

Giới thiệu Nữ Hộ

Năm Trình Chí lên ba, bà Lâm sinh được Tổ Tỷ, sau đó không sinh thêm được một đứa nào. Trình Chí rất khôi ngô lại thông minh, được bà Lâm thật lòng thật dạ nuôi nấng, mười ba tuổi đậu tú tài, mười bảy trúng cử nhân, vừa muốn thừa thặng xông lên kiếm bằng tiến sĩ để ra làm quan cho vợ con nhờ cậy, tổ tông rạng rỡ thì lại chết bệnh trên đường đi thi. Chồng con bà Lâm đều chẳng ai làm quan, được xưng một tiếng “bà an nhân”, ấy là vì người đời chả tìm được cái danh nào hay ho, bèn gọi thế. Ông Trình dõi theo bóng lưng vợ mình, chỉ có thể thở dài một tiếng. Đời người bảy mươi đã hiếm, năm ngoài ông đã tổ chức đại thọ bảy mươi, cháu gái (thực ra là cháu ngoại) có thai, lúc ấy mừng đến nỗi uống cạn cả một bầu rượu lâu năm, còn giờ chỉ đành đi bước nào tính bước ấy thôi. Sinh một đứa con gái cũng chẳng phải chuyện to tát gì, nhưng nhà bọn họ sinh thêm một đứa con gái thì quá là không hay rồi, Trình lão thái công rất rầu.*** Truyện ngôn tình - Nữ Hộ, chính là những gia đình không có đàn ông, phụ nữ được làm chủ hộ. Phạm là những gia đình như vậy, sinh được một đứa con trai thì tốt, đến lúc nó trưởng thành rồi thì sẽ lại bình thường như bao nhà khác. Nếu chẳng may không có con trai, gia đình ấy đành phải kén rể. Với dung mạo xinh đẹp, bản lĩnh thông thiên của nàng, không đến đường cùng thì chẳng có thằng đàn ông tốt nào chịu ở rể đâu. Đây, là tựa truyện hay về sự trưởng thành bình yên của một cô gái có xuất thân hiếm gặp.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 1: Bắt Đầu

SINH MỘT BÉ GÁI CŨNG CHẴNG PHẢI CHUYỆN TO TÁT GÌ, NHƯNG NHÀ BỌN HỌ CÓ THÊM MỘT BÉ GÁI THÌ QUÁ LÀ KHÔNG-HAY RỒI.

“Triêm y dục thấp hạnh hoa vũ, xuy diện bất hàn dương liễu phong”*, mùa xuân phương nam ngập tràn tình thơ ý họa. Phủ Giang Châu tọa lạc ở phương nam, là đất gần sông, giao thông đường thủy tiện đã phát triển, trở thành mạch đường trọng yếu. Sông đào lượn quanh phía đông phủ theo hình cánh cung, từ nam chí bắc. Mé tây nam thành có vài hòn núi không cao nhưng khá dốc cùng vài cái miếu cái am rất thiêng, lại có cả chốn ở ẩn của hiền tài triều trước.

[*Hoa hạnh như mưa rơi ướt áo, gió dương liễu lạnh chẳng phiền ta. – Đây là bài Tuyệt cú của Chí An thiền sư. Bản dịch của Vũ Minh Tân.]

Nơi đây mưa thuận gió hòa, lại gần sông nên ít xảy ra hạn hán lụt lội. Ruộng nương bạt ngàn, khách thương ngang đây cũng vui lòng dừng chân nghỉ ngơi buôn bán, thế nên hiếm thấy cảnh lầm than. Đất thiêng thì chẳng thiếu “người tài”, dù nhất thời không có vị thống thái danh gia nào xuất hiện, nhưng chả ít những phần tử trí thức đạt thành công danh.

Theo đó, có thể bảo phủ Giang Châu đã được ông trời ưu ái, sống ở đất này hẳn sẽ đầm ấm an khang, nhàn bụng rồi lòng mới đứng. Nhưng, thói đời trước nay luôn theo cái lý ‘có người vui ắt sẽ có kẻ buồn’, dù có giàu có đến đâu, vẫn chẳng thể vạn sự như ý.

Ngay lúc này đây, Trình gia ở thành Giang Châu đang phải nếm trải một việc khiến người người phiền não — Trình Tú Anh, cô con gái độc nhất của Trình gia đang sinh con. Từ Trình lão thái công cho đến lão bộc gác cửa Trình gia đều vô cùng sốt ruột, đám má hồng thì lăm bầm mỗi câu: “Phải sinh ra một thằng cu đây.” Còn các đảng mây rầu tuy chẳng thốt nên lời, song lòng cũng cùng một suy nghĩ.

Đã sớm thuê bà đỡ lão luyện nhất thành, lại lệnh cả mợ nuôi cùng các bà hầu giàu kinh nghiệm nhà họ Trình theo sát, vì lần sinh con này, Trình gia thực sự đã cố gắng làm hết sức mình. Thai đầu thường rất khó sinh, từ giờ Mùi* cho đến tận lúc lên đèn, vẫn chưa có dấu hiệu gì. Chủ nhà tụ tập cả bên ngoài phòng của Trình Tú Anh, nom nớp mong chờ.

[*Khoảng từ 1 giờ chiều đến 3 giờ chiều.]

Mẹ Tú Anh chẳng tài nào chịu thấu cảm giác giày vò này, bèn vịn tay nha đầu Phần Hương về phòng, niệm kinh trước bàn thờ Phật.

Chẳng bao lâu sau, tiếng khóc của trẻ sơ sinh vọng ra từ trong phòng, ông Trình bất chấp lễ số mà chặn bà đỡ lại ngay trước cửa, hỏi: “Thế nào?”

Bà đỡ Vương khó xử lắm thay, song vẫn cố nặn ra một nụ cười: “Hạ sinh một tiểu thư xinh xắn, cả hai bình an.”

Lâm lão an nhân* lão đảo cả người, may mà có mụ Ngô tinh mắt nhanh tay đứng bên cạnh đỡ lấy. Hoảng hồn một chập, bà cũng đã tỉnh táo lại, cất tiếng: “Vất vả cho lắm rồi.” Đoạn sai người phát thù lao.

[*Danh xưng chỉ vợ của viên ngoại.]

Bà đỡ Vương nhận bao đồ, âm thầm miết thử, thấy cũng kha khá thì nụ cười trên mặt chân thật hơn vài phần, song vẫn chẳng dám nán lại lâu, chỉ dặn: “Thai đầu khó sinh, hẳn sẽ hơi mệt, nên điều dưỡng tốt một chút.” Nói xong vội vã chạy thẳng về nhà, cứ như có người đuổi theo sau lưng vậy.

.....

Bà đỡ Vương nhanh chậm thế nào lại có thể về nhà trước lệnh giới nghiêm ban đêm, con dâu nhà bà ra đón, miệng mồm cô gái này rất lạnh lợi: “Cũng đã

về đến nhà rồi, mẹ chậm chậm thôi, khéo trà mới pha xong, âm ẩm vừa miệng. Cơm còn trong bếp, con dọn lên cho mẹ nhé.”

Bà Vương lên sảnh chính, rót cho mình một chén trà, đúng là rất vừa miệng, uống liền ba chén thì con dâu đã dọn mâm gồm một cơm, một canh, một chén thịt kho tàu nhỏ nhỏ lên. Đặt thơm tất xuống chiếc bàn bốn cạnh, bà Vương ngồi mặt nam, giờ đưa lên chỉ về mé tây của bàn: “Con cũng ngồi đi.”

Cô con dâu ngồi xuống, chờ bà Vương và xong nửa bát cơm, ăn hết thịt kho rồi chậm rãi dùng canh, chị mới hỏi: “Trình gia lần này đại hi chứ ạ?”

Mồm mép bà Vương nhanh nhẩu hơn cả con dâu mình, vừa hạ đĩa xuống bàn đã thở ngắn than dài: “Có nhà nào sinh con mà không phải là hi sự đâu? Ta sống đến năm mươi tuổi rồi, cũng đã nhìn qua biết bao nhiêu chuyện. Sinh trai sinh gái gì cũng là sinh, lại là dân nhà giàu, có thêm một cô con gái thì cũng thêm một chàng rể hiền. Ôi thôi, thế mà cái nhà họ Trình này, sinh trai sinh gái lại khác nhau! Bà an nhân bên ấy mạnh mẽ như vậy, chỉ sinh mỗi Tổ Tỷ, Tổ Tỷ cũng chỉ sinh ra mỗi một đứa con gái là Tú nương, bây giờ Tú nương lại sinh một cô con gái nữa.”

Cô con dâu lập tức che miệng thốt lên: “Thế mà vẫn là nữ à? Mẹ ở đây vất vả rồi.” Lòng thầm nghĩ, con người đúng là may mắn có số cả, bên nhiều thì ắt sẽ có bên ít. Phụ nữ Trình gia đều sinh ra rồi trưởng thành trong hũ mật, song lại chẳng thể sinh nổi một mống con trai, dù có nhiều tài sản hơn nữa thì cũng có chỗ để dùng đâu? Chẳng phải vẫn phải kén rể đó thôi? Đã kén hai đời rồi, vậy mà thế hệ này vẫn chỉ cho ra mỗi một đứa con gái.

Bà Vương móc bao đồ từ trong tay áo ra: “Lại còn không à? Đàn ông cả nhà đều xụ mặt cả, nếu lần này là con trai, cái bao này hẳn không chỉ dày hơn gấp đôi thôi đâu, giờ thì chỉ có nhiều đây.” Vừa nói, bà vừa nhin một đồng bạc ra đưa con dâu lo liệu việc nhà, số còn lại bỏ ngược vào bao, nhét trở lại tay áo.

Cô con dâu nhận đồng bạc, vừa ước lượng đã biết nó nặng cỡ một lượng hơn, híp mắt cười: “Rốt cuộc vẫn là mẹ, người thường đỡ đẻ nào có giá này?”

Bà Vương được con dâu o bế một hồi, hơi hứng chí, lại nhắc đến Trình gia: “Mẹ vẫn mong nhà họ có thể sinh được một thằng cu bụ bẫm, thế nào cũng sẽ được thưởng thật hậu.”

.....

Nếu sinh được con trai, vói Trình lão thái công thưởng mười lượng bạc, khéo cũng cho thật ầy chứ! Quan trọng là, lần này lại là một cô con gái, không sai vào đâu được.

Tràng hạt bồ đề trong tay bà-ngoại-vừa-thắng-chức rơi xuống đất trong khi bà đang niệm Phật: “Là con gái?”

Phản Hương khề đáp: “Dạ.”

“Đi ta đây, đi thăm Tú Anh.”

“Vâng.”

Do sự ra đời của bé gái này, người phụ nữ được bà Vương gọi là “Tổ Tỷ” đã chính thức bước lên hàng ông bà, dù vẫn chưa quá bốn mươi. Hai mươi sinh được cô con gái Trình Tú Anh, Trình Tú Anh năm nay mười bảy, Trình Tổ Tỷ chỉ mới ba mươi bảy tuổi. Năm ấy bà vẫn mong mình sinh được một mống con trai, thế mà chỉ ra được mỗi một mụn con gái, giờ thì con gái nhà mình cũng sa vào lối mòn, bà hiểu rõ nỗi khó xử này.

Chẳng đề cập đến chuyện Trình Tổ Tỷ đi thăm con gái mình nữa, quay sang chuyện ông Trình và bà Lâm muộn phiền thế nào vậy.

Gia cảnh nhà họ Trình không tồi, Trình lão thái công tên là Tổ Hưng, là một tú tài. Lâm lão an nhân là con gái út của nhà môn đăng hộ đối với Trình gia, từ nhỏ đã hướng ngoại, song việc quản gia vẫn rất chu toàn. Bà Lâm vò mãi chiếc khăn tay: “Tôi đã bảo A Khiêm viết thiệp chuẩn bị cỗ rượu cả rồi, giờ biết phải làm sao đây?”

Ông Trình đáp: “Đừng có sai khiến cháu rể như vậy, tuy nó ở rể nhà mình nhưng vẫn là con cháu dòng dõi trí thức, nếu không vương thiên tai cũng sẽ chẳng thêm ở rể đâu. Đối xử tốt với nó một chút, nó sẽ chân thành với Tú Anh hơn.”

Bà Lâm cau nhàu: “Đây là cháu rể, sai bảo một chút thì sao chứ? Nó dám lộn xộn với Tú Anh của tôi chắc!”

Ông Trình than thở: “Tôi không thêm cãi với bà chuyện này nữa, nói chuyện chính đi, Tú Anh vừa sinh xong, đừng khiến nó phiền lòng chuyện nhà, trước giờ Tổ Tỷ vẫn chẳng mó tay vào việc gì, bà nên trông nom kỹ càng một chút. Để Tú Anh yên tâm điều dưỡng thân thể, sinh thêm thằng cu nữa mới tốt.”

“Cần ông nhắc chắc?” Bà Lâm nguyệt chồng mình một câu.

Ông Trình chống gậy đứng dậy: “Thừa dịp bộ xương già này chưa gãy, phải mau mau sinh được một thằng con trai đấy...”

Bà Lâm nghe đến là sột ruột, bà nhỏ hơn ông Trình ba, bốn tuổi, lúc sinh Tổ Tỷ cũng đã ba mươi, giờ thì sáu mươi bảy tuổi rồi, thực sự lo lắng rằng mình không thể thấy được cảnh con cháu khỏe mạnh bình an. Buồn lòng thì giọng bà chẳng còn vui vẻ gì nữa: “Ông đang trách tôi không sinh cho ông một thằng con trai chứ gì?”

Trình Tổ Hưng nhắm mắt cau mày, không nói lời nào.

Bà Lâm bực mình xoay người: “Tôi đi thăm Tú Anh.”

Lúc được gả cho ông Trình thì bà Lâm hãy còn là một người phụ nữ mạnh mẽ, dứt khoát không chịu cho chồng mình nạp thiệp. Chỉ hận mỗi việc bán thân mười năm mà chẳng có nổi một mống con trai, thấy ông Trình đã quá tam tuần, sợ sau này chẳng ai kế thừa gia nghiệp, không thể không cho ông thu tỳ, sinh được một đứa con trai tên là Trình Chí, bà Lâm trở tay bán tỳ nữ nọ đi, xem con trai là con ruột của mình.

Năm Trình Chí lên ba, bà Lâm sinh được Tổ Tỷ, sau đó không sinh thêm được một đứa nào. Trình Chí rất khôi ngô lại thông minh, được bà Lâm thật lòng thật dạ nuôi nấng, mười ba tuổi đậu tú tài, mười bảy trúng cử nhân, vừa muốn thừa thặng xông lên kiếm bằng tiến sĩ để ra làm quan cho vợ con nhờ cậy, tổ tông rạng rỡ thì lại chết bệnh trên đường đi thi.

Chồng con bà Lâm đều chẳng ai làm quan, được xưng một tiếng “bà an nhân”, ấy là vì người đời chả tìm được cái danh nào hay ho, bèn gọi thế.

Ông Trình dõi theo bóng lưng vợ mình, chỉ có thể thở dài một tiếng. Đời người bảy mươi đã hiếm, năm ngoài ông đã tổ chức đại thọ bảy mươi, cháu gái (thực ra là cháu ngoại) có thai, lúc ấy mừng đến nỗi uống cạn cả một bầu rượu lâu năm, còn giờ chỉ đành đi bước nào tính bước ấy thôi.

Sinh một đứa con gái cũng chẳng phải chuyện to tát gì, nhưng nhà bọn họ sinh thêm một đứa con gái thì quá-là-không-hay rồi, Trình lão thái công rất rầu.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 2: Tú Anh

KHUÊ NỮ CŨNG PHẢI DẠY DỖ KỸ CÀNG MỚI ĐƯỢC.

Lâm lão an nhân bước vào phòng ngủ của Trình Tú Anh, thấy con gái ngồi ghế kê trước giường, dịu dàng dùng khăn lau mặt cho cháu gái vì kiệt sức mà thiệp đi.

Thấy bà Lâm đến, Trình Tổ Tỷ ngừng tay, đứng dậy, nũng nịu gọi: “Mẹ.” Tuổi đã chẳng còn nhỏ, thế mà cái điệu này vẫn ướt rượt như ngày nào.

Vừa thấy con gái thì bà Lâm lại đau đầu.

Trình Tổ Tỷ là con gái duy nhất của bà Lâm, thuở nhỏ bế trên tay sợ vỡ, ngâm trong miệng sợ tan, nhà cửa sung túc, lại nói Trình Chí là một cậu con trai chẳng kém gì ai, mọi sự chẳng phiền đến Tổ Tỷ, bà cứ an tâm sống kiếp được bao nuôi trong khuê phòng, ngày ngày đọc sách viết chữ, đánh đàn vẽ tranh, ngâm nga vài bài thơ buồn thương, đau lòng hoa xuân trắng thu, cái tính nhu nhược yếu đuối đã được hình thành vậy đấy. Lúc trên đầu còn có một anh trai là cử nhân thì như thế cũng chẳng làm sao cả, Lâm lão an nhân tự cho rằng mình có thể dạy dỗ việc nhà bài bản cho con gái, khi trưởng thành thì gả quách đến nhà vừa giàu vừa lành nào đó kèm với của hồi môn hậu một tỳ, thế là xong chuyện.

Chẳng ngờ trời đương nắng lại dấy lên sấm sét, Trình Chí chết, tính cách Trình Tổ Tỷ lập tức trở thành một vấn đề lớn — Bà không thể trở thành trụ cột gia đình được! Khi ấy Trình lão thái công đã đứng tuổi, có mua thêm vài ả tỳ về để sinh con thì cũng chỉ phí tiền mà thôi, hai vợ chồng già chụm đầu lên kế hoạch, hôn sự đã định trước đây cũng chỉ đành gác lại, thu xếp kén cho Tổ Tỷ một chàng rể thật thà đôi chút, chỉ mong chúng nó sinh được một thằng cháu ngoại béo tốt, nhân lúc đám già còn sống, phải dạy dỗ rèn giũa để thằng bé trở thành trụ cột gia đình, chẳng ngờ Tổ Tỷ lại giống mẹ mình, chỉ sinh được mỗi một đứa con gái là Tú Anh.

Dù gì cũng là con gái ruột đã cung chiêu biết bao năm, bà Lâm mệt mỏi phát tay, đi lên phía đầu giường thăm cháu gái (ngoại) của mình, ánh mắt hơi phức tạp: “Gật trúng cái quả gì vậy chứ ~”

Rút kinh nghiệm từ lần dạy dỗ con gái, đến lượt Trình Tú Anh, Trình lão thái công và cả Lâm lão an nhân đều rất cẩn thận, thế sẽ không đập lên vết xe đổ của Tổ Tỷ. Tú Anh cũng thuộc dạng giỏi giang, mọi sự trong ngoài đều thu xếp gọn ghẽ, cảm được buông được, Tổ Tỷ trái lại phải nhờ đến Tú Anh coi sóc. Giao việc nhà cho Tú Anh, bà Lâm nhẹ cả nửa người, dù thi thoảng thấy tội nhưng cũng chả còn cách nào khác.

Tổ Tỷ muốn ở lại chăm sóc con gái, bà Lâm khẽ hỏi: “Con rể của con đâu? Tú Anh một thế này mà nó không đến thăm à?”

Tổ Tỷ đáp: “Nó đang bận xã giao, mà đàn ông cũng không nên vào phòng sinh đầu ả.”

Lâm lão an nhân hừ một tiếng, nha đầu Nghênh Nhi thăm nghĩ, đây chẳng phải do người sai cô già đi viết thiệp à? Thấy Tú Anh vẫn chưa tỉnh, bà Lâm bảo: “Con cũng chẳng khỏe khoản gì, lại hay bệnh vặt, đừng cảm ở đây mãi thế, về ngủ một giấc đi, ngày mai cháu nó mới tỉnh. Sai bọn thị nữ chăm sóc là được rồi.” Đoạn lại nhìn chất của mình.

Trẻ sơ sinh vẫn chưa thay hình đổi dạng, da dẻ đỏ hồng nhão, thế mà vào mắt lão an nhân và Tổ Tỷ, càng nhìn lại càng thấy đáng yêu. Nhà người khác trông mong con trai, một khi đứa được sinh ra là bé gái thì họ chẳng thích thú gì, còn Trình gia lại khác, dù thế nào thì con bé vẫn là giọt máu duy nhất, trừ khi Tú Anh sinh thêm được thằng con trai, bằng không con bé này vẫn phải được dạy dỗ cẩn thận.

Con bé ngủ rất ngoan, lão an nhân hạ lệnh cho nữ hầu Lý thị: “Tận tình chăm sóc con bé, chúng ta sẽ không bạc đãi cô.” Lý thị tuổi trên dưới ba mươi,

thị mặc bộ quần áo vải mịn sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, là một người phụ nữ tươm tất. Đón lời dạy bảo của bà Lâm, thị kính cẩn đáp: “An nhân chớ nhọc lòng, con sẽ tận tâm tận sức ạ.”

Tổ Tỷ dìu bà Lâm ra ngoài, nhà họ Trình được xây theo kiến trúc khối ba dãy, ngoài cùng là sảnh khách, dãy giữa là nơi ở của vợ chồng Trình lão thái công, trước đây Tổ Tỷ cùng con gái ở dãy trong cùng. Sau khi Tú Anh kén được rể, đôi vợ chồng son chuyển đến tiểu viện ở phía đông phòng của Tổ Tỷ. Bà Lâm muốn về phòng mình thì phải rẽ sang hướng tây, ngang qua nơi Tổ Tỷ ở, rồi từ đó ngoặt về hướng nam mới đến.

Tổ Tỷ râu rĩ, hoang mang níu tay áo Lâm lão an nhân: “Mẹ, giờ phải làm sao đây? Phải làm sao mới ổn? Con lo lắm...”

Bà Lâm bực mình đáp: “Con lo cái gì? Con lo cũng có nghĩ ra được cách nào đâu, tưởng Tú Anh là con chắc? Chỉ biết lo lãng suông thôi à? Bồi dưỡng thân thể cho tốt rồi sinh thêm đứa nữa là được. Cái tính này của con, phải làm sao mới bỏ đây? Đi ngủ đi! Hai hôm nay đãi tiệc, con còn phải đi tiếp chuyện với mấy bà mợ nữa đấy! Không được phép trốn đâu nhé!”

Tổ Tỷ ngượng ngập gật đầu. Bà cũng kén rể, chẳng những rể bị người ta khinh thường mà đến cả vợ của người ấy cũng cùng chung số phận, có gì hay ho mà lo mặt ra khắp nơi chứ? Nhưng lệnh thì không thể làm trái được.

.....

Lúc Trình Tú Anh tỉnh lại, vừa mở mắt đã thấy mẹ mình ngồi đấy, chợt thấy ấm áp, chống người định ngồi dậy. Tổ Tỷ vội vàng bước đến dìu nàng nằm trở xuống: “Con vẫn chưa lại sức đâu, cứ nằm thêm một lát. Mẹ sai Phần Hương đi lấy nước và đá muối vào, con rửa mặt đánh răng rồi húp chén canh gà, sau đó lại nghỉ ngơi.”

Trình Tú Anh biết con mình là nữ, hôm qua nàng ngắm nó một tý rồi mới mệt mỏi thiếp đi, bây giờ cứ hỏi mãi: “Con của con đâu?”

Tổ Tỷ đáp: “Sáng sớm bú xong lại ngủ rồi, con rửa mặt đi đã.”

Phần Hương và nha đầu Tiểu Hi của Trình Tú Anh bê chậu rửa mặt vào, dâng mấy thứ lật vật như đá muối lên, lại có vài ba tiểu nha hoàn bước tới hầu Trình Tú Anh rửa mặt đánh răng. Trình Tú Anh nhìn một lượt, trong nhà chỉ có tổng cộng vài thị tỳ, trước mặt mình đây đã có tận bốn người, bên bà ngoại chắc cũng tầm một hai người hầu hạ, rồi sắp đến lễ tắm ba ngày, tiệc đầy tháng cho con này nọ, phải dâng trà cho khách đến thăm, e rằng nhân số không đủ, nghĩ một hồi lại thấy đau đầu.

Húp hai hóp canh gà, Trình Tú Anh thực tình chẳng thể không lo chuyện nhà, dù biết mẹ mình là người chẳng nhúng tay vào việc gì được nhưng vẫn không kìm được mà hỏi: “Mọi người có đang bận làm gì không ạ?”

Tổ Tỷ ngạc nhiên đáp: “Đương nhiên là đang bù đầu chuẩn bị lễ tắm, tiệc đầy tháng với cả đón tiếp thân hữu.”

Vậy có nghĩa là bà chả biết ngoài kia đang làm gì rồi. Trình Tú Anh cũng đã quen với chuyện này, mẹ nàng quả thật chẳng quan tâm đến mấy việc đấy. Lại nghe Tổ Tỷ nói: “Con còn đang ở cữ, mọi chuyện đều có người lo cả rồi...” Lại dặn dò vài điều cần phải chú ý sau khi sinh.

Trình Tú Anh nghe mẹ khuyên mình nghỉ ngơi thì mệt mỏi vô cùng, thậm chí cả cái nhà này già thì già quá, trẻ thì trẻ quá, trẻ nhất là con bé vừa mới sinh ra, còn già nhất cũng đã bảy chục, sao mà an tâm cho được? Cha con bé là bậc trượng phu thật đấy, nhưng tiếc rằng chỉ ở rể, có vài chuyện không tiện can dự vào. Thấy Tổ Tỷ vẫn còn đang dài dòng, Tú Anh chẳng biết nói gì cho phải: Vốn nên giao mọi việc cho bà mẹ đang tuổi sung sức này mới phải, nhưng mà... Thôi dẹp đi thì hơn.

Trình Tú Anh gật đầu: “Mẹ, con biết rồi.”

Trình Tổ Tỷ vốn không phải người nhiều lời, chỉ mỗi lần này con gái sinh con mới lải nhải vài bận, thấy nó hiểu chuyện rồi thì ngưng ngay, đón lấy chén canh: “Có muốn dùng thêm không? Ăn thêm ít ức gà xé nhé?”

Trình Tú Anh cười: “Bảo người dưới làm là được rồi, hai ngày nay mẹ đã mệt, con sợ ông bà bên ấy cũng chẳng thoải mái gì, mẹ đi thăm hai người họ con với.”

Trình Tổ Tỷ đáp một tiếng: “Ừm, bà con bỏ công cả mấy ngày, giờ còn đang trông chừng nhà bếp luộc trứng đồ đấy.”

Trình Tổ Tỷ vừa đi, Tiểu Hi đã nhanh nhẹn bưng chén canh gà vừa mức thêm lên, rửa tay xé thịt. Trình Tú Anh nói: “Không vội, ta có chuyện muốn hỏi em.”

Tiểu Hi ngừng tay, bước nhanh đến giường: “Nương tử cứ việc hỏi ạ.”

“Tình hình nhà mình dạo này thế nào?”

Tiểu Hi đáp: “Cô gia viết xong thiệp mời thì đi đưa thiệp đến vài nhà thân thiết với chúng ta, giờ chắc đang ở chỗ thái công. Sắp đến lễ tắm ba ngày rồi, khách cũng sắp sang, đang bàn cách tiếp đãi ạ. Sân trước cũng cần phải quét dọn sạch sẽ. Lão an nhân đang sai người dọn dẹp các viện.”

“Nhân số thì sao?”

Tiểu Hi hiểu Tú Anh đang đề cập đến vấn đề gì, nhanh chóng đáp lời: “Đến ngày ấy, chỉ e nhà bếp thiếu người, lão an nhân bảo, bây giờ lại có thêm tiểu thư, sợ là số sai vật sẽ còn giảm nữa, bên sai người mượn thêm vài thị làm thời vụ, đều là những người sạch sẽ.”

“Bảo gác cổng cẩn thận một chút, chuẩn bị ít tiền lẻ, có kẻ tới cửa ăn mót thì phát tiền cho đi, không được để bọn chúng ằm ỉ trước nhà mình.”

“Thái công và lão an nhân cũng đã dặn như thế, lão an nhân còn sai lược khoảng hai trăm quả trứng gà, hôm ấy có người đi ngang cửa thì phát cho họ.”

Trình Tú Anh đắm chiêu một hồi, giờ mới vào xuân, ruộng nhà đã gieo mạ, vẫn chưa đến dịp dẫn nước mùa hạ, hai cửa hàng nhà mình vẫn chưa đến ngày kết sổ, kho hàng cho người thuê ở ven sông cũng vậy — Quả thực chẳng có mấy chuyện quan trọng phải lo. Bỗng sức nhớ ra: “Họ có chép lại tên những người đến mừng không?”

Tiểu Hi đáp: “Lúc còn ở nhà thì cô gia có chép, khi bận việc thì gọi Phùng quản sự ở cửa hàng đến làm thay.”

Trình Tú Anh thở phào nhẹ nhõm: “Bé con gái đến cho ta ngắm một chút.” Tiểu Hi vâng dạ, đến sương phòng gọi nhũ mẫu Lý thị đến: “Mợ Lý, nương tử muốn chăm đại tỷ rồi.” Tiểu Hi năm nay mười hai, là một cô bé xinh xắn lanh lợi, vì Lý thị là nhũ mẫu của tiểu thư nên rất thuận miệng mà cho thị lên hàng trưởng bối.

Lý thị ừ một tiếng, đặt đứa bé vào tã rồi cẩn thận bế vào nhà giữa. Trình Tú Anh thấy cách bế con gái của Lý thị rất thành thực, thầm khen tìm đúng người rồi. Vì bỗng con bé mà Lý thị hành lễ chậm hơn nửa nhịp, Tú Anh cũng chẳng trách gì, chỉ sờ con gái đang nằm trong lòng Lý thị: “Bé quá.”

Lý thị cười đáp: “Trẻ sơ sinh mà, đại tỷ thế là đã mạnh khỏe lắm rồi, quý phủ chăm nom kỹ càng, đầy tháng sẽ lớn phổng lên thôi ạ. Đại tỷ ấy à, hẳn sẽ xinh xắn lắm.”

Trình Tú Anh ngắm hồi lâu, lại nói: “Chị cho con bé bú tốt, ta không bạc đãi chị đâu.”

Lý thị cảm tạ.

Trình Tú Anh lại rầu rĩ than: “Sổ nó cũng khổ, sinh ra làm con gái thì có gì tốt đẹp đâu.”

Lý thị đáp: “Làm chị để sau này còn dẫn dắt em trai chứ ạ.”

Trình Tú Anh nghiêm mặt một hồi khiến Lý thị và Tiểu Hi chẳng biết đâu mà lần, không biết mình đã làm gì khiến nàng mất vui. Họ chỉ mới đến làm việc cho nhà họ Trình nên không biết lúc nhỏ nàng không được gọi là Tú Anh mà là Chiêu Đề, nhìn cảnh Trình gia chỉ có mỗi nàng là con độc thì biết cái tên ấy chẳng hợp với nàng chút nào.

Đứa bé bỗng gào khóc đã cứu lấy cục diện bế tắc này — Uớt tã rồi.

Tú Anh chưa từng có con, lập tức quan sát kỹ Lý thị thay tã như thế nào, rồi cho bú ra làm sao. Thấy đại tỷ no nê rồi ợ một cái, lại híp mắt ngủ tiếp, Trình Tú Anh không nói gì thêm, đón con từ trong tay Lý thị, ngáy người nhìn nó.

Lão an nhân lại đến thăm chất ngoại lần nữa, cũng dặn dò Trình Tú Anh một lượt rồi sai Lý thị bế đại tỷ lui xuống. Nhìn khắp phòng, bà Lâm hỏi chuyện Tiểu Hi: “Cô gia người đâu? Sao vợ nó đã tỉnh sau khi sinh mà vẫn chưa tới thăm?”

Trình Tú Anh trầm nghĩ, người ta chạy dọc chạy xuôi ngoài đường kia kia, chẳng phải do bà ngoại bảo đấy à? Với cả bà đang ở đây, bảo chàng làm sao mà đứng nổi trong này?

Tiểu Hi vừa định đáp, bên ngoài vang lên tiếng động, con bé mừng rỡ: “Nhắc là đến ngay, hình như là giọng của lang quân đấy ạ.”

Lâm lão an nhân hơi ngượng, chờ cháu rỏ vào thính an xong thì bà cũng chẳng dò xét mấy ngày nay chàng đi đâu làm gì, chỉ bảo: “Vợ chồng son các cháu cứ nói chuyện đi, bà vào bếp giám sát chúng nó đấy.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 3: Chàng Rể

CÒN KHÔNG MAU ĐUÔI CHÚNG ĐI CHO TA!

Trình Tú Anh thấy chồng mình đến, rất vui. Ra chiều giận dữ liếc chàng một cái, song lại không kim được mà hỏi: “Mệt chết đi được nhỉ?”

Trình Khiêm khẽ cười. Chàng vốn tuấn tú, nụ cười vừa hiện, cả căn phòng đã rạng rỡ hẳn lên, đỡ xuôi nỗi lo việc nhà của Trình Tú Anh, nàng nhìn chồng, bất giác thấy lòng ấm áp. Nếu bảo trong cái gia đình này có ai không khiến nàng phải lo lắng, ấy chính là vị lang quân như ý đây.

Sau khi Trình Tú Anh bước sang tuổi mười hai, Trình lão thái công bắt đầu ưu sầu vì hôn sự của cháu gái, trầy trật tuyển chọn đến tận năm nòng mười sáu, Trình Khiêm mới trúng tuyển.

Trình Khiêm vốn chẳng phải họ Trình, cũng chẳng phải người của phủ Giang Châu, chuyện là ba năm trước đây, đất Bắc gặp thiên tai, chàng phải đi tha hương khát thực cùng nhóm du dân. Vừa đi vừa tìm hiểu, biết phủ Giang Châu đất đai màu mỡ, giao thông lại phát triển, thế là định cư. Vừa khéo Trình lão thái công muốn tuyển một người biết viết biết tính để trông coi kho hàng. Thế là Trình Khiêm đến nhà họ Trình làm việc.

Kể ra thì Trình gia cũng có của ăn của để ở đất Giang Châu, gạo tiền dư dả. Gộp cả số hồi môn của Lâm lão an nhân, tổng cộng gồm bốn mươi khoảnh ruộng nước, bốn mươi thửa ruộng cạn, hai cửa hàng mười gian, ba kho hàng hai lớn một nhỏ. Giang Châu gần sông, thương khách từ nam chí bắc trứ hàng nơi đây, có mặt hàng chênh lệch giá cả, có mặt hàng bình ổn thị trường, có người chuyên tơ lụa từ đất Nam đến chờ thương nhân phương Bắc đến mua, lại có được liệu đồ từ miệt Tây về bán cho người phía Đông. Những nhà có gia sản ở phủ Giang Châu đều xây vài cái kho cạnh sông, cho khách thương thuê để trữ hàng.

Lúc Trình Khiêm lưu lạc đến Giang Châu cũng là khi ông Trình vừa mua được một cái kho nhỏ của một vị quan kinh thành, vì gặp biến nên không thể không bán. Kho vừa đến tay ông, Trình lão thái công không cho thuê ngay mà tuyển người giúp việc trước. Vừa khéo thời gian này du dân đến đây đông, ông chọn đi lựa lại thì tuyển được Trình Khiêm — Lúc ấy, ông cũng đang buồn phiền vì việc kén rể cho cháu gái.

Xưa nay đàn ông ở rể thường bị khinh, không chỉ đơn giản là dọn đến nhà vợ mặc người sai bảo mà còn phải đối họ theo vợ, như khi phụ nữ gả chồng thì phải đặt họ chồng lên trước, rất xấu hổ. Trừ phi gặp chuyện vô cùng khó khăn thì những người có cốt cách, chưa đến mức chết đói đều không muốn ở rể nhà người. Trình Khiêm lúc ấy họ Hồng, ông Trình thấy chàng khéo nói, tay có nốt chai như người đã từng luyện võ, lại biết viết biết tính thì dò hỏi lai lịch: “Ta thấy cậu không phải người có xuất thân tầm thường, sao lại bỏ nhà bỏ việc đến đây làm thuê cho ta?”

Sắc mặt Hồng Khiêm hơi bọt bọt: “Thiên tai nhân họa, làm gì được đây.”

Trình lão thái công trầm nghĩ, thằng bé này có vẻ không tầm thường, mình giúp nó một lần, dù không thành cháu rể thì sau này tiền đồ khá khẩm nó cũng sẽ không quên cái ơn này, nói không chừng có thể sẽ giúp đỡ ngược lại gia đình mình. Hơn nữa nó nói giọng chuẩn, lại có tri thức, hiện thời mình cũng rất cần. Thế là bèn khách sáo hơn với Hồng Khiêm, bảo mình thời niên thiếu cũng chẳng kém là bao, lại bồi thêm vài câu như “Có chí ắt làm nên.” Lâm lão an nhân lắm cảm, lại nghe thành “Úc hiếp thiếu niên nghèo.”

Triều đình quản lý vấn đề hộ tịch rất nghiêm ngặt, nhưng đụng phải thiên tai, dân chúng lưu lạc tha phương, sổ vàng vốn có cũng chẳng giúp ích được gì — Mò kim đáy biển, sao có thể thăm tra đối chiếu từng người một? Thế thì cứ đại khái mà làm thôi, Hồng Khiêm đến phủ Giang Châu, cùng lưu dân đăng ký tên họ, xem như đã chuyển từ tạm trú thành có-hộ-khẩu. Hai tháng sau, triều đình ban lệnh, vì để trấn an dân chúng, những người lưu dã có thể về quê sau khi thiên tai đã qua, còn nếu không muốn về, cứ ở lại những vùng ảm no giàu có.

Trình lão thái công nghĩ đến Hồng Khiêm, thằng nhóc này xử lý công việc đâu ra đó, thật chẳng muốn nó đi chút nào. Vừa muốn cất nhắc nó lên làm quản sự, vừa nung nấu ý định kén làm rể — Muốn tìm một chàng rể không khiến cháu gái mất mặt, thực sự rất khó — Thế là gọi Hồng Khiêm đến dò xét rõ ràng. Hồng Khiêm kiêu lời: “Cha mẹ anh em đều mất cả rồi ạ.” rồi im lặng, có vẻ rất đau lòng.

Ông Trình không tiện đào sâu thêm, bèn hỏi dự định sau này của chàng: “Là đàn ông thì phải biết suy tính lâu dài, đã qua mấy tháng, hôm nay triều đình hạ lệnh, cũng nên nghĩ đến việc về quê hay ở lại rồi. Nếu cậu muốn về, ta cho cậu lộ phí, nếu cậu muốn ở, thì làm quản sự cho ta.”

Hồng Khiêm đáp: “Quê nhà tang thương, gia đình không còn ai khác, tôi sẽ ở lại, dù gì cũng quen việc rồi. Không dám giấu cụ, trước kia tôi chưa từng phải lo miếng cơm manh áo, thế nên bây giờ lại thiếu kẻ sinh nhai. Năm ba năm nữa, tôi sẽ chuyển mộ của cha mẹ về đây, ấy mới là xong chuyện.”

Ông Trình cả mừng, trầm nghĩ thằng nhóc họ Hồng này khiêm tốn quá, bằng vào lời ăn tiếng nói thì biết ngay nó là một đứa được việc, có bản lĩnh. Trước đây ngâm vàng mà lớn, giờ lại chẳng có người thân giúp đỡ, có vẻ sẽ không tự lập nghiệp được. Nó còn nhớ đến mộ phần của cha mẹ, ắt là một đứa có hiếu. Thường ngày cũng thấy nó đi vài đường thương mại giáo, sức dài vai rộng, không phải tạng người đoàn mệnh. Lại nghĩ đến lương mình phát cho Hồng Khiêm, thằng nhóc này có tích góp dư đời cũng chưa mua được một căn nhà. Không có nhà thì chẳng tài nào lấy được một cô vợ hiểu biết chữ nghĩa, tôn trọng lẫn nhau — Vội về ngoài của Hồng Khiêm, có lẽ nó cũng chẳng để vào mắt những người phụ nữ tầm thường khác.

Trình lão thái công ngàn suy vạn tính, tiến một bước sẽ được thằng cháu rể, lùi một bước thì thêm tay quản sự, lập tức đáp: “Vậy cậu ở lại đi. Ta có quen biết với huyện lệnh, cậu cứ đăng ký hộ khẩu tại phủ Giang Châu nhé.”

Hồng Khiêm trụ được đất Giang Châu, dần vui tươi hơn, không nhắc lại chuyện quê nhà nữa. Mọi người sợ chàng phiền lòng vì gia nghiệp, cũng chẳng nhiều lời. Chàng chăm chỉ làm việc, nhưng hành vi cử chỉ lại không tầm thường như đám tôi tớ, ông Trình càng xem trọng hơn. Cuối cùng cũng đã đề cập đến chuyện kén rể, ý của Trình lão thái công là, cho Hồng Khiêm làm rể, gia nghiệp sau này đều để lại cho cháu gái và cháu rể cả.

Hồng Khiêm biết ở rể là như nào, nhất thời nhú mày không đáp. Trình lão thái công sốt ruột, ông cũng biết tại sao Hồng Khiêm không đồng ý ngay. Có ai lại vui về đi ở rể nhà người?

Hồng Khiêm chậm rãi đáp: “Cụ có ơn rất lớn với tôi, vốn không nên từ chối, nhưng... việc này quả thực hơi khó.”

Hai năm nay, Hồng Khiêm biết rõ thế khó xử của ông Trình, cũng biết cháu gái ngoại của ông là một người tài đức vẹn toàn, nhưng mọi chuyện lại hỏng ngay điểm tài đức vẹn toàn ấy, vì chẳng ai nỡ đưa một thằng rể cục mịch về, không xứng với nàng. Nếu Trình Tú Anh có anh em thì gả vào nhà quan cũng chẳng thành vấn đề. Hồng Khiêm ở lại nơi đây là đã nợ ân tình của Trình lão thái công, nhất định phải trả. Nhưng dù có ra sao, chàng vẫn không muốn cúi đầu ăn cơm nhà người.

Ông Trình chán nản: “Là ta đã cưỡng cầu.”

Hồng Khiêm chậm rãi đỡ lời: “Nhưng tôi đã nhận ơn của cụ thì nhất định phải trả, cụ không lo cơm áo, chỉ khổ tâm mỗi việc này, nếu xử lý qua loa, là tôi đã tắc trách. Chi bằng thế này, định ra thời hạn?”

Trình lão thái công mừng rỡ, trước giờ kén rể có hai cách, một là ở hẳn nhà bố mẹ vợ đến tận khi về già, lập kế đổi họ, con cái sau này đều theo họ vợ, phải dốc sức làm ăn vì gia đình vợ, chẳng liên quan gì đến cha mẹ đẻ nữa; cách thứ hai chính là định hạn năm, lập kế đổi họ, con cái có thể chia nhau, đại khái thế này, con trai trưởng theo họ mẹ thì con thứ theo họ cha, đến hạn thì rể có thể về họ cũ, vợ cũng theo chồng về nhà. Vì ở rể quá kham khổ, cũng vì cái ơn truyền lại tổ nghiệp kế thừa cho nhà vợ mà có thể chú thích rõ ràng sẽ để lại cho con rể bao nhiêu tiền trong kế ước. Cứ như làm thuê ngắn hạn ấy.

Hồng Khiêm đồng ý ở rể, lại có chí tự lập, có thể thấy không phải người tham giàu sang — Là người có thể giao trọng trách!

Trình Tú Anh vừa giới thiệu lại mạnh mẽ, quả thực không muốn cưới phải một thằng đàn ông yếu đuối, nàng biết nhà mình có một tiểu quân sự họ Hồng cái gì cũng khá, cũng từng ngồi cách rèm nghe chuyện của chàng — Vừa lòng đẹp ý. Việc tốt thế là thành.

Lập tức mời người trung gian bày tiệc rượu lập kế ước, đến nha môn phê chuẩn. Hồng Khiêm đổi họ Trình, nhập hộ mười lăm năm, sau mười lăm năm ấy, con cái chia đôi. Ông Trình cũng rất hào phóng, tất cả tài sản đều được chia đều cho đám cháu. Hồng Khiêm xử lý mọi việc ôn hòa, sau khi kết hôn không lâu thì Trình Tú Anh đã có mang, khiến Trình lão thái công cười híp cả mắt. Chỉ tiếc là lại sinh ra một bé gái.

— Chuyển cảnh —

Trình Khiêm đối xử với Trình Tú Anh rất tốt, thấy nàng hỏi thì từ tốn cười: “Ta không mệt. Nàng ấy, vừa nãy ngoài cửa nghe Tiểu Hi đếm người từng đợt, lại muốn ra lệnh gì à? Mới sinh xong, nên nghỉ ngơi nhiều một chút.”

Trình Tú Anh nghe đến đấy lại bắt đầu mệt mỏi: “Em cũng muốn nghỉ ngơi, nhưng việc nhà thì giao cho ai đây?! Em có thể trốn chuyện đối ngoại, nhưng đối nội ấy hử? Họạ may có bố chàng thành tám người mới xử lý hết được mọi chuyện!”

Trình Khiêm hơi rầu rĩ — Chàng vốn có lòng để vợ nghỉ ngơi, Tú Anh lại chửi lại cho một chập. Cô vợ này cái gì cũng tốt, nếu có đem vào kinh thì cũng là vợ hiền, nhưng cái tật này thì bó tay — Thích quản gia, rất dứt khoát, tính cách cũng mạnh mẽ. Song sau khi nghe Tú Anh quát cho một trận thì chàng lại im lặng, ông Trình và bà Lâm cũng đã bảy mươi, ở cái tuổi này, ai nấy đều nên an sinh hưởng phúc rồi — Trừ mấy lão hồ ly càng già càng sung trong triều ra. Còn mẹ vợ... thôi khỏi bàn nữa, gia đình lớn thế này, còn có thể giao cho ai đây? Cũng chẳng thể mỗi khi hỏi đến việc nhà thì chủ nhân đều đẩy hết ra cho tôi tớ, đúng không?

Xét thấy vợ cũng chẳng nhẹ nhõm gì, Trình Khiêm không câu nệ: “Dù bản lĩnh có to thế nào cũng không thể bỏ ta làm tám được. Thôi cứ nằm đấy chơi với đại tỷ đi.”

Khi nãy quát xong một chập, Trình Tú Anh cũng hơi áy náy.

Nàng là gái cung được nuông chiều, cũng được dạy cho vài kỹ năng và mách lới, tính cách phải mạnh mẽ thì mới đảm đương nổi gia đình, vất vả nhiều rồi, đương nhiên có tư cách phản nản — Tự khắc sẽ có tật xấu. Cũng chẳng trách nàng được, phải biết rằng từ nhỏ đến lớn, câu mà Trình Tú Anh nghe Lâm lão an nhân lặp đi lặp lại nhiều lần nhất chính là: “Đừng bắt chước bà mẹ vô dụng kia của cháu!” Lúc nhỏ còn bênh vực mẹ vài câu, càng lớn, biết quản gia rồi thì càng đau đầu bởi bà mẹ suốt ngày tiếc xuân thương thu này, cuối cùng mới thấu tỏ được nỗi lòng của bà ngoại — Chỉ tiếc rèn sắt không thành thép!

Bình thường nổi nóng thì kệ, nhưng hôm nay chồng vất vả cả ngày bên ngoài còn phải đến vỗ về mình, cũng là quan tâm chân thành. Trình Tú Anh cũng biết, chỉ do số mệnh Trình Khiêm xui xẻo, gặp thiên tai nên đành tha hương, nếu không, chắc chắn chẳng ở rể làm gì. Chung sống cùng chàng, thấy chàng tuần tú tốt tính lại giỏi giang, thường ngày lại rất dịu dàng với nàng, là một lang quân như ý hiếm gặp.

Trình Khiêm ở rể, vốn đã rất khó xử. Bây giờ mình lại lên con, oán trách chàng cả buổi, chàng cũng chẳng thể nổi cáu. Trình Tú Anh hơi lúng túng: “Em chỉ sốt ruột thôi, chàng biết tình cảnh nhà mình mà, phần nhiều giao cho chàng cả. Bảo mẹ Lý bế đại tỷ đến đây thôi, con bé đáng thương, em vẫn chưa ngắm nó được mấy lần.” Hai người một thì thật lòng xin lỗi, một thì có ý thông cảm, cuối cùng lại thành ra vợ chồng son đùa nhau.

Mẹ Lý bồng đại tỷ đến, đôi vợ chồng trẻ đã hòa hợp lại như xưa.

Ngoảnh qua ngoảnh lại đã lên chức cha mẹ, hai người đều lạ lẫm, dù là con gái, tự tận đáy lòng vẫn hơi thấy thiếu gì đó, nhưng vẫn yêu thương đại tỷ hơn những người khác. Người thì nựng cảm con bé, người thì vuốt đầu con, cảm giác ngọt ngào lan tỏa trong lòng. Trình Tú Anh than: “Đừng bao giờ giống mẹ nhé, phiền não đủ thứ chuyện.” Trình Khiêm nói: “Bảo con bé gọi em trai nó đến đây, thế thì nó chỉ cần ăn mặc điểm trang thật xinh đẹp, gả vào một gia đình lương thiện.”

Lại ngây ngô bàn xem sau khi trưởng thành con bé sẽ giống ai, đương lúc vui vẻ ảm áp, Tiểu Hi lại bước vào, vẻ mặt chẳng lấy gì làm sáng sủa: “Nương tử, lang quân, nhà họ Ngô mới đến, bảo muốn thăm đại tỷ, đã nhờ Trình Phúc chặn lại ngoài cửa.”

Trình Tú Anh giận dữ đến độ dựng ngược mày liễu: “Bọn họ còn đến làm gì?! Mà em nữa, về đây làm chi? Việc này mà vẫn phải báo lại hả? Còn không mau đuổi chúng đi cho ta!”

Chương 4: Nhà Hộ Ngô

NHỮNG KẺ XUI XẼO THƯỜNG GẶP PHẢI DẠNG NGƯỜI-THÂN-CỰC-PHẨM-GIẤY-KHÔNG-RA.

Trình Tú Anh nổi nóng, Trình Khiêm cũng vì thế mà đau đầu, ngày đại hi lại gặp phải mấy chuyện phiền phức như này, ai cũng sẽ buồn bực.

Tiểu Hi thấy hai người không vui thì sắp khóc đến nơi: “Ngày lành của đại tỷ, vậy mà âm ỉ thế đấy, đúng là khó coi mà.”

Trình Tú Anh bình tĩnh lại, hỏi: “Là kẻ nào đến? Ông bà hay chuyện chưa? À, chắc họ nghe tin rồi, còn mẹ ta có biết không? Bây giờ ai đang trấn cửa?”

Tiểu Hi đáp: “Em nhìn từ trong ra, có khoảng ba đến năm người, cả nam lẫn nữ, người kia... không có mặt, cảm đầu là một bà già. Thái công và lão an nhân chắc hẳn đã hay tin, không ai vào Phật đường thông báo...” Tổ Tỷ ăn chay niệm Phật quanh năm suốt tháng, tôi tớ trong nhà đều xem căn phòng thờ Phật kia của bà là Phật đường.

Trình Khiêm bảo: “Ông bà đã có tuổi, ta đi xem tình hình thì hơn.”

Trình Tú Anh cảm hận nói: “Bọn họ không nể mặt em, em cũng sẽ chẳng niệm tình.”

Trình Khiêm đáp: “Cùng lắm chỉ quây một trận, cũng chẳng dậy nổi một con sóng nào đâu, bực mình một chập rồi thôi, lại chẳng phải việc to tát gì.”

Trình Tú Anh hậm hực gật đầu.

Tiểu Hi xem xét tình hình rồi co đầu rút cổ, nhanh chóng đến sát mép giường hầu hạ, không dám lên tiếng — Bọn người họ Ngô kia là đối tượng dễ khiến nương tử lên cơn nhất, những lúc như thế, tốt nhất đừng thượng cái đầu mình ra trước mặt nàng.

Trình Khiêm vén rèm ra ngoài, Trình Tú Anh tức giận nện một đấm xuống giường.

Trình Khiêm gặp Trình lão thái công ngoài cửa, ông nghiêm mặt: “Cháu cũng nghe tin rồi? Đi xem thế nào.” Dứt lời liền mặc xác đám Ngô gia ấy, chỉ để mỗi Trình Khiêm ứng phó. Trình Khiêm đảo mắt sang, sự bài xích bắt đầu dấy lên. Trước đây chàng từng sống những ngày ăn sung mặc sướng, sau này nghèo túng một khoảng thời gian, dù tận mắt trải nghiệm phổ phường muôn hình vạn trạng, nhưng đám người nhà họ Ngô đến đây hôm nay vẫn khiến chàng chán ghét.

Chịu ảnh hưởng từ bối cảnh xuất thân, Trình Khiêm cực không muốn thấy những người quần áo không chỉnh tề. Kẻ cảm đầu Ngô gia là một bà già, nhìn qua thì khoảng năm sáu chục tuổi, theo sau bà ta là một nam một nữ, ba người vây thành một đám ngay trước cửa nhà, sớm đã đầu bù tóc rối quần áo xộc xệch, chẳng ra thể thống gì.

Đây hẳn là người nhà họ Ngô.

.....

Những kẻ xui xẻo thường gặp phải dạng người-thân-cực-phẩm-giấy-không-ra, xua không nổi đẩy không đi, không muốn trở mặt thì đành nhẫn nhịn, dù có trở mặt cũng phải ngửa bọn chúng giờ trò sau lưng. Ngô gia là dạng vật-chất khiến người nhà họ Trình hận đến nghiêng răng nghiêng lợi như vậy đấy.

Nhà họ Ngô này, chính là nhà cha ruột của Trình Tú Anh. Ngô thái công đã mất là tú tài, nhà có vài mẫu đất cằn cỗi, con cái thì hai trai một gái, đọc được vài quyển sách, biết được mấy con chữ, cuộc sống tạm ổn. Trời bất chợt đổ mưa nổi gió, đòi người phúc họa khó lường. Vỡ giàu vẫn nghèo, Ngô đại lang liên tiếp thi rớt, phung phí biết bao tiền của. Ngô lão tú tài vốn gửi gắm hy vọng vào con trai, trong lúc thất vọng đã ngã bệnh liệt giường, tiêu sạch tiền chạy chữa, chưa kịp khỏi bệnh đã đi đời. Ông vừa chết thì vợ cũng đổ bệnh rồi nói gót đi theo, bấy giờ đại lang Ngô gia đã cưới vợ, vì đề lo liệu đám tang mà bán tổng bán tháo ruộng vườn, không còn tài sản, lại rước nợ nần.

Nếu họ còn để lại thừa ruộng, cần kiệm chút vẫn có thể trang trải qua ngày, nhưng giờ đã bán tất, chẳng còn thu nhập. May mà hai anh em cũng còn biết được đôi ba chữ nghĩa, chép sách viết thư hộ người khác, kiếm được vài đồng nuôi thân. Chỉ ngại nhà có quá nhiều người, trừ hai em một trai một gái, Ngô đại lang còn vợ phải nuôi, thấy em trai mỗi năm một lớn mà chẳng dư một đồng cưới vợ, đến cơm ăn còn túng nữa là. Chỉ đành thu xếp nhanh gọn cho em gái rồi tổng sang nhà người làm con dâu nuôi từ bé, chẳng lẽ đến cả em trai cũng phải thế ư?

Thủ hiếu ba năm, vợ Ngô đại lang có mang rồi sinh con, một năm sau, nhà hẳn đã có ba trai hai gái, không nỡ bán hay dìm chết. Con gái thì nuôi đến khoảng bảy tám tuổi rồi nói gót cô mình, tiết kiệm được khoảng tiền hồi môn, mà nếu có đẻ của thì cũng ít quá, chẳng ai thèm. Con trai vẫn còn bé, chưa phải quân đến, điều cần lo lắng bây giờ chính là em trai đã trưởng thành rồi!

Roi vào đường cùng, Ngô đại lang đành phải đưa em trai đến làm rể nhà người. Tuy ở rể là việc mất mặt, nhưng đây lại là đường sống duy nhất của

những nhà đói khổ, hướng hồ nhà họ Ngô đã chẳng còn tiền để Ngô nhị lang lấy vợ. Vừa khéo gặp được Trình lão thái công kén rể cho con, xét thấy Ngô nhị lang này cũng đường hoàng đoan chính lại biết chữ biết văn, gia cảnh sa sút chỉ vì tang cha mẹ, không phải thành phần ăn chơi lêu lổng.

Ngô thái công là tú tài, ông Trình cũng biết gia đình nhà họ, anh em Ngô gia cũng hiểu lễ nghĩa, đều là người hiền hậu hòa nhã. Thế là ông bàn với vợ mình: “Tổ Tỷ là đứa nhu nhược, chắc chắn không quản lý nổi chồng mình, nhất định phải kén được một thằng rể hiền lành giữ lễ, khi chúng ta trăm tuổi, nó mới không đến nỗi bị chồng bắt nạt.”

Lâm lão an nhân cũng nghĩ thế: “Không kén người như vậy, chẳng lẽ lại kén một thằng bé làm nông? Con gái yêu kiều của chúng ta, cũng chỉ xứng với người văn nhả. Ngoài Ngô nhị lang ra, biết phải đi đâu tìm một người như thế lại chịu ở rể chứ?”

Bàn xong đầu đó, hai ông bà cũng tìm người trung gian, viết khế ước. Trình lão thái công suy xét, Ngô gia đã có đại lang duy trì hương hỏa, con gái nhà mình lại chẳng được việc gì, phải có một người đàn ông cho nó dựa vào cả đời, thế là lập từ khế. Khế ước này khác với cái của Trình Khiêm, không có thời hạn, là chuyện cả đời.

Anh em Ngô gia do dự rất lâu, muốn làm màu một chút, song vẫn chẳng thể kéo dài hơn một khắc nào — Nhà đã đói toác miệng ra rồi.

Cứ thế định khế ước, lên nha môn phê chuẩn. Sau khi vào làm rể nhà họ Trình, Ngô nhị lang đổi họ, áo vải bố được thay bằng lụa là gấm vóc, ăn cơm gạo trắng thay cho trấu mót, lúc rỗi rãi còn có thể đến đọc sách ở chỗ Trình lão thái công, có tiền tiêu vặt vợ cấp và cả tiền biếu của các cửa hàng mỗi khi được nhà vợ sai đi tuần sát. Ngoài bà Lâm hơi trâu bò thì ông Trình là người biết phải trái, Tổ Tỷ cũng rất dịu dàng. Cuộc sống nào chỉ thoải mái hơn lúc ở nhà gấp trăm?

Nhưng Ngô nhị lang này là một tên rể không chuyên nghiệp cũng chẳng có phẩm hạnh, đã quăng lời hứa với lòng “chỉ cần qua được ải này, nhất định phải báo đáp họ thật hậu” thuở còn nghèo đói từ lúc nào chẳng hay. Lúc ấy chường nặt xin cơm, ăn no rồi lại thấy ở rể là việc chẳng hay ho gì. Người đời khinh thường kẻ làm rể, gã cũng đã nghe được bao lời không hay rồi. Nếu trọng chữ tín, cứ thế mà ở rể đến cuối đời. Nếu có tự trọng, cứ thế mà rời nhà vợ. Ấy vậy mà Ngô nhị lang lại làm một chuyện khiến ai cũng phải tròn tròn mắt ngạc nhiên — Gã lấy tiền nhà vợ, ra ngoài bao gái.

Năm ấy Trình lão thái công đãi tiệc thọ, cũng mời vài ba cô đào về nhà, bày vài mâm cỗ cho thêm phần náo nhiệt, đáng trách, có một ả cứ đánh mắt láo lồi mời gọi Ngô nhị lang, câu đi mắt ba hồn bảy phách của gã. Đúng là nghiệt duyên, vài ngày sau Ngô nhị lang xuất gia kiểm toán, ngang qua một túp lều, lại gặp cô đào nọ. Đào mà, nhan sắc ngon nghề nên bị ức hiếp vài bận, thế là lại nảy ra tuồng kịch anh hùng cứu mỹ nhân.

Ngô nhị lang bởi mấy câu: “Được chàng tương cứu, nô cảm kích vô cùng.” của ả mà bay lên tận trời, vớ vẩn thế nào lại nhận khăn tay của người ta. Hôm sau gã lại ra ngoài, ả đào nọ đứng chờ ngõ hẻm, cả hai cứ thế tán tỉnh nhau. Qua lại vài lần, việc tốt đã thành, Ngô nhị lang bấy giờ cũng gom góp được vài đồng bỏ túi, bèn thuê một cái viện trong thành Giang Châu cho ả sống, nhà riêng cứ thế mà xuất hiện.

Ả đào này khéo miệng lại lẳng lơ, ăn tiền gã, thế là tăng bốc gã lên thành bậc anh hùng. Tuy Tổ Tỷ cũng đối xử rất tốt với gã, nhưng gã luôn thấy nhục nhã, luôn cảm thấy rằng ngay đến lão gác cửa và tên quét sân cũng khinh thường mình. Chỉ hận gã vẫn phải kiếm cơm nhờ nhà vợ, không thể kẻ cận sòm chiều bên người tình.

Chẳng bao lâu sau, Tổ Tỷ hạ sinh một cô con gái, khi đấy, cả nhà có phần thất vọng, đặt tên cho cô bé này là Chiêu Đệ, mong Tổ Tỷ có thể sinh thêm một cậu con trai. Nhưng Tổ Tỷ mãi mà không có tin mừng, ngược lại, ả đào được bao nuôi kia lại sinh cho Ngô nhị lang một thằng cu, tính ra thì nó đúng là em trai của Tú Anh.

Đàn bà sinh được con trai thì bắt đầu nổi con tính toán, ép Ngô nhị lang đưa mẹ con hai người vào cửa nhà họ Trình: “Nô sẽ kính trọng nàng như vợ cả, phụng dưỡng nàng như chị ruột, thằng bé cũng là con chàng, tỷ ấy... chẳng phải đang cần một đứa con trai? Dù là con ruột nhà ai, đều sẽ là con của mẹ cả.”

Ngô nhị lang cũng muốn cả gia đình mình được đoàn tụ, với đàn ông thì một đứa con trai là quan trọng hơn cả — Nổi dỗi tông đường là chuyện lớn. Con trai Tổ Tỷ sinh ra nhất định phải theo họ Trình, còn thằng bé này, hẳn có thể mang họ Ngô nhỉ? Lại nghĩ Tổ Tỷ xưa nay nhu nhược, rất dễ dỗ dành. Chỉ cần Tổ Tỷ đồng ý, hai người cùng đến xin thái công an nhân, chuyện quá nửa sẽ thành. Lý do thì gã cũng đã nghĩ xong xuôi cả rồi: “Cũng là em trai của Chiêu Đệ, đưa nó đến đây lấy hên, không chừng Tổ Tỷ thấy rồi sẽ sinh được một thằng cu đấy?”

Gã lại chưa nghĩ đến chuyện Trình lão thái công và Lâm lão an nhân không phải dân ăn-chay! Ông Trình vẫn hầm hầm nét mặt, bà Lâm đã nộ khí xung thiên trước rồi: “Kén mày đến nhà không phải để mày tiện bề nuôi tạt chúng!” Bà Lâm nguyên là con nhà giàu, gã đến nhà ông Trình thì trở thành vợ nhà giàu, vốn đạo đức của bà không tồi, nhưng lần này đã giận đến thù hận, từ đấy về sau, sự hung hãn kia ngày một lộ rõ.

Tổ Tỷ hẳn còn chưa biết gì thì Trình lão thái công đã ra tay trước, ông không kéo người đến làm ầm trước cửa nhà con rể, chỉ tổng thẳng nó vào nha môn thôi. ả đào kia nghe báo Trình lão thái công “nhất định phải đến nha môn đệ đơn, kê khai rõ ràng” thì cho rằng ông không muốn cháu ngoại của mình chịu thiệt nên mới đến nha môn viết đơn phản chia gia sản.

Lại thầm nghĩ nhà họ Trình này đúng là dễ mềm lòng, đây rõ ràng là muốn rước ả vào nhà hưởng phúc, thế là tự tường tượng ra vô số lời ứng đối, nếu mình không chịu chia tài sản thì sao nhờ? Con trai là do ta sinh mà, hai ông bà già chết rồi, chồng là của ta, con trai là của ta, một con vợ yếu đuối họ Trình, làm sao chơi nổi ta? Cơ mà ả nghĩ mình không qua nổi đôi mắt sắc bén của Trình lão thái công, thôi thì cứ đồng ý trước đã rồi nuốt lời sau, phải vào được cửa mới dễ bề tính tiếp. Chứ bây giờ Ngô nhị lang cũng chẳng quản lý tài sản của Trình gia, ả thì ở ngoài, chẳng thể sống sung sướng bằng người nhà họ Trình, ả và Ngô nhị lang không hẹn mà vừa vụng gộp thành hai chữ “thâu gian*”, đứa con kia rõ ràng là sản phẩm của Ngô nhị lang rồi.

[*Ý bảo ả đào là phường trộm cắp, cặp bồ với gã Ngô gian dân kia là quá xứng lứa vừa đôi rồi.]

Có đàn ông thôi vợ thì cũng có nhà vợ thình con rể cút về vườn. Gian phu dâm phụ đã tự nhận cả rồi, còn gì hay để nói? Trình lão thái công trở mặt ngay giữa nhà môn, phá khế ước với Ngô gia, chỉ cho phép Ngô nhị lang mặc bộ đồ trên người đi về. Đồi uyên ương đại này vẫn chả hiểu mô tê gì thì đã trắng tay. Á đào thấy mọi sự không ổn, bèn vút con lại cho Ngô nhị lang, mình tự chạy lấy thân. Á vốn mang tiện tịch, lầu xanh chẳng thiếu gì cái loại khoái chup đít thời cơ, chỉ cần đóng tiền hoa hồng đúng giờ thì có thể tự do ở ngoài, may may gặp được thằng quần là áo lượt, có khi còn được chuộc thân cho. Bây giờ bên ngoài chả vui nữa thì lùi một mạch vào lầu xanh, đổi một cái tên hoa mỹ rồi lại đi quyền rũ đám già cô đơn thôi, có gì là khó.

Lúc bấy giờ trong tay áo Ngô nhị lang hãy còn vài mẩu bạc, đôi tiền, ôm con về sống với anh trai và chị dâu. Sống kham khổ rồi mới biết trước đây sung sướng thế nào, đau đớn khóc ròng muốn trở về, nhưng đời nào có chuyện tốt như vậy? Con trai bữa đói bữa no, bốn tuổi thì bệnh chết. Ngô nhị lang bế con đến cửa nhà họ Trình cầu xin “cứu lấy em trai Chiêu Đế”, bị Trình lão thái công mời ra ngoài bằng một trận gậy.

Ngô nhị lang vốn chẳng có tiền, không cưới được vợ mới, nếu chẳng vướng cái danh “bao gái bên ngoài” thì vẫn có thể được tuyển làm rể dựa vào ngoại hình ưa nhìn, còn giờ thì đến cả đàn bà góa chồng cũng chẳng muốn cho gã làm rể nữa là. Từ đấy cứ lay lắt qua ngày, viết hộ vài phong thư, nhận vài đồng các, say rượu thì lại khóc thương con trai, nhớ nhưng con gái, bắt đầu hận Trình gia “thấy chết không cứu”, cũng đã đến nhà họ Trình quấy vài lần.

Có người càng nghèo thì càng kiên cường, lại có kẻ vừa nghèo đã nảy gian kế, Ngô gia cứ cách vài ngày là lại đến đòi hỏi chiếm đoạt. Tới tết thì muối cà già rồi tặng đến nhà, Trình lão thái công chẳng ham ồn ào, lại đang là ngày vui nên vút vài đồng cho chúng. Từ đó xuất hiện thêm vô số chuyện phiền phức. Tổ Tỷ yếu đuối, chỉ biết khóc, khiến Tú Anh không thể không tự mình đảm đương.

Chẳng ngờ ngày tốt thế này mà chúng lại đến, đúng là mất hứng!

.....

Trình Khiêm ra mặt sai bảo: “Trứng gà trong bếp đã luộc xong cả rồi chứ? Hàng xóm láng giềng, hương thân phụ lão, đến chúc mừng thì tặng trứng cho. Hiềm vì nhà có đông phụ nữ, thứ lỗi không thể mời mỗi người vào trong dùng trà.” Cứ thế mà liệt Ngô gia vào hàng láng giềng, chia cho vài trái trứng đỏ, vốc một nắm tiền rồi đuổi đi — Cửa nhà tuyệt không để chúng bước vào nữa.

Bà già nọ là chị dâu của Ngô nhị lang, lúc vừa được gã đến cũng là người có văn hóa, song cuộc sống đã mài mòn tất cả, ngón nghề chua ngoa cứng lên, kiên quyết đòi vào trong: “Không dùng trà không dùng trà, chỉ muốn thăm cháu gái...”

Trình Khiêm sa sầm mặt: “Trong nhà có sản phụ, bà nên tôn trọng một chút! Cảm trứng đỏ, về sớm đi!”

Ngô đại nương từ lập tức giở trò, bắt đầu gây chuyện ngay trước cửa: “Mày chẳng qua cũng chỉ là một thằng ở rể, tội gì làm khó chúng tao?! Không cho vào nhà cơ đấy! Ai mà chả giống ai! Chỉ mấy quả trứng gà mà muốn đuổi tao đi cơ đấy!” Con trai bà ta sắp phải lấy vợ nhưng lại chẳng có tiền, thế là nhân dịp vui này mà đến đòi một ít, Trình gia giàu có hẳn phải giữ thể diện cho mình, cảm được tiền là cái chắc.

Vài tên quần chúng hóng chuyện bùm miệng cười, sắc mặt Trình Khiêm đen đến nỗi có thể vắt ra mực luôn rồi. Thấy chuyện chẳng còn cách nào cứu vãn, một là không làm gì cả, hai là giải quyết dứt khoát, quát bảo đem gậy ra đánh. Ông Trình cũng điên lên, Trình Khiêm giải quyết ổn cả, chỉ hận con mụ này không biết xấu hổ! Cười cũng đã cười, thôi mặt mũi làm cái đêch gì nữa.

Ác nhân sợ hãi, ba người Ngô đại nương đã trứng vài gậy, chẳng khóc nổi nữa, bò lồm cồm dậy bỏ chạy. May mà Trình Khiêm vẫn vững dậy được tinh thần, chấp tay vái mọi người xung quanh: “Hôm nay là ngày vui của nhà, khiến mọi người cười chê rồi. Lấy chuyện sinh con gái làm hi sự, mời các vị nhận trứng hăng đi.”

Trước cửa lại ngập tràn hân hoan.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [Ebook Full\(cham\)Net](http://EbookFull(cham).Net).

Chương 5: Thái Công

GỪNG CÀNG GIÀ CÀNG CAY

Trình Khiêm giải quyết việc lần này rất tốt, ông Trình hài lòng, song gặp phải những chuyện cụt hứng như vậy thì chẳng vui về gì cho cam.

Huống hồ ở nhà vẫn còn một nhân vật tên là Tổ Tỷ, bà nghe tin Ngô gia đến là lại không kìm được nước mắt. Sau khi ly hôn với Ngô nhị lang, bà liền ăn chay niệm Phật, cắt hết áo quần sắc sỡ, đẹp cả trang sức. Vì gần đây cháu ngoại ra đời, bà mới thay một lượt đồ mới, áo ngắn màu cam, váy thêu, áo ngoài thêu hồng tím quần cảnh trên vải chìm hoa văn hình sen, trên tóc hiếm lắm mới cài trâm râu bằng vàng, đoá hoa lụa đính lạch.

Vốn đang vui về bàn chuyện với bà Lâm “Phải đặt tên cho đại tỷ rồi.” Mọi người đều hy vọng đây là con trai nên đã nghĩ sẵn một đồng tên nam, nhưng đứa bé lại là con gái, đương nhiên phải nghĩ lại tên.

Lâm lão an nhân lại chẳng nghĩ đến chuyện này, cau mày đáp: “Tôi nói với cha con, để ông ấy lo chuyện đấy.”

Đương lúc chuyện trò thì ngoài cửa báo lại rằng có người nhà họ Ngô đến quấy, Trình Tổ Tỷ ngồi mà bần chồn mãi, bà Lâm thấy được bèn mắng cho: “Con chả khá lên được tý nào!”

Trình Tổ Tỷ nói: “Ngày vui thế này, bọn họ cũng khó khăn, thôi thì cho vài xu tiền rồi đuổi đi là được.”

Khiến Lâm lão an nhân điên lên, đánh bà mấy cái: “Con cứng rắn một chút được không?!” Thấy Tổ Tỷ sắp khóc, Lâm lão an nhân lại xui xuống, “Chuyện này chả đến lượt con lo, về nghỉ ngơi đi. Con có muốn lo cũng chẳng lo nổi đâu!”

Trình Khiêm về thuật lại chuyện trước cửa cho vợ, Trình lão thái công về gặp bạn già, cũng kể lại một lượt.

Bà Lâm không đánh nhưng lại không thể không lo cho Tổ Tỷ, khóc lóc: “Con của mẹ, nếu mẹ chết rồi thì con phải làm sao đây?!!!” Tuy bà không thích tính cách yếu đuối của Tổ Tỷ nhưng lại vô cùng yêu thương con gái, miệng thì nói gắt, lòng thì buồn đau. Thằng Ngô nhị lang này cũng chẳng phải do chính Tổ Tỷ chọn mà là hai người bọn họ, nhất thời mờ mắt không điều tra lại gây ra biết bao chuyện phiền phức, lại để con gái lỡ làng cả đời, cháu ngoại bị khinh khi, Lâm lão an nhân càng nghĩ càng đau lòng.

Trình lão thái công lại không an ủi vợ mình, nghe Lâm lão an nhân than vãn xong, lòng không khỏi lo lắng — Nỗi lòng của ông là đây: Ông đã già rồi, chẳng biết còn sống được bao lâu, một ngày nào đó tự dưng lăn đùng ra chết cũng không phải việc không thể xảy ra. Nhà cửa nên làm thế nào mới phải? Cả nhà ba, à không, giờ đã là bốn đời đều là phụ nữ, Trình Khiêm giỏi giang thật đấy, nhưng con rể thì làm gì có tiếng nói đâu. Bây giờ chỉ có mỗi họ Ngô lùm xùm, song vẫn sợ có kẻ thấy ngay cả Ngô gia mà mình còn không quản chế nổi, sẽ thừa dịp sinh sự.

Dù có chết cũng phải xử lý xong vụ này mới chết được!

Bà Lâm chẳng nghe được lời an ủi của ông Trình, lòng sinh giận dữ, ngược mắt lên định gắt vài câu thì thấy sắc mặt khó coi của chồng, lửa giận tắt ngóm, khẽ hỏi: “Ông lại ngăn ra làm gì?” Vừa nói vừa cầm khăn chấm khóe mắt.

Trình lão thái công đáp: “Tôi nay lại nói rõ với bà.” Hai người bèn xử lý ổn thỏa chuyện nhà trong ngoài, lại sai người phát trứng đỏ, bàn nhau đi xin bách gia y* vân vân. Cả nhà không ai nhắc lại chuyện Ngô gia, tuy Tú Anh vẫn buồn phiền, song cũng không muốn bàn việc xúi quẩy vào ngày lành.

[*Đây là phong tục của người Hán, nhà mới sinh con thường đi xin các miếng vải vụn của nhà bạn bè người thân hàng xóm rồi may lại thành áo cho đứa bé mặc, ngụ ý đứa bé sẽ nhận được lời chúc phúc của trăm nhà, lớn lên bình an, chiếc áo ấy được gọi là “bách gia y”.]

Lâm lão an nhân nhớ khi sáng Trình lão thái công bảo có việc phải bàn, chờ tiễn hết khách về, sai tôi tớ đóng cửa quét dọn, dặn dò vài lời đại loại như cẩn thận củi lửa xong, bèn chong đèn vào phòng nói chuyện với Trình lão thái công. Ông nghe vợ nhắc thì nghiêm túc hẳn: “Nhà họ Ngô này là tai vạ, phải khiến bọn chúng không thể quấy nữa mới ổn.”

Bà Lâm phun nước miếng: “Xi, tôi còn tưởng là chuyện gì!”

“Bà không hiểu bà không hiểu,” ông Trình dài giọng, “bà với tôi bây giờ vẫn còn thì không sao, đến lúc chúng ta về châu tổ tiên rồi, Tổ Tỷ làm được gì đây? Đám Tú Anh thì ổn, nhưng vẫn là bề dưới, lần này là đầu nhà họ Ngô đến, nếu đổi thành Ngô nhị, Tú Anh còn có thể làm gì?”

Chữ hiểu to bằng trời, tuy chỉ là rể bị đuổi nhưng vẫn là cha ruột của Trình Tú Anh, bà Lâm trầm mặc.

Ông Trình tiếp: “Khi xưa không muốn xử lý dứt điểm chuyện này, một là để tích chút công đức cho nhà mình, xin một người kẻ tục. Hai là vì Ngô nhị là cha ruột Tú Anh, làm thế thì khó mà nhìn mặt nó. Giờ tôi và bà đã già, tôi mà đi, e rằng một nhà toàn cô nhi quả phụ chả chống đỡ nổi với cái đám khôn nạn ấy — Tú Anh có mạnh mẽ cỡ nào, cuối cùng vẫn là phụ nữ. Thừa dịp tôi còn sống, trừ bỏ hậu họa này mới được.”

Bà Lâm không sốt ruột nữa, day day khăn tay: “Chỉ e khó mà làm được.”

Ông Trình bật cười: “Bà nghe tôi nói, ngày trước đậu tú tài rồi tôi mới chuyển đến phủ thành này, sau này tuy đại lang mắt sớm, tôi cũng không đưa bọn bà về quê, bà biết vì sao không? Một là người ở đây quá chất phác, thấy tôi với bà không có con trai thì sẽ lên tiếng can thiệp, không dễ sống chung. Hai là vì nơi này chính là phủ Giang Châu! Nơi này nổi liền cả đông tây nam bắc, xảy ra chuyện gì cũng có thể nhờ miệng khách thương mà truyền đi bốn phương. Dù là huyện hay phủ, làm việc gì cũng phải công bằng liêm chính mới yên thân! Chính vì điều này, mình mới không bị thiệt thòi nhiều.”

Bà Lâm nghĩ một chút đã hiểu: “Mọi chuyện không thể nào đến nỗi chẳng ai hay.” Lòng lại nhớ kỹ, nếu bị ức hiếp thì cứ truyền ra ngoài, quan phủ sẽ không thể không quản đến. Tốt hơn ở quê nhiều, có xảy ra chuyện gì cũng im hơi lặng tiếng.

Ông Trình tiếp: “Học vấn của tôi không bằng đại lang, nhưng chuyện đời thì cũng biết một hai, trên đời có một loại quan tên là ngự sử, sở thích chính là hóng chuyện thiên hạ, có chuyện hay không cũng cứ dâng tấu, ha!”

Bà Lâm nói: “Tôi vẫn hơi lo, chỉ e quan phủ nhòm ngó cái nhà này, thừa cơ rút của.”

Ông Trình khinh thường đáp: “Mấy chục năm nay, tuy tôi và các lão ấy không thân thiết nhưng cũng chẳng đến nỗi xa cách, quen hết chủ bộ phủ này cơ mà. Với cả đại lang từng là cử nhân, năm đó đỗ đạt có không ít người đồng lứa, tôi cũng có qua lại với một vài đứa, bà nói vì cái gì đây? Tôi cũng còn vài người bạn đồng môn, tuy không phải nhân vật lớn gì nhưng vẫn có thể can gián được vài lời.”

Bà Lâm đã hơi yên lòng: “Chuyện này trước hết đừng để Tổ Tỷ biết được, tôi đi dỗ nó đây! Lại viết bức thư cho anh trai cùng cháu trai nữa.” Anh trai

Lâm lão phu nhân cũng là cử nhân, tuy không làm quan nhưng cũng là thân sĩ địa phương, cháu trai cũng là người có học vấn, là những người có thể đỡ giúp vài lời.

Hai ông bà già quyết định xong thì tiết lộ một ít cho vợ chồng Tú Anh, tâm trạng Tú Anh phức tạp, bà Lâm đứng lúc kéo Tổ Tỷ đến nói chuyện với nàng. Trình Khiêm tự động đi theo ông Trình viết đơn cáo trạng, chuẩn bị một lượt, tổng cả nhà họ Ngô lên công đường.

.....

Năm ấy Tổ Tỷ và Ngô nhị lý hôn, Trình lão thái công lừa gạt khiến Ngô nhị lang và ả đào kia tự nhận tội. Hôm nay cũng làm y như thế, nhờ bằng sự kiện đại tỷ đầy tháng, nhà họ Ngô vừa khéo là loại nhớ được ăn chứ chẳng nhớ bị đòn, lại đến làm tiền. Lần này, Ngô nhị lang bị anh trai và chị dâu ép đến, có cả hai thẳng cháu theo cùng.

Trình Khiêm làm mặt dữ, tay cầm roi ngựa trấn ngay cửa, lệnh tới tớ đưa hai mươi xâu tiền ra: “Ta biết các người vì cái gì mới đến, đưa tiền cho các người đây, biến đi cho ta!”

Người nhà họ Ngô thấy tiền thì mắt chẳng rời được, Ngô nhị lang vẫn muốn lên con: “Tao đến thăm cháu ngoại, mày chỉ là chồng của con gái Tú Anh của tao, vậy mà còn lớn lối như vậy. Làm ầm lên không sợ người ta cười cho à!”

Trình Khiêm trở tay gọi hai gã sai vặt đến, ra về muốn lấy lại tiền: “Bớt dong dài đi, vui vẻ cầm tiền đi thì thôi, bằng không bắt cả đám lên quan bây giờ. Lần trước các người quậy một trận, cũng đã trở thành chuyện cười từ lâu rồi!” Lại có thêm hai gã gia đình cường tráng xách gậy ra.

Lần trước từng ném gậy, thẳng cháu nhà họ Ngô thông minh hơn: “Được được được, hảo muội phu, cậu bảo sao thì là vậy. Đưa tiền đây, chúng ta đi ngay.” Đoạn bước lên định lấy tiền.

Trình Khiêm lại giơ tay cản: “Đưa cho người, chỉ sợ người cầm rồi lại kiếm chuyện, phải lập bằng chứng mới được! Hôm nay cầm tiền rồi đi ngay, ngày đại tỷ một tuổi không được đến nữa!” Ngô nhị lang muốn trở mặt, Trình Khiêm sai người lấy tiền về, hai đứa cháu nhà chúng vội vã thay nhau đồng ý, đều nghĩ: Cứ cầm tiền trước đã, đợi cháu gái một tuổi, cậu họ lại đến nhận chút tiền rượu.

Ngô nhị lang cũng đang túng thiếu, bị đám cháu chặn miệng thì miễn cưỡng đồng ý, lòng cùng ý nghĩ với chúng: Vài đồng tiền bản mà muốn đuổi người, các người xem thường ta rồi! Chỉ có hai mươi xâu tiền mà bảo người ta không được nhận mặt con gái ruột, các người cứ ở đấy mà mơ tưởng viễn vông đề!

Ngô nhị lang cũng đọc sách biết chữ, viết vài chữ làm bằng chứng ngay tại chỗ, ghi rõ ngày tháng năm nào nhận hai mươi xâu tiền, hứa đến ngày đại tỷ một tuổi sẽ không đến nhà. Trình Khiêm lại mời lý chính* làm chứng, ký tên điểm chỉ đầy đủ, Trình gia do Trình lão thái công điểm chỉ.

[*Có thể hiểu nôm na là trưởng khu phố.]

Một xâu tiền là một ngàn đồng, xâu lại thành chuỗi thì khó mà bê nổi, huống chi là hai mươi xâu? Tiền đồng mấy chục cân, ba người chia nhau mà vác, hãy còn tranh nhau ta ít người nhiều, người qua đường thấy rõ cả.

Đến đây thì tuồng đã hạ màn, ông Trình điền xong đơn cáo trạng, gọi Trình Khiêm đến: “Thay đồ rồi đi với ta, tổng đám họ Ngô kia lên công đường thôi!”

.....

Tục ngữ nói đúng, “Tiền sinh bất thiện, kim sinh tri huyện; tiền sinh tác ác, tri huyện phụ khoách; ác quán mãn doanh, phụ khoách tỉnh thành”*, chốn này là huyện An Thuận, là một huyện phụ khoách. Huyện lệnh và tri phủ ở cùng một thành, làm chuyện xấu tốt gì cũng đều vào mắt quan trên cả. May mà đất này trù phú, huyện lệnh cũng là người khôn khéo nên nhân nại ở lại, sống an ổn cùng tri phủ.

[*Càng làm việc xấu thì thăng tiến càng nhanh. Phụ khoách: đặt hai hoặc nhiều bộ máy chính trị ở cùng một vùng.]

Gần đây, vị huyện lệnh này vô cùng khó ở, lão vốn có quan hệ với Đông cung, nhưng cũng chẳng tài cao công lớn gì, chẳng thể chen chân vào đội ngũ nòng cốt. So ra thì lão cũng như “đệ tử ký danh” của danh sư thôi. Gần đây Đông cung trắc trở khiến huyện lệnh cũng cúi kinh theo, mấy việc vặt vãnh đều đẩy cho chủ bộ xử lý.

Nhận được cáo trạng của Trình lão thái công, huyện lệnh bất giác chau mày, lão đã từng gặp ông Trình này rồi, lễ tết gì ông ấy đều quà cáp sang cả. Cũng biết ông là người có công danh, đơn cáo trạng này không thể không tiếp.

Nhà họ Trình không có đàn ông, Trình lão thái công bèn bỏ công qua lại với một số sai dịch, có gì dễ bề nhờ vả. Ông vốn là tú tài, con trai đã chết cũng là cử nhân, lại có gia sản, cũng được xem là thân sĩ. Huyện lệnh nhìn ông, râu tóc bạc trắng, áo bào lụa nâu, bên trong mũ sa là một cây trâm vàng, giắt thắt lưng là dải lụa mảnh kết ngọc bích, vô cùng chỉnh tề, lòng khắc thêm vài phần hảo cảm.

Lại nhìn đám bị can Ngô gia, áo vải đầu rom, chân tay lóng ngóng, mũi vẹo mắt lệch, khó mà thích cho được.

Đến khi đọc xong cáo trạng, huyện lệnh đã chuyển từ khó-mà-thích sang trạng thái tức giận. Tờ đơn viết rằng: Ngô nhị vốn ở rể, vì trộm tiền nhà vợ đi bao gái nên bị trục xuất, bây giờ lại bày trò tổng tiền. Nhà chúng tôi họ Trình, gã họ Ngô, là người dung nước lã, hôm nay đòi mười xâu, mai lại muốn mười xâu, có ý đồ góp gió thành bão, chiếm đoạt gia sản nhà chúng tôi, xin minh công rũ lòng.

Trên công đường còn có chủ bộ, là người quen của Trình lão thái công. Lúc Trình Chí còn sống đã từng nói tốt cho lão, dù gì cũng đã nhận ân tình, đương nhiên biết phải làm sao — Dọn dẹp đám người họ Ngô kia chẳng phải tốn kém hay mạo hiểm gì, lại có thể bán ơn cho ông Trình, đòi một ít quà biếu, có sao không làm?

Chủ bộ lập tức bước lên nói nhỏ: “Điều dân ức hiếp thân sĩ, liếc qua đã rõ, với cả... ngài là phụ khoái, vạn lần không thể khiến thanh danh thân sĩ bị tổn hại được!”

Lời này rất hợp với tiếng lòng của huyện lệnh! Lại giả vờ lật giờ hồ sơ.

Khế ước quả thật đã giải, bên sai là Ngô nhị lang. Huyện lệnh chẳng thoái mái gì, kết án nhanh hơn ngày thường nhiều lắm, đúng là một nhát đứt phăng. Huyện lệnh là dân trí thức, chẳng có thiện cảm gì với cái loại lúc đầu vứt bỏ họ tổ tông, sau đó lại làm lỗi với nhà vợ. Lại đọc tường trình của ông Trình và giấy bằng chứng do Ngô nhị viết, gộp với cáo trạng, rõ mười mươi là Ngô gia tống tiền.

Huyện lệnh lại quay sang lý chính, lý chính cũng biết ý góp lời: “Nhà họ Ngô năm lần bảy lượt đến hà hiếp người già cả yếu đuối, lần nào cũng ôm tiền đi, tiêu hết lại đến, quả có ý không lấy sạch tiền Trình gia thì chưa chịu thôi!”

Huyện lệnh giận dữ: “Trước đến gửi rě, con cháu chả có phần của người. Người dung nước lã, chẳng nghĩa chẳng tình, còn mặt mũi nào đến nhà người ta?! Quốc gia không yên là vì có đám vô lại chẳng biết bản thân mình là ai bọn người, nhòm ngó gia sản người khác, thật đáng trách! Đã có ý sinh sự, không thể không dạy bảo một hai!” Đoạn rút thẻ, tẩn họ Ngô một trận ra trò.

Người đời thường khinh bọn gửi rě, thường ngày còn bắt nạt vài bận, huống chi giờ lại có lý do chính đáng? Đám người này, đánh cứ đánh, đến cả xong việc cũng chẳng báo thù được, cái đem trút giận ngon nghề thế này, hiếm có — Lúc vào công đường tâm trạng huyện lệnh không tốt, khiến cả đám nhân viên chịu khổ theo, ai nấy đều ních lửa đầy bụng rồi.

Ngô gia lại chẳng có tiền đứt lót nên bị đánh thật nặng, lần này quả là trầy da tróc vảy. Nha dịch trên dưới đều vui vẻ góp sức, Trình Khiêm từng đài một bữa rượu thịt, họ thăm hiểu trong lòng, xuống tay càng chẳng nề nang gì. Tuy chẳng chết người nhưng lại phải tỉnh dưỡng vài tháng mới hết đau.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 6: Ngọc Tỷ

NGHE BẢO CẢ QUỶ THẦN CŨNG SỢ ÁC NHÂN, HUỐNG CHI LÀ LỮ VÔ LẠI.

Nghe bảo cả quỷ thần cũng sợ ác nhân, huống chi là lữ vô lại.

Xưa kia Trình lão thái công nom có vẻ hiền hậu, Lâm lão an nhân danh thép ngoài lời, Tổ Tỷ lại nhu nhược yếu đuối, đám Tú Anh chỉ là con cháu, một khi Ngô gia “đến thăm” thì chả bao giờ có chuyện trở về tay không, bèn cho rằng nhà họ Trình dễ bắt nạt. Ông Trình tổng cả đám Ngô nhị lang vào nhà môn, Ngô gia chẳng nghĩ đây là chuyện to tát gì.

Họ Ngô sống ngoài thành Giang Châu, lúc chú cháu Ngô nhị lang no đòn rồi cong vẹo ưỡn ẹo trở về, trời đã ngã chiều. Ngô đại nương từ thấy con trai bị đánh, con tức lập tức bốc lên cao ba trượng, định bụng vào thành đến trước cửa nhà họ Trình chửi đồng: “Trình gia quá xảo quyệt rồi, tiền là chúng tự cho, lại lừa bọn tôi viết giấy làm chứng, sau trở mặt đem kiện...” Ngô đại lang thấy cả em và con trai đều bị đòn, cũng ầm ức đầy bụng, chẳng hề ngăn cản.

Dân trong thôn nghe được, ai nấy đều lú lờ: Nhà họ Ngô này vô lý quá rồi, khi không ai lại tự đem tặng tiền cho ông bà chứ? Chẳng phải do các ông các bà thường xuyên tới cửa nhà người ta tống tiền à? Tới mức họ chịu hết nổi, coi kìa, thiệt thân rồi chứ gì? Có làm gì cũng phải nhìn nhin người ta một tý, sau này mới dễ nhìn mặt nhau chứ.

Ngô đại nương từ chẳng nguôi nổi con giận: “Tối rồi, nhà cũng chẳng còn bao nhiêu tiền, hôm nay mời không nổi đại phu đâu, đòi được tiền rồi chữa chạy đàng hoàng sau.”

Nhưng Trình gia lại ở bên trong thành, sắc trời đã muộn, cửa thành cũng đóng, đành nhịn nhục chờ đến sáng sớm hôm sau mới vào gây chuyện.

Tiết đầu hạ, Giang Châu nhiều mưa, hôm sau trời đổ mưa, Ngô đại nương đã già, chân tay chẳng lẹ làng gì cho cam, muốn đến nhà họ Trình thì phải qua cầu vượt sông, vô cùng bất tiện, đành phải hoãn thêm một ngày.

Ngày mốt trời quang mây tạnh, Ngô đại nương chuẩn bị sẵn sàng, lại lôi con dâu cả: “Chồng mày bị Trình gia đánh cho no đòn rồi, mày đi với mẹ đến nhà chúng nó ăn vạ thôi!”

Chẳng đợi đến lúc mẹ con bọn họ vào thành, trong thành đã có nha dịch đến tìm.

Ấy là Trình lão thái công đã nói bóng gió với chủ bộ, lôi ra chuyện Ngô gia vẫn đang nợ tiền tô thuế, rồi truy xét cả mấy chuyện đại loại như Ngô nhị lang trước kia đã lừa gạt con gái nhà mình, gộp lại xử lý chung — Phải diệt sạch hậu hoạn mới được. Để kiểm hỏi từ chỗ ông Trình, đương nhiên chủ bộ huyện sẽ xử lý vụ này, trời hẵng còn sớm đã phái nha dịch đến bắt người.

Ngô đại nương từ vốn đã khởi động sẵn đề đại náo một trận, đòi cho bằng được hai, ba mươi xâu tiền về làm chi phí sinh hoạt, thấy đám sai dịch như sói như hùm thì lập tức xẹp lòng hăng hái. Nhà họ Ngô chỉ vì nghèo đói mà nản chí chứ chẳng đến mức quá ngu ngốc, nhìn tình hình đã biết có Trình gia góp mặt vào, không dám đến gây chuyện nữa.

Sai dịch cũng rất khoan dung mà rằng: “Các người năm nào cũng nợ thuế, quả thực rất khó ưa, nhưng ta lại là người mềm lòng, trong nhà có kẻ vừa bị đánh, giờ mà tổng giám, chỉ sợ cũng sẽ chết trong tù? Đề lại đây cho các người tự chữa trị, chờ đến khi tay lành chân lặn rồi thì đi theo ta một chuyến, vậy nhé!”

Ngượng thay cho cái danhчан chua của Ngô đại nương từ, vậy mà chỉ biết ngậm miệng nhìn sai dịch giải chồng và con trai nhỏ của mình vào thành. Vốn muốn đến Trình gia quấy một trận, giờ lại không dám nữa, chỉ biết cắn móng tay hỏi mãi: “Giờ phải làm gì mới được? Giờ phải làm gì mới được đây?”

Con dâu cả đáp: “E rằng lần này đã khiến nhà nhị nương bức mình, hễ là nên đến đây xin lượng tình thì chuyện mới êm ạ.”

Ngô nhị lang nằm trong phòng nghe được, khản giọng hét vọng ra: “Trình gia độc ác, ta không có người vợ nào như vậy!”

Con dâu cả lại cầu xin Ngô đại nương từ: “Tú Anh muội từ mới sinh con gái, cũng là cốt nhục nhà họ Ngô, không nể mặt tăng cũng phải nể mặt Phật...”

Ngô đại nương từ cả giận đáp: “Muốn đi thì con tự mà đi, mẹ nghĩ có đi bọn chúng cũng cầm gậy đánh trở về! Con không sợ thì đi đi.”

Khiến con dâu cả không dám nhúc nhích nữa.

Cứ thế dăm ba ngày, cuối cùng chúng chẳng thể thôi sót ruột mà đi hóng tin. Bấy giờ mới hay nha môn không thẳng đường, nhốt cả bọn đàn ông chưa bị thương vào lao, lại ban lệnh: Trả hết thuế nợ trước giờ mới thả người. Người còn lành lặn của Ngô gia đã bị nhốt cả, có thể lấy gì để chuộc thân đây? Ngô đại nương từ có thể mặc chồng nhưng không thể kệ con, thu dọn rồi bán lại những thứ mà mình bóc lột được của nhà họ Trình bao năm qua, đồng vụn tây vụn cũng chẳng đủ.

Cha con Ngô đại lang thiếu ăn thiếu uống trong ngục, khổ cũng chẳng biết than ai, chú cháu Ngô nhị lang dãi gió nằm sương ở nhà, bệnh càng nghiêm trọng — Nhà họ Ngô làm gì có thức ăn nước uống ngon lành, làm gì có thuốc cao thuốc dán?

.....

Ông Trình vốn có quan hệ với huyện nha, nghe tin vui mà tiểu lại quen biết phái nha dịch đến báo: “Nhốt cả đám lành lặn lại rồi, hôm trước đại nương từ nhà chúng có đến nha môn cầu tình, xin được trả trước một nửa, thả người ra rồi cùng nghĩ cách.”

Ông Trình đánh mất thương xót: “Các người vất vả rồi, ngày nóng thế này mà vẫn phải chạy đến đây một chuyến, làm nha dịch đúng là chẳng dễ dàng gì. Bình An, lấy cái phong bì đến đây, mời mọi người dùng chút trà lạnh cho đỡ nóng.”

Nha dịch cười: “Tạ thái công ban thưởng ạ ~” Nhận bao đồ rồi về phục mệnh.

Ông Trình thông thả ung dung đến thăm chất gái của mình. Hết tháng cử, Tú Anh lại vội vội vàng vàng tiếp quản tất cả gia sự, cùng ra cùng vào với Trình Khiêm, bận rộn đủ thứ. Trình Khiêm gửi rế, ra lệnh nhiều lúc bị phớt lờ, phải có người nhà họ Trình đứng ra áp chế. Tú Anh lại là phụ nữ, lộ mặt ra ngoài dẫu sao cũng không quy củ lắm. Vừa khéo kết giao với lý sự, Trình lão thái công dần buông tay, để mặc hai vợ chồng nhà nàng.

Đại tỷ được mợ Lý chăm, cả ngày sang chỗ Lâm lão an nhân và Tổ Tỷ để họ cung nụng. Trình lão thái công thỉnh thoảng đi xã giao một hai bạn, phần lớn thời gian rồi rỗi còn lại hoặc quay về vườn hoa sau nhà pha trà phẩm vị, hoặc đi dạo ngoại ô. Hôm nay xong việc, bỗng dung nhớ con bé, bèn đi đến phòng của bạn già. Hai người già rất không muốn giao con con bé cho Tổ Tỷ chăm sóc, sợ bà dạy dỗ nó thành một đứa yếu nhót.

Đại tỷ đang ngủ rất ngoan, bà Lâm và Tổ Tỷ chỉ tựa người vào giường ngắm con bé thôi cũng đã vô cùng thích thú. Tổ Tỷ còn khẽ giọng chuyện trò với bà Lâm: “Con bé mà có thêm một thằng em nữa thì viên mãn cả.”

Bà Lâm đáp: “Thế nào cũng có mà!”

Tổ Tỷ tiếp: “Vẫn chưa có tên, ít nhiều gì vẫn phải đặt cho con bé cái nữ danh chứ ạ.”

Ông Trình ung dung bước vào, Tổ Tỷ đứng bật dậy, thưa một tiếng: “Cha.” Xong lại im lặng.

Bà Lâm nói: “Ông đến vừa khéo, lúc này Tổ Tỷ vừa bàn với tôi, bảo muốn đặt nữ danh cho đại tỷ, ông nghĩ một cái đi — tên nào nghe hay hay một chút.”

Tổ Tỷ do dự một hồi, có vẻ như muốn nói gì đó, ông Trình thấy vậy bèn hỏi: “Tổ Tỷ nghĩ ra tên rồi?”

Tổ Tỷ khẽ đáp: “Tên thật vẫn phải nhờ cha hoặc những người văn nhả như con rể suy nghĩ ra một cái tên tao nhã, nhưng còn nữ danh, hay cứ gọi là Dẫn

Đệ nhé? Đề lấy hên.”

Ông Trình chưa kịp phản bác thì bà Lâm đã lên tiếng: “Nhảm nhí! Mẹ nó là Chiêu Đệ thì làm sao nó lấy cái tên Dẫn Đệ được?”

Tổ Tỷ cúi thấp đầu xuống.

Ông Trình nói: “Chờ vợ chồng Tú Anh về rồi tính tiếp vậy.” Ông cũng không thích cái tên mà Tổ Tỷ chọn, nhưng nghĩ lại con bé này xưa nay yếu đuối, nếu nói trắng ra có khi nó lại mót ướt, thế là tìm cách quanh co.

Chiêu, Trình Khiêm và Tú Anh về đến nhà, đến thăm con gái một chút, giữa lúc đó đại tỷ thức giấc hai lần, một là lúc cho bú, một là lúc thay tã. Tú Anh vui vẻ bước đến, thấy gương mặt say ngủ của đại tỷ, không khỏi thêm đâm chột đời má phúng của con gái. Trình Khiêm chỉ mỉm cười đứng đấy, không góp lời.

Com tối cả nhà dùng chung, thức ăn cái uống của nhà họ Trình chẳng chê vào đâu được, sản nghiệp trù phú, bữa nào cũng có cả cá lẫn thịt, gạo trắng nước trong. Lâm lão an nhân niềm nở với cháu gái một cách kỳ lạ: “Lương trà mới mua, ngày nóng uống một chung cho mát người — Cũng đừng uống nhiều quá, hại thân.”

Tú Anh bật cười: “Dạ cháu biết mà ~ Hôm nay đại tỷ không quậy phá gì chứ ạ?”

Bà Lâm cười tí mắt: “Con bé ngoan lắm.”

Ông Trình ngược mắt lên, thấy Trình Khiêm chậm rãi dùng đũa gấp thức ăn, ý cười nhàn nhạt trên mặt, thằng cháu rể này không thích nói chuyện giữa bữa cơm. Nhà họ Trình từng có quy định “Ăn không nói”, sau này lại bị dẹp đi, nguyên nhân ấy à, đại khái là lúc đầu thằng Ngô nhị đến đã gây ảnh hưởng xấu. Ngô gia nghèo hèn, không có nhiều quy tắc, thường hay trò chuyện bên bàn cơm, ông Trình không thích, Tổ Tỷ thì lúc nào cũng làm mặt xấu với ông, dù ông tiếp lời.

Tự nhiên sao lại nghĩ đến cái nhà ấy thế? Trình lão thái công nhú mày, ho một tiếng: “Dùng bữa xong ta có lời muốn nói.” Nói rồi chuyên tâm uống rượu, lại nhón lấy đậu hủ hương được lược như làm mồi nhắm.

Mọi người chẳng hiểu mô tê gì, sợ rằng đã xảy ra chuyện gì đó, thế là lại im lặng ăn uống.

Dùng cơm xong, mỗi người cầm một chung trà mới pha, chờ Trình lão thái công mở lời. Chuyện ông Trình muốn bàn chính là việc đặt tên cho đại tỷ: “Tiệc đây tháng đã làm, bách gia y đã mặc, cũng đến lúc rồi, đặt tên bây giờ không xem là quá sớm nữa. Mọi người có nghĩ ra tên chưa?”

Đã bị bà Lâm bác bỏ ý kiến, Tổ Tỷ không góp lời nữa, Tú Anh đâm chiêu cả buổi, lại thấy dù lấy cái tên nào cũng chẳng vẹn toàn mãn ý, không xứng với con. Trình Khiêm có lòng can nhắc, song lại cho rằng không thích hợp lắm: E rằng cái tên này khó mà được duyệt.

Ông Trình thấy con gái cúi đầu, vợ già và cháu gái thì cau chặt mày, thế là cứ bỏ qua đám phụ nữ, hỏi thẳng cháu rể: “A Khiêm thấy thế nào?”

Trình Khiêm đáp: “Nhờ thái công làm chủ.”

Ông Trình vuốt râu: “Cháu cùng ông viết vài cái xem thử.”

Trình Khiêm từ chối không được, đành phải đứng dậy đi với Trình lão thái công, mỗi người viết vài tên. Tổ Tỷ khá thích chữ “Tư”, lão an nhân lại thấy chữ “Liên” rất đẹp, tranh cãi mãi. Trình lão thái công lại bàn bạc với cháu rể, dò ý Trình Khiêm, cuối cùng định một chữ “Ngọc”.

Đây là tên mà Trình Khiêm đã đặt, ông Trình nói: “Có ngũ đức, dịu dàng âm áp, nhân ái chính trực, rất hay! Rất hợp!” Tổ Tỷ đọc rất nhiều sách, cũng góp lời: “Quần tử tí đức như ngọc.” Tú Anh tuy có đọc sách, song lại ghét nhất ai dẫn câu dẫn từ: “Thế cứ gọi là Ngọc Tỷ vậy!”

Con bé bèn có tên chính thức — Trình Ngọc Tỷ.

Lâm lão an nhân mừng rỡ, bế chất gái lên nệm: “Sau này cháu sẽ là Ngọc Tỷ nhé!”

Ngọc Tỷ đã đầy giấc, trường bối dùng xong com tối, đến lúc nghỉ ngơi thì con bé lại hoạt bát hẳn, bú sữa rồi thay tã lót lần nữa, sau đó ê ê a a, thỉnh thoảng nấc hai tiếng. Được Tú Anh bế lên đi đờng, lại cười tươi rói.

Con bé còn nhỏ nên không biết, ông cố nó đã hại ông ngoại nó nhà tan cửa nát rồi.

.....

Từ hôm đặt tên cho Ngọc Tỷ, nhà họ Trình ngày ngày an yên, vài tháng trôi qua mà chẳng có chuyện gì lớn xảy ra.

Trình Tổ Tỷ lấy làm lạ: “Bình lặng thế này, hình như ta quên mất chuyện gì rồi ấy nhỉ.”

Thứ mà bà quên chắc hẳn là Ngô gia, cha con Ngô đại lang đã bị nhốt mấy tháng, Ngô đại nương từ vất óc tìm cách cứu chồng con, chẳng còn hơi sức đâu mà đi gây chuyện. Ngô nhị lang vốn không nhà không việc, lại không ai chăm sóc tí mĩ, bệnh chết. Vì thiếu thuốc men mà chân hai đứa con trai lớn của Ngô đại nương từ có tật, chịu một vỏ đau mới biết thế nào là sợ — Chẳng dám đến quậy nữa.

Cha con Ngô đại lang trong ngục bị đả sai dịch “tra tấn” mỗi ngày, khổ không biết than ai.

Chẳng những trung thu mà ngay cả đông chí, tết nhất, nhà họ Ngô cũng chẳng có sức để gây chuyện ồn ào.

Trình lão thái công thấy đã hòm hòm, bèn đưa tin cho chủ bộ, bảo lão thả cha con nhà họ Ngô ra ngoài, vẫn bắt phải nộp đủ thuế thiếu. Chủ bộ đáp lời: “Do thái công lên tiếng ta mới dám mạo hiểm chuyện này. Vì lý do không nộp đủ thuế mà tống dân vào ngục vốn là chuyện không thỏa đáng, trễ vài ngày, người chết trong ngục thì chẳng biết phải ăn nói thế nào.”

Trình lão thái công hiểu ý, thường một hũ và bốn cái cốc bạc cho chủ bộ, lại chuẩn bị cả móng heo, vịt quay, cá tươi, xem như lễ mừng năm mới. Cả hai đều lợi.

Trời đã vào đông, gió lạnh thốc người, sắp đến cuối năm. Ngô đại nương tử mắng Ngô đại lang một chập: “Nếu không có tôi trả nửa đồng thuế thì ông làm sao mà ra được?”

Ngô đại lang ngoan ngoãn nghe mắng mà không đáp trả, quét mắt vào nhà, chỉ còn bốn bức tường: “Đừng vội cãi nhau! Vẫn còn nợ vài xâu, nộp sớm cho đủ, đỡ phải bị rước vào tiếp.” Buộc lòng phải vắt óc tìm cách bán vợ và con gái để đắp vào.

Ngô đại nương tử đã già, chẳng ai thèm mua. Còn hai đứa con dâu, đều là thôn nữ, chưa từng sống an nhàn thoải mái, về ngoài cũng chẳng đẹp để gì lắm, chả đáng bao tiền, chỉ còn cách bán mẫu đất không ai thèm thì mới vun vén đủ. Ngô đại lang bàn với con trai, bán sạch — Đứa con gái đầu cũng đã bán đi từ sớm, chỉ hận mạng yếu, không thể bán lần hai.

Cầm được vài xâu tiền, đóng đủ thuế thì đã không đủ tiền bốc thuốc, dứt khoát đổi sang mua rượu thịt. Ngô đại nương tử đau lòng: “Tốt xấu gì cũng phải nhìn lại vài đồng để sống qua ngày chứ.” Bị Ngô đại lang đập cho một trận, vung chân đạp vào ngực, không dám nhiều lời nữa.

Cha con Ngô gia chè chén hăng say, tranh nhau rượu thịt. Trong ngục đồ ăn thức uống chẳng ngon lành gì, vừa ra khỏi ngục thì ngón cho nhiều, Ngô đại lang đầy bụng mà chết. Còn ba đứa con trai, đứa nào cũng không nhà không nghề, đứa thì vết thương chưa lành, tiết trời giá rét, đứa thì say rượu ngủ quên, chết trong mộng.

Tai họa đã trừ, Trình Khiêm nhìn mà âm thầm bội phục. Bà Lâm sẵn giọng: “Cái ông già này, đã có cách, sao không làm cho sớm?”

Ông Trình đáp: “Đều là trò chẳng tốt đẹp gì, tôi chỉ không muốn gây sự, biết thế nào được.” Lại lên dạy Tú Anh, “Không làm thì thôi, đã làm thì phải tận gốc, đừng tốn hơi thừa lời.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 7: Ngã Tưởng Cật Nhục | Kéo

HÀNG XÓM MỚI ĐẾN

“Ngọc Tỷ ngoan, lúc buộc vòng trường sinh không được lên tiếng, nghe chưa?” Tay trái Trình Tú Anh dắt con gái, tay phải cầm tờ đơn nợ ngũ sắc sợi mảnh.

Ngọc Tỷ đáp bằng giọng non nớt: “Mẹ, mẹ cời chiếc xuyên này ra rồi hẵng buộc.”

“Mẹ còn chưa nói hết mà, con đã sốt sáng thế rồi.”

Tổ Tỷ không khỏi bật cười, ai cũng có quyền rầy cháu gái “sốt sáng” trừ Tú Anh — người ngay cả việc ở cữ thôi đã không chịu yên, nhất định phải tự quản việc nhà cho bằng được, một ngày không nghe báo cáo thì sốt ruột đến mức đả giường, buồn cười chết được.

Đã hơn ba năm kể từ ngày Ngọc Tỷ ra đời, không có Ngô gia thường xuyên đến quấy rầy, cuộc sống của nhà họ Trình thoải mái vui vẻ hơn. Những ngày nhẹ nhõm thường trôi qua rất nhanh, đầm ấm mà không quá mức bận rộn. Trình Tú Anh đã tiếp quản hơn nửa gia nghiệp, Trình lão thái công lui về nhà, lúc rỗi rãi thì bồng Ngọc Tỷ lên đầu gối dạy chữ, dạy bé đọc vài quyển sách vỡ lòng.

Ngọc Tỷ vốn sáng dạ, xem qua là nhớ, ông Trình vừa mừng vừa than thở. Mừng do chất gái thông minh từ nhỏ, than vì tiếc rằng bé là nữ, nếu là nam thì dạy dỗ sừng tay biết bao, mời danh sư học sớm, có khi đậu cả tiến sĩ. Thế thì ngày vinh hiển chẳng còn xa. Còn một chuyện đau lòng khác — Từ ngày Ngọc Tỷ ra đời, Tú Anh chẳng có dấu hiệu gì nữa, cả nhà không khỏi lo lắng.

Nhưng nỗi lo lắng không phải lúc nào cũng bao trùm nhà họ Trình, khi gặp chuyện mừng hoặc đến ngày vui, cả gia đình thế nào cũng tươi sáng rạng rỡ hẳn. Ví như ngày Tết, ví như sự kiện Trình Tú Anh đích thân tết vòng ngũ sắc cho con gái. Cả nhà chỉ có mỗi một bảo bối này, ba người phụ nữ tranh nhau nuôi bé, nhũ mẫu thì kè kè sau lưng. Ngày này, đến cả ông Trình cũng rất muốn tự tay tết vòng trường mệnh cho chất gái, hận nỗi cả nhà tranh

không lại với mẹ người ta.

Đã thương thức cảnh này biết bao lần mà Trình Khiêm vẫn cảm thấy thú vị như cũ, vẫn ngồi bên cạnh, ngắm vợ mình tết vòng ngũ sắc cho con gái đến thất thần.

Bà Lâm chẳng chịu ngồi yên, đưa dây tục mệnh cho ông Trình: “Ông cũng buộc một sợi đi.” Ông Trình hớn hờ đáp: “Đương nhiên rồi.” Phải sống để nhìn chất trai chào đời.

Tết vòng ngũ sắc cho Ngọc Tỷ xong, Trình Tú Anh dùng khăn gói chiếc xuyên vàng của con bé lại, đưa cho Tiểu Hi: “Cất vào hộp nữ trang của ta, vài ngày sau lại đem ra cho Ngọc Tỷ đeo.” Tiểu Hi mỉm cười nhận lấy. Trình Tú Anh chỉ tay về cái mâm sơn đỏ: “Chừa ra bốn sợi, còn dư thì các em chia nhau mà đeo.”

Tiểu Hi cười đáp: “Em cất xong xuyên của đại tiểu thư rồi lại cầm mâm chia cho chúng nó.” Bước thoăn thoắt về phòng ngủ của Trình Tú Anh, cất vòng xong rồi về lấy vòng ngũ sắc, lại nghe Trình Tú Anh nói với Lâm lão phu nhân: “Con thấy rượu hùng hoàng được ngâm đầu ra đấy rồi ạ, xương bồ, ngải thảo cũng đã dặn chúng nó treo lên từ sớm.” Dứt lời lại đeo ngải thảo cho Ngọc Tỷ.

Đùn con gái ra sau hai bước, Trình Tú Anh tỉ mẩn chỉnh trang lại cho Ngọc Tỷ, điểm chu sa lên giữa hàng mày, tóc buộc cao, vì còn nhỏ nên chưa thể cài trâm, dây buộc tóc đính tua rua vàng bạc cấn ngọc mền. Cô đeo hạng uyển có khóa bằng vàng, y phục đồ thắm thêu hoa — Đất này lắm tú nương, ngay cả con gái nhà bình thường cũng có tay nghề cực cao — Chân mang một đôi hài thêu màu đỏ, mũi hài đính một quả cầu nhung to.

Vừa ý rồi, Trình Tú Anh xoay sang định nói chuyện với Trình Khiêm, chẳng ngờ lại thấy Trình Khiêm ngắm con gái đến ngẩn ngơ, không khỏi đưa tay huych chằng: “Nhìn cái gì? Con gái nhà mình xinh nhỉ?”

Trình Khiêm ho khan một tiếng, tiến lên một bước ôm Ngọc Tỷ vào lòng: “Con gái của ta, đương nhiên là đẹp.”

Trình Tú Anh cười, đùa: “Con gái của chàng? Chẳng có phần của em à?”

Chưa dứt lời đã bị Tố Tỷ lờm cho một cái, Trình Tú Anh không nói nữa. Tố Tỷ nhẹ giọng: “Ngọc Tỷ vốn giống con rể mà.” Trình Tú Anh hừ một tiếng bất mãn: “Con vẫn thấy giống mình cơ.”

Ngọc Tỷ được cha dùng một tay ôm vào lòng, Trình Khiêm đưa ngón trỏ gãi nhẹ cằm con bé, khiến nó bật cười khanh khách: “Buồn quá ~” Trình Khiêm rút cuộc cũng phì cười, lại gãi cằm Ngọc Tỷ: “Buồn nữa không? Buồn nữa không?”

Đến cả ông Trình cũng rất ngạc nhiên, thằng cháu rể này thường ngày nghiêm cẩn nhả nhặn, đáng vẻ hoạt bát này hiếm thấy lắm thay, nói cho cùng cũng là thiên tính cha con, không một chút giả tạo.

Trong khi hai cha con cười ngây ngô, Trình Tú Anh rồi rãi lại bàn về số lượng bánh ú nhà mình với bà Lâm: “Dịp Tết này, dù quà đã chuẩn bị tươm tất vẫn phải thêm vào mỗi món một phần bánh ú, đã sai người xếp sáu sáu mươi hộp thượng hạng, chắc cũng đủ rồi.” Trình gia bảo nhỏ không nhỏ, nói lớn không lớn, cũng chẳng phải là hào môn thâm đình gì, cộng thêm thân hữu dần suy tàn, sáu mươi hộp bánh ú là vừa đủ.

Ông Trình nghe cháu gái rì rả rì rầm với bạn già của mình, lại nhìn cháu rể ôm chặt gái cười ngơ, ánh mắt lia ngang, lại thấy con gái đang vịn về khăn tay, tự dưng đau đầu. Đúng là hồ đồ, âm dương đảo lộn rồi! Đàn ông thì đồ dành con nít, phụ nữ lại bàn chuyện nhà! Ông Trình hiểu ngầm trong lòng rằng Trình Khiêm không phải đứa vô dụng, nhưng gia đình bọn họ lại chẳng giống gia đình bình thường! Chuyện chỉ-sinh-được-con-gái kéo dài đến tận đời của Ngọc Tỷ, khiến lòng Trình lão thái công tê tái như bị kim châm.

Vốn đang tươi cười hớn hờ, bây giờ lại có vẻ miễn cưỡng, ông ho khan một tiếng: “Chuẩn bị nhiều một chút, các cháu đi sớm về trễ mãi nên không biết, sắp có hàng xóm mới chuyển đến, ở ngay con đường này.”

Trình Tú Anh và Trình Khiêm đều nhìn sang, Trình Tú Anh hỏi: “Là tòa trạch viện ở phía đông à? Đã nghe nó được bán cho một gia đình nhà quan từ lâu, trước đây có thấy người đến quét vôi tường, đồng người lắm chuyện, cháu cũng hạn chế để đám nha hoàn chạy lung tung rồi.”

Trình lão thái công gật đầu: “Đúng thế, dù không phải quan to gì, nhưng vẫn nên sống hòa bình với chủ bộ huyện này.”

Trình Tú Anh đáp: “Cháu tính cả rồi, hiện quan chẳng bằng hiện quản, huống hồ gì có một người như thế ở gần đây, chỗ chúng ta càng thêm an tĩnh. Chi tiết chúng ta nuôi Vương chủ bộ quen tay rồi, giờ lão lại bị chuyển đi, chẳng biết vị tân chủ bộ này ra sao, có dễ chung sống không.”

Ông Trình nói: “Cương trực công chính cũng tốt? Nhưng không ngay thẳng, càng dễ xử.”

Trình Tú Anh đáp với vẻ bất đắc dĩ: “Chờ chuyển đến rồi gửi thiệp mời là được. Máy ngày gần đây còn phải giao tiếp với hàng xóm.”

Ông Trình gật đầu.

.....

Cả dịp Tết đoàn ngộ, Ngọc Tỷ ngày nào cũng diện áo mới, trang điểm rất đáng yêu, ngày nào cũng được chuyển từ tay trưởng bối này tới tay bề trên khác trong gia đình. Ngay cả hàng xóm láng giềng, ngoài trừ tiếng thờ dài tiếc nuôi vì Trình gia không có đàn ông ra, cũng khen Ngọc Tỷ không dứt miệng, trong đó, người có vẻ thích Ngọc Tỷ nhất lại là con dâu Lâm thị của nhà họ Triệu — hàng xóm vách trái.

Con dâu của nhà họ Triệu, hàng xóm vách trái của Trình gia họ Lâm, vừa khéo cùng họ với Lâm lão an nhân, tuổi tác lại tương đương Trình Tú Anh, vừa được gả vào nhà họ Triệu không lâu thì nhà mẹ đẻ điều tra ra được Triệu gia có một nhà hàng xóm như thế, cha ruột của Lâm nương tử bèn nhận Lâm lão an nhân làm mẹ nuôi, thế nên quan hệ hơi khác với những hàng xóm bình thường. Vì có một hàng xóm Trình gia như thế, Lâm nương tử sống rất an nhàn bên nhà chồng.

Hôm nay, Lâm nương tử đích thân được thị nữ và hai bà hầu dìu sang tặng bánh ú. Lâm nương tử có vẻ ngoài giống với tất cả những người Giang Châu khác, khiến ai nhìn vào cũng biết đây là một người miền nam, tuy không đẹp nước tiếng nhưng vẫn có nét rạng ngời uyển chuyển riêng. Nàng ta có một đứa con trai hơn Ngọc Tỷ một tuổi, tên là Văn Lang, vì không có con gái nên rất thích con gái nhà người, mượn dịp Tết đoàn ngộ đến biếu bánh ú trứng vịt để tặng vài món đồ chơi mới tinh xảo cho Ngọc Tỷ. Bé Ngọc Tỷ lên cung mừng: “Ngọc Tỷ lại lớn hơn hồi trước rồi, bé bé lại xinh lên.” Vừa khen vừa vuốt tóc Ngọc Tỷ.

Lâm thị đã có con nên cả vuốt cả bé đều rất thạo nghề. Trình Tú Anh thấy nàng ta bé thạo tay thì thích lắm: “Chỉ mong sau này trưởng thành không mất đi cái vẻ đáng yêu ngây nhỏ mới hay,” đoạn sai Tiểu Hi lấy bút mực giấy nghiên đã chuẩn bị từ sớm đến, “Văn Lang nhà chị lên bốn rồi nhỉ? Chẳng mấy chốc phải học vỡ lòng rồi, dạy sớm chứ không nên muộn, ta đây cũng góp chút quà mọn.”

Lâm thị cười dịu dàng nhận lấy: “Em gái có lòng rồi. Hôm nay thái công nhà ta trả bài thuộc lòng thơ nên mới không dắt nó sang đây được, hai ngày nữa lại đưa thằng bé đến tập đầu tạ ơn em.”

Trình Tú Anh cười đáp: “Chẳng phải chuyện gì to tát, sau này cháu nó đỗ đạt quan to, cười tuần mã quay về, bọn em cũng được thơm lây.”

Hai vị mẫu thân đại nhân tăng bốc lẫn nhau, Ngọc Tỷ xoay người, chốc thì nhìn người này, chốc lại ngắm người kia, đôi mắt đen láy chớp chớp, chỉ thấy mẹ và “thím” trò chuyện rất vui, học lõm được vài câu. Đi về chơi với Tiểu Hi, tự đóng giả mẹ rồi bảo Tiểu Hi diễn vai Lâm thị, từng câu từng chữ chẳng sai, khiến Trình Tú Anh thấy mà phát cáu, nhéo đôi má phính của con bé —— Chuyện này nói sau.

Hôm ấy Lâm thị chỉ nói: “Nhận lời tốt lành của em.” Trình Tú Anh lại bàn đến chuyện phía đông có hàng xóm mới chuyển đến: “Chắc đã đến được vài ngày rồi, tra được gia đình chủ bộ mới này họ Kỳ, vợ hán họ Hà, hai người cùng tuổi, năm nay đều ba mươi, có đứa con trai lên mười, con gái thì tám tuổi.”

Lâm thị kinh ngạc: “Em gái nhạy tin thật.”

Trình Tú Anh đáp: “Ai bảo em nhạy? Chẳng qua là do nương tử Vương chủ bộ khi trước kể ta nghe, ta đi tiễn bà ấy, bởi thế mới biết.” Sau này mà Lâm thị có quan hệ tốt với nương tử nhà Kỳ chủ bộ, mình cũng dễ qua lại.

Lâm thị nghe xong không tiếp lời, chỉ bảo: “Ta phải về báo lại với nhà mới được.”

Trình Tú Anh đáp: “Nên thế.”

Lâm thị trầm nghĩ, bình thường khó mà ra khỏi nhà để đến Trình gia một chuyến, lại nghe được tin hay, bèn buồn chuyện với Trình Tú Anh thêm một lát, cũng khoan khoái. Kể ngay: “Bà nội nhà chồng tháng chín này sẽ tổ chức tiệc thọ bảy mươi, bây giờ đã bắt đầu bận rộn, cha chồng bảo bà ấy đã kham khổ một đời, phải tổ chức thật lớn...”

Hai người lại chuyện phiếm hồi lâu, mùa hạ tháng năm ẩm áp, khiến người ta dễ dàng ngủ gật. Ngọc Tỷ là trẻ con, hoạt bát hơn hẳn người lớn, đến trưa lại càng không muốn ngủ, Trình Tú Anh không thể không ôm nó vào lòng, lại sợ con bé nóng: “Bảo mẹ Lý dắt con đến chỗ bà ngoại mới được.”

Lâm thị đứng dậy: “Ta phải về rồi, làm dâu nhà người, khó mà ung dung quá.” Trình Tú Anh thở dài: “Ai cũng có chỗ khó xử riêng.” Ngọc Tỷ không cho mẹ Lý bế, chỉ ôm cổ Trình Tú Anh ngo trái nhìn phải, khỏi kể, nó lại đang học lõm lời hai người rồi.

Trình Tú Anh đích thân bế con tiễn Lâm thị ra đến cửa: “Kỳ gia đến rồi, nhà chúng ta cũng phải đưa bái thiệp sang, nhà chị cũng sớm chuẩn bị đi nhé.”

Lâm thị lại cảm ơn lần nữa, về nhà báo cáo lại với chồng và cha mẹ, nhà họ Triệu cũng sai người gửi thiệp lại cho Trình gia, có ý cảm tạ họ đã nhắc. Vì nhà họ Trình khác với mọi nhà, cha mẹ chồng Lâm thị mỗi người viết một tấm thiệp, sai người đưa tận tay Trình lão thái công và Lâm lão an nhân, hẹn hai nhà cùng đến gặp Kỳ gia. Đại diện Trình gia là vợ chồng Tú Anh, đại diện Triệu gia là Lâm thị và chồng Triệu Kỳ.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 8: Kỷ Trạch

NỮ HỘ ĐƠN ĐÌNH, CÁI THIÊN DÂN CHI CÙNG GIẢ DÃ*

[*Ý chỉ những nhà chỉ sinh được con gái, hoặc chỉ có một con trai là những nhà nghèo nhất gầm trời này.]

Gia đình Kỷ chủ bộ rất nhanh đã chuyển đến thành Giang Châu, đoàn xe Kỷ gia khá dài, gồm mười mấy chiếc xe to, số vú già theo hầu cũng tầm khoảng đấy. Gã sai vặt của Trình lão thái công đứng ngoài cổng thăm dò, đếm xong vội vã quay về báo cáo với chủ nhân: “Bốn chiếc xe đầu chở người, còn lại là đồ đạc, có cả tùy tùng và áp tiêu, ngoài áo quần thì còn rất nhiều đồ trang trí nội thất, nom rất rục rờ, rất chói mắt.”

Lâm lão an nhân nói: “Xem ra không phải hạng quan khó rách, dễ giao tiếp.”

Trình lão thái công đáp: “Bằng thân cử nhân, có thể xoay sở để được chuyển đến nơi này, tất sẽ không nghèo hèn. Nhưng chẳng biết...”

Ông Trình hạ giọng, bà Lâm nghe không rõ, hỏi với theo: “Gì cơ?”

Trình Tú Anh tiếp lời: “Sai người đi xem thử, thế nào họ cũng cần giúp, dù không cần người nhà mình vào tận nhà đỡ đần này nọ thì cũng cần người chỉ đường, chỉ chỗ mua gạo mua rau.”

Ông Trình nói: “Nên thế. Dặn Trình Phúc đi đi.”

Trình Khiêm đứng dậy: “Con đi truyền lời cho bác ấy.”

Ông Trình gật đầu hài lòng. Trình Phúc là lão bộc lâu năm của nhà họ Trình, cha bác và ông Trình lớn lên bên nhau, lớn hơn ông Trình vài tuổi, rất được lòng ông Trình. Cha bác đã mất vài năm trước, Trình Phúc nối nghiệp cha, làm quản gia cho nhà họ Trình. Nhà họ Trình không quá lớn, không chia quân sự nội quân sự ngoại, mọi việc đều do bác lo liệu. Nội viện đông nữ chủ, không thuộc phạm vi quản lý của bác ấy, bác chỉ giải quyết các việc vặt vặt bên ngoài, cũng xứng được thừa một tiếng “quản sự”.

Nghe Trình Khiêm báo lại, Trình Phúc không dám trái lời, đáp ngay: “Tôi đi chuyến này, có cần phải đem theo vài tấm thiệp không?”

Trình Khiêm được nhắc mới nói: “Đừng nhì, bác chờ một chút.” Đoạn bảo sai vặt Bổng Nghiên về chỗ ông Trình lấy thiệp. Bổng Nghiên vốn tên là Nhị Cầu, được mua về, Trình Khiêm thì lười sửa tên cho cậu, cũng do Trình lão thái công thấy cái tên vô duyên quá nên mới đổi thành cái tên bây giờ.

Bổng Nghiên vừa đi, Trình Khiêm và Trình Phúc lại thành ra ở riêng với nhau, Trình Phúc cũng rất khách sáo với chàng rể này, không nhanh không chậm trình bày với Trình Khiêm chuyện mình sẽ làm: “Tôi đi chuyến này thăm dò thử xem hàng xóm mới có dễ sống cùng không, khi về sẽ báo cáo lại với chủ nhân. Lớn nhỏ gì thì cũng là quan, nếu khó chơi thì cũng biết đường chuẩn bị trước.”

Trình Khiêm nghiêm túc lắng nghe, chốc chốc lại gật đầu.

Trình Phúc khá là hài lòng, lại tiếp: “Cô gia vốn hay lo liệu việc ngoài, có vài chuyện không cần tôi nhiều lời.” Lúc chưa ở rể, Trình Khiêm đã từng cộng tác với bác, chàng là một thanh niên tháo vát. Vả lại, khế ước chàng ký không phải loại bán thân mà có thời hạn, vài năm nữa Trình Khiêm lại về họ cũ, Trình Tú Anh cũng phải “gả” cho nhà họ Hồng. Không như rể Ngô nhị lang đời trước, dù có bị khinh thường, mức độ cũng khác nhau.

Chẳng bao lâu sau, Bổng Nghiên đã đem bài thiệp đến, bài thiệp được đặt trong một cái túi da, cậu bước đến mở túi ra cho hai người xem trước: “Của thái công, của an nhân, của nương tử, của cô gia, tổng cộng bốn tấm.” Đếm kỹ rồi giao cho Trình Phúc. Trình Phúc lại nói với Trình Khiêm: “Thế cũng đủ rồi, thiếu một tấm, cũng không cần phân trần với chủ bộ, hẳn là sẽ có người báo lại.”

Nhận túi da, phòng bếp lại đưa đến hai hộp bánh ú trứng vịt, Trình Phúc sai tạp dịch ngoài cửa xách theo, mình thì cầm bài thiệp, đi đến Kỷ trạch.

.....

Kỷ chủ bộ mới chuyển đến, nhà thì bận, bản thân thì đến nha môn đánh tiếng trước, làm quen nhận mặt cấp trên với đồng nghiệp, cả nha môn hẹn nhau đêm đến sẽ mở tiệc đón gió tây trần cho hân. Kỷ chủ bộ nghĩ đến cảnh tượng lộn xộn rồi ren ở nhà, lại liên tưởng tới cái mồm chua ngoa của vợ, bèn quyết chí ở lý trong nha môn luôn, vừa để mình được yên tai, vừa lưu lại hình tượng cần cù siêng năng cho cấp trên.

Lập tức chấp tay: “Hạ quan vừa tới, không dám nhắc việc, bằng không tới nay chẳng thể an lòng nhập tiệc được.”

Lý huyện lệnh nghe xong bật cười: “Vay cứ ở lại thôi, giờ cũng rồi rỗi.”

Lập tức có vai phụ nói thay lời Lý huyện lệnh: “Vụ xuân vừa qua, vụ thu chưa đến, mưa thuận gió hòa, dân sinh an ổn. Cứ theo lệ cũ mà làm việc, rất dễ quen tay.”

Kỷ chủ bộ cười cười với vẻ ngạc nhiên: “Minh công đại tài. Việc khó nhất chính là phòng họa chưa đến, chặn nạn phát sinh đấy.”

Lý huyện lệnh được tặng bốc đã nhiều, mình cũng từng tặng bốc không ít người, nhưng hôm nay nghe Kỷ chủ bộ nịnh hót một phen, cũng vui trong lòng, khoát tay: “Vẫn phải cố gắng hơn.”

Hai người đưa đẩy, bên cạnh lại có thêm vài vai phụ tôm tép, anh thối ta nâng, hài hòa biết mấy.

Trình Phúc đến Kỷ trạch, chỉ có mỗi nương tử Kỷ gia là có mặt ở nhà. Chị ngồi cách rèm châu nghe Trình Phúc thưa chuyện, Trình Phúc cung kính đưa lời: “Chủ nhân sai tôi đến chúc sức khỏe lang quân và nương tử quý phủ. Hay tin quý phủ vừa chuyển tới, e vẫn bận rộn đỡ đỡ, không dám quấy quả quá nhiều, chỉ chờ quý phủ ổn định đâu đấy, lại mang rượu đến chơi nhà,” đoạn dâng bài thiệp lên, nói tiếp, “nương tử ở nhà dặn dò, chỉ sợ quý phủ chưa quen nơi này, nếu không biết nơi mua rau thịt gạo dầu thì cứ lệnh tôi bày cho quản sự quý phủ, đỡ phải dò la.”

Bác cung kính trình bày, lại nghĩ thầm, nhà họ Kỷ này cũng có thể xem như gia đình dòng dõi, nương tử quý gia không lộ diện gặp người mà ngồi sau rèm che, nhưng vẫn chưa đủ sang quý, những gia đình sang quý trong thành này, ví như nhà huyện lệnh, sẽ không để nam bộc nhà khác diện kiến nữ chủ nhà mình dễ dàng như vậy.

Phía trong, nương tử Kỷ gia Hà thị đã buông lời, giọng chị vẫn pha khẩu âm miền tây, song tiếng quan thoại* lại không đến nỗi khó nghe: “Thế thì làm phiền rồi.” Rồi trở tay nhận bái thiếp, thấy có bốn tấm, lòng lấy làm lạ, nhà ai gửi thiếp mà không đặt vợ chồng chung một phần thế này?

[*Là tiếng phổ thông, hay còn gọi là quốc ngữ.]

Hà thị cho rằng họ nên phái một bà quản sự đến gặp mình mới phải, thăm nghĩ Trình gia cũng chỉ là hạng xoàng thôi. Miệng vẫn lệnh Trình Phúc chuyển lời, trước cảm tạ sự nhiệt thành của hàng xóm mới, sau gọi quản sự nhà mình đến chào hỏi Trình Phúc, lại hỏi duyên cớ tặng thiếp.

Trình Phúc đáp: “Thái công an nhân nhà tôi đã cao tuổi, không tiện đi lại, gửi thiếp tỏ lòng kính trọng. Sau này, người đến thăm nhà sẽ là tiểu nương tử và tiểu lang quân, ra mắt bằng thiếp trước.”

Hà thị cười, chị cũng chỉ biết vài con chữ, hiểu vài quy tắc, khi thấy hàng xóm có trượng phu tên “Trình Khiêm”, nương tử là “Trình thị”, lòng lấy làm ngạc nhiên: Cùng họ không được phép lấy nhau, tại sao vợ chồng lại cùng một họ? Lại đọc kỹ một lượt, quả đúng là vợ chồng, không phải anh em——Chị không nghĩ tới chuyện ở rể, dẫu sao việc này cũng hiếm gặp. Song không tiện dò thăm người ta, chỉ hỏi ở đường này có những gia đình nào, bao nhiêu người.

Trình Phúc trả lời lần lượt: “Con đường này khá là thanh tịnh, ngoài quý phủ và chủ nhân nhà tôi thì còn Triệu gia, Lý gia, Vương gia, Dương gia, Liễu gia, đều là gia đình bậc trung——Không quý bằng quý phủ, nhưng vẫn hơn đa số người.” Lại liệt kê sơ nhân khẩu mỗi nhà.

Hà thị cũng chỉ nhớ đại khái, đoạn thưởng một trăm tiền rồi mời Trình Phúc đưa quản sự nhà mình đi lại cho quen đường sá.

Chẳng bao lâu sau, những nhà hàng xóm như Triệu gia cũng sai quản sự đến tặng bái thiếp, con đường này toàn người giàu có, tôi tớ nhiều, dù không có quản sự cũng có vài tên sai vặt, thể diện chu toàn.

Hà nương tử cũng hỏi nhà người này về nhà người nọ, từ đó mới hay những chuyện như nhà họ Trình kén rể, nhà họ Triệu có một bà cụ ở góa, vân vân. Lòng lại xoay chuyển, cảm thấy Trình gia chu đáo hơn nhà người khác nhiều, đến cả chỗ nào mua gì đều bày cho cả. Trình Phúc lại nhắc một câu Lý huyện lệnh gần đây buồn phiền, không thường ra ngoài này nọ.

Buổi tối Kỷ chủ bộ trở về, Hà nương tử vốn muốn kể chuyện này cho hắn nghe, chẳng ngờ Kỷ chủ bộ lại vác cái mình sức nước mùi son phấn vào nhà. Hà nương tử thay đổi hẳn thái độ, cười lạnh vài tiếng, lệnh thị nữ tạt nước thẳng mặt.

Kỷ chủ bộ hứng trọn chậu nước lạnh ngắt, rượu tỉnh được bảy phần, vừa thấy vợ thì nổi cáu ngay: “Cái bà này, muốn gì đấy?”

Hà nương tử cười lạnh một tiếng, tôi tớ di tản, vú em dắt tay cô cậu chủ nhỏ linh đi mất. Hà nương tử chống nạnh: “Gần đây huyện lệnh không vui, ông vừa chuyển đến đã thành ra thế này, ngại mình sống quá êm đềm rồi hả?”

Kỷ chủ bộ đáp: “Ta vừa uống rượu cùng lão——Sao bà biết lão không vui?”

Hà nương tử xoay phát đầu, bước vào phòng. Kỷ chủ bộ giơ ống tay áo ướt sũng lên lau mặt, cũng theo đuôi: “Nói xem nào!”

Hà nương tử thấy ngữ điệu chồng bất thường, bấy giờ mới thuật lại chuyện ban sáng. Kỷ chủ bộ vuốt cằm: “Thảo nào lão cứ đờ đờ mặt ra, bọn ta chẳng ai dám nâng chén.”

Hà nương tử định nệ vài câu đại loại như “Không dám nâng chén mà đã say thế này, còn vác cái xác đầy mùi hồ ly trở về.”, song nghĩ lại thì chồng đã làm quan, lại là cử nhân, bấy giờ khác xưa nhiều lắm, bèn nịn không lên tiếng nữa. Bèn kể chuyện hàng xóm đưa bái thiếp, muốn đến chơi nhà, Kỷ chủ bộ nói: “Chi e mấy ngày nay không rồi việc, vẫn chưa mời đồng nghiệp trong nha môn ăn một bữa, hôm nay dùng tiệc ở Thái Phong lâu, chắc nơi này là chỗ ruột của họ, bà cầm tiền đến đây đặt mấy bàn đi, mời cả gia quyến nhà người ta nữa. À mà đại lang cũng sắp đi học, phải thỉnh giáo họ ở đây có thầy nào giỏi, có thư viện nào hay không.”

Hà nương tử đáp: “Tôi biết rồi, ngày mai sai chúng nó cầm bái thiếp của ông, đáp từng người một.”

Kỷ chủ bộ chợt hít hơi một tiếng, bấy giờ mới nhớ mình mặc quần áo ướt cả một lúc lâu, giậm chân quát: “Mau lấy y phục khô đến thay cho ta!”

Kỷ chủ bộ thay xong đồ, Hà nương tử rồi rồi chuyện phiếm vài câu, lại nhắc đến hàng xóm. Đề tài dễ bàn luận nhất là về nhà họ Trình: “Nhà họ đáng thương thật, vốn có một tiểu lang đậu cử nhân, nhưng trên đường đi thi tiến sĩ lại bệnh chết. Cũng đã hai đời không có con trai rồi, cứ cái điệu này thì làm sao ngóc đầu lên được chứ ~ Một cô gái tốt, lại không gả nổi cho người môn đăng hộ đối, chắc chắc.”

Con người ai cũng thế, miệng thì đầy từ nhân đức, song điệu bộ lại pha ý bốn cọt, chưa đến mức cười trên nỗi đau của người khác, chỉ ngầm chứng tỏ nhà mình hạnh phúc hơn thôi.

Kỷ chủ bộ nghiêm mặt: “Nữ hộ đơn đình, cái thiên dân chi cùng giả đã, cổ chi vương giả thủ vụ tuất tử. Há lại có cái kiểu vui sướng khi người gặp họa thế này? Ăn ở đàng hoàng với người ta đi, thái công nhà ấy là tù tã, dạy được con thành cử nhân, thế nào cũng là người có tài. Ta bây giờ làm quan, trọng nhất là thanh danh, là vợ ta thì càng phải thận trọng.”

Hà nương từ chìa ngón tay ra, giả bộ chọt hán vài cái, trách: “Xi! Tôi là người như thế sao? Chẳng qua chỉ kể cho ông nghe, ông thấy không cần thiết thì sau này khỏi kể nữa, xem có tự bề mặt không. Trước nhất, ông viết thư đi, để mai sáng còn gửi về quê nữa.”

Kỷ chủ bộ vỗ trán: “Đúng nhỉ, chuyện này là không thể lơ là được. Vẫn phải giúp chú bác vài việc.” Lại nghĩ, bà vợ này tuy có hơi đánh đá, nhưng lo liệu việc quan trọng thì vẫn đầu vào đấy.

Hà nương từ không khỏi chế giễu: “Họ cho tiền ông học, chẳng phải vì muốn nhờ ông đỡ dần mai sau à, ông đã tỉnh rượu rồi thì tôi cũng nghiêm túc này. Gia đình ông vốn không có tiền cho ông đi học, bọn họ giàu thì tạo điều kiện, đấy là ân tình, phải trả. Bây giờ ông đã làm quan, có giúp được hay không lại là chuyện khác, mình có lòng là được. Nhưng ông phải nhớ, chuyện ăn hối lộ với trái pháp luật là tuyệt đối không được làm, cũng đừng nghĩ đến chuyện làm xằng làm bậy để leo lên cao, trở thành chỗ dựa cho họ, đừng làm xấu mặt cha mẹ đã qua đời, trước lúc đi họ đã dặn tôi phải trông chừng ông, tôi không dám lơ tay.”

Kỷ chủ bộ đáp: “Bà lại nghĩ đi đâu thế không biết? Bọn họ chỉ vì nhà mình là thương nhân, dễ bị khinh thường, bỏ công ra cho con cháu nội tộc đi học, cũng chẳng cầu gì lớn lao, chỉ muốn không chịu điều tiếng nữa. Mấy năm nay họ đã vì chúng ta làm biết bao chuyện, chức quan này cũng nhờ họ dùng tiền để đổi, làm người há lại quên mất mình là ai?”

Hà nương từ thầm nói, tôi vẫn chưa quên việc ông suýt nữa đã lấy cháu gái ngoại của chú trong tộc đâu! Miệng thì bảo: “Tôi chỉ nói ông nghe thế thôi, ông đứng vững rồi mới giúp được bọn họ. Đừng chỉ vì cái lợi trước mắt mà làm mất căn cơ, ấy mới khiến người ta cười vào mặt.”

Kỷ chủ bộ đáp: “Biết rồi biết rồi, thôi ngủ đi, ngày mai còn ối chuyện phải làm.”

Vì nhà họ Kỷ bận rộn, hàng xóm chỉ nhận thiệp đáp trả. Vài ngày sau, Kỷ gia mới mời mọi người đến nhà.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 9: Chơi Nhà

ĐỀU SỢ VỢ NHÀ MÌNH

Ngô Hậu Đức rất nổi danh ở phủ Giang Châu, là chốn hào môn thế gia tụ tập xây nhà. Trên đời luôn có những nơi như vậy, chẳng cần biết trước kia bạn thế nào, nhưng nếu hiện tại không gặp thời, chim én Tạ Đường cũng chỉ có thể bay vào nhà bình thường cư trú mà thôi*. Con đường này thế mà vẫn tiếp tục tồn tại, những gia đình đang định cư hiện nay không phải thế gia nhưng vẫn tương đối giàu có, cũng chẳng đến nỗi làm nhục danh thơm. Chỉ tiếc nơi đây trước giờ chưa từng có quan to đại thần nào ở cả.

[*Được trích từ hai câu thơ “Cựu thời Vương Tạ đường tiền yến, Phi nhập tầm thường bách tính gia.” trong bài Ô Y hạm của Lưu Vũ Tích, ý bảo dù có thịnh thế đến đâu cũng vẫn sẽ có ngày lụi tàn.]

Đến tận bây giờ, ngô Hậu Đức rốt cuộc cũng đã ngênh đón vị quan đầu tiên, tuy không to nhưng vẫn là người đang nhậm chức, hán đã mời mọi người đến nhà chơi, hàng xóm cũng nể mặt, đều vận xiêm y là lượt, phụ nữ cài trâm đeo trang sức, chỉnh chu gọn gàng sang dự tiệc.

Nương tử Kỷ gia Hà thị rất khách sáo với hàng xóm, mọi chuyện trong nhà đều do nàng quản lý, ngay cả đối ngoại nàng cũng có quyền làm chủ ba phần, nhưng lần này lại nghe lời Kỷ chủ bộ, sống hòa hiếu với chòm xóm. Trước đây Hà thị nóng lòng muốn kết giao với vợ quan, để nhà mình cũng thành thượng lưu theo. Chả ngờ đã qua ba ngày, vợ huyện lệnh vẫn chỉ thân thiết với vợ tri phủ như trước, Hà thị chỉ là vợ của một chủ bộ be bé trong huyện, lại vừa đến đây, cũng chẳng được ban cáo mệnh*, chẳng trách không chen nổi chân vào chỗ vợ tri phủ.

[*Chỉ các tước do vua ban cho nữ quyền nhà quan.]

Trở về âm ức với Kỷ chủ bộ: “Dọn đến đã mấy ngày, ba hôm trước từ nương tử huyện lệnh trở xuống còn rất khách sáo với ta, ba hôm sau lại làm bộ chẳng quen biết gì, ta phải rào trước đón sau họ cả ngày, bức chết mất.”

Kỷ chủ bộ tiền thân là cử nhân, trước cũng hơi kiêu ngạo, nhưng quan lại triều này trừ tụi âm quan* ra thì toàn do đỗ đạt mà thành cả, những người có thể làm quan phần nhiều là tiến sĩ, đồng tiến sĩ, cái danh cử nhân quen này đúng là chẳng bì được với ai. Lúc giao tiếp với đồng nghiệp, cũng chẳng cao hơn ai, Kỷ chủ bộ trái lại khuyên vợ nhà mình: “Không muốn cũng phải nịnh, ta chỉ là cử nhân, cử nhân làm quan, khó lắm. Bà hiền huệ thế cũng phải. Mà thế chẳng thà làm thân với hàng xóm, không thể xem thường người thành này, lệnh ông nhà họ Trình kia là tú tài, con trai đã chết của ông cũng là cử nhân. Con cháu nhà người khác cũng có ăn có học, chưa chừng sau này lại đỗ tiến sĩ.”

[*Là chức quan được ban cho con cháu những gia đình có công với triều đình]

Hà thị đảo mắt, vỗ tay: “Biết mà, họ có khi đã định cư mấy đời, là dân gốc ở cái thành này, chưa chừng hiểu mọi sự xưa tích cũ chốn này cũng nên. Ông

là quan, nhà họ lại không có ai làm quan cả, tất phải bỏ dở ta. Tốt với họ là chúng ta nhân từ, cũng có lợi cho quan danh của chàng.”

Hiếm khi được vợ mình khen, Kỷ chủ bộ vuốt chòm râu mới để, cười toe.

Hà thị nói: “Đã thế, ta sẽ năng qua lại với nương tử Trình gia hơn, nhà ấy là đáng thương nhất. Nương tử Trình gia cũng còn trẻ, hai ba năm sau sinh thêm vài thằng con trai, gia nghiệp sẽ vững chắc. Có khi còn hưng thịnh hơn họ Dương, họ Liễu nữa ấy.”

Kỷ chủ bộ đáp: “Nói gì lạ vậy, nhà họ Trình chẳng có lấy một mống con trai, làm sao bằng Dương Liễu đông con nhiều cháu?”

“Ông đúng là chỉ biết học, còn lại chả biết gì. Dương gia có bốn đứa con trai, Liễu gia có ba đứa, lại thêm hai cô con gái chưa gả, ta thấy người được họ cử đi đưa bái thiếp chẳng kém gì so với Trình gia, lại ngụ trong cùng một ngõ, có thể thấy họ cũng khá giả như nhau, người đứng đầu hai nhà mà chết, chia gia sản, phân một cắt hai, phần mỗi người nhận được có là bao? Chẳng bằng nhà neo người. Gia đình từng trải sẽ trụ vững hơn đám trước giờ vẫn xuôi chèo mát mái.”

Kỷ chủ bộ thăm cân nhắc, rồi nói: “Nói thế cũng đúng.”

Thế là Hà thị hào hứng trả lời thiếp mời hàng xóm đến chơi, mình thì vận y sam mùa hè mới may, cài trang sức mà các thím cùng tộc tặng trước khi đến đây, lật rương tìm chiếc vòng Dương Chi báu nhất để đeo, rồi lệnh nha hoàn cầm kính lăng hoa, ngắm mình mãi không chán.

.....

Vợ chồng Kỷ chủ bộ muốn sống tốt với láng giềng, láng giềng cũng muốn làm thân với chủ bộ nha môn, khách chủ đều có lòng, ngày hôm đó, nhà Kỷ chủ bộ không ngớt tiếng cười. Cả khách lẫn chủ đều treo nụ cười lên miệng, nam nữ chia ra ngồi, rượu thịt được từ lâu đưa đến, vô cùng tinh tươm.

Bên chỗ các đấng mày râu, chén tạc chén thù, chơi phạt rượu, lại có thêm vài cô đào được Kỷ chủ bộ mời về, nhưng vì các bà vợ ở cách đây không xa, và lại cũng chưa hay tính tình của Kỷ chủ bộ, nên chẳng ai dám buông lời trêu ghẹo. Kỷ chủ bộ thấy thế cũng an lòng: Dân đất này thuần phác, tốt thật, tốt thật.

Cậu sai vật nhà họ Kỷ lấy thử bầu rượu, mở nắp ra nhìn thấy đáy bên chuyển lên bàn trà cao, lại thấy trên bàn có tận năm bầu đã cạn, bảo với người bên cạnh: “Tôi vào bếp rót thêm rượu.” Tay cầm ba bầu rỗng, lão đảo xuống bếp.

Vì hôm nay gọi thức ăn bên ngoài nên dưới bếp không bận lắm, phòng bếp Kỷ gia cũng có khoảng năm sáu người giúp việc, người trẻ đều ra bụng mâm dọn rượu, chỉ còn một bà mợ hơn bốn mươi và hai nha hoàn làm việc nặng ở lại trông bếp, chuẩn bị canh giải rượu — Yến tiệc vừa bắt đầu, nghe tiếng đàn sáo bên ngoài, lòng rất háo hức.

Thấy sai vật đến, hai nha hoàn đỡ lấy bầu rượu, mở vò, chọt nha hoàn khoảng tám, chín tuổi gọi “Ca ca” rồi nói: “Lại hết mấy bầu, bên ngoài uống nhiều thật.” Nha hoàn lớn hơn, khoảng mười một mười hai tuổi cũng lên tiếng: “Ca, bên ngoài náo nhiệt quá? Có những ai thế ạ?”

Cậu sai vật thấy bà mợ không ngăn lại, bèn cười vắn an: “Mợ khỏe.” Rồi lại ho một tiếng, bắt đầu kể: “Chúng lang quân ngoài kia chè chén vui vẻ với lang quân nhà mình, đến là ăn ý,” đoạn cúi đầu, chớp mắt vài cái, “thấy đào cũng không dám ngược mắt ngắm, chỉ dám liếc một cái, lại liếc vào nhà trong — đều sợ vợ nhà mình cả...”

Chẳng dè bị bà mợ vỗ bốp vào lưng: “Rót đầy rượu rồi, mi còn không mau đem ra, để lỡ tuần rượu của khách, xem họ có đánh gãy chân không! Sau mà còn nói những nhit trước mặt tụi nha hoàn nữa, mợ đây cho vài cái bộp tai đấy.”

Nha hoàn lớn rút ra một cái mâm son đen, đặt bầu đã đầy lên: “Dùng cái này, bẻ dễ hơn.”

Sai vật trơ mặt mè nheo với bà mợ, đoạn lại bụng mâm, chạy biến đi đưa rượu. Để lại hai nha hoàn hỏi chuyện bà: “Ồ phủ Giang Châu mà vẫn có người sợ vợ như lang quân nhà mình ạ?”

Bà mợ vừa tức vừa buồn cười: “Ai dạy chúng bây nói xấu sau lưng chủ nhân thế? Nhìn thì được, không nên nói ra! Giữ mình một chút, nương tử nhà này không hiền lành gì đâu!”

Hai nha hoàn cùng gật đầu: “Dạ mợ, sau không dám nữa.” Lại sợ sẽ bị cả nương tử và lang quân mắng, bèn năn nỉ mợ không báo cho Hà thị hay.

Bà còn đang lưỡng lự, nha hoàn bé hơn một tý, bước tới dầm lưng bóp vai cho bà, lát sau bà mới nói: “Sau này phải cẩn thận hơn, bây giờ lang quân đã làm quan, hạ nhân cũng phải có phong phạm hơn kẻ khác.”

Chúng nha hoàn đồng loạt dạ thưa.

.....

Không bàn tới một già hai trẻ dưới bếp tán chuyện thế nào nữa, trên bàn tiệc lại náo nhiệt theo kiểu khác.

Bên cánh đàn ông đã bỏ xưng hô kiểu cách, người sàng sàng tuổi nhau thì xưng huynh gọi đệ, Kỷ chủ bộ cũng đã gọi lão tiên sinh hơn bốn mươi nhà họ Liễu bằng “ông” luôn rồi. Trong chòm xóm, Kỷ chủ bộ vừa mất Trình Khiêm nhất.

Mới đầu gặp Trình Khiêm, Kỷ chủ bộ như mất hồn, Trình Khiêm ngoài hai mươi, không để râu, mặt như quán ngọc môi tựa chu sa, mày kiếm mắt sáng,

da dẻ cánh đàn ông khu Giang Châu này khá trắng, Trình Khiêm lại tướng mạo ngồi ngồi, đứng thẳng người trong đám đông, trông như hạc giữa bầy gà. Kỷ chủ bộ lại nhìn sơ một lượt hàng xóm, kẻ thì lùn, người thì già, ăn nói cũng chẳng hơn ai. Còn Trình Khiêm vừa biết âm luật, lại chơi phạt rượu giỏi, đó số tửu lệnh này nọ cừ không ai sánh bằng.

Kỷ chủ bộ vốn đã định sẵn sẽ chiếu cố Trình gia vài phần để lấy tiếng thơm, giờ thấy chàng thế kia lại càng yêu thích: Mình còn sợ người nhà họ Trình rụt rè e ấp, khó tiếp xúc, nếu phải kết giao thì khó chịu lắm thay. Nhưng giờ xem cậu ta, hẳn sẽ dễ mà qua lại. Lại đưa mắt nhìn Trình Khiêm, bỗng nhũn mày.

Lúc vừa vào cửa, Trình Khiêm cũng quan sát vị chủ bộ họ Kỷ này, tuổi ngoài ba mươi, tướng người ngũ đoản, da hơi đậm màu, để râu, tiếng quan thoại pha chút khẩu âm. Mắt không to không nhỏ, mặt không xấu không đẹp, giọng nói không cao không thấp, là kiểu người rất bình thường. Trình Khiêm thường xã giao bên ngoài, cũng cư xử đúng mực với vị Kỷ chủ bộ ấy.

Trong đám hàng xóm lại có vài người tỏ vẻ khó chịu, đều là hàng xóm với nhau, thường ngày ngửa đầu gặp cúi đầu gặp, vậy mà giờ thấy hàng xóm mới này đối đãi khác biệt với người ở rể là Trình Khiêm, vô cùng bức mình. Khi nói tới chữ “ghen ghét”, người đời thường nghĩ ngay đến phụ nữ, ngay cả trong mặt chữ cũng có bộ nữ đứng kề, song họ lại không biết rằng, một khi đàn ông lên cơn ghen ghét thì còn độc hơn phụ nữ ngàn lần.

Trình Khiêm vừa tốt dáng lại hành sự tinh tế chu toàn, thế là khiến người ghen ghét. Láng giềng dạy con, lúc nào cũng đem chàng ra so: “Con rể họ Trình, cái gì cũng giỏi hơn mày, chỉ khổ cái cha mẹ mất cả. Mày cũng chỉ cứng được khi còn cha còn mẹ thôi, tao mà chết, mày còn lại gì?” Vì chàng ở rể nên không như mọi người, không trở mình được, thường ngày cánh thanh niên trang trắng cũng chỉ có thể dằn nổi ảm ức này xuống. Hôm nay, gia chủ lại cực kỳ niềm nở với chàng, tuy không đến mức như hình với bóng, nhưng giọng điệu và cả ánh mắt đã khác biệt rồi — Không kim nổi con thẹn, càng muốn làm Trình Khiêm xấu mặt.

Đầu tiên là Liễu gia Liễu tam lang xách bầu rượu lên, kính chủ nhà trước, sau lại chạm chén với Trình Khiêm: “Thường ngày khó gặp tỷ phu, nay mượn rượu chủ bộ, ta cùng anh uống vài chén.”

Rồi tới Dương gia Dương nhị lang: “Đã uống với hân, cũng phải uống với ta.”

Lại thêm bọn Lý gia Lý đại lang lần lượt xếp hàng. Triệu đại lang chồng của nương tử Triệu gia thấy chuyện không ổn, nghĩ nhà mình và họ Trình cũng là chỗ quen thân, đành vợ lại là cháu nuôi của lão an nhân bên ấy, bèn bước tới giải vây cho Trình Khiêm. Kỷ chủ bộ cũng muốn ra ngăn, Trình Khiêm lại khề lắc đầu với hân. Lý chính* cũng đến dự tiệc và các cụ lớn tuổi thấy thế, ngại nổi không ai mượn rượu quấy phá, lại không phải ở nhà mình, nên cũng không đủ lễ để đứng ra ngăn.

[*Ở hiện đại nôm na gọi là trưởng khu phố.]

Trình Khiêm thấy sau khi uống mưới chung, mắt Triệu đại lang đã hơi đỏ đẫm, bèn xách áo rồi điu hân ngồi xuống ghế, mình thì nhận rượu, độ sức với người. Chẳng bao lâu sau, Dương nhị Lý đại Liễu tam đều gục xuống bàn, mặt Trình Khiêm phỉm hồng, cầm chung rượu cười lạnh dưới ánh đèn.

Hàng xóm trầm trồ khen ngợi, anh em ba người kia khiêng mấy con bọm say xuống. Trình Khiêm thăm lo lắng, chẳng biết nương tử của mình có phải cũng gặp chuyện này ở trong kia hay không, bèn mượn cớ đi vệ sinh, rút một hào bạc từ tay áo ra đưa cho bà mẹ bụng canh giải rượu: “Phiền mẹ đến trông hộ nương tử nhà ta, hôm nay nàng mặc áo khoác ngắn thêu bồ đào hồng lĩnh váy trắng thêu kim tuyến, khoảng hai mươi tuổi, đầu cài trâm hoa mai.”

.....

Lại nói bà mẹ này chính là bà bếp nhà họ Kỷ, sợ khách tiệc ngoài kia uống say rồi gây chuyện, bèn đi cùng sai vật mang canh giải rượu lên mà không sai nha hoàn, lệnh chúng giúp việc sau bếp. Thần tài đưa lối, bà mẹ thăm than người tốt sẽ được báo đáp, mình thế mà lại gặp một chàng trai tuần tú xốt vợ, mở miệng đáp: “Già này đi ngay.”

Vào đến gian trong, cánh má hồng lại không ham uống rượu, chỉ nhả nhận nhấp môi một tý — Quá nửa là dùng món, trò chuyện.

Một trai một gái nhà họ Kỷ đã được đưa đến làm quen với láng giềng trước khi khai tiệc, bấy giờ tuy không ở đây nữa nhưng vẫn còn không ít cô góp lời tán dương. Hà thị nghe đến là vui vẻ, nhớ đến chuyện đã bàn cùng chồng, lại thấy Tú Anh xinh đẹp, ngôn hành thẳng thắn mà không luống cuống, sau màn thăm hỏi thân sơ lại làm quen được với Lâm thị — Rất hợp rơ.

Trình Tú Anh cũng thích Hà thị. Hà thị này độ khoảng ba mươi, vẻ ngoài không đẹp không xấu, vóc người không cao không thấp, thuộc kiểu không có gì đặc biệt. Tuy có hơi bình thường một chút nhưng là người dễ chịu, giọng nói hơi có khẩu âm miền Tây, khi phát âm lại từng chữ rành rọt, nghe rất thoải mái. Nàng biết chuyện Kỷ gia, nương tử nhà họ Kỷ này khá là lợi hại, không hẹn mà hợp tính Trình Tú Anh.

Dẫu có hợp nhau, vừa nhìn như đã quen từ lâu, nhưng lại không thể nói với nhau thêm vài câu như những người khác. Nhị nương tử Liễu gia khen một câu: “Đại lang nhà cô trông rất ra dáng đấy nhé.” Đại nương tử Lý gia tiếp chuyện: “Vừa lễ phép vừa nhã nhặn, dù gì cũng là con nhà trí thức, hơn thằng khi nhà tôi gặp trăm lần.”

Người xướng kẻ ca, quán lấy Hà thị tán chuyện chăm sóc con thế này thế nọ. Trình Tú Anh ngấm bức mình, mắt lạnh ngồi nhìn, đám người này vừa vào đã tự kết thành đội, chỉ có Lâm thị nương tử Triệu gia là còn nói chuyện thoải mái với nàng. Kẻ khác có vẻ sợ phải giao tiếp với nàng, cứ như sợ nàng đập phá chặt chém vậy — Trình Tú Anh thâm nghĩ, đúng là nhìn ai cũng thành người xấu.

Bấy giờ bà bếp bước vào, Hà thị quắc mắt: “Mẹ bếp, lên đây làm gì?” Bà mẹ cười thưa: “Già sợ bọn nha hoàn ra kia lại luống cuống tay chân, bèn lệnh chúng đến đây hầu hạ nương tử rồi tự ra kia đưa canh, vừa lúc gặp một lang quân tuần tú sai đến đây trông nom nương tử nhà cậu, người mặc áo khoác

ngắn màu đỏ, váy trắng, đầu cài trâm hoa mai.”

Chúng nữ nhìn quanh, thấy ngay Tú Anh. Hà thị nói: “Muội tử xinh đẹp thế này, chẳng trách lang quân thương nhớ. Mẹ kia, nói với lang quân Trình gia, vợ cậu ta ở chỗ ta, ta chịu trách nhiệm cho, thế thôi.”

Vài cô cùng nói: “Lang quân nhà ấy đúng là yêu thương nàng.” Lại thở dài một lượt. Cả phòng gượng gạo lắng xuống. Hà thị ngẫm hiểu nhưng không bóc trần, lại hơi lấy làm tiếc cho Trình Tú Anh — Là một người hoàn hảo, nhà cũng đủ đầy, chỉ thiếu mỗi anh em, thế mới rơi vào cảnh ngộ khó xử như vậy. Nghe nương tử nhà huyện lệnh bảo chùa trên núi Tây Nam rất thiêng, chi bằng mời nàng lên chùa lễ bái, mình thì cầu tiền đồ, còn Trình nương tử thì xin đứa con trai.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 10: Tàn Tiệc

AI CÙNG CÓ CÁI LẼ CỦA HỌ

Một bữa tiệc xông đất ẩm cúng, cả khách và chủ đều vui vẻ, mỗi nhà lại có thêm rất nhiều đề tài tán chuyện.

Hà thị đích thân trông coi đám tôi tớ rửa sạch rồi xếp gọn bát đĩa của Thái Phong lâu, giám sát chúng xếp bàn quét dọn, đếm lại đồ nhà mình, chỉ vờ hai cái đĩa và một bầu rượu, đoạn căn vặn: “Sáng mai đem trà đĩa và hộp thức ăn về Thái Phong lâu rồi đến chỗ này rút tiền, mua thêm vài bộ bát đĩa để sau còn dùng.”

Kỷ chủ bộ ngà ngà say, đã uống một bát canh giải rượu lớn mà vẫn thấy lâng lâng, lầm bầm: “Cứ nói để đẩy chúng làm, bà đi nghỉ sớm tỵ đi.”

Hà thị vẫn đứng giám sát bọn tỳ nữ sai vật dọn dẹp với vẻ không an tâm, sau lại lệnh mợ bếp lên trông, hỏi bà vú hai đứa con đã đi nghỉ chưa, cuối cùng mới cùng Kỷ chủ bộ về phòng.

Kỷ chủ bộ đã say, lúc trước Hà thị còn mắng hấn vài câu “Tham rượu hỏng việc”, hôm nay lại không nói năng gì. Kỷ chủ bộ chưa tỉnh hẳn rượu, cũng lăm mồm hấn, ậm ừ nói: “Bọn họ, cũng không khó tiếp xúc, Triệu đại lang, Trình đại lang đều rất được, bọn Liễu gia, Dương gia thì trẻ tuổi bốc đồng, cũng chẳng phải chuyện gì to tát — Cũng chưa biết bụng dạ xấu xa đến cỡ nào. Mà dù có xấu, loại người vui giận đều bày lên mặt này, cũng chẳng phá phách được tới đâu...”

Hà thị hôm nay lại rất sáng khoái, cánh má hồng không uống được bao nhiêu, chỉ nói chuyện là nhiều, những người hàng xóm này gặp nàng, cũng như nàng gặp nương tử nhà huyện lệnh vậy — Hà thị quả thực có đôi phần hả lòng mát dạ. Lại nói với Kỷ chủ bộ: “Trong những người ấy, ta thích nhất là nương tử nhà họ Trình, là người thẳng thắn, không úp úp mở mở như kẻ khác.”

Kỷ chủ bộ cười to: “Lời đàn bà, có gì mà sâu với chả cạn? Úp úp mở mở cơ đấy, cỡ nào mà chẳng nhìn thấu được? Chỉ có bản thân tự cho là cao thâm thôi.”

Hà thị nổi giận, mặc kệ chồng đã làm quan, đưa tay ra đẩy mạnh hai cái: “Ông bảo ai ra về.”

Kỷ chủ bộ bị vợ mình đẩy, nôn ọc ra, chiếc váy hồng chấm hoa mới may của Hà thị vãi đầy rượu và thức ăn, cả phòng chua ồm ồm, làm Hà thị suýt nữa bị hun bắt tỉnh. Hà thị bỏ qua nỗi đau xót vấy, gọi tiểu nha đầu Oanh Nhi vào: “Bưng nước vào cho quan nhân* rửa mặt súc miệng, đem đồ sạch vào để ta và quan nhân thay. Bảo Xuân Lan vào đây dọn đồng bàn thiêu này đi, lấy nước lau sàn.”

[*Một cách vợ gọi chồng.]

Oanh Nhi dạ một tiếng, đi đến tủ quần áo tìm đồ cho hai người, cần nhắc một chút, đoạn rút hai bộ đồ hơi cũ ra.

Hà thị diu Kỷ chủ bộ ngồi xuống ghế, Xuân Lan cầm ki dọn đồng nhảy, lại bưng nước vào lau sàn. Hà thị cởi áo quần của Kỷ chủ bộ ra trước, mình thì thay váy, rồi cùng Oanh Nhi thay đồ cho Kỷ chủ bộ, thấy Xuân Lan vẫn chưa ra ngoài, Hà thị lạnh giọng: “Người cầm trong này làm cộc cộc lửa ả?” Oanh Nhi đưa tay kéo Xuân Lan ra ngoài.

Mỗi nhà mỗi cảnh*, Kỷ chủ bộ uống đến choáng váng mặt mày, nôn đầy lên áo mới của vợ, Trình Khiêm uống còn nhiều hơn hẳn nhưng chỉ hơi thờ là có mùi men, chân bước hơi loạng choạng, về đến nhà lấy nước lạnh rửa mặt, tắm một trận rồi thì chỉ mỗi mặt vẫn hơi đỏ, còn đâu chẳng khác gì thường ngày.

[*Thực ra ở đây là câu “Nhất dạng mề đường bách dạng nhân”, nghĩa là ai cũng ăn cơm để sống nhưng chẳng ai giống ai.]

Trình Tú Anh lại giận đến xanh mặt, Trình Tổ Tỷ không biết đã xảy ra chuyện gì, song cũng không dám hỏi. Lâm lão an nhân thì nóng tính hơn: “Ai chọc

cháu giận thế?”

Trình lão thái công không hỏi cháu ngoại, chỉ dõi mắt về phía Trình Khiêm. Trình Khiêm lắc đầu. Ông Trình lại nhìn sang Tú Anh. Tú Anh uất ức đầy mình, chẳng biết phải kể từ đâu, muốn bảo hàng xóm xấu tính, nhưng họ lại chẳng làm gì nàng, đành trợn mắt nói: “Họ... Bọn họ xem cháu như người ngoài vậy!”

Ông Trình ung dung đáp: “Vốn chẳng như nhau, cháu từng trải hơn, tháo vát hơn chúng nhiều, chúng sao mà bằng được? Mà — cháu không biết giả vờ không có chuyện gì ư?”

Trình Tú Anh ngầy ra.

Ông Trình không để ý đến nàng nữa, chỉ hòa nhã hỏi Trình Khiêm: “Một mình trên mâm, không ai làm khó cháu chứ?”

Trình Khiêm đáp: “Cháu lo được ạ.”

Ông Trình gật đầu: “Ngọc Tỷ cũng đã lên ba, nên tìm tiên sinh dạy vỡ lòng rồi, ta già thế này, không dạy nó nổi nữa. Vài ngày sau ta ra ngoài dạo, gặp thầy nào tốt sẽ mời về, Tú nương dọn dẹp viện Tây trống đi, cho thầy ở. Làm gì thì làm, nhớ năng qua lại với nương tử chủ bộ nhé.”

Tú Anh thưa: “Cháu biết rồi, tuy hôm nay nương tử chủ bộ không trò chuyện nhiều với cháu, nhưng ngôn hành sáng khoái, không như đám ông ọo kia.”

.....

Hai nơi này còn tạm ổn, còn đám Liễu gia Dương gia cũng thấy hàng xóm mới không khó tiếp xúc, cánh đàn ông say rượu, tiếc rằng không thắng nổi Trình Khiêm nhưng ít nhiều gì cũng đã nhậu sướng miệng. Đám má hồng thì không như vậy, vốn cho rằng Tú Anh kén rẽ đã thấp hơn mình một bậc, song lại thấy sự yếu chiều của Trình Khiêm dành cho nương tử, quá là mất mặt vợ, hơn đức lang quân thô lỗ nhà biết bao lần.

Ai mà không biết Trình Khiêm tuần tú? Ngõ Hậu Đức này tuy toàn gia đình giàu có, nhưng cũng không phải là kiểu thế gia khoái ở ẩn, những gia đình, nhất là những gia đình neo người, trong nhà có bao nhiêu nhân khẩu, hàng xóm trái phải đều tường tận cả. Tuần tú, giới giang, chỉ tiếc là dân chạy nạn, đi ở rẻ, phải cúi đầu nghe lời vợ ác. Ở rẻ ấy à, phải tốt với vợ một chút.

Chua lòng xót ruột, nhưng vẫn không giấu nổi sự hâm mộ, về đến nhà cũng chả thèm để ý chồng mình có say sập chết hay không, tự tháo trăm vòng, chỉ tay một ngón: “Đúng là không thèm quan tâm tới tôi một tý nào, lang quân Trình gia nhà người, uống rượu hớp canh gì cũng nhớ tới vợ mình, còn anh thì chỉ lo uống say chết bò! Thật uống công tôi gả tới thay tên đàn nhà anh để trai chăm gái mà!”

Lời này không thể nói trước mặt cha mẹ chồng, chỉ dám hò reo trong phòng mình thôi. Nào ngờ rượu thổi gan to, gã nào uống nhiều thì làm gì còn sợ, bắt đầu cãi um lên với vợ, âm ỉ đến nỗi người lớn trong nhà biết hết. Với cha mẹ chồng thì con ruột lúc nào cũng hơn con dâu, con trai mình lỗi lầm lớn lắm cũng phải trách dâu “không biết trông chồng” vài câu các kiểu. Huống chi loại chuyện vặt vãnh già mồm này?

Lập tức mẹ chồng nghiêm mặt, dạy bảo con dâu trước đã: “Chồng cô ở ngoài bên ba vát vả, kiếm tiền nuôi cả cái nhà này, có thiếu phần ăn cái uống của cô đâu, cũng chẳng đi lang chạ bên ngoài, lẽ nào về tới nhà còn phải nghe cô nhiếc móc nữa? Quen thói tới nỗi quên mình họ gì rồi nhỉ? Khoan nói họ Trình kia là nhà kén rẽ, chỉ bằng nói cô thôi, ở đâu có cái loại đàn bà nhìn chăm chăm trượng phu nhà người vậy? Đêm hôm khuya khoắt, người im kẻ lặng, phọt cái rắm thôi ai cũng nghe thấy cả, cô không biết xấu hổ nhưng tôi vẫn cần mặt mũi, nhé. Hôm nay tôi cũng đi ăn cỗ, sao về tới nhà chẳng quây như cô nhỉ?”

Kê ca tới nỗi con dâu lúng túng, không dám thanh minh, chỉ biết thắm roi nước mắt mà không khóc ra tiếng được, vài hơi đánh đá biến mất chẳng sót lại gì.

Dạy bảo đủ rồi, bàn tay cảm quạt của mẹ chồng gõ xuống bàn: “Chồng cô say rồi, còn không mau hầu hạ nó? Chứ cô tính vứt nó cho ai?”

Con dâu nén lời nức nở lui xuống, chẳng biết về phòng chọt bao nhiêu nhát lên trán con mả men nhà mình.

Âm ỉ một trận, cha mẹ chồng ngủ cũng chả còn yên nữa, người già ít ngủ, lại gặp chuyện này, không khỏi bắt đầu cảm râm. Lúc vợ già dạy dỗ con dâu, lý chính có nghe, ông biết chuyện hôm nay, nhưng cũng chẳng thấy vợ mình có gì không thỏa. Thấy vợ già cứ nhắc: “Tiếc thật, Hồng tiểu quân sự là một thằng bé tốt. Trình gia cũng khó xử, bao giờ Tú Anh sinh được thằng cu thì ổn rồi...”

Lý chính trở mình: “Tôi nói bà này, bà biết trong lòng là được, thằng nhóc Trình Khiêm ấy không tầm thường đâu, người bình thường thấy Trình gia giàu có còn sợ không bu vào sớm ấy chứ, còn tờ khế ước của nó và cụ Trình lại là khế năm, mười lăm năm sau, nó dất vợ quy tông đấy. Sớm muộn gì cũng khai môn lập hộ. Nó trong ngoài tốt cả, lại còn từu lượng cao. Năm ấy tôi là người làm chứng, trên khế ước viết rất rõ, vì cụ Trình có ơn với nó, nó mới chịu ở rẻ mấy năm nay đó chứ.”

Vợ lý chính nói: “Tôi biết rồi, sau này dặn đám nhóc nhà mình, bớt hòa theo tụi rưng mỡ kia làm khó người ta thôi.”

Có người thẳng thắn hào sảng như vợ chồng chủ bộ, cũng an ổn ngủ một đêm.

.....

Ngày hôm sau, Tú Anh và Trình Khiêm dùng xong bữa sáng, cũng không vội ra ngoài xử lý công việc mà đến chỗ Trình lão thái công, nghe tin từ Trình Phúc. Lúc trước Trình Phúc được lệnh thăm dò thông tin gia đình Kỷ chủ bộ, hôm qua cũng cùng đến nhà họ Kỷ, giờ đang báo cáo cho ông Trình.

Trình Phúc cung kính đứng trong sảnh, thưa chuyện: “Nhà họ Kỷ này quê ở phủ Ngô Châu, khi xưa nghèo túng, nội tộc có người chủ kinh doanh làm giàu, thấy hần học hành giỏi giang thì gửi tiền nuôi nấng, chức quan này cũng là do người ấy xuất tiền mua cho, mọi chuyện tiếp theo thì dễ dàng rồi. Vợ Kỷ chủ bộ không hòa thuận với gia tộc lắm vì người chủ kia muốn thân càng thêm thân, từng muốn gả cháu gái ruột của vợ mình cho chủ bộ; vợ hần cũng rất tháo vát.”

Tú Anh hỏi: “Sao chú biết ạ?”

“Lúc thì chỉ đường cho người đảm nhận việc mua sắm, lúc thì đi cùng với chân chạy việc nhà họ, tốn vài đồng, mời chén trà, hoặc mua cho vài cái bánh. Mấy chuyện lật vặt của chủ nhân cứ tuôn ra thôi, người dưới dù trung thành, nhưng vài chuyện như dòng họ của chủ nhân, có mấy đứa con, quê chỗ nào này họ cũng chẳng ảnh hưởng gì lớn mà phải giấu. Còn đám không biết giữ mồm giữ miệng thì đến việc ông chủ nhà mình liếc mắt nhìn à thị tỷ nào, bị bà chủ phạt đội đèn trên đầu cả đêm cũng tuôn ra được cả.”

Tú Anh nghe thấy bèn cười.

Ông Trình nói: “Cứ thế vậy, giờ ai làm việc nấy thôi.”

Trình Khiêm nhớ lại chuyện ông Trình đã nói hôm qua, vội ra lệnh: “Thái công sắp ra ngoài, đi thuê cỗ kiệu đi.”

Ông Trình đáp: “Ta không ngồi kiệu đâu, dắt con lừa lại cười thôi, bảo Bình An, Lai An đi cùng.” Mọi người dạ ran.

Tú Anh chưa ra ngoài vội mà về phòng mở tủ đựng tiền, lấy khoảng hai mạch tiền* ra, đoạn gọi Trình Phúc vào rồi đưa cho lão: “Tổn bao nhiêu tiền, ta bù lại cho ông, bảo Bình An, Lai An hầu hạ thái công lạnh trí một chút. Thái công cả ngày ở ngoài, có chuyện gì khi về báo ngay cho ta biết.”

[*Chữ mạch (陌) này chỉ đơn vị khoảng sáu mươi hay bảy mươi đồng tiền, ở đây hai mạch có thể hiểu là khoảng trăm hai – trăm tư đồng.]

Trình Phúc không nhận tiền: “Tiền phí đã được chép vào sổ, không cần đưa thêm đâu ạ.”

Tú Anh nói: “Trời nóng, lúc hầu hạ thái công thì cầm đi mua trà mà uống.”

Trình Phúc nghe thế, nhận lấy rồi ra ngoài.

Từ hôm ấy, Trình lão thái công thường xuyên ra ngoài tìm, nhưng thầy thì chẳng dễ kiếm tí nào. Nhà họ Trình đã mời thì phải mời một tiên sinh chỉ dạy riêng cho Ngọc Tỷ, phải lên lớp ngay tại Trình gia. Trong nhà nhiều nữ quyền, không thể mời nam thanh niên. Lại vì Ngọc Tỷ vẫn chưa có em trai nên phải dạy bé theo cách dạy con trai, vì thế không thể mời cô giáo.

Mà những lão học cứu* tú tài mở trường nhận trò nhiều năm, tự khắc có tiền phí hậu hĩnh, nếu có thể nhận vài trò thông minh sáng láng, nói ra mình là thầy của tiến sĩ nọ kia, cũng là một loại vinh quang — Thế thì sao lại phải vào nhà người dạy một trò nữ? Từ tháng năm đến tháng tám, người thì tự gặp, người thì do hàng xóm giới thiệu, chẳng ai vừa ý ông.

[*Chỉ những người chuyên nghiên cứu Kinh Thi.]

Trình Tú Anh lại thường hẹn nương tử Triệu gia vách trái cùng đến tìm Hà thị vợ chủ bộ trò chuyện. Nương tử Triệu gia vẫn hơi thẹn thùng, Hà thị thích Tú Anh hơn, Hà thị đã nhiều lần hỏi riêng Tú Anh: “Ở phủ Giang Châu có ai tên Phương Khanh không?”

Cái thành lớn như vậy, sao mà nhớ được tên của một cô gái? Bèn thẳng tuột ra, cũng chỉ hỏi Tú Anh, có phải có một ả đàn bà lâu xanh tên thế không. Việc này không làm khó được Tú Anh, thời ấy dù là lâu xanh hát xướng cũng thường lộ mặt tìm mối, khuê nữ danh gia khó biết, chứ phụ nữ đã lấy chồng thì hiếm ai không rõ lắm. Huống hồ Tú Anh thường xuyên ra ngoài bôn ba, lập tức kể chuyện Phương Khanh cho Hà thị hay.

Hà thị tức đến nghiêng răng: “Còn mong lão khá khẩm, vừa khá lên đã làm trò! Chỉ là quan tôm quan tép, còn học đòi uống rượu hoa! Ta còn muốn châm một nén nhang thay lão cầu nguyện cơ đấy, nguyện cái rắm!”

Tú Anh sờ bụng: “Miếu thì vẫn phải đi, trên núi hương khói dồi dào, mẹ ta thích đi, ta hay bận chuyện, chị đã định thì ta chọn lúc rảnh, chúng ta cùng đi. Không cầu cha thì nguyện cho con vậy.”

Hà thị đáp: “Ừ, ta cũng có chuyện khác muốn cầu Bồ Tát.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 11: Lễ Phật

LÃO MÀ THĂNG QUAN, CHẴNG BIẾT CÓ CÒN LÀ CHỒNG CỦA CON KHÔNG NỮA.

Tháng tám, tiết thu mát mẻ, trời cao ít mây.

Trình lão thái công vẫn chưa tìm được thầy cho chất gái, vẫn tha thân mãi đầu thôn cuối xóm. Lâm lão an nhân không khỏi rầy ông: “Rầu cũng bạc cả chùm rồi, lẽ nào vẫn cho rằng mình còn trẻ? Ngọc Tỷ còn bé, không vội, cứ từ từ dò la. Văn Lang nhà họ Triệu lớn hơn cả Ngọc Tỷ mà còn đợi sang năm mới cho đi học võ lòng kia.”

Ông Trình nguyền vớ già một cái: “Khác nhau, khác nhau mà, con trai nhà người ta học vì công danh, có khối người qua tuổi ba mươi mới đậu tú tài rồi nhà xã giao, cũng chẳng tính là trẻ. Ngọc Tỷ học cốt để giỏi giang hiểu chuyện, con gái tới tuổi cập kê đã phải lấy chồng rồi giao thiệp với rất nhiều người, học càng sớm càng tốt, càng sớm càng tốt.”

Nói hoài lại khiến bà Lâm lo lắng theo.

Ngọc Tỷ không biết trường bối trong nhà đang rầu vì mình, hôm nay đẹp trời, Tú Anh thưa với bề trên, xin được lên núi Tây Nam Giang Châu dâng hương cầu nguyện ở chùa Từ Độ, đi cùng vợ chủ bộ. Trương truyền chùa Từ Độ thờ rằng Phật, ngày thường không cho người chiêm ngưỡng, hương khói cực thịnh, hằng năm mỗi tháng đều có người đến viếng, có cả người sự thành rồi quay lại tạ lễ, người đi như mắc cửi.

Tuy Tú Anh chỉ là một phụ nữ bình thường, nhưng lại không quá tin những thứ này. Vì sao? Chỉ vì trong nhà họ Trình có một Trình Tổ Tỷ, từ khi mang thai Tú Anh đã hết lòng thờ Phật, gõ vô số mõ, tụng rất nhiều kinh, con trai thì không sinh được, cả chồng cũng bỏ nhà theo gái. Sau đó vẫn dâng hương niệm Phật, mỗi tháng cúng nhang đèn, Tú Anh cứ trưởng thành như thế, rồi cũng phải kén rể. Từ lúc Tú Anh mang thai, Tổ Tỷ vẫn vô cùng thành kính cầu mong một đứa cháu trai, Tú Anh lại sinh ra Ngọc Tỷ. Sau đó nữa, Tổ Tỷ vẫn niệm Phật như thế, còn rủ rê bà Lâm tụng kinh cùng mình, đã hơn ba năm, Ngọc Tỷ vẫn là mụn con gái duy nhất trong nhà.

Hôm nay bằng lòng vào chùa thắp hương, một là vì vợ chủ bộ nhắc đến, hai là do Tổ Tỷ khuyên: “Con bảo không tin Phật, còn nói mẹ về chuyện, con xem cả cuộc đời này của mẹ, tuy không được như ý nhưng vẫn ngày ngày bình an, không thiếu ăn kém mặc, cũng có kẻ ăn người ở để sai khiến. Dù con có hạnh phúc thì hạnh phúc hơn mẹ được bao nhiêu? Hiếu sinh kính lễ Bồ Tát, có khi Người cho con một đứa con trai thì sao? Không vì mẹ vì con, cũng phải vì ông bà ngoại chứ.”

Tú Anh trời sinh mạnh mẽ, đương bé Ngọc Tỷ cũng không khỏi do dự — Chẳng lẽ do mình trước giờ chưa từng thành tâm lễ Phật? Lại thấy nương tử chủ bộ cũng có ý này, thầm nghĩ chẳng qua cũng chỉ tốn vài đồng gạo, cũng coi như tích đức cầu phúc cho Ngọc Tỷ vậy. Đã thành tâm, thôi thì mình thành tâm xin con trai luôn thể.

Lập tức gạt đầu. Vợ chủ bộ lấy làm vui vẻ, quyết định đưa con gái Nga Tỷ đi theo. Con trai An Lang Kỳ gia đã tìm được thầy tốt theo học, bèn không đi cùng. Kỳ chủ bộ đích thân đánh tiếng nhờ Trình Khiêm trông nom hai nhà.

Hôm nay đẹp trời, hai nhà mướn hai cỗ kiệu, hai cặp mẹ con chia ra mà ngồi, Trình Khiêm cười ngựa vừa thuê theo. Tới tới hai nhà tùy tùng, có nam có nữ, kẻ thì gánh nhang quả, người thì cầm túi nước.

Đây là lần đầu Ngọc Tỷ đi xa nhà như vậy, được vú Lý bế ngồi trong kiệu, khe khẽ xóc một góc rèm lên, bám vào bệ cửa sổ nhìn ra ngoài. Giang Châu trù phú, bấy giờ tuy đã có lá rơi nhưng lại không lộ vẻ tiêu điều, Ngọc Tỷ ngoái đầu hỏi mợ Lý: “Đây là gì ạ?”

Mợ Lý đáp: “Đây là cây.”

Ngọc Tỷ cười giòn, thầm bảo con biết đó là cây rồi, đang hỏi cây gì cơ mà. Ngọc Tỷ xoay đầu lại nhìn tiếp, mợ Lý nói: “Đã sang thu rồi, trời hơi lạnh, đừng hóng gió nữa.” Đoạn buông rèm xuống.

Trình Khiêm thúc ngựa đến, Ngọc Tỷ thấy thế bèn bảo: “Cha tới kìa, vén rèm lên, con muốn nói chuyện với cha.”

Mợ Lý ra chiều bất đắc dĩ, đành vén rèm lên lần nữa, lại nghe Ngọc Tỷ hỏi: “Cha, mẹ đâu ạ?”

“Ở đằng trước.”

“Còn bao xa ạ?”

“Không xa nữa đâu.”

“Chùa đẹp không ạ?”

.....

Cha con hai người tán gẫu đều đều suốt đường, đến tận cửa chùa mới ngừng lại. Vì hương khói thịnh, tuy tọa lạc ở lưng chừng núi nhưng chùa Từ Độ đã đắp một con đường bằng đá tảng xanh từ dưới chân núi lên tận nơi. Mọi người xuống kiệu xuống ngựa, sửa sang lại quần áo tóc tai, Hà thị dắt tay con gái Nga Tỷ, Trình Khiêm bế Ngọc Tỷ đến chỗ Tú Anh.

Tú Anh nói: “Cho nó xuống đi, tự mình đi lên mới đủ thành tâm.” Trình Khiêm thấy đường núi dài tít mù, hơi do dự một chút. Ngọc Tỷ lại thích thú nói: “Cha, cho con xuống đi, con tự lên được.” Người lớn trong nhà cũng bé như ngọc như báu, cứ sợ sơ xuất điều gì, chỉ hắt hơi một cái đã phải vội thầy lang đến khám, mỗi ngày hoặc quanh quần chơi đùa trong phạm vi một tấc đồ lại, hoặc theo người lớn đến nhà hàng xóm, chẳng gặp được mấy thứ mới

mê.

Mấy ngày như hội đèn lồng lễ Tết cũng có cả một đám người đi theo trông chừng, không cho phép bé xuống đất đi lại. Hôm nay thấy có cơ hội, Ngọc Tỷ vui lắm. Hà thị cũng chiều theo lời bé: “Đứng đây, thành tâm một chút thì tốt hơn, ngày sau mũ phượng quảng vai, phu vinh từ quý.” Ngọc Tỷ không hiểu lời nàng, chỉ gật đầu theo, Nga Tỷ nhìn mà cười trộm.

Tú Anh nói: “Nga Tỷ mới sẽ tốt phúc như thế, không thoát được mệnh làm vợ quan đâu, còn con bé này thì biết gì?” Lời này cũng chẳng phải nói bừa, cha của Nga Tỷ là quan, còn cha của Ngọc Tỷ lại ở rể nhà người, tuy Tú Anh không chịu thua kém ai nhưng vẫn phải chấp nhận điều này.

Tú Anh đùn con một cái, để bé tự đi bộ lên. Với bọn Trình Khiêm Tú Anh thì đường núi không dài, nhưng Ngọc Tỷ đi chưa đến một trăm bậc, đã mồ hôi ướt trán. Mợ Lý vội vã chạy từ đằng sau lên bế, Ngọc Tỷ phát tay lìa lìa, cả gương mặt bé xinh ửng hồng: “Con tự đi được.”

Đúng là rất cố gắng.

Đi đi dừng dừng, hơi mất thời gian, mọi người thấy Ngọc Tỷ đáng yêu, phồng má trông rất thú vị, bèn cứ để bé tự đi. Tuy Nga Tỷ là khuê nữ, nhà không có em trai em gái, lần đầu thấy em nhỏ thế mà cũng kiên nhẫn chờ, trái lại khiến Ngọc Tỷ ngượng đến đỏ mặt. Những ngôi chùa hơi lớn một chút không chỉ thờ một đức tôn Phật, tiền điện hậu điện, điện chính điện phụ, mỗi điện mỗi chủ.

Tú Anh muốn biếu tiền nhang đèn trước, ông từ chấp tay nói: “Thí chủ lễ Phật, chúng ta hầu hạ Phật tổ không vì tiền tài.” Ba phần lo ngại của Tú Anh lập tức biến mất, thâm bảo, đây quả giống một hòa thượng thành tâm chính nghĩa, không như bọn lừa đảo.

Sau đó nhường lại cho mẹ con Hà thị vào dâng hương.

Ngọc Tỷ đứng đây, ngửa đầu nhìn rõ mặt của tượng Phật phía trên làn khói lượn lờ, rồi quay đầu nhón chân chạy ra ngoài nhìn. Vì Hà thị đang quỳ trên đệm cỏ, bé khe khẽ đứng sau lưng nàng, lại ngó nghiêng trước sau.

Nghe Hà thị lẩm bẩm vài câu: “Bồ Tát Bồ Tát, xin phù hộ nhà chúng con bình an.”, “Bồ Tát Bồ Tát, xin phù hộ An Lang nhà con đỗ đạt trạng nguyên, Nga Tỷ được gả cho người sang quý.”, “Nếu Bồ Tát thành toàn, năm sau con lại biếu thêm tiền nhang đèn.”, “Bồ Tát Bồ Tát, ngàn vạn lần đừng cho thằng chồng chết tiết nhà con thăng quan phát tài nữa, lão mà thăng quan, chẳng biết có còn là chồng của con không nữa. Thà hủy một ngôi chùa chứ không phá một mối lương duyên, Người đừng cho lão thăng quan nữa nhé ~”

Dứt lời, thành kính dập đầu ba cái, lại dài dòng thêm vài câu. Nga Tỷ cũng lễ bái cùng mẹ, nó cũng đã hiểu được vài việc, vì nghe mẹ bảo Ngọc Tỷ sẽ mũ phượng khăn quảng gì đó, cũng thâm niệm sau này được như thế, lại không kiềm được mà liếc mắt nhìn Trình Khiêm rồi đỏ mặt, chỉ nghĩ người này đẹp trai quá.

Đến phiên ba người Trình gia, Tú Anh thâm ước nguyện, Ngọc Tỷ cũng vái dài theo, Trình Khiêm lại không làm thế mà chỉ chấp tay. Tú Anh chỉ cầu bốn chữ “Nhân tài lưỡng vượng*”. Làm lễ xong, mới nhớ mình quên dặn Ngọc Tỷ cầu nguyện, bèn nói: “Con lạy thêm một lần, xin Bồ Tát một điều.”

[*Cả người và của cải đều sung túc.]

Ngọc Tỷ hỏi: “Con xin rồi mà?”

Tú Anh nóng lòng: “Con xin cái gì rồi?” Thường nghe miệng trẻ con rất linh, nàng chỉ sợ con gái xin bậy xin bạ khéo trắng tay.

Ngọc Tỷ ngây thơ: “Con muốn ngồi cao, để ngắm xa trông rộng.”

Tú Anh mấy bận muốn té xỉu, con cầu mỗi ngày đều có trái cây ăn còn tốt hơn! Hà thị giải vây: “Ngồi cao tốt mà, ngồi cao tốt mà. Ngọc Tỷ muốn ngắm cái gì?”

“Con chưa ngắm được hết,” Ngọc Tỷ trong trẻo đáp, “ngọn núi này, còn cả con sông đằng kia, còn có rất nhiều người đi lại trên đường, chỉ nghe mỗi thái công* kể qua nhưng chưa bao giờ tận mắt nhìn thấy cả.”

[*Ý chỉ Trình lão thái công.]

Sau cùng, họ lệnh tôi tớ trong nhà đến bái lạy, mình thì đi quyền công đức, xin xăm. Mọi người đều quyền tiền nhang đèn, Ngọc Tỷ thấy thú vị, cũng bắt chước cời xuyên vàng đeo tay ra, đưa cho ông từ. Lại có vài nô bộc quyền dăm ba văn tiền, hoặc miếng bạc vụn, tặng nhân trong chùa cũng không chê nhiều ít, đều gõ mõ tụng kinh.

Hà thị lắc xăm được quẻ trung, không tốt không xấu, Nga Tỷ cũng giống mẹ. Trình Khiêm không bói quẻ, Tú Anh và Tô Tỷ cũng lắc được cùng một quẻ, nhờ tăng nhân giải giúp, được tám chữ “Việc tốt gian nan, sẽ thành chính quả”. Tú Anh hơi không hài lòng, Ngọc Tỷ ngắt đầu hỏi Trình Khiêm: “Cha, đây có phải cũng như leo núi? Một thì mệt, cuối cùng cũng đến nơi?”

Trình Khiêm cúi người bế bé lên: “Con nói thế nào thì là thế ấy.”

Xuống đến chân núi, mọi người về nhà. Hai nhà gần nhau, đến Kỳ gia trước, mẹ con Hà thị xuống kiệu, tôi tớ vào nhà cả. Tú Anh vén rèm kiệu tạm biệt, Hà thị lại cảm ơn Trình Khiêm: “Phiền cậu rồi.” Nga Tỷ thấy Ngọc Tỷ hôm nay rất thú vị, cũng bảo Ngọc Tỷ rảnh rồi thì đến chơi.

Sau đó là tới nhà họ Trình, cả kiệu trống của mẹ con Hà thị cũng khiêng đến đây. Đến trước cửa, Tú Anh Ngọc Tỷ xuống kiệu, Trình Khiêm lấy tiền

thanh toán cho bốn cỗ kiệu thuê: “Ta đi trả ngựa, nàg và con vào trước đi.”

Vừa vào đã gặp Lâm lão an nhân và Tô Tỷ hỏi hôm nay thế nào.

Tú Anh liếc ngang Ngọc Tỷ: “Cái xuyên đất thế mà nó để lại đầy ròi.”

Tô Tỷ vội nói: “Để lại thì để lại, vậy mới tốt, vậy mới tốt, con bé là con nít tâm tư trong sáng, như thế mới thành duyên.”

Ngọc Tỷ nhăn mũi với Tú Anh, bé xinh xắn, dù có làm mặt xấu cũng ngây thơ đáng yêu, làm bà Lâm yêu thích đến độ ôm vào lòng xuýt xoa: “Ta cũng đến hưởng một chút may mắn nào.”

Tú Anh mỗi lần đụng phải người nhà liền chẳng còn hơi sức đâu mà cáu, đành hỏi: “Thái công đâu ạ?”

.....

Trình lão thái công tất nhiên là đang tìm thầy cho Ngọc Tỷ, có lẽ là do Bồ Tát hiển linh thật, sau vài tháng, rốt cuộc hôm nay đã để ông Trình tìm được một vị tiên sinh tốt.

Ông Trình ngồi trên lưng lừa, dụi mắt với vẻ không tin, lại dụi thêm lần nữa, vội vã thúc lừa tiến tới, dừng ngay trước một sạp bói toán, viết thư, đọc tin.

Những cái sạp kiểu này chỉ có một bàn, một ghế, một người, một cây gậy tre treo một lá cờ hiệu, trên bàn bày một mớ bút giấy kém chất lượng, đang chờ mỗi lần ăn. Trước bàn cũng có một lão giả đang ngồi, tầm hơn năm mươi, ăn mặc như văn sĩ, cầm nuôi ba chòm râu, cũng có dáng dấp thần tiên. Thấy có một ông cụ đang đánh giá mình, ông híp mắt, không thèm để ý.

Trái lại, sau khi đọc một mạch cờ quảng cáo, lại nhìn vài chữ viết trong lúc nhàn tay trên bàn, Trình lão thái công nở nụ cười hoảng hốt — Trời không phụ lão, tổ tông phù hộ lão tìm đúng người, chính là ông ta rồi!

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 12: Thầy Giáo

QUÂN TỬ KHẢ KHI CHI DĨ PHƯƠNG*

[*Nghĩa là có thể dùng chuyện hợp tình hợp lý để lừa người, nhưng không thể dùng chuyện không đúng lý hợp lẽ để lừa người.]

Trình lão thái công sẫm trái soi phải, thấy rất vừa mắt, cuối cùng mới bước tới nói: “Chào tiên sinh.”

Vị tiên sinh chưa biết là văn sĩ hay lừa đảo kia rốt cuộc cũng mở mắt: “Chào cụ.”

Ông Trình thưa chuyện: “Tôi là người thành Giang Châu, thường qua lại đường này, thấy tiên sinh hơi lạ, chẳng hay quê ở đâu? Làm nghề gì? Mấy chữ này là thầy viết đấy ạ?”

Tiên sinh ngạc nhiên đáp: “Cụ thấy ta mở sạp bày bàn, còn không rõ ta làm nghề gì à?” Thảm thấy Trình lão thái công cười có vẻ kỳ lạ, hòa nhã cũng hơi lạ kỳ, lộ ra ý vị vô sự xum xoe, bắt đầu cảnh giác.

Ông Trình vốn rất cơ trí, cộng thêm việc đã trải qua gia biến, ngày đêm suy xét lòng người, mưu cầu cho con cháu, lúc đầu lạnh lẽo chỉ năm phần thì nay đã mài giũa tới mức thành tình, thấy ông thầy bói tỏ thái độ ấy, bèn vội vã: “Lão hủ từng đọc sách, biết được mấy con chữ, thời trẻ cũng đã qua trường lớp rồi đậu tú tài, khá tâm đắc vài nét chữ, thấy chữ mà tiên sinh đây viết rất có khí khái nên già lắm mồm thôi, thầy chớ trách.”

Lão thầy bói thu lại ánh mắt cảnh giác, vuốt vuốt chòm râu đã hoa râm, thận trọng đáp: “Đồng sinh* đã nhiều năm, chỉ hươ được vài nét thế thôi.”

[*Người làm học trò mà không thi thố gì, hoặc thi rớt.]

Ông Trình nói: “Biết viết thì đã đọc qua sách rồi, đều là đồng đạo cả. Chẳng hay tiên sinh viết chữ một ngày, tiền công bao nhiêu?”

Giọng thầy bói đã hơi lạnh: “Tạm qua ngày thôi.”

Ông Trình tiếp: “Tôi thực có chuyện muốn làm phiền thầy đây, già này sống đã bảy mươi năm, sắp tới làm lễ thọ, muốn viết một tấm hoành nhưng mất mớ cả rồi cầm bút không nổi, định bảo con cháu nó viết hộ, lại sợ xấu chữ, tôi thấy chữ tiên sinh rất đẹp, xin thầy nhắc tay giúp cho, ngày sau mời thầy đến dùng tiệc ạ.”

Lão thầy bói thấy ông nói rất khách sáo, cũng đã già, cần nhắc một hồi: “Cũng được, chẳng hay cụ khi nào lấy? Ta dọn hàng, về viết cho cụ.”

Ông Trình nói: “Gặp nhau là cái duyên, chọn ngày không bằng ngày chọn, tôi cũng chưa dùng com tói, tói cái tuổi này thì bạn già cũng chẳng còn mấy ai, cả bạn rượu cũng khó tìm được một người. May mà chữ của tiên sinh có duyên với mắt tôi, thôi thì mặt dày mời thầy đi uống một bữa. Có chữ rồi, tôi xin tặng bút mực.”

Lão thầy bói vô cùng nền nã: “Ta dọn sạp trước đã.”

Ông Trình vội sai Bình An: “Lên hộ tiên sinh đi.” Đoạn xuống lừa giao cho Lai An dắt, mình thì chống gậy đi song song với thầy bói, thuận miệng giới thiệu vài nơi phong cảnh đẹp để ở vùng này. Lão nghe rồi hỏi: “Vài năm trước ta cũng đã từng tới đây, hôm qua mới quay lại, sáng nay vừa thuê bộ bàn ghế, bày cái sạp, mùa này năm xưa đường nở đầy hoa tươi, giờ thì chỉ thừa nỗi cây khô, đây là vì sao?”

Ông Trình đáp: “Chẳng biết phải nói thế nào, cũng chừng mười năm rồi, thời ấy lão Dịch tri phủ không thích hoa, bèn bứt hoa cả thành rồi lệnh người trồng cây, bảo là để người đi đường có chỗ nghỉ chân, cấp trên còn khen cho đấy.”

Thầy bói và ông Trình lời tiếp lời, chẳng bao lâu sau đã đến ngõ Hậu Đức. Lão thấy tấm bia đá trước ngõ, bèn than: “Ôi, cảnh còn người mất.”

Đến nhà họ Trình, Bình An vác đồ vào thông báo trước, Trình Phúc đón nó lại: “Người lấy mấy thứ này ở đâu thế?”

Bình An đáp: “Đừng vội hỏi ạ, đúng là lạ lùng, thái công dẫn một lão thầy bói về dùng bữa viết chữ đấy.”

Trình Phúc ngạc nhiên: “Sao lại thế? Người có nghe nhầm không?”

“Người ta vào ngõ luôn rồi, sao con dám gạt bác chứ?”

Để gọn đồ, Bình An theo Trình Phúc đến gặp lão an nhân, trình bày y như thế. Bà Lâm cũng chẳng biết chồng già mình tại sao lại làm vậy, chỉ nói: “Nghĩ không ra thì thôi khỏi nghĩ, bảo nhà bếp chuẩn bị một mâm trước đã. Ra ngoài tìm cô gia về, xem thái công có cần nó cùng tiếp khách không.” Trình Khiêm vừa hộ tống vợ con đi lễ Phật về đã ra ngoài kiểm tra cửa hàng, vẫn chưa quay lại.

.....

Trình lão thái công đưa thầy bói vào đến nhà, không báo vợ con ra chào, cũng chẳng nói gì khác, chỉ mời thầy bói rửa mặt rửa tay trước, ủ chén trà thơm, rồi mời thầy viết chữ.

Chữ phải vào thư phòng mà viết, vào đến nơi, thầy bói quét mắt lên giá một lượt, thấy bên trên có rất nhiều bộ sách, cũng không bám bụi, thậm chí gù. Ông Trình nói: “Ta đọc ít sách, gom số này lại chỉ để khi rồi rỗi dạy con bé chất gái nhận mặt chữ thôi.” Lại hỏi tiên sinh vài đạo lý nhằm mồi mà không hiểu, lão cũng tiện mồm giảng giải một phen, Trình lão thái công nghe xong liền thấy sáng tỏ, mừng đến độ vỗ đầu bứt tai, khiến thầy bói cũng thoải mái hơn rất nhiều.

Ông Trình nói: “Chỉ lo trò chuyện, suýt nữa đã quên việc chính, mời tiên sinh viết chữ trước ạ.”

Loại bút mực mà ông Trình sử dụng tuy không phải tốt nhất nhưng cũng chẳng kém ai, thầy bói thông thả nhấc cổ tay lên, ông Trình tự mình trải giấy.

Chốc lát đã xong, ông Trình than thở: “Đúng là chữ tốt.”

Thầy bói viết mà sướng tay vui lòng, cũng là ý mừng sinh nhật ông Trình, rồi thuận miệng chúc: “Tuổi từng thọ hạc, con cháu đầy nhà.”

Ông Trình chợt buồn khổ ra mặt, thần sắc rất khó coi, chảy nước mắt đáp: “Nào dám mong đầy nhà, chỉ cần cho tôi một thằng chất trai là được.”

Thầy bói ngạc nhiên: “Vậy là sao?”

Ông Trình lấy tay áo chấm nước mắt: “Không ngại tiên sinh chê cười, nhà tôi bây giờ tuyệt hậu rồi.”

Thầy bói hỏi: “Sao thế? Ta thấy kẻ ăn người ở nhà ông đi đứng trật tự, sân vườn cũng sạch sẽ, chẳng ra dáng lụn bại tí nào.”

Ông Trình nói ngắn thừa dài: “Đều là chuyện xấu mặt cả, thôi không nhắc nữa. Tránh để tiên sinh nghe mà phiền lòng, chúng ta đi uống rượu nào.”

Vì Trình lão thái công không gọi Trình Khiêm vào nên chỉ có một ông một cụ ngồi đối ẩm, vị rượu Giang Châu thơm ngọt, nước sôi vừa đun ủ ấm rượu, hai người ngồi uống dưới trăng. Rượu qua tam tuần, hai người trò chuyện hợp ý, tuy thầy bói vẫn còn khúc mắc trong lòng, nhưng cũng ngại hỏi chuyện riêng của người ta. Chỉ chọn vài chuyện văn về khoa trường để bàn luận.

Ông Trình rất có thường thức, không khỏi lần thêm một bước, văn thơ lai láng thì không viết nổi nữa, nhưng cái sự khôn khéo sôi đời thì vẫn còn. Thầy tướng không thích người lấu cá, có điều ông Trình khá thức thời lại già cả, bèn vui lòng tiếp chuyện. Hai người nói từ khoa cử tới thư pháp, rồi đến lễ nghĩa, chuyển sang sự bất đồng giữa các thứ tiếng địa phương, càng nói càng hợp. Ông Trình lại hỏi tên họ của thầy tướng, thầy tự Vân họ Tô.

Trình lão thái công nói: “Tôi có một chuyện muốn thỉnh giáo Tô tiên sinh, nước ta có nữ hộ, ấy là lệ làm sao?”

Tô tiên sinh bảo: “Cụ hỏi cái này làm gì?”

Ông Trình che mặt mà khóc: “Chẳng giấu gì tiên sinh, tôi vốn có một thằng con trai, là cử nhân năm Ất Vĩ, trên đường vào kinh thi tiếp thì bị bệnh, nhà chỉ còn mỗi một đứa con gái, con gái kén rể cũng chỉ sinh ra được mỗi một đứa cháu gái, lại kén rể, nay cháu gái đã ba tuổi hơn, nhưng vẫn không thêm một mống con trai nào. Tôi cũng bảy mươi rồi, mừng thọ gì nữa? Cứ mừng cứ đau lòng, mỗi khi đến ngày sinh lại đến gần quan tài một bước, tội nó càng khôn khổ hơn.”

Tô tiên sinh không đáp, rất lâu sau mới an ủi bằng giọng giọng gạo: “Vội tuổi của cụ, và của cháu gái cụ cũng chưa già, chuyện này, ra hoa rồi mới kết trái, vẫn còn có hy vọng mà.”

Ông Trình lắc đầu nói: “Khó lắm, không biết sau khi tôi đi rồi, bọn nó phải làm sao. Giờ đã thế, bọn nó đi ra đi vào đều bị người ta xem thường. Chồng của cháu gái cũng là tôi cuỗm lấy, mấy năm trước gặp nạn rồi đến Giang Châu, tôi thấy nó giỏi giang bền giữ lại, nó nhớ ơn mới chịu ở rể nhà tôi, cũng chỉ mười lăm năm à. Mười lăm năm sau, nếu vẫn không có con trai, cháu gái nhà tôi phải làm dâu nhà người, không được như bây giờ nữa.”

“Đã là người có ơn nghĩa, sẽ không bạc đãi vợ con.”

“Chỉ sợ người ta đàm tiếu thôi. Cái khác không bàn, chất nhà tôi đã gần bốn tuổi, tôi tìm thầy cho nó mà chẳng ai hợp ý cả. Con bé lại không được vào trường, vài thầy lão luyện trong thành đều chỉ dạy con trai cả. Người muốn dạy, tôi lại không hài lòng... Ồ? Chẳng hay, Tô tiên sinh có bằng lòng nhận cho?”

Tô tiên sinh khá là do dự, ông Trình nói: “Con bé thông minh lắm, cũng đã biết được vài trăm chữ, cũng thuộc đảm ba quyển sách vở lòng. Cả ngày hôm nay tôi thấy thầy cũng là bậc đại tài định dừng chân nơi này, ngoài kia gió to mưa lớn, chỗ tôi gió không phá đầu mưa không tấp mặt. Cũng chỉ giữ tiên sinh lại vài ngày thôi. Thầy xem con bé nhà tôi trước rồi chúng ta bàn sau, được chứ?”

Tô tiên sinh ngẫm nghĩ: “Cũng được.”

Lập tức gọi Ngọc Tỷ sang. Lễ Phật về nhà, Ngọc Tỷ đã thay áo khoác nhỏ màu rêu, váy đỏ nhạt, đầu hai búi tóc, cổ chỉ đeo một chiếc kiềng vàng, trông rất đáng yêu. Tô tiên sinh vừa thấy, bất giác đã giãn mặt ra, trẻ con xinh xẻo luôn khiến người ta thương yêu. Ngọc Tỷ bước lên bái thái công trước, giọng lạnh lạnh, ông Trình bảo: “Chào Tô tiên sinh đi.”

Ngọc Tỷ không biết người này là ai nhưng cũng nghe lời, bắt chước kiểu mẹ gặp Hà thị, vái một cái: “Tô tiên sinh khỏe.”

Ông Trình ngóng đợi Tô tiên sinh, Ngọc Tỷ vẫn chưa biết chuyện gì, chỉ nghĩ ông cố đã nhìn lão thì mình cũng nhìn. Đoạn bắt chước ông Trình, đưa đôi mắt to tròn đen trắng rõ ràng của mình sang trông mong Tô tiên sinh, đến nỗi khiến lão chân tay luống cuống.

Vườn nhà họ Trình trồng cây, dây leo quấn quýt, trời đã vào hạ, ánh trăng sáng chói, trong khu vườn an tĩnh, một già một trẻ cứ thế mà nhìn, Tô tiên sinh vừa ăn cỗ nhà người, đầu hơi vầng vất, lại thấy mình đang ở khá xa nhà, không thể vào kinh, cũng chẳng muốn phiền người. Làm thầy người ta thì tao nhả hơn viết thư báo toán thật, bèn bắt đầu kiểm tra Ngọc Tỷ.

Sách vở lòng chỉ mấy quyển ấy, dù có ở đâu cũng vài câu na ná nhau, Tô tiên sinh bốc đại ra mà hỏi, Ngọc Tỷ thấy ông Trình gật đầu, bèn đáp từng câu một. Tô tiên sinh thấy bé thông minh, lại càng thích: “Khá đấy.”

Trình lão thái công vui mừng không ngớt: “Khi này tiên sinh bảo hôm qua mới đến, chẳng hay đã có chỗ ở chưa? Thực ra nhà tôi hơi tệ một chút, nếu thầy thấy tiện thì xin ở lại đây.”

Tô tiên sinh nghĩ, nhà cụ không có con trai, lại đông con gái, mời thầy ở lại nhà cũng không phải không thể, gật đầu đồng ý. Ông Trình lại nói với Tô tiên sinh: “Mỗi năm biếu thầy bốn lượng bạc, ngày cơm ba bữa, mỗi bữa hai mặn hai chay một canh, tối đến có rượu, lễ Tết thì giống nhà tôi, mỗi năm bốn mùa mỗi mùa hai bộ quần áo, đã ở nhà tôi, tôi mua cho thầy một thăng bé hầu bút mực, được không?”

Tô tiên sinh không tính toán mấy thứ ấy, đồng ý ngay.

Ông Trình vui vẻ nói: “Vậy tôi sai người xem lịch ngay, chọn ngày lành bái sư.” Lại lệnh người dưới mau sắm sắp xếp chăn đệm cho căn viện đã chuẩn bị từ trước, mời Tô tiên sinh đến ở. Thầy Tô không có của nả gì, sạp hàng đã được người mang qua từ sớm, không thể từ chối, cứ thế ở lại.

“Đừng vội, lịch thì ta cũng biết đại khái,” Tô tiên sinh bấm tay tính, mười ngón lưu loát, “Ngày năm là đẹp.”

.....

Lại nói Trình lão thái công sai Bình An đến hầu hạ Tô tiên sinh, mình thì dắt Ngọc Tỷ đến chỗ vợ già con gái và vợ chồng cháu gái, kể lại một lượt. Lâm lão an nhân nói: “Người đó là ai, ông cứ thế mà mời về nhà ấy hả? Góc gác thế nào còn chưa xác định, mới biết nhau có nửa ngày mà ông đã...”

Ông Trình lim dim mắt: “Bà sao mà biết được, đây là bậc đại tạo hóa nhé, ai bảo tôi mới biết thầy ấy nửa ngày? Mấy chục năm trước, tôi đã tận mắt gặp thầy ấy rồi.”

Cả bọn hỏi: “Ấy là chuyện gì?”

“Năm đó tôi đưa Chí lang đi thi, tàn cuộc ra bảng, Chí lang đậu, lại vái chào giám khảo, bà nói xem quan khảo thí là ai? — Chính là thầy ấy! Thầy ấy đúng là bậc quân tử, đi không đổi tên ngồi không sửa họ, vẫn bảo mình họ Tô. Là một tài tử, hơi bảo thủ chính trực một tý, mấy năm gần đây không lên

không xuống, mỗi lần thăng quan hẳn sẽ vì tính cách cương trực mà lại bị giáng chức, lúc Quan gia* còn là thái tử đã được làm thầy hầu sách rỗi, dễ gì được thế?! Lần này thầy ra mặt vì Quan gia và Đông cung, chọc giận Hoàng thái hậu, bèn bị biếm quan lệnh rời kinh, chẳng biết vì sao lại lưu lạc tới Giang Châu, đây há chẳng phải duyên to phận lớn?”

[*Ý chỉ Hoàng thượng.]

Bà Lâm vẫn chưa tin: “Chỉ một ánh mắt mấy chục năm trước, ông đã nhận ra rồi?”

“Nét chữ ấy không sai được, tôi nhìn thầy viết rồi, sau khi đậu Chí lang đã thỉnh được chữ về, mấy năm nay, những vật dụng mà Chí lang để lại, tôi ngày nào cũng xem, nhận ra chữ. Tôi cũng bàn vài chuyện văn về thơ thần với thầy, còn am hiểu hơn cả tôi. Dích thị là thầy ấy! Há há, Hoàng thái hậu già rồi, Quan gia tuy cũng chẳng còn trẻ trung gì, nhưng mắt vẫn tốt chán, Đông cung càng khỏi phải nói. Chúng ta có duyên, là chuyện tốt!”

Trình Tú Anh nói: “Lần này bái Phật là đúng.”

Ông Trình đáp: “Hôm nay là ông chuốc say thầy ấy, lại kể vài chuyện buồn khiến thầy động lòng trắc ẩn, Ngọc Tỷ thì thông minh đáng yêu mới được miễn cưỡng chấp nhận, nhờ ông mà hôm nay mới bái được thầy cơ. Tô tiên sinh bảo ngày năm tháng sau là ngày tốt, bọn cháu chuẩn bị cho chu toàn đi,” nói đoạn nhìn Trình Khiêm, “cháu rể mấy năm sau cũng lập môn hộ, chi bằng cũng học cùng, nếu được thì khi quy tông đã là chủ hộ thực sự rồi đi thì một bận, có thầy tốt thế này, khỏi cần tương tác, hỏi bài cũng đủ rồi.”

Lúc nghe đến tên Tô tiên sinh thì Trình Khiêm đã hơi nhú mày, giờ lại nghe ông Trình bảo thế, lòng chợt âm ập, cung kính cúi đầu.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 13: Học Trò

Chỉ bằng vào việc Trình lão thái công có thể kể vanh vách những điều mà Tô tiên sinh vừa trải qua như đã nằm lòng từ lâu, đã thấy rõ lời “Đất này tin tức linh thông” mà ông từng nói với Lâm lão an nhân không sai tí nào.

Tô tiên sinh tên Chính, tự Trường Trình, đọc sách từ nhỏ, sách trăm nhà ngàn tác giả đã đọc không sót quyển nào, từ chiêm tinh cho đến chuyện vặt không gì không rõ, mới ngoài hai mươi đã trở thành bång nhân. Năm thầy đậu tiến sĩ, trạng nguyên mũi thẳng miệng rộng, thắm hoa tuần tú điểm nhiên, bång nhân mặt mày dễ nhìn. .

Thấm thoát hai mươi năm trôi qua, trạng nguyên đã thành Tể tướng, thắm hoa yên vị Thượng thư, chỉ có người anh em bång nhân này cứ đảo vòng quanh mấy chức quan tứ, ngũ phẩm. Nghe đồn trình học của thầy cao nhất, có bản lĩnh xem qua là nhớ, lại phụng mệnh kèm Thái tử học hành, nếu không xảy ra việc gì ngoài ý muốn, tương lai sáng lạng không chạy đi đâu được. Hư là hư ở chỗ tính cách quá ngay thẳng. Thái tử hơi lười một chút, thầy đã nghiêm khắc can gián, gia pháp triều này trọng đại thần, Thái tử luôn miệng nhận “xin chừa”, bị chỉnh đến khổ chẳng biết kêu ai, nhưng cũng hiểu thầy có ý tốt.

Thái tử đăng cơ thành Quan gia, thầy lên ngũ phẩm, nhưng vì số lần Quan gia diện kiến mẹ cả không nhiều bằng số lần Ngai gặp mẹ ruột, bị thầy can gián, thế là sượng mặt, trì trệ đường thăng quan của thầy. Ngày mẹ ruột Quan gia hoẵng thế, vì có thầy ở đây nên không dám cử hành lễ tang quá long trọng, chỉ có Hoàng thái hậu rất thích thầy, dốc sức vớt lên tam phẩm, cũng chính do phẩm cấp ấy mà lần Trình Chí trúng cử nhân, thầy được làm giám khảo. Cũng chỉ có một lần đó là tam phẩm*, sau đó, vì Hoàng thái hậu đưa cháu gái vào hậu cung, quyền át Hoàng hậu mà thầy nghiêm khắc tấu lên một bản, Quan gia vui vẻ nhưng Hoàng thái hậu thì không, thầy lại bị giáng xuống tứ phẩm.

[*Chỗ này tác giả để là tứ phẩm, nhưng theo mình thì không hợp lý lắm nên mạn phép sửa lại.]

Hoàng hậu nguyên phối của Quan gia qua đời, Hoàng thái hậu muốn tôn Thục phi cháu ruột của mình làm hậu, bị một câu “Gầm trời thực nữ vô số, sao phải tấn thiếp thành thê” của thầy chặn ngang họng. Buộc phải lập một đứa cháu gái khác của Hoàng thái hậu làm hậu. Lớn làm phi, nhỏ thành hậu, sao có thể hòa thuận? Hoàng thái hậu bực mình vô cùng, thầy lại xuống ngũ phẩm.

Quan gia ưu ái thầy, chẳng bao lâu sau lại nâng lên tứ phẩm, nhưng thầy không hứng thú lắm, lại tham tấu việc phạm pháp của nhà mẹ đẻ Quan gia, Quan gia vô cùng đau đầu. Sau đó xảy ra thêm rất nhiều việc như kế hậu sinh con trai, Hoàng thái hậu sủng ái, quần là áo lượt trong kinh vân vân, phẩm cấp của thầy cũng lên lên xuống xuống.

Việc lần này có liên quan đến nền tảng quốc gia. Trên đời đàn bà góa nhiều hơn hẳn đàn ông, vì sao? Hẳn là do đàn ông góa lấy vợ mới nhiều hơn hẳn đàn bà góa gả chồng, đặc biệt là Hoàng đế, mình không vội đã có người thúc giục cưới thêm vợ, cứ thế, hai đời Hoàng hậu xuất hiện, nếu chỉ một có con trai thì chẳng nên chuyện, còn cả hai đều sinh con trai á, cả hai đều là dòng chính cả. Cùng một mẹ chưa chắc đã hòa thuận, huống hồ khác mẹ?

Kế hậu Trần thị là cháu gái của Hoàng thái hậu, lại sinh ra Lỗ vương chi kém Thái tử ba tuổi. Ngôi cửu ngũ rõ chẳng như gia nghiệp nhà dân, Trần thị xuất thân danh môn, ắt lại thêm một tầng lớp thích Lỗ vương. Giữa con rối ren, Tô tiên sinh lại dâng tấu, bảo Lỗ vương đã mười ba rồi, nên xuất cung xây phủ.

Trước kia thầy tấu trong kinh có tay ăn chơi nổi danh quân là áo lượt, vung tiền như nước, không hòa thuận với mẹ kế là bất hiếu; khiến Hoàng thái hậu cho rằng thầy hẳn đứng về phía Lỗ vương, ai ngờ thầy lại đập cho một phát, vui giận đan xen, may mà không tức chết.

Giảng co một hai năm, Lỗ vương nạp phi xuất cung, Tô tiên sinh cũng đắc tội đến nỗi khiến Hoàng thái hậu phải phán tội chết. Vì việc có liên quan đến Đông cung, lại lời thôi rầy rà, nơi người ngược xuôi như Giang Châu cũng bắt được tý phong thanh. Tầng lớp thanh lưu dù vô cùng sùng bái thì cũng chỉ bảo vệ được mạng của Tô tiên sinh, Hoàng đế bất đắc dĩ điều thầy xuất kinh, không cho làm quan nữa, dẫn con giận của Hoàng thái hậu xuống.

Vị Tô tiên sinh này cũng chẳng do dự, đập đầu ba cái trước cửa cung, nói một câu: “Quốc tâng đã vững, thần không lo, không tiếc, không thẹn với tiên đế!” rồi xoay người rời đi. Về phần vợ con, khắc sẽ có bạn cũ của thầy chăm nom.

Tô tiên sinh cái gì cũng tốt, chỉ có một tánh kỳ, chả biết nói là tốt hay xấu: Người này ham học đến chẳng biết chán. Đi trên đường, thấy gì mới mẻ cũng sẽ đeo theo nghiên cứu rõ ngọn ngành, vì thế mà thường “Lạc bước rừng sâu” — Muốn tìm thầy không dễ. Bản thân thầy cũng vậy, ngẩng đầu lên chả biết mình vừa đến chỗ nào, bây giờ ưu điểm xem qua là nhớ cũng phải bỏ xó, thường phải để người khác tìm mình. Sai vật nhà họ Tô thông thuộc đường đi nước bước trong kinh, thầy góp công không nhỏ.

Xuất kinh, thầy có bạn cũ chỉ đường, cho lộ phí, vừa hay có thể “vui vầy núi non”, chỉ quan tâm mỗi việc tìm vui, lạc tới lạc lui, lạc tới tận thành Giang Châu. Thấy mình cũng thăm thú được khá khá rồi, lại “thân tại giang hồ nhưng ưu vì nước”, sợ kinh thành có chuyện, nơi này là mạch đường trọng yếu, tin tức linh thông, chỉ bằng ở lại. Thuê nhà thuê bàn ghế, mua bút nghiên, dựng sạp bói — Thầy tự dựng lại có hứng thú với “Dịch*”.

[*Ý chỉ Kinh Dịch, bộ sách ban đầu được coi là một hệ thống bói toán, thầy Tô bỗng chuyển nghề làm thầy bói.]

.....

Lại nói vị Tô Trường Trinh này bị Trình lão thái công dụ về nhà làm thầy dạy học, vì Ngọc Tỷ thông minh, thầy cũng chẳng nuôi tiếc gì. Nghĩ mình bây giờ cũng nên khiêm nhường một chút mới tốt, dạy một trò nữ, vừa khéo. Mà thầy tài giỏi hơn người, đọc sách không tốn nhiều sức, khi trước dạy một học trò duy nhất lại có tư chất bình thường, ngày ngày khiến thầy thờ dài, ép học trò phải cặm cụi cực khổ, làm Quan gia hôm nay nghĩ lại mà muốn đập đầu vào tường. Học trò cực khổ, thầy cũng có vui về gì, thế sau này không dạy trò đàn nữa. Cần chi để ý trai hay gái? Đừng ngu như ai kia* đã nên kính một nén nhang rồi.

[*Ai kia chính là Quan gia đó mấy bạn. Thầy Tô trước giờ chỉ có mỗi một học trò là Thái tử – tức Hoàng thượng bây giờ.]

Tô Trường Trinh tự an ủi mình “Tình thế buộc người”, “Nhà người ta cũng khổ, mình vì thương tình mà yếu lòng”, “Bá Nhạc không dễ kiếm*” vân vân, vất vả lắm mới quyết tâm nhận lời dạy, tới mừng năm làm lễ bá sư. Trong năm ngày ngày, Trình lão thái công dù biết Tô Trường Trinh là quân tử giữ chữ tín nhưng vẫn sợ thầy đổi ý, ngày ngày đều đến uống rượu tán gẫu với thầy, lại sợ người nhà nhờ miệng nên không đưa ai đi cùng, chỉ thỉnh thoảng đất Ngọc Tỷ lại chào Tô Trường Trinh, lời trẻ con nghe vui tai lắm.

[*Ý chỉ tích Bá Nhạc Từ Kỳ tri âm.]

Trong năm ngày này, ở phủ Giang Châu lại xảy ra một việc không lớn không nhỏ, chỉ khiến người người bàn tán — Trong thành có một phú ông mới chết, con trai trưởng đuổi mẹ kế và em nhỏ ra khỏi nhà, bây giờ đang ồn ào ngoài phố. Phú ông họ Du, là nhà giàu số một số hai ở Giang Châu, có không ít người nhà, việc âm ỉ to, khiến Tô Trường Trinh ra ngoài giải sầu nghe đến say mê, lòng phán cho vài bản án từ lễ tới luật thậm chí cả hình. Thấy một khi thất thần thì dễ đi lạc, làm Bình An sợ tới mức đổ mồ hôi cả người, xem cho rằng thầy mất tích.

Vụ tranh chấp tài sản của nhà họ Du vẫn chưa kết thúc, ngày lành bá sư đã tới. Cử hành lễ bá sư, mặt Tô tiên sinh xụ xuống, chỉ hận quân tử phải giữ chữ tín, đã đồng ý thì không thể hối hận.

Hôm đầu lên lớp, tuy ông Trình đã dặn người nhà từ sớm: “Phải giả đồ không biết lai lịch của Tô tiên sinh.” Trình Khiêm lại khẳng khái muốn xem bản lĩnh của vị Tô tiên sinh này, Trình Tú Anh thì lo cho Ngọc Tỷ, nài nỉ xin nghe thử một buổi. Trình Tú Anh mau mồm lẹ miệng: “Con bé ngày nào cũng bên cháu, trong một chốc không dứt ra nổi, cháu chỉ vào cùng một hôm thôi, để con bé đỡ lạ người, sau chuyên tâm hơn.” Trình Khiêm chỉ im lặng.

Tô tiên sinh nói: “Được thôi.” Dứt lời phát tay áo, Trình lão thái công liếc hai vợ chồng kia sắc lẹm, đành phải đi dàn hòa.

Ngọc Tỷ hôm nay không mặc áo nữ nữa mà khoác áo dành cho nam. Đầu buộc hai búi nhỏ, cài trâm ngọc cũng nhỏ nốt, áo lụa xanh, không trang sức, chỉ đeo một cái kiềng vàng trên cổ. Ngồi ngay ngắn nghiêm chỉnh, thăm bảo ông thầy này không như nhà mình, khẩu âm khác, ngữ điệu cũng khác.

Về phần cha mẹ ông cố, Ngọc Tỷ thường quây quần bên họ nên không đến nỗi bối rối. Thấy bé như thế, Tô tiên sinh mới dịu đi đôi chút. Hỏi: “Trò có biết cái gì gọi là hiếu không?”

“Thảo với cha mẹ bề trên.”

“Ừ, có biết điển cổ nhị thập tứ hiếu không?”

Ngọc Tỷ dăm chiêu một chốc mới hiểu cái gì gọi là điển cổ, gật đầu đáp: “Biết ạ.”

“Nói thử xem”

“Một hiếu cảm trời xanh, hai đùa vui cha mẹ, ba sữa hươu nuôi Người, bốn vác gạo trăm dặm, năm cắn tay đau xót, sáu áo thô vâng mẹ, bảy vì Người

ném thuốc, tám nhật đầu cho mẹ...”

[*Là tám trong hai mươi bốn tám gương hiệu thảo của bề con do Quách Cư Nghiệp thời Nguyên biên soạn.]

Nghe Ngọc Tỷ đáp chẳng sai chút nào, Trình lão thái công hơi hơi tự hào, Tú Anh cũng vui mừng không ngớt. Tô tiên sinh hít sâu: “Thế nào là hiếu cảm trời xanh?”

“Là về Đế Thuấn...”

“Thế nào là áo thô vâng mẹ?”

“Là về Mẫn Tồn...”

“Thế nào là nằm băng chờ cá?”

“Là về Vương Tường...”

“Trò hiếu thế nào?”

“Dạ?” Ngọc Tỷ đọc điển cổ lâu lâu, nghe thầy tự dừng hỏi thì thành vẹt nghe sấm, ông Trình chêm vào: “Thầy hỏi cháu nghĩ gì khi đọc những câu chuyện ấy.”

Ngọc Tỷ suy nghĩ rồi đáp: “Mẹ kẻ ác quá.”

Tô tiên sinh vuốt ngực, nhìn người nhà họ Trình, giọng hơi cứng, hỏi: “Trò tự nghĩ thế?”

Ngọc Tỷ gật đầu: “Dạ.”

“Giảng hiếu, là nói mẹ kẻ cũng như cha, sao không hiếu kính cho được? Tại sao trò không thích mẹ kẻ?”

Ngọc Tỷ bẻ tay nói: “Mẹ kẻ mùa đông bắt người ta nằm băng ngủ chuồng bò, phóng hỏa thiêu người, chôn sống người, ác thế cơ mà.”

Tô tiên sinh tức cười, hồi lâu mới nói: “Vì thế mới phải thành tâm, một lòng hướng thiện. Con xem mẹ kẻ của Đế Thuấn và Mẫn Tồn, họ đều phục thiện.”

Ngọc Tỷ đáp: “Người không tốt với con, sao con phải tốt với họ? Mẹ ruột nhất định sẽ không đốt chết con mình, đối tốt với kẻ xấu, mẹ ruột trên trời thấy được sẽ đau lòng đến nhường nào.” Nói đoạn đầm đìa nước mắt nhìn Trình Tú Anh.

Tô tiên sinh chỉ biết chớp mắt.

Ngọc Tỷ thấy thầy không nói gì, hơi cuống: “Người tốt không thay lòng, kẻ xấu mới mềm nắn rắn buông. Đế Thuấn không lên ngôi vua, mẹ kẻ của ông chưa chắc đã ngừng tay. Nếu cha Mẫn Tồn không từ mẹ kẻ, mẹ kẻ sẽ không đối tốt với ông. Mẹ kẻ của Vương Tường, chẳng ai từ bà ta, Vương Tường lại không phải Quan gia, chẳng thấy ai bảo mẹ kẻ ông ta phục thiện cả. Điều sợ mà buông, đâu phải người tốt? Xấu lộ luôn!” Bé mới tý tuổi đầu đã hiểu rất kỹ gia pháp nhà họ Trình, ông Trình ngày ngày bế bé, ngoài dạy chữ còn dạy bé thế nào là “Thẳng tay báo oán”, chẳng ngờ một đứa trẻ mới tý tuổi đầu, trời sinh rất mẫn cảm với thiện ác, thế mà nói được lời này.

Ba chữ cuối cùng rất hùng hồn, Tô tiên sinh ngã từ trên ghế xuống lại bò lên. Nói: “Mẹ của đương kim Lương tướng hiện nay là mẹ kẻ, nuôi nấng chăm sóc, nhìn như thân sinh. Cưới vợ cho ông, bán của hồi môn lấy tiền để tang. Cả nhà Lương thị hòa thuận, mẹ kẻ chưa hẳn đã không tốt.”

Trình lão thái công biết Tô tiên sinh vì tranh cãi thay Thái tử mà phạm tội, ông cũng học rộng hiểu nhiều, bèn góp lời: “Thường nghe khất khe với con vợ trước, mấy ai được như Lương phu nhân? Trái lại chỉ nghe mẹ kẻ không hiền. Hiếu thảo vì lễ, đích thứ lớn nhỏ gì cũng là lễ. Con cái hiếu, cha mẹ cũng phải hiền. Càng là con cái Thánh nhân, có mẹ kẻ thì chẳng bớt được một lần kham khổ. Dù là tiên hiền thánh vương, có mẹ kẻ lẫn em trai khác mẹ, chết cũng vô số. Nếu không được trời cao thương xót, chết chẳng ai hay. Mẹ kẻ không hiền vẫn là chuyện nhỏ, ác độc hơn là còn chia rẽ tình cảm cha con, Vương Tường có ‘mẹ kẻ Chu thị chẳng lành, đánh tiếng gièm pha, vì thế mới không được cha ưu ái’, là một bằng chứng.” Lại đưa mắt nhìn Trình Khiêm.

Tô tiên sinh nhìn sang, Trình Khiêm vẫn ngậm mồm không nói. Trái lại Tú Anh thấy chồng như thế, đáp thay: “Đúng là như vậy! Có mẹ kẻ sẽ có cha dượng, vợ bé vào cửa, sinh được con trai, nhất định sẽ cắt nhấc nó, làm gì còn thừa hơi cho con ghê? Nhìn vị Mẫn Tồn kia mà xem, ngày đông giá, con trai than lạnh, làm cha không đau lòng mà còn dùng roi ngựa quật, vì sao? Là ai giở trò? Từ khi mẹ ruột chết đến lúc mẹ kẻ vào nhà rồi có thêm một đứa em trai, hẳn phải ngoài năm năm, ông ấy kham khổ áo thô đầu chỉ một năm chứ? Hằng năm cứ vậy, con trai lạnh người, một hai năm cha ruột không biết, lòng cũng lạnh theo. Vị mẹ kẻ này thế là còn khờ đấy, còn có cách thông minh hơn để chinh người cơ.”

Tô tiên sinh kinh ngạc, ý của thầy đâu phải thế này, Trình lão thái công cũng nghĩ sai rồi, trong lòng Tô tiên sinh, mẹ kẻ cũng là mẹ, có dính líu gì đến việc nước đâu? Thầy chỉ đang giảng về chữ hiếu. Nhưng lời của Tú Anh lại khiến thầy thấy mới mẻ — Chẳng ngờ lại có cách giải thích như vậy, bèn mặc kệ ông Trình, không đáp Ngọc Tỷ, chỉ hỏi Tú Anh: “Lời của nương tử, là thật?” Nhà thầy chỉ đủ ăn đủ mặc, lại là người đọc sách, chuyện nhà chuyện cửa không rõ nhiều điều, những thứ vớ vạc ra chỉ nhờ đọc mấy chuyện như nhị thập tứ hiếu, cũng chỉ “theo lễ mà làm” thôi.

Trình Tú Anh đáp: “Lại còn không? Hiện quan chẳng bằng hiện quán*, dẫu đàn ông thương con cũng có ngày ngày trộm nom nó được đâu? Còn chẳng do đàn bà ở nhà chăm sóc? Sai bảo kẻ dưới, chủ chỉ liếc mắt nhìn ai, khác có người thay phiên dạy dỗ, cần gì tự ra tay hay hạ lệnh? Chúng tôi xấu ai, thấy chủ không ngăn, khác hiểu ý rồi, chuyện chắc chắn sẽ được truyền đến khi khắp nhà đều biết, thói um đến tận ngoài đường luôn ấy chứ — Mặc

xác lời đồn là thật hay giả.”

[*Ý chỉ có chức danh chưa chắc đã bằng người có thực quyền.]

Tô tiên sinh lúng túng đáp: “Ra vậy, ra vậy,” lại nghiêm mặt nhìn Trình lão thái công rồi đám Trình Khiêm, “Ta đã nhận trò, nhất định sẽ dạy dỗ chàng hoàng. Còn que tính, la bàn, thuốc màu các loại, cung tên trẻ con dùng...” Lại liệt kê một chuỗi đồ, lệnh chuẩn bị.

Ông Trình cả mừng, tiên sinh thời này, hẳn được gọi là “tiên sinh”, không thể nào chỉ biết châu đầu đọc sách. Khổng thánh nói: Quân tử lục nghệ. Lễ nhạc xạ ngự thư số*, nhất định phải tỏ tường, ngoài ra còn làm thơ vẽ tranh đấu kiếm vân vân đều phải luyện, có cả vài thư sinh am hiểu cả y thuật được lý, chẳng hiếm lạ gì. Tô tiên sinh bảo thế, hẳn sẽ thực lòng dạy dỗ, sẽ không qua quýt vài con chữ đối phó thôi. Nếu thầy đã vừa lòng, ông lại vun vào vài lời khen ngợi Trình Khiêm, thế là cũng được theo học.

[*Sáu môn mà người trí thức xưa phải am hiểu: lễ nghi, âm nhạc, bắn tên, đánh xe, đọc sách, tính toán.]

Tác giả có lời muốn nói: Mẹ kế con riêng, mãi sẽ là chủ đề người bàn không ngớt. Có mẹ kế tốt, càng có mẹ kế hỏng. Con riêng cũng vậy. Mỗi cây mỗi hoa mỗi nhà mỗi cảnh. Mà bậc trí thức cổ đại, quả rất giỏi giang. Lễ, nhạc, xạ, thư, tôi không nhiều lời nữa. Còn ngự là đánh xe, nhưng ở thời Khổng Tử, binh lực chiến tranh tính bằng xe tứ mã, ngự, là dạy bạn lái xe tăng đó...! Còn số, không chỉ là số học, mà xem lịch, thiên văn, địa lý gì cũng là “số” cả. Nguồn gốc của số là từ Lạc thư Hà đồ*, tự hào.

[*Theo truyền thuyết xưa của Trung Quốc, trên sông Hoàng Hà đã từng xuất hiện con long mã trên mình có đồ (đường vẽ ngoằn ngoèo) gọi là Hà đồ và trên sông Lạc Thủy xuất hiện con thần quy, trên lưng có thư gọi là Lạc thư. Do đó mà người ta đặt ra bát quái và cửu chương. – wiki.]

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 14: Có Tang

ĐÌNH THI BÁT CỐ, THÚC GIÁP TƯỜNG CÔNG*

[*Lấy từ tích Tề Hoàn công thời Xuân Thu, ý bảo bậc sinh thành chết mà vút đầy không lo, chỉ lo giành giật chém giết vì tài sản.]

Tô Trường Trinh quản lớp rất nghiêm, đến cả Đông cung Thái tử, đương kim Thiên tử cũng phải cúi đầu, tuy bây giờ thầy “vút áo gấm mặc vải thô”, Ngọc Tỷ cũng chẳng phải học trò đúng nghĩa, Tô Trường Trinh vẫn không hời hợt. Ngọc Tỷ là con nít, nhìn gì cũng thấy mới mẻ, thầy Tô nói thế nào bé nhớ thế ấy, chốc chốc lại phát biểu vài lời giật gân. Năm xưa Tô Trường Trinh dạy Thái tử, Thái tử từ chất bình thường lại phải phân tâm lo lắng chính vụ sách lược, bị tiên sinh ép đến nỗi muốn thắt cổ.

Giờ đây dạy một trò nữ, tuổi còn bé, không phải quản việc, chỉ dốc lòng đọc sách, chẳng cần bắt ép đã chăm chỉ học bài luyện chữ, Tô tiên sinh không bắt bé được gì. Con bé lại nghịch ngợm hoạt bát, con nít thì biết ngại là gì? Cái gì cũng dám hỏi dám nói, trái lại, Tô tiên sinh bị dồn đến nỗi muốn thắt cổ.

Tô Trường Trinh vốn bông có hứng với “Dịch”, tuy bị trục xuất khỏi kinh nhưng vẫn không quên bày sạp bói quẻ. Đến nhà họ Trình, lúc chưa biết Ngọc Tỷ là một đứa bé khó chơi, thầy vẫn rành rỏi cầm quyển “Dịch” đọc tới đọc lui. Lúc dạy Ngọc Tỷ rồi thì sáng giảng bài, chiều cho tự học, thầy phải đợi tới tối mới thành thôi được.

Cứ thế vài ngày, Tô tiên sinh thầm nghĩ: Thảo nào nhà con bé cứ một lòng muốn mời gia sư đến dạy, thật chả hiểu cụ Trình làm sao mà dạy được nhóc khi con này nữa?

Nhưng Ngọc Tỷ lại rất hiểu chuyện, lúc học cũng rất chăm chỉ, gập bề trên thì ngoan ngoãn lễ phép, cách nhìn của Tô tiên sinh đối với bé, cũng giống như cách nhìn của người khác đối với thầy vậy — Nếu chê trách thì không biết phải bắt bé chỗ nào, còn nếu khen lại trái với lòng quá. Cứ thế, chưa quá dăm ba ngày, tóc bạc trên đầu Tô tiên sinh lại nhiều hơn vài sợi, không khỏi nhớ nhung đến học trò cũ.

Thoát cái sắp đến Trung thu, Trình lão thái công biết rõ thầy không có người nhà ở đất này, bèn mời cùng ăn cỗ. Tô tiên sinh lại khuróc từ mãi: “Quý phu cả nhà đoàn viên, tất sẽ nhiều lời muốn nói với nhau, ta là người ngoài, không tiện góp mặt.” Ông Trình mạnh tay kéo Tô tiên sinh nhập cuộc: “Cả nhà tôi chỉ sợ chăm không nổi con bé kia, tiên sinh đã là quý nhân của nhà này rồi.”

Tô tiên sinh thấy Trình lão thái công đã già, không dám giẫy mạnh, sợ mạnh quá lại đẩy ngã ông, chỉ đành để ông kéo vào bàn. Sau nhà họ Trình có một vườn hoa be bé, cỗ Trung thu cũng được bày ở đây.

Mười lăm tháng tám, phụ nữ bái trắng, một nhà bốn đời Lâm lão an nhân bái Thái Âm*. Trình Tú Anh bảo Ngọc Tỷ quỳ lạy, không dám xúi bé cầu nguyện chi nữa, thầm nghĩ: Nó chỉ cần thành tâm lạy cho thần linh chứng nhận, còn hơn để nó xin xỏ lung tung. Đàn ông ngắm trăng xoi thịt cua, nhà họ Trình neo người, nữ quyền xong lễ bèn cùng đám Trình thái công quây quần bên chiếc bàn tròn lớn.

[*Mặt trăng]

Đoạn bảo Ngọc Tỷ kính rượu Tô tiên sinh. Ngọc Tỷ vâng lời, run tay cầm ấm bạc, mợ Lý cúi người nâng khay đựng, Ngọc Tỷ nhìn chăm chăm chung rượu, dốc hết sức để đổ đầy — Khiến Tổ Tỷ nhìn mà thót tim — rồi cầm chung rượu đến kính Tô tiên sinh.

Tô tiên sinh trầm nghĩ, đứa học trò này ngày thường hơi tinh quái nhưng lễ nghĩa chẳng chê vào đâu được, làm người chỉ cần chính trực, mọi thứ khác chỉ là thứ yếu, chuyên tâm dạy dỗ sẽ ổn. Lập tức nhận lấy, nói: “Tốt lắm. Trò ngồi đi.”

Sau đó là cả nhà nâng chén, Ngọc Tỷ còn nhỏ, không được uống rượu, chỉ cầm chén con rót đầy mặt hoa ấm cho bé uống. Trình lão thái công vừa sai tôi tớ đem cua hấp lên, vừa mời Tô tiên sinh: “Phải dùng ít dấm gừng và rượu ấm, mới giải được tính hàn.” Lại nháy mắt bảo Trình Khiêm đến hầu.

Trình Khiêm bị ông Trình cản nhắc vài bận: “Cháu ngày thường hay xã giao với người khác, già trẻ vãn vô gì cũng xã giao được, sao giờ lại phớt lờ thầy của Ngọc Tỷ?” Giờ thấy ông đánh mắt ra hiệu, bắt đầu đi cầm ấm đến đổ đầy rượu cho hai ông già: “Cua chỉ có vào độ này là béo nhất, nhưng ăn không thì chán, chỉ bằng dòi mấy chậu cúc đương nở rộ dưới hiên đến đây, ngắm hoa dùng thịt cua, thưởng thức một phen.”

Tô tiên sinh vừa gật đầu, ông Trình đã gọi: “Bình An đi truyền lời cho bác Phúc của ngời, dòi mấy chậu cúc dưới hiên sang đây, chúng ta muốn thưởng hoa.”

Bình An biến nhanh như một làn khói, hoa chưa đem đến đã nghe bên ngoài vọng lại tiếng kêu khóc âm ỉ, tuy trăng tròn vành vạnh, nhưng âm thanh như thể vang lên giữa đêm vẫn rất dọa người. Trình Tổ Tỷ vừa nghe tiếng ồn chỉ cách mình một bức tường quanh vườn hoa, sợ đến nỗi suýt nữa đã nhảy khỏi ghế. Bình An mặt như đưa đám đi vào, dập đầu một cái: “Thái công, tiểu nhân đang mơ màng lại bị âm thanh kia hù cho một trận, ngã một cái, trượt tay làm vỡ một chậu hoa rồi ạ.”

Tiếng khóc ngoài kia vẫn chưa ngừng, trộn lẫn với tiếng đàn bà kêu gào the thé: “Chồng ơi ~ ời — Sao người lại đi rồi ời ~~~” Giọng điệu luyến lầy ngân lẩn, khiến người ta sồn gai ọc.

Lâm lão an nhân gác đầu: “Có đám. Khẽ mở cửa ra ngoài nghe ngóng xem là nhà ai.”

Bình An lấy công chuộc tội, chạy như bay ra ngoài, ai dè vấp phải chậu vỡ, lao đảo một vòng. Chẳng bao lâu sau đã về bẩm báo: “Là nhà họ Liễu đầu phố bên kia.”

.....

Mười lăm tháng tám gặp tang khiến hàng xóm láng giềng chẳng ai yên thân ăn cỗ đoàn viên, nhưng chẳng thể nói lời khó nghe, lại còn phải ba chân bốn cẳng đến đỡ đàn. Người mất là lão thái công nhà họ Liễu, cụ Liễu bình sinh không có công danh, lại là đối tượng mà Trình lão thái công ngưỡng mộ — Vì ông có đến mấy thằng con trai, con trai lại đẻ cháu trai, tuy gia sản không nhiều bằng ông Trình, nhưng lại khỏe mạnh hơn ông Trình nhiều, ai mà ngờ ông ta lại nhắm lúc này mà mất?

Những nhà tầm này, cưới tang gì hàng xóm đều sẽ đến giúp vài phần. Những gia đình ở ngõ Hậu Đức đều là hàng xóm lâu năm, tuy Liễu gia cũng giàu có, không cần người khác quuyến tiền mua áo quan, nhưng vẫn cần họ giúp loan tin, chủ trì đại cục, đỡ đàn việc xã giao.

Tổ Tỷ là người chẳng làm được gì, lại là góa phụ, trước giờ hiếm khi ra khỏi nhà, vợ chồng ông Trình lại già, vậy nên việc đỡ đàn nọ kia rơi vào tay vợ chồng Trình Khiêm. Trình lão thái công ra lệnh: “Bọn ta còn sống được mấy năm? Loại chuyện chiêm cảm tình này nên để các cháu làm, nhất là Ngọc Tỷ, cũng nên đưa con bé đến viếng, để người ta không xì xào rằng nó được chiều hư. Về nhà dập đầu niệm kinh trước Bồ tát một hồi là ổn.” Lại đến chỗ Tô tiên sinh thuật lại. Tô tiên sinh cũng hiểu cho: “Đã là chỗ quen biết thì nên đến viếng.”

Vợ chồng Trình Khiêm dắt Ngọc Tỷ đi, Tô tiên sinh thả người xuống ghế, quơ lấy quuyến sách che mặt.

Mối quan hệ giữa anh em nhà họ Liễu và Trình Khiêm rất khó diễn đạt bằng lời, bảo là bạn bè thì không thân thiết đến thế, bảo là kẻ địch thì hơi quá rồi. Thấy chàng thuận mắt nhưng không thích chàng nổi bật hơn mọi người, khinh chàng ở rẻ lại ngầm thừa nhận chàng giỏi giang. Cứ nóng nóng lạnh lạnh không lên không xuống, nói chuyện khi thì thân thiết lúc lại chưa lỏm.

Đến nhà họ Liễu, quả là rối ren, người chết đã áo mũ đầy đủ, giờ đang ồn ã dựng rạp tang*. Lại có người chủ trì nghi thức nổi tiếng trong thành đưa người đến hỗ trợ tây, rồi việc bắc nồi nấu cơm cho họ ăn, vân vân. Trình Khiêm bước vào sảnh trước tìm anh em Liễu gia, Tú Anh dắt Ngọc Tỷ ra nhà sau thăm chị em cô thím nhà họ, tiện thể chia buồn cùng bà Liễu.

[*Cái này không biết gọi là gì, đại loại là mắc khung phủ bạt thành cái lều cỡ lớn để hoa quả viếng.]

Trình Khiêm vốn không muốn qua lại nhiều với những người này, nhưng đã lưu lạc đến đây, lại chẳng may ở rẻ, không muốn nợ ai nên đành dẹp bỏ tính tình ngày trước. Chẳng ngờ hôm nay lại rất lạ lùng, mấy anh em nhà họ Liễu thế mà rất khách sáo với chàng! Tay bắt mặt mừng, lớn hơn thì gọi chàng một tiếng “chú em”, xấp nhỏ lại thưa một tiếng “anh” ngọt xót, khiến Trình Khiêm bắt đầu dấy lên cảnh giác.

Chỗ đàn bà sau nhà cũng lạ lùng chẳng kém. Ngọc Tỷ theo Tú Anh dập đầu trước, sau lại vào trong thăm Liễu lão an nhân. Bà Liễu mặt vàng vọt, mắt ửng đỏ, thấy mẹ con Tú Anh vào, không chờ họ cúi người hành lễ đã bước đến cầm tay: “Vẫn là cháu thom thảo, còn nhớ đến thăm bà già này.” Lại ôm Ngọc Tỷ mà khóc.

Tú Anh đáp: “Cụ nói quá rồi, tuy lão thái công đã mất nhưng con cháu đầy nhà, ai mà không lo lắng cho cụ chứ?”

Bà Liễu nghe nàng nói vậy lại khóc càng to, làm Ngọc Tỷ tê cả da đầu, bẻ rút chiếc khăn tay từ ngực áo đưa sang: “Bà lau đi ạ.” Bà Liễu được dỗ dành lại mùi lòng buồn thương, định ôm chặt Ngọc Tỷ gào tiếp, Ngọc Tỷ thì giãy khỏi bà từ sớm, leo lên ghế, với tay bẻ ẩm cầm chung: “Uống ít nước xả hơi ạ.” Bụng đến kê ngay miệng Liễu lão an nhân.

Bà Liễu được dâng trà tận miệng mới nhận ra mình khát khô cả cổ, Tú Anh vội vàng bước tới rót thêm cho bà, liếc nhìn con gái một cái. Ngọc Tỷ biết mẹ đang khen mình, cũng chớp mắt lại với Tú Anh. Bình thường ở nhà, mỗi khi gặp cảnh bà ngoại mè nheo, bé cũng giờ chiều này ra.

Chẳng bao lâu sau, Liễu đại nương và con gái đã xuất giá Liễu nhị tỷ đến tìm Tú Anh tâm sự.

Tú Anh bế con lên chào bà Liễu, đến phòng Liễu đại nương tử. Bác Liễu nịnh: “Ngọc Tỷ lại xinh hơn rồi.” Liễu nhị tỷ thăm nghĩ, mẹ bớt hai câu dùm con, giọng điệu gấp gáp như thế, đến con nghe còn một nửa là! Tú Anh lại nghĩ, vô sự hiền ân cần, phi gian tức đạo*, nhà bà làm đám, là dâu trưởng sao không đi lo việc mà kéo tôi đến phòng riêng làm nhảm.

[*Khi không niềm nở, không phải lừa gian trá thì là phùng trộm cắp.]

Ngọc Tỷ không biết ý nghĩ trong lòng mọi người, chỉ nghĩ: Nghe bảo nhà có người chết thì phải khóc, bà bác Liễu gia này sao lại cười vậy? Lại ghê, về nhà phải hỏi thầy mới được. Vừa ngẩng đầu lên, nhác thấy ánh mắt của Liễu đại nương tử quét khắp người mình, bé chợt giật mình. Bác Liễu bỗng rút một chiếc bọc nhỏ từ tay áo, mở ra xem, là một cặp xuyên ben bằng bạc, muốn đưa cho Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ phát tay lia lịa: “Vô công bất thụ lộc* ạ.”

[*Chẳng được việc gì thì không nhận quà.]

Tú Anh thầm khen trong lòng, con gái đúng là đi học vài ngày có khác, đã tiến bộ thế này, chẳng ngờ Liễu đại nương tử nói: “Thụ lộc đương nhiên phải bỏ công rồi.” Khiến Tú Anh căng đầu: “Đại tâu có gì cứ nói, đều là hàng xóm cả, có gì không thể thẳng thắn với nhau chứ?”

Liễu đại nương nhìn Liễu nhị tỷ, Liễu nhị tỷ nói: “Tú nương hay tin sốt dẻo ở thành này chưa?”

Tú Anh đáp: “Có chuyện gì mới à?”

“Là chuyện anh em nhà họ Du vì tranh chấp tài sản mà bị kéo lên công đường thẩm vấn ấy, cô nói xem, hể không cùng mẹ là chẳng còn thân thích gì.”

Liễu đại nương tử nói: “Dù cùng một mẹ, cũng chưa chắc đã thân thiết.”

Tú Anh khó hiểu hỏi: “Lẽ nào nhà ấy có kết quả phân xử rồi?”

Liễu đại nương tử nói: “Nhà ta đã ồn ào thế này, ai còn hơi sức đâu mà quản nhà người? Cậu hai muốn ra riêng rồi.”

Tú Anh đưa tay bịt tai Ngọc Tỷ lại: “Đây là chuyện của chị, việc xấu trong nhà không nên truyền ra ngoài, ta chỉ đành ra vẻ không biết thôi.” đoạn bế con gái định đi. Những người bị bịt tai đều biết, chỉ bịt không như thế, quá lắm thì âm thanh bé lại thôi chứ những gì cần nghe, đều nghe không sót một chữ. Ngọc Tỷ cũng thầm ghi nhớ.

Tú Anh không nhận xuyên, bế Ngọc Tỷ ra khỏi phòng Liễu đại nương tử, lại thấy một tiểu nha đầu chạy biến trước mắt, mình thì chưa kịp đặt chân ra cửa lớn đã bị Liễu nhị nương tử đón bước. Hai bà bác này đúng là có duyên làm chị em dâu, lời nói y chang nhau, đều mượn chuyện nhà họ Du. Liễu nhị nương tử đưa cho Tú Anh một cái cài cổ áo bằng vàng: “Ta phải thù hiếu, ba năm không được cài, chỉ bằng tặng em.”

Tú Anh cũng đáp lại bằng lời khi nãy, bế Ngọc Tỷ về nhà, vừa muốn sai người gọi chồng, Trình Khiêm cũng đã phát tay áo trở lại.

.....

“Vô sự hiền ân cần, phi gian tức đạo.” Bà Lâm hừ lạnh một tiếng.

Trình Tú Anh đáp: “Lẽ nào họ muốn tính kế chúng ta?”

Bà Lâm cười lạnh: “Áy là định tách nhà! Những gia đình thấp cổ bé họng như chúng ta muốn ra riêng, ngoài lý chính và họ hàng thì cần cả làng xóm làm chứng, ông ngoại cháu là tú tài, phải ra mặt nói vài lời nữa ấy chứ. Đây là mượn miệng cháu truyền lời lại cho chúng ta.”

Trình Tú Anh nói: “Chẳng trách Liễu nhị nương tặng một cái cài áo vàng, lại nói xấu đại nương, đừng trùng cháu, cháu không nhận, cũng có phải ngốc đâu.” Nói xong giận dỗi ngoảnh mặt đi, bất giác biến sắc.

Ngọc Tỷ vốn được dắt đến chỗ Tổ Tỷ thấp nhang cho Bồ Tát, vẩy muối đôi đồ, xoay lại chẳng thấy cha mẹ đã lén chạy đến nghe trộm. Lâm lão an nhân bật cười: “Ngọc Tỷ của bà sao lại đến đây? Đọc sách viết chữ xong rồi?”

Tú Anh tròn mắt nhìn con gái thoải mái đi vào: “Lão an nhân ạ ~” Nói đoạn còn vái chào. Bé mặc áo nam, thấy bà Lâm vui vẻ, Tú Anh lại nghiêng rằng: “Biết nghe trộm rồi con nhì!”

Ngọc Tỷ đáp: “Thấy mẹ đang nói, con không dám quấy rầy ạ.”

Trình Khiêm bật cười, lại bị Tú Anh lườm một cái: “Chuyện xấu bên ngoài, con nít không nên nghe!”

Trình lão thái công ho một tiếng: “Hiểu một vài chuyện, cũng chẳng hại gì.”

Ngọc Tỷ nghe gì cũng mới lạ, thấy ông cố không quờ bé bèn gan hơn: “Ra riêng là gì ạ?”

Ông Trình đáp: “Tức là không sống cùng nhau nữa, cầu về cầu, đường ra đường.”

Ngọc Tỷ nói: “Đại nương nhị nương nhà họ đều không muốn ở chung, tách ra càng đỡ bức mình.”

Bà Lâm nói: “Cháu biết gì? Người tách ra, nhà cửa đồ đạc thì sao? Bao nhiêu thứ như thế, ai cũng muốn chiếm phần nhiều.”

Ngọc Tỷ ngẫm một chút mới hiểu, đại khái giống như lần trước Tiểu Hi và Nghênh Nhi chia tiền thưởng, dư ra một đồng, chẳng ai chịu nhường cả. Hiểu rồi bèn nói với ông Trình: “Cháu cũng chẳng hiểu lắm, thôi đi tìm thầy vậy.”

Trình lão thái công đáp: “Ừ đi đi.”

.....

Tô tiên sinh đang sao trà, không đọc “Dịch” nữa mà cầm một tập thơ, đọc đến câu “Thâu đắc phù sinh bán nhật nhân*”, than rằng người xưa đúng là tri kỷ. Thình lình nghe một tiếng: “Thầy mạnh giỏi ạ.” giật mình quăng sách, người cũng cứng lại, ngẩng đầu lên nhìn, chẳng phải ma tinh tra tấn ông mấy ngày qua thì còn ai vào đây nữa?

[*Câu thơ được trích từ bài “Đề Hạc Lâm tự bích” của Lý Thiệp, ý bảo chẳng mấy khi được buổi rảnh rỗi.]

Nghiêm mặt lại, Tô tiên sinh hỏi: “Trò về rồi?”

“Dạ.”

“Hôm nay thế nào? Có gì đáng sợ không?”

“Không ạ, cảm ơn thầy đã lo lắng, chỉ có một việc trò chưa rõ thôi.”

Tô tiên sinh trầm nghĩ, “bán nhật nhân” quả thật chỉ có nửa ngày, chỉ mong bà bé này đừng hỏi cái gì quái quá là được. Hôm trước lên lớp nghe nó giải nghĩa xiên xẹo nhị thập tứ hiếu, đã khiến đầu của thầy Tô như muốn phình to ra.

Lại nghe Ngọc Tỷ hỏi: “Đại nương, nhị nương nhà họ Liễu muốn ra riêng, lại tặng trò và mẹ vàng bạc, muốn ông cố nói hộ vài lời cho họ. Bà cô bảo họ làm thế là vì giành giật tiền của, nếu tiền tốt như thế, sao lại phải tặng người?”

Tô tiên sinh: “...” Thầy Tô cả đời chính nhân quân tử, đọc sách chỉ biết “Thôi Tài dữ đệ”, “Khổng Dung nhượng lễ*”, nghe còn ngại bản tai nữa là bảo ông giảng mấy cái này, sao mà hiểu cho được? Chỉ đành lấp liếm: “Bọn trí thức quét rác! Cha chết chưa chôn mà đã đòi ra riêng, hôm nay mới biết ‘Đình thi bất cố, thúc giáp tương công’ là có thật!”

[*Là hai chuyện kể về sự đùm bọc nhường nhịn giữa người thân trong gia đình.]

Ngọc Tỷ nhấp nháy mắt: “Đình thi bất cố, thúc giáp tương công là gì ạ?”

Tô tiên sinh: “...”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 15: Mừng Thọ

Lại nói Ngọc Tỷ nghe Tô tiên sinh giảng thế nào là “Đình thi bất cố, thúc giáp tương công*”, thầy Tô miệng khô lưỡi hanh nói xong, nghĩ bụng con bé mới tý tuổi đầu, trí nhớ tốt nhưng chắc chả hiểu được bao nhiêu, tính qua quýt cho xong, những điển cố loại này, dù có là con trai cũng phải trên mười tuổi mới nên dạy căn kẽ. Nhưng ông trước nay luôn nghiêm túc, từ khi dạy Thái tử lại thành tật xấu, chuyện gì cũng phải giảng giải rõ ngọn ngành, thế là không kềm nổi miệng mình. Bèn giảng trọn năm điều bất hiếu, phạm phải điều nào cũng không xứng đáng làm bậc quân tử.

[*Lấy từ tích Tề Hoàn công thời Xuân Thu, ý bảo bậc sinh thành chết mà vút đầy không lo, chỉ lo giành giật chém giết vì tài sản.]

Đến khi lan man xong, tổng kết lại một câu cho Ngọc Tỷ: “Dưỡng bất giáo, phụ chi quá*.” Ngọc Tỷ lại nghĩ trong lòng, đúng là ngốc, người muốn làm quân tử, sao có thể phá hỏng danh tiếng của mình? Nếu là mình, chôn cha trước thì ai giành lại mình nữa?

[*Nuôi mà không dạy là lỗi của cha.]

Sau khi dạy bảo xong con bé này, cái ghế thường ngồi cũng khiến Tô tiên sinh phải chênh vênh, suýt nữa đã lại té xuống đất. Tô Trường Trinh bỗng dưng cảm thấy, học trò trước của ông mới là một đứa ngoan ngoãn, khiến người an tâm.

Kê hại Tô tiên sinh nói không dứt mồm được – cái nhà có tang kia đang âm ỉ đòi ra riêng. Tuy không tới nỗi “đình thi bất cố*”, nhưng vẫn lên sàn màn “thúc giáp tương công**”, cánh đàn ông vẫn bàng quan, đám đàn bà đã đánh um cá lên. Vài vị nương tử sai mụ hầu theo từ nhà mẹ đẻ ra vỗ tay chửi ầm trời, cũng không thẳng họ thẳng tên, không vào vấn đề chính, chỉ gom đủ loại từ mà chửi: “Mày là cái con đi trộm, cái thứ chó già heo nái, cái ngữ ăn mày...” Hú hét đến nỗi khàn cả giọng. Sau đó là màn giật tóc cào mặt của đám thị nữ, mỗi đứa tự mài móng cho nhọn, chỉ hận không thể đâm rách mắt người ta.

[*Xác không lo.]

[**Cả nhà đánh mắng chửi đập phá lẫn nhau. =))]

Trẻ con ở ngõ Hậu Đức bèn trở thành cá trong chậu, ngoài phố âm ỉ quá thể, chửi mắng quá thô tục, những nhà cẩn thận một chút đều không muốn con cháu mình nghe phải lời dơ bẩn, đứa nào đứa nấy bị nhốt trong nhà, lên trời không lối, xuống đất chẳng đường. Thường ngày tuy chăm bẵm kỹ càng nhưng vẫn có thể ra ngoài chơi, hôm nay đến cả cửa lớn mặt tiền cũng chẳng thể đến gần, sợ bị dạy hư.

Lý chính cần tay nói với vợ: “Ta đã nói thế nào? Ta đã nói thế nào? Già vừa quẹo, trẻ đã chia, nhà này lụn bại rồi.”

Vợ lý chính đếm tay: “Nhà họ cũng có vài khoảnh ruộng diện tích hàng dặm, mấy cái cửa hàng, một hai chục kẻ hầu người hạ. Tuy có chia ra thì mỗi người cũng được một phần không nhỏ, ít thì ít, sao bại được?”

Lý chính đáp: “Đàn bà thì hiểu cái gì? Đã thân thì né chuyện tài sản ra, động vào rồi khó mà qua lại nữa. Nếu không đòi chia, mặt mũi tình cảm vẫn còn, dễ bề chung sống, còn cái loại đánh lộn ỉ xèo thế này, tình còn một chút cũng thành không, nhà mình không thuận người ngoài khinh. Và lại giành tài sản, không thể không mượn tay người ngoài, lại tốn kém bao nhiêu tiền của, rồi ra biết mấy chuyện thị phi? Bà xem, bọn họ mỗi người đã tặng đến nhà chúng ta mấy cái hộp, còn cả nhà chồng của con gái, nhà Kỷ chủ bộ, Trình tú tài ngõ này, ai mà không được nhận một ít? Còn chưa chia đã tốn nhiều tiền như vậy rồi.”

Vợ lý chính nói: “Đúng là phá gia chi tử.”

Lý chính bảo: “Không ôn không ổn, ta giải quyết sớm mới được, phải tự mình coi sóc vụ chia gia sản nhà mình, để chết rồi đỡ âm ỉ tới độ khiến người khác cười chê.” Lại cuống quýt lấy giấy bút, tính tài sản nhà mình, chia ra trước để phòng bất trắc.

Bên kia, nhà họ Liễu cuối cùng cũng đã mời họ hàng, gia đình nhà cậu, lý chính, láng giềng làm chứng, chia tài sản. Trình lão thái công hiền hậu nói: “Vay trước tiên chưa người nuôi, áo quan, quan tài cho mẹ các cậu ra.” Mấy cậu con trai Liễu gia rất khó xử, chừa ra thì số tài sản chia được lại càng ít, không chừa, bên nhà cậu sẽ không chịu. Lại còn chuyện nuôi mẹ già, nuôi thì phiền, không nuôi thì chị em không đồng ý, nhà cậu không đồng ý, mà mẹ cũng còn tý của để dành.

Nhà họ lợi ở chỗ gia nghiệp ít, tranh tới đoạt lui, non nửa tháng sau cũng xong. Vì ai cũng muốn giành nhà chính để ở, bèn dứt khoát bán luôn chia đều, mẹ thì xoay vòng, mỗi nhà nuôi một tháng. Cửa hồi môn của vợ mỗi người tự tính, cuối cùng là chia tài sản chung. Thằng cả bảo mình là đích trưởng, ắt phải lấy phần nhiều, để dễ bề phụng dưỡng tổ tiên, cậu hai vật lại rằng mình cũng có thể ngày ngày cúng bái. Lý chính bức mình: “Ai không đồng ý, đổi cho nhau đi.” Mỗi người bèn cân nhắc đến món lợi mình ngầm chiếm được, không lên tiếng nữa.

Trong lúc rối ren, cuối cùng xong việc, tuy không ai vừa lòng, nhưng cũng chẳng còn hơi sức đâu mà giành nữa. Có điều chia tới cái sọt cuối cùng, hai nhà cấu bần, chẳng ai nhường ai, khiến nhà cậu giận điên người: “Lấy riu ra chẻ, mỗi nhà một nửa, đem về nhóm lửa cũng được!”

Anh em Liễu gia vun vén gia sản mình chiếm được, cũng chẳng ở ngõ Hậu Đức nữa rồi, bèn đến nơi kém hơn một chút vay nhà để ở, chẳng bao lâu đã dọn đi.

Vì vụ ồn ào này mà bầu không khí ở ngõ Hậu Đức nặng nề thêm vài phần, đến tận khi lão an nhân Triệu gia tổ chức tiệc mừng thọ.

.....

Sinh nhật bà Triệu vào tháng chín, con cháu hiếu thảo tổ chức tiệc mừng, hàng xóm cũng đến góp vui. Lâm lão an nhân đưa con gái Tô Tỷ, cháu ngoại Tú Anh, vợ Lý đất Ngọc Tỷ vào phòng Triệu lão an nhân Tế thị. Vào trong. Dư thị – mẹ của Triệu đại nương tử thấy bà Lâm, vội vã cùng con dâu đứng dậy chào hỏi, chồng của Dư thị nhận bà Lâm làm mẹ nuôi, vai vế mình đương nhiên thấp hơn một bậc, thế là hành lễ.

Có cả hàng xóm, đến Hà thị vợ chủ bộ cũng đã đến, mỗi người lại dắt con cái nhà mình theo, đều đến dập đầu ra mắt thọ tinh*. Trong số trẻ con ở đây, Ngọc Tỷ xinh xắn nhất, tuổi lại bé, khá được cưng chiều. Con gái Nga Tỷ của Hà thị đã có dáng dấp trưởng thành, cử chỉ đoan trang, cha lại làm quan, cũng được nịnh nọt. Con trai của Hà thị lại không thích chơi đùa với đám má hồng, Hà thị bèn dắt nó ra ngoài tìm cha.

[*Người đứng tuổi được làm lễ sinh nhật, ở đây là chỉ Triệu lão an nhân – bà Triệu.]

Con trai trưởng Văn Lang của Triệu đại nương tử xấp xỉ tuổi Ngọc Tỷ, cũng trắng trẻo dễ nhìn, lại được thọ tinh cưng chiều, cũng nhận được kha khá lời khen. Vài đứa trẻ con chơi cùng nhau, Văn Lang thấy Ngọc Tỷ xinh xắn, hai nhà lại thân, bèn chơi chung với bé. Ngọc Tỷ thấy Văn Lang cầm một con

hồ bông có phần mới mẻ, nhà bé không có anh em, đương nhiên không có đồ chơi kiểu này — Tròn mắt ngắm. Nhìn tới nỗi Văn Lang cảm lòng không đậu mà đưa cho bé: “Chơi đi, cái này thú vị lắm.”

Ngọc Tỷ cầm hồ bông trong tay, lật tới lộn lui khám phá, chọc chọc, lại vờ vờ, muốn tìm xem rốt cuộc chỗ thú vị nằm ở đâu. Văn Lang đưa đầu sang: “Thú vị không?”

Ngọc Tỷ trầm nghĩ, thứ này chỉ mềm mại thôi mà, bèn hỏi: “Có gì thú vị?”

Phụ nữ cả phòng hàn huyên xong, đã nghe thấy lời trẻ con của hai đứa bé, dâu trưởng nhà họ Dương nháy mắt với em dâu, lại chớp mắt nhìn hai đứa bé, cười mờ ám. Hai chị em dâu nhà họ Liếc nhìn nhau, cũng lọt vào tầm nhìn người khác, Lý tam tỷ chưa xuất giá của nhà họ Lý nói: “Hai người các cô hết nhìn nhau lại đưa mắt nghĩa trai gái nhà người, định giờ trò xấu xa gì phải không?”

Lý tam tỷ vốn thích Dương nhị ca nhà hàng xóm, nào ngờ Dương nhị ca lại cưới Tiền tứ tỷ? Cứ thấy là đâm chọc vài câu.

Lý tam tỷ nói xong, mọi người biết chuyện cũng tròn mắt một trận, dâu nhỏ nhà lý chính tiếp lời: “Chắc thấy cả hai đứa bé xinh xắn, nhìn như một đôi tiên đồng ngọc nữ, trông mà thèm thôi.”

Cô ta có ý tốt, nhưng ngàn chẳng ngờ vạn chẳng mong, chị dâu lại để thêm câu nữa: “Trông có vẻ xứng lứa vừa đôi đấy nhé.” Lời vừa dứt đã bị mẹ chồng cô sòng cổ chết trùng mắt, không kìm được rùng mình.

Triệu đại nương từ chần chờ liếc nhìn đám Tú Anh, ngậm miệng không nói, cả phòng chợt lặng, nữ quyến nhà họ Trình là khó xử hơn cả. Ngọc Tỷ cảm con hồ bông, bông nhận ra xung quanh im lặng, ngẩng đầu ngây ngô nhìn mẹ. Tuy bé sáng dạ, nhưng cũng không tài nào tìm được nguyên nhân.

Tề thị nói: “Tổ chức tiệc thọ cho ta lại chỉ chú ý tới người khác, lúc khai tiệc, các cô phải tự phạt ba chén đấy.” Đoạn dẹp chủ đề kia sang bên — Chung quy lòng cũng thấy khó chịu. May mà mẹ bếp Triệu gia bước vào bẩm: “Bàn tiệc đã tinh tươm rồi ạ, rượu thịt của Thái Phong lâu, trái cây mua ngoài phố, canh nhà mình tự hầm.”

Sau đó ồn ã ra ngoài nhập tiệc, Dư thị đánh mắt ra hiệu cho dâu mình, Triệu đại nương từ hơi rối rắm, đứng dậy đỡ tay bà nội chồng: “Bà đi chậm tý, hôm nay bà là thọ tinh, phải ra áp trận đó.”

Vào bàn, trẻ con mỗi nhà đều đi tìm mẹ mình, nhưng Dương đại nương từ có hai trai một gái, không trông hết được, bèn mượn cớ đưa về nhà. Triệu đại nương từ nói: “Cho tụi nhỏ chơi với nhau đi, sao phải tới lui làm gì? Trời thu thường lạnh, đừng để bị cảm.”

Sau đó tách trai gái ra, lại thu xếp dâng trà bánh hai bàn, để đám trẻ vừa ăn vừa chơi.

Nhập tiệc chưa lâu, Lâm lão an nhân bèn báo mình già rồi nhưc đầu, Tổ Tỷ không quen chỗ náo nhiệt đã đứng ngồi không yên từ sớm: “Con diu mẹ về nhà.” Tú Anh ngồi lại dùng bữa, trò chuyện đôi câu với Hà thị.

.....

Tiệc tan về nhà, Trình Tú Anh đập bàn căm hận: “Cũng cái kiểu mắt chó xem thường người khác! Lúc cần lợi dụng, miệng mồm một hai tiếng mẹ nuôi, giờ thì ra về Ngọc Tỷ của cháu không ai cần, phải nhờ cậy nhà chúng nó vậy! Hừ!” Nàng quả thật chẳng có ý này — Ngọc Tỷ mới bao lớn? Nàng còn mong Ngọc Tỷ được gả cho người hiền nữa kia.

Trình Khiêm chẳng rõ tình hình, ông Trình hỏi: “Lại làm sao vậy?”

Tổ Tỷ lúng túng định yểm đi, Trình Tú Anh đã khóc òa: “Triệu gia khinh người quá đáng, hôm nay chẳng qua Ngọc Tỷ với Văn Lang nhà họ tuổi xấp xỉ nhau, ngồi chơi chung, Lý tam tỷ bảo giống kim đồng ngọc nữ. Lại có kẻ nghĩ chệch đi, bảo nhà chúng ta muốn đẩy Ngọc Tỷ cho nhà họ, sau đó tách trai gái riêng, không cho chơi chung với nhau nữa. Đây là cái lễ gì? Cháu đã nói tiếng nào đâu? Lại còn xem Ngọc Tỷ của cháu là ôn thần, chúng nó có bản lĩnh thì đi mà trông thẳng con cho tốt, coi chừng bị sói tha đi mất đấy! Cháu lớn tới từng tuổi này, đây là lần đầu bị người ta dè chừng như phòng trộm!”

Bà Lâm là nóng nhất, bấy giờ lại không nói tiếng nào. Ông Trình nói: “Cháu lại lung tung gì đấy? Đi nghỉ sớm đi, đừng dọa Ngọc Tỷ sợ.”

Trình Khiêm bên tai chợt động: “Ai?!”

Ngoài cửa sỗ ầm một tiếng, Trình Khiêm đẩy cửa, nương ánh đèn nhìn ra ngoài, không phải Ngọc Tỷ thì là ai? Cả ngày chơi vui quá, về tới lại ngủ không được, nhân lúc mẹ Lý lơ lửng đã chuồn ra ngoài, trời tối chân trượt, đầu đập vào cửa. Trình Tú Anh bước tới véo tai Ngọc Tỷ: “Con lại học thói xấu!!!!”

Ngọc Tỷ khóc đáp: “Con nghe không hiểu gì cả mà.” Từ khi chui ra khỏi bụng mẹ đến giờ, lần đầu tiên bé mới bị đau như vậy, khóc lem cả mặt mày, Tổ Tỷ đau lòng nói: “Nó còn con nít, có hiểu gì đâu, con trút giận lên nó làm chi?”

Tú Anh kìm không nổi ôm chầm lấy Ngọc Tỷ mà khóc. Trình Khiêm bảo: “Về nhanh thôi về nhanh thôi, thái công an nhân phải nghỉ ngơi rồi.” Trình Tú Anh vội nín khóc, lại chùi nước mắt cho Ngọc Tỷ: “Ông bà, là con say quá nên không tự chủ được, người đừng lo lắng.”

Trình Khiêm thờ dài, hành lễ với ông Trình rồi dắt vợ và con gái về phòng. Trong vườn, mẹ Lý đã chong đèn từ sớm, sốt ruột đến thừa sống thiếu chết: “Tiểu thư đâu rồi?” Lúc thấy Ngọc Tỷ thì chân nhũn ra, lại thấy trên mặt mẹ con Tú Anh có vết nước mắt bèn nuốt hết lời muốn nói lại, vội vàng đón lấy Ngọc Tỷ: “Để tôi rửa mặt cho tiểu thư.”

Tú Anh mượn ánh đèn nhìn thử, thấy tai con gái đỏ cả lên, đau lòng nói: “Đề ta làm cho.”

Tú Anh vắt khăn, giữ ra rồi kẻ sát mặt Ngọc Tỷ, con bé bỗng né người, Tú Anh lại bắt đầu roi nước mắt. Ngọc Tỷ sợ hãi, chìa tay lấy khăn: “Mẹ, mẹ đừng khóc, con lau mặt, con... hết đau rồi, mẹ ngắt con thêm một chút đi.”

Tú Anh vuốt khê cái tai mềm mại của bé, khóc như không thiết sống nữa: “Con của mẹ, mẹ đau cho con quá.” Trình Khiêm đến đỡ nàng, lại dịu dàng nói với Ngọc Tỷ: “Mẹ con say rồi, không trách con đâu, mẹ chỉ muốn lau mặt cho con thôi.” Lại vỗ về Tú Anh.

Tú Anh lanh lớt lau sạch mặt cho Ngọc Tỷ, lại dỗ bé nói chuyện, hỏi: “Đau không con, là mẹ không tốt.” Lại cầm tay bé, bảo bé đánh lại. Ngọc Tỷ rút tay ra: “Mẹ sẽ đau mắt.”

Tú Anh chua xót: “Mẹ sai rồi, đánh là phải.” Ngọc Tỷ vẫn lắc đầu, sau tránh không được Tú Anh, đành phải đưa tay lên khê vuốt mặt mẹ. Lại nói: “Văn Lang ca ca bảo, anh ấy đọc sách còn bị quất bằng thước kẻ, mà có sợ đâu.”

Tú Anh hờn giận: “Không được phép nhắc tới nó nữa! Một chữ cũng không! Con mà còn để ý tới nó, thì là muốn mẹ chết! Con cố gắng học thi kém ai chứ?”

Ngọc Tỷ không dám hỏi lại, lại nhớ có người cười bé không giỏi bằng Văn Lang, thế là lập chí giành thể diện lại cho mẹ. Từ đấy càng dốc sức học hành, không chơi với Văn Lang nữa.

Tú Anh cũng không qua lại với Triệu gia nữa, chỉ thường trò chuyện với Hà thị thôi.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 16: Kết Giao

CON BÉ OAN GIA NÀY THÌ HAY RỒI, VUNG TIỀN NHƯ RÁC MÀ CHẴNG THU LẠI ĐƯỢC GÌ.

Từ sau buổi tiệc thọ của Triệu lão an nhân nhà sát vách, chưa đến một tháng đã tới lượt Trình lão thái công tổ chức mừng thọ. Lúc ông Trình lừa thầy Tô về nhà đã mượn cái cơ này, khéo sao ông sinh ngay cuối tháng mười, có điều không phải bảy mươi, người bảy mươi phải là bà Lâm cơ, ông Trình lớn hơn bà ba tuổi, năm nay đã bảy mươi ba rồi.

Tô tiên sinh là chính nhân quân tử, không liệu được cái mách này, Trình lão thái công làm tới bến, chỉ một câu thôi đã khơi được lòng trắc ẩn của thầy Tô: “Bảy mươi ba, tám mươi tư, Diêm Vương không đón cũng tự đi. Chẳng biết còn bầu bạn với thầy được mấy ngày.” Khiến thầy Tô vô cớ thờ dài bao nhiêu lần.

Gần đến ngày mở tiệc, không thiếu được chuyện phải đến quán rượu hàng ăn đặt vài bàn, mua mấy vò rượu ngon, lại viết thiệp mời hàng xóm láng giềng chỗ thân bạn cũ. Trình lão thái công có vài người bạn già ở thành Giang Châu, bên mẹ đẻ của Lâm lão an nhân cũng có hai nhà thân thích, đều biết gia cảnh nhà ông, đến để giữ thể diện cho.

Tuy cùng sống ở thành Giang Châu nhưng Ngọc Tỷ không thân thiết gì với họ hàng bên mẹ của Lâm lão an nhân, bà nghĩ Trình gia không có thân tộc, luôn muốn kéo gần khoảng cách giữa Tô Tỷ Tú Anh với nhà mẹ đẻ của mình, để sau này tiện bề đỡ dằn nhau. Lại không ngờ Tô Tỷ yếu đuối, Tú Anh lại quá mạnh mẽ, hai bên chưa từng quá thân thiết. Bà Lâm thấy thế thì sốt ruột lắm, sợ rằng một khi mình nằm xuống rồi, bên mẹ không ai chịu chống lưng cho con cháu nhà mình.

Trước mắt có cơ hội như thế, bà Lâm đặt hy vọng vào Ngọc Tỷ. Lại nói, Ngọc Tỷ từ sau hôm dự tiệc ở nhà họ Triệu về, lúc nào cũng theo sát bên thầy Tô mà học, đến cửa nhà cũng không bước chân ra. Bé từ nhỏ đã được bề trên yêu thương chăm sóc, ngày thường chẳng qua cũng chỉ chạy chơi sang nhà hàng xóm, nhưng gần đây trời trở lạnh, Tú Anh vẫn còn đang bức mình vụ Triệu gia, Ngọc Tỷ càng không dám đi ra ngoài. Nên nghe có người đến chơi nhà mình, Ngọc Tỷ mừng lắm.

Vì thế, khi Lâm lão an nhân đẩy bé đến chơi chung với vài cô bé nhà họ Lâm, Ngọc Tỷ cười đến là ngọt ngào. Bà Lâm là em út, nên những người bằng vai với Ngọc Tỷ ở nhà họ Lâm đều đã thành gia lập nghiệp cả, có thể chơi cùng với bé, đa số là vai dưới cả. Lâm gia và Trình gia cũng có thể xem là môn đăng hộ đối, tuy không sang quý lắm nhưng cũng có của ăn của để. Trong trường hợp đó, nhà đông con thì món ngon đến tay cũng ít hơn, không sánh nổi với Ngọc Tỷ là dòng duy nhất của Trình gia, cái gì tốt đều dồn hết cho một mình bé cả.

Đám nhóc bốn năm tuổi, đứng vào độ tuổi ngây thơ hồn nhiên, nghĩ gì nói đó. Ngọc Tỷ tuy còn nhỏ, không được mang nhiều trang sức nhưng tay cũng đeo hai bộ vòng, người mang vài miếng ngọc bội, trong phòng lại có quả vật, đồ chơi. Đám nhóc mồm năm miệng mười toàn lời ngưỡng mộ: “Phòng lớn hơn phòng cháu* nhiều.”, “Cái lọ đó trong phòng cha mẹ cháu mới được bày, chứ phòng cháu không có đâu.”, “Đây là điểm tâm của tiệm Trương Ký ngoài kia, ngon quá.”, “Cái vòng này đẹp ghê.”

[*Như tác giả đã đề cập đến ở trên, chơi chung với Ngọc Tỷ đa số là vai nhỏ, nên ở đây xưng “cháu”.]

Ngọc Tỷ nghe thế cũng hơi há dạ: “Cứ tự nhiên như ở nhà mình.” Câu này bé bắt chước ông Trình đấy, lúc ông nói chuyện với thầy Tô, cũng là câu này. Đám trẻ nghe vậy, mừng biết bao.

Đã là bề trên thì Ngọc Tỷ phải có dáng vẻ của bề trên, xưa nay đều là Ngọc Tỷ tròn mắt long lanh nhìn người, nhìn đến độ người ta cảm lòng không đậu, bé muốn làm gì thì làm thế, trăm lần thành công. Giờ đây bị một đám nhóc vai dưới tròn mắt mình, chia quà vật đồ chơi, tặng cừu liên hoàn* cho một đứa cháu gái, bóng bay bị một đứa cháu trai xin mất, trên người cũng ít đi một miếng ngọc bội Lam Điền, bé vẫn thấy vui như cũ.

[*Là trò giải móc khóa IQ của con nít ấy.]

Đến tối, tan tiệc ngoài kia, Tú Anh về chăm con gái, có vẻ không nói nên lời: “Mẹ mạnh mẽ thế này, sao lại chăm ra con bé khờ như con chứ?”

Trình Khiêm không nỡ nhìn con gái bị quở, bèn đỡ lời thay: “Ai bảo con bé là bề trên đây? Hai năm trước còn nhỏ, nói chưa rành rọt, nay tặng quà gặp mặt, cũng chẳng có gì quá đáng. Ai bảo không lợi lộc gì, nàng tưởng người được tặng là chúng ta à, tội trẻ sẽ đối xử tốt với Ngọc Tỷ thôi.”

Tú Anh bận rộn cả ngày, bực mình nói: “Có cho cũng phải nhắm người mà cho, không nên dùng bánh bao thịt để đánh chó, chọn thứ có thể cho càng tốt. Con bé oan gia này thì hay rồi, vung tiền như rác mà chẳng thu lại được gì, vậy mà còn há hê tới vậy.”

Ngọc Tỷ nghe mà tủi thân: “Ai nên tặng? Ai lại không nên? Chơi chung cả mà.”

Tú Anh đại nạt ra: “Tạo nghiệp rồi! Sao tôi giống bà, còn cô thì giống mẹ tôi thế? Thôi tôi chả thiết sống nữa rồi!”

Trình Khiêm vốn muốn bảo, con gái ta sao lại yếu đuối như nhạc mẫu được, chợt thấy Tú Anh hơi lạ, bèn nuốt lời này xuống: “Mẹ con mệt rồi nói mê một tý, Ngọc Tỷ mau gọi mẹ Lý chăm cho mà ngủ, sáng mai thức dậy mẹ con lại đến chuộc lỗi với con sau.”

Tú Anh định nói tiếp lại bị Trình Khiêm trừng mắt, bèn trừng lại chàng, gạt Ngọc Tỷ sang một bên. Ngọc Tỷ ù rử, cũng không gọi mẹ Lý, mà tự mình cúi đầu đi ra ngoài. Trình Khiêm không nỡ, bước tới bế bé lên, đích thân đưa vào sường phòng, vừa đi vừa nói: “Mẹ con sợ con cho người ta đồ rồi, mình lại không còn gì nữa. Mẹ ruột mới xót con như thế, đổi lại là người ngoài thì chẳng ai thèm quan tâm đến con đâu, dù con có cho ai cái gì cũng chẳng tiếc của hộ con. Mà lỡ con cho người ta quen rồi, họ sẽ nghĩ con khờ, một hồi hai bận lại đến đòi, con cho không đồ, còn khiến người ta coi thường nữa...”

Ngọc Tỷ được Trình Khiêm dỗ thì xoay người lại, xoa xoa mặt chàng: “Con không buồn nữa, cha, mặt cha cóng cả rồi này, đi nghỉ đi ạ.”

Trình Khiêm xoa đầu bé: “Rửa ráy rồi ngủ sớm nhé, sáng mai còn phải đi học đấy.”

Trình Khiêm về phòng, nói với Tú Anh: “Nàng bảo xem, nhà mình thường quyên cháo lễ Phật, có tiếng là hay làm việc thiện, bình thường ai cũng khen. Lần trước ra ngoài thành thu tiền thuê, xe gãy trục, may mà thường ngày kết thiện duyên, có người đỡ xe giúp, lại gọi thợ mộc đến sửa hộ.”

“Cũng không nên phân phát tứ tung như vậy. Con nó phải biết, cho gì cũng phải chú ý! Mẹ em lúc trước...”

Phàm là chuyện có dính đến Tố Tỷ đều không cần kể đoạn sau, Trình Khiêm đã biết vị nhạc mẫu này lại trở thành tấm gương xấu rồi, có khi bà ấy đã vung tiền như rác rất nhiều lần, vậy mới khiến vợ mình nóng lòng như thế, sợ Ngọc Tỷ học phải thói xấu.

Trình Khiêm thoáng nghĩ, nói: “Vậy nàng cứ dạy bảo con bé đi.”

“Còn cần chàng nói chắc, tối nay đã tính dạy nó rồi, em dắt tay nó tiến về phía trước, chàng lại kéo chân nó lùi lại đằng sau!”

Trình Khiêm dứt khoát ngậm miệng.

Sáng hôm sau, Tú Anh lạnh lùng đưa cho Ngọc Tỷ một cái hộp: “Con cũng từ từ lớn rồi, chơi với người khác, phải có chút gọi là biểu tới tặng lui. Tự mình giải quyết đi, lại còn cho không người ta, xem mẹ xử con thế nào. Cần dùng thì dùng, còn lúc không cần thì là phí phạm, tới lúc cần lại chẳng có mà dùng. Con cứ qua lại đi, sau này mới biết ai tốt, ai xấu.”

Ngọc Tỷ vẫn còn lơ mơ, nhìn trái ngó phải, không ai đón lời đành bước lên nhận hộp, khề dạ một tiếng, thực sự không rõ mẹ mình có ý gì. Đến tận Tết mới ngộ ra.

.....

Ngọc Tỷ thường ngày ít khi ra khỏi cửa, sau lễ mừng thọ của Trình lão thái công, bé lại ở nhà bám thầy Tô dúi mài kinh sử. Vì sắp đến cuối năm, tiết trời lại lạnh, nương tử các nhà không muốn đi xa, lại chệch ở nhà bí bách, đến thăm nhà nhau trái lại có vẻ thư thả hơn nhiều. Ngọc Tỷ sáng thì đi học, chiều hoặc luyện chữ hoặc tiếp thăm bác các nhà, chơi với với các cô cậu bé đến cùng, dần dần cũng có màn tặng quà qua lại.

Từ khi Ngọc Tỷ nhận cái hộp mà Tú Anh cho, lúc mở ra thì thấy bên trong có vài món đồ chơi tinh xảo, mấy mặt dây chuyền bằng bạc, còn cả vài hạt châu lưu ly, thường đem ra chơi cùng với các bạn. Thoáng chốc đã qua hai tháng, Ngọc Tỷ đã vỡ vạc ra hàm ý của Tú Anh. Có đứa gặp bé chỉ nhìn chằm chằm đồ trong tay bé, luôn đòi sờ, còn quá quắt tới độ im hơi lặng tiếng lấy mắt. Cũng có đứa thoái mái đòi quà, một lần không cho lần sau vẫn đến. Nhưng lại có bạn không đòi đồ của bé, ngược lại còn tặng đồ chơi cho. Và còn cả bạn đem đồ của mình đến chơi chung với bé.

Những đứa đòi quà, quá lắm là cho nó một hai lần, sau không cho dễ dàng thế nữa. Nếu có đóng góp, thì vẫn chơi cùng. Còn những bé có qua có lại, cứ thành một nhóm là tốt nhất. Lại sợ không nhớ được ai với ai, bèn bắt chú Tù Anh, lấy giấy liệt kê “tình qua nghĩa lại”. Lâm Nguyệt Tỷ nhà họ Lâm, Nga Tỷ nhà Kỷ chủ bộ, Lý Tam Tỷ nhà lý chính là những người tốt với bé nhất.

Mỗi lần Tú Anh thấy bé nằm bò ra giường, cau mặt gầy gầy thì bật cười: “Những thứ này nhà mình kham nổi, con lại bày ra vẻ già trước tuổi này, đẹp đi thôi. Sang năm mẹ mua hai nha đầu cho con, cũng dần phải học cách ra lệnh cho người dưới rồi.” Từ khi Tú Anh còn nhỏ, bà Lâm thấy không thể trông cậy vào Tổ Tỷ, bèn chuyển sang dạy dỗ nàng, giờ nàng cũng áp dụng vào Ngọc Tỷ.

Đến cuối năm, Ngọc Tỷ đã thuộc hơn mười bài thơ mới, đọc được một quyển sách, biết được vài trăm từ mới, cũng quen được vài người bạn. Tô tiên sinh tìm nát lực tàn, cho bé nghỉ lễ. Lại tìm Trình lão thái công: “Sang năm Ngọc Tỷ học vẽ được rồi, giờ trời lạnh, màu dễ đông, vào xuân ấm hơn sẽ dạy.”

Ông Trình thì không có ý kiến gì cả, nhưng thấy thầy Tô quả thật đã bị Ngọc Tỷ tra tấn nặng nề, áy náy nói: “Con nít vô phép, thầy chịu khổ rồi.”

Tô tiên sinh đáp: “Con bé nên lạnh lợi thế mới tốt, bụng dạ ngây thơ, cũng đã khai sáng cho ta đôi điều.”

Ông Trình nói: “Lúc còn bé thì cũng ngoan ngoãn, trước mặt tôi thì khá dễ bảo, ai mà ngờ lại nghịch ngợm đến vậy. Vậy đi, để tôi bảo cha nó mỗi ngày trông nó học, cha nó mới quản được nó thôi.”

Thầy Tô mở miệng, cả buổi cũng chả biết phải nói gì, cuối cùng hỏi: “Không ổn lắm?”

Ông Trình đáp: “Ổn mà, ổn mà. Con bé cũng phải nhả nướm một chút, con gái mà mở mồm nói chuyện dọa người ta sợ thì không được. Vả lại, cha nó cũng là một đứa hiếu học, con gái cứng cỏi thì ích gì? Chỉ bằng cha nó cứng cỏi, nó cũng có chỗ để dựa vào. Chẳng mấy năm nữa thì cha nó quy tông, nếu may mắn thì đậu tú tài, Ngọc Tỷ của tôi mới có thể mặc áo gấm.”

Trước mắt Tô tiên sinh thấp thoáng một cái hồ to từ trên trời giáng xuống, nhảy thì không ổn, không nhảy lại không xong.

“Trong hai ba tháng nay, tôi quan sát khách quan thì thấy thầy là người học rộng, vì thương cho gia cảnh nhà tôi mới chịu dạy một con bé tính quái như vậy, nó không thể thi, càng không làm quan nổi, tui thân thầy rồi. Con nít như nó, cần gì cao minh dạy? Là tôi không nỡ rời thầy, mới cố chấp giữ lại bởi con nhóc ấy, lòng cũng không yên, xin lỗi thầy nhiều.”

Trình lão thái công lại cho thêm một mồi lửa, đốc sức ca ngợi nhân phẩm đáng quý của Trình Khiêm: “Trước kia tôi cũng có kén một thằng rể, ăn uống tiêu tiền thì thôi, lại còn giấu tiền riêng. Thằng nhóc này thì khác, chỉ cảm tiền công, sổ sách trước nay rõ ràng, chẳng có ý bám lấy tôi. Lại thường nhớ cha thương mẹ, không chịu ở mãi nhà tôi, lại hiếu học chịu cực được việc... Tốt xấu gì cũng là người trưởng thành, nói chuyện giải sầu với thầy cũng tạm. Nếu thầy không muốn nhận học trò tuổi này thì cứ xem thằng bé đến kèm con học.”

Tô tiên sinh hơi vênh tai lên: “Cháu rể nhà cụ, nghe nói hình như là người đất bắc? Cha mẹ đều mất?”

Ông Trình đáp: “Ừ, gặp họa, là tôi đã nhặt được báu vật.”

Tô tiên sinh chưa đồng ý ngay: “Ta phải gặp cậu ta đã.”

Ông Trình thay vẻ mặt ưu sầu bằng nụ cười hóm hờ: “Được, được, để tôi đi tìm nó.”

Nhiệt huyết của Trình lão thái công đang sôi sùng sục, không ngờ lại thấy Trình Khiêm chẳng mặn mà gì, lòng ông không khỏi ngượng hơn phân nửa: “Sao thế cháu?” Trình Khiêm đáp: “Với việc học thì cháu không có thiên phú gì.”

Ông Trình nói: “Cứ đến nghe thử, nghe thử thôi, cháu xem, người ta chưa chắc đã nhận, chỉ bằng cháu đến gặp thử. Người không có công danh, chưa qua bảy mươi thì không được mặc áo gấm, ông chết rồi thì ngoài bà ngoại ra, còn lại đều phải mặc vải thô. Cháu nữ để Ngọc Tỷ chịu khổ sao? Cháu chịu đấu tranh, nó mới được sống những ngày an lành.” Ông Trình biết tông Trình Khiêm cùng Ngọc Tỷ, bởi thế mới lấy bé làm cớ.

Trình Khiêm cúi đầu, hồi lâu nói: “Cháu mà đến gặp thầy, thầy cũng không nhận đâu.”

Ông Trình đáp: “Cháu là người tài, thầy hẳn sẽ thích.”

Chẳng hay Trình Khiêm và Tô tiên sinh đóng cửa bảo nhau thế nào, đến lúc cửa mở ra, Trình Khiêm đã lựa được vài quyển sách để đọc.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 17: Đón Tết

[*Thùng quán cổ, dùi đâm chân: ý chỉ dùng mọi biện pháp để tập trung tinh thần, là hai tấm gương dụng tâm khắc khổ trong học tập.]

Tháng chạp tuyết rơi là tã, cả nhà Trình lão thái công lạnh đến khó chịu, Trình Khiêm và Tô Trường Trình là khó chịu hơn cả. Bạn hỏi vì sao à? Thì phương Nam ấm hơn đất Bắc, Bắc khô hanh trái lại dễ chống chịu hơn, Nam rét mướt, ở bên ngoài lâu một chút thì cả người như bị tưới nước đá, quá thật lạnh thấu xương.

Lúc còn ở trong kinh, Tô Trường Trình vui vẻ họp mặt cùng hai ba người bạn cũ, quét tuyết đun trà, nâng chén bàn việc nước, tới Giang Châu, ông Trình muốn bắt chước nhà sĩ, cũng quây một cái đình nhỏ trong vườn hoa nhà mình lại, bày rượu, mời Tô Trường Trình thưởng rượu ngắm mai. Tô Trường Trình thít áo khoác da dê, lạnh từ đầu tới chân, thấy ông Trình ôm lò sưởi tay, run chả bằng mình thì không kim được ngượng ngùng. Trình Khiêm đầu sao cũng còn trẻ, lại trú tại Giang Châu được vài năm nên vẫn đỡ hơn Tô Trường Trình một chút, nhưng mỗi năm tiết này, cũng thường ở lý trong nhà.

Ba người vào đình ngồi, đều không dùng trà mà nhắc bình rót đầy một chén rượu hâm uống trước, thế mới thấy ấm hơn chút. Chân lại tê tái cả, cảm giác khó mà tả nổi. Qua một tuần rượu, Tô tiên sinh chợt nhận ra vui đâu vào sách chẳng có gì là không tốt, vào phòng hưởng lò sưởi thể vượng, lên lớp giảng bài cho cô trò nhỏ kia thì khỏe biết bao.

Vừa vào đông, Trình Khiêm đỡ việc hơn nhiều, đã thu xong thuế đất lúc trời còn thu, có vài tá điền khát lại, nhà họ Trình lúc nào cũng chăm chú vài phần tình cảm, vào đông hiếm khi ép trả. Ngày đông thuyền bè khó xuôi ngược, việc ở kho thóc cũng bớt đi khá, chỉ cần kết toán hết việc còn thừa cuối năm của cửa hàng là xong.

Đúng dịp học.

Trình lão thái công thấy cháu rể và cháu cô cùng lên lớp thì mừng lắm, không quấy quả Tô Trường Trình nữa. Tô tiên sinh thở hắt ra một hơi, lại xấu hổ vô cùng: Cụ Trình có ý tốt mà! Thế nên lúc dạy học càng chuyên tâm hơn nữa.

Mãi cho đến những ngày cuối năm, nhà nhà chuẩn bị đồ tết mới cho nghỉ. Trình Khiêm ra ngoài xã giao cùng quân sự khắp nơi, bàn chuyện năm sau lại tiếp tục họp đồng với thương gia đã thuê kho thóc của Trình gia, lại gặp các tá điền chưa kịp dứt thuế, nếu quả thực do thiên tai nhân họa thì miễn một hai phần, còn mà lười nhác không chịu thu hoạch thì lấy lại ruộng không cho thuê nữa. Thầy Tô cũng nhàn rồi hơn, bèn bảo với ông Trình rằng mình muốn đi dạo phố.

Ông Trình kinh hãi: “Trời rét đất lạnh, thầy lại muốn ra ngoài?” Trời quang nắng ráo còn khó tìm được thầy, giờ tuyết bay là tã, nhờ mà lạc mất thì biết phải làm sao? Lại không dám cản thầy, đành chọn một trong số tiểu tư của mình, bảo Bình An đi theo Tô Trường Trình: “Ngươi và Minh Trí cùng hầu thầy ra ngoài. Đến chỗ Tú Anh lĩnh hai mạch tiền*, cứ bảo là lệnh của ta, ra ngoài để kiếm rượu uống.” Minh Trí là thư đồng mới mua về để hầu hạ Tô tiên sinh.

[*Khoảng trăm hai trăm tư đồng.]

Trình Tú Anh đang ở chỗ Lâm lão an nhân, vì được nghỉ lễ nên bà Lâm chọn rộn tay chân, ôm rịt lấy Ngọc Tỷ mà dạy cách thu xếp việc nhà: “Trời lạnh, trái gió dễ bệnh, cháu đừng ra ngoài, ở với bà nhé.”

Ngọc Tỷ không vui cho lắm, tuy không nói gì nhưng môi đã trề cả ra. Trình Tú Anh thấy thế bèn nói: “Thời tiết thế này, là người tốt thì không ra khỏi nhà, con còn quấy, coi chừng bị ăn mày bắt đi đấy, cho làm ăn mày luôn!” Ngọc Tỷ đã từng gặp ăn mày, nhăn mũi.

Chẳng ngờ Bình An đứng ngoài cửa bấm vào: “Nương tử, Tô tiên sinh muốn ra ngoài bát phố, thái công lệnh con lĩnh hai mạch tiền ạ.”

Trình Tú Anh để Ngọc Tỷ xuống, về phòng lấy tiền, Lâm lão an nhân nói: “Trời rét thế ra ngoài lạnh lắm, tiền chỗ bà có, cầm mà dùng.” Đoạn lấy chìa khóa mở tủ, mở hộp lấy hai mạch tiền ra, lại nhặt vài đồng lẻ, gọi Nghênh Nhi: “Đưa hết cho Bình An đi, hầu thầy dạo phố giờ này, cũng khổ cho người quá.”

Ngọc Tỷ nhếch cặp môi đang trề, mỉm cười. Cả nhà đều biết Tô tiên sinh vừa ra khỏi cửa là lạc, nhưng không thể buộc dây dẫn đi, nên tiền thưởng phải nhiều hơn một chút. Lâm lão an nhân cho tiền rồi thì không quản chuyện này nữa, việc đàn ông, giao cho thái công là ổn. Lại bế Ngọc Tỷ lên, nhìn bé viết chữ: “Đây là cho nhà ông cậu của cháu, đây là cho nhà Kỳ chủ bộ...” Bảo Ngọc Tỷ viết từng mảnh ghi chú, đỡ quên.

Ngọc Tỷ ngừng một chút, nhảy xuống ghế: “Bình An ơi?”

Trình Tú Anh hỏi: “Con muốn làm gì?”

Giọng trẻ con cao vút, Bình An sớm đã đứng lại, đứng ngoài rèm cung kính đáp: “Tiểu nhân đây, đại tỷ có gì dặn dò ạ.”

Trình Tú Anh ngắt lời: “Ngươi đi đi, nó muốn đi chung đấy.” Lại mắng Ngọc Tỷ, “Vào xuân đất con đi dâng hương hay về quê gì cũng được, còn trời lạnh như này, không được ra ngoài.”

Ngọc Tỷ nói: “Con đâu có đi, mẹ và bà giám sát thế, muốn ra cũng ra không nổi. Con sợ thầy lại lạc mất mới nghĩ ra một cách.” Bình An đứng lại, nghe Trình Tú Anh hỏi: “Con thì có cách gì? Lo mà luyện chữ đi.”

Ngọc Tỷ rất không vui, ra về như sắp khóc, Lâm lão an nhân đau lòng: “Cháu mắng con bé làm gì, có cách thật thì sao.”

Ngọc Tỷ quả thật có cách, bé rút khăn tay của mình ra, cầm bút viết “Mong người hảo tâm đưa về nhà họ Trình ở ngõ Hậu Đức, xin biếu hai xâu tiền” rồi lệnh Bình An: “Cầm thất lên cổ áo của thầy, khi lạc thì lấy ra.”

Bà Lâm đập bàn cười: “Con từ đâu học được cách này vậy?”

Ngọc Tỷ đáp: “Lúc này ấy, bà cố bảo con viết giấy nhớ.” Trình Tú Anh vừa tức vừa buồn cười: “Bình An lui đi, tiền thừa cho người mua rượu uống,” lại véo mặt Ngọc Tỷ, “Thầy của con cũng có phải vật đâu, sao có thể dán giấy nhớ?” Vừa dứt lời mới thấy mình nhớ miệng, có phải vật hay không, đến cả học giả cũng khó mà phân rõ chỉ trong một chốc được — bèn ngậm miệng, lại hung dữ chọc chọc trán Ngọc Tỷ.

Bà Lâm bế Ngọc Tỷ lên: “Đúng là bà mẹ độc ác, véo mặt cháu thế đấy, không để ý đến nó nữa, chúng ta viết chữ tiếp.”

Cuối cùng thầy Tô không vất cái khăn viết địa chỉ lên cổ, người cũng đã về, chỉ hành hạ Bình An và Minh Trí đến nỗi mặt trắng như tuyết. Hai người họ đã lạc Tô tiên sinh một lần, đều nhờ bám theo dấu vết của con lừa mà thầy cười mới dẫn được người về.

.....

Tô tiên sinh lạc thêm một lần, lúc về đến nhà vẫn chưa nhận ra. Hai người Bình An và Minh Trí do đã nhận được tiền thưởng, cũng không thấy khổ cực gì lắm. Lâm lão an nhân trái lại nghi ngờ: “Ông bảo thầy ấy vốn là quan lớn trong kinh, học rộng hiểu nhiều, sao đến cả đường mà cũng không phân biệt được? Lúc làm quan mỗi ngày phải thượng triều, lẽ nào thầy ấy cũng đi lạc? Lẽ nào ông nhận nhầm người, mời phải một kẻ giả mạo về?”

Trình lão thái công lau mồ hôi miết: “Tôi là người bình thường, tại sao thầy ấy mù đường, tôi cũng chả biết.”

Ông lại không biết, lúc Tô Trường Trinh lên triều, trống mới đánh năm tiếng, trời còn tối, chẳng nhìn rõ cái gì, đương nhiên không có việc gì mới mẻ thu hút thầy. Vợ thầy trời nắng thì chuẩn bị cho một con ngựa già thuộc đường, trời mưa thì thuê sẵn kiệu nhỏ quen đường, dặn dò tên dắt ngựa, người cưỡi kiệu ngàn vạn lần: “Đừng nghe lời ông ấy, bãi triều, chỉ cần đưa ông ấy về thẳng đây.”

Nhưng khi có chuyện quan trọng, Tô Trường Trinh cũng biết nặng biết nhẹ, chỉ nhắm đường đúng mà lui, không dám nhìn quanh, bởi thế mới đến được nơi nên đến, đúng giờ.

Trước thềm năm mới, nơi nơi vẩy nước quét nhà, nhà nhà chuẩn bị tiệc tất niên, treo đèn lồng đỏ, đi khắp chốn thăm người thân họ hàng, Ngọc Tỷ phải theo bè trên đến khắp nơi. Vì trời tuyết đường trơn, lúc đến nhà Kỷ chủ bộ chơi Ngọc Tỷ đã trượt ngã, may mà Nga Tỷ nhanh tay lẹ mắt, lại đứng bên cạnh đỡ lấy, bảo vệ được răng cửa. Ngọc Tỷ sợ mướt mồ hôi, từ đó lúc đi đường luôn chú ý dưới chân, dù lúc chơi đùa có vui vẻ đi nữa, cũng không thể không chú ý.

Về đến nhà, Tô Tỷ thấy quần áo bé dính bùn, hỏi xảy ra chuyện gì. Biết bé suýt nữa đã ngã, lo cho cháu ngoại bèn đeo chuỗi một trăm linh tám hạt châu vào tay trái cho bé, một vòng tiếp một vòng, tỉ mỉ quần gần nửa cánh tay nó: “Đây là chuỗi tràng hạt bà thường dùng lúc niệm kinh hằng ngày, số kinh đã đọc khi về nó không đến một vạn thì cũng một ngàn quyển, con đeo cẩn thận, phù hộ bình an.”

Trình Tú Anh thấy cánh tay nhỏ của Ngọc Tỷ bị chuỗi hạt quần đến mấp ra hai vòng, muốn tháo ra lại sợ phạm húy, đành phải vừa niệm “A Di Đà Phật” vừa cời, quần làm ba vòng, đeo lên cổ cho Ngọc Tỷ.

Nói đến cũng lạ, từ khi đeo tràng hạt, Ngọc Tỷ đi đường rất ổn, không ngã nữa.

Ba ngày trước tết, căn nhà cũ của Liễu gia vì cha chết mà ra riêng bỗng bị dán niêm phong, ra ra vào vào mấy người quét dọn, nửa ngày trôi qua, lại có đám ba cỗ xe la kéo đến. Dân ngõ này ai nấy mở cửa, không khỏi thò ra vài cái đầu quan sát tình hình.

Trình Phúc quay về báo với ông Trình: “Là nhà Du Đại Hộ lần trước đòi ra riêng, vợ sau của lão đem con trai đến ở. Tiểu nương tử họ Lục, trên dưới hai mươi, có con trai bốn năm tuổi, nghe gọi là Niệm Lang.”

Trình Tô Tỷ nói: “Thế thì hẳn tâm quá, đến Tết mà cũng không cho đón cùng, cô nhi quả phụ. Nhà chúng ta vẫn nên sai người đến chào một tiếng, xem có gì cần giúp không.”

Bà Lâm trách: “Đừng vội nhiều sự, trước cửa quả phụ nhiều thị phi, trốn còn không kịp, con còn bướng bỉnh thò đầu ra làm gì? Nó đã mua được nhà họ Liễu, vậy tất trong tay có tiền, không thiếu ăn thiếu mặc, con trai cũng không phải không có, cần con giúp cái gì? Nếu nó không đủ ăn đủ uống, hoặc có người đến bắt nạt, khi ấy sai người đến giải vây vẫn còn kịp.”

Trình Tú Anh không kiên nhẫn: “Nào cần chúng ta đến cứu! Du Đại Hộ cũng chả phải chết lúc trai tráng, quả phụ trẻ bỏ lại thì có gì đáng thương. Du Đại Hộ cũng đã lấy vợ cho cháu rồi, sao lại phải kiếm vợ nhỏ hơn mình mấy chục tuổi, làm thế để làm gì? Thiếu nữ còn trẻ, dạng lang quân gì mà gả không nổi, lại bám theo một lão già đã bước nửa chân vào quan tài? Người háo sắc, kẻ tham của thôi! Thị đã theo lão già này thì hẳn phải biết có hôm nay, có khi thị còn mong ngày này mau đến ấy chứ. Loại người này, dễ trêu vào chặc? Bị thị bám vào, muốn dứt ra e là phải lột mất miếng da.”

Nói đến mức Tô Tỷ không hừ được một tiếng.

Không riêng gì nhà họ Trình, mà Kỷ, Vương gì cũng chỉ sai những người như nha hoàn bà hầu đến chào Lục thị: “Nghe bảo nương tử vừa dọn đến nên sai tôi đến chào, cuối năm bận bịu, không có thời gian tự mình đến gặp, nương tử vạn lần tha thứ.” Lại biếu bánh trà hoa quả, làm quà gặp mặt.

Mọi nhà đều nghĩ như nhau: Trước cửa quả phụ lắm thị phi. Mà nhà họ Du cũng thuộc loại giàu có trong thành, gia chủ đã không ưa, ai lại nhàn rỗi đến làm đệm lưng cho thị? Cũng có một bộ phận phụ nữ nghĩ như Tú Anh, khinh thường Lục thị, một đóa hải đường lại dâng mình lên cửa cho cây lê sai quả đề — Vô cùng không muốn qua lại với thị.

Lục thị lại đóng cửa dạy con trai học, tự thân mà sống.

Năm mới đến, mọi nhà ăn cỗ đoàn viên, Trình lão thái công cố chấp kéo Tô tiên sinh cùng ngồi bàn: “Nhà tôi neo người, cùng ăn cho vui.” Lão an nhân lại đùa Ngọc Tỷ: “Đón giao thừa không được ngủ, thức không đến giờ tỵ*, ông trời không cho cháu lớn thêm một tuổi, năm sau vẫn ba tuổi thôi.”

[*Khoảng từ 11 giờ đến 1 giờ đêm.]

Ngọc Tỷ tin là thật, cơm ăn cũng chẳng còn ngon nữa, tròn mắt chờ đến giờ Tỵ. Tới đầu giờ Hợi, thực sự không chịu nổi nữa rồi, lại sợ không được lớn thêm một tuổi, bèn cho tay trái vào miệng cắn, đau đến òa khóc: “Oa, huhu...”

Tổ Tỷ đau lòng: “Làm sao thế cháu, cả bàn toàn thức ăn ngon, cháu cắn tay làm gì?”

Ngọc Tỷ khóc thút thít đáp: “Đầu huyền lương, trùy thứ cổ, đau có thể vực dậy tinh thần, cháu cắn để biết đau mà thức đến giờ tỵ, nhưng không ngờ nó đau tới vậy...”

Cả phòng không kìm nổi, vừa cười vừa rửa tay cho bé. May mà cả hàm toàn răng sữa, cắn không sâu, chỉ để lại trên dưới hai vết răng, không chảy máu.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 18: Đuổi Đánh

NỖI BẤT ĐẮC DĨ CỦA NGỰ TỶ

Tết năm rồi Ngọc Tỷ còn nhỏ, nhất định không tung bừng đến thế, năm nay chẳng những thêm một Tô tiên sinh, mà còn có cả Ngọc Tỷ hầu hạ dưới gối, Trình gia rộn rã hơn nhiều. Ngọc Tỷ òa khóc lúc này, mọi người bật cười, tinh thần lại càng phấn chấn.

Ngọc Tỷ rớt cuộc thút thít đến tận giờ tỵ, khắp nơi vỡ òa tiếng pháo, Ngọc Tỷ lần tràng hạt đeo trước ngực, tụng: “A Di Đà Phật, mình được phép lớn lên rồi.”

Lại học mọi người bật cười, sau đó ai về phòng nấy nghỉ ngơi. Trình Tú Anh lại dặn Minh Trí: “Đem thêm một chậu than đến phòng thầy đi.” Lại dặn dò tới tởm tắt đèn, cẩn thận vật dễ cháy. Trình Khiêm bế Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ vòng tay quanh cổ chàng, ngủ rồi.

Ngày hôm sau thức dậy, lúc gặp nhau chỉ có thể nói lời hay, trước sau Tết, theo lệ không được nói “lời mất hứng”. Ngày hôm nay Ngọc Tỷ phải dập đầu vài lần, trước tiên là đến phòng vợ chồng Tú Anh, khấu đầu trước cha mẹ đang trùm chăn trên giường lấy lì xì. Lại đi cùng vợ chồng Tú Anh đến chỗ bẻ trên chúc Tết. Dù là Tổ Tỷ, Trình lão thái công hay Lâm lão an nhân, đều cho lì xì cả. Bà Lâm phát xong tiền mừng tuổi, bảo Tú Anh để bé cất kỹ: “Sau này phải cho nó tự quản lý tiền bạc rồi.” Đây cũng là phương pháp dạy cháu gái duy nhất của Lâm lão an nhân, bà luôn cho rằng vì thuở nhỏ Tổ Tỷ không phải tự làm việc gì, sau này mới không cứng cỏi được.

Ngọc Tỷ hỏi: “Còn chưa đến chúc Tết chỗ thầy, con phải đòi tiền mừng tuổi, hay phải trả tiền học phí đây?”

Trình Tú Anh đáp: “Tiền học phí mà cần tới con à? Mẹ chuẩn bị xong từ sớm rồi, trước mặt thầy bớt mấy lời tâm thưởng này nhé, con chỉ cần vào dập đầu, nói vài câu may mắn là đủ. Không được đòi gì cả, nhớ chưa?”

Ngọc Tỷ nói: “Nhớ rồi ạ.”

Lại đến chỗ Tô tiên sinh chúc tết, ông Trình đương nhiên sẽ không cắt xén tiền học phí của thầy Tô, đã sớm thanh toán năm trước rồi, cũng đã đóng luôn cho năm sau. Năm ngoái Tô tiên sinh đi bắt phố, chọn mua một bộ văn phòng tứ bảo*, tạm lấy làm quà mừng tuổi cho Ngọc Tỷ. Trình Khiêm vẫn chưa chính thức là học trò của thầy, giờ chỉ có thể xem là người kèm con gái học, bèn không tặng gì.

[*Bút, mực, giấy, nghiên.]

Sau đó chính là bái thần, Tô tiên sinh không đi theo. Một mình ở tiểu viện ngửa mặt nhìn trời, cũng chẳng biết đang nghĩ gì. Già trẻ lớn bé Trình gia theo thứ tự dâng rượu Tiêu Bạch, uống canh đào. Lại tới sảnh chính nơi Trình lão thái công ở, dâng rượu Đồ Tô, xoi kẹo mạch nha, trình mâm Ngũ Tân*. Tiến phu vu tán, cuộc khước quý hoàn**, mỗi người dâng một con gà. Phen này uống rượu, bắt buộc phải bắt đầu từ Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ sắc đỏ cả mặt, nước mắt tuôn ra, Tổ Tỷ nhìn mà đau lòng không thôi.

[*Là mâm năm loại rau có vị cay, dùng làm rau trộn thức ăn.]

[**Đi khắp nơi, mang theo Khước Quý Hoàn. Khước Quý Hoàn là viên đan dược dùng để trừ tà ma vào tết nguyên đán.]

Sau đó cấm gỗ đào trần cửa, gỗ đào được xưng là gỗ thần, ấy là tục “dùng đào mới đổi bùa cũ”.

Lại nói đến xã giao, đầu năm ông Trình có vài mâm cỗ phải dự, nào là Diệp lão cử nhân năm ấy cùng đậu tú tài mời ông, nào là bà Lâm đưa ông về nhà mẹ đẻ, ngày ngày bốn ba. Ngọc Tỷ là hăng hái nhất, mong một tháng giêng là tết, đến hôm ấy, chính là vào xuân. Ngọc Tỷ cùng Lâm lão an nhân về nhà họ Lâm, lại chơi chung với Lâm Nguyệt Tỷ.

Năm mới là lúc túi tiền đầy vun, hai nhà đều khá giả, không cho phép trẻ con tùy tiện ra đường, chỉ có thể ở nhà chơi. Ngọc Tỷ và Nguyệt Tỷ cả tháng không gặp nhau, cả hai đều rất nhớ đối phương. Nguyệt Tỷ chỉ vào tràng hạt Ngọc Tỷ đang đeo, cười rằng: “Sư không ra sư, đạo không phải đạo, di đeo nó làm gì, ngược ngao ghê noi.”

Ngọc Tỷ đáp: “Bà ngoại ta cho đấy. Bắt ta đeo mỗi ngày, bảo đeo thì đi đứng không bị ngã nữa, năm ngoái suýt nữa cấm mặt xuống đất rồi.”

Nguyệt Tỷ che miệng cười: “Tại di chạy nhanh quá chứ gì? Phải cẩn thận chứ.”

Lại lục túi tiền, bổ sung cho nhau. Trong túi của Ngọc Tỷ có hai thỏi bạc nén hình hoa hải đường mà Tô Tỷ mừng năm mới, thỏi bạc nén của Nguyệt Tỷ lại đúc theo khuôn như ý, trên mặt còn có chữ vạn, ngụ ý “muôn đời như ý”.

Hai bé đều nhìn mẩu mới trong tay nhau, bèn đổi với đối phương, cùng bày ra chơi. Ngọc Tỷ về đến nhà, Tú Anh lại kiểm tra một lượt những thứ mà bé mang theo, thấy không mất thứ gì quan trọng. Ngọc Tỷ đắc ý nói: “Con cũng đâu có ngốc, hơi đâu mà coi tiền như rác chứ. Nguyệt Tỷ là tốt nhất, con chơi cùng với cháu ấy suốt, đây là đổi với món mà bà ngoại cho đấy.”

Tú Anh cầm tay bé lên xem, nói: “Thứ này cũng may mắn, đổi thì đổi, về cất vào hộp của con đi.”

Mấy ngày sau đó cũng trôi qua như thế, hàng xóm có món gì ngon vật gì tốt, cũng biếu nhau như vậy. Ngay cả chỗ mẹ con Lục thị, cũng tặng qua kính lại. Mẹ hầu của Lục thị xách một hộp thức ăn trà quả vào: “Nương tử nhà tôi lệnh tôi đến đây, ra mắt nương tử, người thù hiểu, không thể đi lung tung. Trái cây phù ta biếu rất ngon, thiếu gia rất thích. Nhà chúng tôi cũng có vài món bánh trái, mong quý phù không ghét bỏ.”

Vì tiến thoái hữu lễ, ngay cả Tú Anh cũng phải buông một câu: “Một người tháo vát.” Tích đức từ miệng, cũng không thêm bớt lời nào. Lâm lão an nhân lại thở dài: “Hành sự theo quy củ như thế, tiếc thật.”

Lúc ấy trò chuyện chưa hề nghĩ đến, một năm sau, hai người chỉ tiếc mình không đủ lời để rửa Lục thị. Bấy giờ chỉ lo vào bếp xem bột gạo nếp có bị ẩm không, nhân bánh có đủ chưa, chuẩn bị đến Tết Nguyên Tiêu làm bánh trôi.

Nguyên Tiêu có hai chuyện, một là ngắm đèn lồng, hai là ăn bánh trôi. Ngắm đèn lồng ngoài dịp tham gia náo nhiệt, còn là dịp để trai gái gặp gỡ nhau, kiểu như “Trăng sáng đầu canh liêu, người ước hẹn hoàng hôn”. Nhà họ Trình không có trai cần lấy vợ gái muốn gả chồng, ngắm đèn chỉ là ngắm đèn, ăn bánh trôi chỉ là ăn bánh trôi.

Nội thành Giang Châu người chật như nêm, cả nhà họ Trình cùng đi ngắm đèn. Sợ bị tách ra, bèn lấy vài thất thành một dây, đỡ phải bị lạc. Trình Khiêm trông con rất kỹ, đích thân đi đứng trên vai, nắm chân bé, lại buộc một đầu dây vào, đầu còn lại buộc cổ tay mình, thế mới yên bụng dẫn bé ra ngoài chơi.

Trên phố Ngọc Tỷ vừa ý một chiếc đèn hình ngựa, Lâm lão an nhân không tiếc tiền mua, lại không có tay cầm, đành bảo Lai An giữ trước.

Về đến ngõ Hậu Đức, trẻ con mỗi nhà cũng xách đèn lồng của mình đi lòng vòng, vòng tới vòng lui chính mình cũng vắng đầu, chân nhũn ra ngồi phịch xuống đất, đèn trên tay rơi bẹp mất, khóc òa lên.

.....

Hết tháng giêng, nhà nào cũng bận, Ngọc Tỷ lại vào học, bài vở dần nhiều, Tô tiên sinh quả thật bắt đầu dạy về. Ngọc Tỷ mỗi khi về thì khắp người khắp mặt khắp tay đều dính đầy thuốc màu, Tú Anh bắt gặp lần nào bật cười lần nấy. Ngọc Tỷ thẳm cáu, tự thề sẽ chú ý, nhưng chẳng biết tại sao vừa cầm bút lên, người không chỗ này thì chỗ kia cũng sẽ dính màu.

Cứ thế hơn một tháng, mười bảy tháng ba, chính là sinh nhật bốn tuổi của Ngọc Tỷ*, ăn mì sinh nhật, mặc áo mới, đeo vòng mới. Thầy Tô vừa dạy bé một vài thuật toán, Tú Anh nghe nói con gái học toán, bèn ra ngoài tìm thợ mộc, đặt làm riêng một bàn tính nhỏ. Ngọc Tỷ cầm bàn tính vào lớp, Tô tiên sinh ngạc nhiên hỏi: “Đây là sao?”

[*Tác giả giải thích: thời đại không có thật, số tuổi trong bộ đều dựa theo thực tế.]

Ngọc Tỷ đáp: “Mẹ con nghe nói sắp học toán, bèn cho con cái này.”

Tô tiên sinh gầy hoi lâu, Ngọc Tỷ nghe tiếng hạt châu lách cách, nhìn ngón tay Tô tiên sinh lướt như bay, tưởng có cơ quan gì đó, gắng sức quan sát. Chợt nghe thầy Tô hỏi: “Cái này sử dụng thế nào?”

Ngọc Tỷ thắc mắc: “Không phải thầy sẽ dạy con sao?”

Thì ra khi Tô tiên sinh dạy học, không bàn đến thiên văn địa lý bấm đốt ngón tay, còn lại đều dùng que tính cả. Thầy cũng từng thấy bàn tính rồi, nhưng không biết dùng. Ông Trình biết được bèn nói với Tú Anh, lại lệnh chuẩn bị que tính. Thầy Tô đốt bàn tính, bèn thường đến chỗ Tú Anh thỉnh giáo thuật dùng.

Tô tiên sinh tác phong thẳng thắn như trăng sáng, Tú Anh không khỏi kinh ngạc: “Theo học con?”

Tô tiên sinh đáp: “Nuông tử biết, ta không biết, đương nhiên phải thỉnh giáo con.”

Tú Anh biết viết biết tính, nhưng lại không biết phải dạy vị thầy này thế nào. Tô tiên sinh đặt tay lên trán: “Nếu nuông tử không tiện, viết khẩu quyết cho ta cũng được.”

Tú Anh đành phải viết khẩu quyết cho thầy, trong nhà họ Trình vang vọng tiếng lách cách, từ tháng ba đến cuối năm, mỗi ngày từ giờ mùi đến giờ thân*, chưa từng gián đoạn. May mà thầy ở một mình trong tây viện, chỉ dùng một bàn tính, tiếng động không đến nỗi quá to, nếu không đã quấy đến hàng xóm không yên giấc.

[*Khoảng từ 1 giờ chiều đến 5 giờ chiều.]

Ngước mắt lên năm mới lại đến, trên dưới Trình gia đều biết mặt Tô tiên sinh mà thầy Tô lại không quen mặt hết tới tớ nhà này, tất cả đều nhờ câu chuyện ấy.

.....

Lại nói Tết Nguyên Tiêu năm nay, ngõ Hậu Đức ồn ào một bận.

Trong một năm này, chòm xóm cũng biết nhà mẹ đẻ Lục thị nghèo khổ, tuy cha là tú tài nhưng đã qua đời, mẹ không thể không gả thị đến nhà họ Du, lại dùng sinh lễ cưới vợ xây nhà rồi cho anh em thị ăn học. Bây giờ vẫn còn nhờ thị trợ cấp một hai phần. Du đại hộ vừa chết, con riêng của lão đương nhiên không chịu nuôi cả nhà cậu mẹ kế, cũng chẳng muốn chia gia sản cho thằng em khác mẹ Niệm Lang kia. Tại sao? Lục thị trẻ đẹp, Du đại hộ cưng chiều thị, lúc còn sống cũng đỡ đàn nhiều cho Lục gia, anh em nhà họ Lục gặp phải con trai Du đại hộ ngoài phố, cũng ra về bề trên. Trong mắt người nhà họ Du, Lục gia chỉ là một ổ ăn mỳ, bán con gái cầu vinh, nhà hoàn trong Du gia cũng được mua vào như thế — Lại cứng cổ đòi làm vợ, cũng chả biết Du đại hộ trúng gió thế nào mà đồng ý.

Vợ nguyên phối của Du đại hộ cũng môn đăng hộ đối với ông, hợp lực hai nhà mới giàu có như thế, tự dung có người nhảy vào leo lên vị trí vợ, được trợ cấp dài dài, con trai của vợ cả sao lại không bức? Lại lấy sổ ghi chép, mời trưởng lão trong tộc làm chứng, bảo sẽ không nuốt phần thừa kế của em nhỏ, nhưng phải ra riêng, để ngày sau khỏi phải đông dài, tục gọi là “Thân huynh đệ, phân rạch rồi”.

Liệt kê của hồi môn nhà mẹ đẻ, của hồi môn của vợ, cả tài sản chung trong tộc, đại trạch là sản nghiệp tổ tông không thể động vào, chia tới chia lui, chia được một ít cho mẹ con Lục thị, thế là xong. Mẹ con Lục thị chỉ được một cửa hàng, một ít bạc, cửa hàng thì cho thuê, tiền thì mua nhà của Liễu gia rồi dọn vào ở.

Chòm xóm nghe thế đều thở dài, bảo Lục thị mạng không tốt, đầu thai vào nhầm chỗ, cha mẹ không lành, bắt thị làm vợ kế của một ông già; đầu tiên là gặp sai người, còn trẻ đã phải thủ tiết; kể đến là con riêng bất hiếu, đuổi ra khỏi nhà. Vì thế chòm xóm dần trông nom, cũng chẳng tính toán chuyện thủ hiếu của thị, mới ra ngoài vài lần. Niệm Lang cũng dần quen được vài người bạn cùng ngõ.

Thằng bé Niệm Lang này trắng nõn đáng yêu, Lục thị cũng dạy nó đọc sách biết chữ, chỉ chờ lớn hơn một tuổi đưa vào trường tư học. Thằng nhóc này lại là mụn con lúc về già, lúc cha còn sống rất nuông chiều, Lục thị cũng chỉ có mỗi nó là con, càng thêm cưng nựng, lớn lên giữa vòng tay chiều chuộng của nhũ mẫu nhà hoàn, lại thường nghe mình là công tử nhà giàu, thường có thói kiêu ngạo.

Tết Nguyên Tiêu chơi cùng mọi người, ai nấy đem lồng đèn của mình ra so. Đám trẻ trong ngõ đều được người nhà dặn dò chăm sóc cho Trình gia, Ngọc Tỷ lại đáng yêu, tính tình tốt, cũng thường đem trà quả cho mọi người ăn, từ Nga Tỷ trở xuống đều bảo đèn lồng của Ngọc Tỷ là đẹp nhất. Niệm Lang lại nói con búống bình: “Cái của ta mới là đẹp nhất.”

Đoạn muốn giựt đèn của Ngọc Tỷ ném xuống đất, đồ trong tay bé, há dễ giựt? Giựt lần một lần hai đều không được. Nga Tỷ nói: “Cậu là con trai, muội ấy là con gái, hẳn nên nhường. Đèn của muội ấy cũng đẹp thật mà.” Nga Tỷ vừa nói, đám Văn Lang cũng lên tiếng bênh vực cho Ngọc Tỷ, ai thêm quan tâm cha cậu có phải Du đại hộ hay không?! Lại có nhị tỷ Lý gia đứng xem trò vui chen mồm vào: “Nga Tỷ nói thế, chính là thế.”

Khiến Niệm Lang cáu lên: “Bọn người là người tốt cả, đều thương cái giống tuyệt hậu này nhì!”

Nga Tỷ đã lớn, biết đây không phải lời hay, phì phui vài tiếng: “Xùy xùy xùy! Cậu không ngoan!” Rồi kéo Ngọc Tỷ, “Chúng ta đi chỗ khác chơi, đừng để ý đến nó.”

Niệm Lang giận dữ: “Nhà nó không có con trai, cha nó ở rề, không phải tuyệt hậu thì là gì?! Ta chỉ nói thật, khen các người hảo tâm! Cả nhà nó tuyệt hương hỏa, không ai viếng mộ, bị người ức hiếp còn phải lời tiên ra nữa kìa!”

Ngọc Tỷ không hiểu nghĩ của từ “tuyệt hậu”, lúc đầu thì thế. Nhưng nghe đến phần sau thì bắt đầu thấy lạ, bé bắt đầu học từ năm lên ba, trí nhớ rất tốt, mà trong tiết thanh minh tảo mộ tể tổ nghe thấy tiếng thờ dài của Trình lão thái công, thế mới hiểu được ý của từ tuyệt hương hỏa. Suy xét qua lại, bèn rõ “tuyệt hậu” không phải từ hay. Giằng khỏi tay Nga Tỷ, bé chống nạnh chỉ thẳng vào Niệm Lang: “Mày câm miệng.”

“Tao không đấy!” Niệm Lang điên lên. Nhìn đèn lồng trong tay Ngọc Tỷ, lại giật lấy ném xuống đất, Ngọc Tỷ đau tay nhưng càng nắm chặt hơn, Niệm Lang kéo mạnh một cái, tay đau vô cùng, vành mắt đỏ lên. Niệm Lang thấy Ngọc Tỷ vẫn chỏ tay về phía mình bèn đưa tay đẩy bé một cái, suýt nữa thì ngã. Nga Tỷ thấy không ổn, định bước ra phân xử.

Chợt thấy Ngọc Tỷ giơ tay giật tràng hạt trên cổ, xoay cánh tay biến tràng hạt thành một cây roi mềm, quất thẳng vào người Niệm Lang. Niệm Lang bị bé đánh bốn năm cái mới tỉnh ra, khóc cha gào mẹ chạy về nhà mình. Ngọc Tỷ vừa đuổi vừa đánh, khóc quát: “Mày mới tuyệt hậu, tao đánh mày thành tuyệt hậu!”

Nga Tỷ nói: “Mau đi tìm cha mẹ muội ấy!” Minh thì đuổi theo. Nhìn thì thấy người trước mặt chân ngắn thật, nhưng đuổi theo lại vô cùng vất vả. Ngọc Tỷ cầm hung khí trong tay đánh đến mắt long sòng sọc, Nga Tỷ không dám đến gần, thẳm mắng thẳng Niệm Lang đúng là khiến người ta ghét.

Một đám nhóc hô hoán um lên, khiến trường bối các nhà hoàng hôn tủa ra xem. Lục thị ôm con trai khóc: “Con trai đáng thương của tôi.” Người cũng trúng vài roi của Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ nói: “Ta chỉ đánh nó, di mà can, ta đánh luôn di! Xem cái lưỡi nát kia còn dám nói tuyệt hậu nữa không! Ta đánh cho nó tuyệt luôn!” Vừa nói vừa tiếp tục.

Lục thị trở tay muốn ngăn tràng hạt bé cầm, Ngọc Tỷ rút tay ra, đá vào tay thị.

Chòm xóm thấy việc này không ổn, lại không biết nguyên nhân, đến khi nghe được hai chữ “tuyệt hậu”, trong lòng đều rõ. Thảm bảo đánh người không tát mặt, trẻ con nhỏ như thế lại không biết giữ miệng, chẳng trách Ngọc Tỷ đòi đánh nó.

Người ta chỉ lo xem, Trình Tú Anh vừa thấy đã nóng lên, quát: “Ngọc Tỷ về ngay!”

Ngọc Tỷ hờn dỗi thu tràng hạt quay về.

Nga Tỷ thấy vẻ mặt kỳ lạ của Tú Anh, cao giọng nói: “Đừng trách Ngọc Tỷ ạ, là Niệm Lang khinh người. Bọn con cùng so đèn, ai cũng bảo của Ngọc Tỷ là đẹp, Niệm Lang lại bảo bọn con dối trá, nói Ngọc Tỷ tuyệt hậu, còn giật đèn của Ngọc Tỷ ném xuống đất, xô muội ấy ngã. Ngọc Tỷ mới giận đánh trả.”

Tú Anh lấy đèn lồng trong tay Ngọc Tỷ lên xem — Tết Nguyên Tiêu vốn xách đèn lồng — Giữa lòng bàn tay trắng nõn quả nhiên xuất hiện hai lần đỏ, lập tức mặt phản chiếu ánh đỏ của đèn.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 19: Mạnh Mẽ

NÊN MANG THEO VÀI NHA HOÀN, LÚC ĐÁNH NHAU MỚI CÓ TRỢ THỦ

Lại nói Tú Anh thấy tay con gái hằn hai lần bầm thì mắt ửng đỏ, bên kia Lục thị ôm Niệm Lang khóc rầm rức. Trong đám hàng xóm cũng có người thương hương tiếc ngọc, xót thương thay cho Lục thị. Dầu sao cũng chỉ do Niệm Lang còn nhỏ nên ăn nói sỗ sàng, cũng đã no đòn của Ngọc Tỷ, thiệt thòi hơn Ngọc Tỷ nhiều. Mà nhà họ Trình quả thật không có con trai, cũng chẳng thể bảo Niệm Lang trù ẻo được.

Bên có người đứng ra khuyên giải: “Trẻ con vạ miệng, hôm nay là ngày lành, đừng so đo làm gì, ai về nhà nấy thôi, cứ ăn bánh trôi, ngắm đèn lồng là được.”

Lục thị vẫn mặc áo tang, dáng người thanh tú yếu điệu đáng thương dưới ánh đèn, cũng không lắm lời cãi cọ, tự bế Niệm Lang lên, vái chào mọi người rồi khẽ xoay lưng, nhờ nha hoàn rẽ đám đông về nhà, cài cửa. Chỉ nghe bên trong vọng ra tiếng khóc: “Chắc phải đau lắm!” Lại có tiếng nha hoàn: “Nương tử mà không can, chắc da non cũng bị đánh đến tím bầm mất.”

Người ngoài cửa nghe mà xấu hổ.

Tú Anh kéo tay Nga Tỷ: “May nhờ có cháu trông chừng.” Lại cảm tạ Tam tỷ nhà Lý chính: “May nhờ có cháu cùng trông, nếu không, cả nhà ta bị người khác mặt xát mà không biết.” Đoạn cảm ơn chòm xóm một lượt. Rồi bế Ngọc Tỷ về nhà.

Lễ này Trình gia không tổ chức trẩy hội gì sất, chỉ cấm trong nhà, Tú Anh tuy bứt rứt nhưng cũng chẳng muốn thuật lại mọi chuyện cho đám Trình lão thái công, còn Tô Tỷ thì càng không sảy ra một chữ. Nhưng không ngờ ngoài đường ồn ào như thế, trong nhà vốn đã hay tin từ sớm. Dù là Tô Tỷ đang tụng kinh trong phòng cũng thấy lạ, sau khi nghe Phần Hương báo tin thì khóa cửa phòng khóc một trận.

Ngày hôm sau, Lục thị trong nhà sai một nha hoàn ra ngoài mời thầy lang, nghe bảo là Niệm Lang bị đánh rất nặng, lại hốt hoảng một hồi, bị sốt. Đúng lúc ấy, nhà mẹ của Lục thị có người đến thăm con gái và cháu ngoại, biết chuyện lại bắt đầu ầm ĩ lên. Bà Lục khóc thảm thiết: “Đây là tạo nghiệt mấy đời chứ, cô nhi quả phụ bị người ức hiếp đến tận cửa rồi?!” May mà bà ta không ăn vạ như đám họ Ngô kia, cũng chưa từng lộn lộn trước cửa nhà họ Trình.

Lý chính và Kỳ chủ bộ nhìn mà thấy chẳng ra thể thống gì, đám Hà thị lại thân quen với Tú Anh, nhà Lý chính lại là hàng xóm mười mấy năm, tận mắt nhìn Tú Anh trưởng thành, bảo không thiên vị cũng là thiên vị. Thường ngày ở nhà cũng hay cảm thấy tội nghiệp thay cho Trình gia, thấy tình hình như vậy,

càng muốn đứng ra làm trung gian, hòa giải hai bên.

Tổ Tỷ vừa thấy lòng bàn tay cháu ngoại bầm đỏ đã khóc đứt ruột đứt gan, nghe nói muốn đưa Ngọc Tỷ ra ngoài thì hoảng muốn xỉu: “Sao thế này?!” Tú Anh đáp: “Con đi thử, xem xem chúng muốn làm gì đại tỷ của con?” Tổ Tỷ sợ hết hồn: “Con là phụ nữ...” nói được một nửa lại xỉu xuống. Bà Lâm nói: “Bà đi với cháu.”

Tổ Tỷ nhìn trái nhìn phải, cuối cùng hạ quyết tâm: “Thôi để con đi, nhà họ đều là đàn bà, để đàn ông đến thì có vẻ như chúng ta bắt nạt họ.” Tổ Tỷ bấy giờ vẫn nghĩ nhà mình còn hai người đàn ông, Lục thị lại là quả phụ, này lòng thương hại mà chẳng hay.

.....

Đến nhà Lý chính, bà Lục càng làm mình làm mẩy.

Hai nhà yên vị trong nhà Lý chính, có Kỳ chủ bộ làm chứng, đám hàng xóm Triệu gia cũng đến để hòa giải. Bà Lục khẳng khái đòi Trình gia rút trà nhận lỗi, đòi cả tiền thuốc men. Lục thị chỉ lo bé con đang khóc rầm rức, nghe bà Lục nói thế thì ngược đời mất ướm đâm lên nói: “Mấy đồng tiền ấy, con vẫn có. Không cần đền, nhưng họ lại dọa con trai con sợ đến thế.”

Mới đầu Tổ Tỷ còn hơi ngại, bà quả thực đã bị nhà họ Ngô làm phiền đến ngán luôn rồi, đến khi thấy bà Lục không ăn vạ như đám đại nương họ Ngô, tuy mặc áo vải nhưng cũng khá sạch sẽ thì không ngại nữa, thấy Lục thị thút thít, sức nhớ tới tay Ngọc Tỷ cũng bị thương mà lại bị người ta chèn ép như thế, bên kia Lâm lão an nhân vừa chào Lý chính, bên này Tổ Tỷ đã òa khóc.

Lục thị tỏ vẻ mình thân là quả phụ đáng thương, không muốn ép người, chỉ nói Niệm Lang bị dọa, cần được an ủi. Lại không biết trong ngõ Hậu Đức này có người còn biết diễn về đáng thương hơn thị. Thị biết khóc, chẳng ngờ trong nhà họ Trình lại có người khóc hay hơn cả thị.

Tổ Tỷ trên có mẹ quản mình, dưới có con gái không chịu cho mình quản, chỉ có Ngọc Tỷ còn nhỏ, mỗi lần bà khóc thì bé còn lau nước mắt rót trà đổ dành, đương nhiên thương Ngọc Tỷ hơn vài phần. Bên khóc thì với Lục thị: “Một đứa con gái nhỏ tí thôi mà lại bị thương tay, phải làm sao đây? Là bà vô dụng, chỉ sinh được mỗi mẹ con, mẹ con cũng chỉ nuôi được một mình con, ai khiến chúng ta là đàn bà yếu đuối chứ, bị người ức hiếp thì thôi, cháu đứng ra bênh vực làm gì? Người ta bảo cháu tuyệt hậu, là khinh cháu tuyệt hậu, thật thế thì nhịn thôi...” Lại nghẹn ngào.

Hàng xóm ngấm ngấm, cũng phải, cái số của Tổ Tỷ còn khổ gấp vạn phần Lục thị, bên đời chiều gió. Lý chính nói: “Vốn chỉ là lời trẻ con, không phải chuyện lớn, thôi để ta làm chủ, hai nhà cùng uống trà, ngẩng đầu không gặp cúi đầu gặp, sau này vẫn là hàng xóm.”

Tú Anh nghiêng răng cười lạnh: “Chỉ là lời trẻ con? Con gái cháu một chữ cũng không hỏi thăm đến nhà nó, sao lại thành lời trẻ con rồi? Giờ lại trở ra bảo là lời trẻ con, lời trẻ con lại đến đập cửa, đòi tiền là thế nào? Lời trẻ con lại phải nhờ một bà già đến chèn ép một đứa bé chưa đến năm tuổi, đẹp mặt quá cơ!”

Bà Lục chỉ định im lặng nghe nhưng kim không nổi, bật dậy nói: “Lời cái gì, thẳng tay đánh cháu trai của tao rồi, nào phải lời miệng chi nữa?!”

Tú Anh đáp: “Mụ không cần nhắc, đến lúc phải dùng lời, bà đây cứ sai người đến cổng nhà mụ học chuyện thị phi trước cửa quả phụ nhà mụ đấy, có giới thì ra mà đánh đuổi! Có đánh cũng phải đánh cái mồm hèn thất đức của con rùa rụt cổ nào đó, sắp đem cả nhà bà đây từ trên xuống dưới chùi sạch luôn rồi. Ai thấy con gái bà làm nó bị thương? Bằng mỗi cái mồm mụ á, đóng cửa lại tự véo mình mấy cái cho tỉnh rồi hăng ra tổng tiền bà! Nghĩ bà đây dễ ức hiếp cơ đấy, mụ nhìn nhầm người rồi!”

Kỳ chủ bộ thấy tình hình gay go, vội vã bước lên dàn hòa: “Chỉ là chuyện tui nhỏ, mắng cũng rồi, đánh đã xong, trưởng bối hai nhà cần gì ra mặt?”

Tú Anh hỏi tới: “Là ai nhất định phải ép Lý chính đứng ra làm chủ, đòi vờ nhà tôi đến? Đánh rầm còn muốn lấy tay bịt, người đâu mà quý vậy!”

Tổ Tỷ lại lu loa lên: “Đều do chúng tôi bạc phước, không có con trai, đến cả một thằng bé ba tuổi cũng khinh khi. Con tội gì phải bướng bỉnh như thế? Cần dập đầu nhận lỗi cứ để tôi làm, chỉ xin đừng bức bách cháu gái tôi nữa, nó mới bốn tuổi thôi, cũng là mạng khổ!” Giọng bà mềm mại, tính tình yếu đuối, lúc thút thít quả thật như khóc như than.

Cả phòng đột ngột lúng túng. Lý chính vội mọi người đến nhà vốn là để hòa giải, chẳng ngờ bà Lục này cứng đầu như vậy, Tổ Tỷ lại khóc đến là đáng thương. Tú Anh thì không có tí khái niệm nhượng bộ nào, thăm than đàn bà sao mà khó giải quyết như vậy. Bỗng bị Niệm Lang nhìn chăm chăm, cả người tê đi, nếu chẳng vì thằng nhóc ấy không biết giữ miệng, sao mọi chuyện lại đến nước này?

Lý chính bực mình, dứt khoát dọn trà lên cho hai nhà: “Uống tạm chén trà này đi, nể mặt ta một chút, sau này vẫn là hàng xóm.”

Lục thị biết rõ mình không thể không uống, Tú Anh nhướng mày, dẫu sao Ngọc Tỷ cũng không bị lỗi, hai người cầm chén trà lên. Bà Lục lại trách Lục thị: “Hiền quá.” Tú Anh nói: “Lại chẳng hiền, quả phụ biết thế nào là xấu hổ đâu, dạy thẳng con mắng thẳng mặt người khác cơ mà. Đánh người nể mặt, mắng người không chăm chăm vào điểm yếu, lại chẳng hiền.” Tổ Tỷ lại bắt đầu khóc, ép Lục thị đến nỗi không rót nước mắt nổi. Lý chính nhức đầu vô cùng, đành phải khuyên Tổ Tỷ: “Đừng vội khóc, lắng giềng mấy chục năm biết cả.”

Hai bên uống cạn trà, người rẽ đông, người về tây, chẳng chạm mặt nhau về đến trước cửa nhà.

Hai bên vào nhà, Lục thị an ủi bà Lục, lại gọi nữ hầu của Niệm Lang đến mắng: “Là ai dạy thiếu gia nói thế? Hư thân! Mắng thẳng vào mặt người ta rồi.” Đoạn gọi lái buôn đến bán người, mua người mới làm nữ hầu, nha hoàn khóc lóc van nài, vẫn không đổi ý.

Lại sai người đem trà bánh sang biếu Trình gia: “Nương tử nhà con biết lỗi rồi, là Niệm Lang đã sai, ngày ngày ăn năn.”

Tú Anh không tha, hung hãn mắng cho một chập: “Kiểm chuyện xong lại đòi bịt miệng người bị hại, thị nghĩ mình là ai?! Bà già kia họ Lục vậy mà quản được đến nhà họ Du cơ đấy, một câu ăn năn là xong chuyện, cho rằng ai cũng ngu cả đấy! Thằng bé kia là con trai, thế thì không tuyệt hậu rồi, xem xem có trưởng thành nổi không đã! Cái thứ khất cha! Nó chỉ là con nít, không ai dạy thì biết mò mẫm thế à? Nhìn thì có vẻ tốt đẹp, sau lưng lại ngấm ngấm xuyên tạc, chẳng trách bị người ta đuổi đi, ấy là sợ thị làm loạn nhà đấy! Quả là con ma xó! Tai họa!”

Mợ Lý chăm Ngọc Tỷ bằng sữa mình, thân thiết hơn người khác ba phần, bảo không thân cũng là thân, cũng không có lòng riêng, chứ còn thắm thía hơn Tú Anh: “Ông già tám chục vợ thì mười tám, chẳng biết ai lợi hại hơn! Còn tự xưng là thiếu gia nhà giàu cơ đấy! Tại sao Du gia đuổi nó đi, chắc nó cũng tự biết. Qua lại chưa tới hai năm, làng xóm đã ra mặt dùm nó rồi, chẳng biết hạ bùa mê ngải lú gì! Lại tin một bé gái có thể đánh được thằng nhóc lớn hơn mình một hai tuổi, còn chưa dám khẳng định vết thương đó ở đâu ra cơ mà! Vết thương trên tay tiểu thư còn chưa khỏi, đến nay chưa viết chữ lại được, cái thứ khất cha khất chồng đó còn muốn quay lại tấp một miếng, có chó cũng không tới mức này chứ!”

Chòm xóm vốn bảo Lục thị biết lý lẽ, qua miệng hai người, lại nghĩ Lục thị gian xảo. Đầu là phụ nữ, Tô Tỷ và Tú Anh cùng phe, nghe lời bóng gió của mợ Lý thì đều tưởng mắt nhìn đàn ông nhà mình, sợ họ nghiêng về phía yêu tinh ấy.

Chẳng hay vì sao, nhà Du đại hộ cũng biết chuyện, lại sai người tới khuyên Lục thị “Dạy dỗ Niệm Lang cho tốt. Du gia trước giờ xót nghèo thương yếu, giờ cô lại ức hiếp người ta, mất hết mặt mũi tổ tông mà”, chọc Lục thị giận đến ngã ngửa, thế là lại đóng kín cửa nhà, một lòng dạy dỗ Niệm Lang, cho nó ăn học, trưởng thành đỗ đạt công danh.

.....

Nhà họ Trình tụng phải chuyện này, thảng một trôi qua chẳng vui vẻ gì, Tô tiên sinh biết chuyện, cũng thở dài một tiếng: “Nữ hộ đơn đĩnh, cái thiên dân chi cùng giả dã*.” Lần này không cần ai nói, thầy cũng biết không thể thể hiện ra mình yếu thế. Trình lão thái công sấm sừa quả lễ biếu hai nhà Lý chính, Kỳ chủ bộ, thu xếp gọn gàng.

[*Nhà chỉ có con gái hoặc chỉ có một con trai là những người nghèo nhất thiên hạ.]

Lại nói vết thương trên tay Ngọc Tỷ hai ba hôm sau đã lành, bên kia chẳng biết Niệm Lang thế nào mà cần dưỡng thương đến một tháng. Ngọc Tỷ vẫn còn giận, bé dọn đến chỗ cha mẹ ở, mỗi sáng đều vào vườn đứng nghiêm, xem Trình Khiêm múa gậy.

Trình Khiêm vốn biết một hai món võ, múa gậy tốt, mỗi sáng thức dậy sẽ luyện tập một lần. Ngọc Tỷ xem chưa được vài ngày đã nói với Trình Khiêm “Cha, dạy con.”

Trình Khiêm hỏi: “Dạy con làm gì? Thầy Tô dạy không được sao?”

Ngọc Tỷ nhìn chàng chăm chăm: “Con muốn học gậy!”

Trình Khiêm sao mà đồng ý được? Dù chàng có đồng ý, thì ông Trình bà Lâm cũng sẽ cảm thấy con gái học múa mấy thứ này không hay, Tô Tỷ càng không thích, chỉ có Tú Anh là hơi lưỡng lự: “Biết một ít cũng tốt, nếu lại gặp thằng yếu mệnh nhà họ Du kia, đỡ bị đẩy ngã.”

Chẳng ngờ Ngọc Tỷ cứng đầu, không dạy bé không ăn cơm, ai dỗ cũng không chịu. Trình Khiêm nói: “Thầy con đang muốn dạy con bắn tên đấy, môn đó cũng là võ.” Nhưng Ngọc Tỷ là đứa khó bịp: “Con học tất!”

Tú Anh dờ khóc khề tay bé: “Oan gia, cô chỉ ý cha, ông, bà thương mình thôi. Cô đói, đói, đói chết cũng được!” Bà Lâm đâm chiêu: “Con nít dễ mất hứng, giờ đồng ý với nó, chẳng mấy chốc sẽ bỏ dờ thôi, càng can thì càng bướng.” Cuối cùng không thể không đồng ý.

Lại thu xếp chọn thị nữ cho bé: “Thường ngày đem theo vài thị nữ, lúc đánh nhau mới có người giúp một tay.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 20: Thị Nữ

KHÔNG QUAN TÂM ĐẸP XẤU, DỄ NHÌN DỄ BẢO LÀ ĐƯỢC

Mua thị nữ chỉ để giúp con đánh nhau, nghe có vẻ như truyện cười, nhưng nghiêm túc mà nói thì dù không phải đánh nhau, có thêm tay phụ việc cũng tốt. Và lại trong nhà họ Trình, từ Lâm lão an nhân đến Tú Anh, mỗi người đều có hai thị nữ, Ngọc Tỷ chỉ có một nhũ mẫu là mợ Lý, quả thật cũng cần thêm người.

Lập tức, Tú Anh sai nha hoàn của mình là Tiểu Lạc, ra ngoài mời bà đỡ Vương đến. Bà Vương này vừa đỡ đẻ vừa buôn người, kiêm cả nghề mối mai, Trình gia quen dùng bà, khi cần sẽ gọi. Tiền công của nhà họ Trình dư dả, bà Vương khá thích chạy việc cho họ.

Vừa đi vừa hỏi Tiểu Lạc: “Lại cần mua người rồi? Hay là nương tử hoài thai con trai, muốn mua nữ mẫu?”

Tiểu Lạc lườm bà Vương một cái: “Đến nơi bà nào dám nói lời này, là muốn mua nha hoàn cho đại tỷ nhà chúng tôi.”

Bà Vương đã tính trước trong lòng, móc một mạch* tiền ra đưa cho Tiểu Lạc: “Chuyến này làm phiền người rồi, cầm mạch tiền này đi mua quà mà ăn.” Tiểu Lạc đẩy đi: “Chạy việc cho nương tử, sao mà một được? Về nhà nương tử khác có thưởng, thím đừng lo.” Bà Vương đáp: “Nương tử thưởng người là phần của người, ta cảm ơn người, là chuyện của ta.”

[*Một trăm đồng.]

Tiểu Lạc cười khi nhận tiền, khẽ nhún gối: “Cảm ơn thím” Bà Vương đợi nó cất tiền xong thì kéo đông kéo tây, dò hỏi vài chuyện: “Nương tử nhà người cần nha đầu thế nào? Lão thái công, lão an nhân có bảo gì không? Tiểu thư yêu cầu ra sao?”

Tiểu Lạc nói nhỏ: “Tôi chỉ nói cho mỗi thím biết thôi đấy, thím đừng để lộ ra ngoài.”

Bà Vương thấy thế cũng cúi đầu xuống, nén giọng thật thấp: “Già này đã ngoài năm mươi, trước nay kín miệng, sẽ không bán đứng người.”

Tiểu Lạc nói: “Tết nguyên tiêu, tiểu thư chơi cùng chúng bạn thì cãi nhau, một bầy trẻ con ồn ào cả phố. Nương tử bèn nói, tiểu thư còn nhỏ, không có trợ thủ, muốn tìm người bảo vệ chủ nhân.”

Bà Vương đắm chiêu: “Nếu cần người lanh lợi đã dễ, làm việc nặng được cũng dễ, biết hát dễ, biết chữ cũng chẳng có gì là khó, phóng mắt thấy ngay. Còn đây lại cần người trung thành, ấy là khó tìm nhất, lòng người cách một lớp da. Khó thế này, tốt nhất là thưởng thêm cho ta vài phần.”

Bà Vương được Tiểu Lạc báo tin cho, khi vào gặp Tú Anh và Lâm lão an nhân đã có sẵn dự tính. Tiểu Lạc đưa bà đến nhà giữa của Tú Anh, bà Lâm và Tổ Tỷ cũng đang ở đó, bà Vương chấp tay thi lễ trước rồi mới nói: “Lão an nhân ngày càng khỏe ra. Chẳng hay gọi già đến dặn dò điều gì?”

Tú Anh đáp: “Thím là chỗ quen biết, phiền thím tìm hộ ta hai nha đầu ngoan ngoãn vâng lời cho đại tỷ nhà này.”

Bà Vương hỏi: “Nương tử cần dạng nha đầu gì? Bao lớn? Cái này phải chú ý. Chẳng qua loại tốt thường mắc, còn loại thứ thì rẻ hơn nhiều.”

Tú Anh nói: “Tốt là sao, còn thứ thì thế nào?”

Bà Vương đáp: “Tốt là về ngoài cũng tươm tất, tính cách tốt, vừa chịu khó vừa nghe lời, còn thứ thì hoặc về ngoài không đẹp, hoặc tính cách hơi xấu, hoặc mắc tật lười, nói chung sẽ có chỗ không toàn vẹn. Đã mua về hầu hạ tiểu thư, không cần dùng để nâng mặt mũi, tướng mạo chỉ là thứ yếu. Nhà có con trẻ, ai lại nhòm ngó thị nữ? Quan trọng nhất là cần nắn nghe lời. Loại nha đầu này, dù về ngoài không đẹp lắm nhưng cũng là hàng tốt. Đẹp thì dễ có lòng riêng, tội gì phải nuôi ong tay áo? Chỉ bằng xấu một chút.”

Tú Anh nghe bà nói một hồi, ngẫm lại cũng có lý, bèn bảo: “Ta muốn tìm hai đứa tầm tuổi đại tỷ, lớn lên bên nhau, sẽ thành thân thuộc.”

Bà Vương vỗ tay đánh bốp: “Chỉ có nương tử sáng suốt, ba chữ thành thân thuộc này là quan trọng nhất. Loại lanh lợi nhưng chưa kịp thân thiết, có khi còn quay ngược lại hại chủ, mua để làm gì?”

Lâm lão an nhân nói: “Hiện lành thì tốt, song đừng có mà tăng bốc cái loại vụng về vấp vấp lên thành hiện lành để lừa ta. Hiện hay ngu, dù đã đến từng tuổi này nhưng ta vẫn phân biệt rõ ràng đấy.”

Bà Vương vội nói không dám, lại hỏi: “Tiền nào của nấy, chẳng hay quý phủ ra giá thế nào? Tiểu thư người vàng mạng quý, không thể qua loa. Nhưng mua bán người, cũng chia làm đám bảy loại...”

Lâm lão an nhân ngắt lời: “Cái đồ điều toa nhà thím! Phủ quân gia mua hai mợ nuôi, tiêu trên trăm lượng bạc, tiền chỉ có ít hoặc nhiều, làm gì có chữ đủ? Ta vừa nói muốn mua loại tốt nhất đấy, thím vậy mà bảo có ngay? Đừng chỉ nói miệng, chờ khi thím đưa ra đây đã.”

Bà Vương tươi cười, cúi người nói: “Đúng là không dối được lão an nhân, nói thật với người, phủ quân gia mua như thế là để làm ăn to, chỉ chọn mua những bé gái khéo sinh về chăm kỹ càng, dạy đọc sách viết chữ, lại thêm đánh đàn hát múa, lớn rồi thì chỉ chú tâm đợi bán được giá tốt, còn già đây chỉ là hạng buồn tẻ bán tẻ, không có bản lĩnh lớn như vậy, đành làm trung gian, nhận vài đồng công sống tạm. Lúc mua giá thế nào, khi bán không hẳn đã là giá ấy nữa. Loại con nít năm sáu tuổi này, trong tay tôi, một đứa phải đến mười lượng — nhưng không nhận tiền đồng, chỉ nhận bạc.”

Tú Anh xì một tiếng: “Thím khéo miệng nhỉ, ta cứ trả bằng tiền đồng đấy, trả đủ, không đưa chuối chín hai* đâu mà sợ.”

[*Tác giả giải thích: Theo lý, khi xâu tiền đồng, một trăm đồng là một mạch, một ngàn đồng là một xâu, nhưng trên thực tế thì khác, một mạch chưa chắc đã đủ trăm, một xâu chưa chắc đã là ngàn. Chuối chín hai, ý là một mạch chỉ có chín mươi hai đồng, cứ thế mà suy tiếp. Thực ra chuối chín hai là còn hiện đấy, còn chuối tám sáu, vân vân nữa. Ở đây tồn tại cả vấn đề so giá bạc và tiền đồng, có khi bạc quý hơn đồng, có khi ngược lại, tôi không giải thích kỹ làm gì, lúc cần thiết sẽ nói sau.]

Bà Vương cười khi đáp: “Tôi đâu phải sợ nương tử đưa thiếu tiền, nương tử nghĩ xem, hai nha đầu hai mươi lượng, nếu lấy tiền đồng, tôi xương cốt già yếu rồi, sao đem về nhà nỡ? Thế chẳng phải muốn già này treo eo à?” Khiến cả phòng bật cười. Sau đó Tú Anh lấy hai lượng ba đồng một miếng bạc vụn đưa cho bà Vương: “Thôi không ép giá nữa, cầm hai lượng trước đi, còn lại biếu thím tiền trà, chờ có nha đầu rồi lại đưa phần còn lại. Không quan tâm đẹp xấu, dễ nhìn dễ bảo là được.”

Bà Vương cắt gọn bạc vào tay áo, ngần cảm vạ tạ, lại thề thốt nợ kia, rằng nhất định sẽ tìm cho bằng được hai nha đầu để bảo cho Ngọc Tỷ.

.....

Lại nói bà Vương cầm bạc về nhà, thăm nghĩ vụ buôn người này ngon lành quá, không cần xinh đẹp hay lanh lợi vô cùng, mua vào rẻ, bán được giá cao, lợi cả đôi đường, bán hai nha đầu năm sáu tuổi mà kiếm được mười mấy lượng bạc, về nhà phải đốt cây nhang mới được. Nha đầu thành thật, không xinh xắn lắm, không khó mua về.

Nhà họ Trình không chỉ biết ngồi chờ tin bà Vương, Tiểu Lạc nhận tiền biếu của bà ta xong, ra ngoài mua ba thăng* hạt dưa về phát khắp nơi, xách ghế ngồi cắn hạt dưa tám chuyện với bọn Nghênh Nhi. Tiểu Hi cười nói: “Con nhóc nhà cô đúng là lanh lợi, còn biết mua quà hiếu kính ta.” Khiến Tiểu Lạc tát một cái: “Cố đồ ăn cũng chả bịt nổi miệng chị.”

[*Dụng cụ đo lường thực, mười thăng là một đấu.]

Nghênh Nhi nói: “Chị e người phải xin chị ấy kể chuyện cho nghe đây.”

Tiểu Lạc liền biết đã có chuyện, cười: “Em gái tốt, ta không hỏi chị ta, chỉ hỏi cô, cô nói ta nghe với.” Đoạn vốc một vốc hạt dưa tẩm ngũ vị hương cho Nghênh Nhi. Nghênh Nhi đáp: “Thái công bảo sang xuân rồi, muốn về quê ở vài ngày, vừa là đập thanh, vừa xem xem ruộng nương có được chăm bón đang hoàng không. Chúng ta người được đi cùng, người phải trông nhà...”

Chưa dứt lời đã thấy Tiểu Lạc nhảy bật lên: “Nguy quá, ta chỉ đi ra ngoài một chuyến, vậy mà bỏ qua chuyện này.” Hối hận giậm chân mãi. Tiểu Hi mừng thầm, ngầm thỏa về hối hận của Tiểu Lạc rồi mới nói: “Cái thứ không có tiền đồ, chỉ việc này mà cô đã quẫn thế rồi, cô chỉ cần hầu hạ nương tử thật tốt, nương tử tất sẽ đem cô đi cùng.”

Tiểu Lạc nắm tay Tiểu Hi than: “Chị tốt quá nhỉ, người ta cuống đến chảy cả người, chị thì đứng xem rồi cười.”

Tiểu Hi nói: “Thôi thôi thôi, không trêu cô nữa, thái công bảo rồi, ngoài người coi sóc nhà cửa, tất cả tôi tớ đều phải đi theo.” Tiểu Lạc ôm ngực: “Dọa chết người.”

Cả đám nô đùa.

Lại chẳng hay Trình lão thái công đang cau chặt mày, bấm tay tính toán. Dự định ban đầu của ông Trình không phải là đi đập thanh mà là ông có đất dưới quê, cho tá điền thuê để trồng trọt, hằng năm thu ít thuế, ngoài để nhà mình ăn thì còn để bán. Tá điền có kẻ lừa người siêng, cha cần mẫn chưa chắc con cũng thế, phải thường xuyên lọc đất, ngừa hoang hóa. Ông đã qua bảy mươi, nên muốn giao việc lại cho bọn Tú Anh Trình Khiêm. Trình Khiêm trước đã từng thu thuế, nhưng chưa bao giờ giải quyết chuyện đối tá điền này, lần này đưa đi là để học hỏi.

Không lạc đề nữa, Trình lão thái công đã quyết định, trước vụ xuân sẽ đưa cả nhà về quê. Ở quê, nhà họ Trình cũng có một tòa biệt nghiệp nhỏ, thường không ai ở, chỉ để hai ba người trông nhà, lần này về thì đến đấy trú tạm. Ông Trình chỉ sợ thầy Tô không đồng ý, chẳng ngờ thầy lại đáp: “Nên biết nỗi gian khó của việc đồng áng.” Thế mà hứng thú bùng bùng bảo Minh Trí dọn hành trang, đòi đi cùng.

Một nhà cả chủ lẫn tớ là mười mấy người, cộng thêm chần đệm, văn phòng phẩm, đồ dùng quen tay thì tổng cộng có đến bảy tám chiếc xe, Trình Khiêm thì cười riêng con la nhà. Đám Bình An người thì cười la, kẻ thì đi bộ, rầm rộ ồn ã. Tiểu Lạc rốt cuộc đã toại ý được đi cùng, ngồi chung với bọn Nghênh Nhi trong một chiếc xe bốn người, mới đầu còn vén rèm ngắm cảnh, chưa đến một canh giờ đã lơ lơ ngái ngái.

Chưa đến vụ xuân, hoa lá chưa đâm chồi, đến một ngọn cỏ cũng chẳng thấy thì đẹp để gì mà ngắm? Cũng có cái gì để ngắm đâu? Ông Trình vốn cũng chẳng vì ngắm cảnh mới đi chuyến này.

Đến biệt nghiệp mới biết chút khổ cực trên đường chẳng là gì cả, biệt nghiệp này vốn không ai ở, mùi không dễ ngửi. Mà nhà xí, cũng khác với thành Giang Châu, chỉ có chủ nhân mới có vài cái bô trong phòng, còn thị nữ sai vặt đều phải ra lán có tranh giải quyết, cái lán này cũng chỉ mới được dựng, bốn bề lộng gió, chính giữa đào cái hố to.

Thức ăn địa phương, dân dã nhất là ngũ cốc bốn mùa tươi ngon, đúng là ăn tới nỗi người nào người nấy mặt mày xanh lét. Dù hương vị dân dã có ngon đến đâu, nghĩ đến cái lán có tranh kia, cũng chẳng còn dám ăn nhiều nữa, chưa đến vài ngày, ai nấy đều than khổ, chỉ trông mong Trình lão thái công ra lệnh để bay ngay về thành Giang Châu.

.....

Ông Trình làm việc rất gọn ghẽ, lệnh tá điền chiếu cố Trình Khiêm, tịch thu ruộng của một gia đình lừa nhác, không cho trồng trọt nữa. Điền Nhị vì quá lừa, sau khi ông Trình thu lại ruộng, đành phải đưa cả nhà đến nơi khác kiếm sống, những tá điền khác đã sớm không vừa mắt với cảnh rồi tay lêu lổng của lão, cũng chẳng xin xỏ dùm. Còn nhà Lý Lục vì mẹ già ốm đau, nộp không đủ thuế, ông Trình lại cho gả hai lượng bạc chữa bệnh, giao hẹn năm nay chỉ cần nộp bảy phần thuế, không lấy lại ruộng, ba phần còn lại để Lý Lục giữ riêng.

Trình Khiêm theo sau ông Trình, các tá điền đều biết chàng là người tháo vát, chốc lại thăm bảo ở rẻ mà cũng oai đến thế, chốc lại xót cho cha mẹ chàng, nhưng chẳng ai nói lời khó nghe — Đều khom người thì lễ.

Ngọc Tỷ còn con nít, thấy thứ gì mới mẻ, dù là cành cây trụi lụi, dù là con châu chấu bằng lá tre khô, bé cũng sẽ lật tới lật lui ngắm nghía. Chợt thấy một cô bé mặt vàng bủng, mặc áo kếp cũ nát, ghé vào tường nhìn bé. Mẹ Lý cũng trông thấy, phẩy tay đuổi: “Nhìn cái gì nhìn cái gì? Bò rạp lên tường nhà

người ta, quả không có giáo đường.”

Ngọc Tỷ hiếu kỳ: “Mợ đừng đuổi nó, ta có chuyện muốn nói.” Chuyện này về quê, được ăn rất nhiều món mới, nhưng chưa từng thấy được nguyên liệu chế biến, chẳng dễ gì có một người đến đây, Ngọc Tỷ đương nhiên muốn hỏi thử. Mợ Lý đáp: “Con nít dưới quê không sạch sẽ, đại tỷ coi chừng trên người nó có chấy rận.”

Ngọc Tỷ hỏi: “Là gì cơ?”

Mợ Lý bật cười. Thờ dài: “Đúng là tiểu thư nhà giàu.” Rồi tự mình bước tới dắt con bé kia đến, nó muốn khóc nhưng kìm lại: “Tôi chỉ trèo lên nhìn thôi, chân tay tê cóng, không trèo xuống được...”

Mợ Lý cũng không đứng quá gần con bé, chỉ vươn tay ra xa lau mặt cho nó rồi chải đầu bằng lược dầy, trên lược chỉ chút rận. Ngọc Tỷ nhìn là hiếu kỳ, hỏi nó: “Câu tên gì.”

Con bé lí nhí đáp: “Tôi là Đóa Nhi.” Mợ Lý ngạc nhiên nói: “Người mà cũng có tên à.” Con trẻ nông thôn, đặc biệt là con gái, không đặt tên là chuyện bình thường, tốt bụng thì gọi Hoa Nhi Đóa Nhi, còn không thì gọi đại tỷ nhị tỷ.

“Mẹ tôi đặt đấy.”

Ngọc Tỷ hỏi: “Mẹ cậu đâu?”

“Chết rồi.”

“...”

Con bé này cóng lăm rồi, cứ run cầm cập mãi, Ngọc Tỷ đưa bao cổ tay của mình cho nó, mợ Lý bảo: “Cho nó chén trà nóng, uống vào ấm hơn.” Bụng Đóa Nhi sôi ùng ục, Ngọc Tỷ che miệng cười: “Đói rồi phải không?” Lấy hai cái bánh thanh đoàn* từ trong hộp thức ăn ra, mình ăn một cái, đưa cái còn lại cho Đóa Nhi: “Ta cũng đói rồi, chúng ta cùng ăn vậy.”

[*Là món ăn vặt đặc sắc của người Hán ở vùng Giang Nam. Có màu xanh, dùng nước cốt củ Trùng Bạch trộn chung với bột gạo nếp làm vỏ bánh, bên trong nhân đậu, không ngọt không ngấy, hương cỏ thoang thoang nhưng bám lâu.]

Đóa Nhi như vẫn chưa dám nhận, mợ Lý thấy nó không biết phải trái, lại nhìn vẻ thất vọng của Ngọc Tỷ, không khỏi nói: “Sao không biết điều thế? Tiểu thư cho người ăn đấy.” Đóa Nhi chùi mạnh mắt: “Nhị nương nói, dám nhận thức ăn của người khác, khiến họ nghĩ bà ấy bỏ đói tôi, sẽ đánh chết. Đừng mếc tôi đã khóc nhé, khóc cũng bị đánh.”

Mợ Lý nói: “Làm thím kiểu gì thế, ác vậy?”

Đóa Nhi đáp: “Không phải thím, là mẹ kế.”

Mợ Lý mềm lòng: “Người cứ uống trà ăn bánh đi, không ai mếc đâu.” Ngọc Tỷ cũng dỗ dành nó: “Ở đây chỉ có ba người chúng ta, không ai nói, chẳng ai biết. Cậu để bụng đói, mẹ ruột sẽ đau lòng.” Đóa Nhi cuối cùng đã nhận thanh đoàn, ngoạm nguyên cái, dọa mợ Lý nhảy dựng lên: “Muốn nghen chết à.” Lại đưa trà cho nó uống. Trà ấm, Đóa Nhi không hề đặt nữa, ăn một hơi sáu cái bánh, mợ Lý rút cuộc giành lại cái cuối cùng: “Ăn nữa sẽ căng bụng mà chết đấy.”

Ngọc Tỷ thấy Đóa Nhi như thế, tay thông ra, thanh đoàn mới cắn một miếng trong tay rơi xuống đất...

Đến khi Trình lão thái công trở về, Ngọc Tỷ nghĩa khí thuật lại chuyện của Đóa Nhi. Ông Trình đảo mắt: “Trời ban cho Ngọc Tỷ của ta một nha hoàn tâm phúc! Ở nhà nó đã khôn khéo, ít được quan tâm, Ngọc Tỷ cứu nó khỏi nguy nan, là có ơn với nó. Con nít nông thôn lòng dạ chất phác, tốt lắm, tốt lắm.”

Tục ngữ nói rất đúng “Nghèo thì đông con, ao đông cóc nhái”, cha Trương Tứ cùng vợ trước sinh hai trai một gái, cùng vợ sau sinh hai gái một trai, chẳng giàu có gì, sao mà nuôi cho hết? Con gái tốt đáng thì ra ngoài làm thị nữ cho phú gia, còn lại nhán nước chết. Mẹ kế của con bé mong chờ “phí bồi thường” này như thế nào, ông không quan tâm lắm. Từ nhỏ đã thiếu ăn thiếu mặc, Đóa Nhi hơi khờ, càng không được yêu thích, Ông Trình đã muốn mua, Trương Tứ lãnh một lượng bạc còn thấy mình lãi, vội vã bán Đóa Nhi cho ông Trình làm thị nữ.

Lúc ông Trình dắt Ngọc Tỷ đến nhận người, mẹ kế của Đóa Nhi đang chò tay vào thái dương nó mà mắng: “Phí bồi thường mà con quý đoan mệnh này để lại còn không bằng tiền chẻ củi của ta! Cả ngày chẳng nên công cán gì, lại ăn xài biết bao củi gạo, sớm muộn gì...”

Trương Tứ hắng giọng ngắt lời, Đóa Nhi thấy Ngọc Tỷ thì sáng bừng mắt. Ông Trình không muốn có chút sơ suất gì, lập tức viết giấy, mời trung gian, mua Đóa Nhi với giá một lượng.

Bên kia mợ Lý tìm một bộ quần áo vải thô sạch sẽ, lột sạch Đóa Nhi, nhìn nó thay áo, nói: “Cả đầu đầy chấy này may mà chải sạch được, nếu nhiều chấy hơn phải trét bùn vàng lên rồi hơ lửa. Sau này hầu hạ tiểu thư, cơ thể người phải sạch sẽ đấy.”

Đóa Nhi chỉ biết gật đầu.

Ngọc Tỷ nói: “Cậu chỉ cần theo ta, chỉ nghe lời ta thì ta chăm sóc cho, không để người khác khinh thường, ai khinh thường cậu, cậu nói ta biết, ta ra mặt

cho. Chỉ không được phép nghe lời người ngoài.”

Đóa Nhi rút cuộc cũng đáp: “Tôi chỉ nghe lời tiểu thư.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 21: Hảo Tâm

Ở nông thôn, Ngọc Tỷ chưa từng thiếu thốn thứ gì, vẫn ăn ngon ngủ đầy, dù Trình lão thái công, Lâm lão an nhân phải kiêng kị một tý cũng không muốn cháu mình thiệt thòi. Nếu không gặp Đóa Nhi, bé vẫn cho rằng cuộc sống ở nông thôn an nhàn hơn thành Giang Châu nhiều. Đến khi thu nhận Đóa Nhi, Ngọc Tỷ mới biết trên thế gian còn có những mảnh đời cơ cực như thế. Bé hỏi Đóa Nhi tại sao cha lại mặc mẹ kẻ ngược đãi nó, Đóa Nhi đáp: “Cha phải ra đồng, ngày ngày đầu tắt mặt tối, rồi việc thì làm thời vụ, thế mới đủ tiền trang trải cả gia đình. Con gái ở nông thôn chẳng đáng bao tiền, có đứa mới sinh ra đã bị nhả nước chết...”

Ngọc Tỷ lại hỏi Đóa Nhi cuộc sống nông thôn như nào, bé chỉ mới biết xuân cày hạ nhổ thu gặt đông cắt, vòn vện tám chữ trong sách, thực sự gian khổ thế nào. Sau khi gặt lúa thu, nông dân vẫn chưa thể nghỉ ngơi được. Than dùng trong nhà, đều do họ đốt* cả. Nhưng những nhà đốt than không nỡ dùng hết mấy cân chỉ trong một mùa đông mà đem đi bán lại, để phòng bất trắc.

[*Ở đây là chỉ than củi dùng để sưởi ấm trong mùa đông.]

Mợ Lý thấy bé nghe mà buồn, thường xuyên khiển trách Đóa Nhi, cảm nó kè. Ngọc Tỷ lại ngày ngày muốn nghe, mà Đóa Nhi chỉ nghe mỗi lời Ngọc Tỷ. Mợ Lý chẳng biết phải làm sao, đành bầm với Tú Anh, ai ngờ Ngọc Tỷ mới bấy nhiêu tuổi đã có chính kiến, Tú Anh không quản nổi bé nữa, Trình Khiêm lại cho rằng con gái nên biết chuyện đời, cũng không ngăn cản. Mợ Lý đành phải hằng ngày lắng nghe nỗi vất vả ở nông thôn, vô cùng khó chịu, chỉ mong sớm được về thành. Mong tới ngóng lui, cuối cùng mợ cũng trông được đến ngày Trình lão thái công ra lệnh quay về.

Chuyến đi này, ông Trình đạt được mục đích, Ngọc Tỷ thì gặp Đóa Nhi, xem như gặt hái được ngoài ý muốn. Tú Anh không quen nếp sống nông thôn nhưng dồn cả tâm trí vào gia nghiệp, khiến nổi lạ lắm nhát bót năm phần nên chẳng khổ cực gì mấy, còn thấy đi một chuyến lại hiểu thêm nhiều điều, vừa lòng thỏa ý. Ngọc Tỷ đem Đóa Nhi về, rất vui. Đến cả Tô tiên sinh và Trình Khiêm, mỗi người tra hỏi dò xét tá điền rất kỹ, thu hoạch được vài điều. Những người còn lại cũng mở rộng tầm mắt, tuy không đạt được lợi ích gì rõ ràng, nhưng với tư tưởng sáng đi chiều đến, về đến thành Giang Châu là có thể dùng được cái bộ thân thương của mình, cũng vui mừng nhảy nhót.

Chủ tớ Trình gia về thành với nụ cười phơi phới, cuối đoàn lại thêm một chiếc xe, đem quà quê về. Vốn các tá điền muốn biếu thêm, nhưng ông Trình nói: “Thời kỳ giáp vù*, ai nấy đều kẹt cả, để lại cho mọi người dùng, nếu có lòng thì vụ thu biếu ta nhiều một chút.” Sau đó chỉ đem một xe về.

[*Lúc thứ gì cũng chưa chín, dễ thiếu ăn kém mặc.]

Về đến nhà, quét tước, sắp xếp đồ đạc, Tú Anh giao Đóa Nhi cho mợ Lý: “Mợ tạm giữ nó, thay từ trong ra ngoài cho nó, chải đầu, tắm rửa rồi hằng đưa vào phòng tiểu thư.”

Mợ Lý đáp: “Nương tử tốt của tôi ời, tôi phải hầu hạ tiểu thư, rảnh đâu mà quản nó.”

Tú Anh nói: “Đưa đại tỷ đến chỗ lão an nhân, mụ Ngô bên ấy cũng là bà hầu lâu năm.”

Mợ Lý không nói được gì nữa, lệnh Đóa Nhi đứng ngoài vườn: “Ta đưa tiểu thư đi, người đứng đây, không được chạy lung tung, không được càn tay càn chân, cẩn thận một tý.” Đóa Nhi âm ừ đáp, thấy mợ Lý nhìn mình mới vội vã gặt đầu vài cái. Mợ Lý bèn thay cho Ngọc Tỷ một bộ đồ mới, đưa đến chỗ mụ Ngô: “Đại tỷ chờ một chút, dưới bếp đang đun nước, sôi rồi sẽ mang lên cho tiểu thư tắm rửa thay đồ.”

Trên dưới Trình gia bận bịu cả buổi, tắm rửa thay đồ xong lại nhân lúc trời còn sáng, mang chăn đệm ra phơi, Đóa Nhi không có đồ mới, mợ Lý móc tiền, gọi một gã sai vặt ra hiệu may mua đại hai bộ cho nó mặc tạm. Đợi báo với Tú Anh, đến lúc nhà dưới may áo cắt đồ mới tiện thể may cho nó hai bộ khác.

Tú Anh nghe mợ Lý nói xong, bấm tay tính: “Sinh nhật đại tỷ sắp đến, nên may áo mới rồi, tiện thể may cho nó hai bộ, rồi cả giày tất, cũng nên mua vài sợi chun buộc tóc luôn.”

Mợ Lý đáp vâng, rồi đến chỗ Trình Phúc báo lại.

.....

Vì đem quà quê về, Tú Anh chuẩn bị biếu tặng hàng xóm. Có thù với Lục thị, đương nhiên không chia cho nhà thị. Trừ phần nhà dùng, số còn lại chia đều cho các nhà, cửa lớn Trình gia vừa mở, thị nữ sai vặt đến gõ cửa khắp nơi. Lại đem lời cảm ơn từ chủ nhân các nhà về thưa lại với Tú Anh, người thì

mời Tú Anh vài ngày sau đến nhà chơi, người thì vừa khéo trong nhà có trà bánh hảo hạng biếu lại. Vô cùng rộn rã.

Nhà người khác còn ổn, chứ Hà thị nương tử Kỷ chủ bộ lại không đợi được dù chỉ là một khắc, dắt con gái là Nga Tỳ đến Trình gia trò chuyện với Tú Anh.

Lúc mới đến ngõ Hậu Đức, Nga Tỳ mới mười tuổi, năm nay đã sắp mười hai, đã có dáng dấp trưởng thành, Tú Anh thấy Hà thị sắc mặt không tốt, cố ý tăng bốc Nga Tỳ: “Sắp trở mã rồi, mới mấy ngày không gặp mà đã lớn thêm được một tý, nuôi khéo quá thế này.”

Hà thị gượng cười: “Đến lúc cần lớn lại không lớn, chẳng phải sẽ rầu chết người sao? Ta thấy Ngọc Tỳ mới khéo nuôi đấy, ý, con nha đầu này tìm ở đâu về thế?”

Tú Anh đáp: “Đây là Đóa Nhi đem về từ quê, mẹ kế chăm nó không tốt, Ngọc Tỳ gặp được cũng là duyên phận giữa hai đứa nó, rồi thì mua về thôi.” Lại gọi Đóa Nhi đập đầu với Hà thị. Đóa Nhi liếc Ngọc Tỳ, thấy bé gật đầu mới bái lại. Hà thị khen: “Là một nha đầu tốt.” Lại lấy một chiếc lác tua rua bạc thưởng cho Đóa Nhi, Đóa Nhi lại liếc Ngọc Tỳ một cái, Ngọc Tỳ đáp: “Thím thật hào phóng, mau tạ ơn đi.” Đóa Nhi mới nhận.

Hà thị nói: “Các con đi chơi đi.”

Ngọc Tỳ đưa tay kéo Nga Tỳ: “Đóa Nhi biết bện châu châu đó, nhìn y như thật vậy, a tỳ cùng ta xem nhé? Nếu thích thì mấy ngày sau bảo Đóa Nhi bện cho tỳ.”

Nga Tỳ như có tâm sự, cười hơi gượng gạo: “Được.”

Ngọc Tỳ chỉ cảm thấy Nga Tỳ hơi lạ, song không rõ chuyện là gì, bèn kể cho nàng nghe vài chuyện dân dã. Chẳng ngờ trước khi cha Nga Tỳ trúng cử cũng từng sống ở nông thôn, tuy không vất vả như Đóa Nhi, nhưng nàng hiểu chuyện hơn Ngọc Tỳ nhiều. Cuối cùng đương nhiên là Ngọc Tỳ hỏi, Nga Tỳ đáp. Dần dần, nét mặt Nga Tỳ nhẹ nhõm hơn nhiều.

Trong phòng Tú Anh, Hà thị lại đang mắng Kỷ chủ bộ: “Ta đã bảo cái tên chết tiệt này không nên làm quan, vừa làm đã biến chất.”

Thì ra, nhà họ Trình có thêm một thị nữ, bên phía nhà họ Kỷ cũng vậy. Trình gia, Ngọc Tỳ mang về một nha hoàn khờ, có dáng dấp trung thành. Còn bên Kỷ gia, ả thị nữ nọ là do Kỷ chủ bộ được tặng — Huyện lệnh ban cho làm thiếp. Vì nhiệm kỳ của huyện lệnh đã hết, sắp được điều đi làm đồng tri*, tôi tớ trong nhà nhiều, nhũ nhân** muốn phân phát đi bớt. Trong đó có một thị nữ thường ngày rất được huyện lệnh yêu thích, nhũ nhân khăng khăng đòi bán. Huyện lệnh không muốn cãi nhau với vợ chỉ vì một thị nữ, bảo vứt thì không nỡ, nhưng để thì chẳng xong. Bèn đẩy thẳng qua Kỷ chủ bộ, cũng đã thể hiện hết phần tình cảm bèo nước của mình dành cho ả.

[*Là chức quan phụ giúp tri phủ, tri phủ là chánh, đồng tri là phó, quan hàm ngũ phẩm.]

[**Ý chỉ vợ hoặc mẹ của quan thất phẩm.]

Thị nữ dáng dấp không tệ, biết đàn hát, hiểu chữ nghĩa, lại còn trẻ, khiến Kỷ chủ bộ năm lần bảy lượt đến phòng ả qua đêm. Hà thị lấy lý do “Nga Tỳ đang tuổi lớn, không nên cho con bé nhìn thấy những thứ này” mà cấm ả đàn hát, Kỷ chủ bộ vì để con gái dễ kiếm chồng, sau này lên làm chủ mẫu, cũng không muốn Nga Tỳ bị đồng ca từ này làm phân tâm, bèn đồng ý.

Hà thị vẫn âm ức, nghe tin Tú Anh về đến, qua kẻ khờ ngay: “Con nha đầu nhà em còn đỡ, nuôi từ nhỏ đến lớn, biết tính tình nó, cũng dễ sai bảo, dễ trừng trị. Ta thấy con bé cũng đã nhận lệnh, chỉ nghe lời mỗi Ngọc Tỳ. Còn nhà ta, là rước một con quỷ phá hoại đến.”

Tú Anh cười: “Thế có gì khó? Gả Nga Tỳ đi thì còn An Lang, một thiếu gia dùi mài đèn sách, sao có thể vào tai đồng ca từ hèn kém đó? Đến lúc An Lang phải vào trường, ả muốn hát, chị cứ việc nghe, con trai trưởng là của chị rồi mà. Thị nữ chả là cái đình gì cả, đừng để ả sinh nhiều con trai, mổ bớt gia sản của An Lang là được.”

Một câu khiến Hà thị sực tỉnh: “Em nói đúng thật.”

Hai người hàn huyên rất lâu, rồi Hà thị dắt Nga Tỳ về nhà.

.....

Tú Anh bụng bảo dạ rằng chuyện thị nữ Kỷ gia không liên quan gì đến mình, chẳng qua chỉ là thêm một đề tài để tán, bồi đắp tình cảm với Hà thị. Chả ngờ nhà mình còn có một nhân vật là Tổ Tỷ, suýt nữa đã khiến nàng mất hết đường lùi.

Ả thị nữ kia trước kia được huyện lệnh ban cho một cái tên rất dễ nghe là Uyển Khanh, đến nhà họ Kỷ, Hà thị đọc không trôi chữ, bèn sửa thành Thanh Nhi, thế mà lại giống tên nha hoàn thật. Còn nhốt ả trong nhà, không cho ra ngoài. Ấy vậy mà đến tháng năm, Kỷ chủ bộ mừng sinh nhật, mời láng giềng đến ăn cỗ, vì Thanh Nhi biết đàn hát nên được lệnh diễn tấu vài bài. Chòm xóm khen: “Nếu không phải là nhà chủ bộ, lấy đâu ra một người đàn hay hát giỏi đến thế.” Kỷ chủ bộ nghe mà lằng lằng, bèn sai Thanh Nhi sang chỗ cánh mã hồng tấu thêm mấy khúc.

Tổ Tỷ trước nay không thích chốn ồn ào, mới được hai bài đã ra ngoài tản bộ giải rượu, rồi gặp Thanh Nhi vừa hát xong, bị Hà thị đuổi ra ngoài vì không muốn cho ả gặp khách. Hai bên đứng nhau, thấy vẻ mặt đượm buồn, chẳng hồ hởi được như khi ở trong phòng của Thanh Nhi, Tổ Tỷ không khỏi hỏi thêm vài câu.

Nghe Thanh Nhi tố khổ: “Thiếp cũng là con nhà đẳng hoàng, gặp thiên tai mới phải chia lìa thân thích. May mà được bán cho nhà Lý huyện lệnh, không

ép may vá, chẳng buộc làm nặng, chỉ yêu cầu học đàn ca hát xướng. Thiếp vốn có tên là Uyển Khanh, dấu sao cũng còn chút gì đó kỷ niệm, không tiếc đã hầu hạ chủ cũ một phen, nay đến tên cũng phải đổi.”

Tổ Tỷ nghe à tỏ bày cảnh đời, rất đổi cảm thông: “Quan hàm của Kỷ chủ bộ không cao bằng huyện lệnh, nhà neo người, cũng có cái tốt. Đừng nghĩ nhiều thế, cứ an tâm đi.”

Thanh Nhi khóc đáp: “Nương tử nhà này rất đáng gờm. Thiếp chỉ có mỗi ngón tỳ bà này là lấy làm tự hào, người lại không cho phép gảy, tay nghề lụi, dăm ba năm nữa hoa tàn bướm tan, đành hóa thành cát bụi. Vốn muốn trưng ngộ lang nhân, chẳng ngờ... Cũng do thiếp bạc phận.”

Tổ Tỷ lại càng thương cảm: “Cô mới đến, nên kính thuận đại phu nhân, thấy cô hiền thực, ắt nằng mến thương. Chịu khoảng hai năm, nằng sẽ dịu hiền hơn, nói cho cùng thì lòng người vẫn là thật. Nếu cô khổ tâm đủ đường, có thể đến nhà ta, chỗ ta thanh tịnh, thay đổi không khí cũng tốt.”

Thanh Nhi vô cùng cảm động: “Nhưng nương tử không cho phép thiếp ra ngoài.”

Tổ Tỷ nói: “Không sao, vài ngày nữa ta sẽ nói với nương tử nhà cô, rằng ngón nghề đàn hát của cô rất tuyệt, muốn mượn người thưởng thức đôi lần.”

Thanh Nhi xúc động vô vàn: “Nếu có kiếp sau, thiếp nguyện ngậm cỏ kết vành.”

Tổ Tỷ tự cho rằng mình đã làm được một việc tốt, chẳng mấy ngày đã nhắc Hà thị, muốn mượn Thanh Nhi. Hà thị xưa nay chơi thân với Tú Anh, thấy người Tổ Tỷ đến mượn người bên sai thị nữ của mình dắt Thanh Nhi đến nhà họ Trình. Tổ Tỷ thấy Thanh Nhi tới, lệnh Phần Hương dùng trà tán chuyện với thị nữ của Hà thị. Minh vừa bung trà quả lên, đã nghe Thanh Nhi than thở: “Nhà chủ cũ cũng có trà thơm quả ngọt như vậy, thiếp đã lâu chưa nếm, chẳng ngờ vẫn còn cơ hội thưởng thức hương vị này.” Nói rồi rơi nước mắt.

Tổ Tỷ bảo: “Trà quả nhà chủ bộ cũng ngon mà.”

Thanh Nhi đáp: “Một thị nữ như thiếp, sao đã được phần. Chẳng qua cũng chỉ là nước sôi để nguội, cơm đạm canh bạc vậy thôi, đều là nhân quả cả.”

Tổ Tỷ lại chân thành khuyên nhủ: “Cứ đến chỗ ta mà dùng, cho cô một ít mang về.”

Thanh Nhi không dám: “Sợ nương tử rầy.”

Tổ Tỷ nói: “Cô cứ nằng đến đây, ta mang ra cho mà ăn.”

Trong một tháng, Tổ Tỷ gọi Thanh Nhi đến bảy tám lần, Phần Hương bắt đầu thấy không ổn, lén thưa mọi chuyện với Tú Anh: “Trâm cài đã cho nó dăm ba cây, khuyên tai cũng đưa mất mấy cặp, cứ bảo là đồ thời trẻ, giờ mang không hợp nữa. Bám với lão an nhân, hẳn người sẽ tức giận, con thưa với nương tử, xin đừng cho ai biết là con nói ạ. Nương tử và cô gia vắng nhà buổi sáng, lảng giềng lại có mấy hộ ở nhà, e rằng đều biết cả.”

Tú Anh giận đến ngã ngửa: “Sao không nói sớm cho ta biết?” Vì Tổ Tỷ mười mấy năm trước sau như một, chỉ ở lý trong phòng tụng kinh chứ không ra ngoài, không cần phải thường xuyên hỏi thăm tình hình của bà, Tú Anh thực chẳng ngờ bà lại còn có cái trò này.

Bên đến nói với Tổ Tỷ: “Nhà Kỷ chủ bộ có chủ mẫu, mẹ chưa từng cho Hà nương tử cây kim sợi chỉ nào mà lại qua lại thân thiết với thị nữ người ta, đây chẳng phải ra mặt hộ thị nữ, hạ bộ chủ mẫu à?”

Tổ Tỷ kinh ngạc: “Nói gì thế? Mẹ gọi cô ta đến lén cho đồ, chưa bao giờ toạc ra cho ai xem cả. Cô ta cũng đáng thương mà...”

Tú Anh giương mắt há mồm.

Không ngờ ở nhà họ Kỷ lại xảy ra chuyện, thì ra là lúc Kỷ chủ bộ nghỉ ở phòng Thanh Nhi, Thanh Nhi cố ý cài trâm đeo khuyên, hỏi hân: “Nhìn vẫn đẹp chứ ạ? An nhân Trình gia ban tặng đây.”

Kỷ chủ bộ híp mắt, đương nhiên khen đẹp. Thanh Nhi tăng Tổ Tỷ lên trời: “Trâm vòng của thiếp, nương tử bảo bình thường không được đeo, cả ngày đầu tro mình trời, may nhờ an nhân thương xót.” Lại bảo Tổ Tỷ dịu dàng thân thiện, ban cơm cho ả. Kỷ chủ bộ dần vỡ lẽ, ngày hôm sau đến tìm Hà thị nói chuyện.

Hà thị giận dữ: “Cái con đào ngu dốt dần dộn tay ti chân tiện này! Vẫn nghĩ mình còn làm điểm đàn ca hát xướng đấy? Nhà tôi là nhà lành, con gái sắp phải lấy chồng, con trai lại gần nhập học, ăn bận hoa hòe như kỹ nữ, là muốn giờ trò gì? Muốn giờ trò gì? Xin xỏ đồ đến tận nhà hàng xóm, tôi thiếu ăn kém mặc cho nó ấy? Muốn ăn ngon mặc đẹp, đi tìm thằng giàu khác mà đòi! Tôi ở nhà cũng có điểm trang đâu, nó đòi diêm dúa là muốn cái gì? Cát cái thang đi cho tôi, cho nó đồ có mà treo lên trên đầu tường ngồi!”

Mắng đến mức Kỷ chủ bộ không nén được cơn tức, phẩy áo bỏ đi, tối đến chửi về phòng ai nghỉ mà chửi vào chỗ con trai An Lang lánh tạm.

Hà thị không thể không nói với Tú Anh: “Bác nhà em tốt bụng quá, coi chừng bị nó lừa cho đấy.” Tú Anh đỏ cả mặt: “Mẹ em là thế, yêu bằng tai mà. Thái công giao việc nhà cho em xử lý, chị cho rằng vì sao? Người ta vừa khóc bà ấy xót ngay, chưa từng suy xét thật giả. Xin chị thứ lỗi, con quý cái đó mà còn đến, em sai người đánh đuổi ra ngoài, nhà em là chốn thanh bạch, không thể tùy tiện cho kẻ khác chõ chân vào được.”

Hà thị đáp: “Ta hiểu em mà, nếu là người khác, ta đã nghĩ ngay nó có ác ý rồi.”

Tú Anh rưng rưng nói: “Nếu là em, em cũng nghĩ thế. Cái con ở nhà chị, không phải dạng vừa đâu. Mẹ em trước giờ chưa từng nghe hát, tụng kinh bao

hiều năm, trong nhà còn có con trẻ đang tuổi ăn học, sao chịu nổi ồn ào? Em thật chẳng hiểu hai người làm sao mà gặp được nhau.”

Hà thị ngẫm nghĩ, Tổ Tỷ thường ngày ở mãi trong nhà, quả thật không biết họ đã quen nhau thế nào, cảm hờn: “Đúng là con quý cái! Em yên tâm, ta tự có cách, mấy ngày nay không trò chuyện được nữa, ta phải thanh lý môn hộ đã.” Tú Anh đã nói hết lời, tiễn người về. Không thể không mượn có tặng quà cho Nga Tỷ mà đưa một bộ xuyến vàng sang cho Kỳ gia.

Chuyện đã không giấu được, Tú Anh đành phải báo cáo với Lâm lão an nhân: “Vạn lần phải bảo mẹ cháu bớt sinh sự đi ạ.”

Tổ Tỷ nghe bà Lâm rầy một trận thì lấy làm ngạc nhiên: “Hà nương tử hẹp hòi tới vậy cơ à?” Bà Lâm giận đéng người, hạ lệnh: “Hễ khi Tổ Tỷ không tụng kinh mà làm chuyện khác, đều phải báo hết cho ta.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 22: Thuyết Thư

Con gái phạm lỗi có thể đánh mắng, còn mẹ làm sai, đánh không được mắng chẳng xong, chỉ được khuyên, được can. Đến cả Ngọc Tỷ còn biết thế, Tú Anh đương nhiên không dám ngông nghênh thách thức mẹ mình. May mà hồi xưa có Ngô gia thường xuyên đến quấy, Tú Anh đã nắm rất rõ tính tình của Tổ Tỷ, giận một chập rồi thôi, cũng chẳng tới nổi tức chết. Cứ vờ Lâm lão an nhân sang uốn nắn Tổ Tỷ, không cho bà tiếp xúc với người ngoài nữa.

Chẳng ai rõ tính con hơn mẹ, mái đầu bạc của bà Lâm, hơn phân nửa là từ Tổ Tỷ mà ra cả. Thấy bà mãi mà không thông, dứt khoát hạ lệnh cố định: “Không cho nó ngoại giao nữa!” Lại nói với Tổ Tỷ: “Vi cô mà cháu tôi phải thậm thụt e dè khi đi gặp nương tử nhà chủ bộ, tốn biết bao tiền của để tạ lỗi, cô vẫn là trẻ con há? Lại còn để Tú nương phải nhọc lòng vì mình! Vụ nhà họ Ngô khi trước cũng thế, chúng nó vừa mở miệng, cô đã nóng lòng muốn biểu sạch sành sanh của ăn của để, chúng nó làm cần như vậy, đều là do cô nuông chiều mà ra đấy!”

Đáy lòng Tổ Tỷ rất không phục, nhưng may cái là: Gan nhỏ, không dám cãi lại. Rầu rĩ cúi đầu, tay siết tràng hạt. Con giận của Lâm lão an nhân vì đáng về làm li này của Tổ Tỷ mà chẳng phát ra được. Chưa cần ai nói, nó đã ra vẻ chết lặng như thế, mình còn làm được gì nữa? Gắt quá thì nó khóc, cũng chẳng đáp tiếng nào. Đòn tay của Lâm lão an nhân nện xuống bị bông, trái lại khiến bản thân tức điên lên được.

Tú Anh bồi tội ở chỗ Hà thị, cuối cùng đã về. Hà thị cũng bảo: “Em đừng nghĩ nhiều, hai năm qua lại, em là người thế nào, ta lại không biết ư? Tài sản riêng, nên để dành kha khá cho Ngọc Tỷ mới phải. Nhà ta, chỉ cần lão quý kia còn đây, thế nào cũng dễ thờ hơn nhà em vài phần. Nhưng đúng là lệnh đường quá hiệp nghĩa rồi.” Khiến Tú Anh đỏ cả mặt, chẳng dám nói gì.

Về đến nhà, Tú Anh liền bàn bạc cùng Trình lão thái công và Lâm lão an nhân: “Thường ngày mẹ cháu nhân rồi quá, chi bằng kiếm vài thứ cho bà giải khuây, đỡ phải sinh chuyện.” Bà Lâm mới hỏi nên làm thế nào. Tú Anh đáp: “Cháu đi vờ hai nữ tiên sinh biết đàn hát về, kể chuyện muôn vàn phổ phùng, ân oán tình thù, có muốn khóc thương, cứ khóc thương trong nhà mình là được. Cứ cách ba ngày lại kể một chuyện, chẳng qua cũng chỉ vài mạch tiền. Chi e quấy nhiễu sự học của Ngọc Tỷ.”

Ông Trình nói với bà Lâm: “Đường bất hiếu, phụ chi quá*, lúc nhỏ không mong nó định môn lập hộ nên lơ là dạy dỗ, cũng là lỗi của bà và tôi. Nó cũng gần bốn mươi rồi, cái tính này đã không sửa nổi nữa. May mà không thích chạy long nhong, chẳng gây chuyện lớn. Nhưng nhốt mãi trong nhà thì chẳng khác nào ngồi tù cả, tôi thấy mà đau lòng. Làm theo lời Tú nương là được. Chỗ Ngọc Tỷ không phải ngày nào cũng cần nghe giảng, cách vài ngày khéo bảo nó ra ngoài xông xáo, trông thế thái nhân tình, cái nhà này, e rằng sau này phải giao vào tay nó rồi, nên hiểu chuyện từ nhỏ thì hơn.”

[*Con hư tại cha.]

Bà Lâm lập tức sai mụ Ngô tìm hai nữ tiên sinh đàn hát đến nhà kể chuyện giải khuây cho Tổ Tỷ.

Tổ Tỷ trước giờ là người không kèm được cảm xúc, bụng không ưng liền đến trước mặt cha mẹ và con gái khóc một trận, than một hồi Thanh Nhi là “hồng nhan bạc phận”, rồi bảo: “Con ăn chay niệm Phật, nào cần nghe những chuyện xô bồ đó?” Sau đấy, Tú Anh vẫn cứ gọi hai người kia đến nhà, bà thế mà không đuổi ra ngoài, trái lại còn cần hạt dưa, uống trà thơm nghe nữ tiên sinh gảy đàn tam huyền tỷ bà, kể mấy khúc chuyện đại loại như “Công tử gặp nạn đậu trạng nguyên, trộm hẹn ước sau vườn hoa”.

Lúc Tổ Tỷ còn thiếu nữ thì bị bà Lâm quản rất chặt, không cho nghe mấy cốt truyện này, giờ đến tuổi trung niên, được thưởng thức thì thấy khá là mới mẻ. Hai nữ tiên sinh dựa vào ngón nghề này để kiếm sống, lúc đến cúi đầu vái trước, sau đó thì tăng bốc Tổ Tỷ xinh như một đóa hoa: “Thật là an nhân ạ? Chúng tôi còn cho rằng là tiểu nương tử nhà này đấy, dịu dàng điềm đạm thế này.” Sau đó mới kể chuyện.

Bên này Tổ Tỷ bị hợp hôn bởi hai người nợ, bên kia Hà thị dùng mọi cách để giầy vò Thanh Nhi, cuối cùng bói lỗi mà bán tống đi thật xa. Thanh Nhi hoảng hốt, sợ Hà thị bán mình đến chỗ nghèo chốn khổ, muốn đến cầu cứu Tổ Tỷ, chẳng ngờ chủ nhân nhà họ Trình nào phải Tổ Tỷ, thông tin chưa đến được chỗ bà đã bị ếm xuống. Thanh Nhi đi một bước ngoài đầu ba lần, lúc bị bán đi, Tổ Tỷ còn đang nghe chuyện “Duyên nợ kiếp trước”.

Đến khi bà nghe được phong thanh, Tú Anh mới nói: “Giữ lại sợ mâu thuẫn, đưa ả về quê của chủ bộ rồi.” Tổ Tỷ cân nhắc một hồi, tuy phải xa chủ bộ

nhưng Thanh Nhi cuối cùng cũng đã chẳng còn bị chủ mẫu ức hiếp nữa, thờ dài thương tiếc một bận rồi thôi, chỉ thỉnh thoảng nghe nữ tiên sinh gầy tỳ bà, lại nói: “Không hay bằng Uyển Khanh.”

.....

Vì chuyện của bà cố ngoại mà Ngọc Tỷ cứ cách vài ngày lại được ra ngoài một bận, khi thì Trình Khiêm dắt, lúc lại Tú Anh dẫn, Tô tiên sinh cũng khá hứng thú với phong tục tập quán của Giang Châu, thường đi theo. Trình Khiêm thường dắt bé vào quán trà, cửa hàng hoặc kho hàng, dạy bé một vài chuyện về sản nghiệp của gia đình, cho bé nếm trải đôi phần vất vả. Tú Anh thì dẫn bé đến những nơi đại loại như cửa hàng nhà mình, cho đám nhân công biết gia đình chủ nhân có một tiêu thư là đây.

Tô tiên sinh thường đi theo sau, một mực nghe nhìn rồi âm thầm khắc ghi cuộc sống phổ phường nơi đây mà không chen lời, chỉ thỉnh thoảng gặp cảnh tranh giành chợ búa mới quay sang nhắc Ngọc Tỷ, không được quá cố chấp: “Ham món lợi nhỏ để vượt mất toàn cục, đáng thương.”

Căn cứ theo lời dạy của thầy mình, Ngọc Tỷ lại giải thích nó bằng một cách khác: “Mánh khéo chỉ lợi được một lần, mất danh dự, người bất tín, sự khó mà lâu dài.”

Tô tiên sinh lại phải nhắc bé: “Bàn chuyện cùng người, chớ quá thẳng thắn.”

Ngọc Tỷ lè lưỡi: “Con đang bàn với thầy mà, đã về đường lại còn than hươu chạy, bẽ mặt chưa kìa.”

Tô tiên sinh đỡ trán: “Chả cái nổi trò, trò sang đây, ta giảng văn cho mà học.”

Ngọc Tỷ ngoan ngoãn bước sang nghe Tô tiên sinh giảng bài.

Xưa nay, đất càng rộng thì tiếng địa phương càng nhiều, chỉ cách một con sông thôi đã phải đoán mới biết người bên bờ nọ đang nói cái gì. May mà còn tiếng quan thoại và “Sách đồng văn”*, chưa đến nỗi ông nói gà bà nói vịt. Khi dạy Ngọc Tỷ, thầy Tô đã dùng tiếng và văn quan thoại như vậy đấy, quan thoại vốn lấy khẩu âm đất Bắc làm chuẩn, đất Giang Châu ở phía Nam, người chốn này mà nói tiếng ấy, mười chữ hết chín đã nhiễm giọng địa phương. Tô tiên sinh cũng sợ Ngọc Tỷ phát âm trại chữ. Cũng không ngờ rằng uốn nắn từ nhỏ thì cái gì cũng dễ sửa gấp trăm lần đã trưởng thành.

[*Là sách chú giải chữ viết, ví như một chữ nhiều cách viết khác nhau sẽ được liệt kê ra.]

Chẳng đến bao ngày, Ngọc Tỷ không những nói nhuan nhuyễn tiếng quan thoại mà ngay cả việc dùng từ cũng khác với bọn Tú Anh, hưởng ké được một tý khí chất nho nhã của Tô tiên sinh. Không khỏi khiến Tú Anh rầu rĩ: “Học tiếng phổ thông cũng tốt, ra ngoài đàm luận với người khác khỏi phải lúng cuống, còn có thể dọa dẫm họ. Chỉ sợ nhiễm tật giả đau giả yếu, lúc nói chuyện với hàng xóm cũng trưng cái vẻ trưởng giả này ra, chẳng phải lại tạo dịp cho họ chê cười?” Bên khuyên Trình Khiêm rảnh rồi thì dắt con bé dạo phố dạo phường nhiều hơn, để nó nhuan nhuyễn cả tiếng phổ thông và tiếng địa phương.

Ngược lại, Trình Khiêm nghe bảo con gái học tiếng, mỗi khi trò chuyện cùng bé thì dùng quan thoại nhiều hơn. Song, nghĩ lại thì Tú Anh nói có lý, dù sao Ngọc Tỷ đang sống ở Giang Châu, cũng phải đến khi trưởng thành thì mới cần dùng đến tiếng phổ thông. Bên bảm với Trình lão thái công: “Đọc sách chỉ để tăng tri thức, nhưng ‘đóng cửa chế xe’ không phải việc hay, có biết bao người thông minh, chỉ vì nhốt mình mãi trong thư phòng mà thành ra ngớ nghếch, không hiểu sự đời, bị lừa mà chẳng biết.” Trình lão thái công đáp: “Cháu cứ dắt nó ra ngoài, trước nay cháu đều có chừng mực, ông không nhiều lời nữa, đi sớm về sớm nhé.”

Trình Khiêm dạ một tiếng rồi đưa Ngọc Tỷ đi, cứ nhắm chỗ nhiều người mà đến, quán trà đứng dịp đông vui, lại còn đang nghe xướng khúc. Tiên sinh đàn hát đang kể tới chuyện “Công tử gặp nạn đậu trạng nguyên, trộm hẹn ước sau vườn hoa”. Ngọc Tỷ nghe xong, cười ngả cười nghiêng. Trình Khiêm gõ mũi bé: “Con cười cái gì?”

Ngọc Tỷ khê đáp: “Vị tiên sinh này gạt người à.”

Trình Khiêm nói: “Con lại nghịch ngợm rồi.”

Ngọc Tỷ chun mũi, gạt ngón tay đang để trên mũi mình của Trình Khiêm xuống: “Có đâu ạ. Con nghe thầy Tô nói, từ khi khai triều đến nay, tổng cộng có ba mươi mấy trạng nguyên, già thì bốn năm chục tuổi, trẻ cũng phải ngoài ba mươi, đều làm ông nội ông ngoại cả rồi. Trên đời, anh tài há nhiều đến thế? Không khổ học mấy chục năm, sao có thể đứng đầu? Bảo là thám hoa con còn tin một chút, nhưng thám hoa cũng phải ngoài hai mươi rồi.” Bé vẫn còn nhỏ, vẫn mù mờ chuyện nam nữ, nhưng lần trước nghe Tú Anh máng Lục thị, biết rõ thế nào là “tuổi tác và diện mạo tương xứng”, muốn bàn chuyện hôn nhân thì hai bên phải xấp xỉ nhau mới ổn.

Trình Khiêm ngạc nhiên, thật lâu sau mới bế Ngọc Tỷ lên: “Con gái yêu của cha, không dễ bị người ta bắt nạt đâu nhé!”

Ngọc Tỷ giờ tay vỗ má Trình Khiêm: “Đương nhiên. Cha của con cũng không chịu thiệt đâu, phải biết đây là cha của ai chứ.”

Trình Khiêm cười mà run tay, suốt nửa đã để Ngọc Tỷ roi xuống đất: “Đi thôi, về nhà, trễ chút nữa mẹ con lại rầy. Đừng nói với mẹ hôm nay mình đã nghe kể chuyện gì nhé, chỉ bảo ra ngoài thăm thú phồn hoa là được.”

Lời chưa kịp dứt đã nghe ngoài đường ồn ã một chập, Trình Khiêm bế Ngọc Tỷ ghé cửa sổ quán trà nhìn ra ngoài, chỉ thấy mười mấy chiếc xe xếp thẳng chạy ngang quán. Đứng dịp âm ỉ, không cần hỏi thăm đã có người sốt ruột lên tiếng rôm rả: “Ấy là nhà họ Dư vừa mới vào thành hử? Tài sản nhà họ phải đến bạc triệu, thương gia bình thường cũng chẳng sánh nổi họ đâu. Có tiền có thể sai ma khiến quỷ, đừng có xem thường thương nhân nhà người, đồ tiền cho con cháu bản hân cùng tộc dúi mài kinh sử, có đứa cháu đậu tiến sĩ, ngồi vững cái ghế huyện lệnh rồi đấy. Cũng xưng huynh gọi đệ với nhà

quan, mình thì có tiền mua ruộng mua đất, hay cho một tiếng đại tài chủ! Chỉ vì Giang Châu mình đây đất đai phì nhiêu nên chuyển cả nhà đến sống, năm ngoài đã mua một khu nhà lớn, sửa sang mất nửa năm, long cung còn chẳng quý bằng. Con gái lớn nhà họ đã gả cho một vị quan, cô thứ hai chắc theo đến đây, nhưng chả biết ngồi trong chiếc xe nào... Người đang cưỡi ngựa chắc là con trai lớn nhà họ nhỉ? Tuấn tú quá chừng...”

Trình Khiêm biết nhà họ Dư này, ở Giang Châu cũng có rất nhiều cửa hàng, thuyền bè vận tải của họ, quả thực là một nhà đại phú. Nhưng không liên quan gì đến việc làm ăn buôn bán của Trình gia, Trình Khiêm nghe chơi vậy thôi, bé Ngọc Tỷ về nhà.

.....

Nữ tiên sinh đàn hát vẫn chưa rời khỏi nhà họ Trình, vì hôm nay có Tú Anh, nữ tiên sinh cũng lạnh lợi, không tấu mấy chuyện tình duyên này nọ mà kể vài mẩu chuyện cười, khiến người vui vẻ.

Lúc Trình Khiêm bé Ngọc Tỷ bước vào, cả Trình lão thái công, Lâm lão an nhân và Tô tiên sinh cũng đang ngồi đó thưởng thức. Nữ tiên sinh bốn cọt trí thức: “Nghe đồn có một tên quan, từ nhỏ tới lớn mười năm khổ học, đọc sách, trừng cừ, Quan gia thấy gã có tài, phong làm huyện lệnh. Lúc gã tại chức, sai dịch nha môn lấu cá, thường không thừa lệnh. Quan giận, nói ‘Không nghe lời, ta hỏi tội, ngươi muốn nhận đánh, hay thích chịu phạt?’ Sai dịch hỏi lại ‘Quan à, đánh thì sao? Phạt lại thế nào?’ Quan đáp ‘Nhận đánh, ta cho ngươi hai mươi trượng, chịu phạt, phạt ngươi ăn hết hai cân thịt ba chỉ’...”

Nữ tiên sinh chưa dứt lời, cả phòng đã cười rộ lên, Tú Anh hỏi: “Chắc gã quan này ăn thịt mỡ đến chán chê rồi, cho rằng ăn nó là một kiểu trừng phạt?”

Nữ tiên sinh cười đáp: “Đúng ạ đúng ạ, lại chẳng ngờ nhà nghèo chỉ được ăn thịt dăm ba lần vào ngày tết, ấy là thưởng rồi.”

Thầy Tô nghe mà đen cả mặt, ông Trình bắt đầu cho rằng đề Ngọc Tỷ hiểu đời hiểu việc là một chuyện hay.

Nữ tiên sinh thấy Trình Khiêm bé Ngọc Tỷ bước vào, nhìn quần áo của cả hai bèn biết đây là chủ nhân, vội ngừng lại, không nói tiếp nữa. Ngọc Tỷ chào từng người, chỉ đợi Tú Anh hỏi: “Hôm nay thấy được những gì?” thì đáp: “Thấy một gia đình lớn vừa chuyển đến ạ.” Trình Khiêm bèn kể lại chuyện nhà họ Dư. Ông Trình nói: “Nhà họ năm rồi cũng từng mướn kho hàng của mình, nên gửi cho tám thiệp.”

Trình Khiêm vâng lời.

Nữ tiên sinh nghe Trình Khiêm nói đến Dư gia, lại đề cập tới con gái nhà họ, lại nghĩ đến chuyện Trình gia chỉ có một bé gái, bèn muốn nịnh đầm kiếm lợi, cười nói: “Cũng đã muộn rồi, cả ngày hôm nay quấy quả quý phủ, thiệp kể thêm một câu chuyện rồi thu dọn ngay đây, cứ xem đây là chuyện trà dư tửu hậu.”

Bà Lâm bèn lắng tai nghe. Nữ tiên sinh gảy đàn tam huyền hai cái, rồi mới cất lời: “Chuyện rằng Trương công nghe tin nhà Lý công vừa thêm một đứa cháu trai, bèn đến chúc mừng. Tới Lý gia, vừa nói ‘Chúc mừng’, Lý công đã đáp ‘Là cháu gái, không phải cháu trai.’ Trương công nói ‘Cũng tốt’. Chẳng ngờ ngoài cửa có một cỗ kiệu lớn bốn người khiêng, bên trong là một quý phu nhân, Trương công Lý công đều ngó ra bên ngoài. Lý nương tử nói ‘Có gì hay mà nhìn? Chẳng qua chỉ là bốn ‘chúc mừng’, điệu một ‘cũng tốt’ thôi mà’. Bàn về giàu sang thì chẳng phân nam nữ, bé con nhà mình xinh đẹp như thế, lại có phúc tướng, sớm muộn gì cũng hiển vinh.”*

[*Dành cho những bạn chưa hiểu: Trong câu chuyện trên bày tỏ ý trọng nam khinh nữ của hai ông bạn Lý Trương, là trai thì “chúc mừng”, còn gái thì “cũng tốt”, bà Lý mướn hình ảnh bốn kiệu phu (nam) khiêng một quý phu nhân (nữ) để mỉa mai họ.]

Nữ tiên sinh kể mà khiến cả nhà họ Trình bật cười, Tô Tỷ lại thương cho cô ta một hộp trái cây. Chẳng ngờ Tú Anh khi ấy cười, đến đêm nghĩ lại, càng nghĩ càng sâu, cơm không nuốt, ngủ cũng chẳng yên, chốc thì nghĩ con gái nhà mình ổn nhất, chốc lại cho rằng phải có con trai. Mấy ngày không yên, Trình Khiêm thấy nàng nóng tính, sợ ngày hè nóng nực, gọi thầy lang đến chẩn mạch, kê vài đơn thuốc tiêu nhiệt.

Ai ngờ thầy lang vừa sờ mạch đã hô lên: “Chúc mừng.” Thì ra Tú Anh thế mà có thai thật, cả nhà họ Trình vui mừng, thầy lang được thưởng hai xâu tiền, cũng rất vui vẻ. Để lại đơn thuốc bảo vệ thai nhi, dặn: “Đừng làm việc nặng hay hao tổn tinh thần.” rồi cầm tiền rời đi.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 23: Người Mới

Tú Anh có thai quả thật là lễ mừng to của nhà họ Trình, đến cả Ngọc Tỷ, vì đầu năm vừa đánh lộn một trận với Niệm Lang nên cũng biết trong nhà không thể không có con trai. Thế là mừng rỡ chạy đến phòng Tú Anh, chưa kịp đến gần đã bị Tiểu Hi giang tay bế lên: “Đại tỷ có em trai rồi, không nên dựa vào người nương tử nữa.”

Ngọc Tỷ bối rối, lòng lại hơi lo, buồn bực giã ra khỏi lòng Tiểu Hi, Đóa Nhi từ đằng sau xông lên một bước, đứng bên cạnh Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ không tiến lên nữa, ngồi xuống cái ghế lụa đặt bên chân Tú Anh, đóng đưa chân, ngoẹo đầu, chuông của hai chiếc kiềng bạc đeo trên chân ngân lên từng hồi. Tú Anh cười nói: “Nhóc giặc con này, nhìn mẹ làm gì? Để im chân cho mẹ, không hợp lễ.”

Ngọc Tỷ “Đại” một tiếng, chậm rì rì leo xuống ghế, đứng im. Tú Anh không còn sức để cười nữa: “Ngày trước nghịch ngợm, hôm nay lại đến quấy phá. Con có sách rồi nhỉ? Chứ cũng biết rồi chứ? Còn không mau đi làm bài.”

Chương trình học của Ngọc Tỷ dần mở rộng, học thanh luật, số học, đến cả về tranh cũng đã bắt đầu phải tập làm quen. Tô tiên sinh dự định đầu xuân năm sau dạy bé học đàn, nghe đâu bậc quân tử đều thích cầm kỳ thi họa, nghe được đàn hát, thông tỏ nhã ý. Tuy thầy Tô chỉ đang dạy trò nữ, nhưng luôn dạy con bé theo cách dạy nam sinh. Cũng vì Ngọc Tỷ quá lanh lợi, dạy ít đi một chút, khiến con bé không có gì để làm, bé sẽ quấy phá một chặp, làm khổ người ta nhiều lắm.

Ngọc Tỷ tuân lệnh, âm thầm bước ra ngoài cửa, Đóa Nhi vội vã đuổi theo, Ngọc Tỷ bồng ngoài đầu, nói với Tú Anh: “Mẹ, mẹ nghỉ ngơi nhiều một chút, đừng để bị mệt.”

Tú Anh đang lột khăn trên tay, nhón một quả mơ ướp mật định ăn, nghe được lời này, đến khăn cũng không buông xuống, thuận miệng nói: “Bà ngoại con còn chả lăm lè như con đâu.”

Ngọc Tỷ làu bàu một tiếng, Đóa Nhi vén rèm hộ bé, hai người một trước một sau rồi đi. Ngọc Tỷ ra đến sân, thấy Bồng Nghiên đang sai vài người chuyển vật dụng trong nhà. Trong sân vốn có đủ loại vũ khí dùng để luyện võ của Trình Khiêm, có cả những thứ như tạ đá, Ngọc Tỷ theo Tô tiên sinh học bắn, cũng đặt bìa ngấm trong sân này. Hôm nay, những người kia đang dỡ chúng ra.

Thấy Ngọc Tỷ đi đến, Bồng Nghiên đứng lại, cung kính: “Đại tỷ mạnh giỏi.”

Ngọc Tỷ hỏi: “Mọi người đang làm gì vậy? Ai bảo các người dọn?”

Bồng Nghiên đáp: “Lão an nhân dân ạ, nương tử có mang, không nên thấy những món đồ mang hung khí này, bảo dọn hết cất vào kho. Cô gia bảo tôi đưa người đến dọn.”

Ngọc Tỷ nhìn trái ngó phải, thờ dài một hơi: “Đóa Nhi, chúng ta về phòng ăn hoa quả đi.” Bồng Nghiên thấy bé thờ dài nom rất đáng yêu, bật cười khẽ rồi quay lại giám sát mọi người dời vũ khí.

Trong lúc cả nhà mừng vui, Trình Khiêm và thầy Tô là hai người đầu tiên nhận ra Ngọc Tỷ có gì đó khác thường. Trình Khiêm cùng con gái, thấy Ngọc Tỷ bồng hơi xa cách với Tú Anh, không khỏi hỏi han vài câu. Ngọc Tỷ gặp cha thì lấp bắp, nhớ lại Tô Tỷ từng than thở “Trời nóng, chẳng buồn nhúc nhích.”, bé cũng bắt chước bảo là do trời nóng. Trình Khiêm không tin, Ngọc Tỷ tuy được cưng chiều, nhưng không bị chiều đến độ yếu đuối. Dò hỏi Đóa Nhi, nó cũng khờ khạo không biết. Trình Khiêm đành phải ra lệnh cho Đóa Nhi: “Thuật lại mọi việc đại tỷ làm hôm qua ra đây.”

Chẳng ngờ Đóa Nhi đã được Ngọc Tỷ dặn trước, không được kể chuyện của bé cho người khác nghe, sót ruột òa khóc nhưng vẫn lặc đầu. Trình Khiêm ngăn tò te, bèn hỏi mợ Lý. Mợ Lý đáp: “Đại tỷ chưa từng ra khỏi nhà, trong nhà cũng không có người ngoài đến chơi, đại tỷ chỉ đến phòng nương tử thăm nường một lần, nhưng cũng đi trong tâm trạng vui vẻ.” Trình Khiêm nhủ thầm, đi mà vẫn vui, nghĩa là về mới buồn rồi.

Hồi lần từng chút, lại khiến Trình Khiêm phát hiện ra vài manh mối, bất giác bật cười, gọi riêng Ngọc Tỷ đến giảng giải: “Mẹ con tính tình kỹ lưỡng, không phải không thương con, vẫn sẽ thương con như cũ. Nhưng bây giờ cơ thể mẹ hơi yếu, không tiện gần gũi. Mấy tháng này, cứ giữ kẽ với mẹ như với bà ngoại, hết giai đoạn này sẽ ổn.”

Thầy Tô lại do bài vở của Ngọc Tỷ, thấy nét chữ trong bài tập bé nộp có vẻ yếu, bèn gọi đến rầy: “Tuy trong nhà có việc, nhưng cũng không thể bởi vì thế mà chểnh mảng bài tập.” Thầy không hiểu được tâm trạng của Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ cũng thế, chả biết lòng mình đang có cảm giác gì, mà Tô tiên sinh lại hiểu nhầm rằng bé vui quá trốn, vì thế mới sao nhãng bài vở, đây là điều thầy không thể nào chấp nhận nổi. Lúc Thánh thượng còn là học trò của thầy, khi cả gan không tập trung còn lãnh đủ hai cú khê tay, huống chi là Ngọc Tỷ?

Ngọc Tỷ mới năm tuổi, bài vở cũng nộp đủ, Tô tiên sinh không phạt cô học trò nữ này, chỉ viết một tờ giấy chữ to cho bé, đề là “Sùng nhục bất kinh”. Lại giảng giải cận kề ý nghĩa: “Một thoáng xúc động là thể hiện ngay mình hẹp hòi, sao thành được việc? Sao có thể khiến người ta kính phục yêu thích?”

Ngọc Tỷ vực dậy tinh thần, buổi tối nộp bài tập lại lần nữa, bấy giờ chuyên tâm viết chữ, thầy Tô vui vẻ nói: “Biết sai biết sửa, còn ngoan.”

Ngọc Tỷ nhân lúc hỏi mượn sân của Tô tiên sinh. Trong sân thầy đã có sẵn một tấm bìa dùng để kiểm tra bài, bèn bảo Ngọc Tỷ: “Thầy vốn không thích con gái múa đao xoay thương nhưng con lại quyết định muốn học, đã thế thì không được sao nhãng, ngoài thời gian luyện bắn, buổi sớm nếu muốn luyện vài bài võ thì cứ đến đây.”

.....

Phía bên kia, Trình Khiêm lại trêu Tú Anh: “Nàng giờ có nhỏ rồi, cũng đừng quên mất đứa lớn. Ngọc Tỷ cũng đã mấy ngày không được ngồi cùng nường rồi.” Tú Anh cười đáp: “Chẳng trách ta thấy mấy hôm nay ánh mắt con bé hơi lạ, có lẽ là do hai ngày trước Tiểu Hi không cho nó nhảy chồm lên người ta nữa. Cẩn thận quá lại dờ đi, để ta rầy Tiểu Hi. Nhưng cơ thể ngày càng nặng, không thể chăm nom con bé được, Đóa Nhi thì nhỏ quá, chỉ mỗi mợ Lý kèm thôi thì chưa đủ, chẳng biết bên chỗ mẹ Vương đã trả lời chuyện mua người chưa? Sai người đến gục thôi.”

Mụ Vương nhận được tin bên vôi vàng dắt hai bé gái khoảng mười tuổi đến nhà họ Trình. Tú Anh cười nói: “Bảo mụ kiểm tra kỹ càng, mụ thì hay rồi, tự xem mình là Khương thái công*! Ta không gọi người đến gục, đến nay chắc mụ cũng chưa tới đâu nhỉ.” Mụ Vương luôn mồm nhận lời: “Thực ra không phải lười biếng đâu ạ, phải chọn lấy hai đứa thật tốt trình lên quý phủ. Nghe nói nương tử có mang rồi à? Đúng là đại hỷ, cũng là do quý phủ thường ngày hành thiện tích đức. Liên tiếp mấy ngày kiểm duyệt chúng nó, tôi nghĩ bụng nếu bé quá thì không được việc, vậy thì thành ra ai chăm sóc ai chứ? Thế là bèn lựa hai đứa lớn một chút, biết làm việc.” Thực ra thì là do nhất thời tay thoải, tìm không được thị nữ nhỏ tuổi.

[*Ý chỉ Khương Từ Nha và điển cố buông cần không mồi chờ cá cắn câu.]

Vì Lâm lão an nhân cũng ở đấy, mẹ Vương bèn nhắc đến chuyện bà quyền góp mấy chục vựa lúa: “Đúng là có phúc báo.”

Rồi gọi hai bé gái tiến đến dập đầu. Tú Anh nói: “Đứng lên cả ta xem nào, Tiểu Hi gọi đại tỷ đến đây.” Tú Anh nhìn lên, hai đứa bé này đúng là rất gọn gàng ngay ngắn, mắt ngọc mây ngài, mặc quần áo vải bố màu xanh, giày đen. Tú Anh bảo: “Chia tay ra ta xem” Hai đứa nghe lời đưa tay ra thật, Tú Anh thấy nốt chai cả trong lòng bàn tay và ngón tay của đứa bé thấp hơn một chút, còn đứa cao hơn một chút thì chỉ có vết chai mỏng nơi ngón tay. Lòng nghĩ thầm đã biết đứa bé thấp hơn đã từng làm việc nhà, đứa bé cao kia e chỉ biết chữ và đánh đàn.

Hỏi thử, mẹ Vương quả nhiên chỉ đứa bé thấp kia mà rằng: “Đứa bé này tên là Nhị Ni, vì gia đình không có anh em, cha vừa chết thì họ hàng đã bán nó và mẹ, con bé biết khâu vá, cũng học được dăm ba con chữ.” Mẹ biết Tú Anh khác với Tô Tỷ, bởi thế mới không đặt trọng tâm vào chuyện Nhị Ni đáng thương thế nào, chỉ nói nó biết làm việc lại thật thà.

Rồi chỉ vào đứa cao: “Còn con bé này là Mai Hương, vốn là con gái nhà quan, chỉ vì cha chết mà nó cùng mẹ ruột bị mẹ cả bán đến hai nơi khác nhau.” Tú Anh nhướn mày, lòng nghĩ, chắc là vợ lớn vợ nhỏ bất hòa, chỉ chờ chồng chết liền gây khó dễ đến chết lên chết xuống. Chỉ cần nghe tên của con bé nha hoàn này là biết ngày mẹ ruột của nó cũng là thị nữ.

Tú Anh và bà Lâm trao đổi ánh mắt với nhau, đều nghĩ: Thế này là ổn nhất, không còn tí dây mơ rễ má gì với thân tộc, vừa khéo nuôi để hầu hạ Ngọc Tỷ. Tuy đã có Đóa Nhi biết nghe lời nhưng con bé lại hơi khờ, hai đứa bé này trông có vẻ thông minh hơn, cũng lớn hơn mấy tuổi, được việc đây. Tú Anh bèn kiểm tra hai đứa bằng vài con chữ, lại lệnh chúng thêu vài đường, biết Nhị Ni còn biết thổi lửa nấu cơm, bèn nói: “Vài ngày sau lại kiểm tra tiếp.”

Trong lúc họ nói chuyện thì Ngọc Tỷ cũng vừa đến, Tú Anh giới thiệu chúng cho bé: “Con nhìn xem có thích không?”

Ngọc Tỷ mỉm cười: “Con thích cả, mẹ định làm gì?”

Tú Anh đáp: “Mẹ đánh cái đồ mồm mép lém lỉnh nhà con bây giờ, để chúng làm nha đầu hầu con, được không?”

Ngọc Tỷ nói: “Chỉ cần là của mẹ tặng thì con đồng ý cả. Mẹ sẽ không làm gì có hại cho con đâu.”

Mẹ Vương nghe thế thì lấy làm mừng rỡ, vụ mua bán này thế là xong rồi. Nhị Ni đáng ba xâu tiền, Mai Hương thì chỉ đáng hai, mẹ cả của nó chỉ cần đuổi được thứ gai mắt chắn đường đi thôi chứ không thiếu tiền. Mua đi bán lại, mẹ đã lời được gần hai mươi lượng bạc, lập tức tươi cười rạng rỡ: “Mỗi đứa còn một bọc hành trang, tôi về đem sang đây cho chúng.”

Trả tiền rồi Tú Anh lại thấy cái tên Nhị Ni không hay lắm, bèn đổi thành Quả Nhi, còn Mai Hương thì vẫn giữ nguyên. Rồi bảo hai đứa dập đầu nhận Ngọc Tỷ làm chủ, lệnh mẹ Lý sai bảo và dạy dỗ, dẫn đi nhận mặt người, chào hỏi ông Trình, vân vân. Một mình Ngọc Tỷ ở ba gian phòng, mẹ Lý ở cùng với bé, sau này có thêm Đóa Nhi ở ngoài chái hiên, đêm còn nghe sai bảo. Giờ lại đến thêm hai đứa, không thể ở vậy nữa rồi.

Trong tiểu viện của Tú Anh, vợ chồng hai người sống trong ba gian nhà chính phía Bắc, Ngọc Tỷ ở mé Tây, bên mé Đông vốn là nơi bọn Tiểu Hi ở, bây giờ đưa Quả Nhi Mai Hương và cả Đóa Nhi sang đây. Quả Nhi Mai Hương một phòng, Tiểu Hi Tiểu Lạc một phòng, Đóa Nhi ở riêng một phòng.

Quả Nhi Mai Hương mới đến bèn học hỏi mẹ Lý và Đóa Nhi cách làm việc. Đóa Nhi còn bé, chỉ hầu hạ mỗi Ngọc Tỷ, làm chân sai vặt cho Ngọc Tỷ. Quả Nhi vì biết thêu thùa may vá nên xin phép mẹ Lý tìm vài may túi sách cho Ngọc Tỷ. Mai Hương thì chơi cùng Ngọc Tỷ, kể chuyện cho bé tiêu khiển, thấy trong phòng Ngọc Tỷ có đàn, bèn nói: “Cây đàn thế mà may được tiểu thư sử dụng. Nhà em vốn cũng có đàn, cũng khá giống với cây đàn này.” Vì biết đàn nên mỗi ngày cầm đàn ra luyện.

.....

Ngọc Tỷ có tới tới mới, Tú Anh cũng lăng lăng quan sát, thấy cả bọn không chây lười rồi thì chính mình lại mệt, bèn bảo mẹ Lý coi sóc kỹ càng. Lâm lão an nhân khuyên rằng: “Vạn sự chẳng có gì quan trọng bằng sức khỏe của cháu, cháu rể chẳng còn mấy năm nữa đã phải quy tông, cháu là vợ thằng bé, thằng bé còn phải tự lập nữa. Cháu cũng phải sinh vài đứa con trai mới được.”

Tú Anh cũng biết cái gì quan trọng, giao hết mọi công việc cho Trình Khiêm lo liệu. Từ đây Trình Khiêm đi sớm về trễ, tiếp xúc với nhiều người, vừa phải gửi thiệp xã giao vừa phải đến cửa hàng kiểm tra đôn đốc, bận đến chẳng hết việc. Lại khiến Tú Anh sinh nghi: Sao lúc nào cũng về trễ thế này, chẳng có nhẽ lại nuôi bò nhí bên ngoài? Lòng dạ bất đầu không yên, hôm nay Trình Khiêm đến phủ nhà họ Dư mới dọn tới đất Giang Châu này, về muộn, Tú Anh đây Trình Khiêm đến gặp Trình lão thái công, mình thì tra xét Bồng Nghiên.

Bồng Nghiên thưa: “Thực ra là trò chuyện quá hợp ý với Dư đại hộ, con trai lớn của Dư Đại Hộ còn bảo cô gia năng qua lại. Nương tử không tin thì cứ đến nhà họ Dư thăm hỏi ạ.”

Tú Anh mắng: “Có gì mà tin với chả không? Tôi gió lớn, chàng ta ăn mặc đơn chiếc, tin mới chả không tin cái gì? Mai ra ngoài mặc thêm áo lót tơ vào.”

Bồng Nghiên ôm đầu chuồn biến.

Chương 24: Hiểu Lâm

CHÀNG TA LÀ CÔNG TỬ THẨM GIA THẬT U?

Lại nói kể từ khi Tú Anh có mang, nhà họ Trình vô cùng cẩn thận, không mời lung tung khách đến nhà chơi, cũng không rời nhà dự tiệc. Trừ mỗi Trình Khiêm phải ra ngoài lo việc làm ăn thì những người còn lại, kể từ Trình lão thái công trở xuống đều ngồi im ở nhà, Tổ Tỷ dọn dẹp Phật đường sạch sẽ, ngày ngày dâng hoa quả nhang thơm rồi đóng cửa tụng kinh. Lâm lão an nhân lệnh mục Ngô tập trung coi sóc sinh hoạt ăn uống hằng ngày của Tú Anh, gò bó đến độ khiến nằng nóng nảy đôi phần.

Tuy ông Trình ngoài miệng không nói nhưng trong lòng vẫn rất quan tâm, đến cả chuyện Tổ Tỷ muốn đến chùa quyên đồ, ông cũng không ngăn cản. Ngọc Tỷ vốn rất nhạy cảm, thấy người lớn trong nhà như thế, cũng không dám thường xuyên đến dựa dẫm vào người Tú Anh nữa. Bé hoặc đến chỗ thầy Tô đọc sách luyện kỹ năng, hoặc ở phòng mình làm bài tập, hoặc thỉnh thoảng đến chơi với Tổ Tỷ, tụng kinh với bà. Bé lại có ba thị nữ bầu bạn, tuy buồn nhưng không cô đơn.

Chòm xóm ngõ Hậu Đức khi nghe tin này, cũng than thở vài câu: “Chỉ mong là một thằng cu.” Dù là góa phụ Lục thị nhà họ Du đã xích mích hồi đầu năm, hay nàng dâu Lâm thị nhà họ Triệu vẫn còn hơi hồ thẹn đạo trước, đều sai người đến hỏi thăm. Lâm thị lại nghĩ, nếu lần này Tú nương có được thằng con trai, Ngọc Tỷ và Văn Lang quả thật rất xứng đôi. Hà thị nương từ nhà Kỷ chủ bộ thì đích thân đến thăm Tú Anh.

Do vụ Tổ Tỷ gây ra lúc trước mà khi gặp Hà thị, Tú Anh khó tránh khỏi đôi phần xấu hổ, may mà Hà thị giận một hồi rồi cũng biết được nỗi khổ trong lòng Tú Anh, chỉ coi Tổ Tỷ là kiểu người “không rõ tốt xấu mà làm hỏng chuyện”, ngoài ra vẫn thân thiết với Tú Anh như thường. Ngày hôm ấy, Hà thị phe phẩy quạt, dẫn theo hai thị nữ, không ngồi kiệu mà đi bộ đến nhà họ Trình.

Tú Anh nghe tin Hà thị đến, mừng cực: “Chị dâu tới rồi! Bọn họ còn dám giam cầm em cơ!” Giọng điệu hân hoan hết sức, thực ra nàng chỉ đang bảo bọn người dưới quản mình chặt quá thôi.

Hà thị thấy nàng ra đón, cũng rất vui: “Sao em lại đích thân ra đây? Mấy ngày nắng to này, em không được phơi nắng đâu.” Tú Anh dặt tay chị vào phòng: “Em chỉ ra đón chị dâu một chuyến thôi mà, có đáng gì đâu? Cả ngày cứ bị nhốt mãi trong phòng không cho ra ngoài, khó chịu muốn chết!”

Hà thị quở: “Có còn nhẹ nhàng như trước đâu mà tùy hứng vậy hả.”

Tiểu Hi tận dụng thời cơ, nắm với Hà thị: “Xin nương tử khuyên giải nương tử nhà chúng con với ạ, lão an nhân không cho đi lại lung tung, nương tử lại cứ thích tới lui, bọn con bị kẹp ở giữa, bị ép tới mức gầy sọp cả rồi.” Thừa ngọt tới mức Hà thị phải véo má thị một cái: “Cái miệng này của ngươi giỏi đấy.”

Hai người vào phòng an vị, Hà thị mới nói: “Thực ra nên đến từ sớm mới phải, nhưng vì huyện lệnh mới vừa tới, lão nhà chị phải ra mắt cấp trên, bọn chị cũng phải tới chào nương tử huyện lệnh. Nhà họ Dư vốn đã vụng tiền móc nối xong quan hệ, giờ lại có thêm huyện lệnh mới, e là lại phải bỏ thêm một đồng tiền rồi. Chẳng dễ gì mới xong chuyện quan tới nhậm chức, phủ doãn lại bị điều đi, lại phải ra tiền. Ngày nào về tới nhà cũng đã muộn, không tiện tới quấy rầy em.”

Tú Anh bèn hỏi huyện lệnh và vợ lão là người thế nào. Hà thị cười đáp: “Mới có một hai ngày, sao bói ra được chỗ tốt với chả xấu chứ. Huyện lệnh họ Trần, đàn bà bọn chị chưa gặp qua, chỉ mới biết với vợ lão thôi — Vậy mà còn trẻ hơn vợ Lý huyện lệnh nhiệm kỳ trước.” Hai người lại tán gẫu vài chuyện riêng.

Hà thị chợt hỏi: “Ngọc Tỷ đâu?”

Tú Anh đáp: “Mới mua thêm hai nha đầu cho nó, chắc đang chơi cùng nhau.” Hà thị nói: “Đúng là nên rèn một nha hoàn nghe lời cho con bé sớm một chút, con bé Đóa nhi cô mang về lần trước được đấy.” Lại hỏi thăm Trình Khiêm dạo này thế nào, rồi dẫn Tú Anh: “Trông lão nhà em cho kỹ vào, người em cũng nặng nề rồi, đàn ông thường nhân dịp này mà đi ăn vụng nhất đấy. Lão quý sứ nhà chị, lúc chị mang bầu là ép lão học ngày học đêm ngay, dù sao cũng phải đỗ đạt công danh. Trước mắt chồng em còn nhìn được, nhưng mấy ngày này thì khó nói, em phải sớm nghĩ cách đối phó đi.”

Nói hồi khiến Tú Anh phải gặm móng nghĩ sâu.

.....

Ngọc Tỷ đang học, lớp của Tô tiên sinh trước nay không cho phép lo ra, ngay cả nhà có khách, nếu không ai đến gọi bé, Ngọc Tỷ sẽ không được phép chạy ra chào. Ngọc Tỷ có ba thị nữ, thầy Tô lại không cho phép cả bọn cùng vào lớp, chỉ cho một đứa ở lại hầu bút mực. Việc này cũng phải xem giới hay dốt, vốn đây là việc của Đóa nhi, nó không thông minh, nghe nhưng không hiểu, chỉ nhớ được mấy chuyện vụn vặt, mà không hiểu cũng chẳng thêm hỏi, rất lảm lì. Thầy Tô khá phiền vì điều này.

Từ lúc Quả Nhi và Mai Hương đến, mợ Lý thấy hai đứa chúng nó lớn hơn, hầu hạ tốt hơn nên giữ Đóa Nhi lại dạy khâu vá, làm mấy việc vặt như quét nhà rồi gửi hai đứa kia đến hầu bút, nhưng chưa quyết định được nên đưa đứa nào đi, giữ đứa còn lại làm gì. Bèn hỏi hai đứa chúng nó giỏi làm gì

hon.

Quả Nhi đáp: “Lúc cha mẹ còn, cũng dạy con được vài con chữ, cha mẹ mất rồi, thường ngày làm chuyện vặt, biết may vá, cũng biết phụ bếp.” Mai Hương đoán được ý của mẹ Lý, đáp: “Nô tỳ lúc còn ở nhà cũng biết vài con chữ, cũng đi học cùng tiểu thư trong nhà được vài ngày. May vá thì chỉ biết khâu vài món lật vặt, chưa học qua cắt may.”

Mẹ Lý bầm với Tú Anh, Tú Anh nghĩ, lớn hơn vài tuổi chắc biết hầu hạ hơn, mà Mai Hương cũng chỉ mười tuổi thôi, đã biết chữ thì cũng tiện đốc thúc Ngọc Tỳ tiến bộ, bèn bảo Mai Hương làm thư đồng. Từ đó Mai Hương hầu Ngọc Tỳ học hành, cũng thông minh lanh lợi, Ngọc Tỳ muốn gì, mắt vừa đảo qua, nó đã cảm đến. Quả Nhi thì ngoan ngoãn may cặp sách cho Ngọc Tỳ. Chỉ có Đóa Nhi ngờ nghệch, nghe mẹ Lý nói muốn dạy nó cách hầu hạ tiểu thư, nhìn Ngọc Tỳ một cái, lại nghe lệnh của Tú Anh, bèn ngoan ngoãn đồng ý. Mỗi ngày Ngọc Tỳ tan học về, nó lập tức liệt kê những việc mình làm trong ngày, mẹ Lý lại khen nó vâng vắn.

Vì Tú Anh có mang, trong phòng rất nhiều thức quả vặt, lo cho đứa nhỏ rồi lại nghĩ đến đứa lớn, thỉnh thoảng lại chuẩn bị một hộp trà quả, cũng không sai người khác mà lệnh Đóa Nhi đưa tới chỗ thầy Tô, để thầy trò con bé xơi. Mẹ Lý dặn: “Lanh lợi khôn khéo chút, thấy tiên sinh nghĩ không giảng bài nữa người hãy vào.” Đến lần thứ hai, Đóa Nhi nhớ rồi, cứ thế đầu ra đấy.

Hôm nay Triệu đại nương từ Hà thị gửi đến một đĩa mơ to, Tú Anh thấy ngon miệng bèn chọn hơn mười quả rồi chia thành hai đĩa nhỏ, cùng vài món điểm tâm trà quả, sai Đóa Nhi đưa sang. Đóa Nhi nhớ thời gian, ước chừng mặt trời một chốc, hẳn là tan lớp rồi, bèn đến phòng Tô tiên sinh. Mai Hương vừa khéo mở cửa đi ra, cúi người đưa tay: “Nhóc con lại đến rồi? Tiểu thư mới nhắc mi đó, một không? Ta cầm cho.”

Đóa Nhi giấu bàn tay cầm hộp thức ăn đi, ngẩng đầu nhìn Mai Hương: “Nương tử bảo tôi đưa cho đại tiểu thư, không phải chị.”

Tay Mai Hương ngừng giữa không trung, bỗng bật cười: “Con phò này, bị ngu à. Có bao nhiêu người bấy nhiêu việc thế thôi, có lý nào lại nghiêm cần tới mức phải đặt xuống trước mặt tiểu thư chứ? Đều là người của tiểu thư cả, mi bảo bọn ta còn tác dụng gì?”

Đóa Nhi lắc đầu mãi: “Chị tránh ra mau, tiểu thư đang chờ xơi quả đấy.”

Mai Hương phát ý: “Con dần, còn biết bảo vệ thức ăn cơ đấy.” Đưa tay ngắt má Đóa Nhi một cái.

Mình Trí từ trong đi ra: “Tiên sinh và tiểu thư cho gọi kia.”

Vào phòng, Ngọc Tỳ bèn nói: “Các người ở ngoài nói gì ấy?” Mai Hương thưa: “Em thấy con bé còn nhỏ, cầm mọi tay, muốn đỡ hộ mà nó cứ khẳng khẳng muốn tự mình đưa vào cơ.” Đóa Nhi mở to mắt trông mong nhìn Ngọc Tỳ, lí nhí đáp: “Nương tử dặn đưa cho tiểu thư, không dặn đưa người khác.” Mai Hương rầy: “Xem cái kiểu ngu dần này kia.”

Đóa Nhi nhón chân đặt hộp thức ăn lên một chiếc bàn nhỏ, gỡ nắp ra: “Triệu đại nương từ gửi mơ sang, ngâm mặt đây ạ, nương tử cũng khen ngon rồi. Một đĩa cho tiên sinh, một đĩa để phần tiểu thư, ngày hè ăn khai vị, phần chân tỉnh thần.” Cũng khó cho nó, đọc thuộc lòng từng chữ mà Tú Anh nói.

Mai Hương bèn tiến lên, cầm một đĩa, lại nói: “Giờ ta cầm được rồi chứ?” Rồi đưa sang chỗ thầy Tô trước, Mình Trí vội nhận lấy, nói: “Phiền em gái rồi, ta hầu tiên sinh cho, muội sang chỗ tiểu thư đi.” Mai Hương lại cầm một đĩa đặt bên tay Ngọc Tỳ, đoạn đi châm trà, lấy bánh ngọt, mồm miệng lanh lợi: “Tiết này ăn món này là chuẩn nhất rồi, trời nóng tới độ chán ăn, dùng đồ chua một chút ngon miệng hơn.”

Ngọc Tỳ thử một quả mơ, vị chua dịu kèm ngọt, rất ngon, lại nhón một quả đưa đến miệng Đóa Nhi: “Em cũng ăn đi.” Lúc mới gặp thì nó xanh xao vàng vọt, tưởng ăn nhất được người ta, Ngọc Tỳ đã lưu ý nên sợ nó lại đói, có đồ ăn liền dành một vài miếng cho nó. Đóa Nhi cũng không từ chối, há miệng cắn, phồng má nhai, Ngọc Tỳ nhìn mà bật cười.

Thoáng cái đã dùng xong trà bánh, thầy Tô không cho phép Ngọc Tỳ ngồi nữa, bắt phải đứng dậy đi dạo một hồi, nghe bảo là để dưỡng sinh. Ngọc Tỳ lại muốn đỡ thầy Tô đi cùng, thầy cười mắng: “Trò tự mà đi đi, lại bày chước quỷ rồi, trò tự nhìn lại vóc người mình xem! Ta có mà đưa tay chống đầu trò để đi ấy chứ!”

Ngọc Tỳ bèn dắt Đóa Nhi đi vài bước, Mai Hương thấy mình chen vào không nổi, thế là cùng Mình Trí tản bộ sau lưng Tô tiên sinh, lại cẩn thận hỏi thầy Tô bài hôm nay giảng cho Ngọc Tỳ: “Nô tỳ cũng nghe được một hai câu, những điều tiên sinh giảng thế mà lại hơi khác với những gì nô tỳ đã từng học.” Thầy Tô cười: “Mỗi người có cách giải thích riêng.” Rồi không nói nữa. Mình Trí nhìn lướt qua Mai Hương, Mai Hương xoay sang nhìn Ngọc Tỳ đang trò chuyện vui vẻ với Đóa Nhi. Bỗng nhiên, Ngọc Tỳ ngoái đầu lại cười với thị, khiến Mai Hương thầm thấy lạ, nghĩ bụng tới hỏi Đóa Nhi mới được.

Không cần chờ đến tối, vào lúc Ngọc Tỳ ngủ trưa dậy luyện chữ, Mai Hương mài mực xong bèn xin lui ra rửa tay, đoạn chặn Đóa Nhi lại hỏi. Đóa Nhi ngờ nghệch đáp: “Không nói gì cả.” Lại hỏi, bèn không trả lời nữa. Trên dưới nhà này, nó chỉ nghe lời một người rười rối, một là Ngọc Tỳ, rười là mẹ Lý. Mẹ Lý dạy nó, làm thị nữ, không được lăm mồm tán chuyện chủ nhân, nó bèn ngâm chặt miệng luôn, cứ như một con trai* vậy.

[*Ý là con trai nhà ngọc ấy.]

.....

Trong nhà giữa, Tú Anh lại đang hỏi Trình Khiêm: “Hôm nay chàng lại về muộn rồi, có phải có người làm khó không?”

Trình Khiêm ôm nàng vào lòng, đặt tay lên bụng: “Ai làm khó ta? Không có chuyện gì to tát hết, chỉ tốn hơi thừa lời chỗ Dư đại hộ thôi, lão chốc thì bảo muốn thuê kho thóc, chốc thì bảo muốn xem cửa hàng, cũng đang nghe ngóng chuyện trong thành. Đặng tìm nhà chồng tốt cho nhị tiểu thư nhà lão.”

Tú Anh cười đáp: “Một cho cái danh nhà giàu của lão! Suy cho cùng cũng chỉ là nhà buôn. Mấy chuyện này, hỏi đám đàn ông chẳng thả vợ lão xin ý kiến phụ nữ. Trước giờ cưới xin phải môn đăng hộ đối, bọn họ toàn là mắt để trên đầu thôi, không hỏi cũng biết. Con gái gã chồng, phải xem nhà có điều kiện tốt hay không, hỏi một gã đàn ông, sao mà biết được?”

Trình Khiêm nói: “Cũng không phải ta và nàng gả con gái, quan tâm lão làm gì? Mấy chuyện xã giao này, đáp lời một câu là xong.”

Tú Anh đáp: “Còn mơ đấy, lảng giềng gửi tới một đĩa to, chia thành vài đĩa cho mọi người nếm thử rồi, chỗ này dành phần chàng, khai vị. Vắt và cả ngày bên ngoài rồi, ăn nhiều một chút. Triệu gia vốn dĩ quá rồi, lúc ta mang thai Ngọc Tỷ cũng chẳng ân cần thế này đâu, chả biết đang ấp ủ gì đây.”

Trình Khiêm chỉ ăn hai quả, lại đút Tú Anh một quả. Dùng xong cơm, chàng đến chỗ thầy Tô. Chẳng ngờ nhà họ Dư mà chàng vừa bảo “Quan tâm lão làm gì” lại đang nói về chàng, bàn đến một câu chuyện cũ.

Dư gia trạch cả thấy bảy ngôi nhà, diện tích rất lớn, phần vì nhà họ Dư làm tiền nhiều của, phần vì con cháu trong tộc làm quan, thế mới mua tòa trạch viện này. Trong thư phòng Dư thái công cũng bày vài kệ sách, xếp mấy quyển trục, trên bàn cũng bút mực giấy nghiên. Dư thái công tuổi quá bốn mươi, hơi đậm người, cằm để râu, mặc áo dài cổ tròn, không ngồi trước bàn mà yên vị tại một chiếc giường nhỏ bên cửa sổ, đối diện với một người gầy râu dê.

Dư lão thái công hỏi: “Từ Văn nắm chắc chứ?”

Lão râu dê họ Xa, Từ Văn là tên lão. Lão vê râu đáp: “Năm xưa Thẩm thượng thư vì chuyện Đông cung mà đắc tội với cả Hoàng thái hậu cùng Quốc cữu gia, bị cắt chức không nói, còn bắt cả nhà họ lưu đày. Cả nhà chết hết nơi đất xấu, chỉ mỗi Thẩm công tử trốn ra được. Nghe đồn vị Thẩm công tử này có một nốt ruồi son bên trái tai trái, tay phải có sẹo, tính tuổi thì năm nay vừa hai mươi lăm. Về phẩm hạnh của chàng ta, tuy đã sa sút nhưng nếu không phải con cháu nhà công hầu thì chẳng tài nào ăn nói được như thế. Giọng kinh thành, tướng mạo tuấn tú, xem ra đúng là công tử nhà họ Thẩm rồi.”

Dư thái công vỗ trán: “Đây là cơ hội đó! Quan gia và Lương tướng đốc sức muốn lật lại bản án của Thẩm thượng thư, giờ ta lại vừa khéo có quan hệ với chàng ta. Nhưng chẳng biết chàng ta có thực là công tử Thẩm gia không?”

Từ Văn đáp: “Không chắc chín phần thì cũng đến sáu, dù có hỏi chàng ta cũng sẽ không đáp. Nhưng có một chứng cứ — Phu nhân Thẩm thượng thư họ Hồng. Vừa thạo văn vừa giỏi võ, khéo nhất nghề bắn tên liên hoàn. Ngày lưu lạc đến Giang Châu cũng khớp. Tin tức mà ông chủ thu được chắc không phải giả chứ?”

“Là cháu ta nhận được tin, đang tìm, nó lại mong sao mình tìm được kìa, ấy cũng là một phần công trạng, Thẩm thượng thư cũng còn vài môn sinh cũ, cũng vì tiếng ơn nghĩa mà. Công tử Thẩm gia chắc sẽ không đến nhà thân hữu nhờ vả chứ? Có khi nào tìm tới tôi tớ cũ của Thẩm gia không?”

Từ Văn nói: “Sớm đã chẳng hay bọn chúng bị bán đến đâu rồi. Dù có tìm cũng phải cần thời gian. Chi e Quan gia không chờ được mà lật luôn án của Thẩm thượng thư, không kịp giúp đỡ chàng ta khi nghèo túng, không đưa than ấm trong ngày tuyết rơi thì chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Mấy chuyện dẹt hoa trên gấm tuy tốt, nhưng cũng chẳng có lợi gì. Xem người này cũng không phải kẻ tầm thường, sớm muộn gì cũng đến ngày nổi danh, thăm dò mấy ngày liền, ở rể mà được nắm gia nghiệp thì cũng không phải hạng gì quá kém. Lo gì chuyện chàng ta có phải người đó không, cứ chen một tay vào đã, cũng sẽ đến ngày thu hoạch thôi.”

Dư thái công cười khỏ: “Người thì biết gì? Oan nghiệt thật, khuê nữ đúng là muốn cái mạng này của bố già mà! Con nhóc chết tiết ấy vừa ý chàng ta, chàng ta lại là con rể nhà người. Nếu thật là công tử Thẩm gia, dù chàng ta có thế nào thì ta cũng sẽ tính toán hộ con gái. Nếu không phải, thì cứ sớm ngày gả quách nghiệp chương này đi cho xong.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 25: Tranh Đoạt

LẠI SINH CHUYỆN

Lại nói lão Dư thái công này bởi vì con gái thứ này lòng xuân, không thể không bàn bạc với cố vấn Xa Từ Văn nhà mình, cứ bàn bạc như thế thành ra càng mong Trình Khiêm thực sự là con trai của Thẩm thượng thư quá cô, Quan gia muốn lật lại bản án cho gia đình chàng ta, mình cũng vừa khéo nhân cơ hội này rước về tấm chồng tốt cho con gái.

Mấy lần đầu Trình Khiêm đến nhà, Dư thái công lúc nào cũng bày ra gương mặt tươi cười, khách sáo lắm thay. Chờ đến khi thấy hành vi cử chỉ của Trình Khiêm, mới bắt đầu nghiêm túc hơn, nhưng cũng chỉ cho rằng đây là một người có thể lực ở đất này thôi. Khi ấy Xa Từ Văn vừa khéo được lệnh tiếp khách, sau khi Trình Khiêm rời đi, Dư thái công và Xa Từ Văn bàn bạc với nhau, hẳn còn chưa có ý gì, cũng không nhắc tới mấy chuyện công tử nhà Thẩm thượng thư gì gì kia. Chẳng bao lâu sau, đề cập đến chủ đề này, không khỏi khiến người ta sinh nghi.

Xa Từ Văn thâm nhủ, giờ đây ông chủ không như xưa kia nữa, gia đình ông trước đây vốn chỉ là nhà buôn bình thường, có được hôm nay đều nhờ ông ấy bày mưu lập kế, sát phạt vừa quyết đoán vừa dùng cảm. Trong gia đình cũng là người nói một không nói hai, bà nhà cũng khá lợi hại, hôm nay lại chỉ

vì một đứa con gái mà chán chường do dự đến mức này, vì sao thế nhỉ? Với lại, nhị tiểu thư nhà họ Dư cũng được nuôi dạy chu đáo từ nhỏ, trước nay thông minh lanh lợi, tuy Trình Khiêm có tốt mà một chút nhưng sao cứ phải khẳng khẳng muốn gả cho một người chồng đã có vợ nhỉ? Song, ngó thấy đáng điệu ừ ừ của Dư thái công, lão không dám hỏi nhiều.

Xa Từ Văn lại không biết được rằng, phụ nữ trên đời này, dù tính tình ra sao, có tài hay ngu dốt, một khi rơi vào lưới ma, chẳng những sức chín trâu kéo về không nổi mà đến mẹ ruột cha yêu cũng có thể xem như người ngoài. Nuôi dạy mười mấy năm, thành ra chuẩn bị sẵn cho người khác. Thông minh lanh lợi lại không vượt nổi ái tình, đứa thì vì tình lang mà bỏ nhà theo trai, đứa thì vì tình lang mà tìm cách bòn rút nhà mẹ đẻ.

Dư nhị tỷ cũng chẳng biết mình bị làm sao nữa, nhà mình vừa chuyển tới Giang Châu, tuy đã sai người quét tước từ trước nhưng hành lý mang đến cực nhiều, lại phải thu dọn sắp xếp. Nàng hơi lười, lén dắt nha hoàn nhìn trộm khách khứa tới nhà ở sảnh trước. Xui rủi thế nào lại khiến nàng ngó thấy Trình Khiêm, rơi vào lưới ma, khẳng khẳng phải gả cho chàng.

Dư thái công đương nhiên không đồng ý, lão chỉ vì Trình Khiêm tuần tú, phẩm hạnh không tầm thường nên mới chú ý nhiều một tạo thôi. Chẳng ngờ xoay đi xoay lại, khuê nữ nhà mình lại mê một chàng ta! Dư thái công đã quyết định tìm một mối tốt cho con gái thứ, gả cho một đứa làm quan là tốt nhất. Dư nhị tỷ lại sai nha hoàn tâm phúc đi dò hỏi tên của Trình Khiêm rồi ti ti về với mẹ, Dư thái công nghe vợ mình nhắc đến, lúc đầu cũng lừ bực cao ba trượng: “Thích kiểu người gì không thích, lại thích một thằng ở rể! Bảo nó bớt quậy đi, ngoan ngoãn chờ xuất giá cho ta, trong vòng một hai năm, chắc chắn sẽ gả được cho một quan nhân làm vợ.”

Dư nhị tỷ đòi sống đòi chết, chỉ cần mỗi Trình Khiêm: “Không phải chàng ấy thì con thà chết còn hơn, dù cha có tìm được cái gừ gì, dù trói được vào kiệu cũng không bán được đường. Vào động phòng, con sẽ thủ tội với con rể cha ngay!” Nhưng phàm là ruột rà cái nhau, một bên lấy cái chết ra ép thì bên còn lại khó mà chống đỡ nổi. Ngọc Tỷ muốn tập võ đã dùng chiêu tuyệt thực, Dư nhị tỷ muốn có Trình Khiêm cũng dùng chiêu này.

Dư thái công rốt cuộc cũng chưa mất hết tính người, vẫn xem con mình là người, chẳng dễ gì nuôi được một mụn con gái, chưa đến nước vạn bất đắc dĩ, sao nhẫn tâm bóp chết nó? Cuối cùng cũng xuôi theo. Nhưng lão lại không muốn mất trắng đứa con, dù gì Trình Khiêm cũng đã có vợ và con gái. Vừa hay trong kinh có tin đưa đến, Dư thái công nghĩ, tướng mạo của Trình Khiêm vừa khéo lại đúng như miêu tả... Chỉ mong Trình Khiêm chính là Thẩm công tử. Dư thái công ra tay thì ổn hơn Dư nhị tỷ nhiều lắm, suýt nữa đã tra rõ tám đời tổ tông nhà họ Trình luôn rồi.

Lại có cổ vấn là Xa Từ Văn, bên cùng bàn bạc. Họ lật tới lật lui tới tin tức truyền từ trong kinh đến, trong giấy viết đôi dòng miêu tả tướng mạo Thẩm công tử, có nốt ruồi ra sao, chỗ nào có sẹo, mắt to hay nhỏ, da đen hay trắng, xấu xí hay tuần tú. Lại nắm chắc sáu phần. Chỉ mỗi Xa Từ Văn trầm ngâm: Cũng chả có hình, sao mà so được?

Dư thái công lại cân nhắc hành vi của Trình Khiêm, thôi cũng được, dù không phải công tử nhà Thẩm thượng thư thì người cũng không quá tệ. Tuy không phải quan nhưng cũng là kẻ lanh lợi. Cứ nắm chàng ta trong tay quan sát thêm vài ngày đã, nếu chàng ta có bản lĩnh đấu cừ nhân tiến sĩ thật thì gom vào mình cũng không thiệt thời gì. Đi ở rể nói ra thì không hay, cứ vung một mớ tiền đổi hộ tịch, xóa đoạn lý lịch này cho chàng ta, thành người thanh bạch như xưa. Lại nghĩ nhà họ Trình kia đơn bạc, cứ giật phắt đi thì không ổn, mà họ cũng có đứa cháu gái rồi, thôi thì cho một mớ tiền xem như bồi thường vậy. Về phần đứa con gái của Trình Khiêm, muốn lão xem nó như cháu gái nhà mình mà đối xử cũng được, cái đó gọi là hòa khí sinh tài.

Dư thái công nghĩ đến là chu đáo, vừa khéo lúc này trong kinh lại gửi tin về, chuyện Thẩm thượng thư do có người trong triều làm khó, vụ lật lại án bị vứt đó không màng. Dư thái công lại an lòng, không gấp gì nữa rồi, đoạn lệnh cho con trai Dư đại lang qua lại thêm với Trình Khiêm.

Dư đại lang phụng mệnh mà đi, hần cũng là trai trẻ nhà giàu, cũng vởi danh sư, cũng áo gấm thức ngọc, thế nên chẳng những đọc sách biết chữ mà đến cả những trò chơi thịnh hành của các công tử trẻ, hần đều tinh thông cả. Lại vì Dư thái công mới tới Giang Châu, muốn làm thân với huyện lệnh tri phủ, lại không may chưa đến ngày lễ tết, nhà họ cũng chẳng ai tổ chức sinh nhật, chỉ đành bảo con trai mình chơi đánh sư bồ* này nọ với công tử nhà họ, cố ý thua vài món tiền. Dư đại lang bèn gọi Trình Khiêm làm một ván, cũng cố ý thua.

[*Một loại đánh bạc.]

Trình Khiêm nghe Dư đại lang báo: “Mấy người thường tới nhà tôi chả thích kẻ nào, chỉ vừa gặp mà như đã quen lâu với thế huynh. Tôi mới tới Giang Châu, chẳng rành gì cả, những mong nhờ cậy thế huynh.” Lại nhờ Trình Khiêm thay mặt mời vài người, báo muốn gặp công tử huyện lệnh, tri phủ. Vì nhà họ Dư muốn thuê kho thóc nhà mình, Trình Khiêm không thể đành mặt mà từ chối được. Từ đó về sau, Dư đại lang bỏ tiền ra chiêu đãi công tử hai nhà, Trình Khiêm cũng thường theo bồi.

Lúc đầu Dư đại lang không muốn gặp vị “em rể” này, đàn ông ở rể nghe ra ai cũng khinh, nhưng em gái nhà mình thích, lại thêm Trình lão thái công tuyên bố khắp nơi rằng sau này Trình Khiêm sẽ quy tông, lần này ở rể chỉ để báo ơn, vân vân. Rồi ngày nào cũng tiếp xúc, chợt thấy người này cũng không tồi. Bấy giờ mới đổi sắc mặt.

Cứ thế hai ba tháng, gặp ngày lễ tết, Dư gia đã chuẩn bị xong hai phần lễ lớn tặng hai quan, Dư đại lang cũng đã gọi anh xưng em với công tử hai nhà. Huyện lệnh lại cho phép Dư đại lang đi học cùng con mình, chỉ chờ đánh tiếng xong trên dưới là có thể đi thi rồi. Dư đại lang cũng đã thuê kho thóc nhà họ Trình, lại buôn bán với cửa hàng nhà chàng, để buộc Trình Khiêm phải qua lại thường xuyên với nhà hần.

Một hôm uống rượu, Dư đại lang hơi ngó ý: “Ta vốn rất thích Trình huynh, nhà có đứa em, thật muốn gán cho Trình huynh.”

Trình Khiêm cầm chung rượu, đáp: “Dư huynh say rồi, ta đã có vợ và con gái.”

.....

Dư đại lang nghe Trình Khiêm bảo thế, về thuật lại cho cha. Dư thái công đã bị con gái quậy tới thiếu điều sống không bằng chết. Dư nhị tỷ tuôn tuôn ngôn: “Làm nô làm tỳ, chỉ hầu chàng.” Dư thái công sao có thể để con gái mình làm thiếp? Chỉ đành nén lòng, hỏi lại vài phần quà lễ cho quan viên trong

huyện, mời chào tiểu nhị quản sự của cửa hàng Trình gia, tới cả tá điền nhà họ cũng muốn mua chuộc. Chỉ chờ tới ngày nắm được mệnh môn nhà họ Trình thì lại bàn chuyện Trình Khiêm sau.

Dư thái công hành sự kín đáo, Dư nhị tỷ lại không chờ nổi, lên phái nha hoàn tâm phúc đi nghe ngóng, giữa đường lại gặp mẹ Lục thị. Bà Lục này xỏ rằng cả nhà họ Trình là lũ ác nhân, Tú Anh là đứa ác nhất, tá tới độ chẳng khác nào bà chằn. Nha hoàn về bẩm với Dư nhị tỷ, nàng đau lòng khôn nguôi: “Một người như châu như ngọc lại rơi vào tay một ả chằn, bảo người ta sao không đau lòng cho được, đúng là ‘Ngựa tốt lại thò người ngu’ đây mà.” Lại nghe bà Lục nói, một đứa cháu gái nhà họ Trình đương tốt đẹp lại bị dạy thành lòng đen tay ác. Lại nghĩ, [Nếu mình được gả cho chàng thì phải dạy dỗ đứa bé này cho tốt, nếu mình được gả cho chàng, những đứa con mình mang nặng đẻ đau chắc chắn sẽ...]]

Thoắt cái đã đỏ mặt.

Vì anh trai mình quen với Trình Khiêm, nàng ta không kèm chế được, ngửa tay muốn khâu đôi tất cho chàng, chỉ ngại không biết số đo. Bèn bàn kế với nha hoàn, cố ý vẩy nước ở con đường mà Trình Khiêm đi qua, đợi chàng giẫm vào rồi đo vết giày để lại, ước lượng số đo đặt làm cho chu đáo.

Cũng thường xuyên sai người nghe ngóng chuyện của Trình Khiêm. Một chập hai bận, nàng ta mua chuộc được nha hoàn mà Trình gia sai bán ra ngoài, lại sinh chuyện.

.....

Lại nói từ khi Ngọc Tỷ có thêm hai nha hoàn mới, mợ Lý nhẹ việc hơn nhiều, chỉ sai Mai Hương và Quả Nhi chăm sóc Ngọc Tỷ, bà thì sai bảo Đóa Nhi, luyện cho quen tay. Mai Hương thường hầu hạ bên người Ngọc Tỷ, Quả Nhi lại chuyên may đồ vá đặc, nhưng chẳng biết do đâu mà Ngọc Tỷ lại chỉ thích nói chuyện với Đóa Nhi, thường than Quả Nhi cực nhọc quá.

Tú Anh có mang, người thường không được đến gần, Mai Hương dốc sức ninh Ngọc Tỷ không xong, bèn thường đến trò chuyện với Tổ Tỷ, Tổ Tỷ thấy nó lanh lợi thì thích lắm, đổi tên thành Nhụy Nhi. Ngọc Tỷ cũng không để bụng, chỉ gọi Đóa Nhi đến hầu bé học, lại nói với Tú Anh: “Bà ngoại thích Mai Hương rồi, để chị ta sang hầu ngoại cũng được, con có Đóa Nhi Quả Nhi là đủ.”

Nghe thế Tú Anh cười, véo má bé: “Con nhóc nhà con ghen rồi?” Ngọc Tỷ lắc đầu: “Không phải, con thấy lòng dạ chị ta cũng không đặt ở đây, chỉ bằng thành toàn họ.”

Tú Anh thâm ngạc nhiên, con bé này nói lạ nhỉ, đoạn chẳng gật đầu hay lắc đầu, chỉ gọi mợ Lý sang hỏi: “Chuyện Mai Hương là thế nào? Sao Ngọc Tỷ bảo lòng dạ nó không đặt ở đây? Muốn đem nó sang cho bà ngoại?”

Mợ Lý cũng thấy khó hiểu: “Trong ba đứa nha hoàn này, người lanh lợi nhất là Mai Hương, đại tỷ muốn cái gì, nó là người đầu tiên hiểu. Tôi còn sợ nó lanh quá, chuyện gì cũng theo ý đại tỷ thì hỏng, sao đại tỷ không nói tốt cho nó mà còn bảo lòng không ở đây?”

Chủ tớ hai người nghĩ tới nghĩ lui, vẫn không hiểu được, chẳng nhẽ Ngọc Tỷ thấy Mai bám bà ngoại nên không thích nó nữa? Con Mai Hương này hầu hạ tốt vô cùng, chẳng lẽ ý mình thừa sức nên không muốn ở bên Ngọc Tỷ nữa? Lại bàn nào là “lén chủ làm gì đó”, “muốn treo cành cao”. Không khỏi bắt Mai Hương tới tra hỏi. Mai Hương khóc lóc: “Nô tỳ chỉ vì tiểu thư sai mang trà quả đến cho an nhân, mới gặp mặt người. Lại thấy an nhân bảo chữ trong kinh thư nhỏ quá, nô tỳ bèn đọc vài lần cho người nghe thôi. An nhân bèn đổi tên cho nô tỳ, nô tỳ, nô tỳ...”

Mai Hương thực ra không thích cái tên vừa nghe đã biết là thị nữ trước đây, nhưng Tú Anh bảo không cần phải đổi, Ngọc Tỷ lại không để ý tới tên nó, thế là bèn đổi mục tiêu sang Tổ Tỷ. Tổ Tỷ là người cực dễ tính, vừa nghe Mai Hương than cái tên vốn là mẹ cả trước đây cố ý đặt, đã đổi cho nó.

Ngoài chuyện này ra, Mai Hương quả thực chẳng làm gì vượt quá bổn phận. Mà Mai Hương cũng biết, trong nhà này lời Tổ Tỷ nói là nhẹ nhất, chẳng bằng quay về theo hầu Ngọc Tỷ như cũ.

Tú Anh và mợ Lý cân nhắc hồi lâu, cuối cùng vẫn để Mai Hương lại cho Ngọc Tỷ dùng vài bữa, nếu bé thực sự không thích thì chuyển sang cho Tổ Tỷ cũng không muộn. Ai ngờ Quả Nhi trong phòng Ngọc Tỷ lại phạm lỗi, lại nói Quả Nhi thường khâu vá đồ cho Ngọc Tỷ, gần đây lại khâu giày, thay giúp Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ mang giày vào, vừa giẫm xuống đất thì đầu gối mềm nhũn, mặt mày trắng bệch. Cởi giày ra, vớ trắng dưới chân lại nhòe đỏ một chấm, chân bị đâm rồi.

Đóa Nhi nóng lòng đến bật khóc: “Tiểu thư mau ngồi xuống.” Vợ vã đi lấy giày cũ của Ngọc Tỷ đến. Mợ Lý nghe tiếng hét của Đóa Nhi, xông vào hỏi: “Chuyện gì mà hét to gọi nhỏ thế?” Ngọc Tỷ đáp: “Chân bị đâm, hơi đau thôi ạ.” Quả Nhi cũng tái mét mặt, vợ vã quỳ xuống: “Con vừa làm đôi giày, tiểu thư mới mang đã bị đâm, con, con cũng không biết tại sao.”

Mợ Lý cho tay vào giày sờ, nặn ra được một cây kim gãy, trở tay tát vào mặt Quả Nhi: “Muốn chết à!” Quả Nhi sợ cuồng quýt, khóc: “Thực sự không phải con làm.” Mợ Lý không tin: “Không phải mày thì là ai?”

Ngọc Tỷ nén đau bảo: “Đưa đây con xem, làm giày thường dùng kim thô, dù thêu hoa trên mặt cần kim mảnh thì nó cũng chẳng chạy được xuống đế giày.” Mợ Lý vớ cây kim gãy: “Đúng là kim mảnh.” Lại lướt ánh mắt nghi ngờ lên người Quả Nhi, cầu nhàu: “Đúng là ăn hại.”

Đoạn bảo Đóa Nhi cầm giày và kim gãy, mình thì bế Ngọc Tỷ, giải Quả Nhi đến chỗ Tú Anh. Thuật lại mọi chuyện, Tú Anh giận cực: “Ta không chăm sóc được một hồi, trong mắt các người đã chẳng có đại tỷ nữa rồi.” Ấm ỉ đến độ quấy rầy tới ông Trình và bà Lâm, hai người quét mắt một lượt, lại quét ra Mai Hương.

Mai Hương kêu oan: “Tôi chưa từng động vào việc khâu vá, cũng không chạm đến cái này, sao lại bắt tôi? Kim tôi chẳng thiếu một cây nào.”

Bà Lâm nhướn mắt: “Nó làm gãy lại đâm chân đại tỷ, ta mà bán nó thì còn mỗi mi được hầu đại tỷ thôi. Mi ranh thật đấy!” Nói thế nhưng không có chứng cứ.

Quả Nhi cũng khóc: “Thực sự không phải con.”

Không ngờ trong chuyện này, Tô tiên sinh lại là người tinh táo nhất, thầy nói với ông Trình: “Hai nô tỳ ai đúng ai sai thì ta không biết, nhưng nha hoàn Mai Hương này thì không ổn thật. Ngọc Tỷ luyện võ, Đóa Nhi chỉ xem, hầu hạ, Quả Nhi thì khuyên bé cẩn thận, chỉ có Mai Hương vỗ tay khen hay, lúc nào cũng nói ‘Lại lần nữa’. Ngọc Tỷ hiểu học, Mai Hương cũng muốn học, nhưng mỗi bận chỉ hỏi dò một ý nhỏ, bài bản thì ít mà đùa giỡn lại nhiều, nếu là con trai thì là nịnh thần không hơn. Bán thì bán đi.”

Ông Trình nghe thầy bảo thế thì không hỏi lại nữa, chỉ nói bà Lâm bán cả hai đi: “Một đứa thì ngu nhưng lại không như Đóa Nhi chuyện gì cũng vì Ngọc Tỷ trước, nếu thực có lòng, trước khi đem gãy tới cho Ngọc Tỷ đã phải kiểm tra lại một lần. Một đứa ranh, nào phải nịnh thần? Ấy là muốn biến cháu tôi thành con rồi! Một tỷ kính trọng cũng chẳng có, chỉ sợ ngóảnh mặt đi đã bán chủ rồi.”

Mợ Lý gọi mụ Vương đến, trong lúc giận dữ đã bán cả hai: “Cũng không cần bán được giá gốc, mỗi đứa năm lượng là được, đừng để ta lại thấy mặt.”

Tú Anh nhỏ vào mặt mụ Vương, mắng: “Mụ đem người tốt tới nhờ! Lại còn bảo thành thật, làm con gái ta đau chân, cũng chả biết đứa nào. Một đứa chỉ biết nịnh hót khoe mẽ, không đặt con gái nhà ta vào mắt, đứa còn lại không biết mình là ai, làm việc không cẩn thận, đem tiểu thư ra thử hàng trước, nào có cái lý này?”

Mụ Vương dắt hai đứa về, tát mỗi đứa vài cái, bắt đầu tra hỏi. Chúng nó lớn tiếng kêu oan, mụ Vương cười lạnh, chỉ Mai Hương: “Phu nhân không nói thì mày tưởng tao không biết à, lòng dạ của mày ấy, ai cũng muốn nịnh, ai cũng muốn dè, lúc còn ở nhà thì trò gì cũng mày tính toán đi đâu, bây giờ tạt củ quay lại à? Tao thấy mày lanh lợi, lại không ngờ ngu thế này! Còn cho rằng người ta nhìn không thấu à?!”

Lại chửi Quả Nhi: “Ngu chết mày thì thôi! Nào bị chó ăn mất à, lấy đồ cho tiểu thư dùng, không biết phải kiểm tra trước hả?”

Mụ Vương lấy hai đứa về muốn bán đi, chẳng may bị Dư gia nghe được, Dư nhị tỷ bèn xin mẹ bỏ tiền mua chúng về, hỏi kỹ chuyện trong nhà họ Trình.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 26: Mưu Gian

NGƯỜI LÀM CHA LÀM MẸ TRÊN ĐỒI, SỢ NHẤT CHÍNH LÀ CÓ MỘT ĐỨA CON TRAI PHÁ CỦA, MỘT ĐỨA CON GÁI “HUỐNG NGOẠI”.

Lại nói lòng dạ của Dư nhị tỷ cứ quẩn quanh bên Trình Khiêm, cả nhà bị nàng ta chọc đến chẳng còn hơi sức đâu mà giận. Dư thái công đã lập kế hoạch lừa Trình Khiêm về làm con rể, miệng lầm rầm “con trai con gái đúng là của nợ”, nghĩ kỹ thì mình chỉ có một đứa con trai, có thêm một đứa con rể đỡ đàn cũng chẳng phải chuyện gì xấu. Coi ra thì nhà họ Trình cũng chẳng có sức mà giành giật với mình, đến vài món tiền, gây khó dễ chuyện làm ăn của người ta, đến cả tương lai của con gái trước của Trình Khiêm cũng đã tính toán xong. Dư thái công thấy việc mình làm cũng không đến nỗi hiếp người quá đáng.

Chỉ không ngờ rằng, vì Dư nhị tỷ này đúng là oan nghiệt kiếp trước, cứ như bị diên, đến chờ cũng không chờ được. Lúc đầu, cứ cách vài ngày, cha con Dư gia sẽ “mời” Trình Khiêm đến nhà trò chuyện, nàng vẫn có thể nhìn trộm mấy lượt, để thỏa nỗi tương tư. Len lén khâu vá, lòng cũng được an ủi. Chẳng ngờ, Trình Khiêm không phải gã khờ, một lần hai bận cứ cảm thấy có người nhìn trộm. Lại thêm Dư nhị tỷ đang lén nấp nhưng ngắm đến say mê, ngọc bội trên người chẳng nhẽ không vì thế mà vang lên khe khẽ?

Lúc đầu Trình Khiêm không biết, lâu dần lại nhận ra. Trước nay ra đường, chàng cũng sẽ được nhóm các cô gái các cô vợ trẻ nhìn lén vài lần rồi đỏ mặt, nhưng chàng không chú ý lắm. Nhưng vào nhà họ Dư lại bị nhìn như thế, không khỏi cảm thấy không ổn, vừa khéo Dư đại lang đang muốn làm thân với công tử hai nhà huyện lệnh và tri phủ, Trình Khiêm dong nước theo thuyền, chỉ mời Dư đại lang ra ngoài chơi.

Dư nhị tỷ lại có vẻ cảm lòng không được, nhà nàng giàu có, bên người có bốn nha hoàn, nha hoàn làm việc nặng còn nhiều hơn, tuyệt đối không thiếu người hầu hạ, phải một hai kẻ ra ngoài nghe ngóng tin tức. Biết chuyện Trình gia đuổi thị nữ, bèn nài mẫu thân mua về. Mẹ nàng thấy con gái thành ra kiểu này, đành nuốt con giận xuống bụng, sai người mua Quả Nhi và Mai Hương về, đích thân tra hỏi trước.

Mụ Vương dắt người đến, lại khen cả hai một bài: “Quả Nhi thêu thùa may vá cực tốt, cũng không lắm lời, tự biết lấy thân. Mai Hương thì lanh lợi trăm điều, đến mắt cũng như biết nói. Chỉ vì tiểu thư nhà họ Trình mới có năm tuổi, chênh lệch hơi nhiều, nhà ấy lại muốn cho tiểu thư mình thị nữ ngang tuổi, nuôi từ nhỏ làm tâm phúc, lúc đầu bảo lớn hơn vài tuổi dễ bề chăm sóc, dễ bề sai phái trước, chẳng ngờ lại quá chênh lệch, không chơi chung được, bây giờ bên người tiểu thư nhà họ chỉ có một nha hoàn năm tuổi, còn bảo muốn mua thêm một đứa cỡ tuổi ấy nữa.”

Mẹ Dư nửa tin nửa ngờ: “Nếu giỏi ngoan thực sự thì sao lại phải bán đi? Nếu không hầu được con cháu thì trong nhà chẳng còn đầy chỗ cần dùng đấy

thôi?”

Mụ Vương đáp: “Ây cha, đây mới đúng là lời của người sang quý. Người nhà quê, xài được thì xài, xài không được thì sao còn cần nữa?! Nhà họ mỗi cây cù cái trồng một hố, dư ra hai đứa này thì tiền thối đâu ra mà nuôi?”

Mẹ Dư vốn đang tính bỏ ra vài lượng, mua người về hỏi vài chuyện, xong rồi thì vút đại vào xó nào đó, quét lau nhà cửa chắc cũng làm nổi. Nhà họ Dư mới dọn đến, cũng thiếu người sai khiến, chưa thêm đủ số. Bèn hỏi giá cả thế nào. Mụ Vương đáp: “Hai đứa này, lúc mua nhà chủ bỏ mỗi đứa mười lượng, nuôi hai tháng cũng không tính tiền cơm áo, chỉ đòi giá gốc. An nhân muốn mua, dầu gì cũng nên thương bà già này vài đồng tắt tả ngược xuôi. Hai đứa tổng cộng hai mươi lăm lượng thôi.”

Dư nhị tỷ đứng sau niu chéo áo mẹ mình một cái, mẹ Dư nhíu mày: “Dẫn bà mụ này đi lĩnh tiền.” Minh thì hỏi Quả Nhi và Mai Hương: “Hai đứa bọn mi tên gì?” Quả Nhi bậm tên mình, Mai Hương nói: “Nô tỳ ở nhà chủ, tên Nhụy Nhi, nó vốn tên Nhị Nhi, chủ nhân đổi thành Quả Nhi. Nó làm giày cho tiểu thư, quên một cây kim gãy bên trong, đâm chân tiểu thư nên nướng từ mới bán cả hai ra ngoài. Nô tỳ cũng chẳng biết mình không ổn chỗ nào.”

Dư nhị tỷ hỏi: “Nó phạm lỗi thì phải bán, sao mi cũng bị bán nốt?”

Mai Hương đáp: “Nướng từ nổi trận lôi đình, cũng do nô tỳ số khổ.”

Mẹ Dư liếc Dư nhị tỷ một cái, gọi nha hoàn đến “đi” nàng về thêu thùa, lại tách riêng Quả Nhi và Mai Hương ra tra hỏi. Quả Nhi không dám nói dối, chỉ bậm: “Làm được đôi giày, mấy thành phẩm trước chưa từng vấp vấp, thật không biết tại sao lần này lại xảy ra chuyện như vậy.” Lại hỏi nó Mai Hương là đứa thế nào. Quả Nhi cũng chỉ đáp: “Chị ấy trước giờ thông minh, rất thân với tiểu thư, chẳng hiểu sao lần này cũng bị bán.”

Mẹ Dư bỗng hỏi: “Nguyên danh Nhụy Nhi là thế nào?” Quả Nhi đáp: “Chị ấy tên là Mai Hương.”

Mẹ Dư thả nó đi. Lại tra hỏi Mai Hương, câu hỏi đầu tiên lại là: “Nguyên danh của mi là gì?” Mai Hương thẹn thùng đáp: “Là Mai Hương, mẹ cả trong nhà đặt cho.”

Lại hỏi: “Ai đổi tên cho mi?”

Mai Hương đáp: “Là an nhân nhà chủ cũ đổi cho ạ.”

Lại hỏi: “Tiểu thư nhà ấy thông minh không?”

Mai Hương đáp: “Con nít con nôi, tầm nhìn hạn hẹp.”

Mẹ Dư bật cười, lại định bán nó đi ngay. Dư nhị tỷ không đồng ý, nàng vốn thấy Quả Nhi không muốn nói chuyện, Mai Hương miệng mồm lạnh lợi, muốn giữ lại hỏi vài chuyện của gia đình họ Trình. Lây tiền riêng, sai nhũ mẫu của mình rước Mai Hương về nuôi. Sau này mấy việc phải chạy đến Trình gia thì đều giao cho Mai Hương cả — Vì nó thuộc đường, tuổi lại nhỏ, không khiến người để ý.

Ai ngờ Mai Hương tuy còn ít tuổi nhưng đầu óc lại nghĩ quá nhiều, mới qua mười tuổi, thời buổi này mười ba mười bốn tuổi đã phải gả chồng, nó đã biết vài chuyện nam nữ, trong lòng ngoài miệng Dư nhị tỷ lại không lúc nào ngừng nhắc đến Trình Khiêm, Mai Hương sao có thể không hiểu? Đem đồ thêu của Dư nhị tỷ đến chỗ bọn Bồng Nghiên, miệng như bôi mật, lại chia vài đồng tiền thưởng của Dư nhị tỷ cho cậu. Bồng Nghiên vốn được nhà họ Trình mua về, lại ở cùng Trình Khiêm đã lâu nên lòng thiên vị chàng hơn, len đến để cho chàng.

Đa số đàn ông, dù già hay trẻ, được một cô gái trẻ bày tỏ lấy lòng, tuy không nhận nhưng hẳn sẽ đắc ý. Trình Khiêm lại có vài phần khác người, chẳng thích thú tý nào: “Vút trả lại!” Chàng vốn chưa từng gặp cô gái đấy, mình lại đang ở rể, nhị tỷ nhà họ Dư là khuê nữ, xét ở góc độ nào cũng chỉ thấy phiền phức.

.....

Bồng Nghiên rất khó xử, nhưng cậu là tôi tớ Trình gia, chỉ đành trả lại cả đồ và mấy đồng Mai Hương vừa cho: “Cô gia không nhận, cô từng là nô tỳ nhà họ Trình, giờ lại làm mấy chuyện thế này, không tốt.” Mai Hương mắng: “Anh lớn tốt ghê, lúc đầu nhận lợi của ta sao không bảo thế đi? Chờ xong việc lại giả làm người tốt nhỉ.”

Nó ôm đồ, cũng không trả lại cho Dư nhị tỷ mà tự giấu đi, lại bậm đã xong việc. Dư nhị tỷ khen nó có ích, lại thưởng đồ cho, rồi sai nó đưa thư. Đến mùa thu, lại làm giày cho Trình Khiêm mang. Đầu ngón mảy thứ đồ này chẳng món nào đến được tay Trình Khiêm, còn tưởng Trình Khiêm đã hiểu lòng nàng. Lần này nàng không dám nói với cha mẹ nữa, tự mình trao nhận thực ra không phải chuyện hay hóm gì, cũng sợ cha mẹ biết sẽ không vừa ý Trình Khiêm. Nhưng cũng ngờ vực: “Sao chàng không đáp lại chữ nào cho mình?”

Lại không kim được rung động trong lòng, viết thơ tặng Trình Khiêm. Mai Hương đã quen dỗi trên gát dưới, đến lúc nghe Dư nhị tỷ bảo muốn thư hỏi âm của Trình Khiêm mới hoảng lên, giấu đi thì dễ, hỏi âm mới khó, dù là đồ vật hay thư từ, nếu tiện tay làm không tốt, e rằng không lọt nổi vào mắt Dư nhị tỷ, lại lòi ra chuyện dỗi gát kia, nó sẽ thâm lắm.

Đã treo lên lưng hổ rồi, thôi cứ đưa phát thư đến tay Tú Anh, trêu người con mụ dữ dằn đó chơi cũng được. Chuyện mà rùm beng lên, Dư gia có tiền có quyền hơn Trình gia, nhà họ Trình đành phải ôm lấy cục tức này, Trình Khiêm ở giữa cũng hết đường lui, Dư nhị tỷ được như ước muốn, nó sẽ là công thần. Về phần Tú Anh mất chồng, Ngọc Tỷ mất cha, lại không phải chuyện khiến nó bận tâm.

Chuyện cũng xảy ra đúng lúc, cái thai lần này của Tú Anh được cả nhà quan tâm hơn nhiều, coi nhốt kỹ hơn, lại vì lần trước đã sinh con gái, sợ lần này

sinh con gái nữa nên nàng mượn phiền hơn rất nhiều, chỉ do ánh mắt trường bối tha thiết quá, nàng mới cố chịu đựng mấy tháng này, đã chịu đựng đến cực cùng rồi. Lại vì gia đình thấy chỗ nàng gần đây yên tĩnh rồi nên dần an tâm, phong thư đầy nỗi nhớ mong của Dư nhị tỷ cứ thế vào tay Tú Anh.

Tú Anh cũng được mời thầy về dạy từ nhỏ, Trình lão thái công cũng hết lòng hết dạ với nàng như với Ngọc Tỷ, tuy thầy dạy không nổi danh như Tô tiên sinh nhưng những kiến thức cần biết đều biết cả. Vừa đọc đã hiểu, chữ: “Chả trách chi cháu nhà họ Kỷ nói đạo trước, hóa ra có con yêu quái nhép này thực! Đi điếm! Tám trăm kiếp không ngắm đàn ông, giờ kiểu đàn ông gì cũng thêm gần gũi! Đều bảo không phải thương nhân thì dèch gian dối, nuôi mỗi con gái rượu mà cũng xảo quyết như này! Thuê kiểu cho ta, ta đánh đến cửa nhà nó!”

Người trong nhà nào dám cản nàng lại? Một đám thì tát bật luôn tay, một đám thì lao đi cầu cứu bà Lâm. Tú Anh đang bực tức, không may lại trượt chân ngã, chẳng bao lâu sau đã thấy máu rịn ra. Tiểu Hi là thị tỷ của Tú Anh, Bồng Nghiên là thư đồng của Trình Khiêm, hai đứa xưa nay cũng thường mất đi mây lại, thấy cảnh này thì chộp lấy người ngoài cửa, cho gã hai năm tiền, bảo báo cho Bồng Nghiên.

Bồng Nghiên nghe chuyện, vội vã bám lại với Trình Khiêm. Trình Khiêm vô cùng mong chờ đứa con này, nghe đã xảy ra chuyện thì vội vàng quay về nhà. Tú Anh đã chẳng còn sức để mắng nữa, đến tối thì cái thai mang hình hài bé trai trôi tuột ra. Trình Khiêm đau khổ tột cùng, ông Trình kiên cường mấy chục năm, giờ khắc này cũng không chống đỡ nổi. Tô Tỷ đã khóc đến chết đi sống lại, bà Lâm lại dờ ra như khúc gỗ, không thốt nên lời. Trình Khiêm lại hỏi việc ban sáng, Bồng Nghiên biết rõ chuyện thì bị dọa cho hoảng hồn, vội vã khai ra Mai Hương: “Là lần ấy, sau đó con cũng không dám dính đến ả nữa.”

Lâm lão an nhân nói: “Chẳng trách Ngọc Tỷ thấy nó không ổn, không muốn giữ, linh tính con nít là đúng nhất!” Trình lão thái công đáp: “Tô tiên sinh cũng nói không sai, đúng là cái ngữ tiểu nhân.” Trình Khiêm nghiêng rằng bảo: “Đừng truyền ra ngoài vội! Cháu có cách của mình, con trai cháu không thể cứ thế mà qua đời được!” Mặt mày chàng đỏ gay, siết chặt nắm đấm, ông Trình thấy vẻ ngoài như muốn ăn thịt người này của chàng thì chẳng nói được gì nữa.

Trình Khiêm nói xong thì lao ra khỏi cửa, chỉ nghe rầm một tiếng, Đóa Nhi đứng ngoài cửa hét lên: “Tiểu thư!” Là Ngọc Tỷ lại nổi cơn cũ, thấy chuyện không ổn bèn chạy đến nghe lên. Trong nhà đang lộn xộn, thành ra không ai phát hiện. Bà Lâm nhảy dựng: “Cháu tôi!” Trình Khiêm cúi đầu xuống, Ngọc Tỷ ngược mặt lên, Trình Khiêm chìa tay bé bé lên: “Con đến đây làm gì? Về phòng nghỉ ngơi đi.” Tựa tay phải bụi trên người Ngọc Tỷ.

Ngọc Tỷ mở to mắt nhìn vào phòng mà không đáp, Trình Khiêm cũng không để ý, đưa bé vào thẳng phòng, ra lệnh Đóa Nhi gọi mợ Lý đến: “Coi sóc tiểu thư cho cẩn thận!”

Rồi để Ngọc Tỷ đang gặm ngón tay ở lại.

.....

Hai ngày vừa qua, Dư thái công đã tan nát cõi lòng vì con trai con gái nhà mình, con trai lão chơi xúc xắc với công tử nhà huyện lệnh tri phủ, vậy mà thua đến hơn năm vạn bạc trắng! Khoản tiền khổng lồ làm sao!

Là do Trình Khiêm thuận miệng nhắc với hai vị công tử kia, chàng Trình Khiêm này thuở thiếu thời không phải là đèn cạn dầu, cũng từng khôn khéo đến độ khiến cha mình tức nổi không nổi đập chết. Tiến thoái lưỡng nan, nhà nhận nhặn nại như bây giờ chẳng qua chỉ là về bề ngoài, vì trải nhiều rồi, nhìn nhạt rồi mà thôi. Giờ đây lại khiến con trai chưa ra đời của chàng phải chết non, cả nhà bất ổn, đây chàng vào cảnh này trong khi chàng chẳng làm gì, khiến người nhà xem chàng là kẻ bạc tình, con giận ấy sao đành đoạn nuốt trôi?!

Tính ra thì thân phận của Trình Khiêm chẳng tài nào bị được với cậu cả nhà họ Dư, nhưng hai vị công tử nhà huyện lệnh tri phủ lại thích tương giao cùng chàng, lòng tự sinh thân thiết. Chàng thuận miệng nhắc một câu, công tử hai nhà cũng rảnh việc, đưa thiệp mời Dư đại lang cùng đánh bạc.

Dư đại lang vốn cũng không ngốc, trước giờ thua thắng gì đều nắm chắc. Lại chẳng ngờ Trình Khiêm gài bẫy cao mình, không tự mở sòng mà đi thẳng vào sòng bạc. Sòng bạc thì biết mưu giữ chân không cho bạn rời đi, dù có thua thì cũng phải vay tiền đánh tiếp. Trời rét, châm vài cây đèn mờ, còi vài chậu than nóng rực, lại bung thức ăn rót rượu, đốt cả hương nồng. Chung quanh hồ hào chém giết, khiến máu nóng của con người hừng hực sôi trào. Dư đại lang rốt cuộc cũng không bằng được lão già lộn giang hồ nhà mình, xung quanh lại toàn người hồ hết ồn ào. Trình Khiêm thời trẻ cũng đánh bạc với bạn, nhiều ngón độc, thả bài cho hai nhà kia ăn cả ngoài sáng lẫn trong tối, mình cũng thắng một ít thua một ít, sau cùng thắng lớn một bàn, chỉ có Dư đại lang là thua nhiều.

Thua một hồi hai bận, không chỉ muốn thua ba trăm lượng bạc thôi mà còn lện sai vật về nhà vào phòng mình lấy thêm tiền, lại còi hai chiếc kiềng tay ra đặt luôn. Dần dần đặt cả chuỗi tràng một trăm linh tám hạt trân châu, rồi cả nghiên mực nổi danh. Sau rốt lại còn viết mấy tờ giấy nợ. Sòng bạc này vốn kiem luôn việc cho vay nặng lãi, tự mình đã có giấy mẫu, chỉ cần điền thông tin vào đúng lúc, đưa con nợ ký tên hoặc in dấu vân tay, tiền cứ thế thành khoản vay thôi.

Công tử nhà huyện lệnh thắng được tràng hạt và bạc, tính tổng ra thì khoảng hai vạn lượng; công tử tri phủ lại mất tay hơn, nghiên mực nổi danh với tiền cộng lại cũng tầm hai vạn năm ngàn lượng; số còn lại thì Trình Khiêm gom cả. Trong sòng bạc không có tiền mặt mà chỉ có ngân phiếu do nhà buôn lớn có tiếng phát hành, mỗi lần đến quầy đổi tiền, phải trích ba phần nghìn trả tiền huê hồng. Ba phần lố này, đương nhiên tính cả vào Dư đại lang. Trình Khiêm rút mười tám ngàn phiếu mười lượng ra phát cho đám chia bài chạy vật của sòng bạc. Công tử huyện lệnh thấy thế cũng thưởng một miếng ngọc bội mở dề cho Lại Tam Nhi – người mở sòng bạc, công tử tri phủ cũng vứt chiếc vòng khảm ngọc cẩn bảo thạch cho gã.

Lại Tam Nhi hí mắt cười, tới chỗ gã đánh bạc, chỉ mượn sòng thì đương nhiên phải trả chút huê hồng. Lần này gã lại không cần lãi, ba người thưởng thôi cũng đủ rồi, với cả Dư đại lang cũng đã ký giấy mượn tiền, chỉ là chơi khôn một chút, mượn gã năm vạn, gã lại viết thành năm vạn rưỡi, chưa tính lãi. Chỉ cần nghĩ tới cửa hàng thật lớn mà Dư gia đặt mua trên giang hồ, Lại Tam Nhi đã muốn bật cười.

Gã cũng không phải tự mình mở sòng bạc, nếu tự mở thì làm sao có vốn nhiều đến vậy? Ngay cả những gia đình bạc trung như nhà họ Trình, bán tất cả

đi thì sản nghiệp cũng chỉ tầm hơn vạn lượng, gộp cả của hồi môn của bà Lâm cũng không đến hai vạn, mà ấy là đã kinh doanh bốn đời, cũng chưa từng chia gia sản. Còn người đứng sau Lại Tam Nhi, ông chủ của gã đã muốn có những cửa hàng kia từ lâu rồi...

Muốn quy đổi cửa hàng ấy ra tiền thì không thể không đánh động quan phủ, tiền huê hồng không thu cũng là chẳng đáng đùng. Đoạn lập tức bả lên chủ nhân, cầm giấy nợ đến Dư gia đòi tiền. Nhà họ Dư dù có giàu có, tổng gia sản cũng ba bốn chục vạn lượng, nhưng trong đó gồm cả cửa hàng, ruộng vườn, tiền vốn kinh doanh, tiền góp của họ hàng, đào đâu ra tiền mặt?

Trong nhà có tiền mặt hai ngàn lượng đã là vô cùng khá giả rồi, dù Dư thái công có đánh chết thằng ôn nhà mình thì cũng chẳng biến ra nổi số bạc nhiều như vậy. Mà con trai độc nhất thì lại chẳng thể đập chết thật, đành phải bán căn cửa hàng không cần gấp kia. Lại gửi thiệp đèo bè hai nhà huyện lệnh tri phủ, sao mà ngờ sau khi thắng bạc nhà mình, cha già hai nhà ấy lôi con trai ra đập một trận, cường chế đóng cửa học tập, lại chẳng nhắc đến chuyện trả tiền lại.

Công tử hai nhà đều là người có học, đám thư sinh ca tụng bọn hắn rằng thì là “phong lưu phóng khoáng”, “tiêu hết ngàn vàng lại quay đầu”, “ngón nghề tuyệt”, “hào hiệp”. Dư thái công mắng hai nhà trơ tráo, lại thấy chủ nợ là đối thủ kẻ thù của lão, bèn đồ rằng hai bên cùng lập mưu. Vậy thì con trai mình không dám hơn thua là thật, trước giờ dân đầu không nổi với quan, cháu họ lại ở xa, ngoài tầm tay với. Lão cũng cứng rắn, không san cửa hàng cho chủ nợ, thà thế chấp cho nhà khác lấy tiền trả nợ chứ không làm lợi cho tên khốn kia!

Dư thái công cũng có mở tiệm cầm đồ, ngày trước lão là người ép giá những kẻ cần tiền gấp, hôm nay lại đến lượt mình. Có thể cầm được một ngàn thì đến tay chỉ còn vài trăm, độc ác hơn thì chỉ trả nửa giá.

Nhà đột lại gặp mưa dầm, lại có tin đồn thổi ra ngoài, bảo rằng con gái Dư nhị tỷ nhà lão thêm đàn ông đến điên rồi. Là từ chỗ Mai Hương lộ ra thư từ khuê các, đồ may theo này nọ. Vốn là do trộm xông vào nhà ăn cắp đồ, tiền giữ lại, thư từ đồ theo thì vứt, bị ăn mày trảm tế bản nhật được.

Người làm cha làm mẹ trên đời, sợ nhất chính là có một đứa con trai phá cửa, một đứa con gái “hướng ngoại”. Dư thái công lao lực quá độ, tính số bạc còn trong cửa hàng, gom góp được vạn lượng, lại bán rẻ gia sản nhà mình, gia nghiệp ba bốn chục vạn lượng mà đi mất mười vạn chỉ trong một buổi tối, danh tiếng của con gái xấu đi, buộc phải rời thành Giang Châu.

Trước khi đi tra ra được Mai Hương, mới biết Dư nhị tỷ – chủ nợ kiếp trước đã làm nên chuyện gì, Dư nhị tỷ cũng ngộ ra rằng con ả Mai Hương – nợ tình tám kiếp của mình dám đối gạt mình, khóc rồi thất cổ lên xà nhà, may mà thị nữ vú nuôi cứu kịp, chưa chết.

Bên kia, Trình Khiêm đến tận nhà hỏi tội, bảo: “Dắt tỷ nữ nhà ta đuổi về, ấy là do đâu? Vốn vì nó xấu bụng mới bán, chẳng ngờ quý phủ lại lạ lùng thế này, thích kiểu người như vậy! Khiến vợ ta tức giận đến đổ bệnh, mưu sát con trai ta!” Dư thái công cúi người nhận lỗi, Trình Khiêm vẫn một mực đánh mặt: “Cụ cố nhà ta cũng tức đến ngã bệnh, quý phủ đúng là hiền hậu.” Đoạn ném chung trà đãi khách nhà họ Dư, phẩy tay quay về.

Sau khi bị người ngoài mắng như con như cháu xong, về phòng Dư thái công liền đập cho cặp con nhà mình một trận, lại giải Mai Hương đến, khế ước bán thân của nó vốn ở chỗ Dư nhị tỷ, một con bé tí tuổi thì thoát được đi đâu? Mai Hương bây giờ mới biết sợ, khóc xin tha. Dư thái công không nhân tâm với con gái mình, nhưng lại vô cùng nhân tâm với con gái nhà người: “Đánh chết con nô tỷ rửa tiền cho ta cũng được!”

Quát bảo đánh chết Mai Hương, cũng chỉ xem như “lỡ tay” chứ không phải “cố ý”, người xuống tay lại là lão. Vì đã nuốt bạc nhà lão, lại vì Dư gia bây giờ thảm thật, cũng vì chỉ là chuyện nô tỷ cỏ rác, huyện lệnh tri phủ chỉ phạt vài lượng bạc thôi.

Ngày nhà họ Dư chuyển đi, Trình Khiêm mặc áo tang theo tiễn, sai một nhóm ăn mỳ ném dưa nát quả thối, lại thêm một bọn du côn ném giày rách vào xe nữ quyến Dư gia.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 27: Ôn Cuối

PHẢI LÀM ĐÁM RỒI.

Ông Trình từng nói với thầy Tô: “Bảy mươi ba, tám mươi tư, Diêm Vương không đón cũng tự đi.” Chưa từng nghĩ rằng mình bảy mươi ba chưa chết, lại không sống được đến tám mươi tư. Mong chờ mấy chục năm, chẳng dễ gì chờ được đến ngày lấp lóe hi vọng, Tú Anh lại sảy thai. Nếu cái thai là nữ, Trình lão thái công có lẽ sẽ không đau lòng đến mức này, nhưng vừa nghe đó là thai nam, ông thoát cái đã oằn lưng xuống, chân cũng mềm nhũn. Thầy lang được mời đến vừa khám xong cho Tú Anh đã phải đến thăm ông Trình luôn thể.

Vừa xem mạch, thầy lang đã nhủ thầm không ổn: Minh đến kiểm đồng dễ nuốt, giờ lại phải khám cho người chết, có xui không cơ chứ? Té ra là Tú Anh vẫn khỏe, dù gì cũng còn trẻ, tuy sảy thai nhưng chăm sóc kỹ càng thì không đáng lo nữa. Còn ông Trình rõ ràng đã có diêm đầu hết đèn tắt rồi. Sau đấy cũng không đòi thêm tiền khám nữa, vội vã viết đơn thuốc rồi chấp tay, bảo: “Tiểu sinh chuyên chữa phụ khoa, bệnh của lão thái công, quý phủ vẫn nên mời thầy tốt thì hơn. Nếu nương tử có gì không ổn, cứ vời tiểu sinh ă.”

Thầy lang được nhà họ Trình mời đến này đúng là cao thủ phụ khoa, lão đã bảo nên vùi thầy khác về chữa cho ông Trình, Trình gia bèn vùi và làm theo. Nhưng đến cả thầy Mã – người được xưng là “Thái y” của thành Giang Châu được vùi tới, chần mạch xong cũng phải đưa mắt ra hiệu cho Trình Khiêm Hai người ra khỏi phòng rồi dừng bước, Mã thái y cũng không giấu diếm: “Là tướng dầu hết đèn tắt, nếu trong phủ có sấm tốt, ta viết vài vị thuốc phối cùng, sắc chung mà uống, nếu không có thì ra đường mua càng sớm càng tốt, cũng chỉ cố kéo mạng tàn thôi.”

Đại khái là do cả nhà đang rối tung cả lên, tôi tớ không dám tiếp lời, Tổ Tỷ chỉ biết khóc, Tú Anh thì nằm giường bệnh chưa tỉnh, mợ Lý đem Ngọc Tỷ tới chỗ thầy Tô, bà Lâm bận chăm sóc ông Trình nên lúc Trình Khiêm về đến đã phải lo liệu từ đầu đến cuối, tiễn thầy lang về, quán chặt nhà cửa, xong việc mới tra hỏi kỹ càng.

Lâm lão an nhân chẳng mấy chốc cũng rã rời, Tổ Tỷ theo bà vào nghỉ thôi mà cũng khóc sụt sùi, bà bị tiếng khóc làm nhức cả óc, vỗ thẳng vào đầu con mình: “Tôi còn đang thờ đây, cô khóc cái gì?” Tổ Tỷ trước giờ được bà Lâm nuông chiều, người khác chê trách mình, bà Lâm sẽ trả đũa hộ, chẳng ngờ mình lại bị chính bà ra tay đánh. Lập tức quên cả khóc, ngậm ngẫn đứng đấy.

Bà Lâm thấy Tổ Tỷ như thế, lại nghĩ đến Tú Anh, không khỏi nản lòng, phẩy tay một cái: “Thôi thôi thôi, con đi nghỉ đi, nhớ tụng kinh nhiều nhiều cho cha.” Tổ Tỷ che mặt gạt đầu, mắt ngấn ngấn nước đi vào nhà sau.

Trình Khiêm đến gặp bà Lâm: “Đã tra hỏi Bổng Nghiên kỹ càng, đồ cũng không phải do nó lén nhận, e vẫn còn nội gián. Giờ mà loan tin ra chỉ sợ trị không được thủ phạm, tạm dìm xuống đã, cháu cần kết quả thích đáng.”

Bà Lâm nói: “Cháu đến chỗ thầy Tô đón Ngọc Tỷ đi, gửi nó đến chỗ bà ngoại rồi bẩm với thầy một tiếng, nhà mình đang loạn lắm. Ta đi chăm Tú Anh, nhà mình phạm phải tội gì thế này.”

Chúng ta không bàn đến chuyện Trình Khiêm đến chỗ Tô tiên sinh rồi gửi Ngọc Tỷ cho Tổ Tỷ nữa, quay lại với bà Lâm. Lâm lão an nhân thấp thòm đến trước giường Tú Anh, từ lúc nằng nề đến nay đã nửa ngày, uống thuốc rồi ngủ được hai canh giờ. Bà Lâm vội lay nằng dậy: “Ôi đứa cháu tội nghiệp của bà, bà biết cái khổ của cháu, giờ chắc không dám ầm ĩ nữa nhì.”

Tú Anh vừa tỉnh, đầu óc còn mơ màng, nhưng chỉ chốc lát sau đã hiểu bà Lâm nói gì, lập tức nghiêng răng bảo: “Nó ngon rồi! Cháu ở nhà chăm con trai, nó lại ra ngoài gạ điểm! Bảo nó cút đi! Bảo nó...”

Chưa dứt lời đã bị bà Lâm bịt miệng lại: “Cháu nói gì? Nói gì đấy? Muốn chết à! Tạm chưa xét đến chuyện nó có thật như thế hay không, chỉ xem xem thường ngày nó đối xử với cháu ra sao? Chỉ có cháu trách móc người ta, người ta có nói gì cháu không, còn chưa biết đủ à! Cháu mà cứ thế này thì tốt nhất chống mắt lên mà nhìn nó cao chạy xa bay với đứa khác nhé! Cháu thì trưởng thành rồi, tự lập rồi, chỉ khổ cho Ngọc Tỷ của ta...” Nói rồi khóc toáng lên.

Tú Anh mờ mịt hỏi: “Còn muốn cháu phải thế nào đây?” Cũng không kim nôi mà bật khóc.

Bà Lâm đáp: “Có chuyện gì thì cháu cứ để nó quyết là được, đừng cố giành làm gì. Trước đây ta không nhận ra, bây giờ thành thế này mới biết không có đàn ông thì nhà chẳng ra nhà nữa.”

Tú Anh hỏi: “Ông đâu?”

Bà Lâm nghe đến chuyện đau lòng, rớt cuộc cũng khóc sụt sùi: “Lão già ấy cũng ngã bệnh rồi, cả cái nhà này chỉ còn trông vào cha của Ngọc Tỷ thôi.”

Tú Anh ngơ ngẩn ngồi đấy, chợt hỏi: “Ngọc Tỷ con cháu đâu?”

Bà Lâm đáp: “Ta bảo cha nó đưa đến chỗ mẹ cháu rồi, chỗ cháu lợn xộn, nó còn nhỏ, đừng làm con bé sợ. Trong ngoài nhà, chỉ có chỗ Tổ Tỷ là yên tĩnh.”

Lúc hai người nói chuyện thì Trình Khiêm cũng đã về đến, bà Lâm vịn mụ Ngô đứng dậy: “Ta đi chăm ông các cháu đây, cả hai nghỉ ngơi cho kỹ, ngày mai còn việc. Tụi cháu còn trẻ, vẫn phải vững vàng sống tiếp.”

Trình Khiêm ấn Tú Anh xuống, không cho nằng đứng lên: “Để ta tiễn bà.” Bà Lâm bảo: “Cháu là đứa hiểu chuyện, ta trước giờ vẫn biết thế, đi nghỉ đi, ngày mai cháu vẫn phải ngược xuôi. Thái y không nói thẳng nhưng ta cũng hiểu rồi, ông cháu không còn bao nhiêu ngày nữa, cũng đã chuẩn bị áo quan từ mười năm trước, ngày mai cháu dậy sớm sai người mang đến đi, mang cả gỗ để dựng lều tang nữa, lựa trắng phải đặt mua, kiên cường một tý.”

Trình Khiêm vâng lời, cuối cùng đưa mắt tiễn bà Lâm ra ngoài, lại dặn chằm thêm một cái đèn xếp chiếu sáng rồi mới về ngồi đầu giường Tú Anh, nắm tay nằng: “Chuyện này ta chắc chắn sẽ cho nằng một câu trả lời thích đáng.”

Tú Anh khóc đến lạc giọng, tay không ngừng đánh Trình Khiêm: “Rành rành là con trai của ta mà!” Khóc đến độ Trình Khiêm nóng lòng, cố nén bảo: “Lẽ nào không phải con ta?! Chờ chút thôi, ta tra cho ra nhẽ, không sót một kẻ nào!”

Một nhà già trẻ bệnh cả, với Trình gia thì đây là một đêm gió mưa lạnh đến nao lòng.

.....

Ngày hôm sau ông Trình tỉnh lại, không dậy nổi, chỉ gọi Bình An dìu ngồi, kê gối sau lưng, mệnh lệnh đầu tiên lại là mời thầy Tô đến nói chuyện.

Tô tiên sinh đã biết nhà xảy ra chuyện, nhưng cũng hiểu mình là người ngoài không tiện chen lời, giờ nghe báo Trình lão thái công cho mời, bèn chỉnh trang áo mũ, vội vàng đi đến. Đến trước giường, không khỏi giật nảy mình: “Cụ sao thế này?” Ông Trình đáp: “Già rồi, hết xài rồi, có việc muốn nhờ thầy đây.” Nói một câu mà thở gấp bốn năm lần.

Thầy Tô nói: “Chuyện trong phủ, ta mới hay tin, trước mắt không có chuyện gì, cụ cứ tĩnh dưỡng đi.”

Ông Trình phát tay, đáp: “Tôi biết, tôi biết. Có việc cần nhờ, xin đừng từ chối. Sau khi tôi đi, cả nhà toàn phụ nữ, chỉ có một mình cháu rể, tôi, tôi muốn cùng nó sửa khế ước, sửa thành mười năm, ba năm sau, nó có thể quy tông. Thầy nhận nó vào học, rồi thi làm tú tài, ít nhiều gì cũng cấp honoraria cho nó.”

Thầy Tô nói: “Lòng cụ ta hiểu, ta sẽ kèm cặp ta.”

Ông Trình đáp: “Con gái tôi vốn yếu đuối, bị chiều thành hư. Khi ấy tôi nghĩ, cháu gái mình không thể như vậy. Lại chẳng ngờ, con bé quá cứng rắn, tự tổn thương mình. Ngọc Tỷ... Ngọc Tỷ...”

“Ngọc Tỷ cũng là học trò của ta, ta khắc sẽ chăm sóc.”

Bà Lâm sốt ruột bên kia, nghe thầy Tô bằng lòng giúp mới thở phào nhẹ nhõm. Được ông Trình kể nên bà biết thân thế Tô tiên sinh không tầm thường, thấy thầy đồng ý bèn nghĩ, dù cháu rể có bất hảo đi chăng nữa, có thầy Tô kèm thì Trình Khiêm cũng không dám quá đáng. Quan trọng nhất đương nhiên là Ngọc Tỷ, Tô tiên sinh lại đồng ý dạy dỗ, trái tim Lâm lão an nhàn rất cuộc đã quay về vị trí cũ. Bước lên báo: “Ông chẳng qua chỉ khó ở một thời gian, cứ nghỉ ngơi cho khỏe là được, thế mà lại làm phiền thầy rồi.”

Thầy Tô đáp: “Ta sớm đã là khách của quý phủ, ắt phải làm tròn bổn phận.”

Đám Trình Khiêm, Tô Tỷ, Ngọc Tỷ đã đến cả, Ngọc Tỷ không biết chuyện đã xảy ra, báo Đóa Nhi hỏi dò, cũng chỉ biết nhà mời thầy lang đến. Ngọc Tỷ cho rằng mẹ mình bị bệnh, sốt ruột chết được, muốn đến thăm ngay trong đêm. Tô Tỷ dỗ không được bé, bèn ôm bé khóc, đến độ khiến Ngọc Tỷ chẳng hiểu ra sao, cũng sốt ruột khóc theo. Muốn lên trốn đi cũng không được, nghỉ ngơi qua quýt cả đêm.

Sáng sớm Tô Tỷ dắt bé đến thăm ông Trình, căn dặn: “Thái công đang bệnh, không được ồn ào.” Ngọc Tỷ mới yên tâm một chút: “Cháu sẽ tránh làm ồn.” Trong lòng bé, người già bệnh vặt là chuyện thường, mẹ bé có mang, là quý báu nhất, chỉ cần không phải mẹ bị bệnh thì trong nhà chẳng còn việc gì đáng lo nữa.

Gặp Trình lão thái công, thấy ông bệnh, Ngọc Tỷ rất đau lòng, bước đến trước giường nắm tay ông: “Thái công, sao thái công lại đổ bệnh thế này? Chăm ăn cơm, chăm uống thuốc ạ.”

Ông Trình thương yêu vô vàn, tay trái nắm lấy tay Ngọc Tỷ, tay phải xoa đầu bé: “Ừ ừ, phải chăm ăn cơm. Ngọc Tỷ cũng phải chăm ăn cơm đấy.”

Ngọc Tỷ nghe giọng ông cứ đứt quãng, lòng hoảng hốt, ngẩng đầu mở to mắt nhìn ông Trình, chột hỏi: “Mẹ cháu đâu?”

Ông Trình cười khỏ, bà Lâm đáp: “Mẹ cháu đang nghỉ, bây giờ không ra khỏi cửa được. Cháu phải ngoan.”

Ông Trình lại nói với Trình Khiêm: “Ngoài Tú Anh ra thì tất cả đều ở đây, ta có lời muốn nói. Từ lúc cháu đến với gia đình này, mọi người đều trông thấy cả, không có bất kỳ điều tiếng nào xấu xa, là Tú Anh tự cuồng cuồng lên, nó có mang, lại... Cháu khoan dung với nó hơn một chút, mọi chuyện xin nể cái mặt già này, nể mặt Ngọc Tỷ nữa.”

Trình Khiêm thấy ông nói chuyện vát vát, vội vàng tiến lên đáp: “Thái công không cần phải dặn, cháu hiểu mà, nàng ấy không có ý xấu. Thái công chỉ cần an dưỡng, vài hôm nữa còn phải làm lễ mừng thọ đấy ạ.”

Ông Trình nói: “Cháu nghe cái đã! Ta và cháu sửa khế ước, vốn muốn cháu ở rể mười lăm năm, nay sửa thành mười năm thôi. Cháu chăm học vào, qua hạn mười năm, đi thi ngay.”

Trình Khiêm nghiêng rằng: “Xin ông đừng nói thế, cháu sẽ cho cả nhà một câu trả lời thích đáng mà.”

Bà Lâm rơi nước mắt: “Già trẻ lớn bé, đều trông cậy vào cháu rồi! Cháu không lập môn hộ, bảo chúng ta phải trông mong vào ai đây?”

Ông Trình đáp: “Mới đầu là do ông lừa cháu đến đây, cháu nhớ ơn là tốt. Nhưng ông sắp đi rồi, không thể cứ vô lương tâm mãi được. Các cháu phải sống thật tốt, ông mới nhắm mắt được.”

Thầy Tô quyết đoán nói: “Cứ để nguyên thì trò phải chờ đến tám chín năm nữa, một nhà toàn nữ, sao mà sống nổi?”

Trình Khiêm quỳ xuống trước giường, nhắm mắt rơi lệ, không nói gì nữa.

Ông Trình lại bảo bà Lâm đem một cái hộp son đồ góc viền đồng đến: “Ta giao cả cho cháu.” Sau đó kiểm rõ khế ruộng khế đất của gia đình. Trình Khiêm không mở ra xem, chiếc khóa đồng vẫn y nguyên, giao cả vào tay Ngọc Tỷ: “Mẹ con đang bệnh, con giữ cho kỹ.”

Đầu ông Trình nghiêng đi, bà Lâm hoảng hốt, đưa tay đặt dưới mũi ông mới biết chỉ bất tỉnh thôi. Sau đó thì chăm sóc thuốc thang, ông Trình cũng khi khỏe khi không, lại tìm cơ hội dặn dò Tú Anh: “Là con gái thì đừng quá cứng nhắc, cứng quá thì gãy. Chuyện gì cũng phải bình tĩnh, chẳng có gì là không vượt qua nổi.”

Thầy Tô thì chăm Ngọc Tỷ thật kỹ. Ngọc Tỷ hiểu chuyện từ nhỏ, vừa thấy bụng Tú Anh bằng phẳng trở lại đã biết chuyện không ổn, chỉ dám lên hỏi mẹ Lý. Bị mẹ Lý bịt miệng: “Đừng hỏi nhiều. Chuyện này không được nhắc đến.” Ngọc Tỷ lại gọi Đóa Nhi đến: “Em chỉ đi nghe ngóng thôi, đừng hỏi gì cả, nghe xem bà có nói gì với mẹ Ngô, lại nghe Tiểu Hi khuyên bảo mẹ ta thế nào. Thầy lang mà đến thì em cũng đi nghe, thầy lang nói gì, em học thuộc rồi kể lại ta.”

Đóa Nhi đi nghe lỏm, nó bé tý, bề ngoài cũng không bắt mắt, ai cũng nhìn lướt mà không để ý. Lặng lẽ ghi nhớ, dù là phần không hiểu hay nhớ không hết cũng thuật lại tất. Ngọc Tỷ cũng không hiểu lắm, đi hỏi thầy Tô: “Sảy thai là gì? Em trai con sao lại không còn nữa?”

Thầy Tô kinh hãi: “Trò biết rồi? Sao trò biết?” Thầy nghe bé hỏi thế, còn tưởng Ngọc Tỷ đã hiểu ý của từ sảy thai.

Tuy Ngọc Tỷ chẳng hiểu nhưng vẫn vờ hỏi: “Thầy trả lời đi đã. Có câu giảng dạy là giải thích.”

Thầy Tô ghen hòng gần chết, đành phải giải thích qua loa: “Mẹ trò bắt cần ngã nên sảy thai, em trai thế là mất.” Bàn chuyện sảy thai với một con bé mới tý tuổi đầu, tuy thầy Tô hiểu y lý, nhưng cũng ngại giảng rõ ràng.

Ngọc Tỷ ngẫm nghĩ hồi lâu, mới hiểu được: “Em trai con mất rồi?!”

Thầy Tô: “...” Ban nãy nói cả tràng, hóa ra con bé này đang lừa mình nói ra?

.....

Chuyện sau đó đương nhiên là Trình Khiêm đặt bẫy, cuối cùng tổng cả nhà họ Dư ra khỏi Giang Châu. Cái bẫy của Trình Khiêm cũng đơn giản, chẳng qua chỉ nói vài lời với sông bạc và hai vị công tử, trong nửa ngày đã ôm mấy ngàn lượng bạc về.

Nhưng dù có nhiều bạc hơn cũng không mua nổi mạng người. Trình Khiêm vừa sai người đến các nơi như chùa Từ Độ bố thí, lại tu sửa đền thờ, quyên cả trăm mẫu* ruộng tốt cho chùa; vừa lập đàn cầu siêu cho con trai. Tối tới lui lui, trong tay chỉ còn dư hơn ba ngàn lượng.

[*Một mẫu khoảng 3600 thước vuông.]

Ông Trình đã mời Ký chủ bộ và lý chính đến, xin hai người giúp đỡ, sửa khế ước cho Trình Khiêm, lại nhờ họ chiếu cố nhà mình: “Mọi việc xin phiền các ngài.” Trong quan có Ký chủ bộ, hàng xóm thì có Lý chính, một người thì lòng thầm muốn tích đức, lấy tiếng thơm, một người thì làm hàng xóm đã mười năm, đều đứng trước giường đồng ý. Lại sợ ông Trình cảm cự không nổi mà mất, bèn vội vã làm xong chuyện cho ông.

Ngày kế đã sửa xong giấy tờ, lại lưu trữ trong nhà môn, Ký chủ bộ đã quen làm mấy việc này, tay chân lạnh lẽ.

Trình lão thái công thấy giấy tờ đã xong, mỉm cười qua đời.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 28: Dạy Dỗ

KẺ CHIẾN THẮNG NGƯỜI KHÁC LÀ KẺ CÓ SỨC MẠNH, KẺ CHIẾN THẮNG CHÍNH MÌNH MỚI LÀ KẺ MẠNH.

Trình lão thái công ôm tiếc nuôi qua đời, cả nhà họ Trình như trời sập, may mà ông Trình cao tuổi, áo quan đã chuẩn bị từ sớm, bây giờ chỉ cần đem ra dùng. Nhưng Trình gia không thiếu của cải vật chất, cái thiếu là người. Trên dưới cả nhà chỉ có Trình Khiêm là còn sức làm việc — Những người qua lại thân thiết với nhà họ Trình đều biết mặt chàng, mọi sự vụ bên ngoài đương nhiên giao hết cho chàng.

Song việc nhà lại khó xử. Tổ Tỷ không được việc thì khỏi bàn, Tú Anh lại sảy thai, Trình gia vốn không có họ hàng gì, càng chẳng có ai giúp đỡ. Hết cách, bà Lâm đành phải mạnh mẽ xốc lại tinh thần, vịn Nghênh Nhi ra mặt xử lý công việc. Bà vốn đã lo lắng bệnh tình của ông Trình, ngày đêm không nghỉ ngơi, lại thêm tang chồng, cộng với buồn bã cháu trai cô, gắng gượng chưa đến hai ngày đã ngã bệnh. Lân nữa phải thỉnh thầy xin thuốc, tất tả xoắn xuýt.

Một mình Trình Khiêm hận mình không hóa tám được, dù sao cũng là đàn ông, tuy ở rể nhưng vẫn không thể can dự vào việc hậu viện. Thầy Tô thân làm khách ở nhờ, lại khá thân với ông Trình, chẳng đành đoạn xen vào một câu: “Hãy còn Ngọc Tỷ mà.”

Trình Khiêm nói thầy Tô, cứ như trên đầu thầy mọc ra ba cái sừng! Tô tiên sinh bị chàng nhìn mà buồn bực, hắng giọng bảo: “Nhóm ta làm gì? Cậu cứ thử tìm ra được người thứ hai xem! ‘Ất phải chính danh’, hiện giờ ngoài Ngọc Tỷ, còn ai có thể danh chính ngôn thuận lo liệu chính sự? Mới cả trông cậy vào được ai?”

Quy tắc của thầy Tô: Mặc xác mi mấy tuổi, việc mi nên gánh vác, mi phải làm, ai đến hỏi, thầy đều bảo thế. Dạy Thái tử đã vậy, dạy Ngọc Tỷ ắt cũng cùng một kiểu. Nhớ lại thời trong cung, Quan gia băng hà, đừng bảo Thái tử mới năm tuổi, dù chỉ mới năm tháng tuổi, cậu ta nên đăng cơ thì nhất định phải đăng cơ, dù cho có phải nhờ Hoàng thái hậu bế, cũng bắt buộc phải ngồi vào long ý.

Với tình trạng bây giờ của nhà họ Trình, Tú Anh rời giường không nổi, bà Lâm thì bệnh, còn Tô Tỷ kia thì, tuy thầy Tô không mấy am hiểu, không quản việc đàn bà cũng biết cô ta là người chẳng làm nên việc, với cả bây giờ đang trực bên giường bà Lâm, chốc chốc lại phải đến thăm Tú Anh, người được việc bây giờ, chỉ còn Ngọc Tỷ mà thôi.

Trình Khiêm ngẩng ra một chốc, giẫm mạnh chân, gác suy nghĩ trên-đầu-thầy-Tô-mọc-ba-cái-sừng đi: “Vây cứ theo lời tiên sinh! Bồng Nghiễn gọi mợ Lý dẫn đại tỷ ra sảnh khách chào hỏi đi.” Lại vãi thầy Tô một cái.

Tô tiên sinh nói: “Tuy con bé bận rộn, ngừng bài vở mấy ngày nhưng giờ gặp chính sự, cũng phải bảo nó dành thời gian đến đây, ta giảng thế nào là ngũ phục* cho nó. Nhà mẹ của lão an nhân còn những ai, phải đối đãi thế nào, con bé cũng cần phải biết.”

[*Ngũ phục: là tất cả những người có quan hệ huyết thống trong năm đời.]

Trình Khiêm vâng lời cả: “Làm phiền tiên sinh.”

Sau đó đi đón Ngọc Tỷ.

Ngọc Tỷ chỉ đoán được việc mẹ xảy ra chuyện, ngần lẩn chẳng ngờ được ông cố ngoại lại ra đi trước. Lúc nhỏ con bé gần gũi với ông Trình hơn cả Tú Anh, hẳn nhiên phần nào quần quýt, trong lòng bé, người thân thiết nhất trong nhà chính là ông Trình, Trình Khiêm thứ hai, còn lại là những người khác.

Biết em trai mình không còn nữa, Ngọc Tỷ buồn bã, ai nấy trong nhà đều bận rộn, chỉ có mỗi Đóa Nhi bầu bạn cùng bé, cũng chỉ chơi loanh quanh trong vại mảnh sân. Trình lão thái công mất, bé bèn bỏ trường bên quan tài, nhìn ông Trình im lìm nằm đấy, không kìm nổi mà nhón chân, vuron người muốn với mặt ông.

Mợ Lý sơ sẩy không chăm, vừa ngoái đầu lại đã thấy cả nửa người Ngọc Tỷ vuron vào quan tài, mợ ta nín cả hơi thở, tóm Ngọc Tỷ lùi ra sau năm bước, đến lúc lưng đụng vào cột nhà mới thở phào một hơi, tái mét mặt: “Tiểu thư ngoan của tôi ơi, con muốn dọa chết mợ à. Không được chạm vào lão thái công, để ông còn an ổn mà đi nữa.” Cầm rơm mồi.

Bốn chữ “sanh lão bệnh tử”, Ngọc Tỷ chỉ biết nghĩa chứ chưa cảm nhận được ý, bước một bước lại ngoái đầu ba lần, được mợ Lý dắt đến giường Tú Anh.

Tú Anh đang vật lộn muốn ngồi dậy thì bị Trình Khiêm ngăn lại: “Lão an nhân cũng đỡ bệnh rồi, nàng dưỡng bệnh cho kỹ, đừng để bà lo lắng mới phải. Nàng thế này, đi chưa đến hai bước đã phải bảo người dìu về rồi.” Tú Anh đáp: “Ta cũng muốn nằm yên dưỡng bệnh lắm chứ, nhưng nếu lại nằm xuống phải trông cậy vào ai đi xử lý công việc đây? Chẳng dù sao cũng là đàn ông thân cao bảy thước, nữ quyền bên nhà ông cậu đến, làm gì có cái lý để chàng ra tiếp.”

Trình Khiêm đáp: “Khi nãy thầy Tô đã gọi ta đến nói chuyện rồi, bảo rằng có thể đưa Ngọc Tỷ ra. Cũng không ép con nói gì nhiều, sai mợ Lý đi theo, dù gì con cũng là chủ nhà, còn hơn để nàng nằm tiếp chuyện người ta.”

Tú Anh giận dữ nện xuống giường: “Chỉ tại ta không dậy nổi.” Thầm mắng mười tám đời tổ tông Mai Hương và nhà họ Dư một lượt, lại vì bà Lâm đã dận, không nổi nóng với Trình Khiêm.

Chẳng bao lâu sau Ngọc Tỷ đến, thấy Tú Anh thế này thì nói ngay: “Mẹ, mẹ đừng ngồi dậy mà nghỉ ngơi đi, có việc gì cứ bảo con.”

Tuy Tú Anh kiên cường nhưng cũng không kìm được nước mắt: “Con nít như con, làm được việc gì chứ?” Rồi đưa mắt sang nhìn Trình Khiêm, Trình Khiêm cúi người xuống, nói với Ngọc Tỷ: “Ngọc Tỷ sắp thành thiếu nữ rồi, cha mẹ có việc giao cho con đây.” Ngọc Tỷ đáp: “Cha, cha nói đi.”

Trình Khiêm bảo: “Một chốc nữa, bảo mợ Lý và Đóa Nhi đi cùng con, ra gặp khách đến nhà, con chỉ cần đón tiếp, lễ chào họ thôi. Cha đưa con đến chỗ Tô tiên sinh, thầy tất sẽ dạy con.”

Ngọc Tỷ gật đầu đáp: “Con biết rồi.” Lại bước lên ấn Tú Anh nằm lại giường, khéo chặn đắp cho nàng. Bé còn nhỏ nên sức yếu, tám chân mà phụ nữ trưởng thành như Tú Anh đắp khá nặng, roi mồi khó xê dịch, chỉ dời được vài tấc. Tú Anh cười bất đắc dĩ, xoa đầu Ngọc Tỷ, bảo: “Mẹ tự làm được rồi, con đi gặp thầy đi, phải nghe lời thầy.”

Ngọc Tỷ gật đầu, được Trình Khiêm bồng đến gặp Tô tiên sinh, thấy Trình Khiêm bước cực nhanh nên không giành tự đi.

.....

Bên chỗ Tô tiên sinh, thầy đã liệt những bài về ngũ phục cần giảng ra từ sớm. Thấy Ngọc Tỷ đến, bèn nói với Trình Khiêm: “Chuyện như lửa xém lông mày, không thể dạy tuần tự được nữa, ta chọn những quyển hữu dụng giảng cho con bé, mặc hiểu hay không, cứ học thuộc lòng trước đã.”

Trình Khiêm liếc thấy Bình An đang vịn cửa, chấp tay thi lễ với thầy Tô, đáp: “Tiên sinh làm chủ, ta ra trước nhà xem đã.”

Thầy Tô châm chước Ngọc Tỷ còn bé đã mất người thân, cố gắng hết sức dịu giọng, bảo: “Ta giảng cho trò lễ ngũ phục và tang nghi* trước, trò phải nhớ kỹ, dù hiểu hay không cũng phải nhớ lấy. Có gì thắc mắc, sau này hẵng hỏi.” Thấy Ngọc Tỷ hiểu chuyện, không cãi bướng, Tô tiên sinh cũng thấy an

ui phần nào, nhưng lại hơi ngờ vực: Một già một nít này thân thiết lắm, sao không thấy nó đau buồn?

[*Lễ nghi khi làm đám.]

Không kim được hỏi: “Thái công trò mắt, cả nhà khóc lóc, trò cũng phải buồn mới đúng chứ?”

Ngọc Tỷ hỏi lại: “Buồn?”

Thầy Tô hơi bức dọc: “Ông cố sinh thời thương yêu trò biết mấy, giờ ông ấy mất, sao trò chẳng chút đau lòng? Từ nay người trời cách biệt mãi mãi, sau này không thể gặp lại, trò không nhớ thương à?”

Ngọc Tỷ nghe đến đoạn “sau này không thể gặp lại”, thoáng cái đã mất hồn, ngờ ngẩn tại chỗ.

Mợ Lý không kim nổi, vội vã đỡ lời: “Tiên sinh, tiểu thư hãy còn nhỏ, không hiểu những chuyện này. Con nít lòng dạ ngây thơ, không hiểu chuyện thì thôi, nói thẳng ra lại dọa con bé.”

Thầy Tô thấy Ngọc Tỷ ngẩn ngơ, cũng thăm lo lắng, sốt ruột nhìn mợ Lý bông bé lên dỗi. Ngọc Tỷ mơ màng tỉnh táo lại: “Thầy cứ nói ạ, con đang nghe mà.” Mợ Lý sợ thầy Tô lại chêm thêm vài câu gì nữa, vội vã lên tiếng bao che: “Tiểu thư không hiểu chuyện, khi này còn thò tay vào quan tài với lấy thái công, dọa người ta hết hồn! Tiểu thư, lát nữa khách đến, tiểu thư khóc, họ sẽ biết con đau lòng thôi.”

Thầy Tô thấy bé không như ngày thường, không dám nhắc đến nữa, lại cảm thấy lời của mợ Lý có tầng nghĩa sâu hơn. Nhưng vì thời gian gấp gáp, không thể nghĩ thêm, thấy vội vàng giảng giải: “Phong tục các nơi khác nhau, nhưng cũng có những điều không thay đổi. . .”

Trình lão thái công là ông cố ngoại của Ngọc Tỷ, nếu Trình Khiêm không ở rể thì bé sẽ phải để tang theo thức khác, nhưng bây giờ bé lại mang họ Trình, thế nên phải làm như bên nội, để tang năm tháng. Những việc Ngọc Tỷ phải làm, chính là mỗi ngày phải đến ngồi chỉnh tề ở sảnh chính bên ngoài phòng ngủ của bà Lâm, chờ khách đến viếng. Để tiện làm đám, Tú Anh cũng chuyển đến ở cùng bà Lâm, trong phòng kê thêm chiếc giường.

Ngọc Tỷ ở sảnh trước đón khách, trà lễ, người thân thiết hơn thì đưa vào phòng trong thăm Lâm lão an nhân và Tú Anh. Hà thị là người chí tình chí nghĩa, chốc chốc lại đến nhà họ Trình giúp đỡ, hỏi Tú Anh: “Nhiều người thế này, chị thấy bếp nhà cô chắc rối tung lên rồi.” Tú Anh đáp: “Bọn em người thì già yếu kẻ lại bệnh tật, Ngọc Tỷ có thể ra mặt giải quyết đã khó rồi, hơi đâu mà lo nhà bếp nữa? Trước sau chẳng qua cũng chỉ rơi vài cái chén cái đĩa, tốn ít củi gạo, người làm công trộm chút rượu thịt, tốn tý tiền thôi.”

Hà thị nói: “Nếu cô tin tưởng thì chị dắt Ngọc Tỷ vào bếp giám sát vài phần, tuy con bé còn nhỏ nhưng việc đã đến chân rồi, không chăm chăm nhìn vào tuổi tác nữa.” Tú Anh hơi do dự, bà Lâm bên đáp: “Đã thế, chịu ơn nương tử vậy.” Hà thị đáp: “Đều là hàng xóm, cần gì phải khách sáo?” Sau đó dắt Ngọc Tỷ đến bếp.

Trong phòng, Lâm lão an nhân nói với Tú Anh: “Chẳng nhẽ bà không đau lòng Ngọc Tỷ à? Nhưng việc đã tới trước mắt, có ai không đáng thương đâu? Nó hiểu chuyện sớm một chút cũng tốt. Cháu bớt lo lắng đi, cơ thể bị tổn thương, phải ở cử đúng một tháng mới được! Mới đầu bảo cháu rể nghèo khó, bắt bớ vài câu, cháu muốn mạnh tay cỡ nào cũng được. Giờ cháu nhìn đi, lật tay một cái đã ôm mấy ngàn lượng bạc về nhà, trước đây nó chỉ không thêm ra tay thôi. Sau này cháu đừng buồn nữa, ông ngoại mất rồi, cháu mà buồn cạn tình hết nghĩa thì cả nhà này hồng mắt. Cháu cứ dịu dàng một chút, khỏe hẳn rồi chờ hai năm sau sinh một đứa con trai mới là chuyện đúng đắn! Chuyện bên ngoài cháu đừng lo nữa, chỉ cần tiền làm ăn đủ để nhà mình chi tiêu hằng ngày, đừng toan tính giành lấy bao nhiêu gia nghiệp nữa, có nó lo rồi. Nó không phải đứa tàn nhẫn, mà dù có tàn nhẫn thì Ngọc Tỷ cũng vẫn là con gái ruột của nó, cũng phải nể nang vài phần tình nghĩa.”

Nói đoạn khiến Tú Anh im lặng không đáp, chỉ nói: “Mấy ngày nay, cháu đã khóc cạn nước mắt cả đời rồi.”

Bà Lâm bảo: “Cũng vì mẹ cháu quá nhu nhược nên bà mới ép cháu phải cứng rắn, nhưng cháu lại cứng quá rồi! Đàn bà con gái mà, không thể một thân một mình được. Khóc cạn cũng tốt, sau này sẽ toàn ngày đẹp lòng vừa ý, không cần phải khóc nữa.”

Tú Anh đáp: “Bà ơi, cháu hiểu rồi.”

.....

Ngọc Tỷ bận lên bận xuống mỗi ngày, mới tý tuổi đầu nên không tránh được luống cuống, lại thêm việc gia đình mời tăng nhân đến lập đàn đờ huê, do Trình Khiêm bố thí hào phóng nên chùa miếu thoải mái cử tăng nhân đến làm lễ, hết lòng tụng kinh. Các loại nhạc cụ vang lên, cùng xướng thành điệu. Khi ở chùa Từ Độ nghe kinh, Ngọc Tỷ an lòng, còn khi nghe ở nhà, lại tâm thần không yên.

Trời lại rét mướt, bé vào linh đường quỳ một lúc, hai chân tê cả, bước ra khỏi cửa đến bên gốc cây khô đá mạnh vài phát, mới thấy thoải mái hơn. Không dè bị thầy Tô nhìn thấy, chờ đến khi ông Trình được an táng xong, mới gọi bé đến, giao bài tập: “Thái công trò đã được chôn cất, trò nên chép kinh đi.” Bèn lệnh chép mười quyển tâm kinh.

Ngọc Tỷ cũng biết kinh thầy, vâng dạ rồi đi làm bài. Việc chép kinh này không như đời sau tưởng tượng, chép thành sổ. Mà là cắt giấy thành từng sợi, chép như chép vải, đóng thành cuộn trục. Một sợi không đủ, lấy sợi khác dán tiếp vào. Tâm kinh ít chữ văn ngắn, một cuộn giấy là đủ.

Lúc mới chép, Ngọc Tỷ lòng dạ ngẩn ngơ, thường sai chữ. Muốn xé chữ hỏng, dán giấy trắng lên viết tiếp thì thầy Tô thờ ơ nhìn sang, chột bảo: “Viết lại từ đầu.”

Ngọc Tỷ kinh ngạc, Tô tiên sinh đáp: “Đây là không đến nơi đến chốn! Tuy bỏ đi rồi nhưng trò đã viết sai là sự thực, bắt đầu lại từ đầu!”

Từ đó, cứ mỗi lúc chép kinh, dù chỉ sai một chữ, dù chữ đó là chữ cuối cùng, Ngọc Tỷ vẫn phải chép lại từ đầu. Ngọc Tỷ chép đến vầng đầu hoa mắt, như muốn hóa rồ. Cuối cùng không chịu nổi nữa, vừa bực vừa khóc: “Dù con có chép không xong thì sao nào? Non nửa tháng mà một cuốn cũng không xong! Thái công mất rồi, thầy lại làm khó con! Chép thế nào chẳng phải là chép?” Bé vừa nổi giận, Đóa Nhi đã tiến lên trước đứng, cùng giận dữ nhìn thầy Tô.

Thầy Tô sao lại bị bé dọa được: “Chép thế nào chẳng phải là chép? Sống thế nào chẳng phải là người? Nếu nửa đời trước làm người tốt, nửa sau lại giết người đốt nhà chẳng việc ác nào không làm, lẽ nào cũng như nhau?”

Ngọc Tỷ không cãi lại được.

Thầy Tô cầm bút lên, viết bốn chữ “Trước sau vẹn toàn”. Đoạn nhón một quyển trục mà Ngọc Tỷ viết lên, là chữ “đề” trong câu “Bồ đề tát bà ha” cuối cùng bị nhầm thành “đề”. Thầy Tô bèn bảo: “Người đi trăm dặm, đến dặm thứ chín mươi mới chỉ là nửa đường, ý rằng không kiên trì được đến cuối. Trò về phòng, bình tĩnh lại mà viết, ngày kia giao đủ năm cuốn cho ta.”

Ngọc Tỷ vẫn còn cáu, lầm bầm: “Nhiều như vậy, con viết không kịp.”

Tô tiên sinh thở dài, đứng lên mở ngăn kéo tủ, lấy một quyển giấy ra: “Tự xem đi, bình thường con viết được thế này, chưa đến hai ba hôm đã nhiều chữ như thế. Tại sao khi ấy viết được, giờ lại không? Bình tĩnh lại. Lòng lắng rồi, không gì không làm nổi. Lòng trò không vui, thầy sao không hiểu chứ? Nhưng không được để phần không vui ấy làm rối lòng. Chỉ vì một thoáng không vui mà làm lỗi thì sẽ nảy ra thù mới, cứ thế sẽ chẳng lúc nào vừa lòng được, cả đời tiêu tan.”

Ngọc Tỷ vẫn không đáp, sau đó đưa mắt nhìn thẳng vào thầy Tô, ánh mắt tha thiết buồn đau ấy, Ngọc Tỷ vừa chạm vào đã cúi đầu xuống, xấu hổ trong lòng, cũng biết mình vô cớ nổi cáu là không đúng, không kính thầy là sai. Nhưng lại lúng túng, không dễ lên tiếng nhận lỗi.

Thầy Tô thở dài: “Ta đã nhận lời ông có trò, sẽ dạy dỗ trò cho tốt. Sống đời an yên, sống đời ý lại, trò lựa chọn cách sống thế nào? Vui đầu làm việc, không thiết chuyện khác, khác thành công. Phải nhớ rằng, kẻ chiến thắng người khác là kẻ có sức mạnh, kẻ chiến thắng chính mình mới là kẻ mạnh. Nếu ngay cả chính mình cũng không quản nổi, sao có thể quản người khác?”

Ngọc Tỷ chùi nước mắt: “Thầy ơi, con sai rồi.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 29: Thể Dục*

PHẢI CHUYỂN ĐẾN MỘT CĂN NHÀ MỚI THÔI

Sau khi ông Trình được chôn cất, Trình gia không thể cứ đóng cửa mà sống được. Sắp đến cuối năm, tuy Trình Khiêm đã lo chuyện làm ăn của nhà họ Trình từ lâu, nhưng lúc này ông Trình vừa mất, vẫn phải ra giao thiệp một phen. Cả nhà toàn nữ quyền, Tú Anh không rời giường nổi, Trình Khiêm phải đi gặp chủ quán các nơi, mời cỗ, trấn an từng chút, không thể để xảy ra lục đục. Xong chuyện đã đến tháng mười một, tá điền dưới quê cũng đến lúc phải giao tô thuế, cũng phải do Trình Khiêm đi lo liệu.

Những điều này lại không phải chuyện lớn, chỉ có một chuyện: Khi Trình lão thái công còn sống, ông là chủ hộ, nay ông đã mất, trong nhà không ai làm chủ, phải lập một chủ hộ khác — Chuyện này mới đáng lo.

Bà Lâm sai người đưa thư về nhà mẹ đẻ, báo họ đến bàn bạc. Bà là con gái út, anh trai đã mất từ lâu, nhưng vẫn còn cháu, cháu cũng có công danh. Lâm tú tài đến nhà cô, nghe bà Lâm nói: “Dượng cháu đã mất, làm đám xong, phải lập chủ hộ mới rồi.” Bèn hỏi: “Lúc làm chung, dượng có dặn dò gì không ạ?”

Bà Lâm đáp: “Dượng cháu cũng do dự, tính ra thì hẳn phải giao cho Tổ Tỷ. Nhưng cháu cũng biết mà, Tổ Tỷ là bột nhào, chẳng chống đỡ nổi thứ gì. Tú Anh thì ôn, đám đương nổi mọi chuyện, ai ngờ nó lại có khuyết điểm lớn — quá cứng rắn. Và lại nếu lập Tú Anh, chẳng bao lâu nữa nó sẽ phải làm vợ nhà họ Hồng, đến lúc ấy dù có một cháu trai có theo họ nhà ta thì cũng chưa trưởng thành, vẫn phải lập một chủ hộ khác, chẳng lại phiền phức hơn?”

Lâm tú tài ước hỏi: “Thành ra dượng không căn dặn gì?”

Bà Lâm không kìm nổi, rơi nước mắt đáp: “Ông ấy bảo cô thế đấy, dặn cô xem tình hình mà làm. Còn bảo, như nhau cả thôi, chung quy cũng chỉ trông vào cháu rể.”

Lâm tú tài nói: “Dượng là người sáng suốt, dù phụ nữ có cứng rắn đến mấy, cuối cùng cũng phải sống dựa vào đàn ông.”

Bà Lâm đáp: “Đúng thế đúng thế, cháu rể cũng không phải người tầm thường, lời nói có sức nặng trước mặt công tử huyện lệnh tri phủ, lại có khả năng lật tay một cái đã đem một đồng bạc to về nhà.”

Ý của Lâm tú tài vốn là, thu xếp trên dưới cho nhà cô, làm xong việc, nhắc khéo vài câu, mình cũng thu được chút lợi lộc. Nhà họ Lâm đông người, cuộc sống quả thực không sung túc như trước, mà những người có công danh như tú tài cử nhân, mỗi lúc giúp người ta làm chứng, bảo đảm hay nói giúp thường sẽ nhận tiền công cán, ấy là chuyện thường. Giờ nghe bà Lâm nói thế, Lâm tú tài bèn chuyển câu hỏi: “Cháu cũng nghe bảo đạo mới đây, cháu rể quen biết công tử huyện lệnh tri phủ, lại có chút xích mích với Dư đại lang vừa chuyển đi kia, giờ Dư gia đã đi mất, nó vẫn qua lại với công tử hai nhà quan sao?”

Bà Lâm than thở: “Cháu không biết rồi, nó có bản lĩnh mà.”

Lâm tú tài thấy cô mình không muốn nói nữa, trong lòng lắm bầm thâm báo, nhà cô trước nay biết làm ăn, sống cũng dư dả, mình cứ nói thẳng vậy, chắc cô không để đứa cháu này thua thiệt đâu? Tội gì phải làm tiểu nhân vợ vét tài sản người thân? Thôi thôi, cứ nói thật vậy, bèn hắng giọng một tiếng: “Theo lẽ thường, Tổ Tỷ phải làm chủ hộ thì mới hợp lẽ pháp. Tổ Tỷ đúng là không trông cậy được, chỉ bằng để Tú Anh làm chủ hộ, tuy mấy năm sau con bé về nhà họ Hồng, nhưng chẳng nhẽ giờ lại không sống tiếp nữa?”

Bà Lâm vỗ đùi: “Đúng đúng! Đúng là như thế, dựng nhà lúc chết cũng không bảo một câu rõ ràng cho cô. Nhưng ông ấy có nói, mình còn vài người bạn già, cũng đã đánh tiếng, lại thêm mấy người hàng xóm như Kỷ chủ bộ đồng ý vun vào, chỉ có điều — Cô không con không cháu, e sẽ mất gia nghiệp.”

Lâm tú tài nghe thế thì cười đáp: “Chuyện này có gì phải lo? Triều đình xưa nay thông cảm cho nữ hộ, mà Khiêm lang cũng ở rể nhà cô sáu bảy năm rồi, căn cứ theo luật, ở rể ba năm đã có thể thừa kế sản nghiệp của vợ rồi,” Thấy bà Lâm vẫn buồn rầu, bèn hỏi, “Chẳng lẽ cô lo cháu rể lạnh quá?”

Bà Lâm đáp: “Chứ còn gì? Lúc ông già còn sống, nó hằn nẻ mặt, ta nói cháu nghe, cháu đừng đồn ra đấy — Mọi khi ta cũng thấy nó thật thà dễ hiếp đáp, khụ, lại không ngờ người như nó lúc nào con tàn nhẫn, lòng dạ tí mị, thủ đoạn đen tối, Tú Anh nhà ta, nhìn thì có vẻ như bá vương, ta sợ nó chỉ là kiểu Sở bá vương thôi — ngoài mặt thì cứng, trong dạ lại là tui rom!”

Lâm tú tài nói: “Tú Anh cũng đáng thương! Cháu cũng nghe một ít tin đồn, sao tự dưng lại nổi giận rồi trượt chân ngã? Đây không phải là tác phong của phụ nữ đảm, chỉ mong nó tỉnh ngộ sớm một chút mới tốt, có đàn ông nào lại không thích giai nhân như nước mà yêu mấy bà trợn mắt kim cương đâu?”

Bà Lâm đáp: “Mấy ngày nay ta cũng khuyên răn nó rồi, giờ mắt con trai, mắt cũng ngay, mặt cũng tái rồi, ta cũng không nề rầy nhiều nữa.”

Lâm tú tài nói: “Không nề cũng phải nói rõ cho nó biết! Lần sửa khế ước nọ, cháu cũng có mặt, khế ước mười năm, còn lại là bao? Ngọc Tỷ năm sau cũng lên sáu, cô tính đi. Tú Anh còn phải thủ hiếu, thủ hiếu xong, chăm sóc cơ thể, dù sinh con được ngay cũng chưa chắc đứa trẻ ấy mang họ gì! Làm vợ người, có thể nào sáng đánh tối mắng chồng như khi ngồi nhà làm vợ không? Có người vợ như thế, cô có thích không? Khuyên được cũng phải khuyên, khuyên không được thì đánh nó, rên nó hiền lại! Tự mình đánh, dù sao cũng hơn để người ta đánh!”

Bà Lâm nắm chặt tay Lâm tú tài: “Chỉ có cháu là chuẩn! Cũng do nó lỗ mãng, gặp chuyện không thêm bàn bạc với chúng ta, cháu rể thấy nó bệnh liệt giường, ngoài mặt thì không so đo gì, nhưng trong lòng chưa hẳn đã thế. Trên dưới cái nhà này, chẳng qua cũng chỉ dựa vào ông già đối xử tử tế với cháu rể để sai khiến người ta. Sau này đều phải trông theo tâm tính nó mà sống rồi.”

Lâm tú tài nói: “Cháu thấy mấy năm nay, Khiêm lang cũng không phải không có lương tâm, dù có thể bỏ qua chuyện Tú Anh thì cũng không thể để nó thiệt thòi nữa, không được mắc sai lầm ngu xuẩn nào nữa. Và lại, chẳng phải còn Ngọc Tỷ ư? Tạm thời đừng giao cả nhà họ Trình vào tay cháu rể, bất kể thế nào cũng phải coi sóc, nếu không có cháu trai, Ngọc Tỷ mà cũng quy tông, đấy mới là tai họa.”

Lâm tú tài lại dặn bà Lâm vài điều, chẳng gì ngoài chuyện coi sóc Ngọc Tỷ dòng tộc đình của Trình gia, sau nữa phải quản chặt Tú Anh, bảo nàng nghi ngại cho khỏe: “Có muốn cứng cũng phải lựa lúc, mà ai lại cứng với chồng mình. Tính của nó, không giống phụ nữ mà y như đàn ông. Cô thử nghĩ mà xem, có thằng đàn ông nào cưới vợ không phải đàn bà mà là đàn ông không! Chưa kể Khiêm lang không phải cưới vợ, mà là ghênh một ông chồng!”

Bà Lâm liên tục đáp phải, lúc tiễn Lâm tú tài về đã sai kẻ hầu chuẩn bị quà, lại gọi Trình Khiêm đến: “Phải lập hộ rồi, lúc ông cháu còn sống đã lo lót được vài người, đây là phần cho nhà cậu, cháu đích thân mang sang biếu nhé. Người bên huyện lệnh tri phủ cháu cũng quen, chỗ chủ bộ và lý chính cũng đừng quên, cũng biếu người ta chút quà, đừng tiếc tiền, không đủ thì tới chỗ ta lấy. Mẹ vợ cháu không trông cậy được, Tú Anh lại bệnh, khỏi hỏi ý chúng nó, ta giao cháu làm. Tú Anh là do chúng ta dạy hư, mẹ nó không được việc, chỉ có thể tự mình kiên cường, nếu nó có làm gì không phải với cháu, cũng mong cháu nể mặt bà già này.”

Trình Khiêm đáp: “An nhân đừng nói thế, cứ thế này, cháu xấu hổ vô cùng. Năm xưa cũng do thái công thu nhận cháu, nếu không cũng chẳng biết đã lưu lạc đến đâu.”

Bà Lâm nói: “Vợ cháu cũng nên dạy dỗ mới tốt, đừng nể mặt ta, nếu nó sai thì cháu cứ bảo, bảo không nghe thì để ta. Yêu người là ghét người, chỉ hận ta nhận ra quá muộn mới xảy ra chuyện thế này. Nếu nó vẫn không thay đổi, ta sẽ bảo với thầy Tô mỗi ngày nhìn chút thời gian, ta đích thân dạy Ngọc Tỷ việc nhà, không để cháu nặng lòng.”

Trình Khiêm đáp: “Cháu cũng có con gái, cũng hiểu lòng an nhân, chỉ sợ con bé thiệt thòi. Vừa lo nó ngoài mặt quá cứng, trong lòng cũng cứng, vừa e nó mềm quá không biết từ chối người ta, rước buồn phiền.” Vì thấy Ngọc Tỷ, Tú Anh như thế, chẳng sợ bà làm dạy Ngọc Tỷ không khéo, nhưng mình lại là đàn ông, con gái thì nên để mẹ, bà dạy mới tốt, tự dưng càng ăn sâu.

Bà Lâm nói: “Đứa trẻ ngoan, ta cũng hiểu, cháu cũng rõ ràng, thôi đừng nói lời khách sáo nữa, chuyện giao cháu làm. Ngọc Tỷ ở nhà, khắc sẽ có chúng ta chăm sóc, sẽ không để nó giống bà ngoại và mẹ vợ dung của mình đâu.”

.....

Trình Khiêm nhận lệnh bà Lâm, ra ngoài lo lót quà, lại đi tiếp khách. Vừa ra khỏi phòng đã thấy Ngọc Tỷ dẫn Đóa Nhi, mợ Lý đứng đợi bên ngoài, đến gặp bà Lâm. Ngọc Tỷ mặc đồ tang, đầu buộc chảo trắng, vì là cháu cố nên trên chảo đơm một đoạn bố xanh thẫm ba tấc, lại có vẽ đáng yêu như tạc bằng ngọc.

Thấy Trình Khiêm, Ngọc Tỷ bước nhanh đến, chào: “Cha.”

Trình Khiêm cúi người bé bé lên: “Con làm xong bài rồi à?”

Ngọc Tỷ đỏ mặt: “Xong rồi ạ, thầy xem qua rồi, bảo con rành thì đến chỗ bà cố và mẹ chơi nhiều hơn.” Từ lúc bị thầy Tô quở, Ngọc Tỷ xấu hổ vì mình xốc nổi, mỗi khi nhắc đến lại ngượng.

Trình Khiêm cười cười, bẹo má bé: “Thăm mẹ con chưa?”

“Thím Hà nhà họ Kỷ đến trò chuyện với mẹ rồi, con thấy hai người dường như có chuyện riêng muốn nói, bèn thưa mình tới chỗ bà cố,” Vừa nói vừa bẹo má Trình Khiêm ra hai bên, “Cha, cha gầy đi rồi.”

Trình Khiêm thâm thấy an ủi lắm thay, kể ra thì cả nhà toàn phụ nữ này, chỉ có con gái ruột là đáng tin cậy nhất. Trong lòng Trình Khiêm, bà Lâm có vẻ thích bợ đỡ, nhưng ở bên ông Trình đã lâu, cũng thấu suốt hơn, chỉ có chuyện dạy con cháu là hơi thiếu sót. Tổ Tỷ thì khỏi phải bàn, ai nhìn cũng biết người này vô dụng, tuy Trình Khiêm là bề dưới, miệng không nói nhưng lòng vẫn bảo: Chỉ có thể làm một con dao, cần người thông minh sử dụng, như hồi để Tổ Tỷ khóc thi với Lục thị ấy. Tú Anh thì đương nhiên không cần nói, Trình Khiêm biết Tú Anh xưa nay mạnh mẽ vì có lý do, nhưng cũng không thể khẳng định tất cả những chuyện nàng làm đều đúng.

Giờ thấy con gái thế này, bèn cười thật dạn: “Bẹo cha đau rồi đau rồi, bà cố trong phòng, con đừng nghịch nhè, cha vẫn còn việc phải làm, con vào đi.” Lại liếc nhìn mợ Lý và Đóa Nhi đang đứng trước mặt, thâm đoán, đây người lớn thì lớn quá bé thì bé quá, sao có thể hầu Ngọc Tỷ chu đáo được? Phải mua thêm hai nha hoàn nữa mới ổn. Nghĩ đến nha hoàn, không khỏi nhớ đến Mai Hương, đúng là mời tai vạ đến mà! May mà được Du gia đánh chết, nếu không...

Ngọc Tỷ bút rứt bảo: “Cha, méo mặt rồi.”

Trình Khiêm áy náy nói: “Ngọc Tỷ nghe lời, đến chỗ bà cố nhè, tôi cha về làm bài cùng con.”

Ngọc Tỷ cười trộm: “Được ạ, mỗi lần nộp bài cùng cha, thầy lúc nào cũng khen thêm con hai câu.”

Trình Khiêm im lặng đặt Ngọc Tỷ xuống đất, phết hai cái vào mông bé: “Đi đi.” Chàng nhìn Ngọc Tỷ đi một bước ngoái lại ba lần vào chỗ bà Lâm rồi mới ra ngoài biểu quả, giáp tiếp với các nhà.

Ngọc Tỷ đến chỗ bà Lâm, thuật lại lời thầy Tô, bà Lâm không khỏi dặn: “Cháu nhất quyết không được noi theo mẹ và bà ngoại, hai người này đều vô dụng!” Lúc Tú Anh còn nhỏ, bà cũng từng răn dạy như thế, nhưng chỉ bảo đừng bắt chước mỗi Tổ Tỷ, đến nay Tú Anh cũng trở thành một người “không nên học theo”.

Ngọc Tỷ lắng lắng nghe, không cãi lại nhưng lòng thầm nghĩ, bà ngoại khi khóc lại khóc đến nỗi người người đau đầu, lúc cùng khóc thi với mẹ Niệm Lang, cũng có tác dụng đấy chứ. Lần này mẹ xảy ra chuyện, tôi ở trong nhà, hàng xóm láng giềng, có ai không sợ mẹ đâu? Hữu dụng cả. Thầy từng bảo, phải rõ thể dụng, cách hành xử của bà ngoại và mẹ, chính là “dụng”; ổn định nhà cửa, không để người khinh lại được tôn trọng, là “thể”. Vừa hợp đạo đức luân lý, lại được lợi ích thiết thực, làm xong việc, lợi mọi đường, mới là đạt được cả thể và dụng.

Bà Lâm đồng dài một hồi, nhìn mợ Lý và Đóa Nhi, không khỏi ưu sầu: Lớn thì lớn quá, bé thì bé quá, sao được việc đây? Vẫn nên mua người về hầu hạ, nhưng mụ Vương này làm việc không đáng tin, lần này không nhờ mụ ta nữa, chỉ bằng bảo bà Tiết một chuyến.

.....

Trình Khiêm tuy thân ở rể nhưng lại rất có năng lực, mọi người đều biết, cả nhà họ Trình này toàn là đàn bà, sau này người làm chủ chắc chắn là chàng. Những người quen đều biết trước khi ông Trình mất đã sửa khế ước cho chàng, vài năm nữa sẽ quy tông, bèn không làm khó chàng mấy. Lại có một số người nhanh tin hay chuyện, biết chàng vừa ôm được một mớ tiền, vừa mĩa mai chàng không làm việc đảng hoàng, lừa tiền Dư gia, vừa xuýt xoa năng lực của chàng, sợ chàng sinh sự, cũng rất khách sáo.

Trình Khiêm chẳng mất bao lâu đã đến thăm được vài nhà, mọi người kẻ thì nhận lời gửi gắm của ông Trình khi trước, kẻ thì là người quen cũ của bà Lâm, kẻ thì là hàng xóm thân thiết, kẻ thì qua lại gần gũi với Trình Khiêm, lại nhận quà biếu của chàng, đương nhiên dốc sức nhận lời: “Chỗ khó nhà cậu ta biết cả, nếu có chuyện gì, ta sẽ giúp cho.”

Trình Khiêm đi một bận, thăm bảo việc đã ổn thỏa, về thưa với bà Lâm: “Đều đã nhận lời rồi ạ, chỉ chờ hai ngày sau lý chính đệ đơn lên huyện, chủ bộ đối chiếu rồi giao cho huyện lệnh đóng dấu, lưu vào hồ sơ là xong.”

Bà Lâm niệm Phật một tiếng: “Tổ tông phù hộ rồi. Ta đi thấp nhang cho lão nhà đây, cháu đến bảo với Tú Anh nhè, khuyên nó đừng lo nữa. Ngọc Tỷ ngày càng lớn, chỉ có hai người mợ Lý và Đóa Nhi theo hầu thì không ra thể thống gì, năm nay bận rộn thì thôi, sang năm thì tra cho cẩn thận, tìm mua hai nha hoàn tốt về hầu hạ con bé.”

Trình Khiêm vâng lời.

Bà Lâm nói tiếp: “Năm nay không tiện di chuyển, sang năm gọi vài thợ ngõa đến sửa lại phòng cho mẹ vợ cháu đi, để hai bà góa chúng ta ở cùng nhau, cũng sửa lại nhà giữa này luôn, cháu và Tú Anh chuyển đến ở, phòng của bọn cháu để cho Ngọc Tỷ.”

Trình Khiêm đáp: “Hài cốt thái công còn chưa lạnh, sao có thể khinh suất? Vả lại Tú Anh vẫn đang dưỡng bệnh mà.”

“Ta chuyển chỗ trước, đến xuân trời ấm, Tú Anh cũng khỏe rồi, bọn cháu hẵng chuyển. Ngọc Tỷ đã lớn, không tiện ở cùng bọn cháu nữa. Hai người bọn cháu là chủ hộ, nào có chuyện chủ hộ không ở nhà chính? Người ta trông vào cười cho.”

Trình Khiêm đáp: “Cháu sẽ bảo lại với Tú Anh, chỉ e nàng ấy cũng không muốn chuyển chỗ, bà cứ an lòng ở lại. Hai ngày sau, đến nha môn xử lý chuyện kia đã, việc khác để sau hẵng nói.”

Bà Lâm lòng nghĩ, ta chỉ muốn các cháu chuyển chỗ thôi, trước khi mất lão nhà cũng dặn ta thức thời một chút, quả nhiên không sai. Lại nhủ, mình già rồi, Tổ Tỷ lại không được việc, chỉ bằng sớm ngày giao một mớ của hồi môn, tiền riêng cho Ngọc Tỷ, sắp tới tuy Tú Anh làm dâu nhà họ Hồng, Ngọc Tỷ vẫn là cháu gái Trình gia. Ngày mai Trình Khiêm vẫn phải ra ngoài làm việc, đúng lúc tâm sự với Tú Anh.

Bà Lâm cân nhắc đắn đo mãi, cả đêm không yên giấc, hôm sau Trình Khiêm hẹn nhóm lý chính đến nha môn, bà Lâm đến chỗ Tú Anh nói chuyện, vừa mở màn đã nói: “Giờ cháu thiệt cũng thiệt rồi, khổ cũng khổ rồi, cháu rể là người thế nào cháu cũng rõ rồi, chắc không dám quậy nữa nhì! Đây là chồng cháu, chuyện gì cũng làm được, cháu cứ thế này, cẩn thận nó chạy theo người ta thật đấy!”

Trong một hai tháng này Tú Anh liên tục gặp việc thay đổi xoành xoạch, nhiều người ai ủi, cũng nhiều người khuyên nhủ, càng thân thiết với nàng thì càng thẳng thắn. Nàng cũng không phải người thích làm bừa, dù gì cũng là người nắm quyền kha khá năm, thỉnh thoảng cũng sẽ nghĩ lại chuyện cũ, trước mắt mọi việc không cần nàng lo, nàng chỉ lo nghĩ mấy chuyện lớn đã xảy ra trong một hai tháng nay. Trăn trở mãi, chỉ nghĩ: Khi ấy mà không xảy ra chuyện kia, con trai giờ đã ra đời rồi. Mà nếu con vẫn còn, ông ngoại cũng sẽ không mất.

Không khỏi tự trách mình, cũng không cứng đầu được, chỉ giận mình quá xúc động. Nghe bà Lâm bảo thế, càng thêm hối hận: “Trước sau gì đều là lỗi của cháu, nếu không ông cũng...”

Bà Lâm khóc: “Cháu giờ hiểu rồi, đừng lại phạm lỗi nữa...”

Hai người đang ôm nhau khóc đến đau lòng, ngoài cửa bỗng có tiếng của Bổng Nghiên: “Lão an nhân, nương tử, không ổn rồi, chỗ cô gia đưa tin đến, huyện lệnh không cho nương tử làm chủ hộ, buộc... buộc... buộc phải tuân theo luật, để an nhân nhà ta làm chủ hộ.”

Bà Lâm và Tú Anh ngừng khóc, lo lắng nhìn nhau, cái gì? Để Tổ Tỷ làm chủ hộ? Bà Lâm hoảng hốt: “Đây lại là thế nào nữa? Nó là bùn nhão không trát nổi tường, nó làm chủ hộ, nhờ sênh ra thì cả nhà bị bán mà chẳng ai hay mất!”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 30: Nữ Hộ

VỚI LÒNG DẠ CỦA NÓ, NẾU ĐỂ VỢ NÓ LÀM CHỦ HỘ, TÔI CHỈ SỢ NÓ BẦY CHẾT NHÀ HỌ TRÌNH THÔI

Nhà họ Trình đã nghĩ tắt tàn tật rồi, Tú Anh vẫn có thể làm chủ hộ ba, bốn năm nữa. Đến thời hạn, Ngọc Tỷ cũng đã gần mười tuổi, ít nhiều gì cũng đã hiểu chuyện, hoặc Tú Anh và Trình Khiêm có thể sinh được một mống con trai theo họ Trình, nhà họ Trình xem như đã có đời sau. Khi ấy dù bà Lâm có đi theo ông Trình, Trình gia cũng đã tạm ổn định. Lúc đó có chữa thành Tổ Tỷ làm chủ hộ thì chẳng qua cũng chỉ tốn thêm một khoảng thời gian, vợ chồng Tú Anh đã lập hộ nhưng con trai còn bé, pháp luật cũng có tình người, thế nào vẫn cần cha mẹ ruột chăm sóc.

Mà mấy thứ việc riêng chuyện nhà này, trước giờ dân không nêu thì quan chẳng quan, dù có kéo dài hai ba năm, không ai lên tiếng cáo trạng, hoặc quan phủ chẳng người nào làm khó, thì cứ kéo dài thôi. Nhà họ Trình lo lót trên dưới cả rồi, công từ chỗ huyện lệnh được hỏi hai vạn lượng bạc, và lại nhà họ Trình cũng thực sự đáng thương, chắc chắn sẽ không có chuyện bắt bớ khó dễ.

Lâm lão an nhân vừa nghĩ đến điệu bộ thút thít rầm rứt của Tổ Tỷ đã phiền lòng, suýt nữa hít thở không thông. Tú Anh và bà Lâm vừa khéo cùng suy nghĩ, một nhà trên dưới bốn đời đàn bà, quả thật chẳng có chuyện mưu đoạt gia sản, nhưng với tính nết của Tổ Tỷ, làm sao bảo người ta yên tâm cho bà làm chủ hộ được?

Tú Anh bèn hỏi: “Sao lại giờ què rồi?”

Bổng Nghiên đáp: “Tiểu nhân cũng không biết tình hình cụ thể, chỉ nghe huyện lệnh không cho thôi ạ, phải theo luật.”

Thì ra lão huyện lệnh này xét xử cũng có căn cứ, ông Trình mất, không có con trai ruột, không có con trai nối dòng, đến cả con nuôi cũng chẳng có lấy một đứa. Thân tộc nhà họ Trình đã mất tung tích từ sớm, chỉ có mỗi một mụn con gái là Tổ Tỷ, bà không kế nghiệp, thì ai vào đây? Và lại Trình Khiêm đã sửa khế ước với ông Trình, mười lăm năm thành mười năm, chưa đến ba bốn năm nữa, Tú Anh đã phải theo chồng quy tông, không thể tính là người nhà họ Trình, sao còn muốn nàng làm chủ hộ?

Bà Lâm hỏi: “Cô gia người đâu?”

Bổng Nghiên bẩm: “Đang hầu chuyện chủ bộ, lý chính ạ, sai tiểu nhân đến đây thưa trước.”

Bà Lâm và Tú Anh chẳng nghĩ ra được cách gì, đành nén lại, chờ Trình Khiêm về nhà rồi bàn sau.

.....

Huyện lệnh không phải người mà ai muốn gặp cũng được, Trình Khiêm đành nhờ bạn rượu là công tử nhà lão. Lại nói, vị công tử huyện lệnh này nhờ chàng mà ăn hỏi, lại vì chơi với Trình Khiêm thì lợi đủ đường, Trình Khiêm nhờ hắn chuyển lời, hắn không nói gì đã đồng ý. Mà trong lòng ngoài mặt công tử huyện lệnh, đàn bà phải sống nương nhờ đàn ông, dù chỉ là đàn ông ở rể nhưng Tú Anh cũng có được một người chồng, còn hơn Tổ Tỷ ở góa.

Cũng không cần quà biếu quý hóa gì, trong lòng công tử huyện lệnh tự có tính toán cả. Cha hắn sinh ra trong gia đình bậc trung, tuy đậu tiến sĩ rồi làm quan, nhưng gom tài sản cả nhà lại mà tính thì không quá một, hai vạn lượng, đến Giang Châu, dù được biếu không ít thứ, song huyện lệnh còn họ hàng cần chu cấp, nghĩa là vào tay này cũng ra tay kia, đành dùm chẳng được bao tiền. Giang Châu lại là vùng đất trù phú, vật giá phải đắt hơn quê nhà nhiều, huyện lệnh lại chả phải quan tham, cuộc sống khá giả hơn hồi ở quê cũ, nhưng chẳng thư thả được là mấy nếu so với người vùng này.

Trời không tiết đường sống của con người mà gửi một tên ngốc Dư đại lang đến biếu không cho hắn hai vạn lượng bạc, công tử huyện lệnh sao tránh được hoa mắt. Lại nói cái tên Dư đại lang này, là con cháu nhà buồn, vừa có ăn có học, trong tay vừa lắm tiền, công tử huyện lệnh là con nhà quan lại không bằng gã, nhưng chính vì quá giàu mà không có công danh nên trong mắt công tử huyện lệnh, gã quả thực chẳng là gì, còn chả bằng một tù tài nghèo. Công tử huyện lệnh là phần tử trí thức phong lưu, cái được Dư đại lang vào tròng, bạn học ai cũng bảo hắn nhanh nhạy.

Một phần cũng là do Trình Khiêm quá xấu xa — Chuyện đến bây giờ, hắn vẫn cho là Trình Khiêm như mình, đều may mắn cả. Trình Khiêm ở rể, không được vào trường chính quy, công tử huyện lệnh thấy chàng chẳng qua chỉ bị kẹt giữa “được phép” và “không được phép” thôi, với cả tướng mạo cũng tuần tú, làm việc lại chu đáo, nên đối xử khác với đám nịnh bợ tầm thường. Lại vì muốn thể hiện rằng mình có bản lĩnh, bèn nói giúp vài câu với cha.

Huyện lệnh nghe rồi nổi giận: “Trận đòn hôm trước ăn nhồn rồi lại thêm trận nữa phải không! Cút ra, tao tự làm chủ, mày không được chơi với mấy cái ngữ ấy nữa!”

Công tử huyện lệnh thấy ông già nhà mình nổi điên lên, không dám vun vào nữa, chạy tới chỗ mẹ tránh họa. Để lại huyện lệnh đám ngực khóc um: “Thanh danh cả đời của tôi ơi!” Đương khóc, vợ nhà mình bênh con chạy tới, định vào thư phòng bàn chuyện với chồng, thấy lão như thế, không kìm được sẵn giọng: “Ông lại lên con khùng gì vậy? Con trai cũng có làm sai chuyện gì đâu! Chuyện nhà kia tôi cũng nghe vợ Kỳ chủ bộ kể qua rồi, bà mẹ kia không hiểu chuyện, chả có tý bản lĩnh của con gái...”

Huyện lệnh giận dữ: “Bà thì hiểu gì?! Đàn bà có tài thì làm được gì? Vẫn phải sống nhờ chồng, thẳng rể nhà ấy khôn lỏi lắm.”

Nương tử huyện lệnh đáp: “Ông lại định bảo chàng ta lập mưu bẫy bạc nhà họ Dư nữa chứ gì? Bẫy rồi thì sao? Dư gia cũng có phải cái ngữ gì tốt đẹp đâu! Nhà mình cũng ôm được...”

Huyện lệnh nhảy dựng lên: “Được cái gì? Được cái gì? Ừ thì được đấy! Tôi được nó bẫy quả đáng đây này!”

Mỗi lúc gia đình huyện lệnh cãi nhau, vợ lão chưa từng nghĩ rằng lão lại dám to gan nhảy dựng lên trách mắng mình, mặt tái mét rồi đỏ phừng lên ngay, vừa khéo đang ở thư phòng. Trong thư phòng huyện lệnh có một cây thước, chuyên dùng để khảo bài con trai, chẳng biết trước đây công tử nhà này đã ăn bao nhiêu roi, hôm nay nương tử huyện lệnh giật lấy thước, đuổi đánh: “Gan ông phình ra rồi nhỏ, dám trừng mắt với tôi cơ đấy! Trên dưới trong ngoài cái nhà này, có chỗ nào không nhờ tôi không? Nhà ông bây giờ bác, tám bà đi tới làm tiền, toàn do tôi đối phó, lấy bên này đập bên kia, ông mới nhờ được cái tiếng tốt, giờ làm quan rồi, lại trở ngược trừng mắt với tôi! Tôi đánh chết cái đồ vong ân bội nghĩa nhà ông rồi thất thừng treo cổ chết mẹ cho xong!”

Huyện lệnh ôm đầu, trốn xuống gầm bàn: “Vợ ơi tha cho tôi!”

Vợ huyện lệnh khom người xuống đánh, huyện lệnh tránh tới né lui dưới gầm bàn, bà vợ nóng người, vút thước, xách váy thêu hoa lên, cời quần lụa nâu ra, chân mưng hời gấm đen đá loạn xạ vào gầm bàn: “Ông lăn ra đây cho tôi!”

Huyện lệnh đã ăn vài cú đập, nhận mấy dấu hài từ lâu, đưa hai tay ôm mặt, hô lên: “Bà không biết rồi, nếu chỉ có tám trăm một ngàn lượng, tôi sai thẳng quý con này trả lại ngay, vẫn còn nguyên mặt người tốt, bây giờ lại là hai vạn lượng, đem trả thì đau lòng, còn không trả, lại sợ. Khó chịu hổng người rồi! Tuy làm quan thì cũng có cái lợi, nhưng không phải lợi quá như này. Cầm nhiều tiền, bà không sợ à?”

Vừa dứt lời, thấy đôi hài thêu gấm đen kia đập thêm hai cú, huyện lệnh ôm đầu chui ra, mặt mày khổ sở: “Hai vạn lượng, cũng vô nhà tri phủ, làm sao mà trả?” Chia mặt ra cho vợ xem, “Nhìn đi nhìn đi, trên trán nhiều thêm vài nếp nhăn rồi, đang khó ở đấy! Coi cái thẳng rể nhà Trình kia đi, được hỏi nhưng cũng kéo chúng ta xuống nước, chúng ta lại không nói gì được, lòng dạ nó thâm sâu biết bao nhiêu, con trai mình bị nó bán còn đếm tiền dùm nó kia, sau này không qua lại với nó là đúng. Với lòng dạ của nó, nếu để vợ nó làm chủ hộ, tôi chỉ sợ nó bẫy chết nhà họ Trình thôi. Để mẹ vợ nó làm chủ hộ, tốt xấu gì cũng cứu vãn kịp, coi như tôi đã làm được một việc tốt, chuộc nỗi bất an trong lòng.”

Vợ huyện lệnh thò tay cầm khăn phủ váy quần: “Sao không nói sớm? Tôi ghét nhất đám trí thức bọn ông, có chuyện gì cũng phải ngắt ra ba bốn nhịp, người ta mà không vãi lạy xin xỏ thì còn khuya mới thêm phun ra hết, khăng khăng chặn họng người ta, bày ra vẻ mình cao giá ai cũng phải thỉnh. Thừa sớm xong chuyện sớm, rề rề gọi đồn à! Ông là cái thứ tha đau thịt chứ không cần mặt mũi! Sau này thế nào cũng tới lúc thiết thòi cho mà xem! Được rồi, tôi hiểu rồi, ông còn muốn để lại dấu hài cho người ta coi, để chúng bảo tôi không phải vợ hiền chứ gì?” Dứt lời lại liếc xung quanh tìm thước.

Huyện lệnh rùng mình một cái, vội vã phủ người: “Một lòng muốn giải thích với vợ mới quên chuyện này, vợ đi mạnh giỏi.”

“Biết ông chán thấy mặt tôi rồi, tôi xuống bếp xem chúng dọn bữa đây, nhà người ta đáng thương thì ông nên chăm sóc nhiều hơn.”

Huyện lệnh tiễn vợ đi, càng nghĩ càng phiền lòng, cao giọng gọi: “Đại lang đâu? Gọi nó tới đây cho ta!”

.....

Huyện lệnh tỏ rõ ý mình, lại có luật làm căn cứ, luận tình người thì hay dở chẳng thể một chốc mà phân rõ được, còn về lâu dài thì Tú Anh vẫn phải quy về nhà chồng là sự thực, lão là chủ quan, phải kiên trì, dù là Kỷ chủ bộ cũng không muốn vì một nhà họ Trình mà đắc tội với lão. Mà huyện lệnh cũng đúng lý, Kỷ chủ bộ nghĩ: Nương tử Trình gia dù gì cũng phải làm vợ nhà họ Hồng, nếu ba năm sau sửa thêm lần nữa thì bọn tôi được thêm một đồng công cán, nhà họ cũng khó khăn thật, còn cứ y luật mà làm thì chẳng được khoản này, nhưng cũng bớt giúp nhà họ một mối rầy rà.

Mà huyện lệnh vẫn còn khúc mắc trong lòng, lão không phải kẻ ác nhưng lại chẳng phải loại thanh bạch gì, ngụp lặn trong chốn quan trường, coi như cũng là kiểu người có tỷ lương tâm. Hai vạn bạc, bảo lão nhả ra thì khó quá, nhưng cứ dớp cả thì lòng không yên, cứ có cảm giác mình hồng rồi, lúc nhìn Trình Khiêm khó tránh khỏi thấy gai mắt. Nhưng nấy lời như thế, tới cả trò chuyện với vợ mình lão cũng không dám thốt ra.

Bà Lâm lại gặp cháu Lâm tú tài của mình, Lâm tú tài bảo: “Đã dốc hết sức rồi, không ngờ huyện lệnh đại nhân lại khăng khăng theo luật, nếu đông dài nữa chỉ e xảy ra chuyện. Còn may Tổ Tỷ không thích ra ngoài, cô giao công việc cho vợ chồng Tú Anh cũng tiện.”

Bà Lâm buồn rầu: “Cháu biết đâu được, một con đào, một con điểm còn lừa nó xoay vòng vòng, ngay dưới mắt ta chứ đâu. Vừa sênh ra, suýt nữa nó đã làm lỗi tày trời với vợ chủ bộ luôn rồi, sao mà dám để nó quản nhà? Sau này sênh mất lần nữa, nó lại gây ra chuyện gì, nó là chủ hộ, chúng ta chỉ còn nước nghe theo chịu tội thôi.”

Lâm tú tài cũng thờ dài một hồi, lại chẳng có cách nào khác: “Trước giờ dân không cự nổi quan, biết tranh luận thế nào? Chuyện đã tới nước này, đừng để huyện lệnh đại nhân không vui.”

Bên kia, Trình Khiêm lại đến gặp công tử huyện lệnh, lại chỉ gặp được sai vặt của hán chui mắt bước ra: “Khiêm lang đừng tìm công tử nữa, ngài ấy bị ông lớn cho ăn đòn, nhốt lại học hành rồi.”

Trình Khiêm chẳng còn cách nào, lại có lý chính khuyên: “Huyện lệnh đã có lời như thế, cũng chỉ đành vậy thôi. Hàng xóm láng giềng bao năm nay, bọn ta đều trông thấy cả, mẹ vợ cậu là người không thiết công việc. Bà ấy ở mãi trong nhà, mọi việc vẫn nhờ vợ chồng các cậu lo như cũ, lại bớt được một phen lo lốt khi cậu dẫn vợ quy tông, nhờ cậy càng nhiều, tốn kém càng nhiều.”

Trình Khiêm cười khò: “Cũng đành thế thôi, có điều mẹ vợ cháu quá lành, không tiện đón đưa khách, vẫn có những bận cần chủ hộ phải ra mặt, chỉ phiền cậu đỡ đần.”

Lý chính ngẫm một hồi cũng rõ: “Có chuyện gì ta sẽ báo với vợ chồng các cậu.” Tổ Tỷ quả đúng là kiểu người không thể ra mặt xử việc được.

Sau đó, lý chính lại viết giấy, cùng Kỷ chủ bộ gửi lên huyện.

Huyện lệnh giờ giấy ra đọc, trong đấy đúng thực viết tên họ chủ hộ đúng là Trình Tổ Tỷ, bao tuổi, tướng mạo thế nào. Đây là phương cách mà Tùy Văn Đế nghĩ ra, gọi là “đại sách mạo duyệt”, một hộ gia đình, chủ hộ là ai, mấy tuổi, bao cao, mặt mũi thế nào đều phải liệt rõ, trong nhà có bao nhiêu người, trai gái bao nhiêu, tướng mạo ra sao cũng phải kê ra, nếu có thay đổi thì ba năm năm lại sửa một lần, để dễ thu tô thuế.

Hộ tịch khắp nước đều được viết như vậy, ghi chép xong thì nộp vào bộ Hộ trong kinh, mỗi mười năm, hai mươi năm lại kiểm tra một lần, quyền mới thay quyền cũ. Càng là đất bé, thì năm tích trữ càng dài, vào đến kinh, mỗi khi đổi hộ tịch đều đốt quyền cũ, để phòng lại cho quyền mới. Cũng có vài tên tiêu lại, để ăn vài đồng hoặc bớt vài việc mà bán quyền cũ đi, có thể tận dụng giấy trắng viết chữ — Quá nửa là những người không lấy gì làm khá giả dùng để luyện chữ. [1]

Căn cứ theo quyền hộ tịch, tháng giêng hằng năm định ra mức tô thuế phải thu của mỗi gia đình rồi báo lên trên, ấy là chính tịch của quan viên địa phương mỗi cuối năm sát hạch. Đây gọi là “Thu tịch định dạng”.

Trình gia đến nay là nữ hộ, tô thuế phải nộp được giảm bớt, lại chép nhân khẩu trong nhà. Huyện lệnh làm xong thủ tục, Tổ Tỷ bèn trở thành chủ hộ.

.....

Cả nhà hay tin, bà Lâm mặt mày xám ngoét, Tú Anh thờ dài thườn thượt. Tổ Tỷ biết chuyện mà tưởng như có mười ngọn Thái sơn đang treo trên đầu, sợ tới mức trắng bệch cả mặt: “Sao lại thế này? Sao lại thế này? Con con con, con không được...” Bà Lâm mắng: “Hừ, có ai mong cô làm đâu, cô ra sau nhà tụng kinh cho tôi, chẳng qua chỉ treo cái tên cô lên thế thôi, việc ắt do chúng tôi làm.”

Lý chính cũng bảo: “Không dính dáng gì cả, chẳng bắt cô làm gì đâu.” Tổ Tỷ mới thấp thỏm lui vào.

Trình Khiêm chỉ biết nhủ mầy, thấy đám lý chính đi rồi mới nói với Tú Anh: “Ta thực sự khó mà yên lòng nổi, phải quản chặt mẹ vợ, nàng cũng phải ở nhà bồi bổ cho tốt. Nhà có tang, không tiện ra khỏi cửa.”

Tú Anh đang muốn nổi nóng, lại nhớ đến lời khuyên của bà Lâm thì nhịn vào, thăm nhủ, chăm sóc thân thể rồi sinh con trai mới là chuyện quan trọng. Bèn gật đầu đáp: “Chàng nói đúng, ta sẽ nghỉ ở nhà. Sắp đến Tết rồi, ngoài kia phải cày chàng bươn chải thôi, ta không tiện ngược xuôi, có vài món hàng Tết cần chàng chăm kỹ.”

Trình Khiêm bảo: “Ta biết rồi, đi lo ngay đây.” Tú Anh tiếp: “Tôi về nhà ăn cơm nhé, ta bảo chúng nó chần canh gà rồi.” Trình Khiêm gật đầu: “Om thêm thịt cừu nhé.”

Sau khi Trình Khiêm rời đi, Tú Anh dọn nhà bếp xong xuôi lại ngồi không chán chê, bèn hỏi Tiểu Hi: “Đại tỷ đâu?”

Tiểu Hi giương mắt ngó ra ngoài: “Đang đá banh với Đóa Nhi ngoài vườn ạ.”

“Gọi nó vào đây.”

Ngọc Tỷ và Đóa Nhi bước vào phòng, Tú Anh liền hỏi: “Con chỉ có một mình Đóa Nhi hầu hạ, mẹ mua thêm hai nha đầu cho nhé, con thích kiểu nào?”

Ngọc Tỷ đáp: “Con có Đóa Nhi là đủ.”

Tú Anh bảo: “Lại nói khờ gì đấy, thế này sao mà đủ? Chuyện gì con cũng giao cho nó, không sợ nó mệt chết à?”

Đang nói chuyện thì Tiểu Lạc vào thưa, Hà thị đến.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 31: Gian Khó

NỮ HỘ KHÔNG DỄ DÀNG GÌ

Ngọc Tỷ thấy Hà thị vào phòng, bèn chạy tới chào: “Thím mạnh giỏi.” Hà thị cười xoa đầu Ngọc Tỷ: “Ngọc Tỷ lại lớn hơn một chút rồi.” Nhìn đồ tang bé đang mặc, mặt lộ vẻ thương xót.

Tú Anh cũng đứng dậy gọi: “Nhà em đang để tang, chị còn đến nữa.”

Hà thị đáp: “Chị với cô mà còn phải khách sáo vậy à?” Bước tới ngồi đối diện với Tú Anh, lại than thở: “Chị chỉ ngại chẳng còn mặt mũi nào gặp cô, lão chết dâm kia có tỷ chuyện thôi còn làm chẳng xong, chẳng biết ra làm sao, còn ông lớn huyện lệnh nọ thì chả biết chạm phải cái nọc gì.”

Tú Anh cười khổ: “Cũng không trách họ được, chỉ sợ là ý trời, cuộc đời phải lắm gian truân.” Hà thị ngạc nhiên: “Cô nói chuyện có hơi hướm nhang đèn rồi đấy, Ngọc Tỷ, mẹ cháu đạo này tụng kinh rồi hả?” Ngọc Tỷ đáp: “Mẹ cháu không thích cái đấy.” Tú Anh trả lời: “Trước không thích, giờ thích được không? Tiểu Hi, còn không dâng trà bánh lên?”

Ngọc Tỷ chạy đến bên Tú Anh, nghe nàng than thở với Hà thị: “Gặp được chị, em mới dễ chịu hơn đôi chút, cũng chẳng biết huyện lệnh đại nhân nghĩ thế nào.”

Hà thị nói: “Mặc lão nghĩ thế nào, chuyện cũng đã rồi, có nghĩ nhiều cũng vậy, phải nghĩ xem sau này nên làm gì mới đúng. Cô đừng buồn bã quá, dù có chết vì buồn thì chuyện nó vẫn thế.”

Ngọc Tỷ càng nghe, lại càng cảm thấy lời Hà thị nói có vẻ giống mấy hôm trước thầy Tô từng bảo, không khỏi chăm chú hóng. Chẳng ngờ Hà thị không bàn tiếp nữa mà đổi sang đề tài phụ nữ, nói với Tú Anh: “Ngọc Tỷ cũng sắp lớn rồi, cô không dạy con bé thêu thùa à? Cô thế nào cũng phải có một thằng cu, Ngọc Tỷ thế nào cũng phải về nhà chồng, nhà chúng ta thế này, tuy không đặt quá nhiều kỳ vọng vào nữ công, nhưng ít nhiều gì cũng nên biết một chút, để người ta khỏi bắt chẹt.”

Tú Anh đáp: “Giờ trời đang lạnh, tay cứng, chớm xuân trời ấm thì dạy nó đôi phần, nó còn nhỏ mà, qua sinh nhật sáu tuổi thì dạy đan túi lưới trước, hai năm sau hăng động tới thêu thùa, để khỏi bị kim châm.”

Ngọc Tỷ nghe bảo mình sắp được dạy thêu thùa may vá thì khá thích thú, cũng không biết có phải bản tính trời sinh không, con gái thường có cảm tình với mấy việc này. Nghe Tú Anh bảo trời lạnh, Ngọc Tỷ thăm nhủ, trời lạnh thật, viết chữ cũng nhọc hơn bình thường nhiều, đúng là phải chờ đến xuân. Bèn không góp lời, chỉ im lặng nghe hai người nói tiếp chuyện nhà.

Tú Anh chuyển chủ đề sang Nga Ty: “Cũng lớn rồi, nên chú ý người khác rồi, thế nào cũng phải theo dõi nửa năm một năm mới quyết định được. Trao đổi canh thiệp, trao lễ vật đính hôn, rồi đến ngày xuất giá, cũng cần nửa năm một năm. Ấy là gặp ngày đẹp, nếu phải ngày xấu thì còn phải kéo. Chị cũng phải chuẩn bị của hồi môn, lại tốn thêm mớ thời gian nữa, chỗ này một chốc chỗ kia một bận, không ba bốn năm không xong.”

Hà thị: “Của hồi môn thì dễ xử rồi, chị cũng lên mua một mớ gỗ tốt, chờ chắc chắn rồi thì tìm thợ mộc lành nghề gom lại làm đồ dùng. Từ lúc nó sáu, bảy tuổi chị đã để dành một ít vàng bạc châu báu cho nó, đến giờ vàng cũng một cân, bạc hai cân, lại có đá quý linh tinh, tìm thợ thủ công khéo tay rèn là được, kiểu dáng tân thời. Nhà cửa cũng bắt đầu mua rồi, vào xuân tới ngay hàng tơ lụa mua vài xấp vài mớ loại tốt, lại tìm thợ may giỏi, may áo cưới cho nó. Mối của Ngọc Ty, cô cũng nên bắt đầu vun vén đi. Con nít quay đi ngoảnh lại trưởng thành ngay, giờ mới thu xếp sợ còn không kịp.”

Tú Anh đáp: “Em cũng nghĩ vậy, chỉ mong nó có thể già đi.”

Hà thị nghe thế, nghĩ đến gia cảnh nhà nàng, vội bảo: “Sắp đến Tết rồi, còn nói xui gì đấy? Ngọc Ty chắc chắn sẽ gả được cho một người tốt, còn phải đỡ dằn em trai nữa. Cô cứ lo ngồi hưởng lão là được.”

Ngọc Ty đã hiểu được vài sự đòi, ngượng ngừng lăm thay, vùng chạy khỏi người Tú Anh, khiến nàng và Hà thị bật cười.

Ngọc Ty chạy ra ngoài nên chẳng hay trong nhà đã quyết định mua hai thị nữ mới cho bé, chỉ biết chạy thẳng đến chỗ Tô tiên sinh, nghe thầy cầm một quyển du ký, tiện tay giở một trang, giảng vài phong tục tập quán nơi ấy cho bé. Tối muộn Trình Khiêm về, cả nhà cùng ăn cơm, trừ ngày lễ Tết thì thầy Tô không ăn cùng với người nhà họ Trình, một mình một mâm trong phòng, cứ thế hết ngày.

.....

Năm nay Trình Khiêm không mấy suôn sẻ, trong tay tuy có hơn ba ngàn lượng bạc nhưng không muốn động vào, nghĩ ra thì cũng là tiền có được do gải bấy Dư gia, lòng không khỏi cảm thấy mình đã phạm tội, muốn cho đi thì lại nghĩ nửa năm nay mình đã bỏ thí quá nhiều cho miếu, không nên thêm. Nhưng bỏ hộp thì lại thấy bức mình. Muốn quảng ra đường, lại thấy tức cười.

Sau khi ông Trình mất, phải qua lại thế nào với bạn già ngày xưa của ông cũng là một chuyện khó. Trình Khiêm đến xã giao, người ta nể mặt ông Trình mới không đến mức đuổi ra ngoài, nhưng tuổi tác khác nhau, tình cảnh một trời một vực, sao hợp ý nhau được? Trình Khiêm là người khiêm tốn hòa nhã, lúc vui vẻ cũng biết nịnh nọt người khác, nhưng thực sự không thích phải dỗ dành hết người này đến người khác. Dỗ dành nịnh nọt cũng không phải việc dễ dàng gì, phải đo lòng người, mệt lắm.

Mà Trình Khiêm lại là người có chủ kiến, mới đầu chịu ở rể là do ở không chán quá, không hợp với người nhà, nổi cáu bỏ đi. Rồi mới đến lý do ông Trình tốt bụng hiền lành, thành Giang Châu màu mỡ ấm êm, chẳng đi mãi cũng mệt, muốn dừng chân nghỉ ngơi. Cuối cùng mới do Tú Anh cũng là một cô gái xinh xắn, tính tình thoải mái, không như đám đàn bà bụng dạ xoắn xuýt mười tám mồm cong kia, nói một câu dễ đến ba tầng ý.

Trình Khiêm vốn muốn cứ qua quýt sống hết một đời như thế, đến khi lập gia đình rồi mới hiểu sự đòi khó khăn, may mà mình không bán tiết bán thân, mười mấy năm sau lại là hảo hán. Rồi trải qua một số chuyện, mới biết thói đời trước nay chẳng phải “mình không đụng người người cũng không chạm đến mình”, không muốn bị người khác khinh khi, mình phải vững vàng khiến người ta không dám khinh mới ổn. Lòng nghĩ thế, lại thêm chuyện ông Trình rước thầy Tô về, trải đường cho chàng, khuyên chàng học hành.

Cứ như vậy, chàng càng cảm kích ơn nghĩa của ông Trình, càng dốc lòng giữ gia nghiệp. Lòng đã định, mấy năm nay càng phải tĩnh tâm học hành, dù chỉ đạt cái mức tú tài, cũng đã bảo vệ được gia đình. Nhà họ Trình nheo nhóc nhưng lại không phải lo đường cơm áo, tất cả là nhờ công danh của Trình lão thái công chống đỡ.

Chỉ cần có công danh, tự lập môn hộ, đâu cần những mối quan hệ kia nữa? Chỉ bằng cắt giảm thời gian để đọc sách còn hay hơn. Thiếu thời Trình Khiêm ghét nhất lũ một sách, bảy giờ đến con gái mình cũng bắt đầu học hành rồi, bản thân mới biết lũ trí thức trên đời này cũng không đáng ghét đến thế, ngay cả thầy Tô cũng có chỗ dễ thương. Huống chi làm một sách, không phải không có lợi.

Nghĩ thế, bèn gửi thiệp đề tên Lâm lão an nhân đến chỗ bạn cũ, đưa toàn quyền giao tiếp cho cánh má hồng. Dù gì chàng cũng ở rể, sao gửi thiệp đề tên mình được?

Cũng buồn bức trong lòng.

Năm nay ông Trình qua đời, tôi tớ trong nhà không đủ, may mà vừa qua vụ thu dưới quê, gọi đám tay chân sạch sẽ lan lợi trong chỗ tá điền đến giúp việc. Nhà người ta, gọi giúp việc kiểu này chỉ thương chút rượu thịt, còn Trình gia lại khác, cho thêm vài đồng công cán.

Có lẽ cũng vì mấy đồng thêm này mà khiến cha Đóa Nhi khắp khơi ý nghĩ không nên có, nghĩ ông Trình mất rồi, muốn giành lại đứa con gái này, hoặc đòi tay bán đi, hoặc giữ lại sai khiến, một năm qua Đóa Nhi ở nhà họ Trình được vô béo cao hơn nhiều. Theo Trình Khiêm thì, đây là nữ không biết điều, dù con gái lão có ngoan tốt vạn tốt thì nhà mình cũng chả thiếu đứa như vậy. Nhưng Đóa Nhi lại được Ngọc Ty ưu ái, con bé cũng là bề tôi trung thành, cho đi thì sợ Ngọc Ty buồn.

Trước giờ Trình Khiêm đâu đã gặp kiểu khốn khiếp khó chơi này? Thiếu thời chàng cũng bị cha gọi là “khốn khiếp”, thế mà giờ so với người trước mắt đây, không bằng một góc! Cái gì gọi là khốn khiếp?! Chính là kẻ ước viết rồi đóng dấu rồi vẫn còn đây, đã muốn tới tống tiền người khác! Trình Khiêm đã bức mình trong lòng, thấy vậy bèn sai người đuổi đánh ra ngoài.

Ai mà ngờ hôm sau thằng khốn này lại buộc khăn vàng vô đen đưa lên đầu, nằm ngay trước cửa nhà họ đòi tiền thuốc thang! May mà đám người lý chính biết tác phong của nhà họ Trình, biết Trình gia không nợ vài đồng con như thế, lại thêm Kỷ chủ bộ chống nạnh sai người đuổi đi, chuyện mới coi như

xong.

Đến khi Trình Khiêm về nhà, Tú Anh không giận, Ngọc Tỷ lại sượng mặt ra! Hóa ra Đóa Nhi biết chuyện cha mình, khóc kể với mẹ Lý: “Hôm ấy bán con, con tận mắt thấy đóng dấu, nhận tiền, chẳng nhìn con lấy một lần. Lúc ở nhà cũng có thấy nhớ thương con đến vậy đâu, sao còn muốn gọi về? Mẹ ơi, mẹ tốt bụng, con không muốn về, không nỡ rời tiểu thư. Tiểu thư với mẹ đối xử tốt với con, cả gia đình này đối xử với con tốt hơn người khác.”

Nó khóc một trận đã mời được Ngọc Tỷ đến, bé hỏi kỹ là đã ra đầu ra đuôi.

Trình Khiêm thấy vẻ buồn bã của Ngọc Tỷ, dịu giọng bảo bé: “Cha đã đuổi lão hồ đồ kia đi rồi, sau này không để lão âm ỉ nữa, con động viên Đóa Nhi đi, đừng lo nữa.”

Ngọc Tỷ hỏi: “Nếu ông ta đến nữa thì sao?”

Trình Khiêm đáp: “Vậy thì đành làm người xấu thôi, ở lành quá bị khi dễ!”

Ngọc Tỷ thắc mắc: “Ai cũng bảo ông cố là người tốt, sao ông tốt mà không ai khinh khi?”

Trình Khiêm chua xót: “Là do cha hèn kém”

Ngọc Tỷ nói: “Bây bạ, cha con tài giỏi lắm! Vừa biết văn, vừa giỏi võ.”

Trình Khiêm khom người bế bé lên: “Cha không như ông cố, ông có công danh, cha cũng phải học hành đỗ đạt mới thành chỗ dựa cho Ngọc Tỷ được, không để Ngọc Tỷ gặp khó khăn, được không nào?”

Ngọc Tỷ đáp: “Cha thấy vui là được!” Thăm ghi nhớ công danh đúng là thứ tốt.

Trình Khiêm bế Ngọc Tỷ đến chỗ bà Lâm: “Học bà cố xử lý việc nhà đi, từ từ từng chút một, không vội, nhé. Mọi chuyện đã có cha rồi.”

Ngọc Tỷ thưa: “Con biết rồi ạ.”

Trình Khiêm đã có ý trong dạ, quả thực quý thần sợ người xấu, trong tay mình có vài đồng, thường ngày ra ngoài uống rượu, quen được vài tên du thủ du thực tự xưng có nghĩa khí. Trước tiên sai người xuống chỗ chủ thôn dưới quê đánh tiếng, chờ cha Đóa Nhi không nghe khuyên nhủ, dám mò lên thành trấn nữa thì bảo chúng nó đánh chết!

Trình Khiêm bên này nói trước với chủ thôn, chủ thôn lại đích thân đến thăm. Thấy chàng có vẻ hận thù sâu sắc thì lòng cũng nổi gai ốc, vội vã đồng ý: “Chắc nó thấy nhà cửa nghèo túng quá rồi, mới tôi ra ác ý kia...”

Trình Khiêm lạnh lùng đáp: “Nó có khó sống thì liên quan gì đến ta? Lão thái công xót con gái ruột nó bị mẹ kế bỏ đói sắp chết, lúc nó ngàn vạn lần cảm tạ, nhận tiền rồi đi đã nói thế nào? Bây giờ lại đang làm gì kia? Ta có lòng tốt, chỉ dành để đối đãi người tốt, còn cái ngữ lòng lang dạ sói kia, phải vứt xác cho chó ăn mới đúng! Ruộng nhà ta cũng không cho nó cày cấy nữa, khỏi để cái thứ ấy cắn ngược lại một phát!”

Chủ thôn vội đáp: “Nó cũng cày cấy được lắm, một thoáng hồ đồ, một thoáng hồ đồ thôi, tôi dẫn nó tới bồi tội với quan nhân.”

Trình Khiêm bảo: “Ông bảo nó lên ta lại giận hơn, đưa con gái này của nó ta cũng chẳng cần nữa! Bảo nó cầm tiền gốc ra mà chuộc! Gan chó cũng lớn lắm cơ, dám lừa tiền ta đấy!”

Chủ thôn đã hết lời hay, Trình Khiêm mới thôi con tức: “Thế này đi, ông cứ tạm ở lại đây, con gái nó ta không cần nữa. Miễn cho để lại tai họa sau này.”

Chủ thôn đáp: “Nhà nó thực sự không thể kiểm ra số tiền ấy, chẳng qua cũng chỉ lừa lọc một chuyện, ngài tốt đẹp thế này còn tính toán với con chó ấy làm gì?” Bụng dạ đã mắng cha Đóa Nhi đến độ chẳng ra người ngọm nữa, giận gãi sinh sự. Lại nghĩ, tuy gia đình này là nữ hộ, nhưng cũng là nhà giàu sang, là kiểu mà chủ thôn không chọc vào được, nên nhịn thì hơn.

Trình Khiêm cũng không muốn đuổi Đóa Nhi đi thật, chủ thôn lại chêm thêm vào lời hay, chàng mới bảo: “Không có lần sau nữa nhé, nếu còn, thì cứ đập gãy chân thẳng què ấy, xem nó dám lấy con gái ra lừa tiền người ta nữa không!”

Chủ thôn về làng chửi cha Đóa Nhi một trận, gãi cựa lại: “Nhà nó tuyệt hậu, tuyệt hậu bị người ta khinh, con gái tôi đi làm thị nữ cho cái ngữ chủ nhân ấy, chẳng phải càng bị người ta si nhục à? Giành về, tốt xấu gì cũng là người nhà bình thường, chẳng ai khinh.”

Bị chủ thôn phun nước bọt vào mặt: “Mày còn miệng để nói cơ đấy, một đứa con gái, ăn không no mặc không ấm, ở chỗ mày chịu không ít tù cực, bán đi mới ăn uống no đủ, mày lại muốn bắt nó về bán kiếm tiền! Tuyệt hậu là thế nào? Dù nhà họ Trình có ra sao cũng còn hơn cái ngữ ăn xin chân đất mắt toét nhà mày! Yên phận một chút thì còn đất cho mày trồng trọt, ồn ào nữa thì đến ruộng cũng chẳng có mà canh tác đâu, xem xem cả nhà mày làm thế nào để sống?!”

Cha Đóa Nhi còn chưa kịp nói gì, mẹ kế nó đã nghe, xông vội ra xỉ một bãi vào mặt chồng: “Cái thứ quý vẩn số chả biết tính toán gì nhà ông! Con gái trong thành ăn ngon mặc đẹp, còn cần ông lo à?! Không có ruộng cày, cả nhà uống gió đông bắc sống hử?!” Lại dỗ ngọt chủ thôn, thế mới hết tấn trò này.

Thì ra mẹ kế Đóa Nhi là người thực tế, chủ thôn vừa đi đã nói với cha nó: “Giành về rồi sao? Bán sang tay thì cũng có được bao đồng kén vợ cho con

trai đâu? Rách việc! Chẳng thà để nó ở Trình gia nhà giàu, vừa không cần ông nuôi, đợi nó lớn rồi thì giành lại gả ra ngoài, cũng được một phần sinh lễ. Còn có thể tới chỗ nó ở bảo nhà cửa khôn khó, nhà giàu nhà tướng phù là quan lộc phẩm đầy, làm thị nữ nhà giàu, ăn mặc đẹp để đeo trang sức, còn giàu hơn ông!”

Nói hồi cha Đóa Nhi không âm ỉ nữa.

.....

Sau chuyện Đóa Nhi, Trình Khiêm bận rộn đón Tết, vì có tang nên Tết năm nay không như những năm trước, không đốt pháo, không giăng đèn màu, cả nhà chỉ thay áo mới màu đậm thôi. Hết Tết, đến Tết nguyên tiêu Ngọc Tỷ cũng không ra ngoài chơi, chỉ có thầy Tô đất Minh Trí dạo phố một hồi. Vì Nguyên tiêu không giới nghiêm, thầy Tô bắt hạnh lại đi lạc, sáng hôm sau, Trình Khiêm dẫn Bình An và Lai An đi cả buổi mới tìm thấy thầy ở trong một quán trà, thầy Tô còn đang ngồi xơi trà nữa cơ.

Qua Nguyên tiêu, bà Lâm buộc sửa sang lại phòng ốc của Tổ Tỷ, hai mẹ con ở cùng một nơi. Tú Anh và Trình Khiêm cần cụ không nổi, đành mặc. Nơi vốn có người ở, lúc sửa lại cũng không tốn kém gì nhiều, thấm thoát một tháng đã xong, chọn ngày lành, bà Lâm chuyển đến ở cùng con gái, tránh khỏi nhà chính, lại lệnh sửa nhà chính, để tiện cho vợ chồng Tú Anh dọn đến ở.

Chưa kịp khỏi công, dưới quê lại xảy ra chuyện, có tá điền xin giảm tô.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 32: Thủ Đoạn

TA MONG MÁY CHỤC NĂM RỒI, CHỈ MONG CÓ THỂ CHUẨN BỊ CỦA HỒI MÔN CHO MÁY ĐỨA CON GÁI NÀY RỒI TIỀN NÓ ĐI, MÀ TIỀN HOÀI KHÔNG ĐƯỢC

Địa chủ không phải nghề dễ làm, tuy ăn no mặc ấm nhưng lại phải phiền lòng tốn sức, không riêng gì việc tỏ rõ cái uy của mình với tá điền mỗi bận thu tô thuế. Tá điền mà khó ở, địa chủ cũng chẳng thoải mái gì. Ví dụ trước mắt đây này, ông Trình vừa mất, trong đám tá điền có một số kẻ không chịu an phận, muốn nhân cơ hội Trình gia đổi chủ, khôn khéo trăm bề để moi đôi phần lợi ích.

Theo lệ mà Trình lão thái công đặt ra, mỗi đầu năm sẽ khảo sát tá điền một lần, những người gặp thiên tai nhân họa, vô cùng khó khăn thì sẽ giúp đỡ du di một hai phần, đám lười biếng thì không cấp đất cày nữa. Luật này ông đã bày cho Trình Khiêm từ lâu, Trình Khiêm cũng không định đổi, chẳng ngờ chàng không định đổi, người khác lại muốn đổi một phen.

Nhà họ Trình không phải dạng bóc lột ăn bớt, mà bởi con cháu hiếm hoi nên lại càng muốn tu thiện tích đức, rộng rãi hơn gia đình khác đâu chỉ một hai phần. Chẳng ngờ lòng người không biết đủ, có người nhớ cái ơn khoan dung của Trình gia, mong mình có thể thuê đất cày cấy lâu dài cho họ, cũng có kẻ thích đục nước béo cò. Bởi có suy nghĩ: “Trình gia nhà giàu, cũng không tiếc gì vài lượng bạc chỗ mình. Một cọng lông tơ họ nhổ ra còn to hơn eo mình, nộp ít thuế lại, nhà cũng dư dả hơn.” Trong lòng lại có ý nghĩ không thể nói rõ ra khác nữa: Nhà họ Trình giờ đã thành nữ hộ, một người đàn ông ở rể, quản gia không thỏa, lại không thể trở thành chủ nhân, còn lại toàn đàn bà, sao dám làm căng?

Nhà mình chỉ vừa đủ ăn no, sơ sẩy chút thì chết đói; nhà người lại béo mập thành đàn; có hòi mà không tranh, là ngu!

Nhưng muốn kiếm chuyện cũng phải có lí lẽ, khéo cái ông Trình vừa chết, cứ mượn danh ông già ấy ra mà nói, khéo thay một câu chết không đối chứng! Bèn ăn xằng nói xiêng, đưa tay chỏ quần ruộng: “Lão thái công lúc sinh thời từng bảo nhà tôi khó khăn, muốn giảm thuế cho. Ông không biết chuyện, đừng chớ mồm lẩm lời. Tôi chỉ nói chuyện với chủ hộ ấy thôi, mặc xác cái thằng ở rể kia.”

Quần ruộng này được xưng là quần ruộng, nhưng khác với quần ruộng của những gia đình vừa có tiền vừa có thế khác, chẳng qua chỉ có cái danh, thu thuế thay, chuyển lời giúp, khác hoàn toàn với đám “cò đất”. Không thể không chạy tới Giang Châu một chuyến, dịu dàng thuật lại lời này cho nhà họ Trình.

Trình Khiêm cười lạnh: “Ta biết ngay là có cái ngữ không dẫn nổi lòng mà.”

Quần ruộng đáp: “Cô gia, lão đây cày mình nhiều tuổi xin thừa một câu, cái ngữ khôn nạn kia, mình dấy vào không được. Nó thuộc dạng bí quá làm liều rồi. Nếu đồng ý, chỉ sợ có người bất chước. Còn mà không đồng ý thì nó quậy âm lên, lại nhục nhã mặt mũi quý phủ.” Lão nói liên thiên một hồi, lại chẳng có câu nào là bày kế cho Trình Khiêm.

Trình Khiêm nói: “Ta biết rồi. Bổng Nghiên đưa cụ vào bếp dùng cơm, rồi biếu cụ một mạch tiền thuê xe về nhà.”

Quần ruộng nhìn nhìn Trình Khiêm, chẳng biết ý chàng thế nào, muốn nói lại thôi, cuối cùng theo Bổng Nghiên xuống bếp. Lão cũng thắc mắc trong lòng, cũng muốn quan sát xem sau khi ông Trình qua đời, Trình gia sẽ thay đổi thế nào nên chỉ thừa chuyện chứ không nêu ý kiến, ngoảnh mặt làm thinh. Nếu

có thể đứng vững được, lão sẽ hết lòng giúp đỡ ứng phó, nếu không yên, lão cũng tiện nhân lúc còn sớm mà tìm một nhà chủ khác, trước khi đổi chủ thì nhắc nhở Trình gia đôi lời, nếu không canh tác nổi thì cứ bán quách ruộng đi, mua vài cửa hàng trong thành rồi cho thuê, dầu gì cũng ngay trước mắt, dễ bề trông nom. Bổng không, tuy ruộng tốt nhưng kẻ chăm sóc chẳng có lòng, dăm ba năm sau cũng hoang tàn cả thôi.

Trình Khiêm về nhà thuật chuyện lại cho cụ Lâm và Tú Anh, cụ Lâm bèn nói: “Chỗ nào cũng có người tốt kẻ xấu, tội gì bức tức với một hai tên khốn khiếp này, chủ hộ há lại là người nó muốn gặp thì gặp được? Tổ Tỷ phải thủ hiếu, sao có thể tùy tiện ra ngoài? Hai đứa cháu đi một chuyến xuống đấy, dứt điểm nó đi. Đưa cả Ngọc Tỷ theo, con bé cũng nên hiểu chuyện rồi.”

Tú Anh nhếch môi, nhìn thoáng qua cụ Lâm, thấy cụ bạc trắng mái đầu, khoe mắt đầy nếp nhăn, nghĩ cụ đã từng tuổi này rồi mà vẫn phải nhọc lòng vì con cháu, bèn không chửi mắng ngay trước mặt để cụ khỏi thêm phiền hà, bèn chỉ nói: “Bọn cháu về quê, trong nhà chỉ còn bà và mẹ, còn muốn gọi thợ ngõa đến xây sửa nhà cửa, làm sao mà giám sát cho nổi?”

Lâm lão an nhân đáp: “Đi cả đi, đi cả đi, bà biết cháu lo chỗ mẹ mình, nhưng có bà ở đây, cháu còn sợ gì nữa? Nó còn phải thủ hiếu ba năm, còn phải nghe lời bà ở yên trong Phật đường nhỏ tụng kinh ba năm cho cha mình kia kìa! Nghĩ lại thì ông cháu mỗi ngày nhìn nó tụng kinh, biết nó không ra ngoài kiếm chuyện, cũng yên lòng rồi.”

Lập tức quyết định, một nhà ba người Trình Khiêm về quê công tác, vẫn ở nơi mà lần trước ở. Đến nơi, tạm không xử lý công việc, Trình Khiêm bàn với Tú Anh: “Cứ tạm phoi đám khốn khiếp ấy cho khô đã, xử lý chuyện chính cho xong.” Tú Anh đáp: “Chàng bảo sao thì là vậy.” Trình Khiêm không khỏi liếc Tú Anh thêm một cái, với tính tình của nàng, nên gạt hết tất cả mọi chuyện khác, gọi cái ngữ khốn khiếp kia đến mắng một hồi mới đứng.

Tú Anh rút cuộc cũng nhịn không nói: “Chàng nhìn ta làm gì? Chuyện chỗ này vốn do chàng lo, chàng hẳn sẽ hiểu rõ hơn ta. Ta cũng không phải loại đàn bà dốt nát, có muốn làm gì cũng không vội lúc này. Lúc thái công còn sống cũng từng dạy ta, lo xong việc chính mới là thỏa đáng, trên đời này thế nào người tốt cũng nhiều hơn, chỉ cần có những người này thì chuyện chẳng chạy đi đâu được, phải ổn định lòng người, có xảy ra chuyện gì cũng không động vào đại cục.”

Trình Khiêm cười đáp: “Nương tử nói phải.”

Tú Anh phẩy tay, đứng dậy nói: “Mồm mép tép nhảy. Ta qua chỗ Ngọc Tỷ đây, nhà Đóa Nhi ở đây, con nha đầu ấy nhất mực đặt chữ trung lên đầu, ta vẫn muốn để nó theo hầu Ngọc Tỷ thật lâu. Nhưng nhà nó lại không tốt, chung quy cũng nên nghĩ cách dập hậu họa, tránh liên lụy đến Ngọc Tỷ.”

Trình Khiêm đáp: “Chuyện này thì có khó gì? Dạy con bé biết cha mẹ nó là người thế nào, dù có cốt nhục tình thâm thì cũng chẳng đến mức vì cái ngữ cha mẹ ấy mà bán chủ.”

Tú Anh hừ một tiếng: “Nói thì dễ rồi, ta vẫn phải đi xem sao.”

Sau đó ai làm việc nấy, Trình Khiêm gọi quản ruộng đến, xác thực tình trạng gia đình và chủ hộ từng nhà tá điền một, Tú Anh thì đến chỗ Ngọc Tỷ. Ngày hôm sau, Trình Khiêm gọi những tá điền trung thành đến trước, nói với bọn họ: “Chúng ta còn trẻ, lại chịu tang, sau này phải nhờ vào chư vị cả, mọi thứ vẫn căn cứ theo lệ lúc lão thái công còn sống, ta không tăng một phần nào. Nếu gia đình các vị gặp khó khăn thật sự, cũng có thể nói với ta. Nếu không còn ý kiến gì khác, chúng ta cứ thế mà làm.”

Sau đó là dân làng chất phác riêng rẽ thừa vâng, Trình Khiêm dần xếp ổn thỏa với họ, mỗi mẫu ruộng thu bao nhiêu tô, phần còn dư thì để họ tự giữ. Cuối cùng mới gọi những kẻ đòi giảm tô đến, bảo chúng nói rõ lý do: “Đừng lấy lão thái công ra làm lá chắn, thái công đã đặt lệ, mỗi năm một buổi thảo luận, là do sợ năm ấy thời tiết xấu, các người lo lắng vì không đủ tô để nộp, xem mùa màng thế nào để bàn bạc mức tô. Bây giờ trong tay người không có văn khế, ta lại không phải con nít ba tuổi để người lừa bịp qua chuyện, nếu có giấy làm chứng thì mau đem đến đây, nếu không văn y lệ cũ mà làm, còn không chịu nữa thì mời đến nhờ cậy chỗ tốt hơn.”

Quản ruộng bấy giờ mới nói xen vào: “Lão thái công lúc sinh thời đối xử không tệ với mọi người, cụ vừa mới mất, các người lại khinh rẻ con cháu người ta, ấy không phải cách làm người.”

Trình Khiêm không quan tâm đám người ấy có xuôi theo hay không, chỉ nói với quản ruộng: “Trước sau chẳng qua chỉ là ba mươi mẫu ruộng, ta cũng chẳng để ý gì số này, nếu không ai muốn canh tác thì lão tìm cớ đất bán đi, chờ xem điền chủ mới có ‘hiền’ thế này không.”

Trước nay mềm thì sợ cứng, cứng lại sợ kẻ liều mạng, Trình Khiêm giờ thói lưu manh, dồn ép đến nỗi chúng chẳng còn gì để nói, chúng cũng biết nhà họ Trình thu tô thấp hơn người khác, nếu không cũng chẳng có ít người làm ầm lên với chàng như vậy, thực ra là sợ Trình Khiêm đuổi hết cả đám, không tìm được địa chủ nào khoan dung đến thế nữa. Sau cùng quản ruộng đứng ra hòa giải, chúng dập đầu tạ Trình Khiêm, tự và mình hai ba cái: “Tiểu nhân bị mờ heo lấp lòng* rồi, đại quan nhân người ngay xin đừng chấp kẻ hèn này, mong được khoan thứ.” Lại chò lập hợp đồng với Trình Khiêm, đoạn cúi thấp đầu quay về.

[*Mất lương tâm, câu nói xuất phát từ Hồng Lâu Mộng.]

Trình Khiêm thâm nhủ, tạm ép xuống lần này, nhưng sớm muộn gì cũng phải đuổi cái ngữ không chịu an phận này mới được!

.....

Phía bên kia, Tú Anh lòng suy tính một vòng, sai Tiểu Hi: “Đi lấy hai khối bạc và một mạch tiền đến đây.” Đoạn đưa cho Đóa Nhi một khối hơn một lượng: “Người tới nhà ta bao ngày đều trung thành hầu hạ tiểu thư, khối bạc này cho người mang về nhà gửi cha, cũng để ông ấy biết người chưa từng chịu khổ khi hầu cận tiểu thư, dễ bề yên lòng, không đòi người về nữa.”

Đóa Nhi đỏ căng mặt: “Con không về!” Nó hãy còn nhớ trận ồn ào năm ngoái cha mình gây ra, sắc mặt rất tệ. Gần đây nó theo Ngọc Tỷ đến lớp, nghe thầy Tô giảng thế nào là trung nghĩa nhân tín, cũng biết việc cha mình làm là không phải đạo.

Tú Anh bảo: “Nói nhảm cái gì! Dù có bán ngươi thì cũng vẫn là người một nhà, có ai rảnh rỗi sinh nông nổi mà bán con trai bán con gái mình không?”

Đóa Nhi đỏ bừng mặt, lúng túng nói: “Mỗi tháng nương tử thưởng con một mạch tiền, con vẫn để dành cả, nếu phải đưa thì con cũng có một số tiền.”

Tú Anh cười mắng: “Cũng học được ngón miệng dẻo cơ đấy! Cho thì ngươi cứ nhận,” Đoạn cầm một khối bạc khoảng ba lượng lên, bỏ cả hai khối vào một túi tiền nhỏ, “Khối bạc to hơn này để đây sửa sang lại mộ mẹ ngươi, còn phần tiền lương tháng thì trích một ít đến quán sân vườn đầu thôn mua bầu rượu, vài đĩa trái cây, thức ăn, nến thơm, đi đập đầu lạy mẹ đi. Mẹ Lý đi theo nó, chớ để bị người ta lừa.”

Rồi đưa túi tiền cho Đóa Nhi: “Giữ cho kỹ, làm mất thì ta không đập vào hộ đâu! Cho ngươi nghỉ một ngày, hôm nay tiểu thư ở với ta, ngươi chỉ cần lo liệu chuyện nhà mình thôi.”

Đóa Nhi đập đầu tạ Tú Anh, lại bái biệt Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ thấy mẹ làm thế, cũng lấy hai viên châu bạc trong hà bao mình ra: “Em cầm cả cái này đi, có việc cần thì dùng. Không nhận ta giận đấy.”

Đóa Nhi cảm động vô vàn, cầm bạc vào nhà. Mẹ kể thấy nó đến, thế mà lại tươi cười mấy độ, lão cha thấy nó ăn mặc chỉnh tề đầu ra đấy, lại có một mợ giúp việc đi theo, cũng được vài phần thể diện, bèn cảm thấy ý tưởng của vợ mình hoàn hảo thật. Dùng tay áo lau qua loa ghế, bảo hai người ngồi xuống. Tuy mợ Lý xuất thân nghèo khó nhưng đã hầu hạ nhà họ Trình được vài năm, tầm mắt cũng cao hơn đôi chút, đầu xem thường hai kẻ kia song vẫn cho Đóa Nhi thể diện, lập tức ngồi xuống, nhưng không uống nước nhà chúng.

Chỉ nói: “Nương tử và tiểu thư bảo Đóa Nhi xa nhà đã lâu, sai nó về thăm. Sợ nó còn bé không lo nổi, ta bèn được lệnh đưa về.” Đoạn đưa mắt nhìn Đóa Nhi.

Đóa Nhi lấy túi tiền ra, nhặt khối bạc nhỏ đưa cho cha: “Cha, đây là bạc nương tử bảo con mang đến nhà, con sống rất tốt ở đây, gia đình họ cũng hòa thuận, người đừng...” Nó đầu sao cũng sợ cha mình, không nói tiếp nữa.

Cha Đóa Nhi siết chặt quả đấm mà không sợ cộm khối bạc trong tay, cũng chẳng nghe kỹ lời Đóa Nhi nói, chỉ cười bảo: “Con gái ngoan, hầu hạ gia đình chủ nhân cho tốt. Nhớ về thăm nhà thường xuyên, bảo mẹ con làm cơm nấu bánh trôi cho mà ăn.” Lại rướn mắt nhìn vào túi tiền trên tay Đóa Nhi, lão và vợ thấy trong cái túi ấy rành rành còn thứ gì đó, nghe rõ ràng tiếng loong coong, hẳn là bạc chạm vào nhau phát ra tiếng động.

Mợ Lý nhướn mày, mẹ ghê Đóa Nhi quả nhiên tươi cười hỏi nó: “Con đang cầm gì trong tay đấy? Còn tiền thừa đúng không? Chắc sống rất tốt ở gia đình ấy nhỉ, biết con hạnh phúc, chúng ta an tâm rồi. Nhớ về nhà thăm em trai em gái con thường xuyên nhé, bọn nó nhớ con kia kìa, gặp ai cũng bảo chị mình được vào thành ở, về nhà còn cho chúng tiền mua kẹo xoi.”

Mợ Lý tăng hắng một tiếng, ngầm bảo ta vẫn đang ở đây mà các ngươi còn dám lừa tiền trẻ con à. Đóa Nhi lấy một mạch tiền ra, bảo: “Chỗ này cho em con mua kẹo xoi.” Cha Đóa Nhi thấy con gái không lấy bạc ra thì hơi sốt ruột, đưa mắt nhìn vợ mình, mẹ ghê nó lại tiếp tục đưa lời lừa gạt.

Đóa Nhi nói: “Ấy là bạc nương tử cho con để tu sửa mộ mẹ, không đưa cho hai người được.”

Mẹ ghê Đóa Nhi bảo: “Đưa cho mẹ nào, mẹ mướn người tu sửa hộ con. Con nít như con, sao mà lo liệu cho nổi? Con thể nào cũng phải đi theo hầu hạ tiểu thư, làm gì theo dõi tiến trình được? Mợ bảo xem, ta nói có đúng không?”

Mợ Lý cau mày đáp: “Tiền này là để sửa mộ cho người đã khuất, kẻ tham lam sẽ tổn hại âm đức đấy.” Mẹ ghê nói: “Ta đương nhiên sẽ coi sóc kỹ càng.” Giật mạnh túi tiền trong tay Đóa Nhi, vừa thò tay vào đã cười tít cả mắt lại.

Mợ Lý bảo: “Bây giờ chưa đến vụ xuân, mọi người đang rỗi rảnh, có người ra tiền trả công thì chẳng ai lại không chăm chỉ làm việc, chắc chỉ tu sửa một hai ngày là xong. Ngày kia ta thưa với nương tử, đất Đóa Nhi đến thăm mộ mẹ nó. Ba khối bạc này để cúng phải sáu bảy lượng, mộ dưới quê mất khoảng hai ba lượng là cùng, ngươi thừa đến năm lượng, nhớ phải chuẩn bị chỉnh chu nhang đèn trái cây!”

Dứt lời bèn đưa Đóa Nhi về bẩm với Tú Anh, nàng nghe xong, mắng mẹ ghê nó một trận đã đời, bảo mợ Lý: “Hỏi rõ tiền công, bọn chúng mà thâm hụt vào, ta sẽ bỏ tiền ra sửa mộ cho mẹ nó. Ta thấy chưa chắc bọn chúng đã tận tâm chuẩn bị nhang đèn đâu, nếu chỉ gom góp mấy thứ rách nát lại cho đủ số thì tệ quá, mợ lấy thêm một lượng bạc, chuẩn bị nhang đèn trái cây chỉnh chu vào.” Ngọc Tỷ chăm chú theo dõi cách làm việc của mẹ mình.

Mợ Lý làm lần lượt từng việc một, chỉ hai lượng bạc đã xong việc, lại ngày ngày đốc thúc nhà Đóa Nhi. Mẹ ghê Đóa Nhi lấy được tiền thì cất đi: “Để dành cho đại lang cưới vợ.” Chỉ nhìn ra mấy chục đồng sửa mộ cho mẹ Đóa Nhi, mua trái cây cúng. Sửa mộ cũng chẳng mướn người mà sai cha Đóa Nhi cầm xẻng ra đắp thêm đất lên mộ, nhang đèn trái cây mà mợ chuẩn bị cũng chẳng bị được so với phần của Tú Anh.

Đến ngày viếng mộ, mợ Lý cấp lần đựng nhang đèn, vàng mã, gà, thịt, rau, đậu phụ, mần thầu các món, và cả trái cây. Tối nọ, mẹ ghê Đóa Nhi cũng xách một cái làn đến, mở nắp ra, cũng mấy thứ như vậy nhưng không so nổi với làn của mợ Lý.

Đóa Nhi biết mợ Lý chi tiền, lại nhìn sang mộ phần được sửa chữa ra làm sao, thức ăn cũng không thơm tất thì nước mắt đảo quanh hốc mắt, mợ Lý bày đồ cúng ra hộ nó. Mẹ ghê thì đẩy anh em nó lên: “Phải là đàn ông trong nhà ra cúng thì dưới ấy mới dùng được.”

Đóa Nhi mặt đỏ gay, tự sắp đồ cúng, nghĩ thăm đồ cúng lão thái công cũng chỉ do lão an nhân, nương tử, tiểu thư sắp xếp, làm gì phải kỹ như thế?!

Xong việc, mợ Lý dắt Đóa Nhi về, Tú Anh nghe mợ bẩm: “Chắc chắn đã giấu tịt bạc của Đóa Nhi đi rồi, bọn chúng thu xếp chẳng ra cái ôn gì.” Tú Anh

bèn nói: “Đừng đứng trước mặt con cái họ mà bảo cha mẹ không tốt, ta xuất thêm phần tiền, tu sửa mộ mẹ nó cho đàng hoàng.”

Ngọc Tỷ đứng bên nghe thế bèn bảo: “Để con ra tiền.” Tú Anh đáp: “Cũng được.”

Đêm ấy Tú Anh kể tất cho Trình Khiêm nghe, chàng nói: “Thế cũng được, cái ngữ bọn chúng chẳng lương thiện gì, biết sớm thì đỡ phải qua lại, cũng tốt cho Đóa Nhi.”

Tú Anh bảo: “Chẳng thế chứ lại, nếu thực sự tốt với con bé, sao có thể bán nó? Chẳng qua chỉ là do trong lòng bọn chúng, Đóa Nhi không bằng những đứa con khác thôi, xảy ra chuyện thì vút nó ra chết thay trước. Rồi khỏi nhà đó càng sớm càng hay.”

Trình Khiêm đáp: “Có được tới tứ trung thành thế này cũng may cho Ngọc Tỷ, nàng không biết đẩy thôi, tôi tới hết lòng với mình rất khó tìm, lúc nguy cấp có thể cứu mạng, không bao giờ cãi lệnh.”

Tú Anh tiếp: “Ta biết chứ, chờ xong chuyện Đóa Nhi rồi, chúng ta có thể về thành rồi nhỉ?”

Trình Khiêm đáp: “Ừ.”

.....

Trình Khiêm Tú Anh lo xong chuyện dưới quê bèn dắt Ngọc Tỷ về nhà, vừa đến đầu ngõ đã thấy đồ tang trắng xóa một màu, hai người không khỏi kinh hãi, sai người dò hỏi mới hay lão thái công nhà họ Dương qua đời, đang làm đám. Không thể không về nhà bầm một tiếng với bà Lâm, chạy đến Dương gia một chuyến.

Có lẽ là do chuyện nhà họ Liễu âm ỉ khắp nơi, khiến chòm xóm chê cười nên tuy Dương gia cũng chia gia sản, lại chia vô cùng hòa hảo yên bình, làm đám xong, mỗi người mang một phần sản nghiệp đi tìm nhà khác mà ở. Nhà cũ họ Dương chẳng còn ai.

Bà Lâm bèn bảo Trình Khiêm: “Ta biết trong tay cháu có một số bạc, để đây cũng uống, nhà họ Dương đang rao bán, chi bằng cháu mua lại. Chẳng mấy chốc mà cháu phải quy tông, khi ấy Ngọc Tỷ hãy còn bé, các cháu lại có thêm con trai con gái, cũng phải để lại một đứa họ Trình, con nhỏ không rời được cha mẹ. Chi bằng mua một căn nhà gần đây, xem như sản nghiệp họ Hồng của cháu, cháu thấy thế nào?”

Trình Khiêm vốn không muốn động vào số tiền ấy, chỉ chờ lúc tổng đi, giờ nghe lão an nhân bảo thế, cúi đầu ngẫm nghĩ, để không vậy cũng uống, chi bằng mua nhà, bèn đáp: “An nhân dạy phải.”

Bà Lâm nói: “Tòa nhà ấy họ chỉ ra giá một nghìn năm trăm lượng, là hàng xóm với nhau, xin bớt một hai trăm lượng, dành tiền ấy mà tu sửa lại nhà cửa. Đừng lo rộng túi, chờ cháu quy tông, ta và Tổ Tỷ lo đồ cưới hoàng trắng, coi như trong nhà cũng có của để.”

Trình Khiêm đáp: “Vợ con của mình, cháu tự chăm được.”

Bà Lâm bảo: “Từ lúc sinh mẹ vợ cháu, ta mong mấy chục năm rồi, chỉ mong có thể chuẩn bị của hồi môn cho mấy đứa con gái này rồi tiễn nó đi, mà tiền hoài không được, cháu cứ xem như mình hoàn thành tâm nguyện cho ta đi.” Dứt lời bèn rơi nước mắt.

Trình Khiêm chẳng thể làm gì hơn, đáp: “Nghe lời an nhân cả.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 33: Hai Năm

VÌ BẠN BỊU MÀ ĐÀNH HOÃN SÓT RUỘT LẠI.

Trình Khiêm đồng ý với cụ Lâm, về đến phòng mình cân nhắc lại, càng nghĩ càng thấy nên làm. Bèn gọi người mời giới đến thương lượng với Dương gia, bớt được một trăm lượng, dùng ngân phiếu một nghìn bốn trăm lượng mua được tòa nhà, biểu thêm Dương gia hai mươi lượng tiền mặt, để lúc rút tiền trả công cho tiền trang. Nhà họ Dương nhỏ hơn nhà họ Trình đôi chút, vì nhiều người ở nên ngăn thành nhiều gian, không thơm tạt bằng Trình gia, thế nên giá bán hơi thấp. Vật dụng trong nhà cũng đem đi cả, chỉ chừa lại mấy thứ nặng với đồ nát, Trình Khiêm cũng không so đo.

Trình Khiêm mua được nhà, không sai kẻ quét tước cũng chẳng bảo người trông nom, chỉ cầm một chiếc khóa đồng thật to khóa cổng lại, đưa chìa cho Tú Anh giữ. Minh thì đến quấy quả thầy Tô, trước khi đi đã tự thưởng bầu rượu lâu năm, nhắm nháp thơm miệng, mặt mày hồng hào rồi mới thưa với Tô tiên sinh: “Mọi chuyện đã xong, lão thái công có di nguyện, người lệnh văn sinh tham gia khoa khảo, văn sinh bất tài, sau này e phải phiền tiên sinh bảo ban nhiều.”

Thầy Tô lạnh mặt, giọng cứng nhắc: “Trò uống rượu?!”

Trình Khiêm căng da đầu đáp: “Vâng.”

Bỗng sau lưng vang lên tiếng cười, hai người cùng ngoái đầu, ấy lại là Ngọc Tỷ bê một cuộn giấy đến, nộp bài tập. Bé đứng trước cửa, thấy vẻ mặt cả hai đều khác với ngày thường. Thầy Tô lúng túng, Trình Khiêm chân tay luống cuống, trông y như lúc Đóa Nhi được mẹ Lý sai quét nhà, thấp bé mà ôm cây chổi to, vung trái hươ phải, lúc nhìn lại, cả sân vẫn vương đầy lá.

Hai người vừa thấy bé đến, ai nấy tự động ngồi thẳng lưng, thay đổi luôn vẻ mặt, Ngọc Tỷ nhìn thế nào cũng thấy giả tạo, không kìm được cười to: “Con không kiểm tra bài tập của cha, cũng chẳng cười nhạo chuyện tiền sinh lại đi lạc, sao hai người lại bày vẻ mặt quái lạ này cho con xem thế?” Nói đến độ Trình Khiêm phải bước tới xoa ngược bé lên.

Ngọc Tỷ lại chẳng sợ, vẫn cười bảo: “Xoay một vòng nào.”

Trình Khiêm đành thả bé ra, thầy Tô mặt đen như đáy nồi, trách: “Sao lại có thể đối xử với con gái như vậy?! Đã làm cha thì phải biết nặng nhẹ.”

La rầy đến mức Ngọc Tỷ le lưỡi, kéo kéo vạt áo Trình Khiêm. Trình Khiêm cúi người thật thấp: “Xin nghe chỉ dạy.”

Thầy Tô mắng đến Ngọc Tỷ: “Trò cũng vậy, chúc đầu xuống đất mà nghịch thế à?”

Ngọc Tỷ cẩn thận đứng nghiêm, ngoan ngoãn đáp một tiếng: “Dạ.”

Tô tiên sinh tăng hắng một tiếng, hết nhìn Trình Khiêm lại trông sang Ngọc Tỷ, chẳng hiểu sao lại cảm thấy hài lòng, bất giác nhếch mép, nói với Trình Khiêm: “Không chỉ chuyện ruộng vườn mà trò còn phải lo cả việc kinh doanh của gia đình này. Tạm thời trò cứ giải quyết việc nhà cho thỏa, quay về đọc lòng đọc sách. Học hành giỏi giang thì những việc đối ngoại kia không đáng để lo. Người làm việc lớn, phải biết đâu là gốc.”

Trình Khiêm lại dạ một tiếng, Ngọc Tỷ nghiêng đầu nhìn hai người, hơi có cảm giác họ hôm nay có gì đó không giống ngày thường, nhưng lại không nghĩ ra khác ở chỗ nào.

Hôm nay Trình Khiêm trở thành học trò không chính quy, vì đã vâng lời Tô tiên sinh, bèn thỉnh vấn thầy mình nên đọc sách gì. Thầy Tô nhướng mi, bảo: “Chẳng phải trò đã từng đi học sao? Còn hỏi làm gì? Chẳng nhẽ những lời trước kia ta dạy, trò đều nghĩ là ta nói cho vui mồm thôi à?” Trình Khiêm lúng túng ho khan: “Vì phải học nghiêm túc...”

Thầy Tô chợt đánh mặt lại: “Thì ra trước đây trò không nghiêm túc? Thế là đang chơi đùa ầy hả? Con người sống trên đời, học hành để hiểu lý lẽ, người ta còn sợ mình không đủ nghiêm túc, trò lại xem là trò chơi? Cả đời này, mỗi bận ai đó hỏi han, ta mà đáp lại thì chỉ có nghiêm túc thật lòng, chưa từng có lời giỡn chơi!” Bỗng đứng dậy chấp tay, “Trò đúng là chỉ thích bay nhảy, chẳng ra thế thống gì! Tạm phạt chép sách!” Lập tức bắt Trình Khiêm chép lần lượt từng quyển phải thì, còn thông thêm một câu “Chép không xong thì đừng hòng nghỉ, thi dù có đậu thì bữa bãi nông cuồng thế này cũng chỉ hót bẽ mặt thôi, tự hại lấy thân!”

Ngọc Tỷ thấy Tô tiên sinh đổi sắc mặt thì sợ thót tim, cũng vì trước đây thầy Tô lúc nào cũng khách sáo với Trình Khiêm, chưa từng nặng lời, giờ lại thế này, đến Ngọc Tỷ cũng không dám nói chuyện. Thấy thầy trút giận xong, Ngọc Tỷ mới khẽ thở phào, song cả phòng lại rất yên tĩnh, tiếng thở phào này bị thầy Tô và Trình Khiêm nghe được, cùng đưa mắt sang nhìn bé. Ngọc Tỷ thấy lạ, vừa ngẩng đầu lên đã bắt gặp bốn con mắt đang trông về phía mình, không khỏi cười ngượng: “Hề hề.”

Thầy Tô nghiêm mặt: “Trò cũng thế, có thể nghịch ngợm, nhưng không được thất tín. Điều nghe gương vỡ khó lành, lời nói con người cũng thế đấy thôi? Người nói vô ý, người nghe có tình, phạm mỗi khi nói gì cũng phải suy nghĩ ba lần, hừ, có cả thế loại người nói có ý người nghe lại vô tình, càng hỏng! Việc đã nói mà cứ thích lại quên ngay, xảy ra chuyện thì trách ai đây?”

Rầy đến mức hai cha con cúi gằm cả đầu.

.....

Lại nói, sau khi được thầy Tô gọi mớ, Trình Khiêm đã bàn bạc với cụ Lâm và Tú Anh: “Lúc thái công còn sống, vì có công danh mới dễ làm ăn, giờ nhà mình không được như xưa, chỉ bằng cứ ngồi không thu tô thuế. Nay cháu đóng cửa học hành, ruộng đất dưới quê vẫn cho thuê theo lệ cũ của thái công, nhưng việc kinh doanh khác hãy tạm gác lại. Nhà kho, cửa hàng gom tiền vốn lại, không buôn bán nữa mà cho mướn tất, mình hưởng tiền thuê.”

Phàm là kinh doanh buôn bán, nếu không có chỗ dựa thì khá là khó làm ăn, ông Trình có công danh thì còn đỡ được một hai phần, nhưng giờ đây, nhà họ Trình chẳng ai có công danh cả. Muốn làm ăn vừa phải tốn kha khá tiền lo lót cho người có công danh hoặc quan lại, vừa phải thường xuyên biếu quà tặng lễ, không thỏa đáng lắm.

Cụ Lâm cân nhắc thoáng qua, đáp ngay: “Cũng đúng, việc học của cháu quan trọng, ta thì đã già, Tú Anh lại ốm đau, chẳng ai được việc. Nghĩ thì cứ nghỉ vậy.”

Tú Anh nghĩ thầm, vì chuyện ả khốn nhà họ Dư lúc trước mà cửa hàng nhà mình ngưng làm ăn, số tiệm còn lại cũng thường cho thuê, việc kinh doanh trước mắt không mấy gấp gáp, trong tay vẫn còn một số tiền, không lo cái ăn thức uống, lại đỡ hao tâm phí sức, thôi cứ nghỉ ngơi cho khỏe, chuyên tâm dạy dỗ Ngọc Tỷ vậy. Bèn gật đầu đồng ý, lại nói: “Còn chuyện nữa, ta đã báo bà Tiết, mua thêm thị nữ cho Ngọc Tỷ rồi.”

Trình Khiêm đáp: “Ừ. Người làm tôi tớ, kiểu trung thành đáng tin như Đóa Nhi không phải cứ muốn là có, có Đóa Nhi bầu bạn là Ngọc Tỷ may mắn. Đa phần là loại ngu ngốc như Quả Nhi, phường gian trá kiểu Mai Hương. Mua về sử dụng rồi quan sát thử, nếu được việc thì giữ lại, không cứ bán đi rồi

đôi người mới, đầu thế nào cứ ra tay là ổn thỏa cả, đúng không nào? À, mà hai người Bình An, Lai An trước kia hầu hạ thái công, chẳng hay thái công có dặn dò thu xếp gì không ạ?”

Cụ Lâm đáp: “Không có, chúng hầu nhà này đã nhiều năm, cũng khá được việc, cháu có ý gì không?”

“Cháu muốn đưa một đứa sang hầu hạ Tô tiên sinh.”

Cụ Lâm nói: “Cháu cũng chỉ có mỗi Bồng Nghiên là được việc, thôi thì cháu và tiên sinh mỗi người một đứa, chúng nó theo thái công đã lâu, tai nghe mắt thấy nhiều việc, có đứa như vậy ở cạnh cháu, chuyện gì ta quên dặn dò cháu thì để nó nhắc cũng được.”

Trình Khiêm vâng lời, sau đó đưa Bình An sang hầu thầy Tô, mình thì giữ Lai An. Lại thu vén việc kinh doanh bên ngoài, chỉ thu tô thuế chứ không làm ăn nữa, đóng cửa nhà, đọc sách thủ hiểu.

.....

Chẳng bao lâu sau, Ngọc Tỷ xả tang. Cả gia đình mỗi bé có thời gian thủ hiểu ngắn nhất, ngày xả tang, Tú Anh thay cho bé bộ áo kếp xanh nhạt váy xanh thẫm, cời dây tang trắng buộc đầu. Ngọc Tỷ nói: “Mẹ, con muốn để tang cùng mọi người.”

Tú Anh đáp: “Lại nói khờ rồi! Con sao mà để tang cùng mẹ được?” Ngọc Tỷ không hiểu, bèn hỏi thầy Tô: “Con vẫn còn buồn, sao không cho con để tang ạ?”

Thầy Tô đáp: “Lúc đầu ta đã giảng lễ cho trò rồi, trò lại chưa hiểu. Trò cho rằng chuyện thủ hiểu chỉ là do đau buồn thôi à? Việc này phải phân xa gần. Nếu ai ai cũng như trò, chẳng đã loạn luân thường?” Lập tức mỗ xẻ ngay một bài về lễ nghĩa. Lại nói, Ngọc Tỷ muốn tiếp tục thủ hiểu, ấy là đáng khen, nhưng nếu có kẻ có ý bất chúc thì khó tránh khỏi bị nghi là mua danh chuộc tiếng, vân vân.

Ngọc Tỷ chăm chú lắng nghe, thầy Tô thấy bé có lòng thì khá vui, bèn bảo: “Có lòng là được. Những gì trò làm được cũng đã làm tất, không ai cấm trò tưởng nhớ thái công cả.” Bấy giờ Ngọc Tỷ mới bớt buồn bã.

Đến tháng ba, ngày Ngọc Tỷ tròn sáu tuổi, bà Tiết dắt một cặp mẹ con tới nhà. Đóa Nhi nghe trộm được, bèn chạy về kể cho Ngọc Tỷ.

Khi ấy xuân về hoa nở, Tú Anh và Trình Khiêm cũng đã chuyển đến ở nhà giữa, trang hoàng nhà chính ở tiểu viện mé đông trước kia lại một lần, vời hòa thượng đến tụng kinh, đặt mua cái kệ chiếc giường, lại tiện thể đánh thêm một bộ dụng cụ điểm trang, rồi chuyển cùng tất cả những món mà Ngọc Tỷ vẫn thường dùng vào. Nhà giữa có ba gian, một tiếp khách hai để dùng, ở giữa là phòng khách, bức tường mặt bắc treo tranh sơn thủy, bên dưới kê giường dài, giữa giường là bàn nhỏ bằng gỗ hải đường, cùng vài cái gối ôm thêu. Bên trái là phòng ngủ, ngăn cách với phòng khách bằng vách gỗ trạm trổ hoa. Bên phải là thư phòng, bên trong chứa sách bàn các thứ.

Vì vợ chồng Tú Anh đã chuyển đi, bên trong viện chỉ còn hai bề tôi là mợ Lý và Đóa Nhi, mỗi người tự chọn một phòng bên chái nhà phía đông mà ở. Chái nhà phía tây do còn trống nên được sử dụng làm nhà kho chứa đồ lặt vặt, đao thương cung tiễn của Ngọc Tỷ cũng được cất ở đây.

Khi ấy Ngọc Tỷ đang giương cung lắp tên. Đóa Nhi nhân lúc bé bán xong tên, vội chạy đến bẩm: “Đại tỷ, lần này em nghe rõ rồi. Lão an nhân và nương tử bàn bạc, bà Tiết dắt một cặp mẹ con đến nhà chúng ta, nghe bảo là làm việc cho gia đình mình. Em nghe bà Tiết bảo, bà mẹ kia giỏi về được thiện*, sẽ chuyên xuống bếp làm cơm cho nương tử nhà ta. Con gái bà ta tên là Tiểu Trà, lớn hơn em một tý, sẽ được phân đến chỗ chúng ta, hầu hạ tiểu thư. Mẹ chị ta bảo con gái mình cũng biết việc bếp núc.”

[*Những món ăn với thành phần chủ yếu là những vị thuốc, có tác dụng chữa bệnh bồi bổ cơ thể.]

Ngọc Tỷ hỏi: “Em thấy họ thế nào?”

Đóa Nhi lắc đầu đáp: “Em nhìn không ra.”

Ngọc Tỷ cười: “Nhìn không ra thì thôi vậy, dùng rồi khác biết.”

Cụ Lâm và Tú Anh nhận cặp mẹ con này, chẳng bao lâu sau Tiểu Hi đã đến: “Lão an nhân và nương tử bảo đại tỷ sang bên ấy, họ vừa mua nha đầu về hầu hạ đại tỷ. Bà mợ kia đã hầm canh cho nương tử dùng, thơm ngon lắm ạ.”

Ngọc Tỷ đi theo Tiểu Hi đến nhà giữa của Tú Anh, thấy một cặp mẹ con người cao kẻ thấp đứng giữa phòng. Bà mẹ mặc áo nâu váy xám xanh, đôi giày bó đen khít nửa dưới gấu váy, đầu tóc gọn gàng, chỉ cài đúng một cây trâm bạc. Đứa con gái tầm tám chín tuổi, áo váy bó xanh, tết tóc thành hai búi, cũng sạch sẽ chỉnh tề.

Cụ Lâm gọi Ngọc Tỷ đến ngồi bên mình, giới thiệu với bé: “Đây là mợ Viên, còn kia là Tiểu Trà, để Tiểu Trà hầu hạ cháu nhé, được không?”

Ngọc Tỷ đáp: “Người an nhân cho chắc chắn được việc, cháu đồng ý ạ.”

Cụ Lâm trách yêu: “Cũng cháu lanh mồm” Tú Anh nhìn lần lượt cả hai, nói: “Nhà đang thủ hiểu, các người ăn mặc thế này cũng đúng lý hợp tình. Mợ Viên đến bếp làm việc, Tiểu Trà thì giao cho mợ Lý dắt về chỗ đại tỷ.”

Bèn thu nhận hai người, mợ Viên có giá mười lượng, Tiểu Trà thì chỉ tám, yêu cầu tiền mặt. Bà Tiết nhận bạc, nghìn cảm vạn tạ: “Già đây làm nghề này đã hai chục năm, cứ ra ngoài nghe ngóng mà xem, có ai không khen tôi một tiếng phải chăng đâu? Chẳng bao giờ làm chuyện trái với lương tâm mà bán cái

ngữ lời lờm cho người ta. Xin quý phủ yên tâm, già dám viết giấy cam đoan cho hai người này. Khi không nhà ai lại bán người? Thế nào người ta cũng có chuyện này chuyện nọ, nhưng dù trước đây họ thế nào thì cũng chỉ là chuyện trước đây, vào cửa quý phủ thì đã là người quý phủ, hạp duyên ắt sẽ có ngày tháng yên lành.”

Tú Anh phì phui: “Còn dám viết giấy cam đoan cơ, bà chẳng chỉ biết mấy chữ một, hai, ba, trăm, nghìn, vạn thôi đấy.” Bà Tiết bèn thu bạc vào tay áo rồi cười khà rồi đi, bước ra khỏi bậc cửa lại dặn dò mẹ con mợ Viên: “Làm việc chăm chỉ vào, nhà họ Trình giàu có, là chủ nhân hiền hậu, hành trang của hai người, ta về đem tới cho.”

Sau đó phân công đầu ra đấy, mẹ con mợ Viên không được ở cùng một nơi, Tú Anh cho phép mợ Viên sắp xếp đồ đạc của mình thì đến chỗ Ngọc Tỷ thăm Tiểu Trà.

Lại nói, Ngọc Tỷ dắt Tiểu Trà về, Đóa Nhi thuận miệng bèn gọi: “Chị Tiểu Trà.” Trước đây chỉ mỗi nó hầu Ngọc Tỷ, giờ thấy có người đến giúp một tay thì vui lắm: “Chúng ta mỗi người ở một phòng đấy ạ. Mỗi mùa lại có quần áo mới, ăn no mặc ấm.”

Tiểu Trà bật cười, quỳ bái Ngọc Tỷ trước: “Sau này xin được hầu hạ tiểu thư, em biết thêu thùa, cũng biết nấu nướng, quét lau nhà cũng quen tay, tiểu thư cứ việc sai bảo.”

Ngọc Tỷ đáp: “Sau này chúng ta sẽ chung sống với nhau.” Sau đó bảo mợ Lý sắp xếp chỗ ở cho nó, Tiểu Trà đi xem thử thì quả đúng là mỗi người một phòng, có bàn có ghế, có giường có tủ thì rất vui. Lại thấy tuy đồ đạc trong phòng nửa mới nửa cũ nhưng lại sạch sẽ ngăn nắp, bèn nảy lòng yêu quý. Nhận lấy hành trang mà bà Tiết đưa đến, cũng chỉ có một cái gương nhỏ, hai bộ đồ và một đôi giày.

Lau dọn phòng ốc, cất bọc hành trang vào tủ quần áo, phui đồ rồi đến bên Ngọc Tỷ đợi lệnh. Mợ Lý thấy con bé như thế, không khỏi gật đầu nói với Ngọc Tỷ: “Đã từng làm việc kiếm sống ạ.”

Lại hỏi Tiểu Trà chuyện đã qua.

Tiểu Trà họ Phương, nó và mợ Viên cũng chịu hoàn cảnh gia chủ mất bị chủ mẫu bán, nhưng mợ Viên không phải thế thiếp gia chủ mà cùng chồng làm tôi tớ cho gia đình ấy, người chồng chẳng may qua đời, do tài hãm cạnh mà mợ được ở lại hầu bếp, cứ đơn thân nuôi con như vậy. Khi gia chủ qua đời, mọi người ai cũng biết hầu bếp là công việc béo bở, tôi tớ bồi giá của chủ mẫu vì muốn đến đó làm việc mà dóc sức kiếm chuyện vu khống để đuổi bán mẹ con hai người. Tiểu Trà làm ẩm một trận với người nọ, tuy giành được thể diện nhưng lại bị chủ mẫu lấy lý do “bướng như này để lại chỉ tổ nhà cửa không yên” bán đi. Mợ Viên van lơn hết lời, biếu đôi nhẫn bạc, cặp trâm đồng mạ bạc mình tích góp được cho bà Tiết, cuối cùng mới được bà ta đồng ý chiếu cố, không bán tách mẹ con hai người.

Đóa Nhi nghe xong, tay siết thành nắm, mắt lộ vẻ căm phẫn. Ngọc Tỷ nghe rồi bảo với Tiểu Trà: “Chuyện ngày trước của em, ta không tận mắt chứng kiến, không rõ trắng đen. Đến nhà ta rồi thì chăm chỉ mà làm việc, xảy ra chuyện gì cũng đừng giấu ta, không được gây chuyện, cứ như thế mà làm, chuyện khác đã có ta lo. Em làm tốt việc, ta khắc biết nhà kia không đúng, ta không nghe lời nói, chỉ nhìn hành động.”

Tiểu Trà vốn còn lo chủ mới không vui, lại hiểu việc đã qua chỉ cần đi hỏi thăm là biết, chỉ bằng kẻ thật, nay thấy Ngọc Tỷ không để bụng thì thở phào nhẹ nhõm, thăm nhủ vì tiểu thư này hiền hậu hiểu chuyện. Làm tôi tớ cho người, điều đáng sợ nhất là phải hầu hạ một chủ nhân không phân biệt được đúng sai.

Mẹ con Tiểu Trà và Viên thị ở lại hầu nhà họ Trình, Tú Anh đã lặng lẽ quan sát, thấy Viên thị tay chân sạch sẽ, Tiểu Trà chịu khó lành lẹ, bèn nói với Trình Khiêm: “Lần này rốt cuộc đã mua đúng người.”

Riêng thầy Tô nghe nhà mới có thêm một bà bếp, chợt nhớ đến một chuyện, sai người truyền lời lại cho Tú Anh, rằng Ngọc Tỷ cũng phải học làm bếp rồi. Thì ra, trong đức ngôn dung công còn có một yêu cầu dành cho phụ nữ: Phải biết nấu nướng, biết rửa rau sắp củ đặt đũa khách. Tuy gia đình có tôi tớ phục vụ khoản này, phụ nữ vẫn phải biết xuống bếp. Do Ngọc Tỷ phải học làm bếp, Tiểu Trà theo hầu nên Viên thị cũng được ở gần con gái hơn.

Cũng vì việc này mà thầy Tô lại sức nhớ ra thêm một chuyện: Đây là một đứa học trò nữ, không phải nam sinh, con bé cũng phải học thêu thùa nữ công.

Cụ Lâm nghe Tiểu Hi bẩm lại bèn bảo: “Đúng là nên như thế, Tô Tỷ thêu thùa cực khéo, bảo nó dạy! Để khỏi rảnh rỗi lại nghĩ lung tung.” Cụ Lâm vốn lấy việc thủ hiếu làm lý do bắt Tô Tỷ phải tụng kinh, không cho ra khỏi cửa, nhưng dẫu sao cũng không thể giam bà cả đời, ít nhiều gì cũng phải kiếm việc cho bà làm, việc khác sợ bà làm hỏng, nhưng việc này thì khỏi lo. Vả lại Ngọc Tỷ sẽ phải lấy chồng, cũng nên học nữ công.

Tô Tỷ cũng vui lắm, vì Tú Anh không thích thêu thùa nên bà không có đất dụng võ. Tô Tỷ còn biết trộn kem, làm son, đan lưới, hứng trí lên bèn muốn dạy tất cho Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ thấy bà vui vẻ, cũng biết bà ngoại mình cứ ở mãi trong phòng thì thật đáng thương, thêm lời thầy Tô, lại cụ Lâm dặn, bèn chăm chỉ học.

.....

Vài tháng cứ thế trôi qua, thay áo mỏng bằng áo kép, lại trở về mặc áo mỏng rồi khoác áo khoác, đã đến ngày giỗ đầu Trình lão thái công. Tú Anh cũng xả tang. Cụ Lâm gọi Tú Anh sang, dặn: “Cháu xả tang rồi, mấy tháng nay ta thấy cháu cũng đã khỏe hơn, nghỉ ngơi cho tốt vào, hai tháng nữa độ xuân, nhớ chăm gần gũi với cháu rể, sinh cho ta một thằng cháu.”

Tú Anh ngượng ngùng gật đầu.

Nhưng Trình Khiêm phải học hành, Tú Anh không dám quấy nhiễu chàng, đến tận sinh nhật bảy tuổi của Ngọc Tỷ, vẫn chưa có tin vui. Vào thu, cụ Lâm nhiễm bệnh ho khan, nhà Kỷ chủ bộ hứa gả Nga Tỷ cho một gia đình giàu có trong huyện, Tú Anh vừa phải chăm bệnh vừa phải giúp Hà thị chuẩn bị

của hồi môn cho Nga Tỷ. Vì bận bịu mà đành hoãn sốt ruột lại.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 34: Quy Tông

Ngọc Tỷ thẳng lưng ngồi trước án, nắn nót từng nét ngang dọc theo mẫu tập viết. Tiểu Trà đứng ngoài vách ngăn thư phòng, thò đầu vào nhìn thử rồi xách vẩy nhón chân, nhẹ nhàng bước đến gần mài thêm mực cho Ngọc Tỷ, sờ thử ẩm trà ủ trên bàn rồi lại đi ra.

Ngọc Tỷ biết nó đi vào nhưng không ngừng đầu lên, vẫn cứ thế luyện chữ. Đến khi viết xong, bé phoi ráo mực rồi cuộn lại, đến chỗ thầy Tô nộp bài. Phương pháp giảng dạy của thầy Tô cũng như bao người khác, trên lớp thì giảng bài, tan học thì giao bài tập. Có điều lai lịch thầy hiền hách hơn các tiên sinh bình thường, quân giáo nghiêm hơn người ta, mở mồm giảng triết lý sâu xa hơn người ta thôi. Từ nhỏ Ngọc Tỷ đã có sư phụ là thầy, chẳng so sánh được với ai, cũng chẳng được tự chọn, cũng quen dần rồi thành hiển nhiên, thôi thì cứ thế.

Thầy Tô khá rõ nghĩa lý, người đọc sách từ nhỏ đã chú trọng thư pháp, lúc mới học Ngọc Tỷ phải tập chép theo nét có sẵn, một ngày phải đủ hai mươi tờ, chẳng ai can ngăn nổi, sư đạo uy nghiêm, đã giao học trò cho thầy thì phải tin tưởng thầy, còn không tin tưởng thì mau mau đi chỗ khác mời người cao siêu hơn, giữa thầy và trò chỉ được chọn một. Giờ Ngọc Tỷ mới bảy tuổi, cũng đã luyện chữ được vài năm, thầy Tô không cho chép theo nét nữa mà bắt luyện theo mẫu. Theo Tô tiên sinh thì, chép theo nét chỉ là để viết đúng quy tắc, nếu chép quá nhiều thì sẽ trở nên khuôn sáo, không còn bút ý căn cốt nữa, thứ chép y bản chính thì không phải là chữ, thứ tự viết ra mới gọi là chữ.

Thế là ngoài giờ nghe giảng học bài, Ngọc Tỷ còn phải luyện chữ theo mẫu nữa. Cha con ông Trình cũng là người đọc sách, tuy không có bản in chữ mẫu của danh gia, nhưng cũng dành dụm được vài quyển bản dập tốt. Trình thư pháp của thầy Tô thì cao siêu rồi, Ngọc Tỷ tập viết theo chữ của thầy nhiều hơn một chút. Trong nhà có một người thầy như thế, chữ nào viết không đẹp thì cứ áng theo mẫu thầy mà viết, với Ngọc Tỷ thì chuyện này tiện quá trời rồi còn gì.

Quen tay hay việc là thế nào? Chính là Ngọc Tỷ cũng dần nghiệm ra vài bí quyết, ngày ngày suy xét chỗ này nên đặt bút như nào, nét sau nên thủ thế làm sao thì chữ mới đẹp. Viết xong bài bèn trải ra hong khô, tuy nhà họ Trình giàu có, nhưng căn cơ vẫn còn nông, lại không quy định thị nữ sai vặt lúc nào cũng phải theo sát hầu hạ, Ngọc Tỷ thấy chẳng ai bên mình, thậm chí có lẽ Tiểu Trà đi đồ hoa văn rồi, mẹ Lý hẳn đang dạy Đóa Nhi thêu thùa, bèn tự rót cốc trà ấm uống.

Đi ra sân duỗi eo, nhìn thử xung quanh, bất ngờ là chẳng có ai ngoài này, bé bèn đi đến chỗ của bọn mẹ Lý. Tiểu Trà và Đóa Nhi đang tán gẫu trong phòng, Ngọc Tỷ nổi con tính nghịch, muốn vào phòng ngủ chúng nó chơi một tý. Nhưng bước đến cửa thì nghe bên trong vọng ra tiếng trò chuyện.

Tuy không nghe được đầy đủ câu chuyện, song vẫn có thể đoán được phần nào, bên trong dường như Tiểu Trà đang phân tích: “Em nhún nhường một bước, người ta đã lần lượt mười bước rồi, nhường đến chẳng còn chỗ nhường nữa, em chỉ còn đường chết thôi! Mà chết được đã hay, giả mà họ nhẫn tâm hơn nữa sẽ bán em đến chỗ đáng sợ, sống không bằng chết đấy!”

Đóa Nhi có phần do dự: “Cũng là vì mẹ em thôi.”

“Em còn ở đây, bọn họ cũng phải chiếm được lợi từ chỗ em mới đồng ý sửa sang lại mồ mã. Còn mà bán em rồi á, em chết rồi á, hừ! Bọn họ há lại để ý tới mẹ em? Chẳng thà em tự coi sóc còn hơn!”

Đóa Nhi hỏi: “Tự trông nom nổi à?”

Tiểu Trà cười lạnh một tiếng: “Trước mắt nhà mình cho em ăn mặc, phát lương tháng cho em, em còn đủ đầy hơn gia đình bọn họ, tự nghĩ xem có tự trông nom nổi không?”

Ngọc Tỷ thầm khen Tiểu Trà hiểu chuyện, người sống trên đời, làm việc nên dứt khoát, nếu cứ nhìn trước ngó sau như Đóa Nhi, có lần đầu thì sẽ có lần hai, bị người ta làm khó, quả thật sống không bằng chết. Chẳng thà đập nổi đim thuyền, còn cầu được đường sống.

Trong phòng, Tiểu Trà lại nói tiếp: “Nghe nói nương tử và tiểu thư cho em cũng phải đến mười lượng bạc? Em tự tính xem bọn họ đã giấu bao nhiêu lăm của riêng rồi? Cái ngữ lòng tham không đáy ấy, nếu họ ép em trộm tiền nhà này hay hãm hại nương tử tiểu thư, em cũng làm à?” Giọng cũng nghiêm hơn.

Đóa Nhi lớn tiếng đáp: “Không bao giờ!”

Tiểu Trà nói mĩa: “Thế em còn làm được gì? Chết à? Muốn chết thì chết cho sớm, đỡ phí cơm gạo nhà này! Em phải lẹ làng mà hiểu ai tốt, ai không tốt với mình đi. Đừng coi tiểu thư là cái động rút tiền, nuôi em còn phải nuôi thêm cả nhà em nữa!”

Trong phòng, Đóa Nhi sùng xía mặt mày, rung rung đáp: “Em sẽ không bao giờ làm hại tiểu thư! Em cũng tự trông mợ mẹ mình được vậy!”

Tiểu Trà “Hừ” một tiếng, đáp: “Em hiểu được thì tốt, cứ ngồi nghe yếu đuối thế này, bọn họ thấy thế còn chẳng khi dễ em đấy?” Thở dài một hơi, bắt chước người lớn mà rằng, “Gia đình tốt vậy, em còn muốn đi đâu tìm nữa?”

Đóa Nhi nói: “Nương tử và tiểu thư đối tốt với em, em biết mà.”

Tiểu Trà nạt: “Hừ, nếu còn tiếp tục ngồi nghe, lòng tốt của nương tử và tiểu thư đúng là vớt cho chó ăn rồi. Mà dù có vớt cho chó thì ăn xong nó còn biết sủa ăng ăng cảm ơn hai tiếng, em biết chủ nhân tốt với mình, vậy chứ có biết mình phải đáp lại thế nào không?”

Đóa Nhi lớn tiếng đáp: “Em biết rõ hơn chị đấy! Ai tốt với em, em sẽ tốt lại với người ta! Em chẳng phải cái gì không biết suy xét đâu!” Dứt lời bèn tông cửa chạy ra. Ngọc Tỷ vội lách người tránh, Đóa Nhi thì phanh gấp chân lại. Ngọc Tỷ ngược ngung nói: “Ta làm xong bài, nghe tiếng bọn em bên này bèn đến chơi, đang làm gì đấy? Ta vẫn chưa vào thăm phòng các em lần nào cả.” Vừa nói vừa thò đầu vào trong quan sát.

Đóa Nhi lau ngay nước mắt, lớn tiếng đáp: “Không gì hết ạ! Tiểu thư muốn xem, em dắt tiểu thư vào!” Đoạn ngược mặt, ưỡn ngực lên. Tiểu Trà vốn đang ngồi may vá, mồm ngậm chỉ, thấy Ngọc Tỷ đi vào bèn vội vàng nhỏ phụt sợi chỉ trong miệng ra, nhảy vọt xuống đứng nghiêm: “Tiểu thư xong rồi? Có gì sai bảo ạ?”

Ngọc Tỷ nhủ thầm, Tiểu Trà thông minh hơn Đóa Nhi, may mà lúc này mình đụng phải Đóa Nhi, nó không nhận ra vẻ hốt hoảng của mình, đoạn cười bảo: “Ta làm xong bài rồi, nghe bên chỗ các em ồn ào nên đến xem thử, ta cũng chưa ghé phòng các em lần nào,” rồi đưa mắt nhìn quanh phòng, “Xem thử chỗ các em còn thiếu thứ gì không?”

Tiểu Trà vội đi lấy ấm trà: “Không thiếu gì cả ạ, mọi thứ đã rất đầy đủ.” Ngọc Tỷ lại hỏi nó đang may vá cái gì, hỏi cả Đóa Nhi đã học được những gì từ chỗ mợ Lý, ba người tán chuyện một lúc, mợ Lý dắt mợ Viên đến, vào cửa thoát đầu đã gọi “Tiểu Trà”, sau đó thấy cả bọn đều ở đây, mới chữa lời: “Sao tiểu thư lại đến đây? Buồn chán đi dạo quanh quanh?”

Ngọc Tỷ thấy mợ Viên đến thì không nán lại nữa: “Làm xong bài, đi dạo một vòng thôi. Mợ Viên trò chuyện với Tiểu Trà nhé, ta ghé chỗ mẹ một lát.” Mợ Lý vội bảo: “Để tôi đưa tiểu thư đi.” Rồi kéo cả Đóa Nhi ra cùng.

Trong phòng, mẹ con mợ Viên gặp nhau, Tiểu Trà hỏi: “Sao mẹ lại đến đây?” Mợ Viên đáp: “Vẫn chưa tới giờ cơm, mẹ đến thăm con một lát.” Tiểu Trà bèn bảo mẹ: “Gia đình chủ nhân độ lượng, nhưng mẹ cũng đừng quá tùy ý, gia chủ hiền hậu thế này không dễ tìm, nếu chúng ta quá phận khiến họ không chấp nhận nổi đuổi đi thì lấy gì mà sống?”

Mợ Viên cười nắc nẻ: “Bà già này ăn muối còn nhiều hơn mày ăn cơm đấy, còn cần mày nhắc nhắc? Mẹ không bảo mày thì thôi, mày còn trách ngược mẹ trước ả? Mày đánh đá mồm miệng như thế, rất kiểu bà quản gia, để mày hầu hạ tiểu thư, sao mẹ yên tâm cho nổi?”

Tiểu Trà đáp: “Mẹ đừng lo, con biết mà. Gia đình này tốt bụng, lại hiền lành, đồng ý mua cả hai mẹ con chúng ta, lại không bắt học đàn ca hát xướng, nói thật một câu chứ con chỉ còn nước hết lòng hầu hạ, nào có chuyện lẩn chui? Con biết cả mà...” Đoạn kể lại lời qua tiếng lại vừa xảy ra giữa mình và Đóa Nhi.

Mợ Viên rầy nó: “Con đây chẳng phải là rước phiền hà?”

Tiểu Trà đáp: “Khó mà đến được gia đình tốt, họ lại đàng hoàng, không như gia chủ trước, sao mình lại không tận tâm hơn? Gia đình giàu có thường lắm việc bận thiêu, hiếm thấy nhà nào trong sạch như nhà này, dầu sao nhà có yên bình thì cuộc sống của chúng ta mới êm ả được. Thà an yên còn hơn náo động, chỉ bằng chúng ta ở đây làm việc lâu dài?”

Mợ Viên nói: “Con cứ thích nhọc lòng thôi! Mẹ còn cần con nhắc ấy?” Thấy đã muộn, mợ bèn về bếp chuẩn bị thức ăn.

.....

Ngày hôm sau lên lớp, việc đầu tiên Ngọc Tỷ làm là đi nộp bài tập, lúc bé đến trước mặt thầy Tô thì Trình Khiêm đã ở đấy từ lâu, cũng đang nộp bài.

Trình Khiêm cũng bị Tô tiên sinh ép luyện chữ.

Với sự nghiêm khắc của thầy Tô, Trình Khiêm còn khổ sở hơn cả Ngọc Tỷ, người mới bắt đầu học như một tờ giấy trắng, thầy Tô muốn dạy thế nào thì dạy thế ấy. Nhưng Trình Khiêm đã là đàn ông trưởng thành, trước đây từng đi học, chữ cũng đã viết theo thói quen, bây giờ lại phải bỏ, rồi rèn lại theo ý thầy Tô.

Ngọc Tỷ thấy cha mình nom có vẻ đau khổ, bèn nhìn thoáng qua chữ của Trình Khiêm trên giấy, thấy cha viết đẹp hơn mình những mấy phần, ngoài mặt không nói nhưng trong lòng lại thầm biện bạch hộ cha vài câu. Thấy Tô thấy bé phụng phịu nhưng không giận, chỉ theo dõi bằng ánh mắt như cười như không, cũng chẳng lên tiếng. Nhìn đến mức Ngọc Tỷ ngược ngung, đầu môi: “Con đi làm bài đây.”

Ngày hôm sau, Ngọc Tỷ thấy thầy Tô bưng bưng khí thế, bèn cảm thấy không ổn! Chân như nhũn ra, định bụng chạy trốn. Quả nhiên, thầy Tô không giảng bài mà nhận xét chữ viết trước, đăm đến ba chìm bảy nổi chữ viết của hai cha con nhà này một phen. Lại giảng công dụng của chữ: “Đừng xem thường việc luyện chữ, có câu nét chữ nét người. Chữ xấu, nhục mặt. Ví như khoa khảo, có rất nhiều người chẳng chênh lệch nhau là mấy, thứ hạng lại xếp theo cái mực chữ tốt này đấy. Dù có tài học thực sự thì thế nào?”

Ngọc Tỷ nhủ mảy mòi: “Vậy chẳng phải lấy gùi bỏ ngọc ả? Chẳng may có người thực sự có bản lĩnh, chỉ tội chữ không đẹp, chẳng phải sẽ để lỡ mất ư?”

Thầy Tô vắn vẹo cơ mặt, lại trầm giọng dạy dỗ: “Tuy bảo dùng văn ngộ ý, nhưng chữ viết lại là bề ngoài. Muốn chữ đẹp thì phải bỏ ra bao nhiêu công

sức, trò học vài năm hẳn đã biết, dầu cho có thiên phú mà không kiên trì bền bỉ, chữ cũng không đẹp nổi. Điều kiện cần ở đây chính là cái kiên trì bền bỉ, không nóng vội kia. Nếu không thể ngồi vững tĩnh tâm thì dù người này có đủ mọi mưu gian nhất thời, cũng sẽ không thành đại sự. Hừ!”

Trình Khiêm mỉm cười hờ hững, không đáp lời thầy Tô mà chỉ bảo Ngọc Tỷ: “Con cứ tập trung luyện chữ cho đẹp là được, bản lĩnh lớn cũng chẳng thiệt mình.”

Ngọc Tỷ ngoan ngoãn gật đầu: “Dạ.”

Hai cha con ngày ngày luyện chữ, dần thấy hứng thú với việc này. Trình Khiêm và Tú Anh đã xả tang lâu ngày nhưng không đi đâu mà vẫn ở nhà, người thì đọc sách, kẻ lại tụng kinh, nghỉ ngơi tại gia. Vì chuyện Nga Tỷ, Tú Anh sức nhớ lại Ngọc Tỷ đã bảy tuổi rồi, chẳng bao năm nữa cũng sẽ phải lấy chồng, phải sớm chuẩn bị của hồi môn, những thứ như tơ lụa để lâu sẽ sinh mốc, nhưng đồ gỗ tốt ráp xong phải phơi thật khô mới dùng được, mà gỗ tốt phải trừ nhân lúc còn sớm, mấy tháng nay, nàng chỉ sai Trình Phúc ra ngoài thăm dò chuyện này. Còn về vàng bạc để rèn trang sức thì trong nhà không thiếu, đến lúc ấy chỉ cần vào thành tìm thợ lành nghề là được.

Vì gia đình Kỷ chủ bộ rất tốt với nhà mình, cũng vì nể mặt Nga Tỷ mà Tú Anh đem vàng đi đánh một bộ xuyên nguyên chất vàng ròng cho con bé, thợ cả có tiếng trong thành Giang Châu, ròng phụng tạc trên xuyên tinh xảo đến mức như muốn bay lên.

Nhà chồng Nga Tỷ là một gia đình giàu có họ Lý trong thành, Lý gia nay có một đứa con trai mười bảy tuổi theo nghiệp học, Kỷ chủ bộ thấy thằng bé mới tý tuổi đầu đã học hành giỏi giang, bèn chọn nó làm con rể. Hai nhà coi ngày, chỉ đợi đến mùa thu năm sau là cưới.

Ngày đánh xong xuyên, cửa hàng gửi về. Tú Anh biểu người tiền công rồi dắt Ngọc Tỷ đến nhà Kỷ chủ bộ.

.....

Vì con gái sắp gả đến nơi tốt, mấy ngày nay tâm trạng Hà thị không tồi. Nghe Kỷ chủ bộ bảo con rể học rất giỏi, chẳng hai năm sẽ đỗ tú tài, nếu không có gì ngoài ý muốn thì trước ba mươi chắc chắn sẽ thành cử nhân, còn có thể thi đậu tiến sĩ, Hà thị bèn nghĩ của hồi môn cho Nga Tỷ không thể sơ sài rồi. May mà tộc nhà Kỷ chủ bộ rất hào phóng, nghe bảo chồng tương lai của Nga Tỷ cực có triển vọng, bèn tặng không ít của nả.

Thấy Tú Anh rút một hộp nhung đỏ ra, Hà thị khách sáo bảo: “Chúng ta quen biết bao năm, cô còn xa cách như này là sao? Lúc dạ hội cứ tặng đại một món là được.” Tú Anh cười đáp: “Mẹ gì mà ác thế, cứ vậy mà đẩy con gái nhà mình ra ngoài!” rồi để hộp lại. Hà thị nói với Ngọc Tỷ: “Nga Tỷ ở đằng sau đây, chỗ nó có bản hoa văn mới đồ xong, con đi xem đi, thích cái gì cứ đồ cái ấy.”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Vây con sang chỗ chị ấy đây, mấy ngày này thế nào chị ấy cũng thẹn thùng, không muốn ra ngoài.” Đoạn dắt Tiểu Trà và Đóa Nhi đến thăm Nga Tỷ.

Hà thị nói với Tú Anh: “Cô lại hao phí tâm tư rồi, chị bảo cô này, sao cô không vun vén cho mình? Lần trước nhà cô sửa khế ước, lão nhà này cũng có chân làm chứng, chị để ý nghe thử, sang năm cả nhà cô sẽ phải quy tông rồi nhỉ?”

Tú Anh đáp: “Vâng.”

Hà thị ghé đầu lại, khẽ hỏi Tú Anh: “Vây cô có chưa đấy? Còn gả trẻ một nhà, định thu xếp thế nào? Mấy ngày trước gia đình cô mua nhà, tuy ở chung trên một con đường, nhưng vẫn đã chia thành hai hộ. Ngọc Tỷ theo họ cha đúng không? Hay vẫn giữ họ Trình? Nếu con bé mang họ Trình, chẳng cũng phải kén rể sao? Cô cân nhắc cho cẩn thận.”

Nói đến mức Tú Anh không khỏi băn khoăn, về nhà bàn với cụ Lâm nhân lúc Trình Khiêm đang học: “Không thể chỉ nghĩ mỗi việc sinh con trai, phải cân nhắc tất cả tình huống xấu, càng sớm càng tốt.”

Cụ Lâm than thở: “Đành phải để Ngọc Tỷ lại, nhưng ở lại thì chẳng bằng đi theo cha nó. Sau này mới dễ gả đi.” Tạm thời không ai quyết định được, tính ra thì nhà họ Trình cũng phải lưu lại đời sau, nhưng thương thay Ngọc Tỷ. Lại nghĩ, nếu Tú Anh không sinh được con trai ngay, khế ước sắp đáo hạn, đến lúc ấy con trai cũng phải mang họ Hồng, Trình gia vẫn là nữ hộ, thế thì phải làm sao mới tốt?

Một cây làm chẳng nên non, đặng này có những hai người suy đi tính lại đến nỗi đầu nhưc liên miên, mà vẫn không ra được quyết định thỏa đáng. Cụ Lâm quản gia đã mấy chục năm, Tú Anh cũng không phải kiểu vung tay phỏ mặc, nhưng người tính không bằng trời tính, tí như đánh bài, bốc được quân dỏ, lại không liên kết được với quân nào khác, thì còn làm gì được?

Thời gian là thứ vô tình nhất, hai người Tú Anh chưa nghĩ ra được kế sách vẹn toàn thì năm mới đã cận kề, nhà họ Trình cứ thế qua năm, vào xuân không bao lâu là đến ngày mãn khê của Trình Khiêm. Cụ Lâm hết cách, đành bảo Tú Anh: “Ngâm dài ngâm ngắn, cả đôi bên đều khó chịu, thôi thì cứ cắn răng mà làm. Vốn nên để Ngọc Tỷ theo cháu để còn có chỗ mà dựa vào, nhưng nhà này thực sự không thể thiếu con bé, cứ tạm để nó lại đây. Cháu đi gọi cháu rể đến, đến nha môn lập hộ cho nó trước, cháu cũng phải đi cùng. Chuyện chuyển nhà thì không cần phải vội, ta thu xếp của hồi môn cho cháu, chọn ngày lành, giống trống khua chiêng mà đi mới tốt!”

Tú Anh gọi Trình Khiêm đến, cụ Lâm vẫn bảo như thế, Trình Khiêm không từ chối nhưng lại hỏi: “Ngọc Tỷ thì sao ạ?”

Cụ Lâm khó xử: “Các cháu còn trẻ, ngày tháng còn dài, Ngọc Tỷ cứ để lại đây bầu bạn với ta. Chờ nó lớn rồi tính sau, được không?”

Trình Khiêm cúi đầu nhìn mũi giày, hồi lâu mới nói: “Tạm thế trước đã, chờ con bé có em trai rồi thì đổi cho cháu.”

Cụ Lâm thót tim, vội hỏi: “Ý cháu là, các cháu có con trai...”

Trình Khiêm nhủ mảy, thở dài: “Đã bàn trước với thái công rồi, đầu thế nuốt lời? Với cả Ngọc Tỷ là con gái, phải gả cho người thì mới đúng lễ thường tình.”

Sau đó mời người thân như Lâm tú tài, láng giềng như Kỷ chủ bộ, ký tên vào khế ước, lý chính đem đến nha môn. Trình Khiêm sửa lại thành Hồng Khiêm, là chủ hộ của gia đình, Tú Anh cũng được sửa lại thành thân quyến nhà Hồng Khiêm, chỉ có Ngọc Tỷ là còn tên trong hộ tịch họ Trình. Hồng Khiêm và Tú Anh chưa vội chuyển nhà, vẫn ở lại nhà họ Trình, chờ ngày lành.

Cụ Lâm nghĩ, phải tung bùng một chút thì việc “gả” cháu gái ngoại đi mới toàn vẹn được. Nhà cũ họ Dương từng ở, sau khi mua về vẫn chưa sửa sang lại, trước tiên phải chọn ngày lành trùng tu phòng ốc, sau mới chọn ngày dọn đến. Trong mắt mọi người, chuyện này và chuyện cưới gả như nhau, tuy trên sổ vàng đã là người một nhà, nhưng chưa làm lễ bái đường mở tiệc rượu, thì vẫn cảm thấy chưa đầy đủ.

Tuy với luật triều đình thì Hồng Khiêm đã là chủ hộ, dù nhà độc đinh nộp thuế ít hơn gia đình bình thường nhưng đến hạn vẫn phải nộp thuế, trong mắt chòm xóm, chàng vẫn là là người nhà họ Trình.

Tú Anh vô cùng áy náy vì phải bỏ lại con gái, Hồng Khiêm cũng muốn con gái theo họ mình. Thầy Tô muốn an ủi con bé, lại đem một đồng triết lý ra giảng giải. Ngọc Tỷ cười nói: “Con có làm sao đâu mà thầy phải lo? Cũng chỉ như trước thôi mà.” Thầy Tô thở dài: “Sao có thể như cũ được! Hôm nay giảng kỹ về lễ, luật cho trò nghe.”

Ngọc Tỷ cúi đầu, mấy năm nay bé đã theo thầy Tô, lúc đầu còn lờ mờ, bây giờ thì đã hiểu được một vài thứ. Nghe thầy Tô thở dài, Ngọc Tỷ nói: “Giống và khác, con biết cả rồi, con hiểu kính lão an nhân và bà ngoại, vẫn tốt hơn là để cha con đi ở rể.”

Tô tiên sinh vuốt đầu con bé, thật lâu không đáp.

Lúc Tiểu Trà chạy đến, thấy thầy trò hai người đứng đối diện nhau, im như tượng, không khỏi ngạc nhiên: “Đây là thế nào?”

Ngọc Tỷ ngoái đầu, thầy Tô cũng thu tay về theo. Ngọc Tỷ hỏi: “Sao em vội vã thế? Toát cả mồ hôi rồi kia.”

Tiểu Trà vui mừng thưa: “Đại tỷ sắp được làm chị rồi ạ! Em có chạy nhanh hơn cũng đáng!”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 35: Quản Lý

KHÍ THỂ CỦA NGỰ TỶ.

Từ lúc Ngọc Tỷ ra đời, cả nhà đã bắt đầu mong Tú Anh có mang lần nữa, mấy năm trước có tin tốt, thoát cái hóa tin dữ, không ngờ ngay lúc này lại có tin vui. Ngọc Tỷ còn phải suy nghĩ một lúc mới hiểu hàm ý trong câu nói, thầy Tô thì đã nhướng cao mày, mừng thay cho cụ Trình.

Ngọc Tỷ chớp chớp mắt, vui vẻ hỏi Tiểu Trà: “Sao em hay tin?”

Tiểu Trà cười toe, bẩm “Em đang quét dọn bên ấy, thấy trong phòng nương tử rồi tung bèn lên đến xem thử, họ bảo nương tử không khỏe, em còn tưởng có chuyện chẳng lành, không dám nói với tiểu thư. Sau đó mời thầy lang đến, chẳng bao lâu sau có người reo hò, em cả gan nghe lên một lúc, bấy giờ mới hay tin. Sau đó nữa, em thấy quan nhân nhà ta đích thân tiễn thầy lang ra, họ đang bàn chuyện này, không chệch đi đâu được.”

Ngọc Tỷ cười tí: “Thực sự có tin vui?”

Tiểu Trà đáp: “Em nghe rõ ràng mà.”

Ngọc Tỷ liếc thoáng sang thầy Tô, này giờ chủ tớ hai người vẫn đang ở trước mặt vị tiên sinh này đấy! Thầy Tô không phải người không hiểu chuyện, tuy muốn rên Ngọc Tỷ chứng chắc cũng sẽ không chọn ngay lúc này, chu đáo cho Ngọc Tỷ nghỉ nửa buổi, bảo bé đến chơi với mẹ. Ngọc Tỷ hành lễ với thầy, thầy cười phẩy tay: “Đi mau đi!”

Ngọc Tỷ đảo mắt, không cất bước vội, hỏi Tô tiên sinh trước: “Trưa nay tiên sinh muốn dùng món gì? Bây giờ ngoài kia rồi ren, trong bếp chắc cũng không yên ổn gì, thầy muốn ăn gì cứ bảo Tiểu Trà thưa lại với mợ Viên làm riêng mang đến.” Tiểu Trà trối chày đáp: “Vâng vâng, không thể chậm trễ chỗ tiên sinh ạ.”

Thầy Tô nói: “Hai chúng bây lại giờ trò! Cái câu ‘Lang bối vi gian’* là dùng để chỉ hai chúng bây đấy!” Tuy lúc giảng bài thầy rất nghiêm, nhưng học trò nam nữ khác nhau, Ngọc Tỷ lại lanh lợi hiểu chuyện, trong lòng không khỏi khoan dung vài phần. Ngọc Tỷ cũng không sợ thầy, nín tay áo thầy mà lắc: “Thầy mau nói đi ạ, con đã nghĩ đến thì sẽ không để thầy chịu thiệt đâu!”

[*Ý là cầu kết với nhau làm việc xấu.]

Thầy Tô chịu thua, đành nói bừa: “Nấu đồ chay cho hai chúng ta là được, một đĩa đậu phụ khô, một bầu rượu chay, cho ta hai cái chung, hai đôi đĩa. Nửa buổi còn lại ta nghĩ các trò cũng không còn tâm trí đâu mà học, thôi cho nghỉ đây, ta cũng xả hơi một tý.”

Ngọc Tỷ nhớ kỹ, lúc quay lại dặn Tiểu Trà thì nó đã mau mắn nhắc lại một lần, Ngọc Tỷ nói: “Con cũng nhớ là như thế, tiên sinh thấy có thiếu gì không?”

Thầy Tô đáp: “Không, đủ cả rồi, trò đi đi.” Ngọc Tỷ cười khi lui xuống với Tiểu Trà, hai người lướt nhẹ chân, thoát cái đã vọt vào phòng Tú Anh.

Tú Anh đang dòm trộm chuyện với cụ Lâm, ngay cả người ở Phật đường tụng kinh giữ giới đã lâu là Tổ Tỷ cũng đến, cụ Lâm đang hăng hái liệt kê những thứ cần kiêng cho Tú Anh nghe. Tuy Tổ Tỷ không chen nội mồm vào, chỉ nhìn và nghe chay cũng đã mừng rỡ, thấy Ngọc Tỷ vọt vào phòng, Tổ Tỷ vội hỏi: “Sao cháu lại đến đây? Đi đứng cẩn thận, coi chừng vấp ngưỡng cửa.”

Vào đến phòng, Ngọc Tỷ liền bước nhẹ lại, dựa Tổ Tỷ, đứng cách Tú Anh ba thước, nhìn bụng mẹ, mặt đầy thành kính: “Em trai đang ở trong ả?” Nhỏ thế cơ ả.

Tú Anh ngượng ngừng cười: “Miệng con tròn như bôi mỡ ả.” Rồi ngoắc tay một cái, “Con sang đây.”

Ngọc Tỷ dè dặt nhón chân bước đến gần, Tú Anh sáng giọng: “Con thậm thụt thế làm gì? Mẹ tự cẩn thận là được. Sao lại chạy đến đây? Không phải đang học ả? Chạy sang coi chừng thầy rầy đây.”

Ngọc Tỷ đáp: “Thầy nói nhà có tin vui, cho con nghỉ.”

Trở thành người nhà họ Hồng lại phải để con gái lại nhà mẹ đẻ, Tú Anh luôn cảm thấy có lỗi với bé, giờ mình có mang, nếu đây là con trai thì có thể đổi với Ngọc Tỷ, còn nếu vẫn là con gái thì có đổi cũng hoàn không, bởi thế giọng dịu dàng hơn ngày thường để đến ba phần, đưa tay vén tóc trên trán Ngọc Tỷ, “Đã cho con nghỉ thì về nghỉ ngơi đi.”

Ngọc Tỷ đáp: “Con không mệt.” Đôi mắt chứa đầy tò mò đảo quanh người Tú Anh, lần trước Tú Anh có mang, bé vừa vui vừa buồn, nhưng lần này thực sự mừng rỡ. Cũng bị hoảng sợ bởi lần trước, bé vỗ ngực nói với Tú Anh: “Lần này mẹ chỉ cần nghỉ ngơi thôi, có chuyện gì để con lo.”

Chọc Tú Anh bật cười: “Con mới bao lớn, làm được gì?”

Ngọc Tỷ đáp: “Chứ có gì mà con không làm được?”

Tú Anh ghen lời.

Mấy năm nay cụ Lâm đã gặp biết bao xui rủi, thành ra không dám nghĩ mọi chuyện hoàn toàn theo chiều hướng tốt nữa, đã sớm chuẩn bị cho tình huống xấu xảy ra. Nghe Ngọc Tỷ bảo thế, bèn nghĩ cũng nên cho bé phụ trách vài việc luyện tay nghề rồi, dẫu sao giống Tú Anh cũng còn đỡ hơn như Tổ Tỷ, lập tức vỗ bàn: “Ngọc Tỷ vốn thường xem cách thức cháu làm việc, bây giờ vừa khéo một mình xử lý, với cả chuyện này bọn ta cũng có thể trông chừng hộ.”

Ngọc Tỷ được lệnh, sớm đã nghĩ mình nên phân công điều động như thế nào, cụ Lâm và Tú Anh đã có ý đào tạo bé từ lâu, lúc xử lý việc nhà chẳng những không tránh bé mà còn thường chỉ dạy, giờ đây bé tự quản lý cũng ra dáng lắm.

Mục đầu tiên Ngọc Tỷ phải cân nhắc chính là cái ăn của cả gia đình, nhà họ Trình có ruộng dưới quê, mỗi năm quê nhà nộp thóc, để phải chất mấy ụ lớn trong kho. Chủ nhân xoi gạo trắng, tời tở dùng gạo thô, ngoài ra thì còn rau cải, thịt cá, trái cây, trà bánh, món nào có thể tươi lâu thì giữ lại, số thừa ra đem bán. Còn củi và gia vị, mấy tháng thay mới một lượt, chén bát cốc đĩa nhờ tay làm vỡ vân vân.

Kế tiếp là cửa nẻo, vì nhà họ Trình đã thành gia từ lâu, nên công việc gác cổng cũng đã phân chia từ sớm. Cuối cùng mới là những nơi như phòng thu chi — cũng áng theo quy định cũ mà làm. Còn những việc vặt như ra ngoài mua quần áo, Ngọc Tỷ cũng đã tính toán cả.

Ngọc Tỷ thâm nhủ, mình lần đầu quản sự, phải đi làm quen với tất cả mọi người mới được. Bảo Tiểu Trà gọi Trình Phúc đến truyền lời xuống, việc nhà đạo gần đây sẽ do bé xử lý. Trình Phúc làm việc cho nhà họ Trình đã lâu, nắm khá rõ tình hình trong nhà, thấy thế cũng chẳng lấy làm lạ. Lập tức điểm danh đầu người, tất cả đến nhà giữa chỗ Tú Anh, ai nấy đều cảm thấy mới mẻ thú vị, đạo Tú Anh quản sự thì nàng cũng đã mười tuổi hơn, lớn hơn Ngọc Tỷ đến hai ba tuổi. Đến nơi rồi, thấy nhà giữa có cả cụ Lâm, mới biết chẳng qua là cho Ngọc Tỷ luyện tập thôi, mọi người cười đứng ngay ngắn.

Ngọc Tỷ nghiêm mặt, khuôn mặt nhỏ nhắn hây đỏ, chào hỏi mọi người trước: “Do nương tử phải tình duyên, lão an nhân bảo ta quản sự, mọi người chung ta góp sức giúp ta nhé.”

Ai nấy nhin cười đáp: “Tất cả nghe theo tiểu thư ả.”

Ngọc Tỷ đã có tính toán trước, cũng không luống cuống, mới đầu chỉ thuật lại chức vụ mà từng người đang phụ trách, mọi người thấy bé nói rõ ràng mạch lạc, rất đáng yêu. Ngọc Tỷ thấy ai nấy đều gật đầu, càng vững lòng hơn, sau đó nói đến chuyện của Tú Anh: “Chuyện ăn uống của mẹ giao tất cho mợ Viên, mợ không cần làm việc gì khác, chỉ cần trông bếp nấu nướng thôi, người khác sai mợ làm gì, mợ không cần nghe theo, không được làm lỡ việc của mẹ. Việc sắc thuốc giao cho Tiểu Lạc, những người khác không được nhúng tay, Tiểu Lạc cũng không được sao nhãng, có gì sơ sẩy ta chỉ trách tội em. Việc hầu hạ bên người mẹ giao cho Tiểu Hi. Phòng bếp lớn giao cho thím Tề, quản lý chuyện ăn uống của cả nhà.”

Cụ Lâm vô cùng kinh ngạc, nghe mà ngây người. Lại nghe Ngọc Tỷ nói: “Cửa ngõ quán chật. Còn đồ gia dụng, chén bát dễ vỡ, ta cũng không phải người vô lý, mỗi tháng cho phép vỡ một cái, nếu nhiều hơn thì ta cũng không đánh phạt, mọi người tự lấy tiền đắp vào.”

Sau đó là chuyện giao tiếp: “Hễ là chuyện quả cáp thăm viếng thì giao cho Trình Phúc trông coi, nhưng phải bám lại với ta và lão an nhân. Ruộng đất, cửa hàng, nhà kho bên ngoài thì cho thuê hết, chỉ thu tiền thuê, nhà ta tạm không phụ trách, có chuyện gì thì báo về để cả nhà cùng bàn bạc. Quần áo một quý, tiền lương mỗi tháng, cơm một ngày của gia đình cứ theo lệ cũ.” Căn nhắc một lúc, bé lại thêm một câu, “Tô tiên sinh là thầy ta, phải kính trọng, chỗ mẹ ta đã có người chuyên trách phục vụ, kẻ khác lười biếng nhờ việc, không được đem mẹ ra làm cái cớ. Nếu chỗ mẹ ta thật sự có chuyện gấp, cũng không cho phép dây dưa trá y, các người làm xong việc phải về thưa với ta một tiếng, ta sẽ nói với ba người Tiểu Hi, Tiểu Lạc và mẹ Viên. Nhà của cha vẫn chưa sửa xong, ở cùng đường với nhà ta, chờ đến khi sửa xong sẽ chuyển đi, có gì thay đổi ta sẽ thông báo với mọi người sau.”

Cụ Lâm vừa kinh ngạc lại mừng rỡ, cười chỏ con gái, cháu gái rằng: “Con bé cừ hơn cả các con.” Tú Anh cười không đáp, Tô Tỷ cũng an tâm

Ngọc Tỷ đã nói xong: “Tiên sinh dạy ta, không rằng mà phạt là độc ác, bây giờ ta đã liệt quy củ, cũng đã giảng giải qua, ai phạm lỗi ta sẽ không tha. Chỉ mong mọi người ai làm việc này, cả nhà vui vẻ mà sống.”

Tôi tớ nghe mà kinh ngạc, nhưng cũng thần phục, thậm bảo rốt cũng vì nghịch cảnh mà con trẻ phải đứng ra lo liệu việc nhà. Đồng loạt vâng lời, Ngọc Tỷ nói: “Mắt lòng trước được lòng sau, lời cũng đã nói cả, sau này dễ bề hòa thuận, còn hơn bây giờ cái gì cũng nói tốt, sau này lại lật mặt vô tình làm kẻ ác. Chỉ cần hoàn thành công việc thật tốt, ta cũng là người thấu tình tở lý. Người nhà bếp và phòng thu chi ở lại, báo cáo chi tiêu, lấy tiền mua thức ăn, ra tiệm mua quần áo mùa hạ mấy ngày gần đây.”

.....

Mọi người đi chưa được bao xa đã bắt đầu xì xào, nội dung câu chuyện không gì ngoài “Thường bảo đại tỷ lạnh lợi, không ngờ xử lý công việc cũng cừ như thế”.

Đám Trình Phúc ở lại thấy cụ Lâm cười nhe răng tít mắt, cứ khen mãi: “Ngọc Tỷ của ta đúng là được việc.” Trình Phúc cũng vui lây, nhưng không khỏi buồn lo nhìn Ngọc Tỷ: Con gái được việc thì thế nào? Không bằng mấn đề! Thà ngốc một chút, chi cần may mắn đôi phần, mấn đề mới được việc. Bươn chải thế này làm gì? Thật khiến người ta đau lòng.

Lại nghe cụ Lâm hỏi Ngọc Tỷ: “Cháu muốn nói gì với mọi người?” Thế mới biết những lời Ngọc Tỷ nói khi nãy không phải cụ Lâm dạy cho, mà là bé tự sắp xếp.

Ngọc Tỷ nói: “Ta mới xem ghi chép tiền mua thức ăn, mấy ngày nay tiêu hơi nhiều, các mục kê ra lại không đúng. Kết toán khoản của cha đi, chi phí cha mẹ tiêu thì tính vào bên kia, nhà mình không chịu khoản này. Đàn ông ra tiền nuôi gia đình, đừng nhập nhèm hai bên.”

Trình Phúc tròn to đôi mắt lão, thâm nhu: Con bé này cừ thật.

Tú Anh thì gất một tiếng, bảo: “Con ấy vậy mà phân chia rạch ròi nhỉ.”

Ngọc Tỷ đáp: “Chuyện tiền bạc thì đến anh em ruột còn phải rõ ràng, cha đã lập hộ, đã thành gia chủ, chỉ vì có chút chuyện mà ở lại đây thêm vài hôm, nhưng không thể được hỏi. Mẹ Viên, Tiểu Hi Tiểu Lạc coi như được lão an nhân cất nhắc, người có thể sai bảo nhưng tiền thì không được sử dụng nữa.”

Cụ Lâm trêu Ngọc Tỷ: “Cháu còn biết tính tiền cơ đấy.”

Ngọc Tỷ đáp: “Cháu học tính rồi ạ.” Chi tiêu gia đình, không gì ngoài vài cân thịt, mấy con cá, tính rất gọn, Ngọc Tỷ học đếm bao năm, gậy bàn tính, đếm thế tre đều tầm tạm, cứ tính lần lượt như thế, không sai khác với Trình Phúc là bao. Lập tức viết thành hai quyển sổ con, ghi chép riêng, bảo: “Chờ mẹ ốm rồi sẽ giáp một quyển cho mẹ.”

Nói tiếp: “Hôm nay thông báo lời này cho mọi người, cơm tối thêm món thịt, tính vào sổ.” Đến nước Trình Phúc và cụ Lâm đưa mắt nhìn nhau, mừng rỡ vô cùng.

Ngọc Tỷ lại nảy ra ý định: “Mẹ không tiện, e rằng khó mà tiếp tục thi công, căn nhà bên kia cứ tạm để đấy, chờ em trai con ra đòi hăng ra riêng. Ngày lành đã chọn lại không thể sửa, chi bằng đặt tiệc ở lầu Thái Phong đãi khách, cũng dễ báo tin vui cho mọi người.”

Cụ Lâm vỗ bàn: “Cứ thế đi! Đây là chuyện lớn hai nhà, là ta gả cháu ngoại đi, tiền để ta ra một nửa.”

Ngọc Tỷ nói: “Còn nữa, bây giờ ngừng việc tu sửa, đến khi cha đậu tú tài nhập sĩ, nếu mời khách tại đó thì không ổn lắm, phải chọn ngày lành sau khi vào thu, khi ấy vụ thu cũng đã qua, vừa khéo có người rồi việc, tiền công cũng rẻ hơn, lúc ấy có thể sửa tiếp nhà ấy. Đầu xuân là dọn vào ở được rồi.” Lại giờ lịch ra xem một lúc, chỉ một ngày, ngón nghề xem lịch này thuộc phần “Sổ” trong lục nghệ, Ngọc Tỷ còn nhỏ, những thứ phức tạp quá đương nhiên không biết, nhưng chuyện xem ngày thì đã học qua. Lại dặn Trình Phúc hẹn người thỏa thuận giá cả.

Trình Phúc nhận lệnh lui xuống, Ngọc Tỷ thay đổi sắc mặt, cười ngơ hỏi Tú Anh: “Mẹ, con làm gọn không?”

Tú Anh đáp: “Tốt rồi!” Cụ Lâm nói: “Có ân có uy, có mềm có cứng, có thể quản được người rồi.”

Không ngờ Ngọc Tỷ lại có ý: “Mẹ, cha mới lập hộ nhưng chỉ có một căn nhà, không có khoản thu khác, khi nãy con xem trong sổ cha hãy còn tiền, chi bằng mua vài mẫu ruộng cho thuê, nếu còn dư dả thì mua thêm cửa hàng hay nhà kho rồi cho thuê cả, có thêm thu nhập thì sống mới thảnh thơi được.”

Tú Anh hoảng hồn: “Sao con lại nghĩ tới chuyện này?”

Ngọc Tỷ lấy làm lạ: “Quốc gia lấy dân làm gốc, dân lấy ăn mặc làm gốc, ăn mặc lấy việc trồng trọt làm gốc’, quốc gia đã thế, thì gia đình cũng vậy thôi. Đã ra riêng, chỉ riêng việc sống đã phải có ăn có mặc có chi có tiêu, muốn đủ đầy thì phải có khoản thu ruộng vườn. Nếu thực sự không đủ bạc thì càng phải mua ruộng, có ruộng thì không lo đói.”

Thầy Tô giảng bài, thường sẽ giảng một vài điều đao to búa lớn, có thêm Hồng Khiêm vào học thì càng triết lý sâu cay. Lại gặp Ngọc Tỷ dễ gọt giũa, cũng chẳng biết con bé làm sao lại nghĩ cao nghĩ xa, trở nên “thấu tình đạt lý” như thế, chẳng trách Tú Anh hoảng hốt. Đến khi nghe Ngọc Tỷ nói lời trưởng giả văn chương, đoán là được thầy Tô dạy, nhưng kiểu người như thầy Tô chắc sẽ không dạy trò nữ chuyện mua ruộng, có lẽ con bé tự nghĩ ra.

Tú Anh cười lớn, thâm nhủ, chuyện này tuyệt đối không thể kể cho thầy Tô nghe, người ta bàn việc quốc gia thiên hạ, con bé này lại nghĩ tới chuyện mua ruộng mua đất! Không làm thầy tức lộn nhào mới lạ!

Cụ Lâm nói: “Hiếm khi cháu chu đáo như thế, bà sẽ dạy cháu chuyện mua đất. Cháu cũng đừng quá nhọc lòng, mẹ cháu còn của hồi môn mà, bà cho nó mười khoảnh ruộng nước tốt, một nhà kho, một cửa hàng năm gian, cũng đủ rồi.”

Ngọc Tỷ đáp: “Không phải của cha, nói ra thì không hay.”

Trán bị Tú Anh chọc một cái, cười nắc nẻ: “Oan gia nồm mép.” Nhưng cũng mặc kệ hai người. Từ đó cụ Lâm bèn dạy làm thế nào để mua ruộng lập nghiệp, ruộng thế nào mới tốt, ruộng thế nào là xấu, “Cũng đừng chỉ nhìn một mảnh ruộng mình muốn mua, phải xem xét cả xung quanh nữa, nếu liền thành một mảnh là tốt nhất, gần nguồn nước thì càng tuyệt...”

Mua bán đất là chuyện lớn, nếu không may mắn thì một thời nửa buổi không xong. Lại đến sinh nhật Ngọc Tỷ, tính ra thì năm nay vừa tròn tám tuổi, cụ Lâm không để bé tự lo sinh nhật, lại cảm thấy có lỗi vì chuyện mình để con bé giữ họ Trình, không biết đến khi nào mới có thể theo cha theo mẹ, nên có lòng muốn tổ chức to một tý, nhưng vì chưa nần tang ba năm của cụ Trình mà không dám khua chiêng giồng trống, chỉ mời những đám như mẹ con Hà thị đến xoi cỗ chơi đùa, cả khách và chủ đều vui.

Qua ngày sinh nhật Ngọc Tỷ, nhà họ Trình lại đóng cửa, Hồng Khiêm vẫn đọc sách chuẩn bị thi. Ngọc Tỷ lên hỏi Tô tiên sinh, thầy liếc sang: “Năm lòng mấy quyển sách này, ai nấy đều có thể đậu tú tài.” Lời này là thật, trước giờ tú tài dễ đậu nhất, sách khoa khảo cũng chẳng ép phải tinh thông toàn bộ, hiểu tam kinh là được. Viết văn cũng ngắn, lại chẳng cần so bì với nhân tài khắp nơi, trong mắt thầy Tô thì ai rớt tú tài đều là đồ ngu!

Ngọc Tỷ lè lưỡi, về nói với Hồng Khiêm “Cha, con mới hỏi Tô tiên sinh rồi, thầy bảo cha nhất định sẽ đậu.”

Bị Hồng Khiêm véo mặt: “Con nhóc con này, mọi chuyện đã có cha mẹ lo rồi, không nhọc con suy nghĩ đâu! Đi chơi đi, mọi sự đã có cha, xem ruộng đất chi không biết, nghe chưa?” Nói đoạn vỗ gương mặt nhỏ nhắn của Ngọc Tỷ, “Con nít con nôi, lo nghĩ nhiều không lớn nôi đâu.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 36: Kim Ca

CUỐI CÙNG MÌNH CŨNG CÓ EM TRAI RỒI.

Ngọc Tỷ bị cha ruột véo mặt xong, về giả vờ khóc lóc với mẹ mình: “Cha bảo con lo nghĩ quá nhiều thì không lớn nôi nữa ạ.” Tú Anh thấy trên mặt bé chả có lấy một giọt nước mắt, biết bé đang giả vờ, nhưng không véo mặt mà vỗ đôi má phúng phính của bé lại thành một cục, về mấy cái, miệng bảo: “Sắp làm chị người ta rồi, ai nói không lớn nôi?”

Ngọc Tỷ bĩu môi làm mặt quỷ, nhìn cái bụng còn chưa to lên của Tú Anh, cẩn thận hỏi: “Em trai trông thế nào hả mẹ?”

Tú Anh không đáp, cuối cùng nhịn không nổi mới nói: “Con nít con nôi, đừng hỏi lung tung! Cả ngày toàn suy nghĩ tâm xàm thôi!”

Ngọc Tỷ nhướng mày: “Biết thì nhận là biết, không biết thì nhận là không biết, mỗi khi người lớn không trả lời được lại bảo trẻ con không được hỏi nhiều. Thầy từng nói, người thông minh hiểu học, không ngại học hỏi kẻ dưới, học mà không suy nghĩ sẽ hóa khuôn sáo, phải suy nghĩ đặt câu hỏi xem chúng có liên hệ gì...” Vừa nói vừa đi lùi, co cẳng lên chạy, để lại Tú Anh dậm chân cười mắng: “Thầy không biết muốn dạy đứa khi con như mày thì phải dùng thước kẻ tay hả!”

Ngọc Tỷ chạy về phòng mình, Tiểu Trà đã trải sẵn giấy, mài xong mực cho bé, hiện đang bưng trà đến. Đóa Nhi bưng mâm đựng hai ba đĩa bánh ngọt, theo ngay sau Tiểu Trà, từ sau hôm Tiểu Trà trách mắng nó, Đóa Nhi khó chịu vài ngày, lúc làm việc lại thấu tỏ hơn vài phần, cũng bắt đầu thân thiết với Tiểu Trà hơn.

Hai người thấy Ngọc Tỷ về, gấp rút buông đồ trong tay ra. Tiểu Trà thưa: “Mực đã mài xong, tiểu thư luyện chữ đi ạ, chúng em ra ngoài quét sân một lúc rồi về mài thêm mực cho tiểu thư.”

Ngọc Tỷ bảo: “Chuyện ấy không vội, các em thỉnh thoảng cũng theo ta nghe giảng, bây giờ chắc cũng biết được vài chữ rồi nhỉ?”

Tiểu Trà đáp: “Một ít thôi ạ, nhớ không được nhiều, chỉ biết được vài chữ thường gặp, văn về thì càng không biết.” Đóa Nhi trả lời: “Em ngại, không nhớ nổi bao chữ.” Ngọc Tỷ nói: “Chỗ ta có sách cũ, các em cầm đi mà đọc, không biết thì đến hỏi ta, ta dạy các em một chút.”

Tiểu Trà thưa: “Thế sao được ạ? Chúng em đến đây làm thị nữ, không phải đến để học.” Nó khá hiểu chuyện, biết rằng việc gia đình giàu có dạy học cho thị nữ chưa hẳn là chuyện tốt. Thứ nhất, chủ nhân có lòng bồi dưỡng, không chừng còn có mục đích gì đó khác, có người dạy thơ từ nhạc khúc, đàn ca hát xướng rồi thu lấy, dùng xong thì tặng người khác, đôi mấy lượt chủ, kẻ mạng cứng trụ lại nổi chỉ khoảng hai ba trên mười người, phần nhiều là tặng tới tặng lui, tặng đến mất tung tích. Thứ nhì, có kẻ ý mình biết vài con chữ, đàn hát tốt thì sẽ sinh sự, sợ sẩy cái là tự đào hố chôn mình. Thà rằng ngu ngơ một chút mà có thể sống bình an. Đóa Nhi thì lại không để mấy chuyện này trong lòng.

Ngọc Tỷ đáp: “Ta hiểu mà, cũng không bảo em thi trạng nguyên, ấy là việc của cha ta! Biết chữ, biết tính tiền, đừng giúp ta một tay.” Tiểu Trà thế mới vui vẻ nói: “Tiểu thư coi trọng chúng em rồi.” Tiệp tay kéo Đóa Nhi, cả hai cùng tạ ơn. Ngọc Tỷ bèn rút sách ra, lấy thêm vài tờ giấy mấy cây bút, đưa tất cho hai người: “Ta đọc một lần, dạy các em một vài thứ, thời gian rảnh mỗi ngày thì các em tự ôn tập. Chỗ mợ Lý ta sẽ báo lại sau.”

Ngay sau đó dạy một số chữ, Tiểu Trà biết được nhiều chữ hơn Đóa Nhi, Đóa Nhi mới nói: “Chị Tiểu Trà biết là được, không làm lỡ mệnh lệnh của tiểu thư. Tiểu thư bận rộn, đừng vì em mà nhớ mất.” Tiểu Trà thưa: “Về phòng em sẽ dạy lại cho con bé, ngày mai tiểu thư kiểm tra, nếu kết quả kém cứ phạt em là được. Tiểu thư đừng để nhờ việc của mình, còn không luyện chữ thì mực sẽ khô mất.”

Từ đó, mỗi ngày Ngọc Tỷ dành ra hai khắc dạy chữ cho hai đứa, lại cho học về học tính, mấy năm sau, chúng nó cũng khá được việc. Hồng Khiêm mời bạn bè hàng xóm đến lầu Thái Phong đãi tiệc, Ngọc Tỷ tính toán thu chi, cũng đem hai đứa đi cùng. Thế mà Tiểu Trà lại tính không nhanh không chuẩn được như Đóa Nhi, cũng chẳng biết vì sao.

.....

Tàn tiệc ở lầu Thái Phong, trong thành Giang Châu, những ai nên biết đều đã biết chuyện Hồng Khiêm lập hộ. Vì bây giờ Hồng Khiêm không làm ăn nữa, cũng chỉ một số người biết thôi. Bấy giờ ngộ Hậu Đức xảy ra một chuyện không lớn không nhỏ, là chuyện lão an nhân nhà họ Triệu ở sát vách Trình gia lại bệnh, bà cụ này đã cao tuổi, thỉnh thoảng bệnh một chập, do người già ba nhà Dương, Liễu, Trình liên tiếp mắc bệnh qua đời, lão an nhân Triệu gia thường bảo: “Chẳng biết hôm nào lại đến lượt ta.” Vậy mà chẳng xảy ra chuyện gì, chỉ lâu lâu bệnh một hồi rồi thôi.

Đừng bảo ốm lâu con bỏ, ngay cả chòm xóm dù không phải chăm nom bà, cũng đã chịu hết nổi. Mới đầu còn hai hồi ba bận đến thăm, lâu rồi thì chỉ phái tôi tớ đến biếu đĩa trái cây hỏi thăm một tiếng. Lần bệnh này lại cực kỳ nặng, vừa qua Đoan Ngộ*, trời nóng như đổ lửa, những ngày lạnh nhất nóng nhất trong năm là lúc mà người già và trẻ con dễ qua đời nhất, ai nấy đều sợ bà không chịu nổi, chòm xóm không thể không đến thăm hỏi.

[*Mùng 5 tháng 5.]

Nhà họ Trình vì từng có khúc mắc với Triệu gia, lại thêm cụ Lâm đã già, Tú Anh có mang, bèn cử Tổ Tỷ dắt Ngọc Tỷ đi thăm. Bà cháu hai người tay nắm tay, không thuê kệu xe, chỉ đi bộ sang, thị nữ và mợ nuôi theo hầu. Cửa lớn Trình gia mở đánh “két” một tiếng, bà cháu hai người chân chưa bước qua bậc cửa, mợ Lý đi đầu mở cửa đã đỏ mặt. Chỉ thấy ngoài ngõ cũng có một nhóm khác đi đến, là mẹ con Lục thị từng gây sự với Ngọc Tỷ năm xưa, họ cũng đến thăm lão an nhân nhà họ Triệu.

Từ lúc hai nhà ngồi uống trà với nhau dạo nọ, đã gần ấy năm không nói chuyện, Lục thị có lòng giảng hòa, nhưng vừa nhìn đến Niệm Lang, lời ra đến miệng lại nuốt xuống, chỉ ép Niệm Lang học, không cho kết bạn. Nhà họ Trình thì căm ghét họ hơn cả, nào có chuyện để ý đến cặp mẹ con này? Ngày thường hai nhà liếc khinh nhau chẳng biết bao lần, lén phỉ phui vài câu, mắng mỏ mấy tiếng. Khiến chòm xóm ngộ Hậu Đức đánh hơi ra cả. Niệm Lang đang được mẹ dắt tay, nghe tiếng mở cửa bèn ngược mắt lên nhìn một cái, rồi ghét bỏ xoay mặt đi. Lục thị và Tổ Tỷ gật đầu chào nhau, đoạn thị kéo Niệm Lang đến cửa nhà họ Triệu trước.

Vào nhà họ Triệu, Tổ Tỷ và Lục thị tách ra thăm bà cụ, để Ngọc Tỷ, Niệm Lang ở lại chơi với Văn Lang và em trai bên nội là Nhị Lang bảy tuổi, Sơn Lang sáu tuổi, em gái bên nội là Hạnh Tỷ cũng bảy tuổi. Triệu gia biết khúc mắc giữa hai nhà, cũng không dám tiếp đãi qua loa, Lâm thị đích thân trông bọn nhóc chơi đùa, thấy Ngọc Tỷ ngày một xinh đẹp, Hồng Khiêm lại có gia nghiệp, Tú Anh đã có mang lần nữa thì khá hối hận, nếu lúc trước không có chuyện, thì giờ mình đã có dâu thảo rồi.

Con cháu nhà họ Triệu cũng khá đông, nếu chia gia sản thì sẽ bên nhiều bên ít, có một đứa con dâu như vậy giúp đỡ lại vừa khéo. Lại nghĩ chuyện năm xưa đã là chuyện cũ, hai bên trước đây còn hòa thuận, Hồng Khiêm vừa lập hộ, căn cơ chưa vững, không như Triệu gia ở Giang Châu này đã lâu, có lẽ vẫn còn cơ hội nhỉ? Thế là ân cần hơn với Ngọc Tỷ. Nhưng không thể bỏ mặc Niệm Lang được, bèn để nó chơi cùng bọn anh em Văn Lang: “Các con đều đã đi học, cùng nói xem đã học được những gì đi.”

Ngọc Tỷ cũng thăm thiết thím ơ thím ả với Lâm thị — Điều này lại khiến Niệm Lang tức tối, nó chấp hai tay ngấn tìn ra sau lưng, nghênh cổ, sai mấy bước tập tễnh rồi ngấm vài câu thơ, chột đọc đến câu “Gà mái gây sáng”.

Tiểu Trà đến nhà họ Trình, nhận được vài đĩa trái cây mén từ chỗ mẹ mình là mợ Viên, thường bung sang biếu lại mợ Lý, lại ngọt mồm gọi vài tiếng mợ ơ, nịnh đến độ mợ kể tất các chuyện chòm xóm của cái ngõ này cho nghe. Từ đó biết được ân oán giữa Ngọc Tỷ và Niệm Lang. Thấy chuyện đang diễn ra, Tiểu Trà kéo Đóa Nhi, tay về khăn, cười giễu: “Lật đã lật đặt, khéo làm sao lại y con vịt, không biết khi nào mới lên thót vào lò đấy.”

Lần này không chỉ là vì muốn ra mặt thay chủ nhân, Tiểu Trà cũng chết cha không anh em trai, thường ngày có không ít người xem thường, nó là thân tôi

tớ, hoàn cảnh thua Ngọc Tỷ rất nhiều. Cũng không ai dám quá đáng ngay trước mặt Tú Anh, nhưng bên phía mẹ Viên thì lại có kẻ không ngại gì Tiểu Trà, thường lên giọng dè bêu — Tiểu Trà từ bé đã ghét loại người này nhất.

Niệm Lang thấy nhột, nghe thế thì đỏ mặt, chớ Tiểu Trà: “Con tiện tỳ nhà mày bảo cái gì đấy?” Lâm thị muốn giảng hòa nhưng Tiểu Trà lại nhanh miệng hơn, chỉ chú ý khăn tay mà không để ý đến Niệm Lang, nói với Đóa Nhi: “Chị đã bảo em thêu không giống mà.” Trên chiếc khăn này vốn thêu chim khách, tay nghề của Đóa Nhi khá ổn, thành thực đáp: “Giống vịt chỗ nào? Rõ ràng là chim khách.”

Tiểu Trà nói: “Nhìn ngang nhìn dọc gì cũng chỉ là một con vật mới mọc lông, dù có vỗ cánh lực hơn cũng chả bay lên nổi, chả có tiền đồ lại hay phách lối, đúng là cái thứ chết tiệt thích gọi đồn.” Vừa nói vừa đưa mắt ra hiệu, Đóa Nhi định tranh luận với nó, thấy ánh mắt ấy thì không khỏi ngáy ra, cũng ngậm miệng lại.

Ngọc Tỷ lại hỏi Lâm thị: “Thím định đền cháu cái gì đây?”

Lâm thị đang mong ai đó sẽ chuyển chủ đề, bèn hỏi ngược lại: “Sao ta phải đền cháu?”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Người của cháu bị kẻ khác mắng chửi ngay chỗ thím đây, cháu có cha có mẹ dạy dỗ, biết rằng nên giữ mặt mũi cho chủ nhà, mới không tranh cãi, lẽ nào thím không định đền cháu cái gì sao?” Nụ cười khiến Lâm thị nổi gai ốc đầy lưng, liếc sang Niệm Lang, vẻ mặt thẳng thớm này như đang chuẩn bị xông đến đánh nhau tới nơi.

Lâm thị thầm nắn, cái thằng khờ này, thế mà không chống nổi một đứa con gái! Phải biết rằng dưới mười ba mười bốn tuổi thì con trai và con gái suýt soát nhau, tầm vóc chưa chắc ai hơn ai, sức lực cũng thế. Có đánh lộn thì cũng chẳng lường trước được thắng thua thật. Mà thằng nhóc Niệm Lang này, lúc bé đã từng bị Ngọc Tỷ “dạy dỗ”, giờ lành thương lại quên đau, thích khiêu khích gọi đồn cơ.

Thực ra thì Lâm thị nghĩ oan cho Niệm Lang rồi, nó được Lục thị dạy dỗ, cũng biết “Quân tử động khẩu bất động thủ”, cũng học nhiều hiểu rộng, biết đánh không lại người thì ta nhịn, ta chửi cho nó tức là được, tức tới khóc càng tốt! Ai ngờ đến chửi cũng chửi không lại người ta.

Lâm thị vội vã tách hai đứa ra, sai người bưng trà bánh lên, may mà bên kia đã thăm bệnh xong, bà nhà họ Triệu không chịu nổi nữa mà nghiêng đầu chộp mắt, bậc bệ trên hai nhà chào thối lui.

.....

Chủ tớ Ngọc Tỷ dè bêu Niệm Lang ở Triệu gia, trẻ con hai nhà về đến nhà mình, đều kể lại cho trường bối nghe. Tổ Tỷ bảo: “Cái thằng nhóc kia chỉ giỏi được cái miệng, nhưng cũng chẳng chiếm được hời, cháu cứ xem như nghe chó sủa thôi. Người tốt không tranh hơn thua với chó, để ý nó làm gì?”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Bà ngoại trước giờ tốt bụng, giờ cũng đã bảo biết nó không tốt rồi đấy.”

Khiến Tổ Tỷ đỏ mặt: “Cháu cũng vậy, một đứa con gái, đừng leo mép quá. Sau này không gả được cho mới tốt bây giờ.” Ngọc Tỷ nghe đến câu cuối, cúi đầu không đáp nữa.

Cụ Lâm nói: “Cứ nhịn mãi mới khiến người ta coi thường, chúng ta không dây vào ai, nhưng ai rớt đến mình, ta không thể để nó được hời. Nha đầu thị nữ nên ra mặt tranh luận cho chủ tử, cháu cũng đừng để tụi nó làm việc vô ích.” Đoạn thưởng cho Tiểu Trà một đĩa trái cây mên.

Lục thị thì rầy Niệm Lang: “Đã bảo con đừng động vào nó, con lại không nghe, con để ý nó làm gì? Con chỉ cần chăm học, sau này làm quan! Nó thì có sức để làm gì? Trước sau gì cũng sẽ phải gả cho một thằng nào đó. Trong khi bản lãnh con thế nào, tiến thân được bao xa, đều trông vào mình cả. Còn nhà nó thì neo người, gia đình khá khẩm ai thêm cưới? Đến khi con thành tài, cưới ngựa to về đạo một vòng, con ranh ấy chẳng không ghen tị đến đó mất ấy? Con lại cãi nhau với nó, ấy là đã chọn cách thấp kém rồi.”

Trước nay ý trời trên người, như nhà họ Trình, mấy chục năm liền đều sinh con gái, muốn có mong con trai cũng không được. Lại như Lục thị, vừa bảo gia đình Ngọc Tỷ neo người, tháng chín Tú Anh ấy vậy mà sinh ra được một thằng cu! Đến độ hai nhà Trình, Hồng vui mừng quá đổi, người đỡ đẻ lần này không phải bà Vương mà là một bà đỡ khác trong thành Giang Châu, người ta gọi là mụ Mễ, mụ Mễ được thưởng năm lượng bạc một thỏi vàng, thêm một rổ rau củ com canh một bầu rượu, hí hửng về nhà.

Ở nhà họ Trình, Tổ Tỷ dâng hương kính Phật tổ, cụ Lâm thắp hương cho cụ Trình, Ngọc Tỷ đang nói chuyện với nữ mẫu Hồ thị mà bà Tiết mới tiến cử, Hồng Khiêm thì ngăn ngó bé con trai. Xong xuôi mọi chuyện, cụ Lâm nhớ chuyện Hồng Khiêm từng bảo sẽ để đứa con trai đầu lòng cho Trình gia đổi lấy Ngọc Tỷ, nhưng cụ thấy tự mình nhắc đến thì không hay, thế là bèn bảo Hồng Khiêm đặt tên cho con.

Hồng Khiêm đáp: “Chị thằng bé tên Ngọc Tỷ, thì nhóc này gọi là Kim Ca đi, đại danh thì chờ lớn hơn tỳ, cân nhắc kỹ rồi đặt. Thằng bé còn nhỏ, cứ để vợ chồng cháu nuôi, lớn hơn tỳ thì cho về nhà này. Tháng giêng năm sau, chỗ lý chính sắp xếp hộ tịch, Ngọc Tỷ và Kim Ca ai về chỗ nấy.”

Cụ Lâm mừng rỡ đến độ nước mắt lã chã, suýt nữa thì báii lạy cả Hồng Khiêm “Nhà họ Trình có hậu rồi cháu ạ.”

Ngọc Tỷ ngắm em trai, vừa đỏ vừa nhỏ xíu, bọc trong tã lót, cũng không trông rõ là giống ai, nhưng càng ngắm càng vui, cuối cùng mình cũng có em trai rồi. Lúc mới sinh Kim Ca khóc một trận, mụ Mễ dứt chút nước ấm cho bé, Hồ thị sang dỗ một lúc, chờ bé ngừng khóc mới mớm ít sữa, giờ đã ngủ rồi. Ngọc Tỷ ngắm một lúc, sờ sờ mặt, hỏi Tiểu Trà: “Có phải ta quên mất chuyện gì không? Vốn bảo chờ Kim Ca ra đời sẽ làm ấy.”

Tiểu Trà đáp: “Chẳng phải tiểu thư đã làm một cái yếm rồi ư? Còn muốn làm gì nữa? Tiểu thư thương em trai, thêu thùa may vá một chốc còn được, người có phải là tú nương đâu ạ. Người cần gì làm mãi?” Sau đó vẫn nhờ Đóa Nhi nhớ ra: “Người muốn sửa nhà cho quan nhân ạ.”

Ngọc Tỷ reo lên: “Đừng! Là chuyện này.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 37: Tú Tài

Ngọc Tỷ vội thưa với cụ Lâm, bảo Trình Phúc gọi thợ ngổa, thợ mộc đến sửa toàn bộ tòa nhà mà Hồng Khiêm đã mua, chỉ chờ năm sau chuyển đến. Trình Phúc vì tâm trạng vui tinh thần tốt, làm việc cũng nhanh nhẹn hơn vài phần. Vợ ông là mẹ Ngô hầu bên người cụ Lâm, vợ chồng hai người đã hầu hạ nhà họ Trình mấy mươi năm, tình cảm đương nhiên không sợ sai chút nào.

Trình Phúc cũng không vì Ngọc Tỷ còn nhỏ mà xem nhẹ, đi kiểm tra nhà cũ với đám thợ ngổa một lượt rồi về thưa: “Nhà của họ Dương quá cũ, một thời gian lại không có ai ở, đã tan hoang rồi. Gia đình họ đông người, phòng ngách được ngăn ra lộn xộn, chỉ bằng ừ cả xây lại ạ, tất cả thiết kế theo ý chúng ta.”

Ngọc Tỷ đáp: “Phải hỏi ý kiến của cha nữa.”

Hồng Khiêm không muốn con gái nhọc lòng, cho rằng lo nghĩ quá nhiều sẽ phí tâm huyết, nhiều bệnh chết yếu, bèn bảo Trình Phúc: “Xây lại thì xây lại vậy! Cái gì tiện cứ làm, đừng khiến tiểu thư nhọc lòng.”

Trình Phúc cười đáp: “Xin quan nhân cứ an tâm ạ, bọn họ đã thạo việc rồi, những tòa nhà cũ thế này, xây lại còn đỡ phí sức hơn sửa tới chữa lui.”

Hồng Khiêm không muốn Ngọc Tỷ suy nghĩ quá nhiều, Ngọc Tỷ lại thích làm những việc như thế, lần này bé hỏi Trình Phúc: “Dờ ngói cũ gỗ cũ gia dụng hỏng, sau đó có phải có thể bán chúng đi với giá rẻ không?” Trình Phúc tròn tròn mắt: “Sao tiểu thư lại biết những chuyện này?”

Ngọc Tỷ đắc ý, song không giải thích rõ, chỉ nói: “Ta biết tất ấy.” Lúc chưa đến bảy tuổi thì cả thầy Tô cũng thích dắt bé dạo quanh phố phường, sau này lớn rồi, thầy Tô giữ khoảng cách, nhưng Hồng Khiêm vẫn thích dẫn bé đi. Lúc rỗi việc, Ngọc Tỷ có thời gian rảnh liền thay quần áo con trai, tháo khuyên tai, búi tóc, đội mũ quả dưa, cùng Trình Khiêm bát phở. Dưới phở, ngoài kiểu “Công tử gặp nạn đậu Trạng nguyên, trộm hẹn ước sau vườn hoa” ra thì còn đủ hạng người, thể hiện rõ mọi lẽ lối sinh hoạt.

Ngọc Tỷ quá nửa thời gian ở nhà, mỗi lần ra ngoài, nghe được gì đều cảm thấy mới mẻ, đều ghi nhớ cả.

Vì nắm rõ mọi chuyện nên Hồng Khiêm ra tay sắp xếp, chẳng có thể đi lại với đủ hạng người, cũng quen vài người bạn, từng lo kinh doanh của nhà họ Trình, bèn tìm người môi giới thành thật để mua gạch gỗ các loại, Ngọc Tỷ hằng ngày lắng nghe, thành ra cũng biết trong thành Giang Châu cửa hàng nào có gỗ tốt, lò nhà nào có gạch ngon. Bảo Hồng Khiêm: “Cha sang tay số ngói gỗ cũ này cho bọn họ với giá rẻ đi ạ.”

Hồng Khiêm theo ý bé.

Sau đó là hoàn thành bản vẽ, nhà cửa thời này, bố cục thường na ná nhau, đường chính nhà giữa, đất dài thì xây thêm vài hàng, nếu rộng hơn nữa thì trái phải hai bên thừa đất, hoặc làm sân hoặc xây phòng cho tôi tớ, nhà bếp vẫn vậy. Chỉ có chuyện khoanh đất vườn trồng trọt, là hơi khác với mọi người. Nhà họ Hồng xây để ở, cũng như đại đa số gia đình, đường chính, ba dãy nhà, sân sau, trái phải hai tiểu viện, bốn phía căn cứ theo hướng, lần lượt là nhà bếp, tàu ngựa (không có ngựa thì nuôi la), phòng tôi tớ, nhà xí. Nhưng không có vườn hoa.

Rồi đo đạc móng nhà, gọi người đến dỡ bỏ xây mới. Nhà bằng gạch đá, dỡ bỏ cũng chẳng tốn sức lắm. Hồng Khiêm lại quen một đầu sỏ ăn mày ở thành Giang Châu, gọi là đội trưởng Hầu Tứ, ban vài lượng bạc, hẳn bèn gọi vài tên ăn mày ở khu tế bản tới, hợp lực ba ngày năm buổi đã dỡ xong nhà, bắt đầu xây mới.

Tên Hầu Tứ ấy là dân anh chị ở khu này, quản lý đám ăn mày. Dù là ở một nơi trù phú, cũng vẫn sẽ có những hạng người như vậy, vì thiên tai nhân họa, lười biếng hoặc do gia đình mà thành ăn mày, nơi nào cũng có. Quan phủ cũng không thể càn tàu rảo máng, bèn ra luật, cho phép đám ăn mày có một đội trưởng, xây trại tế bản cho chúng ở, nếu có chuyện gì không thể ra mặt thì nhờ chúng làm. Nhốt chung một đám lại, để phòng gây chuyện.

Hồng Khiêm có chút ít qua lại với tên Hầu Tứ này, tiền thuê ăn mày cũng rẻ, chỉ mười mấy lượng bạc là xong. Hầu Tứ còn nói: “Mỗi tháng quan nhân thưởng nửa mạch tiền thì tôi sẽ sai người gác đêm cho, để tránh bọn trộm vặt nghe tin quý phủ xây nhà, đến trộm gạch gỗ. Ta quen cả Vương Nhị gõ canh, Chu Tử dọn phân của ngõ này, sẽ đánh tiếng hộ.”

Hồng Khiêm đáp: “Cũng được.”

Hầu Tứ lại ra vẻ thêm thường: “Số tiền này không cần đại quan nhân bỏ ra, ngài dạy ta vài ba mách thôi cũng được.” Bạn cho rằng Hồng Khiêm quen Hầu Tứ bằng cách nào, vì là thủ lĩnh bọn ăn mày, gia đình Hầu Tứ cũng khá giả, ở nhà to có nô tỳ, có cả hai à tỳ xinh đẹp, không phải cùng một kiểu người trôi giạt rồi đi ở rẻ như Hồng Khiêm. Nhưng Hầu Tứ lại thích đánh bạc, lúc Hồng Khiêm đến Giang Châu, trên người không còn đồng nào, Hầu Tứ nhủ thâm cái tên Hồng Khiêm đây sau này hẳn sẽ làm chân chạy việc trong khu tế bản của hắn, giờ gặp được chỉ bằng giúp đỡ một hai phần, cũng

tiện thu mua lòng người.

Chẳng ngờ tên Hồng Khiêm này gì cũng biết, một hôm Hầu Tứ tay thối, chẳng giúp hắn thắng một trận đối đời, dân đánh bạc rất mê tín, từ đấy Hầu Tứ nhìn Hồng Khiêm bằng con mắt khác, còn muốn nâng đỡ chàng. Không ngờ Hồng Khiêm chỉ không muốn nợ ơn hắn, ngoảnh đi đã đến làm việc cho cụ Trình, rồi đi ở rẻ. Sau đó hai người còn qua lại vài bận, Hồng Khiêm thỉnh thoảng ngửa tay, bèn dạy hắn vài ngón, bản thân thì không đi đánh bạc nữa.

Hồng Khiêm lại dạy hắn vài mảnh, bảo: “Cuộc nhỏ chơi vui thôi, cuộc to quá dễ mất trí, đừng dễ bị nghiện.” Hầu Tứ đáp: “Thấy ngài ác với nhà họ Dư như kia, tôi nào dám cuộc to nữa, không gặt đại quan nhân chứ, nếu ta là con nghiện thì đã không gầy dựng được gia nghiệp hôm nay. Tiệc đầy tháng vào tháng sau của thiếu gia nhà mình, nếu đại quan nhân không chê tên ăn mày tôi đây dơ bẩn, tôi xin đến chung chén rượu mừng, được chăng?”

Hồng Khiêm đáp: “Được.”

Ngọc Tỷ lại tính tiền công, xây nhà khác với dỡ nhà, phải tìm người quen tay hay việc, giá thuê cao, còn những người làm việc thô như chuyển gạch này nợ là lao động phổ thông, giá thuê thấp, thợ cả thì giá cao hơn nữa. Tính cả tiền gạch gỗ, nhìn chung thì bé đã tiết kiệm được một khoản từ việc bán sang tay gạch gỗ cũ. Giờ lịch chọn ngày, đốt pháo, động thổ.

.....

Chưa đầy một tháng đã đến ngày đầy tháng của Kim Ca, một đứa bé nhỏ xíu thì biết gì? Ngoài bốn món ăn uống kéo vẩy, thì chỉ biết ngủ và buồn ngủ, đến tiệc đầy tháng cũng không bồng bé ra, Ngọc Tỷ nghe mẹ Lý bảo: “Con trẻ còn bé phải tránh gió.” bèn ghi nhớ. Chòm xóm láng giềng đều đến thăm nhóc, chỉ có phụ nữ mới được vào phòng Tú Anh nhìn mặt nhóc. Vì chưa mãn tang ba năm cụ Trình, gian ngoài chỉ bày tiệc chứ không mời gánh hát. Chưa xả tang, tiệc đầy tháng đáng ra không nên làm lớn như thế, nhưng vì Kim Ca quả thật là đứa bé cụ Trình mong mỗi lúc sinh thời, mới phá lệ.

Tú Anh vừa hết kỳ ở cữ, đun nước tắm, thay áo mới. Hà thị gặp thì cười bảo: “Lòng rộng rãi người béo tốt, nom càng giống nhà giàu rồi đấy.”

Ngọc Tỷ thì được Nguyệt Tỷ nhà họ Lâm, Tam Tỷ nhà lý chính kéo tới tán chuyện: “Hồi nhỏ còn hay chơi cùng, lớn rồi lại ít gặp mặt, chả biết đi bận cái gì.”

Ngọc Tỷ đáp: “Nhà di đạo này rộn chuyện, có em trai lại phải xây nhà, không có thời gian rồi.”

Nga Tỷ cười hỏi: “Không rồi thì cũng là người lớn trong nhà bận, em thì làm được gì?”

Ngọc Tỷ cũng không bác lại, chỉ nói: “Người lớn bận, mình sao còn dám quấy quã?” Rồi nói sang chuyện Nga Tỷ sắp đi lấy chồng.

Nga Tỷ đỏ mặt: “Nhà chàng đã lo một chỗ ở thái học viện trong kinh, chàng sắp phải vào kinh thi rồi, dù sao cũng không thể để lỡ chuyện chính, phải dời hai năm.” Vừa dứt lời, chợt nhớ ra chuyện cười gã là của riêng mình, nói với một đám các cô nhóc làm gì? Sảng giọng: “Một bảy nít quý, dám đem ta ra đùa cơ đấy!” Ra về muốn đánh, mọi người cười vui tán đi. Vì nhà họ Trình tặng quà hậu cho Nga Tỷ, Nga Tỷ đương nhiên thân thiết hơn với Ngọc Tỷ, thấy Nguyệt Tỷ đang nói chuyện cùng Tam Tỷ, bèn lên hỏi Ngọc Tỷ: “Em giờ vẫn họ Trình?”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Vâng, cha bảo tháng giêng năm sau đổi lại, để Kim Ca mang họ Trình, tuy khế ước đã đáo hạn nhưng dù gì cũng đã nhận ơn của thái công, không thể dễ bên này tuyệt hậu. Em ở đây cũng không ổn.”

Nga Tỷ ghé sát tai bé nói: “Đừng bảo ta lắm lời, ba người một nhà các em dời đi, tuy cùng một con đường nhưng đã là hai cánh cửa, bên này toàn người già trẻ nhỏ, cuộc sống sẽ vất vả đây. Em cân nhắc thử xem.”

Ngọc Tỷ nói: “Tỷ tỷ tốt bụng, em biết mà.”

Ngoài kia chợt vọng lại một tràng khen hay, là Hồng Khiêm vừa nói với Lâm tú tài, để Kim Ca mang họ Trình: “Thằng bé còn nhỏ, tạm để con chăm sóc trước.” Những người nghe chuyện đều bảo Hồng Khiêm giữ lời lại trọng tình nghĩa, là một hảo hán.

Trên bàn tiệc Kỳ chủ bộ cũng là nhân vật được mọi người xum xoe bợ đỡ, lúc quá chén đã hớ tỵ thông tin cho chúng bạn: “Phủ quân* hiện tại đúng là may mắn, cả nước điều động, vừa khéo có thể vào kinh nhậm chức, bàn giao xong việc, muộn nhất là xuân năm sau sẽ rời đi. Chỉ không biết phủ quân mới là ai.” Đàng này râu kẻ tai nhau xầm xì, Lâm tú tài bèn hỏi: “Huyện nào vậy ạ?”

[*Thái thú, người đứng đầu một quận, huyện.]

Kỳ chủ bộ đáp: “Cái này thì không rõ.”

Bên cánh phụ nữ nghe tiếng trầm trồ, Tú Anh thấy Kim Ca đang ngủ lại nhủ mảy, vội vàng bế lên đỡ, rồi sai Tiểu Hi ra xem ngoài kia thế nào. Tiểu Hi ra ngoài gọi Bông Nghiến đến hỏi thăm một lượt, về thưa lần lượt từng việc lại cho Tú Anh nghe, đàn bà khắp ngõ đều bảo Tú Anh may mắn, có cả con trai con gái, lại thêm một người chồng tốt đủ tình lẫn ý, Lâm thị nhin: “Đây mới đúng là tu thành chính quả.”

Lời này đã nhắc Tố Tỷ: “Con rể thường xuyên lên chùa Từ Độ trên núi quyền vô số tiền, chúng ta cũng đã đạt được nguyện vọng lớn, nay có một thằng cu, phải dâng lễ tạ.”

Cụ Lâm không khỏi đau đầu, nhà họ Trình chẳng còn tin sư thờ sãi, tất cả là do trước đây Tố Tỷ từng để đám ni cô lừa mấy chục lượng bạc, cụ Lâm giận dữ, không cho bà tiếp xúc với bọn rùng rú kia nữa, chỉ cho ở nhà tụng kinh. Nhưng chùa Từ Độ lại là đất thiên, Trình gia quyền tiền dâng hương nơi ấy đã từ từ đổi đời, cụ Lâm cũng khá tin phục. Bèn đồng ý với Tố Tỷ: “Trời trở lạnh, Kim Ca phải có người chăm sóc luôn, Tú Anh vừa qua cữ, con lại

chưa xả tang. Để cháu rể đất Ngọc Tỷ đi một chuyến vậy, còn con muốn đi thì chờ xuân năm sau ấm trời, cả nhà mình cùng đi.”

Tối đấy nói với Ngọc Tỷ: “Nhân lúc chưa đồ bằng, cháu cùng cha đi một chuyến, cháu cũng bái Phật thành tâm một tý, xin chỗ tốt nương thân. Cũng xin xăm cho cha cháu, phù hộ nó xuân năm sau đậu tú tài, lúc được quê rồi bỏ thêm hai mươi lượng tiền nhang đèn.”

Thầy của Ngọc Tỷ là Tô tiên sinh, với Phật giáo Đạo giáo, người đọc sách luôn quan niệm tất cả là do mình có tin hay không thôi, luôn có thái độ chê bôi chót nhả, bé cũng bị lây, bèn cười đáp: “Bà cố lại biến Phật tổ thành tham quan rồi, Phật tổ tâm sáng như gương, thấy hợp thì sẽ cầu được ước thấy, còn không thì có xin cũng vậy. Chi bằng bỏ công học tập, chăm chỉ làm việc.”

Cụ Lâm phì phui vài tiếng liễn, lại vỗ Ngọc Tỷ một cái, khấn: “Lời con trẻ đừng tin là thực!”

Thầy Tô biết chuyện, cũng nói: “Ta đọc “Dịch” nhiều năm, khá tâm đắc, nghe nói cao tăng đắc đạo cũng có năng lực tiên tri, tiện bề thỉnh giáo đôi phần.” Bèn đi cùng cha con Hồng Khiêm. Hồng Khiêm cười ngửa, Ngọc Tỷ cũng muốn cười, bèn bảo: “Cha cho phép rồi mà.”

Hồng Khiêm tự hỏi, Minh cho phép hỏi nào? Chẳng nhẽ lại quên? Vì không chắc nên nói: “Chuyện nghiêm túc, con ngồi trước cha, nhưng cũng phải thuê thêm chiếc xe, nhờ cưỡi ngựa không nổi thì vào xe mà ngồi.” Rồi nhìn sang thầy Tô.

Thầy Tô bảo: “Lúc lão phu rong ruổi trên lưng ngựa, trò còn chưa biết đi là gì đâu.”

Hồng Khiêm xoay đi, thuê hai thớt ngựa. Ngọc Tỷ dắt mẹ Lý, Tiểu Trà, Đóa Nhi theo.

Thầy Tô hể hả suốt chặng đường, lúc thấy kênh đào còn giảng vài thứ cho Ngọc Tỷ, như vì sao lại đào con kênh này, tiêu tốn ra sao, kênh chảy qua bao nhiêu châu, có tác dụng gì... Núi bên kia tên gì, có sự tích gì...

Họ đến chùa Từ Độ, thầy Tô đi gặp phương trượng luận đạo liền ngay, Ngọc Tỷ và Hồng Khiêm vào dâng hương. Ngọc Tỷ nghiêm túc dập đầu xin xăm, là quẻ trung cát. Hồng Khiêm thì không tin những thứ này mấy, nhưng vì được hỏi thẳng cu, cũng khá xúc động, cảm tạ thật lòng. Cha con hai người bieu tiền nhang đèn xong, thầy Tô vẫn chưa trở về. Ngày đông trời mau tối, Hồng Khiêm nhờ tiểu sa đi đi giục.

Tiểu sa đi đưa Minh Trí quay lại, Minh Trí đầy vẻ không biết phải làm sao, thưa: “Tô tiên sinh muốn ở lại một đêm ạ.” Khỏi nói, hẳn là luận đạo đến mê mẩn rồi.

Hồng Khiêm thăm nhủ, ngay trong nội thành mà thầy còn đi lạc được, nếu để thầy một mình từ chùa về thành, chẳng biết sau này phải đi đâu mò thầy đây. Nhưng nếu không về, lại e gia đình lo lắng. Với cả ở chùa kham khổ, Ngọc Tỷ còn nhỏ, sợ rằng sẽ cóng đến bệnh mất. Bèn dắt tay Ngọc Tỷ, nói với tiểu sa đi: “Phiền tiểu sư phụ dẫn đường cho ta, ta đi gặp thầy.”

Tiểu sa đi rất dễ chịu, đưa chàng đi ngay: “Người xuất gia không dám nói dối, vị tiên sinh này thực sự lợi hại. Nếu quan nhân có thể đưa thầy đi, tiểu tăng đúng là phải cảm tạ trời đất.”

Đến phòng phương trượng, ngoài cửa đã nghe giọng Tô tiên sinh hỏi liền thanh: “Làm thế nào để cảm ứng? Phải giải thích ra sao? Động lòng, là động thế nào?” Trước đây Ngọc Tỷ từng hỏi dòm mình như này, bây giờ mình lại đi hỏi dòm người khác, thầy Tô thăm thấy sướng trong lòng.

Phương trượng cười khỏ liên tục: “Tiểu tăng tu vi còn nông, chưa động lòng bao giờ.”

Hồng Khiêm bụng bảo dạ, gặp phải Tô Trường Trình, xem ra phương trượng nhọ đời rồi. Thấy thương phương trượng ra trò, bèn đưa mắt nhìn tiểu sa đi, tiểu sa đi vội vàng lên tiếng: “Sư phụ, vị thí chủ đi cùng tiên sinh bên trong muốn gặp thầy.”

Phương trượng vội đáp: “Mau mời vào.”

Vào đến nơi, căn phòng này ấy vậy mà không châm lò sưởi, lạnh lẽo vô cùng, hai người bên trong lại ngồi thẳng như cán bút, trên trán phương trượng còn đổ mồ hôi, xem ra đã bị thầy Tô dồn ép thật lực. Vị phương trượng này dễ đầu trục, nhưng hàng mây bạc trắng, trông cũng đầy mùi cao tăng đắc đạo, ấy vậy mà mặt mũi bấy giờ lại đang ra chiều đau khổ lắm.

Thầy Tô thì đang hưng phấn, thấy học trò mình bước vào, cũng hơi mất hứng: “Các trò tới đây làm gì? Ta luận rõ với phương trượng rồi về ngay ấy mà.”

Hồng Khiêm nhủ thầm, Chuyện thầy đắc đạo thành Phật còn có khả năng xảy ra hơn cả chuyện thầy tìm được cửa về nhà nữa. Ngọc Tỷ thì bảo: “Con nhớ thầy mà. Bài tập ngày mai chẳng biết phải nộp cho ai luôn.”

Thầy Tô liếc phương trượng với vẻ vô cùng tiếc nuối, nhưng cũng chỉ đành đứng dậy: “Khi nào rồi rảnh, sẽ lại đến thỉnh giáo phương trượng.”

Phương trượng nhìn Ngọc Tỷ, một đứa bé chỉ mới tám chín tuổi, bèn hiền từ bảo bé: “Tiểu thí chủ siêng năng chăm học, chắc chắn sẽ thành chính quả. Người có lòng sẽ được báo đáp.”

Hồng Khiêm cố nhịn mà ngoảnh mặt đi, thăm mắng Tô Trường Trình đúng là giới tạo nghiệp, ép một cao tăng đại đức phải thốt ra mấy lời sặc mùi ăn mày xin cơm này.

.....

Từ chùa về chẳng được mấy lâu, đã đến ngày giỗ ba năm của cụ Trình, Tổ Tỷ xả tang, cụ Lâm tự mình bế Kim Ca đến trước linh vị cụ Trình khóc lóc

thở than một trận. Cụ vừa khóc, Kim Ca đã khóc theo, Tổ Tỷ thì khóc bàn, Ngọc Tỷ cũng không nén nổi, cả nhà khóc to một chập.

Cụ Lâm vừa khóc vừa nói: “Cháu rể là một người giữ lời, giờ đã thành hai họ, thằng bé và Tú Anh không còn ở đây nữa, nhưng lòng vẫn luôn nhớ đến ông. Nó cũng có tiền có nhà, giờ còn muốn mua thêm đất, không để Tú Anh thiệt thòi đâu. Năm sau sẽ đi thi, ông trên trời có mắt, thế nào cũng phải phù hộ nó lần này.” Lại gọi Ngọc Tỷ đến dập đầu, “Năm sau cháu cũng không còn ở đây nữa, bái biệt cụ cố đi nào.”

Nhà họ Hồng bên kia cũng đã đắp xong móng, bắt đầu chồng đá xây gạch. Tú Anh tính sơ, vì xây mới nên mắc hơn sửa lại, tiền trong tay Hồng Khiêm không còn dư là bao, không thể mua cả ruộng và cửa hàng, chỉ bằng mua trăm mẫu đất. Lại dạy Ngọc Tỷ vài cách trị gia, cuối năm thu tô tính tiền các thứ. Lúc rảnh thì vừa chăm Kim Ca vừa cười.

Lại nói, thầy Tô không được thỏa thuê hôm luận đạo, lúc về nhà chẳng vui vẻ là mấy, rồi thêm đầu năm sau Hồng Khiêm phải lên đường đi thi, bèn dồn già nửa tâm trí cho Hồng Khiêm, giám sát việc học nghiêm hơn hẳn, Hồng Khiêm chịu biết bao lời đâm chọc của thầy, cả ngoài sáng lẫn trong tối. Hồng Khiêm cũng nghĩ rằng nín nhịn, bụng bảo dạ thầy chỉ là một ông già khoai đông dài, cứ mặt dày ra về không hiểu, trái lại khiến thầy Tô tức đến trợn tròn mắt mãi.

Ngọc Tỷ theo dõi mà thấy lo, chuyển sang khuyên Hồng Khiêm: “Thầy là vì không thể ở qua đêm với phương trượng mới buồn bực, cha đừng để bụng.”

Hồng Khiêm bế con gái lên ước chừng: “Lại nặng hơn rồi, sắp không bế nổi nữa, nhân lúc còn bế được thì bế nhiều hơn một chút.” Sau đó mới đáp, “Già trẻ lớn bé, thầy của con tới tuổi, hay giận dỗi, đợi em trai con lên bốn, năm tuổi rồi lại thử nhìn xem, ông ấy và thằng bé có thể chơi chung với nhau rồi.”

Ngọc Tỷ rướn cổ nuốt nước bọt, đưa tay chạm vào ấn đường Hồng Khiêm, không nói được gì.

Cứ thế vài tháng trôi qua, năm mới lại đến, nhà họ Trình đốt mấy chục dây pháo vài ngày liền, cho tới khi Kim Ca hoảng sợ bật khóc mới ngoi tay, sắc thuốc an lòng cho bé. Thầy Tô liếc Ngọc Tỷ, nói: “Năm sau trở cùng học vài ngón chữa bệnh bốc thuốc đi, bệnh vặt đỡ phải mời thầy lang.”

Tháng giêng đầu năm, lý chính lại đến kiểm tra nhân khẩu. Hồng Khiêm biểu ông qua tứ sắc*, đổi họ Hồng cho Ngọc Tỷ, để Kim Ca mang họ Trình, cụ Lâm an lòng, lại thấp hương cho cụ Trình một bận. Ngọc Tỷ bảo: “Hồng Ngọc Hồng Ngọc, nghe chẳng oai tý nào.” Thầy Tô chợt nói: “Trở về họ cũ nghe oai hơn.” Hồng Khiêm liếc thầy một cái, đáp: “Ngọc Tỷ là tên mụ, chờ con lớn mới đặt đại danh.”

[*Thường gồm bốn món, đại diện cho bốn mùa trong một năm, ngụ ý cả năm viên mãn.]

Ngọc Tỷ là lười, không cảm rằm nữa.

Tháng hai Hồng Khiêm lên đường đi thi. Trường thi ở ngay trong thành Giang Châu, tri huyện phụ khoách* là lệ từ triều trước, với Hồng Khiêm mà nói thì lại là chuyện tốt, dù thi tú tài hay cử nhân, không bắt ra khỏi thành là được. Đến lúc lên kinh thi tiến sĩ, chỉ cần mua thuyền xuôi dòng mà đi thôi.

[*Tri phủ và huyện lệnh cùng cai trị, cùng ở một nơi.]

Cụ Lâm đã có kinh nghiệm người nhà đi thi, chuẩn bị thu xếp tương đối thạo tay, Ngọc Tỷ bèn làm chân chạy việc cho cụ. Bút nghiên quần áo đồ ăn chỗ ở chỉ xếp sau, trước tiên phải có hai tú tài cùng viết thư bảo đảm cho Hồng Khiêm mới ổn. Cháu cụ Lâm là tú tài, Kỷ chủ bộ hàng xóm còn là cử nhân, thư bảo đảm sẽ do hai người này viết. Thi cử thời này, phải có xuất thân trong sạch, trong sạch là gì, chính là không nằm trong diện tiện tịch. Nếu từng làm tội tở nhưng đã chuộc thân, thì không sao. Nhà buôn cũng có thể đỗ đạt, có điều nếu muốn tiến thân, ngoài việc có tài, còn phải chịu được bói móc.

[Chú thích của tác giả: Chế độ khoa cử thời xưa được hoàn thiện dần, Tùy Văn Đế đề ra khoa cử, đến thời Võ Hoàng mới có luật Hồ Danh ngừa gian dối, thời Tống mới phổ biến việc sao chép lại bài rồi chấm thi, tận thời Minh mới trở thành chế độ khoa cử mà mọi người quen thuộc. Điều kiện để thí sinh được tham gia cuộc thi, mỗi thời mỗi khác. Con em nhà buôn có đạo được tham gia thi. Quan viên cũng có thể thi, ấy là trong trường hợp học vấn không cao, bỏ tiền mua chức. Tuy bộ truyện này viết về thời không có thật, nhưng không sử dụng chế độ khoa cử hoàn thiện của nhà Minh, sẽ có một vài chỗ khác người ~]

Mọi thứ đều phải qua kiểm tra, nếu là kiếp đào hát, thoát tiện tịch chưa quá ba đời, đều không được đi thi. Mẹ mang tiện tịch thì không sao, cha mang tiện tịch mới bị liên lụy.

Tuy Hồng Khiêm từng ở rể, nhưng cũng đã tự lập môn hộ, lại có gia nghiệp, lúc mới ngụ lại Giang Châu cũng đã khai rở ba đời tổ tông. Vì kiếm miếng ăn mà lưu lạc đến đây, kiểm tra nói tay hơn một chút, đã mười năm có lẽ, sổ vàng trong kinh cũng đã đổi một lần, Hồng Khiêm cứ thể trở thành người Giang Châu, tất cả sổ sách đều ghi ba đời nhà chàng là dân lành. Có được thư đảm bảo, có thể tham gia cuộc thi ngay rồi.

Hồng Khiêm biết thi tú tài chẳng gì là khó, đề thi tú tài mà thầy Tô ra, đến cả Ngọc Tỷ cũng có thể tạm đối phó được, huống chi là chàng? Chẳng lấy làm luống cuống, khăn gói lên đường. Cả nhà vì chàng mà lo liên mấy ngày, ấy vậy mà khi trở về chỉ hóc hác hơn đôi chút chứ không tổn hại gì, còn than phiền với Tú Anh: “Tôi cả mặt cũng chẳng được rửa sạch sẽ.” Đoạn đưa cái cằm lún phún râu cạ bữa vào khuôn mặt non mềm của Kim Ca, tới mức thằng bé khóc toáng lên, bị Tú Anh đuổi đi tắm rửa thay đồ.

Từ lúc Hồng Khiêm rời trường thi, phụ nữ toàn gia bèn họp mặt trong Phật đường của Tổ Tỷ, cùng tụng kinh dâng hương, khiến cả nhà ngập khói. Hồng Khiêm mới sáng sớm đã dụ con gái đến xem nhà mới, non nửa năm, nhà đã xây xong, đang mở cửa để thoáng bớt hơi ẩm. Hồng Khiêm chỉ một khu vườn mé đông cho Ngọc Tỷ: “Sau này con sẽ ở đây, vài ngày sau gọi người chuyển hoa cỏ đến, con thích hoa gì?”

Ngọc Tỷ đáp: “Con muốn trồng trúc, phải cây to cơ.”

Hồng Khiêm đáp: “Theo ý con cả.”

Lúc về Tú Anh cũng không rầy cả hai, chỉ bế Kim Ca lằm bằm “Nhóc nói cha nhóc đồ không?”

Cứ thế nửa tháng, bảng vừa được yết — Hồng Khiêm đã đậu tú tài thật!

Gần đây cụ Trình no đủ nhang đèn, cụ Lâm lại thấp thêm hương cho ông, nói cháu ngoại đã có chỗ để dựa dẫm cả đời, Ngọc Tỷ Kim Ca có người cha như vậy, sau này cũng có thể thẳng lưng mà sống, lại vui mừng cầm tiền riêng đến lầu Thái Phong đặt cỗ. Song, Hồng tú tài lại bị Tô tiên sinh liếc mắt khinh thường vài bận, thì ra thầy Tô cho rằng cậu Hồng thi cử không cố gắng, chỉ xếp hạng trung bình, quá mất mặt già của ông rồi.

Bên bảo: “May mà ta là thầy của Ngọc Tỷ.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 38: Vài Người

ĐỒNG CON NHIỀU CÁI CHƯA HẸN ĐÃ TỐT

Cũng chẳng biết tại sao mà thầy Tô lại rất thích chỉ trích Hồng Khiêm, Hồng Khiêm trông có vẻ như ngoan ngoãn nghe lời, mỗi lần đều chẳng nói năng chi, chỉ dùng ánh mắt phẳng lặng nhìn đã có thể khiến thầy Tô giận đến nổi ăn thêm hai bát cơm. Hai người cả ngày thầy tới trò lui ghét bỏ nhau, mọi người từ cụ Lâm trở xuống mới đầu đều kinh hồn bạt vía, lâu dần lại chẳng thèm để ý nữa, dầu sao có muốn ngăn cũng ngăn không nổi, cũng chỉ có Ngọc Tỷ, ngày ngày kẹp giữa hai người, mới thỉnh thoảng nói vun vào được hai câu.

Hồng Khiêm đồ tú tài, cũng tự thấy hã hê đôi phần. Tuy nói Giang Châu là vùng đất thiêng người tài, một trăm tám mươi tú tài, có đến hai ba chục người sống trong thành Giang Châu, cử nhân không mười cũng tám, từng có năm tiến sĩ — nhưng đều rồi quê nhậm chức rồi. Dù gì cũng thi bằng năng lực của chính mình, trên đời có biết bao nhiêu người đọc sách, năm nào cũng đi thi, nhưng đến tận lúc tóc bạc trắng cả vẫn không đậu tú tài. Ai dè đâu lại bị thầy Tô hắt ngay cho một chậu nước lạnh, lại cầm sách lên nổi cáu muốn thi cử nhân.

Tú Anh Ngọc Tỷ thấy thế cũng không can chàng, mẹ con hai người chụm đầu lại, tính số ruộng mới mua. Giấy tờ đã nộp lên nha môn sang tên, vì xây mới lại nhà và phải để lại tiền phòng khi cần gấp, tính toán xong xuôi chỉ mua được tám mươi mẫu ruộng nước, tốt là ở chỗ liền thành một mảnh, trồng trọt gì cũng tiện, chia ra cho ba hộ thuê. Tú Anh lại muốn mua tới tở, Ngọc Tỷ nói: “Hôm trước con nghe bà cố nói, muốn cho mẹ tất cả tới tở có trong nhà, mình không cần lo nghĩ nữa. Người sống chẳng bằng vật chết, nhiều quá cũng phiền.”

Tú Anh đáp: “Mới bảo con thông minh, con lại lơ tơ mơ rồi, chúng ta đã đủ người chạy việc, nhưng gác cửa, đứng bếp thì ai làm? Đã ở riêng hai nhà, thì phải làm sao coi cho được.”

Ngọc Tỷ nói: “Bếp thì chỉ cần mua hai nha đầu nhóm lửa là đủ, mẹ Viên đi theo chúng ta mà. Nhà càng ít người thì càng đỡ xảy ra chuyện.”

Tú Anh cảm bứt lên tính, Hồng Khiêm đã có sai vật thư đồng là hai người Bồng Nghiên, Lai An, mình có hai nha đầu Tiểu Hi Tiểu Lạc cũng đã đủ, bên chỗ Ngọc Tỷ thì nhũ mẫu thị nữ tổng cộng ba người, đến cả Kim Ca cũng đã có một nhũ mẫu là Hồ thị, bếp đã có mẹ Viên. Chỉ thiếu gác cổng và dăm ba người quét tước làm việc nặng. Tính xong đầu đấy, mua khoảng bốn năm người là đủ, chỉ có gác cổng là phải chọn người khôn lanh một chút, còn lại chẳng cần hàng thượng đẳng, tổng chắc cũng chưa đến hai mươi xâu tiền.

Bên gọi bà Tiết đến, hỏi mua người. Bà Tiết mong đợi vâng một tiếng, vỗ ngực bảo: “Cứ để bà già này lo.” Tú Anh nói: “Bà đừng khoác lác nữa, lần trước mua thị nữ cho đại tỷ nhà ta, nói thì hay, bà xem mình mấy năm mới tìm được?”

Bà Tiết cười vuốt đuôi: “Nương tử tú tài nhìn mà xem, hai mẹ con nhà họ Viên được việc không? Dù chậm trễ đôi chút, cũng phải tìm được hàng tốt.” Tú Anh mắng: “Hừ, bà chỉ được cái miệng! Lần này chỉ mua để làm việc nặng, không tốn bao công của bà, lúc chuyển nhà cần tới, đừng làm lỡ chuyện của ta, lỡ rồi thì đừng hòng bước qua bậc cửa nhà này nữa.”

Bà Tiết vội hỏi ngày tháng, Tú Anh đáp: “Hôm nay mừng hai tháng ba, cho bà mười ngày, tìm được người không?”

Bà Tiết tính thử: “Nói thực nương tử nghe, dăm ba tên vụng về thì có, nhưng công nhà quý phu không thể để kẻ khờ canh gác, e khó mà đứng hẹn.” Tú Anh đáp: “Thôi, gác cửa không cần đến bà, ta tự tìm.” Bà Tiết nói: “Vậy được, cần gì đến mười ngày, chỉ dăm bảy ngày sau tôi đưa năm sáu tên đến cho nương tử chọn.”

Lần này bà Tiết thế mà lại giữ lời, tuyển người cực nhanh, bên bảo xem là vì sao? Hồng Khiêm đã là tú tài, Tú Anh lên chức vợ tú tài, mọi người đương nhiên đối xử với nàng khác xưa. Với cả cũng không cần người lanh lợi khôn khéo, thành thật được việc là ổn. Ngày xuân là dịp tốt để mua người, lúc này vụ mới chưa tới thức cũ đã hết, quả thật khó sống qua ngày, phải bấm bụng bán con bán cái hay tự bán mình.

Đăm ba ngày sau, bà Tiết đã dắt mười mấy người đến nhà, dọa Tú Anh một trận: “Bà tính giờ trò gì đây?” Bà Tiết thưa: “Là nương tử gặp thời, gia đình nhà phủ quân sắp dọn đi nên bán tôi tớ, sai già này bán hộ, già này nghĩ ngay đến nương tử, tùy ngài lựa chọn.” Chuyện này thì Tú Anh đã hay tin, bèn cười bảo bà Tiết: “Bà thế mà càng già càng cay, nhà phủ quân cũng tin dùng cơ đấy.” Bà Tiết đáp: “Lại chẳng nhờ phúc nương tử còn gì? Nương tử vừa muốn mua người, trời xanh liền giao vào tay ta rồi.”

Nịnh hót khiến Tú Anh vui vẻ hẳn, bảo Tiểu Hi bưng trà quả lên mời bà Tiết xơi, bà ta ăn hai quả, uống sạch hai chén trà, mới nói: “Quý phủ chuyển nhà, cũng cần vài tên gia đình cường tráng trông cửa, chỗ này có bốn năm gã đàn ông, nương tử xem xem thế nào?”

Tú Anh đáp: “Gọi tiểu nha đầu đến ta xem trước đã.” Bên ngoài có sáu bảy bé gái cùng bước vào, mặc đồ giống nhau, áo vải bố không chắp vá, xếp hai hàng cũng khá ngay ngắn, xem ra đã được dạy dỗ sơ. Tú Anh cân nhắc hồi lâu, thăm nhủ, cũng chỉ làm việc nặng dưới bếp, không cần lanh lợi gì lắm, bèn nhìn tứ chi bọn chúng, chọn ra hai đứa tay chân chắc khỏe. Hai đứa bé này tám tám chín tuổi, mặt mày trông có vẻ khỏe khạo, bà Tiết mới nói: “Hai đứa này chỉ biết xuống bếp nhóm lò, không làm việc khác được đâu ạ?”

Tú Anh đáp: “Đúng là ta đang thiếu nha đầu nhóm lửa, cứ chọn hai đứa này vậy.” Sau đó chọn đến bà hầu, Tú Anh hỏi bà Tiết: “Những người này, trước đây làm nghề gì?” Nghe bà ta trả lời xong, bèn mua hai bà hầu trước đây làm việc quét tước sân vườn, hai người đều là đàn bà góa không con cái gì, tám ba bốn chục tuổi, bán cũng chẳng được bao tiền. Sau đó nữa mới đến đàn ông, Tú Anh sai người mời Hồng Khiêm đến, để chàng chọn.

Hồng Khiêm nhìn một lượt từ đầu xuống chân bọn chúng, rồi lại soi một lượt từ chân lên đầu, chọn ra hai người, kiểm tra sức vóc rồi giữ lại.

Mấy thằng hầu có tên, một người Trương Tam người kia Lý Tứ, cũng chẳng đòi làm gì. Bà hầu thì cũng gọi bừa là Vương Gia Triệu Gia, hai con nha đầu lúc trước cũng chả được chủ cũ đổi tên, cứ gọi Nhị Nha Hoa Ni, Tú Anh bụng bảo dạ chúng nó chỉ làm việc nặng, cũng chẳng cần tên hoa hòe văn vẻ, bèn để im như vậy, bớt việc. Cụ Lâm thấy vợ chồng nàng mua người, nhưng vẫn thiếu gác cổng, bèn cho thêm một nhà hai người vào số tôi tớ bồi giá. Là Trình Thực – con trai của Trình Phúc và Điền thị – vợ hắn. Gọi cả đến đập đầu với một nhà ba người Hồng Khiêm, lại sai đi xem trước nhà cửa họ Hồng.

Thoát cái đã đủ người, lập tức bắt tay vào việc chuyển nhà, cụ Lâm muốn cả thế giới biết cháu gái mình đã gả đi được, dù đã bãi đường từ lâu nhưng vẫn chuẩn bị bốn mươi tám rương của hồi môn thật hậu, đi vòng khắp hai ba con đường trước sau ngõ Hậu Đức, sau đó mới khiêng vào nhà họ Hồng.

Tiệc xong đất gộp với cả cỗ mừng đồ tú tài, vừa khéo tổ chức ngay tại nhà mới, lại bé Kim Ca ra mắt mọi người, Kỷ chủ bộ gọi đùa là tam hỉ lâm môn.

Mâm cỗ đã đặt lâu Thái Phong chuẩn bị từ sớm, mợ Viên và bọn Nhị Nha, Hoa Ni nấu canh giải rượu dưới bếp, chặt gà chia dê dọn đĩa. Khách của Hồng Khiêm ngoài hàng xóm ra thì còn có mấy tú tài cùng đồ đệ này, mỗi nhóm một bàn, trí thức ra trí thức, hàng xóm ra hàng xóm, bạn bè thân thích bên cụ Lâm một đẳng, còn một nẻo thì gồm đám lưu manh côn đồ như Hầu Tứ, Lại Tam và quân sự những cửa hàng năm xưa Hồng Khiêm từng quen biết. Mỗi bên nỏ nức niềm vui riêng.

Trên mâm Kỷ chủ bộ ngồi cao nhất, hài lòng lắm thay, bụng bảo dạ mình đúng là có mắt nhìn người, để ý biết được Trình Khiêm không ký khế ước chết với nhà họ Trình, nắm tay tính, ngày Trình Khiêm rời Trình gia vừa khéo trên dưới ba mươi, vẫn còn trẻ, nếu bắt đầu đọc sách, chưa biết chừng lại có triển vọng, cũng dễ đỡ đàn báo đáp mình. Giờ thì xem ra, mình vẫn còn đánh giá thấp người ta.

Con trai nhà Kỷ chủ bộ chưa thi tú tài, ông cũng chẳng gấp gáp lắm, vì con trai mình còn trẻ, chưa được hai mươi. Hồng Khiêm đã gần ba mươi rồi.

Người hài lòng nhất chắc là cụ Lâm, được cháu dâu đẳng ngoại và các cô các bà hàng xóm vây quanh xu nịnh, vui vẻ vô cùng.

.....

Tàn tiệc mọi người về cả, tôi tớ dọn bát đĩa, Tú Anh bèn giữ đám cụ Lâm lại nghỉ ngơi: “Khuya lạnh, có men trong người đừng ra đón gió. Kim Ca để lại cháu chăm, trời ấm lên sẽ bỗng sang thăm bà.”

Cụ Lâm tức khắc tỉnh ba phần rượu, bấu tay Tú Anh nói: “Giờ đã ra riêng, cháu đã là người nhà người ta, đừng tùy hứng nữa nhé. Với cả, hai người đàn bà góa là ta và mẹ cháu lại ở trong một tòa nhà lớn thế kia, đã cuốn tới cuốn lui, cháu đừng để bọn ta phải lo lắng thêm. Cháu cứ an tâm chăm Kim Ca, nơi này ta đã xem qua, tất cả đồ gia dụng chỗ Ngọc Tỷ đều mới sắm, phòng cũ ở nhà ta vẫn còn để cho con bé, cháu cũng không chăm được gì nhiều, cứ để nó về nhà vài hôm, ở chơi với ta, ta cũng tiện bề dạy nó một ít chuyện con gái.”

Tú Anh đáp: “Ngọc Tỷ cũng thưa với chồng cháu rồi, không nỡ xa nhà, bảo nhà mình chỉ còn hai người già, cô đơn lắm. Chồng cháu bảo, mỗi ngày nửa buổi sẽ học với thầy Tô, nửa buổi rảnh rỗi sẽ đến thăm bà. Đêm thì về đây ngủ. Mà bà với mẹ, rảnh cũng cứ tới đây chơi, được không?”

Cụ Lâm nói: “Vậy thì tốt, mấy ngày nữa là đến sinh nhật Ngọc Tỷ, trời ấm hơn, lên chùa Từ Độ dâng hương lễ tạ đi.”

Tú Anh đáp: “Vâng, vợ chủ bộ vừa báo, phủ quân mới sắp đến, lúc ấy phải gặp mặt tú tài, hắn còn phải tiệc tùng văn thơ, chưa biết là ngày nào, nhân lúc người ta chưa đến, chúng ta đi dâng hương trước vậy.”

Đã muốn dâng hương, cụ Lâm rất thành kính, bèn có ý ăn chay trước, không ba thì một ngày, tắm gội thay đồ, thuê kiệu, thầy Tô thì nhớ thương buổi luận đạo với phương trượng ngày ấy, thuê ngựa, Ngọc Tỷ sợ Tiểu Trà và Đóa Nhi còn quá nhỏ không đi bộ nổi, xin Hồng Khiêm thuê một chiếc xe để mình ngồi cùng hai đứa và mợ Lý. Đội hình cũng khá hoành tráng, đi thẳng đến chùa Từ Độ. Để mợ Viên và Nhị Nha Hoa Ni ở lại chuẩn bị cơm canh, chỉ chờ chủ nhân quay về, sẽ mở tiệc sinh nhật chín tuổi của Ngọc Tỷ tại nhà mới.

Giữa đường chợt gặp một gia đình đi đưa tang, cụ Lâm bụng bảo dạ xúi quẩy làm sao, mụ Ngô khuyên: “Gặp quan thì phát tài, là điềm lành, cô gia nhà ta ra cửa gặp tang, chẳng mấy chốc sẽ đậu cử nhân làm tiến sĩ, đến cả nương tử cũng sẽ được ngũ phẩm cáo mệnh luôn.” Cụ Lâm bấy giờ mới vui vẻ

bảo: “Đúng thế đúng thế!”

Bên kia xe, Ngọc Tỷ nghe người ta rỉ rả bảo là gia đình một người đậu tú tài chung với Hồng Khiêm. Thì ra ông cha hai người nhà này, cộng lại cũng phải đọc sách mấy chục năm, tóc đã bạc trắng vẫn công cốc, thế mà lại sinh được một thằng con thông minh, năm nay mười ba tuổi đã đậu tú tài, thành Giang Châu trước nay chưa từng có người đậu tú tài ở tuổi này, dễ cả nước cũng chẳng có tú tài nào trẻ tuổi hơn cậu. Lại còn đậu hạng nhì, khiến ông nhà mình mừng hết lớn, mừng tới chết luôn.

Ngọc Tỷ vén một góc rèm xe lên, nhìn ra từ lỗ hổng, đồ tang trắng xóa một màu, chẳng rõ ai là ai. Người ta còn chen nhau để nhìn mặt tú tài trẻ tuổi, Ngọc Tỷ xem không được thì mắt hứng lăm, buông rèm xuống.

Cả đoàn đến chùa Từ Độ, Hồng Khiêm bồng Kim Ca, bọn lão an nhân cũng xuống kiệu, cả nhà từng bước lên thềm, vào chùa dâng hương. Hồng Khiêm mang theo một hộp giấy viên vo tròn bỏ trong tay áo, đứng dưới chân Phật bốc một viên, mở ra xem, là chữ “Huyền”.

Thầy Tô thì tự đi tìm phương trượng, tiểu sa di vừa thấy thầy đến đã vọt đến chỗ phương trượng, nhanh như một làn khói: “Sự phụ, vị tiên sinh kia lại đến rồi!” Chẳng ngờ thầy Tô khỏe mạnh, thường ngày còn luyện bắn tên, nâng gạch, lại hay lạc đường khắp nơi nên chân bước chẳng chậm hơn cậu là bao, tiểu sa di chưa báo động xong, thầy Tô đã mở đến.

Phương trượng hơi xấu hổ, buộc phải pha chén trà thơm đãi khách, luận bàn đến mức đầu bóng loáng đổ đầy mồ hôi mà thầy Tô còn chưa thỏa mãn, đến tận khi Ngọc Tỷ tìm tới. Ngọc Tỷ bảo muốn tìm Tô tiên sinh, tiểu sa di chỉ mong lời này, niềm nở dẫn đường. Ngọc Tỷ vừa dẫm lên bậc cửa, chợt nghe phương trượng trong kia nói: “Tiểu tăng tu hành chưa đến chốn, nếu tiên sinh muốn tìm người thông hiểu lĩnh hội căn nguyên, tiểu tăng cũng từng vân du tu hành, cũng có chút ít gọi là quen biết với Ngô Đạo thiên sư – trụ trì của chùa Tướng Quốc trong kinh. Tiểu tăng có thể viết một bức thư, tiến cử tiên sinh.”

Ngọc Tỷ đập huyệt một bước, nhìn thầy Tô như nhìn quỷ, mặt mày đầy vẻ không tin tưởng nổi — Một mình thầy mà đi, chẳng biết kiếp sau có đến được kinh thành không nữa là? Phương trượng bị thầy dồn tới cùng đường, muốn giết người đốt xác rồi kia!

Trong phòng, Tô tiên sinh cũng xanh cả mặt, nhớ năm xưa thầy lên kinh đi thi, cha thầy đã phải đi cùng, chính vì sợ thầy lạc mất. Thầy đến Giang Châu cũng ngoài ý muốn, chỉ cứ thế lạc tới nơi thôi, giờ bảo thầy lên kinh, không ai đi cùng, đường lại dài, chẳng biết sẽ còn lạc đến nơi nào.

Ngọc Tỷ vội vàng lên tiếng: “Quấy rầy đại sư rồi, thầy, ngoài kia mọi người đang xin xăm, thầy cũng xin một quẻ cho gia đình đi? Cũng là ‘Vì mẹ dựng đàn tràng’.” Phương trượng không khỏi mỉm cười, bụng bảo dạ cô bé này thú vị ghê. Người đọc sách có “Từ bất ngữ”*, nhưng vẫn có điều “Không thể buông”, thế thì cứ đem lão an nhân ra làm có, bảo là “Vì mẹ dựng đàn tràng”. Bèn cười mỉm, buông lời: “Thế thì bản tăng không ngăn tấm lòng phụng dưỡng của người nữa.” Chả dễ gì mà tiễn được vị sát tinh này ra khỏi cửa.

[*Bốn điều Không Từ không nói (không tín), đó là quái lực loạn thần. Ở đây tác giả ý bảo tuy mấy mọt sách không tín đạo, nhưng phải thủ hiếu, bởi vậy vẫn phải tới chùa dựng tràng cúng mẹ vẫn vẫn.]

.....

Lần này về nhà, chùa thầy Tô ra thì ai nấy đều vừa lòng thỏa ý. Vào đến ngõ, lại gặp Lục thị cũng vừa bước từ trên kiệu xuống, dắt tay Niệm Lang. Niệm Lang hừ một tiếng, bị Lục thị túm, bèn cúi đầu đi.

Tuy gặp người khiến mình mất vui, hai họ Hồng Trình đều chẳng để bụng, xuống kiệu, trả tiền trả kiệu xe ngựa. Về tổ chức sinh nhật cho Ngọc Tỷ, lúc ăn mì trường thọ, Hồng Khiêm bèn ở trước mặt mọi người đặt đại danh cho Ngọc Tỷ, là “Hồng Thành Huyền”.

Không chỉ Ngọc Tỷ mà cả Hồng Khiêm nghe ra cũng thấy không tốt. Nếu vẫn họ Trình, gọi là Trình Ngọc Tỷ thì không sao, chứ cái tên Hồng Ngọc cùng âm với Hồng Ngọc*, vừa khéo giống tên nha hoàn. Thôi thì đổi, viết rất nhiều chữ bỏ đầy cả hộp, ngay dưới chân Phật rút thăm, lại là chữ “Huyền”. Nghe như tên con trai, nhưng còn hơn nha hoàn.

[*Họ Hồng của Ngọc Tỷ là 洪, còn Hồng trong Hồng Ngọc là 红]

Ngọc Tỷ vui lắm thay, đọc thăm ba chữ “Hồng Thành Huyền” một lượt, nói: “Con thích cái tên này!” Do trong tên có chữ “Thành”* nên đám Tú Anh cũng vui vẻ, bụng bảo dạ thái công cung nhất là Ngọc Tỷ, tuy bé phải quy tông nhưng có một chữ để tưởng nhớ vẫn tốt. Thầy Tô cũng cười, cúi đầu uống cạn rượu trên tay.

[*Thành và Trình cùng âm đọc.]

Ngọc Tỷ có tên mới, càng ra sức học tập, thành ra ép Hồng Khiêm phải chăm chỉ cùng bé, sợ mình học dở hơn con gái — Nếu Ngọc Tỷ ngồi ngay ngắn mà Hồng Khiêm lại sơ sẩy cử động, ánh mắt thầy Tô sẽ bắn tới như phóng đao. Cứ thế vài ngày, tân phủ quân đã đến nhậm chức, muốn gặp trí thức trong thành, thế mới độ được một kiếp này cho Hồng Khiêm.

Kỷ chủ bộ ấy vậy mà lại đích thân đến tìm Hồng Khiêm: “Tân phủ quân thuộc hoàng tộc, dất cả đại gia đình tới đây, người ta có tiền có quyền, dò hỏi mới biết vị phủ quân này năm nay bốn mươi lăm, đưa phu nhân và mấy công tử, tiểu nương từ đến cùng.”

Hồng Khiêm bèn hỏi: “Có biết được thuộc chi nào không?”

Kỷ chủ bộ đáp: “Ta đang định nói đây, nghe ra thì là anh em chú bác với Quan gia, là con trai của Hoàng thúc Ngô vương. Ngô vương con đàn cháu đông, vị phủ quân này xếp thứ tư trong số hai mươi ba anh em, nhà có chín trai bảy gái, tiểu nương từ thì không dò ra được, nhưng cửu công tử nhỏ nhất

năm nay cũng đã lên chín. Con đàn cháu đông như vậy, thật là đáng mơ ước!”

Kỷ chủ bộ có cả con trai con gái, nhưng cũng chỉ là nhi nữ song toàn mà thôi, không thể sinh thêm nữa, trông người ta con cái thành đàn mà ngưỡng mộ không thôi. Hồng Khiêm khẽ mỉm cười, bụng bảo dạ, đông con nhiều cái chưa hẳn đã tốt.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 39: Trò Đời

NHÀ HỌ TRIỆU CÒN DÁM CẦU HÔN CON GÁI NHÀ MÌNH, THÌ NƯƠNG TỬ PHỦ QUÂN SAO LẠI KHÔNG THỂ MỜI NÀNG?

Hồng Khiêm bụng bảo dạ như thế cũng đúng, nhất là gia đình hoàng thất, con cái quá đông, cha mẹ có khi phải lo lắng đến độ rụng cả tóc. Triều này chú trọng chữ “kiệm”, lúc lập triều đã chịu nạn chiến loạn thảo phạt mấy mươi năm, lúc ấy tình thế buộc phải vậy mà thôi, càng về sau này, cuộc sống từ trên xuống dưới dần bắt đầu xa xỉ, nhưng bổng lộc vẫn không tăng. Rồi lại ngần ấy năm trôi qua, dân số gia tăng, giá lương thực lại rớt, còn giá cả những thứ khác lại tăng, cộng thêm hòa bình đã lâu, phát sinh vô số cách hưởng lạc, khỏi phải nói, cái gì cũng cần tiền.

Tông thất bốn triều là vậy, bổng lộc lúc mới khai quốc không thấp, chỉ cần tích góp vài năm thì sự tình sẽ khác. Nhưng chuyện là vậy, khi ấy sắc phong, Thiên gia còn neo người, mỗi người một danh hào một phần bổng lộc, cứ thế vài năm trôi qua, ai nấy tự sinh con đẻ cái, thành ra cả nhà chia chung một phần bổng lộc này. Tuy con cái mới sinh có thể có phong hào nhưng khó mà chiếu cố hết tất cả, nay không bằng xưa. Những người có gia nghiệp, lại vì sống quá sung sướng nên nạp thiếp tích tỳ sinh con đẻ cái càng nhiều, tiền tiêu lúc cưới gả thì tạm không bàn, đến khi cha mẹ mất lại phải chia gia tài, đương nhiên tài sản mỗi nhà sẽ càng ít đi. Con lại có con, con lại thêm cháu, chia một chia hai, đã nghèo càng nghèo.

Triều này không thịnh phân phong, đến một mảnh thái ấp* để sản xuất cũng không có, chỉ dựa vào ruộng vườn, cửa hàng để sống, người giỏi kinh doanh lại ít, thịnh thoàng lại tòi ra mấy trò hao tiền tốn của, đa số ngày càng cực khổ. Với phần lớn người Thiên gia Lệ thị, bốn chữ hậu duệ Thiên hoàng nở mặt nở mày, nghe cho oai vậy thôi chứ chả có tác dụng gì ngoài việc mua cưới bán gả. Có gia đình quả thật không sống nổi nữa, bèn đem danh hay tiếng tốt kết thân với gia đình giàu có, sui gia lấy tiếng thơm, họ thì giành đồ cưới sính lễ — Thường thì trường hợp gả tông nữ nhiều hơn.

[*Phân phong: vua chúa phát đất cho chư hầu; thái ấp: đất chư hầu phát cho dân chúng canh tác.]

Nhưng những gia đình giàu có bậc nhất, chưa cần kịp thì chẳng muốn liên hôn với tông thất khốn cùng, chỉ có những nhà nền tảng không vững mới chịu bỏ tiền mua dâu mua rể thôi. Đúng là có rất nhiều gia đình thương nhân thích bỏ tiền mua mặt mũi, nên tuy triều này trọng văn khinh thương, nhưng Thiên gia lại tồn tại không ít sui gia là thương nhân. Như lẽ tất nhiên, có tiền có mặt mũi rồi lại khỏi đích thân làm ăn nữa, thà mua ruộng mua đất làm phú ông chứ không thêm ra tay buôn bán, chỉ sai tôi tớ hay bà con xa ra mặt họ.

Ấy là khi Tú Anh và Ngọc Tỷ ngự ca tân phủ quân xuất thân thanh quý, Hồng Khiêm sợ dạy hư con gái, đành phải phân tích rõ ràng sự thật.

Tú Anh hỏi: “Phủ quân là anh em con chú bác với Quan gia, anh em ruột nhà Quan gia đã mất cả, ấy chẳng phải thân nhất rồi sao?” Hồng Khiêm dờ khóc dờ cười: “Nàng biết Quan gia có bao nhiêu anh em chú bác không? Chỉ riêng cha của vị phủ quân này là Ngô vương thôi đã có đến hai mươi ba đứa con trai còn sống rồi! Để nuôi cả nhà, Ngô vương bỏ cả vương phủ trong kinh, muối mặt ở lý hai mươi năm tại khu trung chuyển Đông Nam, cuối cùng bị ngự sử hạch tội mới chịu về kinh. Chẳng còn cách nào khác, ngoài con trai cả con trai thứ thì đám con còn lại cũng mua bán hôn nhân gần sạch. Nghe đồn vị phủ quân này có đến chín đứa con trai, chưa kể con gái, nàng tự đi mà tính xem! Dù có gia tài bạc triệu, chia gia sản rồi thì mỗi người còn chẳng đủ tiền mua tòa nhà chúng ta đang ở nữa.”

Tú Anh á khẩu.

Ngọc Tỷ nói: “Có thể làm phủ quân, chắc cũng có tỳ bản lĩnh, dù không có bản lĩnh thì cũng có người nâng đỡ, nếu không ai nâng đỡ, hẳn là vận mệnh không tôi.”

Hồng Khiêm đáp: “Chuyện này thì không biết được, giảng giải chỉ để hai người mở rộng tầm mắt, nhìn xa hơn thôi. Ta đi đọc sách đây, mấy ngày nữa phải cùng đám tú tài gặp ông ta rồi.”

Hồng Khiêm đọc sách, Ngọc Tỷ thì ngó vào nôi ngắm Kim Ca, Kim Ca ngủ rất say, Ngọc Tỷ chột nhóc nhóc cũng không thức, Ngọc Tỷ le lưỡi làm mặt quỷ với nhóc, bảo Tú Anh: “Mẹ, em ngủ lăm ghê!” Tú Anh cười đáp: “Lúc con bằng thằng bé cũng vậy thôi, đứa nào đứa nấy ngủ nhiều như heo con.” Ngọc Tỷ gọi Kim Ca hai tiếng “Heo con” rồi mới nói: “Con làm xong bài tập rồi, đi thăm an nhân và bà ngoại đây.”

Tú Anh bảo: “Trời nóng nắng độc, bảo Tiểu Trà che ô cho mà đi, đừng để đen người.” Ngọc Tỷ dạ vâng, vừa ra khỏi cửa, không cần sai bảo Tiểu Trà cũng đã giương ô từ sớm: “Tiểu thư che nắng.” Đóa Nhi nhớ kỹ, thăm nhủ sau này cứ ra ngoài là phải giương ô.

.....

Ngọc Tỷ đến nhà họ Trình, cụ Lâm bảo nhà bếp sắp trái cây, lại sai vớt lê ướp lạnh dưới giếng lên ăn giải nhiệt, giò đã thảng tư, sắp vào hạ. Cụ Lâm trông Nghênh Nhi gọt vỏ bỏ thành miếng nhỏ, Ngọc Tỷ ăn được vài miếng thì cụ ngăn lại: “Đừng tham mát.” Ngọc Tỷ cười đón lấy quạt tròn trong tay mẹ Ngõ, tự mình quạt hầu cụ.

Lâm lão an nhân nói: “Thấy cháu thì bà hạ mát đông ấm rồi, không cần quạt đâu. Rảnh rồi đến trò chuyện với bà, bà đã vui lắm rồi.” Đoạn hỏi chuyện Kim Ca. Ngọc Tỷ cười đáp: “Thằng bé ngủ suốt, mấy hôm trước thì sáng ngày ngủ nhiều đêm lại thức, khóc om cả lên, quấy cha mẹ dậy cả.”

Cụ Lâm hỏi: “Là do ư ngủ ngày à?” Ngọc Tỷ đáp: “Vâng ạ, mẹ Hồ, mẹ Lý đều bảo thế, gọi thầy lang đến khám cũng bảo thế, mấy hôm nay mẹ không cho thằng bé ngủ sáng nữa mà dạy nó lật bò, đêm ngon giấc rồi. Bây giờ xế trưa lại ngủ nhiều hơn chút, lúc cháu đi thằng bé vẫn đang ngủ, chắc không lâu sau sẽ gọi nó dậy thôi.”

Bấy giờ cụ Lâm mới an tâm. Lại hỏi chuyện Hồng Khiêm: “Trời nóng, cha cháu học hành thoải mái chứ? Thấy mà thương, mẹ cháu từ khi lọt lòng chưa từng rời khỏi căn nhà này, giờ lại ra ngoài ở, thể nào cũng sẽ thiếu này hụt kia, có thường mua đá không? Nếu mẹ cháu quên thì tới đây nói với bà, bà mua cho, chúng nó còn trẻ đã phải lập gia rồi.”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Bà an tâm, không quên đâu ạ, cha cháu cũng không phiền lòng, chỉ có thầy Tô là hay giễu cha thôi.”

Cụ Lâm bật cười: “Vây thì chả sao.”

Ngọc Tỷ hỏi: “Bà ngoại đầu à?” Cụ Lâm đáp: “Cháu cũng rõ mà, trời mà nóng thì nó cả ngày ngo ngoe mơ màng, bà bảo nó về nghỉ rồi.”

Cụ cháu hai người lại nói đùa vài chuyện ngày thường, vì trời nóng, tuổi lão an nhân lại cao, Ngọc Tỷ thường chịu khó chạy đến chơi. Có khi Tổ Tỷ chưa ngủ, cũng tám chuyện cùng bé. Hôm ấy lúc đang chuyện trò, nhà họ Triệu sát vách lại sai người đến, là một tiểu nha đầu hầu lão an nhân bên ấy. Những gia đình ngụ ở ngõ Hậu Đức, tuy cũng có tôi có tớ nhưng tôi tớ mỗi nhà lại không nhiều, tiếp xúc miết rồi cũng quen mặt.

Cụ Lâm thấy nha đầu này bước vào thì mặt mày đổi sắc, còn nhủ thăm bà nhà họ Triệu mất rồi, không ngờ nó bước vào đập đầu xong, lại nói: “Nương tử nhà con bệnh nặng.” Cụ Lâm nghĩ, chắc là Lâm thị rồi, vì Lâm thị và Lâm lão an nhân từng nhận làm mẹ con kết nghĩa, suy cho cùng cũng là chòm xóm với nhau, giấu giấu che che thì không hay, nếu thực sự không xong phải thông báo sớm, tránh trường hợp bên kia chuẩn bị làm đám, bên này chẳng rõ đầu đuôi lại đến chúc mừng.

Cụ Lâm sống thư thả lắm, tuy vẫn còn một Tổ Tỷ phải trông nom nhưng vẫn thoải mái hơn biết bao lần, lòng rộng rãi hơn nên nói: “Về bẩm lại với an nhân nhà ngươi, hôm nay quá ngọc rồi, mai sáng ta dẫn người sang thăm bệnh.”

Hôm sau, đến cả Tú Anh cũng tự chuẩn bị một phần trà bánh, sai Tiểu Hi xách, cùng đến Triệu gia. Đến nơi, thoát đầu sang thưa chuyện với lão an nhân nhà họ, bà Triệu vẫn xi tai sắp-chết-mà-chưa như trước, thốt một chữ thờ gấp một hơi: “Ta chết cũng chẳng hề gì, sao nó lại bệnh theo thế này...”

Cụ Lâm thấy bà ta mặt thật, bèn nói: “Bà khoan phiền lòng, con bé còn trẻ, chịu đựng nổi.” Đoạn dắt Tú Anh đến thăm Lâm thị, vừa vào phòng Tú Anh đã hoảng: “Sao thế này?” Lâm thị ấy vậy mà da mặt khô vàng, quầng mắt trắng xanh, hốc mắt trũng. Lâm thị cười khổ đáp: “Tôi cũng không biết, chắc đã tận hạn rồi. May mà không phải bệnh lao, trước khi chết còn được gặp Văn Lang một bận.”

Cụ Lâm bảo: “Mới tý tuổi đầu đã nói xui gì vậy, chăm sóc kỹ vào, mùa đông mùa hạ dễ mệt, nghỉ ngơi đi.”

Lâm thị rơi nước mắt, nằm giường đập đầu với cụ Lâm, nói: “Con còn trẻ không hiểu chuyện, có phạm điều gì xin mẹ châm chước. Một mai con đi, tuy cả nhà này đều là người thân, nhưng con lại sợ Văn Lang của con bị ghê lạnh.”

Tú Anh bảo: “Nếu cô thực sự thương thằng bé thì càng phải tự đi mà chăm sóc nó, dù nhờ ai cũng chẳng bằng cậy mẹ ruột mình. Văn Lang đâu?”

Lâm thị đáp: “Buổi sáng nó đi học, chiều thì sang chỗ tôi trò chuyện. Là thầy của tiểu tú tài mười ba tuổi kia, vị tiền sinh này đã bồi dưỡng ra mười tú tài, ba cử nhân rồi.”

Tú Anh nói: “Đấy đấy, Văn Lang sắp có tiền đồ rồi, cô còn nằm đây ăn nắm ăn muối tốn thọ mình làm gì?”

Lâm thị buồn bã: “Người tôi tôi biết, hết chống đỡ nổi thật rồi, ăn không trôi thứ gì, người ta bệnh chỉ cần chắc bụng, hấp thụ thuốc và đồ bổ các loại thì sẽ không sao, như tôi thì không ổn. Giờ chỉ còn Văn Lang là không an tâm nổi.”

Cụ Lâm đáp: “Dù cho có người ghê lạnh nó, nó vẫn còn gia đình nhà cậu, có kẻ đánh nắn nó, ta sẽ sai người đưa thư về nhà mẹ đẻ cô.”

Lâm thị cứ lắc đầu miết, cuối cùng mới ngượng ngừng tòi ra rằng: “Nói chỉ e mẹ giận, là con trèo cao, muốn xin Ngọc Tỷ cho thằng bé.” Thò tay định sờ hộp son đỏ bên gối. Tiểu nha đầu của Lâm thị lấy hộ thi, lại quỳ xuống thưa: “An nhân, nương tử, thương thay nương tử nhà con, Văn Lang nhà con cũng học hành giỏi giang lại khéo léo, không dám khinh nhờn đại tỷ quý phu đầu ạ.”

Tú Anh mặt mày biến sắc rồi bình tĩnh lại. Cụ Lâm suy cho cùng cũng đã kinh qua nhiều chuyện, tiếp lời ngay: “Con nha đầu nhà ngươi muốn leo lên đầu chủ nhân quyết định thay, phỏng, có gì phải quý? Chuyện này các cô muốn định thì hai chúng ta lại chẳng quyết nổi, Tú Anh và Ngọc Tỷ đã là người nhà họ Hồng, cha Ngọc Tỷ phải cho phép mới được. Bớt nghĩ xằng xiêng mà an lòng nuôi bệnh đi, cô khỏe rồi ta lại sang thăm.”

Dứt lời kéo Tú Anh rời khỏi, không để nàng về nhà họ Hồng mà kéo đến chỗ mình mắng một thôi một hồi: “Cháu đây là thế nào?! Mèo nuốt mất lưỡi rồi à? Một câu chặn lời cũng không biết? Tức với chả giận, tức giận thì làm được gì?”

Tú Anh cười lạnh đáp: “Bà không nói thì cháu đã mắng toác mặt nó ra rồi! Cậy bệnh ép cháu đồng ý á, đi mơ mộng vàng nhà nó đi! Hỡi quan nhân, quan nhân mà có đồng ý cháu cũng không cho phép! Cái ngữ mất chỗ xem thường người khác, khi trước còn sợ Ngọc Tỷ căn chân Văn Lang nhà nó cơ, bây giờ lại bám rịt lấy mà đòi, có món hời vậy à?”

Cụ Lâm thở dài: “Cũng cái nhà này khiến cháu thiệt thòi, chưa từng dạy cách giao tiếp khéo léo, giờ cháu đã là vợ tú tài, nếu cháu rể còn tiến tới thì cháu phải thay đổi chính mình đi, nào có cái kiểu đặc tội muôn nơi thế này? Dù không vui cũng không thể từ chối thẳng thừng. Việc có thể làm tuyệt tình, nhưng lời thì phải chừa đường lui. Không được giấu cháu rể chuyện này, phải kể cho nó nghe.”

Tú Anh nghe lời cụ Lâm, về nhà dùng cơm, lúc Hồng Khiêm sang nghỉ trưa, Tú Anh bèn thuật hết lại cho chàng nghe. Hồng Khiêm cũng cười lạnh: “Đẹp đi!” Tú Anh yên tâm, lại trò chuyện phiếm với Hồng Khiêm, chàng bỗng nói: “Nương tử nhà phủ quân đạo này mời vài nương tử trong thành đến chuyện trò, phải dắt cả con cái đi, bảo là nghỉ mát. Nàng chuẩn bị trước nhé, đừng hoảng.”

Tú Anh đứng là hoảng thật: “Ta sống đến từng tuổi này, chức quan to nhất từng gặp chỉ có Ký chủ bộ hàng xóm, chuyện này... Nương tử nhà phủ quân sao lại mời ta được?”

Hồng Khiêm cười bảo: “Nhà họ Triệu còn dám cầu hôn con gái nhà mình, thì nương tử phủ quân sao lại không thể mời nàng? Quần áo không cần may mới, mặc đồ hè nhà ta vừa may đợt này là được, cũng đừng đeo nhiều trang sức quá, cả đầu cắm đầy châu ngọc mới khiến họ cười. Ngọc Tỷ cũng ăn mặc điểm trang như thường là được, con gái ta lúc nào cũng giỏi giang hơn người khác hết.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 40: Hội Hè

HỢP ĐÚA NÀO QUYẾT ĐÚA ẤY.

Tuy Hồng Khiêm bảo không cần ăn vận quá chăm chút, nhưng Tú Anh vẫn cân nhắc đắn đo, dù gì đây cũng là lần đầu tiên nàng tham dự yến tiệc to cỡ này, khó tránh khỏi trịnh trọng hơn đôi phần. Nhưng nghĩ tới nghĩ lui, vẫn làm theo lời Hồng Khiêm. Chỉ mặc đồ hè mới may năm nay, không cài trang sức quá rực rỡ lên đầu — Sợ mất vẻ nhã nhặn trang trọng. Để không lạc loài với người ta, còn đặc biệt xin Hà thị chỉ bảo.

Hà thị nói: “May mà cô hỏi chị, không thì có khi xấu mặt rồi, lần đầu ta và chúng nương tử gặp vợ phủ quân, nương tử nhà Diệp chủ bộ ở châu phủ lạnh mồm lẹ miệng, cứ khen nàng ta trẻ miết!”

Tú Anh lấy làm lạ: “Bà ấy dễ cũng phải ngoài bốn mươi rồi? Sao khen trẻ lại không hay?”

Hà thị méo mặt: “Thì người ta chưa đến tứ tuần chứ sao! Vị này là vợ kế, nhỏ hơn phủ quân tận mười mấy tuổi. Nương tử nhà họ Diệp cứ mở mồm là ‘người nom như chỉ vừa ba mươi’, may mà nương tử phủ quân không so đo. Sau này bọn họ quyết chí dò hỏi mới biết đây là vợ kế, cũng chỉ ba mươi có lẻ, cô bảo có khó coi không?”

Tú Anh đưa khăn che miệng cười: “Võ mông ngựa lại võ nhâm chân, đúng là khó xử. Chính chủ không so đo, người ngoài cũng cười cho thối mặt.”

Hà thị: “Chứ gì nữa!”

Tú Anh lại hỏi chuyện quần áo trang sức này kia, Hà thị đáp: “Quan nhân nhà cô nói đúng đấy, cô còn trẻ người tươi tắn, mặc như nào cũng xinh. Yến tiệc kiểu này, nương tử phủ quân là chủ nhà, nên để người ta nổi bật, cô làm màu làm gì? Đã tươi trẻ rồi còn tranh ăn mặc, chả phải tự rước lấy phiền phức à? Với cả lúc họ gửi thiệp mời cũng gộp lại thành một nhóm, đều là gia đình trí thức kiểu cô, thanh nhã một chút vẫn ổn hơn.”

Tú Anh vốn bụng bảo dạ rằng nên giành mặt mũi cho Hồng Khiêm, nghe chồng và Hà thị đều bảo thế, bèn dập tắt ý định.

Lại chân chừ nói với Hà thị: “Chị cũng biết đấy, Đại Tỷ nhà em năm nay đã tròn chín tuổi. Mấy năm trước nhà cửa không êm nên làm lỡ nó, em cũng chẳng lòng dạ nào mà để ý đám tốt cho nó, chỉ sợ vừa ý lại không gả nổi, lòng thêm buồn. Những gia đình môn đăng hộ đối, có cả chuyện vừa mới lọt lòng đã cắt tà làm sui*. Giờ đây cha nó dù gì cũng đã có công danh, muốn tìm nhà chồng tốt cho con. Nhưng trước đây gia đình em như kia, tụi em không dám đánh tiếng cũng chẳng dám mơ gia đình bậc nhất, nên chẳng rõ chuyện xưa tích cũ nhà người, chẳng khác gì người mù kẻ điếc. Cơ mà lâu ngày mới thấu lòng người, vội vàng thăm hỏi e rằng điều nghe được cũng không chính xác, bị người ta bưng bít chuyện xấu đi. Năm sáu năm nữa con bé phải đính hôn rồi...”

[*Đính hôn từ trong bụng mẹ, tà áo được cắt rồi trao đổi làm tín vật.]

Hà thị tiếp lời: “Cô định nhân cơ hội này dò la thêm, đưa Đại Tỷ đi dạo một vòng, ai vừa ý thì đến dạm hỏi cô ấy hả? Kiểu một nhà có con gái trăm kẻ cầu?”

Tú Anh hỏi lại: “Thế có ổn không?”

Hà thị đáp: “Cũng được, lúc mới mai cho Nga Tý nhà này, chị cũng tiếc việc quá gấp, không thể tìm hiểu rõ chuyện cũ, chỉ e con bé bị ức hiếp. Ngọc Tý cái gì cũng tốt, lại là con cưng của cô, đương nhiên phải lo từ sớm. Chờ đến lúc sắp gả mới tìm hiểu đã muộn rồi! Lót ngoài rạng rỡ thì e bên trong không tốt, phải xem gia cảnh vài năm, dò xét thật kỹ mới được, để khỏi sơ suất. Con gái gả đi là con nhà người, đau khổ vui sướng gì đều do người, cần có người chống lưng ở nhà mẹ đẻ hơn cả. Trước nay không muốn con gái gả xa, chẳng phải điều này ư?”

Tú Anh cực kỳ có cảm giác như gặp tri âm, càng nói càng thấy hợp với Hà thị, lại hỏi chuyện nhà chồng Nga Tý. Hà thị đáp: “Mới nói không muốn gả nó xa nhà, con rể lại trở thành thái học sinh, phải chuyển vào kinh ơ, sui gia đã thuê nhà trong kinh cho thẳng bé. Cô nghĩ mà xem, tách hai bọn nó ra, nó thì ở cạnh chị nhưng vợ chồng lại không gặp mặt, sống sao cho nổi? Còn mà bảo nó vào kinh á, chị chịu sao thấu!” Đắm ngực mà nói.

Tú Anh lại lựa lời an ủi, hai người tán không biết bao nhiêu là chuyện.

Tú Anh lợm lặt được bí quyết chỗ Hà thị, cũng chăm chút điểm trang, vận áo xanh lơ vẩy vàng phớt đỏ, eo thắt đôi ngọc bội, tai đeo khuyên tua ngọc. Mái tóc đen vấn búi, cài vài cây trâm. Cụ Lâm biết nàng sắp phải dự tiệc, bèn nhờ vợ Lâm tú tài đi cùng chăm sóc. Tú Anh dắt hai tiểu nha đầu là Tiểu Hi Tiểu Lạc theo, cũng bảo chúng mặc đồ vải phin mới may hè này, chờ đến giờ, đến gặp mẹ là nương tử nhà họ Lâm trước rồi mới cùng vào châu phủ.

Nương tử phủ quân lần đầu gặp mặt mọi người, chỉ mời nương tử chứ con cái chưa bắt buộc phải có mặt, Ngọc Tý ở nhà học.

.....

Lúc về nhà, Tú Anh má đỏ hây hây, đã uống ít rượu, tâm trạng khá tốt. Hôm nay cụ Lâm và Tổ Tỷ cùng đến nhà họ Hồng thăm Kim Ca, Kim Ca cứ “ba ba bi bô” gọi mãi, ai nấy đều không hiểu ý, làm nhóc gấp gấp đến độ khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ cả lên, lớn tiếng quát.

Tú Anh rửa mặt rồi chơi với Kim Ca một lúc, nhóc mới im lặng. Cụ Lâm cười bảo: “Ấy là mẩu tử liên tâm,” lại hỏi, “hôm nay thế nào?”

Ngọc Tý vênh tai lên nghe, Tú Anh đáp: “Nương tử phủ quân nhả nhặn cực, cũng không cậy thế hiếp người. Nhìn quần áo và trang sức trên người trên đầu nàng ta, cũng thuộc diện giàu có.”

Tổ Tỷ hỏi: “Người nhà Thiên gia, sao có thể nghèo khổ?”

Tú Anh cũng chẳng giải thích rõ ràng cho bà nghe làm gì, nàng đã chuẩn choáng, thấy nóng bèn đưa tay quạt gió. Ngọc Tý đưa bát nước ô mai gần bên tay cho nàng, Tú Anh một hớp uống cạn, lau miệng rồi bảo: “Nghe nói tú tài cử nhân thành này không ít, nhưng hôm nay chẳng gặp được mấy người.”

Cụ Lâm nói: “Chắc vị ấy chu đáo, chia làm mấy tốp. Chuyện này cũng thường thôi, người tinh tế thì chu đáo hơn, còn nếu không quan tâm thì gọi cả đám đến ngồi chơi. Đám má hồng các cháu gặp nhau cũng chả phải chuyện gì lớn lao, phủ quân gặp bọn cháu rể mới là việc chính.”

Tú Anh đáp: “Vâng cháu hiểu rồi. Ôi ~ Hôm nay có vợ tú tài già họ Vương, đã bốn năm chục tuổi rồi còn vấn một cái búi khổng lồ trên đầu, không sợ dề gãy cổ hay sao ấy.” Cụ Lâm nói: “Chắc hồi trẻ không nhiều tóc như giờ.” Tú Anh nghe mà cười khùng khục, lại bảo: “Nương tử phủ quân đúng là một người tài, không chỉ ngồi im nói lời khách sáo, mà với ai cũng có thể trò chuyện được.”

Cụ Lâm nói: “Thế thì tốt, cháu bây giờ cũng chẳng gặp mặt người ta được bao lần, xã giao vậy là ổn. Còn với người khác thì sao? Đám vợ tú tài kia thế nào?”

“Cũng có người xem xem tuổi cháu, nhưng phần nhiều là lớn hơn cháu đôi tuổi. Có mẹ dắt cháu đi, họ cũng dễ mào đầu. Cũng có hai kẻ khinh khi người khác, cháu cũng chẳng để ý chúng làm gì.” Nói mà mặt mày méo xệch, chắc đã phật lòng vài ba bận.

Cụ Lâm nói: “Cháu không phải ngân lượng, làm gì có chuyện ai nhìn cũng thích! Không khiến mọi người cùng ghét là được.” Ngọc Tý không kìm nổi bật cười ra tiếng, bị Tú Anh lườm một cái bèn bùm miệng dựa dẫm Tổ Tỷ.

Tú Anh bảo: “Chưa hẳn không qua lại nhiều, hôm nay lúc cháu định lên kiệu về, trong nhà sai người ra bắt, vài ngày nữa nương tử phủ quân sắp xếp ổn thỏa, muốn cháu dắt Ngọc Tý đi.”

Ngọc Tý tròn mắt, buột miệng: “Con? Nhà mình kém phủ quân hơi nhiều ý? Sao lại muốn con đi?”

Tú Anh mắng: “Con thì hơn người chắc, người ta không được mời đi à? Nhà phủ quân cũng có vài tiểu nương tử, gia đình bọn họ chín trai bảy gái, lớn đã cưới gả, nhỏ thì cỡ tuổi con, người ta vừa tới đây, con không cho tìm bạn chơi cùng chắc?”

Ngọc Tý bụng bảo dạ, dù nhà phủ quân muốn chơi cũng chẳng cần phải chơi cùng gia đình tú tài con độc, gần thì có huyện lệnh chủ bộ, xa còn có cử nhân. Cũng không phải con nhát đòn, mà là vị nương tử này kỳ lạ quá thôi. Đoạn bĩu môi, không cãi lại nữa. Cụ Lâm nói: “Chắc là muốn có bạn.”

Tú Anh hơi do dự, lúc thì nghĩ để con gái chơi chung với tiểu nương tử phủ quân, cũng tiện mở mang tầm mắt, lúc lại đắn đo, thế này khác nào đi làm nha hoàn? Không quyết định nổi, đành chờ Hồng Khiêm về bàn.

Tối đấy Hồng Khiêm nghe xong, bảo: “Cần gì phải thế, nhà họ cũng chẳng có gì đáng để mưu toan đâu, nếu chúng ta không muốn thì từ chối là xong.”

Tú Anh nói: “Chàng thì biết gì? Ngọc Tý ngày càng lớn, chàng xem Nga Tý kia, mười một mười hai tuổi chị Kỳ đã để ý cho con bé, phải hai ba năm mới an tâm mà tìm nhà, đính hôn rồi lại phải thành hôn, còn các thứ lật vật khác nữa. Không thể làm lơ con gái được, phải nhân lúc còn sớm. Ngọc Tý hoàn

hào thế nào chỉ có nhà mình biết, mấy gia đình môn đăng hộ đối ngoài kia chẳng ai hay, chuyện sao thành? Hay đến nhà ấy chơi, cũng thể hiện được tỷ thân phận.”

Hồng Khiêm nhướn mày: “Nàng càng phải kiên nhẫn, đừng làm lỡ khiến con gái phải cúi đầu mà gả cho người. Ta vẫn chưa thi xong mà.” Tú Anh bảo: “Con gái anh mà anh không lo!” Đồng dài một trận, Hồng Khiêm không tiếp lời, Tú Anh bèn nghĩ đến chuyện Ngọc Tỷ nên mặc gì dự tiệc.

.....

Sau Đoàn Ngo, nương tử phủ quân quả đã sai người tới mời vợ Hồng tú tài và Đại Tỷ nhà họ Hồng đến phủ. Tú Anh cho Ngọc Tỷ mặc áo lụa vàng nhạt, váy xanh nhạt, đeo vòng cổ rồi dắt đến hậu nha châu phủ. Bên này Tú Anh cầm quần áo úm tới thay lui cho Ngọc Tỷ, bên kia Ngọc Tỷ hỏi Tú Anh: “Lần trước mẹ đến đây, nhà họ to không? Gia đình họ gồm những ai, có phải tránh né ai không? Thích gì? Kiêng gì?”

Tú Anh đáp: “Con gái con đứa, sao nhiều chuyện vậy? Con cứ theo mẹ là được.”

Ngọc Tỷ bảo: “Con phải tìm hiểu trước mới an tâm. Mẹ ra ngoài xã giao với người ta, cũng phải nhớ lấy những điều này, mới dễ gây dựng quan hệ.”

Tú Anh dí bé một cái, cân nhắc kỹ càng thì thấy cũng có lý, nói: “Hậu nha châu phủ không to cũng không nhỏ, gia đình người ta đông, nên mới chặt chẽ đôi chỗ...”

Đến hậu nha, mới biết không chỉ có mẹ con hai người được mời. Chúng nương tử tú tài quen mặt đều dắt theo hai đứa con gái, có vợ Hộ tú tài đưa cả cháu gái mình đến, vợ Tăng tú tài dẫn con gái mười ba tuổi theo, nhiều ghê nơi, dễ cũng phải hai ba chục người.

Một chốc vợ phủ quân đến gặp gỡ mọi người, chúng nương tử hành lễ, nương tử phủ quân trả nửa lễ. Ngọc Tỷ thừa dịp nghiêng mình lui lại để quan sát vị nương tử phủ quân này, không cao không thấp, không béo không gầy, da dẻ trắng nõn, mày liễu mắt hạnh, mặc áo bào đỏ thẫm váy tím, đầu cài trang sức lông lân ánh vàng, tay đeo vòng ngọc Dương Chi.

Đương lúc bé quan sát, chúng nương tử lại bảo con gái ra dập đầu với vợ phủ quân, lần này nàng ta lại nhận lấy của đám trẻ, đoạn bảo: “Vùng này có tiếng đất thiêng người tài, đàn bà phụ nữ như ta không tiện gặp gỡ đàn ông bên ngoài, nhưng chỉ riêng việc trông thấy các cô gái xinh xắn này đây, đã biết nơi đây là đất phúc.” Rồi gọi đám con gái nhà mình đến gặp.

Vì lần trước từng đến dự tiệc, Tú Anh biết gia đình phủ quân có chín trai bảy gái, con trai cả, con trai thứ, con trai thứ tư, con trai thứ sáu, con gái cả đều do vợ đầu sinh, con trai út, con gái thứ sáu và con gái út thì do vợ kế sinh, còn lại là con của thiếp. Bốn trai ba gái đầu đã thành lập gia đình, con gái ở nhà chồng, con trai ở lại kinh thành dựa hơi tông thất làm quan nhỏ, những đứa còn lại thì theo bên mình. Đến Giang Châu có năm trai bốn gái, khiến cả phủ nha chật hẹp biết bao.

Người ra gặp mặt là Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ, Lục Tỷ, Thất Tỷ nhà phủ quân, đứng xếp hàng từ cao đến thấp, chào mọi người theo lễ vạn phúc. Chúng nương tử vội tránh lễ, vợ phủ quân nói: “Mấy đứa đồng trang lứa cả, ngồi chung với nhau đi,” lại bảo con gái nhà mình, “các con là chủ, nhớ tiếp khách quý cho tốt.”

Tứ Tỷ lớn tuổi nhất, bèn mời đám chị em hơn mười cô bé ngồi cùng với mình. Các cô bé này lớn thì mười ba mười bốn tuổi, bé thì sáu bảy tuổi, chẳng bao lâu sau, đã mơ hồ tách thành ba bốn tốp. Lớn thì trò chuyện với Lệ Tứ Tỷ, còn nhỏ không chen vào nổi, bèn vây quanh Lệ Thất Tỷ. Ngọc Tỷ ở giữa, thầm tính toán, Tứ Tỷ Ngũ Tỷ người mười ba kẻ mười hai, Lục Tỷ mười một, Thất Tỷ mới bảy tuổi, cân nhắc một lúc, bèn đến ngồi chỗ không xa không gần với Lục Tỷ.

Đám con gái ngồi cùng nhau, cũng mới gặp mặt, lúc đầu không ai nói gì. Nhưng vì còn là trẻ con, chị em nhà họ Lệ vừa lên tiếng chào hỏi, các bé đã cậu một câu tớ một lời rôm rả ngay. Ngọc Tỷ ngồi nghe, thỉnh thoảng nói một hai câu, còn lại đều nghe mọi người nói. Thế mà Lệ Lục Tỷ lại thích nói chuyện với bé, thường hỏi: “Phải không?”

Thì ra trong đám các cô bé này, có bảy tám đứa xinh xắn, hai ba đứa bình thường, một hai đứa trông không xinh cho lắm. Ngọc Tỷ thuộc nhóm xinh xắn, lại xinh nhất trong nhóm này, ngồi im không táy tummy, nhếch mép mỉm cười cũng đã khiến người ta cảm thấy dễ chịu.

Mọi người tán chuyện hoa cỏ áo quần cảnh đẹp, bé cũng đáp hai câu, bảo đã từng đến chùa Từ Độ: “Nếu thực sự muốn đến, tự đi bộ lên là linh nghiệm nhất.” Bàn đến đặc sản, bé cũng tiếp lời: “Bánh sen của cửa hàng phố Đông là thơm nhất, ăn nóng tuyệt lắm.” Nói đến sở thích của con gái, lại biết bé đã học cách trộn son phấn từ bà ngoại.

Chị em nhà họ Lệ đều thích bé. Thất Tỷ nhỏ nhất còn chạy đến hỏi: “Vùng này một năm có đến một hai tháng mưa dầm không ngớt thật ư?”

.....

Lệ phủ quân tên là Ngọc Đường, mặt trắng râu ba chùm, khá nho nhã. Rồi nha môn lui về hậu nha nghỉ ngơi, thấy các vú già đang dọn dẹp đồ đạc, nhíu mày, về phòng hỏi vợ Thân thị: “Nàng ấy là làm gì? Tối đây chưa ngoài hai tháng, đã lại sốt ruột rồi?”

Thân thị đứng lên đón hắt, thấy hắt nói áo khoác, bèn sai nha hoàn phẩy quạt bưng trà, đoạn nói: “Nhà này mười mấy đứa con, sao có thể không sốt ruột? Minh hay bảo thiếp gấp gấp, nếu thiếp không nhanh tay, Tam Tỷ trước đó suýt đã bị gả bậy rồi!”

Thì ra vì muốn lấp đầy kho nhà mình, Ngô vương trong kinh đã nhắm phải một gia đình kinh doanh lớn thạo bán buôn, suýt nữa đã gả con gái thứ ba do thiếp sinh của Lệ Ngọc Đường cho nhà ấy. Ngô vương có hai mươi ba người con trai, cháu chắt càng nhiều vô kể, đồ hiếm mới quý, người cũng vậy, càng dồi dào càng không tiếc, thích thì nhích thôi. May mà Thân thị ra tay sớm, gả Tam Tỷ đi trước. Cưới xin là lệnh cha mẹ, lời mới mai, Lệ Ngọc

Đường và Thân thị cùng đồng ý, viết một bức thư về kinh, bảo đã gả Tam Ty cho một gia đình cử nhân giàu có, thành chuyện đã rồi. May mà Ngô vương đồng cháu gái, cũng không phật lòng, lại chọn đại một đứa là được. Bình thường ông ta cũng chẳng hơi đâu mà lo, ngoài một nhà đích trưởng trong kinh, những người còn lại e ông cũng chẳng nhớ hết nổi tên.

Lệ Ngọc Đường than vãn: “Rành rành là tông thất, vậy mà phải đến nước này.”

Thân thị bĩu môi: “Không rầy thiếp sót ruột nữa à?”

Lệ Ngọc Đường hỏi: “Nàng thấy thế nào?”

Thân thị đáp: “Còn sớm, gấp nương từ mấy nhà này, thiếp để ý vài người hiểu chuyện thông suốt rồi bảo họ dắt con gái đến gặp...”

Lệ Ngọc Đường khá thắc mắc: “Gả Tam Ty, sao lại phải gấp con gái nhà người ta?”

Thân thị đáp: “Mình không xem nhà ta có bao nhiêu con cái, cần hai ba năm mới hiểu thấu được một đứa trẻ, nếu cứ lo lần lượt thì phải đến ngày tháng năm nào thiếp mới hết việc đây! Mấy đứa nhỏ còn lại khỏi cưới gả nữa phòng?”

Lệ Ngọc Đường hỏi: “Ý nàng là?”

“Được đứa nào hay đứa ấy, thiếp gom cả đám con gái trên sáu dưới mười lăm đạt chuẩn này lại xét một lượt, hợp đứa nào quyết đứa ấy. Đầu tiên là gia đình quan lại giàu có, kế đến là gia đình trí thức giàu có, mình thấy sao?”

Lệ Ngọc Đường vui vẻ đáp: “Tốt lắm.”

Thân thị thở dài, nếu không phải vì muốn giữ đồ cưới, bảo bọc mấy đứa con của chị gái đã mất, giữ cái tiếng sui gia với vương phủ cho nhà mình, thì nàng ta sao bằng lòng nhảy xỏ vào, tất tả ngược xuôi như thế?

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 41: Mẹ Con

CON BÉ TÚ ANH ẤY ĐANH ĐÁ KHÓ CHƠI, NHƯNG MẸ NÓ THÌ DỄ NÓI CHUYỆN!

Thân thị và Lệ Ngọc Đường phân tích rõ ràng xong, vì trước kia Thân thị lo lốt ổn thỏa chuyện cưới gả của con cái, vừa là gia đình giàu có, vừa không phải những kẻ có thân phận lái buôn khó xử, nên giờ Lệ Ngọc Đường chỉ hỏi qua một lượt rồi bỏ ngõ, giao tất cho Thân thị làm.

Thân thị hiểu rõ con người Lệ Ngọc Đường, là kẻ không tốt không xấu, bản lĩnh không lớn không nhỏ, tính tình không mềm không cứng, là người bình thường nhất trong số những kẻ bình thường. Lại do tổ tông từng làm Hoàng đế, bây giờ anh em con cháu bác vẫn làm Hoàng đế, vì hơi kỹ tính, vì triều này trọng văn, sợ bị văn sĩ chế cười nên phải vờ ra vẻ mình văn nhã, sưu tập nào tranh chữ danh gia, nào mực bút giấy nổi tiếng..., toàn những trò đốt tiền. Tuy là con trai thân vương, là anh họ Kim thượng, nhưng vì gia đình quá đông người, không thể ban tước cao cho tất cả, bổng lộc đương nhiên cũng chẳng nhiều nhận gì — Còn chả đủ cho một mình mình tiêu nữa!

Ưu điểm duy nhất của Lệ Ngọc Đường, chính là vẻ ngoài cũng được, vậy thôi. Nếu giao cái nhà này vào tay hắn, đã phải đến nước bán con bán cái từ lâu. Hắn không nhúng tay vào, may thay. Hắn quen thói ông chủ phẩy tay, vì bản thân không có năng lực, mọi chuyện đùn hết cho vợ, cũng nghe lọt vài câu vợ khuyên.

Thân thị bàn xong với Lệ Ngọc Đường, cả nhà dùng bữa, có quy củ “ăn không nói”. Com nước xong, Lệ Ngọc Đường đến thư phòng nguyền ngoác vài đường, viết hai bức chữ, hắn cũng chẳng có thiên phú gì, chỉ thường tự viết tự thường vậy thôi, trong đám con cái có vài đứa vẽ tranh viết chữ còn đẹp hơn hắn.

Thân thị cũng không gò bó hắn, sau khi sinh con trai thứ chín chỉ bảo: “Con út nhà mình đây nhé, mình mà còn sinh nữa thì lo không xuê đâu, nếu cảm thấy chuyện kết thân với nhà thương nhân là đẹp mặt thì cứ sinh tiếp, rồi mình tự đi lo hôn sự cho tụi nhỏ nhé.” Lệ Ngọc Đường nhìn con cái đầy nhà, lại nghĩ mình đã tách khỏi vương phủ, mọi chuyện quản gia đều do hai bà vợ giải quyết, trước mặt không đáp nhưng về sau đã kiểm soát lại, không để thêm nữa.

Lệ Ngọc Đường đến thư phòng, Thân thị thì trò chuyện với bảy con. Đã là tông thất thì hiếm ai nhập học tham gia khoa khảo, thứ nhất là khó mà đậu, thứ hai là đỡ mang tiếng “tranh với dân”, thứ ba là do người mang họ này khó tránh đôi phần không có chí tiến thủ, đàn ông nhà họ Lệ, tuy có đọc sách nhưng chẳng để thi cử, người làm cha cũng hiếm khi quan tâm con trai mình học hành thế nào. Với cả nhà Ngô vương quá đông, thực sự rộn chuyện, Lệ Ngọc Đường tự lo thân mình, chỉ cần con trai biết chữ, thư pháp ổn, không gây sự phạm pháp, thì hắn mặc kệ.

Thân thị thì trái ngược, từ lúc được gả đến đây, đã quán nghiêm chuyện bãi vợ con cái nhà mình. Lúc chuyển tới Giang Châu đã đem cả gia sư theo, đến nơi cho nghỉ ba ngày, xong là vào học. Kiểm tra bài vở từng đứa, ngay cả con trai ruột Cửu Ca, cũng bắt chong đèn học đêm rồi mới cho đi ngủ. Nàng bèn gọi đám con gái đến, hỏi: “Các con thấy các tiểu nương tử thế nào?”

Tứ Tỷ là thứ xuất, khá tri lễ, hiểu Thân thị có ý muốn kết thân, bèn thưa: “Mẹ thật chu đáo, thà sớm còn hơn trễ, có điều... Trong số họ có người chỉ là con tú tài, hình như xuất thân hơi thấp một chút?”

Thân thị: “Tạm quan sát đã.” rồi thoáng lia mắt sang Thất Tỷ, Tứ Tỷ bèn hiểu, Thất Tỷ còn nhỏ, có vài lời không nên nói trước mặt con bé. Chị em mỗi người góp một câu, kể chuyện sáng nay. Tứ Tỷ nói: “Nhị tiểu thư nhà họ Tăng không khôn khéo bằng đại tiểu thư nhà họ Hộ.” Ngũ Tỷ nói: “Nhị tiểu thư nhà họ Thượng hiểu chuyện hơn chị mình.” Lục Tỷ nói: “Tiểu nương tử nhà họ Lý đúng là chả biết nương, ăn còn nhiều hơn Tứ Ca Ngũ Ca gộp lại nữa!”

Thân thị nói: “Mẹ nhớ có hai đứa nhìn thô lỗ đúng không?”

Thất Tỷ cười: “Mẹ, mẹ trông mặt mà bắt hình dong.”

Tứ Tỷ bảo: “Muội chắc không trông mặt mà bắt hình dong đấy, bảo con gái nhà họ Hồng xinh suốt còn gì.” Thất Tỷ ngoắt mặt, hừ hai tiếng.

Thân thị cười nói: “Tóc con rối rồi kia, đi bảo nữ mẫu chải lại cho đi, phải ngủ sớm một chút.” Rồi giữ ba đứa còn lại ở lại nói chuyện.

Bấy giờ Thân thị mới trả lời câu hỏi của Tứ Tỷ, nàng nhấp một hớp trà, bảo các cô bé ngồi xuống cạnh mình, đáp: “Cái danh tú tài có kém một chút, cũng còn hơn cái mác thương nhân. Mấy đứa làm sao biết rõ lợi hại trong đó được? Nếu là người đọc sách, dù không vươn lên nổi thì cũng có tri thức, con nói tiếng lễ nghĩa liêm sỉ, nó còn nghe lời. Còn là lái buôn, vốn đã ít kẻ chăm chút, đích thứ không rõ ràng, lấy thêm vợ ngoài, hai đảng ngang nhau, kẻ có tiếng nói là chúng nó. Chúng nó muốn gì từ con? Chẳng chỉ là cái mác tông thất để nó tiện làm ăn, rồi khoác da cộp mru chuyện lớn, sao con biết được nó sẽ giữ ngón bán buôn trái phép nào? Chẳng gì trời buốc nổi.”

Tứ Tỷ chau mày suy nghĩ, Ngũ Tỷ nói: “Mẹ thực sự muốn tìm vợ cho các anh em con trong số những người này?” Thân thị đáp: “Quan sát hăng đã, con mấy đứa, mấy đứa đừng ngại, phải bắt đầu hiểu sự đời đi, chẳng nhẽ định nhỏ không hiểu chuyện, đến lúc cưới thì tự dưng thông suốt, thông tỏ mọi thứ à? Cứ trông chị ba của các con kia, ta hỏi nó, nó gật đầu dứt khoát, nếu không nhờ ra tay sớm thì hối hận cả đời. Giả mà có một anh rể là lái buôn, chúng bây gọi không nương mồm à? Đây là chuyện cả đời. Gả cho thương nhân thật, tuy mặc vàng giắt bạc, nhưng lại nằm dưới đáy xã hội.”

Gia đình Thân thị giờ làm ăn, cũng khá giàu có song không ai ra làm quan nổi, muốn cướp một thằng rể tiền sĩ nhưng lại ở cách kinh thành ngàn dặm, ngoài tầm tay với, bèn lấy lùi làm tiền, gả con gái nhà mình cho Lệ Ngọc Đường làm vợ, chết đứa này đắp vào đứa khác. Cũng là hương thân, nhưng lại giống Lệ Ngọc Đường xuất thân tông thất, đều khinh thương nhân.

Lục Tỷ là con ruột Thân thị, tính tình hoạt bát, thấy hai chị nói xong mới bảo: “Con thấy Ngọc Tỷ nhà họ Hồng kia được lắm, xinh đẹp, giọng hay, khá hiểu biết, cũng không hay nói chen.” Tứ Tỷ Ngũ Tỷ gật đầu, nhưng không nói thêm gì.

Thân thị hỏi: “Con bé chín hay mười tuổi nhỉ? Tầm tầm Cửu Ca, cũng không gấp lắm. Trái lại Tứ Tỷ Ngũ Ca lại hơi cần kíp. Cha mấy đứa không quản việc, ta nói mấy đứa nghe rồi đấy, chỉ sợ trong kinh lại nảy ra thiêu thân!” Khiến Tứ Tỷ Ngũ Tỷ hoảng hốt, hai người đều là thứ xuất, chuyện gả kém kiếm tiền, người lên đài trước tiên luôn là thứ nữ.

Thân thị thở dài: “Chúng ta đều là phận má hồng, sao gặp được đáng mày râu nhà người? Thôi đành trông con trông mẹ, trông gia giáo nhà họ vậy.”

Tứ Tỷ và Ngũ Ca cùng mẹ, bèn thưa: “Con thấy Đại Tỷ nhà họ Lý dịu dàng thân thiện, quần áo trang sức đều còn mới, con cầm tay cô ấy, trên tay cũng chỉ có vết chai do cầm bút đánh đàn, chắc gia đình cũng giàu có, không quá khát khe, ổn chăng?”

Thân thị đáp: “Chỉ chăm chăm của hồi môn nhà người, con thế là không được! Chồng hiền không bằng vợ thảo, con ngoan không bằng dâu hiếu. Dù nó có dữ dằn, làm dâu nhà ta, chỉ cần không có lòng khác thì muốn quản thúc chồng thế nào cũng được! Ngũ Ca hiền lành, lại thêm một con vợ dịu ngoan nữa, thì sao tự lập nổi?”

Tứ Tỷ lo âu, lúc khuyên người khác thì cô cũng sẽ nói vậy, nhưng Ngũ Ca là em ruột, ai lại không muốn tranh một người vợ hiểu chuyện, không quản chặt cho em trai mình, nhưng cũng biết Thân thị nói có lý, bèn không lên tiếng nữa.

Thân thị lại nói chuyện với con gái một hồi, nhưng vì mới gặp một lần, tạm thời chưa quyết định được sẽ chọn ai, chỉ gach hai đứa không xinh ra khỏi danh sách. Về phần Ngọc Tỷ, nghe nói gia cảnh cũng ổn, con cái xinh đẹp, nhưng Hồng Khiêm chỉ là tú tài, Cửu Ca là con ruột Thân thị, nàng cũng thấy nhà sui như vậy thì hơi thấp thật, còn Ngọc Tỷ kiến thức rộng, chưa biết là cái gì cũng tỏ, hay chỉ am tường mỗi việc chơi bời, thôi thì quan sát thêm

.....

Bên kia, Tú Anh và Ngọc Tỷ về đến nhà, Tú Anh lần thứ hai gặp Thân thị, đã bình tĩnh hơn, nhưng vẫn cười hoan hỉ. Về bảo Hồng Khiêm: “Đám con nít ấy, Ngọc Tỷ nhà mình cừ hơn chúng nó nhiều.” Hồng Khiêm đáp: “Tất nhiên,” đoạn hỏi Ngọc Tỷ, “con thấy thế nào?”

Ngọc Tỷ thưa: “Mọi khi thầy Tô kể chuyện mẹ kế của Lương tướng trong kinh tốt ra sao, con chỉ nghe để đấy, những người mang danh mẹ kế này, thường chẳng được mấy kẻ tốt đẹp, trông Đóa Nhi thì biết, trước đây ăn không no lại hay bị đánh. Hôm nay trò chuyện với chị em nhà ấy, tuy Tứ Tỷ Ngũ Tỷ ít nói nhưng họ sắp xếp nhà hoàn cũng ra dáng lắm, Lục Tỷ nói Đại Tỷ nhà cô ấy gả cho một cử nhân trẻ tuổi, năm nay cũng đã làm tiến sĩ. Mấy người chị dâu cũng đều là người hiền lành, có thể chăm nom nhà cửa. Đúng là một người mẹ kế hiếm thấy.”

Nụ cười của Hồng Khiêm nhạt dần: “Áy là người thông minh.” Tú Anh bảo: “Cả người con toàn là mồ hôi, sai Hoa Ni đun nước rồi tắm thay đồ đi.” Giục Ngọc Tỷ đi rồi, Tú Anh mới hỏi Hồng Khiêm: “Ta luôn thấy lạ, đường như nương tử phù quân đối xử với mấy con bé này khác nhau, trông như đang chọn con dâu vậy, ta có nhầm không nhỉ? Nhà họ sao lại phải quần quanh với mình?”

Hồng Khiêm đáp: “Vây thì là nàng lo xa rồi.”

Tú Anh hỏi lâu sau mới sực tỉnh, bảo: “Không phải thế đâu, ta không giải thích rõ được, nhưng vẫn cảm thấy nàng ta có ý đó. Nếu không cần thì đã không mời, ai rồi hỏi lại cứ bắt chuyện với mình? Mẹ chồng thế nào, chồng thế nào, chị em dâu ra sao... Hỏi cả, tâm tư khác nhau, cách hỏi cũng khác nhau. Chỉ trách lúc ấy ta chưa rõ chuyện...”

Hồng Khiêm nói: “Nàng rõ rồi thì sao? Nếu người ta không hỏi, nàng có cơ hội suy nghĩ nên đáp cái gì, không đáp cái gì không? Giờ chỉ cần ra về không biết gì thôi.”

Hồng Khiêm chẳng thêm quan tâm, Tú Anh lại khá dễ ý, gọi Ngọc Tỷ đến gắng hỏi kỹ càng: “Hồi sáng ở châu phủ, các con đã nói những gì, làm những gì? Kể rõ mẹ nghe.”

Ngọc Tỷ đáp: “Chẳng có gì cả. Người thì đông, lại mới gặp lần đầu, cũng không nhìn rõ được gì. Con chỉ đến ngồi cùng những đứa tầm tuổi mình, không nhiều lời. Lần đầu gặp, nhiều chuyện là hồng. Nguyệt Tỷ nói hơi nhiều, con còn kéo áo nó nữa mà.” Tú Anh hỏi tới hỏi lui, Ngọc Tỷ suy nghĩ một lúc, thưa: “Còn hỏi đã đọc những sách gì, từng theo thừa gì chưa. Ở thành chúng ta có chỗ nào ăn ngon chơi vui, có những cửa hàng nào, thời tiết ra làm sao. À! Từ tiểu thư nhà ấy còn hỏi mấy chị họ Hộ họ Tăng đã từng quản lý chuyện chi tiêu chưa.”

Tú Anh càng khẳng định nương tử phù quân cứ liên tục mời người đến chơi là có lý do, nhưng Ngọc Tỷ vẫn còn nhỏ, những đứa con lớn nhà phủ quân đều hơn mười tuổi, tâm tâm Hộ gia Tăng gia, chẳng nhẽ Ngọc Tỷ chỉ đi làm nèn? Tú Anh lại bất bình trong lòng. Nhưng nghĩ tới chuyện ngộ nhờ Ngọc Tỷ phải đính hôn với người ta, lại càng hốt hoảng — Thật ra nàng không ngờ. Nàng thực sự không dám nghĩ đến chuyện Ngọc Tỷ có thể gả vào gia đình tông thất, chốc thì nghĩ mình treo cao, chốc lại nghĩ con gái nhà mình cái gì cũng tốt, chẳng cần sợ ai.

Ngọc Tỷ còn nhỏ, sao đoán được suy nghĩ của Tú Anh? Chỉ tự như: “Chắc chỉ đang kiểm tra thôi.” Tú Anh vội hỏi: “Sao con lại nghĩ vậy?” Ngọc Tỷ đáp: “Tạm thời con không nói rõ được, họ nói chuyện không nhẹ nhõm thư thái lắm.” Tú Anh hoảng hốt nói: “Vây con nhớ cẩn thận lời ăn tiếng nói, khôn khéo một chút.” Ngọc Tỷ cười thưa: “Con không kém mạng này đâu ạ.” Bị Tú Anh trở tay đánh cho một phát. Ngọc Tỷ cười chạy về phòng, để Tú Anh rảnh rỗi lại thành sầu muộn, Kim Ca ngủ dậy, bị bỏ đưa tay đòi bế, Tú Anh bồng nhóc nhưng lòng vẫn tận đầu.

.....

Cũng không trách được Tú Anh không yên lòng, nàng quả thật nên lo lắng cho Ngọc Tỷ. Đương lúc nương tử Triệu gia Lâm thị bệnh nặng, mẹ đẻ nhà thị đến thăm, đang bàn chuyện Ngọc Tỷ. Lâm thị nói: “Con đã nắm chuẩn Ngọc Tỷ rồi, thứ khác không nói, cha mẹ con bé đều không mềm yếu, vì con gái nhà mình, thế nào cũng sẽ đỡ dần Văn Lang con. Con chết rồi, quan nhân vẫn chưa đầy ba mươi, nhà này sao để chàng chiếc bóng cho nổi? Có vợ kẻ thì sẽ thành cha ghê, người sau có con chăm con, Văn Lang lại càng chẳng được gì.”

Nói mà mẹ thị rơi nước mắt: “Con cứ an tâm dưỡng bệnh, sợ cái gì? Anh em con còn đây, sao có thể không lo cháu ngoại?”

Lâm thị đáp: “Con sợ họ kiếm bừa một người vợ cho Văn Lang của con, người ta bảo vợ hiền thì chồng bớt họa, nếu cưới trúng đứa tham ăn nhác làm, chỉ e cả nhà phải ra đường xin ăn mất.”

Mẹ thị đành khuyên: “Văn Lang cố gắng học hành, có công danh rồi thì chưa chắc con rể sẽ nhạt một đứa vụng về về làm vợ nó.”

Lâm thị nói: “Vương tử tài thành này, mười tám mười chín đã đậu tú tài, tương lai rộng mở, mẹ kể cậu ta thấy nhà họ Vạn có tiền, muốn vợ vét cho con gái ruột làm của hồi môn, ép cậu ta cưới con gái nhà lái buôn, vừa chi li vừa chua ngoa, ngày ngày chửi người nằng chố, Vương tử tài thể là chẳng thi nổi cử nhân nữa.”

Mẹ thị bảo: “Nhà con bé Ngọc Tỷ chẳng phải không đồng ý ả? Trước đây không phải đã từng buôn bán ư, e rằng lấy về được cũng sẽ ý thể chèn ép Văn Lang thôi.”

Lâm thị đáp: “Chẳng lẽ còn cách nào khác ư? Vì Văn Lang, con chịu mất mặt mũi.”

“Nhưng con có rồi giường được đâu?”

Lâm thị rung rung bảo: “Xin mẹ xót con, tìm người nào đó làm trung gian.”

Mẹ thị thấy con gái như thế, cuối cùng nghiêng răng đáp: “Bảo vợ anh em con đi.” Về tới nhà đúng là đã bảo con dâu lớn Lâm đại nương tử đến gặp Tú Anh, nói muốn thay Văn Lang cầu thân. Lâm thị sớm đã chuẩn bị một hộp trang sức bốn vàng bốn bạc cho Lâm đại nương tử cầm đi, chỉ đợi họ xuôi theo, thì đem đây làm lễ vật đính hôn.

Tú Anh sao mà đồng ý cho được? Lâm đại nương tử đến nhà, nàng cười tiếp đón, sau khi chào hỏi, Lâm đại nương tử tự dung bật khóc. Tú Anh không khỏi hỏi: “Cô đến nhà tôi, khóc cái gì?” Bụng biết tông Lâm đại nương tử muốn làm gì. Đúng như dự đoán, Lâm đại nương tử đáp: “Trước đây ta cũng thường đến nhà cô, vui về biết bao, lần này đến ngõ Hậu Đức, lại là để thăm bệnh cô trẻ số khổ của ta.”

Tú Anh sợ chuyện này với vụ Lâm thị ngộ lời khi trước mắc mứu vào nhau, bèn không đem tiếp, chỉ bảo: “Cô ta còn trẻ, tình dưỡng vài ngày sẽ khỏe thôi.” Lâm đại nương tử sao có thể để nàng qua quýt cho xong? Tú Anh không tiếp lời, thị tự nói: “Em ấy có tâm bệnh, lòng không an ổn, mẹ chồng ta

bền bảo ta đến thỉnh cầu cô. Thầy lang đều bảo em ấy không qua khỏi, chỉ mong được an lòng nhắm mắt, mong xin được đại tiểu thư nhà cô về làm dâu. Cháu ngoại Văn Lang nhà ta, về ngoài cũng đứng đắn, còn nhỏ đã hiểu chuyện, đang đi học, thầy dạy cũng giỏi, học trò nhiều đứa đậu tú tài cử nhân, sau này thằng bé có tương lai, cũng không đến mức bôi nhọ tiểu thư quý phủ.”

Tú Anh sung sướng mặt mày, sao đồng ý được? Cũng chẳng cần bàn bạc với Hồng Khiêm, đáp luôn: “Đừng nói nữa, càng nói càng phiền. Ngọc Tỷ nhà ta mới chín tuổi, ta còn muốn trông nó hai năm nữa.”

Lâm đại nương từ chối: “Chưa cần quá môn, trao lễ vật đính hôn trước thì sao?”

Tú Anh giận dữ: “Cái thứ cô sao dốt vậy, nghe không hiểu tiếng người à? Ta lời ngon tiếng ngọt bảo cô, cô ra về điếc tai không biết, đừng để ta mặt sất. Nghe cho thủng đây, con gái nhà ta không bao giờ gả cho cháu ngoại cô đâu! Nhà này hèn mọn, mợ của ngữ có tiền đồ, ta không giữ nổi, Tiểu Hi, mời nương tử này ra ngoài!” Tiểu Hi đưa tay: “Đại nương tử, mời về cho.”

Lâm đại nương từ vốn không muốn đến đây, thị cũng rõ ân oán năm xưa, mẹ chồng thị bảo đến, lúc xưa cười nhạo Trình gia, giờ lại đến xin xỏ người ta, làm gì dễ ăm vậy? Nhưng lệnh mẹ chồng khó cãi, đành phải đến nhà người ta, lại bị đuổi ra ngoài. Thầm trách sau lưng cô trẻ: “Con trai cô cũng chả phải con vàng con bạc mà đòi mà muốn thì sẽ tới tay, không cần không thiết thì xua đuổi con nhà người ta.”

Chẳng ngờ Lâm thị này là người sắp chết, tính dằn dai, cứ xác định thế này sẽ có lợi cho Văn Lang, mẹ thị lại thương con, cũng muốn thị an lòng qua đời, bèn nảy ra một cách: “Con bé Tú Anh ấy đánh đá khó chơi, nhưng mẹ nó thì dễ nói chuyện! Ta tới khóc lóc một bận với bà ta, có lẽ sẽ nhận lời, tuy bảo bà ngoại không quyết định được chuyện này, song đã có lời, nhà họ hèn khó mà phản trần nổi, chuyện đã thành năm phần.”

Thực sự tìm Tố Tỷ than khóc, Tố Tỷ xưa nay yếu mềm, tuy nhớ chuyện cũ, cũng bảo: “Ta không quản nổi chuyện gia đình con rể.” nhưng chịu không nổi người ta khóc lóc ý ới, Phần Hương thấy chuyện không ổn, vội vã đưa cụ Lâm đến. Cụ Lâm tức giận, mắng mỏ một trận: “Cô khóc thế này, y như nó đã chết rồi vậy! Tích chút âm đức cho người chết đi! Đừng để trở mặt, hai nhà đều khó xử! Ngày ấy các cô xem nhà ta là ôn thần, chẳng thêm qua lại, giờ thấy cha Ngọc Tỷ đậu tú tài, lại mặt dày bám vào, có còn cần mặt mũi nữa không?! Cô tìm Tố Tỷ làm gì? Cô biết ta biết! Mau rút ra ngoài cho ta, nếu để ta nghe được một lời đồn nào, thì ta tính sổ cả nhà cô đấy!” Đuổi người ra ngoài, mẹ Lâm thị còn muốn khóc lóc ngoài cửa nhà họ.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 42: Tang Sự

LÒNG SÔNG CÓ QUỶ, MẸ KHÔNG BAO GIỜ TRẦM MÌNH XUỐNG ĐÓ NỮ ĐÀU.

Bên này mẹ Lâm thị khóc lóc van nài cụ Lâm, khiến cụ tức muốn chết, bên nhà họ Hồng đã có người tới báo cho Hồng Khiêm, Tú Anh. Tú Anh mắng: “Khốn nạn thế này!” Hồng Khiêm hỏi nguyên do: “Sao lại thế?” Tú Anh run giọng đáp: “Đầu tiên là đến chỗ ta đòi gả Ngọc Tỷ cho thằng con của cái thứ chết giẫm kia, ta không đồng ý, liền chạy đến nhà bà làm ầm lên...”

Hồng Khiêm nghiêm mặt, sai bước đến, hỏi: “Có chuyện gì mà phải khóc lóc trước cổng? Sao không vào nhà?” Vừa đưa mắt ra hiệu, Bồng Nghiên đã dựng bà ta lên, đưa vào nhà họ Triệu, Hồng Khiêm đi vào theo, bà già này chưa kịp la lên, đã bị bắt vào cửa.

Hồng Khiêm đi thẳng vào tìm Triệu đại lang, nói thế này: “Cậu có phải đàn ông không vậy, không dám tự mình nói với ta à? Bảo đám vợ cậu dẹp ý định đi, con gái ta ấy lại hèn tới mức gả xung hi cho người à? Là hàng xóm với nhau, đừng tuyệt tình quá, ta có thủ đoạn độc ác đến đâu, cũng chỉ dành cho hạng người tuyệt tình này thôi. Đám các bà các cô ta chẳng qua không tin tưởng nổi cậu, muốn con trai mình có tương lai tốt nên tìm kẻ hứa hôn, để khi cậu có vợ mới thì cũng có người chống lưng cho Văn Lang, khá khen là lại nhắm đến ta làm đệm, có phải muốn chết không? Cậu đàn ông đàn ang, lại khiến nhà cha mẹ vợ nghi ngờ đến vậy cơ đấy!” Nói xong cười lạnh, nhìn khắp lượt cả nhà họ Triệu.

Triệu đại lang nghe mà thấy sai sai, cuống quýt phân bua: “Tôi quả thực không biết chuyện này!” Thực ra thì hần rõ cả, tự suy tính cũng thấy khiên cưỡng, bèn không muốn ra mặt, để tùy vợ ra tay. Thành thì thành, mình được lợi, không thành cũng không phải chuyện của hần. Giờ đây thấy Hồng Khiêm trở mặt, vội bảo không hay biết gì. Lại nghe Hồng Khiêm giễu mình bất lực, khiến cả gia đình vợ nghi ngờ thì mặt mày sung sướng cả. Hồng Khiêm thấy hần như thế, thờ dài nói: “Chuyện này đến ta và cậu là chấm dứt, ta không nhắc nữa, nhà cậu cũng yên việc đi. Nói ra chẳng ai đẹp mặt cả.” Rồi lại làm người tốt, bắt đầu dàn xếp.

Triệu đại lang về trách mắng Lâm thị một trận: “Người ta đã không muốn, cô tội gì cưỡng cầu? Xé mặt xé mày, người thiệt là cô. Cô canh cánh chuyện Văn Lang, giờ ta thề với cô, sẽ không bao giờ để người khác khi dễ nó, được chưa? Cửa hồi môn của cô, giao cho nhà cậu nó trông nom, ta không giữ lại. Chuyện mai mối, ta cũng giao tất cho nhà cậu nó, được chưa?”

Lâm thị hỏi: “Sao chàng không quản?”

Triệu đại lang cười lạnh, đáp: “Giờ còn cần ta quản ư?”

Lâm thị vừa hoảng vừa ngượng, ban đầu thị chỉ muốn lên tự mình quyết định, không ngờ Tú Anh không đồng ý. Bèn muốn bảo Triệu đại lang lên tiếng hộ, Triệu đại lang không nhận lời thì xin mẹ mình, ai ngờ Triệu đại lang lại muốn truy cứu. Vợ đưa thư cho mẹ mình: “Cha Văn Lang phật ý rồi, trách con tự quyết định mà không tin chàng. Văn Lang đâu sao cũng mang họ Triệu, thôi đành bỏ ngõ chuyện kia.” Đoạn thuật lại lời Triệu đại lang đã nói.

Mẹ già nhà họ Lâm hoảng hốt tinh người: “Hồng rồi hồng rồi, sao lại để nó biết chuyện thế kia?” Lâm thị đáp: “Chuyện Văn Lang, chàng ta sao lại không biết được?” Mẹ già Lâm gia lo lắng cho con gái, bèn bỏ ngõ chuyện kia, chỉ hỏi: “Vậy Văn Lang phải thế nào mới ổn?” Lâm thị nói: “Ban đầu là do con mơ mòng, cha Văn Lang trong lòng không vui, Hồng tú tài bên kia cũng vậy, khiến Văn Lang đắc tội cả hai bên rồi, sau này sao thằng bé có thể sống tốt được đây? Không được, con phải bồi tội với cha nó.”

Mới đầu bà mẹ còn lo cho con gái, giờ nghe thị nói thế, cũng sáng suốt hơn: “Mẹ cũng sang xin lỗi nhà họ Trình sát vách hộ con đây, bà con xa không bằng láng giềng gần, dễ chăm nom nhau hơn.” Lâm thị đáp: “Đã đắc tội lâu rồi, giờ sao người ta chịu làm lành? Mẹ đừng đến chặn đường chắn cửa nhà người nữa.” Bà ta nói: “Mẹ tự có cách mà.” Đoạn chuẩn bị quả túr sắc, tới nhà nhận lỗi. Cụ Lâm đang đánh đòn Tổ Tỷ: “Cái đồ yêu bằng tai nhà cô, suýt nữa là làm lỡ cả đời Ngọc Tỷ của tôi rồi! Tôi sinh cô ra làm gì nhỉ? Cái ngữ quý đời nọ! Trên trời người cha mẹ, dưới làm lỡ con cháu! Từ nay về sau, không cho cô gặp khách nữa!”

Lại thêm: “Đó là ai của cô? Vì một lúc “mềm lòng” mà cô muốn đền cho họ cả cháu ngoại ruột của mình? Cô có lương tâm không vậy? Con bé họ Hồng, cô khác họ còn đời già mồm chen chân?” Tức giận đến nỗi không quật thước vào lưng mà vào thẳng miệng Tổ Tỷ. Vừa khéo ngay lúc này, bên kia đến xin lỗi.

Cụ Lâm giận dữ nói: “Không gặp hạng người ấy, ta còn muốn thọ thêm hai năm! Đuổi cả ra ngoài!” Chốc lát đã giận nộ đom đóm, ghen dờm trong hòng, ngắt mất. Lúc tỉnh lại cảm thấy không khỏe, Tổ Tỷ chả làm được gì, mẹ Ngô vội vã chạy đến nhà họ Hồng báo tin, sau đó mời thầy bốc thuốc.

Tú Anh thù Lâm thị cùng cực, đích thân đến nhà họ Triệu sát vách tìm mẹ chồng Lâm thị, thông báo: “Khiến bà ngoại ta tức đến ngã bệnh nằm giường, sui nhà bà khéo thật!”

Vì chuyện liên quan đến Ngọc Tỷ nên Hồng Khiêm còn căm hơn, lại đến tìm Triệu đại lang: “Là chuyện tốt mà à vô lương nhà cậu gây ra đấy! Ta đã báo sao? Chuyện đến đó chấm dứt, sui gia đáng kính của quý phủ lại sinh sự, là ai xúi bẩy?” Triệu đại lang thấy chuyện sắp dính líu tới mạng người, không dám tranh cãi, cộng thêm sợ Hồng Khiêm, về mắng Lâm thị, Lâm thị bị chồng mắng, tâm sự càng chông chênh, cứ thế mà chết. Hai nhà Trình, Hồng chỉ cho một ít tiền lễ, không đích thân đến viếng, bảo phái ở nhà săn sóc cụ Lâm.

Bên kia, Trình Khiêm không muốn ngừng tay, khích Trình đại lang trả của hồi môn lại cho nhà họ Lâm. Lại nói với chòm xóm: “Chẳng hay thị bệnh rồi lại hồ đồ thế nào, con trai lại không giao cho cha ruột nuôi, bắt phải đem cho sui gia chăm sóc. Vì bà ngoại vợ ta cùng họ mà thị đòi kết nghĩa, khóc lóc kéo đến trước công đồng chúng ta ra mặt hộ nhà họ, sợ chồng mình bỏ rơi con trai ruột. Làm hàng xóm bao năm, chưa cần thị lên tiếng, bọn ta há lại để mặc con nít chịu khổ? Há lại để những chuyện trái lễ kia xảy ra? Bà ngoại bị nhà họ trêu ngươi đến ngã bệnh, giờ vẫn còn nằm trên giường. Lão an nhân gần như đã trở thành bà nội ruột của ta rồi, khiến bà trở bệnh, ta cho chút tiền viếng là đã nể mặt, đừng hòng bảo ta đích thân đến!”

Hồng Khiêm lại sai đám ăn mỳ thuốc hạ của đội trưởng Hầu Tứ tung tin đầy thành, báo rằng nhà họ Lâm muốn ép Triệu đại lang ở góa, còn muốn đón cháu ngoại về chăm, không muốn để của hồi môn lại. Trong màn mưa gió khắp thành, Lâm đại nương từ là người hèn nhất, thị có một đứa con gái mười ba tuổi đang mới mai, gặp chuyện này, còn mấy ai muốn rước con gái thị về làm dâu nữa?

Lâm gia bắt đầu luống cuống chân tay, lại có cháu trai cụ Lâm là Lâm tú tài cùng chị dâu là vợ lão cử nhân đến thăm cụ, đều bảo Lâm gia kia không đúng, lại đến khích dăng Triệu gia một hồi. Quây tới nỗi sui gia hai nhà Triệu Lâm không nhìn mặt nhau. Triệu đại lang bị bức bách đến đường cùng, bèn gom cả của hồi môn Lâm thị để lại, giống trống khua chiêng gửi về nhà mẹ thị, còn nói: “Tiền tài trả các người, Văn Lang là con trai ta! Từ đây hai nhà không liên quan gì đến nhau nữa.”

[*Nhà mẹ đẻ Lâm thị chỉ là gia đình ngẫu nhiên cùng họ Lâm với nhà cụ Lâm thôi, không thân thích ruột rà gì.]

Cuối cùng thành cảnh thông gia không nhìn mặt nhau. Nhà họ Lâm đuối lý, muốn sinh sự vật lại, ngắt nỗi cả thành chả ai không biết chuyện, đều trách móc gia đình họ. Người đời đều biết mẹ kế chẳng nhờ được, nhưng chuyện quá quắt, ép con rể không được tục huyền quả là hiếm thấy, Triệu đại lang lại gửi của hồi môn về, chỉ đòi con trai, tuy nhà họ Lâm vẫn có chỗ đáng thương, nhưng cũng có phần vô lễ ngang ngược. Lâm gia hựt cả hai đầu, con dâu oán thăm mẹ chồng, lại muốn vỗ về con gái, không tránh khỏi than phiền với chồng đôi câu, khiến chồng bức mình giờ đòn bạo lực, Lâm đại nương từ giận dữ dất hai đứa con một trai một gái về nhà mẹ đẻ. Lâm đại thúc đánh bầm bụng trăm câu ngàn xin đón về.

Vì không biết Hồng Khiêm là người cầm trịch, nhà họ Lâm lại oán nhà họ Triệu. Chẳng ngờ một trận ồn ào này lại khiến lão an nhân Triệu gia muốn mà chưa chết, cầm cự mấy năm nay tức chết luôn. Người nhà sợ bà giận dữ, chưa từng kể đầu đuôi câu chuyện cho nghe. Triệu đại lang thấy chuyện âm ỉ to, sao dám bảo là do Lâm thị cưỡng cầu con gái người ta? Nhưng dè dặt thị nữ trong nhà lăm chuyện, kể bà Triệu nghe, bảo nhà mẹ cháu dâu ép cháu trai mình ở góa, con giận này đâu thể nuốt trôi?

Triệu đại lang tuy nghi là Hồng Khiêm ra tay, nhưng những lời Hồng Khiêm nói với chòm xóm lại khác hoàn toàn với lời đồn, Hồng Khiêm lại là tú tài, hẳn chỉ là dân đen, tranh chấp chỉ e mình thua thiệt, với cả kẻ hồng danh tiếng là nhà họ Lâm, chẳng hại gì đến mình, hẳn trả của nà rồi giữ con trai, trái lại có người bảo hẳn có khí phách, bèn nhen chuyện này xuống. Thực ra hẳn cũng bức mình nhà họ Lâm làm việc không đến nơi đến chốn, kết thành thù với người như Hồng Khiêm, đúng là hối hận không thôi. Nhưng khi nghĩ lại, cũng là do nhà vợ không tin cha ruột là hẳn, lời đồn vào tai quá nhiều nên ngay cả Văn Lang cũng bắt đầu bị hắt lạnh nhạt.

Lâm, Triệu hai nhà bèn thành tử thù.

Trái lại, cụ Lâm uống khoảng hai thang thuốc, đã cảm thấy khỏe hơn. Lúc tỉnh lại, thấy Tổ Tỷ ngồi trước giường, khóc đến độ mắt mũi đỏ cả, không khỏi lên con giận dữ tiếp: “Cô hận tôi không chết, muốn khóc trừ tôi chứ gì?” Lâm Tổ Tỷ sợ đến độ không dám khóc nữa, Tú Anh đã hỏi được tình hình thực

tế từ chỗ mộ Ngô và Phần Hương từ sớm, cũng chẳng biết phải đối đãi với mẹ ruột mình như thế nào. Vãn do Hồng Khiêm lên tiếng: “Trong thành nóng nực, tạm về quê nghỉ mát thôi.” Dắt cả nhà, cùng mẹ con cụ Lâm về quê. Một là nghỉ mát, hai là tránh người.

Thầy Tô tuy cũng nghe nói, nhưng không biết chuyện có liên quan đến Ngọc Tỷ, nghe bảo sắp về quê, bèn nói: “Cũng tốt. Quê nhà thanh tĩnh, tiện việc nghỉ ngơi.” Lại đích thân bắt mạch cho cụ Lâm, bảo là bệnh già cộng thêm tức giận, nên chăm sóc cẩn thận, không thể để tức giận thêm.

.....

Tháng năm, hai nhà Hồng, Trình thu xếp hành trang, sáng sớm thuê kiệu xe ngựa về quê, ngụ cả tại nhà họ Trình dưới ấy.

Tú Anh mặt lạnh không muốn nói chuyện với Tô Tỷ, Hồng Khiêm cũng chẳng thêm để ý tới vị nhạc mẫu này, cụ Lâm càng không muốn thấy bà, ra lệnh cấm, không cho bà nói chuyện. Tô Tỷ cũng biết mình đuối lý, không ai quan tâm đến bà, ngày tháng dưới quê kham khổ, lại không dám chạy đến khóc than trước mặt cụ Lâm. Nhịn đến nước cuối, bèn muốn thắt cổ.

Tim khắp cả phòng không có lựa trắng, bèn tháo đai lưng, nhưng lại tung không đến xa nhà. Bụng bảo dạ gần đây có sông, chi bằng trèo sông vậy. Đoạn ăn mặc chỉnh tề, lấy có mình buổi trưa muốn ngủ, đuổi cả Phần Hương đi ngủ. Rồi lên mở cửa, ngày hè yếu sức, nhiều người ngủ mê một lúc chính ngọ, ấy vậy mà để bà chuồn ra khỏi nhà được, xăm xăm từng bước xuống lòng sông.

Nước sông chưa ngập quá gối, bà đã sợ hãi, nhưng ngoái đầu trông lại, đằng sau chẳng ai ra tìm, cặp giò run lấy bầy, dần thêm đôi bước, nước đến bắp đùi. Bấy giờ chẳng biết bị vật gì mổ trúng chân, Tô Tỷ hoảng hốt, cổ họng nghẹn ngào, xoay người định chạy. Bà xưa nay nhát gan, trèo sông tự vẫn chỉ vì buồn phiền nhất thời, đã sợ hãi từ lâu, giờ lại lo trong nước có yêu quái gì đó muốn ăn thịt mình. Nhưng bà vốn nhát gan, hành động không được nhanh nhẹn, giò quần áo ướt rượt lại dính vào người, càng khó cử động. Tô Tỷ sợ hơn, bụng bảo dạ chẳng nhẽ lại do yêu quái sử dụng yêu pháp chôn chân mình?

Lòng sông lại trơn, dạ hốt hoảng thì chân sẽ không vững, vốn từ chỗ ngập nửa người, bà lại sẩy chân trượt đến nước lút đầu, phải vùng vẫy loạn xạ. May mắn làm sao, số bà chưa tận, được người đi đường nhìn thấy, nhảy xuống đứng tựa sau lưng, vớt bà ra khỏi sông, Tô Tỷ vẫn vùng tay loạn xạ, người cứu mạng chẳng biết làm sao đánh quát một tiếng. Hỏi cái gì bà cũng không đáp, chỉ tròn tròn hai mắt, hoảng sợ đến độ ngất đi.

Ngọc Tỷ thích nhất là nghe trộm chuyện người khác, cũng chẳng biết tại sao mà lại hiếu kỳ đến mức ấy, lại có hai nhân viên đặc lực là Đóa Nhi và Tiểu Trà, ấy thế mà bé ngóng được chuyện kia. Trong dạ đã thầm gặm nhấm không biết bao nhiêu lần, chỉ không tiện miệng bảo: “Bà ngoại đúng là đồ ngốc!” thôi, chẳng biết đã thầm nhủ mấy bận, chỉ muốn lấp kín miệng Tô Tỷ lại.

Nhưng khi nghe chuyện Tô Tỷ rơi xuống nước, rốt cuộc cũng là máu mủ, hoảng hốt đến độ tìm đập loạn xạ, vội vã dắt Tiểu Trà và Đóa Nhi đến thăm. Lại thấy Tô Tỷ được một thiếu niên choai choai dìu sang. Hóa ra thiếu niên này cứu được mạng Tô Tỷ, nhưng bà lại ngắt đi, cậu đành phải hô hoán to lên, đánh động đến tá điền Trình gia cách đây không xa, vừa trông thấy đã bảo: “Phụ nữ nông thôn không ăn mặc thế này, chúng tôi cũng chưa từng gặp bà ấy, dạo gần đây chỉ có nhà họ Trình từ trong thành đến đây, không biết có phải người nhà họ không, thôi thì gọi đến nhận mặt thử xem.” Lại đến Trình gia báo tin.

Vì không biết thân phận Tô Tỷ, và giúp người thì giúp đến cùng, thiếu niên vẫn chờ ở chỗ cũ. Người đi báo tin kia đến nhà họ Trình, thấy cửa lớn không đóng, vừa gõ cửa đã khiến gác cổng hốt hoảng tỉnh giấc. Hai bên trao đổi một lúc, người gác cổng biết mình có khóa cửa, cũng cảm thấy không ổn, bèn chạy vào trong thưa. Cả nhà kiểm tra một phen, không thấy Tô Tỷ. Hồng Khiêm vội đi xem thử, mọi người trong nhà đều hay tin.

Hồng Khiêm dắt Trình Phúc đến, hai người đều kiêng kỵ nam nữ khác biệt, thấy thiếu niên kia còn nhỏ, bèn phiền cậu dìu Tô Tỷ về nhà.

Thiếu niên này lại là chỗ quen biết cũ của Hồng Khiêm, là Thịnh Khải mười ba tuổi đã đỗ tú tài, tên mẹ Chiết Quế. Cậu vốn ở Giang Châu, vì tập tục hậu tảo mà phải làm đám thật to cho ông nội, sau đó gia đình cạn tiền, đành phải bán nhà trong thành, về quê cũ thủ hiếu đọc sách. Tòa nhà cậu ở lấy danh đất lành mà bán với giá cao, chẳng những sửa xong nhà lớn ba dãy dưới quê, còn dư ra trăm mẫu ruộng, từ bấy chịu tang học hành.

Vì không thánh nhân không thích người ngủ ngày, Thịnh Khải ban trưa mệt mỏi bèn ra ngoài tản bộ, để khỏi thiếp đi. Bên sông râm mát, chẳng ngờ lại gặp Tô Tỷ, cứu bà một mạng.

Lúc Ngọc Tỷ chạy đến, thấy vẻ ngoài của thiếu niên mười hai mười ba tuổi này, mặc nguyên bộ đồ tang, cả người tong tòng nước hết thủy quỷ, trông còn giống kẻ muốn trèo sông tự vẫn hơn Tô Tỷ, Tiểu Trà cũng sợ thót tim.

Hồng Khiêm bảo: “Thịnh thế huynh thay y phục rồi ra trò chuyện với ta.” Thịnh Khải đáp: “Tôi đang chịu tang, không dám thay đồ. Nếu tôn thân quý phù đã vô sự, tôi xin trở về.” Hồng Khiêm không tiện giữ cậu lại, đích thân tiễn ra, vừa khéo Ngọc Tỷ chạy đến cửa, Thịnh Khải cúi đầu nhìn bé, trắng trong nõn nà, Ngọc Tỷ ngẩng đầu nhìn Thịnh Khải, mặt mày cũng xinh đẹp lắm thay.

Ngọc Tỷ nhường bước, chỉnh trang quần áo hành lễ: “Ngoại tổ mẫu ngủ trưa bị bóng đè, đã phiền thúc viện thủ.”

Thịnh Khải đáp: “Ngang đường gặp phải, lẽ nào lại không lo.”

Ngọc Tỷ thấy cha đang ở đây, chỉ nói đúng một câu trên, rồi bảo Hồng Khiêm: “Con đi thăm bà ngoại.”

Ra đến sau nhà, Tô Tỷ đã tỉnh, đang ôm Tú Anh khóc to: “Lòng sông có quỷ, mẹ không bao giờ trèo mình xuống đó nữa đâu.” Rốt cuộc cũng tỉnh ra.

Chương 43: Thăm Hỏi

DUNG MAO ÔN, LẠI CÓ TIỀN ĐỒ, ĐÚNG LÀ RÊ HIỀN.

Ngọc Tỷ vừa giẫm lên ngưỡng cửa, nghe Tổ Tỷ khóc òa: “Lòng sông có quý, mẹ không bao giờ trảm mình xuống đó nữa đâu.” thì trượt chân, Tiểu Trà chững đờ bé không vững, may mà Đóa Nhi đỡ kịp, Tiểu Trà cũng trượt chân, đến khi nghe Tổ Tỷ bảo: “Sợ chết mất.” Đóa Nhi cũng nhũn cả giò.

Ngọc Tỷ vốn có lòng đến an ủi bà ngoại, tạm gác chuyện vừa nghe ngóng được sang bên, giờ nghe bà nói thế, cảm giác trong lòng lộn tung phèo cả. Tổ Tỷ một tay ôm Tú Anh, tay còn lại kéo vạt áo cụ Lâm, cứ kể lể tình cảnh đáng sợ lúc ấy mãi. Ngọc Tỷ cố nén ngồi nghe, với vị ngoại tổ mẫu này, đã hết biết phải nói gì.

Gần đây cụ Lâm mệt mỏi cực, quá nửa là do Tổ Tỷ, chồng qua đời ba bốn năm, sức khỏe cũng không còn tốt như trước, mai kia nằm xuống, Tổ Tỷ làm thế nào mà sống nổi? Với tính tình của bà, chưa đến hai ba năm có khi đã bị người ta lừa bán đi mất rồi. Những người có thể làm chỗ dựa cho Tổ Tỷ, chỉ có con gái và con rể, nhưng bà lại gây ra chuyện vợ vãn thế này, trong lòng vợ chồng Tú Anh khó tránh khỏi nảy sinh khúc mắc.

Nỗi lo này không thể nói thẳng với Tú Anh được, cụ Lâm mới dặn cụ Ngô đôi câu trước: “Tú Anh đã không thèm nhìn mặt mẹ nó, ấy còn là mẹ con ruột, huống chi là cháu rể? Với cả người sai là Tổ Tỷ, ấy vậy mà suýt chút nữa đã gặt đầu, Ngọc Tỷ của ta họ Hồng chứ không phải họ Trình, Tổ Tỷ ngày càng không hiểu chuyện rồi, chỉ muốn giành tiếng tốt ‘thương kẻ nghèo khó’ cho mình, lại dám hại cả trẻ con. Cháu rể dễ cũng phải nửa tháng không gặp mặt chào hỏi nó rồi nhỉ? Nó còn mơ tận đâu đâu ấy!”

Cụ Ngô khó mà đỡ lời cho Tổ Tỷ, mà trong gia đình Tổ Tỷ lại chẳng có uy tín gì, cụ Ngô cũng lười ra mặt hộ bà, chỉ an ủi cụ Lâm: “Tú tiểu thư là người có lòng tốt, chắc sẽ không mặc mẹ ruột đâu, hãy còn Kim Ca, cô gia vẫn phải nể mặt con cái chứ.” Cụ Lâm bảo: “Chẳng nhẽ Ngọc Tỷ không phải con gái nó? Đến ta còn tức, cô gia chẳng có nhẽ lại không? Cũng chẳng dám trách người ta nổi giận, Tổ Tỷ to gan đến độ dám quàn đến chuyện nhà người khác cơ mà! Nhà chúng ta chẳng qua chỉ do lão thái công trước khi mất đối đãi khá tốt với thằng bé, lờ được nó về nhà ở rể, nó đỡ đần nhà mình mấy năm nay, còn để Kim Ca lại cho ta, ân nghĩa gì cũng đã trả sạch từ lâu, con bé Tổ Tỷ chết tiệt này vẫn cứ không hiểu chuyện, đắc tội người ta, quét sạch tình cảm, sau này phải làm sao đây?”

Sầu lo một hồi, cụ Ngô lại khuyên: “Giờ chỉ biết dựa vào ngài vẫn hỏi lại cho Tổ Tỷ, phải đối xử thật tốt với Ngọc Tỷ và Kim Ca.”

Một câu nhắc nhở cụ Lâm: “Đúng rồi! Ta cũng nghĩ thế, ta từ lâu đã chuẩn bị một phần của hồi môn thêm thật hậu cho Ngọc Tỷ, không kém của mẹ nó là bao, trước khi qua đời sẽ đưa cho con bé, cũng để chuộc lại nỗi áy náy trong lòng, ai bảo nghiệp chướng kia là con gái ruột ta làm gì? Nếu ta qua đời, trong nhà chẳng ai chăm nom, sợ sẩy không để mất đến có khi bị nghiệp chướng này làm nhơ nhục cả, chỉ bằng đưa Ngọc Tỷ trước, không phụ lòng con bé ở với gia đình này từng ấy năm, lại gặp phải chuyện phiền lòng họ. Kim Ca là em trai nó, nó há lại không coi sóc? Nhà họ Hồng còn đó, Tổ Tỷ có không hiểu chuyện đến đâu đi chẳng nữa, Kim Ca cũng sẽ chẳng đến nỗi không ai dạy dỗ.”

Nói là làm, chủ hộ Trình gia là Tổ Tỷ, nhưng thực chất tất cả của nả đều nằm trong tay cụ Lâm, Tổ Tỷ chỉ có một ít tiền riêng thôi. Cụ Lâm lập tức lấy tất cả khế đất khế nhà số tiền vẫn mang theo bên mình ra, bàn với cụ Ngô: “Cho Ngọc Tỷ món nào thì tốt?” Chủ tớ hai người bàn bạc một lúc, cụ Lâm chọn ra một nhà kho, một cửa hàng, nghiền răng đưa thêm mười khoảnh ruộng thượng đẳng và mười khoảnh ruộng trung đẳng ra, thờ dài: “Ta cho thêm nó ba trăm lượng bạc trắng vậy, cũng hòm hòm rồi.”

Cụ Ngô đáp: “Ấy trời, sao lại chỉ gọi là hòm hòm? Gia đình bình thường, của hồi môn được bao nhiêu chứ? Hiếm thấy nhất là số ruộng này, đi đâu mà tìm ruộng tốt liền thành một thửa như thế? Có tiền cũng mua không nổi.”

Cụ Lâm nói: “Không muốn đánh tan con giận của cháu rể thì cứ giữ lại, Tổ Tỷ đừng hòng sống yên ổn. Nhưng lúc xảy ra chuyện gì, nó bày phần sức nhưng chỉ giúp năm phần, cũng không trách được. Ta chỉ sợ thằng bé không nhận, chịu nhận nghĩa là chuyện này tạm bỏ ngõ không nhắc, còn bằng không, thì tận đáy lòng đã tức giận thật rồi. Cứ để ta lên cho Ngọc Tỷ là được.”

Cụ Ngô đảo mắt, vỗ tay reo: “Đúng nhỉ, cho thẳng thì trông như lấy tiền mua bình yên, là xem thường cô gia. Còn lên cho, sẽ thể hiện mình thẹn với lòng, cô gia mới có thể đồng ý nhận, với cả cho Ngọc Tỷ, cũng là cho máu mủ nhà họ Trình.” Lời còn bỏ ngõ của cụ Ngô, chính là lo lờ như Hồng Khiêm nạp thiếp thu tỷ rồi có thêm con thứ, còn mà cho Tú Anh, Tú Anh cũng không thể mặt dày chẳng cho thứ từ một đồng nào.

Cụ Lâm bảo: “Có cái ngữ nghiệp chướng kia ở đây, ta không biết khi nào mình sẽ tức chết, thôi cứ viết lại tờ giấy. Nếu về đến thành mà ta còn sống, sẽ đến nha môn bàn giao cả cho con bé, nếu ta chết rồi, cụ thấy tiện khi nào thì đưa khi ấy, cũng cho Ngọc Tỷ cả. Khi ấy nửa đời sau của Tổ Tỷ mới có chỗ nhờ. Trước đây ta thường rầy thái công đối xử với người ta quá tốt, bây giờ mới hiểu tại sao phải làm thế.”

Cụ Ngô mài mực, cụ Lâm viết chứng từ, lấy một cái hộp khác để đựng thư khế, rồi dùng khóa đồng khóa lại, buộc chia vào một chiếc khăn tay, giặt bên eo mình.

Làm xong mọi việc mới thấy mệt, ăn non nửa bát cơm, hớp một bát canh rồi đi ngủ. Giữa lúc mơ màng, bên ngoài báo tin Tổ Tỷ rơi xuống nước. Cụ Lâm hoảng hốt đến độ ngay cả trong mơ cũng phải toát mồ hôi lạnh, vội vã bật dậy, trước mắt tối sầm, cụ Ngô và Nghênh Nhi tức tốc đến diu, mức

nước cho cụ rửa mặt, trước khi ngủ đã rút trăm cái ra cả, giờ tóc vẫn chưa kịp bới lại.

Lúc cụ Lâm đến nơi, Tổ Tỷ đã được đưa về. Cụ Lâm hỏi tiền căn hậu quả, Phần Hương quỳ dưới đất khóc thưa: “Nương tử muốn ngủ trưa, đuổi con ra bắt ngủ theo, lúc mơ màng đã thấy không ổn, ngược mắt lên thì nương tử đã mất bóng, đang tìm thì ngoài kia đã diu nương tử về, bảo là sảy chân rơi xuống nước. Cũng chẳng biết tại sao lại ra ngoài.”

Lúc cụ Lâm và Tú Anh đến thăm Tổ Tỷ, bà đã nôn ra nước từ lâu, đang nằm đợi thầy lang. Tú Anh hỏi bà có khó chịu chỗ nào không, bà đáp nhập nhèm, cụ Lâm mới bước tới, Tổ Tỷ chẳng nói chẳng rằng, đưa tay ôm lấy, rồi bắt đầu khóc báo sọ. Cụ Lâm bấy giờ mới nghe rõ, hóa ra bà không rơi xuống nước, mà muốn trăm sông tự vẫn! Cụ Lâm tối mịt cả mắt, một chốc đến cả nắng cũng chẳng nắng nổi — Đã muốn chết mà mày còn sợ quỷ?

Tú Anh tránh thoát, thu xếp thay quần áo sạch cho Tổ Tỷ, rồi chải đầu, đổi chăn đệm sạch, bảo Tổ Tỷ nằm xuống.

Nghênh Nhi bên ngoài chạy vào bẩm: “Thầy lang đến rồi.” Cụ Lâm gắng hết sức bịt mồm Tổ Tỷ lại: “Cầm miệng! Không được lên tiếng!” Rồi mới mời thầy lang vào. Chăn mạch, cũng chỉ là hoảng sợ tý chút, gió độc vào người, bèn viết toa thuốc rồi mang đi bốc.

Tổ Tỷ bị cụ Lâm dọa, không dám nhiều lời, thuốc sắc xong cũng run cầm cập bung lấy uống cạn. Ngọc Tỷ chau mày, kéo vạt áo sau của cụ Lâm, lại thò tay chọc chọc eo Tú Anh. Hai người vừa ngoài đầu, Ngọc Tỷ liền đưa mắt ra hiệu, hai người thấy Tổ Tỷ uống xong thuốc, nhút nhát kéo chăn đắp qua đầu, chẳng mấy chốc đã ngủ, bèn đi ra ngoài cùng Ngọc Tỷ.

Ra đến cửa, Ngọc Tỷ bảo: “Cha ở nhà trước cảm tạ người đã cứu bà, chúng ta dừng đến đó vội mà sang chỗ mẹ uống chén trà, chờ tin cha thôi.” Rồi diu cụ Lâm đến phòng Tú Anh ngồi, Tiểu Hỉ vớt dưa hấu ướp dưới giếng, ba người chẳng ai xoi. Ngọc Tỷ nói: “Vụ lùm xùm này, làng xóm biết cả rồi, nói ra chưa chắc đã dễ nghe, nhưng vẫn phải có lời giải thích. Bà ngoại vì sao lại rơi xuống nước, chúng ta cứ nói trước, để họ khỏi đồn đoán lung tung.”

Cụ Lâm đáp: “Đứa bé ngoan, cũng chỉ cháu là hiểu chuyện, đọc bao nhiêu sách đúng là không uống.”

Tú Anh tức tối nói: “Đầu thế bảo bà ấy nghĩ quần muốn trăm sông? Nói ra khó nghe biết mấy? Người ta dễ không thèm đoán lý do chắc? Đồn một đồn hai, chẳng hay sẽ đồn ra loại chuyện ly kỳ quái dị gì.” Nói rồi không kìm nổi muốn khóc, “Sao cháu lại gặp phải người mẹ như vậy chứ?”

Lời này cực nặng, nếu khất khe cũng phải xét vào loại bất hiếu, nhưng cụ Lâm lại thấy đó là lẽ dĩ nhiên, Ngọc Tỷ cũng không trách nài. Ngọc Tỷ chỉ đưa mắt nhìn hai bậc bề trên, cụ Lâm hỏi, “Cháu có ý gì không?”

Ngọc Tỷ đáp: “Bà ngoại ngủ trưa bị bóng đè, bây giờ chuẩn bị nhang đèn, đến mộ tổ tiên hóa hai xấp vàng mã. Lại truyền lời ra, đàn bà con gái trong nhà sau này không cho ra bờ sông sau khi mặt trời lặn nữa, sợ xảy ra sự không may, chắc có thể lờ qua chuyện.”

Cụ Lâm bảo: “Cứ thế đi.”

Tú Anh bất đắc dĩ, đành sai người đồn ra, nói là: “Ngủ trưa bị bóng đè.” Đoạn giống trống khua chiêng đến trước mộ tổ tiên hóa vàng mã. Thế mới bung bít được vụ này, chỉ là từ bấy về sau dưới quê có lời đồn kỳ quái, rằng đàn bà âm khí nặng, nếu mặt trời lặn mà còn đến bên sông, dễ bị thứ gì đấy không sạch sẽ quần vào, chẳng bao lâu sau đã thành cổ sự.

.....

Bên này bà cháu ba người bàn xong kế sách, bên kia Hồng Khiêm đã cảm tạ Thịnh Khải xong, nhưng không hỏi chỗ ở của cậu, chỉ lệnh Bồng Nghiên, Lai An tiễn cậu về, lúc hai đứa trở lại, khác sẽ biết nhà Thịnh Khải ở đâu. Rồi viết một tấm thiệp, sai người đi gấp về Giang Châu mua vài món quà, đặt đến cửa thăm hỏi.

Xong việc thì đến chỗ Tú Anh, biết cánh phụ nữ đã nghĩ ra biện pháp lấp liếm, Hồng Khiêm cũng khen cách này khéo: “Ta vừa bảo phải đề phòng có người tạo tin đồn không hay, làm theo kế này, dù có sinh sự cũng chỉ trong mức độ nào đó thôi.” Cụ Lâm lại khoe ấy là cách Ngọc Tỷ nghĩ ra, Hồng Khiêm vừa mừng vừa thương, mừng là vì con gái nhanh trí, thương là vì nó buộc phải nghĩ cách dọn dẹp hậu quả cho Tổ Tỷ.

Trong buồng Kim Ca đã thức dậy, không thấy cha mẹ, gào khê như chuẩn bị khóc quấy, đám Tú Anh vội vào chăm sóc nhóc, riêng Hồng Khiêm thì đến thư phòng. Ngồi trước bàn hồi lâu, chẳng lòng dạ nào mà đọc sách, chỉ buồn bực nghĩ lung. Com tối cũng xoi một cách khó chịu, trong lòng không khỏi trách vị nhạc mẫu này đúng là một kẻ chuyên gây họa. Tình cảnh này, dù có muốn nói đỡ đôi câu cho Tổ Tỷ, Tú Anh cũng chẳng biết phải mở lời thế nào, chỉ bế Kim Ca đến chống đỡ, nói: “Từ nay không cho Ngọc Tỷ đến nhà đây miết nữa.”

Hồng Khiêm trầm ngâm cả buổi, mới bảo: “Năng đón lão an nhân đến nhà mình chơi vậy.” Tú Anh bèn hiểu chuyện đến đây là xong, nhưng với Tổ Tỷ thì Hồng Khiêm chỉ còn nề mặt mũi, chứ tôn trọng thì voi sạch rồi.

Hôm sau, quà từ Giang Châu đã về đến, Tú Anh kiểm tra một lượt, thấy không có gì sai sót, vừa nặng vừa gói kỹ, Hồng Khiêm bèn sai người đưa bái thiệp sang nhà họ Thịnh. Ngày kế, Hồng Khiêm đích thân đến cảm tạ, sai Bồng Nghiên, Lai An xách quà, Hồng Khiêm thì cười ngượng, sang Thịnh gia.

Đến nơi, thấy tòa nhà bằng gạch ngói mới tinh, cửa lớn cũng được quét sơn mới. Thịnh Khải đã đứng ngoài cửa đón từ sớm, hai người đều là tú tài, nhưng Thịnh Khải còn nhỏ, Hồng Khiêm lớn hơn cậu những mười tuổi hơn, trong nhà Thịnh Khải hãy còn cha mẹ nhưng cậu vẫn đích thân ra nghênh tiếp. Hai người chào hỏi vài câu, Thịnh Khải bèn mời Hồng Khiêm vào nhà.

Hồng Khiêm bước vào Thịnh gia, lướt mắt nhìn thoáng, chỉ thấy sân vườn rất sạch, vì đang để tang nên vẫn còn mộc mạc. Sảnh trước bày bàn ghế gỗ các loại, trên tường treo vài bức tranh, Hồng Khiêm là người có mắt nhìn, những món này chẳng kém nhà mình là bao.

Rồi lại đi vào trong, ấy mới là nhà giữa nơi cha Thịnh ở, bên trái là thư phòng của cha Thịnh. Trong phòng đặt vài chậu lan tốt, ở thành Giang Châu cũng phải đến mấy chục quan tiền, cha Thịnh thấy Hồng Khiêm ngắm kỹ bên đấ ý giảng giải cho chàng, phải tưới thế nào, bao nhiêu nước, rồi cắt sửa ra sao, có những bí quyết gì, lịch sự tao nhã vô cùng.

Sau đó Hồng Khiêm mới đến thư phòng của Thịnh Khải trò chuyện, đi thẳng từ trung sang đông, vậy mà lại thấy ít trang trí hơn, không hoa cỏ gì, chỉ có vài bụi trúc mới trồng. Trong thư phòng cũng chỉ có sách không hoa, bày biện đơn giản. Hồng Khiêm lại cảm tạ Thịnh Khải lần nữa, hai người chuyện trò văn chương một bận, Hồng Khiêm thấy tuy vị tú tài này còn nhỏ, nhưng nghiên cứu văn chương chẳng kém mình là bao, bèn mời cậu đến nhà mình chơi thường xuyên hơn.

Thịnh Khải đáp: “Tôi đang chịu tang, vì là tang tổ phụ nên phải cử một năm. Có điều kiêng kị.”

Hồng Khiêm nói: “Từ bát ngữ quái loạn lực thân.”* Đang ở quê, người có thể cùng chàng luận văn chương chỉ có thầy Tô và Ngọc Tỷ. Thầy Tô là oan gia tám trăm kiếp của chàng, lúc dạy bảo thì hữu ích thật nhưng quá trình chung đụng ề rầy rắm. Ngọc Tỷ thì là con gái, lại còn bé, thi tú tài chuộng ngậm thơ, thầy Tô bảo bé có thể thi đậu cũng là lời thật lòng. Nhưng còn thi cử nhân, lại phải viết văn vắn đáp, làm thơ, bé vẫn chưa đủ trình. Trong thành có vài người đỗ cùng đợt với chàng, có cả Kỳ chủ bộ cũng xuất thân cử nhân, để bề luyện tập, còn dưới quê đúng thật tịch mịch như tuyết.

[*Kỳ trước đã chú thích: đại loại là Không Từ khuyên không nên mê tín.]

Ngày hôm sau Thịnh Khải đã đến thăm đáp lễ, vì ở quê này chỉ có hai người là tú tài, Thịnh Khải cần nhắc thầy mình đóng cửa tự ôn không bằng cùng Hồng Khiêm tham thảo trao đổi. Bèn cầm theo hai bài văn mình làm, đến gặp Hồng Khiêm. Hồng Khiêm đang đọc sách, Tú Anh nghe bảo Thịnh Khải đến, lén nấp trong đường luồn ngó thử, thấy vị tiểu tú tài này vẫn nhả tuấn tú, tiến thối có chừng mực, không khỏi rục rịch: Dung mạo ôn, lại có tiền đồ, đúng là rê hiên.

Bên kia, Thịnh Khải không biết có người đã muốn làm mẹ vợ của cậu, chỉ bàn chuyện văn chương với “Hồng thế huynh”: “Viết văn thì dễ, thơ khó làm.”

Bỗng chốc sau lưng vọng lại tiếng cửa, ngẩng đầu lên, thấy thầy Tô một tay vuốt râu, một tay cong lại gõ cửa.

Hồng Khiêm xoay người lại, thầy Tô lập tức đưa tay gõ cửa ra chấp sau lưng, ra về thần tiên lướt mây mà đến, khoan thai thả bước: “Thi ra là có khách?”

Thầy Tô không trọng Hồng Khiêm bằng Ngọc Tỷ, nhưng dẫu sao Ngọc Tỷ vẫn là con gái, dù có lãnh lợi hơn cũng không làm quan thượng triều được, thầy Tô dạy hết lòng, nhưng vẫn thâm bức bối. Khéo thay trên trời lọt xuống một Thịnh tiểu lang, dung mạo ôn, văn chương ôn, điều hay nhất là nhân phẩm cũng ôn nết, gặp chuyện bất bình, vớt người dưới nước. Tô tiên sinh nhìn người trọng phẩm đức, không khỏi thấy người mình thích là thêm, muốn xây dựng mối quan hệ với Thịnh Khải.

Thầy Tô là người thành thật, bụng dạ không vắn vẹo lòng vòng, chẳng nghĩ ra kế vừa khéo gặp được nào, đành đi thẳng vào phòng, cầm văn hai người viết lên phê bình một phen. Thấy là Đại nho đương thời, nói năng dù không khiến người búng tính đại mộng thì cũng lạ mắt lạ tai, Thịnh Khải mừng rỡ, dần dần trò chuyện ăn ý với thầy Tô. Hồng Khiêm bĩu môi liếc nhìn, chốc chốc lại nường mảy với thầy Tô, ra chiều lạ lùng, thầy Tô cũng ráng nhịn.

Tú Anh chuẩn bị cơm trưa, sai người đến mời, giữ Thịnh Khải lại dùng bữa: “Cậu sai người về phủ báo một tiếng, ở lại dùng bữa nhé, đành cơm canh đạm bạc thiệt đấy.” Thịnh Khải và Tô tiên sinh hợp ý nhau, cũng muốn ở lại để chiều trò chuyện tiếp, bèn đồng ý.

Cơm là cơm gạo nếp thơm bọc lá sen, món ăn gồm vịt quay móng heo cá tươi thịt dê, rau dưa mới hái, canh cá trích đậu phụ thơm ngon, mợ Viên thi triển hết tài nghệ, lúc gọi Hoa Ni bưng thức ăn lên còn bảo: “Mùa này cá trích không còn béo nữa, đành đem hầm canh.” Chịu tang thời này không nghiêm khắc như mấy trăm năm trước, không cho dính một giọt dầu nào.

Tú Anh không chuẩn bị rượu mà chỉ bảo dâng trà, thầy Tô và Hồng Khiêm đều thăm tán thưởng. Thịnh Khải cũng nhủ trong lòng, gia đình này chu đáo thật. Những bữa cơm gặp gỡ thân mật kiểu này, không bắt buộc “ăn không nói”, tuy không chén tạc chén thù, nhưng cũng cười đùa nhã nhặn.

Dùng bữa xong, thầy Tô và Thịnh Khải đều không có “tật xấu” ngủ trưa, Hồng Khiêm đành phải nháp một chén trà đậm để bồi bổ họ. Lúc tán gẫu nói đến việc hiếu thuận, vì Hồng Khiêm bảo: “Nhẹ thì nhịn nặng thì tránh”, thầy Tô mới nói: “Vậy phân biệt nặng nhẹ thế nào? Chắc không đến nỗi cha mẹ chi biết gior roi lên chứ? Chẳng bằng cứ hiếu thuận cả.” Hồng Khiêm đáp: “Chi vì bản thân ngốc nghếch, không biết khi nào nên nhịn nên tránh mà hiếu thuận cả, thực ra chỉ là để che giấu việc mình không đủ tài trí thôi. Đúng là người ngốc thì có cách khờ.”

Thịnh Khải nghe mà ngại ngùng.

Trò chuyện đến tận lúc mặt trời ngã về tây, Thịnh Khải vẫn chưa thỏa nhưng cũng đứng lên cáo từ: “Dữ quân nhất tịch đàm, thảng độc thập niên thư*, hận nỗi không thể kê giường hàn huyền thêm. Hôm nay quả đã làm phiền rồi, văn bối còn phải về nhà vấn an phụ mẫu.”

[*Ý là cùng trò chuyện một buổi còn bấu hơn học mười năm.]

Dậy lòng ái tài nên khi nghe Hồng Khiêm bảo: “Hôm khác đến quý phủ thỉnh giáo.” thì thầy Tô cũng thông thêm một câu: “Rảnh rồi cũng đừng quên lão phu.” Đúng là không đứng đắn.

Thịnh Khải cười đồng ý, Hồng Khiêm tiễn cậu ra cổng, thầy Tô thì thông thả bước về tiểu viện mình được sắp cho, đứng ngay tường bao trong sân cúi đầu, vừa đi vừa lầm bầm “Vì không đủ tài trí? Nhưng thế nào là mạnh? Thế nào là yếu?” Mỗi tiểu viện đều có một cái cửa, thầy men theo chân tường mà đi, bước qua cửa, lại lần theo tường bao bên ngoài, xui xẻo làm sao bên tường có một gốc cây già, Tô tiên sinh nhất thời không để ý, đâm đầu vào.

Bên kia, Hồng Khiêm tiễn Thịnh Khải ra cổng, đang đứng ngoài cửa chào nhau thì bỗng Ngọc Tỷ và Đóa Nhi Tiểu Trà ba đứa đi đến. Ngọc Tỷ cầm con châu châu mới bện bằng cỏ, Tiểu Trà thì ôm lồng bắt tôm, Đóa Nhi thì xách một con cá bằng cách móc mạng vào nhánh cỏ.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 44: Dưới Quê

“BIẾT CÁCH UY HIẾP CHA MẸ RỒI ĐẤY NHỈ?”

Lại nói Thịnh Khải nấn ná hơn nửa ngày ở nhà họ Trình dưới quê, trò chuyện rôm rả với Tô tiên sinh và Hồng Khiêm, thấm thoát mặt trời đã ngã về tây, Thịnh Khải cáo từ bước ra, Hồng Khiêm theo tiễn, đến cửa lại gặp Ngọc Tỷ từ ngoài về.

Hôm nọ Thịnh Khải và Ngọc Tỷ đã chào nhau một lần, biết gia đình này có một cô con gái, hai ba bữa trước cũng chạm mặt thoáng qua, nhưng khi ấy cậu chỉ vì cứu người mà đến, cả nhà vội vàng vàng, chẳng ai có lòng gặp gỡ. Hôm nay đến nhà là để lãnh giáo văn chương, cũng không chú ý đến. Vậy nên khi gặp Ngọc Tỷ ngoài cửa, Thịnh Khải trong lòng giật thót, mặt mày cũng hơi kinh ngạc.

Áo xống Ngọc Tỷ vẫn tạm gọi là chỉnh tề, tóc tai chỉ hơi rối hai bên, bùn dưới đế giày cũng sắp khô, chéo váy còn ẩm. Đóa Nhi ở đằng sau thì nhét váy vào thắt lưng, ống tay áo xắn lên, con cá chép trong tay vẫn còn đang giãy nhẹ, vẩy nó ướt rượt. Tiểu Trà cũng chẳng khá hơn là bao, lồng bắt tôm vẫn đang rò nước tí tách.

Thịnh Khải vừa lội sông vớt an nhân nhà này lên, cháu gái an nhân đã dắt người xuống sông bắt cá vớt tôm, Thịnh Khải ngạc nhiên lắm. Hồng Khiêm thấy bé, bụng bảo dạ, Ngọc Tỷ quả nhiên vẫn còn nhỏ, suy nghĩ vẫn còn chỗ chưa chu đáo. Lập tức khiển trách: “Còn không chào hỏi Thịnh thế huynh?” Ngọc Tỷ chỉnh trang quần áo, nghe lời thưa: “Thế thúc mạnh khỏe.” Thịnh Khải luống cuống chân tay, không biết nên đối xử thế nào với cô “cháu gái” này cho phải, đành gượng gạo ừ một tiếng, vội vàng cáo từ.

Hồng Khiêm nghiêm mặt, hỏi Ngọc Tỷ: “Con đi đâu đấy? Lại tá tời bữa bãi thế mà về?”

Ngọc Tỷ cũng không sợ chàng, cười thưa: “Cha và thầy cùng vị thế thúc kia hân huyên, đương nhiên không biết, con đã xin mẹ rồi. Mẹ cho phép con ra ngoài dạo, con dắt hai người theo. Cha Đóa Nhi muốn gặp em ấy, để em ấy một mình sang đó, sợ rằng không đối phó nổi, thế là cả ba cùng đi. Muốn đến nhà em ấy phải băng qua một nhánh sông cạn, thử lội vài bước, thấy nước không sâu, chỉ qua đầu gối.”

Hồng Khiêm đâu phải người dễ gạt? Hôm nay Ngọc Tỷ buộc tóc thành hai búi, một bên rũ xuống, Hồng Khiêm giương ngón út tay phải xâu qua lỗ hồng búi tóc trái của bé rồi nhấc lên dắt vào nhà, đoạn ra lệnh, “Đóng cửa!” Ngọc Tỷ bảo vệ tóc mình, đành phải lao đảo vào theo.

Hồng Khiêm xách con gái đến chỗ Tú Anh, chàng cho rằng qua chuyện trảm sông của Tổ Tỷ, Tú Anh sẽ không cho phép Ngọc Tỷ ra sông chơi, quá nửa là do Ngọc Tỷ tự ý đi. Vì đây là nhà họ Trình, Hồng Khiêm và Tú Anh không ngụ nhà giữa, nhà giữa là nơi ở của cụ Lâm và Tổ Tỷ. Hồng Khiêm vòng qua sảnh trước, vừa dắt Ngọc Tỷ rẽ trái thì lại thấy cảnh thầy Tô đâm đầu vào cây. Hồng Khiêm run tay, Ngọc Tỷ thừa thế tránh thoát, búi tóc một bên vì bị xách mà rối cả, bé gơ tay giữ một lọn tóc to rũ xuống, con châu châu bằng cỏ thế là theo tay bé lên tuốt trên đầu. Tay còn lại bịt miệng, cười thành tiếng.

Ngọc Tỷ đã biết tình hình có vẻ không ổn, tôm thì bắt ở con rạch nông thật, nhưng cá thì là cá dưới sông. Cá sông tanh mùi đất, lúc nấu phải thêm rất nhiều gia vị, không thì khó nuốt, trừ khi quá đói chứ dân quê hiếm ai ăn, bởi thế dưới sông có khá nhiều cá to. Ngọc Tỷ tiện tay móc vài đồng mua cần câu, Đóa Nhi đào giun giắt vào lưỡi câu, chẳng bao lâu sau đã câu được một con cá to, ba người cùng kéo mới giật cần lên nổi. Mới đầu Ngọc Tỷ suýt nữa đã bị nó kéo xuống sông, khiến Tiểu Trà sợ đến toát mồ hôi lạnh cả người, Ngọc Tỷ dạn dĩ dạn lại: “Về nhà không được kể chuyện ấy.”

Kẻ cắp thì hay chột dạ, tuy Ngọc Tỷ chưa từng làm kẻ cắp, nhưng làm sai chuyện thì dạ cũng chẳng vững nổi. Trông thái độ Hồng Khiêm, đã biết hồng chuyện rồi. Một trận này chắc không tránh khỏi, nhưng để giảm nhẹ hình phạt thì phải giả vờ giả vịt một chút. Thấy thầy Tô thế kia, cười bảo: “Thầy tốt của con ơi, một cú cụng đầu này, no cả cơm tối. Chỗ con có tôm có cá, thầy đập đầu vào cây tước gạo xuống, vừa khéo nấu thành một bữa.”

Chữ Tô của Tô tiên sinh, viết là“蘇”, dưới bộ thảo, trái là ngư phải là hòa*, lúa thành gạo, vậy nên Ngọc Tỷ mới đùa thế. Thầy Tô đập vào cây, đang thế giăng co với cây thì bỗng nghe học trò “đùa có văn hóa”, thầy cũng không bực mình mà hỏi ngược lại: “Nếu rơi xuống là cá thì sao?”

[*Ngọc Tỷ chơi chữ, bộ thảo là cỏ, bộ ngư là cá, bộ hòa là lúa. Tiện thể nói thêm, đó là chữ phồn thể.]

Ngọc Tỷ thưa: “Trèo cây tìm cá, cũng tạm được, một con hấp, một con kho vậy.”

Thầy Tô cười to: “Thế nếu là cỏ thì sao?”

Ngọc Tỷ đáp: “Tiết kiệm củi.”

Thầy Tô không cười nữa, phui quần áo, hỏi: “Còn roi xuống nước thì sao?”

Ngọc Tỷ im lặng kéo tóc. Thầy Tô không bỏ qua cho bé, hừ mũi: “Hừ?”

Ngọc Tỷ nhanh chóng đáp: “Con sai rồi.”

Thầy Tô liếc Hồng Khiêm, nói: “Chuyện gì cũng có trước sau, trò dạy dỗ con gái đi, rồi đến ta dạy học trò mình.” Ngọc Tỷ nghe mà lạnh sống lưng, bụng bảo dạ khi nãy đùa mà quên mất tính toán.

Hồng Khiêm chấp tay vái thầy Tô, kè là cha kè là thầy người ta, không ai dám cười chê ai, chẳng ai thoát nổi câu “Đường bắt giáo, phụ chi quá” và “Giáo bắt nghiêm, sư chi độạ”*. Lại nói Hồng Khiêm áp tải Ngọc Tỷ và Tiểu Trà, Đóa Nhi đến trước mặt Tú Anh, Tú Anh mới biết việc hay mà Ngọc Tỷ vừa làm, mặt đổi màu ngay, giờ tay khê vài cái thật mạnh vào lưng Ngọc Tỷ: “Mày đã bảo thế nào với mẹ? Trong nhà có khách, làm gì cũng không tiện, ngồi mãi trong phòng bức bối lắm. Ra ngoài dạo một vòng, đến thăm nhà Đóa Nhi. Đóa Nhi sống dưới nước hay trên thuyền?”

[*Nuôi mà không dạy là lỗi của cha, dạy mà không nghiêm là thầy lười biếng.]

Lại cầu mạnh vài cái vào tay Tiểu Trà, Đóa Nhi: “Cũng không biết ngăn tiểu thư!” đoạn mắng Ngọc Tỷ, “Bà ngoại mày vừa được vớt từ đáy lên, muốn gấu còn không kịp. Mày lại ra đây, sợ người ta không biết phòng?! Về quê chưa được bao ngày, mày đã ngang tàng rồi! Còn thế nữa thì sau này đến cả cửa phòng mày cũng đừng hòng bước ra khỏi.” Lại ra về như muốn gọi người môi giới đến bán Tiểu Trà và Đóa Nhi.

Ngọc Tỷ tái mét mặt, quỳ xuống thưa: “Không liên quan đến bọn họ, là khi rời khỏi nhà Đóa Nhi, con chợt thấy lằng lằng, muốn đi dạo một phen. Có phạt thì phạt con đi.”

Hồng Khiêm nói: “Hai chúng nó hầu con, không tận chức trách, đương nhiên phải phạt!”

Ngọc Tỷ thấy cha mẹ bảo vậy, sợ đến khóc, dốc sức năn nỉ: “Tha con lần này thôi, sau không dám nữa.”

Tú Anh mắng: “Hừ, mày còn muốn có lần sau à? Mẹ mua hai đứa chúng nó, là vì muốn chúng nó giúp đỡ mày, những chuyện mày không nghĩ đến thì chúng nó phải nghĩ thay, giờ chúng nó không được việc, còn giữ lại làm gì?” Ngọc Tỷ hoảng hốt, thấy không cứu nổi người, mà trường bối nhẹ dạ nhất trong nhà là Tổ Tỷ hầy còn nằm liệt giường, chỗ cha mẹ không van nài, bèn lao thẳng đến chỗ Tiểu Trà Đóa Nhi: “Muốn động vào người của con, thì đập lên đầu con mà sang!”

Hồng Khiêm chỉ dùng một tay đã xách được bé lên: “Biết cách uy hiếp cha mẹ rồi đấy nhỉ?”

Ngọc Tỷ nước mắt nước mũi ròng ròng: “Nếu họ vì con mà phải chịu phạt, con cả đời không yên lòng.” Hồng Khiêm vung tay, Bồng Nghiên và Lai An bước vào, mỗi người một đứa, dựng hai nha đầu này dậy định kéo đi. Tiểu Trà và Đóa Nhi đã sợ đến ngất ra, lông tôm roi dưới đất, cá cũng đang giãy đành đạch trên nền gạch xanh. Hồng Khiêm tay trái xách con gái tay phải xách con cả lên, miệng cá hóp tới hóp lui như đang chào hỏi gương mặt nhỏ nhắn tèm lem của Ngọc Tỷ.

Hồng Khiêm nói: “Nước không quá gối mà có cá to đến thế này à? Cho rằng cha mẹ ngọc phải không? Còn dám nói xằng nói xiên! Phạt cô phạt cô phạt cái đứa không trung thực nhà cô! Trên đời biết bao người tài, cô nghĩ chỉ mỗi mình thông minh chắc?”

Ngọc Tỷ không khóc nữa, nhìn miệng cá hết đóng lại mở, hít vào thở ra, ngoảnh đầu sang nhìn Hồng Khiêm. Hồng Khiêm xoay mặt đi, hếch cằm, Tiểu Trà và Đóa Nhi lập tức bị lôi ra ngoài. Ngọc Tỷ kinh hoàng, hé môi nhưng chẳng nói được lời nào. Bấy giờ Hồng Khiêm mới đặt người và cá xuống đất, chân Ngọc Tỷ vừa chạm sàn đã nhũn ra, đau xót van Hồng Khiêm: “Chaaa!”

Hồng Khiêm nói: “Đưa con gái thông minh biết nói dối của ta lại muốn làm gì?” Nói đoạn giả khóc vài tiếng, “Cô nói dối cũng chẳng khéo vào đâu, ta thật chẳng mặt mũi nào mà gặp tổ tiên. Trong nhà mà còn trường bối, ta sẽ phải sang thỉnh tội mất.”

Tú Anh còn giận dữ hơn: “Lão an nhân bị cái sự khờ của bà ngoại mày làm tức phát khóc, còn mẹ sắp vì mày ngu ngọc mà bật khóc rồi!” Đoạn sai Tiểu Hi múc nước, rửa mặt chải đầu thay đồ cho Ngọc Tỷ. Quần áo là mợ Lý cầm đến, Ngọc Tỷ thừa lúc mợ buộc váy cho mình, lén hỏi: “Tiểu Trà tỷ và Đóa Nhi đâu ạ?”

Mợ Lý nghiêm mặt: “Bọn chúng gây ra chuyện như thế, tiểu thư còn giữ làm gì? Tôi cũng bị nương tử mắng cho một trận, suýt nữa cũng bán luôn rồi.”

Ngọc Tỷ nói: “Ta vẫn còn chút tiền riêng, nếu mẹ bán họ, ta lén rút bạc, mợ mua họ về lại cho ta...”

Mợ Lý kinh ngạc nhìn Ngọc Tỷ, hồi lâu không nói nên lời. Buộc xong váy cho Ngọc Tỷ, đưa bé ra dùng bữa. Bữa tối gồm cá chép kho và tôm luộc muối, một nồi bí đao mới hái hầm chung với sườn lợn, dùng cùng cơm gạo thơm. Ngọc Tỷ lại ăn không trôi — Tiểu Trà và Đóa Nhi, không còn thấy mặt nữa.

Dùng xong bữa tối, Ngọc Tỷ lại đến thư phòng, mặt mày Tô tiên sinh như già thêm mười tuổi, ấy vậy mà bảo: “Là ta chưa từng dạy bảo trò cho tốt, Quân tử không đứng bên tường đổ, trò lại ra chỗ nguy hiểm mà chơi! Do ta thất trách vô năng!” Thầy Tô khi trước từng dạy Thái tử, thế nên bị nhêm một thói xấu, Thái tử học dở thì thế nào thái phó cũng phải nhận tội liên đới, trở thành người không làm tròn trách nhiệm, bản lãnh không tới.

Ngọc Tỷ lúng túng nói: “Là lỗi của con, sao lại liên lụy đến nhiều người thế này?” Tô tiên sinh nghiêm túc quá.

Ngọc Tỷ nghiêng răng, về chỗ Hồng Khiêm và Tú Anh nhận lỗi: “Ngàn cái sai vạn cái sai, đều là con sai. Do con suy nghĩ chưa tới, đầu tiên là tự quyết,

sau là nói dối, xin cha mẹ cứ phạt tùy ý.”

Cụ Lâm nghe tin thì hoảng cả, lại sợ Ngọc Tỷ chìm sợ cảnh con, trở thành một Tổ Tỷ thứ hai, bèn ra mặt: “Bệnh Tổ Tỷ chưa khỏi, khoan hẵng bán người, lập công chuộc tội, coi như tích đức cho Tổ Tỷ.” Sau đó kéo Ngọc Tỷ sang vỗ về.

Ngọc Tỷ nhào vào lòng cụ Lâm òa khóc, Tiểu Trà và Đóa Nhi lại được dắt ra, ba người ôm đầu mà khóc. Cụ Lâm bấy giờ mới bảo Ngọc Tỷ: “Đi đường ngay cũng có khi gặp quý, huống hồ gì các cháu đi lối tắt? Mọi sự lấy an nguy của bản thân làm đầu, trẻ con thích chơi đùa, nhưng cũng phải có chừng mực. Cha mẹ cháu cũng có cảm cháu ra ngoài đi dạo đâu? Chỉ giận cháu không biết quý trọng bản thân.”

Cụ Lâm lại mắng hai nha đầu: “Tiểu thư ham cái mới mẻ, muốn nghịch nước, chúng mày cũng không nghĩ thử xem, chỉ bằng hai đứa mà có thể trông được à?” Hai đứa hồ thẹn lắm. Cụ Lâm lại tiếp: “Nó muốn nghịch nước chúng mày nghịch theo, nó muốn giết người, chúng mày chắc sẽ đưa dao nh?”

Ngờ đâu hai nha đầu lại đồng loạt gật đầu thật, cụ Lâm sợ đến mất tròng trừng: “Chúng mày còn dám gật đầu?! Đây là phạm pháp, phải đền mạng!” Bắt đầu muốn bán hai đứa. Ai ngờ Đóa Nhi thưa: “Vậy nếu tiểu thư muốn giết ai, con sẽ ra tay.” Hồng Khiêm trái lại nhếch mép: “Chỉ có lòng trung thành là đáng khen.”

Sự lạnh lợi của Ngọc Tỷ đã quay về, nói: “Cháu sẽ không để người khác bắt em ấy.”

Hồng Khiêm mắng: “Đừng có nói gàn! Ta muốn bán nó, thì cô làm cách nào đây?” Ngọc Tỷ cắn môi dưới, không lên tiếng nữa.

.....

Đã xảy ra chuyện như vậy, cụ Lâm càng nghĩ càng sợ, nói với Tú Anh: “Ngọc Tỷ to gan lắm rồi, phải kèm lại thôi cháu. Hai con nha đầu kia cũng vậy, lại dám làm cản theo Ngọc Tỷ mà không ngăn cản. Hôm nay ba đứa chúng nó có thể lợi nước, ngày mai có thể cùng một giuộc bày trò quỷ rồi, bắc thang trèo tường có khi cháu còn không hay!”

Nói mà Tú Anh hốt hoảng, nằng từng nghe rất nhiều thoại bản kiểu kiểu “Đàn ghẹo Văn Quân*“ rồi, quyết tâm bảo: “Phải quản thúc rồi.”

[*Tích Tư Mã Tương Như đánh khúc “Phượng cầu hoàng” dụ dỗ Trác Văn Quân.]

Bên kia mợ Viên rầy Tiểu Trà: “Tiểu thư và Đóa Nhi đều còn bé, mày cũng thế à? Không biết nặng nhẹ đến mức này!” Tiểu Trà cũng ủ rũ nhiều ngày. Đóa Nhi cũng bị mợ Lý phạt một trận, ngoan ngoãn hơn.

Không ngờ Hồng Khiêm nhìn Ngọc Tỷ buồn bã vài ngày lại bắt đầu xót xa, thấy Tú Anh quản nghiêm, mới nói: “Trẻ con mà, càng quản càng bướng, con nó cũng không phải không hiểu chuyện, giảng giải cận kề cho nó hiểu là được.” Lại dùng lời hay dỗ dành con gái, chàng và thầy Tô hai người, giảng đạo lý cho bé nghe. Những điều Hồng Khiêm dạy, chẳng gì ngoài những chuyện không nắm chắc thì đừng làm, làm người phải thành thật, những chuyện không giấu được thì đừng giấu: “Con xem người khác là đồ ngu, người ta biết rồi có bực mình không?” Cái đó gọi là thức thời.

Còn thầy Tô, đương nhiên là mấy câu kiểu “Quân tử không đứng cạnh tường đổ” rồi. Còn “Lời phải có uy tín” các loại, cũng giảng sơ qua. Nhất thời không kìm nổi, tuôn luôn: “Vua vua tôi tôi, cha cha con con. Ví như Thánh thiên tử, người mang lễ dân thiên hạ, cũng không thể muốn gì làm nấy. Quan gia phạm lỗi, cũng phải hạ chiếu nhận tội, gặp nịnh thần, phải tiền trừ. Sủng ái quá mức, biến sủng thần thành kẻ nịnh hót, ấy không phải là sủng, mà là hại.” Lại lấy ví dụ hôn quân vong quốc và gian thần, cả bọn đều xui xẻo, muốn cứu giúp lẫn nhau cũng không cứu nổi.

Ngọc Tỷ khắc ghi những điều này.

Để Ngọc Tỷ bớt ủ rũ, can đảm hơn, Hồng Khiêm sai người thuê hai thớt ngựa, sáng sớm và xế chiều trời mát, dạy Ngọc Tỷ cưỡi ngựa bắn cung. Mãi đến hôm ấy, Ngọc Tỷ mới thưa với Hồng Khiêm: “Cha, con hiểu rồi. Không gì ngoài ‘Đừng tự cho rằng mình thông minh’, ‘Trời đất vô tâm, tất cả mọi thứ đều chỉ là chó cò*’.”

[*Trời đất đối xử với mọi vật đều công bằng, sẽ chẳng thiên vị ai.]

Hồng Khiêm hỏi: “Nếu có một ngày Kim Ca cũng như con, con có muốn giết đám tôi tớ xui khiến thằng bé làm bậy không? Lẽ nào chúng nó lại không có lỗi? Nếu con thật lòng muốn tốt cho chúng, phải dạy chúng biết điều! Con càng phải hiểu chuyện hơn. Nếu chúng chỉ là đám khờ, nhân lúc còn sớm đích thân bán đi, để tránh đau lòng. Một con chó nuôi ba năm chết đi còn xót, huống chi là người? Chỉ xót người đáng xót, không đáng thì bán đi. Còn trách cha mẹ không?”

Ngọc Tỷ đỏ mặt: “Con cũng có phải không hiểu chuyện đâu.”

Hồng Khiêm ấy mới thở phào: “Cô là tổ tông của ta đây! Con gái có thể đòi mạng cha già rồi!”

Trải qua chuyện này, Ngọc Tỷ trầm tĩnh hơn, tuy thường ngày vẫn nô đùa, nhưng lúc làm việc thì không như trước nữa, dường như đã thay da đổi thịt. Cả nhà thấy bé như thế, đều an tâm hơn.

Đóa Nhi cầm hai mạch tiền mua ít kẹo, làm theo cách Tiểu Trà dạy, cho vài thằng nhóc trong thôn, bảo chúng đánh cho hai đứa em trai con mẹ ghẻ mình một trận. Dặn: “Cẩn chặt răng sống chết không nhận, chẳng ai dám làm gì mấy đứa, về đây còn có kẹo ăn.” Lúc nói chuyện, tay Đóa Nhi rùng rã mồ hôi, không ngờ đám nhóc nhận lời luôn.

Đóa Nhi kéo Tiểu Trà đến nhà mình, thấy em trai nằm trên giường, ấy vậy mà chẳng lấy làm xót thương. Tiểu Trà thì khoái trá, té ra hôm ấy mấy cô nhỏ

theo Ngọc Tỷ đến đây, mẹ ghê xui em trai nó ra đòi tiền, hai thằng nhóc ý mình là anh em Đóa Nhi, xông thẳng vào người con bé, bẻ tay bẻ chân muốn lột đồ nó ra. Suýt nữa đã vạ lây Ngọc Tỷ, may mà có Tiểu Trà bảo vệ.

Một mẹ Đóa Nhi bên kia, tuy có trông coi nhưng quả thật không được như nhà người ta, hè mưa nhiều, bị xối đến sạt cả một mảng. Đóa Nhi đau xót cực. Nghe kể Tiểu Trà bày cho, quyết tâm gặt đầu. Về nhà bảo: “Tôi đã được bán cho nhà chủ nhân, các người không có quyền quản nữa. Còn không đành hoàng lại, đòi tiền tôi, tôi không động đến cha mẹ, nhưng bọn nó thì coi chừng!” Tuy cũng hơi khiếp, nhưng cuối cùng đã nói ra được, dứt lời chẳng thèm nhìn mặt cha mẹ nữa, kéo Tiểu Trà về.

Về đến phòng, nằm xuống giường mà tim vẫn đập loạn xạ, bình tĩnh rồi lại bật cười, nói với Tiểu Trà: “Đúng là sáng khoái!”

Ngày hôm sau, gia đình Đóa Nhi đúng là muốn làm ầm một trận, phải biết mẹ ghê nó giúp sửa mộ chỉ vì muốn lừa tiền xài, giờ thấy không cho tiền nữa, sao có thể bỏ qua? Đóa Nhi thà đem tiền cho đám trẻ ranh kia để có thêm tay chân, còn hơn cho bọn người đó. Lại đến nhà người thân than khóc: “Bán con đi rồi cũng không thêm sửa lại mộ mẹ con. Vậy con mới đến làm phiền nhà cậu.”

Cha ruột bán con, nhà cậu không quản được, nhưng mộ con gái xuất giá sắp mòn cả rồi, người nhà mẹ đẻ nổi giận, cũng muốn làm ầm một trận. Qua chuyện này, cha và mẹ ghê Đóa Nhi ngã đau không thôi, tự nhủ: “Nó lợi hại thế này rồi cơ à?” Không dám giờ trò đòi tiền nữa.

.....

Sóng gió lúc đầu trôi qua, hai nhà Trình, Hồng mới bắt đầu những ngày yên ả dưới quê. Mỗi ngày, sau giờ dạy hai học trò thì Tô tiên sinh lại đi hóng chuyện, Thịnh Khải cũng thỉnh thoảng đến thăm. Hồng Khiêm và thầy Tô lại không thích đến nhà họ Thịnh. Là do cha Thịnh cứ nghe có khách đến là lại kéo đi tán chuyện, ông ta mười mấy năm thì chẳng đậu nổi tú tài, đương nhiên chẳng có vốn đề nói chuyện với mấy người bọn họ. Một số người không đỗ, là có tài nhưng không gặp thời, nhưng một số kẻ lại vô năng thật. Cha Thịnh thuộc tuýp sau, nhưng ông ta lại vịn vào chuyện con trai là tú tài mà khoe mẽ, khiến Hồng Khiêm chán ngán, thầy Tô càng không thích, dứt khoát lánh mặt.

Mỗi bận Thịnh Khải đến chơi, Tú Anh lúc nào cũng thết đãi tận tình, Ngọc Tỷ thì lại không lộ mặt nữa, thay đổi triệt để, đọc sách thêu thùa, cười ngượng sần thúi.

Thầy Tô có lòng ái tài, thích cái sự tao nhã trượng nghĩa của Thịnh Khải, thường khuyên răn: “Chuyện văn chương, không nên xa rời đời sống. Muốn viết văn hay, thì tầm nhìn phải rộng, về thành ở thì tốt hơn.” Thịnh Khải đáp mình phải chịu tang, thầy Tô thở dài: “Đành vậy đành vậy.”

Thịnh Khải cũng không lấy làm gấp gáp, luận đàm lâu ngày với thầy Tô, bắt đầu nhận ra mình còn kém nhiều lắm, bèn bỏ khoa khảo mùa thu năm nay, chờ ba năm nữa, thấy nắm chắc rồi mới thi sau, thế mới an lòng. Năm sau xả tang rồi lại về Giang Châu, cũng không phải là không thể. Vừa nói thế, thầy Tô đã khen: “Không kiêu ngạo nóng nảy, giỏi lắm!”

Cứ thế ở quê hai ba tháng, đã đến lúc phải về thành.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 45: Không Đỗ

NGƯỜI KHÔNG SÓT RUỘT, CHỈ CÓ THẦY TÔ THÔI.

Ngày hai nhà Trình, Hồng rời đi, Thịnh Khải cũng đến tiễn. Hồng Khiêm nghĩ, cậu còn trẻ đã được đến thế này, giữ quan hệ cũng tốt, bèn đưa địa chỉ ở ngõ Hậu Đức, bảo lúc rỗi rãi có thể ghé qua chơi — Thịnh Khải đáp: “Mấy nữa sẽ đến nhà thăm viếng.” rồi cáo từ quay về.

Về đến ngõ Hậu Đức, được người về trước quét tước nhà cửa là cha con Trình Phúc, Trình Thực ra đón, cả hai nhà đều được quét dọn sạch sẽ, chỉ cần sắp xếp hành trang và chia quà quê cho láng giềng xong là đã có thể đi nghỉ. Một đêm êm êm, cụ Lâm nhớ đến số tài sản riêng, bèn dắt Tố Tỷ đến tìm Tú Anh, Hồng Khiêm, muốn đem phần của hồi môn kia tặng cho Ngọc Tỷ.

Tú Anh đón mẹ và bà ngoại vào, bảo: “Mới về đến nhà, tuổi tác cũng đã cao, lại không nghỉ ngơi.”

Cụ Lâm nói: “Đến thăm Ngọc Tỷ Kim Ca, một ngày không gặp đã nhớ lắm rồi.” Tú Anh sai Hồ thị bồng Kim Ca đến, Kim Ca đã gần một tuổi, vẫn chưa biết nói chuyện, suốt ngày bi bô, cụ Lâm nhìn mà yêu. Thừa dịp bảo: “Sau này nhà ấy đều thuộc về Kim Ca, chỗ cháu vừa lập hộ, không có tờ ruộng to đất để mà thu, bà có vài thứ muốn cho Ngọc Tỷ đây.” Rồi lấy hộp ra.

Tú Anh chỉ nghĩ trong hộp đựng trang sức, cho thì nhận. Không ngờ cụ Lâm bảo phải sang tên, Tú Anh mới mở hộp ra nhìn, cực kỳ hoảng hốt: “Thế này sao được?”

Cụ Lâm đáp: “Ngọc Tỷ mang họ Trình vài năm, chẳng lẽ không đáng được nhận? Mới đầu nuôi con bé, cũng đã quyết để nó làm chủ đứng tên rồi. Với

cả cháu rể đã là tú tài, sang năm lại làm cử nhân, tiến sĩ, của hồi môn khi gả con gái quá ít, tới nhà chồng sẽ bị người ta khinh. Đừng nhiều lời nữa, ta đã quyết rồi, cháu không nhận, lẽ nào còn bắt ta viết di chúc? Âm ỉ thì chẳng vui về gì.”

Tú Anh nói: “Cháu phải bàn với quan nhân đã.”

Cụ Lâm bảo: “Đồ ta tặng cháu cổ, liên quan gì đến các cháu?”

Tú Anh đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Hi, Tiểu Hi lén chạy đi mời Hồng Khiêm. Hồng Khiêm đến, cũng không muốn nhận, cụ Lâm thấy họ như thế bèn nhắm mắt xuôi tay xuống, ép đôi vợ chồng nhỏ phải đồng ý. Cụ Lâm bấy mới vui vẻ hơn: “Thế mới đúng chứ.”

Hồng Khiêm và Tú Anh mỗi người diu một bên, Hồng Khiêm ghé tai nói khẽ: “Lão an nhân tội gì phải vậy? Nhạc mẫu xét cho cùng vẫn là mẹ Tú Anh, ai lại oán trách bà ấy đâu?”

Cụ Lâm giật mình, đáp ngay: “Là tấm lòng của ta.”

Hồng Khiêm không muốn kẻ khác đặt điều chàng ham tiền tài nhà vợ, từ đầu đến đuôi không tham gia, khế ước tiền bạc về đến cũng không chạm vào, giao cả cho Tú Anh. Tú Anh sắp xếp của nả đâu ra đấy, thậm nhủ của hồi môn của Ngọc Tỷ cũng đã hòm hòm rồi.

Chẳng hai tháng sau, đến sinh nhật Kim Ca, tiệc tùng được tổ chức ở nhà họ Trình, mời láng giềng cùng bạn bè thân thích. Kim Ca lớn dần, dù không tuần tú mười phần thì cũng đáng yêu hết bảy. Lại được vỗ béo đến tròn lẳn, ai bế cũng không muốn rời tay. Chỉ có một chuyện không vui: Đến nay vẫn chi bi bô. Khiến Tú Anh phiền lòng lắm: “Lúc Ngọc Tỷ bằng tuổi nó bây giờ, miệng mồm tía lia cả ngày, giống hệt hòa thượng già tụng kinh, nó thì hay rồi, y chang phượng trượng ngồi thiền.”

Nhưng trên có cụ Lâm, dưới có Hà thị đều bảo: “Con trai thường biết nói muộn. Không sao đâu. Nhìn mã là biết, thông minh lanh lợi.”

Tú Anh cũng chỉ cảm râm đôi câu, nằng nóng tính, kể cụ Lâm nghe vài lần, cụ Lâm đã bảo thế, nằng cũng biết từ sớm rồi. Giờ chẳng qua muốn nghe người ta khen con trai nhà mình thôi.

Sinh nhật Kim Ca vào cuối tháng chín, vừa qua sinh nhật nhóc, trời cũng vào đông. Vì Kim Ca tròn tuổi, cụ Lâm bận tới bận lui lại ngã bệnh, Ngọc Tỷ mới thưa với Tú Anh: “Chỗ lão an nhân cũng nhiều việc, cụ lại lớn tuổi rồi, Tết năm nay dù không đón cùng nhau nhưng cũng phải giúp chuẩn bị quà Tết.”

Tú Anh đáp: “Chuyện này còn cần con nhắc nhắc, mẹ đã nghĩ xong từ sớm rồi, chuẩn bị hai phần giống nhau, quét dọn trước Tết, mẹ lo nhà mình, con đến chỗ cụ cố chạy việc đi.” Ngọc Tỷ vâng lời, rồi lại nghe Tú Anh dặn chuyện than củi đông năm nay. Cân nhắc một lúc, đến Trình gia kiểm tra than củi, so số lượng, thấy không thiếu mới an tâm về nhà.

Đến trước Tết, Ngọc Tỷ quả nhiên nhớ phải đến giúp nhà họ Trình, vào từ đường, bỗng sức nhớ ra — Trong nhà mới của mình lại không có từ đường.

Ôi trời đất ơi!

Ngọc Tỷ lại vội vàng quay về, thưa với Tú Anh: “Mẹ, sao nhà mình đón Tết mà không cúng bái tổ tiên?” Tú Anh nghe thế cũng ngây ra. Tú Anh lớn lên ở nhà họ Trình, hằng năm cúng bái tổ tông Trình gia, chưa từng lạy ông sư bà vài người khác, nằng cũng chẳng lấy đó làm điều. Giờ nghe Ngọc Tỷ bảo mới nhớ: “Đúng nhì! Tại sao vậy?” Lại nghĩ, mỗ mà cha mẹ chồng còn chưa sửa nữa!

Mỗ hồi lạnh không khỏi ứa ra, chuyện thế này mà lại sơ sót, đúng là bất hiếu.

Tối bảo Hồng Khiêm: “Ta làm dâu nhà chàng đã lâu, vậy mà chưa từng thắp hương cho ông bà. Thường nói muốn đời mộ đến, sao vẫn chưa làm?”

Hồng Khiêm làm mặt lạnh: “Xuống mộ là yên, đừng quấy rầy người đã mất mới phải. Còn về... chờ ta suy nghĩ đã.”

Tú Anh nói: “Chuyện này còn cần phải nghĩ à, ta lập tức thu xếp một căn phòng, mời người viết bài vị.”

Hồng Khiêm nóng nảy đáp: “Chuyện này không cần nằng bận tâm.”

Tú Anh thắc mắc: “Sao không cần ta bận tâm? Ngọc Tỷ qua nhà ta rồi về hỏi, bảo sao nhà mình đón Tết mà không cúng bái tổ tiên, ta phải trả lời thế nào bây giờ?”

Hồng Khiêm vẫn khăng khăng không nói khiến Tú Anh ngạc nhiên vô cùng, nhưng cũng không tiện cứng rắn khuyên bảo, đành nhờ thầy Tô. Thuật lại chuyện này, chẳng ngờ thầy Tô lại vuốt râu đáp: “Nghe lời trò ta đi, để xem trò ta thu vén làm sao.” Tú Anh tròn tròn mắt, chẳng biết nên làm thế nào mới phải. Nay nằng đã là chủ nẫu, chủ hộ là Hồng Khiêm, chuyện lớn do chồng quyết định, nằng không thể quyết.

Năm mới đến trong sự nghi hoặc của mẹ con Tú Anh. Tú Anh lén cấm Ngọc Tỷ: “Cha con có lý do của mình, đừng làm mồm.” Khiến Ngọc Tỷ hết nhìn Hồng Khiêm lại ngo Tú Anh với vẻ tò mò. Tú Anh chẳng hơi sức nào mà quan tâm bé, dặn: “Hai chỗ châu, huyện đều mời đến ăn cỗ Tết, nương từ hai nhà đều dặn dắt con theo, con ngoan ngoãn ngồi im cho ta, không được gây chuyện.”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Mẹ cứ yên tâm, con đã sơ suất lần nào đâu.”

Tú Anh cười lạnh, Ngọc Tỷ lại nhớ đến vụ lùm xùm hồi hè, đỏ cả mặt.

.....

Tiệc nhà phủ quân tổ chức trước, cánh đàn ông ngồi ngoài, phụ nữ và trẻ em ở trong. Nương tử phủ quân trang điểm ăn mặc chăm chút, người đến xoi cổ cũng gắng khoác áo mới đeo trang sức mới, cánh má hồng đúng là lộng lẫy huy hoàng, cả phòng rực rỡ.

Phụ nữ bàn chuyện trang sức, lại khen trang sức Lệ Tứ Tỷ mới lạ, ngoài miệng thì bảo cô bé tôn trang sức, đẹp lắm thay; trong lòng lại khen nương tử phủ quân hiền lương, quan tâm đến cả thứ nữ. Lời hay ai lại không thích nghe? Nương tử phủ quân vui vẻ, bảo: “Có ai lại không nâng niu con gái nhà mình? Chính là vì nâng cao tầm mắt, không đến nỗi vừa ý gã trai thói tha bậy bạ nào đấy. Nó mặc vàng đeo bạc, thì sao để ý nổi chuông chó tòi tàn?”

Tú Anh vốn cho rằng “Con nít con nôi, sao dát đầy đồ như thế, nếu bị người ta lừa gạt thì biết làm sao?” Giờ nghe nương tử phủ quân nói thế, cũng cảm thấy có lý, tối về suy xét lần nữa, dần dà đem những thứ cụ Lâm tặng ra gọi Ngọc Tỷ đến bắt đầu kinh doanh: “Sắp sang năm mới, con bắt đầu quần lí đi.”

Ngọc Tỷ chẳng biết tại sao lại có một đồng của nả rơi vào tay mình, vài lần bảo mẹ trùng tà, đến khi mặt bị Tú Anh cẩu véo mới nhận lấy, không nghi ngờ nữa. Tú Anh dặn: “Đừng đưa lung tung cho ai, a tỷ Kỳ gia của con năm nay phải gả đi rồi, tự đi mà chuẩn bị một phần quà hồi môn thêm biểu nó, đem đến ta coi trước, cũng để luyện tâm mắt.”

Ngọc Tỷ nghe lời, ra giêng đã xin Tú Anh cho phép mình dắt mợ Lý và Tiểu Trà ra ngoài, đến chỗ thợ khéo rèn một cặp xuyên ngũ bức* cho Nga Tỷ, bằng bạc. Thợ khéo tay nghề tốt, đến tận nửa tháng mới xong, lúc lấy về đã cân lại lần nữa, thợ khéo không ăn chặn bạc. Ngọc Tỷ bụng bảo dạ lần sau sẽ lại đến tiệm ông ta rèn trang sức.

[*Năm con doi, có ý nghĩa phúc trạch sâu dày.]

Lấy ra ngắm soi, lại thấy bên trong xuyên có một cái lỗ nhỏ, bảo: “Không ổn rồi, có khuyết điểm, con đem đi đổi lại.”

Tú Anh cầm lên xem, cười nói: “Khờ, đây là ký hiệu. Hề là người lành nghề, rèn cái gì cũng sẽ để lại ấn ký, để nhận ra đồ mình làm. Trang sức loại tốt nhà ta đều có cả.” Bèn dạy những ký hiệu này cho Ngọc Tỷ, không riêng gì thợ khéo vàng bạc, mà cả thợ ngọc, thợ làm gương cũng thế, cũng có vài ấn ký ẩn quá sâu, không dễ phát hiện. Lại nói: “Người ta có nền vàng nén bạc mới đúc, hoặc trang sức quý giá gì đó, cũng có thể bảo thợ khéo khắc ấn ký của mình vào. Dù có mất cũng dễ tìm về.”

Ngọc Tỷ về phòng ngắm soi từng cái vòng chiếc xuyên của mình, quả nhiên món nào đáng tiền một chút đều có ký hiệu. Có ấn ký của thợ khéo, cũng có gia huy của mình. Vài món cụ Lâm tặng, thì có gia huy họ Lâm.

Ngắm nghía hồi lâu, nghĩ một chốc, lại lấy hai thỏi một vàng một bạc ra, cho vào hà bao. Để cùng với cặp xuyên, chỉ chờ ngày tặng Nga Tỷ.

Chẳng bao lâu sau đã đến tháng ba, sinh nhật Ngọc Tỷ chưa tới, mừng một gia đình Kỳ chủ bộ đã gửi thiệp mừng, đề rằng mừng bầy Nga Tỷ sẽ xuất giá. Cậu chàng họ Lý từ kinh thành về, sau khi hoàn hôn ở Giang Châu sẽ dắt vợ quay lại kinh thành. Đám Tú Anh phải tặng của hồi môn bồi cho Nga Tỷ, uống rượu mừng. Ngọc Tỷ theo mẹ đến góp vui, cũng tặng Nga Tỷ cặp xuyên, chòm xóm đều gọi đùa bé là “người lớn nhỏ”.

Chẳng mấy chốc sẽ đến tiệc cưới, mọi người chuẩn bị đâu ra đấy rồi đến nhà họ Kỳ uống rượu mừng. Ngọc Tỷ đến tiếp chuyện tân nương. Ngọc Tỷ ngược mắt ngắm Nga Tỷ, mặt đánh phấn trắng, má thoa phấn hồng, môi thắm sắc đỏ. Suýt nữa đã không nhận ra cô, thầm bảo cách trang điểm này cũng chả có gì đẹp.

Tổ Tỷ ngu ngơ mọi chuyện, nhưng lại khá tinh tường chuyện trang điểm, ăn uống, phối đồ của phụ nữ, dạy Ngọc Tỷ một thời gian, cũng khiến bé mưa dầm thấm đất đôi phần. Lại có màn đánh tân lang, Ngọc Tỷ còn nhỏ, chưa từng đảm trách nhiệm vụ cầm gậy sai sử, đứng trước cửa làm khó tân lang được li xi mới thả người vào. Về nhà mở bao ra đếm, là ba trăm đồng giấy, thầm nhủ anh rể Lý này không rộng rãi cũng không keo kiệt, là người vừa vừa.

Bên kia, Nga Tỷ ngày thứ ba lại mặt, mặt mày rạn rờ. Lại mặt xong liền theo chồng vào kinh. Giang Châu gần kênh đào, cực kỳ tiện lợi, để Kỳ chủ bộ được nở mặt nở mày mà đám Tú Anh Hồng Khiêm hoặc cưỡi ngựa hoặc ngồi kiệu, đều đến tiễn Nga Tỷ. Mọi người tiễn đến tận bờ sông, dõi theo đôi vợ chồng nhỏ lên thuyền, những đồ gia dụng công kênh không thể mang theo, chỉ gằng vác của hồi môn gồm một chiếc giường khung, hai rương trang sức theo, còn lại đều để ở nhà, mẹ chồng cô cho hai trăm bạc, đến kinh thành tự sắm sửa.

Nga Tỷ ôm đám Hà thị khóc to một trận, lại bảo Ngọc Tỷ: “Đừng quên ta đấy.” Đoàn tặng một chiếc hộp bạc nhỏ cho Ngọc Tỷ làm kỷ vật, Ngọc Tỷ đưa một miếng ngọc bội cho cô, lại nhớ lời dạy của Tú Anh, lén nhét vào hà bao của Nga Tỷ, cho cô dành dụm riêng.

Sau khi chia tay, Tú Anh về nhà than thở một tràng, không khỏi muộn phiền — Thứ nhất là sắp tới sinh nhật mười tuổi của Ngọc Tỷ, thứ hai là miếng vàng của Kim Ca còn chưa biết nói. Dạy Kim Ca gọi “mẹ” biết bao lần mà đến tận tháng sáu bé mới gọi được một tiếng. Tú Anh mừng đến nỗi đích thân bồng đến báo tin vui cho cụ Lâm.

Nhưng vui chẳng được bao lâu, sắp đến ngày Hồng Khiêm tham gia khoa khảo. Theo ý của thầy Tô thì Hồng Khiêm vẫn chưa đủ trình độ, Hồng Khiêm lại nghĩ: “Ta cũng có phải muốn đào sâu sự học đâu, chỉ cần có cái vai về thôi. May mắn đỗ thì đỗ, còn không đỗ thì cũng biết thi thố ra làm sao rồi, lần sau chuẩn bị kỹ càng hơn là được.”

Đoạn thu xếp hành trang, khăn gói lên đường. Vài ngày sau, mặt vàng mắt xanh quay về, tắm rửa sạch sẽ, và hai miếng cơm rồi vặt ra ngủ. Tú Anh lại thiết tha ôm chân Phật, cầu thần tiên phủ hộ Hồng Khiêm đỗ đạt. Còn trong nhà họ Trình nghiêng nghiêng đối diện, Tổ Tỷ, cụ Lâm sớm đã cầu xin Bồ Tát vô số lần, Ngọc Tỷ cũng sốt ruột, người không sốt ruột, chỉ có thầy Tô thôi.

Một tháng sau, đến ngày yết bảng, Hồng Khiêm rớt. Cả hai nhà ai nấy đều như bị rút gân, làm việc gì cũng lờ đờ uể oải.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 46: Mắt Xanh

THÂN THỊ NGHE NGƯỜI TA NÓI, MỐI NÀY RA Ý ĐỊNH.

Nghĩ lại thì cuộc đời này của Hồng Khiêm, trước hai mươi tuổi chưa bao giờ cố gắng học hành, ghét nhất hạng mở mồm ra là nhân nghĩa đạo đức, vì thế đã gây ra không biết bao nhiêu rắc rối. Ngoài hai mươi bắt đầu đi ở rề, càng hết đường đi thi. Vốn chưa từng để tâm học hành, thậm chí đến cả những người đọc sách Thánh hiền, chàng cũng chẳng ưa gì họ. Từ lúc chui ra khỏi bụng mẹ, Hồng Khiêm chưa từng nghĩ đến chuyện sẽ có một ngày mình khăn gói đi thi, đừng nói gì đến chuyện thi đỗ. Cho đến ngày cụ Trình dụ được thầy Tô về nhà.

Hồng Khiêm chưa từng nghĩ rằng cụ Trình lại đặt nhiều kỳ vọng vào mình đến như vậy, mới đầu ở lại Giang Châu ngoan ngoãn chăm vợ nuôi con, không bỏ rơi, càng không phá cửa, cũng có thể xem như là người tốt. Nhưng con gái ngày một lớn, chẳng thể nào lại bắt con kén rề như mẹ nó. Đã phải đi kén thì rề cũng chẳng phải hạng tốt lành gì, phụ nữ quý vì chồng, quyền hạn bao trùm chỉ là một cách nói thôi, nếu gặp loại chồng vô năng nên buộc phải quản lý gia nghiệp, thì đây lại là chuyện bi kịch. Thế cho nên Hồng Khiêm cũng có ý cố gắng, nhưng mục tiêu nhắm đến không phải là khoa khảo, mà chỉ là chăm chỉ làm ăn phát tài thôi.

Ai ngờ cụ Trình đã quyết tâm, trước khi qua đời dù có sửa khế ước lại cũng phải bắt chàng sớm đi thi thử? Cụ Trình quả thật có ơn với Hồng Khiêm, chẳng những giữ chàng ở lại mà còn bồi dưỡng, khiến chàng biết được rằng trên đời này thực sự có những người đàn ông không phải kẻ đạo đức giả, lại còn quân gia giỏi. Thêm có Tô tiên sinh ở đây, Hồng Khiêm quyết định cuộc một ván, vậy mới có chuyện ôm sách đi thi.

Chẳng ngờ thi lần ấy lại đỗ tú tài, mất thấy quá trời ích lợi, lại vì phải lăn lộn giữa trần đời, biết được rằng không có thân phận thì khó làm được gì, bèn quyết chí nâng một chức quan, có được cái vai về rồi thì, dù là giao thiệp với người khác hay cưới gả con cái, đều dễ cảm đẳng chuôi hơn dân đen bình thường.

Từ khi đậu tú tài, Hồng Khiêm cũng hơi lấy làm đắc ý, tuy thầy Tô bảo thi cử nhân không dễ như thi tú tài, chàng lại lờ đi, không mong mình được đầu bảng, cho rằng làm đại cho qua, có tên trên bảng là chuyện dễ. Có liệu được rằng mình sẽ rớt cử nhân đâu. Dù ngoài miệng bảo không để ý, nhưng hai chữ “thắng thua”, một khi đã bàn đến, thì nào có chuyện không quan tâm tới.

Lúc yết bảng, Hồng Khiêm rớt, tuy chàng không uể oải, sa sút tinh thần như vợ con, nhưng cũng có đôi chút không vui, nhưng dù mặt mày có sa sầm thì vẫn lên phố xuống chợ như thường, còn sai tôi tớ tặng lễ chúc mừng những tú tài cùng khóa đã đậu cử nhân, rồi đi ăn uống chè chén, nhưng không để mình say. Lúc về nhà mới tiện tay xách theo bầu rượu, tự vào thư phòng đọc âm, rượu gặp khổ tâm, no say bèn ngủ. Lúc thầy Tô tìm đến, cả phòng đã nồng nặc mùi rượu.

Thầy Tô cũng từng uống rượu trong thư phòng rồi, nhưng đây là yến ẩm cùng một hai người bạn tri kỷ, trước song chuyện văn, văn thơ nhắm rượu, phong nhã thích ý biết bao. Cũng từng say, nhưng là kiểu “Ngã túy dục miên quân thả khứ, Minh triều hữu ý bảo cầm lai”*, nào đã từng bí tí như Hồng Khiêm bây giờ? Đây cửa ra, mũi chưa kịp hít, hơi rượu đã ập thẳng vào mặt. Thấy Tô đi vào mấy bước, trông thấy bộ dạng suy sụp mụn mụn giải sầu này của Hồng Khiêm, không kim nổi con giận từ tận đáy lòng.

[*Trích trong thơ “Trong núi uống rượu cùng người ẩn dật” của Lý Bạch, laiquannam dịch thơ: “Minh say! Cứ việc... chờ chi, Sáng mai có ý! Gửi đi cây đàn.”]

Tuy ngoài miệng không thừa nhận, nhưng Hồng Khiêm vẫn khắc ghi mấy câu dạy dỗ của thầy, Tô tiên sinh thực sự không muốn thấy cái kiểu ngu xuẩn mất chí khí này. Không buông lời mà cười lạnh vài tiếng trước, đứng ngoài cửa chờ mùi rượu đầy phòng hơi bớt, mới lại khoan thai bước tới trước mặt Hồng Khiêm.

Hồng Khiêm say rượu, đầu đã ong ong, vừa nghe điệu cười âm trầm thông thả của Tô Trường Trình, hai bên huyết thái dương đã như rút cả lại, biết tông một khi Tô Trường Trình lên tiếng, thì chắc chắn chẳng một lời dễ nghe. Mà vị Tô tiên sinh này, từng dạy dỗ Thiên tử, từng nhậm chức ngự sử, từng đảm chức khảo quan, đã qua lục bộ, cái khác không bàn, chỉ dựa vào mỗi một cái mồm thôi đã ép Thái tử tới độ muốn thắt cổ tự tử, dù thấy Thái tử hiền hậu thế nào, công lực của thầy mạnh ra sao. Với cả những người làm ngự sử, trước nay nể nang mở người khác một cây, muốn mắng thế nào thì mắng thế ấy, chỉ dựa vào tâm trạng thôi. Quyết mắng mười tám đời tổ tông của bạn, sẽ chẳng có chuyện mới mắng tới đời thứ mười bảy đã ngừng. Quyết mắng lịch sự nhã nhặn, thì sẽ không nói quá thẳng quá thật. Quyết lột da bạn, sẽ không chừa đường lùi.

Loạng choạng bò dậy trên giường nhỏ, khi ấy đã sang thu, trời hơi lạnh, đóng cửa thì không sao, thầy Tô lại đẩy cửa đi vào, hơi lạnh bên ngoài ủa vào theo, Hồng Khiêm tỉnh táo lại đôi phần. Đến khi mùi thối trong phòng tản bớt, Hồng Khiêm khịt khịt mũi, ngửi thấy mùi mực nát đã lâu không ngửi thấy — Đúng là rất khó chấp nhận.

Khép hờ mắt, Hồng Khiêm mặt mày bơ phờ, tựa vào đệm mềm, người nhũn như bãi bùn, ngồi không ra ngồi.

Thầy Tô không trông thấy thì thôi, vừa thấy thì không cười lạnh nữa, chân tung một cú, mắng: “Ngươi bắt chước Vũ Hương Hầu, Nằm ngủ không nhảy mất*, chẳng hay có tài cán như Vũ Hương hầu không? Lý Bạch đầu tư thơ trăm bài, Trương Tam chi biết chèn chén chửi chợ mắng phố! Bắt chước người ta say rượu, sao không học người ta làm thơ?”

[*Vũ Hương Hầu là Gia Cát Lượng Khổng Minh, câu thơ trên nguyên là “Cao miên ngoạ bất túc” trích từ bài “Trời xanh như tấm lọng tròn” của ông.]

Hồng Khiêm chỉ thấy đầu đau như muốn nứt ra, vốn định tắm rửa gọn gàng, thay quần áo sạch, uống bát canh giải rượu rồi hưởng thụ lời an ủi dịu dàng của vợ đẹp con ngoan. Giờ thì hay rồi, cả người hôi rượu, áo quần bẩn thỉu, miệng mồm chưa súc, lại rước lời chửi mắng. Tuy thầy Tô chưa từng nhận lễ bái sư của chàng, nhưng mấy năm nay quả đã dạy dỗ rồi vọt tận chức tận trách, chàng không thể cứ như thuở thiếu thời, một câu không hợp liền trở mặt với người ta, chỉ đành đen mặt nghe mắng.

Thầy Tô một khi đã bắt đầu thì không chịu thôi: “Lười biếng thế kia, mặt trời lên cao ba sào còn không chịu dậy, ngươi muốn thế nào? Thi rớt một lần, liền sụp sụp nản lòng, chí khí của ngươi bị chó nuốt rồi hả?” Mấy năm nay thầy lẫn lộn phổ phưởng, học được không ít câu dân dã, giả mà còn cơ hội quay về kinh sư làm ngự sử, không biết lại có thêm mấy người chịu nạn đây.

Hồng Khiêm đầu sao cũng đã buồn chải kiếm sống nhiều năm, không khỏi động não: “Đã không thể đánh Tô tiên sinh, lại không muốn nghe lời cảm ràm của thầy ta, chỉ còn cách ngoan ngoãn đứng dậy, dọn dẹp gọn gàng, cùng lắm thì nhẹ nhàng nhận lỗi, vậy mới mong Tô tiên sinh khép mồm. Đúng là có tuổi thì mềm lòng, nếu còn trẻ thì ai lại dám bước đến trước mặt chàng giảng đạo như vậy, còn không đập cho con chim già làm mồm này bầm tím mặt mày rồi vút thẳng ra ngoài mới lạ.

Cân nhắc thấu suốt, Hồng Khiêm bèn nhảy xuống khỏi giường nhỏ, vì say rượu nên đầu còn choáng váng, mắt chột tối sầm, suýt nữa thì đứng không vững. Cuối cùng vãi chào thật thấp, mặt mày nghiêm chỉnh: “Thụ giáo rồi.” Chàng hiểu nếu nói chuyện với loại người gọi là chính nhân quân tử như thầy Tô, bạn càng nói càng sai, chỉ bằng cầm miệng rồi ra về đã lĩnh ý, thầy ta mới bớt lại một hai câu. Kệ thầy ta có biết mình giả bộ hay không, chỉ cần chú ý đôi phần mỗi khi đứng trước mặt thầy, thầy sẽ không làm khó bạn.

Tuy Hồng Khiêm không thích vị Tô tiên sinh này, nhưng cũng biết những điều thầy nói là những gì thầy thực sự nghĩ trong lòng, không phải hạng “Đạo đức giả”. Ngày càng già, với loại người này chàng cũng cho một tí ti kính trọng, không trêu ghẹo người ta.

Thầy Tô ngờ có ngờ thật, nhưng không dễ bị, thấy điệu bộ của Hồng Khiêm, thực sự không dám tin chàng một lòng hướng thiện. Tuy thấy chàng đối xử tử tế với vợ con, chăm sóc gia đình vợ, nhưng thầy Tô không phải mù đặc, như vụ nhà họ Dư năm xưa, vụ nhà họ Triệu gần đây, thầy cũng nhận ra đôi điều, dù không có chứng cứ xác thật, song luôn cảm thấy Hồng Khiêm lòng dạ đen tối, thủ đoạn độc ác. Biết lúc này đây chàng còn làm được đến nước này, cũng là đã kiềm nén, bèn không mắng nữa, chỉ rầy: “Áo mũ không ngay, còn ra thể thống gì? Đàn ông đàn ang, cứ để vậy mà ra ngoài, không sợ người nhà lo lắng à?”

Hồng Khiêm cũng lạng lẽ chịu đựng, không đáp lại rằng: Nếu thầy không tới thì ta đã chải chuốt gọn gàng, sạch sẽ thơm tho rồi. Thầy cũng ôm đồm ghê co!

.....

Hôm trước, Tú Anh đã biết Hồng Khiêm ngủ lại thư phòng, biết chàng không vui nên không dám đến quấy rầy, chỉ dặn Bồng Nghiên vác chăn đệm đến cho Hồng Khiêm đắp, sáng sớm đã bảo mẹ Viên xuống bếp nấu nồi cháo cá, chờ Hồng Khiêm dậy rồi ăn. Sáng thức dậy, khi rửa mặt nghe bảo Hồng Khiêm còn chưa dậy, lại sai đun nước để lúc chàng dậy có cái mà rửa. Không ngờ đến khi Ngọc Tỷ tới dùng bữa sáng, Hồng Khiêm vẫn chưa đến.

Tú Anh không khỏi băn khoăn: “Chỉ e cha con không thoải mái, sợ rằng mấy ngày sắp tới sẽ luôn khó chịu, rượu uống mà đọng lại trong dạ, phải tìm cách bức ra ngoài mới khỏe nổi.” Ngọc Tỷ học được đôi chút kiến thức y dược từ chỗ thầy Tô, nhưng bây giờ vẫn chỉ lồm bồm vài điều, nhưng cũng biết cái gọi là “Ứ đọng trong lòng”, nói: “Không phải chứ? Mấy ngày trước cha vẫn ổn mà.”

Tú Anh chau mày: “Con nít con nôi, sao mà hiểu được? Không đồ tất sẽ không vui.”

Ngọc Tỷ thấy Tú Anh cũng đang rầu rĩ, bèn an ủi: “Lúc cha đi thi, thầy Tô cũng đã nói đôi câu về chuyện thi cử với con, cha như thế, cũng đã khá thuận buồm xuôi gió. Nếu cha không vui thật, chỉ bằng nhờ thầy Tô khuyên giải vài lời? Hai người họ tuy thường móc mĩa nhau, nhưng chẳng ai có ác ý cả.” Tú Anh nghĩ thấy đúng, bèn bảo: “Cũng phải, giờ chắc thầy cũng dùng bữa rồi, chúng ta ăn nhanh lên, đến nhờ thầy nói vài câu.”

Mẹ con hai người hóp vội bát cháo, thu xếp chỉnh tề rồi đến tìm Tô tiên sinh, không ngờ thầy đã đến thư phòng. Tú Anh Ngọc Tỷ muốn nghe lén, lại sợ Hồng Khiêm xấu hổ, Tú Anh bèn dắt Ngọc Tỷ đi ôn bài. Thường ngày Ngọc Tỷ học ở trong sân nhà thầy Tô, Tú Anh dắt Ngọc Tỷ, vừa đi vừa hỏi: “Thầy con nói thế nào, con thuật lại mẹ nghe.”

Ngọc Tỷ cười thưa: “Con không nói thì chẳng nhẽ mẹ không biết à? Chỉ nhìn khắp thành Giang Châu này thôi, từ lúc bắt đầu đi thi, có nổi một, hai người đọc đường chẳng chút trắc trở không?”

Nếu gom tiến sĩ cả thiên hạ này lại mà xét, từ đầu tới cuối chưa từng thi rớt, từ đồng sinh đồ một mạch đến tiến sĩ, một trăm chưa được hai, ba người. Thịnh thoảng có người giễu “Không rớt tú tài”, nhưng họ lại không biết có bao nhiêu người không vượt qua được kỳ thi ấy, có thể từ đồng sinh trở thành tú tài, đã là chuyện không dễ. Phải biết người thời ấy đọc sách, phần lớn là bắt đầu từ khi còn nhỏ, học hành mười năm, tuổi đời chưa đến hai mươi thì đi thi tú tài, nếu thuận lợi, xuân năm ấy đỗ tú tài, thì mùa thu lại thử sức với đề cử nhân, nếu vẫn đỗ, mùa xuân năm sau sẽ vào kinh thử sức xem có thể đậu cả tiến sĩ không, thi hội xong, Quan gia sẽ đích thân ra đề kiểm tra tiến sĩ. Cả quá trình không tới hai năm, khi ấy vẫn chưa quá hai mươi tuổi. Nhưng trí thức khắp thiên hạ, ở tuổi tam tuần mà đỗ tiến sĩ đã là người tài. Bốn mươi mà đậu thì cũng chưa gọi là quá trẻ, còn như đến già vẫn phải dùi mài kinh sử, cũng không phải là ít. Hồng Khiêm tuổi mới tam tuần, lần đầu đi thi đã đỗ tú tài, không thể gọi là long đong.

Tú Anh, Ngọc Tỷ chờ trong lớp học ở sân nhà thầy Tô chẳng mấy lâu, Hồng Khiêm đã thay áo mới, rửa ráy xong, tóc tai cũng chải gọn gàng, giặt khăn, đi cùng thầy đến. Tú Anh thấy chàng hơi bí xị, lại bắt đầu lo lắng. Vì không tiện ở lâu, Tú Anh thưa chuyện với thầy: “Ngọc Tỷ đã com chỗ tôi, tôi đưa cháu đến, không thấy thầy đâu, bèn ở lại chờ với cháu,” Lại hỏi Hồng Khiêm, “Vội gặp thầy luận đạo đến thế cơ à? Dùng bữa sáng chưa?”

Hồng Khiêm chỉ qua quýt uống một chén trà, ăn hai miếng điểm tâm, nhưng vẫn gật đầu bữa: “Ăn rồi.”

Tú Anh đưa mắt ra hiệu cho Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ gật đầu, nếu thấy sự tình không ổn thì phải đứng giữa khuyên can.

Tú Anh bèn trở về chằm Kim Ca, Kim Ca mới học nói, vì nhóc biết nói trề, Tú Anh lúc nào cũng sợ nhóc bị khờ, cứ rảnh là bồng lên dạy nói. Thầy Tô lướt mắt qua đã thấy cặp cha con đứng trong phòng, hắng giọng một tiếng: “Vào học thôi.” Thầy trò ai về chỗ nấy. Thầy Tô giao bài tập cho Ngọc Tỷ trước, bảo bé chép lại rồi học thuộc lòng. Lại không giao bài cho Hồng Khiêm, bảo: “Đầu tiên phải rèn chữ lại đã, không viết được chữ thì đừng mong đi thi nữa.”

Ngọc Tỷ đang cúi đầu chép bài, nghe thế bèn ngẩng đầu lên, mặc kệ cây bút trong tay, hỏi thầy Tô: “Sao cha con lại không biết viết?”

Thầy Tô liếc: “Thế này mà cũng gọi là biết viết á?”

Ngọc Tỷ đáp: “Đẹp hơn chữ con nhiều.”

“Nó cũng già hơn trò nhiều. Nhìn thì ngay ngắn, thực ra thì không phải thế, có thể nhận ra lúc trẻ chưa từng chuyên tâm rèn giữa, bây giờ đợi nước tới chân mới nhảy!”

Ngọc Tỷ chun mũi, thầy Tô không để bé nói tiếp nữa mà bắt đầu bàn sang chuyện khoa khảo kỳ này: “Người ta thường bảo văn không ai là giỏi nhất, thế nào trong những người thi tốt cũng có chân tài thật học, lại không biết rằng khi đem ra so sánh, sẽ luôn có chỗ không bằng người đó. Ví như trước mắt, có bao nhiêu tú tài đậu nổi cử nhân? Rớt thì chết à? Làm người phải mặc thiết hơn, lúc hốt lúc hoảng thì làm được tích sự gì?” Bất Hồng Khiêm chép cụm từ “không nhụt chí” trăm lần trước rồi mới nói đến chuyện khác: “Rõ cũng bèn bi, sao lại đến nỗi rượu chè bê tha?”

Ngọc Tỷ nói: “Chẳng phải khi thi còn có bản sao y ả, cũng không làm lờ...” Bé vì cha mà bật lại thầy Tô vài câu.

Thầy Tô cười lạnh: “Trò thì biết gì? Bản sao y chẳng qua chỉ để phòng mấy đứa khôn lỏi giờ trò thôi. Ta đã bảo trò thế nào nhỉ? Không chịu được khổ, không chăm chỉ nổi, trước giờ đều không phải hạng gì tốt đẹp! Năm xưa có kẻ viết chữ như gà bới, vì chữ không đẹp mà bị cách chức, ấy đúng là một thằng giặc! Đã không rèn chữ, ngoan đi liền gia nhập đám tặc Hồ phía bắc, bày mưu cùng tên Lang vương ấy, xâm phạm cõi nam. Hạng người ấy, đọc sách lại không muốn đi đường ngay, thì làm được việc gì đúng đắn? Dù triều đình có thu nạp kẻ ấy, thì cũng chỉ là thu nạp một tên gian nịnh thôi. Trong việc học thì viết chữ đã là thứ dễ nhất, chỉ cần chịu bỏ công thì chữ sẽ đẹp, người này đến chuyện nhỏ như vậy còn không muốn để tâm, có thể thấy ấy chỉ là hạng thích đầu cơ trục lợi. Đi còn chưa vững đã muốn chạy, tính cách như thế, làm sao công chính chu đáo nổi đây?”

Ngọc Tỷ thế mới biết, chuyện bản sao khoa khảo, chẳng những để ngăn chặn gian lận thi cử, mà còn liên quan rộng như thế. Lại nhìn sang Hồng Khiêm, chàng đã cúi đầu rèn chữ. Thầy Tô gỡ túi tiền buộc bên hông Hồng Khiêm ra, buộc vào tay chàng: “Đeo vào mà viết.” Hồng Khiêm có tiền, Tú Anh không chi li chuyện tiền nong của chàng, túi tiền này khá nặng, vậy mà phải vừa đeo vừa viết. Ngọc Tỷ nhìn một hồi, có cảm giác như vai mình cũng đang bị ghì xuống.

Ngọc Tỷ có lòng bầu bạn với cha, hằng ngày cũng cầm theo một túi cát nhỏ, thắt vào cổ tay luyện chữ. Tú Anh biết chuyện, vội bảo bé tháo ra: “Đừng làm thế, nhờ hai cánh tay thành ra bên to bên nhỏ thì sao?” Ngọc Tỷ cười đáp: “Mỗi ngày ở nhà cũng chỉ ăn bằng một tay, có khác lắm đâu ả.” Lúc rồi còn tập ăn cơm bằng tay trái, khiến Tú Anh dờ khóc dờ cười.

Hồng Khiêm có con gái bầu bạn, có thầy Tô tuy hay nói mĩa nhưng dạy dỗ tận tình, lại vì đã rớt một lần, chạm phải tính bướng, nên khăng khăng đóng cửa đọc sách, thầy Tô cũng âm thầm gật đầu hải lòng. Tú Anh lại chuẩn bị đủ kiểu đồ ăn thức uống cho chàng, chỉ sợ Hồng Khiêm bức bối, bèn động viên chàng đến lầu Thái Phong đặt bàn, hẹn vài tú tài ra xơi cỗ.

Hồng Khiêm từ chối, bảo: “Từ nay cai rượu.”

Tú Anh thấy chàng chịu khó như thế, lại nghĩ sớm nào chàng cũng ra sân múa giáo, cũng là để rèn luyện sức khỏe, bèn không can gián nữa. Dù Ngọc Tỷ làm liều theo cha, Tú Anh cũng làm như không thấy. Nhưng cân nhắc lại, Hồng Khiêm đọc sách là chính sự, còn Ngọc Tỷ có học nhiều hơn cũng không thể đổ trạng nguyên, cuối cùng vẫn phải gả cho ai đó, phải cang đáng nổi việc nhà, bèn ngăn bé lại, buổi chiều ôn sơ qua bài rồi sang chỗ nàng, xem nàng xử lý việc nhà.

Trước mắt, Tú Anh phải xử lý một chuyện quan trọng: Tiền của trong nhà Hồng Khiêm quả thực không nhiều, Tú Anh lại có cửa hội môn rất hậu, đang muốn lấy tiền đẻ tiền. Nhưng không biết nên kinh doanh cái gì mới tốt. Trình gia vốn cũng làm ăn buôn bán, nhưng từ lúc cụ Trình qua đời đã nghỉ. Giờ mà khai trương lần nữa, thì tốn khá nhiều tiền lo lót. Tạm không bàn đến nguồn hàng, chỉ mỗi chuyện chương quỹ tiểu nhị quen tay đáng tin thôi đã phải tìm lại mà thuê.

Nói với Ngọc Tỷ: “Làm việc, phàm là những gì tiền có thể lo nổi, thì chẳng là gì. Chỉ có người là khó nhất!” Chuyện kinh doanh buôn bán thì Tú Anh rất thạo, chẳng mấy ngày sau đã tìm lại được những người quen từng làm việc cho nhà họ Trình. Có kẻ đã làm việc cho người khác, có kẻ thì tự mở hàng buôn bán nhỏ, có kẻ thấy chủ cũ muốn khai trương lại, còn cam đoan: “Không nghĩ nữa, dù có nghĩ, cũng sẽ để lại cho các người làm ăn.” Thì ngoài những người không thể rời việc, đều quay về cả.

Cụ Lâm đã cho Ngọc Tỷ một cửa hàng, Tú Anh lại dạy Ngọc Tỷ các hình thức kinh doanh. Ngọc Tỷ nói: “Mẹ, chuyện này không vội, nhà mình còn một

việc chưa làm xong.” Tú Anh bèn hỏi ấy là chuyện gì, Ngọc Tỷ đáp: “Con vẫn chưa biết ông bà nội là ai. Dù cha có bảo tạm để đấy, nhưng chuyện này sao có thể chờ được? Chỉ e cha cảm thấy mình từng đi ở rể nhà người, không tiện ghé thăm đôn cha mẹ ruột, nhưng chúng ta lại không được quên.”

Mẹ con hai người bạn bạc, thu xếp gọn một gian phòng trong nhà làm từ đường, chỉ đợi tâm trạng Hồng Khiêm tốt hơn sẽ nói với chàng, đón đi cốt bài vị của người quá cố đến. Bên kia, Hồng Khiêm giao việc nhà lại cho vợ con, thấy hai người thu dọn phòng ốc, kể ra thì Kim Ca cũng đã sắp lên hai, chẳng nhẽ thu xếp cho thằng bé? Bèn không hỏi nhiều. Kim Ca hai tuổi, Tú Anh bèn muốn sinh thêm một đứa, cũng rồi rồi rồi. Nhưng trước mắt thì Hồng Khiêm không có tâm trạng, chỉ muốn dồn tâm trí cho việc đọc sách, nghiên cứu văn chương.

Thu xếp đâu vào đó, trời đã trở lạnh. Đến tiết Đông chí*, hai nhà Hồng, Trình ngồi lại xoi bánh trôi, Thân thị chỗ châu phủ lại sai người gửi bánh chèo tới. Tề ra Thân thị là người miền nam nhưng Lê Ngọc Đường lại theo tập tục phía bắc, tiết này ăn bánh chèo, Thân thị bèn theo hẫu.

[*Vào khoảng 21, 22 hoặc 23 tháng chạp.]

Tú Anh nhận bánh chèo, thưởng hai mạch tiền cho sai dịch chạy việc, rồi sai Tiểu Hi đem lời: “Nương tử phủ quân đảm đang, ngày đông giá rét như thế các anh lại phải chạy việc, tặng khắp mọi nơi, đúng là vất vả.” Sai dịch cười đáp: “Dù sao cũng chỉ quanh cái thành này, đám Lý Đạo mới là mệt, phải xuống quê biếu chỗ Tề cử nhân.” Tiểu Hi quay về thuật lại, Tú Anh mới biết ai cũng có phần. Dẫu sao cũng là mặt mũi, bèn sai nhà bếp hâm lại, cùng dọn lên với bánh trôi, rồi gói một đĩa bốn cái biếu nhà mẹ, ăn thử cho biết vị.

Thầy Tô và Hồng Khiêm ăn mà thích thú, Tú Anh, Ngọc Tỷ thấy thế, thăm nhủ sau này làm nhiều hơn cho hai người ăn. Tú Anh lại ăn năn, trước đây không nhận ra Hồng Khiêm thích ăn món này.

Xoi bánh chèo, Tú Anh buông lời tán gẫu: “Vị nương tử phủ quân này đúng là người chu đáo, lâu lắm rồi không gặp nàng ta.” Hồng Khiêm đáp: “Nàng ta có tính toán cả.” Lại thăm quyết tâm, chờ ta đỡ cử nhân, nàng sẽ lại được gặp nàng ta. Lại nghĩ, trước đây hình như người này từng gọi Ngọc Tỷ sang gặp mặt? Trong lửa tông thất, Thân thị này quán gia đã gọi là không tồi rồi.

Làm người không thể bàn tán sau lưng người khác, chẳng bao lâu sau tiết Đông chí, Giang Châu đổ một trận tuyết nhỏ, Tú Anh lại nhận được lời mời từ nương tử phủ quân, mời mẹ con hai người đến thưởng mai. Tú Anh không khỏi bảo: “Đây mới đúng là lạ.” Nàng giờ đã biết, trong mắt vợ phủ quân, e rằng mình còn chẳng đến độ được coi là “khách quý”, tại sao không phải Tết nhất lễ lộc, lại muốn mời?

Song Tú Anh không biết, Thân thị nghe người ta nói, mới này ra ý định.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 47: Phân Vân

NGỌC TỶ NÓI: “CHÚNG TA QUAY VỀ CHỖ NƯƠNG TỬ PHỦ QUÂN MAU, CHUYỆN NÀY KHÔNG KHÓ.”

Từ lúc Thân thị đến Giang Châu, tiếng tăm rất tốt. Mọi người dần dà vỡ vạc được nguyên hình của phủ quân, vị này là Bồ Tát đất trong miếu, nhìn thì đẹp mà không “linh”, dù có “linh” cũng chưa chắc có phải là hẫu “phù hộ” mình hay không. Cả ngày hương nhang khói cung phụng, lại chẳng trông thấy hẫu hành động. Còn Thân thị, từ lúc đến Giang Châu, thường ra đường phát gạo phát cháo, vào chùa dâng nhang dâng đèn, Lục Ca nhà nàng đi đường, một thoáng sợ ý âm hồng sập hàng rong, nàng nghe tin liền sai người đem tiền đến bồi thường.

Lại nói quan viên khắp thành Giang Châu, từ lúc đến đây Thân thị chưa từng qua quýt, thường hay trò chuyện với nương tử các nhà, nàng có các món đồ tinh xảo mà mới lạ đem từ vùng khác tới, cộng thêm gia đình thuộc hàng tông thất, thường xuyên liên lạc với kinh thành, biết tin tức sốt dẻo trong kinh. Cả Giang Châu chẳng ai nói xấu nàng.

Một người cái gì cũng tốt như thế, lại buồn phiền vì hôn sự của con cái. Qua một phen vừa dụ vừa dọa của nàng, Lê Ngọc Đường không dám sinh thêm thứ tử thứ nữ nữa, nhưng những đứa đã ra đời, vẫn phải chăm sóc đàng hoàng, rồi lập gia đình cho chúng. Thân thị lại là người thích mọi thứ đều phải hoàn hảo, chưa lập gia đình gồm năm trai bốn gái tổng cộng chín đứa, phải sắp làm sao vừa tốt vừa khéo, thực sự khiến Thân thị lo âu.

Những gia đình lái buôn giàu có thì nàng không muốn gả, Lê Ngọc Đường cũng không đồng ý, nhưng những gia đình trí thức nghèo thì nàng lại xem thường, nghĩ cũng thấy hạng người có thể khiến cuộc sống mình trở nên bản cùng, hẫu sẽ có chỗ thua kém người khác, làm sao an tâm giao con cái vào tay họ được? Vậy nên Thân thị luôn tìm tòi trong số các gia đình thân sĩ trí thức giàu có, bèn hội họp với nương tử các nhà có công danh trong thành.

Về công danh cũng phải có sàng lọc, nếu bạn mới hai mươi đã đỡ cử nhân, so với những kẻ ngoài năm mươi mới đậu, thì tiền đồ rõ chênh lệch. Nhà mà chính đứa con trai là cử nhân, thì càng có triển vọng hơn cha là cử nhân. Trong mắt Thân thị, những người ba mươi mới đỗ tú tài như Hồng Khiêm thì chỉ tầm trung, nhưng hiếm ai vừa thi đỗ đậu, chưa chắc không phải hạt giống tốt. Với cả muốn kết hôn thì phải chiêm được ấn tượng tốt trước, thế mới an tâm giao con cái cho người ta. Nhà mẹ đẻ Thân thị chẳng ai đạt thành công danh, nhưng lại thắng ở chỗ giàu có. Cái mác tú tài hơi thấp, nhà họ Hồng lại không giàu nứt vách, nếu Hồng Khiêm có thể tiến thêm một bước, Thân thị cũng chẳng phiền khi làm sui với Hồng gia.

Nàng đã gặp Ngọc Tỷ, vẻ ngoài đoan trang nghiêm nghị, con gái nhà mình đều thích bé, Tú Anh tuy hơi bực tức, nhưng cũng không khó tiếp xúc. Nhưng xui rủi làm sao kỳ này Hồng Khiêm rớt, Thân thị bèn bỏ qua chàng. Dầu sao Giang Châu cũng là một tòa thành lớn, ở đây không những có tú tài mà còn có kha khá cử nhân, lại thêm quan viên phủ, huyện nha, nhà họ cũng có con cái, so ra thì những gia đình ấy càng đáng kết thân hơn.

Nhưng Thân thị vẫn hơi do dự, thường bảo chồng hiền không bằng vợ thảo, con ngoan không bằng dâu hiếu, từ đó có thể suy ra, cha có tài giỏi hay không không quan trọng, quan trọng là con cái có thông minh hiểu chuyện không. Anh hùng không hỏi xuất thân, cứ là con ngoan, thì mối hôn sự này không tồi. Thân thị nhớ lại vẻ nhỏ nhắn của Ngọc Tỷ, lúc mới gặp đã vài lần muốn gọi bé đến ôm một cái, đúng là thu hút hết sức. Lại nhớ đến lời Tứ Tỷ, Lục Tỷ bảo bé cư xử hợp lẽ, hiểu nhiều biết rộng, đọc sách biết chữ, viết hay tính giỏi, cũng hơi động lòng.

Lại xét dung mạo, xét nhân phẩm, Thân thị cũng thấy xứng đôi với con trai mình, có điều gia cảnh nhà họ Hồng hơi kém. Thân thị biết làm ăn, lại có của hồi môn rất hậu, trong mắt nàng, gia nghiệp nhà họ Hồng tuy không tệ, nhưng cũng chẳng khá khẩm là bao. Thoáng lại nghĩ, nếu có thể lấy Ngọc Tỷ về làm dâu, cũng không phải không tốt. Nhưng người làm mẹ như nàng, thế nào cũng sẽ thương con trai ruột của mình hơn, xét về ngoài của Ngọc Tỷ, sánh đôi với Cửu Ca cũng ổn, chỉ tiếc Hồng Khiêm là tú tài, gia sản cũng chẳng nhiều nhặn gì. Nhưng nếu gả cho Bát Ca lớn hơn Cửu Ca hai tuổi, thì lại cảm thấy tiếc.

Cứ trăn trở như vậy, bèn tạm để đấy, không xa không gần.

Hành động muốn kết thân cho con cái nhà mình của Thân thị, phần lớn phụ nữ tới tuổi này đều sẽ như thế, mọi người vừa khéo cùng đường với nhau, xã giao mấy bận, hễ là người không gốc thì ai lại không hiểu ý ngầm trong ấy?

Thành Giang Châu cũng có vài người hiểu biết rộng, rõ ràng không phải cứ là tông thất thì đều giàu có sung túc, nhưng chỗ Thân thị thì lại khác. Tạm không bàn đến hai người vợ trước sau của Lê Ngọc Đường có của hồi môn rất hậu, chỉ xét riêng cách Thân thị đối xử rộng lượng với con vợ trước và con thứ xuất thôi, đã là hiếm thấy. Lại thêm có năng dạy dỗ, tính cách con cái nhà Lê phù quân quả thật không tồi. Còn về chuyện người lấy con cái nhà mình có phải thứ xuất hay không, thì chẳng tới lượt họ chọn. Dù có nên duyên với ai, thì đều không âm ỉ.

Không ít người đã thầm đối đầu với nhau. Chỉ vì muốn nổi bật trước mặt Thân thị, làm thân thích với nhà trời. Muốn mình nổi bật, thì có hai con đường để chọn: Một là cố gắng đến sớm nhất, hai là hạ thấp đối thủ. Nhưng theo Thân thị thăm dò được thì, có hạng người nhỏ nhen, thích nói xấu người khác.

Khéo làm sao, hôm nay Thân thị lại nhắc đến Ngọc Tỷ: “Đúng là đứa trẻ lanh lợi.” Người đáp lời là vợ Lý chủ bộ, thị thờ dài: “Vâng, chỉ tiếc số phận không tốt lắm.” Thân thị lấy làm lạ: “Ta lại thấy cô bé có phúc tướng, nom cũng mặc gấm dùng ngọc lớn lên, sao lại bảo là số phận không tốt?” Lý nương tử đáp: “Trên đời này, đâu phải cứ cơm áo không lo là hạnh phúc? Chuyện gia đình họ, tôi cũng biết được đôi chút, ngại cho rằng là tại sao? Là do gia đình ấy ba lần bảy lượt chỉnh hộ tịch, đổi họ tới lui, trong huyện sửa xong lại phải báo lên phủ, ông nhà tôi vừa khéo làm chủ bộ, vậy mới hay chuyện.”

Thân thị lại càng tò mò: “Đầu đuôi thế nào?”

Lý nương tử đáp: “Nương tử xem đứa bé ấy có phải hiểu biết đôi chuyện không? Ấy là do gia đình con bé xem nó là chủ hộ mà dạy dỗ. Mẹ nó vốn họ Trình, là cháu gái Trình lão tú tài trong thành, Trình lão tú tài sinh một trai một gái, con trai đỗ cử nhân, lại bệnh chết trên đường lên kinh thi tiếp, khi ấy chưa lấy vợ nên cụ Trình chỉ còn lại một đứa con gái, đành phải kén rể, rồi lại chỉ sinh được mỗi một đứa con gái, ấy là vợ Hồng tú tài. Hồng tú tài vốn ở rể nhà cụ ấy, sau này mãn hạn mới dắt vợ quy tông. Lúc chàng ta có Ngọc Tỷ thì vẫn ở nhà họ Trình, con bé này vốn theo họ Trình. Về sau quy tông, mới đổi họ Hồng. Sau khi quy tông, vợ Hồng tú tài mới hạ sinh con trai, chàng ta nhân nghĩa, quyết định để con trai mang họ Trình. Giờ gia đình họ chỉ có một đứa con gái là nó, không có anh em họ Hồng. Lại còn không dạy dỗ nó như con trai, mọi thứ đều xuất sắc?”

Thân thị “Ồ” một tiếng, đoạn chuyển sang hỏi phong tục đón Tết của Giang Châu: “Tuy đều là đón năm mới, nhưng rốt vẫn Mười dăm đã khác tập tục, không biết ở đây đón Tết thế nào?”

Lý nương tử bèn chuyển đề tài phong tục Giang Châu.

.....

Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ ngồi may vá với nhau, vì sắp đến Tết, mà họ hàng các chi gần của phủ Ngô vương quả thật rất đông, người khác không nói, chỉ tính Ngô vương và Vương phi, vợ chồng Lê Ngọc Đường, rồi các bậc bề trên như chú bác và vợ họ, đã có bao nhiêu món quà thủ công mà các cô phải làm để hiếu kính. Kỹ năng thêu thùa may vá của con gái nhà giàu thường được dùng vào dịp này, cũng không quá khổ sở. Nhưng Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ thì khác, phủ Ngô vương con đàn cháu đống là thật!

Vì quá nhiều người nên không thể ở hết trong vương phủ, trừ Thế tử ra thì tất cả con cái đã lập gia đình đều phải ra ngoài ở theo quyết định của Ngô vương và chủ kiến của Vương phi, nhưng thân thích thì vẫn là thân thích, phải tặng quà hiếu kính trưởng bối, không thể sơ suất may may. Lục Tỷ Thất Tỷ đều còn nhỏ, chỉ làm vài cái cho ông bà nội là được, còn Tứ Tỷ Ngũ Tỷ lại lớn rồi, phải làm nhiều hơn, đã bắt tay vào thực hiện từ Đông chí, còn phải để đôi ra nửa tháng một tháng thời gian vận chuyển từ Giang Châu đến kinh thành.

Chị em hai người ngồi thêu thùa một lúc thì có nhũ mẫu ma ma lại thưa: “Khách của nương tử đã về, người báo các tiểu thư sang đây ạ.” Tứ Tỷ đặt thành phẩm trên tay xuống, hỏi ma ma: “Vị khách hôm nay là Lý nương tử? Đã nói những gì?” Vị ma ma ấy bảm: “Già không hầu trong ấy, không biết rõ. Thành linh lại nghe người hầu hạ phía trước kể, Lý nương tử ấy bảo...” Rồi lại đầu đuôi câu chuyện.

Ngũ Tỷ bảo: “Mức nước rửa tay, bọn ta phải sửa sang lại áo xống rồi mới đến gặp mẹ.”

Đến phòng Thân thị, lại không thấy Lục Tỷ và Thất Tỷ, Tứ Tỷ Ngũ Tỷ liếc nhau một cái, vẫn an Thân thị, Thân thị chỉ ghé bành, bảo: “Ngồi đi. Hôm nay làm được mấy cái rồi?” Tứ Tỷ thưa: “Chốc nữa là xong phần cho thím năm ạ.” Ngũ Tỷ đáp: “Con cũng thế.” Thân thị gật đầu: “Vậy thì vẫn còn kịp, tôi đừng làm nữa, chong đèn dầu hại mắt.”

Từ Tỳ hỏi: “Hôm nay mẹ gặp Lý nương tử, đã bàn những gì ạ?”

Thân thị chau mày đáp: “Thế mà khó khăn. Hôn sự anh chị mấy đứa, ta thu xếp đâu ra đấy, nhưng không ngờ tới mấy đứa, lại trở thành vấn đề học búa. Có một đối tượng, là Thịnh tiểu lang thành Giang Châu này, mười ba tuổi đã đỗ tú tài, năm nay mới mười bốn, nhà lại không giàu có, chỉ là hương thân. Nếu cậu ta vẫn có thể học lên nữa, thì cũng xứng lứa vừa đôi với chị em hai đứa. Ngặt nỗi ông nội cậu ta vừa mất, năm nay mới tròn năm, cha mẹ cậu ta không thể nào đang chịu tang lại lo việc cưới gả, các con lại chờ không nổi. Nếu ngày sau vừa khéo thì ta sẽ ghép nó cho Lục Tỳ, chị em hai đứa biết thì phải hiểu, đừng oán trách ta.”

Từ Tỳ, Ngũ Tỳ đồng loạt đứng dậy thưa: “Sao mẹ lại nói thế ạ? Mẹ đối xử với chúng con thế nào, chúng con đều nhìn vào mắt, nhớ trong tim.” Cũng tự hiểu mình quả thật không chờ nổi, chờ rồi lại chờ, nhờ đâu ông nội lại muốn lung lạc lái buôn nào đấy, thì khi đó muốn khóc cũng không kịp.

Thân thị hỏi: “Các con hiểu chuyện là tốt, còn một việc nữa, các con đã gặp con gái Hồng tú tài hai lần rồi, thấy thế nào?” Từ Tỳ, Ngũ Tỳ vẫn còn nhớ Ngọc Tỳ, cùng đáp: “Còn bé, nhưng có vẻ là một người khôn ngoan.” Từ Tỳ bổ sung thêm một câu: “Bé bằng tuổi Cửu Ca, nhỏ hơn Bát Ca hai tuổi, lẽ nào? Chuyện này ——”

Thân thị kể lại nội dung cuộc trò chuyện của mình và Lý nương tử, thờ dãi: “Nhưng mới mai là chuyện kết thân hai họ, giữa gia đình và cá nhân, luôn phải chọn lấy một. Gia đình có hai cái lợi, một là công danh quan tước, hai là tài sản. Cha con bé là tú tài, ta không soi mói, ông ngoại các con đến cả cái danh tú tài cũng không có. Nhưng gia sản lại hơi ít, cái này thì không tốt lắm. Về gia đình, thì con bé kém một chút. Còn lại chỉ xét tài năng cá nhân. Không có anh em trai cũng không quan trọng lắm, mẹ con bé chẳng phải người vô sinh, có lẽ nó cũng thế. Con bé thông tuệ xinh xắn, ta nhìn cũng thấy thích. Nhưng chỉ thông minh thôi thì chưa đủ, từ lúc cha các con tách khỏi vương phủ, một mình đã quản không nổi một gia đình lớn thế này, huống chi quan hệ giữa anh em các con và quý phủ còn xa hơn một bậc? Phải lấy một người vợ giỏi giang mới tốt. Nếu gia đình con bé vốn là nữ hộ, nó đã làm con gái một bao nhiêu năm như thế, đã được dạy dỗ kỹ càng, ta thực sự động lòng rồi. Chỉ cần con bé có tài, có bản lĩnh, thì dù cha nó có phải tú tài hay không, gia đình có bao nhiêu tài sản, ta cũng quyết định chọn con bé.

Từ Tỳ, Ngũ Tỳ không ngờ Thân thị lại có ý tưởng kỳ lạ như vậy, Ngũ Tỳ thưa: “Gia đình nữ hộ...”

Thân thị nói: “Con thì biết gì? Thế này mới tốt, những gia đình như thế, không bị người đời dồn ép đến chết, nghĩa là có bản lĩnh rất lớn. Chỉ là ta vẫn chưa biết năng lực con bé này ra sao thôi...”

Từ Tỳ thưa: “Đã thế thì qua lại nhiều hơn, dò la nhiều hơn, gọi một mình em ấy đến đây để xem xét kỹ hơn mẹ ạ. Chúng con cũng thích em ấy, nếu vừa ý mẹ thì bọn con càng không đưa nào ghét được.”

Thân thị bảo: “Mấy tháng nay ta gặp gỡ những người này suốt, con nghĩ người ta ngốc phong? Hề là người có não thì chắc đã đoán ra cả rồi! Con còn cho rằng mình cao thâm khó lường, ai nấy đều mặt mờ không rõ? Chẳng qua vì nể đây là châu phủ, mọi người mới hùa theo diễn kịch cùng con thôi. Nhìn họ đi, nói xấu người khác, lại toàn lực tâng bốc con cái nhà mình, nhẽ nào lại không nhận ra? Gọi riêng ai đến, chẳng lại không gây tai họa cho người ta sao? Chuyện thành thì tốt, còn nếu không thành, về sau con bé chẳng khó xử sao?”

Từ Tỳ lúng túng.

Thân thị nói: “Những chuyện nhìn trước lại không ngờ sau, mặc kệ sống chết của người khác như thế, nếu làm nhiều thì vừa khiến người oán hận vừa tổn hại âm đức, chẳng biết khi nào sẽ gặp báo ứng. Các con làm việc cũng nên nhớ kỹ, không được như thế.”

Từ Tỳ, Ngũ Tỳ đứng dậy lĩnh huấn. Từ Tỳ lại nảy ra một kế: “Sắp đến cuối năm, mẹ lại có thể gặp gỡ họ rồi, con và Ngũ Tỳ sẽ trò chuyện thêm đôi câu với em ấy, mẹ cứ ngồi nghe là được. Muốn chúng con hỏi em ấy những gì, mẹ dự trước rồi bảo chúng con là được. Như thế thì dù họ có biết cũng không quá rõ ràng.”

Thân thị vỗ tay: “Thế là ổn.”

Người đời không thể ngờ, gia đình bình thường nghe đến sẽ đi đường vòng, không muốn mới mai gì với nữ hộ, đến phiên Thân thị thì con gái nữ hộ lại là ứng cử viên đầu tiên.

.....

Ngọc Tỳ không biết Lý nương tử đã nói gì về mình, bé lại lọt vào mắt Thân thị lần nữa. Bé thấy Tú Anh muốn kinh doanh, bèn mang kiến thức trong sổ sách mình tùy tiện xem thường ngày ra nói: “Lao động thủ công, lời gấp mười; châu ngọc vô giá, lời gấp trăm; lời từ cả nước, muôn đời còn.”

Tú Anh đương nhiên là hiểu, liếc Ngọc Tỳ một cái, mắng: “Lại quấy rồi! Lao động thủ công, làm sao có thể lời gấp mười? Châu ngọc vô giá, tiền vốn đâu ra mà nhiều đến nỗi kiếm được lời gấp trăm? Lượn, lượn ngay...”

Ngọc Tỳ cười đáp: “Sao không tích trữ thứ mới lạ? Đất này nhiều thương khách từ nam chí bắc, vốn có kho trữ hàng, đều kinh doanh kiểu trao đổi hàng hóa với nhau.”

Tú Anh bảo: “Con cũng biết ư? Nhưng con lại không biết rằng, con đường thông thương nam bắc ấy đã có chủ, đường nhà ai người ấy thuộc, người khác thường khó mà nhúng tay vào. Với cả từ nam chí bắc, con tưởng dễ đi? Dọc đường có quan đánh thuế, có cướp chặn đường, đường phải dùng tiền mua. Lại phải sai tâm phúc đi theo áp tải mới an tâm nổi, nhà ta làm sao có thể kinh doanh như thế được?”

Ngọc Tỳ chau mày: “Vậy mẹ bảo phải kinh doanh thế nào?”

Tú Anh đáp: “Vẫn cứ như thời thái công thôi, nhà chúng ta buôn bán kim chi, tiền vốn ít, lại dễ làm ăn.”

Ngọc Tỷ mắt hứng cực, Tú Anh nói: “Con đừng xem thường việc buôn bán những thứ này, gia đình nào có thể thiếu chúng chứ? Ít lắm nhưng tiêu thụ mạnh thì việc làm ăn mới có thể phát triển lớn mạnh, thu nhập càng nhiều. Lúc may mắn, có thương khách người Hồ đi ngang, cửa hàng nhà ta to, họ thường đến mua rất nhiều kim, đem về phiên bang bán lấy tiền.” Ngọc Tỷ hết cách, đành phải đưa trăm lượng bạc góp vào vốn của Tú Anh, đặt tiền cọc chỗ thợ rèn, bảo họ rèn kim trước. Lại sai người thu mua chỉ. Chỉ chờ năm mới nhận được cửa hàng, mở cửa hàng kim chi.

Mẹ con hai người cực kỳ hào hứng, muốn làm ăn to một trận, không ngờ lại nhận được lời mời đến châu phủ làm khách.

Ngày hôm ấy, vẫn rực rỡ gấm hoa, chật kín cả sảnh đường. Ngọc Tỷ hơi thấy lạ, lần trước đến đây, Lục Tỷ thường trò chuyện với bé, lần này lại là Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ giành chuyện phiếm với bé. Tứ Tỷ hỏi: “Lâu lắm rồi ta không thấy em, dạo này bận rộn gì thế?” Ngọc Tỷ không tiện nói chuyện kinh doanh, chỉ đáp: “Ta ở nhà phụ mẹ trông nhà.”

Ngũ Tỷ hỏi bé: “Nghe nói hè này em về quê chơi, ở đấy có gì thú vị không?”

Ngọc Tỷ thưa: “Ta chưa từng đi quá xa, chỉ thấy họ tưới ruộng khổ lắm.”

Lúc họ đang trò chuyện, có con gái họ Tăng mới đỗ cử nhân mùa này nói: “Đang yên đang lành, các chị không dừng lại bàn mấy chuyện dung tục thế này.” Nói xong thì bĩu môi, cắn khăn cười. Cha nó thì ba bận, lần này cuối cùng mới đỗ cử nhân. Thân thị cũng từng gọi nó đến chơi, sau đó lại bất tin, mới đầu muốn kết thân, cha nó đậu cử nhân, Thân thị lại mời thêm hai lần, chính nó cũng thấy đặc ý.

Ngọc Tỷ thấy nó nói thế, cũng bĩu môi: “Đại tục cũng là đại nhã, Thánh nhân cũng sùng Quán Trọng.*”

[*Đại tục chính là làm những việc vô cùng bình thường, bình thường đến là tầm thường dung tục, nhưng vì bình thường đến tầm thường dung tục như thế lại bộc lộ về tự nhiên, tâm thuận theo lẽ trời, tạo thành đại nhã. Quán Trọng là nhà chính trị tư tưởng thời Xuân Thu.]

Tăng Đại Tỷ ngắt ra, tuy có cha là cử nhân nhưng nó lại không thích đọc sách Thánh hiền, chỉ thuộc thơ từ, song lại chẳng biết diễn cổ trong thơ từ. Lệ Tứ Tỷ và Lệ Ngũ Tỷ thì hiểu, nhìn nhau cười, bụng bảo dạ tiểu thư nhà họ Hồng này tục hay nhã gì đều bàn được, còn bé nhưng lại khá vẹn toàn. Thấy đông người, hai người nhớ lời Thân thị dặn, không tiện khiến Ngọc Tỷ bị nhiều kẻ để ý, thăm nhủ, có một hỏi một đáp như thế thì không cần phải hỏi tiếp nữa, cũng đã biết bản tính của cô bé rồi.

Chỉ chờ Tăng Đại Tỷ bảo: “Tục cũng là nhã, trắng đen rõ ràng, sao có thể coi như nhau?” thì Tứ Tỷ nói ngay: “Biết cô giỏi cái này rồi, sao không đi ngắm cốt cách mai đo cùng ta?”

Đội khách về cả, đến chỗ Thân thị. Gia nghiệp nhà mẹ Thân thị lớn, lại quý người đọc sách, cũng từng đi học vài năm, từ lúc gả cho Lệ Ngọc Đường, người chồng này lại thích đọc sách, nàng đành phải kiên trì tiếp, vừa quản gia vừa học hành, để khỏi lâm vào cảnh chẳng biết trò chuyện gì cùng chồng. Nghe con gái thuật lại, cũng cười bảo: “Đưa bé này lại giới thiệu như thế!” Lại càng để tâm, cùng lúc gạch tên Tăng Đại Tỷ ra khỏi lòng mình, dù có là thứ từ, Thân thị cũng không muốn thẳng bé cưới vợ kiểu này.

Ngọc Tỷ về nhà, cũng thuật lại câu chuyện, lại khiến Hồng Khiêm cười lạnh. Tú Anh vội chuyển đề tài, lại bàn sang chuyện thu xếp cửa hàng: “Nên để cha con Trình Thực ra mặt, thuê chưởng quầy ban đầu, cũng nhập hàng theo đường cũ.” Hồng Khiêm đáp: “Được thôi.” Tú Anh nói: “Nếu lại gặp khách thương người Hồ lần trước, có thể sẽ kiếm được một mẻ lớn.” Hồng Khiêm đáp: “Thương khách người Hồ kia cũng muốn kiếm một mẻ lớn, chỗ chúng ta có phương pháp rèn kim, không phải chuyện gì to tát, chỗ họ lại không biết cách luyện kim, mua một bọc kim chỗ ta chỉ tốn mười lượng bạc, về đến chỗ họ, có thể bán mấy trăm lượng vàng.”

Tú Anh hỏi: “Có chuyện như thế ư?”

Ngọc Tỷ đáp: “Không công ai lại công mông dậy sớm, vạ dậm xa xôi chỉ mang một bọc kim về, nếu không đủ tiền trang trải đi đường, ông ta bán buôn làm gì?”

Hồng Khiêm gật đầu một cái ra chiều khen ngợi. Tú Anh giậm chân bảo: “Đường làm ăn ngon nghề thế,” đoạn nói, “thôi, chúng ta không quen đường, không làm nổi. Không làm nổi, thì không phải thứ chúng ta nên làm, ta chỉ mở tiệm kim chi thôi vậy.” Hồng Khiêm nghe vậy bật cười, cô vợ này dù tính nết có thể nào đi chẳng nữa, mấy năm nay lại hiểu chuyện hơn nhiều, có thể khắc chế bản thân.

Ngọc Tỷ chưa từng gặp khách thương người Hồ, chỉ mới nghe nói đến dạo gần đây, một thoáng hứng thú, tan học bèn quán lấy thầy Tô mà hỏi: “Ngoài bốn biển là đâu? Phong cảnh thế nào? Nghe nói hải ngoại có nơi sản xuất bảo thạch trên châu chất lượng tốt? Có cả nơi sản xuất cả hương liệu quý báu? Buôn tới bán lui, lợi nhuận không lỗ, có thật không ạ?” Hỏi liền một hơi.

Khiến thầy Tô phát bực, cau kinh đáp: “Mấy tên man di ấy! Cả thầy đều là trộm! Miệng mồm nói lời dễ nghe, sau lưng thì đến bạc đồng cũng muốn vận chuyển trái phép, thứ gì cũng muốn có!” Ngọc Tỷ ngạc nhiên, hỏi: “Ấy lại là chuyện thế nào?” Thấy thầy Tô cau lắm rồi, bèn vội vàng rót trà trả bưng đến kính thầy.

Thầy Tô hớp một ngụm trà, cũng hơi ngời giận, giảng giải cho Ngọc Tỷ: “Nước nhà vốn thiếu bạc và đồng, mỗi đợt đúc xong tiền đồng sẽ có lái buôn hải ngoại lên gấu lên thuyền rồi tải đi, tiền của nước mình lại càng thiếu hụt.”

Ngọc Tỷ liền hỏi: “Họ trộm tiền? Trộm ở đâu?”

Thầy Tô đáp: “Cũng không xếp vào hàng trộm, bọn chúng buôn bán bằng tiền đồng ở đây.”

“Áy là chuyện buôn bán bình thường, sao thầy lại giận dữ?”

Thầy Tô nói đến dạt dào cảm hứng, bèn giảng giải cặn kẽ chuyện kinh tế nước nhà cho Ngọc Tỷ nghe. Tiền đồng và bạc trắng rò rỉ ra ngoài, trên thị trường thiếu hụt tiền bạc, dân chúng vừa không tiện mua bán, mà nhà nước thu thuế cũng chỉ tính bằng tiền, không nhận của cải. Ngọc Tỷ nghe rồi bảo: “Thầy, con hiểu rồi, cũng như con ở đây, bà cố ở kia, có chuyện con sẽ sai Tiểu Trà đi truyền lời, bây giờ có kẻ bắt cóc Tiểu Trà, con mà có chuyện thì cũng đành tự đi tìm bà. Vừa phí thời gian vừa phí sức.”

Thầy Tô đáp: “Nghe thì hơi sai sai, nhưng hình như cũng... đúng,” lại khuếch đại chỗ xấu của man di, “Đừng để bị bọn chúng dụ dỗ, chúng tinh ranh lắm. Lúc nào cũng muốn chiếm hời, cứ sù đến triều ta chúc mừng, thế nào cũng sẽ dắt theo vô số lái buôn... Có một phiên quốc, đến nhuộm vải cũng không biết cách, đến đây thấy vải vóc, chỉ theo rục rờ đều giành giật mua đi bán lại giá cao... Một phiên quốc khác, muốn rình trộm cách chế tạo nỏ mạnh... Vì thế cho nên khi những thương khách người Hồ này đến Thiên triều đều phải khai tên chỗ hữu ti, phải có giấy tờ chứng minh nơi đi nơi ở... Không cho phép chúng đi lung tung.”

Ngọc Tỷ nghe mà mù mịt, có chỗ không rõ cũng ráng ghi nhớ lại cả, từ từ tìm hiểu, áy là “Đọc sách trăm lần, tự khắc hiểu nghĩa”. Chợt nghe thầy Tô nói đến chuyện phiên quốc, bỗng lóe lên một ý, chỗ bọn họ không có những sản phẩm rục rờ, nước mình lại có. Sao không nhập vải màu chỉ màu rồi bán lại cho họ, thu lãi do chênh lệch giá?

Bé nghĩ đơn giản, bèn nói với Tú Anh. Tú Anh bảo: “Con biết được họ sẽ đến lúc nào à? Từ đây vào kinh, còn chưa dám chắc cần mấy ngày khứ hồi, huống chi hải ngoại? Ngoài biển sóng to gió lớn, thương khách người Hồ thường đến đây cũng chưa chắc tính chuẩn được ngày giờ. Con cứ nhập suông như thế, tốn bao nhiêu là tiền, bên kia người ta không đến, hoặc lúc đến lại tới quán quen mua vải, thì con làm thế nào đây?”

Ngọc Tỷ cười khi đáp: “Lời từ cả nước, muôn đời còn.”

Tú Anh sáng giọng: “Con lại quấy rồi, con có bản lĩnh gì mà đòi buôn bán với cả một phiên bang?”

Ngọc Tỷ nói: “Ai thèm buôn bán với cả một phiên bang chứ ạ? Nghe thầy Tô bảo, khách thương người Hồ tới lui, đều phải đến nha môn kiểm duyệt giấy tờ, chúng ta hoặc bàn trước với thám Kỵ, hoặc tìm cách khác để nắm xem có người nào đến. Rồi đặt trước hàng, giá cả hợp lý, sao lại không ai mua?”

Tú Anh mắng: “Kẻ hay đẩy con nhì! Bảo mày đi học, mày lại quẩn lầy thầy hỏi mấy chuyện buôn bán Hồ thương? Thầy bận thế kia, cha mày đọc sách muốn vùi cũng không vùi được kia kìa!” Ngọc Tỷ lè lưỡi, xách váy rồi chuồn ra ngoài.

Chuyện lớn như vậy, Tú Anh phải bàn bạc với Hồng Khiêm, nói: “Ngọc Tỷ nãy ra ý hay, còn nhỏ mà tinh ranh, cũng chẳng biết giống ai nữa.” Hồng Khiêm bảo: “Nàng không muốn thì cứ xem như con bé giống ta đi. Cũng không cần nhờ đến vợ chủ bộ, nàng cứ ngó ý với nương tử phủ quân xem, thứ nhà họ đang thiếu là tiền! Bảo vợ Trình Thực đi với nàng, cứ nói thị xin nàng dẫn đi ra mắt. Cũng xin nhà họ cử một người ra góp vốn làm ăn, không bắt phải làm trái pháp luật, chỉ cần tiết lộ tin tức cho nàng, không phải đại sự quân quốc, hẳn sẽ ồ thôi.”

Tú Anh đáp: “Ta thử xem sao.”

Thế là nhân lúc cuối năm xã giao khắp cả, dắt vợ Trình Thực là Điền thị đến nhờ cậy Thân thị, thuật lại chuyện như trên, Thân thị không khỏi động lòng. Ấy là lệ thường, chủ nhân muốn làm ăn thì lấy tội tở trong nhà ra làm cớ, để miệng đời khỏi mắng “tranh lợi với dân”. Thân thị thấy Tú Anh cũng là một người phụ nữ giỏi giang, lúc trò chuyện lại thân thiết hơn vài phần. Hai người quyết định, đầu xuân sẽ bắt đầu làm ăn. Thân thị lại lấy một nghìn lượng bạc tiền riêng ra làm vốn, cũng bảo là tiền của thị tì, hai nhà bàn bạc, lãi chia đôi. Chỗ Thân thị chỉ cần báo tin Hồ thương đến thuộc dạng nào, còn tất cả những chuyện còn lại như thảo luận, nhập hàng đều do Điền thị đảm đương.

Tú Anh vốn muốn chia cho Thân thị sáu phần lãi, Thân thị lại khẳng khái từ chối, buộc chia năm năm. Thế là đã quyết định xong, hai nhà qua lại ngày một nhiều hơn. Không ngờ ý trời trêu người, chưa đến năm mới, lúc Tú Anh dắt Ngọc Tỷ đến chỗ Thân thị chơi lại nghe được tin, có một lái buôn người Hồ mới đến. Thân thị sai người dò xét ý đồ, biết được người ta muốn mua đồ thêu. Bèn hỏi Tú Anh: “Chỗ gã chỉ định muốn đồ thêu vải loại hoa văn, có sẵn không?”

Tú Anh lắc đầu: “Vốn định năm sau khai trương, giờ sao đã có sẵn?” Thân thị cũng tiếc rẻ. Hai người than thở một bận, Tú Anh cáo từ, Ngọc Tỷ cũng từ chỗ Tú Tỷ đi ra, về nhà với mẹ. Thấy Tú Anh cau mày, Ngọc Tỷ mới hỏi: “Mẹ có gì khó chịu ạ? Nói với con, dù không bớt buồn nhưng kể có người nghe, lòng dạ cũng thoải mái hơn một chút.” Tú Anh bị bé chọc mà buồn cười: “Cũng không phải chuyện gì to tát.” Rồi thuật lại mọi sự.

Ngọc Tỷ nói: “Chúng ta quay lại chỗ nương tử phủ quân mau, chuyện này không khó.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 48: Nhận Ngọc

THÂN THỊ VÀ TÚ ANH NÉM QUẢ NGỌT, ĐỀU MUỐN GIỮ MỐI LÀM ĂN LÂU DÀI VỚI KHÁCH HỒ.

Lại nói mẹ con hai người Tú Anh, Ngọc Tỷ ra khỏi châu phủ, thấy Tú Anh buồn bã, Ngọc Tỷ dỗ mẹ nói ra chuyện khó xử, rồi bảo: “Chuyện này không khó.”

Tú Anh dù biết con gái mình sáng dạ, nhưng bấy giờ cũng không dám đồng ý bừa, hỏi bé trước: “Sao lại không khó? Chỉ một câu này của con, mẹ đã không thể đồng ý bừa rồi, huống chi còn muốn đến bàn chuyện với nương tử phủ quân?”

Ngọc Tỷ nói: “Chẳng phải mẹ từng bảo, cửa hàng kim chi trước kia của chúng ta có rất nhiều khách đến mua à? Đã có nhiều người mua như thế, thì trong thành này phải có nhiều người biết thêm thừa. Qua lại bao nhiêu năm như vậy, lại nghe chuyện Trình Thực tới lui, dân bao nhiêu là quảng cáo, hẳn đã rất nhiều người biết tiệm mình mở lại. Thành này thứ dư dả nhất hẳn là tú nương rồi? Đã buôn bán kim chi nhiều năm như vậy, có lẽ chương quỹ cũng biết ai có tay nghề tốt. Giờ nhà mình chất đồng kim chi và lụa là, giao những thứ này cho tú nương, bảo họ thuê, chúng ta trả tiền công. Lại có sẵn mẫu, chúng ta phát vải, nửa tháng một tháng là xong. Rồi căn cứ theo thành phẩm mà trả tiền cho họ, không cần họ phải tự ra vải, chẳng không rẻ hơn?”

Tú Anh nghĩ, đây đúng là một cách hay, lại tuyệt ở chỗ không cần lập tức dọn dẹp mặt tiền cửa hàng. Chỉ cần sắp xếp một phòng sạch để cất hàng thuê là được. Chợt bảo: “Ày chết! Vừa nói nói với nương tử phủ quân rồi, sợ rằng nàng ấy đã sai người đi từ chối khách thương Hồ. Thế còn may, chứ nếu nàng ta tìm nguồn hàng nơi khác, chúng ta chẳng nhẽ lại khoanh tay ngồi nhìn ư?” Trong mắt Tú Anh, hai nhà Hồng Trình trước mắt không thiếu tiền, nhà họ Trình thì khỏi nói, còn nhà họ Hồng thì cũng có của hồi môn của nàng, nhưng tiền trong tay Hồng Khiêm có hạn, vợ chồng hai người còn trẻ, sau này nếu lại nuôi thêm hai ba đứa con, thì tình hình kinh tế hẳn sẽ eo hẹp, phải thừa lúc còn trẻ, kiếm thêm tiền mới tốt.

Tú Anh lại còn một suy nghĩ trong lòng, người cậu ruột chưa từng gặp mặt của mình đã chết trên đường đi thi, lúc Hồng Khiêm đỡ cử nhân thì lại phải vào kinh, Tú Anh muốn sắm sửa lo lót thật ổn cho chàng một phen. Nghĩ lại năm xưa cậu vào kinh, gia đình chưa hẳn đã không phải tâm phúc đi theo bảo vệ, nhưng chết thì vẫn chết. Nên chuyện này Hồng Khiêm đi, Tú Anh càng quan tâm hơn, chuyện thuê thuyền thì không bàn đến, ngay cả thức ăn nước uống cũng phải bỏ dưỡng ngon lành, xong xuôi đâu đó có lẽ phải mời một thầy lang có thâm niên đi theo. Lại nghe Thân thị bảo trong kinh giá gạo rất cao, thuê phòng ở cũng không rẻ, thứ nào thứ nấy đều cần tiền, không khỏi coi trọng chuyện làm ăn buôn bán hơn.

Ngọc Tỷ nghe mẹ nói thế, bèn bảo: “Vậy chúng ta nhanh chóng quay lại, thế nào?” Tú Anh cân nhắc một chút, chuyện này không có sơ suất, nếu có, cũng có thể bàn bạc đôi điều với nương tử phủ quân. Trước đây tuy chưa từng làm ăn theo cách như vậy, nhưng cũng không phải chưa có tiền lệ. Láng giềng tay nghề khá một chút, sẽ nhận lời thuê giúp nàng, có thể trả công bằng rượu thịt hoặc biếu chút tiền tạ lễ.

Cân nhắc một lúc, lệnh xoay kiệu về, lại đến gặp Thân thị.

Bên này Thân thị cũng đang tiếc rẻ, nghĩ đến chuyện sắp đến cuối năm, tuy Giang Châu trù phú, cấp dưới thỉnh thoảng cũng biếu quà, nhưng Lệ Ngọc Đường không phải quan tham, Thân thị cũng chẳng phải loại người hà khắc bóc lột, lại đến đây chưa đầy một năm, những thứ lễ lạt lợi lộc nhận được cũng có hạn.

Vừa phải biếu quà Ngõ vương phủ chốn kinh đô, vừa phải để dành tiền cưới vợ gả chồng cho con, trong kinh đưa thư đến, vợ trưởng tử của Lệ Ngọc Đường lại sinh thêm một đứa con trai cho nhà họ Lệ, trưởng nữ đã xuất giá cũng đang mang thai. Giờ đây Thân thị đã có bảy tám đứa cháu nội lẫn ngoại, tuy không phải con mình, nhưng sau này trưởng thành rồi kết hôn, không thể thiếu vài món đáp vào. Lệ Ngọc Đường lại thích một bức tranh chữ, nghe đồn là bút tích thực của thái phó đời trước Tô Trường Trình, cũng chẳng biết sao lại lưu lạc tới tận Giang Châu, chủ nhân của nó bán với giá năm trăm lượng. Lệ Ngọc Đường đã sai người rút tiền chi bạc. Lại cả áo quần năm mới, trang sức phụ nữ, giày mũ đàn ông, cũng là một khoản chi tiêu lớn.

Thân thị và người chị đã mất của mình đã có thể gọi là biết kinh doanh, nhưng cứ sống với khoản tiêu như vậy, hai ba mươi năm qua, thực sự không còn bao nhiêu tiền để mua thêm sản nghiệp, dù có mua được, cũng phải dành ra quá nửa làm của hồi môn cho con gái. Chẳng dễ gì có vợ Hồng tú tài này ra ý định kia, Thân thị cũng thích, nhưng không ngờ khách thương người Hồ lại đến vội như thế, một món bạc lớn ngay trước thêm năm mới cứ bay qua trước mắt như vậy. Tuy đã nhủ “không phải là của mình”, nhưng trong lòng vẫn thấy tiếc.

Bỗng nghe bẩm Tú Anh quay lại, Thân thị nói: “Chẳng hay nàng ấy quay lại làm gì? Mời vào đi.” Bụng bảo dạ, hẳn là chuyện gấp, bằng không sao lại vội vã như vậy? Không ngờ Tú Anh đem tin tốt đến cho nàng.

Mới đầu lúc Tú Anh dắt Ngọc Tỷ đến, Thân thị bảo con gái mình trò chuyện với bé, còn mình thì bàn bạc chuyện chính với Tú Anh. Lần này quay lại, Tú Anh dắt theo Ngọc Tỷ vào, chị em Lệ thị không đi theo mà đã về phòng thêu thùa, Ngọc Tỷ ở lại.

Thân thị cười hỏi: “Không nở rời xa ta à?” Tú Anh cũng cười: “Đúng thế đấy ạ.”

Hai người nói đùa xong, Tú Anh bèn bàn vào chính sự: “Chuyện khi nãy vừa bàn, nương tử đã sai người trả lời thương khách người Hồ kia chưa?” Thân thị ung dung hỏi: “Trả lời rồi thì sao? Chưa trả lời thì sao? Em quay lại là vì chuyện này? Có cách xoay sở rồi à?” Tú Anh gật đầu đáp: “Vâng.” Lập tức thuật lại kể sách nhưng giấu tên Ngọc Tỷ đi. Thân thị nghe xong, cũng thấy khả thi, nhưng lại bảo: “Chỉ e quá gấp gáp.”

Tú Anh liếc Ngọc Tỷ, Thân thị thấy thế cũng chừng mảy nhìn bé, gương mặt nhỏ nhắn của Ngọc Tỷ nhăn lại, suy nghĩ một lúc, bé cũng không dám nắm chắc. Trước nay những người từng gặp Ngọc Tỷ đều khen bé thông minh, nhưng giờ bé cũng chỉ mới mười tuổi, tuy có thầy dạy dỗ, hiểu được một số lý lẽ nhưng kinh nghiệm chưa nhiều, cũng chưa từng đích thân kinh doanh buôn bán, không rõ cách thức lễ lới, rất nhiều chuyện chỉ nghĩ rằng “chắc hẳn phải vậy thôi”. Nhưng bé lại có một ưu điểm, phàm là chuyện không nắm chắc được, sẽ không gắng gượng ôm đồm vào.

Tú Anh nhìn tình hình liền biết Thân thị đã ngờ Ngọc Tỷ. Giờ nàng đã đổi ý, bị nhiều người nhận ra con gái quá lợi hại thì không hay ho gì, nhưng có người biết con gái nàng thông minh lanh lợi hiền lành lại tốt, những việc nổi trội tỏa sáng, thực sự không nên để cả thành đều hay tin. Nhưng Thân thị đã nhìn ra, nàng đành phải ụp mở đôi câu thực thà, cũng không thể để nương tử phủ quân hiểu lầm, trái lại dễ xảy ra chuyện. Bèn nói: “Trên đường về nhà, con bé này thấy ta buồn bã, nói bừa thành này có nhiều tú nương, chỉ tiếc không tiện sai phái.”

Thân thị lại nhìn Ngọc Tỷ, đoạn cười: “Con gái nhà em thông minh thật.”

Ngọc Tỷ đứng dậy thưa: “Nuơng tử quá khen rồi, con chỉ đoán bừa thôi. Trước Tết mẹ dạy con vài sự vụ trong nhà, vì nhà con có kho, họ thường thuê về trữ hàng. Giang Châu vốn là một nơi như thế. Là đất trao đổi hàng hóa nam bắc, trao đổi hàng hóa giữa Thiên triều và phiên bang, lẽ nào giao dịch giữa tú nuơng và khách thương người Hồ lại không được? Lại chẳng phải mình bán đồng thiết cho họ.”

Thân thị cười đáp: “Thuốc ác không uống, phi pháp không làm. Ngoài những việc ấy, mọi thứ đều tùy vào bản lĩnh mỗi người. Chính là cái lẽ ấy.” Bụng bảo dạ, ta chỉ sợ con còn bé mà thông minh quá, đến mức ý vào cái thông minh ấy mà không kiêng kỵ gì, nếu là như thế, dù có thông minh hơn cũng không tiện dấy vào, nhưng xem ra con là người biết phải trái, không đến nỗi rước tai họa. Trong lòng đã chọn Ngọc Tỷ, nhưng suy nghĩ vẫn còn lung lăm, không biết nên xuống tay thế nào mới ổn. Nếu gả cho Bát Ca thì quá tốt. Nhưng Thân thị nhìn vẻ ngoài xinh xẻo ấy, lại vô cùng không nỡ. Nếu gả cho con ruột Cửu Ca, Thân thị lại muốn quan sát bé thêm vài lần nữa mới quyết định.

Hai người này lại hợp ý nhau, Ngọc Tỷ nghe Thân thị nói mà có cảm giác như gặp tri kỷ, đạo lý ấy bé hiểu rõ trong lòng, chỉ không thể diễn đạt rõ ràng thẳng thắn như thế mà thôi. Thân thị thấy bé chỉ nghe một câu nói thôi mà gương mặt nhỏ nhắn ửng đỏ, đôi mắt to lấp lánh thì lấy làm thoải mái trong lòng, ai lại không vui khi người khác thích nghe lời mình nói chứ? Không khỏi thêm một câu hỏi Ngọc Tỷ: “Con nói xem có phải không?”

Ngọc Tỷ cười thưa: “Phải ạ phải ạ. Trong thành này, gia đình con đã có thể xếp vào hạng cơm áo không lo, nhưng vẫn có nhà ưu sầu vì năm mới, nghe nói họ không có ruộng đất, chỉ dựa vào làm công mà sống qua ngày, nuơng tử và mẹ con có lòng giúp họ tay làm hàm nhai, thực tế hơn việc bố thí cho họ củi gạo nhiều. Cho họ cả chỉ bằng cho họ cần câu, cả hai đều lợi, không còn gì tốt hơn.”

Giọng bé trong trẻo dịu dàng, lại biết tiếng quan thoại, âm điệu êm tai, Thân thị nghe mà thoải mái khó tả. Thầm nhủ, nếu gả cho Bát Ca thì hơi tiếc, người ta nuôi được một đứa con gái như thế, e cũng không muốn gả cho Bát Ca. Tuy nói thân sơ khác nhau, Thân thị vẫn luôn gắng đối xử công bằng, với con ruột đương nhiên sẽ tốt, nhưng với những đứa không phải mình sinh ra cũng chẳng đến nỗi nào, song chung quy đích thứ vẫn khác nhau, vợ Bát Ca không nên nổi trội hơn vợ Cửu Ca.

Thân thị đã nghĩ như thế, không khỏi lại nhìn Ngọc Tỷ, chỉ bằng vẻ ngoài này, sự lanh lợi này, dù có ném vào trong kinh cũng không kém cạnh ai, nếu cho làm vợ Bát Ca chỉ e không hợp, nếu gả cho Cửu Ca... Thân thị nhìn Ngọc Tỷ bằng ánh mắt khác. Vì Cửu Ca là con ruột của mình, lại là con đích, nhưng rốt lại vẫn là đứa bé nhất, nếu định hôn cho Cửu Ca trước thì chuyện của Tứ Tỷ Ngũ Ca sẽ trở mất đôi phần, không tốt lắm. Đành phải gả gấp Tứ Tỷ Ngũ Tỷ cho người khác, tránh để trong kinh lại phối bừa uyên ương. Ngọc Tỷ hãy còn bé, quan sát thêm nửa năm một năm, vẫn kịp.

Sau đó bèn dịu dàng trò chuyện với Ngọc Tỷ, đoạn khen Tú Anh: “Con gái nhà em vừa xinh xắn vừa lanh lợi, đúng là chiếm trọn linh khí đất trời.”

Tú Anh cười bảo: “Sao có thể bì với con gái quý phủ? Chẳng qua là do chỉ nuôi một mình con bé, cái gì tốt đẹp đều dành hết cho nó, bồi đắp mà ra cả.”

Thân thị đáp: “Nhà ai nuôi con mà không thế đâu? Có người muốn bồi đắp còn không đủ sức kìa.” Tú Anh Ngọc Tỷ nghe mà cúi đầu cười khẽ, Thân thị nhìn sườn mặt trông nghiêng của Ngọc Tỷ, đứng là cười rộ lên vẫn đáng yêu, muốn nói: “Xinh xắn thế này, chẳng biết con cái nhà ai có phúc cuôm về đây.” nhưng có mặt Ngọc Tỷ, lời này e có phần càn rỡ, nằng bèn nhin, chờ lần sau chỉ gặp một mình Tú Anh mới để lộ chút ý. Chuyển đề tài, bàn sang khách thương người Hồ với Tú Anh. Vì Ngọc Tỷ đang ngồi nghe bên cạnh, Thân thị cũng hỏi bé.

Ngọc Tỷ thưa: “Con chưa từng gặp, chỉ nhìn thoáng qua lúc theo trưởng bối. Kim chi vải lụa đều đã có sẵn, các chương quỹ cũng quen với những tú nuơng có tay nghề tốt, giao cho người dưới lo liệu là được. Chỗ Hồ thương có quản sự của quý phủ lo, chúng ta chỉ ngồi chờ tin thôi.” Thân thị lại thỏa thuận với Tú Anh: “May mà ta chưa sai người từ chối khách thương người Hồ, mỗi này vẫn còn treo đấy, ta cử Hồ Nhị dẫn chương quỹ của em đến gặp họ, chọn mẫu. Em thì lo phần tìm tú nuơng.” Tú Anh đồng ý.

Thân thị lại rút chiếc lược bạc cài trên đầu ra cho Ngọc Tỷ: “Ngày thường gặp mặt, vì đồng người nên quên tặng quà ra mặt cho con, đây là kiểu mới nhất trong cung, đẹp ở chỗ tinh tế.” Ngọc Tỷ liếc Tú Anh, thấy nàng gật đầu mới yên chuyên xá một cái, cảm ơn rồi mới nhận.

Tú Anh thấy mình nán lại đã lâu, rất thức thời muốn cáo lui. Thân thị cũng không giữ lại, chỉ bảo: “Rảnh rồi thì đến, sau này em và ta còn hợp tác lâu dài.”

.....

Mẹ con Tú Anh không còn lo lắng gì, về nhà đương nhiên sẽ bắt tay vào chỉnh đốn gia vụ. Ngọc Tỷ ít kinh nghiệm, như bé đã nói, mình chỉ đứng bên quan sát. Tú Anh hiểu nhiều biết rộng, vừa gọi chương quỹ quản sự đến, vừa sắp xếp an bài.

Tú nuơng ở Giang Châu rất dễ tìm. Người ngụ thành Giang Châu, như lời Ngọc Tỷ đã nói, ngoài gia đình giàu có có ruộng vườn ở nông thôn, những người không có ruộng đất thì hoặc đi ở cho người, hoặc buôn bán nhỏ sống qua ngày, hoặc ngán nhà thành vài gian cho thuê lấy tiền, số còn thừa lại chỉ dành đi làm công trang trải cuộc sống. Giang Châu gần kênh đào, có vô số người đến bến thuyền làm thuê. Rất nhiều gia đình tú nuơng cũng thế, đàn ông ra ngoài kiếm việc, phụ nữ nhận hàng thuê về làm. Lúc cụ Trình còn sống đã có tiếng là trung hậu, các tú nuơng nghe đây là mối làm ăn của nhà cụ, đều vui vẻ nhận việc.

Một chiếc khăn thêu thượng hạng, gộp cả tiền kim chi, vải lụa, công cán cũng chưa đến một mạch tiền, bán với giá một lượng cho Hồ thương, họ cũng đồng ý mua. Nếu tự mình gom hàng, khách thương Hồ không cần bỏ nhiều vốn đến vậy, nhưng sẽ khó mà gom được số lượng lớn lại đồng đều thế này, lại phải bỏ tiền thuê người móc nối các nơi, chẳng biết đến khi nào mới gom đủ số, kiểu mẫu cũng không được tự chọn. Trước mắt có phù quân đảm bảo, hàng vừa nhiều vừa tốt, tải về cũng bán được với giá cao. Hồ thương thò khăn thêu về nước, một chiếc mắc cũng được năm lượng, thế mà vẫn có người mua, rẻ thì bán hai lượng thôi. Lại nghe chỗ Tú Anh có cả kim, thực sự là lãi to, dù Tú Anh có to gan nâng giá lên mấy lần, lão vẫn còn lời được trăm lượng vàng, không gì thỏa đáng hơn. Rồi lại biết có thể đặt hàng, bèn đặt mấy mẫu màn thêu, những thứ này mà tải về, cũng là một món hời kếp sù.

Ngọc Tỷ ở bên cạnh quan sát, lại để tâm nghiền ngẫm, trau dồi được không ít kinh nghiệm. Tú Anh muốn con gái nắm bắt được việc làm ăn của gia đình, lại nghĩ giờ đây Ngọc Tỷ đã là con gái tú tài, tiền đồ Hồng Khiêm còn chưa rõ, không thể để bé còn nhỏ mà chường mặt ra giữa đám đông mãi, cố ý dặn dò: “Con nghe này, nếu gặp khách thì phải lùi ra sau lưng mẹ, nam nữ khác nhau. Sau này có ra ngoài cũng phải ngồi kiệu, hoặc đội nón vành hoặc trùm khăn che.

Ngọc Tỷ đáp: “Mẹ, con biết mà, sẽ không quấy phá đâu. Lúc còn bé cũng phải có cha có thầy dắt con mới dám ra ngoài.” Ngọc Tỷ khá tiếc mạng mình, cũng là do từ lúc lọt lòng, người nhà đã bảo bọc bé, xem bé như trứng mất mình, bé cũng biết mình không thể nào xảy ra chuyện ngoài ý muốn được. Dân dã lại thành tật tiếc mạng, không biết là tốt hay xấu.

Tú Anh hí hóp mắt gỗ bản tính, sau một tràng tiếng lách cách mới thở hắt ra: “Chỉ một mẹ mà ngân sách đã dư dả hơn nhiều. Lúc cầm được tiền phải về quê mua nấy mẫu ruộng mới được. Số còn thừa lại đưa cha con làm lộ phí. Năm sau nếu còn vụ nữa thì lại để một nửa làm lộ phí tiếp. Chẳng ai chê tiền nhiều.” Một nửa số tiền còn lại, đương nhiên là dành làm của hồi môn cho Ngọc Tỷ. Tuy cụ Lâm đã tặng của nả, nhưng Ngọc Tỷ vẫn là con ruột của mình, phải tự thu vén của hồi môn mới ổn.

Sắp xếp đâu ra đấy, Tú Anh lại gọi Điền thị đến, sai thị sang chỗ nương tử Hồ Nhị nhà Thân thị, mượn lời hai thị thuật lại sự vụ với Thân thị. Vừa xong vụ làm ăn, vừa thể hiện chủ mẫu hai nhà không nhúng tay. Chỉ khi châu phủ đãi tiệc trước và sau Tết, Tú Anh mới dắt con gái đến chuyện phiếm với Thân thị.

Nhưng những vụ làm ăn như thế, chỉ cần ra tay thì làm sao lờ được người tình mắt? Tuy có phần từ trí thức cổ hủ không nghĩ đến chuyện này, nhưng những thương nhân biết lợi hại, thấy nương tử Hồng tú tài và nương tử phủ quân hợp tác kiếm món tiền này, cũng chỉ cảm râm sau lưng, than một câu: “Sớm biết thế này...”, nhưng không dám phá đám.

Trước Tết Tú Anh đã gom về được vài trăm chiếc khăn, trả tiền vốn lại cho Thân thị, để nàng ngồi không ăn lời. Thân thị đã có lòng muốn qua lại thân thiết với Tú Anh, vô cùng không muốn chiếm hơi chỗ nàng. Tú Anh bảo: “Nếu không có tin từ nương tử, vụ làm ăn này đã không thành.” Thân thị bèn đáp: “Ta không thể tìm được nhiều tú nương lành nghề như thế, cũng không thành.” Hai người nương qua nhìn lại, cuối cùng, Tú Anh thấy Thân thị thật lòng, bèn bảo: “Thực sự không cần nhiều vốn đến vậy, tổng chi phí chưa đến vài trăm bạc.” Thân thị nói: “Vay cứ giữ đấy, có thêm khách ta sẽ báo em.”

Hai bên đều là người khôn ngoan, chỉ cần đều có lòng, thành tâm hợp tác, đương nhiên có thể tiếp tục bắt tay nhau. Năm này trôi qua rất thoải mái. Mỗi lần tính sổ, Tú Anh luôn có thể thêm mấy trăm lượng bạc vào, đến cả Ngọc Tỷ còn được chia hai trăm lượng. Tú Anh vui cực.

Ngọc Tỷ lại có tâm sự, từ đường nhỏ trong nhà vừa xây mới, bên trong lại vẫn trống rỗng như cũ. Ấy không hợp lẽ thường! Ngọc Tỷ lên đến tìm Tú Anh, khi ấy Tú Anh đang trông Kim Ca lão đạo tập chạy, thấy bé đến, Kim Ca bỏ vào đùi bé, siết chặt váy bé: “Đại tỷ tỷ ~” Nhóc biết nói muộn, nhưng phát âm rất rõ.

Ngọc Tỷ khom lưng bé nhóc lên, ánh chừng: “Nhóc lại béo lên rồi! Bụ bẫm, đúng là khỏe khoắn!”

Kim Ca cười khanh khách, ôm cổ Ngọc Tỷ không buông. Ngọc Tỷ bế nhóc đến chỗ Tú Anh, Tú Anh đón lấy: “Nặng lắm ấy, con lại bế nó, phải để thằng bé hoạt động chứ, nó lười lắm, hiếm được khi muốn chạy đấy.” Ngọc Tỷ đáp: “Giờ lại không thích nhúc nhích rồi, để con bế là được. Con có chuyện muốn nói với mẹ.” Tú Anh bèn hỏi chuyện gì, Ngọc Tỷ mới thưa: “Năm mới đến rồi, từ đường nhà mình vẫn còn trống.”

Tú Anh đáp: “Cha con lại không nhắc đến... Thôi, để mẹ hỏi cha vậy. Mẹ cũng thường lấy làm lạ, chẳng lẽ chuyện ông bà nội con lại có ẩn tình? Nếu không sao lại không nhắc đến? Trước đây đi ở rể không tiện nhắc thì thôi, giờ đã... Mẹ phải hỏi cha một tiếng mới được, con đừng làm rộn lên đấy.”

Ngọc Tỷ nói: “Con biết nặng nhẹ, mẹ cũng khuyên cha, không thờ không ỗn. Giờ cha cũng đã là tú tài, hai năm sau lại làm cử nhân, tiến sĩ, chuyện này khó mà nói ra được, chỉ sợ có ngư sử hạch tội thiếu đức hạnh thì hỏng.” Tú Anh đáp: “Đúng thế thật, gia đình bình thường mà có uẩn khúc gì còn phải giải thích rõ, không thì lại có kẻ xuyên tạc.” Ngọc Tỷ thưa: “Chuyện người lớn, con nít như con không tiện nhiều lời, mẹ khuyên cha nhé.” Tú Anh bảo: “Mẹ biết rồi.”

Ngọc Tỷ lại bế Kim Ca lên trò chuyện với nhóc, dạy nhóc đọc thơ, trước tiên là bài “Đầu giường ánh trăng rọi”, bé đọc câu nào, Kim Ca nhắc lại câu ấy. Học cả buổi, cuối cùng Kim Ca đã thuộc được bốn câu này. Tú Anh nhìn mà thích, đêm bé Kim Ca đến đọc cho Hồng Khiêm nghe, đoạn hỏi: “Ngọc Tỷ dạy Kim Ca thuộc đấy, chàng thì sao? Có nhớ quê nhà không? Con cái đã lớn mà vẫn chưa biết tục danh của ông bà nội, Ngọc Tỷ ngày càng lớn, lúc mới mai ngô nhờ sui gia có hỏi, cũng khó mà đáp.”

Hồng Khiêm sầm mặt: “Đề ta cân nhắc đã.” Đón lấy Kim Ca, bảo nhóc đọc tiếp. Kim Ca trả bài thêm lần nữa, rồi không muốn đọc tiếp. Hồng Khiêm bó tay, về má nhóc: “Thằng cứng đầu, giống cha mày ghê chưa!” Đoạn ngẩng đầu nói với Tú Anh: “Đề ta tự viết vậy.” Rồi đích thân viết bài vị, xếp vào trong từ đường.

Thầy Tô nghe tin, không tiện xông vào từ đường nhà người ta thăm thú, vò đầu bứt tai, tò mò lắm thay, nhưng lại không tiện hỏi. Cả ngày chỉ đưa mắt soi Hồng Khiêm, Hồng Khiêm mặc kệ, chỉ đi xã giao khắp nơi, rồi hầu thầy Tô uống rượu một bữa. Ngọc Tỷ lại rất bận, vừa phải theo Tú Anh đến gặp Thân thị, mọi người biết nhà họ Hồng và phủ quân có quan hệ làm ăn, cũng chẳng lấy làm lạ. Vừa muốn đến chơi với cụ Lâm và Tổ Tỷ, giờ Tổ Tỷ ngày càng không muốn bước chân ra khỏi cửa, chỉ tự nhốt mình trong Phật đường, sợ có quý lỗi bà đi theo.

Lại vì gặp Thân thị nhiều lần, gần đến năm mới, Ngọc Tỷ không thể thiếu việc thuê thừa hai món làm quà. Tài thù của Ngọc Tỷ là do Tổ Tỷ chỉ dạy, thường ngày Tổ Tỷ không việc gì làm, bèn dồn hết lòng dạ vào mấy ngón này, tuy tay nghề Ngọc Tỷ còn non nhưng lại khá sáng tạo, hoa văn cũng đẹp mắt. Chuối hạt đeo trán biếu Thân thị, ngày hôm sau nàng đã cài lên, lại tặng Ngọc Tỷ một đôi ngọc sáng. Lúc Ngọc Tỷ mở hộp ra xem, thế mà lại là một cặp trân châu đen tròn trĩnh, không khỏi kinh ngạc: “Thứ này rất hiếm thấy, là vật quý.”

Thân thị đáp: “Vốn là quà biếu của khách thương người Hồ kia, ta cũng phải nể mặt người ta, những thứ khác không lấy, chỉ nhận vài hạt trân châu. Cặp

trần châu này vừa khéo cùng kích cỡ, cho con chơi.” Tú Anh nói: “Quý hóa quá rồi.” Thân thị đáp: “Đáng là bao? Hai cô cháu ta hợp ý nhau mà.”

Đôi bên đều vui vẻ, sau Tết, Tú Anh đưa tiền lì xì cho Thân thị, hai người chia năm năm. Thế mà lãi đến tận ngàn lượng, bản thân lại không tốn bao nhiêu tiền vốn, đến cả cửa hàng cũng không cần phải thu dọn, chỉ cần sai người kiểm kê khăn thêu có lỗi không thôi.

Thương khách người Hồ thấy khăn thêu đều đặn, lại có thể tự chọn mẫu rồi phái người làm thì rất hài lòng, lại đặt thêm một số. Ông ta giặt vàng đến đây, một lượng vàng khoảng mười lượng bạc, mười sáu lượng là một cân, mang theo vài hộp da nhỏ đựng vàng, tổng nặng hơn trăm cân thôi. Vàng vốn có giá, nhìn lại gọn, giặt theo cũng tiện. Bèn dùng vàng ròng giao dịch, khăn thêu nhẹ, dễ vận chuyển, quả thực là mặt hàng tốt để mang về bán.

Thân thị và Tú Anh ném quả ngọt, đều muốn giữ mối làm ăn lâu dài với khách Hồ. Hồ thương bên đây, có quan che chở mà không hà hiếp, hàng gom được lại tốt, cũng cảm thấy đáng tin, trước khi rời đi đã hẹn với Trình Thực: “Năm sau đến mua tiếp.”

Bên kia Tú Anh lại nảy ra ý định, chỉ gom mỗi hàng thêu, hoặc quạt hoặc khăn hoặc bình phong, hễ có đơn đặt hàng thì sẽ nhận cả. Ra lựa ra kim chỉ cho tú nương, cửa hàng xuất vật liệu, tú nương xuất công, Tú Anh trả công cho họ, bán sản phẩm. Dần dà, không chỉ kinh doanh tiệm kim chỉ mà kiêm luôn cả việc mở một phường thêu, không nuôi tú nương mà chỉ trả công, vì thế không cần thuê viện cho họ ở và làm việc, chỉ cần một cửa hàng mặt tiền là được.

Đến tháng ba, trước ngày sinh nhật mười một tuổi của Ngọc Tỷ, hai cửa hàng đã có lợi nhuận. Hôm ấy, trong nhà bày tiệc sinh nhật mừng Ngọc Tỷ, cụ Lâm, Tổ Tỷ, thầy Tô đều góp mặt, đương lúc tung bùng, Trình Thực sai Tiểu Yêu đến bẩm: “Ngoài cửa có người đưa thiệp đến.”

Tú Anh lấy làm lạ: “Là ai vậy?”

Hồng Khiêm giờ thiệp ra xem, cười đáp: “Là Thịnh tiểu tú tài, cả nhà cậu ấy lại dời về thành sống, thuê một căn nhà ở phố Đông, mấy ngày sau sẽ đến thăm viếng.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 49: Cữu Ca

CÀNG KHIẾN NÓ CHĂNG ĂN NHẬP GÌ VỚI GƯƠNG MẶT.

Lại nói, vào ngày sinh nhật Ngọc Tỷ, nhà họ Hồng đang xoi cỗ, ngoài cửa lại có người do Thịnh tiểu tú tài có duyên gặp gỡ dạo còn ở dưới quê sai đến đưa thiệp, bảo rằng cả nhà họ Thịnh lại dời về thành Giang Châu ở, vài ngày nữa sẽ đến phủ thăm viếng. Tổ Tỷ nghe tin này, mặt mày lộ rõ vẻ mất tự nhiên, chừng như đến ngồi ghế cũng nhấp nhồm. Hai nhà có qua lại, đều do lần trăm sông ấy của bà. Suy xét kỹ về lý do trăm sông, cũng lại là do Tổ Tỷ làm lỗi, lần theo đầu dây mỗi nhợ sẽ kéo ra được một đồng lõa của bà, Tổ Tỷ đương nhiên ngồi không yên.

May mà hôm nay Thịnh tiểu tú tài không đích thân đến, Tổ Tỷ mới không xấu hổ tới mức bật dậy chạy trốn ngay. Người khác sớm đã dứt ra khỏi sự gượng gạo của bà. Nhân vật Tổ Tỷ này, bình thường đầu óc không xấu, chỉ hơi thiếu não, những chuyện khó xử bà gây ra gom lại dễ cũng phải mấy chục, mọi người đã luyện được chiêu thấy lạ không sợ lâu rồi.

Cụ Lâm cứ dỗ Kim Ca nói chuyện miết, thấy Hồng Khiêm dùng đũa chấm rượu dứt nhóc, vội bảo: “Thằng bé còn nhỏ, không nên để say. Con nít không hiểu tiếng người, lúc lên con say còn ác hơn người lớn nữa.” Hồng Khiêm ngượng ngập bỏ đũa xuống, không ngờ Kim Ca nhảm nháp rượu hoa quả ấy đến nghiền, tự thò tay ra bắt. Hồng Khiêm mới thấy không ổn, trong mắt chàng, đàn ông phải biết uống rượu, nhưng mới tí xíu thế kia lại nghiền rượu như vậy, đúng là không thích đáng, tiện tay cầm chung rượu, ngửa cổ dốc cạn. Kim Ca ngẩng đầu, thấy cha ruột đưa đũa chung về phía mình, không chừa lấy một giọt rượu nào lại thì nhăn mặt, chừng như đã xem cha ruột là cha ghê.

Ngọc Tỷ nhìn mà bật cười, run bần bật, cầm chén sữa đặc lên dứt từng muỗng cho nhóc.

Tú Anh cứ nhớ mãi đáng về thiếu niên đặc chí của Thịnh tiểu tú tài, rồi lại đưa mắt sang nhìn Ngọc Tỷ, đáy lòng lại bắt đầu rục rịch. Tô tiên sinh và Hồng Khiêm đều bảo Thịnh tiểu tú tài là người không xấu, thầy Tô còn ra sức tán dương, Hồng Khiêm bảo tuy cậu ăn nói không trôi chảy lắm nhưng bụng dạ lại không ác, nhân phẩm cũng được... Qua hôm nay Ngọc Tỷ sẽ lên mười một, phải để tâm chọn nhà chồng rồi.

Thịnh tiểu tú tài này là người tốt, gia đình lại neo người, ông nội đã mất, chỉ còn bà nội, cha mẹ, hai em một trai một gái thôi. Dưới quê có nhà có ruộng, cậu cũng khá có tương lai, chờ đến ngày xàng tang lại đi thi cử nhân, tài hoa cứ phải gọi là chỉ cần có mắt đều nhìn rõ.

Tú Anh quyết định rồi mới hỏi Hồng Khiêm: “Gia đình cậu ấy mới dọn về quê thủ hiếu, sao lại vội vã quay về rồi? Có chuyện gì? Trong nhà cậu ta còn những ai?” Lại nghĩ nhà ở phố Đông không tốt cũng không xấu, có thể ở được, gia đình này cũng không buồn xin, nom không phải đã gặp chuyện gì to tát mới hồi hã nhẩy về. Phải tìm cơ hội đến nhà cậu ta dạo một vòng, xem xét một chút mới được.

Hồng Khiêm đáp: “Đã về khắc có nguyên nhân, không vội, vài ngày nữa cậu ta đến nhà chúng ta, hỏi thăm là biết. Hôm nay là ngày vui của Ngọc Tỷ, nói

chuyện người khác làm gì?” Đoạn lấy một cái hộp ra, là trang sức mới mà chàng đánh cho Ngọc Tỷ: “Cũng đã trở thành thiếu nữ rồi, phải chăm chút điểm trang mới được.”

Ngọc Tỷ mở ra xem, là một bộ xuyên tơ mỏng đan xen, không nặng nhưng kiểu dáng mới lạ tinh xảo, điểm xuyết bằng hoa văn hoa cỏ lung linh. Đóng hộp lại, Ngọc Tỷ cười thưa: “Khéo quá, con đang muốn có món này.” Bé mới mười một tuổi, tuy gia đình nuôi dạy tốt, nhưng dù sao vẫn còn nhỏ, dù có tặng trâm cài đầu đẹp đến đâu, cũng không cài đầu được. Tú Anh tặng bé một đôi khuyên tai rũ cân trên châu, Tô Tỷ tặng bé một miếng ngọc bội kim ngọc, cụ Lâm tặng bé một bộ áo váy mới. Thầy Tô viết một bức tranh chữ tặng bé, Kim Ca được Tú Anh khuyến khích hôn chụt một tiếng lên mặt Ngọc Tỷ.

Tan tiệc về phòng, mợ Lý dắt Tiểu Trà và Đóa Nhi đến đập đầu với Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ lại rút tiền ra cho họ mua hạt dưa xoi đỡ buồn mồm.

Trong tất cả các món quà, thứ Ngọc Tỷ thích nhất chính là chữ của thầy Tô, càng lớn càng hiểu rộng biết nhiều, càng phát hiện chữ của người thầy này bất phẩm. Còn định vài ngày sau sai người ra phố mua quạt trắng về, xin thầy viết cho hai cây, đến mùa hè đem ra dùng lại thêm phần tao nhã, nhưng không biết nên đồ thầy thế nào nhỉ? Đạo gần đây tiên sinh thích thức ngọt, thôi cứ đích thân xuống bếp làm vài món hiếu kính là được.

.....

Đến ngày hẹn, Thịnh tiểu tú tài quả nhiên mang thư tay đến nhà, vẫn được Hồng Khiêm đón vào thư phòng như trước. Nhà họ Hồng không có trường bối, Tú Anh và Ngọc Tỷ đều là đàn bà con gái, Kim Ca lại còn bé, thế là chỉ còn mỗi một Tô tiên sinh đến bồi khách. Thầy Tô chẳng lấy làm phật lòng vì cái danh bồi khách, hẳn là đã nề mặt Thịnh tiểu tú tài.

Đến thư phòng, sau màn hàn huyên, Hồng Khiêm hỏi trước: “Ồ có quen không? Đã gặp sư trưởng năm xưa chưa?”

Thịnh Khải đáp: “Phiền huynh quan tâm, mấy ngày trước mới chuyển đến, đã thu dọn xong rồi, trước đây đã ngụ thành này, chẳng qua chỉ dời sang chỗ khác, vẫn quen. Hai hôm trước đã gặp thầy, hôm nay đến thăm chư vị.”

Hồng Khiêm vốn không muốn hỏi dò chuyện của nả nhà cậu, nhưng Tú Anh cứ rì rầm bên tai chàng mãi, chàng cũng lấy làm lạ, Thịnh gia này chẳng phải đã về quê thủ hiếu rồi sao? Sao cả nhà lại quay về nữa? Thịnh Khải chịu tang một năm không nói làm gì, nhưng cha mẹ cậu ấy lại phải để tang đến ba năm. Bèn hỏi: “Sao lại tới lui vội vàng thế? Hay là dưới quê có chuyện, không thể không về? Có chỗ nào khó xử cứ nói, chúng ta cũng tiện bề phân ưu cùng cậu.”

Thịnh Khải ra chiều khổ sở, chuyện này quả thật không thể kể với người ngoài. Người nhà không quen sống ở nông thôn, gia đình cậu lại chẳng giàu có gì, dù có người hầu hạ nhưng vẫn không tiện bằng ở trong thành. Nghĩ lại lúc còn ở trong thành, mỗi bận thiếu thứ gì, chỉ cần sai người đi mua. Lại có những người bán sữa đậu, bán cháo, bán bánh, bán hoa, bán hạt dưa này nọ, thậm chí đến hè còn có người bán băng ướp, chẳng ngày nào là không đi ngang cửa nhà, khi nào thích ăn thì mua. Về đến nông thôn, nào có tiện nghi nhường này? Hàng rong dăm ba bữa đến một lần là đã chăm lăm rồi, lúc lười thì mười ngày nửa tháng không gặp, những tiệm bán đồ dưới ấy lại toàn mấy món xoàng xĩnh.

Những thứ này tạm không bàn đến, chỉ nói tới chuyện ăn uống thôi, lúc còn ở thành Giang Châu, ngoài phố đầy người rao bán cơm, ở nông thôn biết đi đâu tìm? Cha Thịnh chăm chút “Thức ăn phải tinh tế, cất thái phải tỉ mỉ”, lại nói gì mà “Thái không ngay ngắn không ăn”, luôn không hài lòng chuyện ăn uống. Lại có mẹ Thịnh và em gái Thịnh Đại Tỷ của Thịnh Khải, gương đồng mờ, muốn tìm người đến mài cũng khó. Trong thành Giang Châu cứ cách mấy ngày là có tiếng rao của người mài gương từ tường bên vọng lại, còn dưới quê, đến cả gương đồng cũng chẳng có mấy cái, làm gì có ai xuống đây mài gương?

Mới đầu là thủ hiếu, thủ hết nỗi cũng phải làm bộ làm tịch, chờ sang năm, mọi thứ chẳng những không quen nổi mà trái lại còn trầm trọng hơn. Mẹ Thịnh bèn nói với cha Thịnh: “Đại Ca nói muốn thủ hiếu đọc sách, cũng chưa từng chậm trễ bài tập, nhưng một là không có danh sư chỉ dạy, hai là không có bạn học thảo luận, cả ngày đóng cửa mặc đời, e không thể tiến bộ nổi. Vì tương lai của con, cũng vì làm rạng rỡ tổ tông, cũng nên cho thằng bé về thành. Nó còn nhỏ, bên cạnh lại không có người hết lòng yêu thương, chúng ta phải đi theoặng chăm sóc. Nó có tiền đồ, cha dưới xuôi vàng có biết cũng mừng thay.”

Cha Thịnh sống dưới quê cũng bất tiện muôn bề, cái khác không nói, hè năm ngoái, suýt nữa muỗi đã tha cái mạng ông đi luôn rồi. Nhà mình sạch sẽ thì ít ruồi muỗi, rồi nhà ba trượng đã lại bị đốt, rất khó chịu. Nghe vợ nói thế, cha Thịnh cũng động lòng vô cùng: “Vậy thì chuyển về.”

Ai nấy đều chịu không nổi, thấy người mất đã tròn năm, bèn rục rịch suy nghĩ muốn về thành. Nhưng tòa nhà cũ đã định giá bán mất, nếu lại mua một nơi khác, tiền bạc lại eo hẹp. Những nơi có thể mua được, thì lại vô vàn điều không như ý, hoặc lảng giềng không được nhà nhận, hoặc nhà quá nhỏ không chứa nổi chừng này người, nói chung là đủ thứ bất cập.

Sau khi ngó ra chẳng dễ gì mua được nhà, đành phải đi thuê, vừa khéo phố Đông có một tòa nhà ba dãy một sân đang cho thuê, thương lượng thuê một năm sáu mươi lượng vàng. Chủ nhà là người cơ trí, thấy Thịnh tiểu tú tài học hành giỏi giang, nhà cậu từng ở, sau này có sang tay cũng có thể vin vào đó mà tăng giá, không thích cho thuê nữa thì đem bán cũng được giá tốt. Vậy mới cho nhà họ Thịnh thuê với giá rẻ.

Lý do chuyển về thì Thịnh Khải cũng đoán được đôi phần, nhưng không thể báo cha mẹ làm lỗi, chỉ nói: “Gia phụ gia mẫu một lòng yêu thương, xót tôi nhỏ tuổi, một mình đọc sách dưới quê, không thầy không bạn, chỉ e không thể tiến bộ, thế mới báo cả nhà dọn về. Tôi đã xả tang, vừa khéo có thể vào quan học* học hỏi thêm.”

[*Quan học nô nôm na là trường học thời đó.]

Thầy Tô bèn khen: “Âu cũng đúng lẽ.”

Hồng Khiêm cũng không vận lại thầy Tô, cậu Thịnh Khải này năm nay đã mười bốn, cũng đã lớn rồi, ra ngoài mang theo hai tên sai vặt đã đủ, cần gì cả nhà phải dọn về cùng. Bên trong hẳn có nguyên do, nhưng Thịnh Khải không nhắc, Hồng Khiêm cũng không đề cập sinh chuyện làm gì. Chỉ nói: “Đã là ý của gia đình thì tốt.” Lại chỉ bảo cậu, vào đến trường, có lẽ sẽ có quan trường muốn gặp.

Vì chỉ đến thăm viếng nên không luận văn thơ, chào hỏi xong, Thịnh Khải bèn cáo từ.

Đúng như lời Hồng Khiêm nói, vài ngày sau, Thịnh Khải vào phủ học, gặp các sư trưởng tiến sĩ trước, hôm tới đã có lời mời từ Lệ phủ quân.

.....

Thịnh Khải đến châu phủ gặp Lệ Ngọc Đường. Cậu là tú tài thiếu niên, dù tính cách có ôn hòa tới đâu cũng sẽ vương đôi chút kiêu ngạo, nhưng gặp phủ quân dù gì cũng không như gặp người khác, tay đồ đầy mồ hôi, bước chân hơi chậm.

Chẳng ngờ Lệ Ngọc Đường thích nhất là văn sĩ phong lưu, thấy Thịnh Khải còn nhỏ, môi hồng răng trắng, học hành giỏi giang, cứ chỉ lại “bình thân thông dong”, vừa gặp đã ưa. Chẳng những giữ Thịnh Khải lại trò chuyện rất lâu, mà còn mời nán lại dùng bữa, đoạn gọi con trai Lục Ca, Cửu Ca ra gặp Thịnh Khải.

Ở nội nha, vì Lệ Ngọc Đường không ra nhà sau dùng cơm, lại gọi anh em Lục Ca Cửu Ca ra, Thân thị bèn sai người đến sảnh trước nghe ngóng. Người đảm nhận nhiệm vụ là mợ Tần tâm phúc của nàng, mợ Tần tâm bốn mươi, là một người đàn bà sạch sẽ khôn khéo, con gái mợ là vợ Hồ Nhị. Ra sảnh trước hỏi thăm một lúc, quay về bèn bẩm thế này: “Là Thịnh tiểu tú tài kia đến, quan nhân ung cậu ta cực.”

Thân thị nói: “Hiếm ai còn được ông coi trọng.”

Mợ Tần biết nàng đang nói móc, Thân thị còn đang muốn giữ Thịnh tiểu tú tài lại để quan sát, định chọn làm con rể. Lệ Ngọc Đường đã không đến nội nha dùng bữa, Thân thị bèn ăn cùng đám con gái, lệnh Ngũ Lang ăn cùng với mấy đứa em trai. Cơm nước xong, Thân thị lại gọi Tử Tỷ đến.

Ấy vậy mà là chuyện Tử Tỷ rút cuộc cũng đã nhắm được nhà chồng, Thân thị ưng một gia đình họ Lý ở thành Giang Châu, nhà này cũng có thể xem là dòng dõi thư hương, ông nội thẳng bề vốn giữ chức thị lang bộ Hộ trong triều, nghỉ hưu rồi bèn về quê sống. Không may là mấy năm trước đã qua đời, vừa xả tang, thẳng bề này cũng chẳng chịu thua ai, thi hai lần đỗ tú tài, không ngờ ông nội lại mất, đành phải thủ hiếu, không được ra khỏi nhà. Năm nay vừa khéo mười tám tuổi, là con thứ* trong nhà.

[*Thứ này là đứng hàng thứ hai, không phải con do thiếp sinh.]

Thân thị ưng ý bèn nói với Lệ Ngọc Đường, Lệ Ngọc Đường nghe đồn Lý gia này là dòng thư hương, lại không có tiếng xấu, cũng đồng ý. Thân thị bấy mới nói với Tử Tỷ, để cô an tâm chuẩn bị gả đi. Bảo: “Chuyện của hôn môn con không phải lo, đã có ta thu vén, giờ con chỉ cần làm quà hiếu kính trưởng bối thôi. Tiểu lang nhà ấy ta cũng đã gặp một lần, mấy ngày sau cậu ta sẽ đến gặp cha con, ta sẽ sai người lên báo tin, con cứ nấp vào khe tường, tự mình ngó một lần.”

Tử Tỷ ngượng chết được, vò chặt khăn tay, dụi dằm nói: “Trước giờ là lệnh cha mẹ, nào có lý tự mình đi xem?” Vì ba người chị trước đều được gả cho mối tốt, cô khá tin tưởng năng lực của Thân thị. Thân thị cười: “Nhìn thử một lần, cũng để an tâm. Nếu người có xấu xí thì cũng còn thời gian chuẩn bị tinh thần, đúng không? Không như... Thôi, con không muốn ngắm lên, ta tìm cách khác vậy.”

Hôm sau, Tử Tỷ rút lại cũng ngồi trong kiệu, nhìn lướt Lý Nhị Lang khi đi ngang qua, là một người lịch sự nho nhã. Chuyện này để sau hẵng bàn.

Lại nói, Lục Ca và Cửu Ca cùng dùng bữa với cha, Thịnh Khải không dám ở lại lâu, trước khi chia tay, Lệ Ngọc Đường còn tặng Thịnh Khải bút mực các thứ, đem cả một cây quạt giấy mới biếu cậu. Thịnh Khải ở cùng với Lệ Ngọc Đường nửa ngày, nhận ra vị phủ quân này đúng là kẻ có thường thức hơn người, cũng dần thả lỏng, lời nói mềm mỏng khéo léo, Lệ Ngọc Đường càng ưng hơn: “Chỗ ta có vài quyển sách, nếu cậu rỗi rãi có thể đến mượn đọc.”

Tiền Thịnh Khải về, Lệ Ngọc Đường lại thay đổi sắc mặt, trước là thất vọng trách Lục Ca: “Hôm nay thấy phong thái của người tài chưa? Con thì lúc nào cũng câu nệ.” Lục Ca xuôi tay thừa phải, Lệ Ngọc Đường than thở càng nhiều hơn, lại rầy Cửu Ca: “Còn con mới tí tuổi đầu, suốt ngày nghiêm mặt làm gì?”

Trước đó đã nói rồi, nhân vật Lệ Ngọc Đường này thích nhất là “kẻ sĩ tài hoa phong lưu”, cứ hề gặp những người trông có vẻ “phong lưu phóng khoáng”, đều sẽ động lòng đôi bạn. Không khỏi có tật “trông mặt mà bắt hình dong”, hẳn khá tin tưởng câu “tướng tại tâm sinh”, rất thích những người có vẻ ngoài như Thịnh Khải. Về ngoài đã thế, nếu lại có thêm đôi chút tài học, hẳn thực sự sẽ nâng niu người ta trong lòng bàn tay.

Lục Ca mặt mũi như quán ngọc, mày mắt phong lưu, thuở nhỏ đã được Thân thị dạy dỗ, gia giáo tốt, tướng mạo lại hợp sở thích Lệ Ngọc Đường, trong bảy con thì hẳn đối xử với cậu là tốt nhất. Nhưng Lục Ca tự có chính kiến, không muốn làm loạn kỷ cương, con trai gặp cha, sao có thể thất lễ? Lệ Ngọc Đường thương vì thế mà hờn giận.

Cửu Ca lại có tướng mạo kiểu khác, bấy giờ làm quan cũng trông mặt, đứng đầu làm mặt chữ quốc*, nom chính trực nghiêm túc, chính khí凛凛. Cửu Ca còn nhỏ nhưng đã nhang nhác đường nét khuôn mặt chữ quốc, đúng là tướng mạo tốt lập triều. Thế mà Lệ Ngọc Đường lại không thích cậu, thật là trái ngang. Nhưng Lệ Ngọc Đường lại có một ưu điểm: Khắc ghi lễ pháp, không đến nỗi lộn xộn đích thứ, tuy ưu ái Lục Ca nhưng cũng không sao nhãng con đích. Duy chỉ có vụ dung mạo là sở thích của hắn, có chết cũng không sửa nổi.

[*Để dễ hình dung, các bạn có thể liên tưởng đến gương mặt của Hoắc Kiến Hoa, Huỳnh Hiểu Minh :)).]

Lúc Cừu Ca còn bé, vẫn có thể khen cậu “kháu khinh bị bầm”, “chắc nịch đáng yêu”, nhưng càng lớn lại càng uy nghiêm, Lệ Ngọc Đường cứ than thở miết. Cũng không dám bảo Cừu Ca sinh lỗi hay gì, có điều vô cùng tiếc hận. Cừu Ca từ nhỏ đã có gương mặt chữ quắc, khi không cười thì nom rất nghiêm nghị, Lệ Ngọc Đường kháo Thân thị: “Ta gặp Cừu Ca, trông không giống đang gặp con mà như gặp cha ấy. Cha ta còn chả có cái kiểu nghiêm trang như nó.” Thân thị nghe mà dở khóc dở cười.

Những lời này của Lệ Ngọc Đường, cả nhà đã nghe đến chai tai, thấy ông lại cảm rằm, Lục Ca Cừu Ca xem như tiếng vẹt kêu, nhin một hồi rồi thôi. Đúng là sau khi dứt con, Lệ Ngọc Đường bảo hai đứa đến gặp Thân thị, chốc sau lại đến đọc sách luyện chữ. Lệ Ngọc Đường thích thư họa, con cái cũng khá am hiểu, Lục Ca vẽ đẹp, chữ Cừu Ca cũng dần lộ chút phong phạm, càng khiến nó chẳng ăn nhập gì với gương mặt.

Lệ Ngọc Đường thường bụm mặt Cừu Ca lên ngắm soi, vừa nhìn vừa than: “Cái gì cũng ổn, chỉ có...” Mặt mày lố! Học văn chẳng kém ai, phong thái cũng tạm ổn, sao chỉ có diện mạo là không được lòng người chứ?

Cầu nhàu đến độ Cừu Ca không nhin nổi nữa, đáp: “Đỗ Tử Mỹ gầy như que củi, Lưu Bá Luân xấu xí tác quái, Chung Quý đại tài hù quý quý cũng chết...” Hiếm khi cậu cáu lên, nhưng mặt vẫn nghiêm như cũ, Lệ Ngọc Đường bị con trai mình chọc mà tức phát khiếp. Lột gậy định đánh cậu: “Mày bảo cha mày trông mặt mà bắt hình dong, lấy gùi bỏ ngọc, có mắt mà không biết đá biết vàng phòng? Mày còn dám lấy Đỗ Tử Mỹ, Lưu Bá Luân ra so đây?”

[*Đỗ Tử Mỹ là Đỗ Phủ, Lưu Bá Luân là Lưu Linh, một trong Trúc Lâm thất hiền, còn Chung Quý là thần, ba người này đều xấu theo những cách khác nhau, nhưng đều có tài cả.]

Lục Ca nhanh trí, lập tức ôm eo ngăn Lệ Ngọc Đường lại: “Cha, cha, bớt giận, bớt giận, phong phạm, phong phạm” Con tức của Lệ Ngọc Đường chưa kịp bùng phát đã bị Lục Ca ém xuống, tối ấy bỏ cả bữa cơm.

Lục Ca Cừu Ca dặt tay nhau đến gặp Thân thị, câu đầu tiên mà Thân thị hỏi Lục Ca là: “Cha con không nổi giận với Cừu Ca nữa chứ?” Lục Ca cười: “Mẹ nói gì thế ạ? Cha trước giờ vẫn ôn hòa điềm tĩnh mà.”

Thân thị cũng cười theo, lại vỗ về hai đứa: “Cha mấy đứa chỉ có mỗi cái sở thích ấy, hai đứa là con người ta, cũng nên chấp nhận thôi. Với ai mà ông không thể? Cũng nhờ cái tật ấy mà chị em gái mấy đứa mới không chê chồng xấu đấy.” Lục Ca nghe mà bật cười, Cừu Ca cũng giãn mặt ra.

Thân thị bấy mới thở phào nhẹ nhõm. Lúc nào cũng chê Cừu Ca không hợp nhãn, đương nhiên sẽ khiến Thân thị bức mình. Lại vì mặt mũi Lục Ca vừa ý mình, lẽ nào còn bắt thẳng bé vui theo mình? Con trai tuần tú thì hài lòng thật, nhưng cái gì cũng xét tướng mạo, dù có là cha ruột nhưng đối xử như thế cũng sẽ khiến người ta thâm phật ý.

Thân thị nói: “Tử Ty ở nhà mình cũng chẳng còn được bao ngày nữa, mấy đứa rảnh rồi thì sang chơi với nó, ta không cấm các con. Sau này cuộc sống của mấy đứa vẫn phải nhờ anh chị em đỡ đần.” Cả hai cung kính vâng lời.

Lục Ca hỏi: “Là cháu trai nhà Lý thị lang? Người thì ổn, chỉ không biết gia đình thế nào?”

Thân thị đáp: “Không kém, Tử Ty cũng chẳng phải người hồ đồ.” Con cái nhà nàng đều mang họ Lệ, chỉ mỗi điều này đã có sức nặng vô cùng. Dù nhà chồng có ngang ngược đến đâu đi nữa cũng phải kiêng dè nó, vì vậy con nhà nàng sẽ không bị ức hiếp.

Cừu Ca chột bảo: “Kẻ sĩ khinh vương hầu.”

Thân thị nói: “Thằng quý con, lại dám nghi ngờ năng lực của ta.” Cừu Ca thưa: “Con trai không dám. Đại Ty Nhị Ty Tam Ty rất hạnh phúc.” Thân thị càng nhìn điệu bộ của cậu, càng cảm thấy thằng bé mặt lạnh này cần phải có một cô vợ lạnh lợi mới ổn. Lại trông sang Lục Ca, đẹp trai không có gì là sai, chỉ e vợ nó không sánh nổi.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 50: Vô Ý

KHIẾN TÚ ANH KINH NGẠC TỚI TRỌN TRÒN MẮT.

Thân thị và Lệ Ngọc Đường nên nghĩa vợ chồng đã bao năm, hiểu rõ tính cách của Lệ Ngọc Đường, mềm mỏng vỗ về đứa con trai duy nhất: “Tình tình cha con từ bấy đã thế, con cũng chẳng phải không rõ, nhìn mấy đứa anh của con xem, đứa nào mà chả bị cha quở? Ông ấy đã có thể gọi là tốt với Lục Ca rồi đấy, mà thường ngày vẫn chê đông mắng tây. Mấy đứa là con ông ấy, cha mình dạy bảo thì phải nghe.”

Cừu Ca biết thế, nhưng Lệ Ngọc Đường là cha ruột, làm con ông ấy lại không được khen ngợi, thế nào cũng sẽ cảm thấy khó chịu. Cừu Ca buồn bực đáp: “Con biết.” Thân thị thở dài: “Làm khó con trai ta rồi. Con phải nhớ, dù cha mẹ có đối xử thế nào với con, thì đây vẫn là cha mẹ! Dẫu cha mẹ có sơ suất điều chi, ấy cũng không phải là cố ý làm khó các con. Chỉ cần không can hệ đến luân thường, đều phải nghe lời cho ta!”

Lục Ca, Cừu Ca cung kính ghi nhớ, lời dạy dỗ của mẹ còn đáng tin hơn mấy câu quở trách của cha. Thân thị rầy các con xong lại nghĩ đến chồng mình, đầu không khỏi lên cơn đau nhức, mà thôi, dù gì ông ấy hãy còn biết lý lẽ, chỉ có mỗi một tật xấu kia. Đích trưởng tử Đại Ca tướng mạo gần giống Cừu Ca, Thân thị đã bỏ biết bao tâm sức nhưng Lê Ngọc Đường vẫn đối xử không mặn không nhạt với Đại Ca, thể diện đích trưởng nên có đều có cả, cũng quan tâm dạy dỗ, nhưng nếu bảo thân thiết, thì lại không đến mức đó. Ông ấy đã quen như thế, Thân thị cũng chẳng tranh luận nữa, ông ấy không dạy, nài dạy! Đàn bà con gái khó tránh khỏi hơi thiếu sót chuyện đối ngoại, Thân thị lại không thấy có vấn đề gì, Á Thánh* còn chẳng có cha kia kia!

[*Mạnh Từ.]

Cho hai đứa Lục Ca Cừu Ca về, Thân thị bèn xếp chuyện của Ngũ Tỷ lên đầu, Ngũ Tỷ dù sao cũng là con gái, người trong kinh kia khó tránh chẳng xem trọng con bé, Ngũ Ca là con trai, vương phủ đâu có tùy tiện cũng sẽ không bắt nó lấy một người vợ không ra gì. Nghĩ đến Thân thị lại rầu rĩ, chuyện cưới gả đào đâu ra nhiều ứng cử viên tốt để mình chọn như thế? Đối tượng mà Thân thị ưng chỉ có hai, một là cháu trai Lý thị lang, đã hứa hôn cho Tứ Tỷ, người còn lại là Thịnh Khải, tiểu tú tài này nàng lại muốn để dành cho Lục Tỷ. Nhưng cha mẹ người ta vẫn đang chịu tang, nếu tới cửa bàn chuyện cưới gả con cái, thì quá vô duyên rồi. Nếu không chọn Thịnh Khải, bảo tìm người khác, đúng là muốn vãn khó khăn.

Thân thị cân nhắc tới cân nhắc lui mấy câu chàng tốt ở khắp cái Giang Châu này, không quyết định được, gần như đã hướng tầm mắt đến nhà mẹ đẻ, nàng có một đứa cháu trai tầm tuổi Ngũ Tỷ, cũng có thể xem là giàu có. Nhà họ Thân thực sự là hào phú, không phải lái buôn mà là hương thân — Chi tiết không có công danh, chẳng biết Lê Ngọc Đường chịu không. Nếu đồng ý, cuộc sống về sau của Ngũ Tỷ sẽ khá giả sung túc, nhưng chồng lại thua anh em cột chèo có công danh, cuối cùng lại thành ra không hoàn hảo.

Bên này Thân thị đang rầu rĩ, bên kia Lê Ngọc Đường càng nghĩ càng vừa lòng Thịnh Khải, chẳng mấy ngày sau đã về báo với Thân thị: “Ta thấy Thịnh Khải ổn lắm, lần trước mình còn phiền chuyện cưới gả con mình nhỉ? Từ Tỷ đã có nơi có chốn, chỉ bằng hứa gả Ngũ Tỷ cho cậu ta?”

Thân thị nghe mà ngẩn ra, kìm con giận, hỏi Lê Ngọc Đường: “Mình bàn với nhà họ rồi?”

Lê Ngọc Đường đáp: “Chưa, ta không tiện lắm.” Trước giờ chuyện dựng vợ gả chồng toàn do một tay Thân thị xử lý, chu toàn mọi thứ. Lê Ngọc Đường ngó thì thấy, lúc Thân thị mới mai luôn phải mời người làm chứng, lấy thiệp canh, lại phải chuẩn bị xong lễ hỏi mới có thể hành sự. Lê Ngọc Đường từ bấy luôn quên trước quên sau mấy chuyện ấy, lại xem trọng Thịnh Khải, không muốn qua loa, bảo là bàn bạc với Thân Thị, thực ra là muốn giám sát nàng làm việc.

Thân thị mới an tâm bảo: “Tiểu tú tài ấy mới mất tang ông nội, trước giờ hôn nhân là lệnh cha mẹ, cha mẹ cậu ấy còn đang chịu tang, sao chúng ta có thể tới nhà bàn chuyện cưới gả được?” Lê Ngọc Đường đỏ mặt: “Ta thực sự rất thích Thịnh tiểu tú tài, không mời về làm rể được thì tiếc lắm. Cậu ấy còn nhỏ mà đã thông minh, phong độ nhẹ nhàng, lại khá có tương lai...” Thân thị nói: “Nếu mình thực sự duyên kiếp, thì hai năm sau, cha mẹ cậu ta mất tang, ta phải người đề thân cho Lục Tỷ ngay, được không? Trước mắt thì không ổn, Ngũ Tỷ lại không lần khần được, cứ nghĩ đến người trong kinh là ta lại giật thót mình.”

Lê Ngọc Đường bảo: “Thôi cũng đành vậy. Còn hôn sự của Ngũ Tỷ, mình tính sao?”

Thân thị đáp: “Ta vẫn đang nghĩ, những đối tượng tốt trên đời đều đã có nơi có chốn cả, đâu ra chuyện dễ tìm như vậy? Chỗ mình thì sao? Có thiếu niên nào có tinh thần cầu tiến không?”

Lê Ngọc Đường nói: “Đề quan sát thêm vậy, mấy ngày sau ta đến phủ học, huyện học xem thử.”

Thân thị dặn đi dặn lại: “Đừng nhanh mồm nhanh miệng thoáng cái đã đề lộ cho người ta biết, khiến con gái nhà mình trông như chẳng ai thèm.” Thực ra thì tông nữ khó gả thật.

Lê Ngọc Đường đồng ý, thỉnh thoảng lại đi rà soát quan học, ai ngờ thu hút phải loạn thần, khiến mấy nhà giận dữ chửi mắng, chuyện này kể sau.

.....

Lúc Thân thị và Lê Ngọc Đường bàn về Thịnh tiểu tú tài, thực sự không ngờ rằng, những gia đình có con gái ở thành Giang Châu, quá nửa sẽ nhắm những nhân vật kiểu Thịnh Khải làm mục tiêu. Tú Anh tất nhiên là một trong số đó.

Vì khi về thành, Thịnh Khải đã cầm thư tay đến viếng nhà họ Hồng, Tú Anh vừa khéo mượn cơ hội thu vén vài món quà biếu, sai Hồng Khiêm đến thăm hỏi đôi điều. Vì hai nhà qua lại với nhau cũng bắt nguồn từ vụ Tổ Tỷ, những thức mà Tú Anh chuẩn bị khá hậu, Hồng Khiêm thấy cũng chẳng bảo không thỏa. Trong mắt Hồng Khiêm, Thịnh Khải thiếu niên đặc chí nhưng con người lại khiêm tốn hòa nhã, tuy hơi yếu đuối nhưng cũng chẳng có chỗ nào đáng chê trách. Tục ngữ nói “Chớ ỷ thiếu niên nghèo“, huống chi Thịnh Khải cũng chẳng thể gọi là nghèo, giao hảo với những nhân vật kiểu này trước khi họ lên đời, thực ra không phải là chuyện gì xấu.

Hồng Khiêm sai Lai An xách mấy hộp quà, Bồng Nghiên dắt ngựa, chủ tớ ba người đến nhà họ Thịnh ở phố Đông. Khỏi cần hỏi thăm, Thịnh gia cũng có chút danh tiếng ở phố này. Trước đó đã đưa thiệp, hôm nay đến, Thịnh Khải đang ở trong nhà đợi. Cậu biết phủ quân vừa ý mình nhưng không biết nương tử phủ quân cũng thế, chỉ biết phủ quân sai người biếu nhà mình bốn cuộn lụa trắng và văn phòng tứ bảo thôi. Em trai Thịnh Nhị Lang đang quần lấy cậu mà đòi, Thịnh Khải bảo: “Hôm nay còn có khách đến, đệ đừng âm ỉ. Ta về rồi nói.”

Thịnh Nhị Lang và Thịnh Đại Tỷ là một cặp long phượng thai cùng mẹ với cậu, vì khéo sinh mà được mẹ là Phan thị cưng chiều, hễ muốn thứ gì, Phan thị sẽ cho nó cái đó. Giờ thấy nhà phủ quân biếu một cái nghiên Đoan Khê rất đẹp, nó bèn muốn đòi để bày trên bàn học. Đòi không được thì âm ỉ.

Hồng Khiêm mang theo một hộp bốn món trà quả, một hộp văn phòng tứ bảo, một cuộn lụa trắng, một hộp thịt heo dê ngỗng và rượu, cũng gọi là thịnh

soạn. Thịnh Khải ra đón, hai người đến thư phòng Thịnh Khải trò chuyện. Hồng Khiêm đã biết chuyện Thịnh Khải lọt vào mắt xanh của Lệ Ngọc Đường, không tiện qua lại thân thiết lắm với cậu, chỉ xã giao như những mối quan hệ bình thường.

Trái lại là Thịnh Khải, vì thấy Hồng Khiêm là nhân vật tài ba, tới lui thỏa đáng, với cả Hồng Khiêm còn có một ưu điểm, nói tiếng quan thoại rất chuẩn. Đất Giang Châu, tuy có người giao tiếp bằng tiếng quan thoại, nhưng già nửa lại mang khẩu âm. Nếu xét kỹ Hồng Khiêm, ngay cả lúc ngâm thơ vịnh vãn, đến cả một chữ trại âm cũng chẳng có. Nhớ lại thì, cô bé mà cậu gặp ở nhà chàng, tiếng quan thoại cũng cực chuẩn. Còn cha Thịnh đã chẳng phải tú tài thi chớ, từ lúc lo tang cha đến khi bán nhà mua đất, thực sự không phải là tấm gương tốt để con trai noi theo. Hồng Khiêm tướng mạo khá, nhân phẩm tốt, lại còn cầu tiến. Thịnh Khải quen Hồng Khiêm, thực sự rất muốn làm thân. Trái lại khuyên Hồng Khiêm: “Mấy ngày liền tôi đến phủ học, không gặp Hồng huynh, chẳng hay Hồng huynh ở nhà khổ luyện chăng? Tôi còn trẻ, nói lời thiếu sót mong chớ trách — Thi cử nhân không như thi tú tài, tự dùi mài kinh sử chỉ có thể đỗ tú tài, thi cử nhân phải làm thơ viết văn, nên có danh sư hướng dẫn, đồng môn luận bàn dẫn dắt mới tốt.”

Hồng Khiêm nhủ thầm, cậu gặp Tô Trường Trinh rồi còn muốn ta vào quan học, Tô Trường Trinh mà biết chắc khóc bù lu bù loa lên mất. Nhưng miệng thì lại nói: “Ta đã già, hẳn khác với thiếu niên. Các cậu còn trẻ, kinh nghiệm ít, văn khó mà sâu sắc, thường cần danh sư chỉ điểm. Ta từ nhỏ thất học, phải nắm chắc căn cơ đã, bây giờ đang ở nhà luyện chữ đấy thôi.”

Thịnh Khải nghe chàng bảo thế, nghĩ lại cũng có lý, ngượng ngùng đáp: “Rốt cuộc cũng là Hồng huynh nhìn xa trông rộng hơn.” Cậu biết sơ về việc lúc trước Hồng Khiêm đi ở rể nhà người, cho rằng thất học cũng là vì thế, hợp tình hợp lý.

Hai người lại hàn huyên đôi câu, Hồng Khiêm đang muốn đứng dậy, chợt nghe bên ngoài vang tiếng tíu tít, là giọng một cô bé khoảng mười tuổi hơn: “Đại ca, đang bận hả? Lựa hôm nay nhà dó biểu huynh tốt thật, cho ta được không?” Một cái đầu thò vào. Vì Thịnh Khải mời Hồng Khiêm vào phòng trong xem kho sách của cậu, sách được bày trên giá kê sát tường, cô bé đưa đầu vào quá vội, nhìn lướt qua thì chưa thấy.

Em gái nhà mình vừa mở mồm đã đòi hỏi này kia, thứ mà nó đòi lại là quà của vị khách trước đó biểu, trong thư phòng còn một vị khách khác đang ngồi, Thịnh Khải giật tái mặt. Quát bảo: “Trong phòng có khách, muội con gái con đừng cứ thế xông vào à!” Cô bé nghe bảo có khách, mới vội vã lui ra ngoài. Thịnh Khải xin lỗi Hồng Khiêm, Hồng Khiêm cười lắc đầu, “Ta ra ngoài cũng đã lâu, phải về ổn bài thôi.” Rồi cáo từ rời khỏi.

Về đến nhà Tú Anh ra đón, cởi áo bung trà cho chàng, đoạn hỏi: “Nhà cậu ấy thế nào?” Hồng Khiêm đáp: “Nàng còn không biết à? Cha cậu ta là một người cổ hủ, ta không thích gặp.” Tú Anh vừa muốn hỏi những người khác trong gia đình ấy, sức nhớ ra trong nhà họ Thịnh chỉ còn nữ quyến và em trai Thịnh Khải, Hồng Khiêm chẳng cách nào gặp được, không khỏi tiếc rẻ.

Tú Anh cũng chẳng canh cánh được bao lâu, hôm nay nàng khá rảnh, sai Hồ thị bông Kim Ca đến thăm cụ Lâm, cụ Lâm đã già, ngày càng lười đi lại — Tú Anh đã âm thầm chuẩn bị tươm tất áo quan cho cụ, chỉ e có gì đột ngột. Cụ Lâm gặp Kim Ca thì vui vô cùng, Tú Anh thấy sắc mặt cụ vẫn còn tốt thì dất Ngọc Tỷ đến cửa hàng kim chỉ.

Cụ Lâm hỏi: “Cháu vẫn mở cái cửa hàng ấy à? Chẳng không lo chính sự đi!”

Tú Anh biết chính sự trong lời cụ Lâm là gì, ấy là nhân lúc còn sớm sinh thêm một thằng cu, đang có người thêm hương hỏa cho nhà họ Hồng. Có con gái ở đây, Tú Anh vội chen ngang: “Cháu rể của bà còn đang bận học, không còn sớm nữa, cháu dất Ngọc Tỷ đi một chuyến đây. Buổi chiều nương từ phủ quân còn mời đi đánh mặt chược.” Rồi dắt con gái chuẩn khỏi chỗ cụ Lâm.

Ra khỏi cửa Tú Anh mới thở phào nhẹ nhõm, bên kia Trình Thực đã thuê hai chiếc kiệu, Tú Anh và Ngọc Tỷ ngồi riêng, mỗi người dắt theo một thị nữ. Tú Anh dẫn Tiểu Hỉ theo, còn Ngọc Tỷ dắt Tiểu Trà. Đến tiệm kim chỉ, Tú Anh, Ngọc Tỷ vào ngồi gian trong, chương quỹ định vào báo cáo thì nghe Tú Anh bảo: “Ông làm việc đi, ta đưa con gái đến thăm thú, tiện bề tìm hiểu đôi chuyện kinh doanh, không vì chuyện khác.”

Nói thì nói vậy nhưng chương quỹ biết, cửa hàng này trên danh nghĩa là Trình Thực mở ra làm ăn, song chủ nhân đứng sau lại là nhà họ Hồng, vẫn tới thưa: “Làm ăn khá lắm ạ, cửa hàng chúng ta cũng thường qua lại với hai ba chục tú nương, mỗi ngày thu được mấy mươi chiếc khăn tay, có cả đai lưng, yếm, màn thêu. Mỗi tháng lãi hai mươi lượng. Nếu có khách Hồ đến, thì một vụ kiếm được mấy trăm lượng. Tiểu nhân đã chú ý, mỗi lần sẽ để lại một ít hàng, đợi khi Hồ thương đến, không cần gục tú nương thêu ngay, bán thẳng hàng tồn là được. Tiết kiệm thời gian.”

Tú Anh nói: “Ông là người buôn bán có thâm niên, kinh nghiệm hơn chúng ta.” Lại bảo Ngọc Tỷ: “Gắng mà học hỏi.”

Chương quỹ liên tục thưa “Không dám,” lại hỏi, “Bà chủ đã hợp tác với phủ ấy, sao không kinh doanh lớn một tý? Hồ thương mà đến nữa, chúng ta cũng có thể mua hàng hóa của bên ấy bán lại, sang tay cũng kiếm được một mẻ to.” Tú Anh liếc Ngọc Tỷ, đáp: “Nhà ta có vốn bán kim chỉ, không hẳn đã có vốn mua hương liệu, trân châu, bảo thạch.”

Ngọc Tỷ bật cười: “Nào có chuyện hốt trọn một mẻ như thế? Nhà ta quan hệ tốt với phủ ấy, chẳng nhẽ ngoài mình ra chẳng còn ai khác quan hệ tốt với bên ấy nữa rồi? Không đừng đừng thu hút chú ý khiến người ta ghét, với cả thạo một đường làm ăn, có tên tuổi rồi, lo gì không kiếm ra tiền? Còn về chuyện vốn, dù cho có đủ đi nữa, thì mua về bán lại cho ai? Ông buôn kim chỉ lâu năm, khác có người đến tìm mua, những chuyện khác thì không dám chắc nổi.”

Chương quỹ nghe mà chẳng đáp lại được lời nào, bên ngoài có người đến mua kim chỉ, là mẹ của Thịnh Khải — Phan thị dắt Thịnh Đại Tỷ và hai nha đầu đến, cũng hai kiệu. Mẹ con hai người ở nhà đến phát móc lên, Thịnh Đại Tỷ hiếu động, Phan thị không yên tâm nếu để nó một mình ra ngoài, bèn đi theo. Chương quỹ thấy phụ nữ búi tóc chịu tang bước vào đã hơi ghét bỏ, thầm nhủ: Đứng là mất khuôn phép.

Nhưng vẫn tươi cười đón khách: “Khách quen muốn xem món gì ạ?”

Phan thị hất mặt một cái, khác có một tiểu nha đầu cầm hai chiếc khăn trùm đến, mẹ con hai người đội lên, lại ti mẩn ngắm màn thêu. Cũng chỉ có thị nữ đáp lời chương quỹ: “Nương tử, tiểu thư nhà ta rồi rồi đến chơi, thích thứ gì tất sẽ gọi ông.” Chương quỹ bèn lui sang bên, đưa mắt ra hiệu cho đồ đệ

mình. Tiểu nhị chần chừ tiến lên định bắt chuyện với tiểu nha đầu, chẳng ngờ nó lại lách người tránh, còn hất hất vai.

Chường quỹ đứng im luôn.

Bên kia Phan thị và Thịnh Đại Tỷ sẫm tối soi lui, Thịnh Đại Tỷ thích màu sáng, ánh mắt lưu luyến mãi song Phan thị lại không cho phép nó mua. Mẹ con hai người đều chăm cùng một bức màn thêu, nhưng cứ chê này chê nọ. Thịnh Đại Tỷ bảo: “Con doi này nhìn mà khiếp.” Phan thị đáp: “Ấy mới là điềm lành.” lại chê màn thêu hơi tục.

Chường quỹ thưa: “Khách hàng khen chê là chuyện thường ở huyện, hai vị thích món nào, tôi đóng gói rồi chuyển đến quý phủ giúp hai vị. Cửa hàng chúng tôi còn có thể tự chọn mẫu làm riêng, ngài muốn thế nào thì bảo tú nương thêu thế ấy, chẳng không tiện sao?”

Phan thị hất mặt, thị nữ nhanh chóng đáp: “Nương tử tiểu thư ngắm này giờ chắc hơi lâu đấy nhỉ, ông nín hơi kìm tiếng chắc cũng ngọt ngọt lắm ha?”

Chường quỹ cười bồi đáp: “Thế nương tử và tiểu thư có ưng món nào chưa ạ? Quý phủ tọa lạc nơi nào? Để tôi chép lại đăng gửi đi.”

Giục đến giục lui, Phan thị mới chọn được kiêu, ấy lại là tranh chữ của tiền nhân, đòi thêu vào. May mà người nọ cũng nổi tiếng, người tiếp xúc với tranh ông ấy không một ngàn thì cũng tám trăm, bản phác thảo cũng dễ tìm. Chường quỹ đảo tròn mắt: “Giá của đơn hàng này khác với những món thông thường trong tiệm đây ạ.”

Phan thị không tiện trả giá, bèn đáp: “Người cứ việc hoàn thành rồi gửi tới nhà họ Thịnh ở phố Đông là được.”

Chường quỹ lại thảo luận trước tiền đặt cọc: “Một giá đỡ làm bằng gỗ tốt, nền lụa trắng, chỉ thượng hạng, cộng thêm tiền công, tổng hai mươi lượng, xin trả trước một nửa đặt mua giá nền sang cho tú nương thêu ạ.” Phan thị đã trót bảo mua, không thể rút lại bèn đưa mắt ra hiệu đặt cọc tiền, sờ túi tiền thấy chẳng còn là bao, vốn định dắt Thịnh Đại Tỷ đi mua hoa kết nhưng, giờ không đi nữa.

Chường quỹ chép địa chỉ lại. Chờ đám Phan thị đi mất, ông mới phì phui một tiếng, bảo tiểu nhị sắp đồ rồi đem màn trắng, kim chỉ, bản mẫu đến chỗ tú nương.

Tiểu Hi bước từ phòng trong ra, xin chường quỹ địa chỉ nọ, Tú Anh xem, chẳng phải nhà họ Thịnh kia thì còn ai vào đây nữa? Lòng chột do dự: “Nhà đây ‘quy củ’ thật.”

Ngọc Tỷ nghe thì cười: “Cũng không quá đáng lắm, con và mẹ ra ngoài, chẳng cũng không tự trả lời người khác mà sai chúng nó đáp ả? Nhưng nhà họ đúng là soi mói thật. Có điều vị nương tử kia vẫn đang chịu tang, trông cũng chẳng phải dạng bắt buộc ra ngoài làm ăn kiếm sống, đúng là mất khuôn phép.”

Tú Anh nói: “Thôi đừng bàn chuyện người khác nữa, chúng ta về nhà, dùng xong bữa trưa vẫn còn chuyện phải làm.” Ngọc Tỷ đứng dậy, đi về cùng Tú Anh. Trùm khăn lên đầu, Ngọc Tỷ rút túi tiền từ tay áo ra, đưa hai hào bạc cho Tiểu Trà, bảo nó gửi chường quỹ: “Lần đầu ta đến, mời mọi người xơi trà.”

Chường quỹ vội vã cảm ơn. Tú Anh bảo: “Đừng cảm ơn nó làm gì, con nít con nôi, lễ nghĩa là chuyện phải làm. Sau này quen thuộc rồi, có đến cũng không biếu tiền nữa, mọi người không bảo nó keo kiệt là được.”

Chường quỹ cười thưa: “Sao có thể ạ.”

Về đến nhà, Tú Anh thở ngắn than dài, Ngọc Tỷ tưởng nàng vẫn đang nghĩ chuyện cửa hàng, bèn khuyên: “Vốn là một, có khiến người khác ghen ghét không là hai, ba là chẳng biết vị phủ quân này ở đây bao lâu, ngu lại lâu dài thì ổn, còn nếu không, sau này chẳng có mấy vụ buôn với Hồ thương nữa, khi ấy làm sao nuôi nổi mặt hàng ấy? Thoát làm thoát nghĩ, nhà mình không phải chuyên về kinh doanh, tội gì tự làm khổ bản thân?”

Tú Anh nói: “Con không hiểu thì đừng lắm mồm. Dọn cơm ra ăn đi, chiều theo mẹ đến châu phủ, phải đi đánh mặt chược rồi.” Ngọc Tỷ đáp: “Con không biết đánh. Nhà người ta giàu có, chúng ta lại năng đến quá, không hay.”

Tú Anh bảo: “Con thì biết gì? Ai bảo con xu nịnh người khác đâu? Ngắm khung cảnh nơi ấy nhiều một chút để nâng cao tầm mắt, sau này đỡ bị gọi là quê mùa.” Ngọc Tỷ mới đồng ý đi cùng, đến phủ châu, bé cũng chỉ tới trò chuyện cùng chị em Lê gia, chẳng phải nhìn trước ngó sau làm gì.

Chẳng ngờ đến nơi, Thân thị lại bảo bé vào bàn đánh chung, Ngọc Tỷ từ chối mãi: “Con không biết chơi.” Thân thị đáp: “Vậy thì học. Con hỏi họ xem đều nhà nghề cả đấy.” Lại hỏi thường ngày ở nhà Ngọc Tỷ làm những gì, tại sao không biết chơi mặt chược, chẳng nhẽ chưa từng chơi cùng trưởng bối?

Ngọc Tỷ thưa: “Con đi học, thêu thùa, hoặc xuống bếp nấu ăn. Bà ngoại ưa yên tĩnh, thường tụng kinh, nên trong nhà không ai đánh mặt chược cả.” Ở nhà họ Trình lo đủ thứ chuyện, ai còn tâm trạng? Chuyển đến Hồng gia, thiếu tay sao đánh?

Thân thị “Ừ” một tiếng, bảo bé đến ngồi cạnh mình: “Nào, ta dạy con. Cái này không cần phải giỏi, nhưng nên biết. Mấy người già bọn ta, vừa tục vừa ồn, khá thích trò sôi nổi này. Trong kinh cũng thế, thường đánh mặt chược, nghe hí kịch, xem tạp kỹ, con học một vài ngón để sau này còn dùng.”

Tú Anh thâm nhủ, sau này, chắc là sau khi gả đi rồi. Thì ra làm dâu còn có món này. Nàng chưa từng thực sự đi làm dâu nhà ai, tất nhiên chẳng biết những chuyện ấy, cũng ít khi đến nhà Lâm tú tài, thế nên biết đánh bài nhưng chưa từng nghĩ đến chuyện phải dạy con gái.

Thân thị vừa đánh vừa dạy, Ngọc Tỷ thông minh, nhanh chóng quen tay, Thân thị vui vẻ khen: “Là một đứa lanh lợi.” Nhưng Ngọc Tỷ mới học, số đỏ nhưng vẫn kém những tay chơi quen, thua một xâu tiền thì ngừng không đánh nữa. Ngồi hai bên Thân thị là Ngọc Tỷ và Lục Tỷ, Ngọc Tỷ lớn lên ở thành

Giang Châu, không hiểu nhiều chuyện ở kinh thành, bèn lắng nghe mẹ con Thân thị tán gẫu.

Thân thị lại hỏi thăm Tú Anh chuyện nhà họ Thịnh.

Chính Tú Anh cũng rục rịch trong lòng, bèn hiểu ngay ý của Thân thị, vì Thân thị bảo: “Cha mẹ cậu ấy đang chịu tang, không tiện gặp mặt, ta vốn muốn hỏi nhà họ sao dạy được một đứa trẻ giỏi như thế. Bọn em ở cùng một thành, chắc cũng biết đôi điều?”

Tú Anh bèn kể chuyện Thịnh Khải, nói thêm: “Là một cậu chàng tốt, nhưng em chưa từng gặp người nhà cậu ấy. Đều là tú tài khóa mới, chưa kịp qua lại thì gia đình cậu ấy đã xảy ra chuyện rồi. Nương tử muốn biết chuyện nhà cậu ấy, thì nên tự gặp mới được.” Nàng cũng chẳng biết Thân thị để ý Ngọc Tỷ, vẫn cho rằng chỉ vì hai nhà có quan hệ làm ăn nên mới thân thiết, bèn không nhiều lời, nhờ mai này người ta thành sui, nàng lại nói xấu Phan thị, chẳng phải tự làm bẽ mặt mình à?

Chơi được một lúc, Tú Anh cũng thua một xâu tiền, trời đã chập tối, nàng bèn cáo lui: “Trong nhà vẫn còn người chờ cơm.” Thân thị không giữ. Lục Tỷ lại khá lưu luyến Ngọc Tỷ.

Ngọc Tỷ về nhà dùng bữa, trên bàn ăn nhắc đến: “Đánh mất chược thua một xâu, họ có ý muốn thua, con thì thua thật. Cứ thế này, con lại trở thành người ga lăng nhất bàn mất.” Tú Anh nghe mà bật cười, sợ Hồng Khiêm là người đọc sách, không thích nói chuyện bài bạc, bèn đỡ lời cho Ngọc Tỷ: “Nương tử phủ quân bảo, sau này còn cần tới, người già thích món này.”

Hồng Khiêm ngẫm, đúng là thế thật, bèn bảo Ngọc Tỷ: “Sao con lại thua? Thua bao nhiêu? Thua từ đầu tới cuối à?”

Ngọc Tỷ đáp: “Con thua một xâu rồi nghỉ ngay.”

Hồng Khiêm cười: “Vậy để cha dạy con.” Khiến Tú Anh kinh ngạc tới tròn tròn mắt.

Hồng Khiêm tinh thông món này, nhắc thấy mười ngón tay chàng lướt như bay, Ngọc Tỷ ngẩn ngơ, Hồng Khiêm bảo: “Đây mới chỉ là chiêu quèn thôi, chờ khi quen rồi, mặt mày tỉnh bơ càng dễ thắng.” Lại dạy Ngọc Tỷ đảo bài, đổ xúc xắc, thế nào để giam bài, tính bài. . .

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 51: Tú Sĩ

NÀO AI NGỜ, GÃ TRIỆU TÍN NÀY LẠI CÓ MỤC ĐÍCH KHÁC.

Hồng Khiêm dạy Ngọc Tỷ đánh bạc, hai cha con một mới học, một ôn lại, đều bưng bưng hứng thú. Tuy đã cố kiềm lại, nhưng vẫn chọc giận một người. Tô Trường Trinh chẳng phải người hiền, leng keng cả ngày, sao có thể không nghe thấy? Lập tức gọi hai cha con đến, khề tay mỗi người hai mươi roi, đánh Hồng Khiêm trước, xả hết sức rồi mới phạt Ngọc Tỷ, đòn nhẹ hơn một tý, vừa đánh vừa mắng: “Chỉ giỏi hư hỏng.”

Nhưng hai người này lại quá cứng đầu, Hồng Khiêm thì chối nói, trong mắt thầy Tô chẳng chỉ là phường lưu manh, nếu không nể mặt cả nhà cụ Trinh, thầy đã mặc xác chàng từ lâu. Ngọc Tỷ là học trò cung, thông minh biết mấy, thế mà lại bị Hồng Khiêm dạy hư, thầy Tô cảm thấy thất bại cực, vừa đánh vừa giận, Ngọc Tỷ vẫn chẳng hề hấn gì, thầy đã giận đến suýt bật khóc: “Sao trò lại sa ngã tới độ này?”

Ngọc Tỷ thấy tình hình không ổn, vội vàng khóc hứa: “Là con không ngoan, thầy đừng giận mà.” Thầy Tô rời nhà đã lâu, cũng nhớ mong lắm, nhưng bây giờ thầy không về nói, đã xem Ngọc Tỷ là cháu chất mà yêu thương. Thấy Ngọc Tỷ xin tha mới nghiêm mặt răn dạy thêm một hồi, rồi lệnh học bài, vì tay sưng nên không bảo luyện chữ nữa, chỉ đưa mấy quyển sách dày bắt học thuộc.

Hồng Khiêm lên võ về Ngọc Tỷ: “Thầy của con là thần tiên chỉ cần uống sương qua ngày, không sống theo kiểu người thường, con thì phải lăn lộn dưới trần, thầy muốn tốt cho con nhưng nhiều khi không đúng cách. Con đừng để trong lòng, thầy cũng không có ý xấu.”

Ngọc Tỷ đáp: “Cha, con hiểu mà. Mà đừng có nói lời này trước mặt thầy đấy.”

Hồng Khiêm bảo: “Vài ngày nữa, chúng ta bé Kim Ca đến cho lão an nhân chăm, đến nhà ấy. . .”

Hồng Khiêm da dày thịt béo, tuy no đòn nhưng mười mấy ngày đã khôi phục cùng lướt với Ngọc Tỷ. Hết đầu thì ngoan ngoãn lại, hai người chuyên tâm học hành, rồi rồi Ngọc Tỷ lại bông Kim Ca, dạy nhóc đọc thơ, đến chiều, cha con hai người bé Kim Ca đến nhà họ Trinh. Hồng Khiêm nói với thầy Tô: “Thằng bé rốt cũng họ Trinh, nên quen với nhà ấy mới tốt.” Thầy Tô mới không ngăn.

Hồng Khiêm giao con trai cho cụ Lâm, lại nói: “Cháu dạy Ngọc Tỷ một số thứ, con bé phải đánh bài với nương tử phủ quân, không biết thì không hay. Tô tiên sinh là người cương trực, những trò này không tiện để thầy bắt được, biết lại giận dữ.”

Cụ Lâm đáp: “Ta hiểu rồi, cứ giao cho ta. Giờ ta bảo Nghênh Nhi ra cổng canh chừng, nếu Tô tiên sinh đến sẽ báo lại cho cháu.”

Hồng Khiêm ngưng ngưng nói: “Cháu lại quên để lại người gác cổng mới chết.” Ngọc Tỷ thầm ghi nhớ, làm những chuyện này, phải bí mật mới ổn. Hồng Khiêm bảo: “Kim Ca còn nhỏ, an nhân chăm thằng bé cho kỹ, đừng để nó nghe thấy âm thanh này rồi nhiễm thói xấu, đợi khi trưởng thành, ý chí kiên định rồi học sau. Tiếng kinh Phật bên kia, cũng không nên để nó nghe quá nhiều.”

Cụ Lâm nói: “Phòng của Ngọc Tỷ vẫn còn, dọn dẹp sạch sẽ rồi mấy đứa qua đây. Ta một mình chăm Kim Ca.”

Khi phải chơi thử thì gọi cụ Lâm và Tú Anh đến cùng, cứ đánh bài như thế vài tháng, đến tháng tám hoa quả ngát hương, vẫn chỉ giấu mỗi thầy Tô.

Trầy trật lắm Hồng Khiêm mới khen: “Giờ con cũng chơi kha khá rồi, nhưng đừng lún sâu vào thứ này. Rối rắm thì có thể chơi, nhưng ấy không phải chính đạo. Kẻ lợi hại có thể ra ngàn vạn mánh lới, rất khó đối phó, muốn bóc cây gì được ngay cây ấy.”

Ngọc Tỷ bật cười, thầm nhủ, đây chẳng phải cha đang tự khen mình à? Những mánh khéo mà Hồng Khiêm cảnh báo Ngọc Tỷ, làm sao chỉ nhờ may mắn được? Tất cả đều dựa vào tay khéo nào nhạy thôi. Ngọc Tỷ nghiêm trang đáp: “Ai lại chỉ cây vào món này làm giàu? Trước giờ chỉ có tướng quân đánh giặc chứ không có tướng quân đánh bài, có tể tướng vung quạt chứ làm gì có tể tướng vung xúc xắc. Ruột xúc xắc đầy chì, chẳng tài nào bằng bụng đầy tinh ranh.

Hồng Khiêm nghe mà cười, dọn dẹp rồi về nhà, chăm chỉ học hành như cũ.

.....

Thầy Tô bên kia vẫn cho rằng học trò ngoan ngoãn rồi, thấy vui trong lòng, hôm ấy ra đề cho Hồng Khiêm, bảo chàng làm thơ viết văn. Ngoài kia lại đem tin đến, báo phủ quân muốn cùng các tú tài, cử nhân thưởng cúc.

Lệ Ngọc Đường cũng khá ưa Hồng Khiêm, kể ra thì về ngoài của Thịnh Khải còn hơi non, Hồng Khiêm lại vừa khéo, đương độ ba mươi, bắt đầu để râu, mặt trắng phớt râu, ấy đích thị là tướng mỹ nam nhà sĩ. Vóc người cao lớn, mày kiếm lại thêm mắt phượng, cử chỉ nhã nhặn, Lệ Ngọc Đường khá là khuây khoả khi trò chuyện cùng chàng. Chẳng ngờ chàng Hồng Khiêm này lại đóng cửa đọc sách, đến quan học cũng không thèm đi. Lệ Ngọc Đường đành phải xem chàng là “danh sĩ bị nghiện”, vợ con nhà mình cũng bảo vợ con Hồng Khiêm khá ổn, Lệ Ngọc Đường chuyện lật vật thì không dám mời, chuyện lớn mới không kiềm được mà mời chàng đến một chuyến.

Giang Châu thái bình, ngũ cốc bội thu lại chẳng có trộm cướp, chuyện lớn của Lệ Ngọc Đường, chỉ là có nhân vật quan trọng đến thăm, chuyện nhỏ đương nhiên là tự mình hứng lên, pha trà đun rượu, chè chén một bữa.

Vừa khéo Giang Châu tiếp đón một nhân vật hiếm có, Lệ Ngọc Đường lại nhớ đến Hồng Khiêm.

Chuyện này phải kể từ chính bản thân Lệ Ngọc Đường, vì sở thích của mình, Lệ Ngọc Đường thường xuyên đến quan học bách bộ, lúc đầu chưa lộ rõ, nhưng đến tận bây giờ, cả thành Giang Châu đều biết vị phủ quân này đây hơi kỳ quặc. Những kẻ tự xưng là phong lưu, lập tức đến cảm hết tại thành Giang Châu. Trong số ấy đúng là có người hơi hóm phong nghĩa thật, quả nhiên đạt được sự tán thưởng của Lệ Ngọc Đường.

Một số tú tài cử nhân vốn tự học ở nhà, cũng đến quan học góp vui.

Vừa khéo có một người, trong số đông tài tuấn này, cũng gọi là nổi trội. Người này họ Triệu tên Tín tự Từ Thành, tuổi hơn hai mươi, tốt mã, hình tượng tài tử phong lưu trong lòng Lệ Ngọc Đường ra sao, về ngoài gã y như vậy. Lại giỏi đánh đàn, đúng là hợp ý Lệ Ngọc Đường. Gã chưa có công danh, cũng chưa từng đi thi, nhưng cứ hễ ai đã trò chuyện với gã, đều khen người này cực tài hoa. Lệ Ngọc Đường vừa nhìn đã đổ, bèn mời đến xơi cỗ cùng những người mình ưng. Gọi cả mấy đứa con tới tiếp khách.

Hồng Khiêm đến nơi, thấy đám Thịnh Khải đều ở đây, ngoài ra còn có hai tú tài chung khóa với chàng, cùng vài cử nhân. Lại nhìn Triệu Từ Thành – vị khách chính hôm nay vận áo trắng, đứng là bay bổng tựa người trời, tuổi ngoài hai mươi, môi hồng răng trắng, mày tú mắt dài, đến cả khóe mắt cũng ý vị. Chỉ ngồi gầy đàn mà không trò chuyện cùng ai, Lệ Ngọc Đường cũng đang mê mẩn ngồi nghe. Dứt một khúc, Lệ Ngọc Đường bèn giới thiệu Triệu Tín với mọi người, Triệu Tín vãi chào tất cả, khá kiêu ngạo, khề ngược mặt.

Trong đám có một tú tài thấy đáng vẽ của gã, hơi rục rịch lỗ tai: “Triệu Tín, cái tên này nghe quen lắm.”

Một tú tài khác bảo: “Ông có học hành đang hoàng không đấy? Chẳng phải tên của một thằng Hung Nô còn gì?”

Một cử nhân đáp: “Các cậu biết làm sao được, rõ ràng là tên của một thằng vũ phu. Hàng Hán lại quy Hồ, rất phùng tiểu nhân.”

Hai tú tài mới đồng thanh nói: “Ra là thế, xin nghe chi dạy.”

Bọn họ giễu cợt Triệu Tín một hồi, người đọc sách từ bấy đã quen thói làm cao, tất nhiên vì một vài lý do khó nói mà nhận lời mời của phủ quân, nhưng ta đây là trí thức, phải rỗng phồng bật cho bản thân, không muốn thể hiện mình quá a dua. Lại có tật “Văn nhân tương khinh”*, đến thi đến, nhưng họ không phục vị khách chính này, phải đâm chọc một phen. Cho dù ông già nhà Triệu Tín có không đặt cái tên xui xẻo này cho gã nữa, thì đám lưu manh già danh trí thức này cũng vẫn có thể bới chuyện khác ra để bàn.

[*Trí thức thường khinh nhau.]

Trong số ấy cũng có một hai người từng trải điềm đạm, đứng giữa can ngăn: “Thôi thì giữ khẩu đức. Phong cảnh đẹp thế này, đừng làm mất hứng.”

Nào ngờ cả hai bên đều chẳng ai vừa ai, đám tú tài đương nhiên không chịu ngâm miệng, Triệu Tín cũng mỉa mai: “Có là tặc thì cũng ăn cơm, ông có ăn cơm không?”

Hồng Khiêm ngồi nghe họ khua môi múa mép, chỉ cười không nói. Lại chẳng ngờ gã Triệu Tín này lại có dạ khoe khoang, thấy trong đám người, Hồng Khiêm và Thịnh Khải là xuất sắc nhất, nhưng Thịnh Khải hãy còn non, giữa mâm cỗ chỗ Lệ Ngọc Đường này, chỉ mỗi Hồng Khiêm cũng có vẻ hạc giữa bầy gà, chàng lại chẳng nói chẳng rằng, vừa khéo lại như đang chế giễu. Bèn có ý thử chàng một phen, thế là xin dựng bia độ bắn.

Triệu Tín thạo cả món này, Lệ Ngọc Đường vui vẻ, vì Từ từ nói “Tất cả xạ hỏ.”*

[*Không Từ: “Bậc quân tử không có chuyện tranh giành; ắt có thì ở cuộc bắn thôi.”]

Người đời coi thường con nhà võ, nhưng lại phục thù sinh vút bút theo nghiệp binh, ý là nếu ông muốn làm chuyện thô lỗ, thì có cái mã tao nhã đi hăng Triệu Tín bắn huyệt một tên, mười tên trúng chín, bảy ngày hồng tâm. Lệ Ngọc Đường lại càng tán tụng. Cửu Ca vẫn luôn xụ mặt đứng một bên, vô cùng chán ngán.

Trong đám thư sinh cũng có người bắn ổn, nhưng chẳng bằng Triệu Tín. Hồng Khiêm giương tên, đến nhắm cũng chẳng thềm, cứ bắn liên tục, thế mà tên nào tên nấy đều trúng, mười tên cắm hồng tâm cả mười. Tư thế chàng lại đẹp mắt, cha con họ Lệ nhìn mà mắt lòng mát dạ. Đẹp cung, Hồng Khiêm chẳng nói năng chi, lặng lẽ lùi sang một bên, tự khắc có kẻ hò reo vì chàng.

Tuy nói văn nhân ưa khinh nhau, nhưng trí thức có công danh lại là một dạng khác, họ khá bao che lẫn nhau. Mấy ông không thấy trong triều, luôn có cảnh ông hạch tội bạn đồng lứa của tôi, tôi sẽ cần ông tới chết à? Cả bọn khen Hồng Khiêm lên tới trời, mặc kệ Triệu Tín. Lệ Ngọc Đường lại bảo: “Từ Thành hãy còn trẻ, như thế cũng cừ rồi.”

Khiến cả đám thư sinh hơi ngượng. Sau đó là uống rượu ngắm cúc, lại phải làm thơ. Thơ của Triệu Tín, đúng là hay hơn mọi người, miễn cưỡng để gã giành ngôi đầu. Lục Ca kẻ tai Cửu Ca bảo: “Làm thơ quả không tới nỗi nào.” Cửu Ca mắt nhìn thẳng, nhưng tai run nhè nhẹ, đáp: “Nhờn nhờ chim hạc bay qua.” Lục Ca nghe vậy nhoeo miệng cười.

Vì một trận đấu này, Lệ Ngọc Đường lại rục rịch trong lòng, nói: “Cuối thu trời mát, mấy ngày nữa, chư vị cùng đi săn với ta, được chứ?” Mọi người đồng ý.

.....

Vài ngày sau, mọi người quả lại nhận được lời mời vây săn cùng phủ quân, không thể tay phải giờ ung xanh, thì tay trái cũng dất chó vàng. Lệ Ngọc Đường được Thân thị nhắc: “Ngũ Ca, Thất Ca, Bát Ca đều đã lớn, sao mình chỉ dất theo mỗi Lục Ca, Cửu Ca ra ngoài?” Bèn đưa cả đám con trai đi theo.

Đám thư sinh khá chật vật, đi học vốn cũng phải lên ngựa, nhưng quá nửa là thuê ngựa để cưỡi, mấy ai đã từng vây săn đâu? Những gia đình giàu có, đủ vốn liếng nuôi ngựa tốt, thường tổ chức vây săn cùng mọi người lại không đủ tư cách nhận lời mời của phủ quân. Để gã Triệu Tín kia lại được dịp nổi trội. Vì Lệ Ngọc Đường không giới món này, sau khi khai tiễn thì lùi lại ngắm mọi người săn.

Tuy kẻ sĩ đều có chí ngang trời, đàn ông ưa rong ruổi nhưng vẫn kém một chút, gã Triệu Tín này lại khác, giục ngựa như bay, thỉnh thoảng bắn tên, quả là tiêu diêu tự tại. Lệ Ngọc Đường trông thấy, cũng lệnh mọi người thúc ngựa. Hồng Khiêm ghim ngựa đứng một bên, không ra sân.

Anh em đám Ngũ Ca bên kia cũng có bán lĩnh, lại vì là con trai phủ quân, tôi tớ nào dám không nhường giúp đỡ? Ngũ Ca đứng đấy, Lục Ca tốt bụng, chạy một vòng rồi về ngay, Thất Ca, Bát Ca cũng khá chín chắn. Chỉ mỗi Cửu Ca, siết cương mà phóng, đám tùy tùng sợ đến nỗi buột mồm gọi to, chỉ e bị thương.

Lệ Ngọc Đường thấy thế, khen Triệu Tín hết lời, lại rầy đám con trai: “Rốt cũng chẳng bằng!” Rồi thấy Cửu Ca như nọ, Lệ Ngọc Đường mấy bận muốn xi: “Nó sao thế kia?” Hồng Khiêm trông sang, Cửu Ca rất tập trung, chẳng tí ngông cuồng, tư thế cực tốt, mỗi bận y bắn, hai ba tên đã trúng hoặc gà rừng hoặc thỏ. Lệ Ngọc Đường chẳng biết đang khiêm tốn hay đang phật lòng, luôn mồm bảo con trẻ vừa giống Diêm Vương vừa như giặc cỏ: “Cũng chẳng phải hai quân ra trận, vật lộn sống chết, cổ sức như vậy làm gì?” Than xong lại khen Triệu Tín.

Triệu Tín làm màu ghê gớm, lúc thì cúi lúc thì ngửa, lại còn xoay người trên ngựa bắn nghiêng.

Hồng Khiêm nhướn mày, thúc ngựa lên trước, tay chân chàng cực lưu loát, hoặc trước hoặc sau, khi giương khi chùng, nhanh như gió. Động tác như nước chảy mây trôi, lại không mất vẻ anh dũng. Lục Ca chột chột Ngũ Ca: “Ấy mới là người tài, còn vị bên kia, như khi làm trò ý.” Ngũ Ca nghe mà mặt mày đượm ý cười, lại rầy Lục Ca: “Đấy là khách của cha, đệ ghim bớt lại đi.”

Mọi người đi một vòng, cuối cùng tập trung lại một chỗ, Hồng Khiêm ra sân muộn nhất, song lại săn được nhiều nhất. Lại nhìn nơi trúng tên, đều là mắt, da lông còn nguyên. Lệ Ngọc Đường vui cực, lại bảo Triệu Tín: “Hai người các cậu đều là tuấn tài, nên thân thiết hơn.” Triệu Tín rút vắn bày ra vẻ thiếu niên phong lưu, cười khanh khách đáp: “Vốn tôi mong ước, song không dám cầu.”

Hồng Khiêm chỉ cười không đáp. Lệ Ngọc Đường lại rầy Cửu Ca: “Con xụ mặt là sao?” Mọi người vội khuyên can, lại khen Cửu Ca: “Thiếu niên anh hùng.” Lệ Ngọc Đường vẫn hơi bất mãn.

Hồng Khiêm chột bảo: “Cửu Ca khá lắm”

Triệu Tín cũng nói: “Quần tử không gắng không oai.” Đám Lạc Ca thấy gã giải vây cho em trai mình bèn thu lại nụ cười giễu, bụng bảo dạ chẳng qua còn trẻ nên thích pha trò, tuy nói năng hơi tùy tiện nhưng không phải là người xấu.

Nào ai ngờ, gã Triệu Tín này lại có mục đích khác. Gã chưa có vợ, đến thành Giang Châu chột rục rịch trong lòng, muốn kiếm một tằm vợ đẹp.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 52: Vô Hạnh

TRIỆU TÍN BÈN THUẬT LẠI CHO TÔN HỮU, BẢO: “CHỈ E CHA NÀNG BỐI MÓC.”

Vì Giang Châu chào đón một Lệ phủ quân nên rất nhiều người đẹp đã lũ lượt tràn vào, trai gái già trẻ trong thành được dịp no nê con mắt. Chính vì những “tài tử phong lưu” này không thể cứ đóng cửa biệt lập là tự động nổi danh, những kẻ không công danh, không có cha tài thầy tốt người người đều biết thì chỉ còn cách bán mặt buôn thơ, không thường xuất hiện trước mặt quần chúng để họ quen mặt hoặc gặp vận tốt được quý nhân ngưỡng mộ, làm sao có thể thành tài tử? Dầu có ngân bản lĩnh, sau khi chết lại thành danh, nhưng lúc sống thì chật vật khó khăn — Thì có ích gì?

Thế là trong thành Giang Châu, người ta thường thấy tài tử vờn quanh trước mặt.

Nhưng người muốn nổi tiếng cũng cần thiên thời địa lợi nhân hòa, với cả nếu lẫn trong đám người như ong vỡ tổ này có vài kẻ như Lý Thái Bạch, Bạch Lạc Thiên* thì cả thế giới đã hay tên từ sớm, chẳng cần đợi Lệ phủ quân tới đây mới có thể vang danh. Thời tiết như này cũng quá sai. Lệ phủ quân mời dự cỗ vào lúc nào? Là lúc cúc đã nở. Lệ phủ quân mời đi săn khi nào ấy nhỉ? Là khi cỏ đã xác xơ. Đúng độ thu về, trời ngày càng lạnh, người già thường bảo “Một trận mưa thu một đợt rét” đấy thôi.

[*Lý Bạch và Bạch Cư Dị.]

Danh sĩ ấy à, phải là lột một tý mới có người ngắm. Nếu bạn là kiểu Nễ Hành*, khinh thường quyền quý, người ta ăn cỗ bạn lại cời áo, đấy cũng là danh sĩ, nhưng không phải loại mà mọi người ưa. Phải tay áo tung bay, chân mang guốc gỗ, eo thắt ngọc tốt, hoặc tóc búi cao hoặc tóc thả, vừa đi vừa ngâm thơ, thu hút ngưỡng mộ ước ao của người khác mới ổn. Khéo nhất là độ xuân về, đóng vai thiếu niên đạo đường đề, liễu ca hoa múa, bay bổng phóng khoáng.

[*Danh sĩ thời đầu Tam Quốc.]

Còn ngày thu, những người hơi yếu một chút, nếu không mặc áo kếp sẽ thấy lạnh. Đất Giang Châu hay mưa, dầm một hồi mưa lạnh, lúc bay bổng cũng sẽ run cầm cập. Càng khỏi kẻ đám tài tử hiện nay, tay lại còn cầm quạt, hãy còn chăm chút khung quạt phải làm từ trúc Xuyên, mặt quạt phải điểm vàng. Những ngày lạnh như này mà cầm quạt, đám phàm phu tục tử trông thấy, há lại không cười giễu đôi lời: “Trời rét vậy còn lăm lăm cây quạt, đừng bảo là lừa độc quá thịnh, nường chín não rồi nhé?”

Đã sai lại càng sai.

Nhưng đến thì đã đến, cũng phải làm gì đó, nếu ông thích nằm nhà kẻ gối ngắm mưa thì tụ tập vào thành làm gì? Chẳng đều nhắm tới phủ quân ư? Dù nung nấu cái lòng đạo bước trong mưa, đập tuyết thăm bạn nhưng đến cửa lại không vào, muốn người đời ca tụng thì cũng phải có người đi quảng cáo cho ông, đúng chưa? Bằng không ngày mưa ngày tuyết, người bình thường muốn tránh còn không kịp, ai lại rảnh rỗi chạy tới ngắm ông?

Thế cho nên rất nhiều người đành phải nghiêng răng, nhân lúc ngày thu chưa lạnh lắm, ra phố lượn lờ. Nhiều người còn kéo bầy kết đám, cho là cuộc đời sang khoái lắm cũng chỉ đến thế mà thôi. Nhưng tài tử cũng là người, cũng cần ăn cơm, tiền không đủ khác phải tìm chốn nương thân. Tài tử và thân sĩ không khỏi quần vào nhau, thân sĩ lợi dụng tài tử thể hiện trình độ, tài tử bám vào thân sĩ kiếm cơm ăn.

Còn nữa, những tài tử có tiếng, thương gia có tiền, hoặc trả nhuận bút mời viết thay bức hoành, mộ chí, hoặc tặng tám lụa vàng tỏ phong nhã. Lại có gia đình sinh con gái, thấy nó thô tục bèn muốn kén một chàng rể văn nhã, chúng tài tử hãy còn do dự đôi phần mới chịu bước chân vào nữ hộ.

Trong số ấy, Triệu Tín đã tạm gọi là được trời cao phù hộ vì lọt vào mắt Lệ Ngọc Đường, được phủ quân biếu quà, nếu so với đám đồng trang lứa thì nghiêm nhiên trở thành nhân vật đứng đầu. Chẳng cần lượn lờ trên phố cả ngày, nhiều nhân vật thuộc giai cấp thượng lưu trong thành đã biết đến gã, đều do Lệ Ngọc Đường tôn lên.

Chẳng mấy tháng sau khi đến Giang Châu, Triệu Tín đã đi lại thân thiết với Lệ Ngọc Đường, trở thành thượng khách. Ở hội ngắm cúc và buổi đi săn, tất nhiên gã hơi kém hơn Hồng Khiêm, cũng không có công danh. Lệ Ngọc Đường cực kỳ coi trọng Hồng Khiêm, hai người này một có công danh một dân thường, Lệ Ngọc Đường chung quy vẫn khá tin tưởng các cuộc thi chọn người tài của nước nhà, Triệu Tín còn trẻ, đôi chỗ không bằng cũng là lẽ thường, hẳn chẳng vì thế mà xem nhẹ.

Vào đông, hai người đã đến nước cùng ngồi ngắm tuyết nhấm rượu, dễ sợ chưa. Triệu Tín lại không đến nhà hẳn ở, vì có Lệ Ngọc Đường tài trợ nên gã

chỉ ở bên ngoài, cũng có người thấy phủ quân coi trọng gã bèn nằng qua lại, chốc chốc lại thỉnh gã viết cho cái chữ, làm cho bài thơ rồi biểu nhuận bút. Lại có cả những người không cầu chữ cũng chẳng xin thơ, chỉ đến cửa biểu tiền, mong được gã nói vun vào vài lời trước mặt phủ quân. Triệu Tín sống rất thành thoi.

.....

Nhưng có một chuyện, rốt lại cũng không được như ý.

Hóa ra gã Triệu Tín này tốt mã lại khá tài danh, thật ra cũng có đôi chút thực học, thế nên tự cho mình là cao giá, không muốn cưới bừa con gái nhà bình thường làm vợ, cha mẹ thúc giục gã cũng chẳng thèm nghe, họ qua đời rồi lại càng chẳng ai quản gã, đẩy đưa một hồi, đến tận ngày nay. Sắp hai mươi có lẽ, nếu còn không cưới thì sao xem cho được, gã bèn rục rịch muốn lấy vợ.

Nghe Lê phủ quân có ý cho đòi, ngấm mới thấy thành Giang Châu đông đúc, có lẽ có thể gặp được thực nữ, bèn gói gém hành trang, dắt một thư đồng đến đây. Đến thành Giang Châu gặp Lê Ngọc Đường, thấy vị phủ quân này cảm được cái tài của mình, tạm có thể xưng là tri kỷ. Gã khá hiểu biết, cũng rõ tông thất với nhau có thể khác nhau một trời một vực, nhưng nhìn vào lối sống của Lê Ngọc Đường, quả không giống hạng tông thất nghèo khổ khốn cùng. Lê Ngọc Đường nắm giữ cả Giang Châu, gia tài đồ sộ, lại còn thấy được năng lực của mình, có lẽ gia giáo không tệ, nghe nói nhà phủ quân đông con nhiều cái, vừa có một cô con gái mới đính hôn, nương tử phủ quân còn đang thu xếp hôn sự cho những đứa còn lại, không khỏi động lòng.

Gã lại khá kiêu kỳ, muốn bắt chước Khương thái công* nên không xin vào phủ nha ở. Song mỗi bận hàn huyên, kể chuyện xưa bàn việc nay với Lê Ngọc Đường, vẫn làm màu đôi chút. Nhưng chuyện nói thì dễ làm mới khó, hay còn gọi là đứng nói chuyện chẳng ngại đau hông, lý thuyết luôn kiêu sức hơn thực hành, lại còn nom có vẻ cao siêu. Mỗi khi chuyện gẫu đều sẽ bảo “Ta không vào địa ngục thì ai vào“, nhưng nếu ông đấy gã đi làm thật, quá nửa sẽ làm chẳng bằng ai. Đại khái chỉ là thùng rỗng kêu to thôi.

[*Không thả thính mà chờ cá tự dớp.]

Lê Ngọc Đường ấy vậy mà lại thích nghe Triệu Tín luận tới bàn lui, gã còn đánh đàn tám tậm, tuy sau khi Hồng Khiêm về đã bảo: “Thua Tô Trường Trình những mười vạn tám ngàn dặm.” Nhưng nghe cũng vui tai mà, đúng chứ?

Triệu Tín thường đến phủ nha châm hương đánh đàn với Lê Ngọc Đường, nghĩ chàng Tư Mã Tương Như năm ấy gầy đàn lại hấp dẫn được Văn Quân*, nghe đồn con gái nhà phủ quân cũng đọc sách biết chữ, thạo cả cầm kỳ thư họa, chưa biết chừng mình cũng có thể thành công. Ngờ đâu người nắm quyền ở nhà phủ quân là Thân thị, mà Thân thị dạy dỗ nghiêm tới mức nào? Trên có cha mẹ chồng chẳng quan tâm gì đến gia đình này, giữa có loại chồng như Lê Ngọc Đường, dưới có con cái xuất thân khác nhau, nằng còn có thể lo liệu ổn thỏa, làm sao có thể để đám con gái gây ra mấy sự vụ bê bối kiểu “Lén lút trao thân” này?

[*Giai thoại Phụng cầu hoàng ấy ạ.]

Mà Thân thị dạy con gái ấy à, chẳng cần tốn công phòng bạt, chỉ gói gọn trong một chữ “Nghiêm”, từ nhỏ đã dạy con gái đọc “Kéo binh bạc dưới đáy giếng”*. Nếu ông kể chuyện “Phát trần đồ trốn giữa đêm”, “Đàn ghẹo Chiêu Quân” hay “Hàn Thọ trộm hương”**, nằng sẽ giăng tích “Khổ đau giữ phận hèn***” cho ông nghe. Những người vượt rào phá luật luôn sẽ bị giầy vò. Từ nhỏ nghe tới lớn, ngay cả Lê Ngọc Đường xuất thân tông thất cũng khá coi trọng mặt mũi dòng tộc, con gái nhà họ Lê nào ai muốn dớp thính Triệu Tín đâu?

[*Thơ Bạch Cư Dị, ý khuyên các cô gái đừng nhẹ dạ gửi phận chi vì mấy lời vu vơ.]

[**Đều là những điển cổ chỉ việc trai gái thông gian.]

[***Điển cổ, đại khái là câu chuyện một người đàn bà gả cho kẻ nghèo, kẻ nghèo sung quân, bà đau khổ sống ở hầm chứa mười tám năm, sau chồng thành quan lớn, rước về ở cùng thì sung sướng được mười tám ngày đã chết.]

Gã Triệu Tín này đã được Lê Ngọc Đường ngưỡng mộ thì chớ, lại còn lăm le sân sau nhà người. Nhưng Thân thị quản quá nghiêm, chẳng sơ hở mấy may. Triệu Tín đánh đàn rong rã mấy ngày, trong nhà lại chả có đến một nha hoàn bước ra tặng khăn hộ tiểu thư nhà mình. Đến khi gã sai thư đồng có tình lượn lờ dưới chân tường, cho người ta có cơ hội biểu quà, trái lại khơi gợi sự cảnh giác của Thân thị, phái quân sự trong nhà giám sát kỹ thẳng nhóc này, đoạn mắng: “Mày muốn tìm ai? Đằng sau là nhà trong, thẳng nít ranh nhà mày, đúng là vô phép!” Triệu Tín không khỏi bất mãn.

Lại vì Lê Ngọc Đường thỉnh thoảng nổi hứng, mời gã ra ngoài chè chén, gọi thêm một vài ả đào đàn hát theo bồi, lúc đi đường gã luôn sẽ bắt gặp vài ả ném túi thơm cho mình. Triệu Tín dở khóc dở cười, nếu không có ý làm con rể nhà họ Lê, gã sẽ không khước từ những trò phong nhã này, nhưng trước mắt đúng là gây thêm rắc rối. Nếu nhận thì điều tiếng không tốt, mà không nhận thì còn gì là phong phạm của “tài tử phong lưu”?

Nãy đã nói, người nắm quyền trong phủ nha là Thân thị, nằng biết Triệu Tín là ngữ “về ngoài phóng đảng”, bèn răn Lê Ngọc Đường: “Quan nhân dòng giống tông thất, lại là mệnh quan triều đình, không thể quá thân thiết với những kẻ như vậy, ô uesthanh danh. Lại còn thường xuyên chè chén với gã, nếu để người ta đồn cho cái tiếng không màng chính sự thì không đùa được đâu.”

Lê Ngọc Đường cười đáp: “Giang Châu phì nhiêu màu mỡ, tô thuế nộp lên, năm nào năm nấy đều là thượng đẳng. Dân chúng quý ở chỗ thật thà, nhà lao giam đôi người cũng chẳng phải phương cường đạo, kẻ cấp lại chả được mấy tên, quá nửa chỉ là nhốt lại hù dọa tỵ thôi. Đã không có án cướp, thì ta cũng được xếp hạng ưu. Cứ chè chén đấy thì đã làm sao?”

Thân thị đáp: “Dẫu có bày mâm cỗ thì cũng nên xoi cùng những người đứng đắn. Gã Triệu Tín này chơi bồi lâu lỏng, đã quá hai mươi mà vẫn chưa thành gia lập nghiệp, danh sĩ cái nổi gì? Đàn ông không có trách nhiệm, chỉ e đến vợ con cũng chả nuôi sống nổi! Đừng bàn chuyện Chu Mãi Thần* với ta, ta cũng từng được học hành, cái thứ ích kỷ này, chẳng phải ngữ tự tìm đường chết à? Chuyện bên ngoài của mình, ta phận đàn bà không tiện chen lời

nhưng phải khuyên can, nên qua lại cùng kẻ quân tử, những người như Hồng Khiêm Thịnh Khải, chẳng phải mình cũng khá ngưỡng mộ đấy ư? Ấy mới là người đứng đắn! Còn gã Triệu Tín này, rất phũ phàng ăn bám!”

[*Một người làm nghề nhặt củi, phải quá năm mươi mới rạng rỡ công danh.]

Lệ Ngọc Đường bắt đầu dĩ phải bảo: “Ta chẳng qua chỉ muốn thư giãn một chút, lại bị mình cảm ràm tới nước này. Những người như Hồng Khiêm Thịnh Khải có công danh lại phải chuẩn bị thi cử, rốt cũng đầy chuyện phải làm. Chỉ có Triệu Tín là rảnh nhất. Dầu sao thì nhìn cũng bỏ mắt, thót ngựa tốt mà cha ta mua cần hơn ngàn xâu tiền, đồ ăn thức uống một tháng cũng tốn mấy chục xâu, một bức tranh chữ của Tô Trường Trinh thôi đã đáng giá trăm lượng bạc, có món nào không mắc hơn gã đâu?”

Hiếm khi Thân thị bị Lệ Ngọc Đường nói đến mức á khẩu như này, đành bảo: “Mình muốn chơi đùa thì tùy, nhưng đừng quá lố. Tốt xấu gì gã cũng có thể tính là người đọc sách, không phải hạng đào kép. Mà gã có lòng bất chính, nghĩ gì mà lại sai thư đồng tới lượn lờ ngay dưới chân tường sân sau nhà ta? Quá là xác xược, mấy đứa con gái đều một tay ta nuôi nấng, mình mà thuận miệng hứa gã đưa nào cho cái gư sa cơ thất thế này thì không xong với ta đâu!”

Lệ Ngọc Đường dầu sao cũng không phải người quá mức bừa bãi, nghe Thân thị nói thế, không khỏi nghiêm túc hỏi: “Lời này là thật?” Trong lòng đã tin đôi phần, hấn và Thân thị nên duyên vợ chồng cũng đã mười mấy năm, đương nhiên biết Thân thị là người chu đáo, thường ngày cũng ít khi dèm pha người khác, dù có nói thì cũng có vài phần là thật.

Thân thị bèn kể lại chuyện mỗi bận đến nhà, Triệu Tín nhất định sẽ đánh đàn ngâm thơ, còn cố ý sai thư đồng lượn lờ ngay bên tường, đoạn bảo: “Trừ phi gã là thần tiên, có cách đi lại nào đó mà người thường không hiểu được, bằng không thì còn cách giải thích nào khác đâu? Mà dù gã có là thần tiên thật, chúng ta cũng không nên dính vào, những chuyện này cũng như đánh bạc, sao có thể đem con gái mình ra cược chứ?”

Lệ Ngọc Đường vô cùng tán thành. Những người làm cha, nhà có con gái, cứ hễ còn đôi chút mềm lòng, đôi phần tình thân sẽ chẳng đến nước gây ra những chuyện vì một khắc vui sướng mà đẩy con gái vào hiểm cảnh như vậy. Thân thị không nói thì thôi, chứ đã nói thì Lệ Ngọc Đường sẽ để bụng, xét lại thì, đúng là có một chút khuất tất. Lệ Ngọc Đường đọc rất nhiều sách, những thứ mà hấn biết không chỉ là “Tương Như trộm ngọc”, tạm không nói đến chuyện Tư Mã Tương Như dụ dỗ con gái nhà người ta bỏ trốn theo mình, hấn còn biết cả chuyện gã bắt vợ chường mặt ra phố bán rượu để tổng tiền cha vợ, sau đó còn muốn lấy con gái Mậu Lăng làm thiếp.

Đàn ông có những kẻ thế này, mình thì yêu đương trái ôm phải áp, lại gật gù đắc chí, bạn bè mình trái ôm phải áp cũng lớn tiếng khen hay, người không liên quan trái ôm phải áp, có khi còn thăm ngưỡng mộ. Nhưng nếu có kẻ muốn trái ôm phải áp con gái mình, thì chi hận không thể cắn chết tên cảm thú ấy.

Lệ Ngọc Đường vừa khéo là loại đàn ông như vậy, lại chẳng phải hạng vô tình, vừa nghĩ tới chuyện con gái Ngũ Tỷ bị người khác nhớ nhung thì càng nhìn Triệu Tín càng thấy giống một thằng giặc. Con người là vậy, khi không để ý thì một người lớn sò sò đứng ngay trước mắt, thấy cũng làm như không; đã để ý rồi thì một hạt cát cũng xót mắt.

Từ bấy, Lệ Ngọc Đường bèn xa lánh Triệu Tín, Ngũ Tỷ được giải thoát, Thân thị thay Lệ Ngọc Đường nắm bắt hôn sự cho Ngũ Tỷ, tuy có hơi vội, nhưng là chuyện vừa khéo mà ông trời quăng xuống, là thân thích của nhà chồng Tứ Tỷ. Lý thị lang có một người em gái gả đến vùng lân cận, trong nhà có một cháu trai, đứng dịp mỗi mai, cái gì cũng ổn chỉ có bát tự không ai hợp, vì sự không thành mà buồn phiền luôn, bị bà nội tổng cổ tới Giang Châu giải khuây. Cậu chàng họ Ngô, năm nay mười sáu tuổi, cũng đã đỗ tú tài, cha là tiền sĩ vì tang ông nội mà về quê thủ hiếu, vừa mới xả tang, song vì chuyện khôi phục* mà phải bôn ba nên vẫn còn ở nhà.

[*Nhậm chức sau khi mất tang.]

Hai bên so bát tự, thế mà lại cực kỳ cát lợi, lão thực nhân Lý thị vui đến không ngớt miệng: “Nhân duyên trời định. Đạo trước thẳng trăm, cũng chỉ để nên được duyên lành này đây!” Mừng lắm thay, bèn nhét thêm một món hồi môn thời trẻ của mình – mặt dây chuyền Quan Âm bằng ngọc Dương Chi vào lễ vật đính hôn cho Ngũ Tỷ, quả thực thỏa lòng cực.

Thân thị cũng thờ phào nhẹ nhõm, giục Lệ Ngọc Đường viết thư báo chuyện Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ cho người trong kinh, tiện thể thông thêm câu: Lục Tỷ, Thất Tỷ cũng đã có mối để ý. Chi sợ trong kinh lại mỗi mai bấy bạ.

.....

Bên đây hôn sự của Ngũ Tỷ vừa định, bên kia Triệu Tín cứ như bị ai đẩy cảm gạch thụi một phát vào ót, thốn đến độ mắt nỏ đom đóm. Gã cũng có cảm giác rằng vị phủ quân này đã hơi xa lánh mình. Nhưng đạo trước Lệ Ngọc Đường coi trọng gã quá, khiến tiếng tăm vang xa đến vùng lân cận Giang Châu, hãy còn người nịnh hót thỉnh gã viết chữ rồi trả nhuận bút thù lao, cuộc sống cũng chẳng lấy làm gian khổ.

Thực nữ gần bên cầu không được, nhưng nổi tiếng như này thì đến châu phủ cận đấy không chừng còn gặt được mối nhân duyên tốt hơn. Song bất hạnh thay, gã lại gặp rắc rối.

“Trời quang thì gió, trăng tán thì mưa“, trước giờ chuyện lớn chưa tới, điềm báo đã hiện, những thứ vụn vặt như vậy thường rất nhanh nhạy, kẻ tiểu nhân cũng vậy. Đã có người đoán ra Triệu Tín không còn được phủ quân nâng đỡ nữa, bèn muốn theo gã một đao. Lại nói, kẻ mở sòng bạc như Lại Tam rất quen với những vụ giao dịch kiểu này. Triệu Tín đã là nhân vật phong lưu, không thể không biết đánh bạc, nhưng gã lại không đến những sòng tốt xấu lẫn lộn. Lại Tam bèn bày mưu, tìm vài người đến lầu xanh tìm những cô lịch sự tao nhã, dụ Triệu Tín sa bẫy.

Mới đầu Triệu Tín thắng, thắng to, sau đó thua, gã không cam lòng, trái phải áo đào làm bạn, lại có mọi người theo cùng, tâm tính thanh niên ấy mà, nhất thời cũng không thể phát áo bỏ đi. Thua hoài thua mãi, thua đến hai ba nghìn lượng, bắt đầu cảm thấy không ổn. Lại Tam còn than thở, đúng là chẳng

bằng một góc của con dê béo Dư Đại Lang dạo trước!

Nếu đã nợ tiền đánh bạc, thì không tiện nợ thêm tiền đào, Triệu Tín đành phải viết thêm giấy vay năm mươi lượng, trả cho lâu xanh. Vốn muốn rời Giang Châu, giờ lại đi không được. Hơn hai ngàn lượng không phải con số nhỏ, ai mà muốn cho gã vay? Đành ở lại Giang Châu, còn dễ mượn tiếng tẩm được phủ quân coi trọng, nhận thêm nhuận bút, trả nợ. Năm mới sắp đến, khắp nơi mời tiệc, kéo được một tài tử như gã đến dự cũng coi như thêm phần mặt mũi, gã trái lại tiết kiệm được khá tiền cơm.

Tuy Triệu Tín có chút tiếng tăm nhưng vẫn một trời một vực với Tô Trường Trinh, một bức tranh chữ đương nhiên bán chẳng được giá năm trăm lượng, chẳng qua chỉ mười, hai mươi lượng thôi, cũng chả phải ngày nào cũng có người mua. Gã còn phải mua áo lông mới, phải tiêu xài, đến cuối tháng giêng cũng chỉ trả được chưa đến hai trăm lượng. Một khi được bán rộng rãi thì tranh chữ cũng chẳng còn đáng tiền nữa, dần dà có người coi thường gã, khiến Triệu Tín vô cùng căm tức và xấu hổ.

Có một hôm, Triệu Tín đang đi trên đường, đằng sau có người gọi gã: “Tư Thành huynh!” Triệu Tín dừng bước, quay đầu lại nhìn mới biết là một người cùng quê với mình, là người cùng nghề, tên Tôn Hữu. Tôn Hữu không nổi tiếng bằng gã, nhưng đã đỗ tú tài. Nghe chuyện phủ quân, cũng đến đây thử vận may. Lúc đầu hần không may mắn bằng Triệu Tín, nhưng thắng ở chỗ có công danh, cũng quen được một đám bạn, cả ngày tụ họp.

Mỗi năm kỳ thi tú tài tổ chức vào độ xuân, phàm là ai muốn dự thi đều phải có hai tú tài cùng viết giấy bảo đảm, mà nhờ người viết giấy bảo đảm thì không thể thiếu tiền nong quả biếu. Tuy tiền công không nhiều nhưng lợi ở chỗ nhiều người muốn dự thi, đây cũng là một đường làm ăn, vì cần hai người cùng viết nên các tú tài cũng thường liên hệ trao đổi với nhau. Tôn Hữu vừa khéo nhận được một tin tức tốt, có người họ Lục muốn mời hần bảo đảm cho cháu ngoại trai, Tôn Hữu kéo theo một người bạn cùng ký giấy, trước tiên phải thăm hỏi về người nợ, vừa nghe đã mừng rỡ.

Ông bảo người muốn được bảo đảm là ai? Chính là anh em của Lục thị tìm tú tài thay cháu ngoại Niệm Lang. Niệm Lang năm nay mười hai mươi ba tuổi, vẫn còn rất nhỏ, kể ra thì chẳng nắm chắc mười phần, nhưng Niệm Lang cũng không ngốc, học hành không đến nỗi kém. Thời ấy, rất nhiều người đã phải từ trẻ thi đến già — Nhờ may đồ thi sao? Dù không đồ thi cũng đã biết cơ chế thi cử như nào, lần sau nắm chắc hơn đôi phần.

Gã Tôn Hữu này nghe ngóng được hoàn cảnh của Niệm Lang, biết cậu có một người mẹ góa, mới cả à Lục thị này thù tiết khi còn trẻ, tay nắm một món tiền, không khỏi rục rịch trong lòng. Giờ gặp Triệu Tín, một bụng lâu cá được dịp bốc lên.

Túm lấy Triệu Tín, thuật lại mọi chuyện. Tôn Hữu biết đạo gần đây kinh tế Triệu Tín eo hẹp, đi viết thuê khắp nơi, Lệ phủ quân lại không nâng đỡ gã như dạo trước. Những kẻ như Tôn Hữu cũng nhắm vào Lệ Ngọc Đường, một thời gian sau, đương nhiên mò ra chuyện. Bụng bảo dạ: Chẳng sợ gã không mắc câu.

Bèn bảo Triệu Tín: “Quả phụ nhà ấy mười sáu tuổi đã gả cho người làm vợ kế, hai mươi tuổi thủ tiết, chỉ có một thằng con trai, đến nay cũng chưa quá hai mươi lăm, hai mươi sáu. Của cải trong nhà lại nhiều,” Dứt lời thì cười, “cũng chẳng biết có ở góa được nữa không, chả rõ lại hỏi cho thẳng nào!” Lại nhấn mạnh trong tay Lục thị có một món tiền, những thứ mà Niệm Lang nên có đều nằm hết ở đây, mà thị còn cả của để dành rất hậu. Dốc lòng lôi kéo Triệu Tín bày mưu, lừa tiền quả phụ này.

Sợ Triệu Tín ngại mất mặt, lại e Triệu Tín coi thường Lục thị, để thêm: “Tư Mã Tương Như đàn ghẹo Văn Quân, cũng là một giai thoại.” Hần lại ẻm tịt đi, Trác Văn Quân không có một thằng con trai lớn đến vậy.

Đây là sự vô hạnh của kẻ trí. Dụ dỗ ông, không mắc câu là ông không biết điều, còn mắc câu là ông thiếu tự trọng, muốn nói thế nào cũng được. Tôn Hữu lại nói thêm: “À là người từng làm chủ mẫu, đương nhiên biết quản gia. Huynh đã lớn tuổi, cũng nên thành gia lập nghiệp rồi. Còn về chuyện phong tình, chẳng nhẽ lại có loại đàn bà đồ kỵ không cho phép nạp thiếp nuôi tỳ?”

Triệu Tín đang đắm vào ngô cụt, ốm ở một chỗ đã đồng ý. Lại bàn bạc với Tôn Hữu, Tôn Hữu làm mối, sự thành, Triệu Tín có được Lục thị và gia sản thì chia cho Tôn Hữu một trăm xâu tiền môi giới. Hai người lên kế hoạch lừa tài sản của Lục thị. Tôn Hữu bảo: “Thằng con nhà ả, năm nay chắc chắn không đỗ nổi. Trên đời có mấy người được như Thịnh Khải? Không đồ là vừa khéo! Tôi làm người giới thiệu, ông cứ đến nhà cậu ta làm gia sư, bảo là chỉ dạy văn chương. Ông được phủ quân yêu mến, nhà đấy hần sẽ muốn nhờ ông đơm lời. Tới lúc đó, ông cứ thế này thế này...”

Hai người thỏa thuận xong, tuy Triệu Tín không muốn lắm, nhưng đành vậy. Tôn Hữu nói thêm: “Quả phụ tái giá là chuyện tốt, dù có là phủ quân cũng không nói gì được, ấy là việc nghĩa.”

Lập tức quyết định, quả nhiên Niệm Lang không đỗ tú tài, đám Lục thị than thở một hồi rồi thôi, như Tôn Hữu đã nói đấy, “Trên đời có mấy người được như Thịnh Khải?” Nhưng Niệm Lang lại khá ảm ức, lúc thi luôn nghĩ rằng mình sẽ đỗ, có ai rớt mà vui không? Bên kia Tôn Hữu lại thừa chuyện với Lục đại cữu, người cậu này vốn sống nhờ vào em gái và cháu trai, thường ngày đi trên phố cũng đã nghe danh Triệu Tín, lại thêm lời xúi bẩy của Tôn Hữu, bèn đến tìm em gái bàn bạc.

Lục thị có khôn khéo đến đâu cũng chỉ là đàn bà, mà quả phụ chỉ có một đứa con trai, lại bất hòa với hàng xóm, chỉ có Niệm Lang làm chỗ dựa thôi. Thị cũng biết tiếng Triệu Tín, lại có tú tài là Tôn Hữu bảo đảm, anh ruột bồi theo, bèn dắt Niệm Lang, mình thì ngồi cách rèm xem mặt thử, gã Triệu Tín này đương nhiên sẽ làm ra vẻ chính nhân quân tử. Cách một tấm màn, Triệu Tín chỉ nhác thấy người bên trong thân hình yếu đuối, Lục thị lại nhìn rõ gã, thấy người này là tài tử tuấn tú, chỉ một ánh mắt đầu tiên thôi đã cảm thấy thoải mái.

Lập tức bái làm sư phụ, lại biếu thuốc tu*. Triệu Tín bèn ra chiêu, thúc tu thì nhận nhưng không ngụ lại nhà cậu, chỉ bảo: “Chỗ tôi ở người qua kẻ lại, hơi rối, cách ngày tôi đến quý phủ, dạy xong thì về.” Lục thị nghĩ, thị là đàn bà góa, đúng là không tiện giữ một người đàn ông ngụ lại nhà, vị tiên sinh này đúng là hiểu chuyện, lại thấy gã đẹp trai, cũng khá vừa lòng.

[*Quà biếu lúc bái sư.]

Tức thì bày bàn, đến lầu Thái Phong đặt cỗ, bảo Lục đại cửu và Niệm Lang bồi hai kẻ Triệu, Tôn xoi tiệc. Triệu Tín thế là cứ cách ngày lại đến, cũng thường báo cáo với Lục thị những chuyện đại loại như “Lệnh lang hôm nay học hành thế nào”, đúng là dịu dàng theo bồi, lại bảo Lục thị, Niệm Lang không thể chỉ đọc sách suông, dạy cậu cả món cầm kỳ.

Qua lại thường xuyên như thế, lời nói và hành động của Triệu Tín dần dà để lộ vài phần, còn dùng tiếng đàn để khơi gợi. Lục thị còn trẻ đã phải thủ tiết, tạm không bàn đến chuyện không chống nổi cô đơn, chỉ riêng việc thân là mẹ góa con cô, nhà mẹ để lại không nhờ được càng khiến người ta sốt ruột, trong nhà đúng là thiếu một người cầm trịch. Bấy giờ lại có một người đàn ông trẻ tuổi đến, nề ngoài ngon nghề, tiếng tăm vang dội, còn như có ý, thị cũng hơi động lòng. Rồi cũng may áo mới, vớ mới cho Triệu Tín, lại gọi thư đồng của gã tới cho trái cây xoi, hỏi chuyện gia đình Triệu Tín.

Thư đồng bèn thuật lại tình hình thực tế: “Thực ra không còn ai cả.” Ý là cha mẹ đều đã mất, trên đầu không còn ai chèn ép. Lại âm mưu nhắm vào Niệm Lang, Niệm Lang muốn có chỗ đứng thì cần phải có người nâng đỡ, Triệu Tín nổi tiếng, lời nói chỗ phù quân cũng có trọng lượng phần nào, Lục thị quả thật lấy làm rục rịch. Lại thêm Triệu Tín thường xuyên gây đàn, còn mang vài thức bên ngoài vào cho Lục thị, Lục thị thủ tiết, không tiện lộ mặt ngoài phố, Triệu Tín mua vài món quà tinh xảo tặng thị, lại đem lòng chim tước đến giải khuây cho thị.

Thoát cái đã hơn một tháng, một ngày nọ, Triệu Tín bận việc không đến, Lục thị đã thấy bần thần. Tôn Hữu đến thay Triệu Tín, hơi để lộ việc Triệu Tín vì kinh tế eo hẹp nên phải làm thêm việc khác, dành dụm thêm tiền. Ngày hôm sau, lúc Triệu Tín đến nhà lại chẳng nhắc một chữ nào tới chuyện túng thiếu, trái lại còn xin lỗi vì hôm qua không đến. Lục thị đáp: “Hôm qua Tôn tiên sinh đến nói thay rồi, thầy có việc chùn tay, tôi cũng không phải loại đàn bà không biết lễ nghĩa.” Đoạn biểu Triệu Tín trăm xâu tiền. Triệu Tín từ chối mãi, Lục thị mạnh tay bắt gã phải nhận.

Triệu Tín bèn bảo: “Vô công bất thụ lộc, ta có ngọc bội là vật tùy thân, hôm nay nhận tiền của nương tử, xin biểu nương tử cầm chơi.” Lập tức tháo ngọc bội, giao cho Lục thị. Lục thị đỏ mặt, đón lấy.

Nhưng thị là đàn bà khôn khéo, có một đứa con trai yêu thương như mạng mình, dầu giàu có cũng chẳng thể đem cho Triệu Tín cả. Bên này Triệu Tín lại bị Lại Tam giục nợ, lấy làm sốt ruột. Càng bức mình hơn là trên con ngõ này có nhà của Hồng Khiêm, trong mắt Triệu Tín, gã đã sớm xem mình và Hồng Khiêm là Du Lượng* một thời, nhưng Hồng Khiêm số đỏ, nổi trội mọi bề, tuy từng đi ở rể song bây giờ chỉ có người khen chàng trượng nghĩa, không như gã, đến cả một con đàn bà góa cũng không cầu được.

[*Chu Du và Gia Cát Lượng đây ạ.]

Càng khốn hơn là Niệm Lang không ngu, thấy ánh mắt của Triệu Tín đã cảm thấy sai sai. Lục thị, Triệu Tín trò chuyện với cậu, cậu bèn hững hờ, lại thường tỏ vẻ hờn ghét. Lục thị dần dà lạnh nhạt, để tâm tình lang, nhưng rốt lại con trai vẫn quan trọng hơn.

Hàng xóm đều biết Niệm Lang bái Triệu Tín làm sư phụ, song lại không quá thân thiết với nhà cậu nên chỉ dừng lại ở mức lúc Triệu Tín đến thì vây xem một hồi, không bước tới bắt chuyện. Lại vì trước cửa quá phụ nhiều thị phi, Triệu Tín cứ tới nhà họ Du mãi, thường mặc xiêm y mới, những gia đình có con gái đều trông coi kỹ càng hơn, chỉ sợ chúng nó làm chuyện nông nổi. Chủ nhân không nói nhưng tôi tớ lại không kiềm được miệng mình, thỉnh thoảng lại nguyệt mất, Niệm Lang bắt gặp, khó chịu cực kỳ.

Nhưng vẫn phải giữ mặt mũi, mỗi ngày Niệm Lang tiễn Triệu Tín ra cửa như phòng trộm.

.....

Ngày hôm ấy lại là một ngày không thể không xảy ra chuyện, Ngọc Tỷ đã qua sinh nhật mười hai tuổi, bắt đầu cao lên, lại do Kim Ca đã lớn, nằng và Hồng Khiêm đem Kim Ca ra làm cái cớ, che mắt thầy Tô đến nhà Trình học đánh bạc. Từ bấy bèn thường xuyên đưa Kim Ca về nhà họ Trình, Hồng Khiêm phải đọc sách lại thêm ôn thi cử nhân, việc này bèn giao cho Ngọc Tỷ.

Từ nhà Ngọc Tỷ đến nhà bà ngoại, hai nhà chéch nhau, chẳng qua cũng chỉ bước từ cánh cửa này đến cánh cửa kia, tổng không đến hai ba chục bước, chưa từng ngồi kiệu ngăn người nhìn. Hôm ấy trời đổ mưa râm, không dám để Kim Ca ra đường. Ngọc Tỷ bèn tự đến tán chuyện với cụ Lâm để cụ khỏi cô đơn hay lo lắng. Tiểu Trà giương ô che cho Ngọc Tỷ, thế là khỏi luôn khăn trùm.

Chòm xóm ngõ này đều quen mặt nhau, không có người lạ bước vào, dù có là người điểm canh, dọn phân cũng chỉ đi lại ở sau ngạch. Có Tiểu Trà và Đóa Nhi trái phải bảo vệ, ngờ đâu lại gặp Niệm Lang tiễn Triệu Tín ra ngoài!

Ngày mưa, Ngọc Tỷ mang guốc gỗ để khỏi ướt giày thêu, càng khiến vóc người cao hơn. Ngõ mưa giai nhân được “người nâng kẻ đỡ”, thướt tha dõm bước, Triệu Tín không khỏi đứng khựng lại. Bên kia Tiểu Trà tăng tốc độ, chỉ vài bước Ngọc Tỷ đã đến trước cửa nhà họ Trình.

Triệu Tín, Ngọc Tỷ đều là kẻ thù của Niệm Lang, Niệm Lang rục rịch trong lòng, thấy Triệu Tín từng đứng nhìn cổng lớn nhà họ Trình rồi ngẩn ngơ, không khỏi cười khà: “Đó là tiểu thư nhà Hồng tú tài, cục cưng của hai gia đình.” Rồi khen Ngọc Tỷ hết lời, khen đến mức tự cảm thấy mắc ói. Cậu biết mẹ cho tiền Triệu Tín, đoán gã là một kẻ yêu tiền, bèn để thêm rằng Ngọc Tỷ có của hồi môn rất hậu, đều nằm cả trong tay nàng.

Cuối cùng lại hỏi Triệu Tín: “Tiên sinh tài tử, nàng ấy giai nhân, chẳng hay phải ý?” Dứt lời còn nháy mắt, bảo mình có thể dò hỏi hộ.

Triệu Tín biết chuyện Hồng Khiêm, ngấm cũng thấy Niệm Lang có lòng riêng nhưng lời cũng là thật, với cả Ngọc Tỷ xuân thì rục rờ, không như Lục thị có thằng con trai. Còn chân chừ chỉ vì cha giai nhân và gã không hợp nhau, Triệu Tín không khỏi ngáp ngừng. Thế là Triệu Tín lần nữa không đáp, Niệm Lang bèn đuổi gấp gã ra khỏi cửa, gã lại không muốn âm ỉ tới độ làm trò cười cho kẻ khác, bèn hỏi trái nhờ phải, chủ nợ bên kia lại giục giã.

Triệu Tín bèn thuật lại cho Tôn Hữu, bảo: “Chỉ e cha nàng bối mớ.”

Tôn Hữu cười đáp: “Đúng là Triệu huynh, chỉ chịu bầu bạn với giai nhân. Cha nàng không vui thì thế nào? Chỉ cần con gái y thích là được. Lúc Văn Quân

bỏ nhà theo trai thật, chẳng phải Trác Vương Tôn cũng tặng của hồi môn rất hậu đấy thôi?”

Lần tới Niệm Lang hỏi lại lần nữa, Triệu Tín đáp ngay: “Yêu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 53: Giải Quyết

“THỪA LÚC SÁNG SỚM VÀ CHIỀU TỐI MÁT TRỜI, CHÚNG TA RA NGOẠI THÀNH CUỐI NGỰA GIẢI KHUÂY ĐI.”

Lại nói Lệ Ngọc Đường thường ngày không quản sự nhưng khá tin nhiệm Thân thị, với cả chuyện liên quan đến con gái Lệ Ngũ Tỷ, cũng tự lần ra được dấu hiệu, bèn giết lăm còn hơn bỏ sót, xa lánh Triệu Tín. Triệu Tín lại bị người gài bẫy thua sạch tiền, đành phải nhận lời hợp kế với Tôn Hữu, định câu Lục thị. Nào ngờ Niệm Lang còn nhớ lại tình ranh, thấy chuyện không ổn, dứt khoát dẫn họa về đông.

Triệu Tín và Tôn Hữu vốn tới vì tiền, lúc gặp Lục thị, thấy thị cũng dễ nhìn, Triệu Tín bèn hơi rục rịch, mà Tôn Hữu nói cũng đúng, ai bảo cưới vợ rồi thì không được nạp thiếp đâu? Nhưng Niệm Lang đã muốn ngăn trở, Triệu Tín thì sốt ruột, lại mới gặp Ngọc Tỷ, nàng mới mười hai mười ba tuổi, món mơn một nhành hoa, cô của hồi môn, chẳng biết tốt gấp mấy Lục thị con cô mẹ góa kia bao nhiêu lần. Với cả Ngọc Tỷ còn nhỏ, hẳn ít kinh nghiệm, chẳng rõ sự đời, là loại dễ động lòng, dễ cắn câu nhất.

Triệu Tín có Tôn Hữu trợ chiêu, lại thêm Niệm Lang giúp đỡ, vốn đã cho rằng chuyện dễ như trở bàn tay. Nhà họ Du và nhà họ Hồng ở rất gần nhau, ấy cũng là chẳng đáng dừng, trong cả con ngõ này chỉ có hai nhà Dương, Liễu và ra riêng mà chuyển đi, hai nhà này vốn chẳng xa gì mấy, hai họ Hồng, Du mỗi bên lại mua một tòa, muốn cách ra xa một chút cũng không nổi. Nghĩ nhà họ Hồng không như phủ châu môn hộ thâm nghiêm, thị nữ mợ nuôi bao bọc luôn, trong ngoài chẳng liên lạc, lại có cả người canh gác. Nhà họ Hồng đương nhiên chẳng thể so được với châu phủ, thực sự rất tiện.

Lại chẳng hay Tú Anh có quan hệ với Thân thị, học được vô số mẹo dạy con gái. Nàng xuất thân nữ hộ, có những chuyện không lưu ý, được Thân thị nhắc liên đề bụng. Trong lòng Thân thị đã nhận Ngọc Tỷ là vợ Cửu Ca, chỉ chờ qua đợt thi cử nhân năm sau của Hồng Khiêm, nếu đỗ sẽ cầu hôn ngay, còn bằng không, nếu chẳng còn ai khác, Thân Thị cũng sẽ nghiêng rặng cầu hôn nhà họ Hồng thay Cửu Ca. Đã nhận là con dâu, nghe Tú Anh hỏi cách dạy con, Thân thị đương nhiên biết gì nói tất.

Hai người bàn chuyện nuôi dạy con cái, càng thân thiết hơn, Thân thị nói với Tú Anh “Phủ quân coi trọng tú tài nhà em, còn cái gì như Triệu Tín, tuy nổi tiếng nhưng cũng chỉ là loại tốt mã giẻ cùi — Trông khá nhưng lại không dùng được.” Tú Anh cũng kể lại chuyện Triệu Tín đến làm gia sư cho hàng xóm rằng: “Em cũng thấy gã và quả phụ nhà ấy sai sai. Nhà em cũng may áo mới tất mới cho thầy, nhưng không phải kiểu như thị, làm đóm như kia, ôi chao, em không diễn tả được, nhưng đúng là không ổn thật.” Thân thị đáp: “Ấy cũng là chuyện bình thường.” Cũng không bàn nhiều về mấy thứ thị phi này, chỉ thăm ghi nhớ trong lòng, lại nghĩ tới Triệu Tín đã có tiền án, bèn dặn dò Tú Anh thêm đôi câu, rằng gã Triệu Tín này không phải người tốt. Tú Anh cũng hiểu ý, đáp: “Trong ngõ ấy, chỉ cần là gia đình có con gái, ai mà thèm nói chuyện với cái thứ ăn chơi đàn đúm kia?”

Vì chuyện này mà Tú Anh cứ nhắc gã không tốt trước mặt Ngọc Tỷ luôn, ai ngờ Ngọc Tỷ đã sớm khinh thường Triệu Tín. Từ nhỏ nàng đã được nuôi dạy đề quân gia, không còn bốc đồng nữa, càng lớn thì càng không để lộ tâm tình lên mặt, nhưng bụng dạ lại lợi hại lắm thay. Lúc Hồng Khiêm ra ngoài sẽ dắt theo sai vặt, sau khi về nhà, Ngọc Tỷ thường gọi đến hỏi chuyện. Hoặc hỏi thẳng, hoặc bóng gió, biết rõ gã Triệu Tín này từng cả khựa cha mình, trong lòng đã ghi sẵn mối thù.

Tú Anh thấy Ngọc Tỷ ngày càng lớn, bắt đầu trông coi chặt hơn, phòng điều tiếng không hay, khó giải thích. Dù Ngọc Tỷ có đến nhà họ Trình thì cũng được cả một đám tới tở vây lại, chẳng hề ngó nghiêng. Triệu Tín không dễ ra tay. Đánh đàn mấy hôm, Lục thị nghe mà roi lệ thở dài, còn nhà họ Hồng thì chẳng có lấy nửa người ra tặng khăn tay.

Đang lúc hết cách, ông trời lại trao cho gã một cơ hội. Triệu gia ngõ Hậu Đức muốn tục huyền. Từ lúc mất vợ, Triệu Đại Lang chịu tang vợ một năm, xả tang rồi cũng không nhắc đến chuyện lấy vợ kế, nhà mẹ Lâm thị hít một hơi ra chiều an tâm. Nào ngờ một hai năm trôi qua, Văn Lang đã lớn đến nỗi có thể thi tú tài, Triệu Đại Lang bỗng dưng muốn tục huyền. Chuyện khi trước quá âm ỉ, nhà họ Lâm đuối lý, thực sự không cách nào can ngăn, muốn đưa tới một đứa em gái thay thế chị mình, nhà họ Triệu lại không chịu. Lâm gia không dám âm ỉ đợt nữa, đành phải chấp nhận.

Triệu gia bên đây cầu hôn một cô hai mươi tuổi lỡ thì làm vợ kế, vì cha mất sớm mà phải tự lo việc nhà, nuôi sống mẹ già em trai nhỏ, thế mới trễ nãi chuyện cưới xin. Bây giờ chỉ đành làm vợ kế nhà người, của hồi môn đương nhiên cũng chẳng nhiều nhận gì. Nhưng tính tình chịu khó, giản dị. Nhà họ Triệu ưng cái hiền lành của thị, không hay gây chuyện như người nhà họ Lâm. Bên này Lâm gia trông sang, nhà mẹ của thị không bẽ thế, không dám khinh nhờn Văn Lang, cũng gượng gạo chấp nhận mối hôn sự này. Chuyện vợ trước vợ sau, tục đã định hai gia đình phải nhận thân thích. Lâm gia bịt mũi có đồng ý, cô gái kia cũng đem quà theo tới cửa kết nghĩa.

Bên này êm xuôi, bên kia bắt đầu chuẩn bị. Vì là vợ kế nên không quá kỳ cang, lo liệu cũng nhanh. Chẳng mấy ngày sau chòm xóm ngõ Hậu Đức đều đến uống rượu mừng. Lục thị tuổi trẻ ở góa, không tiện đến, nhận được thiệp mời bên bảo Niệm Lang đi. Niệm Lang vừa khéo mời Triệu Tín đi cùng, bên này Lục thị thấy Niệm Lang không rời được Triệu Tín, còn tưởng hai người hợp ý nhau, chuyện cưới xin của mình có cơ hội. Lại chẳng biết cả hai người đều có ý đồ khác.

Ai nấy đều đến, nhà họ Hồng đương nhiên cũng phải đi, nhưng Tú Anh luôn theo sát Ngọc Tỷ, hai người kia cũng phải ngồi bàn đàn ông. Nhưng có một cách ăn may thế này: Ngọc Tỷ sẽ phải dẫn nha đầu theo, rất nhiều chuyện hồng là hồng từ nha đầu.

Niệm Lang bỏ ra một lượng bạc, sai tiểu tư nhà mình mua vài cành hoa lụa, một chiếc khăn tay, một thúng hạt dưa, lại thêm một mạch tiền, sai thư đồng của Triệu Tín cầm đi tặng Đóa Nhi.

Thư đồng này cũng dẻo miệng, gọi Đóa Nhi tới cung kính thưa: “Đại tỷ mệnh giỏi.” Đóa Nhi đang bận, nhà họ Triệu lộn xộn những người, trời lại nóng, nó vội về nhà lấy quạt cho Tú Anh Ngọc Tỷ, thấy một tiểu thư đồng thanh tú gọi mình, cũng tốt tính hỏi lại: “Cậu muốn gì?” Tiểu thư đồng đáp: “Chán lối xin nói đôi lời, có việc van cầu.”

Đóa Nhi bảo: “Ta không phải người nhà này, chỉ đi theo tiểu thư đến làm khách thôi, cậu có chuyện gì thì tìm người nhà họ.” Dứt lời bèn giơ tay chỉ nha đầu nhà họ Triệu cho thư đồng này, mình thì cất bước định đi. Tiểu thư đồng này nom cũng thanh tú, ai thấy nó đều sẽ nán chân lại ngó thêm đôi lần, chưa từng ngờ rằng Đóa Nhi lại thẳng thừng nhanh chóng rời đi như vậy. Định đưa tay kéo người lại thì tóm hụt vào khoảng không, đành phải tìm cách khác.

Nó vốn cho rằng Đóa Nhi có vẻ thật thà, hẳn sẽ dễ nói chuyện, nào ngờ Đóa Nhi lại ngốc vượt trội. Chỉ đành tìm cơ hội khác, vừa khéo nhìn thấy Tiểu Trà, muốn bắt chuyện với cô. Lần này lại nịnh “Tỷ tỷ xinh thật”, rồi tặng quà cho Tiểu Trà. Tiểu Trà khôn khéo đến mức nào, cũng đã từng nhìn thấy nó đi theo Triệu Tín, lại biết Triệu Tín và Lục thị dây dưa với nhau. Thấy nó thế này, trong lòng thầm mắng, lại làm ra vẻ không hiểu: “Ta chả quen biết gì mi, không dung xum xoe chẳng trộm thì cướp, còn nhiều lời nữa, ta gọi người giải thẳng mi lên quan.”

Một câu có nhiều cách diễn đạt khác nhau, ngữ điệu của Tiểu Trà lộ rõ vẻ không phải có ý hù dọa nó mà là thực sự không thích, thư đồng này đành ngậm miệng lại. Về bẩm với Triệu Tín: “Hai con tiểu nha đầu đó đúng là không biết điều!” Niệm Lang nói: “Đến khi lang quân nhà mi lấy được tiểu thư chúng nó, thì bảo nàng ta xá giận giúp mi là được.” Lại hỏi Triệu Tín nên làm thế nào, Triệu Tín đáp: “Không biết, ta phải tìm người bàn bạc thôi.”

.....

Vì bị giục nợ quá gắt, Triệu Tín dục cổ mà bức mình, rượu lại bốc lên đầu, mượn cớ ra ngoài giải rượu, thực ra là đi tìm Tôn Hữu. Chuyện là do Tôn Hữu bày ra, cũng không nên để mình đến làm gia sư suông cho người ta, còn hẳn thì thông dong bên ngoài. Hai người hẹn nhau ở một quán trà, chọn một gian nhà phòng gần cửa sổ ngồi xuống, không vội nói chuyện mà ngắm cảnh phố phường trước, lại khiến Triệu Tín nhìn thấy một người quen. Gã lướt mắt đã thấy Lại Tam, Lại Tam là chủ nợ của gã, vừa trông thấy hẳn, Triệu Tín đã muốn trốn. Vì chuyện không liên quan tới mình, Tôn Hữu như dự trò vui: “Hai người họ sao lại đi chung với nhau thế?” Triệu Tín lên nhìn sang, là Lại Tam đang chào hỏi Hồng Khiêm.

Lại Tam là người biết điều, Hồng Khiêm giờ đã là tú tài, hẳn đương nhiên không dám xưng huynh gọi đệ, nhưng gặp trên đường, bắt buộc phải tán gẫu vài câu. Triệu Tín là tên mù quáng, thấy cảnh ấy lại nghi ngờ Hồng Khiêm hợp mưu cùng Lại Tam hại gã. Thăm mắng Hồng Khiêm không ngay thẳng, cũng ngậm hạ quyết tâm, muốn đập nôi chìm thuyền.

Bên này Tôn Hữu nghe Triệu Tín nói muốn mua chuộc thị nữ nhà họ Hồng trộm vật có ấn ký thiếp thân của con gái người ta thì giật nảy người. Hẳn xúi bẩy chuyện Triệu Tín và Lục thị, chỉ gọi là trêu ghẹo, không xem đó là to tát. Sau đó bảo Triệu Tín thả thính Ngọc Tỷ, cũng chỉ là “chuyện phong lưu tao nhã” thôi, còn việc trực tiếp trộm đồ người ta, Tôn Hữu không muốn làm. Nếu là thả thính đớp thính thì còn dễ giải thích, nhưng trộm đồ ấy à, sau này mà có lộ ra, Triệu Tín đã là rể Hồng gia, nhà họ không tiện tính toán, còn quân sư quạu mo Tôn Hữu hẳn đây lại bị túm đằng đầu.

Bên bảo: “Đã thế, chi bằng cứ trộm của quả phụ kia, ông ra vào nhà đó dễ dàng, lấy đồ của ả, chẳng khó là bao? Ờ hồng danh tiếng, lại có đứa con riêng, nếu ả mi lên thì ai chịu thiệt? Không gả cho ông thì biết phải làm sao?”

Triệu Tín cũng không đòi co với hẳn, chỉ bảo Niệm Lang không bằng lòng, từ chối Tôn Hữu, sai thúng thư đồng phải cầu xin Tiểu Trà cho bằng được. Tiểu Trà năm nay đã mười bốn tuổi, dần hiểu sự đời, cũng cảm thấy chủ tớ Triệu Tín không đáng tin, lúc đầu cô còn tưởng thư đồng này có ý với mình, tuy không thích mồm mép tép nhảy của cậu ta, nhưng cũng chẳng phải không then thùng đặc ý. Song không dám nhận bất cứ một món gì, dù không nhận nhưng khi gặp lại không mắng cậu ta nữa. Dầu sao lúc mới chớm yêu lại có một cậu chàng đẹp trai có ý với mình, dù mình có không thích người ta, trong lòng cũng ngọt ngào một tẹo, Tiểu Trà bèn bảo với thư đồng: “Lang quân nhà cậu chẳng ra người ra ngợm gì, cậu đúng là không có mắt nhìn. Gã vẫn không thông võ chẳng thạo, không tiền đồ, đến nhà còn không có lấy một căn, cậu theo hầu gã, tính hầu tới đâu?”

Thư đồng thấy cô nghĩ cho mình, còn tưởng đã thành sự, bèn cười đáp: “Chờ lang quân nhà ta và tiểu thư nhà nàng nên duyên thì có nhà ngay ấy mà, nàng và ta cũng...”

Tiểu Trà nghe rồi mới thấy cứ như bị ai đó mở sọt rót nước tuyết vào, mặt mày trắng bệch, run giọng hỏi: “Chuyện cậu nói, là thật? Sao ta không biết?”

Vì muốn lợi dụng cô, thư đồng bèn lên kế cho nghe, cuối cùng còn bảo: “Lang quân nhà ta cũng là một người tao nhã, chẳng không hợp với tiểu thư nhà nàng ư?” Lại đem điển cổ Hồng nương* ra so.

[*Nhân vật trong tác phẩm “Tây sương ký”.]

Cũng do thư đồng xem nhẹ chuyện này, bình thường ở cùng Triệu Tín, đến lầu xanh bao bận, Triệu Tín tán tỉnh hoa nương, các tiểu nha đầu cũng mất đi mây lại với cậu ta, đâu cần phí sức? Hai ba câu đã đớp thính, dù không hỏi to thì cũng được chăm chút. Không ngờ hôm nay gặp gia đình đang hoảng, chẳng những tiểu thư không phải người mà chúng có thể gặp mặt, mà đến cả nha đầu cũng khinh thường bọn chúng.

Tiểu Trà thầm nhủ trong lòng, vị Hồng nương mà ai ai cũng bảo là tốt kìa, lại có thể giúp tiểu thư nhà mình quan hệ với một thư sinh trong khi chưa cưới gả gì, không thể gọi là người tốt. Tuy mẹ cô gái ấy cũng hứa hôn nhưng sau lại trở mặt, song dù hai người có tình đầu ý hợp đi chăng nữa, cũng không thể

chưa cưới đã tăng tị nhau. Mi chỉ đọc “Tây sương” chứ có biết trên đời còn có một “Hội chân kỷ”* không?

[*Là tác phẩm tiền thân cho sự ra đời của “Tây Sương ký”, cũng những nhân vật ấy, nhưng mà là bi kịch.]

Tiểu Trà đã có suy tính trong lòng, phỉnh phờ hồi thư đồng căn kẽ ngọn nguồn, sau khi tổng cổ nó đi thì trở về nhà. Tú Anh và Ngọc Tỷ đang xem Kim Ca viết chữ, chẳng biết thằng nhóc này giống ai, biết nói nhưng lại không chịu mở miệng. Từ lúc nhóc biết nói, dù có dụ nhóc gọi cha mẹ bà, mỗi lần gặp cũng chỉ thưa một lần, ông muốn dụ nhóc gọi luôn mồm á, thôi đừng có mơ. Nhưng viết chữ thì, nhóc lại có thể viết hết lần này tới lần khác.

Ngọc Tỷ nắm tay Kim Ca viết từng nét, Tú Anh ngược mắt lên nhìn Tiểu Trà, thấy sắc mặt cô sai sai, bèn hỏi: “Sao vậy?” Tiểu Trà đưa mắt ra hiệu, Tú Anh gọi mợ Hồ bé Kim Ca ra ngoài, lại sai Tiểu Hi, Tiểu Lạc đứng canh trước cửa. Bấy giờ Tiểu Trà mới quỳ phịch xuống đất, kể tất tẩn tật mọi chuyện lại cho Tú Anh và Ngọc Tỷ nghe.

.....

Tiểu Trà nắm rõ mưu đồ, thuật lại lý do Niệm Lang cho Triệu Tín mượn nhà cậu ta đánh đàn treo tường, Triệu Tín muốn lợi dụng mình trộm đồ ra sao, rồi làm như vô tình nhặt được, muốn nói chuyện với Ngọc Tỷ, vân vân. Tú Anh cứ như bị ai giắt dây pháo quanh người, đang muốn kích nổ thì Tiểu Trà vội vàng thưa: “Nuơng tử chớ lên tiếng, đồn ra ngoài thì người đời sẽ đem pha tiểu thư thế nào đây?! Những chuyện này, không thể có chút liên quan gì đến tiểu thư!”

Ngọc Tỷ cũng sực tỉnh, mặt mày tái mét, bảo Tiểu Trà: “Chị đi mời cha đến đây!”

Trong phòng, Tú Anh kéo Ngọc Tỷ vào lòng, mắng Triệu Tín: “Nó đờm che mắt mờ lấp tùm rồi, nhìn nhầm gia đình mình cơ đấy!” Lại lớn tiếng mắng chửi đả kích, “Rất một lũ rác rưởi, đã vô dụng không lọt được vào mắt ai lại chuyển ngay sang chế độ nằm mơ giữa ban ngày. Còn muốn viết lời nói mớ ra, mong tiểu thư nhà ai đó đọc được, tự nguyện sa đọa thành sự với nó cơ đấy!” Sau đó lại bảo Ngọc Tỷ: “Chân tình sẽ gạt chân tình, hai nha đầu của con đều rất tốt, phải đối xử hậu với chúng nó, thân thuộc rồi, lòng trung thành với con sẽ hơn hẳn tất cả.”

Hồng Khiêm đang luận văn với thầy Tô, Tiểu Trà mặt mày sứt ruột đến mời, còn tưởng đã xảy ra chuyện gì nghiêm trọng, thầy Tô cũng không phải loại không biết điều, bảo: “Đề bàn thảo lại, ta đọc lần nữa, trò đi đi.” Hồng Khiêm vừa đi vừa hỏi Tiểu Trà: “Rốt cuộc là chuyện gì?” Tiểu Trà đầu đầy mồ hôi, một mực lắc đầu, Hồng Khiêm càng thắc mắc hơn.

Đến phòng Tú Anh, thấy Tú Anh cứ ôm lấy Ngọc Tỷ mà khóc, Ngọc Tỷ thì xanh xám mặt mày, nom cực kỳ giận dữ. Tiểu Trà khép ngay cửa lại, Tú Anh chỉ rơi nước mắt suông chứ không dám gào lên, Ngọc Tỷ nói: “Tiểu Trà tỷ kể lại cha nghe.” Tiểu Trà bèn thuật lại tất tẩn tật cho Hồng Khiêm, càng nói càng lạnh người, ngược mắt lên nhìn, chỉ thấy Hồng Khiêm mặt mày không lộ giận dữ buồn vui, nhưng mắt đã híp lại từ lâu.

Ngọc Tỷ lại như đóng đinh tại chỗ, chết sống gì cũng chẳng rời. Hồng Khiêm ngồi bừa xuống ghế, hỏi: “Nàng và con tính thế nào?”

Tú Anh đáp: “Không thể âm ỉ, tuy nhà mình trong sạch, nhưng đây là chuyện tiếng tăm của con gái, cứ hễ có người bàn tán những việc này là lại kèm vào tên con bé, thì có rửa cũng không sạch. Cái ngữ đáng chém ngàn đao này, rốt vẫn là tai họa, không diệt không xong, chỉ có ngăn ngay làm giặc, chứ chẳng ai ngăn dậm phòng giặc cả. Lại còn cái thằng con hoang chết trôi nhà à đàn bà góa kia nữa! Lòng dạ độc ác đến nhường này!”

Hồng Khiêm lại nhìn sang Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ lạnh lùng bảo: “Nó muốn treo tường cứ để nó treo, chờ nó treo tới đầu tường rồi mình hô ‘có trộm’, nhà bà góa bên kia hẳn sẽ có ai đó tỉnh ra. Làm âm lên, thừa dịp hỗn loạn thì đập một gậy chết luôn, để mọi người biết nó muốn treo tường nhà bà góa, cho chòm xóm láng giềng coi nó là giặc, vừa khéo thân bại danh liệt. Phũ quân sẽ không hỏi nhiều, dù có hỏi thì những chuyện lùm xùm giữa đêm thể này cũng chẳng rõ ràng được, vừa khéo chết không đối chứng!”

Tú Anh nghe mà ngẩn ngơ, chợt hỏi: “Vậy còn thằng con hoang nhà họ Du thì sao?! Nó và cái phùng trai cò của mẹ nó còn sống ngày nào, ta bất an ngày đó! Hôm nay có thể gây ra những chuyện thế này, ngày sau chưa biết chừng còn nảy nòi ra cái thứ độc ác gì nữa đây.”

Ngọc Tỷ lại chẳng có sáng kiến nào, bèn nhìn sang Hồng Khiêm, Hồng Khiêm rừ mắt, nói: “Nó đã bắt nạt, ta liền bắt nghĩa, đánh chết một lượt là xong. Con trai bắt được bồ nhí của mẹ, hỗn chiến với gã, cũng chết. Chuyện này phải lên kế hoạch tỉ mỉ, không thể để lộ một chút tin tức gì. Chuyện cần phải tiến hành bí mật, Vua không giấu thì mất tôi, tôi để lộ thì mất mạng, giờ con đã hiểu câu này chưa?”

Ngọc Tỷ gật đầu, đoạn nghe Hồng Khiêm sắp xếp.

Bên này vừa lập xong kế sách, Tú Anh đã bảo Tiểu Trà: “Ngươi làm rất tốt, nhưng chuyện này không thể rêu rao, ta không thể thường công khai, sau này nếu ngươi có đề mắt đến ai thì ta sẽ trả tự do cho, chuẩn bị cả một phần của hồi môn gã ngươi đi, mẹ ngươi ở chỗ ta, khác có tiền đường lão.” Tiểu Trà vội quỳ xuống tạ ơn, lại nói: “Tôi là người của tiểu thư, chỉ dốc lòng vì tiểu thư. Tiểu thư bảo gì thì là này.”

Hồng Khiêm cũng khen cô trung thành đáng tin, lại bảo Ngọc Tỷ: “Con đấy, phải xem nó là tâm phúc mà đối đãi.”

Ngọc Tỷ đáp: “Con biết mà, tâm phúc mà rời đi thì không sống nổi.”

Lập tức đặt ra kế hoạch, Tiểu Trà bảo thư đồng: “Lang quân nhà cậu tuần tú, có điều ăn mặc không lịch sự cho lắm. Ta mách với cậu, nếu không có ý thì dừng tay ngay đây, còn nếu một lòng thì nên ăn vận cho đàng hoàng vào.” Lại mách Ngọc Tỷ thích phong cách nào, bảo nó về dặn Triệu Tín chỉnh trang y như thế, trong số ấy có những món trang sức mà Triệu Tín không có. Tiểu Trà vừa dứt lời thì nhà họ Du kia đã đem ra, Niệm Lang đòi mẹ cây trâm vàng phỏng theo kiểu trong cung mà cha nó để lại, bảo Triệu Tín cài lên, lại lên trộm một miếng ngọc bội Lam Điền loại tốt cho gã đeo. Đoạn dạy gã giắt một bức thư “Phùng cầu hoàng” vào người, chờ lúc xong việc thì để lại làm bằng chứng.

Nhưng lại không treo tường. Giữa hai khu nhà có một đường gạch, mỗi bên đều có cửa nách đối diện với ngõ sau, ngõ sau thường ngày không ai đi lại, chỉ có những người dọn phân, dọn rác hoặc điếm canh mới sử dụng. Mỏ điếm canh vừa vang lên, cửa nách bên này mở ra, chỉ chờ Tiểu Trà bên kia dẫn Ngọc Tỷ ra gặp Triệu Tín.

Bên kia Hồng Khiêm đã sắp xếp đầu ra đây, bên này Triệu Tín vừa ló đầu ra, thì bên kia chẳng biết đâu lại chui ra người hét: “Có trộm.” Bốn phía đèn đuốc sáng rõ, một đám người ồ ạt tràn ra, nhắm vào Triệu Tín mà đánh, đến thư đồng cũng bị đánh tới chẳng thốt nổi tiếng nào. Bên kia Niệm Lang hãy còn ở trong nhà chứ chẳng đi đâu xa, đến cả tiểu tư của Niệm Lang cũng bị đánh chung, Hồng Khiêm quát một gậy vào ót Niệm Lang, đánh đến đỏ máu, mắt thấy nó chỉ còn hít vào mà không thở ra nữa mới nhét gậy vào tay Triệu Tín.

Triệu Tín bị đánh đến quỳnh quáng, che mặt mông lung, chỉ biết gào: “Đừng đánh nữa! Ồi!” Chưa dứt lời đã bị tấn thêm một cái. Tay quơ loạn xạ, vừa khéo mò được một cây gậy thì hươu lộn xộn khắp nơi. Bọn gia đình vừa đánh vừa to tiếng quát tháo, át mất giọng gào: “Đánh là đánh thẳng trộm nhà mày, mày còn dám trả đòn.” Cũng chẳng nghe gã nói, chỉ việc đánh, đánh đến độ Triệu Tín tắt cả tiếng.

Bấy giờ chòm xóm khắp nơi đều giật thót, mỗi nhà gọi lấy vài người, cầm gậy ra đập trộm. Giữa đêm, ngõ tối, dù có đèn đuốc cũng chẳng rõ mặt ai, gã Triệu Tín này lại mặc đồ trắng muốt, vốn muốn làm bộ phóng khoáng, cả đám một mực “thăm hỏi” người gã, không đập gã thì còn đập ai?

Trong nhà họ Du bên này, Lục thị cũng giật mình tỉnh giấc, gọi Niệm Lang mãi mà không thưa, vội vã khoác thêm áo, cũng gọi gia đình. Chạy tới cửa sau, thấy mọi người đang đập trộm, gia đình cũng húng lên, cầm gậy nhập bọn. À Lục thị này rốt cuộc cũng là mẹ Niệm Lang, thị thấy một người nằm dưới đất, cực giống con trai mình. Khi ấy cũng chẳng lo được nhiều như thế, sột ruột bước tới xem thử, chẳng Niệm Lang thì còn ai vào đây? Tức thì gào khóc: “Thằng trộm ác độc, sao lại hại mạng con trai tao?”

Chòm xóm tuy không thân thiết gì với thị, nhưng nghĩ đến chuyện thị ở góa mà con trai lại bị thương thì cũng cảm phần đôi phần, ra tay nặng hơn. Triệu Tín bị cả đám người đánh chết, thư đồng cũng không còn thở nữa. Bấy giờ mới đưa đèn lồng vào soi, hai cái xác nằm dưới đất là chủ tớ nhà Triệu Tín, bên kia chủ tớ Niệm Lang không được cứu chữa kịp thời, trong lúc hỗn loạn bị người ta đập cho vô số cái, đến khi được Lục thị đỡ dậy, cơ thể đã từ ấm chuyển sang lạnh rồi.

Lục thị gào khóc om lên. Không ngờ chòm xóm dòm mãi mới nhận ra Triệu Tín, ánh mắt nhìn thị lại càng khác trước. Kỳ chủ bộ là người làm quan, lập tức ra lệnh khoanh xác chết lại, không cho sờ vào, lại sai người gác, chỉ chờ trời sáng báo lên nha môn, đoạn mời sư sãi đạo sĩ về cúng bái. Hồng Khiêm nghe chuyện thì cười lạnh, thâm bảo sống ta còn có thể chinh cho chết, chết rồi thì làm gì được ta? Cái phường chó lợn ấy, nên bị giam xuống mười tám tầng địa ngục, chỉ e Phật Tổ có đến cũng chẳng độ được chúng nó!

.....

Lại nói Triệu Tín, Niệm Lang đều có tính toán riêng, một lòng muốn kéo Ngọc Tỷ xuống nước, không ngờ Tiểu Trà lại là đứa trung thành, chẳng những không nhận quả cáp mà còn thuật lại mọi chuyện cho chủ nhân. Ngọc Tỷ thừa hưởng sự cương trực của cụ Trình, phong phạm của Hồng Khiêm, Triệu Tín và Niệm Lang dám tính kế nằng, nằng lập tức tiến chúng nó lên đường về với đất mẹ!

Hai kẻ này trong lúc rối ren đều đã bị đánh chết, bên nha môn phải chờ tác* đến, kiểm nghiệm xác chết. Phát hiện vết thương chí mạng của Niệm Lang nằm sau gáy, hung khí thì trong tay Triệu Tín. Triệu Tín bị loạn còn đánh chết, lại không nghiệm được là cây gậy nào. Hai tên tiểu tư thư đồng, cũng chết trong cơn lộn xộn, ấy là do chòm xóm “vì nghĩa phẫn nộ”. Lại vì mặt mày Triệu Tín bị đánh nát bét, chỉ loáng thoáng nhận ra được là người này, nhưng lục soát được trên người xác chết hai món trang sức đều có ký hiệu họ Du, cùng một bức “Phượng cầu hoàng”, là nét chữ của gã. Lại có lời chứng của lối xóm, biết được Lục thị thường may quần áo mới tặng gã.

[*Người khám nghiệm pháp y.]

Hồng Khiêm lại bảo: “Vi ở gần nhà cậu ta, nghe thấy tiếng vật lộn, đành phải ra xem thử. Lối xóm cũng đành ra giúp đỡ.” Mọi người đều khai thế, lại nói nhà họ Hồng ở gần nên ra trước, bọn tôi cách hơi xa nên đến sau, cũng chỉ do khoảng cách thôi.

Lại có người nói Niệm Lang không muốn gã Triệu Tín này cưới mẹ cậu ta. Bên này Tôn Hữu nghe được hung tin thì buột miệng: “Gã ta lại vì thằng bé nhà ấy không thích, để cưới ả đàn bà góa kia mà giết con trai người ta?” Lời này đồn ra, vừa khéo có thể làm nhân chứng. Trên công đường, Tôn Hữu thấy chuyện dính tới mạng người, bèn giấu đi vụ mình là kẻ xúi bẩy, sửa lời báo Triệu Tín muốn cưới quả phụ nhà người, con trai thị lại không đồng ý. Thấy Hồng Khiêm cũng có mặt ở công đường, bèn nuốt chuyện bày mưu hại con gái chàng vào bụng, không dám lộ ra.

Huyện lệnh bên kia xem xét, không còn làm lơ gì, mà bài “Phượng cầu hoàng” kia đúng là do một tài tử vì muốn quyến rũ quả phụ mới viết nên, đúng là quá hợp với tình cảnh này. Lại có Lại Tam cầm giấy nợ Triệu Tín đã viết, đòi di vật của gã để trừ nợ. Huyện lệnh cảm thấy vì Triệu Tín nợ tiền đánh bạc nên mới muốn lừa tài sản của quả phụ, không ngờ Niệm Lang không chịu, bèn ra tay giết người.

Bất chấp Triệu Tín từng được Lệ Ngọc Đường coi trọng, dựa đúng theo kết quả kiểm nghiệm của chữ tác, lại vì Niệm Lang, Triệu Tín đều đã chết, vừa khéo kết án. Lục thị là quả phụ, bèn không liệt vào khoản “thông dâm”, huyện lệnh cũng chẳng phạt đánh phạt tù, không cần phán quyết. Bên này Lục thị mất con trai lại thành đàn bà mất nết, hết đường chửi cãi, chính vì cây trầm và ngọc bội kia đều khá quý, Du thị là gia đình giàu có, hề món gì quý thì đều khắc ký hiệu của Du gia.

Du Đại Lang nhà ấy nghe tin di vật của cha bị ả đàn bà kia cho bỏ nhí, lập tức sai người đệ đơn, muốn đến đòi. Kiểm tra ngay công đường, đương nhiên nhận ra là đồ nhà mình. Lại âm ỉ một trận to, lại đệ đơn kiện, đòi lại của cải từ tay Lục thị, đến nhà đang ở cũng siết, chỉ trả lại của hồi môn, gạch tên Lục thị trong gia phả. Gia đình Lục thị vốn nghèo túng, thế mới gả con gái đương độ xuân thì cho một lão già đã bước một chân vào quan tài làm vợ kế, thì làm sao có của hồi môn gì? Trắng tay đuổi cổ.

Vì em trai chết, Du Đại Lang thu hồi của cải, lại bảo Niệm Lang chết trẻ, chỉ lập đàn cúng bái vài lần ở nhà Lục thị đã vội vã tìm đất thiêu rồi chôn. Đoạn

khóa tòa nhà này lại, vì đã xảy ra án mạng nên trong hai ba năm này khó mà cho thuê hay bán được.

Chuyện lại chưa chấm dứt, quan lại hai nơi châu huyện mắng sạch cả mười tám đời tổ tông nhà Triệu Tín, đến cả Lục thị cũng bị mắng ké vài câu như “Đồ độc ác không hiểu lòng con ruột”. Ông cho là do đâu? Chính vì vụ tố tụng liên quan đến mạng người này mà thành tích năm nay của họ lại bị ghi thêm một dòng. Những người làm quan, hòng nhất là trong phạm vi mình cai quản có kẻ sinh sự, vì kiểm tra khảo sát của bộ Lại ngoài việc nộp thuế, trấn an dân chúng trong địa phận, thu hút lưu vong, giáo hóa dân chúng để nhiều người đạt thành công danh thì khoản quan trọng nhất chính là, trong địa phận không nên để xảy ra chuyện phạm pháp.

Chỗ ông xảy ra một trăm vụ án, dù có phá được tất nhưng vẫn không bằng nơi chỉ xảy ra mười vụ phá tám. Giang Châu khi trước nghiêm trọng nhất chỉ có mấy vụ ăn trộm hoặc tranh gia sản, nào đã từng xảy ra án mạng? Một khi báo lên trên, mọi người không khỏi trầy trật. Không thể không chú.

Lệ Ngọc Đường ngồi trong thư phòng mà than thở mãi, tự ghét mình đui mù nhìn nhầm người. Bên kia Hồng Khiêm cũng đau đầu, là vì Ngọc Tỷ không vui. Tuy đã kết thúc, nhưng Ngọc Tỷ trải qua chuyện này, trong lòng rốt lại cũng chẳng vui vẻ gì, Tú Anh thấy thế bèn bảo muốn dắt Ngọc Tỷ đến chùa Từ Độ dâng hương. Ngọc Tỷ đi một chuyến, mặt mày vẫn bình thản, nhưng đã không còn hồn nhiên như trước. Hồng Khiêm trông thấy thì đau lòng, bảo: “Thừa lúc sáng sớm và chiều tối mát trời, chúng ta ra ngoại thành cưỡi ngựa giải khuây đi.”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 54: Đâu Tình

HÓA RA MUỖI MẤY NĂM NAY, MÌNH SỐNG MÀ KHÔNG BIẾT BẢN THÂN LÀ ĐOẠN TỰ!!!

Hồng Khiêm cứ cầm đầu khổ học như thế, chợt bảo muốn dắt con gái ra ngoại thành cưỡi ngựa giải khuây, Tô tiên sinh cân nhắc một lúc, cũng không ngăn cản. Hồng Khiêm bèn ra ngoài thuê hai thớt ngựa, dắt theo bọn Bồng Nghiên, Tiểu Trà và Đóa Nhi đã buộc gọn tóc, hầu Ngọc Tỷ xuất thành.

Đã đến tháng tư, trời nóng dần, đi lại bên ngoài chỉ có sáng sớm và sập tối là thoải mái được đôi chút, thế là tính mơ hôm ấy, Hồng Khiêm thức dậy ăn vài miếng điểm tâm một bát cháo, đoạn gọi Ngọc Tỷ dậy thu xếp hành trang cùng ra khỏi thành. Một là vì trời mát, hai là do Ngọc Tỷ đã lớn, lộ mặt ở chốn đông người thì không trang nhã lắm. Cưỡi ngựa, lại không thể trùm khăn. Bèn làm thế này, Hồng Khiêm dắt Ngọc Tỷ ra ngoài, sau một canh giờ, Trình Thực ở nhà sẽ thuê một chiếc kiệu ra ngoại thành chờ, Ngọc Tỷ cưỡi ngựa xong sẽ đến hợp mặt, lên kiệu về nhà.

Vậy là không còn sơ hở.

Ngọc Tỷ dậy sớm, Tiểu Trà đem áo tay bó chuẩn bị sẵn hôm qua đến thay cho Ngọc Tỷ, Đóa Nhi xách hài đến, nàng ngồi trước bàn trang điểm, Tiểu Trà hầu nàng buộc tóc trùm khăn. Ngọc Tỷ cũng không dùng hoa tai cầu kỳ, bảo Đóa Nhi đeo cho một đôi khuyên vàng đơn giản. Sửa soạn đâu ra đấy thì sang dùng bữa với Hồng Khiêm, bên ngoài ngựa đã được dẫn đến, hai cha con dắt theo tôi tớ, ra ngoại thành. Tú Anh ở nhà dặn với theo: “Đi sớm về sớm, đừng để tới lúc trời nóng lên, ta sẽ bảo mợ Viên làm nước mơ chua ướp lạnh chờ hai người.”

Hồng Khiêm hứa sẽ về sớm, ra khỏi cửa.

Đám Bồng Nghiên Tiểu Trà đều mong mỗi giờ khắc này, dầu sao vẫn còn tâm tính trẻ con, quanh năm chỉ ở trong thành, được dịp ra ngoài giải khuây, đương nhiên muốn đi. Có là Đóa Nhi thưở bé lớn lên dưới quê cũng phải buồn khi không được đi cùng. Cha con Hồng Khiêm bèn thỏa lòng bọn nó, đem tất cả theo.

Trong thành không tiện giục ngựa nhanh, bảo Bồng Nghiên và Lai An mỗi người dắt một thớt, hai cha con ngồi trên ngựa, đứng đình ra khỏi thành. Hè đến ngày dài, cổng thành mở rất sớm, đã có nhiều người từ khắp nơi lục tục kéo vào thành bán buôn, ai nấy vội vàng hấp tấp, kẻ thì bán cái, người thì bán trứng, có cả bán gà vịt thịt cá các loại, người qua kẻ lại, đều chỉ chú ý tới việc làm ăn của mình, không quá để mắt tới hai cha con.

Qua khỏi cổng thành, đi thêm dặm ba dặm nữa, đám Tiểu Trà ngồi đợi một chỗ, hoặc tán gẫu hoặc bút hoa cò đại nô đùa, Hồng Khiêm dắt Ngọc Tỷ đến một nơi gần đấy giống ngựa phi nhanh. Ngựa không phải loại tốt ngày phi ngàn dặm, Hồng Khiêm không dám để con gái phi nước đại, nhưng bốn chân vẫn nhanh hơn hai cẳng. Giục mãi, dần cảm thấy gió thoảng qua người, tựa lướt mây cưỡi sương.

Mấy ngày nay, nếu bảo trong lòng Ngọc Tỷ không khó chịu thì là nói dối, song thấy cha mẹ yêu thương, Tiểu Trà trung thành, hôm nay cha còn vì lo mình buồn bực mà buông sách xuống dẫn đi chơi, thì dù những thứ khác có trái ý mình nhiều hơn nữa, Ngọc Tỷ cũng tạm vút đi. Chuyện xảy ra mấy ngày trước không khiến nàng tổn thương, thế nên khó chịu cũng chỉ ở một mức nào đó mà thôi. Giờ đây thúc ngựa phi nhanh, chỉ cảm thấy nỗi bực bội trong lòng cũng theo gió mát tản đi chẳng sót chút gì, đầu mày cuối mắt lại đầy ý cười.

Hồng Khiêm vẫn luôn theo bên cạnh, thấy Ngọc Tỷ như thế, cũng an tâm hơn, ghim cương: “Rốt cũng đã cười.”

Ngọc Tỷ cũng siết ngựa lại, trong tiếng cười lẫn tiếng thở dốc rất khê, ngoảnh mặt bảo: “Cha lại oan uổng con rồi, có ngày nào mà con không cười đâu?”

Hồng Khiêm ngửa cổ nhìn mây bay ngang trời, miệng thì lẩm bẩm: “Có một con bé xem cha mình là đồ ngốc, cười thật cười giả không nhận ra, miễn cưỡng cười đùa cũng không biết.”

Ngọc Tỷ nghe mà phì phui thắm một tiếng, hất đầu gioi roi lại tiến lên: “Xem ai đến gốc cây đó trước.” Hồng Khiêm cố ý nhường nàng mấy bước, mới ra roi thúc ngựa phóng tới. Tuy Ngọc Tỷ xuất phát trước, nhưng kỹ thuật của Hồng Khiêm lại cao hơn một bậc, vượt qua Ngọc Tỷ một thân ngựa, đến đích trước. Ngọc Tỷ ngồi trên ngựa, cũng không cúi, cười nhìn Hồng Khiêm nhảy xuống. Đám Tiểu Trà thấy hai người đã dừng lại, cũng vội vàng đi đến. Bọn nó cũng thuê lừa xanh cỡ to, tám bố, trà quả, khăn tay, thau rửa mặt, đến cả khăn trùm dùng lúc về của Ngọc Tỷ cũng gói cả lại buộc lên lừa. Bổng Nghiên đến bên sông múc nước tới, Tiểu Trà vắt khăn lau mặt cho Ngọc Tỷ.

Hồng Khiêm dắt Ngọc Tỷ ra ngoài vốn là để giải khuây, giờ Ngọc Tỷ đã vui vẻ trở lại, ngựa có cười hay không cũng thế. Hồng Khiêm ngồi xếp bằng, Ngọc Tỷ uốn chân bó gối, ngắm con châu châu mà Đóa Nhi vừa dùng cò bện ban nãy. Về khoản thuê thú thì Đóa Nhi hơi kém so với Tiểu Trà, nhưng mấy thứ đan bện này lại khá khéo. Lúc thì bện châu châu, lúc thì bện cún con. Hồng Khiêm trông cũng khen: “Khéo tay thật, bện thêm vài con đem về cho Kim Ca chơi.”

Ngọc Tỷ thấy Đóa Nhi không nói lời nào, cứ một mực vui đầu vào làm, tay chân lại khẩn trương hơn mới bảo: “Ti mi không phải chỉ lúc này mới cần, đừng để xước tay, đau đầu.” Đóa Nhi tặc lưỡi: “Dạ dạ.” hai tiếng xem như đáp lời, nhưng tay vẫn không thả lỏng. Ngọc Tỷ thấy nó quá thật thà thì bật cười, bảo Tiểu Trà: “Ta lại đi cười một lúc, chị trông em ấy, chốc sau cho trà quả xoi, đừng để bị mệt.” Tiểu Trà vâng lời, Đóa Nhi bấy giờ mới ngẩng đầu lên đáp: “Mấy chuyện vụn vặt này, không mệt được đâu ạ.” Rồi lại vui đầu bện tiếp.

Hồng Khiêm thâm nhủ, có tới tứ trung thành thế này là phúc của Ngọc Tỷ, cũng là phúc của nhà họ Hồng. Bên kia Ngọc Tỷ đã trở người lên ngựa, Hồng Khiêm trông mà giật thót, vốn lúc khởi hành từ nhà thì ngoài cửa có viên đá lót, dùng để kê lúc lên ngựa. Còn ở chỗ đồng không mông quạnh này, tìm đá ở đâu? Hồng Khiêm vốn đang định đỡ con gái lên ngựa, không ngờ con bé lại nhanh nhẩu hành động trước rồi. Lúc ở nông thôn Ngọc Tỷ đã học cười ngựa nhưng vẫn chưa rành lắm, giờ lại tự ý phóng đi, Hồng Khiêm sao lại không sợ cho được? Cũng tốt lên ngựa, đuổi theo Ngọc Tỷ.

Hai cha con giống một hòi, Ngọc Tỷ bảo: “Chỉ tiếc không mang cung tên, lần sau tới đây, con sẽ cầm theo.” Trước giờ Hồng Khiêm vẫn luôn chiều con gái, nghe Ngọc Tỷ bảo thế bèn đồng ý: “Mấy ngày nữa chúng ta lại đến.” Ngọc Tỷ đáp: “Cha còn phải ôn bài, con chỉ thuận miệng nói vậy thôi.”

Hồng Khiêm bảo: “Không sao, cha con liệu trước rồi.” Thì ra là do Hồng Khiêm và Tô Trường Trinh chung đụng với nhau đã lâu, Tô Trường Trinh cũng tận tâm dạy bảo, nhưng vẫn có lúc không nhịn nổi mà chế giễu đôi câu. Mà hứng thú của Tô Trường Trinh với “Dịch” lâu ngày không giảm, bỗng dưng lại bắt đầu thích chuyện nhà chuyện cửa. Lúc châm biếm người ta, lại thêm mấy từ chọc búa. Hồng Khiêm chỉ cảm thấy nếu còn ở chung với Tô Trường Trinh nữa, chẳng sợ mình nhịn không nổi sẽ bóp chết lão bán tiên chết tiệt này. Song Tô bán tiên tận tâm tận sức dạy dỗ con gái, cũng hết lòng chỉ bảo chàng, lại là người đứng đắn, tuy mắng người nhưng vẫn đúng lý hợp tình, chàng không thể giết lão bán tiên này thật, đành phải thỉnh thoảng đi khuấy nất gột rửa tâm hồn, cũng là để bảo vệ mạng sống của Tô Trường Trinh, để người đời khỏi dèm pha bảo mình là “lấy oán trả ơn”, cũng đỡ phải làm lỗi với tấm lòng của cụ Trinh.

Ngọc Tỷ nghe cha nói thế, cũng không ép buộc, trong lòng đã quyết định, lát hòi về nhà lên đến hỏi thầy Tô, xem xem nếu cha đi chơi cùng mình thì có cản trở việc học không. Trong lòng nàng đương nhiên muốn đi chơi cùng cha, nhưng cũng chẳng muốn làm lỡ tiền đồ của người.

Hồng Khiêm ghim cương, ra roi bảo: “Đi đến đằng kia.” Ngọc Tỷ vội đuổi theo.

.....

Giang Châu ít núi đồ sộ bề thế, chỉ có vài ngọn núi nhỏ xinh, ngoài ra thì chỉ còn vài nơi nhấp nhô nhẹ, tục gọi là “đồi nhỏ”, chỉ là một mô đất gồ ghề chẳng thể gọi là núi. Nơi này tuy là đồi, nhưng cũng có vài nhánh cây ngọn cỏ, từ xa trông lại một màu xanh biếc. Hồng Khiêm và Ngọc Tỷ gióng ngựa đến nơi, vừa tới chân đồi thì sau đồi thỉnh thoảng xuất hiện một người!

Hồng Khiêm quen người này, Ngọc Tỷ chăm chú nhìn lại, cũng cảm thấy là người mình từng gặp, vất óc nghĩ, đây chẳng phải người vớt bà ngoại ra khỏi sông – Thịnh tiểu tử tài Thịnh thế thúc thì còn là ai? Không ngờ lại gặp mặt ở đây, Ngọc Tỷ vội vàng trở người xuống ngựa. Nàng đã sắp trưởng thành, lại kinh qua vụ Triệu Tín, bèn khá để tâm đến chuyện khác nhau giữa nữ quyền và đàn ông bên ngoài. Nhưng dù có chào hỏi hay không, nàng vẫn phải xuống ngựa.

Bên kia, Hồng Khiêm cũng không ngờ Thịnh Khải vào giờ phút này lại ra ngoại ô, cũng xuống ngựa, kéo cương tiến đến chào Thịnh Khải. Ngọc Tỷ nghe Hồng Khiêm hỏi: “Ta dắt con gái ra ngoài dạo, thế huynh vì sao lại ở đây?” thì cũng dắt ngựa bước tới chờ lễ chào Thịnh Khải, nghĩ lại thì mình cũng đã gặp người tên Thịnh Khải này lúc dưới quê, không thể bỏ lỡ ở đây.

Thịnh Khải vốn đang phiền lòng việc nhà, dù ở trong trường hay ngoài phố, người biết mặt hắn không ít, không thể yên tĩnh, bèn thừa lúc sớm ngày mát mẻ, chuồn ra ngoài giải khuây. Từ lúc thành danh đến giờ, có rất nhiều người muốn hắn trở thành con rể của họ, chẳng may ông nội qua đời, chuyện cưới gả tạm hoãn lại. Đến khi cả nhà về thành, Thịnh Khải mất tang, liền có người nhao nhao trước mặt cha mẹ hắn, muốn đề thân. Những người ngại chuyện cha Thịnh chưa xả tang như Thân thị, có lẽ cũng chiếm một số. Xuân này mất tang, càng nhiều người đến bàn chuyện ấy.

Mấy hôm nay lại có người nhắc trước mặt mẹ, hắn ít nhiều gì cũng hóng được đôi lời, gia đình nghĩ hắn tiền đồ như gấm, không muốn cưới gả ngay bây giờ, sợ người không xứng lại nhục nhã hắn, lời ăn tiếng nói phần nhiều là bói móc. Tuy không dèm pha trước mặt hắn, nhưng nhà cửa chật hẹp, hắn lại có hai đứa em, trẻ con không hiểu gì, không khỏi xem chuyện là bí mật rồi kể cho hắn, hòng đòi quà anh trai. Thịnh Khải vừa lo chuyện thi cử vừa phiền chuyện cưới xin, sao có thể không buồn bực?

Nào ngờ hắn đã đi xa đến thế, vẫn chạm mặt người quen. May mà Hồng Khiêm thức thời, cũng không ba hoa, Thịnh Khải vãi chào chàng: “Hồng huynh dạo này khỏe chứ? Trong thành buồn phiền, tôi đành ra ngoài dạo.” Hồng Khiêm bèn hiểu rằng Thịnh Khải không muốn luyên thuyên, chỉ gọi Ngọc Tỷ lên chào rồi tạm biệt Thịnh Khải.

Thịnh Khải quen hai người, cũng do có tỷ ngọn nguồn với gia đình này, chung quy vẫn phải chào hỏi Ngọc Tỷ rồi mới cáo từ. Trong lòng hắn muốn đi gấp, nhưng khi ngẩng đầu lên nhìn, không khỏi ngẩn ngơ. Ngọc Tỷ vận một bộ đồ tay bó eo thắm, đến cả khăn trùm cũng đỏ, giữa sắc biếc bao la, quả đúng là “Muôn vạn thắm xanh nhún đỏ hồng”. Lần trước gặp mặt, nàng vẫn còn là một cô bé, giờ đã lớn hơn đôi chút. Càng thêm phần mi mị như vẽ, giọng ngửa một hồi, trên mặt lấm tấm mồ hôi, vừa khéo nom tựa giọt sương trên nền hoa kiều diễm, tươi tắn đến độ khiến dạ ai bồi hồi.

Thịnh Khải vốn chỉ xem nàng là trẻ con, không dè vừa nhìn lại, đã trở thành một thiếu nữ xinh đẹp rạng ngời, khẽ tựa vào con ngựa xám tro, càng khiến trong mắt hắn chỉ còn mỗi mình nàng. Bên kia, Ngọc Tỷ buông cương bước nhanh đến, lễ chào hắn, miệng gọi “Thế thúc”. Thịnh Khải vẫn chưa hoàn hồn, đến tận khi con ngựa của Ngọc Tỷ phì mũi một tiếng, phả đầy hơi nóng vào mặt hắn, hắn chỉ cảm thấy cả người như bị luồng hơi nóng ấy lược chín, y chang của vụ thu trong lồng hấp, đầu đỏ người đỏ, đến cả cẳng cũng đỏ nốt.

Chuyện gái trai, ánh mắt đầu tiên, vẻ ngoài luôn là quan trọng nhất. Thịnh Khải sụp hố rồi. Nhưng Ngọc Tỷ vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra. Nàng gọi tiểu tú tài này là thế thúc, ấy là trưởng bối rồi. Chào hỏi xong, Thịnh Khải cũng đã bị con ngựa phì mũi hoàn hồn lại, dốc sức nhìn không nhìn mặt Ngọc Tỷ nữa, cũng trả lại nửa lễ cho nàng. Lại chấp tay với Hồng Khiêm, lách ba lách bắp: “Tôi, tôi, cha con hai người cứ tự nhiên, tôi đi đây.” Chân bước như bay.

Lúc đã ra xa, loáng thoáng nghe thấy tiếng cười trong trẻo vờn theo gió: “Hình như vị thế thúc này không tập trung.” Lòng chợt thất lại.

Hồng Khiêm há lại không nhận ra Thịnh Khải có gì đó là lạ? Thoạt đầu vị tiểu tú tài này nóng lòng muốn đi riêng, sau lại đỏ cả mặt! Nếu vẫn không nhận ra thì Hồng Khiêm sống phí ba mươi mấy năm rồi, may mà Thịnh Khải vẫn còn biết lễ nghĩa, hiểu rằng chuyện không thỏa, bèn trốn trời chết. Hồng Khiêm ngoảnh đầu trông đứa con gái xinh như hoa lại rực rỡ tựa lửa của mình, lòng thâm đắc ý, thấy con người Thịnh Khải tạm ổn, chỉ tiếc cha và em gái nhà hắn rách việc. Thấy Ngọc Tỷ hãy còn chưa biết, Hồng Khiêm cũng chẳng nói ra làm gì. Có con gái tốt như thế, chàng vẫn muốn giữ lại vài năm, ngàn lựa vạn chọn.

Thấy mặt trời dần lên cao, Hồng Khiêm bèn gọi Ngọc Tỷ về thành, bảo: “Lần sau lại đến.” Bụng bảo dạ, ăn mặc điểm trang thế này đúng là đòi mạng mấy cậu chàng mà, sau này phải thay nam trang mới được. Để tránh gặp người quen lại bàn ra tán vào, không hay cho danh tiếng của Ngọc Tỷ.

Bên kia, Thịnh Khải vốn muốn tĩnh tâm mới ra ngoài, rốt lại choáng váng mặt mày quay về, trong nhà lại không có ai. Vào thư phòng ngồi, sách cũng lười giờ, chỉ ngẩn ngơ như thế. Chợt nghe bên ngoài có tiếng nói, là mẹ dắt em gái hắn về. Thịnh Khải vội vàng tập trung lại, gọi thư đồng đến hỏi mới biết sáng nay họ nhận được lời mời của nương tử phủ quân, bèn đến đây.

Lại nói Phan thị này sinh được một thằng con giỏi giang, ai nấy đều kính trọng, trong lòng thì, con trai mình đừng nói là tiểu thư khuê các mà đến cả công chúa vẫn còn xứng đôi, thế nên ai đến đề thân thì đều không chịu, thậm chí đến lúc Thịnh Khải đỗ cao mới chọn dâu hiền. Năm nay mãn tang, nương tử phủ quân cũng cho mời. Phan thị thâm nghĩ, nhà phủ quân là hậu duệ Thiên hoàng, thân phận cũng hợp, gia đình ấy lại sung túc, hẳn sẽ đòi được của hồi môn hậu hĩnh, bèn hơi rục rịch trong lòng. Nào ngờ vừa vào phủ, niềm nỡ với người dân đường, gặp nương tử phủ quân cũng cười khanh khách, song sau khi chào hỏi, lúc trò chuyện lại không tiếp lời thì. Nương tử phủ quân chỉ chăm chăm cười đùa với đám nương tử Hồng tú tài, lại không nói gì với thị, thị bèn âm ỉ. Về đến nhà, mặt mày vẫn còn sùng xía.

Ai dè đâu bên kia Thân thị chỉ để một mình Tú Anh lại trò chuyện, mặt mũi cũng lạnh lùng: “Gia giáo nhà họ Thịnh, không tốt đúng chẳng?” Tú Anh kinh ngạc: “Sao nương tử nhìn ra được?” Thân thị lắc đầu đáp: “Trông con gái thì, con gái con đưa mà láo liên như ăn trộm, ánh mắt bất chính. Cứ mãi chăm chăm vào những thứ rục rờ này, có thể thấy đã không được dạy dỗ tốt.”

Tú Anh bảo: “Trẻ con không biết gì, thấy thứ mới lạ thì nhìn thêm đôi lần thôi mà.”

Thân thị cười nói: “Em đừng lấy lệ với ta, ánh mắt ấy à, ngấm thứ mới lạ khác, hờn nổi không thể giữ rịt vào lòng lại khác. Trẻ con đúng là không biết gì, nhưng chưa từng gặp kiểu vừa nhìn thấy đồ tốt đã muốn chiếm như nó. Em xem nó nói những gì? Cha mẹ mãn tang là tốt rồi. Tốt cái gì? Không cần thủ hiếu nữa, có thể đi chơi rồi. Ông nội mất, không đau lòng, lại sợ ông cụ chết sẽ ngăn việc ăn chơi của mình.”

Tú Anh đáp: “Kể ra thì cha của Thịnh tiểu tú tài này...” Bèn thuật lại những lời thường ngày Hồng Khiêm bảo không thích cha Thịnh.

Thân thị thở dài: “Em nhận ra rồi nhì, ta vốn vừa ý Thịnh tiểu tú tài, hôm nay gặp họ, cũng đành phải thôi.” Lại nghĩ đến chuyện của Cửu Ca và Ngọc Tỷ, nhưng Ngũ Ca vẫn chưa đính hôn, tuy Thân thị bảo Lệ Ngọc Đường rằng trong đám con trai, gặp được ai thích hợp thì đính hôn luôn, nhưng đúng là không tiện để mấy thằng lớn cô đơn lẻ bóng, lại quyết chuyện của thằng nhỏ trước. Xét đến con gái nhà Tề đồng tri* cũng chẳng đến nỗi nào, có thể gả cho Ngũ Ca. Xong vụ Ngũ Ca thì quyết chuyện Ngọc Tỷ.

[*Phó quan của tri phủ.]

Tú Anh lại nói thêm đôi lời với Thân thị rồi ra về. Nàng lại không biết được rằng, Thân thị nghe nàng báo nhà họ Thịnh không tốt, cũng đã thầm thờ phào nhẹ nhõm. Mà chẳng biết tại sao Thân thị có một cái tật, không thích làm thân với những người có mụn ruồi dưới cằm, không phải loại mụn ruồi nào cũng ghét, nhưng Phan thị kia lại có một nốt ruồi mi nhon dưới cằm, kích cỡ, màu sắc, vị trí đều thuộc phạm trù nàng ghét nhất, Thân thị nhìn mà nhìn tới hết nước hết cái, còn phải cố nhẫn tới lúc tiễn thị về nhà. Giờ thì hay rồi, khỏi phải nghĩ, có một bà sui như thế cả người đều cảm thấy không thoải mái.

.....

Lúc Tú Anh về đến thì Hồng Khiêm đã dắt Ngọc Tỷ về từ lâu, trả ngựa trả tiền thay quần áo, đang ngồi uống nước mơ chua. Về đến bên lời chuyện Thịnh Khải ra nói, than: “Cậu ta rốt vẫn có ơn với nhà mẹ đẻ ta, thế mà lại bị người nhà làm lụy, đáng tiếc thật.” Hồng Khiêm nhướn mày, liếc nhìn vợ con nhưng vẫn ngồi chính tề, nghiêm túc bưng bát uống nước mơ, thoát như trong bát không phải nước giải khát mà là thuốc cứu mạng.

Bên này Ngọc Tỷ uống xong bên đến chỗ Tô tiên sinh, lấy một bọc giấy dầu trong tay áo ra: “Đây là món chân gà ngon nhất của tiệm Tàn Ký ở phố Tây, nước sốt đậm đà, mang về cho thầy nhắm rượu.” Dứt lời liền đưa cho Minh Trí. Thầy Tô lớn tuổi, hơi háu ăn, nhưng lại giữ nếp đường sinh, không muốn ăn bậy uống bạ, thế cho nên những món thích ăn đều sẽ dùng vào giờ cơm.

Thầy Tô liếm môi dưới râu, hắng giọng ho khan, ôn tồn hỏi Ngọc Tỷ: “Vui về thoải mái rồi chứ?” Thầy biết dạo gần đây Ngọc Tỷ buồn phiền, ấy mới không cảm hai cha con ra ngoài chơi. Ngọc Tỷ cười: “Đờ hơn nhiều ạ. Thầy ơi, cha bảo vẫn muốn dắt con đi giải khuây, làm như vậy có trễ nải bài vở không ạ? Kỳ thi năm sau... có thể đỗ không?” Nói đoạn lên thò tay, ngón cái và ngón trỏ mỗi bàn nắm lấy tay áo Tô tiên sinh, lắc khẽ.

Tô tiên sinh nhìn cô học trò xinh xắn đáng yêu này, chợt thấy buồn cười, cố ý xụ mặt đáp: “Trò ấy cố gắng thì sẽ đỗ, còn mà ầu ả thì đậu bằng trời.” Ngọc Tỷ rầu rĩ dạ vâng. Tô tiên sinh nhìn đã bộ dạng ỉu xiu của nàng rồi, mới bảo: “Cái đạo văn võ, là vừa chân vừa thả, thỉnh thoảng ra ngoài chơi cũng không sao, nhưng không được quá nhiều. Còn phải tự vấn lòng mình, đầu óc lo ra thì dù có ngồi nghiêm đọc sách cũng vô dụng. Còn nếu có lòng, một tháng ra ngoài chơi vài lần, chỉ cần lúc về chăm chỉ học hành thì không sao.”

Ngọc Tỷ ngẩng phắt đầu lên, tặng một gương mặt tươi cười cho thầy Tô, rạng rỡ nhường kia khiến thầy giật thót, cười nắc nẻ: “Trò lại lâu cá rồi.”

Được sự đồng ý của Tô tiên sinh, Ngọc Tỷ càng thêm vui vẻ. Hồng Khiêm bàn với Tú Anh, may thêm quần áo nam cho Ngọc Tỷ. Mấy ngày sau, nhân lúc nhìn sợi gân cổ nhỏ xinh của Tô bán tiên là Hồng Khiêm lại cảm thấy ngứa tay lần nữa, bèn dắt con gái ra ngoài thành. Lần này xách theo cả cung tên. Thời bấy giờ cấm võ, nhưng không cấm tất cả các loại vũ khí. Ví như cung nỏ, chỉ cấm nỏ, còn cung thì chỉ cấm những chiếc nặng trên ba thạch, gọi là cấm “cung mạnh nỏ khỏe”. Thực ra thì những chiếc cung ba thạch ấy, phải có sức chùng trăm cân mới có thể kéo nổi, cầm hay không thì với người thường cũng chẳng khác biệt gì mấy. Thứ mà họ đề phòng, chính là tầm bắn của cung ba thạch rất xa, sợ ám sát.

Hai cha con đương nhiên không sử dụng loại cung mạnh như thế, xách theo cung thạch rưỡi, Ngọc Tỷ giương không hết mức nổi. Trên đường cũng chỉ bắn hạ được vài con chim tước, to nhất cũng chỉ đến gà rừng. Về vừa khéo hâm một nồi canh, mang sang hiệu kính cụ Lâm.

Từ bấy lên con nghiện, đến lúc trời sắp vào thu, cỏ úa vàng, nàng ngắm ngày càng chuẩn. Săn vài con thỏ mập mạp, đem về vo viên, khá hợp khẩu vị của Tô tiên sinh. Cẩn người miệng mềm, thầy Tô lại không thêm đề ý đạo lý ấy, thầy chỉ quan tâm “Ăn lộc vua thì lo hộ vua” thôi. Ngọc Tỷ bắt đầu rèn chữ lớn, viết lên tường vôi, viết lóp nào quét lóp ấy. Viết không đẹp, thầy Tô sẽ rầy, bảo nàng phân tâm.

Hồng Khiêm thấy con gái cùng chịu nạn, sự bức bối trong lòng giảm ngay ba phần, bật cười vô lương tâm. Chẳng mấy chốc lại đưa Ngọc Tỷ đi săn, bảo: “Đến mùa đông thì không tiện ra ngoài nữa, thừa dịp này chơi cho đã.”

.....

Vì cứ cách vài ngày là Ngọc Tỷ và Hồng Khiêm lại ra ngoài chơi, Tú Anh ở nhà rồi rảnh, bèn năng đến tán gẫu với Thân thị, từ lúc hai người làm ăn với khách thương người Hồ thì thu nhập khá hơn, gia sản cũng nhiều lên, hai năm nay đã kiếm được vài ngàn lượng. Tú Anh lại mở tiệm bán kim chỉ và phùng thêu, dành dụm được không ít. Dần dà cũng đánh hơi ra được một vài điều, hình như Thân thị có ý với Ngọc Tỷ, nhưng Tú Anh vẫn không dám nghĩ chuyện tốt như thế sẽ xảy ra, lúc Thân thị hỏi thăm Ngọc Tỷ, Tú Anh trả lời thận trọng hơn nhiều.

Nghe Thân thị hỏi đến Ngọc Tỷ, Tú Anh không tiện lấp liếm, bèn bảo Ngọc Tỷ ra đến ngoại ô chơi rồi, lại thêm: “Nhà em bảo, con bé này ngày càng lớn, rốt lại vẫn sẽ trở thành con dâu người khác, đương nhiên không như ở nhà. Nhân lúc con bé còn ở nhà thì cho nó thoải mái một chút, gà vào nhà người ta cũng đáng hoàng hơn, sống thật hạnh phúc. Bèn bảo nó thay quần áo để tránh ánh mắt người đời, ra ngoài giải khuây. Chẳng bao lâu sau sẽ phải nhốt ở nhà rồi.”

Thân thị nghe thế thì cũng dễ chịu, hỏi ngược: “Phẩm giá của Ngọc Tỷ nhà em là thế, còn bảo đáng hoàng với chả không gì? Lanh lợi hoạt bát một chút mới tốt, sống cùng người, họ cũng sẽ vui vẻ theo. Nếu cứ bó buộc, thì còn gì là thú vị nữa?” Khiến Tú Anh chẳng hiểu mô tê gì.

Thân thị quả là đang nghĩ tới cậu con trai Cừu Ca quý hóa của mình, người ngòm gì mà nghiêm túc quá thể, đúng là nên lấy một người vợ như Ngọc Tỷ. Càng nghĩ càng thấy hài lòng, lại xét tháng sau đã là ngày訂 hôn của Ngưu Ca, lo xong vụ đó thì sẽ bàn chuyện Cừu Ca ngay! Ngọc Tỷ đã lớn dần, cha mẹ hẳn cũng đã muốn con bé có nơi có chốn, nếu không để thân nữa chỉ sợ không kịp.

Nào ngờ Cừu Ca cục cựa của nàng, lại bị sét đánh.

Cừu Ca nghiêm trang đứng đấy, vẫn thông võ thạo, chỉ tội nước mặt quá bí xị, Thân thị cũng cảm thấy y như một ông cụ non, bèn bảo tôi tớ thỉnh thoảng đưa ra ngoài giải khuây, “hấp thụ hơi người”. Hôm nay tan học, thúc ngựa ra ngoại ô đi săn, Lệ Ngọc Đường không đi theo, chỉ có anh em bọn họ.

Cuối thu trời mát, không cần đi sớm về trễ nữa, mấy anh em rồi thành, tản ra săn thú. Thế là Cừu Ca chạm mặt cha con Hồng Khiêm.

Khi ấy Cừu Ca đang đuổi theo một con thỏ béo, khéo thay Ngọc Tỷ cũng nhắm trúng nó, hai người phóng nghiêng về phía này, Cừu Ca cười ngựa ô, con ngựa này là quà của ông nội Ngõ vương, khá tốt. Ngọc Tỷ không đuổi kịp bên giương cung, bắn con thỏ đấy trước. Lúc Cừu Ca đuổi tới, thỏ béo đã có chủ rồi.

Cừu Ca thầm buồn bực, bụng bảo dạ sao người này chả biết điều gì hết, người ta đuổi theo bằng sức mình, cậu lại ăn gian giương cung trước! Mặt lạnh trông sang Ngọc Tỷ. Khéo lại là một thiếu niên tuấn tú. Ngọc Tỷ mặc áo xanh, chéo áo tung bay cùng gió thu, búi chặt tóc, cài trâm ngọc. Quần áo hơi bó sát, càng lộ vẻ mảnh mai. Bấy giờ đã độ cuối thu, khắp nơi cỏ úa, trên cây cũng chỉ có lá vàng, giữa khung cảnh lá vàng phủ tầng không, cỏ úa đầy mặt đất như này, “cậu” nổi bật hẳn lên. Nhìn “cậu” bèn cảm thấy sắc xuân chưa tận, tất cả đều gói gọn trong lần áo xanh biếc ấy, tựa như có thể đắm chìm bấy lâu.

Cừu Ca không giành thỏ nữa, chỉ ngăn ngó nhìn Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ lại không quen Cừu Ca, thấy y đứng ngây ra, cũng cảm thấy mình sai sai, chấp tay

cát giọng: “Ta có tật sốt ruột, thực sự xin lỗi, là ta không đúng.”

Giọng nhẹ nhàng trong trẻo, quả rất dễ nghe. Cửu Ca lại đỡ ra. Ngọc Tỷ thấy chàng thiếu niên này mặt mày lạnh toát, trơ ra như khúc gỗ, lại không nói năng chi, nhủ thầm, người này thật là. Đom lòi: “Ta đã nhận sai, sao cậu lại không đáp một tiếng thế? Dẫu ta có hơi ác, nhưng cậu cũng quá không nể mặt rồi.” Lại lên nhìn Cửu Ca, thấy mặt mày y đoan chính, đôi mắt đen tuyền trong veo, ngồi trên ngựa hiên ngang sừng sững, mồm thì oán trách, nhưng tay chân đã hơi luống cuống.

Cửu Ca chỉ cảm thấy tai mình như rót đầy giọng nói ấy, cơ thể bỗng bênh tụt trên mây, chẳng nghe rõ câu nào. Cửu Ca không đáp lời, Ngọc Tỷ khá là khó xử, nằng biết mình đang giả trai, không thể cứng chọi cứng, nằng hành xử như thế quả thực hơi ầu ả, nhưng không biết nên thối lui thế nào. May mà Hồng Khiêm đến tìm con gái, ấy mới phá vỡ cục diện tĩnh lặng này.

Cửu Ca và Hồng Khiêm biết nhau, Ngọc Tỷ vừa thấy Hồng Khiêm, đã nói ngay: “Cha, con sai rồi.” Cửu Ca nhắc thấy Hồng Khiêm thì đáy lòng đã run lên. Lại là con trai của ông ấy! Thế này thì biết phải làm sao?

May nhờ Cửu Ca có gương mặt không rõ biểu cảm trời sinh, không hờ quá nhiều trước mặt Hồng Khiêm. Hồng Khiêm thấy con gái nhận sai, bảo mình làm liều bần tiện trước, rồi lại nhìn sang nét mặt của Cửu Ca, không thấy có gì bất ổn cả. Lên tiếng xin lỗi Cửu Ca, lần này y đã nghe thấy. Cũng đáp: “Chẳng qua cũng chỉ là du ngoạn, lại không phải thổ nhà ta nuôi, tiểu lang quân muốn thì cứ cầm. Ta, ta đi tìm các anh, đến chỗ khác đây.” Dứt lời, chạy trời chết.

Lòng chỉ còn một ý nghĩ: Hóa ra mười mấy năm nay, mình sống mà không biết bản thân là đoạn tụ!!!

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 55: Tâm Sự

ƯỚC NGUYỄN CHUNG THÂN BÊN CHÀNG ẤY.

THẾ MÀ LẠI TÈ DÀM RỒI!

Lại nói, Cửu Ca đi chơi một chuyến ra ngoại thành về, có cái gì đó sai sai. Dù bận trăm công nghìn việc, Thân thị vẫn nhận ra cử chỉ thường ngày của con trai hơi lạ, bèn gọi tiểu tư theo hầu y đến hỏi. Tiểu tư cũng chẳng nói rõ ràng được, vất óc một hồi, vẫn lắc đầu thưa: “Cửu Ca ra ngoài, không gặp nguy hiểm gì, cũng chẳng chạm mặt người lạ.” Nó theo sau Cửu Ca nhưng không có ngựa để cưỡi, chẳng phải một bước không rời.

Thân thị chưa nắm được mấu chốt, lại hỏi Cửu Ca, Cửu Ca sao dám khai? Y vẫn chưa trưởng thành, chỉ lờ mờ hiểu chuyện tình yêu đôi lứa, cũng vì trong nhà có rất nhiều anh trai, liên tục bàn chuyện cưới xin, lúc tán gẫu với mọi người mới nghe được vài điều vụn vặt. Dù có vụn vặt nhưng y cũng biết một nam một nữ mới là đạo âm dương. Còn chuyện hai thằng con trai với nhau, y hiểu, cũng biết đó không phải đường ngay lối đúng.

Thân thị dạy con rất tốt, không chỉ Cửu Ca mà người khác có tâm sự gì, quá nửa sẽ bị nàng phát hiện, dù có là chuyện bí mật đi chăng nữa, nàng sẽ luôn có cách khuyên bảo một cách lặng lẽ, còn chuyện nghiêm túc thì nàng sẽ không qua loa, con cái cũng vui vẻ tâm sự với nàng. Hồi nhỏ Cửu Ca cũng thế, nhưng lớn rồi lại tự mình quyết định nhiều hơn, xong việc mới báo mẹ một tiếng, để mẹ còn hay chuyện. Nhưng việc trước mắt đây, Cửu Ca còn chẳng biết trong lòng mình nghĩ gì, đương nhiên không dám nói cho mẹ nghe.

Thân thị hỏi lại, Cửu Ca bèn đáp: “Tay không mà về, hơi cụt hứng.”

Thân thị bên này phải gả Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ và đính hôn cho Ngũ Ca trước Tết, để đầu xuân năm sau lo xong hẳn chuyện của Ngũ Ca rồi chuẩn bị luôn cho Lục Ca, chỉ hôn nổi không thể phân minh làm tám. Nghe Cửu Ca giải thích, cũng tin đôi phần. Vì Lệ Ngọc Đường mà Cửu Ca hơi bướng bỉnh, lần này về tay không, không vui là đúng. Thân thị có thừa việc phải làm, khuyên bảo Cửu Ca đôi câu rồi cũng vút ra sau đầu. Không phải coi rẻ Cửu Ca, mà là chuyện của Tứ Tỷ, Ngũ Tỷ gấp hơn nhiều.

Lại bảo chàng Cửu Ca này, nhà cửa bận rộn, khó tránh khỏi chênh mảng y, vừa khéo như ý. Vào thư phòng ngồi, trong lòng trong mắt đều là ‘cậu ấy’. Ngọc Tỷ đang độ khó phân biệt nổi là trai hay gái, lại còn mặc đồ nam. Gia giáo nhà Cửu Ca lại nghiêm, nào từng có cơ hội học cách phân biệt nam nữ dưới lần áo ấy? Gia giáo tốt lại làm khổ gã khờ Cửu Ca, thấy người ta vận nam trang thì nghĩ ngay họ là giống đực.

Vì Ngũ Ca sắp cưới vợ, trong nhà lại bận chuyện gả Tứ Tỷ Ngũ Tỷ đi, trong lúc tán gẫu với các anh trai, Cửu Ca không khỏi thỉnh thoảng nghĩ: Mình muốn có một nương tử thế nào?

Trong lòng y, mẹ tần tảo sớm hôm, đương nhiên là một người phụ nữ cực cực tốt, nếu có thể nên duyên với người như thế là phúc của mình. Y thích mẫu phụ nữ dịu dàng, mình là người có tiền đồ, sẽ không để vợ phải khổ nhọc như mẹ, nên chỉ cần người hiền lành nhã nhặn, trên lo cha mẹ dưới dạy con cái. Lúc mình ra ngoài làm việc, nàng có thể ở nhà thanh thoi, hoặc đun trà hoặc trồng hoa, hoặc gảy đàn hoặc đọc sách, luôn làm những việc nàng thích, tao nhã trời sinh, không cần mạnh mẽ tát tát ngược xuôi như mẹ. Còn lúc bên nhau, không cần trò chuyện, đã âm áp dịu dàng khôn xiết. Rồi khoác tay lên vai

ôm vào lòng, hương thơm ngào ngạt đầy tràn trong dạ, đúng là hoàn hảo. Đôi lứa bên nhau, khẽ khàng hôn nhẹ lên mi mắt tóc mai...

Nhưng trước mắt y lại luôn thấp thoáng hình bóng kia... Áo xanh phóng khoáng mướt mát như tranh, Cừu Ca tưởng tượng đến hồn bay bổng, mặt mũi đỏ ửng, cổ sức ưỡn thẳng cái lưng đã thẳng đến chẳng thể thẳng hơn được nữa. Lại không kìm nổi mà đưa tay bắt vào khoảng không, đến lúc bắt trúng lọ đựng bút mới hoàn hồn.

Nhón một cây bút trong lọ, tự khắc có thư đồng mài mực cho y. Cừu Ca vốn đang ngồi thờ người ra, sau lại thấy cả nghiêng đầy mực, mặt xụ nhẩn lại, sai thư đồng tránh đi. Rút một tờ giấy trắng, đặt bút viết: Hoa hạnh xuân bay ộp ộp đầu. Trai trẻ phong lưu bước bước mau? Ước nguyện chung thân bên chàng ấy. Dẫu tình có nhạt cũng không sầu.*

[*Thơ của Vi Trang.]

Viết xong, trân trối nhìn tờ giấy, tay phải nhấc lên cất bút, thả bút xuống mãi mà không vào lọ, cuối cùng lòng tay, cây bút lông sói cứ thế rớt xuống mặt bàn. Tuy y không phải là thiếu nữ, cũng chưa từng nghĩ đến chuyện mình sẽ gả đi mà chỉ muốn lấy người ấy thôi, nhưng lúc này đây, chỉ có bài “Tư đề hương” này là có thể thổ lộ nỗi lòng mình. Dừng bút chăm chăm ngắm, ngắm mãi ngắm hoài mặt mày lại nhuốm ý cười, êm dịu nhẹ nhàng, thư đồng nhìn mà sợ đến rút cằm.

Thư đồng của Cừu Ca là một cậu bé cực thông minh mà Thân thị chọn riêng, nhưng vì còn nhỏ nên cũng chẳng hiểu được ngọn ngành chuyện này, chỉ có thể nhìn xuống. Đoạn thấy Cừu Ca tiếp tục ngẩn ngơ, ngoài kia Thân thị gọi y cùng dùng bữa, Cừu Ca mới vội vàng đáp lại, cẩn thận gấp tờ giấy kia, cất vào ngực áo.

Khuôn mặt Cừu Ca nghiêm túc trời sinh, thường ngày cũng chẳng thích cười mấy, xụ mặt dùng cơm, xụ mặt xem kịch, xụ mặt nghe mắng, không ai nhận ra y có gì đó khác lạ. Lại thêm trong nhà bận rộn ba mối hôn sự, đôi chút lúng túng của y, tuy có người nhận ra cũng chỉ cho rằng y vì chị gái phải gả đi mà không vui. Tứ Ty, Ngũ Ty lại hợp tác khâu một đôi hài mới, tặng y làm kỷ vật.

Cừu Ca bên kia nhận quà mà lòng hồ thẹn, chị gái trước khi gả đi còn nghĩ tới y, y lại một lòng nhớ nhưng chàng thiếu niên xinh đẹp kia, càng làm lị không nói chuyện. Uống cho Tứ Ty còn ôm y vào lòng xoa dịu một phen, Thân thị bèn bảo Tứ Ty: “Con nghỉ ngơi cho khỏe, ta sai người hầm canh cho con dùng mỗi ngày, thằng này con trai con đứa, da dày thịt béo, cứ kệ nó già bộ đi.” Đoạn cũng cười vỗ về Cừu Ca, thầm nhủ con trai nặng tình, hẳn sẽ trở thành một người đàn ông tốt.

Ngày Tứ Ty xuất giá, phàm là những người có chút vai vế ở Giang Châu đều đến dự, cả nhà Hồng Khiêm cũng lóc cóc tới tham gia. Tiếc rằng nội ngoại khác nhau, Cừu Ca lại không gặp Ngọc Ty. Bận bịu hôn lễ, thực tình cũng không có thời gian trò chuyện nhiều, đến cả những người thân nhau như Tú Anh và Thân thị, cũng chỉ hàn huyên được đôi câu.

Tứ Ty là tông nữ, khi làm lễ có rất nhiều thứ không thể dựa hoàn toàn vào phong tục, tự có quy chế riêng. Dân Giang Châu tháng mười được chiêm ngưỡng một màn mới mẻ, đến tận mấy chục năm sau, vẫn còn người ngồi tán chuyện này, mào đầu bằng câu: “Quy củ Thiên gia, không như dân chúng bình thường...”

Sau vụ Tứ Ty là đến Ngũ Ty, cũng tiến hành như chị mình, hai người đều gả đi trước Tết, đúng là lưu loát dứt khoát.

.....

Bên này Tứ Ty Ngũ Ty đã gả đi, Thân thị thừa thế xông lên quyết định ngày cưới của Ngũ Ca là vào tháng tư năm sau. Lại nói, Ngọc Ty chẳng hề biết trên đời có một gã khờ quá khờ, chưa rõ năng là trai hay gái, đã muốn cưới nàng rồi. Sắp đến Tết, cả nhà bận rộn sửa soạn, cụ Lâm nói với Tú Anh, bảo Ngọc Ty sang giúp việc. Lúc Ngọc Ty đến, cụ Lâm bèn đùn hết tất cả mọi sự vụ cho nàng.

Cụ Lâm quả thực đã già, lưng còng eo cong, lúc đi đứng phải có người dìu, không ai dìu thì phải chống gậy. Tổ Ty trước giờ chưa từng xử lý mấy chuyện này, chỉ đành gọi Ngọc Ty đến. Lại nói Tổ Ty, chẳng biết vì sao mà hai năm nay lại cưng Ngọc Ty hơn hẳn Kim Ca, đi đường thì sợ nàng sút đầu, uống nước e nàng bỏng. Trăm vòng mấy chục năm góm ghém, thỉnh thoảng lại đem tặng Ngọc Ty. Tú Anh thường bảo bà: “Ngọc Ty đã có con lo, tài sản riêng của mẹ thì mẹ cứ giữ, sau này cho vợ của Kim Ca.”

Tổ Ty đáp: “Mẹ không biết mình có thể chờ đến ngày đấy không, Ngọc Ty lại gần bên, mẹ có thể thương yêu con bé ngày nào hay ngày ấy.” Thói quen không đổi. Lại vì Ngọc Ty phải học thêu thùa nấu ăn, bà lại dốc hết lòng dạy dỗ. Ngọc Ty bụng bảo dạ, có lẽ dạo đầu bà ngoại làm lơ, giờ muốn bù đắp, nếu từ chối ý tốt, chỉ sợ bà lại nghĩ nhiều. Bèn thân nhiên nhận lấy, nhưng cũng thỉnh thoảng thêu dải buộc trán, làm đĩa điểm tâm đem đến hiếu kính Tổ Ty, vỗ về bà.

Lại nói, Ngọc Ty đến nhà, bảo gì Tổ Ty nghe nấy, dạo trước Tú Anh hay cụ Lâm mà có đưa đồ màu sắc cho bà, bà sẽ sầm mặt, có khi còn khóc lóc than thở góa phụ không được ăn vận thoải mái. Lần này Ngọc Ty dỗ bà mặc áo bào tay rộng thêu hồng tím chỉ vàng, bà lại cười đồng ý. Cụ Lâm nhìn mà khản tổ tông hiển linh mãi.

Bên nhà kia, Tú Anh cũng chuẩn bị áo mới cho cả gia đình, đến thầy Tô cũng có phần. Kim Ca ăn vận rất tươi sáng, áo quần đỏ đậm, đeo dây chuyền vàng, mặt dây chuyền là một chiếc khóa. Quần áo đều do Tổ Ty may, chỉ có đôi hài đầu hồ là Ngọc Ty làm, chẳng cần Tú Anh phải ra tay.

Hai bên xoi cổ đoàn viên, thế là qua năm mới. Tết Nguyên Tiêu năm nay, Kim Ca đã có thể tự cầm đèn lồng, dạo với mấy đứa bé nhà hàng xóm. Tú Anh vẫn nhớ chuyện Ngọc Ty khi xưa, lệnh mẹ Hồ theo sát, để ngựa rặc rỏi. Ngõ Hậu Đức cũng thuộc dạng đông đúc, tuy nhà họ Dương, Liễu đã chuyển đi, nhân khẩu ít hơn nhưng hai năm nay lại sinh sôi nảy nở, ngay cả vợ kế mới cưới của nhà họ Triệu, cũng đã có tin vui. Bên kia, nương tử Kỷ chủ bộ – Hà thị lại đính hôn cho con trai, năm sau là cưới, chẳng vài năm sau sẽ lại được nghe tiếng khóc của trẻ sơ sinh.

Tháng giêng chúc Tết, nhà họ Hồng nô nức hơn năm ngoái nhiều, một là vì Hồng Khiêm có công danh, hai là do được phủ quân coi trọng. Tú Anh dự cổ khắp nơi, cũng có người hỏi nài tình hình Ngọc Tỷ, Tú Anh chỉ đáp lấy lệ: “Dạy con bé đọc sách học chữ tính sổ, cầm được kim, khâu nổi áo quần giày vớ thôi.” Không muốn để lộ ý nghĩ trong lòng. Nàng đã định bụng sẵn, tuy muốn kết thân với gia đình cử nhân nhưng ngại không muốn đồng ý ngay bây giờ, Hồng Khiêm năm nay lại đi thi, nếu đỗ cử nhân, Ngọc Tỷ càng nên được gả đến nơi tốt hơn.

Tuy có câu “Cửa nhà quyền quý sâu như biển”, nhưng lại có lời “Vợ chồng nghèo muôn sự gian nan”, cân nhắc tới lui, thấy Ngọc Tỷ cũng chẳng phải cô ngốc, sẽ không đến nỗi bị ai đó nuốt sống, với cao một tý thì hay hơn. Với cả Kim Ca còn bé, phải có chị lớn nâng đỡ chứ, đúng không?

Ngoài những kẻ có ý định kia, thì khách đến nhà họ Hồng vẫn còn nhiều loại lắm, có đồng niên của Hồng Khiêm, có thân giao như gia đình Kỷ chủ bộ, có cả họ hàng như Lâm tú tài cháu cụ Lâm. Trong số đó lại thêm Thịnh Khải.

Từ lúc Thịnh Khải quen Ngọc Tỷ, chỉ một ánh nhìn đã khiến hấn rục rịch trong lòng, về nhà bèn thưa với cha mẹ: “Đàn ông không lập nghiệp thì chưa thành gia, giờ phải dốc sức học hành, đừng nhắc đến những chuyện phiền phức kia nữa. Trong sách khắc có giai nhân tựa ngọc, chờ con đỗ tiến sĩ, hấn sẽ nên duyên vợ hiền.” Khéo làm sao lại hợp ý Phan thị.

Thịnh Khải vỗ về mẹ là thế, nhưng trong lòng lại có ý chờ năm sau đỗ cử nhân, có công danh, có tiếng nói trong gia đình, sẽ xin cha mẹ đến dè thân. Thoạt đầu cứu người chưa mong báo đáp, sau này lại lộ ra ý muốn đòi ân. Nhưng khi gặp Hồng Khiêm thì vẫn không được tự nhiên cho lắm, muốn thể hiện học vấn bản thân để người ta đánh giá cao mình hơn, nhưng lại ngại tiến tới xun xoe. Không khỏi chột nóng chột lạnh, khiến cả thầy Tô cũng phải lấy làm lạ, không kìm nổi mà hỏi Hồng Khiêm: “Cậu ta làm sao thế? Y như trứng gió độc, lắt lư lao đảo.”

Hồng Khiêm hiểu rõ trong lòng, biết lý do Thịnh Khải trở thành thế này nhưng không nói ra. Trong lòng chàng, con người Thịnh Khải vẫn khá ổn, tuy có ý với con gái mình nhưng chưa từng vượt quá khuôn phép. Nhưng gia đình cậu ta quá rồi, không xứng với con gái cung của chàng. Thịnh Khải đã không ngỏ lời, chàng cũng làm như không biết, khinh khinh nhìn thầy Tô: “Cậu ta tâm đầu ý hợp với thầy, thầy đã không rõ, thì sao ta biết được? Hay là thầy đi bói một quẻ xem sao?”

Tô tiên sinh tức nổi về phòng xoay ba đồng xu cổ liên tục, không biết có phải đang tính xem chừng nào Hồng Khiêm mới sụp hố treo chân không.

Hồng Khiêm thấy thầy Tô bực mình thì lại vui vẻ hẳn, hờn nổi chỉ dám vui thầm, trên dưới cả nhà, đến cả con gái chàng cũng chẳng muốn chung vui — Trong lòng mọi người đều kính Tô tiên sinh. Vui vẻ một chốc lại nhúu chặt mày, vị Thịnh tiểu tú tài này cả ngày cứ rì rả rì rầm, vừa khéo nhắc chàng một điều. Năm nay Ngọc Tỷ đã mười ba tuổi rồi!

Nghĩ tới chuyện này, Hồng Khiêm đã cảm thấy cả người khó chịu, về bàn với Tú Anh, bảo nàng nhớ chú ý Ngọc Tỷ hơn. Tú Anh nghe mà giật thót: “Chẳng nhẽ có gì không ổn?” Hồng Khiêm đáp: “Chờ xảy ra chuyện thì đã muộn. Con bé cũng lớn rồi, ý của ta là, không vội mấy năm này. Thu năm nay ta đi thi, năm sau vào kinh, không bàn mấy chuyện khác chữ ảnh mặt thì Tô Trường Trình lợi hại có thừa, thầy ấy nghiện chê bôi ta, chứ một khi bảo ta có thể miễn cưỡng đồ, thì ta chắc chắn sẽ đồ. Vào kinh rồi nói sau!”

Tú Anh chần chừ: “Tuy chàng phải đi thi, nhưng nào có cái lễ dặt theo cả vợ con? Thi xong lại ra làm quan, hấn sẽ không quay về đây, hoặc ở kinh hoặc đến nơi khác, bọn ta lại chuyển đến chỗ chàng, khi ấy mới lo? Chỉ e l nước lạ cái, không tiện dò hỏi.”

Hồng Khiêm đáp: “Ta đã liệu trước rồi. Dù là trai hay gái, thành hôn quá sớm, chưa trải đời là bao, khó tránh khỏi thiệt thòi.”

Tú Anh lòng vẫn không yên, tuy ngoài miệng đồng ý nhưng bụng vẫn thầm xem xét đối tượng có thể trở thành con rể, nếu ở Giang Châu quả thật có mối tốt, thì Hồng Khiêm lại chẳng không chịu? Một mực thăm lư tâm, nếu thực sự cảm thấy ổn sẽ nói lại với Hồng Khiêm, nếu chàng đồng ý thì hẵng tới bàn bạc với sui gia.

.....

Lúc ấy Cửu Ca hãy còn chưa biết, người trong lòng mà y ngày nhớ đêm mong, suýt nữa thì bị mẹ họ gả cho kẻ khác rồi. Quả thực là, dù Tú Anh có tự mãn, cảm thấy con gái mình hoàn hảo đến đâu đi chăng nữa, cũng chưa từng nghĩ đến chuyện đề nâng “trèo cao” vào nhà y. Tuy bảo tông thất quả nửa chỉ còn cái vỏ ngoài, nhưng Thân thị lại tháo vát, gia đình Lê Ngọc Đường vẫn rất sung túc. Tú Anh qua lại với Thân thị, dù cũng từng mơ mộng viễn vông song rốt cũng trở về mặt đất, chẳng ngờ Thân thị đã sớm nhắm vào Ngọc Tỷ.

Dẫu Thân thị có ý này, nhưng trước mắt vẫn đang bận chuyện Ngũ Ca, vì gả liền hai đứa con gái mà nàng đã bỏ ra tám mươi phần trăm tiền lời làm ăn hai năm nay ở Giang Châu, tuy lễ đính hôn của Ngũ Ca và Tề thị không tốn kém quá nhiều, nhưng sau đó là đám cưới, vẫn phải chi ra không ít. Với cả Ngũ Ca thành hôn, lại phải thu xếp một phòng khác cho nó, may mà Tứ Tỷ Ngũ Tỷ đã gả đi, bằng không hậu nha chẳng còn nhiều phòng trống đến vậy.

Vừa sắp xếp xong phòng tân hôn, kiểm lại nhà kho đã voi nửa, Thân thị ấy vậy mà lại nắm tay, thờ phào nhẹ nhõm. Chỉ còn hai đứa con gái là Lục Thất Tỷ và bốn cậu con trai Lục Thất Bát Cửu Ca thôi, Ngũ Ca thành hôn xong, hai tháng sau sẽ tống cổ về kinh nhậm chức quan nhỏ nào đó, gạch vác gia đình. Lục Ca cũng sắp rồi, trọng trách của nàng đã voi quá nửa. Lê Ngọc Đường chỉ mới nhậm chức ở Giang Châu hai ba năm, ở thêm hai ba năm nữa vẫn ổn, khi ấy tiền cưới gả mấy đứa còn lại chắc cũng gom đủ rồi, chẳng cần nàng tự rút của hồi môn ra, còn có thể kiếm được một khoản đường già.

Thân thị vui vẻ, năng nổ hơn, thấy ai cũng cười khanh khách, suy xét kỹ chuyện lấy vợ của Ngũ Ca, thấy không còn sơ sót nào thì lại nghĩ đến Cửu Ca. Đạo gần đây Cửu Ca hơi gầy, Thân thị đã nuôi biết mấy thằng con, biết đến tuổi này chúng nó sắp trở giò, gầy cũng là chuyện thường, năm đó Tứ Ca tuổi này còn gầy như que củi, nên chỉ dặn bếp hầm canh cá canh thịt cho Cửu Ca bồi bổ.

Tuy Lê Ngọc Đường phó mặc mọi việc, nhưng rốt lại cũng có đến chín thằng con trai, tám thằng trước đứa nào đứa nấy lù lợt trưởng thành, thế nào cũng sẽ lướt qua trước mắt hấn, thấy Cửu Ca gầy thế kia, cũng chỉ cười buông lời: “Tục ngữ bảo ‘Thằng con trở mã, ăn mật thằng cha’, nó ăn khỏe thật đấy!” Thân thị nhủ thầm, ông vốn nghèo mà, nếu giao con trai cho ông nuôi thì đã đói nheo đói nhóc từ lâu rồi, tôi có đồ ngon cho nó ăn, ông lại xỏ xiên

vào. Nhưng miệng lại đáp: “Thằng bé trở giò, thoát cái nhìn lại đã cao hơn một tấc, phần dôi ra này từ đâu mà có? Chẳng phải đều nhờ vào com ăn à?”

Lệ Ngọc Đường bảo: “Ta chẳng bao giờ nói lại được mình.”

Thân thị nói: “Mình cần làm gì, đi viết thư đi. Gửi vào kinh, xin vương phủ tìm một chức để nhét Ngũ Ca vào để nó còn gánh vác gia đình, đã thành gia thì nên lập nghiệp rồi. Rồi viết thêm một bức cho Đại Ca, bảo nó chăm sóc mấy đứa em.” Dù chức quan mà Ngũ Ca nhận được có ở trong kinh hay không, hẳn cũng phải về một phen, vì là tông thất. Vì mới cưới vợ, cũng phải dặt theo vợ về nhận họ hàng, bái tổ tông. Lệ Ngọc Đường đang nhậm chức, không có chiếu triệu thì không tiện quay về, đành sai quân sự tâm phúc hộ tống dọc đường.

Bên này Lệ Ngọc Đường vừa gửi thư đi, bên kia trong kinh lại đưa thư đến, phủ Ngõ vương đã định hôn cho Lục Ca, là cháu gái của Lại bộ thượng thư, vì cha mẹ mất sớm mà được bà nội nuôi, Ngõ vương con đàn cháu đống, cũng có nhiều việc phải nhờ Tôn thượng thư, bèn kết thông gia với ông ấy. Lệ Ngọc Đường quý nhất cậu con này, không ngờ lại bị cha mình phá hoại, giậm chân đành dặt: “Sao cha lại thế này?! Sao có thể làm vậy?! Từ bây giờ có tục không cưới trường nữ tang mẹ rồi!”

Thân thị khuyên: “Sự tình đã thế, còn nói gì được nữa? Cháu gái vị thượng thư ấy được bà nội nuôi, chắc cũng không đến nỗi vô giáo dục. Mà gia đình thượng thư cũng có lợi cho Lục Ca. Chỉ đành chín bỏ làm mười thôi. Đừng nhắc trường nữ tang mẹ gì nữa, đã trở thành con dâu nhà mình, đến âm ức mà người ngoài gây ra ta còn không muốn để con bé phải chịu, huống chi là người nhà? Dâu mới về nhà, sinh con đẻ cái, cần được chỉ dạy!”

Nàng nói đúng, Lệ Ngọc Đường cảm râm một hồi rồi dứt khoát ngậm miệng lại. Thân thị bảo: “Hồi âm đồng ý đi. Rồi bảo vợ chồng Ngũ Ca mang hộ quả biếu nhà Tôn thượng thư, may mà ta đã tính sẵn sau chuyện Ngũ Ca sẽ lo tới Lục Ca, đã đặt trước sinh lễ, tất cả có sẵn rồi, giờ thêm vào vài món là được.” Trong lòng lại buồn phiền, trong mấy đứa con dâu thì chỉ dâu trưởng có xuất thân cao nhất, cha cô là trung tán đại phu tòng ngũ phẩm, cha vợ của mấy đứa em trai còn lại đều chỉ lục, thất phẩm. Giờ lại lòi ra một cháu gái thượng thư, e sẽ át uy các chị dâu, hẳn sẽ không tránh khỏi một phen trắc trở.

Thân thị bèn suy nghĩ, nếu quả thật không ổn, thì lệnh ra riêng là được.

Tục lệ của dòng Ngõ vương là, đàn ông sau khi thành hôn sẽ phải ra làm quan để nhận bổng lộc, trừ con trai trưởng, tất cả đều phải chia ra mà ở. Nguyên nhân đương nhiên là do phủ Ngõ vương tuy lớn nhưng ông lại đông con trai, ở không hết, ắt phải ra riêng. Lúc trước Lệ Ngọc Đường được chia cho một khu nhà năm dãy ở trong kinh, đúng là không nhỏ nhưng sân trước phải dành để tiếp khách, không thể ở, thư phòng thì nữ quyến lại không được vào, thật ra thì chỉ có ba dãy sân là ở được thôi. Nhà còn tàu ngựa, nhà ẩm trồng hoa của Lệ Ngọc Đường, rồi lại chỗ ở cho tôi tớ vân vân, đúng là không đủ. Khi ấy con cái còn nhỏ thì thôi kệ, Lệ Ngọc Đường giờ đã ra ngoài nhậm chức, ba thằng con ở trong kinh, vì giá nhà đắt nên đều ở chung một khu nhà ấy. Con trai thứ thì được nhậm chức bên ngoài, làm huyện lệnh. Tôn thị này nếu là đứa biết điều thì chung sống hòa thuận, còn bằng không, Thân thị sẽ lệnh ra riêng.

Cân nhắc xong, Thân thị bèn đi thu xếp quả mang vào kinh.

.....

Bên này Thân thị quyết định xong, bảo Lệ Ngọc Đường tự đi nói với Lục Ca chuyện hôn sự đã định. Lệ Ngọc Đường bụng dạ chẳng lấy gì làm vui vẻ, nhưng trước mặt con trai lại không luyên thuyên, chỉ bảo: “Ông nội đã định hôn cho con rồi, là cháu gái Tôn thượng thư.”

Lục Ca nghe rồi cũng chẳng nói gì, ung dung nhận lời.

Phút chốc, tin tức này cũng nhanh như việc trở giò, trên dưới cả nhà đều biết cả. Ngũ Ca chưa vào kinh, gọi Thất Ca, Bát Ca, Cửu Ca đến thăm Lục Ca. Cửu Ca đang đứng trước gương, ngắm bộ áo bào xanh mới may của mình, thỉnh thoảng bị Ngũ Ca kéo đi, trên đường thì nghe Ngũ Ca nói: “Chuyện tốt của Lục Ca sắp tới rồi.”

Đến phòng Lục Ca mới biết rõ đầu đuôi. Mọi người lục tục “Chúc mừng” Lục Ca, Lục Ca lại chẳng lấy gì làm vui lòng. Nếu là mới mà Thân thị chăm cho hẳn, hẳn sẽ vui vẻ vô lo, còn người trong kinh kia, hẳn thực sự không dám tin tưởng. Ông nội ấy à, suýt nữa đã gả Tam tỷ cho một lái buôn, chẳng biết đã có bao nhiêu chị em họ bị ông ấy gả đi như thế, chuyện đó chả về vang gì.

Lại nghe Ngũ Ca nói: “Lần này trong kinh vẫn còn ‘lạnh’ đấy, gả một tiểu thư nhà quan cho đệ.” Bát Ca bèn nháy mắt với Thất Ca: “Người tiếp theo là Thất Ca huynh rồi.” Thất Ca gằm gừ: “Đệ xếp ngay sau ta đấy. Mẹ bớt phải lo vụ Lục Ca, tiếp theo chính là hai chúng ta.”

Bàn đến chuyện cưới gả, lại là anh em ruột, thoải mái hơn nhiều. Lục Ca nói: “Nếu có thể bằng một nửa các chị dâu, ta cũng thỏa mãn rồi.” Đám anh em lại ầm ĩ, vì thành hôn rồi, Ngũ Ca như được thay da lột xác, tuy cũng cười đùa, nhưng đã có dáng dấp đảm đương. Thấy Cửu Ca im như hũ nút, bèn hỏi: “Đệ ngày càng kiệm lời, năm nay cũng đã mười ba, mẹ mình hẳn sẽ chẳng bỏ qua đâu, đệ muốn có một nương tử thế nào? Nhân lúc còn sớm thì lo mà nói với mẹ, để người trong kinh kia lại sắp lung tung bấy giờ.”

Gần đây Cửu Ca sợ bàn chuyện này nhất, ậm ừ không nói. Dù mặt y có đen hơn nữa thì cả đám anh em đều lớn lên bên nhau cả, không quan tâm thì thôi, chứ mà để ý rồi sẽ cảm thấy lạ. Ngũ Ca là người từng trải, thấy y thế kia, bèn bảo: “Đệ thật sự có người trong lòng rồi? Là tiểu thư tốt nhà ai vậy, nếu xứng đôi thì nói ra, các huynh sẽ đứng ra đảm bảo cho, mới mẹ đề thân.”

Sao Cửu Ca chịu đáp chứ?

Ngũ Ca bèn nghiêm mặt lại: “Có phải đệ đã để ý người không nên để ý rồi không? Từ bây giờ đệ đã là đứa hiểu chuyện nhất, nếu đó là thị nữ trong nhà, đệ không được phép lên lút gây chuyện đâu đấy, có gì thì nói rõ ra. Đệ chưa lấy vợ, không nên này nọ ra mấy cái chuyện kia, ầm ĩ đến mạng người thì không đùa được đâu! Còn nếu là người ngoài, con gái nhà lành thì thôi đành vậy, chứ mà là nữ tử bản thủ, đệ chưa chọc cho cha mẹ tức sôi lên, ta đã

đánh đê trước rồi!”

Lục Ca khuyên: “Ngũ Ca, huynh cứ từ từ, Cừu Ca trước giờ hiểu chuyện mà.”

Ngũ Ca nói: “Các đê nên biết, gia pháp của mẹ chúng ta rõ ràng xưa giờ. Không cho phép thứ tử ra đòi trước, cũng không cho phép sùng thiếp diệt thê, hai điều này là mầm họa của cả gia đình. Còn nữa, phải kính trọng thê tử, không được để thê tử khó xử, đó là người thừa phụng tông tự, đê không yêu nàng, mà muốn yêu thương người khác? Nếu thực sự rất xinh, biết bổn phận, khiêng tới làm thiếp cũng được, nhưng không thể để lần lượt thê tử. Rõ chưa?”

Cừu Ca nghe đến đoạn “khiêng tới làm thiếp cũng được” thì lắc đầu, bảo: “Đã thích thật thì một khắc cũng không muốn buông tay. Ta đã thương ai thì sẽ thương thật lòng, sẽ không để ‘cậu ấy’ phải cúi đầu làm lễ trước người khác, tủi thân khó xử. Làm thế, hẳn chưa xem họ là người trong lòng.”

Lục Ca tái mét mặt mày: “Trừ lúc trả bài, chưa từng thấy đê nói nhiều như vậy! Đê thực sự để ý người nào bên ngoài à?!”

Cừu Ca đáp: “Giờ không còn nữa.”

Ngũ Ca chợt thấy sống lưng lạnh toát, chỉ cảm thấy em trai mình bỗng lạnh như sắt đá. Cừu Ca là con trai duy nhất của Thân thị, lại là đứa bé nhất, vì Thân thị đối xử rất tốt với bọn họ, thêm cái tật lạ kia của Lê Ngọc Đường, Cừu Ca thường ngày lại cần mẫn chịu khó, họ cũng khá thương y. Thất Ca nói: “Chỉ cần là con gái nhà lành, chúng ta sẽ đứng ra bảo đảm cho đê.”

Cừu Ca không cả lắc đầu, chẳng thêm nhượng mảy, buông lời: “Khỏi, là chuyện đã qua, tội gì làm khó người khác?”

Bốn thằng anh của y nghe mà sợ tới mức không dám nói năng chi, chỉ đưa mắt ra dấu cho nhau, lập tức phải báo chuyện này cho Thân thị. Cừu Ca chợt bảo: “Vốn là nổi lòng của ta, ta bảo đã hết thì là đã hết, không ảnh hưởng gì nữa. Mẹ dạo này đã bận lắm rồi, nếu các huynh còn xem ta là em trai, thì đừng nói với cha mẹ.”

Biểu cảm của y rất đáng sợ, Ngũ Ca gật đầu, bụng bảo dạ: Minh cứ ừ trước đã, lát nữa đi mách mẹ sau. Lục Ca trầm nhủ, Ngũ Ca ừ rồi nhưng minh thì chưa, Cừu Ca à, đê đừng trách huynh. Mới nghĩ tới đó, đã nghe Cừu Ca bảo: “Người không giữ lời thì không ai dám tin nữa.”* Chăm chú nhìn Ngũ Ca gật đầu, rồi lia mắt sang Lục Ca, lần lượt ép buộc mấy ông anh, thấy tất cả đều đã ừ thì mới đứng dậy, vãi dài một cái: “Ta cảm ơn các huynh.”

[*Vốn là câu ‘Dân vô tín vô lập’ trong ‘Luận ngữ’ của Khổng Tử. Ý là một quốc gia mà không lấy được lòng tin của người dân thì sẽ sớm ngày suy tàn.]

Đám anh đứng là chẳng thốt nổi nên lời. Giờ mới thấy vẻ lạnh lùng ít nói thường ngày của thằng em này thực sự rất rất đáng yêu, chứ cái kiểu buông tiếng chưa dọa chết người chưa ngừng kia, thôi bớt lời ra hù họ thì hơn. Ngũ Ca nói: “Ta cho đê một tháng, một tháng sau, nếu đê vẫn chưa quên được, ta sẽ là người đầu tiên đi nói với mẹ đấy.”

Cừu Ca trịnh trọng gật đầu.

.....

Cừu Ca ép các anh hứa xong thì về phòng ngủ, trần trở tới lui, nỗi cầu mà không được càng sôi sục, đến tận lúc chuông canh ba đã điểm, mới mơ màng thiếp đi. Trong mơ, thiếu niên áo xanh kia chợt cười rộ lên, chẳng hay vì sao chiếc trâm trên đầu đã biến mất, mái tóc đen buông xuống, lướt khẽ qua mặt y. Y đưa tay vén tóc cho thiếu niên, đầu ngón tay chạm vào gương mặt ấy chỉ thấy mịn màng trắng trẻo, không khỏi rung động, cả người đã nóng lên. Không kim được, một tay nắm tóc, một tay kéo eo người ta, ôm thật dịu dàng.

Vừa chạm vào, y lại cảm thấy đường đột, đúng là đã làm chuyện sai trái. Nếu không có lòng kia thì cũng đành, chỉ là đàn ông bình thường chen vai sát cánh; còn đã có thì, nếu vẫn cứ ôm như thế, thì sẽ không ổn. Vội vã buông tay, miệng ấp úng tạ lỗi. Nhưng lại chẳng nghe thiếu niên nói gì.

Cừu Ca thấp thỏm, ngược mắt lên nhìn người nọ, sợ cậu giận dữ, lại trông thấy mày mắt kia thanh tú dịu dàng lắm thay, trên thùy tai trắng như ngọc kia có một lỗ bấm. Y trong mộng hoảng hốt, lúc ngẩng đầu lên nhìn kỹ, mày than nhẹ phớt, môi hồng thắm tỏ. Mái tóc buông lơi biến mất, lại được vắn thành hai búi. Thiếu niên áo xanh đã thay áo váy xanh nhạt, thế mà lại hóa thành một thiếu nữ đường độ xuân thì.

Trong mơ, Cừu Ca vui sướng vô chừng, rốt cuộc quá giờ rồi giường, Thân thị nghe tin còn tưởng y bệnh, vội đến thăm. Nhưng gọi lại không tỉnh, sốt ruột lay.

Giữa mộng, Cừu Ca đang nói với nàng: “Nhà nàng ở đâu, ta xin cha mẹ đến đề thân. Gả cho ta nhé, ta sẽ luôn đối tốt với nàng, cả một đời.” Thiếu nữ nọ đỏ bừng mặt, vừa mới gật đầu, Cừu Ca vui đến độ như sắp phi thăng, nào ngờ lại bị Thân thị đập một phát lăn xuống đất, hỏi: “Sao gọi mà con không thức?” Đoạn đưa tay ướm lên trán y, “Hơi nóng. Gọi thái y đến khám đi.”

Cừu Ca bừng tỉnh khỏi mộng đẹp, tối mặt tối mày: “Khỏi ạ, con dậy ngay đây, để mẹ phải lo lắng là lỗi của con. Con trai lớn phải tránh mẹ.”

Thân thị cạ lờ, chò trán y: “Cái đồ cụt non nhà con!” Thấy Cừu Ca có sức để chuyển chế-độ-mặt-đen, bèn thử sờ lại trán, bấy giờ đã bớt nóng thì rời giường y, ra gian ngoài ngồi. Bên trong, Cừu Ca gọi thư đồng lấy quần áo tới thay. Vừa đứng dậy đã thấy tiết khố của mình ướt một mảng, mặt lại càng đen hơn! Y thế mà lại tè dầm!

Chương 56: Hiền Linh

CHĂNG KHÁC GÌ TRONG MƠ.

Lại nói, dù đêm hôm qua Cửu Ca ngủ có ngon hay không thì ấy vẫn là một giấc mộng đẹp, lỡ mắt giờ rời giường, Thân thị lo cho y nên đích thân đến thăm, lại bị cậu chàng mặt đen này chặn họng, dờ khóc dờ cười. Đúng là “Con trai lớn phải tránh mẹ”, Thân thị vừa giận vừa buồn cười, lại không an tâm nên mới ra gian ngoài ngồi.

Cửu Ca có riêng một viện, viện không lớn lắm, tọa phía bắc trông về hướng nam, gồm ba gian phòng chính, hai bên là vài gian sương phòng, Cửu Ca ở nhà giữa, phòng không lớn lắm. Thân thị ngồi ngoài, nghe tiếng sột soạt bên trong, chẳng mấy chốc, Cửu Ca đã gọi: “Thư Đồng.”

Thân thị nghe y gọi Thư Đồng, lại cười. Phàm những gia đình khá giả, các công tử thường có thư đồng, hoặc hầu bút mực, hoặc cùng chơi đùa. Lúc Cửu Ca lên năm lên sáu, Thân thị đã chuẩn bị trước một thư đồng hầu hạ y rồi dần cho nữ mẫu thôi việc, đến lúc y tám, chín tuổi đã cho thêm hai ba tôi tớ. Thân thị hãy còn nhớ lần đầu tiên bảo y đến nhận thư đồng, bảo: “Con không nên lúc nào cũng dính lấy nữ mẫu, ta cho một thư đồng đến hầu con.”

Khi ấy, Cửu Ca vẫn gương mặt bầu bĩnh, gật đầu. Thân thị hỏi y chọn ai, y đáp: “Tùy mẹ chọn.” Thân thị tặng y một tiểu thư đồng, nói: “Vậy cho con thư đồng này nhé.” Cũng chẳng biết tại sao, từ bấy Cửu Ca đã mặc định tên của thư đồng này là “Thư Đồng”, sau này cũng chẳng thêm sửa.

Thân thị cười trộm, chợt nghe bên trong rì rầm nhưng không rõ tiếng, sau đó lại có cả tiếng lục rương lục tủ, ban nãy vừa nhớ đến chuyện lúc Cửu Ca còn bé nên mềm lòng, nghe tiếng lại không an tâm, bèn bước vào nhìn thử. Lại thấy Cửu Ca đang để trần cặp giò trắng muốt, đứng dưới đất, dưới chân giường còn nhét một thứ gì đó, Thư Đồng đã chồm hơn nửa người vào tủ quần áo, lăm bà lăm bầm “Cái quần kia màu ngà, hôm nay mặc áo xanh, phải tìm quần phối tiếp màu mới được...”

Thân thị bước vào, Cửu Ca cố gắng giữ bình tĩnh, một tay chộp chặn che trước người, mở miệng hỏi: “Sao mẹ lại đi vào ạ?” Thư Đồng vội chui ra, lại vì gấp quá mà đụng đầu, tầm mắt thế mà hướng đến chân giường. Thân thị đã sớm ngờ ngợ, phòng thẳng bé Cửu Ca này là gọn gàng sạch sẽ nhất, trước giờ chưa từng vứt đồ lung tung, giờ ngay chân giường sao lại đùn một đồng thể kia? Lia mắt sang đây, thị nữ Tiểu Huệ của bà bèn giờ cục màu ngà kia ra, ấy lại là một cái quần.

Cửu Ca quỳnh quáng, cũng đâu thể mặc quần ướt ra ngoài! Để người ta thấy thì kỳ cục biết bao?! Bèn bảo Thư Đồng tìm quần mới. Ai mà ngờ Thân thị lại bước vào? Nếu bà vào một mình thì thôi, đằng này lại dắt theo cả thị nữ. Cửu Ca không mặc quần, không tiện làm gì trước mặt thị nữ, bèn quần chặt chắn, trốn tới trốn lui. Tiểu Huệ nín cười đưa quần lên cho Thân thị xem.

Thấy Thân thị xem xét cái quần ướt của mình, Cửu Ca đỏ rục cả tai. Thân thị nhìn một lượt, thẳm ngạc nhiên, khịt mũi ngiri thử, chợt vui mừng vô cùng, cười to phát tay, bảo Tiểu Huệ đưa quần cho Thư Đồng cầm, rồi sai thị ra ngoài. Tự lấy một cái quần mới trong tủ ra, cười nhìn Cửu Ca: “Đây là chuyện tốt. Con lớn rồi, có thể cưới vợ rồi.”

Cửu Ca không phải con nít mít đặc mà chỉ đang mơ màng, vì mộng đẹp cả đêm chợt bị mẹ bắt dậy, nhất thời hoảng hốt, mới lăm đó là tè dầm. Nhưng Thân thị biết, thẳng con này đã mười ba tuổi rồi, khi y lên ba đã không còn tè dầm nữa! Cười bảo: “Mau mặc quần áo đi, trong bếp để phần cháo rau cho con đấy. Còn chuyện này, ta sẽ bảo anh con đến giảng giải cho.” Dứt lời bèn gọi Tiểu Huệ, vịn tay thị ra ngoài.

Cửu Ca như bị sét đánh. Thân thị đã nói tới đó, thì sao y còn không hiểu cho được? Bắt đầu đau thương tội độ: Đúng là đoạn tụ thật rồi, mơ thấy thiếu niên xinh đẹp, mơ tới bắn ra ngoài...

Thư Đồng mờ mịt một lúc cũng đã ngộ ra, nhưng thấy Cửu Ca mặt mày lạnh toát, đành lên cười đôi tiếng, nhưng không dám bước tới chúc mừng.

.....

Lại nói, vì Cửu Ca “trưởng thành” mà Thân thị vui mừng vô cùng, nghĩ lại thì Cửu Ca và Ngọc Tỷ cùng tuổi, giờ đã thế này, dạo tới sẽ thử nhắc Tú Anh. Trước đó, đương nhiên phải báo trước Lệ Ngọc Đường một tiếng. Sai mợ Tần gọi Ngũ Ca đến, không đích thân nói mà bảo mợ Tần bóng gió với Ngũ Ca. Ngũ Ca nghe rồi cũng cười: “Cửu Ca lúc nào cũng già dặn, lại nghiêm nghị, có thể xấu hổ một lần cũng tốt. Cứ giao chuyện này cho con, con đi nói chuyện với đệ ấy.”

Thân thị để Ngũ Ca đi, nhìn mợ Tần, cả hai cùng cười. Mợ Tần dợm hỏi: “Hai năm nữa Cửu Ca có thể lấy vợ rồi, nương tử đã ưng ai chưa ạ?” Thân thị đáp: “Rồi, nhưng không nên để nó dính vào chuyện trai gái quá sớm, hại thân, đính hôn trước, đợi thêm ba bốn năm, để nó đọc thêm sách, hiểu chuyện hơn, khi ấy mới thành thân.” Mợ Tần cười thưa: “Vâng ạ. Nhưng hẳn phải nói với phù quân trước.” Thân thị bảo: “Chứ gì nữa?”

Chủ tớ hai người đang vui vẻ, Lệ Ngọc Đường lại đến tìm Thân thị bàn bạc. Vì chuyện cưới gả của Lục Ca mà ông vẫn chưa hết ảm ức, càng nghĩ càng bức mình, bèn đến bàn với Thân thị. Thân thị thấy ông đến, đứng dậy đón: “Sao lại không vui thế này? Hay là còn vấp vấp vụ án lúc trước?” Lệ Ngọc Đường nói: “Vụ đó thì có gì mà vấp vấp? Nhân chứng vật chứng đều có cả.”

Lại nói: “Bọn họ ngày càng lung tung rồi, phải mau mau đính hôn cả cho đám con, để người trong kinh kia đỡ phải ghép bậy.” Thân thị biết ông bắt mẫn

với hôn sự của Lục Ca, nhưng không vượt giận cho ông, dù sao đi nữa vợ Lục Ca sẽ sống trước mặt mình, chẳng cản trở gì Lệ Ngọc Đường.

Trở tay bảo: “Con gái có phong tục, không lo người trong kinh sắp bậy bạ. Trai tốt thành Giang Châu, hai đứa tốt nhất đã trở thành con rể mình, đám còn lại thì đều mắc mủ đầu đó. Không quyết được, thôi thì kéo thêm hai năm, để xem nhiệm kỳ sau mình được điều đến đâu rồi tính. Có điều mấy thằng con nhà mình, đều không còn nhỏ nữa.”

Thân thị bèn mượn thời cơ nói chuyện Cửu Ca Ngọc Tỷ, Lệ Ngọc Đường vui vẻ đáp: “Ta thường nghe người ta bảo con gái giống cha, con gái của Hồng Khiêm hẳn sẽ không kém. Mình đã bảo con bé tốt, vậy cứ chọn nó đi.”

Thân thị nói: “Vậy nhé. Ta phải báo trước một tiếng cho nương tử Hồng tú tài, rõ ràng mọi chuyện, chờ Thất Ca Bát Ca xong mới tiện tính tiếp. Cũng không thể để em trai cưới sớm hơn anh mình.” Lệ Ngọc Đường đáp: “Đúng là thế, mọi chuyện giao cả cho mình.” Thân thị bảo: “Nói gì thế? Chẳng có nhẽ chỉ mỗi ta đi gặp thông gia à?” Lệ Ngọc Đường vuốt râu cười: “Mọi chuyện theo lời mình sai bảo.”

Thân thị muốn nói với Tú Anh theo kiểu tế nhị, chuẩn bị vài món kỷ vật, lại lật tung rương hồi môn của mình, muốn chọn một món quà quý tặng Ngọc Tỷ. Xem xét vài ngày vẫn không ưng ý, cuối cùng mới tìm được một chiếc hộp son son mạ vàng, mở ra coi thử, trên lớp vải nhung đỏ là hai chiếc trâm vàng đầu phượng, thiết kế trong cung, đá quý làm mất, trổ vàng làm lông, mỗi con phượng ngậm một viên châu to, thân trâm khắc vân mây lành tinh xảo. Thân thị càng nhìn càng thích, đúng thứ này rồi.

Đến lúc muốn hẹn gặp Tú Anh lại trông thấy Cửu Ca, thấy y rệu rã, cổ làm mặt tươi cười, người thì hốc hác khôn khổ. Không khỏi hoảng hốt: “Thế này là sao?” Đám Ngũ Ca biết rõ tình hình, lại không dám nói ngay lúc này, vì Cửu Ca bảo: “Chưa hết hạn một tháng đâu.” đành tạm nhịn thêm vài ngày.

Thân thị thấy con trai tinh thần không tốt, hỏi y, y cũng chỉ đáp là không sao. Ép Cửu Ca khám bệnh, được chẩn là suy nghĩ quá nhiều. Hỏi Cửu Ca, lại hỏi không ra. Thân thị nghĩ lại, lúc trước Tú Anh từng nhắc đến chuyện phải lên chùa cầu nguyện cho Hồng Khiêm, còn bảo chùa này rất linh, hòa thượng cũng là cao tăng đắc đạo.

Thân thị vung tay, dắt Cửu Ca đến chùa Từ Độ. Lại nghĩ vợ chồng Ngũ Ca sắp phải về kinh, Lục Ca còn chưa biết mặt mũi vị hôn thê của mình ra sao, đám con còn lại thì chưa cưới gả gì, bèn ra lệnh Lục Ca phải đi cùng, Thất Ca cũng phải đi cùng, Bát Ca đương nhiên đi cùng nốt, cầu nhân duyên cho bọn nó, lại dắt con dâu con gái, sai Ngũ Ca tháp tùng theo kiệu.

Khéo thay hôm ấy Tú Anh cũng lên chùa. Chùa Từ Độ vốn do Tú Anh bày cho Thân thị, lại là nơi hai họ Hồng Trình hay đến, mọi người đều chọn ngày lành, tắm rửa thay áo, cũng vội vàng dâng hương, sao lại không gặp nhau cho được? Vì sắp đến ngày thi của Hồng Khiêm, Tú Anh dạo này ngày càng thành khẩn, có ý nặng đến chùa Từ Độ hơn. Lại còn tự chép kinh, bảo cả Ngọc Tỷ cùng chép, trong lòng lại cầu nhân duyên cho Ngọc Tỷ.

Hai nhà Trình, Hồng neo người, thu vén xong kiểu xe là lên đường ngay. Nhà họ Lê lại đông, nữ quyền cũng nhiều, thế nên hơi lộn xộn, Hồng gia tới trước. Đến chùa thì khỏi trù đầu, sư sãi ấy à, người đời thường vứt họ ra ngoài vòng dan díu trai gái. Ngọc Tỷ đi cộ Lâm, Tú Anh đi cùng Tổ Tỷ, Hồng Khiêm dắt con trai Kim Ca, dọc đường giảng giải đủ thứ cho cậu nhóc, thương yêu vô vãn.

Thầy Tô cũng đi theo, chấp tay sau lưng, thông dong dõm bước. Vì thầy thường đi lạc, số dặm thầy đi hơn người bình thường rất nhiều, sức chân cũng tốt cực, từng bước vững vàng, đi bộ lên núi.

Đến nơi, tăng nhân trong chùa đương nhiên biết gia đình này, họ nhiều năm liền quyên tặng nhiều thứ, lại thành tâm. Mỗi lần tới đây, lại hay dắt theo một ông thầy họ Tô, thường khiến phượng trưng gọi trời không thấu gọi đất không thừa, phải tụng thêm vài câu “Ta không vào địa ngục thì ai vào địa ngục”, mới có thể làm bộ vững vàng đón tiếp ông thầy này. Mỗi lần tới lúc ấy, đám tiêu sa đi tụ tập lại cười trộm, sư phụ sẽ không răn dạy, vì họ cũng đang bận cười.

Quả nhiên, vị sư tiếp khách đón cả nhà vào, Tô tiên sinh đi thẳng ra sau tìm phượng trưng, Hồng Trình hai họ dâng hương. Cụ Lâm ngăn lại, bảo Hồng Khiêm bái trước: “Hôm nay cháu là chủ.” Hồng Khiêm không búng với cụ được, bèn dập đầu ba cái trước, mọi người chẳng ai biết chàng cầu cái gì.

Tăng nhân đưa ống xăm đến cho chàng lắc, chàng lại bảo: “Trước đó đã xin xăm, giờ lại xin nữa thì mất linh.”

Tiếp theo là cụ Lâm, cụ cầu hai nhà bình an, Kim Ca lớn lên khỏe mạnh, rạng danh nhà họ Trình; Hồng Khiêm đỗ đạt, vợ con ngồi mát bát vàng; Tú Anh có thêm con trai, để nhà họ Hồng vững căn cơ; Ngọc Tỷ có nơi chốn tốt, vợ chồng quang vinh. Rì rầm thật lâu, suy đi nghĩ lại rồi mới xin xăm, lại được đại cát.

Tổ Tỷ không muốn lắc nữa. Tú Anh trông tình hình, cũng ngừng lại. Hai người đều nghĩ, lão an nhân đã xin được xăm thượng thượng, mình hưởng ké là được, xin nữa làm chi? Ngọc Tỷ chỉ giao kinh Phật chứ không xin xăm, trong lòng lại nghĩ, xăm đầu tiên mình xin không tệ, xin nữa chỉ sợ mất linh.

Cụ Lâm đi giải xăm. Tú Anh thêm tiền nhang đèn, lại đưa tiền biếu chú tiểu đốt hương, xin tụng kinh. Đương lúc giải xăm, bên ngoài tiếng người ồn ã, là gia quyến Lê phủ quân đến dâng hương. Sư tiếp khách vào trong thưa với sư phụ: “Các công tử nhà phủ quân tháp tùng theo xe, nữ quyền đều đến cả. Vì có khách nam, nữ quyền trong này xin hãy lánh mình đi trước.”

Tổ Tỷ nghe bèn dắt Ngọc Tỷ đi ra sau phước. Phàm những ngôi chùa lớn, trong điện thường không xây tường ngăn, chỉ treo những lá phước cỡ to trên xà nhà, hai mặt thêu hoa sen. Dập dềnh, cũng như rèm che. Nghe nói trong số khách đến có đàn ông, tuy Tú Anh và Thân thị quen nhau, cũng đành phải tránh sau phước. Hồng Khiêm biết có cả nữ quyền, cũng theo vợ lánh đi. Lại vì hai bên quen biết, không tiện tránh không gặp, chờ Lệ gia lễ Phật xong, thì đàn ông chào đàn ông, phụ nữ tán chuyện phụ nữ.

.....

Đám Thân thị cũng nghe sư tiếp khách thưa: “Bên trong có gia đình Hồng tú tài đang bái Phật, có cả nam lẫn nữ, xin chờ tiểu tăng vào báo, chờ để nam nữ hai bên chạm mặt nhau, không khéo.” Thân thị ấy mới hỏi: “Hồng tú tài nào?” Sư tiếp khách thưa thật, Thân thị nghĩ, chẳng phải gia đình Hồng Khiêm đây ư? Khéo thật!

Bên kia Cừu Ca nghe “Có cả nam lẫn nữ” thì tim đã thót lên cổ họng, nhưng nếu trốn đi thì không ổn. Bát Ca đứng sát bên trái y, chỉ cảm thấy tay áo Cừu Ca rục rịch, bèn liếc y một cái. Thân thị nói: “Đã thế, chúng ta cũng nhanh nhanh chóng chóng thôi. Lễ Phật xong, ta cũng tiện nói đôi lời với nương tử chàng ta.” Lại sai anh em Cừu Ca đến chào Hồng Khiêm: “Ông ấy là người mà cha mấy đứa coi trọng, cũng thực sự có tài, không như đám môn khách kia, phải kính trọng.”

Ngũ Ca cười đáp: “Chúng con đã gặp Hồng tú tài, là người thông tỏ, mẹ yên tâm.” Đoạn dặn thê tử Tề thị, phải chăm sóc mẹ và em gái thật tốt. Tề thị vâng dạ: “Mẹ chu đáo đến mức nào cơ chứ, thiếp chẳng qua chỉ theo học vài điều.”

Dứt lời thì vào lễ Phật. Nữ quyến dâng hương trước, Thân thị dẫn đầu, sau đó mới là đám con trai. Nữ quyến bái xong, tăng nhân dẫn đường, dắt Hồng Khiêm ra trước, Kim Ca còn nhỏ, để lại bên mẹ.

Khung cảnh sau phước lờ mờ, hẳn là nữ quyến Hồng gia, Thân thị đã đi đến đằng ấy, hai bên thì thăm trò chuyện. Cừu Ca vừa khéo xếp ngay sau cùng, lòng y rồi cực, nhưng nghe tiếng tăng nhân niệm kinh, lại dần bình tĩnh lại. Ngẩng đầu nhìn Phật Tổ, trong lòng đã rơi lệ, thầm nhủ, nếu ngày ấy không rời thành thì đỡ biết mấy, cũng không khó xử như hôm nay, nhưng soi xét lại, bụng dạ thế mà chẳng một chút hối hận nào. Chợt nhớ đến giấc mơ kia, sau khi bừng tỉnh khỏi cơn mộng ấy, y lúc nào cũng nghĩ đến, lại thầm khấn cầu: Ta biết lòng dạ mình không tốt, nhưng không thể quản nổi trái tim mình, Phật Tổ từ bi, nếu thiếu niên hôm ấy là con gái thì tốt biết mấy... Đây lòng cũng biết đây là mơ mộng, nhưng ý nghĩ ấy không xuất hiện thì thôi, manh nha rồi thì như trở thành cộng rom cứu mạng, cầu khẩn hết lần này đến lần khác.

Lại nói, Thân thị muốn nhắc chuyện Ngọc Tỷ với Tú Anh, để mào đầu, Thân thị đã đem lời: “Ngọc Tỷ đúng là đứa bé ngoan, chẳng biết cậu chàng nhà ai có phúc mới cưới được.”

Tú Anh đáp: “Em còn đang cầu phúc cho nó đây, chỉ mong nó có thể gả vào gia đình hòa thuận thôi.”

Thân thị nói: “Ta thấy con bé nên được hơn thế.” Tề thị chợt bảo: “Mẹ, con và Lục Tỷ, Thất Tỷ đều mới đến đây, muốn ra ngoài ngắm cảnh.” Lại hỏi Tú Anh: “Hắn Đại Tỷ thường đến chùa này, vẫn mong muội ấy bầu bạn cùng chúng con, chẳng hay thím có cho phép?”

Tú Anh bụng bảo dạ, Tề đồng tri ngu Giang Châu cũng đã năm sáu năm, cô bảo cô chưa từng đến chùa này, ai tin? Nhưng lại cười: “Sao lại cho hay không? Muốn đi thì cùng đi đi.” Tim không khỏi đập như trống dồn, chẳng có nhẽ? Ngược mắt nhìn Thân thị, lại thấy bà tươi cười.

Kim Ca còn nhỏ, Tú Anh sợ nhóc tự dung bức bối quậy phá lung tung, lại sợ trẻ con không kín miệng, đồn bừa ra ngoài, không tốt cho Ngọc Tỷ, đồ thẳng bé ra chỗ Hồng Khiêm.

Bên này Ngọc Tỷ và chị em dâu Tề thị men theo phước đi ra sau điện, bên kia Cừu Ca không tiện đưa mắt nhìn theo nữ quyến, lại trông sang Hồng Khiêm — Ngũ Ca đang chào hỏi ông — Lòng lại lạnh lẽo, thấy Hồng Khiêm lại nhớ đến thiếu niên kia. Y biết Hồng Khiêm có một trai một gái, thấy Hồng Khiêm cũng khá hiền hậu với mình, y lại thêm muốn con trai nhà người ta, còn trơ tráo hơn chuyện thềm muốn con gái nhà người ta nữa. Sai sai! Đàn ông nhà họ Hồng chẳng phải đều đến cả à? Thiếu... Thiếu niên ấy đâu?

Đương khi suy xét, cuối cùng không kìm nổi nhìn sang bên cạnh Hồng Khiêm. Ngược đầu lên, lại trông thấy một bé con kháu khỉnh bụ bẫm, tóc chải ra sau đầu. Mặc áo yếm đỏ thắm viền mép, lại nghe nhóc gọi Hồng Khiêm là “Cha.”

Cừu Ca ngơ ra, đầu óc đặc lại như hồ dán. Y biết Hồng Khiêm có một trai một gái, con gái lớn, con trai nhỏ, còn cận kề hơn thì, lúc đầu không ư dò hỏi chuyện nhà người ta, nghe để đó, không rõ cũng mặc — Cũng chả liên quan đến y. Sau này muốn biết lại ngại, sợ gây phiền phức cho thiếu niên kia.

Thằng bé trước mắt gọi ông ấy là cha, vậy... Ngoại thành năm ngoái, người gọi Hồng Khiêm là cha là ai? Khó nhọc bò dậy khỏi đệm quỳ, Cừu Ca đỡ trán, vẫn luôn không dám tin, nếu y chưa hoàn toàn ngu ngốc thì, thiếu... thiếu niên mà y thương nhớ hơn nửa năm trời, lại là một cô gái?!

Cừu Ca ngẩng đầu nhìn Phật Tổ, Phật Tổ cười không đáp.

Bấy giờ lại nghe tiếng bước chân vội vã, một tiểu sa di chạy đến tìm Ngọc Tỷ, ngăn mọi người ở cửa sau: “Thí chủ, lệnh sư...” Chưa dứt lời, đám Tú Anh đã cười rộ lên. Ngọc Tỷ hỏi: “Tiên sinh lại trò chuyện đến là vui vẻ với phương trượng rồi nhỉ?” Cái đầu bóng loáng của tiểu sa di đỏ cả lên, chấp tay gập đầu. Ngọc Tỷ bèn nói với đám Tề thị: “Tiên sinh nhà ta thích nhất việc ôn chuyện với phương trượng ở đây, luôn phải có người đi khuyên đôi lời, mới không đến nỗi lưu lại đây làm pháp sư.”

Tiểu sa di thấy Ngọc Tỷ có người đi cùng, khó xử hồi lâu mới thưa: “Sau núi có cảnh đẹp, nếu thí chủ không ngại, xin đi theo tiểu tăng.” Tới đây thì nên ngăn mấy người này lại, để về khốn khổ của phương trượng đỡ lọt vào mắt nhiều người. Mấy cô gái đồng ý, cùng đi ra ngoài. Lục Tỷ, Thất Tỷ quen với Ngọc Tỷ, lại trò chuyện tiếp về màn thêu dệt trước, Tề thị quan sát phong phạm Ngọc Tỷ, cũng hài lòng. Nếu không có gì bất ngờ xảy ra, mẹ chồng đã thế kia, đây chắc là em dâu tương lai rồi, hẳn phải xinh đẹp tốt tính thì mới để ở chung.

Đại diện trong chùa đều thế này cả, có hai cửa trước sau, cửa trước bước vào là tượng Phật, đi vòng ra sau tượng Phật mới là cửa sau. Chẳng ngăn được lọt vào tai Cừu Ca, giọng Ngọc Tỷ là giọng nói y nghe trăm ngàn lần trong mộng, chẳng phải giọng nàng thì là gì? Cừu Ca làm sao không vui cho được?

Cừu Ca đập đầu bình bịch mấy cái thật vang, thành khẩn mừng rỡ khôn xiết. Phật Tổ hiển linh rồi! Lại hứa hẹn, đến khi ta có năng lực, sẽ đúc kim thân cho ngài!

Bên kia, đám Tú Anh nghe lời Thân thị đã nói, ai nấy đều không dám tin vào tai mình nữa! Tú Anh bảo: “Nương tử không phải đang đùa với em đó chứ?” Thân thị đáp: “Chuyện này sao đùa được? Dù ta có lấy con trai ra đùa, cũng đâu dám đem con gái nhà người khác ra đùa, đúng không nào?” Ba đời bà cháu cụ Lâm đưa mắt nhìn nhau, đều mừng rỡ. Cuối cùng cụ Lâm nói: “Chuyện này phải hỏi cha tụi nhỏ.”

Thân thị đáp: “Quan nhân nhà cháu đã đồng ý từ lâu, ông ấy ưu ái quan nhân quý phủ, thích ai thích cả đường đi ạ. Bây giờ quan nhân quý phủ đang ở ngoài kia, Cừu Ca nhà cháu cũng vậy, hay là sai người ra báo tin, lại chào hỏi một lần? Nếu ưng thì quyết luôn, chúng ta về thành bàn chuyện tụi nhỏ. Còn nếu không ưng Cừu Ca thì là thằng bé không may, thế nào? Nơi đây đất Phật thanh tịnh, không có kẻ xằng bậy, dù không thành cũng chẳng ai lời ong tiếng ve.”

Tú Anh cân nhắc một lúc rồi sai Tiểu Hi gọi Hồng Khiêm, Thân thị cũng đánh mắt ra hiệu mợ Tần, bảo mợ đi nhắc Cừu Ca. Hồng Khiêm vén phướn đi vào nhưng không đến gần, vì tránh Thân thị. Tú Anh bước tới, khẽ nói ý của Thân thị. Hồng Khiêm đã bụng bảo dạ sẽ tìm một thằng rể tốt cho Ngọc Tỷ, giờ tự dưng lại bị gõ một cái, nhất thời mờ mịt, ngẩn ra một lúc mới nói: “Thằng bé ấy cũng ổn. Nhưng lúc đầu không xét tới nó, giờ đột nhiên nhắc đến, hơi vội vàng.”

Tú Anh bèn về nói với Thân thị: “Vợ chồng em trước đây quả thực chưa từng nghĩ đến chuyện với cao, giờ bỗng nghe nhắc thì mừng rỡ ngẩn ngơ, chẳng hay công từ...”

Thân thị nói: “Ta gọi nó tới, bọn em cứ việc soi xét, hỏi thăm, còn thiếp canh bát tự của nó ta sẽ về chuẩn bị, muốn kiểm bài vờ hay thái độ làm người của nó đều được, về rồi sẽ có thời gian. Còn hôm nay chẳng qua chỉ nhắc em một tiếng, sợ đứa trẻ ngoan như Ngọc Tỷ bị người ta giành mất, ấy chẳng phải mất mát lớn của Cừu Ca?” Minh tuy là tộc Thiên tử, nhưng cầu hôn con gái nhà người, ít nhiều gì cũng phải đẩy Cừu Ca ra trước mặt để họ xem xét kiểm tra một hồi.

Tú Anh an tâm bảo: “Em đi nói với chàng.” Lại đi chuyển lời. Hồng Khiêm bấy giờ mới rõ, hóa ra là nói trước một tiếng, lại hơi ám ức, Thân thị này đã lật ngược lật xuôi Ngọc Tỷ nhà chàng chẳng biết bao lần, trước đó chàng còn chưa soi kỹ Cừu Ca kia đâu. Chàng vốn cũng cảm thấy Cừu Ca ổn, bèn gật đầu.

Ngoài kia Cừu Ca được mợ Tần kéo lại thì thăm chuyện, đúng là vui như lên trời, mặt mày cũng sinh động hẳn lên, gương mặt vốn chẳng xám xịt gì lại trở về vẻ lạnh lùng, ngày càng nghiêm trang, chỉ mong để lại ấn tượng tốt cho cha mẹ vợ tương lai.

.....

Đang sau, Ngọc Tỷ còn chưa hay biết gì đã bị hứa gả cho người ta, đi chưa được nửa đường đã đụng phải phương trượng. Ngọc Tỷ lấy làm lạ: “Phương trượng mạnh giỏi, tiền sinh nhà con đâu ạ?”

Hóa ra thầy Tô trông thấy một tờ kinh cũ chỗ phương trượng, nghe đồn là giấy viết tay của bậc thầy triều trước, mê mẩn nét chữ người ta. Phương trượng thoát được một kiếp, Ngọc Tỷ bụm miệng cười. Bọn Tề thị thấy đường đường một vị phương trượng lại chạy trốn chết như thế, cũng bật cười. Ngọc Tỷ bứt ra đi tiếp, bụng bảo dạ thầy Tô chả tốn công sức gì đã chọc phương trượng phải khóc rồi.

Bên ngoài, Hồng Khiêm đã quen Cừu Ca từ sớm, xót thằng bé hiểu chuyện, lại xót y có một người cha thích bàn chuyện đứng đắn nhưng chẳng đứng đắn tí nào như Lê Ngọc Đường. Lê Ngọc Đường thích Hồng Khiêm, Hồng Khiêm cũng thường đến nhà Lê Ngọc Đường làm thượng khách, ông ta coi trọng con đích, có khách đến thường sai ra bồi cùng, phong phạm thì khỏi phải xét nữa, thường ngày cũng chẳng nghe có chuyện gì không tốt. Chàng biết Lê Ngọc Đường đã bứt ra khỏi phủ Ngô vương, gia đình này cũng hòa thuận, khoản này cũng đồng ý. Vốn cho rằng Cừu Ca còn nhỏ mà nghe chuyện cười gả lại mặt mày tỉnh bơ, hơi không tốt, nhưng đến lúc thấy Cừu Ca đi đường huơ tay nhắc chân cùng phía, mới bật cười.

Thân thị nghe tiếng cười khẽ này đã biết chuyện thành hơn nửa. Lại trông sang Tú Anh, Tú Anh nhìn Cừu Ca là mẹ vợ nhìn con rể càng nhìn càng vui, hẳn cũng thấy tướng đi cùng phía của y. Hai người này đã thích thì cụ Lâm và Tô Tỷ cũng chẳng còn gì để nói, vả lại Cừu Ca cũng tướng mạo đường đường

Thân thị thấy thế thì hài lòng lắm, rồi ra hiệu hỏi Tú Anh: “Được không?”

Tú Anh lại nhìn sang Hồng Khiêm, Hồng Khiêm gật đầu. Khóe môi Cừu Ca khẽ nhếch, lại gắng kìm lại. Thân thị phẩy tay: “Các trưởng bối đang ở đây, con lại lanh chanh bước vào, mau ra ngoài cho ta.” Cừu Ca hơi lảo đảo, xoay hẳn một vòng, chân lướt ra ngoài nhanh như gió, lại đứng dưới chân Phật Tổ cầu khẩn ngàn lần.

Thân thị bèn thăm dò, nếu sự đã thành thì có thể gọi Ngọc Tỷ đến tạm trao đổi lễ vậy không. Còn chuyện lục lễ thì về thành đến nhà thăm viếng mới ổn. Hồng Khiêm thấy Thân thị chu đáo, cũng gật đầu. Ngọc Tỷ vừa khéo cũng về đến, phương trượng đi cùng nàng, vị phương trượng này vốn nghĩ, nếu ông ở cùng Ngọc Tỷ thì dù Tô tiên sinh có đuổi tới nơi, cũng đã có bữa hộ mạng rồi. Mợ Tần đã già nhưng mắt vẫn sáng, xa xa đã trông thấy, cười thưa: “Khéo thật, đang nhắc tới thì họ đã về.”

Lại nói vị phương trượng kia ra đến ngoài, vừa khéo gặp hi sự, phương trượng là người xuất gia, lại vừa mới thoát khỏi ma trảo của thầy Tô lần nữa, cũng khó tránh khỏi nhiễm bụi một chút: “A Di Đà Phật, trước Phật kết duyên, hai nhà đúng là có duyên phận.” Hai bên sực nghĩ đến, chẳng thể còn gì?! Cũng mừng rỡ. Vì sự đã định, Thân thị nhẹ nhàng sai vén phướn lên.

Tiểu Huệ khẽ vén phướn lên, Ngọc Tỷ lách người tránh vài bước, đứng bên Tú Anh. Bên ngoài đám Ngũ Ca đã biết chuyện này, còn sợ Cừu Ca có gì đó không thỏa, lại thấy trên mặt cậu khờ này toét loét một nụ cười, khiến bốn thằng anh sợ nhũn cả chân. Cừu Ca có thể phá lệ bước vào nhưng mấy người họ lại không, phải chờ ở bên ngoài, liếc mắt nhìn nhau, thấy có vẻ không phải giả bộ vui vẻ, lại ngược lên nhìn Phật Tổ, những mong Phật có thể giăng giải cho.

Bên trong, tuy Ngọc Tỷ biết hôn nhân đại sự là lệnh cha mẹ lời mối mai, nhưng gấp gáp thế này, thực sự hơi lúng túng. Trong lòng lại trăm ngàn cảm xúc, đành phải cúi mặt không để ai thấy, hồng che giấu nỗi tủi thân ngơ vờ nơi đáy mắt. Cha trước giờ thương nàng, tuy bảo lệnh cha mẹ, nhưng nàng vẫn luôn cho rằng cha mẹ sẽ không đến nỗi chẳng hỏi mình một câu như vậy, trong lòng khó tránh khỏi khó chịu. Ra sức siết chặt tay, treo một nụ cười lên mặt.

Bên kia Cửu Ca lại vui như được mùa, có điều gương mặt trời sinh kia, trong lòng thực sự coi trọng Ngọc Tỷ, nhưng mặt mày lại cứng ngắt. Thân thị nhìn mà tiếc nỗi không thể cầu má y, nặn thành một nụ cười. Cửu Ca ngắm Ngọc Tỷ, thấy nàng quả thực đang mặc áo váy màu xanh nhạt, váy nở rộ hoa đào, cổ đeo khóa vàng, tóc đen thắt thành hai búi, chẳng khác gì trong mơ. Nhất thời kích động.

Tú Anh đưa tay chọt Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ đành phải ngẩng đầu lên. Ngọc Tỷ trông thấy Cửu Ca cũng kinh hãi vô cùng, bụng bảo dạ, Sao mình chỉ giành một con thỏ béo với y, giờ lại phải đền cả chính bản thân cho y rồi? Y là công tử nhà phủ quân thì sao chứ? Họ Lê thì sao chứ? Cũng chẳng thể ngang ngược như này. Lại bật cười, có lẽ cha mẹ không vô lý tới vậy đâu. Nàng không cười thì may ra, vừa cười, Cửu Ca càng ngày ngắn, mặt ngơ ra như khờ. Thân thị đứng là hận nỗi không thể nhét y lại vào bụng, đỡ mất mặt.

Vì đã quen mặt trước đó, nên khi Ngọc Tỷ nhìn Cửu Ca lần nữa, thấy hai tai y đỏ hồng, chẳng biết vì sao cũng cảm thấy má mình hây nóng.

Sau đó rút trâm ngọc trên đầu Cửu Ca ra, trao đổi với khóa vàng trên cổ Ngọc Tỷ. Lục Tỷ, Thất Tỷ cùng cười: “Bọn ta thường bảo nói mãi không hết chuyện với muội, muốn giữ muội trong nhà vài ngày, để cùng trò chuyện với nhau. Giờ thì tốt rồi.”

Định duyên trước Phật, nếu sự thành phải về hoàn duyên, phương trượng mỉm cười: “Là duyên phận hai nhà các con đã đến. Tệ tự không dám kể công, chỉ cần trong lòng thường niệm có Phật, năng tụng vài quyển kinh là được.”

Hai nhà ai nấy rời đi, Thân thị vốn có ý bảo Cửu Ca tiễn thông gia xuống núi, nhưng Tô tiên sinh hãy còn đóng đinh đằng sau, đành phải để nhà họ Lê về trước, Hồng Khiêm đi lời thầy Tô ra: “Con gái ta mới vừa định thân rồi.” Thầy Tô xem nữa đã ngã xuống đất. Sau mới biết là nhà phủ quân, mới bảo: “Cũng tốt.” Lại tụng niệm liên hồi bên tai Ngọc Tỷ, bảo Hồng Khiêm chẳng phúc hậu gì cả.

Hồng Khiêm cũng mặc kệ thầy, chỉ chăm chú ôn bài chuẩn bị đi thi. Bên kia Thân thị lại khá bận, tiền vợ chồng Ngũ Ca về kinh xong, phải trong thời gian hai ba tháng đính hôn cho Thất Ca cùng con gái huyện Mai trực thuộc Giang Châu, lại hứa gả con gái Tiền giáo dụ cho Bát Ca. Vừa xong thì kỳ thi cử nhân vừa đến.

Hồng Khiêm lại đồ hạng hai, Thân thị nghe tin liền gọi người làm mai, thu xếp ổn thỏa lễ vật, đến nhà họ Hồng đề thân. Người làm chứng đương trai là thông gia Tề đồng tri, bên đảng gái thì Kỷ chủ bộ vốn muốn đứng ra nhận. Tô tiên sinh giận dữ hồi lâu với Hồng Khiêm, nhưng vẫn tiếc rẻ Ngọc Tỷ, cũng muốn đứng ra làm chứng. Đám Tú Anh vui vẻ không thôi, đương nhiên theo ý thầy Tô, Hà thị đến hỏi thăm, biết Tú Anh đã có ý thì không nhắc đến nữa, chỉ bàn với Tú Anh chuyện của hồi môn của Ngọc Tỷ.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 57: Ngây Ngô

“TÔ TIÊN SINH THÍCH CHÂN GÀ, CẨM THỰC CŨNG ĐÃ BA NGÀY, MAI CHÀNG MANG ĐẾN BIỂU THẦY ĐI.”

Hôn nhân trên đời, luôn phải căn cứ theo lục lễ* mà làm, đầu tiên là nạp thái sau đó vấn danh, hai nhà trao đổi thiệp canh, so bát tự.

[*Gồm lễ nạp thái, vấn danh, nạp cát, nạp tế, thỉnh kỳ và thân nghinh.

Nạp thái: là một lễ đến nhà gái đề nghị về việc đã chọn một người con gái gia đình ấy.

Vấn danh: theo đúng nghĩa chữ vấn danh, lễ này cốt để nhà trai hỏi rõ tên, tuổi người con gái và mẹ đẻ người ấy, để biết rõ hơn về thân thế cũng như sự giáo dục của người này.

Nạp cát: lễ này có nghĩa là nhà trai đã bói được quẻ tốt về hôn nhân giữa đôi trai gái.

Thỉnh kỳ: lễ này có mục đích xin nhà gái ấn định ngày làm lễ cưới dựa theo ngày tháng tốt xấu.

Nạp tế: đưa sinh lễ tới nhà gái.

Thân nghinh: là lễ đón dâu về nhà trai.]

Bấy giờ Thân thị mới biết đại danh của Ngọc Tỷ là “Thành Huyền”, còn khen tên này khá có khí phách, so ra thì tên của Cửu Ca lóa hơn nhiều. Chuyện là cậu chàng Cửu Ca này vừa khéo thuộc lứa chữ lót là “Minh”, tám ông anh trên y, lúc mới sinh Đại Ca đã được đặt tên là Lê Minh Càn, Nhị Ca bèn

đặt luôn là Minh Khôn, tên mấy đứa sau cứ lần lượt được đặt theo thứ tự bát quái* như thế.

[*Theo thứ tự là Càn, Khôn, Khảm, Ly, Chấn, Cấn, Tốn, Đoài.]

Ấu cũng là bất đắc dĩ, gia đình Ngô vương quá đông người, nếu đặt tên không theo thứ tự, một là lộn xộn khó nhớ, hai là sợ trùng tên. Bát quái đã bị tám ông anh dùng sạch, đến phiên Cửu Ca, đành phải gọi là “Minh Sinh”. Tình này cảnh này, Thân thị cũng chẳng tiện nói điều chi, ai bảo... Lệ Ngọc Đường nắm đê chứ? Còn hơn nhà họnh trưởng của Lệ Ngọc Đường, lúc ấy cảm thấy sinh năm trai hai gái là đẹp nhất, bèn đặt tên theo thứ tự ngũ thường*, nào ngờ sinh đến mười thằng con trai, nghĩ tên cho năm thằng sau nghĩ đến muốn toác đầu.

[*Nhân, nghĩa, lễ, trí, tín.]

Một việc không phiền đôi đảng, bèn dứt khoát cầm thiệp canh lên chùa Từ Độ xin phân an tâm, đương nhiên xin được quẻ đại cát, mọi việc thông thuận, là duyên trời định. Thế là bèn viết giấy đính hôn, trao lễ vật. Sau khi trao lễ vật xong, lại chọn ngày lành hoàn hôn, vì con cái cả hai nhà đều còn nhỏ, Cửu Ca lại còn anh chị chưa cưới gả, không cần quá gấp gáp.

Tên của người làm chứng, cũng phải viết vào hôn thư cùng tên cha và con cái hai bên, nắn nót nghiêm chỉnh, xong lễ phải đem đến nha môn đóng dấu. Cửu Ca là tông thất, ngoài chuyện này ra Lệ Ngọc Đường còn phải viết thư gửi vào kinh báo gia đình biết, để họ đến Tông Chính báo cáo, thành hôn xong sẽ thêm tên của Ngọc Tỷ vào ngọc điệp*. Chờ đến hạn mười năm biên soạn ngọc điệp một lần, lại chỉnh lần nữa, đóng vào quyển.

[*Là thư tịch ghi tên Hoàng đế cùng tông thất.]

Trước mắt không vội chuyện trong kinh, chỉ cần chuẩn bị xong giấy tờ ở đây là ổn. Cha mẹ hai bên và người làm chứng đều đến nhà họ Hồng, viết giấy đính hôn, đóng ấn, người khác còn phải đến nha môn, nhưng Lệ Ngọc Đường đã là phủ quân Giang Châu, chuyện này tiện hơn nhiều.

Cửu Ca cũng theo cha mẹ đến, len lén đưa mắt nhìn quanh, không thấy Ngọc Tỷ, lại bị Bát Ca chột cho mấy cái. Ngọc Tỷ đang ở trong màn, chỉ chờ viết giấy đính hôn xong. Thân thị biểu quà đính hôn cho nhà họ Hồng, tự tay cài đôi trâm đầu phượng lên cho Ngọc Tỷ, mới gọi là xong lễ — Không tiện để y gặp mặt.

Mọi người lần lượt viết tên, người làm chứng đáng thương, vốn nên dẫn đầu hai bên, giờ chỉ đành làm quần chúng. Người làm cha, con trai đính hôn, đương nhiên phải kiểm tra hôn thư, mở ra xem, Lệ Ngọc Đường chỉ thấy cả người như bị ngâm vào nước sôi, tới mức xương cũng muốn rục ra luôn rồi. Cầm tờ giấy mỏng ấy lên, rà kỹ lại lần nữa, thoát cái đã nhảy vọt lên, đập đổ cả ghế!

Tô Chính!

Hồi bé Lệ Ngọc Đường sống trong kinh, khi ấy Tô Trường Trinh chưa vào kinh, đến khi thầy vào kinh thì Ngô vương đã vì kế sinh nhai mà dắt cả gia đình đi nơi khác nhậm chức. Lệ Ngọc Đường lớn rồi cũng chỉ sống ngoài kinh, chưa từng diện kiến chân nhan của Tô Chính, thường lấy làm thất vọng vì mình không được đích thân gặp Tô Trường Trinh. Ông nhận ra được nét chữ của Tô tiên sinh, so xét kỹ càng, sao có thể không vừa hoảng vừa mừng vừa ngờ?

Trạng thái này, vừa khéo y như Cửu Ca con ông. Cửu Ca biết người trong lòng là nữ không phải nam, mẹ lại lập tức muốn gả nàng cho mình, khi ấy cũng có tâm trạng ấy — Vui đến nỗi chẳng biết phải làm sao!

Lệ Ngọc Đường run lấy bầy, chỉ đưa mắt nhìn thầy Tô: “Tiên, tiên, tiên sinh chính là Tô Chính Tô Trường Trinh?”

Tề đồng tri cũng là người chưa từng gặp qua Tô tiên sinh trong kinh kia, nghe Lệ Ngọc Đường hỏi thế cũng hoảng: “Tô Chính này, chính là Tô Trường Trinh kia?” Lệ Ngọc Đường rút bút tích thực của họ Tô mà ông đã mua lại với giá cao ra, nâng niu như bảo bối: “Nhìn xem nhìn xem, còn có thể là giả được sao?” Dễ dàng đưa thứ này ra như vậy, vì ấy là buổi trao lễ của con út, thông gia Hồng Khiêm lại là người được lòng mình, ông mới nghiêng rằng đem thư họa trân tàng ra để Cửu Ca được nở mặt nở mày.

Chữ của Tề đồng tri đẹp hơn cấp trên, nhưng tài giám định và thưởng thức thư pháp lại không bằng Lệ Ngọc Đường, phụng mệnh sui gia cấp trên đến làm chứng, chính sự phải làm, nghe Lệ Ngọc Đường nhắc mới tra kỹ lại. Tra xong mới thở hắt ra vì kinh ngạc, mắt tròn trắng, suýt nữa đã ngất đi. Ông xuất thân tiến sĩ, trí thức có thể lọt vào mắt ông cực ít, đáng để sùng kính cực ít, Tô tiên sinh vừa khéo là một trong số ấy.

Tô Chính Tô Trường Trinh, rất nổi tiếng trong giới sĩ lâm, tài học thì khỏi bàn, nhân phẩm cũng đáng được kính trọng, trên dưới cả triều, đương nhiên không phải ai nấy đều thích thầy, nhưng dù có ghét thầy đến đâu, cũng không thể bảo rằng đức hạnh thầy không tốt. Xa xôi chẳng nói, gần thì có một ví dụ. Hồng Khiêm ghét Tô Trường Trinh như hạch, hận nỗi không bẻ gãy cổ thầy được, ghét đến độ miệng mồm luôn giấu thầy là Tô bán tiên, nhưng cũng phải công nhận lão Tô tiên sinh này chưa từng làm chuyện xấu, chưa từng nảy ý xấu. Trái lại, thầy hay giúp người khác, cương trực công chính, không sợ quyền quý, còn chân thành đối đãi, rõ ràng là một người tốt.

Một người như vậy còn là Đế sư, không ngại thế lực ngoại thích mà dốc lòng tận trung, một dạ giữ gìn dòng chính, rành rành là danh sĩ thiên hạ. Có thể cứng cổ thỉnh Quan gia tổng Lô vương con kế hậu ra khỏi cung, có thể không dè chừng tâm trạng của Thái hậu và Hoàng hậu, cần tổ cứ tổ cần chửi cứ chửi, rành rành là một chính nhân quân tử. Chữ lại đẹp, dù cho có mai danh ẩn tích, dù cho bây giờ chỉ là dân thường, một bức chữ đẹp vẫn có thể bán với giá vài trăm lượng bạc.

Đích thực nổi danh thiên hạ. Chỉ tiếc là dù đắc tội ngoại thích Trần thị, lại chẳng ai về chân dung truy nã thầy khắp chốn, mặt mũi thầy thế nào, người chưa từng gặp đương nhiên không biết.

Hai sui gia Lệ Ngọc Đường và Tề đồng tri, ông nhìn tôi tôi nhìn ông, vẫn chưa dám tin! Lệ Ngọc Đường bèn hỏi Hồng Khiêm: “Cậu, cậu, cậu sui, vị này

có phải vị Tô tiên sinh ấy không?”

Hồng Khiêm nhàm chán đáp: “Nhà ta chỉ có một Tô tiên sinh này, chả biết Tô tiên sinh kia là ai.” Thầy Tô thấy lễ đính hôn của học trò mình sắp biến thành lễ nhận thân, bèn rút ấn riêng giắt bên hông ra: “Nghiệm chính thân, có thể trao lễ chưa?”

(Thịt bắt buộc phải chen vào: Cha con nhà họ Lê & Ông sui Tề = O =! Cứu mạng! Cầm chữ của thầy nhà người ta tới biếu làm quà đính hôn gì gì kia, đúng là ngu tới bùng cháy!)

Tề đồng tri nói mà cứ lấp bắp, mắt nhìn đăm đăm, hỏi thầy Tô: “Đúng đúng đúng đúng, ngài chẳng phải là gia sư của nhà, nhà, nhà này, dạy, dạy, dạy tiểu nương từ quý phủ còn gì?”

Lê Ngọc Đường nhũn chân ra, Tề đồng tri vội vã đỡ ông dậy.

Lê Ngọc Đường quỳnh quáng chà hai bàn tay vào áo mình đôi lần: “Trao trao trao! Nhất định phải trao!” Mấy chữ cuối cùng nghe như tiếng thét. Đoạn kéo con trai Cửu Ca sang, bảo y chào hỏi Tô tiên sinh. Hồng Khiêm suýt nữa đã tức đến mức bóp chết hai ông sui và lão thầy kia.

Cửu Ca đương nhiên biết tiếng Tô Trường Trình, cung cách làm người của thầy Tô, có ai không khen một chữ tốt? Nghe đến ngõ ngách từ lâu, may mà không lộ ra mặt, lão đảo mấy cái rồi trụ vững người, mặt mày tỉnh bơ nhìn sang Lê Ngọc Đường, chỉ thấy cha mình gò má ửng hồng, người hiểu còn biết ông đã gặp được Tô tiên sinh, người không hiểu, chắc sẽ nghĩ ông... Khụ khụ! Đúng là hơi vô duyên!

Vội đỡ cha đứng vững, đầu tiên bước đến trước mặt Hồng Khiêm lay một cái, Hồng Khiêm nhướn mày, cười khen: “Đứa trẻ ngoan.” Cửu Ca “Vâng” một tiếng, rồi mới xá dài Tô tiên sinh, tỏ ý kính thầy của vợ mình. Bên trong, Thân thị vỗ ngực, mặt đầy vui mừng, kéo tay Ngọc Tỷ, mừng rỡ không thôi. Lục Tỷ, Thất Tỷ cũng vui lây, Thất Tỷ nói: “Cửu Nương có thầy tốt như thế, lại không kể với bọn muội.”

Từ lúc gặp Cửu Ca, Ngọc Tỷ chẳng rõ trong lòng mình có cảm giác gì, nhưng hẳn là không ghét y. Hồng Khiêm và Tú Anh chọn Cửu Ca, về ngoài của Cửu Ca, tuy Lê Ngọc Đường không thích nhưng lại là kiểu mà cha mẹ vợ ưa. Tú Anh cũng từng lên hỏi Ngọc Tỷ: “Thế nào?”

Có thể hỏi câu này thì cha mẹ đã phải tán tiến lắm rồi, thực tế có rất nhiều người như Lục Ca, hẳn còn chưa biết bạn đời của mình tròn méo thế nào, đã bị ép cưới. May mà Ngọc Tỷ không nhỏ mọn, nhớ khi ấy cướp thỏ, Cửu Ca cũng mau lẹ nhanh gọn, giờ gặp lại lại cao hơn một chút, hành vi cử chỉ cũng hợp lễ, còn nữa... Tai y màu đỏ.

Ngọc Tỷ cười ngay, khẽ nói: “Y giống cha.” Hồng Khiêm nghe thế suýt nữa đã giận nghiêng trời, Hồng Khiêm phong lưu lỗi lạc, có tướng công tử quyền quý, nào phải mặt chữ quốc, nào giống phán quan như Cửu Ca?! Con gái không thích con rể, chàng sẽ sứt ruột, còn mà khen người ta, chàng lại ghen ghét. Ngọc Tỷ chấp tay chữ thập, nói: “Thí chủ, trước tướng* rồi.” Đoạn cười, xách váy chạy ra ngoài.

[*Là một quan niệm trong Phật giáo, ý chỉ đánh giá về ngoài, về ảo mà xa rời cái tâm, cái thực.]

Vì kết duyên trước Phật, được quẻ đại cát, Ngọc Tỷ cũng tạm gọi là thoải mái, chẳng ngờ mình vừa ý chồng chưa cưới, lại bị chính thầy của mình làm phiền lòng!

Cái gọi là Đứng dưới chân đèn thì tối, chính là tình huống trước mắt đây, Ngọc Tỷ theo người thầy này cũng đã sắp mười năm, Tô tiên sinh còn thoải mái giới thiệu họ tên, thế mà nàng lại không biết thầy mình là nhân vật nổi tiếng như thế!

Chuyện này cũng khó trách, nàng không nhập sĩ, lại còn nhỏ, xung quanh chẳng ai kể cho thì sao nàng biết được? Chuyện Tô tiên sinh, nhà họ Trình giấu nhẹm, Hồng Khiêm thì lười bôi vang dát bạc dùm thầy, ai mà nghĩ tới chuyện mách vanh vách trước mặt nàng? Thế là nàng không rõ đầu đuôi. Thầy nhà mình, sắp sẵn họ tên ngay trước mặt, nàng lại chẳng hay biết gì, Ngọc Tỷ thực sự cảm thấy khó chịu.

Thất Tỷ nói thế, Ngọc Tỷ còn có thể đáp gì được nữa, đành phải cúi đầu, dù sao hôm nay là ngày đính hôn của nàng, ngượng ngùng một chút cũng là chuyện nên xảy ra. Trong lòng đã quyết cúp luôn phần chân gà ba ngày liền tiếp của thầy Tô!

Ngoài kia, vì được thầy Tô nhắc nhở mà rốt cũng đã cử hành xong lễ. Bên trong, Thân thị cũng đã cài đôi trâm đầu phượng lên mái đầu Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ vẫn chưa cập kê, cũng búi tóc lên để cài trâm. Phong tục thời này, nghi thức cũ đã mai một rất nhiều, rất nhiều gia đình đã không tổ chức lễ cài trâm, lễ đội nón*. Trai gái thời này, khối người mười hai mười ba tuổi đã thành thân, cưới gả rồi còn quan tâm đến lễ cài trâm đội nón làm gì? Vài gia đình tổ chức lễ này, người ta còn liếc xéo cho. Nhà Tròi hãy còn giữ tục, nhưng chỉ tổ chức trong nội bộ gia đình giữa cung cấm, mà cũng chẳng kỹ lưỡng gì cho lắm. Ví như lễ đội nón, nếu có biến, thì chưa đến hai mươi cũng đã phải có ép nón vào đầu rồi.

[*Lễ trường thành dành cho gái và trai.]

Bên ngoài, Hồng Khiêm kĩ tính, thỉnh thoảng người Lê Ngọc Đường và Tề đồng tri tạm thời giữ bí mật chuyện hành tung của Tô tiên sinh, mọi người cân nhắc, tuy không biết tại sao thầy Tô lại đến được Giang Châu, nhưng ngọn nguồn trước đó thì rõ, đúng là không nên giống trống khua chiêng. Lập tức răn đe con cái nhà mình, không được rêu rao âm ỉ. Nữ quyến bên trong cũng biết nặng nhẹ, đều ngậm miệng không nói. Thất Tỷ thảm nhũ, chả trách Cửu Nương chẳng thốt lời nào.

Xong lễ, trong ngoài bày tiệc, mời láng giềng, thân thích đến ăn cỗ. Các láng giềng vốn cũng có chút ít gia sản, cũng muốn làm dáng làm vẻ, nhưng gặp gia đình Lê Ngọc Đường đông người, tụt tở theo hầu vây kín, Thân thị lại muốn thể hiện mình coi trọng cô cậu sui, giục Lê Ngọc Đường bày nghi trọng, thế là chen không lọt. Chờ lễ hoàn mới dẹp hết mấy thứ rườm rà kia đi, mời khách vào dự tiệc. Lê Ngọc Đường đề ý mới thấy chòm xóm chẳng ai biết thân phận Tô tiên sinh. Thế cũng đúng, ai nấy trong nhà đều gọi thầy là thầy Tô, mọi người đều biết thầy là thầy Tô, từ bấy chưa từng nghĩ đến chuyện thầy tên Tô Chính, tự Trường Trình.

Trong số khách thì vợ chồng Kỷ chủ bộ là hoan hỉ nhất, vì chơi thân với nhà họ Hồng, thầy Tô cũng bảo vợ chồng ông lương thiện trước mặt phủ quân để cấp trên nhớ tới, lại khen nhân phẩm Kỷ chủ bộ cực tốt, nên nhận nhiều trọng trách hơn, yêu thương rắn đê dân chúng. Kỷ chủ bộ có thể tiến thêm một bước, thăng chức huyện lệnh, vì ông không có hậu thuẫn nên trở thành chủ quan đã là đỉnh cao trong sự nghiệp, có thể đạt được thành tựu này, mừng rỡ lắm thay.

Lệ Ngọc Đường rề rà mãi chẳng muốn đi, lảng giềng ai nấy về cả, mình lại không chịu rời mộng khỏi ghế. Cửu Ca và ông cha con một lòng, nhưng vẫn hơi ngượng. Hiếm khi lại muốn níu kéo cái ghế đôi chút.

Lệ Ngọc Đường không kìm nổi hỏi Tô tiên sinh: “Lảng giềng ngô này chỉ gọi ngài là Tô tiên sinh, ngài ở lại đây, là dùng tên thật chẳng? Nếu vậy, hẳn sẽ hơi phiền phức.” Cửu Ca chịu thua, thăm bảo gia đình người ta đã sớm biết thân phận Tô tiên sinh, còn chờ đến lượt cha phát hiện chắc?

Thầy Tô ẩy thế mà đáp: “Đi không đổi tên, ngồi không thay họ. Ta lại chẳng phải họ Tô tên Tiên Sinh, họ tên thật của ta cũng chẳng phải xấu xa đến mức không dám gặp ai.”

Hồng Khiêm thăm khinh bi thầy.

Lệ Ngọc Đường lại khen Tô tiên sinh là quân tử đứng đắn, đoạn xin thầy: “Nếu ngài rỗi rãi, xin viếng thăm hàn xá. Con trai nhà tôi vẫn đang theo nghiệp học, nếu ngài không chê, tôi sẽ lệnh nó đích thân đến cửa cầu học, chỉ ngại quấy quả sự thanh vắng của tiên sinh.”

Cửu Ca nghe vậy, cuối cùng cũng chịu đứng dậy khỏi ghế, nhanh hơn con thỏ béo bị y bắn hạ ngày hôm ấy nhiều, đến trước mặt thầy Tô vái dài một cái, lại đưa mắt sang nhìn Hồng Khiêm. Hồng Khiêm thấy y mím chặt môi, ánh mắt đáng thương thì lấy làm buồn cười lắm, bèn gật đầu đồng ý, đoạn hẹn ngày: “Công tử nhà phủ quân lại ngày ngày tất tã thì không hay, mà quý phủ cũng có gia sư, ta làm sao có thể quấy quả bài giảng người khác? Nếu rỗi rãi, thì cứ dăm ba ngày lại đến.”

Tô tiên sinh soi kỹ Cửu Ca, thấy y tướng mạo đường đường, trông đoan chính hơn ngữ Hồng Khiêm, lại cương nghị hơn bọn Thịnh Khải, càng nhìn càng có vẻ hiền lành đáng tin thì ra chiều yêu thích, cũng muốn xem xem chồng chưa cưới của Ngọc Tỷ là người thế nào. Bèn gật đầu đồng ý, đoạn hẹn ngày: “Công tử nhà phủ quân lại ngày ngày tất tã thì không hay, mà quý phủ cũng có gia sư, ta làm sao có thể quấy quả bài giảng người khác? Nếu rỗi rãi, thì cứ dăm ba ngày lại đến.”

Cha con họ Lệ đều vui mừng.

Bên trong, Thân thị cũng mời Ngọc Tỷ năng đến nhà mình hơn. Ngọc Tỷ lại lén trò chuyện với Lục Tỷ, Thất Tỷ, hỏi kỹ số đo của Thân thị, Lệ Ngọc Đường, để tiện đóng giày may tất cho hai người. Lục Tỷ cười trộm, nói: “Hai ngày nữa, ta sai người đưa tới cho muội.”

.....

Lại nói, hai nhà Lệ, Hồng đính hôn, tuy chưa tổ chức hôn lễ ngay nhưng ngoài mặt đã thành thông gia rồi. Từ đó, không chỉ trong ngõ Hậu Đức mà cả thành Giang Châu đều kính Hồng gia hơn vài phần, cả Trình gia khi được nhắc đến cũng kèm theo tiếng tán tụng. Đều khen cụ Trình nhà này có đôi mắt huệ, thu nhận Hồng Khiêm, chấn hưng họ Trình.

Bên kia, thầy Tô đi quanh thư phòng, đã hai ngày rồi thầy không được xoi chân gà! Lại ngại không muốn nhắc, quân tử dù sao cũng không nên háu ăn, nhưng trong lòng thực sự khó chịu, thầy mà khó chịu thì sẽ muốn bới móc Hồng Khiêm, Hồng Khiêm bị châm chích thì càng không để lộ rằng, thầy ấy là đã đắc tội Ngọc Tỷ.

Chỗ châu phủ thì vui mừng lắm thay, Lục Tỷ về nhà cố ý bảo muốn lấy số đo của Thân thị, Thân thị nói: “Số đo của ta mà con lại còn không biết?” Lục Tỷ đáp: “Con biết, nhưng có người không biết mà.” Đoạn kể chuyện Ngọc Tỷ muốn xin số đo. Thân thị cười bảo: “Con bé đúng là người có lòng.” Lục Tỷ ghé tai nói: “Cả số đo của cha nữa ă, nhanh chậm gì thì trước Tết cũng xong. Con muốn lén đưa cả số đo của Cửu Ca nữa, muội ấy thấy, hẳn sẽ đoán ra được...”

Thân thị liếc cô một cái, cân nhắc hồi lâu, nói: “Cũng đã đính hôn, khỏi phải ngại rồi, con đừng giờ trò làm gì. Cứ nói là của Cửu Ca, mà khoan đã, cứ cộng thêm tấc, tấc rưỡi vào số đo của nó, Cửu Ca đã tới tuổi lớn rồi.”

Lục Tỷ vâng lời, Thân thị nói: “Cửu Ca là em trai con, đính hôn cho nó trước không phải là ta không thương con, con và Thất Tỷ đều là máu thịt của ta, nào có chuyện không thương chứ? Ta đã bảo cha các con báo vào kinh rồi, chuyện của hai đứa, ta và cha mấy đứa sẽ làm chủ. Thịnh tiểu tử tài kia tuy tính tình không tệ, nhưng con cũng gặp mẹ và em gái cậu ta rồi đó, chuyện này chỉ là không có duyên.” Lục Tỷ ngượng ngùng thưa: “Con hiểu mà, mẹ, con đi lấy số đo Cửu Ca đây, có lẽ còn được dịp ngắm nó đôi màu nữa đó.” Thân thị bị cô chọc cười, vỗ lưng cô một cái: “Lại lâu cá rồi.”

Lục Tỷ đến phòng Cửu Ca, Cửu Ca đang ngồi nghiêm ngặt trước bàn, trước mặt bày một tờ giấy, mắt đang dán chặt vào tờ giấy đó. Lục Tỷ bước vào, Cửu Ca vươn tay ra, ung dung gấp đôi, rồi gấp tư tờ giấy ngay trước mặt cô. Lục Tỷ chun mũi, nói lý do mình đến. Cửu Ca bảo: “Lục tỷ vốn biết số đo của ta mà.”

Chàng Cửu Ca này vì nhảm thiếu nữ thành thiếu nam, tự làm khó bản thân hơn nửa năm trời, thế là sau này gặp chuyện gì đều sẽ hỏi thêm đôi câu “Rốt cuộc là sao?” Nếu có người bảo ai đó tốt, y sẽ hỏi tốt ra làm sao, nói ở đâu đó trở quá bí đao cực lớn, y cũng sẽ hỏi rốt cuộc lớn tới mức nào.

Lục Tỷ đáp: “Ta biết nhưng người khác thì không, mau đưa chân ra đây, chuyện tốt đến rồi.” Cửu Ca rục rịch lỗ tai, nhìn Lục Tỷ chằm chằm. Lục Tỷ vỗ ngực: “Trùng ta làm gì?” Cửu Ca nói: “Nàng ấy làm cho cha mẹ đã tốn rất nhiều công sức rồi, chờ ta...”

Lục Tỷ kinh ngạc hỏi: “Nàng ấy? Nàng ấy nào?” Lại thấy Cửu Ca nhìn mình đầy ý vị, bèn hừ một tiếng: “Ta cóc thèm nhìn cái chân thối nhà đệ!” Xoay đầu đi mất. Cửu Ca lại lôi tờ giấy kia ra, vuốt phẳng ngắm tiếp, Lục Tỷ có số đo của y mà.

Ngày hôm sau, Cửu Ca được cha gọi sang. Lệ Ngọc Đường đem bức tranh chữ của Tô Trường Trinh đi làm quà đính hôn, khi ấy đau như cắt da lóc thịt, giờ thì hết đau rồi, trông thấy Cửu Ca cũng may mắn vui mừng cười, hỏi: “Khi nào con sang nhà nhạc phụ?” Cửu Ca đáp: “Vài ngày nữa.” Dứt lời khép ngay miệng lại, Lệ Ngọc Đường sẫm trái soi phải, chợt thấy mắt húng.

Cửu Ca chấp tay, lui ra ngoài.

Về đến phòng bên sai Thư Đồng cầm một mạch tiền ra phố mua bông vụ. Thư Đồng suốt nửa đã rót cầm xuống đất: “Cửu, Cửu Ca, mua bông vụ làm gì ạ?”

Cửu Ca chẳng thèm đáp lời nào, chỉ đưa mắt nhìn Thư Đồng một lúc, Thư Đồng cầm tiền chạy đi như ma đuổi, chẳng bao lâu sau đã ôm bảy, tám con bông vụ về. Cửu Ca nhón từng con lên xem xét kỹ càng, chọn ra ba con bỏ vào một cái hộp, thưởng số còn lại cho Thư Đồng. Thư Đồng thưa: “Em lớn rồi, không chơi cái này nữa.” Cửu Ca ra về không nghe: “Cậu lui xuống đi.”

Thư Đồng mặt như đưa đám, ôm đống bông vụ ra ngoài. Cửu Ca nhìn trái ngó phải thấy không có ai, đóng cửa lại, lấy một con bông vụ ra, quần tuốt rồi đánh xuống đất, bông vụ lao như bay luôn! Tiếng vù vù vang lên, Thư Đồng ngoài cửa cất tiếng gọi: “Cửu Ca.”

Cửu Ca nhú mày, cứng nhắc bảo: “Không được nói chuyện!” Lại nhặt bông vụ lên quần tuốt, tay ước chừng sức, để cổ tay hơi nghiêng, dần dà cũng nắm được cách chơi, đánh từng con từng con.

Thư Đồng bên ngoài nghe mà lòng dạ run rẩy, cậu đã lờ mờ đoán được Cửu Ca đang làm gì, song không hiểu sao Cửu Ca lại như vậy, thế là bắt đầu sợ hãi. Khó khăn lắm bên trong mới không còn tiếng động, Cửu Ca kéo cửa ra, lại trở về về thường ngày. Hôm sau, trong thư phòng thỉnh thoảng lại vang lên tiếng động rồi lại ngừng. Đến ngày thứ ba, Cửu Ca thưa với cha mẹ: “Đến thăm Tô tiên sinh.”

Lệ Ngọc Đường vui lắm: “Nên đi, phải vắn an cả nhạc phụ nhạc mẫu nữa.”

Lần đầu đến nhà sau lễ đính hôn, Thân thị chuẩn bị quà hộ Cửu Ca, dặn: “Sau này quen rồi thì tốt, con cũng đừng đến quá thường xuyên, đồn ra thì không hay.” Cửu Ca gật đầu, đánh mắt sang, vài cậu sai vật cầm quà, cùng đến ngõ Hậu Đức.

Bên kia, Hồng Khiêm trở thành cậu sui của phủ quân, số người đến viếng nhà bỗng tăng mạnh, Hồng Khiêm rất phiền lòng, hôm sau đã lấy cớ phải đóng cửa đọc sách đóng năm sau vào kinh đi thi, trước cổng mới yên ả được một chút. Cửu Ca đến nhà, vừa khéo lúc thanh tịnh. Đến chào hỏi Hồng Khiêm trước, dâng quà mà Thân thị chuẩn bị lên. Hồng Khiêm hỏi: “Sao phải khách khí thế này?” Cửu Ca thưa: “Nên thế ạ.” Lại hàn huyên khách sáo vài lời, đoạn bảo: “Con, con sẽ luôn đối tốt với Ngọc Tỷ.” Hồng Khiêm thấy y như thế, cũng mừng rỡ trong lòng, gật đầu cái nứa.

Cửu Ca lại ngồi chơi chỗ Hồng Khiêm một chập, cặp cha vợ con rể này, cha ngồi im thì con bất động, ngó ngán hai khác. Đến tận khi Tú Anh sai Tiểu Hi đến thưa: “Giữ Cửu Ca lại dùng bữa.” mới thôi.

Cửu Ca đồng ý, đoạn nói: “Gia phụ ngưỡng mộ Tô tiên sinh, tiểu tể bao gan xin gặp một lần.” Hồng Khiêm phải ngồi không với y cũng bức mình, hờn dỗi bảo: “Đi đi, sai người về nhà báo một tiếng.” Cửu Ca đáp: “Vâng.” Hồng Khiêm thăm ân hận, cái thằng khờ này, có khi nào ngộp chết Ngọc Tỷ của mình không? Lại vuốt tay áo, bảo Lai An dẫn Cửu Ca đến gặp thầy Tô, mình thì sang chỗ Ngọc Tỷ.

Bên này, Hồng Khiêm bảo Ngọc Tỷ: “Thằng nhóc kia là hồ lô hàn miệng, con tính thế nào đây, để cha ‘dọn dẹp’ nó nhé?” Ngọc Tỷ chỉ cười: “Chẳng nhẽ lúc mới đầu cha lại nhiều chuyện à?” Hồng Khiêm hờn dỗi: “Con gái đúng là bát nước hắt đi mà!” Ngọc Tỷ chỉ nghiêng đầu nhìn chàng, cũng chẳng cáu, trái lại khiến Hồng Khiêm phải trề môi: “Cha tới chỗ Tô Trường Trinh nghe ông lại dè bừa thêm những gì đây!”

Ngọc Tỷ bảo Đóa Nhi: “Em cũng lén đi theo, xem xem chuyện rốt cuộc là thế nào.” Đóa Nhi đi đoạn về, cười bầm: “Tiểu thư không biết đấy thôi, vị kia đang chơi với Kim Ca nhà mình ạ.” Tiểu Trà cười bảo: “Thế mới hay, từ bấy muốn nịnh vợ thì phải lấy lòng cha mẹ vợ với em vợ trước, ai cũng kêu vị ấy không thích nói cười, em còn sợ ngài ấy quá khờ, hóa ra lại lạnh ngắt. Có lẽ vì còn trẻ, chiều trò trước mặt mẹ vợ thì chi bằng ra tay chửi cậu em, mẹ vợ chỉ có một đứa con trai, đối xử tốt với Kim Ca, cũng như đã lấy được lòng mẹ vợ rồi.”

Ngọc Tỷ rầy: “Tiểu Trà tỷ hôm nay nhiều chuyện thật ý.” Nói xong đứng dậy: “Mà không biết cha với thầy đồ võ mồm xong chưa.” Tiểu Trà và Đóa Nhi nhìn nhau cười trộm, lại giả vờ nghiêm túc, đi theo Ngọc Tỷ. Vừa ra cổng sân, Đóa Nhi bước nhanh lên trước, ấy lại đưa Ngọc Tỷ đến chỗ Kim Ca.

Bên ấy, Cửu Ca đang dạy Kim Ca đánh bông vụ. Hôm nọ trông thấy Kim Ca, y yêu ai yêu cả đường đi, rất thích cậu em vợ này. Cửu Ca biết rõ mình không quá hiểu phụ nữ, đến cả nương tử trong lòng còn chưa hiểu gì, làm sao có thể lấy lòng được nhạc mẫu? Chi bằng ra tay với tiểu cữu tử, lúc nhỏ y thỉnh thoảng bắt gặp nhũ mẫu chơi với trẻ con, trong lòng cũng thích, lén chơi cùng một hôm lại bị Lệ Ngọc Đường cấm tịt. Giờ nhớ lại, hình như lúc ấy đánh bông vụ thì phải.

Kim Ca cũng chẳng thân thiết gì với vị tỷ phu này lắm, đương nhiên là do bản mặt của Cửu Ca thực sự quá dè ép người. Nhưng bông vụ lại thú vị, chơi một lúc, ông anh rỏ mặt lạnh lại vén vạt áo dưới lên nhét vào đai lưng, chơi với y, nhóc cũng thấy vui, bèn cùng Cửu Ca đánh bông vụ.

Mợ Hồ thấy thì trong lòng cười mãi: Kim Ca bình thường cũng ít nói, hai cu cậu ấy vậy mà giống anh em thật. Đưa mắt lên nhìn, lại thấy Ngọc Tỷ đang đứng bên cạnh, Cửu Ca như cảm nhận được, cũng trông sang, thấy Ngọc Tỷ đứng đấy. Tay vẫn cầm cây tuốt bằng gai mềm, vạt áo nhét eo. Thư Đồng đứng hầu bên cạnh, phiên muộn hộ y, tình cảnh này, cầm lên không phải, đặt xuống lại sai, làm sao mới ổn đây?

Thấy Tiểu Trà và Đóa Nhi cũng ở đấy, mợ Hồ bèn bước tới bảo Kim Ca: “Công tử đi rửa tay với tôi nào, sắp đến giờ cơm rồi.” Rồi dắt nhóc đi. Trước khi đi Kim Ca còn liếc Cửu Ca một cái: “Lần tới chúng ta lại cùng chơi.” Cửu Ca cúi đầu bảo: “Lần tới đệ làm xong bài đưa ta xem, lại mang thứ khác tới cho đệ.” Kim Ca ngửa cổ, khinh khinh nhìn y: “Thành giao.” Theo mợ Hồ đi, song lúc ngang qua Tiểu Trà lại bảo: “Không được rời tỷ ta.” Tiểu Trà

cười run cả vai, vội gật đầu.

Chỉ thấy Cửu Ca và Ngọc Tỷ cách nhau chẳng mấy bước, bên này Ngọc Tỷ không tiện bước đến, bên kia Cửu Ca vẫn về sợi tuốt trong tay, vì cố nén cảm xúc mà mặt mày lại càng nghiêm trang hơn, chột thong dong buông tuốt, sửa sang áo xống, dường như kẻ vừa đánh bông vụ với Kim Ca khi nãy không phải là y.

Ngọc Tỷ ngạc nhiên, bỗng bật cười.

Thư Đồng thấy thế, chừng sắp bật khóc, lên tiếng gần như nức nở: “Cửu Ca, cười một cái, cười một cái.” Ấy là Cửu Nương, không phải phủ quân đâu ạ!

Cửu Ca cũng muốn cười, nhưng chẳng biết sao lại sợ nụ cười của mình quá ngu sẽ khiến Ngọc Tỷ chán ghét, càng cố kìm lại, cuối cùng không nín nổi nữa mới gượng nở một nụ cười. Ngọc Tỷ lại ngoảnh mặt đi mất. Thấy gót sen giai nhân dần khuất, Cửu Ca buồn bã như đánh mất điều gì. Chợt nghe tiếng bước chân, Ngọc Tỷ lại quay về: “Tô tiên sinh thích chân gà, cảm thực cũng đã ba ngày, mai chàng mang đến biếu thầy đi.”

.....

Tuy Cửu Ca được giữ lại dùng cơm, nhưng ăn là ăn cùng Hồng Khiêm và thầy Tô, không gặp Ngọc Tỷ nữa. Hồng Khiêm lăng lăng quan sát, Cửu Ca quả đúng là tuân quy củ “ăn không nói”, không khỏi nhủ thầm thằng nhóc này đúng là giỏi giả khờ, vừa đánh bông vụ lấy lòng Kim Ca, giờ lại ra về trước mặt thầy Tô. Xong bữa, Cửu Ca cáo từ quay về, vì Kim Ca còn nhỏ nên Hồng Khiêm đành phải tự ra tiễn y.

Hai mẹ con Ngọc Tỷ và Tú Anh chưa gặp Cửu Ca được bao lần, đều lên ra xem, Ngọc Tỷ trông thấy Tú Anh thì nhăn mặt ngoảnh bước. Hồng Khiêm chột thấy sai sai, song thấy Cửu Ca vẫn đứng im, hai chân chẳng mấy may nhúc nhích, đầu cũng chẳng ngoái lại, nhưng tai lại nghiêng theo hướng bước chân của Ngọc Tỷ. Rủ rượi trông như vô chuỗi bị tay ai lột ném xuống đất. Không khỏi cười to: “Tô tiên sinh thích ăn chân gà, ngày mai con mang tới biếu thầy đi.”

Cửu Ca nghe hai cha con dặn như nhau thì vững dạ, hôm sau chẳng những đem chân gà mà còn xách một vỏ rượu ngon đến. Lại thưa với Hồng Khiêm: “Tiểu tể thấy Kim Ca đã sắp lên năm nhưng lại chưa học vỡ lòng, chẳng hay...” Bấy giờ, thực sự không tiện phiền thầy Tô nữa. Hồng Khiêm đáp: “Con có lòng rồi. Ta sẽ dạy vỡ lòng cho nó trước, thằng bé còn nhỏ, chưa cần nặng nề. Xuân năm sau lại dạy nó làm toán.”

Cửu Ca bèn không hỏi nhiều nữa. Trong lúc trò chuyện cũng không gặp Ngọc Tỷ, không khỏi hơi thất vọng, bụng bảo dạ chẳng có nhẽ hôm qua cười sai mất rồi? Thì ra hôm qua y về đến nhà, Thư Đồng tâu lại tất tần tật những gì y đã làm, để thêm: “Cửu Ca cười rất... đáng sợ ạ.” Thân thị nghe đoạn vừa tức vừa buồn cười: “May mà ta ra tay nhanh, tóm chặt Ngọc Tỷ, không thì cái kiểu cười kia của con chắc chắn sẽ dọa người ta chạy mất!”

Cáo từ Hồng Khiêm về nhà, Cửu Ca bèn soi gương, ráng nhếch mép lên cười. Lại chẳng hay lúc mình ngấm tờ giấy trắng nọ, nụ cười ấy dịu dàng lắm thay.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 58: Tiếp Xúc

NGHE HỒNG KHIÊM KỂ ĐÀN ÔNG ĐÀN THỂ NÀO HÈN RA SAO, NÀNG HÁ HỐC MỒM.

Từ sau lần đầu tiên một mình đến nhà họ Hồng, Cửu Ca lui tới quen chân hơn hẳn. Ông trời thực sự rất ưu ái Cửu Ca, ban cho y một gương mặt lắm liệt chính khí như vậy, làm việc gì trông cũng hợp tình hợp lý. Dù ông có thích người khác hơn thì vẫn không thể không tin phục y, ấy cũng là một loại tài năng thiên phú. Ngay cả Hồng Khiêm, người luôn tán tụng con gái cưng toàn tài toàn đức, người vốn muốn nhân lúc vào kinh mới kỹ càng kén rể mà cũng phải công nhận rằng y không tệ khi Thân thị nhắc tới, còn gật đầu đồng ý hôn sự.

Còn Ngọc Tỷ, lần đầu gặp y, chỉ vì một con thỏ béo mà phải hứng trọn bản mặt đen thui của Cửu Ca, thế mà chẳng biết nguyên do thế nào, nằng lại nhận lỗi về mình. Nàng cũng tự xếp mình vào hạng người đứng đắn, có sai sẽ nhận, nhưng nhận lỗi một cách sáng khoái như thế, thực ra cũng chỉ vì bản mặt của Cửu Ca. Lần gặp thứ hai ở chùa Từ Độ, nếu phải nói thật lòng thì, chàng Cửu Ca này tướng mạo không đẹp không xấu, tuy đây chính khí nhưng chưa đến mức vô cùng đẹp trai. Nhưng như nàng đã bảo rồi đây thôi, trông y “giống cha”, rất vững vàng kiên định. Dầu cho cả hai ngoại trừ việc đều là đàn ông ra thì chẳng còn tí ty giống nhau nào thì Ngọc Tỷ vẫn nghĩ như thế, cha nàng đáng tin, chàng Cửu Ca này cũng đáng tin hết vậy. Trông Cửu Ca dạy Kim Ca đánh bông vụ, sau đó lại dặn Kim Ca phải chăm chỉ học hành, mới nhận ra y còn là một người chu đáo.

Ngọc Tỷ dần lớn lên, mọi người đều dạy rằng “lệnh cha mẹ, lời mối mai”, cũng từng răn đe bằng bài thơ “Kéo bình bạc dưới đáy giếng”, nàng là một người thực sự có chủ kiến, Cửu Ca thế này, cũng tạm gọi là xứng đôi. Thay vì lý tưởng duyên cầm sắt thì chi bằng sống thực tế một chút, nàng thấy vậy thiết thực hơn. Trước giờ, phụ nữ mà nghĩ quá nhiều, quá lệch thì rất dễ bị đám bầy bạ lợi dụng sơ hở, khó tránh khỏi việc ném trái khổ đau.

Trong lòng phụ nữ thời bấy giờ, được chồng kính trọng đã là quá tuyệt, Ngọc Tỷ cũng chẳng việc gì phải kén chọn, như cụ Lâm đã nói: “Phải sống thì

mới gọi là đời. Đừng quá để tâm đến lời ngon tiếng ngọt, sẽ tổn phúc. Cháu đối tốt với y, y hẳn sẽ tốt với cháu, y tốt với cháu, cháu cũng phải tốt với y, một đời, chính là như vậy.”

Tĩnh tình Cửu Ca lại không lỗ mãng, đối xử tốt với người nhà nàng, hơn cả nàng biết Thân thị đã lâu, bà ấy là một người dễ chịu và cực hiểu lý lẽ, Ngọc Tỷ càng chẳng việc gì phải soi mói. Nên mới đáp cụt Lâm rằng: “Giờ cháu sẽ kính chàng như khách, nếu chàng đối tốt với cháu, thì cháu sẽ dốc hết ruột gan.”

Mắt cụt Lâm đã hơi mờ, cụt nắm tay Ngọc Tỷ: “Mọi việc chừa đường lui, sau này mới dễ sống, cháu trao trọn tim mình cho y, thì bản thân làm sao mà sống?”

Ngọc Tỷ đáp: “Cháu sẽ đối bằng trái tim của chàng.”

Cụt Lâm than thở: “Đúng là trẻ con. Nếu thực sự có thể như vậy, cháu phải là người tốt tu hành trọn mười kiếp, ấy mới nhận được phúc đáp thế này. Những chuyện này ta phải đích thân dặn dò cháu, mẹ cháu bà cháu đều kén rể cả, không thể xếp vào loại phụ nữ bình thường, không thể hiểu trọn khuất tất.” Đoạn kể ngắn kể dài những chuyện năm xưa, thuở ấy cụt và cụt Trình thành thân thế nào, lấy nhau về không có con trai, cụt Trình phải nạp thiếp thu tỳ sinh con vân vân.

Rồi kể những chuyện hậu trạch cho Ngọc Tỷ nghe, cụt bán mẹ đẻ của Chí Lang thế nào. Cuối cùng mới bảo: “Đạo gần đây ta ngủ nhiều lắm, không biết có đợi được đến ngày thấy cháu lấy chồng không, những chuyện này nói với cháu sớm ngày nào thì ta an tâm ngày ấy. Còn mẹ của cháu nữa, bây giờ có muốn dạy dỗ thêm cũng đã muộn, cháu chăm sóc nó nhiều một chút. Cha cháu là người tốt, nói không chừng mẹ cháu chỉ sinh được hai đứa cháu và Kim Ca, nhưng dầu sao vẫn không thể để nhà họ Hồng của cháu tuyệt hậu, đúng không nào? Cha cháu có tiền đồ, nhà họ Hồng chỉ có ngày càng lớn mạnh, không lý nào lại suy yếu, đến lúc ấy, mẹ cháu phải làm sao? Nhà họ Trình chỉ là con tôm cái tép mà vẫn rước chuyện phiền lòng, nhà phủ quân kia lại là hậu duệ giống trời, cháu phải cẩn thận. Ta dặn cháu này, chuyện trong nhà, phải nhớ lấy hai điều: Giữ đúng lý lẽ, nắm chặt lòng người. Lý lẽ thì ta khỏi dông dài, cháu học nhiều hiểu rộng hơn ta. Còn lòng người ư, cháu phải tự cân nhắc thôi, chồng và mẹ chồng là quan trọng nhất.”

Ngọc Tỷ nghe cụt bảo ban nghiêm túc nhường này, lòng chợt thất lại: “Cố đừng nói thế, cháu sợ.”

Cụt Lâm đáp: “Cháu mới đính hôn, những khi đại hi thế này, ta không nên nói lời xúi quẩy. Ta cũng mong cháu không cần phải dùng đến những lời dặn của ta, nhưng người sống trên đời, không sợ nhất vạn chỉ sợ vạn nhất, cháu có chuẩn bị trước thì mới tai qua nạn khỏi. Cửu Ca cũng là người tốt, lại còn trẻ, gia giáo cũng ôn, thừa khi y còn chưa trải đời nhiều, cháu hãy giữ chặt lấy, se tình phu thê kết tóc. Ta dặn không phải là muốn cháu xa cách y, mà là để cháu có chuẩn bị trước. Phu thê tuy một lòng, nhưng cũng phải chia ra chính và phụ.”

Ngọc Tỷ nghiêm mặt vâng dạ, cũng chẳng biết cảm giác trong lòng mình là gì. Về đến nhà, Tú Anh Hồng Khiêm sao có thể không nhận ra? Tú Anh kéo Ngọc Tỷ đến phòng mình trước, đóng cửa lại, hỏi lý do. Ngọc Tỷ suy xét lời cụt Lâm, xét thấy Tú Anh giờ đã không còn là nữ hộ nữa, nhưng chuyện cha mẹ, nàng vẫn còn bé, lại đã đính hôn, chẳng biết khi nào sẽ phải gả đi, làm sao quản được? Chuyện vợ chồng, rốt lại cũng nên để hai vợ chồng tự giải quyết. Người khác cũng chỉ có thể giúp đỡ phần nào. Đoạn thuật lại lời cụt Lâm đã dặn.

Tú Anh vốn cũng đang buồn rầu về chuyện con nối dòng nhưng không muốn Ngọc Tỷ lo lắng, chỉ bảo: “Con đừng để bụng chuyện này, nhân phẩm của cha mà con vẫn không tin ư? Chúng ta dù sao vẫn còn Kim Ca mà.” Nếu thực sự không ổn, vẫn còn đường giữ con bỏ mẹ. Và lại, Kim Ca lớn lên cưới vợ sinh con, sinh nhiều thêm vài đứa làm con thừa tự, huyết thống cũng chẳng lạc đi đâu được. Còn cả Ngọc Tỷ ở đây, Hồng Khiêm dầu sao cũng rất coi trọng con cái.

Nom mẹ như đã có tính toán, Ngọc Tỷ cũng tạm an lòng. Tú Anh thấy vậy mới bảo: “Những gì cụt cố dặn, chẳng qua chỉ là trường hợp xấu nhất. Năm ấy cha con đến nhà họ Trình ở rể, bà cũng dặn mẹ, bảo phải giữ lấy tiền của cha con, không được cho cha con cơ hội giờ trò này kia. Con xem cha mình đi, ai động được vào tiền ông chứ?” Ấy cũng là sự thật, bản lĩnh kiếm tiền của Hồng Khiêm quả không kém, mảnh lời cũng nhiều hơn người ta.

Ngọc Tỷ đáp: “Ấy là cha con giỏi.”

Tú Anh nói: “Đúng thế, nên con đừng lo mấy chuyện lộn xộn này nữa. Với những người đàn ông thực sự có bản lĩnh, thì không phải là con khổng chế nổi họ, mà là do họ khổng muốn rời xa con. Trên đời vẫn còn lẽ phải tồn tại, chẳng phải thẳng đàn ông nào cũng thích hành sự theo kiểu thấp kém. Con đề phòng họ mà thể hiện quá rõ, họ không ngốc, sao có thể không nhận ra? Những chuyện sai trái, người khác không khuyên bảo nổi, phải tự mình lĩnh ngộ.”

Ngọc Tỷ đáp: “Con biết mà, cụt cố cũng chỉ có ý tốt. Con làm việc cứ theo lương tâm, không cứng không mềm, nhưng cũng biết cứng mềm ra sao. Vợ chồng đang yên đang lành, phải sống cùng nhau cả đời, không nắm tay đồng lòng mà quấy thành đôi ngã, chẳng phải ăn no rừng mờ à? Giờ không phải lúc thích hợp để nói chuyện này, bàn sau vậy.”

Tú Anh biết rõ, con gái mình xưa nay gần gũi với Hồng Khiêm, có một người cha sâu cay như thế, thì con gái làm sao yếu đuối cho nổi? Không lo nó quá hiền, chỉ sợ nó quá dữ, làm việc phải mềm mỏng một chút mới tốt. Lại nghĩ Ngọc Tỷ đã đính hôn rồi, Kim Ca cũng nên bắt đầu học hành, dù năm sau Hồng Khiêm có đỗ tiến sĩ cũng phải quý mình. Tuy nàng không nhìn thấu được Hồng Khiêm, nhưng lại biết Hồng Khiêm một lòng một dạ với cụt Trình, sẽ chẳng đến nỗi làm mình đau lòng. Nếu lại bày ra về đề phòng, há chẳng phải khiến Hồng Khiêm xa cách? Bản lĩnh của Hồng Khiêm từ vụ Dư gia đã trông thấy rõ, phản chàng, chẳng không phải e mình sống quá sung sướng rồi à?

Ngọc Tỷ rời khỏi phòng Tú Anh, Tú Anh cân nhắc một chút, vẫn kể lại với Hồng Khiêm: “Hôm nay nó từ chỗ bà về, được dặn vài chuyện,” Đoạn bỏ qua những lời dành cho mình, chỉ thuật lại chuyện Ngọc Tỷ, “Ta đã nói nó, vẫn chưa chung sống đã nghĩ xấu người ta, thế chẳng phải làm khổ hôn nhân à? Cửu Ca ta thấy cũng tốt, bèn bảo nó an tâm mà sống. Ta nói thế ổn không? Cũng chỉ có mỗi một đứa con gái là nó, ta vừa sợ nó trượt ngã, vừa lo nó thay đổi, chuyện nhà mẹ đẻ ta mình cũng biết rồi, nó may mắn hơn ta, không cần phải kén rể, ta lại không quá rõ những chuyện kia, dạy nó như thế có khiến chồng nó kiêu kỳ không?”

Hồng Khiêm đáp: “Mình nói đúng lắm, nếu xa cách thì thành thân lại chẳng khó? Nhưng cụ cố cũng chỉ thương con bé, nhà họ Lê xưa nay đã đông đúc, thị phi cũng có, rồi rồi ta lại bày Ngọc Tỷ sau.”

.....

Ngọc Tỷ chẳng tài nào ngờ được rằng cha sẽ tâm sự mấy việc nọ với mình, nghe Hồng Khiêm kể dần ông dần thế nào hèn ra sao, nàng há hốc mồm.

Vậy mà Hồng Khiêm còn chưa thỏa mãn, hận nỗi không thể truyền đạt cho con tất cả những gì mình biết: “Con người là vậy, yêu thì nâng niu, ghét thì ruồng rẫy, đã muốn mặc kệ thì dù có dùng ngàn cách đặt chứng cứ trước mặt, y vẫn có thể xem như không thấy. Con muốn tốt cho y, thì làm mọi chuyện thay y chỉ bằng đề y tự chuẩn bị lấy. Nhưng không nên nói thẳng, mà phải đề y tự ngộ ra. Người khác không tốt, có thể mách thì mách, còn không, bảo y tự đi mà xem xét. Đừng làm những chuyện cực chẳng đã lại không lợi lộc gì, chỉ có kẻ đại mới như vậy. Người khéo, làm việc gì cũng phải để người khác trông thấy hiểu được. Cả ngày vật lộn với người ngoài, mệt đến chết đi sống lại, về đến nhà còn muốn y chơi giải đố với con? Trong ngoài như một? Thế thì thân sơ còn gì khác nhau? Con người luôn tìm lợi tránh hại, người khiến con thoải mái và kẻ làm con mệt mỏi, đổi lại là con, con thích gần gũi với ai hơn?”

Ngọc Tỷ cười thưa: “Một vài thứ có thể phơi bày, một vài thứ lại chỉ được phép nằm trong bóng tối, con những mong cả đời này không phải dùng đến những ngón ấy. Chừa đường lui cũng được, nhưng dầu có chừa, cũng là chừa cho tất cả. Những việc con làm, không cần phải nói rõ, khi cần dùng mới lôi ra dùng. Còn không cần đến tội gì lại để chàng biết? Để lại oán trách chồng con không khiến mình bớt lo?”

Hồng Khiêm cũng cười: “Trẻ nhỏ dễ dạy! Cửu Ca không phải loại người kia, con đừng gây ra chuyện gì khiến người ta lạnh lòng trước đấy. Nếu có chuyện gì thì cũng đừng giấu, cha mẹ con chưa chết đâu! Có phải cụ cố cũng lo cho mẹ con không?”

Ngọc Tỷ nghiêng đầu: “Cha cũng biết ạ?”

Hồng Khiêm: “Ta biết nhiều thứ lắm. Từ lúc có con, thì còn chuyện gì khiến ta không hiểu đâu? Cũng chỉ một tấm chân tình của cha mẹ. Mẹ con hiểu rõ là được, cụ cố cũng già rồi. Sau này sống ở nhà người khác, làm việc gì cũng phải nhớ kỹ, đừng tự cho rằng mình thông minh.”

Ngọc Tỷ cười đáp: “Con vốn khờ mà, chỉ biết áng theo quy củ làm việc, khờ chết đi được, biết đi đâu tìm thông minh đây? Ngoài phố có bán không? Bao tiền một cân?”

Hồng Khiêm cười to: “Con lại liên thiên rồi. Việc nhà của phụ nữ, mẹ con khá am hiểu, mẹ chồng bên nhà họ Lê kia cũng không phải tuýp ngặt nghèo, bà ấy chỉ có một đứa con trai ruột này thôi. Gia đình họ cũng hòa thuận, con cứ an tâm mà sống, người khác đối đãi thế nào với con, con cứ đối đãi lại y như thế. Nếu thực sự phải trở mặt thì nhớ lấy câu này cho cha, đã không làm thì thôi, làm thì phải làm cho đến cùng, tốt đến cùng, xấu cũng đến cùng.”

Ngọc Tỷ vâng dạ.

Mấy vị bên trên dặn dò xong, đến phiên Tô tiên sinh không chịu nổi trống vắng. Ngọc Tỷ đính hôn, thầy Tô cũng muốn dặn dò đôi điều, nội dung lời răn chẳng gì ngoài “Nữ giới” “Nữ huấn”, thầy văn chương lai láng, lại am hiểu quy chế lễ nghi các loại, lập đi lập lại vô số lễ nghi trong cung, mẫu mực hoàng thất nọ kia cho Ngọc Tỷ nghe.

Thầy Tô là quân tử thẳng thắn vô tư chưa từng giấu tên họ, người khác không ngờ đến cũng chẳng phải lỗi của thầy. Đám cụ Trình không biết, thầy cũng ngại phải ba hoa, Hồng Khiêm hẳn đã nhận ra, song dù Hồng Khiêm đã từng nói cho người nhà biết chưa thì thờ ấy thầy cũng vẫn đang rơi vào cảnh gian nan, nhà họ Trình rành rành có ơn thu nhận. Mọi người đều giả cảm vờ điếc cả thôi. Ai ngờ Ngọc Tỷ thực sự không hay biết gì!

Ba ngày liền không có chân gà để xoi, thầy tự mò ra phở làm miếng, lúc về lại lạc đường, về đến nhà đã tới giờ cơm tối, lang thang ngoài đường suýt đã bị tuần đêm tóm cổ rồi. Hồng Khiêm không nhìn nổi nữa, hảo tâm giữu cột thầy một hồi, Tô tiên sinh từ bấy mới biết bản thân đã đắc tội với cô học trò nhà mình, lại thâm nhử: Thì ra nhà này thực sự không biết, Hồng Khiêm cũng chưa từng đề lộ! Bụng bảo dạ Ngọc Tỷ tình quá quá, cúp chân gà chọn mình. Lầy lăm buồn cười, song không nói gì, vẫn dạy dỗ như thường.

Quả vậy, ba ngày sau, lúc Cửu Ca đến chơi đã xách theo một bọc chân gà thật to cho thầy. Tô tiên sinh giữ Cửu Ca lại dùng bữa, vừa gặm chân gà vừa nói: “Trò nữ đúng là bát nước đổ đi!” Cửu Ca bảo: “Ăn không nói.” Hồng Khiêm đáp: “Đúng, một đĩa chân gà hẳn cũng đủ để nhét kín miệng rồi chứ.” Thầy Tô cười lạnh một tiếng: “Hai đứa bây vừa nãy chẳng mở mồm nói đâu nhì? Tiếng bụng à?” Hai người nghe thế bèn ngậm miệng lại.

Dùng bữa xong, Cửu Ca lại xin lời chỉ dạy của Tô tiên sinh, thầy Tô trông gương mặt y, thờ dãi: “Đây cũng là một loại bản lĩnh của trò.” Nhưng Cửu Ca đến đề thỉnh giáo thư pháp: “Luôn có chỗ viết không đẹp.” Vì vẽ mặt Cửu Ca khá thành khẩn, thầy Tô không từ chối, lần lượt giảng giải những chỗ y không hiểu, nhắc bút viết vài chữ mẫu cho Cửu Ca luyện theo, đoạn sửa lại những nét mà y viết không thuận.

Cửu Ca nhìn tờ giấy, hồi lâu chẳng nói tiếng nào, bỗng đẩy tờ giấy về: “Xin tiên sinh thay con bảo quản, đem về nhà thế nào cũng sẽ bị cha con lấy mất, cắt chữ thầy ra treo tường.”

Thầy Tô bật cười, hỏi Cửu Ca: “Thư phòng lệnh tôn có sách gì hay? Ta muốn mượn một quyển về đọc.” Cửu Ca đáp: “Chỗ cha có một bộ ngự chế mới mang từ trong kinh về.” Thầy Tô bèn viết một tấm thiệp mượn sách Lê Ngọc Đường, bảo Cửu Ca giao thiệp cho Lê Ngọc Đường, lần tới mang sách đến.

Cửu Ca lặng lẽ cắt thiệp, lại cầm bức chữ vừa nãy về, thầy Tô không khỏi mỉm cười. Đoạn nhường mảy, lại rút một bức chữ ra: “Đây còn chữ của một người, viết rất nắn nót, trò có thể đem về nghiền ngẫm.”

Cửu Ca dùng hai tay đón lấy xem, nét chữ cực giống Tô tiên sinh, nhưng có vài phần khang khác, trông như chữ của thầy thời trẻ, nhưng giấy vẫn còn mới. Lại ngắm kỹ hơn, chợt bừng tỉnh, giờ này nơi đây, còn có thể là chữ của ai? Càng ngắm bức “Tương tiễn tửu” ấy càng cảm thấy đẹp. Trịnh trọng cảm tạ thầy Tô: “Nhất định quý trọng, mãi luôn nghiêm ngắm.”

Tô tiên sinh phát tay: “Bớt giả khờ trước mặt ta đi, đây là nể mặt chân gà mới cho trò đây, ta cũng chả phải chưa từng đính hôn lấy vợ.” Dứt lời, chấp tay sau lưng, không nhìn Cửu Ca nữa. Cửu Ca cất chữ của mình cùng bức “Tương tiễn tửu” vào lòng, lại xin thầy Tô một cái hộp đựng thiếp, đem về giao cho Lê Ngọc Đường.

Từ biệt thầy Tô, song lại đứng lặng trước cổng vườn thầy. Chưa tới một khắc, đã có người đến gặp y.

Cửu Ca trông thấy Ngọc Tỷ, lấy một chiếc hộp nhỏ trong lần áo ra: “Cái này, nàng giữ mà chơi.” Ngọc Tỷ thấy tai y run run, khẽ cười thành tiếng, tự tay đón lấy. Đường lúc trao nhận, Cửu Ca tình cờ đặt hộp vào tay nàng, đôi tay xoay một vòng, nắm trọn tay nàng rồi lướt xuống.

Ngọc Tỷ chỉ cảm thấy mu bàn tay ấm áp, đến khi tay Cửu Ca rời đi vẫn còn nóng. Cửu Ca thì thấy lòng bàn tay, mu bàn tay, cả đến ngón tay nàng cũng vừa mềm vừa trơn, mũi lại thoảng thoảng hương thơm của nàng, đúng là vừa thơm vừa mềm. Hắng giọng một tiếng: “Mẹ rất nhớ nàng, ta... khi nào nàng rỗi, ta sai người đến đón nàng.”

Ngọc Tỷ hờn dỗi: “Mấy ngày nay ta ở nhà.” Rồi ôm hộp chạy mất.

Cửu Ca lại ủ rũ như vô chuối, vuốt ngực, sang cáo từ Hồng Khiêm về nhà.

Bên kia, Ngọc Tỷ về đến phòng, mở hộp ra, thấy bên trong có một đôi thỏ ngọc be bé, núc ních đáng yêu cực, đặt vào lòng bàn tay rồi đưa ngón ve vuốt lưng chúng, rất êm tay. Thăm nhủ: Con thỏ béo kia trả cho chàng, cặp thỏ này khéo lại thuộc về ta.

Cửu Ca về nhà với tâm trạng tốt, Lê Ngọc Đường cứ quần quanh, vừa chà tay vừa thở dài, Cửu Ca trông thấy cả. Bèn tốt bụng lấy hộp ra, đưa cho Lê Ngọc Đường. Lê Ngọc Đường thấy thiếp Tô tiên sinh tự tay viết, vô cùng mừng rỡ: “Mau đóng sách ngự chế gửi sang.” Cửu Ca ra ngoài sau khi báo xong tin, nhủ thầm, mẹ sẽ không cho cha cứ vậy mà gửi sang ngay trong hôm nay đâu, nặng ra trò đây.

Nhếch mép, Cửu Ca về thư phòng mình. Ngày mai thế nào cũng sẽ bảo y đến nhà họ Hồng tiếp, một tấm thiếp kia, mình xin đứng lăm.

Tình mơ hôm sau, Lê Ngọc Đường dậy thật sớm, giục Cửu Ca đến nhà họ Hồng, Cửu Ca vâng lời, thông dong sang nhà cha vợ. Lần này thầy Tô có sách mới để đọc, Cửu Ca đành để bọc chân gà lại, e rằng khoảng hai ba mươi ngày tới thầy Tô không còn hơi sức đâu mà để ý đến y. Mà đã vào đông, non hai tháng nữa sẽ đến Tết, đầu xuân năm sau Hồng Khiêm phải lên kinh đi thi, cần tĩnh tâm đọc sách, không tiện đến quấy quả thường xuyên.

Chẳng mấy hôm sau, Thân thị thấy Cửu Ca suốt ngày nhìn dài cái trán mà Ngọc Tỷ làm cho mình, ngộ ra ý của y, bèn sai người đón Ngọc Tỷ đến trò chuyện. Ngọc Tỷ ngồi cạnh Thân thị, vì đã đính hôn nên hơi khác khi trước, có vẻ thân thiết dịu dàng hơn. Lúc trước theo Tú Anh đến ngồi chơi, mẹ con hai người chưa từng nghĩ đến chuyện sẽ kết thông gia với gia đình này, vì Hồng Khiêm là tú tài còn Lê Ngọc Đường vừa thuộc tông thất vừa là trưởng quan Giang Châu, xa cách khách sáo hơn bây giờ nhiều.

Thân thị trông tình hình hôm nay thì lấy làm vui mừng, vội sai dâng trà nóng lên: “Bên ngoài trời lạnh, nhắm tý trà nóng cho ấm người.” Lục Tỷ cũng cười hỏi: “Trà hôm nay với trà đạo trước có gì khác nhau?” Dứt lời che miệng cười. Ngọc Tỷ nghe tiếng cười mà má hây đỏ, bên ngoài có người vào báo, rằng Cửu Ca trật chân xước tay.

Thân thị kinh ngạc, đoạn cười nói: “Nó ấy, cũng biết giờ trò.” Lục Tỷ bèn kéo Ngọc Tỷ đi xem: “Trước đây không tiện dắt muội sang chơi với thằng em này của ta, nay thì chẳng sao rồi.”

Cửu Ca trật chân không nặng, nhưng vẫn về phòng nghỉ ngơi, không nằm mà ngồi trên tháp, trên ấy kê một chiếc bàn thấp bày một quyển sách, y đang chậm rãi đọc sách. Thấy hai cô gái đến, Cửu Ca nghe Lục Tỷ trách: “Sao không cẩn thận thế này? May mà trời lạnh ăn mặc dày dặn, bị thương không quá nặng.” Vừa nói vừa kiểm tra tay y.

Ngọc Tỷ cũng lên đưa mắt nhìn sang, trên bàn tay mát một mảng da, không cảm được bút. Chân thì không nhìn ra, cũng không tiện nhìn kỹ. Cửu Ca ngắm Ngọc Tỷ, nàng mặc áo khoác hồng đào viền lông thỏ trắng mềm và váy gấm xanh ngọc, tay giấu trong túi chườm, đúng là duyên dáng yêu kiều, thấy nàng lo lắng nhìn tay mình, y chợt cảm thấy bị thương như thế cũng đáng. Lục Tỷ muốn ra ngoài, Ngọc Tỷ chợt kéo tay áo cô, Lục Tỷ đứng lại, kéo Ngọc Tỷ lên tháp ngồi đối diện với Cửu Ca.

Cửu Ca bỗng nói: “Trời lạnh, chờ ta khỏi sẽ sang thăm nàng, vài ngày nữa thôi.”

Ngọc Tỷ đáp: “Ừm.”

Lục Tỷ thấy hai người này ngồi trơ ra, lại chẳng biết sau khi đính hôn thì đây là lần đầu tiên Ngọc Tỷ vào phòng Cửu Ca, làm sao không căng thẳng cho được? Cửu Ca thì cố ý dụ Ngọc Tỷ đến tham quan phòng mình, để nàng biết y là người thế nào. Ngọc Tỷ đánh giá căn phòng ba gian nhỏ nhỏ này một lượt, nom rất gọn gàng sạch sẽ, đồ trang trí trong thư phòng cũng còn khá mới, vừa không xa hoa lại không quá đơn sơ, nhìn rất vừa mắt. Còn như phòng ngủ của Cửu Ca, nàng lại cố tránh nhìn sang. Cửu Ca đều trông thấy cả.

Ngồi chẳng bao lâu, Ngọc Tỷ đứng dậy, dặn Cửu Ca: “Chàng nghỉ ngơi đi, tình đường sớm lành. Đây là đồ ta tự tay làm.” Đoạn đặt một túi gấm lên bàn thấp trước mặt y, rồi kéo Lục Tỷ ra ngoài.

Bên kia, Lục Tỷ tiễn Ngọc Tỷ xong, về báo cáo với Thân thị: “Hai chúng nó chỉ ngồi ngây ra như thế, nói chẳng bao câu. Cửu Ca rất thương vợ, sợ con

bé trời lạnh phải tất tả, bảo khi nào khỏe sẽ sang thăm nó. Ngọc Tỷ cũng thương thằng bé, trước khi rời đi còn tặng quà cho nó, để trong túi gấm, con không biết là gì, nom có vẻ vuông vức.”

Thân thị nói: “Người ta đính hôn rồi, có tặng nhau cái gì chúng ta cũng không quản nổi.” Trong lòng cũng tò mò, nhưng không tiện tỏ thái độ. Nhưng chưa được mấy ngày đã có kẻ tới ton hót với bà, Bát Ca bảo: “Vợ Cửu Ca khéo tay quá, tự khắc một con ấn tặng cho nó.”

Đã là ấn thì phải dùng, Cửu Ca viết được bức chữ nào đẹp sẽ đóng ấn này lên, Bát Ca đương nhiên đã nhìn thấy, mà thấy thì phải hỏi. Cửu Ca cũng chẳng giấu, nói thật: “Nuơng tử nhà ta khắc tặng ta.” Bát Ca tuy trong lòng ngưỡng mộ, nhưng ngoài miệng lại giễu y: “Chưa cưới mà để gọi thân mật thế nhì.” Rồi chạy tới mách với Thân thị.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 59: Chuẩn Bị

“MẸ TA KHÔNG NGỐC, VỢ TA LẠI CÀNG CHĂNG KHỜ.”

Ngọc Tỷ và Cửu Ca đính hôn, hai nhà vui vẻ, tuy có vài kẻ muốn thành sui với phủ quân vì thế mà chua chát, nhưng khi ấy Thân thị đã làm một lèo mấy mối, nên người bị ghen ghét cũng chẳng phải chịu trận một mình. Hôn sự của hai họ Lê, Hồng chỉ rầm rộ mời ông mai bà mối đến nhà sau khi Hồng Khiêm đỗ cử nhân, bấy giờ thân phận của Hồng Khiêm ở thành Giang Châu cũng chẳng gọi là thấp nữa, vừa khéo bớt được đôi phần miệng lưỡi thị phi.

Chòm xóm ngõ Hậu Đức, nhà thì làm lán giềng lâu năm với cụ Trình, còn những nhà sau này mới đến như gia đình Kỷ chủ bộ, trời xui đất khiến thế nào lại hợp với vợ chồng Hồng Khiêm Tú Anh, ai nấy đều bảo nhờ ơn trên của cụ Trình, Hồng Khiêm trung hậu, mới được phúc báo. Nhà họ Triệu bên kia, từ lúc Lâm thị chết cũng đã nặng qua lại với Trình, Hồng hơn. Sau khi Ngọc Tỷ Cửu Ca đính hôn, nuơng tử các nhà thiếu điều lật rương lộn tù, tìm trang sức quý để góp thêm vào của hồi môn cho Ngọc Tỷ.

Hà thị là bạn rạn nhất, mấy năm nay Tú Anh đối đãi quá không tề với nhà bà, lễ lạt không bàn, chỉ riêng đạo ấy Nga Tỷ xuất giá, Tú Anh đã tặng quà những hai lần, trị giá không nhỏ. Khi trước dù hai người có thân nhau hơn nữa, Tú Anh vẫn hơi có vẻ bợ đỡ, nhưng giờ đã khác, Hồng Khiêm đã là cử nhân, Kỷ chủ bộ cũng xuất thân cử nhân nhưng không còn hy vọng tiến thân nữa, còn Hồng Khiêm năm sau lên kinh thi, chưa chừng sẽ đỗ tiến sĩ. Kỷ chủ bộ được lên chức cũng là nhờ giao hảo với họ Hồng, được thay mặt tiến cử và ông sui Lê phủ quân nhà ấy chấp nhận, chịu ơn rất lớn.

Cái khác không nói, Ngọc Tỷ quả thực lớn lên ngay dưới mắt bà, tuy bảo “chồng sang vợ quý”, phụ nữ phải dựa vào đàn ông mới êm đềm, nhưng Vợ hiền thì chồng bớt họa, người như Ngọc Tỷ, hẳn sẽ giúp chồng cố gắng tiến thân. Cửu Ca là cháu ruột Ngô vương, tiền đồ ngày sau chưa hẳn sẽ yếu kém. Từ sau khi đính hôn, Cửu Ca thường xuyên đến nhà họ Hồng, thể hiện rằng mình cực kỳ coi trọng mối hôn sự này, có thể nói sau này Ngọc Tỷ sẽ vững chân ở nhà chồng.

Những chuyện này rõ mồn một trước mắt Hà thị, không thể đối đãi với họ như đạo trước nữa. Với cả, Nga Tỷ theo chồng lên kinh đã vài năm, xa lìa cha mẹ, mỗi bận thư về, tuy tốt khoe xấu che nhưng Hà thị vẫn biết, cuộc sống trong kinh thực sự không dễ dàng như ở Giang Châu. Hồng Khiêm lên kinh, Hà thị nghĩ, chí ít cũng có thể nhờ mang họ thư đi.

Vì đã suy tính như thế nên Hà thị xử lý việc này theo tầm đại sự, moi cả những món trang sức ở tít dưới đáy rương ra, vậy mà vẫn chệ không đủ tốt. Nghiến răng, lấy hộp đá quý mình để dành ra, chọn vài viên hồng ngọc lớn, cầm theo một bọc vàng nhỏ, thuê kiệu đích thân đến chỗ thợ khéo, đặt trọn bộ trang sức cài đầu bằng vàng. Trên đường về dừng kiệu mua vài hộp điểm tâm thượng hạng, đến nhà họ Hồng trò chuyện với Tú Anh.

Tú Anh đang ở nhà tính thu chi, Ngọc Tỷ đã đính hôn, phải bớt ra ngoài lại, bị bắt hoặc thuê thừa hoặc luyện chữ, thỉnh thoảng dạy võ lòng cho Kim Ca, chị em hai người đều có việc để làm, Tú Anh bèn rồi tay xử lý việc nhà. Nghe báo Hà thị đến, vội sai mời vào, Hà thị vào phòng, hàn huyên đôi câu đã gọi “Xuân Lan”. Xuân Lan tiến lên đặt vài hộp điểm tâm xuống bàn, Hà thị bảo: “Ban nãy chị ra phố, chợt trông thấy tiệm điểm tâm này, sức nhớ nhà cô thích ăn, bèn mua một ít mang sang.”

Tú Anh nói: “Chị khách sáo quá, nhà em cũng như nhà chị, cần gì phải mang mấy thứ này đến.” Hà thị đáp: “Cũng có đáng là bao! Đem sang cho Kim Ca xơi, đổi vị.” Lại hỏi thăm Ngọc Tỷ và Kim Ca. Tú Anh nói: “Ngọc Tỷ đang dạy chữ cho em nó.” Hà thị bèn không đòi gấp nữa. Chỉ bảo đã có sát hạch năm nay, Lê phủ quân đánh loại ưu cho Kỷ chủ bộ, lại viết giấy tiến cử này nọ, chắc chừng vài ngày nữa sẽ có công văn đưa xuống, khi ấy không biết Hồng Khiêm có vào kinh đỗ cao chưa, nên trước Tết nhà họ Kỷ quyết định đặt tiệc lầu Thái Phong, mời họ Hồng đến xơi cỗ.

Tú Anh đáp: “Ấy là phủ quân thúc đẩy, can hệ gì với bọn em đâu?” Hà thị nói: “Không nhờ các cô, phủ quân sao biết đến ông ấy? Đây là chuyện nên làm.” Tú Anh bảo: “Bao năm nay chị đỡ đàn chúng em rất nhiều, cảm với chả tạ gì không biết?” Hai người khách sáo với nhau hồi lâu, Tú Anh mới nhận lời: “Em sẽ thưa với chồng sau.” Hà thị cười đáp: “Thế mới đúng,” lại hỏi Tú Anh, “Đại Tỷ đã đính hôn, chừng nào mới cưới?”

Tú Anh nói: “Cửu Ca nhà ấy bên trên còn có ba bốn anh chị chưa cưới gả gì, Lục Ca đính hôn với cháu gái Lại bộ thượng thư họ Tôn trong kinh, cưới xong phải về kinh, nên bọn em phải hoãn lại. Vừa khéo em cũng không nỡ để Ngọc Tỷ còn nhỏ thế này đã phải gả cho người, nuôi nó thêm hai năm nữa vẫn ổn.”

Hà thị cười tiếp lời: “Qua Tết, cậu Hồng nhà em lại đỡ tiền sỉ, lúc Đại Tỷ xuất giá cũng rạng rỡ mặt mày hơn — Của hồi môn chuẩn bị đến đâu rồi? Đã có chị dâu là cháu gái thượng thư, của hồi môn chắc không tệ, Đại Tỷ nhà mình cũng phải bằng chị bằng em chứ. Cửu Ca nhà phủ quân cũng tướng mạo đường đường, là tướng có phúc, sau này hẳn sẽ sang quý lắm đây.”

Tú Anh đáp: “Em đang gom góp. Vốn đã từng nghĩ sẽ gả nó cho nhà ấy bao giờ đâu, giờ xem ra phải đắp thêm vài món vào. Bà ngoại em cũng đã cho Ngọc Tỷ một phần, ngang ngửa với phần em chuẩn bị, đã có thể gọi là không ít. Nhưng chẳng thể để con gái lấy chồng, cha mẹ không cho của hồi môn lại cảm tiền của cụ cố, chị bảo có đúng không? Chị nghĩ giúp em với, phải thêm món gì nữa mới ổn?

Tú Anh hỏi Hà thị cũng có lý do cả, nằng và cụ Lâm bàn nhau, với số tài sản mà cụ Lâm tặng cho, Tú Anh sẽ góp thêm vào một phần có giá trị tương đương, gộp lại thành bảy mươi hai rương của hồi môn, dù có gả cho tông thất cũng đã rất nở mặt nở mày rồi. Số lượng đã có, nhưng phải sắp xếp như thế nào lại là một vấn đề khác. Nương tử nhà quan mà Tú Anh quen, cũng chỉ có mỗi một Hà thị. Tuy Kỷ chủ bộ không phải quan lớn gì, song đã lẫn lộn trong nha môn nhiều năm, dẫu sao cũng biết nhiều hơn một chút.

Hà thị cũng đem hết kinh nghiệm bản thân ra góp ý cho Tú Anh, cần bao nhiêu gấm vóc bao nhiêu tơ lụa, trang sức phải có món gì, đồ gia dụng thì nên thế nào, tốt nhất là thêm vào vài bức tranh chữ: “Nhà các cô trí thức, phủ quân cũng ưu ái điểm này.”

Hai người thảo luận già nửa canh giờ hãy còn chưa xong, nhưng đã đến giờ cơm trưa. Tú Anh muốn giữ Hà thị lại dùng bữa, Hà thị từ chối: “Nhà ta bám người lắm.” Trước khi về còn dặn đi dặn lại, mâm cỗ đã đặt rồi, mấy ngày nữa phải đến dự. Tú Anh nhận lời.

Tiền Hà thị về, Tú Anh lại quay sang đóng giấy tờ trong tay, kiểm kê của nả nhà mình, hai năm nay hợp tác làm ăn với Thân thị, quả thực đã kiếm được một vỏ lớn, nằng không ngại cho Ngọc Tỷ hết, chỉ cần Hồng Khiêm có thể tiến thêm một bước, số bạc này chẳng là gì. Tú Anh cũng lo lắng, nhà mẹ đẻ của các chị dâu Ngọc Tỷ,бет nhất cũng đã ra làm quan, e của nả cũng không ít, Cửu Ca lại là con trai một của Thân thị, không thể kém khí thế được. Vốn liếng của phụ nữ ở nhà chồng, dựa cha, dựa chồng, dựa con trai, trước mắt chỉ đành dốc hết sức phụng bạt cho con bé. Tú Anh tính toán, ngoài những món liệt kê trên giấy, phải đưa riêng một ngân lượng bạc cho Ngọc Tỷ làm quỹ để dành.

.....

Lại nói Tú Anh tính toán xong xuôi số hồi môn, chờ sau giờ cơm, Hồng Khiêm soi trà rồi rảnh, không đọc sách thì đem ra cho chàng xem. Hồng Khiêm liếc sơ qua tờ khai, nói: “Mình cứ cân nhắc mà làm là được.” Tú Anh hỏi: “Còn tranh chữ thì sao? Nhà ta cũng có mấy bức, nhưng không đủ tốt.” Hồng Khiêm bảo: “Không lo, cũng chẳng cưới gấp trong mấy năm nay, sau này có dịp thì kiếm.” Với cả còn lão Tô bán tiền trợ trận mà, Ngọc Tỷ xuất giá, không viết tặng cái gì thì không còn là lão nữa.

Hồng Khiêm nói thế, Tú Anh ngẫm lại, cũng đúng, bèn cất giấy tờ đi. Hồng Khiêm lại bảo: “Sự vụ trong nhà thu xếp tới đâu rồi? Đầu xuân năm sau phải vào kinh đấy.” Tú Anh hỏi: “Phải cả nhà cùng đi thật ư? Lên kinh thì sống nhờ cái gì? Là gửi tiền thuê dưới này lên kinh, hay bán hết đất vào kinh lập nghiệp? Mấy ngày nay, ta cũng bàn với chị sui rồi, tuy chị ấy ngụ tại kinh thành chẳng được mấy chốc, nhưng cũng biết chuyện chốn ấy, nhà cửa đất đồ, đất đai đất đồ, ăn uống cũng đất đồ nốt. Nhà cửa đất đai dưới này bán cả, vào kinh cũng chẳng mua được mấy miếng.”

Hồng Khiêm nói: “Sống trong kinh cũng không khó khăn đến thế. Như này là vừa đủ rồi. Ta có công danh, mình sẽ tài một số hàng hóa lên cùng, miễn thuế. Những thứ khác thì khỏi mang nhiều, đặc sản quê nhà đem ít thôi, thay vào đó, mang tất cả số Hồ tiêu lần trước mua của Hồ thương theo.” Thiên triều vốn không sản xuất Hồ tiêu mà đều mua lại của thương khách người Hồ, “tiêu” nghĩa là hương liệu vị mạnh và nồng, thêm chữ “Hồ” để chú thích nơi sản xuất ra chúng. Bản xứ không có, đương nhiên sẽ vừa hiếm vừa quý. Có hai con đường để vào Thiên triều, một là đường bộ Tây Bắc, hai là đường thủy Đông Nam. So với đường bộ, thì đường thủy vừa vận chuyển được hàng hóa số lượng lớn, chi phí lại thấp. Ở trong kinh, Hồ tiêu đắt, lại khó mua. Dem thứ này theo quả thực thích hợp hơn bất cứ món đặc sản nào.*

[*Hồ tiêu là hàng ngoại, ở thời đó, nhà nào có Hồ tiêu, kiểu số lượng lớn ý, thì nghĩa là giàu có lắm, tài phiệt chứ chả chơi. – Tác giả.]

Tú Anh đáp: “Gốc gác nhà mình ở đây, vào kinh chỉ e sa sút. Chị Kỷ đã kể, trong thư Nga Tỷ viết, có giàu cũng khó mà tìm được nhà tốt ở đấy. Và lại cha mẹ con rể đều ở đây, Ngọc Tỷ theo chúng ta vào kinh, lúc cưới lại đưa nó về? Hay là... mình muốn tóm chặt lấy, cả hai nhà đều chuyển vào kinh?”

Hồng Khiêm nhìn Tú Anh chằm chằm, hồi lâu mới bảo: “Con rể là cháu đích tôn của Ngô vương, dù có ở đâu thì khi thành hôn đều phải báo cáo với Tông Chính trong kinh, cũng phải về kinh bái kiến ông bà nội. Về phần ta, nhà mình dẫu sao cũng phải vào kinh, để đỡ tới lui hai ba bận thì dứt khoát thuê luôn vài con thuyền tải hết đồ gia dụng tới đấy ở luôn.” Dù gì chàng cũng đã là cử nhân, chuyển vào kinh sống tuy không dễ lắm, nhưng cũng chẳng đến nỗi quá khó khăn.

Tú Anh rớt vắn hơi không nở rời Giang Châu, bèn cố gắng lần nữa, nói: “Vây... Kim Ca thì sao? Thăng bé dẫu sao vẫn trong hộ khẩu của nhà mẹ đẻ ta. Còn Tô tiên sinh, tuy thầy nổi tiếng, nhưng nghe nói đã đắc tội Hoàng thái hậu, nếu không năm ấy đã chẳng đến nỗi bị trục xuất khỏi kinh, chúng ta vào kinh rồi thì một người già cả như thầy phải sống thế nào? Vừa mê chân gà, vừa khoái liên thiên, lại còn hay lạc đường...”

Nói đến đoạn cuối, Hồng Khiêm không kim nổi mà bật cười, tiếng nặng tiếng nhẹ, cười đến nỗi Tú Anh phải nán lòng nhìn chàng. Hồng Khiêm chưa tắt nụ cười, hỏi: “Mình biết thầy ta đắc tội Hoàng thái hậu thế nào không? Một phen khổ cực này là vì ai? Có biết tại sao mấy năm nay thầy ta không về kinh, lại không lo lắng cho gia đình không? Thầy ta có tính toán cả rồi, hưởng hồ cũng sắp phải về. Hỏi thầy ta thử đi, nếu đồng ý về, chúng ta cùng về luôn. Cũng đã tới lúc rồi.”

Tú Anh đáp: “Tình hình cụ thể, phận gái như ta chung quy vẫn không cận kề được, nếu mình nắm chắc, đi thì đi. Có điều... mẹ và bà của ta...”

Hồng Khiêm: “Đi cùng cả, năm sau tuyển đường sông vừa mở sẽ khởi hành ngay, thuyền lướt rất êm, dẫu có cao tuổi cũng không trở ngại gì. Thuyền tải được nhiều thứ, đồ gia dụng cứ mang theo hết. Nhà cửa khỏi bán, ruộng đất cửa hàng cũng vậy, sang tay quá gấp sẽ lỗ mấy phần. Bạc trong kho nhà

vẫn còn vài ngàn, cứ mang theo là được, cũng đủ rồi.”

Tú Anh thấy chàng đã quyết, nghĩ mình cũng đã là vợ nhà họ Hồng, vinh nhục sau này đều gửi gắm vào chàng, chàng đã chắc chắn như thế thì cũng chẳng cần hoài nghi nữa, năng lực của chàng đã hiển hiện rõ từ khi ở rể rồi trở thành cử nhân, bây giờ lại sắp đi thi tiến sĩ, bèn vâng lời, hỏi thêm: “Người nhà mình thì sao? Cũng đưa đi cả?” Hồng Khiêm đáp: “Để lại hai người trông coi nhà cửa, hai người thu tiền thuê, người của cửa hàng thì giữ nguyên, còn lại đưa đi cả.” Tú Anh bảo: “Vậy phải thuê hai chiếc thuyền.” Hồng Khiêm đáp: “Thì thuê.”

Tú Anh thấy mặt mày chàng dứt khoát, không có vẻ gì là sẽ lay chuyển được, đành nói: “Nếu không cần bán gấp sản nghiệp đôi tiên thì bớt lo, điều còn lại khiến ta lo lắng chính là của hồi môn của Ngọc Tỷ. Vàng bạc châu báu đã có sẵn, nhưng đồ gia dụng thì hơi ngoài tầm với. Nga Tỷ vào kinh, giường tân hôn cũng không mang theo được, chị Kỳ mỗi dịp nói tới là lại hờn, ta thì vẫn muốn mang theo một cái giường cho Ngọc Tỷ.” Hồng Khiêm bảo: “Mấy năm trước chẳng phải mình cũng kiếm được một mớ à? Thuê người đóng đồ gia dụng đi, dù gì cũng mượn thuyền, hẳn sẽ tài nổi.”

Tú Anh đồng ý, chuyện lên kinh Hồng Khiêm đã nói qua từ sớm, nàng không tin rằng Hồng Khiêm sẽ đưa cả nhà đi nên chỉ chuẩn bị hành trang cho một mình chàng, bây giờ lại phải gấp rút thu xếp thêm, quan trọng nhất là việc xử lý sản nghiệp, nếu bán quá vội sẽ phải giảm giá. Nhưng Hồng Khiêm bảo khỏi cần phải bán, Tú Anh chỉ thăm cho rằng cả nhà vào kinh du ngoạn một lần thôi, mình cũng nên ở bên đằng hầu hạ chàng com nước. Ngọc Tỷ sớm muộn gì cũng phải gả đi, của hồi môn đồ gia dụng nên thu vén dần trong hai năm này, bây giờ chẳng qua chỉ bắt đầu sớm một chút.

Hãy còn một việc khác phải bàn với Hồng Khiêm: “Ngọc Tỷ xuất giá, ngoài của cải thì còn phải cho vài người theo hầu. Tiểu Trà và Đóa Nhi cũng đã nên người, lại còn hầu hạ từ nhỏ đến giờ, chắc chắn phải đem theo, mợ Lý chăm sóc Ngọc Tỷ từ bé đến lớn, tình cảm đương nhiên sâu đậm hơn người khác, ngoài ba người họ thì vẫn phải thêm vài nam bộc. Tiểu Trà lớn hơn Ngọc Tỷ hai tuổi, vừa khéo nên duyên với người. Bên chồng Ngọc Tỷ tuy giàu sang nhưng lại nhiều người, chia tới chia lui, đến tay con bé chỉ e chẳng còn được bao nhiêu người dùng ổn, chúng ta nên cho nó đủ người thì hơn. Ta cân nhắc rồi, gả Tiểu Trà cho một đứa khờ khéo léo nhà mình, Lai An Bổng Nghiên hay ai đó cũng được, xem như thị tỳ theo bồi, rồi mua thêm hai tiểu nha đầu khác cho Ngọc Tỷ, dẫu về sai bảo.”

Hồng Khiêm nói: “Chuyện này phải hỏi mợ Viên và Tiểu Trà, tôi tớ trung thành rất khó tìm, chó nhất thời gả sai người, khiến chủ tớ xa cách.” Tú Anh đáp: “Chuyện này ta hiểu. Ta cũng không tính sẽ để mợ Viên đi theo nó, nhà mình ít người, mợ ấy cũng bớt việc. Bên kia đông đúc, mấy đứa dâu lại có thị tỳ riêng, ở chung với nhau dù có hòa thuận cách mấy cũng sẽ có chuyện. Ngọc Tỷ có mẹ chồng chăm sóc, con bé cũng lanh lợi thì chẳng sao, Đóa Nhi cứng rắn ngay thẳng, chỉ theo hầu Ngọc Tỷ cũng không có gì đáng ngại, Tiểu Trà khôn khéo, không ai bắt nạt được, nhưng còn mợ Viên lại quá lành, không ổn.”

Hồng Khiêm gật đầu: “Vậy chuyện này giao cho mình.” Tú Anh hỏi: “Vậy Ngọc Tỷ theo chúng ta vào kinh, nên nói thế nào với anh chị sui đây? Ngũ Ca nhà họ dẫu vợ về kinh thêm tên vào ngọc điệp, anh chị sui còn không bứt ra đi cùng được.” Hồng Khiêm nói: “Vùng này sung túc thế nào, mình và chị sui làm ăn với Hồ thương chắc cũng rõ, tuy là con trai thân vương, nhưng vị trong kinh kia há lại để họ ở lại đây lâu dài? Mà anh ấy cũng không biết kinh doanh, chẳng ngoài hai năm sẽ có kẻ đẩy khỏi đây. Thế nào cũng sẽ về kinh.”

Tú Anh bảo: “Vậy để ta nghĩ cách nói chuyện ôn hòa với nhà anh ấy.”

Đã không phải bán tháo đất đai cửa hàng, Tú Anh bớt không ít việc, trước tiên gọi mợ Viên đến thuật lại một lượt, mợ Viên nghe báo là chuyện cưới gả con gái mình, đương nhiên vui mừng. Nhưng hai mẹ con nhà mợ, người ra quyết định luôn là Tiểu Trà, mợ Viên bèn thưa: “Con lớn tự lập, tôi phải hỏi ý nó đã.” Tú Anh nói: “Nó là một nha đầu hiểu chuyện sáng suốt, nếu là đứa khờ ắt ơ nào đấy thì ta cũng lười hỏi, gả bừa là được. Tìm mợ đến là muốn hỏi ý đấy.” Mợ Viên đội ơn vô vàn, đích thân đi tìm Tiểu Trà.

Tiểu Trà nghe chuyện, suy xét một chút rồi đáp: “Mẹ ở nhà an tâm hầu hạ, gia đình này hiền hậu, con... con vẫn muốn hầu hạ tiểu thư.” Mợ Viên nói: “Vậy con thành hôn đi, càng dễ theo hầu tiểu thư. Đừng nghĩ tôi tớ bên kia xuất thân vương phủ sẽ có mối tốt hơn, nơi ấy đông đúc, chỉ e cũng rối ren, nghe nói phủ quân chỗ mình còn đỡ, trong kinh người còn nhiều hơn kia, đông người lắm thị phi. Gia đình đầu tiên chúng ta hầu hạ, cái kiểu lộn xộn khi ấy chắc con cũng hiểu rồi, phải biết nhà càng lớn thì càng rách việc.”

Tiểu Trà đáp: “Mẹ, con hiểu mà. Mẹ cứ để con cân nhắc đã. Nương từ hồi nghĩa là đã coi trọng chúng ta, cũng không gấp gì vài ngày này.” Mợ Viên đồng ý, tìm Tiểu Trà cứ đáp thỉnh thỉnh, cô cũng khá dễ ý một người, người này vừa là tôi tớ nhà này vừa không phải, ấy là Minh Trí theo hầu Tô tiên sinh. Cậu chàng Minh Trí này là thư đồng của thầy Tô, nhưng do nhà họ Trình mua vào. Tiểu Trà nghĩ, chủ nhân muốn gả cô để thành một phòng theo hầu Ngọc Tỷ, đương nhiên sẽ muốn cô lấy tôi tớ vốn hầu hạ người nhà mình, thế mới an tâm. Nghĩ mà không thôi buồn bã.

.....

Bên này mợ Viên tâm lại với Tú Anh: “Con bé chết tiệt kia không chịu mở miệng, chỉ e tôi còn phải gặng hỏi thêm.” Tú Anh cười đáp: “Đều có con gái cả, lòng mợ lẽ nào ta không hay? Chỉ có một đứa này thôi, bồng trên tay sợ vỡ ngấm trong miệng sợ tan, cứ để nó suy nghĩ kỹ, cũng tốt. Dù vừa ý ai, khi nó xuất giá ta cũng sẽ thường chán đệm trang sức và quần áo mới.” Mợ Viên vội vã dập đầu tạ ơn. Tú Anh nói: “Nó là đứa có chủ kiến, mợ đừng lo lắng quá, với cả hầu bên Ngọc Tỷ, cả hai đứa chúng nó tính cách tốt lắm. Ngọc Tỷ hẳn sẽ chăm lo cho nó.”

Ngọc Tỷ quả nhiên chăm lo cho Tiểu Trà, hai cô cậu Tiểu Trà và Minh Trí đều ở nhà họ Hồng, đôi khi lời qua tiếng lại, Ngọc Tỷ cũng từng nghe được đôi câu. Nàng đã đính hôn, đương nhiên biết tâm tư thiếu nữ của Tiểu Trà, nhưng chuyện cưới gả của tôi tớ và chủ nhân hơi khác nhau, cho nên chưa từng hỏi đến. Lý do hả? Tôi tớ trong nhà ấy à, thường sẽ kết hôn muộn hơn chủ nhân một chút. Tôi tớ hầu hạ tiểu thư, phải chờ tiểu thư thành hôn rồi mới có thể cưới gả. Hoặc bồi giá, hoặc phối duyên. Nhưng lén lút qua lại thì được.

Đóa Nhi và Tiểu Trà ở gần nhau, khi nghe khi thấy, cũng biết được đôi điều. Cậu chàng Minh Trí kia thì biết Tô tiên sinh mê chân gà, thỉnh thoảng xin thầy nghỉ một buổi ra phố chơi, sau lại mang chân gà về biếu thầy, thế nên thầy Tô cũng cho phép cậu. Xuống phố thì ngoài chân gà ra còn mua mấy món trà quả hoặc đồ chơi nho nhỏ, hoặc tặng Tiểu Trà, hoặc nịnh Đóa Nhi để nó tạo cơ hội cho mình. Thế là Đóa Nhi biết chuyện. Đóa Nhi đã biết thì Ngọc Tỷ cũng sẽ biết.

Trong lòng Ngọc Tỷ đương nhiên xem trọng Tiểu Trà và Đóa Nhi hơn những người khác, Minh Trí hầu Tô tiên sinh nhưng vẫn là người nhà mình, không phải nghĩ ba lằng nhằng nào ngoài kia, với cả theo thầy Tô thì hẳn sẽ hiểu văn biết chữ, vì mua về chỉ để hầu thầy Tô nên cụ Trình cũng chọn người có vẻ ngoài đứng đắn. Nên duyên với Tiểu Trà, cũng khá xứng đôi.

Mấy ngày nay Tiểu Trà tuy không để lộ ra mặt nhưng Ngọc Tỷ vẫn cảm thấy cô có gì đó không ổn, bèn hỏi: “Mấy hôm nay chị cứ ỉn ỉu thế nào ý, có chuyện gì khó xử à? Nói ta nghe, ta góp ý cho đôi điều.” Tiểu Trà đáp: “Cũng không có gì, sắp đến Tết rồi, em đang nghĩ chuyện quà may mắn tiểu thư biếu nhà chồng thôi ạ.” Ngọc Tỷ nói: “Đừng lo, ta đã làm xong lâu rồi, lót một lớp nỉ vào đế là được, mang vừa ầm vừa nhẹ.” Lại nghiêng đầu nhìn Tiểu Trà.

Tiểu Trà tuy lạnh lẽo nhưng đầu sao vẫn là thiếu nữ, cũng ngại mở miệng. Ngọc Tỷ nói: “Chị không muốn nói thì ta không hỏi, lúc chị muốn nói thì cứ giải bày với ta. Chỉ đừng chờ đến khi sự việc quá lớn, ta không quản nổi nữa mới nói.” Tiểu Trà thưa: “Cũng không phải chuyện phiền phức gì, nhưng... Tiểu thư, sau này người còn cần em theo hầu không ạ?” Ngọc Tỷ cười đáp: “Nói gì thế? Từ khi chị bước vào nhà này đã theo hầu ta, thế sau này chị muốn đi đến đâu nữa? Nếu có chốn tốt, ta đương nhiên không cản. Nếu không, ai đâu mà đuổi chị đi?”

Tiểu Trà bấy mới yên tâm, lại cân nhắc thêm hai ngày, cuối cùng đến tâm sự với Ngọc Tỷ trước tiên. Ngọc Tỷ nói: “Minh Trí hiện đang theo hầu tiên sinh, để ta đi hỏi mẹ đã, nếu mẹ làm khó thì tôi xin thầy sau.” Tiểu Trà tâu: “Nếu khó quá không đỡ lời được thì thôi đành vậy ạ. Em dù gì cũng không muốn rời khỏi tiểu thư.” Ngọc Tỷ đáp: “Lại nói bậy rồi, để ta đi hỏi đã.”

Đi tìm Tú Anh, Tú Anh cũng hơi khó xử, chỉ bảo: “Ta phải bàn với cha con trước, hai đứa đừng đến làm phiền tiên sinh.” Ngọc Tỷ vâng lời. Nào ngờ bên kia Minh Trí nghe tin thì nồn nóng, lại không tiện nói rõ, nhưng khiến thầy Tô đánh hơi ra được. Minh Trí là do Tô tiên sinh hun đúc mà thành, thầy Tô vừa hỏi, cậu đã thành thực đáp phải. Thầy Tô nghe bèn cười: “Trước đây ta đã nói Cửu Ca thế nào ấy nhỉ? Ta cũng chả phải chưa từng đính hôn lấy vợ. Cậu vốn là người cụ Trình mua vào, giờ hầu bút mực ở đây nhưng vẫn không phải tới cửa ta, sao không đi hỏi nhà chủ nhân đi? Chỗ ta vẫn còn Bình An được việc, huống hồ cậu đi rồi, ta vừa khéo đổi một đứa trẻ lạnh lợi, dạy dỗ từ đầu.”

Vì thầy Tô đã nói thế, Tú Anh bèn đứng ra, hứa hôn cho Tiểu Trà và Minh Trí, Minh Trí lớn hơn Tiểu Trà hai tuổi, vóc người cao gầy, mẹ Viên vốn biết cậu ổn, và lại theo hầu thầy Tô thì hẳn cũng trí thức lễ nghĩa. Hai người đều là tôi tớ, lẽ tất nhiên không long trọng như Ngọc Tỷ, từ đính hôn đến thành hôn chỉ gói gọn trong hai tháng, ngay trước Tết đã xong. Tú Anh đang đặt làm đồ gia dụng cho Ngọc Tỷ, bèn tiện tay đặt thêm một chiếc bàn có ngăn kéo, mua chiếc giường, một hộp trang sức có gương đồng, hai cây trâm vàng hai cây trâm bạc, một đôi khuyên tai vàng, một bộ xuyến vàng, hai bộ quần áo mới cho Tiểu Trà. Sắp một tiểu viện ba gian cho một nhà ba người, bảo mẹ Viên chuyển đến sống cùng con gái và con rể.

Mẹ Viên cứ thừa mãi với Tú Anh: “Quá nhiều rồi quá nhiều rồi, có gia đình nào lại đối xử tốt với tôi tớ như thế? Không được quên bản phận, mất phúc phần. Con gái nhà giàu dưới quê cũng được đến thế này là cùng.” Tú Anh nói: “Ta đã có tính toán cả, mẹ cứ nhận là được.” Ngọc Tỷ tự đem một chuỗi vòng ngọc trai ra tặng thêm cho Tiểu Trà, Đóa Nhi cũng tặng đồ theo, mẹ Lý cũng tặng cô một cây trâm thân bạc đầu vàng.

Tiểu Trà đã gả cho người, vì Minh Trí bị bán lúc còn bé nên đã quên họ cũ, cụ Lâm bèn bảo cậu nhận Trình Phúc làm cha nuôi, cùng ban họ Trình, đại danh là Trình Trí. Ngoài đám Ngọc Tỷ và Đóa Nhi quen mớm, người khác đã có người đổi cách xưng hô, gọi cô là “vợ Trình Trí”, Ngọc Tỷ cho cô nghỉ phép ba ngày.

Tú Anh lại gọi bà Tiết đến mua người, không giải thích rõ chuyện mua cho Ngọc Tỷ, chỉ nói: “Vi gửi sang bồi tống Ngọc Tỷ nên ta thiếu người, muốn mua ba, bốn nha đầu tốt, sau này tiện bề sai bảo. Ta đang vội, phải nhanh một chút.” Bà Tiết vâng lời: “Trước Tết khắp nơi thiếu người làm, e sẽ đắt hơn.” Tú Anh bảo: “Bà đừng dè dặt với ta, trước Tết thiếu người, chẳng nhẽ ta lại không biết?” Bà Tiết luôn mồm nhận lời, không nhắc nữa mà đi tìm người ngay.

.....

Vì Tết sắp đến, Tú Anh sai người chuẩn bị quà cáp tặng cho thông gia, Ngọc Tỷ cũng làm xong ba đôi giày biếu sang. Vì Giang Châu lạnh ảm, trước đây làm giày cho thầy Tô nàng đã quen tay hay lỏi, giày kỳ này làm đều có đế vải ngàn lớp, bên chỉ gai thật chắc, nàng lại nảy ra ý tưởng, lót thêm một lớp nỉ vào, nỉ vừa mềm vừa nhẹ, vừa ầm vừa thoải mái. Lại cắt nỉ làm lớp đệm, ầm hơn vải bố nhiều.

Thân thị vui mừng không ngớt, ngoảnh đi ngoảnh lại đã xô vào chân. Tuy bà đối xử công bằng với con cái, con trai con dâu đều cực kỳ kính yêu bà, đám con dâu không ít đứa hiểu kính mấy món này, nhưng Cửu Ca lại là con độc, ngoài miệng không nói nhưng trong lòng bà, Ngọc Tỷ đương nhiên khác với những đứa kia. Bây giờ thấy cô con dâu này hiểu chuyện hiếu thuận, lại lạnh lợi khéo léo, sao có thể không vui?

“Từ dạo đính hôn, Cửu Ca chỉ ít cũng đã biết cười ngơ rồi đấy!” Lời này là thật, Lục Tỷ nghe mẹ nói thế cũng chỉ biết cười trộm. Cửu Ca được vợ tặng giày, còn chẳng đang cười ngố ấy? Vui mừng một chập, lại lật rương lục tủ, moi ra một đôi dép Tùng Yên của danh gia, đây là đồ ông nội ban thưởng, thường ngày y không nỡ dùng, nghĩ lại Ngọc Tỷ theo học Tô tiên sinh, hẳn sẽ cần món này. Định lén nhét vào quả trầu...

Thư Đồng trông thấy, trông mắt mấy lần suýt rớt xuống, đau khổ cắn lại: “Cửu Ca, Cửu Ca tốt của tôi ời, ngừng lại đi ạ. Lần trước đã lén tặng thỏ ngọc của lão vương phi rồi, nhờ may nương từ hồi đến thì biết phải làm sao?”

Cửu Ca cảm tình con thỏ, vì nhà họ Thân mà Ngô vương phi cũng khá quan tâm đến con trai của Thân thị. Cũng do dẫu Thân thị làm mẹ kế hay mẹ cả gì cũng được, mềm mỏng cứng rắn thế nào cũng ổn, lại có công chiêu cố Lệ Ngọc Đường. Lệ Ngọc Đường là thiếu tử của Ngô vương phi, Thân thị tốt với con của bà, Ngô vương phi đương nhiên sẽ yêu thương Thân thị. Lúc Cửu Ca ra đời, Ngô vương phi cũng vui mừng, ngoài những phần thưởng theo lệ thì còn đem một đôi thỏ ngọc cung tặng ban cho Cửu Ca. Cửu Ca lớn rồi Thân thị bèn giao đôi thỏ ngọc cho y bảo quản, ai ngờ vừa ngoảnh đi y đã tặng ngay cho vợ.

Mất thấy Cửu Ca lại định tặng dép Tùng Yên mà ông nội ban đi, Thư Đồng không thể không can: “Cửu Ca đem tặng Cửu Nương cả, thế lại thành ra

trong mắt chỉ có vợ rồi ạ.”

Cửu Ca chẳng thèm liếc cậu ta một cái, khăng khăng nhét thỏi mực vào. Thư Đồng gọi ý: “Hay là đích thân viết một bức chữ? Là tâm ý của một mình Cửu Ca ạ. Nếu cứ tặng đồ quý thì lại quá coi trọng rồi. Cứ như... cưới vợ rồi quên mẹ...” Nói đến đoạn cuối, bị Cửu Ca nhìn tới mức phải cầm miệng.

Cửu Ca buông lời: “Mẹ ta không ngốc, vợ ta lại càng chẳng khờ.” Thư Đồng tròn trừng mắt, tự ngẫm, cái đó với chuyện tặng đồ, liên quan gì tới nhau?

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 60: Hải Hùng

THÁI TỬ BỆNH NẶNG.

Cửu Ca cuối cùng vẫn tặng thỏi mực Tùng Yên thượng hạng kia cho Ngọc Tỷ, quả muốn tới tay Ngọc Tỷ, trước hết phải qua mắt Tú Anh và Hồng Khiêm. Tú Anh thấy đây là một thỏi mực tốt, cười khen Cửu Ca có lòng. Hồng Khiêm hiểu nhiều biết rộng hơn, cầm lên xem kỹ, thế mà nghiêm túc hơn đôi phần: “Thằng nhóc này lòng dạ sâu quá!” Tú Anh hỏi: “Sao thế?”

Hồng Khiêm đặt thỏi mực về vị trí cũ, thờ dãi: “Khá quý. Nó bây giờ hề có món gì là tặng ngay món đó cho Ngọc Tỷ... Nó! Nó thông minh hay khờ vậy trời?” Trên đời, ai làm mẹ cũng muốn con rể đối tốt với con gái mình hơn, nhưng mấy bà mẹ chồng ấy à, chưa chắc đã muốn con trai cứ quẩn quýt lấy con dâu. Tú Anh đương nhiên biết lẽ ấy, cũng tỉnh ra: “Có lẽ do thằng bé còn nhỏ? Nó xem trọng Ngọc Tỷ, âu cũng là chuyện tốt.”

Hồng Khiêm bảo: “Nói rõ cho Ngọc Tỷ biết.”

Tú Anh chần chừ một chốc rồi đồng ý, sang tìm Ngọc Tỷ. Thuật lại đầu đuôi, Ngọc Tỷ nhìn thỏi mực, kiến thức nòng cũng đâu vào đấy, Tô tiên sinh tuy không hay mèo khen mèo dài đuôi, nhưng lại không kiếm lời ca ngợi ai khác, thường có gì nói đó, cái gì tốt cái gì không Ngọc Tỷ đều biết cả, đương nhiên biết thỏi mực này quý giá. Vì người ta dần xem trọng loại mực này, nên gỗ từng tốt dần hiếm, vậy cho nên mực Tùng Yên, đặc biệt là mực Tùng Yên loại thượng hạng càng quý hơn.

Ngọc Tỷ do dự: “Lần sau gặp chàng, để con hỏi chàng vậy.” Tú Anh nói: “Chỉ cần cha mẹ chồng bên kia không ruồng bỏ, thì chúng ta cũng mừng vì con rể đối tốt với con. Chỉ e nó tốt với con quá, sẽ gây rắc rối cho con. Không biết nó hiểu kính mẹ chồng con cái gì đây?” Ngọc Tỷ nghe thì vỡ lẽ, cười đáp: “Ai bảo muốn tặng...” Tú Anh liếc ngang nòng một cái. Ngọc Tỷ biết điều dừng lại, thấy Tú Anh lộ vẻ bất mãn, mới nói: “Mực đã có rồi, con đi tìm bút Dương, Lang, Kiêm, Tử, giấy Trùng Tâm Đường, nghiên Lão Khanh đây, gộp cả biếu sang thầy.”

Tú Anh nghe mới an tâm hơn, nặng mặt nói: “Ta thật thà hiến hậu thế này, sao lại sinh ra một con khi như cô chứ?” Ngọc Tỷ cười đáp: “Chuyện đó phải hỏi cha ạ.” Tú Anh nghe thế rầy ngay: “Trời đất thánh thần ơi, cô học cái thói vô mồm kia ở đâu đấy?!” Chường cho vài chường. Chợt dừng tay: “Đấy toàn là đồ tốt, cần rất nhiều tiền, mẹ sai người đi mua là được. Dầu sao vẫn là tấm lòng của Cửu Ca, con cứ thế biếu thầy, chỉ e nó biết sẽ không vui.”

Ngọc Tỷ im lặng, Tú Anh biết nàng đang cân nhắc thì không vội nói nữa, chỉ xem nàng sẽ giải quyết thế nào, nếu một mình Ngọc Tỷ xử lý không ổn, Tú Anh cũng tiện ở giữa dàn xếp. Tốt nhất là có thể khiến Cửu Ca tự hiểu, tốt thì tốt thật, nhưng đừng thái quá.

Tú Anh tính bóng gió đôi lời để Cửu Ca hiểu, muốn Ngọc Tỷ hạnh phúc, không chỉ một mình y đối xử tốt là xong mà còn phải tránh để người khác ghen ghét Ngọc Tỷ. Nào ngờ Cửu Ca lại không tặng quà rình rang nữa, chỉ cách vài ngày lại đến thăm Tô tiên sinh một lần, nghe răn dạy. Khi thì xuống phố tìm mua mấy món mới lạ về cho Kim Ca chơi, khi thì lựa lúc gặp mặt tặng Ngọc Tỷ một gói trân châu để nàng xỏ trang sức.

Tú Anh nhìn mà tròn mắt há mồm, lòng lại nổi con nghi ngờ. Nghĩ lại thì Hồng Khiêm cũng chu đáo như thế, nhưng khi nàng gặp Hồng Khiêm, chàng đã qua nhược quán*, cũng từng trải rồi. Chứ còn Cửu Ca mới tầm tuổi này đã chững mực như thế, Tú Anh lại sợ Ngọc Tỷ bị y lừa. Bèn nói với Hồng Khiêm. Hồng Khiêm hỏi: “Con rể không tốt thì mình lại chẳng thèm, con rể tốt mình lại băn khoăn, rốt cuộc mình muốn có con rể như nào đây?”

[*Hai mươi tuổi.]

Tú Anh đáp: “Đương nhiên là người vừa có bản lĩnh vừa đối tốt với Ngọc Tỷ của ta.”

Hồng Khiêm vặn: “Cửu Ca chẳng thế còn gì?”

Tú Anh không biết cảm giác trong lòng mình là gì, cãi lại: “Mới đầu thấy nó mặt mày trung hậu, nếu là một đứa khờ khạo thì thôi cũng tạm, sao tự dưng lại khôn khéo thế kia? Tặng quà quý trước, sau đó thì quà tâm lý dụ dỗ, chuyện này, ta vẫn không an tâm.” Hồng Khiêm đáp: “Nó đã đính hôn, nghĩa là trưởng thành rồi, đầu óc mở mang, việc gì phải lo lắng? Minh cứ xem Ngọc Tỷ kia kìa.”

Ngọc Tỷ quả không phải đèn cạn dầu, Cửu Ca tặng nàng thỏi ngọc, nàng lấy, tặng nàng mực tốt, nàng cũng nhận. Không biếu lại cho ai khác, chỉ sang

chỗ thầy Tô xin một bức tranh chữ. Lại ra tay cắt may một chiếc áo vạt ngắn cho Thân thị. Thân thị nhận quà, đoạn sai Cửu Ca đem ghim cái áo vàng khảm san hô sang tặng nàng.

Tú Anh từ bấy mới an tâm, một thời gian sau kể cụ Lâm nghe, cụ cười mãi: “Cháu đã coi trọng con trai người ta, cũng tự bảo nhà họ tri lễ, vừa mới đính hôn, tặng quà mới chừng một hai lần, sao làm phật ý mẹ chồng nhanh vậy được? Thêm vài lần nữa cháu bắt đầu lo hãy còn kịp, lòng người cách một lớp da, người ta bày sẵn thức ăn trên bàn cho mình là thế, song làm sao cháu biết được ấy là vì họ thương mình, hay là do họ không thích món đó chứ?”

Tú Anh đáp: “Như bà nói đấy thôi, cháu đây chẳng phải đang lo cho Ngọc Tỷ à? Buổi đầu đính hôn đương nhiên cái gì cũng tốt, tới giờ tự dưng có mùi, con bé thì sắp rời khỏi tầm mắt cháu rồi, cháu làm sao không nghĩ nhiều cho được?” Cụ Lâm nói: “Đã xác định rồi thì cứ thế mà sống. Cháu lo cho con bé, lẽ nào bà không lo cho cháu? Sao cháu vẫn chưa có tin vui?” Tú Anh nghe mà ngượng: “Chúng cháu, ấy chẳng do quan nhân còn phải đi thi à?”

Cụ Lâm quét mắt sang: “Hai đứa chia phòng à?” Tú Anh lắc đầu, cụ Lâm thở dài: “Cháu phải chú ý một chút.” Tú Anh cúi đầu vâng lời. Một chốc sau lại nói sang ý của Hồng Khiêm, cả nhà vào kinh các thứ. Vì Tô Tỷ là người chẳng có chủ kiến gì nên dù cụ Lâm đã già, Tú Anh vẫn đành bàn chuyện này với cụ.

Cụ Lâm nghe Tú Anh nói xong, đáp: “Âu cũng chẳng thể làm khác được. Nó mà đi, hai gia đình chẳng có lấy một người đàn ông trưởng thành, không trông coi nổi. Bên Kỷ chủ bộ, nghe đâu cũng sẽ được thăng chức, đương nhiên không còn quản nơi này nữa. Cháu rể đã nói câu sui bên đó cũng sẽ không ở lại đây lâu, chúng ta thôi thì theo nó vào kinh vậy. Ai bảo...” Cả nhà chỉ có mỗi một người đàn ông chứ? Không theo nó, thì cả đám vớt đi đâu? Nhờ mà Hồng Khiêm không đỗ, về lại đây vẫn kịp. Còn mà đỗ, hai nhà xiu xiu ẻo ẻo, làm sao tự khẩn gói vào kinh tìm nó được? Cụ Lâm vừa nghĩ tới thầy Tô đã biết chuyện này Hồng Khiêm đỗ là cái chắc, không chừng còn phải ở lại kinh thành. Chung quy cứ theo sát thì tốt hơn.

Nghĩ tới thầy Tô, cụ Lâm bèn hỏi Tú Anh: “Chuyện này đã nói với tiên sinh chưa?”

Tú Anh đáp: “Chỗ tiên sinh đã có quan nhân lo rồi.” Cụ Lâm bảo: “Đã thế thì thuê thêm một chiếc thuyền, chúng ta cũng chuyển đi, nhà cửa ruộng vườn cứ để đấy.”

.....

Tú Anh thuyết phục được cụ Lâm, bèn sang chỗ Thân thị đưa lời. Tuy Thân thị chưa từng ngụ lại lâu trong kinh nhưng vẫn biết nhiều hơn họ, Tú Anh vui vẻ dắt Ngọc Tỷ đến nói chuyện với bà, cũng là để Ngọc Tỷ tiếp xúc với mẹ chồng nhiều hơn. Hôm ấy, vì Ngọc Tỷ đem một bức tranh thêu hai mặt đến, Lục Tỷ bèn kéo nàng và Thất Tỷ đến khuê phòng của mình, ba người tán chuyện thêu thùa.

Bên này, Tú Anh đã dự sẵn trong đầu, trước tiên sẽ hỏi Thân thị: “Hôn sự của Lục Ca quý phủ, định khi nào tiến hành? Có thể đến xin chếp rượu mừng chăng?” Thực ra Thân thị cũng cảm thấy bối rối, chuyện cưới con gái cái trước đây đều quyết ngay trong lúc Lệ Ngọc Đường đang nhậm chức rồi cử hành luôn, diễn ra ngay trước mắt. Chỉ đợi hoàn hôn, sai tâm phúc hộ tống đôi vợ chồng mới về kinh, nhập tên vào ngọc điệp, nhận chức quan, con trai thế là thành gia lập nghiệp. Con gái thì đương nhiên sẽ sống bên nhà chồng.

Hôn sự của Lục Ca lại khác, Lệ Ngọc Đường không bứt ra nổi, Thân thị quả thực không an tâm để một mình Lệ Ngọc Đường ở lại làm việc, e trong một chốc sơ suất, ông lại dây vào rắc rối. Với thân phận và bản lĩnh của Lệ Ngọc Đường, Thân thị không lo công việc sẽ làm khó nổi ông, bà chỉ sợ mình vừa ngoảnh đi ông đã tiêu sạch tiền của trong nhà, hoặc miệng mồm không kín, hứa gả Lục Tỷ Thất Tỷ cho ai ngoài tầm với của mình, hoặc lại đẻ con sinh cái thêm, bắt bà phải lo liệu tiếp.

Tú Anh thấy bà không nói tiếng nào, trong lòng cũng e ngại, lại thấy bà nhăn mặt, có vẻ buồn rầu. Tú Anh bèn đổi cách nói, thuật lại ý của Hồng Khiêm: “Nhà em bảo, nhà chị chẳng nấy chốc sẽ lại thăng quan. Giang Châu hơi xa, vị trong kinh hẳn sẽ không để nhà chị phải chịu khổ ở chốn này quá lâu, sớm muộn gì cũng sẽ điều về kinh thăng chức thôi ạ...”

Lời này rất khéo, nếu để một người không rõ tình hình nghe, chắc sẽ tin nàng nói thật. Nhưng Thân thị lại hiểu rõ trong lòng, Lệ Ngọc Đường có vài phương diện rất vớ vẩn, thu xếp giao tiếp trong ngoài đều nhờ một tay Thân thị, mấy ngón vòng vo này, Thân thị còn thạo hơn Tú Anh vài phần. Giang Châu xa xôi? Tôi đây chịu khổ? Thế mấy vạn lượng bạc bà và Tú Anh hợp tác kiếm được trong hai năm gần đây ở đâu ra? Tú Anh không phải dạng người ăn nói lung tung, ý chưa nói hết trong câu, Thân thị thoáng cái đã hiểu.

Đã hiểu ý nàng, Thân thị lại bắt đầu cảm thán trong lòng. Mọi người đều bảo phụ nữ một kiếp phải đầu thai hai lần, chỉ cần một lần không tốt coi như mất nửa cái mạng. Tú Anh đúng là đầu thai quá tốt, một người như Hồng Khiêm, chí tình chí nghĩa, có bản lĩnh lại hiểu biết rộng, quả thực hiếm thấy, thế mà nàng lại cuốn được. Nghĩ đến lời Hồng Khiêm nói, Thân thị cũng chỉ có thể thán phục. Giang Châu trù phú thế nào, Thân thị ngụ ở đây vài năm, tự khắc hiểu rõ. Để giành chốn này, vương phủ trong kinh phải mài răng tranh đấu với rất nhiều người. Năm xưa Ngô vương phải cậy mặt già mới chống đỡ được bao nhiêu năm ấy, chẳng phải cuối cùng vẫn bị triệu về kinh đấy thôi? Thế diện của Lệ Ngọc Đường đương nhiên không bằng Ngô vương, ông lại là người phải tay bỏ mặt, thử hỏi ở lại đây được bao lâu nữa chứ?

Và lại, người ta thường lưu luyến quê hương, tuy không thường ngụ lại trong kinh nhưng nhà họ Lệ vốn là người kinh thành, bây giờ chỉ còn Lục Tỷ, Thất Tỷ chưa gả đi, cũng đã tới lúc cân nhắc đến chuyện chuyển về kinh sống rồi.

Nghĩ vậy, Thân thị lại càng đánh giá cao Hồng Khiêm hơn, lại suy xét, người có năng lực như thế lại là cha vợ Cửu Ca, cha ruột Cửu Ca không được việc, chẳng dạy dỗ nó được, vị cha vợ này còn đáng tin cậy hơn cha ruột nhiều! Mà sau lưng người ta lại còn một vị Tô tiên sinh, tuy chẳng đến nỗi quyền khuyển triều dã, nhưng ai cũng chẳng thể không nể mặt thầy ba phần. Mỗi hôn sự này, lúc đầu bà chỉ trông vào cái hoàn hảo của Ngọc Tỷ, sự hòa thuận của Hồng gia, vì thế mới vớt quan điểm gia tộc ra sau đầu, quyết ngay lúc Hồng Khiêm vẫn chỉ là tú tài. Giờ nhìn lại, đúng là hời to rồi! Quả nhiên con người chỉ cần tốt bụng thì sẽ được báo đáp.

Suy nghĩ nhanh chóng, tất cả bấy nhiêu thứ vừa nãy xoay chuyển trong lòng Thân thị cũng chỉ trong thời gian một cái chớp mắt mà thôi. Đã rõ Hồng

Khiêm là một người có chủ kiến, Thân thị bèn đem lời thuận theo, xem Tú Anh nói gì tiếp. Hồng Khiêm cũng không dằn dò gì nhiều, Tú Anh đành ưng chuyển diễn đạt lại ý của Hồng Khiêm. Chẳng gì ngoài chuyện quyết định lên kinh sớm một chút.

Thân thị nói: “Hôn sự của Lục Ca sắp tới, hoặc mấy đứa về đây, hoặc bọn chị lên kinh một chuyến. Chị và quan nhân đã bàn rồi, thôi thì về kinh trước vậy. Cũng đã nhiều năm chưa về, dù gì cũng là thông gia, cũng nên qua lại đôi lần.” Tú Anh bảo: “Thế thì đành bốn ba.” Rồi không nhắc chuyện này nữa, chuyện chủ đề sang qua Tết. Thân thị nói đồ sẩy ở Giang Châu cũng ngon, nhưng trong kinh thì hơi khác, ở nhà có mấy món trong kinh mang tới, đem ra cho Tú Anh thử vị. Tú Anh cười đồng ý.

Sau khi tiễn mẹ con Tú Anh về, Lục Tỹ chạy sang cười thưa với Thân thị: “Cửu Nương nhà mình đúng là đáng yêu, mẹ biết muội ấy đem gì đến không?”

Thất Tỹ cũng nhếch mép cười nhìn Thân thị, Thân thị hỏi: “Cái gì?”

Lục Tỹ đáp: “Ngoài bức tranh thêu mà mẹ đã thấy, còn một bức màn thêu họa tiết thỏ nữa, cũng thêu hai mặt, hai con thỏ trông như sắp nhảy từ bên trong ra vậy. Sao muội ấy biết Cửu Ca tuổi thỏ ạ?”

Thân thị nói: “Con khờ hử, hai đứa nó cùng tuổi mà.” Nói đoạn, ba mẹ con cùng cười. Thất Tỹ lại kể chuyện Cửu Ca năng đến nhà họ Hồng, còn tí mĩ chọn mua bông vải: “Thư Đồng mua một bọc, Cửu Ca lựa vài con mang đi, số còn lại thưởng cả cho Thư Đồng. Thư Đồng chẳng biết phải để đâu, cậu ta cũng không chơi trò đẩy, ngoảnh đi đã cho con trai Lý Tam phòng bếp, đôi thịt kho xoi.”

Thân thị nghe xong bảo: “Cửu Nương cũng tốt với Cửu Ca lắm, lúc đầu nó đem bức chữ của Tô tiên sinh về, nếu không nhờ mặt mũi Cửu Nương, Tô tiên sinh sao có thể tùy tiện viết cho nó? Hai đứa thương nhau, chúng ta nhìn lẽ nào lại không vui? Ta thế nào cũng sẽ đi trước một bước, hai đứa chúng nó mới là người sẽ bên nhau nửa đời sau, mấy đứa hiểu chuyện, chăm sóc lẫn nhau, ta vui còn không kịp, chẳng có nhẽ thấy mấy đứa hồ hững lạnh nhạt với nhau, ta mới mừng? Trong lòng mấy đứa có ta, vậy là đủ rồi. Tự dưng khi không gây thù chuốc oán, có phải ngu ngốc đâu, phải không nào? Mấy đứa cũng thế, sau này gả đi, phải hòa thuận với mẹ chồng, trời đã ban cho đàn ông một người mẹ một người vợ, đương nhiên không phải là để hai người đẩy cãi nhau đầu nhau đến long trời lở đất.”

Lục Tỹ, Thất Tỹ khác ghi lời dạy.

.....

Cuối năm thường bận rộn, Thân thị lại phải đặt cỗ mời nương tử các nhà quan đến dự, lại gặp Tú Anh lần nữa. Tú Anh nán lại lâu hơn, bảo rằng ngày mai sẽ đến, có chuyện cần bàn. Thân thị không rõ là chuyện gì, bèn nói: “Ngày mai ta ở nhà.”

Hôm sau Tú Anh đến, nói ý của Hồng Khiêm là vừa vào xuân cả nhà sẽ lên kinh. Thân thị ngăn ra: “Cả nhà lên kinh? Có chỗ ở chưa?” Tú Anh đáp: “Thuê nhà ở tạm trước, từ từ xem xét nhà cửa thích hợp mới mua. Gia đình người lớn trẻ con gì toàn là nữ, chồng em mà vào kinh, thì nhà để ai trông nom?”

Thân thị vốn muốn nói, nhà ta ở đây, lẽ nào không chăm sóc nổi? Lại nghĩ năm sau Lục Ca đã phải thành hôn, mình cũng vào kinh, Lệ Ngọc Đường thì chưa biết chắc khi nào sẽ mãn nhiệm, cũng phải về kinh bình chức, đúng là có chăm lo cũng chẳng được bao ngày, khi ấy lại thêm một phen trắc trở, thăm nhủ cậu sui Hồng Khiêm này quả biết nhìn xa trông rộng. Cứ thế, nhà họ Hồng lên kinh đã thành chuyện chắc chắn. Thân thị bèn hỏi: “Nhà mẹ đề em định sắp xếp thế nào?” Tú Anh đáp: “Quan nhân bảo, cùng đi.”

Thân thị gật đầu song không hỏi vì sao Hồng Khiêm lại chắc chắn rằng mình sẽ trụ lại được ở kinh thành như thế, chuyển lời: “Tô tiên sinh hẳn cũng đi cùng? Thầy ấy vẫn còn chuyện riêng.” Tú Anh bảo: “Chuyện này để quan nhân bàn với thầy ấy.” Thân thị không biết nói gì hơn, trong lòng rục rịch nhưng trước mắt không tiện bảo Tú Anh.

Tú Anh đưa lời chỗ Thân thị xong, xem như đã giải quyết xong một mối tâm sự, về nhà bèn xoay sang lo liệu của hồi môn cho Ngọc Tỹ. Trước đó Tú Anh đã trừ gỗ tốt, giò thỏ sang chỗ thợ mộc đóng đồ gia dụng. Đồ gia dụng mỗi nơi thường có đặc điểm riêng, miền Nam nom có vẻ tinh tế hơn, không xét thứ khác, chỉ riêng hai món là giường và hộp nữ trang thôi, Tú Anh đã quyết định phải đóng xong ở Giang Châu. Đầu là những việc cần tỉ mỉ, từ lúc rời nhà họ Trình gả đến Hồng gia, Tú Anh cũng chẳng thể được tính là xuất giá đúng tiêu chuẩn, thế nên trên có cụ Lâm, dưới có Tú Anh, tất cả đều xem trọng hôn sự của Ngọc Tỹ. Bản phác họa chỗ thợ mộc đã chỉnh ba lần, cuối cùng quyết định xong mẫu, bắt đầu ráp.

Trước Tết đã đóng xong, mọi thứ được khiêng cả về, chất trong một căn phòng trống ba gian ở nhà họ Hồng. Bàn trang điểm tinh xảo, các góc được bọc bằng đồng, có cả ngăn kéo ngầm, Ngọc Tỹ xem qua, đề được rất nhiều thứ. Giường là giường khung, ba mặt có rào chắn, mặt trước tạo hình trăng tròn, đều được chạm rồng. Ngọc Tỹ nói: “Mang theo dọc đường, sợ sẽ va chạm.” Những thứ tinh xảo chỉ có một nhược điểm như thế.

Tú Anh đáp: “Không sao, giường có thể dỡ ra được, buộc chặt lại, chúng ta ngồi thuyền, vững lắm.” Lại kéo Ngọc Tỹ xem rương hòm, rồi của hồi môn mà cụ Lâm cho Ngọc Tỹ. Về phòng xem trang sức, kiểu dáng cũng mới lạ, tinh xảo. Ngọc Tỹ nói: “Mẹ, khỏi trang sức đâu ạ, con... cũng chẳng phải sẽ đến nhà ấy ở ngay, hai năm sau, kiểu dáng này cũng cũ rồi, nung cháy rồi đánh lại, không phiền ư?” Tú Anh đáp: “Không phiền, không phiền, kiểu có đôi thì cũng chẳng khác là mấy, đây đều là mẫu tiêu chuẩn.” Tiêu chuẩn là gì, chính là những món sẽ đeo sẽ mang những lúc trang trọng, ví như mũ phượng, vài trăm năm nay cũng chẳng thay đổi gì mấy.

Chuyện lần này của nhà họ Hồng, đương nhiên không qua mắt được người ta. Láng giềng biết trước nhất, ngày cụ Trình còn sống, Trình gia đã on huệ cho biết bao nhiêu người? Ai nấy hỏi thăm, nghe nói sắp vào kinh bèn tụ tập lại chúc mừng Tú Anh, mỗi người lại đem trang sức các thứ sang biếu, bảo là của hồi môn bồi cho Ngọc Tỹ.

Bộ trang sức cài đầu bằng vàng của Hà thị là bất mất nhất, Tú Anh luôn miệng không dám nhận. Hà thị bảo: “Quen nhau từ bấy, cô khách sáo với chị thế là sao? Lúc cô tặng của hồi môn bồi cho Nga Tỹ, chị có từ chối thế này đâu.” Tú Anh vội bảo Ngọc Tỹ nhận lấy, lòng nhủ, quà này quá trọng rồi. Nhà

họ Triệu, lý chính bên kia cũng có quả biểu, hoặc xuyên vàng hoặc trăm ngọc hoặc ghim cài áo, ngọc bội, thoa cài tóc, vòng các loại.

Nhà mẹ đẻ cụ Lâm cũng có người đến, ai nấy đều mang quà đến tặng. Nghe nói cụ Lâm cũng sẽ lên kinh, vợ Lâm tú tài không khỏi can ngăn đôi lời: “Cố hương khó rời, quan nhân nhà Tú Anh phải vào kinh cầu tiền đồ, không cần được, đi đã có tuổi, có gì lại bốn ba?” Cụ Lâm đã cao tuổi, đi xa như thế, quả làm người ta khó mà an tâm cho nổi. Cụ Lâm lại nghĩ khác, nếu không có Kim Ca, cụ cứ sống nhờ nhà mẹ đẻ là được, chẳng sao cả. Nhưng giờ Kim Ca mang họ Trình, cụ phải đi theo Kim Ca mới an lòng.

Vì cụ Lâm khẳng khái muốn đi, nhà mẹ đẻ khuyên vài lần, thấy cụ không chịu đổi ý, đành thôi. Vài ngày sau, lại đưa danh sách quà mừng Tết, nào là lò sưởi tay, ống ủ tay, áo choàng các loại. Thường khi miền Nam khi nhắc tới phương Bắc thì đều nhớ đến từ “lạnh khủng khiếp”, còn phương Bắc nghĩ về miền Nam thì luôn kèm chữ “nóng cực”, thấy vùng họ khác chỗ mình sống, thì trong lòng đã hơi khó ở. Giang Châu rốt lại chẳng thuộc phương Bắc, các thứ da lông cũng không bằng, vợ Lâm tú tài bèn tìm chân nỉ loại tốt để làm quà, bảo là biểu cụ Lâm lót giường.

Tú Anh nhận quà thay cụ Lâm, lại giục chuyển hết đồ gia dụng khi trước đã lấp đã đặt xong đến nhà mình, thuyền cũng đã đặt sẵn, hai nhà Hồng Trình thuê tổng cộng ba chiếc thuyền. Chỉ chờ đầu xuân năm sau, trời ấm hơn sẽ lên đường vào kinh.

Hồng gia bận rộn như thế, nên hễ ai có quan hệ với họ đều dần dà hay tin trước Tết. Cũng chẳng biết Hồng Khiêm nói gì với Tô tiên sinh khiến thầy cũng cảm đầu thu dọn sách vở, bảo Cửu Ca đem trả sách mới ngự chế mình vừa mượn cho Lệ phủ quân. Nào ngờ Cửu Ca lại bảo: “Cha nói, kiếm quý tặng anh hùng, biểu cả cho tiên sinh ạ.” Thầy Tô cũng chẳng khước từ, nhận hết.

Lệ Ngọc Đường tặng thế cũng là do Thân thị giục. Danh sĩ như Tô tiên sinh không như cái ngữ “danh sĩ” trước đó thường lui tới, Lệ Ngọc Đường thực sự kính trọng thầy. Thân thị cũng lựa dịp đem lời, bảo cả nhà Hồng Khiêm sẽ chuyển vào kinh, mình chẳng mấy chốc cũng phải về. Bèn bàn với Lệ Ngọc Đường, chúng ta phải đính hôn ngay cho Thất Ca, Bát Ca, sau đó bàn với thông gia, cho tui nhỏ lên kinh cùng mình. Trước tiên giải quyết xong Lục Ca rồi đến hai đứa nó.

Chuyện của Thất Ca Bát Ca thì tiện hơn Lục Ca Cửu Ca nhiều, vì đang gái ở Giang Châu còn đang trai thì kinh thành, nghĩa là Giang Châu sẽ gả con vào kinh, đi một chuyến, tổ chức hôn lễ, ghi tên vào ngọc điệp rồi kiểm chức quan cho hai đứa, chẳng cần phải bốn ba. Còn Cửu Ca, Thân thị có ý muốn y theo Hồng Khiêm học hỏi thêm, bèn nói với Lệ Ngọc Đường: “Cậu sui muốn vào kinh, Tô tiên sinh cũng sẽ đi cùng, vì nhà họ không có đàn ông, nên đi là đi cả. Cả hành trình chỉ có một mình cậu sui đang tuổi tráng niên, Tô tiên sinh tuổi tác đã cao, Kim Ca còn nhỏ, đều không tiện đỡ đàn, chỉ bằng bảo Cửu Ca đi cùng săn sóc, cũng tiện theo học hỏi Tô tiên sinh. Cho nó đi trước một đoạn, vào kinh, chúng ta càng tiện đã thăm viếng Tô tiên sinh, tạ ơn thầy dạy dỗ Cửu Ca.”

Câu cuối gài đúng chỗ ngựa của Lệ Ngọc Đường, lập tức bằng lòng, lần đầu tiên trong đời Thân thị cảm tạ tất xấu mê danh sĩ này của Lệ Ngọc Đường. Đã muốn gửi con cho người, Lệ Ngọc Đường bèn đem sách ra tặng, để người ta nhận cái ơn. Lúc giải bày với thầy Tô, Cửu Ca lại sử dụng cách nói khác, đương nhiên là “Đề gia đình nhà vợ với đa số là nữ quyền lên đường như thế, không an lòng.”

Chẳng biết vì sao mà tin tức này lại đồn ra ngoài, ai nấy đều ca ngợi phủ quân cao thượng, có kẻ còn bảo “Người ta nói con dâu thường giống mẹ chồng, ai ngờ giờ con rể lại như cha vợ”. Thân thị lại lên dặn Cửu Ca: “Cha vợ con là người thấu suốt, con phải học hỏi cách ông ấy làm việc nhiều hơn. Nên thỉnh giáo người hiền, tiếp xúc với người có bản lĩnh nhiều hơn, phải kính trọng ông ấy.”

Cửu Ca nhếch mép cười, đáp: “Con hiểu.” Thân thị lại gấp rút chuẩn bị hành trang cho y, lại lo cho cuộc sống trong kinh của thông gia, không khỏi thường xuyên sai người thuê kiệu rước Ngọc Tỷ đến, kể rõ với nàng tình hình trong kinh, lại thuật lại tất cả những điều mình biết về nội bộ phủ Ngô vương và những chuyện chôn đậy. Ngọc Tỷ có gắng nhớ kỹ.

Thấy nhà họ Hồng bận bịu, bà Tiết sợ gia đình này chuyển đi, mình lại mất một vụ làm ăn, vội đưa vài nha đầu tốt đến, mời Tú Anh chọn. Tú Anh không dám qua loa, tỉ mỉ dựa theo cách ngày trước, không cần quá lạnh lợi, chỉ mong chừng chạc. Mua ba con nha đầu bảy tám tuổi, đổi tên cho chúng, gọi là Hạnh Nhi, Đào Nhi, Lý Nhi, sẽ giám sát một thời gian, nếu ổn sẽ đem làm nha hoàn bồi giá cho Ngọc Tỷ.

Chuyện nhà họ Hồng lần này, lại kinh động đến một người.

Cậu chàng Thịnh Khải kia dốc lòng đọc sách, chỉ nghĩ mình đỡ cử nhân rồi sẽ dễ dàng xin cha mẹ đến nhà họ Hồng để thân. Nào ngờ cử nhân đỡ rồi, tên lại không xếp đầu bảng, tuy không cam lòng lắm nhưng tốt xấu gì cũng đã là cử nhân. Về nhà nói với cha mẹ, cha Thịnh chưa đáp lời, Phan thị đã không vui trước: “Con còn đang tuổi ăn tuổi học, năm sau lại vào kinh thi tiếp, sao có thể phân tâm? Mà cái nhà đó, xuất thân nữ hộ, nói ra cũng chẳng dễ nghe. Nghe lời mẹ đi, ngoài kia trời cao đất rộng, phụ nữ tốt còn nhiều. Vào kinh đỗ tiến sĩ, đánh ngựa điều phố, biết bao danh môn khuê tú tranh giành con.”

Cha mẹ không bằng lòng, một mình Thịnh Khải cũng chẳng còn cách nào khác, đành phải ngày ngày nài nỉ. Phan thị chỉ mong thằng con này thành công, cưới nàng dâu thảo cho mình, mãi không đồng ý. Thấy con trai mê mẩn thế kia, cho rằng con gái họ Hồng họ cũng chẳng phải thứ tốt lành gì. Mẹ con hai người đầu tới lui vẫn chưa ngã ngũ, nhà phủ quân bên kia đã thành thông gia với nhà họ Hồng rồi!

Không chỉ Thịnh Khải, ngay cả Phan thị cũng sững sờ. Phan thị cũng hơi không vui, nhà phủ quân vốn có vẻ đánh giá cao con trai thị, con trai bên đó lại cầu hôn con gái họ Hồng, trong lòng thị không thích, nào ngờ họ lại thành sui nhau. Chẳng biết người khác thế nào chứ thị cũng cảm thấy gượng gạo thật. Nhưng nhỏ mọn thì không tiện nói ra cho người ta biết, thị bèn giục Thịnh Khải dốc sức học hành, năm sau đỗ tiến sĩ, thể hiện năng lực.

Stịnh Khải lấy làm buồn bã, đọc sách một chốc, ra phố dạo một vòng lại gặp chuyện này, đành phải rầu rĩ về nhà.

.....

Thân thị thu xếp hành trang cho Cửu Ca xong, bèn bàn với nhà vợ Thất Ca Bát Ca chuyển vào kinh thành hôn. Hai nhà đều do dự vì chuyện quá gấp, lại

xét đến việc vào kinh thành hôn nghĩa là đầu xuân sẽ theo cha mẹ chồng đi chào hỏi thân thích, thực ra thì đỡ hơn cử hành hôn lễ ở đây rồi cặp vợ chồng nhỏ phải vào kinh một mình, lạ nước lạ cái. Nhưng lại sợ con gái theo vào kinh, không thể lại mặt.

Đương lúc lo âu, Lệ Ngọc Đường lại nhận được công báo: Thái tử bệnh nặng.

Lúc xoi cổ Tết, Lệ Ngọc Đường nhận được thư từ phủ Ngô vương gửi đến, mới biết đầu đuôi: Thì ra vị kế hậu này có con trai, thấy con vợ trước làm Thái tử, không vui trong lòng, hướng hồ mình còn một người bác là Thái hậu. Cuối cùng chen ép đến mức vị Thái tử này không dám đưa tay nhắc chân, cực kỳ suy nhược, thành hôn nhiều năm mà chỉ sinh được hai đứa con gái, con trai một lại chết yểu, chính hấn cũng chẳng khỏe khoản gì. Trước Tết đến chỗ Hoàng hậu, Hoàng hậu ban thức ăn, món nào món nấy hàn cả, Thái tử dùng vài miếng, trở về liền ngã bệnh. Trong kinh đang bắt bớ xôn xao vụ này. Ý của Ngô vương là, Lệ Ngọc Đường cứ né chuyện này ra đã, đừng về kinh, ngay cả hôn sự của Lục Ca cũng phải dời lại.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 61: Nguyên Tiêu

TA LUÔN THUỘC VỀ NÀNG.

Nhận thư rồi Lệ Ngọc Đường lại bắt đầu do dự, gia đình ông thật sự rất đông, nhiều người không tài nào thân thiết được với các vị trong cung. Đáng ra sẽ không can dự vào chuyện chốn ấy, nhưng việc này liên quan đến căn cơ cả nước, ông lại là em họ Quan gia, sao có thể không dính dấp chút nào? Song Lệ Ngọc Đường biết sức mình đến đâu, cứ bình chân như vại chờ thời cơ suy tở, có người nhắc đến sẽ chen một chân, chứ ngoài ra, ông không có cái bản lĩnh lật tay là mây úp tay là mưa kia.

Cần nhắc một lúc, Lệ Ngọc Đường cảm thấy nước kinh thành sâu như biển, ông không đủ khả năng nhảy vào, định bụng làm theo lời cha mình là Ngô vương, tạm lánh im ở Giang Châu. Lại bàn với Thân thị: “Mình đọc thư xem, trong kinh rồi ren biết mấy! Mấy năm trước, trận âm ỉ nào mà không có vài tên xui xẻo phải đứng ra gánh trách nhiệm chứ? Chúng ta đừng chui đầu vào thì hơn. Chỗ cậu sui Hồng phải đi thi, không thể để nhờ tiền đồ. Mai ta đưa thiệp mời cậu ấy đến đây báo cho cái tin, để khỏi lủi thủi vào không biết đầu đuôi lại gây chán. Còn đám cưới của Lục Ca, chờ xem tình hình rồi tính. Cũng không để Cửu Ca lên kinh nữa.”

Thân thị bảo: “Hôn sự của Lục Ca sao có thể dời?”

Lệ Ngọc Đường đáp: “Đàng vợ nó là thượng thư bộ Lại, thế nào cũng sẽ lời qua tiếng lại nhúng vào vụ này, mình đừng gây sự chú ý thì hơn.”

Thân thị nói: “Lúc đầu đã bàn cả rồi, hôn sự của Lục Ca không phải chuyện ta và mình quyết được, ta biết trong lòng mình không được vui, ta cũng chẳng mong gì. Nhưng đây là mối duyên mà vương phủ ban cho, chúng ta cũng đã ưng, con gái nhà họ Tôn tốt xấu thế nào vẫn đã là vợ Lục Ca. Chỉ cần gia đình con bé không phạm vào mười tội nặng nhất, bản thân nó không bừa bãi thất đức, thì đứa con dâu này ta phải nhận!”

Lệ Ngọc Đường mất kiên nhẫn: “Mình lại nghĩ đi đâu rồi? Ta chỉ bảo tạm thời đừng dút đầu vào ổ gà đá kia, ai nói muốn từ hôn chứ? Làm người phải giữ chữ tín, ta vẫn hiểu lẽ ấy. Mình nghĩ mà xem, có lần nào trong cung âm ỉ mà không kéo theo vài kẻ chết oan không? Giờ có muốn tổ chức tiệc mừng cũng không ổn, chẳng thà chờ sóng im biển lặng rồi về.”

Thân thị đáp: “Ta cũng chẳng ngại người ta công kích. Nhưng Cửu Ca phải theo cha vợ nó vào kinh, mình nghe ta nói trước đã, Cửu Ca năm nay đã mười bốn tuổi rồi, chưa lớn nhưng cũng không còn nhỏ, chẳng hai năm nữa sẽ thành thân, cũng phải kiếm một chức quan, gờ vào kinh đi theo dự thỉnh, quan khán, cũng tiện học hỏi thêm kiến thức. Chuyện lớn chẳng đến phiên nó xía vào, ai lại đồ vạ đen lên đầu nó chứ?”

Lệ Ngọc Đường ngẫm một chút, cũng có lý: “Ta viết thư gửi vào kinh, nói chúng ta không đi nữa, để Cửu Ca về đây chào hỏi.” Thân thị nghe ông nói thế mới an tâm, bà chẳng mong con trai giàu sang gì, nhưng Lệ Ngọc Đường nhà này sắp năm chục rồi mà vẫn chỉ là phủ quân, đám anh em Đại Ca, có cao đến mấy cũng chỉ giữ chức quan lục, thất phẩm, Cửu Ca thực sự không thể “rồi rồi giàu sang”, nếu không tới phiên cháu mình, dù chẳng đến nỗi ăn tro nuốt屎 thì cũng tới nước mua cười bán gả mất. Nhân lúc còn trẻ, còn có cơ hội phạm sai lầm thì nên xông xáo nhiều hơn, học hỏi nhiều hơn, lại có cha vợ chu đáo trông chừng, với Cửu Ca mà nói, chỉ có lợi mà không có hại.

Thân thị thỏa thuận với Lệ Ngọc Đường xong, bèn giục ông đi viết thư: “Mình viết thư đưa vào kinh, ngoài bức gửi cho nhà mình, nhớ phải thêm một bức gửi sang chỗ Tôn thượng thư đấy. Xong chuyện thì chính tay dắt Cửu Ca sang giao cho cha vợ nó.” Lệ Ngọc Đường đáp vâng, đi viết thư, đầu tiên gửi cho phủ Ngô vương, sau đến Tôn thượng thư, cuối cùng là mấy anh em Đại Ca, phân chia rõ ràng. Thấy đã hơi muộn, mới hứa mai sáng sẽ dắt con trai đến nhà họ Hồng.

Tối đó Thân thị gọi Cửu Ca sang: “Trong kinh có biến, ông nội con vốn không muốn chúng ta nhúng vào chuyện này. Nhưng chúng ta nghĩ con cũng đã lớn, nên hiểu chuyện rồi, trẻ nít vào kinh, chuyện lớn chẳng ai nghĩ đến con, con cũng chớ can vào. Cha vợ con là người thấu suốt, có chuyện gì không hiểu thì sang thỉnh giáo ông ấy. Gia đình họ đây người già và trẻ em, lại toàn phụ nữ, con phải biết điều một chút, săn sóc đôi phần.”

Cửu Ca đã biết mình phải vào kinh từ sớm, chẳng ngờ giữa chừng lại có trục trặc, bây giờ nhận được tin chính xác, không khỏi nhoen miệng hơn hờ,

Thân thị nhìn mà lắc đầu cười, cười xong, lại nghiêm túc dặn dò Cửu Ca: “Trước mặt cha vợ, không được tự kiêu.” Cửu Ca vâng lời: “Thưa mẹ, con hiểu.”

Thân thị biết y từ bấy chưa từng nói dối, cười ra chiều yên tâm, lại tán gẫu vài câu với y: “Ta đã gói xong hành trang rồi, cũng đã thuê riêng một chiếc thuyền cho con. Ta cho Vương Hồ theo hầu, hẳn quen đường đi nước bước trong kinh, đến đấy, xem cha vợ con thu xếp thế nào, ông ấy phải đi thi, trước kỳ thi con đừng đến quấy rầy mãi, nhưng phải thỉnh thoảng sang thăm, chỉ e ông ấy không quen cuộc sống trong kinh, con nhớ dắt Vương Hồ đến thưa chuyện nhé. Nhớ kỹ, vợ con vẫn chưa gả đi, con đừng làm gì không đúng đắn, cũng phải chăm đọc sách...”

Cửu Ca cười mỉm lắng nghe, không nói chen vào, chỉ ghi nhớ lời Thân thị dặn. Thân thị là người ngoài mềm trong cứng, tần tảo bấy nhiêu năm chỉ để nuôi một thằng con trai này nên người, chưa từng để nó rời mình nửa bước, nhưng trong lòng vẫn rõ, con trai lớn rồi, ngày này phải đến thôi. Đánh nuốt nước mắt xuống, nói không ngớt lời, chẳng dám để mình rỗi rãi vì sợ sẽ khóc thành tiếng, khiến con trai lo lắng.

Dặn dò bao điều, Thân thị lại nhắc chuyện ngày mai phải đến nhà họ Hồng, bảo y phải ăn mặc gọn gàng một chút.

.....

Lệ Ngọc Đường hiếm khi rời khỏi phủ nha, tuy thích vui vầy non nước, phong cảnh Giang Châu cũng đẹp để lắm thay, nhưng mỗi khi lên đường cũng chỉ ngắm núi ngắm sông, lại ngại đến cửa viếng thăm nhà người khác. Ở thành Giang Châu này, ông cũng được xem là vua một cõi, có ai thấy hoàng đế rồi chuyện đến nhà bề tôi chơi bao giờ chưa?

Cứ hễ ông ra đường là sẽ có rất nhiều cặp mắt dõi theo, tới khi thấy ông đến ngõ Hậu Đức, mới “À” một tiếng. Mọi người đều biết Hồng cử nhân sẽ lên kinh dự tuyển, hai gia đình là thông gia, chuyện Lệ phủ quân đến nhà tuy hơi bất ngờ, nhưng cũng không trật đường ray cho lắm.

Thân thị Cửu Ca thăm thấy buồn cười, chỉ vì hôm nay Lệ Ngọc Đường chăm chút quá đom. Tuy không mặc áo quan, nhưng quần áo trên người đã phải thử tám bộ trước mới được chọn khoác vào, chốc thì ngại quá mới thành ra phô trương, sợ không lọt nổi vào mắt Tô tiên sinh, chốc lại e quá cũ rất về kệt xỉ, mất mặt mình. Không đeo ngọc bội thì sợ thất lễ, đeo rồi lại e bị chê là xa hoa. Lăn qua lộn lại đến tận canh ba mới vừa lòng đi ngủ.

Với Triệu Tín, Lệ Ngọc Đường đối xử như chăm một đóa hoa, nuôi một con mèo, còn với thầy Tô, ông thực sự rất dè dặt. Áo mũ không đăng hoàng thì không dám gặp, không dám bàn chuyện xa hoa phóng đãng. Có vị tiên sinh này trước mặt, đến cả cao giọng cười vang ông cũng chẳng dám.

Hồng Khiêm và thầy Tô tiếp đãi cha con Lệ Ngọc Đường, bên trong Thân thị nói rõ mục đích mình đến đây với Tú Anh. Tú Anh nghe bà nói muốn để Cửu Ca đi cùng, sợ thót tim: “Sao được ạ?” Thân thị đáp: “Sao lại không? Trẻ ranh như nó, còn e khiến bọn em phải nhọc lòng. Chỉ có một ưu điểm, tuy chi choai choai nhưng giúp việc lật vật vẫn ổn. Nói em không chê chứ, dù gì nó cũng có cái vô tông thất, đi cùng đỡ được đôi lần khó dễ.”

Tú Anh đương nhiên vô cùng cảm kích, lại nghĩ đến một chuyện, trình bày kế hoạch thổ Hò tiêu và đặc sản Giang Châu của nhà mình: “Đặng tìm nơi ổn định cuộc sống.” Thân thị nghe mà sực nhớ ra: “Những người có công danh mà đi thuyền, thường sẽ có lái buôn gửi nhờ hàng hóa, thứ nhất là để bớt vài đồng thuế, thứ hai là mong thuận buồm xuôi gió. Cũng có lái buôn tự thổ hàng hóa, nhưng sang tay thì bớt rách việc hơn.” Tú Anh bèn hỏi Thân thị có nhận thổ không, Thân thị đáp: “Ta đã thuê hộ Cửu Ca một chiếc thuyền, chứa hết quà cho vương phủ thì còn vài chỗ trống, cũng tiện tải thêm một vài thứ.”

Hai người lập tức bàn đến chuyện làm thế nào để tải hàng hộ. Tú Anh từ nhỏ đã ra ngoài làm ăn, Thân thị cũng là vợ đảm quản việc nhà, giờ đã là sui với nhau, không còn phải giữ gìn “thể thống” như trước mặt người dung nữa. Ngọc Tỷ cứ việc nghe họ bàn, cũng tự động ghi nhớ. Thân thị nói xong chuyện làm ăn, bèn nhắc lại những điều kiêng trong kinh cho Tú Anh và Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ nghe thật kỹ. Thậm chí đến cả tiệm điểm tâm nào ngon, chùa miếu nào thiêng các loại, cũng hỏi thật cận kề.

Bên ngoài, thầy Tô nghe Lệ Ngọc Đường muốn cho Cửu Ca đi theo hộ tổng, cũng khen ông “cao thượng”. Trình bày xong, mặt mày Lệ Ngọc Đường rạng rỡ, nếp nhăn khóe mắt gần như biến mất cả. Hồng Khiêm và thầy Tô thích kèn cựa nhau, không chịu nổi khi thấy thầy “được dịp khoe khoang”, nhưng với kiểu người hăm mộ như Lệ Ngọc Đường, cũng chỉ biết dờ khóc dờ cười. đành nói chuyện với Cửu Ca, cũng chẳng hỏi gì ngoài những câu như đã từng đến kinh thành chưa, Cửu Ca lần lượt đáp cả.

Lúc tiếp đãi ông con rể này, tuy có khi Hồng Khiêm cảm thấy y bụng dạ quanh co, nhưng cũng công nhận y là một người biết chừng mực. Chừng mực được là tốt, Hồng Khiêm trò chuyện cũng vừa lòng thỏa ý, háng giọng bảo: “Cũng sắp đến Tết hoa đăng rồi.” Cửu Ca đưa mắt nhìn lên, vừa tròn tròn đã về như cũ, đáp: “Vâng, con đang định tìm hai chiếc đèn thổ cho Kim Ca nghịch.” Hồng Khiêm như cười như không: “Kim Ca đâu phải tuổi thổ nhi.” Cửu Ca mặt hây hây đỏ, càng ra vẻ điềm nhiên bình thản.

Hai bên hàn huyên xong, đều mừng vui vô cùng. Cửu Ca bụng bảo dạ, mình đã chuẩn bị sẵn hai chiếc đèn thổ từ lâu, ấy vậy mà lại bị cha vợ nói toạc ra, đành phải kiếm thêm chiếc đèn kéo quân cho Kim Ca chơi. Bên Tú Anh cũng đã bàn xong chuyện thổ hàng vào kinh với Thân thị, đôi bên an lòng. Còn chỗ Lệ Ngọc Đường sợ dây vào rắc rối, giờ khỏi phải vào kinh làm việc, cũng khá mát dạ.

Thấm thoát đã đến Nguyên Tiêu.

.....

Vì nghe Hồng Khiêm ngâm mấy câu lạ lùng kiêu: “Ngon liễu mảnh trăng treo, Hoàng hôn người hẹn ước.*”, Ngọc Tỷ bèn cảm thấy có gì đó sai sai. Song Hồng Khiêm vừa ngâm xong đã bị Tú Anh huých cho một cái: “Già mà không nên nét, xằng bậy trước mặt con gái!” Sau đó, thư đồng theo hầu Cửu Ca mới đưa tin đến hộ y, rằng sau cỗ Nguyên Tiêu, Cửu Ca sẽ đến chơi với Kim Ca, sẽ mang đèn kéo quân sang cho cậu.

[*Trích thơ Đêm Nguyên Tiêu của Âu Dương Tu.]

Hồng Khiêm nghe mà cứ phá ra cười.

Tết hoa đăng không cắm đèn đuốc, Cừu Ca ở nhà im im dùng bữa tối xong liền muốn ra ngoài. Ba mẹ con Thân thị và Lục Thất Tỷ bùm miệng, mẹ nhìn con con liếc mẹ, Thất Tỷ còn chột chột Lục Tỷ, mày mặt chứa chan ý cười. Từ lúc đính hôn, Cừu Ca đã bị ba người họ nháy mắt cười nhạo biết bao lần, bắt đầu từ lần thứ hai, y đã luyện thành chiêu mình đồng da sắt, ai đùa mặc ai, ta cứ nghiêm thể đó. Đợi ba mẹ con cười đến mệt rũ, y xách đèn lồng đến nhà họ Hồng.

Cửa lớn nhà họ Hồng đang mở, ngõ Hậu Đức đêm nay cũng giăng đầy hoa đăng, Kim Ca đang độ đèn với mấy đứa bé bằng tuổi. Nghe tiếng vó ngựa dập dềnh, đám trẻ nít đều ngẩng đầu lên ngắm, đoạn cười ồ lên, nhắc Kim Ca: “Anh rề cậu đèn rồi kia.”

Kim Ca đưa đèn trong tay cho mợ Hồ, ngửa mặt lên nhìn Cừu Ca, Cừu Ca xuống ngựa, đưa đèn kéo quân cho nhóc: “Hơi nặng đấy, đệ chơi chung với các bạn nhé.” Đèn kéo quân khá to, phải sai hai người cầm, trước hết cứ đặt trên phiến đá xanh trước mặt Kim Ca, khiến cả đám trẻ con hàng xóm lác mắt ngấm nhìn.

Kim Ca làm li nhìn chiếc đèn cầm không nổi, nhắc chẳng lên này, lại lặng lẽ đưa mắt ngắm sang hai chiếc đèn thỏ trong tay Thư Đồng. Cừu Ca biết ý cậu nhóc, cười cười lách người che lại. Kim Ca xụ mặt: “Tỷ tôi ở trong phòng.” Cừu Ca dặn: “Đừng chơi xa quá, ta ra lại có món hay cho đệ.”

Rồi đi tìm Ngọc Tỷ, trước đó đã sang thưa với Hồng Khiêm, Hồng Khiêm dò xét từ trên xuống dưới người y một lượt, đến khi Cừu Ca phát hoảng mới thả cho đi. Cừu Ca không dám nán lại thêm, vái chào Hồng Khiêm rồi quay đi gặp Ngọc Tỷ. Nào ngờ Hồng Khiêm đang sau dặn với theo: “Nhớ dạo vài vòng cho tiêu com.” Cừu Ca chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, song vẫn dừng bước, xoay người đáp: “Xin tuân lệnh.”

Đến khi gặp Ngọc Tỷ, mới vỡ ra vì sao Hồng Khiêm dặn như thế. Thì ra hôm nay Ngọc Tỷ vào bếp làm món thịt viên nhân trứng cút sốt tương, dành riêng cho Cừu Ca một phần, vì đêm Nguyên Tiêu xoi toàn bánh trôi ngọt, sợ y ngấy mới làm món mặn. Với cả Cừu Ca đang tuổi trở mã, ăn nhiều thịt sẽ tốt cho cơ thể.

Hồng Khiêm nghe đồn con bé dành riêng một phần cho Cừu Ca, bụng dạ bảo sao chẳng chua, tối nay có tình ngon trọn hai viên thịt, thành ra bánh trôi cũng chỉ xoi được hai viên. Lờn khi này nói với Cừu Ca, không chỉ vì hờn mà còn do chàng ăn quá no thật, chính bản thân cũng muốn ra ngoài đi dạo tiêu thực.

Cừu Ca dắt Thư Đồng sang tìm Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ đã thay áo mới, đầu cài trang sức bướm vờn tuyết liễu các cô gái có chồng hay cài dịp Nguyên Tiêu, dáng hình xinh đẹp đứng dưới ánh đèn, Cừu Ca ngắm mà tim không thôi rung động, bước lên vài bước: “Trời lạnh, đừng để bị cảm.” Len lén đỡ lấy cánh tay nàng, định đưa người đi.

Chẳng phải y không nổi lòng bấy bạ, nhưng giờ vẫn còn đang ở nhà họ Hồng, tuy muốn nắm tay lắm, nhưng phải thoát khỏi mắt cha vợ mới an tâm. Đóa Nhi xách hộp thức ăn be bé, cặp mắt cứ ang ác nhìn tay Cừu Ca, tăng hăng thật to. Cừu Ca ra về không nghe, lại nói với Ngọc Tỷ: “Ta có mang đèn thỏ đến, nhưng khi này đã để đèn kéo quân lại ở ngoài kia cho Kim Ca chơi, chúng ta cũng ra ngắm nhé. Ta còn mang cả pháo sang, ra xem cậu chàng đốt.”

Dụ dỗ Ngọc Tỷ xuống phố ngắm hoa đăng.

Ngoài kia Kim Ca liếc thấy Cừu Ca đỡ tay chị mình, bèn chạy đến kéo Ngọc Tỷ, khoe: “Tỷ, ngắm đèn kéo quân Cừu Ca tặng đệ nè, đẹp lắm cơ.” Cừu Ca cười khẽ, lấy một gói gì đó từ trong tay áo ra, ấy chính là pháo mà khi này y vừa nhắc đến. Tự tay châm ngòi cho Kim Ca chơi, khéo sao lại thu hút người trong nhà họ Hồng ra xem. Thấy Ngọc Tỷ ôm lấy Kim Ca còn Cừu Ca cầm dây châm lửa, Trình Thực lấy làm sợ hãi, vội bước tới thưa: “Hay là để tiểu nhân đốt cho ạ, áo cô gia mà cháy thì khổ.”

Cừu Ca bèn lui lại đứng bên Ngọc Tỷ, mỗi tay kéo một người, ôm hai chị em vào lòng: “Pháo nổ to lắm, nhớ lại ù tai hai người.” Đóa Nhi từ bấy đã bao giờ thấy tụy cô gia nào mặt dày mày dạn đến thế đâu, tăng hăng vãi cái thật vang, nào ngờ bên kia Trình Thực đã đốt pháo, bập bập tiếng nổ.

Cừu Ca ấy vậy mà còn hỏi Ngọc Tỷ: “Đóa Nhi bị sặc khói rồi chẳng? Chúng ta cũng tránh ra xa một chút, nhớ lại đến lượt nàng.” Nhân thể dỗ Ngọc Tỷ dạo phố ngắm đèn.

Đóa Nhi dậm chân bình bịch, xách hộp thức ăn đuổi theo. Thư Đồng thấy thế, đành theo đuôi. Ngoài phố tung bùng lấm tháy. Cừu Ca đón đèn thỏ từ tay Thư Đồng, mình cầm một cái, trao cái còn lại cho Ngọc Tỷ, tay phải rồi rảnh bèn nắm lấy tay trái nàng: “Phố đông người, cầm tay ta, nhớ lại lạc mất. Có kẻ xô chen, nàng cứ tựa vào ta. Ta sẽ che cho nàng.”

Ngọc Tỷ bị y nắm lấy tay, nàng cảm nhận được hơi ấm từ tay trái lan tỏa khắp người, không cần soi gương cũng biết má mình đã đỏ ửng, khẽ gát: “Chàng tài thật...” Tay gãy nhẹ, Cừu Ca liền siết chặt hơn, Ngọc Tỷ bèn không cố vùng ra nữa. Cừu Ca yên dạ yên lòng, dắt tay Ngọc Tỷ đi về phía trước: “Không tài đã chẳng dám sánh đôi cùng nàng.”

“Miệng mồm bôi mỡ.”

“Nàng nói sao thì là vậy.”

Ngọc Tỷ nghe thế khẽ bật cười, hai người sóng bước, cũng chẳng nhiều lời, trên phố người ta cũng kết thành đôi thành cặp, Cừu Ca Ngọc Tỷ và họ đi lướt qua nhau, khi bắt gặp ánh mắt nhau, đôi bên đều ngượng ngùng e thẹn. Tết hoa đăng nỏ nức dập diu, hè phố ngoài đèn giăng hoa kết đủ loại, còn cả các kiêu quây hàng, bán nào là bánh trôi, son phấn, ngọc hoa, muôn màu muôn vẻ. Tay nghề đường phố khó lọt mắt xanh họ, dạo bước thật lâu, đã hơi đói. Bèn ghé vào một quán trà, Đóa Nhi dâng hộp thức ăn lên, bên trong quả là món thịt viên nhân trứng sốt tương của Ngọc Tỷ.

Ngọc Tỷ vừa làm xong đã cho vào nồi đất nung nhỏ, vách kép hộp thức ăn có thêm nước nóng, bây giờ thịt viên hầy còn ấm. Hộp ngum trà nóng, đoạn nhắc đĩa lên. Cừu Ca để một miếng nhỏ cho vào đĩa đưa Ngọc Tỷ rồi mới bắt đầu ăn. Ngọc Tỷ chống cằm, cười tủm tỉm ngắm Cừu Ca xoi thịt. Cừu Ca đang tuổi lớn, tướng ăn tuy nhỏ nhắn, nhưng lượng ăn thì không ít.

Cuối bữa, lúc cùng thưởng trà nóng, Cừu Ca bảo: “Giày rất ấm, rất tốt, nàgng đấy, đừng quá lao lực.” Ngọc Tỷ đang ngồi ngay ngắn, liếc y một cái: “Ừm.” Lại nghiêm mặt. Cừu Ca lặng lẽ duỗi tay ra, nắm lấy tay Ngọc Tỷ, nàgng không gãy giữa, chỉ đưa mắt nhìn y. Ngoài kia lại đổt một quả pháo hoa thật to, hai người đều nhìn ra ngoài qua khung cửa sổ, khéo thay gần đây đèn hoa rực rỡ, xa kia trắng sáng lung linh, ôi thôi là đẹp. Hai người, ta ngắm nàgng, nàgng nhìn ta, cảm thấy chỉ cần nhìn nhau như thế thôi, trong lòng đã đông đầy kiêu diễm.

Dần ngồi sát lại, vai kề vai, Ngọc Tỷ hỏi: “Đôi thỏ ngọc kia, chàng còn nhớ chứ?” Cừu Ca đáp: “Ừm.” Ngọc Tỷ mới rầy: “Thứ quý như thế, chàng lại tiện tay tặng bữa cho người khác. Trên đó có ấn ký mà.” Hề là vật phẩm mà thợ ngọc tạc dâng vào cung, đều không được phép để lại ký hiệu riêng, nhưng những người thợ có tay nghề thủ công tuyệt vời như thế, có ai lại chể tạc được món hay món đẹp mà không muốn lưu danh đâu? Thế là có vô số thợ khéo vất óc tìm kẻ chỉ để lưu lại ký hiệu nhỏ trên đồ ngọc mà mình tạc, lại không để kẻ khác phát hiện được. Ngọc Tỷ sớm chiều thưởng thức con thỏ ngọc ấy, cuối cùng phát hiện ra một ký hiệu thật nhỏ ngay sau tai thỏ. Đúng là công vật của một thợ khéo nào đó.

Cừu Ca đáp: “Nàng không phải người ngoài, ta cũng chẳng tiện tay.” Ngọc Tỷ bảo: “Nhưng ta không có những món quý như vậy để tặng chàng.” Cừu Ca nói: “Chúng ta là một, nào chia ta nàgng? Của ta đều là của nàgng cả.” Ngọc Tỷ khẽ nói, giọng nhỏ như muỗi kêu: “Lại chẳng thế, ta đã là của chàng. Chàng cũng phải là của ta.” May mà Cừu Ca ngồi gần đấy, nghe trọn cả, chỉ cảm thấy tim mình như muốn vọt ra ngoài. Kết đôi là lệnh cha mẹ, hôm nay rốt cũng đã tận tai nghe được lời ấy của nàgng, Cừu Ca mừng rỡ lắm thay. Đến cả con bé Đóa Nhi phòng y như chồng trộm, trông cũng vừa mắt hơn đôi phần.

Lại nghe Ngọc Tỷ hỏi mình: “Chàng bảo xem có phải không?” Cừu Ca làm ra cái điệu mà mình cho rằng là điềm tĩnh, người ta lại trông thành vội vã kia, gật đầu đáp: “Nàng nói phải.” Ngọc Tỷ cười bảo: “Gi thế này? Chàng cứ ngơ ngơ nhận lời thế à.” Cừu Ca nói: “Hai chúng ta luôn là một, nàgng là ta, ta cũng là nàgng. Ta luôn thuộc về nàgng.”

Cừu Ca tiếc nỗi không thể ở lâu bên Ngọc Tỷ, nhưng không dám đưa nàgng về muộn. Lúc về đến ngõ Hậu Đức, Kim Ca đang đốt pháo, Cừu Ca vui vẻ trong lòng, bèn muốn thử sức. Trên tay, trên mặt y và Kim Ca đều là tro, Ngọc Tỷ vội bảo hai người vào nhà rửa tay rửa mặt, mợ Hồ vắt khăn cho Kim Ca, Đóa Nhi vắt khăn đưa Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ lại xoay sang đưa cho Cừu Ca, vì nhiều người và sợ da mặt Ngọc Tỷ mỏng, Cừu Ca bèn đón lấy tự lau tay, chỉ có thế mà cũng khiến đám tôi tớ cười ầm một trận.

.....

Từ sau Nguyên Tiêu, Thân thị lại càng bận rộn, thu vén rất nhiều lễ vật biếu vào kinh, còn bảo: “Tiếc nỗi không thể đi cùng Cừu Ca.”

Nào ngờ một câu thành sấm, hầy còn chưa hết tháng giêng, đã có công văn khẩn được đưa đến: Hoàng thái tử hoảng thệ. Thánh nhân vội ra lệnh cho các vùng tìm kiếm tung tích của Tô Trường Trinh, muốn vội thấy vào kinh làm quan. Ý chỉ trực xuất thấy ra khỏi kinh thành trước kia mất hiệu lực.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 62: Đi Cùng

PHƯƠNG TRƯỢNG, BUÔNG THA TIÊN SINH ĐI.

Lại nói khi nhận được công văn khẩn, Lệ Ngọc Đường cứ như bị ai đó róc xương xối nước tuyết vào. Ngồi trong phòng đốt than Ngân Sương thượng hạng ngay giữa tháng giêng mà tay chân ông lạnh ngắt, đầu choáng mắt hoa, lão đà lão đảo, tay vò bức thư, chân loạng chà loạng choạng, ngã thẳng xuống thấp la hán, lúc ấy mới cảm thấy mất hết nỗ đom đóm.

Lật qua lộn lại tờ giấy trong tay, đọc tới đọc lui, nội dung vẫn là Thái tử đã hoảng thệ. Dù Lệ Ngọc Đường không màng chính sự, cũng biết việc lần này to rồi. Về tư, Thái tử là cháu trong tộc của ông, về công thì còn trầm trọng hơn, ấy là quốc trử, là quân vương tương lai, cứ thế mà tèo, tuy Quan gia đương độ tráng niên, nhưng tuổi khỏe còn người lại không, trước sau hậu cung nuôi nấng mười mấy đứa con cả trai lẫn gái cho Ngài, tới nay chỉ bốn trai ba gái còn sống, gạch Thái tử ra, chỉ còn ba đứa con trai. Bốn đứa con trai đều có thân phận khác nhau, con trưởng Tề vương do Thục phi Trần thị hạ sinh, Thái tử là con của hoàng hậu đầu tiên Vương thị, con trai thứ ba Triệu vương thuộc về Lý tài nhân chốn hậu cung, con út Lỗ vương đồng dôi kẻ kế hậu – em họ của Thục phi Trần thị.

Thái tử mất, đáng ra đại vị có khả năng rất lớn sẽ thuộc về Lỗ vương, nhưng hồng là hồng ở chỗ, Thái tử tèo do bệnh sau khi dùng thức ăn lạnh mà Hoàng hậu ban. Tề vương là con cả, nhưng lại là thứ xuất. Song, cha của Thục phi là đích trưởng, cha của Hoàng hậu khi xưa không nổi trội được bằng anh họ mình, mà quan trọng nhất là, cha Thục phi cùng mẹ với Thái hậu, cha Hoàng hậu và Thái hậu lại khác mẹ. Chưa bàn đến triều đình, ngay cả trong nội bộ Trần gia cũng đã giằng co ằm ỉ.

Lệ Ngọc Đường bị mớ phiền phức này vằn cho hoa mắt, lại bắt đầu lo cho Cừu Ca, nhưng quân tử trọng lời hứa, mình cũng đã đích thân dắt con đến

nhà người ta, không tiện bội ước. Đành phải bảo Cửu Ca sang gặp, căn vặn muôn ngàn lời, cảm y dây vào. Cửu Ca đáp: “Trong kinh có ai biết mặt con à?” Lệ Ngọc Đường á khẩu, phẩy tay: “Con lui đi, ta viết thêm vài câu nhắn gửi, con đem đi cùng.”

Ông muốn răn dạy con trai, Ngô vương trong kinh cũng có cùng suy nghĩ. Công báo của triều đình đến chưa tròn ngày, thư của phủ Ngô vương cũng bay tới, lúc đấy Lệ Ngọc Đường đang thay đồ, muốn đích thân đến nhà họ Hồng trình bày rõ ràng với Tô tiên sinh, xin thầy viết vài chữ để mình gửi vào kinh xác minh thân phận, ngặt ông còn kịp thời “sắp xếp” đưa Tô tiên sinh về kinh.

Lệ Ngọc Đường hỏi thăm sức khỏe của cha mẹ, sai người đưa thư đến gặp Thân thị. Người này và Thân thị là chỗ quen biết, là con trai của quản sự trong phủ Ngô vương, trình thư lên, Thân thị bảo hắn lui xuống xoi trà dùng cơm. Lệ Ngọc Đường bóc thư ra đọc, vừa lướt qua đã từ hoảng chuyển sang yên.

Trong thư Ngô vương bảo, bệnh của Thái tử tuy nói là do Hoàng hậu mà ra, nhưng cậu ta vốn đã yếu trong người, có ngã xuống cũng là chuyện trong dự đoán. Với cả thuốc mà cậu ta dùng, lại được sắc từ dược liệu do Tề vương biếu. Đây cũng là chuyện không điều tra rõ.

Ngô vương suy đoán, dù việc này do ai chủ mưu thì Quan gia cũng không thể nghiễm trị được, không vì gì khác ngoài chuyện Triệu vương có tật bẩm sinh, chân dài chân ngắn. Triệu vương ngày thường khá e dè, chỉ dựa vào sự che chở của Thái tử cầu cuộc sống an bình, triều thần ai cũng cảm thấy hắn trông không giống hoàng tử. Nếu nghiễm trị Tề vương và Hoàng hậu thì non sông vạn dặm này biết giao vào tay ai? Đành phải rứt tay vào áo, cầm nín chịu trận. Tội đến trùm chán quá đâu, khóc than cho Thái tử số khổ nhà Ngải.

Tề vương và Hoàng hậu, chẳng ai chịu nhận mình là thủ phạm, điều tiếng cực xấu, dù Quan gia định lập Tề vương hay Lỗ vương thì cũng phải gầy dựng danh tiếng cho người nọ. Nghĩ tới nghĩ lui, vất tay lên trán: “Chẳng phải còn có ông ấy ư?”

Quan gia nhớ thương Tô tiên sinh chẳng lúc nào ngơi, nhưng không ngăn nổi chuyện Hoàng thái hậu ngày ngày nói xấu thầy, Quan gia nghe tai này lọt tai kia, song cũng sợ họ Trần làm khó Tô Trường Trinh. Tục ngữ nói rất đúng, Minh thương dễ tránh, ám tiền khó phòng, với cái tính tình kia và cái tật mù đường nọ, nếu vẫn để thầy làm quan trong triều, hôm nào đẩy bức mình quá, Hoàng thái hậu sai người trùm bao bố lỗi vào gách tội đập cho một trận, người nhà có khi còn nghĩ thầy đi lạc ấy chứ. Đành phải nhân lúc Hoàng thái hậu giận chưa đến mức nổi cơn tam bành, đuổi thầy đi thật xa, cũng tiện cứu thầy một mạng.

Trước mắt, Tề vương hay Lỗ vương gì cũng phải cần đến tiếng tốt của Tô tiên sinh, thế là Quan gia bèn thưa với Thái hậu: “Cho đòi Tô Chính về kinh làm thái phó Thái tử, dẫu lập người nào cũng có thể bịt bớt mồm của đám trí thức.” Hoàng thái hậu ngẫm, đúng là vậy thật. Xưa kia vì để đuổi người ta ra khỏi kinh, bà dốc cạn cơ mưu, đến hôm nay cần cậy người mới giận mình ngày ấy quá tuyệt tình, cứ than lia lịa: “Oan nghiệt.”

Ông hỏi lý do á?

Tục ngữ có câu, “Một kẻ giấu đồ, mười người tìm không ra“, gặp Tô Trường Trinh thì lại thành “Một kẻ đi lạc, ngàn người tìm không thấy“. Giấu đồ thì còn dễ đoán chỗ, thường thì ở xó nào đấy, phần lớn là nhét ở một cái khe được che chắn kỹ, còn vị Tô Trường Trinh này, ông có biết được thầy đang mò trên núi hay đang lòi dưới sông không? Còn sông hay đã ngòm?

Vậy là hai cung đều quýnh quáng, chỉ mong Tô tiên sinh quay về.

Lời cuối trong thư Ngô vương rằng, nếu Lệ Ngọc Đường có thể tìm được thầy Tô, thì ấy đúng là công lớn. Nhưng Tô tiên sinh là chính nhân quân tử, dặn Lệ Ngọc Đường lúc tìm người không được phách lối quấy nhiễu dân lành, tránh cảnh Tô Trường Trinh vừa đặt chân vào kinh, chưa vội đi lạc mà tổ cho một bản trước.

Chuyện của cái gia đình trong cung cấm kia, đừng bảo người trong kinh, ngay cả những kẻ thường xuyên công tác bên ngoài như Lệ Ngọc Đường còn rõ, ấy là một đồng gai được trộn lẫn với dây thép, là cục phiền toái dai đến nỗi dao sắc cũng chưa không nổi! Ông tự biết lấy thân, hiểu rằng chuyện này mình nuốt không trôi, bèn dứt khoát để mặc. Nhưng cục diện trước mắt, ông lại rõ ràng một điều: Không ngại! Dẫu ai chiếm được nửa phần loan giá thì đều phải nể trọng Tô tiên sinh, nghĩa là mình đứng vào thế bất bại.

Nghĩ thông đoạn đấy, Lệ Ngọc Đường lấy làm yên tâm, không vội ông sui Tề tới bàn bạc mà sang chỗ cậu sui Hồng hàn huyền luôn. Ông hỏi tại sao à? Một là vì Tô tiên sinh ở đấy, hai là để khỏi lộ tin tức. Thầy Tô bây giờ chính là mặt hàng đầu cơ trực lợi mà.

Lệ Ngọc Đường dắt Cửu Ca đến nhà họ Hồng, khi đó thầy Tô đang đốc thúc Hồng Khiêm rèn chữ, mượn lời thầy Tô mà rằng, chữ của Hồng Khiêm đã “Cua bò biến thành nhặng bay, đỡ mất mặt nhưng vẫn còn mất mặt.”

Hồng Khiêm tức nước gom cả đám tội tớ trong nhà lại, ra lệnh: “Không ai được dắt ông ra ngoài nghe đám đàn bà chanh chua ngoài phố mắng người nữa.” Học cho cố đem về trêu người ta!

Lệ Ngọc Đường đến nhà, cầm theo công báo thư khẩn, trình bày rõ ràng với Tô tiên sinh: “Tình hình trong kinh bây giờ cấp bách, xin tiên sinh ban cho vài chữ đặt văn sinh gửi đi xác minh thân phận, hộ tống tiên sinh về kinh.”

Thầy Tô không thêm mắng Hồng Khiêm nữa, viết liền một bức thư an ủi Quan gia, ngôn từ gần gũi, tình cảm tha thiết, cuối cùng đóng ấn riêng. Cũng chẳng cần ai đến kiểm tra thầy là giả hay thật, chỉ cần xác minh nét chữ của thầy đã rõ. Ấy là chỗ lợi của việc tìm danh gia thư pháp một thời.

Lệ Ngọc Đường nhận thư, không có cả thời gian quần lấy thầy Tô, vội vã cáo từ: “Đề Cửu Ca ở lại nghe răn dạy, tiên sinh có điều chi nhắn nhủ cứ nói với nó. Nó là hôn phu của Cửu Nương, cũng là văn bối của thầy.”

.....

Cửu Ca tuân lệnh cha, đứng nghiêm như cán bút trong thư phòng Tô tiên sinh. Thầy Tô thì dụ xuống, ngược mắt thấy Cửu Ca đóng bộ cột nhà, bèn vẫy tay gọi: “Trò đến đây nào, xem ta chép quyển kinh thư này có ổn không.” lại phất tay đuổi Hồng Khiêm, “Giờ trò có nhìn cũng chẳng còn tác dụng gì lớn, thôi lui xuống rèn chữ đi.”

Hồng Khiêm đang nheo mắt suy nghĩ, bị cái phất tay của thầy cắt ngang, xoay người đi luôn. Cửu Ca chợt nghe thầy Tô bảo: “Cái điệu bộ kia của nó, chắc không phải đang ừ muru gian gì đâu nhỉ?” Cửu Ca chẳng đáp tiếng nào, tập trung xem quyển kinh nọ. Thư pháp của Tô tiên sinh bốn bề nghe danh, vậy mà lại đi chép kinh, đúng là gạo vàng mức nước giếng bùn. Cửu Ca bèn hỏi: “Thư pháp tiên sinh không phải là thứ văn bối có thể dễ dàng bình phẩm. Có điều dùng để chép kinh, thì hơi... Tiên sinh ấy là?”

Thầy Tô thở dài, đáp: “Gửi cho lão trọc kia, dù gì cũng đã quen nhau một bận.” Cửu Ca suy nghĩ, lần nọ gặp Ngọc Tỷ trong chùa Từ Độ, lúc về nghe Thất Tỷ bảo vị Tô tiên sinh này rất thích bảo phương tượng coi bói cho, chắc hai người có quan hệ cực tốt. Phương tượng kia ôm được một quyển kinh chép tay của Tô tiên sinh, khéo thay có thể trở thành bảo vật truyền đời của ngôi chùa ấy rồi.

Nghĩ xong, Cửu Ca bèn hỏi thầy Tô: “Tiên sinh muốn lên núi?”

Thầy Tô gật đầu: “Cũng để có đầu có đuôi, quay về kia thì không tiện nữa. Gặp mặt một lần, dứt bỏ niệm tưởng, thế thôi.” Cửu Ca im lặng, Tô tiên sinh về kinh thì không còn được như lúc này, gặp thứ thú vị cứ mặc sứu nghiên cứu nữa mà phải nghiêm minh, ra mặt cho tân Thái tử.

“Con đưa tiên sinh đi.”

Thầy Tô liếc y một cái, đáp: “Cũng được. Gọi cả Ngọc Tỷ nữa, dù gì cũng là nơi nên duyên của hai trò.”

Cửu Ca vâng lời: “Tiên sinh nói phải.”

Thầy Tô thấy y chẳng tý then thùng mà ung dung trầm tĩnh thì chợt hoảng hốt, thầy vốn thích dạng quân tử không quan tâm thiệt hơn này, nhưng Cửu Ca là chồng của học trò mình, nghe đến nơi nên duyên mà chẳng sợ chẳng mừng, thầy lại không vui trong lòng. Cửu Ca thấy thầy không nói gì nữa, bèn cáo từ đến chỗ Ngọc Tỷ, Tô tiên sinh đánh giá y lại một lượt mới bảo: “Đi đi.”

Ngọc Tỷ bên ấy đang nói với Tú Anh: “Con vừa sang chỗ bà, bà khóc um cả, bảo muốn đến chùa Từ Độ thấp thêm nén nhang.” Tú Anh nghe bảo Tô Tỷ lại khóc thì cau mày, song đến đoạn không nỡ ngừng nhang đèn lại thả lỏng: “Vậy chúng ta cùng đi. Mấy năm nay, tuy ngôi chùa ấy nhận tiền hương hỏa của chúng ta nhưng cũng linh nghiệm thật, con cũng đi cùng, thành tâm kính lạy, xin được phù hộ, lần này chúng ta đi là đi vào kinh. Miệng nói thì dễ nhưng làm việc phải cẩn trọng, nơi ấy nhiều người tài.”

Ngọc Tỷ ngồi kể Tú Anh, đưa tay vuốt nếp nhăn dọc theo đôi mày mẹ đến khi nó về lại bình thường, mới bảo: “Người tài cũng là người. Lương tướng chẳng phải người kinh sư, tiên sinh cũng không phải người kinh sư, ngay cả Thái Tổ, Thái Tông triều ta cũng không trưởng thành ở kinh sư mà? Đều là anh hào khắp nơi, có năng lực mới vào kinh. Đất kinh thành ấy à, chẳng qua cũng chỉ là nơi tập trung tinh hoa của cả nước thôi.”

Vừa dứt lời, Hồng Khiêm đã vén rèm bước vào: “Đúng là cái lẽ này.”

Thấy chàng đến, mẹ con hai người đều đứng dậy, Ngọc Tỷ thưa “Cha”, rồi cung kính đứng thẳng. Tiểu Lạc thấy thế, nhẹ nhàng lui ra ngoài buồng trà đến cho Hồng Khiêm.

Hồng Khiêm nói: “Những sự vụ trong kinh, khi mình đã cho nó là việc, sẽ sinh ra kính sợ, nhưng nhìn thoáng ra rồi thì chẳng còn gì đáng ngại nữa. Người vẫn là người như thế, dù có xấu xa, gian trá hay nhỏ nhen hơn chút đỉnh, thì chỗ nào mà chả có cái ngữ ấy?” Lại hỏi, “Thu xếp thế nào rồi?”

Tú Anh đáp: “Ngoài những đồ gia dụng đang dùng, mọi thứ còn lại đã chỉnh tề, của hồi môn của Ngọc Tỷ cũng đã chuẩn bị đủ, chỉ chờ chuyển lên thuyền.”

Hồng Khiêm nói: “Tô tiên sinh chưa chắc là sẽ đi cùng chúng ta, chuẩn bị riêng một phần biếu thầy ấy đi.”

Tú Anh kinh ngạc: “Sao?”

Ngọc Tỷ hỏi: “Có phải trong kinh xảy ra chuyện rồi? Tiên sinh phải đi trước à?”

Hồng Khiêm đáp: “Con lại đoán đúng rồi.”

Ngọc Tỷ thưa: “Hình như đã nghe nói, Thái tử hoảng rồi? Đây là vị trong kinh muốn vời Tô tiên sinh quay về nhỉ?”

Hồng Khiêm cười hỏi: “Sao con nghĩ thế?”

Ngọc Tỷ đáp: “Như con chấy trên đầu kẻ hói ấy mà — Rành rành ra đấy còn gì ạ. Đông cung không thể để trống quá lâu, kẻ lập thế nào cũng sẽ không được bằng nguyên phối, phải chống lưng ra mặt thay hấn. Hoàng hậu và Thục phi, tôn ti thay đổi, sớm muộn gì cũng sẽ đấu một trận to. Trước đây có Thái tử tọa trấn thì chưa dám thể hiện nhiều, giờ Thái tử mất, còn chưa rõ mọi chuyện sẽ thế nào. Lúc này mà thua đương nhiên không tốt, nhưng thắng cũng phải nhếch nhác chật vật, chẳng lại không cần một quân tử đứng đắn ra mặt giữ thế diện hộ à?” Đạo gần đây nàng khá quan tâm chuyện trong hoàng thất, lại có Thân thị một lòng chỉ dạy, thế nên thấu suốt mọi điều.

Hồng Khiêm giờ ngón trở lên, Ngọc Tỷ nhếch mép cười. Tú Anh bèn nói sang chuyện muốn đến chùa Từ Độ dâng hương, Hồng Khiêm đáp: “Đi thì đi,

chọn ngày nào ấm một chút, quyền thêm chút đỉnh nhang đèn, bầu không khí trong ngôi chùa ấy rất dễ chịu.” Ngọc Tỷ cười đón ý: “Phượng trọng trong ngôi chùa ấy cũng rất đáng thương.” Hồng Khiêm Từ Anh nghe mà cười tưởng lên.

Cửu Ca vừa bước đến vườn đã nghe tiếng cười bên trong, nhướng mày. Tới khi muốn vào thì gặp Tiểu Lạc bung trà đến, nhìn y lại nhìn mâm, tổng cộng chỉ có ba chén trà, vội cao giọng bẩm: “Cô gia đến rồi ạ.” Rồi vén rèm mời Cửu Ca vào, mình lại lặng lẽ lui xuống bếp bung thêm một chén trà nóng lên.

Cửu Ca vào phòng, thấy một nhà ba người vẫn đang cười, cũng chẳng hỏi nhiều, chỉ thưa: “Khi này gia phụ lệnh tiểu tể nghe theo lời dặn của tiên sinh, tiên sinh đã chép một quyển kinh, muốn tự mình đưa vào chùa Từ Độ, chẳng hay nhạc phụ nhạc mẫu sắp xếp thế nào?”

Từ Anh cười bảo: “Thế này thì khéo quá! Chúng ta đang bàn chuyện đến đó trước khi vào kinh đây, thôi đi cùng tiên sinh luôn vậy. Cửu Ca, con có đi không?” Cửu Ca liếc Ngọc Tỷ một cái, đáp: “Hắn là có ạ.”

Từ Anh nói: “Đã thế thì chờ ngày âm trời quang, thuê kiệu đi.”

Nếu là hộ tổng người khác ra ngoài, Cửu Ca đương nhiên rảnh rỗi ở lại hàn huyên đôi lời với Ngọc Tỷ, nhưng người muốn ra ngoài lại là Tô tiên sinh với biệt danh “khó-mà-tìm-về”, Cửu Ca đành phải về bẩm với Lệ Ngọc Đường một tiếng. Rồi mới dám quay lại, dầu sao vẫn phải trông thầy Tô cho kỹ, để khỏi ngay lúc này lại lạc mất. Hồng Khiêm cười bảo: “Nếu thầy ấy muốn đi thì đúng là phải cẩn thận.” Rồi để Cửu Ca về nhà.

Ấy vậy mà mấy ngày liền Giang Châu lại cứ trời sầm, mới đầu là mưa lâm râm, sau thêm cả tuyết lất phất, cuối cùng chẳng thể phân biệt nổi là mưa hay tuyết nữa. Vì trời đổ mưa tuyết nên đường xá trơn trượt, lại do Thái tử hoảng mà mọi nhà không thể truy hội cuối giêng, đều tắt đèn lồng, tạm ngừng hội họp. Cả thành quanh quệ.

Trời quang mây tạnh đã là chuyện của ba hôm sau, Hồng gia lại cố chờ thêm một ngày mới đưa cả nhà lên chùa. Lệ Ngọc Đường không đi cùng, ông phải ở lại xử lý chuyện của cả thành. Đẹp bỏ những vật những việc kỵ với quốc tang trong thành xong, lại phải đích thân đi kiểm tra thuyền quan, dự định để Cửu Ca và Tô tiên sinh ngồi cùng một chiếc thuyền quan lớn, chiếc thuyền mà Thân thị chuẩn bị cho Cửu Ca vừa khéo để tải đồ đạc đi kèm.

Bên này Lệ Ngọc Đường vừa gửi thư khẩn sáu trăm dặm vào kinh, trong kinh đã hồi âm khẩn tám trăm dặm. Chính Quan gia sốt ruột, Hoàng thái hậu sau mảnh cũng nóng gan, hai đứa cháu của bà ta đã hơi có vẻ không chịu nổi nhau rồi. Cái danh “ra-ngoài-khó-mà-tìm-về” kia của Tô Trường Trình thực sự rất vang dội, cả hai đều sợ thầy lại đi lạc mất. Vì thế Quan gia ra ý chỉ, rằng “Bảo Lệ Ngọc Đường đích thân hộ tổng tiên sinh về, chớ để tiên sinh lạc.”

Cái ý với Lệ Ngọc Đường về kinh lại là của Tôn thượng thư. Cháu gái ông ta không còn nhỏ nữa, Lệ Lục Ca cũng sắp hai mươi rồi, đính hôn ngay, kết hôn sớm mới đúng lẽ. Không nhân cơ hội trước mắt thì biết phải đợi đến khi nào Lệ Ngọc Đường mới có thể về kinh? Cha mẹ cả hai đều không có mặt thì còn gì là thành hôn nữa? Thế nên Tôn thượng thư mới góp ý với Quan gia: “Dưới gầm trời này, Lệ Ngọc Đường tìm được người nhanh đến thế, đối tượng lại còn là Tô tiên sinh, có thể thấy hắn là người tài giỏi. Giờ là lúc cần dùng người, khéo có thể triệu về nghe lệnh.”

Quan gia cân nhắc, đúng là vậy, tuy ông anh họ ấy không thể gọi là “tài cán” nhưng cũng vừa vừa, thời buổi giờ triều đình mong mọi an bình, những người kiêu không thừa không thiếu này xài được hay không để sau hẵng xét, nhưng trước mắt đúng là có thể cân bằng thế cục. Thế mới có ý chỉ lệnh Lệ Ngọc Đường hộ tổng tiên sinh vào kinh, một đạo ý chỉ khác lại được gửi riêng cho Lệ Ngọc Đường, điều ông về kinh, nhậm chức tông chính thiếu khanh. Tôn thượng thư thỏa ý, về nhà bảo vợ già vỗ về cháu gái, nội trong năm nay có thể gả đi rồi.

Lương tướng năm xưa là chỗ quen biết cũ của Tô tiên sinh, đến nhà báo tin tốt cho cả gia đình thầy, lại viết một mẫu tin văn cho Quan gia xem qua rồi kẹp vào gửi chung: “Phái Lệ Ngọc Đường dùng thuyền hộ tổng Tô Chính về kinh, để phòng đi lạc.” Lương tướng bụng bảo dạ, đi bộ thì chân nằm trên người ông, nhưng ngồi thuyền thì ông không biết bơi, tội trách ông chạy lung tung đấy!

Lệ Ngọc Đường nhận ý chỉ, lại đọc thư tay của Lương tướng thì quíu cả đít, vội vã chạy về hậu nha tìm Thân thị: “Gọi chúng ta vào kinh cùng kia.” Thân thị hoảng hốt: “Lại sao nữa vậy?” Lệ Ngọc Đường đáp: “Chắc sợ Tô tiên sinh lại đi lạc.” Thân thị nghẹn lời nhìn trân, hồi lâu mới nói: “Tông chính thiếu khanh cũng được. Ta đi thu vén hành trang.” Tiếc nỗi tông chính thiếu khanh không phải chức quan kiểm được tiền, lại tính toán tài sản, tiền để tổ chức đám cưới cho Lục Ca, Thất Ca, Bát Ca cũng vừa đủ, năm ngoái lại có một mớ bạc vào túi, đắp vào chỗ Lục Tỷ Thất Tỷ. Còn chuyện của Cửu Ca thì chuyện này lên kinh phải đem thêm mớ đồ theo, Hồ tiêu, hương liệu, bán sang tay. Bà nhủ thầm, phải chi còn ở lại Giang Châu thêm nửa năm một năm nữa, làm đầy kho nhà hơn chút đỉnh, trừ tiền lo cưới gả cho con thì trong tay sẽ dành dụm thêm được một mớ. Khi ấy dù có vào kinh, lễ lạt hay sinh nhai gì cũng thoải mái hơn.

Thân thị không khỏi đau đầu, bà vốn muốn kiếm một vỏ hòm hòm ở Giang Châu để về kinh dưỡng lão, giờ trong kinh lại nảy nòi ra vụ này, mấy cái khác đã đủ, nhưng phải sống cần kiệm một chút.

Có tính toán thế nào cũng chẳng chống nổi Thánh mệnh rầy rà, Thân thị sau rốt mới thở dài: “Người tính không bằng trời tính, số mình trước sau đã vậy.”

.....

Biết chuyện Lệ Ngọc Đường về kinh “thăng chức”, lại hay việc Tô tiên sinh vẫn luôn ẩn náu ở Giang Châu, cả thành lại bắt đầu ồn ã. Nào ngờ tiên sinh còn khó gặp mặt hơn phủ quân, những người như Tề đồng tri, giờ muốn gặp Lệ Ngọc Đường lại dễ hơn, tuy trong kỳ quốc tang không tiện yến ẩm, nhưng cùng nhau xơi chén trà nhậu vẫn được, biếu quà lên đường, gửi gắm vài câu, dù gì cũng là “người thân vào kinh làm quan” cơ mà. Vợ của Tề đồng tri cũng viết thư, gửi gắm Thân thị chăm sóc con gái.

Khổ là khổ hai gia đình vợ chưa cưới của Thất Ca Bát Ca, vốn còn đang phân vân, giờ thì chẳng phải lẫn lộn nữa. Ngọc Tỷ cũng vào kinh, nhưng ấy là đi theo cha mẹ, đương nhiên chẳng có gì đáng lo. Nhưng con gái hai gia đình họ thì đi thế nào? Hai ông cha đều đang tại chức, không rời được. Mà có vào kinh thì Thái tử mới mất, Lệ gia lại là tông thất chưa ngoài ngũ phục*, không thể thành hôn, thế thì con gái phải sống riêng như nào?

[*Là tất cả những người có quan hệ huyết thống trong năm đời.]

Đành giao hẹn, chờ việc trong kinh qua hết, Lục Ca hoàn hôn, Lệ Ngọc Đường gửi thư về thì bên này sẽ đưa dâu vào kinh, rồi gấp rút chuẩn bị của hồi môn. Tề đồng tri thì khôn khéo hơn, bảo vợ đến gặp Tú Anh Ngọc Tỷ, gửi nhờ con gái. Nương tử Tề gia chẳng đến tay không, tặng cho Ngọc Tỷ bốn xấp gấm và một bộ trang sức cài đầu, cộng vài món vàng bạc. Bà cũng hiểu rõ, Ngọc Tỷ là “vợ con ruột” của Thân thị, lời nói có trọng lượng. Tề đồng tri cũng đã dặn, vị Tô tiên sinh chạm cái bồng tay kia lại là thầy của Ngọc Tỷ, bá sư đảng hoàng, có khi còn được gọi là đồng môn với Quan gia trong cung kia. Cho nên nhà họ Tề không dám coi nhẹ nàng.

Chẳng bao lâu sau, gia đình Thất tẩu Bát tẩu cũng có nữ quyến đến nhờ cậy, nhà Thất tẩu biếu một tượng Quan Âm ngọc trắng cao một thước, nhà Bát tẩu tặng một nghiên mực cổ — Đều có điều gửi gắm cả. Ngọc Tỷ gọi trưởng bối ba gia đình là “thím”, cử chỉ khiêm tốn vô cùng. Tú Anh cũng rất nhã nhặn.

Tiệc nổi bao người đến như thế, mà rốt cuộc vẫn không gặp được Tô tiên sinh, thầy Tô truyền lời rằng, nước mắt trừ quân, thầy chẳng lòng dạ nào tiếp khách. Mọi người thăm nhủ, Tô Trường Trinh đúng là danh bất hư truyền. Nào biết vị Tô tiên sinh không có tâm trạng tiếp khách này lại đến chùa Từ Độ làm khách.

Trời đẹp, Thân thị dắt cả Lục Tỷ Thất Tỷ cùng đến chùa, anh em Cửu Ca theo hộ tống, đã hẹn trước với nhà họ Hồng, khởi hành cùng một ngày. Tập trung trước cổng thành, hai nhà gộp một, đều thẳng hướng Từ Độ. Đến dưới chân núi, ai nấy rời kiệu xe, Thân thị đưa mắt nhìn sang, thấy Ngọc Tỷ mặc áo vạt ngắn màu ngà, váy gấm xanh, trên đầu không cài hoa lụa rực rỡ thì rất vừa lòng.

Vỗ tay Cửu Ca, dùng miệng ra dấu, Cửu Ca bèn đến chào cha mẹ vợ trước. Bên kia Tú Anh cũng đẩy Ngọc Tỷ sang chào Thân thị, sau đó thì trai về đằng trai, gái về đằng gái. Thân thị thở dài: “Dâng hương dịp này, chẳng biết ngày sau có còn cơ duyên đến thăm nữa hay không.” Tú Anh lấy làm cảm động, giọng đã nghèn nghẹn: “Đúng nhỉ, cứ nghĩ đến là lòng lại trống vắng.”

Ngọc Tỷ hiểu tâm trạng mẹ, không chỉ không rời ngôi chùa này, mà còn không rời quê nhà, cân nhắc hồi lâu, dịu dàng khuyên nhủ: “Mẹ nghĩ đến Kim Ca, bà ngoại, cha, trong lòng chẳng sẽ đông đầy?” Rồi nâng mặt Tú Anh lên đối diện với mình: “Nhìn này nhìn này, đầy mắt toàn là con, hẳn cũng viên mãn rồi.” Tú Anh nghe nàng trêu, vừa muốn khóc lại muốn cười, đưa khăn tay chấm nước mắt, cười với Thân thị: “Để chị sui cười chê rồi, em chỉ nuôi được mỗi một con ranh con này thôi.”

Thân thị nói: “Ta lại ưng cái tính thích an ủi người khác này của nó ấy chứ.”

Cánh má hồng đa sầu đa cảm, cả bọn dắt díu nhau thăm thú ngôi chùa. Còn bên các đảng mây râu, Cửu Ca thành kính dập đầu lạy Phật Tổ, đã lập chí muốn dất vàng trùng tu tượng Phật, ngật nổi tiền tiêu hàng tháng vẫn phải chờ mẹ phát cho, tạm chưa được như nguyện, đành dập đầu trước mấy cái, nhớ lấy lời thề.

Thầy Tô vẫn đi tìm phương tượng như trước kia, tiểu sa đi trên đường đều ngừng việc đang làm, tùm ba tùm năm, chỉ chỉ trỏ trỏ: “Áy chính là Tô tiên sinh, nghe nói thầy ấy là một người mù đường.”

Chỉ có một sa đi béo tròn mười hai, mười ba tuổi nghe thì lấy làm kinh ngạc, cậu ta người đầy đà đầu bóng loáng, nom rất vui mắt, miệng bảo: “Không làm đấy chứ? Nghe nói vị tiên sinh kia rất hay lạc đường, nhưng người này đến chùa chúng ta tìm phương tượng, từ bấy đã bao giờ rẽ nhầm đâu...”

Chưa dứt lời đã bị sư phụ cốc thật mạnh vào cái đầu bóng loáng: “Người xuất gia không nói bậy! Sao con lại ăn nói lung tung? Hôm nay tụng kinh gấp đôi cho ta!” Sa đi béo ôm đầu kêu rên.

Hồng Khiêm đi theo thầy Tô, vừa đi vừa gặng nhìn cười, lại như không kim nổi, thỉnh thoảng rúc rích vài tiếng. Cửu Ca nghiêm mặt đến gặp cha vợ, lại thấy Hồng Khiêm nháy mắt với mình, y không nén nổi phải trợn to hai mắt.

Vào đến phòng phương tượng, ông như đã được thông báo từ lâu, song vẫn chẳng khác gì trước kia, cần tụng kinh vẫn tụng kinh, có khách đến, nên dâng trà thì dâng trà. Lần này thầy Tô đến, phương tượng vô cùng hòa nhã, Hồng Khiêm bụng bảo dạ, chắc là biết tin lão Tô bán tiên này sắp đi rồi, cuối cùng đã thoát khỏi bể khổ mới hớn hờ mừng vui chứ gì?

Phương tượng nhận quyền kinh của Tô tiên sinh, thấy thầy buồn bã, cười hỏi: “Tăng đạo trong kinh rất nhiều, thí chủ cần gì phải luyến lưu?”

Thầy Tô thở dài: “Trong chùa có tăng đạo, nhưng không phải người của Tô mỗ.”

Phương tượng cười, tặng một cái mõ cho Tô tiên sinh: “Sầu lo cứ đem ra gõ, phiền não khắc sẽ tiêu tan.” Minh Trí vội vàng đón lấy.

Rồi không nói gì nữa, thầy Tô cáo từ, phương tượng cũng không ra tiễn.

Hai ba ngày sau, Thân thị đã thu xếp xong hành trang cho cả gia đình, lên thuyền vào kinh cùng với nhà họ Hồng. Thân sĩ Giang Châu đồng loạt đến đưa, cũng chỉ thấy Tô tiên sinh ló mặt, chấp tay vái mọi người một lần. Vì người quá đông nên phải sai phu gánh kiệu nữ quyến lên thuyền, người khác không thấy được mặt. Tú Anh và Thân thị lên thuyền riêng, chia buồng trên thuyền, rà soát xem hành trang đã đủ chưa, có bỏ sót thứ gì không.

Tô tiên sinh bên kia vừa chấp tay chào xong, chợt trông thấy một cái đầu trọc giữa biển người! Chính là phương tượng trên núi ấy – Bất Ngộ pháp sư, không vận cà sa mà mặc áo tăng vân du, vai đeo hành trang, nón cọ buộc sau gáy, dắt theo một tiểu sa đi đứng giữa đám đông, đưa mắt nhìn quanh. Lệ Ngọc Đường thấy thầy trông về phía ấy, hai cái đầu trọc rất nổi, ông nghe đồn thầy Tô có quan hệ với phương tượng chùa Từ Độ, lại hay tin thầy chép kinh biếu họ, bèn sai người mời vị Bất Ngộ nọ lên thuyền, nói lời chia tay.

Tô tiên sinh thấy có người đến rí tai Bất Ngộ, Bất Ngộ cũng gật đầu, thông dong tiến đến, từng bước tới trước mặt, thầy bèn nói: “Người đòi hôn nổi chia ly, giờ đây cáo biệt, chẳng hay năm nao gặp lại.”

Phương trượng cười hỏi: “Từ bấy khó tựa dễ tan, ta muốn vào kinh, chẳng hay thí chủ đi phương nào? Lúc vân du nếu tiểu tăng gặp phải, có thể lại luận bàn.”

Thầy Tô: “=O=!” [Tác giả: Bất buộc phải có cái emo này!] Hết đề mới hỏi: “Sao ông lại muốn vào kinh?”

Phương trượng đáp: “Bối toán đi được thì tụng kinh đương nhiên cũng đi được.”

Thầy Tô nghen lời.

Lệ Ngọc Đường trông phương trượng tuy già nhưng tướng tá mảnh khảnh, cử chỉ nhã nhặn, không khỏi rục rịch trong lòng: “Đã thế, chi bằng đi cùng chúng ta.” Ông đã nói thế, thầy Tô bèn đưa mắt nhìn phương trượng, phương trượng mỉm cười vui vẻ.

Bên này, đám Tú Anh Tố Tỷ mấy năm nay khá an yên, sùng đạo hơn xưa, nghe nói phương trượng muốn lên kinh bèn mời phương trượng đi cùng, mọi chi phí đều do họ chi trả, lại lệnh nhân lúc thuyền chưa rời bến, mau chóng về thành mua một cái nồi mới, đựng để phương trượng nấu thức chay. Phương trượng cười, không chối từ: “Đã thế thì xin làm phiền.”

Phương trượng dắt tiểu sa di lên thuyền của Tô tiên sinh, nhà thuyền chống sào dài xuống tảng đá xanh bên bờ, đẩy thuyền ra từ từ, đoạn thay bằng mái chèo, chậm rãi tiến về phía trước.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 63: Chuyện Phiếm

NUƠNG TỬ LÀ NGƯỜI CÓ ƠN VỚI TA.

Thành Giang Châu là nơi xung yếu, cả đường thủy và đường bộ đều cực thuận tiện, thương khách khắp nơi đổ về, ngay cả tin tức cũng lan nhanh hơn nơi khác, thế nên cụ Trình mới kiên cường bám trụ đất này, chính vì dù có kẻ nào đẩy ức hiếp mẹ góa con cô nhà cụ thì lời đồn cũng vang xa tý chút, khiến người ta kiêng dè. Cụ nghĩ được như vậy, đương nhiên người khác cũng có thể tính đến. Vì thế năm xưa Hồng Khiêm theo lưu dân xuôi Nam kiếm ăn, đến đây thì mệt, dừng chân nghỉ tạm rồi ở luôn không rời. Tô tiên sinh lạc đường tới đây, được cụ mời về nhà, sau khi cân nhắc cũng đồng ý ở lại.

Bất Ngộ pháp sư cũng thế, phương trượng chung thuyền với Tô tiên sinh, sau giờ tụng niệm mỗi ngày thường chuyện phiếm cùng thầy. Hôm đầu tiên đã giải thích rõ lý do vào kinh, vị Bất Ngộ pháp sư này thuở trước xuất gia ở chùa Đại Tướng Quốc trong kinh, vì không thích ngụ lâu ở đất đô hội phồn hoa, sớm ngày rời đi vân du khắp chốn, khi đến Giang Châu, cũng vì ung cái trù phú nước non nơi đây, bèn lên coi sóc chùa Từ Độ. Trụ trì già trong chùa thấy ông Phật pháp vững vàng, lại không cầu nệ thiên kiến bè phái, dốc sức khuyên ông tiếp quản chùa Từ Độ.

“Lần này vào kinh là do bỗng có điềm mộng, dường như mình đã quay về chùa Đại Tướng Quốc, lại thêm nhận được thư của sư huynh thuở trước, bảo tuổi tác đã cao, muốn trước khi tọa hóa* được gặp một lần.”

[*Chết.]

Bất Ngộ thẳng thắn như thế, thầy Tô và Lệ Ngọc Đường nghe mà thần thức không thôi. Tuổi tác Tô tiên sinh thì thôi không bàn, Lệ Ngọc Đường cũng đã gần năm mươi, nghe lời thở than kiểu “Nắng chiều đẹp vô hạn, Chỉ tiếc sắp hoàng hôn*” này thì đều đượm buồn thương, có điều người thì vì học trò mất con trai, người thì vì anh họ mất con đích trưởng, lần này vào kinh là để thu dọn rỗi rảnh, làm sao vui lòng vui dạ cho nổi? Qua chuyện này, cả ba trái lại sinh lòng mến thương nhau.

[*Trích bài “Lên đồi Lạc Du” của Lý Thương Ẩn.]

Lệ Ngọc Đường ngưỡng mộ Tô tiên sinh, lại thấy vị phương trượng này cũng có phong phạm kẻ ở ẩn, cộng thêm ý chỉ trong cung, bèn nhờ ông trông chừng thầy, nhờ lại lạc mất. Lệ Ngọc Đường cũng thường bỏ thuyền mình sang thuyền thầy Tô chơi. Ngồi nghe Bất Ngộ phương trượng nói chuyện Phật giáo, Đạo giáo, Nam tông Bắc tông, giảng kinh thuyết thiện. Thất Ca, Bát Ca thấy thế, châu đầu rí tai nhau: “May mà lúc ở Giang Châu cha chưa từng đến chùa Từ Độ, chứ nhờ mà vào rồi, chúng ta khó tránh nhiệm vụ ngày ngày đi theo dập đầu lạy Phật, đầu chác cũng u thành cục luôn.”

Trong tình cảnh này, Hồng Khiêm— người đem về thuyền nữ quyến ngủ, sáng lại đến thuyền thư sinh đọc sách, chỉ dùng mũi tiếp chuyện họ. Khí độ của chàng khác hẳn ba người kia, tuy không nói năng chi, chỉ cúi đầu ngấm chuyện nhưng trông còn vui tươi hơn cái kiểu thờ ngẩn than dài, bùi ngùi cuộc sống nọ.

Bên kia, Bát Ngộ vẫn đang cảm thán tình hình trong kinh với thầy Tô, đúng là khiến người ta sầu lo. Tin tức chỗ Lệ Ngọc Đường nhanh nhạy hơn, thuyền đi đến địa phận nào cũng sẽ gửi thư khẩn về kinh, để Quan gia đỡ phải suốt ruột. Lúc thuyền đang đi, Quan gia cũng thường xuyên thư từ cho thầy Tô, đều tỏ ý thăm hỏi và cầu cứu. Tô tiên sinh hỏi âm, hỏi Quan gia: Thái tử rốt lại vì sao mà hoăng? Quan gia chỉ đáp chung chung, mời tiên sinh về kinh rồi nói rõ sau.

Hể đến lúc ấy, Lệ Ngọc Đường và Bát Ngộ phải lánh mặt để tránh hiềm nghi, chờ Tô tiên sinh đọc thư, hỏi âm xong mới lại chuyện văn, bàn về những cảnh trí phồn vinh trong kinh. Ba người đều từng ngụ ở kinh, tán chuyện các nơi nào nhiệt mà người chốn ấy nằm lòng, nào là chùa Đại Tướng Quốc, nào là ngõa tử*, nào là những cửa hàng buôn may bán đất bên sông trong thành.

[*Khu vui chơi phức hợp, kiểu kiểu game station ấy.]

Lại chẳng hay Hồng Khiêm ngồi cùng khoang thuyền cười u ám lắm thay.

Giang Châu ở phương Nam, dù đang độ cuối giêng nhưng mặt sông vẫn không đóng băng, chỉ hơi ít thuyền tới lui. Con đường thủy này rất tiện, kênh đào từ phía Đông thành Giang Châu chảy xuôi Nam Bắc, ra Bắc chẳng vài trăm dặm thì rẽ sang Tây, kinh sư nằm phía Tây Bắc của Giang Châu. Ra Bắc chưa được bao ngày đã dần dà cảm thấy lạnh, trên mặt sông thường thấy vài tảng băng trôi, vì đã vào xuân, dân chúng ven bờ gấp rút phá băng để thuyền bè đi lại.

Chuyện là đất kinh sư quá đông người, các vùng lân cận cung không đủ cầu, phải sống nhờ vào tiền tài vật chất chuyển từ nơi khác đến. Lương thực là tô thuế hằng năm cống vào kinh, còn đặc sản các vùng thì mua từ chỗ lái buôn. Dẫu có là mùa đông, hàng hóa phương Nam vẫn được tải về đất Bắc, chỗ chưa đóng băng thì dùng thuyền bè, đến chỗ đóng băng thì thò bằng la ngựa. Chẳng phải người trong kinh không biết tích trữ hàng hóa sống qua mùa rét mà là do người quá đông, rất nhiều nhà không đủ sức để dành, đành phải làm công ăn lương mua thức ăn sống qua ngày.

Vì trời lạnh, nữ quyến trên thuyền mở rương khoác thêm áo choàng dày, đốt thêm than củi, thường ngày ở trong khoang, không ra ngoài. Bên chỗ Thân thị, hôm nào trời đẹp sẽ mời nữ quyến nhà họ Hồng sang chơi, hoặc đất Lục Tỷ, Thất Tỷ tới chuyện phiếm. Đám Tú Anh càng đến gần kinh đô thì càng muốn hóng chuyện nơi ấy, chuyện lớn chuyện nhỏ gì cũng muốn biết tường tận. Tính tình mẹ con Thân thị cũng dễ chịu, trả lời lần lượt, dần dà quen thân hơn với cụ Lâm, Tô Tỷ.

Lại thêm non nửa tháng, đến khi kinh thành nằm gọn trong tầm mắt, ngày mười sáu tháng hai, vừa khéo là sinh nhật ba mươi tư tuổi của Hồng Khiêm. Mọi người ngồi thuyền chán chê, gấp dịp giải sầu thì mừng vui lắm. Ngọc Tỷ bèn tự xuống bếp nấu mì thọ mời cha xoi, xét thấy đêm Nguyên Tiêu Hồng Khiêm đã ăn hai viên thịt nhân trứng cút to, kỳ này nàng cố ý lấy tiền riêng, lúc cập bến liền nhờ nhà thuyền lên bờ mua thịt tươi hộ.

.....

Đêm mười sáu tháng hai, trời tối sớm, mấy chiếc thuyền đều đã cập bến từ lâu, thả neo, buộc lại cùng chỗ, không lên bờ mà tổ chức tiệc mừng ở ngay trên thuyền. Vì thuyền quan của Lệ Ngọc Đường khá rộng, bèn mượn làm chỗ bày mâm. Đang ở ngoài nhưng vẫn phải giữ kẽ, dựng một bức màn ngăn trong ngoài, khách nữ bên trong, nam bên ngoài, cả bày riêng một bàn thức ăn chay cho Bát Ngộ phương trượng.

Hôm nay ông trời cũng tốt bụng, đêm đến chẳng một ngọn gió, bầu không quang đãng vô ngần, vàng trắng sáng soi. Cụ Lâm bảo: “Rằm mười lăm trăng tròn mười sáu, hôm nay vừa khéo tốt ngày.” Thân thị cũng cười: “Nhà mình cũng trăng và người đều viên mãn, lại gấp dịp thi cử, chẳng vài tháng sau có thêm một tiến sĩ tân khoa, đúng là điềm lành.”

Ngọc Tỷ và Kim Ca đã nhân lúc rồi rảnh sáng nay sang dập đầu mừng với Hồng Khiêm, bây giờ đều ngồi bên Tú Anh, tuy không uống rượu thọ, nhưng mì thọ vẫn phải ăn. Bên ngoài Cửu Ca đứng dậy rót rượu cho Hồng Khiêm, Tú Anh bèn đẩy Kim Ca ra tiếp, cũng để cậu nhóc luyện tác phong.

Bên kia Tô tiên sinh thấy thế, chợt thở than: “Gần què lại đâm ra sợ, thoát cái đã chia xa mười mấy năm, bỗng không biết nên đối mặt với người nhà sao nữa.” Bát Ngộ nói: “Trường Trinh thân hoài trọng trách, cũng chỉ có thể vào lúc này đây cảm khái đôi điều.” Lệ Ngọc Đường tiếp ý: “Đúng vậy, thế cục trong kinh rối rắm, với cả... Chuyện quá to, lúc này chỉ e tiên sinh không thể phân tâm được. Nếu gia đình tiên sinh xảy ra việc gì, cứ giải bày với tôi, tuy tôi không tài không cán, nhưng chạy vật giúp đỡ vẫn thạo lắm.”

Một mâm tiệc mừng, lại bàn đến cả chuyện Đông cung. Trong khoảng thời gian này, mọi người dần dà vỡ lẽ sự vụ trong kinh, khó mà thoát nỗi thế khó xử. Theo lễ pháp, đương nhiên phải lập Lỗ vương, nhưng lại chưa rõ Hoàng hậu có trong sạch hay không, triều thần có thể hạch tội Lỗ vương vô lễ, song chẳng cách nào hạch tội Hoàng hậu. Nếu lập Lỗ vương, chúng thần lại không dám cựa vào. Còn Tề vương lại là con vợ lẽ, thuốc cũng do hấn dâng. Trong kinh đã đầy vô số lời đồn, họ rí tai nhau rằng Hoàng hậu muốn con ruột đăng cơ, rắp tâm hại chết Thái tử. Ví dụ rành rành trước mắt, Hoàng hậu đối đãi Đông cung luôn không mặn không nhạt, thỉnh thoảng còn làm khó tý chút. Trong lòng mọi người, mẹ kế thế nào cũng sẽ không bằng mẹ ruột, mà bà mẹ kế này lại có con trai ruột, cứ ở địa vị ấy, chẳng lại không rục rịch trong lòng.

Cũng có người bảo Tề vương cố ý hạ độc hại Thái tử rồi đẩy trách nhiệm cho Hoàng hậu và Lỗ vương, nếu hạch tội hai người nọ thì coi như đã sập bẫy Tề vương. Đẳng nào cũng nói cho được.

Bàn mãi bàn hoài, chẳng biết tại sao lại bàn đến chuyện mẹ ghê con chồng. Lệ Ngọc Đường là tông thất, khá giữ kẽ vụ này, tông thất bản triều, chẳng ai muốn không dung lại bàn đến nó. Tô tiên sinh có thể hỏi thẳng Quan gia rằng Hoàng hậu có thật sự vô tội không, nhưng Lệ Ngọc Đường lại phải tị hiềm — Nhưng trong lòng vẫn ngờ vực. Bèn mượn chủ đề mẹ ghê: “Trên đời, mẹ kế đương nhiên đối đãi với con chồng không bằng con ruột.”

Sau màn, Thân thị đang gấp mì thọ, bỗng chốc đưa khựng lại giữa chừng, mì vừa mảnh vừa tròn, lặng lẽ tuột lại xuống bát. Chừng nghe Tô tiên sinh nói: “Không thể quơ đũa cả nắm mọi chuyện, ngày lúc này, mẹ của Lương tướng trong kinh là một người tốt. Và cả phu nhân của đại lý tự khanh, con chồng không tốt, nhưng bà ấy vẫn trước sau như một.”

Lệ Ngọc Đường thắc mắc: “Đại lý tự khanh? Chu Chấn? Ông ta có vợ kế hồi nào vậy? Với cả làm gì có đứa con trai nào không tốt?” Đoạn cất cao giọng hỏi Thân thị sau màn.

Thân thị cũng đã bình tĩnh lại, đáp: “Người hiện nay là vợ kế của ông ấy, vợ đầu sau khi sinh con trưởng đã mắc bệnh, non nửa năm đã qua đời. Một năm sau, ông ấy cưới người vợ bây giờ.” Lệ Ngọc Đường ngờ vực: “Con trai ông ấy bất hiếu?” Thân thị đáp: “Ấy chỉ là tin đồn, nghe nói đã chết đầu đường xó chợ, chỉ để lại con do thị nữ sinh đang sống trong kinh, chuyện khác thì không biết.”

Đôi đũa trong tay Hồng Khiêm đánh “cạch”, nghe đến là chói tai. Tô tiên sinh hắng giọng bảo: “Chỉ là tin đồn mà thôi, lãng tử quay đầu, hãy còn chưa muộn.”

Lệ Ngọc Đường khen thầy Tô nói rất hay: “Con người ai mà chưa từng làm lỡ, đã sai biết sửa, ấy mới là cực thiện.” Tú Anh nghe chuyện nhà đại lý tự khanh, nhủ thâm ấy cũng là chức quan to, biết thêm chuyện có khi sau này cần dùng tới, bèn lên hỏi Thân thị. Ngọc Tỷ nghe đoạn kéo tay áo Tú Anh. Thân thị cũng cười đáp: “Chuyện này ta không rõ lắm, cứ nghe mấy ông ấy nói thử xem.” Do kỷ này Lệ Ngọc Đường có sự vụ gấp phải về kinh, không phải tự ý quyết định, phủ Ngô vương bèn phái tôi tớ lãnh lợi đến hầu hạ.

Người nọ cũng nhanh nhay, vì là đàn ông nên đứng ngoài màn hầu chuyện, trong ngoài gì đều nghe được. Hắn bảo: “Con trai đầu của vị đại lý tự khanh này tên Chu Bái, mẹ là em gái ruột của Định An hầu bây giờ, không ngờ mẹ mất sớm, cha chàng ta lại cưới vợ mới, từ nhỏ Chu Bái đã không hợp với mẹ kế. Người vợ kế ấy cũng không tầm thường, cha bà vốn giữ chức chính thị đại phu, em trai bà hiện thời cũng đang nhậm chức ấy. Còn Chu Bái, tất cả sự tình ranh đều dốc vào treu giễu, lúc nhỏ thì xô đẩy mẹ kế, đánh thị tỳ của bà, lớn lên lại bôi nhọ, khinh thường em trai, lười học, chỉ chuyên gây sự, còn thạo vung tiền, cả ngày lêu lổng cùng bọn bạn xấu. Hừ hòng đến độ chẳng ai trong kinh không biết, là khách quen của phố hoa ngõ liễu, lại ưa đánh bạc, thường tham gia đấu đá, từng bị ngục sử hạch tội. Sau, chàng ta bỗng dưng biến mất, tìm không thấy, ai nấy đều bảo đã chết rồi. Có người đoán, chắc chàng ta đã gây ra chuyện gì đó — Các ngài có biết vì sao không? Chính lúc chàng ta mất tích non nửa tháng, mẹ kế đã phát hiện thị nữ chàng ta hoài thai hai tháng, gây chuyện mất mặt như vậy, cũng chỉ còn nước trốn đi. Uớc chừng thời gian, hắn là mang thai khi hầu hạ chàng ta, thế là giữ lấy thị nữ ấy, tròn tháng hạ sinh một đứa con trai, ấy mới không khiến chàng ta tuyệt hậu. Từ đó Chu Bái chưa từng lộ mặt nữa, đành phải xem như đã chết. Mẹ kế chàng ta cũng là người thiện lương, lấy đức báo oán.”

Người nọ kể chuyện y như thuyết thư, trầm bổng du dương, trong ngoài đều tỏ. Chợt nghe Ngọc Tỷ trong màn cười một tiếng, Tú Anh quở: “Đúng là hỗn hào, con cười xằng gì đấy?” Ngọc Tỷ thưa: “Vừa khéo có thể hỏi mẹ, ở đây ngoài con, Lục Tỷ và Thất Tỷ ra thì ai cũng đã có con cái, có ai muốn gả con gái cho một người đã có con thứ xuất không? Có ai có con trai gây ra chuyện này, không bùng bít còn vạch ra chứ?”

Thân thị Tú Anh nghe mà ngẩn ra, Ngọc Tỷ nói tiếp: “Núi cao còn có núi cao hơn, nếu không vì ‘tắm lòng từ ái’ kia, chắc con cũng sẽ nghĩ người nọ lương thiện thật. Tránh tuyệt hậu gì cơ? Mất tích mới một tháng đã thu nuôi thị nữ kia, bà ta cứ thế bóp chặt cổ chai, biết chắc con chồng sẽ chết à? Còn nếu không rõ, thì chuyện bà ta làm là sai, đây không phải việc mà một người mẹ nên làm.”

Tô tiên sinh kinh ngạc, liếc Hồng Khiêm, ghen giọng: “Chẳng lẽ lại còn ả khuất? Ấy là mưu hại...”

Ngọc Tỷ mỉm cười nhìn Tú Anh: “Cái này thì con không biết, Quan tốt khó chen việc nhà, con chỉ nói thế thôi, cũng chỉ biết con đích trưởng của nhà ấy mà mất, thì con của vợ kế là số một. Mà kể cũng lạ, ai nấy đều bảo chuyện xấu trong nhà không nên đồn ra ngoài, xô đẩy mẹ kế cũng thôi, nhưng việc đánh thị tỳ cũng lan đầy đầu đường xó chợ, đương gia chủ mẫu quản lý việc nhà giỏi thật. Người yếu đuối như thế lại có thể tiếng thơm bay khắp kinh kỳ, chẳng lẽ đạo khắp phố phường hoàng thành không phải người mà là lợn?”

Mọi người nghe đến là chăm chú, Ngọc Tỷ lại tiếp: “Con trẻ chưa lớn không hiểu chuyện, chẳng phải do giáo viên dạy dở ư? Sao lại đổ tội lên đầu trẻ nít? Đứa nhóc ba tuổi nào cũng có thể thuộc ‘Nhân chi sơ, tính bản thiện’, có đứa nào không biết ‘Cầu bất giáo, tính nãi thiên’* đâu?”

[*Người ta lúc đầu vốn có cái tính tốt lành, nếu không dạy dỗ thì tính ấy sẽ thay đổi.]

Tú Anh muốn giúp con gái, cũng nói vun vào: “Chắc hẳn của hồi môn của em gái hầu gia cũng không ít, ai chẳng biết nếu tuyệt hậu sẽ phải gửi về? À đàn bà này quá ác độc, có lòng dạ như thế, chưa biết đứa con trai đẻ ra để tránh tuyệt hậu kia là của ai đâu!” Đàn ông bên ngoài nghe mà kinh hãi, suy xét cặn kẽ, đúng là thế thật. Bất Ngộ khấn A Di Đà Phật, khe khẽ tụng kinh, mặt mày thấy Tô rần danh, lúc nhìn sang Hồng Khiêm, phát hiện nụ cười gằn treo trên mặt chàng.

Lệ Ngọc Đường tròn tròn mắt há hốc miệng, chợt đứng dậy vải dài vào trong: “Nương tử là người có ơn với ta.”

Thân thị vừa cười vừa khóc: “Người đảm đương gia đình là phải bao dung tất cả, đã nhận sự tôn trọng của họ thì phải quản lý chu toàn cả gia đình, vừa yêu kính bề trên, nuôi dạy con cái, không hỏi những chuyện đã qua. Nếu không thì cần đương gia làm gì? Chẳng có nghề lại mời thánh sống tới? Những chuyện dấm lên người khác tạo tiếng tốt cho mình, người hiền chẳng ai làm thế!” Câu cuối mạnh mẽ hùng hồn.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 64: Đến Kinh

VỊ CHÂN NHẤT PHÁP SƯ KIA KHIẾN ĐẠI THẦN THÔNG, RỐT LẠI BÓI RA ĐƯỢC THÁI TỬ BỊ TRIỆU VƯƠNG KHẮC CHẾT.

Hai mẹ con Tú Anh mượn chuyện Chu gia bóng gió một hồi, thực ra họ chẳng can hệ gì đến người nhà họ Chu, nhưng Ngọc Tỷ nhận ra khi Lệ Ngọc Đường tiện mồm nói một câu, sắc mặt Thân thị thay đổi, bèn an ủi bằng cách “mượn xưa nói nay”. Chê bôi bẩn thừng vợ kế của Chu Chấn, thực ra là để ngầm tán dương Thân thị hiền lương, lại thêm câu “Núi cao còn có núi cao hơn”, quả nhiên Lệ Ngọc Đường không ngu ngốc hết thuốc chữa, nghe xong đã suy xét đến những việc mà Thân thị đã làm, đích thị quang minh chính đại, bèn vãi dài tỏ ý hàm ơn.

Lục Tỷ, Thất Tỷ trong màn nhìn sang Ngọc Tỷ, ánh mắt cũng đượm vẻ cảm kích, Thân thị gạt nước mắt, phi phui Lệ Ngọc Đường, đoạn nắm lấy tay Ngọc Tỷ, tất cả đã không thể diễn đạt bằng lời. Ngoài kia Cửu Ca cũng rất cảm kích Ngọc Tỷ, biết nàng đã giải nỗi ám ức cho mẹ mình. Thân thị chợt sáng giọng: “Hôm nay là ngày vui của cậu sui, mấy người bạn mấy chuyện lung tung này làm gì, mau tự phạt chén rượu, chúc mừng sinh nhật thọ tinh.”

Thân thị vừa ra lệnh, Cửu Ca đã tiến lên trước nhất, cung kính rót rượu cho Hồng Khiêm. Kim Ca cũng vội đứng lên, Thất Ca Bát Ca pha trò, mồm cổ lại bắt đầu sôi nổi. Lần này không bàn những chuyện phiền lòng nữa, song Tô tiên sinh vẫn có vẻ không vui lắm, có lẽ lại nghĩ đến chuyện gia đình trong cung cấm kia. Hồng Khiêm tựa như ăn uống rất ngon miệng, xoi liến một lúc bốn viên thịt hỷ to, lại ăn mì thọ.

Trong màn, các bà các cô lại tung búng chuyện khác, Thân thị lấy làm hể hả, chợt nghĩ đến chuyện gì đó, bèn hỏi Tú Anh: “Chị thấy nhà em đem theo nhiều đồ như vậy, chỉ e nhà cửa trong kinh sẽ thành chật hẹp, có cần dời căn nào lớn hơn không?”

Tú Anh thuê hai chiếc thuyền, cụ Lâm lại thuê riêng một chiếc nữa, sau này để đỡ rầy rà thì thuyền nhà họ Trình chỉ để chứa đồ gia dụng, mẹ con hai người chuyển đến ở cùng thuyền với Tú Anh, cũng tiện chăm sóc lẫn nhau. Kinh thành khó mua nhà, hai gia đình Hồng, Trình ở Giang Châu lại chẳng phải giàu có một số hai, vào kinh càng khó mua được nhà to thỏa ý, Tú Anh bèn nhờ Thân thị thuê nhà hộ. Ngoài tòa nhà mình ở trong kinh thì Lệ Ngọc Đường còn có hai căn cho mướn, Thân thị không thể đem hai căn ấy cho thông gia thuê, lại càng không tiện đem nhà của vương phủ ra cho thuê, bèn gián tiếp thuê nhà của một vị thị lang. Theo ước tính của Thân thị, nhà ba dãy trong kinh đã không thể gọi là chật hẹp, nào ngờ đồ gia dụng của hai nhà này lại không ít, mấy hôm nay trong ba chiếc thuyền, Thân thị không khỏi lo lắng thay Tú Anh.

Tú Anh cười đáp: “Không sao đâu ạ, đây quả nửa là Hồ tiêu, đồ thêu, đặc sản, vào kinh chỉ cần tìm một căn nhà sạch để tạm, chẳng mấy chốc sang tay thì không choáng chỗ nữa.” Thân thị nghĩ cũng phải, sốt sắng bảo: “Hàng hóa nhà em sang tay thế nào?” Tú Anh đáp: “Nhà em bảo, phố Tây dễ bán những thứ này.” Thân thị nghe rồi không nói nữa, bên kia Lục Tỷ lại chuyển sang khen Ngọc Tỷ, chớ dài lựa Ngọc Tỷ tự thêu đang thất trên người: “Tháo vát khéo tay.”

Sinh nhật của Hồng Khiêm cứ thế trôi qua, sui gia còn vui hơn nhà chàng. Vì chỉ ngồi thuyền nên dậy sớm hay muộn chẳng thành vấn đề, chỉ cần lái thuyền ngủ sớm dậy sớm, ngày hôm sau vẫn sẽ tiếp tục lên đường. Nhưng mọi người đều có tâm sự, Lệ Ngọc Đường muốn sớm được về đồ ngọt Thân thị, Bất Ngộ hẳn còn kinh chưa tụng, Tô tiên sinh đầy nỗi lòng riêng, Hồng Khiêm... no căng rồi. Họ đều không định chèn chén thầu đêm, phụ nữ sau màn cũng ngại nán lại quá lâu, xoi một bát mì thọ, Thân thị chu đáo, sớm đã lệnh bà bếp nhà mình hấp bánh đào mừng tuổi đưa sang, Tú Anh cũng lệnh mợ Viên hấp một mẻ, chia nhau mà ăn, ngồi một lúc ai về thuyền nấy.

Chỗ vợ chồng Lệ Ngọc Đường và Thân thị, thì thăm rủ rỉ thế nào khỏi kể. Lục Tỷ, Thất Tỷ kể giường ngủ chung buồn chuyện, đều bảo: “Cửu Nương khôn khéo như thế, mẹ vừa may có người đỡ đần.” Đầu kia, Cửu Ca bị hai người Thất Ca Bát Ca dón vào xô nhà gầy vò một hồi, nói: “Số chủ may thế đấy, có được cô vợ tốt nhường này.” Hai người đều thăm tạ ơn Thân thị, hôm nay được Ngọc Tỷ chỉ thẳng ra, càng hiểu rõ tấm lòng Thân thị, thế nên càng đối tốt với em trai út hơn. Tiếc nỗi thường ngày Cửu Ca chả bao giờ trung vệ ngượng ngừng thiếu niên ra, họ không biết nên ra chiều thế nào, đành ồn ào quần lấy, tỏ ý gần gũi.

Thầy Tô chong đèn, song cầm bản văn lên đọc mãi mà không vào nổi một chữ. Bất Ngộ phương trượng thì ngủ ngon lắm. Ngọc Tỷ phân trần thay mẹ chồng xong, tự cảm thấy mình đã xong phần nào nhiệm vụ, rửa mặt tháo tóc, Đóa Nhi dèm chăn cho nàng. Ngọc Tỷ nói: “Buổi đêm sông nước lạnh, hay là em ngủ cùng ta đi, nằm kê nhau cho ấm.” Đóa Nhi nghe mà cười: “Thế thì hay quá, tiểu thư ngủ trước đi, em đi chải đầu.”

Đóa Nhi chưa cời dây buộc tóc đã nghe tiếng động vang lên cách vách. Lập tức ngừng tay, ấn Ngọc Tỷ xuống không cho dậy: “Đêm lạnh, tiểu thư nghỉ ngơi đi, để em đi xem thử, có chuyện gì sẽ về bẩm lại, khi ấy tiểu thư dậy cũng chưa muộn.” Nhón chân đẩy cửa rồi đóng lại, thò đầu ra nhìn, là tiếng trong buồng Hồng Khiêm Tú Anh.

Ra là trên mâm Hồng Khiêm ăn quá no, về uống hai hớp trà đã nấc mãi không dừng. Tú Anh không vội tháo tóc, sai Tiểu Hi sang chỗ Tổ Tỷ xin ô mai về cho chàng ăn tiêu thực. Vì mới đầu Tổ Tỷ say thuyền, ngay hôm sau cập bến đã nghe vợ nhà thuyền mách nước, lên phố mua vài cân ô mai ngâm thường xuyên mới đỡ hơn một chút. Hồng Khiêm nhai nhiều viên rồi vẫn không khá hơn, Tú Anh lại sai đun nước nóng cho chàng uống để nén bớt cơn nấc, song vẫn như cũ. Định hù cho hết nấc, nào ngờ Hồng Khiêm không biết sợ là gì. Tú Anh lo lắng: “Mình thế này sao mà ngủ êm giấc đây?”

Đóa Nhi về thưa lại với Ngọc Tỷ, Ngọc Tỷ mặc áo rồi giường, cười nói: “Hay quá, cảnh ngàn năm mới gặp một lần, ta phải đi xem mới được, bỏ lỡ dịp này thì đổ mà còn cơ hội nữa.” Đóa Nhi đành phải khoác thêm áo choàng cho nàng. Hồng Khiêm thấy cả con gái cũng thức dậy, vừa nấc vừa bảo: “Con lại thế nào đấy? Coi chừng cảm, cha chỉ không tiêu, nấc cụt vậy thôi. Chưa chừng nôn ra lại khỏe.” Lúc nói chuyện đã nấc thêm năm sáu cái.

Ngọc Tỷ ngoác tay: “Cha, cha cúi đầu xuống nào.” Hồng Khiêm không hiểu nhưng vẫn nghe lời làm theo. Ngọc Tỷ bảo: “Cha ngậm miệng lại, đừng nhúc nhích.” Rồi duỗi một tay đè đầu Hồng Khiêm, không cho chàng cử động, một tay bóp mũi chàng. Hồng Khiêm ngậm chặt miệng, mũi lại bị con gái bóp, nghẹt thở đến mức mặt đỏ lè, nuốt vài ngụm nước bọt, dần có vẻ muốn lặc đầu hất tay ra. Tú Anh thấy thế sốt ruột hỏi Ngọc Tỷ: “Con đang làm gì vậy?”

Ngọc Tỷ không đáp, thăm đếm từ một đến ba mươi mới buông tay, hỏi Hồng Khiêm: “Sao rồi ạ?”

Hồng Khiêm lắc lắc đầu, thế mà lại không nấc cụt nữa, Ngọc Tỷ hài lòng nói: “Con đọc được từ mớ sách giải trí chỗ thầy đấy, vậy mà hiệu nghiệm thật...” Tú Anh sáng giọng: “Mấy lấy cha này ra luyện tay nghề đấy phòng? Tội rồi, về ngủ đi.”

Ai nấy tách ra, Đóa Nhi theo sát Ngọc Tỷ, khép chặt áo choàng cho nàng.

Hồng Khiêm hết nấc vẫn không ngủ được, nằm thẳng nhìn trần nhà hồi lâu, đoạn hỏi Tú Anh: “Mẹ ghê nhà họ Chu làm thế là bậy, đúng không? Nhưng nếu đứa con thứ kia thực sự là... của Chu Bái thì sao?” Tú Anh đang mơ màng bị chàng hỏi mà tỉnh lại, ậm à ậm ờ, đáp quấy quạ: “Minh quân chuyện nhà người ta làm chi? Có phải là con ruột hay không thì quan trọng gì? Chưa cưới đã có con trường thứ xuất, gia đình xét nét ai dám gả con gái cho chàng ta? Là thật hay không thì cũng không thể nhận, con của thị nữ vốn không nên được sinh ra, dù có muốn cho sinh cũng chẳng lý nào thu nuôi sớm như vậy. Đây đều là chuyện mà một người mẹ quân gia nên xử lý, vậy mà còn đi ngược lại lẽ thường, chẳng đang giờ trò còn gì?”

Thứ xuất ấy à, tương lai có tốt đẹp hay không chỉ có thể dựa vào vận may và âm lạnh tình đời. Tỷ nữ sinh con, tuy biết cha là ai thì phần lớn cũng chỉ có thể làm thư đồng hầu con đích, may mắn thì được làm quân sự, xui xẻo thì ăn mặc chỉ tốt hơn tôi tớ một chút. Trừ phi nhà chủ hiền hậu cho phép lưu tên nó vào gia phả, hoặc cha nó vừa khéo là Quan gia thì con của nô tỳ mới được công nhận là con thứ.

Hồng Khiêm nghe đoạn không nói gì, Tú Anh nói hồi lại thành khăn khăn, trở mình bảo: “Đó cũng chỉ là việc nhà người ta trong kinh, cứ coi là chuyện phiếm thôi. Cũng chẳng dây vào nổi. Không lán lên đầu mình, ai lại xía vô làm gì? Có phải là ngư sử đâu. Mà dù có là ngư sử, thì cũng chả làm sao tỏ tường mọi gút mắc trong đó được. Như mình đã nói đấy thôi, ai mà biết được rốt cuộc có phải không? Không bằng không chứng, dù có biết lòng dạ xấu xa của bà ta thì mình cũng chỉ nói mồm nổi, chẳng lại nuốt sống được bà ta à? Chồng bà ta lại làm quan lớn, ai lại tự dung đắc tội?”

Hồng Khiêm nói: “Ta cũng chỉ hỏi bừa một câu mà mình đã lại luôn tuồng rồi, thôi ngủ đi.”

.....

Hôm sau, Lệ Ngọc Đường lại như có điều băn khoăn, đưa mắt nhìn thầy Tô: “Hoàng hậu, thực sự là, hầy ~” Vì chuyện đêm qua, ông đã suy xét cẩn thận hành động của vị Hoàng hậu này, nhận ra thị thiếu sót thật.

Thầy Tô lại bận lòng chuyện riêng, cứ thở dài mãi: “Lòng người quý quái, đề phòng cũng bằng không.” Về lại đốc thúc sĩ sao việc học của Hồng Khiêm, nào là đọc sách rèn chữ viết văn, còn bảo: “Lần này thi không đỗ, chà mặt mũi nhìn ai!” Hồng Khiêm chẳng nói chẳng rằng, thầy Tô tức gần chết, hung hãn quăng vài đề tài, lệnh Hồng Khiêm làm thơ. Khoa khảo thời ấy không chỉ quẩn quanh kinh sử sách luận mà còn bắt viết thơ từ. Hồng Khiêm đón lấy, về khoang làm.

Bất Ngộ phương trượng tụng kinh sớm xong, thông dong đến chuyện phiếm với Tô tiên sinh, thấy mặt mày thầy rần rần đành còn tưởng thầy lo chuyện trong kinh, bèn nói: “Ồi, không tức thị sắc, thị chủ trước tướng* rồi.” Thầy Tô cười khò. Hai người ngồi đối diện nhau trên mũi thuyền, ngắm dương liễu đôi bờ nhú mầm non, ai bận lòng nấy, đều chẳng thốt lời.

[*Là một quan niệm trong Phật giáo, ý chỉ đánh giá về ngoài, về ảo mà xa rời cái tâm, cái thực.]

Đến trưa, thuyền cập bến, nhà thuyền quanh năm xuôi chèo mát mái trên con sông này, nắm chắc lộ trình, biết rõ khi nào đi khi nào dừng, nơi nào tiếp nước sạch. Vừa cập bến, nhà thuyền đã đưa quân sự hai nhà lên bờ mua sắm, tiện thể hỏi thăm tin tức mới, quay về bảch chủ. Đây là một huyện lệ*, Lệ Ngọc Đường bèn sai tôi tớ cầm danh thiếp và ấn tín đi lấy công báo về đọc. Nhờ có tin tức gì mới cũng tiện báo Tô tiên sinh hay.

[*Thị trấn đặt cơ quan hành chính của huyện.]

Vì không quen thuộc gì với dân và đất này, người trên thuyền không muốn lên bờ bừa bãi, nữ quyến như Ngọc Tỷ lại càng không tiện, đành tựa vách vén góc rèm cửa sổ, ngắm phong cảnh đôi bờ. Mợ Lý thấy thế bèn kéo các nàng lại, không cho nhìn nhiều. Là do ven bờ kênh đào, cứ hề những nơi thường có thuyền to cập bến sẽ tồn tại vài thành phần chẳng ra làm sao, con gái ấy à, đừng nói là trò chuyện, đến nhìn cũng không ổn. Những kẻ khuôn vác trên bến, mùa này đã mặc áo quần ngắn, có cả kẻ ở trần, mợ Lý sao dám để Ngọc Tỷ trông thấy?

Lúc tiến lên gần, lại nghe một đứa bé trai trên bờ bảo: “Cha, cá chép to chưa kia, về nướng cho cha ăn.” Giọng cậu là lạ, trước giờ Ngọc Tỷ nghe người ta nói chuyện, không phải tiếng quan thoại thì là tiếng Giang Châu, đi thuyền này nghe tiếng địa phương các vùng, cảm thấy thú vị, muốn thưởng thức thêm đôi chút. Bấy giờ bên đôi cửa sổ, tìm bóng thẳng nhóc kia.

Vừa nhìn đã kinh ngạc lắm, thằng bé này nom như sai vặt, mặc áo vải bố, chàng thanh niên đứng đối diện lại vận áo lụa, gập quạt trong tay cốc lên đầu cậu: “Con trai của ta lạnh lợi quá. Về bảo mẹ con thưởng trái cây cho mà xoi.” Ngọc Tỷ ngạc nhiên, thầm nhủ sao người làm cha mặc áo lụa đội mũ cao mà con trai lại ăn vận giản dị như vậy?

Về thưa lại với Tú Anh, Tú Anh cũng lấy làm lạ, giờ cơm trưa Hồng Khiêm lại được dịp giải đáp: “Ấy là xưng hô riêng. Chắc họ là người Đông Châu, vùng đấy tôi tớ hầu con cái chủ nhân sẽ gọi chủ nhân là cha, chủ mẫu là mẹ. Trong kinh cũng có người Đông Châu, nghe họ nói chuyện phải cẩn thận, đừng nhận lầm lại bị giễu cho. Kinh sư người đủ mọi miền, cách xưng hô cũng trăm ngàn mới lạ, người đông bắc tây bắc vì giáp bắc còn gọi chủ nhân là ông cơ.” Ngọc Tỷ nhớ lấy, nói: “Cha, cha đúng là biết tuốt.” Hồng Khiêm cười đáp: “Ăn nhiều muối hơn con vài năm thôi mà.”

Dùng bữa xong, người Lệ Ngọc Đường sai đi lấy công báo cũng đã trở về, có cả người tính toán lộ trình của họ từ trong kinh phái đến đưa thư. Lệ Ngọc Đường đọc công báo trước, thấy tên thụ của Hoàng thái tử đã được định, gọi là Hiếu Mẫn Thái tử, tang sự sẽ được cử hành theo lễ. Vì mất đột ngột nên lăng mộ chưa chuẩn bị xong, bộ Công đang gấp rút xây dựng.

Thư từ cũng chẳng đem lại tin tốt gì, Hoàng thái hậu trong kinh tâm thần bất ổn, cho đòi Chân Nhất pháp sư, không dung lại bói quẻ. Vị Chân Nhất pháp sư kia khiến Đại thần thông, rút lại bói ra được Thái tử bị Triệu vương khắc chết. Quẻ rằng Thái tử trước kia được trời đất tổ tiên phù hộ, là người chánh đức, Triệu vương dùng thuật tà, vì Thái tử quá mạnh mẽ nên Triệu vương không khắc nổi, bị phạt nên mới tàn tật. Sau này Thái tử bệnh nặng, khí tà bên ngoài xâm nhập, Triệu vương “nhân lúc người bệnh lấy mạng”, khắc chết Thái tử.

Lệ Ngọc Đường đọc xong thư đã rùng mình, hiểu rằng có kẻ đã nhúng tay vào chuyện này, song lại hơi hoang mang vì vài điều khuất tất, biết rõ đây là Hoàng thái hậu muốn cứu hai đứa cháu nhà mình, nhưng sự tình tiếp theo sẽ như nào, ông lại không đoán nổi. Tạm thời chẳng biết nên làm gì, tự mình không mò ra được bèn lặn thư vào tay áo, dứt khoát sang tìm Tô tiên sinh.

Bên thuyền kia thầy Tô đang thiền khô, ngồi đối diện với Bất Ngộ phương trượng, mặt mày nghiêm trang. Lệ Ngọc Đường đứng lặng hai khắc, thấy họ vẫn chẳng nhúc nhích mấy may, không khỏi tăng hăng cất lời: “Xin dừng lại một lúc, thực sự có chuyện gấp.”

Hai người bấy mới ngừng lại, vì ngồi đã lâu, Minh Trí và tiểu sa di phải bước đến diu một phen. Tuy chân tê nhưng không xoa bóp, cứ điềm nhiên ngồi đó rần mặt, càng lộ vẻ nghiêm trang. Lệ Ngọc Đường ủ rũ, liếc Bất Ngộ, xét đến chuyện vị phương trượng này cũng sẽ vào kinh, tin tức trong kinh đã lan ra ngoài, bèn không giấu ông nữa, bày công báo và thư ra cho hai người đọc. Đọc xong, rốt cũng giật cơ mặt, thầy Tô cả giận, phương trượng đau buồn. Một người quát thẳng: “Vô lý.” Kẻ lại buông lời: “Cớ chi.”

.....

Chẳng cần đợi đến giờ cơm tối đã ông ri tai tôi tôi kể ông hay, người người biết chuyện. Lệ Ngọc Đường nói Thân thị nghe, Thân thị thuật lại cho con gái và mẹ con Tú Anh, làm gì có chuyện Tú Anh không mách lại với Hồng Khiêm? Tôi lui vài lượt, anh em Thất Ca đều biết cả, đến cụ Lâm, Tổ Tỷ cũng hay tin.

Tổ Tỷ nhát gan, nói luôn: “Thần tiên đánh nhau người phạm gặp họa, chúng ta vào kinh phải cẩn thận.” Mặt mày cũng lộ vẻ sầu lo. Ngọc Tỷ an ủi bà: “Những người phải gặp họa cũng đã gặp, chúng ta chỉ cần không nhúng tay thì chẳng lo trở thành kẻ xúi quẩy.” Tổ Tỷ nghe nàng nói thế mới an tâm hơn. Cũng chẳng phải bà hiểu cái lý trong lời Ngọc Tỷ, thực ra là do không vững dạ, chỉ cần có người bảo “không sao đâu”, bà sẽ bằng lòng tin tưởng.

Thân thị nói: “Nếu là lời Chân Nhất chân nhân phán thì không tiện bác lại.” Tú Anh bảo: “Em cũng nghe đồn, trong cung tin tưởng vị Chân Nhất chân nhân này lắm.” Thân thị: “Lại còn chẳng?”

Là thế này, các vị trong cung sùng Đạo, trên từ Hoàng thái hậu dưới đến cung phi, đều tin tưởng vị đạo sĩ này. Chân Nhất chân nhân không chỉ nắm Đạo Lục Tỉ trong tay, còn nhận được danh hào “chân nhân” do Quan gia tự tay phong tặng, nở mặt nở mày. Người trong cung tín lắm, giảng kinh lập đàn bói toán tâm sự gì đều tìm đến ông. Thái tử hoẵng, trước khi mất đã đọc lời sám hối*, ông cũng có mặt. Ngay cả những kẻ có thân phận là đạo sĩ, đều lên như điều gặp gió trong kinh. Tuy dân chúng thờ Phật, nhưng vì lợi ích mà Đạo giáo mang tới quá lớn, dần dà Đạo lại thịnh hơn. Vị Chân Nhất chân nhân này là người có bản lĩnh, các vị trong cung sùng Đạo, đạo sĩ khắp thiên hạ đương nhiên sẽ có kẻ muốn đưa chân vào, nào là Phù Triện, Đan Đình, Thượng Thanh, Chính Nhất... phải nào mà không có người tài, ông theo Phù Triện, lại không nhờ vào diên hồng** mà vẫn vững vàng nắm đạo tràng trong cung cấm, là một kẻ có năng lực thực.

[*Nguyên văn: Thượng chương thủ quá. Đây là một thuật ngữ trong Đạo giáo.]

[**Nôm na giống như châu đan trong cơ thể tiên, ngưng kết tiên lực này nọ.]

Nếu Chân Nhất đạo sĩ bói ra quẻ Triệu vương khắc chết Thái tử, Triệu vương quá nửa sẽ cảm chắc rắc rối. Lỗ vương và Tề vương, coi như đã lột được một nửa trách nhiệm.

Trên một chiếc thuyền khác, thầy Tô tất đã nhận ra, ngay cả Bất Ngộ phương trượng cũng chẳng lấy gì làm dễ chịu. Tô tiên sinh bảo: “Từ bất ngữ quái loạn lực thần! Lê nào Quan gia cũng tin cái này? Lại đến nỗi đồn thổi cả thành, đúng là hoang đường!” Lại đưa mắt sang nhìn Bất Ngộ. Bất Ngộ cười khò: “Tôi người xuất gia chốn Phật, từ bấy chỉ tụng kinh tu hành, năm xưa Thích Tổ còn noi Thiên Trúc chưa từng đoán chữ bói quẻ. Đến trung thổ...”

Thầy Tô tức cười, cả giận: “Cái ngữ gian ác này chia rẽ máu mủ nhà Trời, mê hoặc cung đình, phải trục xuất mới ổn!” Bất Ngộ chấp tay khấn A Di Đà Phật, lại xoay mặt vào tường tụng kinh.

Vì chuyện này mà mọi người càng sốt ruột hơn, chẳng còn lòng dạ nào tiếc tùng, chi cập bờ ngắm cảnh ngắm dân. Ngay cả Tô tiên sinh luôn bảo Hồng Khiêm: “Tuy căn cơ trò còn mỏng, nhưng dốc lòng học hành, ắt sẽ thành sự, cũng chẳng ai bắt trò làm Tạ Linh An.” Giờ cũng chỉ vô thức ép Hồng Khiêm viết thơ làm văn, rồi đọc bữa kinh sư, bắt Hồng Khiêm giải thích thôi.

Tạ Ngu, tự Linh An, thực sự thiếu niên đắc chí, mười lăm tuổi đi thi, mười bảy đã đỗ trạng nguyên, chưa từng rớt kỳ nào, quá nửa tài trí của thiên hạ đã dồn vào một mình người này. Đỗ trước Tô Trường Trình ba khóa, nhưng khi Tô Trường Trình chưa vào kinh thi, Tạ Ngu đã vì đau lòng quá độ mà xuất gia vân du tứ phương. Tô tiên sinh chưa từng gặp vị tiền bối thiếu niên này, thường tiếc than luôn.

Hồng Khiêm chẳng cần thầy nói cũng đã dốc lòng. Vài ngày cứ thế trôi qua, đầu tháng ba, đoàn người đã trông thấy tường thành phía xa. Kinh thành có công dành cho phương tiện đường thủy, có thể đưa thuyền qua. Đám Hồng Khiêm mang khá nhiều hành trang, không tiện dỡ xuống ngoài thành, bèn chèo thuyền thẳng đến cổng thủy kiểm tra giấy tờ, đã sớm có người đưa kiệu chờ đón bọn Tô tiên sinh, Lệ Ngọc Đường khá an tâm khi giao con cái cho Thân thị, bèn đích thân đưa thầy Tô vào cung gặp Quan gia. Ngọc Tỷ bận rộn luôn, sai Đóa Nhi biểu túi tiền đẩy cho thầy Tô, để thầy rời cung tiện thuê xe.

Người đến đón cảm thấy khá thú vị, cười bảo: “Quan gia đã ban nhà cho tiên sinh, xuất cung ắt sẽ sắp xếp xe ngựa tiễn.” Đóa Nhi mặc hấn, khẳng khẳng dâng túi tiền lên cho Tô tiên sinh. Thấy đã có người đưa đón, Hồng Khiêm bèn không sai Minh Trí và Bình An theo hầu nữa, chỉ chuẩn bị đưa người sang nhà thầy Tô, những việc này không cần phải nói trước mặt mọi người.

Bên kia Thân thị lại sai tâm phúc đưa bọn Hồng Khiêm đến nhà đã đặt trước, hẹn vài ngày sau, sắp xếp xong đồ đạc sẽ đích thân đến cửa thăm viếng. Lại lệnh dỡ hàng trên thuyền mình vào kho, xong xuôi mới dắt con cái đến phủ Ngô vương thỉnh an. Bất Ngộ phương trượng ả ý tốt của mọi người, bảo: “Bản tăng vốn từng ở trong kinh, nhìn đường xá chẳng thay đổi mấy, có thể tự tìm đến chùa Đại Tướng Quốc.” Vẫn ăn mặc như tăng sư vân du, đến

chùa Đại Tướng Quốc ở nhờ sư huynh.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 65: Mở Đầu

NHÀ HỌ CHU KIA MUỐN CẦU HÔN LỤC TỶ CHO CON TRAI HỌ.

Kinh kỳ đồ hội phồn hoa khác với cái sầm uất của Giang Châu, Giang Châu tuy cũng là đất xung yếu, nhưng nếu so với kinh sư, vẫn không bằng. Đầu tiên đương nhiên là không đông người bằng kinh sư, nơi đây đừng nói là bến thuyền, dù có cách bến thuyền ba con phố thì vẫn huyền ảo hệt vậy. Dân chúng nô nức tới lui trên phố, bảo chen vai thích cánh cũng không ngoa. Tô tiên sinh được người đón, tất có binh lính dẹp đường, đám Hồng Khiêm thì không được may mắn như vậy.

Chia tay nhà Thân thị, Hồng Khiêm đọc mẫu giấy nhắn đang cầm, trên đây viết địa chỉ nhà thuê, đoạn lệnh người Thân thị để lại đi mượn vài chiếc kiệu và xe to thổ hàng. Vì nằm ở vị trí tốt, bến thuyền này hàng năm bao người đến đi, hàng kiệu và hàng xe đều được mở gần đây, chẳng mấy chốc đã thuê xong. Bốc vác đồ đạc đều giao cho người thạo việc, còn kẻ nhanh tay nhanh chân thì đi buộc hành lý.

Hồng Khiêm bảo Tú Anh: “Mọi người đều chưa từng vào kinh, nếu chúng ta đi trước thì chẳng ai ở lại canh chừng hành lý. Họ làm việc cũng nhanh, thời cứ chờ một lúc, ổn thỏa tất thảy rồi cùng sang nhà bên kia luôn.”

Tú Anh lần đầu vào kinh, mọi thứ đều mới mẻ, dạ thoảng nôn nao, song lúc trông sang Hồng Khiêm đang đứng cạnh mình thì vững lòng trở lại. Xét lại những người mình mang theo, chẳng phải đều là tôi tớ đã lâu ở Giang Châu ư? Đồ đạc trên mấy chiếc thuyền này, đừng nói là mấy món hàng quý như Hồ tiêu, đến cả của hồi môn của Ngọc Tỷ, họ nào dám không cẩn thận trông coi? Nghĩ thế, nàng bèn bảo: “Mình là trụ cột trong nhà, nghe mình vậy. Chỗ bà và mẹ, để ta sang báo.”

Đám Tú Anh trùm khăn vào kiệu ngồi. Ngọc Tỷ lên kiệu rồi bèn cời khăn trùm, len lén nhìn ra bên ngoài, bầu không khí chốn kinh kỳ đương nhiên không như vùng khác. Có lẽ dừng chân cập bờ ở bến thuyền này đều là những người có vai có vế, chẳng qua quýt lộn xộn như những bến thuyền dọc đường đi.

Đồ gia dụng được khiêng từ thuyền lên, lần lượt đóng kỹ, vãi bỏ buộc góc, thùng tét chặt. Mở khoang một chiếc thuyền khác, bên trong đều là Hồ tiêu, món này đắt tiền nhưng lại dễ bốc vác. Khoang khác thì đựng toàn màn thêu. Chưa dỡ xong hàng đã khiến đám mồi lái cò mồi quanh năm lần lộn bến này chú ý tới. Đất kinh kỳ ba trăm sáu mươi nghề, ai nấy đều có mảnh lối riêng.

Lái buôn được hỏi nên thích đi cùng quan, vừa giảm thuế má lại khỏi bị lục soát, chỉ cần bỏ ra vài món quà biếu, chẳng bỏ bèn gì so với khó khăn phải ném khi đi một mình. Thế nên đám mồi lái mới cấm chốt ở bến này, dùng đôi mắt hiểm đã qua tôi luyện sẫm soi khách đến khách đi, lại dò xét đồ đạc trên thuyền người ta. Chỉ cần trông như hàng hóa đem đến bán, bèn sẵn tới làm quen. Trên thuyền Hồng Khiêm bao nhiêu món như thế, lại theo thuyền quan, bèn có người xem chàng là lái buôn, bước tới định bắt chuyện.

Thấy Trình Thực đứng cạnh bèn đến gần trước, thân thiết hỏi: “Ông ở đâu đến?” Hắn vừa trả lời, mồi lái đã nghe ra giọng Nam, vì mới vào kinh nên Trình Thực không muốn đắc tội ai, bèn đáp: “Giang Châu tới.” Mồi lái mới tăng bốc Giang Châu một hồi, sau hỏi: “Quý phủ vào kinh buôn bán hay ở lâu dài?” Trình Thực hếch cằm: “Quan nhân nhà tôi tới thi tiến sĩ, vì sợ gia quyến lo lắng mà đưa tất cả đi cùng.”

Mồi lái chẳng thể nào ngờ mình lại đoán nhầm, vội thay đổi sắc mặt, nụ cười càng thêm phần thành thật: “Tôi đây xin chúc quý chủ nhân đỗ cao ạ ~” Rồi mới ướm dò, “Quý chủ nhân có gia nghiệp lớn thật, những món này vào kinh đã được xem là khá rồi.”

Trình Thực đáp: “Ông đứng là lạ, chẳng việc gì lại tỏ xum xoe, còn dò hỏi chuyện gia đình người ta, nhà tôi không thân thiết gì với ông cả, ông muốn gì?” Mồi lái nọ cuống quýt xua tay: “Xin đừng hiểu nhầm, xin đừng hiểu nhầm, tôi là mồi lái khu này, thấy nhà ông có hàng tốt mới đến hỏi thử có bán không.” Trình Thực đưa mắt đánh giá gã một lượt, mồi lái dốc sức khiến nụ cười ngây thơ hơn đôi chút, Trình Thực nói: “Tiểu thư nhà tôi sẽ thành hôn trong kinh, tất phải mang theo của hồi môn.”

Mồi lái nọ trông vẻ cảnh giác của Trình Thực, đành phải dập tắt hy vọng có thể bán xong trong hôm nay, đưa danh thiếp cho hắn: “Nếu quý phủ có ý bán hàng, cứ đến tìm tôi, bảo đảm bán được giá tốt.” Trình Thực cũng nhận lấy, nói: “Tôi phải thưa chuyện với chủ nhân đã.” Mồi lái cảm ơn rồi rút, lại lúi một mạch tiền ra biếu Trình Thực, nhưng hắn làm sao có thể coi trọng một mạch đó? Khước từ không nhận, xoay người rời đi.

Chẳng mấy chốc lại có kẻ khác đến, đều cùng một ý, tuy Trình Thực bị làm phiền mãi nhưng vẫn nhận tất cả danh thiếp, nộp cho Hồng Khiêm. Hồng Khiêm đang ngơ ngẩn, thấy có người đưa danh thiếp đến thì liếc sơ một cái. Tấm danh thiếp này khá cầu thả, có lẽ là đám mồi lái viết bừa, bèn nói: “Cứ cất tạm ở đâu đi, ta tính sau.” Trình Thực đáp vâng, cho tất cả danh thiếp vào một miếng da bọc.

Kiểm sống ở bến thuyền đều là những tay thành thực, chỉ nửa canh giờ đã thu xếp ổn thỏa, lập tức khởi hành.

Nhà thuê khá xa bến thuyền, nằm trên đường Thanh Thạch, gồm ba dãy, không khác nhà ở ngõ Hậu Đức là bao, chỉ nhỏ hơn đôi chút. Không có vườn

hoa, dây nhà ngang đông tây cũng hơi hẹp. Được cái trong nhà có hai cái giếng, tiện việc nước nôi. Đến nơi tất có nô bộc già trông nhà ra đón, lần lượt nói rõ thân phận, kiểm tra giấy tờ, nô bộc già giao chìa khóa, cầm danh thiếp Hồng Khiêm về báo với chủ nhân, trên dưới Hồng gia bắt đầu bận rộn.

Trên con đường này đều là các gia đình bình thường, có nhà riêng có nhà thuê. Thấy gia đình này đông kiệu nhiều xe, lán giềng tuy làm cao nhưng vẫn xúm lại ngó thử. Hồng Khiêm chẳng để bụng mấy, vãi chào xung quanh, nói: “Tại hạ mới đến kinh, nhà cửa rồi ren, để sắp xếp đâu ra đó rồi lại hẹn gặp các vị.”

Tiền thuê nhà trong kinh đắt hơn Giang Châu nhiều, hai nhà Trình, Hồng lại ở cùng nhau. Cụ Lâm và Tổ Tỷ ở dãy cuối, thị nữ nhũ mẫu của họ đều ở chái nhà trong viện. Hồng Khiêm, Tú Anh ở nhà chính, chái đông là Kim Ca, chái tây là nhũ mẫu thị tỳ. Tiền viện là phòng khách. Bên mé tây cũng thành ba dãy, là nơi ở của bà bếp và những tôi tớ đã lập gia đình. Mé đông ba dãy, Ngọc Tỷ ở dãy giữa, phòng ở tiểu viện phía sau đặt cửa hồi môn, tiểu viện phía trước là hàng hóa cần bán. Hơi chật, nhưng cũng tung bừng nhộn nhịp.

Sắp xếp xong xuôi, mợ Viên xuống bếp lại thấy không có gạo và thức ăn, không cả củi đốt, chỉ nước giếng là có sẵn. Vợ đến thưa với Tú Anh, hỏi phải làm sao. Tú Anh đáp: “Nghe chị sui bảo, gần đây có chỗ bán thức ăn. Chỉ không biết củi phải mua ở đâu...” Nàng là phụ nữ, đã có chồng thì chẳng lý nào lại để đấy, bèn hỏi Hồng Khiêm.

Hồng Khiêm nói: “Cầm tiền xuống phố mua, tạm đối phó hôm nay đã, mai sáng dò hỏi kỹ hơn.” Chàng đã lên tiếng, tôi tớ bèn hành động. Có người không rành đường, Hồng Khiêm dứt khoát dắt ra phố mua cơm rượu trà quả, Bồng Nghiễn theo sau chàng, nhìn đây đó hoa cả mắt, không thể ngờ kinh thành lại bán cả nước ấm rửa mặt.

Mua sắm xong xuôi, về nhà rửa mặt ăn cơm, chần đêm đã vất sào phơi từ sớm, giờ chỉ cần trải lên giường, ai nấy thay đồ nghỉ ngơi. Hồng Khiêm lại dắt tiểu tư ra phố dạo một vòng, chẳng mấy chốc đã bàn xong chuyện bán đồ. Hẹn lái buôn trả trước tiền cọc, đám ba ngày sau sẽ lần lượt chuyển hàng đến. Hàng hóa cả thuyền lại kiếm được hơn năm ngàn lượng bạc, Tú Anh nhìn món hồi kếch sù mà than thở mãi: “Ta và chị sui làm ăn với người Hồ, mỗi vụ chỉ được một hai ngàn, đồng này lại đáng giá thế cơ à?”

Hồng Khiêm đáp: “Vật rời quê thì quý, mình nghĩ hàng hóa dễ bán như này à? Lái buôn bình thường muốn thò hàng, một chuyến chẳng biết phải bỏ ra bao nhiêu là tiền thuế. Mà sông ngòi cũng chẳng an bình gì, cũng nhờ đi cùng với anh sui, thuyền anh ấy là thuyền quan, bên mình lại có ông thầy kia nên dọc đường mới có người lo liệu. Lái buôn đi riêng một chuyến, cũng có kẻ mượn danh thuyền quan, nhưng lại phải quạ cáp nhiều người...”

Tú Anh nói: “Thôi thôi, có một khoản này chúng ta coi như không phí công vào kinh, ta để lại một ngàn lượng lo cưới gả cho Ngọc Tỷ, ba bốn ngàn còn lại đem đổi ngân phiếu, chỉ chứa ba bốn trăm lượng tiền vật ở nhà, được không?” Lại bảo muốn mua nhà: “Không có nhà riêng thì không an tâm.”

Hồng Khiêm nói: “Nhà thì dùng mua vợ, chờ xem đã, thi đỗ rồi tính sau.”

Tú Anh bảo: “Khi nãy mình ra ngoài, ta đã sai người đi quanh tìm chỗ bán củi gạo, mai sáng sẽ ra mua, gạo trong kinh đắt gôm.” Hồng Khiêm đáp: “Cũng phải ăn để sống chứ. Hồ tiêu ta đã để lại một thạch cho nhà mình dùng, mần thù cũng không bán tất, để lại phòng khi cần gấp.” Tú Anh nói: “Mình tính cả là được.” Lại hỏi Hồng Khiêm có cần ra ngoài giao thiệp với thí sinh khác không, Hồng Khiêm lắc đầu đáp: “Không cần đâu.”

Hai người lại bàn chuyện ngày mai đưa thiếp sang chỗ ông sui Lê Ngọc Đường, dầu gì cũng phải gặp mặt một lần trong kinh. Tú Anh chợt nói: “Chẳng biết Tô tiên sinh thế nào rồi. Minh Trí đang ở nhà mình, không biết chỗ thầy có tiểu tư khôn khéo không?”

.....

Thầy Tô đúng là đang chẳng ổn tý nào, “Trú ngôi cao trên triều, thì lo dân chúng; ngụ chốn xa giang hồ, lại sầu quốc quân“, lúc còn ở xa Tô tiên sinh lo lắng cho vua thật, nhưng về đến kinh thành, nỗi lòng lại chẳng nhẹ nhõm được một chút. Thực tế là do lúc thầy vừa đến kinh đã được hộ tống vào cung kiến giá, ngay trước cửa cung cấm vừa khéo lại gặp một đám thái học sinh cùng dâng thư, tâu rằng Triệu vương bị oan. Cung đã nhận.

Đấy lòng Tô Chính nặng trĩu, đám Lê Ngọc Đường khuyên thầy vào cung gặp mặt Quan gia, tiện bề tâm sự. Tô Chính sửa sang áo xống, sải từng bước dài.

Quan gia đã ngồi đợi trong điện Văn Đức từ lâu, thấy Tô tiên sinh vào, không chờ thầy nước mắt ròng rã bái kiến tại chỗ đã chạy tới ôm vai khóc thầm “Xem như đã trông được tiên sinh rồi, mấy ngày nay, ngũ tạng học trò như thiếu như đốt! Lòng nôn nóng đến độ khó tả bằng lời.” Tô Chính cũng xúc động vô ngần: “Thần chẳng ngày nào không nhưng nhớ Quan gia!”

Hai người ôm nhau khóc một hồi, đám Lê Ngọc Đường tiến lên an ủi, Quan gia bấy mới thu lại nước mắt, chờ hành lễ. Quan gia ban Tô Chính ngồi, thường trà rồi mới nhìn kỹ lại, thầy Tô chẳng già hơn khi trước là bao, Quan gia lại bâng bạc tóc mai rồi. Làm cha ấy à, chỉ cần còn chút tình người, không dung lại mất một thằng con, ba thằng còn lại không có bằng cứ rõ ràng, hẳn sẽ sầu lo đến bạc tóc.

Quan gia nhìn sang Lê Ngọc Đường, khen ông anh họ này “Giỏi giang”, vậy mà có thể tìm được Tô tiên sinh. Lê Ngọc Đường không dám tranh công, thưa: “Chỉ vừa khéo gặp được.” Đây cũng do Hồng Khiêm nhờ, chàng sắp đi thi, không muốn mượn tên Tô tiên sinh, phải tự cố gắng để người khác lác mắt mới hay. Lê Ngọc Đường và Tô Chính đồng ý với chàng, dù sao thầy Tô thường đi lạc, không biết mình đang ở đâu cũng là chuyện thường.

Quan gia lại tán dương anh họ một hồi, bấy mới thả Lê Ngọc Đường về, còn bảo: “Ngày mai lại chuyện trò cùng tứ ca.” Lê Ngọc Đường bèn đến phủ Ngô vương, tuy đã ra riêng nhưng đường xá xa xôi quay về, hôm đầu tiên phải ở lại vương phủ hầu hạ.

Bên kia Tô Trường Trình nghiêm mặt hỏi học trò mình: “Thần lúc còn ở ngoại thành đã biết không ít lời đồn, nghe đâu có kẻ dùng lời tà yêu dèm pha các Hoàng tử!”

Quan gia bảo Tô Chính: “Ta biết, cũng đã cảm chúng nhắc lại rồi.”

Tô Trường Trinh nói: “Thần hãy còn nhớ năm ấy hầu Quan gia đọc sách, trong sách sử có kẻ mơ thấy mình nuốt nhật nguyệt vào bụng, kẻ mơ thấy rồng thêu trên áo rồi mang thai, kẻ sinh ra đã mắc tật lạ, nhưng chưa từng nghe kể chuyện khác người!”

Quan gia thẹn bảo: “Tiên sinh nói phải.”

Tô Chính bèn hỏi: “Chẳng hay nội tình thế nào?”

Quan gia đáp: “Nhị Ca (Thái tử) sức khỏe không tốt, dùng cơm chỗ Hoàng hậu về đã ngã bệnh, Đại Ca (Tề vương) biểu thuốc, không lâu sau thì Nhị Ca mất.” Nói mà nghẹn ngào. Tô Chính hỏi: “Chỗ Hoàng Hậu ban thức ăn?” Quan gia thưa: “Ta hiểu ý của tiên sinh, hai người ấy đúng là hoi... Thường ngày Nhị Ca cũng khá thiết thối trước mặt Hoàng hậu, nhưng lần này lại không dám phân bừa. Lúc Nhị Ca còn sống, ngự y cũng từng bắt mạch, chỉ sức khỏe hơi kém chứ không trúng độc, cũng không cảm lạnh.” Tô Chính lại hỏi: “Chỗ Tề vương thì?” Quan gia cười khổ: “Thuốc nó tặng, Nhị Ca chưa từng uống. Nhưng... triệu chứng bệnh của Nhị Ca, ngự y bảo là cực giống nuốt nhầm hạt mã tiền, nhưng lúc điều tra lại thấy chả động đến mấy may.”

Tô Chính cau mày, Quan gia trông mong nhìn thầy, chỉ ngóng được trở về tuổi hoa niên, vị tiên sinh này sẽ giải đáp thắc mắc cho mình. Tô Chính cũng hiểu ý lý, nhưng... Thực sự không biết còn loại thuốc nào có thể cho ra tác dụng kỳ lạ gì khác, chưa rõ thì thôi ngừng suy nghĩ lại, thi hài của Hoàng thái tử, lẽ nào phải đưa chữ tác đến kiểm nghiệm? Thầy bèn chuyển sang chuyện chính: “Xin Thánh nhân trực xuất phương yêu gian ra khỏi cung!”

Quan gia nói: “À thì... Trong cung vốn sùng...”

Tô Chính ngắt lời: “Quan gia, bốn con trai Quan gia đã mất một, lẽ nào lại để mặc Triệu vương giẫm vào vết xe đổ?! Sĩ phu còn không dám chia rẽ máu mủ nhà Trời, huống hồ phương yêu gian?! Quan gia là chủ thiên hạ, thấy kẻ hãm hại con ruột lại chẳng đoái hoài, ấy là lẽ gì? Ngay cả dân đen, có kẻ nắn con trai họ họ cũng sẽ vật lại người, Quan gia không đánh không mắng còn thưởng bổng lộc ban quan tước cho lão, công phu nín nhịn thực mẫn cấp rồi!”

Tô Chính hiểu rõ đũa học trò này, khen một câu thì là “Hiền hậu nhân đức”, chê một câu lại là “Đàn ông yếu đuối”, bị Hoàng thái hậu ép uống, chữ hiểu đội đầu, năm xưa Hoàng thái hậu có ơn lớn trong việc giành ngôi Đông cung cho Ngải, Ngải thực sự không cứng nổi.

Từ lúc xô vào dòng đời, miệng mồm lạnh lợi và từ ngữ gian ngoan của thầy Tô như lại thặng một bậc, Quan gia làm sao đỡ nổi: “Đuổi, đuổi ngay!” Viết ý chỉ ngay trước mắt Tô tiên sinh. Sĩ phu cả triều đã chẳng vừa mất tên yêu gian này từ lâu, chẳng ai can lại, chưa đến nửa buổi đã lột chức quan của Chân Nhất đạo nhân, tước môn tịch, cấm vào cung lần nữa.

Thầy Tô xả một bụng tức, lại đổ dành Quan gia: “Quan gia, xuân năm nay tổ chức thi to đấy! Khi ấy anh tài khắp thiên hạ tụ hội về đây, chẳng nhẽ chỉ là để nghe dèm pha nhà Trời? Họ nào được phép tọc mạch? Nếu lại có vài kẻ tay thừa chân thái thất đức viết du ký, tạp ký gì gì đó lưu truyền ngàn đời, quân thần chẳng ai còn mặt mũi gì!”

Quan gia được thầy an ủi, sắc mặt mới khá hơn. Lại cùng Tô tiên sinh tò lòng nhớ nhưng Thái tử, thầy Tô rời kinh mười năm có lẽ, khi ấy Thái tử mới bao lớn đâu? Không ấn tượng gì mấy, chỉ nghe Quan gia dốc bầu tâm sự, trong lòng lại đã quyết định: Gọi mình đến hẳn có việc nhờ, phải báo cho Lương Minh Sơn (Lương tướng, hiệu Minh Sơn) một tiếng mới được. Chuyện trong cung tuy là việc nước nhưng cũng là chuyện nhà, có vài thứ mình nhìn không thấu, Ngọc Tỷ có vẻ am hiểu chuyện nhà, cũng phải tham khảo ý con bé.

Bên kia Quan gia cũng ngại ngay lần đầu gặp lại đã sai phái Tô tiên sinh, tưởng niệm Thái tử xong bèn than tiên sinh vất vả, lại bảo đã thưởng một tòa nhà to bảy dãy và một số nô tỳ cho thầy, tạ ơn sư. Thầy Tô đoán Quan gia có chuyện cần nhờ nên thân nhiên nhận lấy, đoạn nghỉ, chuyện Đông cung ắt vẫn còn một màn tranh đấu đang chờ, bề tôi như mình sao dám trốn tránh? Thôi cứ nhận, Quan gia chắc cũng hiểu mình bằng lòng tham gia vào chuyện này, mình cũng tiện dốc lòng làm vài chuyện, không thể để đám các bà các cô noi hậu cung làm xằng được!

Quan gia thấy Tô Chính nhận quà, bèn thờ phào nhẹ nhõm, đoạn hỏi: “Tiên sinh thấy vị đường huynh kia của ta thế nào?” Tô Chính suy xét một hồi mới hiểu Ngải đang đề cập đến Lệ Ngọc Đường, chân thành đáp: “Bình bình thôi.” Quan gia thờ dãi: “Đầu gì cũng là người hiền hòa.” Lại hỏi thăm phong cảnh các vùng, đoạn lệnh chuẩn bị xe đưa Tô tiên sinh về nhà.

.....

Thầy Tô về nhà gặp vợ con, chấp tay vái vợ trước: “Nương tử cực khổ rồi.” Hơn mười năm không gặp, con cái nên người cả, cháu chắt cũng đã lớn. Thầy có ba trai hai gái, đều đã lập gia đình. Trưởng tôn nhà con trai trưởng năm nay cũng đã mười sáu, bạn già Lương Minh Sơn của thầy đã hẹn trước với Tô phu nhân, gả cháu gái mình cho cháu trưởng của Tô Chính. Cháu thứ Tô Bình là con của thứ tử, năm nay mười lăm, đang chờ đính hôn, Tô Chính sẫm soi cậu mấy lượt, tuy không khôi ngô như cháu trưởng nhưng cũng là đứa đứng đắn, thâm nhũ, không đến nỗi chẳng cưới nổi vợ.

Vì hôn sự của thằng cháu này mà bạn bè thân thích đều sầu, giờ Tô tiên sinh về lo, mọi người đều an tâm.

Tiếng tăm thầy Tô nổi như cồn, Tô phu nhân cũng đi đứng ngời ngời chính hết thầy, nề nếp hiền hậu, ba đứa con trai vì cha mà con đường làm quan lúc đầu hơi trắc trở, giờ mới khá lên. Trong tám cháu trai đã có ba đứa đỗ tú tài, cực nhiều kẻ muốn cuỗm con cháu nhà họ Tô về làm dâu làm rể. Chọn ai bỏ ai, cũng phí hoài tâm sức.

Đang lúc chuyện trò, ngoài kia Minh Trí dẫn một xe quà quê đến biếu, chỗ Thân thị cũng sai người biếu đặc sản. Thầy Tô bấy mới có quà gặp mặt tặng con cháu, chủ mẫu hai nhà kỹ tính, đủ đầy mọi thứ, lại có cả màn thêu châu Hồ các loại tặng riêng cho bà Tô. Thầy Tô cũng chỉ nói: “Bạn cũ đưa tặng.” Mọi người liền chẳng thắc mắc nữa, bà Tô hỏi: “Có vẻ tình cảm khá tốt? Cũng nên viết thiệp hồi âm, nào thể nhận lễ không?” Thầy Tô đáp: “Ta liệu cả rồi, hôm nay khỏi.”

Đưa mắt nhìn khắp lượt đám cháu trai, lại hỏi bà vợ, đánh giá sẫm soi. Mấy cậu chàng này, lúc ông nội rời nhà đưa lớn nhất cũng chỉ mấy tuổi, bé hầy còn chưa ra đời, tiếng tăm ông nội lừng lẫy ngoài kia, bọn chúng không khỏi căng thẳng. Trò chuyện dăm ba câu, thấy ông nội không nghiêm khắc như trong lời đồn mới thả lỏng hơn.

Bà Tô thấy không còn sớm nữa, bèn khuyên thầy Tô tắm rửa thay đồ. Đoạn hỏi: “Nghe bảo phủ quân nhà Ngô vương đưa mình đến? Mai ta bảo Đại Ca đến đây cảm tạ, được không?” Tô Chính đáp: “Bảo Nhị Ca đi.” Tô phu nhân vâng lời, chỉ dặn Tô Chính nhớ tự viết thiệp.

Lệ Ngọc Đường nhận được thiệp viết tay của thầy Tô, chỉ hận nỗi không thể treo lên tường thấp hương sáng tối ấy chứ! Nhưng lúc bấy giờ ông không có lòng dạ nào làm thế, vì sau khi thỉnh an rồi vương phủ về nhà, gặp mấy đứa con trai con dâu mình để lại trong kinh, tối đến Thân thị lại báo một tin xấu cho ông hay: “Mẹ hỏi chuyện nhà chồng của Lục Tỷ, nếu không có ai để ý, nhà họ Chu kia muốn cầu hôn Lục Tỷ cho con trai họ. Mẹ đã rục rịch lắm rồi, đám Tam Nương cũng đồ mắt cả. Khi ấy trên tiệc đông người, ta không tiện nói, bèn báo phải về bàn với mình.”

Nhà họ Chu này ấy à, chính là gia đình đại lý tự khanh mà họ đã nhắc đến trên đường về, đứa con trai này là con của vợ kế Chu Chấn.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 66: Duyên Phận

CHỈ CHỜ MẤY NGÀY SAU THI XONG SẼ NÓI CHIỀNG NỔI TRÔNG.

Lúc Lệ Ngọc Đường theo Tô tiên sinh vào cung diện Thánh, Thân thị sai tới tư chuyển hành lý vào nhà, xong xuôi mới dắt con cái đến phủ thăm hỏi vợ chồng Ngô vương. Mười mấy năm nay Thân thị quản gia thế nào, Ngô vương và vương phi đều trông rõ cả, đặc biệt là Ngô vương phi, càng xem trọng người con dâu này hơn, lúc nhận đặc sản hiếu kính cũng không bói móc mấy may, còn giữ lại dùng bữa.

Đám Thân thị từ bến thuyền rẽ sang một con phố đã gặp mấy đứa con trưởng cố ý xin nghỉ đến đón, cả bọn bèn cùng về phủ Ngô vương. Phủ Ngô vương người chật như nêm, thế mà Ngô vương phi vẫn dốc lòng bày bàn sắp cỗ đón gió tây tràn cho gia đình họ. Tiệc tùng chỉ mỗi nhà mình, vậy mà còn ôn ã hơn nhà người khác mở cửa đón khách.

Nam nữ chia ra ngồi, trước tiên Lệ Ngọc Đường kể lại cuộc “gặp gỡ tình cờ” giữa mình và Tô tiên sinh cho Ngô vương nghe, vì ông đã hứa với cậu sui Hồng, không bảo mình và thầy Tô có quan hệ gì sâu xa hơn — Trong lòng lại hả hê muốn chết, vợ thằng con út nhà mình lại là đệ tử thân truyền của Tô Trường Trinh. Một đời này của Ngô vương, lúc sinh phú quý, nhưng sống lại nhọc nhằn, chưa từng quá để ý đến thằng con thứ tư này, chỉ biết nó xoàng xoàng vậy thôi, không lo tới nhiều. Nhưng vài năm không gặp, Ngô vương trông thấy Cửu Ca lại yêu mến, vì y có tướng “trượng phu uy nghiêm”, lại biết Lệ Ngọc Đường đã đính hôn cho Cửu Ca, không khỏi tiếc nuối, như ngài thấy, nên chọn mới tốt cho Cửu Ca mới phải.

Lệ Ngọc Đường nén con giận đầy vơi, bụng bảo dạ Con còn chưa tính sổ chuyện cha đính hôn cho Lục Ca đâu, cha lại đã bắt bớ tới vợ Cửu Ca rồi. Đến khi Cửu Nương gả tới rồi, cha mới hiểu chúng nó sánh đôi biết mấy. Mà cậu sui Hồng cũng chẳng phải vật trong ao, cha có thích hay không cũng mặc, chỉ cần con và vợ con ung là được.

Sau nhà, Ngô vương phi lại tin tưởng Thân thị, nghe nói mấy thằng cháu đều đã đính hôn thì không hỏi nữa, chỉ bảo Thân thị: “Tiểu thư nhà Tôn thương thư ở trong kinh, ta đã gặp rồi, thực sự không tệ, ta không cần nói. Tuy cha mẹ đã mất nhưng được bà nội chăm, cũng không đến nỗi vô phép.” Quyết cũng đã quyết rồi, Thân thị còn nói gì được nữa? Đành tạ Ngô vương phi đã bận lòng, lại nói: “Hôm nay mới vào kinh, chờ ngày mai thu xếp đâu ra đó sẽ gửi thiệp sang nhà ấy, quan nhân và con không về thì thôi, chứ đã về thì phải gặp gỡ thông gia một chuyến cho trịnh trọng.”

Ngô vương phi mỉm cười: “Con nói đúng lắm.” Thế tử Ngô vương là anh em ruột với Lệ Ngọc Đường, Thế tử phi và Thân thị là chị em dâu ruột, đã nhiều năm không gặp nhưng quà lễ các dịp đều đầy đủ, vì ít khi chung đụng nên chẳng mấy lúc gặp, cũng khen em dâu “Chu đáo”, đoạn bảo: “Tứ Nương ít khi ở trong cung, có gì bất tiện cứ về đây nhắn gửi.” Thân thị lại cảm ơn sự quan tâm chăm sóc của vợ chồng anh cả. Thêm cả đám Tam Nương hòa vào tán tụng, bầu không khí tạm có vẻ ấm áp thuận hòa.

Rượu đã ngà ngà, Ngô vương phi bèn hỏi riêng chuyện Lục Tỷ, Thân thị qua loa đáp, thực sự không dám tin Ngô vương. Ngô vương phi bèn lên giữ bà lại nói chuyện riêng: “Ta biết con ngại bàn chuyện cưới gả con gái trên mâm, nhưng Lục Tỷ không còn bé nữa, cũng không thể để mấy đứa khác đều gả cho mới tốt, đến phiên Lục Tỷ Thất Tỷ lại phải gian truân trắc trở. Chúng đều là cháu gái ngoan của ta, ta cũng chẳng chịu nổi nếu chúng sống uất ức. Giờ có một mối...”

Chuyện là vợ cả của Chu Chấn sau khi sinh Chu Bái không lâu đã mất, người vợ kế là Đoàn thị, thị sinh ba trai một gái, con trai trưởng là Chu Thanh, thứ là Chu Nguyên, kế là Chu Nhuận và con gái út Chu Khiết, con trai cả và thứ đều đã lập gia đình, năm nay con trai út Chu Nhuận đã mười tám, đúng tuổi mới mai. Vì chuyện Tô tiên sinh về kinh mà tiếng tăm của Lệ Ngọc Đường lại được tăng lên trời, lại hay gia cảnh nhà ông nên Đoàn thị động lòng, xét thấy gia giáo cũng tốt, bèn muốn cầu hôn con gái ông cho con trai mình, đã nhắn nhủ trước với Ngô vương phi. Ngô vương phi cũng thương Thân thị, thấy nhà Chu Chấn cũng hòa thuận, định đính hôn luôn cho Lục Tỷ, khéo thay trước đó Lệ Ngọc Đường đã viết thư bảo mình có mối cho Lục Tỷ Thất Tỷ rồi, bèn không tự tiện mà hỏi ý Thân thị.

Thân thị đánh động trong lòng, cố rặn cười: “Chuyện này phải để quan nhân quyết định, không giấu gì mẹ, quan nhân sắm soi con rể, cứ phải gọi là...” Ngô vương phi không cười nữa: “Nó lúc nào cũng quái gở như vậy, thôi, con cứ bàn trước với nó đi. Con trai họ Chu khá được yêu thích, chỗ Tam Nương đã ngóng mòn mắt rồi.”

Thân thị về thuật lại cho Lê Ngọc Đường. Lê Ngọc Đường vừa nghe đã bảo: “Mình nên từ chối ngay lúc ấy mới phải!” Thân thị nói: “Làm sao mà từ chối ngay được? Bảo nhà họ chẳng lành? Mình có chứng cứ gì không? Mình là ngự sử, hảo môn’ nghe đồn’ à? Không có chứng cứ thì chính là đặt điều dèm pha.” Lê Ngọc Đường nghe vậy, im thin thít.

Thân thị hiền hậu, tuy không bằng chứng nhưng đã cảm thấy nhà họ Chu không tốt thì muốn can ngăn, không muốn để cháu gái nhà chồng bị đẩy vào cảnh trắc trở. Song mọi điều chỉ là đoán mò, bà không thể huych toẹt được, nói thẳng ra thì không còn là chuyện phiếm vui miệng nữa rồi, mà là đắc tội cả gia đình cừu khanh. Với cả, Chu Chấn nhờ vào thực lực, tự thi đỗ mới ra làm quan, ông là con thứ hầu phủ, anh trai ông Tế Nam hầu cũng khá có chỗ đứng trong triều, mấy người em còn lại cũng làm quan cả, thật chẳng dễ dãi vào.

Lê Ngọc Đường nói: “Mình cứ bảo mẹ là ta không thích nhà ấy. Nghe đau tai, nhìn chướng mắt...”

Thân thị đáp: “Lại nói lấy rồi, nghe bảo đạo trước Tô tiên sinh đam mê thuật toán, ta cứ thưa rằng mình rồi rồi tự dung cũng ưng món này, tình cờ bốc quẻ biết mối này không ổn, được không? Cũng đỡ đắc tội người ta. Ta cũng có thể vin vào cớ này để khuyên mẹ.”

Lê Ngọc Đường nói: “Được.”

Hai người lại bàn sang chuyện hai nhà Hồng Khiêm và thầy Tô gửi thiệp đến, Lê Ngọc Đường bảo: “Cả hai bên chúng ta đều nên đến thăm, có lý nào lại bắt họ đến trước chứ?” Thân thị đáp: “Ừ, đẳng họ Hồng là sui, chúng ta nên sang trước. Còn bên Tô tiên sinh, thầy mới về, hẳn còn bận bịu, có đến cũng không gặp được, nếu thầy đã bảo con cháu sang chào hỏi thì mình cứ chờ đón là được.”

Quyết định xong đầu đó.

.....

Lúc Tô Bình đến nhà họ Lê, Lê Ngọc Đường đã từ trong cung về, ông về kinh chuyển này để nhậm chức tông chính thiếu khanh, bốn ba đường xa, lại là anh họ Quan gia, sáng sớm chỉ cần đến Tông Chính kiểm tra giấy tờ nhận ấn tín quan bào mới là xong, được nghỉ phép vài ngày. Người giữ chức tông chính cũng họ Lê, là chú cùng tộc Lê Ngọc Đường, tuổi hòm hòm Ngô vương, cũng khá chu đáo với người cháu này.

Thân thị dắt đám Cừu Ca, Lục Tỷ đến nhà họ Hồng, Lê Ngọc Đường ở nhà đón tiếp Tô gia. Người đến thăm nhà là con thứ Tô Diệp của Tô Chính, dắt con trai Tô Bình theo.

Tô Bình năm nay mười lăm, vẻ ngoài không quá xuất sắc nhưng cũng đứng đắn đàng hoàng, hơi kém so với thiếu niên cực phẩm theo tiêu chuẩn của Lê Ngọc Đường, nhưng Tô Bình là cháu Tô Chính, lời ăn tiếng nói đều hợp quy cách, Lê Ngọc Đường thấy thế bèn gạt đi vẻ ngoài thiếu sót. Học vấn Tô Bình cũng khá, trò chuyện cùng Lê Ngọc Đường, tuy không câu chữ tựa ngọc song vẫn sâu sắc lắm thay. Lúc cáo từ, Lê Ngọc Đường không nỡ, kéo tay Tô Bình dặn hẩn nắn đến chơi, bảo: “Khuyến từ niên kỷ tương đương, hôm nay theo mẹ ra ngoài, mấy ngày sau ta sẽ đưa nó đến nhà thăm viếng.”

Thân thị đến trước cổng nhà họ Hồng, mới lái vừa thỏa thuận xong hôm qua đã đưa xe ngựa đến dỡ hàng, Thân thị vừa khéo đụng phải chuyển cuối. Mấy mẹ con đứng trước ngõ chờ xe hàng đi cả mới sai tôi tớ lên gõ cửa. Cửa nhà họ Hồng vẫn chưa đóng, hay tin Lê gia đến thăm, Trình Thực vội sai tiểu tư bay vào bẩm.

Cừu Ca đánh giá căn nhà này một lượt, xét thấy cha vợ vào kinh, chẳng bao lâu sau sẽ phải thi, nếu năng đến đây thì lại thành quấy quả. Bèn thưa với Thân thị: “Vào kinh cùng Bát Ngộ phương trượng ầu cũng là cái duyên, hôm qua nghe nói nơi đây không mấy an yên, hay là con đưa mẹ và Lục Tỷ Thất Tỷ đến Tướng Quốc tự dâng hương nhé, vừa khéo xin một quẻ.” Thân thị đáp: “Cũng đúng.” Bà không chỉ nghĩ đến chuyện trong kinh chẳng thái bình mà còn lo chuyện cưới gả trắc trở của Lục Tỷ, cũng muốn lễ Phật bỏ vận đen. Đã đến cửa nhà họ Hồng, xét thấy Hồng Khiêm cũng sắp phải đi thi, chỉ bằng hẹn mẹ con Tú Anh đi cùng...

Tú Anh đón Thân thị vào: “Chúng em có thể ổn định thế này cũng là nhờ phúc chị sui, nên để chúng em đến nhà chị chơi trước chứ.” Thân thị đáp: “Đã là sui gia với nhau, cần gì phải nói thế? Chị chỉ sợ có sơ xuất gì, em sui lại trầy trật.” Tú Anh nói: “Ồ đây thoải mái lắm ạ.” Thân thị lại hỏi Tú Anh, chuyện dỡ hàng trước cổng là thế nào. Tú Anh đáp luôn: “Là quan nhân nhà em, hôm qua vừa đến, em bận thu xếp nhà cửa, nhà em xuống phố dạo thử, may mắn thế nào lại gặp mối lái rộng rãi, cứ thế quyết luôn. Ngờ đâu bên đó gấp rút như vậy, mới sáng sớm đã đến nhà dỡ hàng.”

Thân thị ngồi chuyện phiếm với Tú Anh, Ngọc Tỷ chào hỏi xong bèn mời Lục Tỷ, Thất Tỷ đến phòng nàg chơi. Gian phòng này nhỏ hơn phòng ở Giang Châu, được cái tinh tế nho nhã. Vì gia đình kinh doanh mần thù nên nàng đã chọn riêng mấy bức đề trang trí phòng ốc. Cụ Lâm bảo nàng giữ bức to thêm vào của hồi môn, chỉ bày một hai bức nhỏ thêu hình hoa phú quý trong phòng.

Lục Tỷ Thất Tỷ thân thiết với Ngọc Tỷ, bèn kể chuyện hôm qua về vương phủ thăm viếng: “Nhiều người cực, hôm qua vẫn chưa gặp hết, ngoài vợ bác cả, bác hai, bác ba thì từ thím bảy trở về sau, ta hết nhớ nổi rồi!” Lại lên nhét một tờ giấy cho Ngọc Tỷ, cười khi bảo: “Lúc về ta và Thất Tỷ gom được đây.” Ngọc Tỷ mở ra xem, tức thì đỏ mặt, nàng nhận ra nét chữ của Cừu Ca, giấy đề năm sinh dung mạo của mỗi người. Bèn nói lấy họ vài câu rồi đổi chủ đề, mời xoi trà quả: “Mùa chỗ nọ, hơi khác với Giang Châu nhưng cũng vừa miệng lắm, hai người nếm thử xem?”

Ba người chưa từng ngụ lại lâu trong kinh, đều cảm thấy mới mẻ, Thất Tỷ bảo: “Ngon mà.” Ngọc Tỷ nói: “Thế mai ta sai người đưa sang chỗ muội nhé.” Lục Tỷ cười ngay: “Ừ được đấy, Thất Tỷ và Cừu Ca trước nay có khẩu vị giống nhau lắm.” Ngọc Tỷ nghe mà giậm chân luôn.

Bên kia Thân thị đã kể chuyện nhà họ Chu cầu hôn cho Tú Anh nghe, hai người phụ nữ ngồi cùng nhau, quá nửa sẽ tán chuyện nhà này kia. Thân thị bảo: “Con trai đích của vợ cả hãy còn chẳng hay sống chết thế nào, đứa trẻ để lại cũng chẳng biết là của ai. Giờ trong kinh mà nhắc đến, ai không khen bà ta một tiếng hiền lương? Bào người vợ đầu không bằng bà ta, không thọ bằng, con trai chẳng tốt bằng, cháu chắt cũng chả nhiều bằng? Bà ta lại còn là người đứng lý nữa chứ, có điên mới tự làm khó chính mình, Lục Tỷ của ta mà vào cửa nhà ấy, thành phận con cái, chữ hiếu chấn ngang đầu, dù có bị họ nhai đến chẳng thừa một mẩu xương thì chúng ta cũng không cứu nổi! Mọi duyên này, dầu có chết ta cũng chẳng dám dính đến. Con gái nhà mình đã thế thì cũng không thể đứng nhìn cháu gái nhảy vào hố lửa, đứng không?”

Tú Anh tán thành cực, lại khen Thân thị xử khéo: “Em bảo rồi, gia đình như kia, ai không đứng lại chọc vào. Với lại, phía cậu của người con cả kia đã chẳng ra mặt, chúng ta tuy bất bình nhưng làm sao mà chen vào nổi? Đụng phải loại người này, trốn xa là nhất.”

Thân thị nói: “Hôm nay về, ngày mai ta sẽ thưa ngay với mẹ chồng.” Tú Anh bảo: “Lục Tỷ đẹp người đẹp nét, phải cẩn thận một chút.” Thân thị bèn bàn sang chuyện đến chùa Đại Tướng Quốc dâng hương, Tú Anh cân nhắc, hàng hóa nhà mình đã bán hết, Hồng Khiêm cũng sắp thi, hẳn nên cầu may mắn, tức thì nhận lời.

Bên họ Cửu Ca chào hỏi Hồng Khiêm xong, vì tình huống mà không tiện đến gặp riêng Ngọc Tỷ. Lại suy xét, chắc mẹ đã mời mẹ vợ và Ngọc Tỷ cùng đi chùa rồi, cha vợ phải ôn thi, không rảnh theo hộ tống, ngoài mình ra thì chắc không còn ai có thể đón đưa họ nữa? Bèn dần lòng xuống.

Hôm sau, Thân thị đến vương phủ thưa chuyện Lê Ngọc Đường không thích kết thân cùng nhà họ Chu, lại bảo ông khá tin quẻ này, cứ sợ trong nhà có người nào đó hứa hôn với họ, ông sẽ không vui, mà với tính tình của ông, chỉ e anh em sẽ xích mích. Ngô vương phi mắng đôi câu: “Cái thằng dặt dẹo này!” Cũng chẳng còn cách nào, ngược lại còn an ủi Thân thị, “Chừng ấy năm con đúng là không thoải mái gì. Thôi thì Lục Tỷ Thất Tỷ cũng không lo chẳng người thêm cưới, chúng nó đính hôn, ta ắt sẽ có quà to.” Thân thị cười cảm tạ. Ngô vương phi lại bảo: “Ta muốn gặp vợ Cửu Ca, được chứ?”

Thân thị đáp: “Đang cậu sui năm nay tham gia khoa khảo, chẳng mấy ngày nữa đã phải thi, bây giờ chỉ e không tiện.” Ngô vương phi nói: “Con vẫn cứ chu đáo như thế, nghĩ thay người khác quá, còn bản thân lại phải chịu thiệt thòi.” Thân thị thưa: “Chuyện cưới gả vốn là đàng trai cầu hôn đàng gái, với cả, cha vợ Cửu Ca chuyên tâm thi cử, đồ đạt thành danh thì Cửu Ca cũng nở mặt nở mày, đúng không ạ?” Ngô vương phi nghe bảo là con gái của kẻ sĩ thì đã thăm coi trọng Ngọc Tỷ hơn, lại là hôn sự do Thân thị làm chủ, chẳng cần phải lo, muốn gặp mặt chẳng qua chỉ là tấm lòng của bậc bề trên, nghe Thân thị bảo thế, bèn nói: “Cứ nghe con vậy. Còn chuyện của Lục Ca cũng nên bắt tay vào chuẩn bị rồi, sau nó còn Thất Ca Bát Ca, rồi mới đến Cửu Ca được. Con đã thích cô con dâu này thì nên sớm ngày rước vào nhà, cũng tiện đỡ đần mình.” Dịu dàng bảo ban, còn vỗ lưng Thân thị.

Thân thị lại nói: “Sắp tới kỳ thi, trước mắt cứ giữ con gái lại, biết đâu có thể giật được thằng rể tiến sĩ thì sao? Nhà mình cũng không gấp gáp gì lúc này.” Ngô vương phi nghe cũng có lý, đáp: “Đúng thế nhỉ, để ta bảo điện hạ.”

.....

Thân thị lại gửi thiệp sang nhà họ Tôn, hẹn ngày kia đến thăm, gặp con gái Tôn gia năm nay mười bảy, không còn bé nữa, về ngoài cũng thanh tao an tĩnh. Thân thị xét tới việc con gái thân côi cũng chẳng dễ dàng gì, bèn dịu dàng trò chuyện, Tôn gia thấy mẹ chồng hiền hậu, cũng yên tâm hơn.

Sau đó là cùng Tú Anh đến chùa Đại Tướng Quốc, Tú Anh mang theo một trăm lượng bạc quỳn tặng, lòng nhủ: “Vị phương trượng này cũng có thể gọi là chứng nhân nên duyên cho con gái và con rể, mình quỳn nhiều một chút, một là tỏ lòng thành tâm, hai là để phương trượng được nở mày nở mặt.” Thân thị thì chẳng nghĩ gì, thấy Tú Anh quỳn nhiều, nhắc đến phương trượng bèn bảo Cửu Ca: “Con đến tiếp chuyện với phương trượng đi.”

Bất Ngộ thực ra không cần hai người này nâng bệ, sư huynh của ông đang ngàn ngóng vạn mong, trông ông trở về. Kể chuyện trong kinh cho ông nghe, lại bảo: “Đạo nhân như thế, đúng là đáng sợ! May mà Tô Trường Trinh vào kinh, ngay ngày đầu tiên đã đuổi cổ Chân Nhất, bằng không...” Từ ngày Phật giáo du nhập vào Thiên triều, người sùng tín mỗi một nhiều hơn, dân uy hiếp ngôi vị chí tôn của Đạo giáo, thanh thế cực kỳ, tuy có Thiên tử sùng Đạo, nhưng trong dân gian, người tín Phật lại chiếm đa số. Giờ đây Đạo có dấu hiệu uy hiếp Phật, chúng hòa thượng không khỏi sốt ruột. Mà đạo nhân lại thích xen vào chuyện người khác, khiến tăng nhân rất khó chịu.

Chợt nghe bên ngoài có người muốn gặp Bất Ngộ, sư huynh Bất Không của ông cười bảo: “Rốt cuộc cũng là đệ, mới vào kinh được vài ngày đã có người tới tìm.” Bất Ngộ cười: “Thuận theo tự nhiên thôi.” Ra thấy người tới là Cửu Ca, cười nói: “Thì ra là chỗ quen biết cũ.” Bất Không nghe vậy cũng gật đầu với Cửu Ca, Bất Ngộ lại giới thiệu Cửu Ca với Bất Không: “Cậu này và vợ cậu ấy, nên duyên trước Phật đấy. Cậu bé này khá, cô bé kia còn khá hơn.” Đoạn khen Ngọc Tỷ hoàn hảo thế nào, tri thư đặt lý ra sao, vân vân.

Cửu Ca bụng bảo dạ, Vợ tôi cứu ngài khỏi tay thầy Tô biết bao nhiêu lần, ngài không khen mới lạ. Lại nghe Bất Ngộ hỏi thăm Ngọc Tỷ, bèn đáp: “Đang ở cùng mẹ, mẹ vợ, chị và em gái ngoài tiền điện ạ.” Bất Ngộ bèn bảo đưa họ vào gặp.

Bất Không đã làm trụ trì chùa Đại Tướng Quốc từ năm bốn mươi tuổi, thấy Bất Ngộ ân cần như thế, cũng không dám lơ là. Nhân lúc Cửu Ca ra đón nữ quỳn, Bất Không hỏi sa di, thế mới biết Tú Anh quỳn tặng trăm lượng, bèn giễu Bất Ngộ: “Đệ gặp phải người tốt đấy, còn giữ thể diện họ cơ.” Bất Ngộ điềm nhiên đáp: “Gia đình họ thành kính lắm, lòng dạ lại ngay thẳng, nên kết duyên lành.”

Bất Không hòa thượng được người người sùng bái, bình thường đến chùa Đại Tướng Quốc chẳng để gì thấy mặt, hôm nay được gặp, hai gia đình vui mừng lắm. Bất Ngộ mới bảo, Ngọc Tỷ và Cửu Ca nên duyên trước Phật, thỉnh chép vài quyển kinh. Tú Anh nghĩ đến Hồng Khiêm, cũng khuyến khích Ngọc Tỷ chép kinh gửi đến. Thân thị có tâm sự, cũng bảo Cửu Ca: “Con cũng chép đi.”

Ngọc Tỷ hãy còn khiêm tốn: “Chữ con không đẹp, chỉ e cười chê.” Bất Không đáp: “Có lòng là được.” Bất Ngộ bèn bàn đến chuyện thư pháp, Ngọc Tỷ và Cửu Ca thấy ông giảng có lý, đều chăm chú lắng nghe. Đến đoạn hăng say, Bất Ngộ ung dung lướt bút qua giấy, tự viết chữ, rồi bảo Ngọc Tỷ đến thử. Ngọc Tỷ bèn viết một chữ “Thiên” thật to, Bất Không trông thấy thì lấy làm ngạc nhiên, Bất Ngộ cười: “Ta thấy chữ rất đẹp.”

Bất Không lại giảng chuyện thiền cho mọi người, ai nấy vui vẻ quay về. Còn chốn hồng trần thế tục ngoài kia lại khá rối ren. Đồn rằng Hoàng thái hậu

bảo mình mơ thấy ác mộng, phải lập đàn cúng mới an tâm, thực ra là muốn tìm cơ để Chân Nhất được trở về. Quan gia vừa định đồng ý thì bị Tô tiên sinh ngăn cản, còn vị Lương tướng tên húi là Túc lại gian xảo hơn Tô Chính trăm lần, khuyên Quan gia mời một đạo sĩ khác, rồi đưa một đạo sĩ có đạo hiệu là Thanh Tĩnh đến.

Tô Chính cũng không cản Quan gia bằng miệng nữa mà viết thẳng vào sớ, Quan gia đọc xong, không thể không áng theo lời Tô Chính mà khuyên Thái hậu: “Sắp đến khoa khảo rồi ạ. Sĩ tử khắp thiên hạ đều đang trông vào, hiểu thuận là một chuyện, không lo muộn dân chỉ trông quý thần lại là chuyện khác.” Thái hậu tức nghẹn.

Bên trên chỉ là vài mẩu chuyện be bé, vì sắp đến kỳ thi, chẳng ai dám âm ỉ quá, chỉ chờ mấy ngày sau thi xong sẽ nổi chiêng nổi trống. Mỗi người đều có tính toán riêng, nhưng không thể ngờ rằng, kẻ làm mưa làm gió không lâu sau đó chẳng phải họ, mà là một người đang đóng cửa ở nhà.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 67: Gặp Nhau

“THĂNG TRỜI ĐÁNH NÀY! MÀY CŨNG CÒN BIẾT QUAY LẠI, TAO TUỞNG MÀY CHẾT NGẮT ĐẦU NGOÀI ĐƯỜNG RỒI!”

Tô Chính không chịu nổi đám đạo sĩ “suốt ngày chỉ biết về chùa đuổi yêu” nhưng cũng chỉ trực xuất mà thôi, chưa từng bức bách hạch Chân Nhất tội “phi báng hoàng tử, chia rẽ máu mủ nhà Trời”. Hoàng thái hậu Trần thị vì muốn triệu Chân Nhất về mà không tiếc nằm li trên giường, sau khi Thanh Tĩnh đạo nhân vào cung cũng chỉ đỡ ngực ngồi dậy, song vẫn không chịu sinh hoạt như thường ngày. Cả Lỗ vương và Tề vương đều mong sao Quan gia lập tức sắc phong mình làm Thái tử nhưng phải cố dần xuống, trái lại nằng đến phủ Triệu vương hơn, an ủi anh em. Triệu vương đương nhiên đóng cửa không ra ngoài, chỉ vui đầu gối, hoặc ngẩn ngơ ngồi ngắm quả Thái tử tặng.

Quán trọ, chùa chiền, đạo quán, tiệm trà hàng rượu khắp kinh đầy tràn đám trí thức chau chuốt chữ nghĩa, mặc áo dài cầm quạt giấy, dùng văn kết bạn. Phủ nhà của nhiều quan to danh sĩ nhận được đủ thứ danh thiếp văn thơ thư họa, đủ để làm mỗi cùi. Trong kinh, cứ hễ gia đình nào có con gái đều xắn tay áo lên, chọn trong đám gia đình kẻ trung thành đáng tin, lực lưỡng mạnh mẽ rồi may áo mới cho chúng, lại điểm trang cho con gái, cháu gái mình lộng lẫy đường hoàng, thu vén của hồi môn.

Tinh này cảnh này, phàm là người đã ngụ vài năm trong kinh đều biết, sắp đến kỳ thi rồi.

Vì kỳ thi này mà Quan gia có cơ hội nghi xả hơi, đến cung Hoàng thái hậu thăm hỏi xong bèn vin có chính vụ bận rộn không vào hậu cung nữa, rồi rãi rượi vài ngày. Người thì thoải mái nhưng Hoàng thái hậu và Hoàng hậu, Thục phi đều không thư giãn nổi, là do dạo gần đây Quan gia chẳng gặp riêng thằng con nào, chỉ quán quýt Tô tiên sinh. Hoàng thái hậu tức nổi thậm mắng mình tính sai, không dung lại với Tô Chính về làm gì? Muốn đuổi thầy đi tiếp, đã lực bất tòng tâm. Lần này Quan gia đã quyết tâm giữ chặt lấy Tô Trường Trinh, không những ban tước mà còn bái làm đại học sĩ điện các, hầu giảng, vân vân. Lại có đám Lương Túc bệnh vực không ngớt, sĩ tử cả thành đều kính ngưỡng thầy. Hoàng thái hậu đành ngâm bồ hòn làm ngọt, và lại, đây cũng là vì tân Thái tử. Nhưng tân Thái tử là ai? Chẳng người hay biết.

Tô tiên sinh không quan tâm đến mấy chuyện này, từ lúc quay về, thầy không gặp Quan gia thì cũng tiếp cố nhân. Đầu tiên là bạn cũ. Lương Túc thuật lại những thay đổi trong triều mười mấy năm nay, phần lớn người quen đã thăng hoặc giáng chức, đã mất hoặc đang chịu đại tang. Trước kia Tô tiên sinh từng chấp chương Ngự Sử Đài, năm ấy dưới tay thầy có một tiểu ngự sử họ Chung tên Thận, hôm nay đã lên thay chỗ thầy, giờ đến thăm cấp trên cũ, kể thầy nghe chuyện gần đây Ngự Sử Đài muốn hạch tội Chân Nhất đạo nhân vân vân.

Lại có các học trò, tể tửu, bác sĩ từ Quốc Tử Giám, Thái Học kính ngưỡng tên tuổi thầy đã từng gặp trước kia. Thầy Tô từng làm tể tửu vài năm ở Thái Học, cũng có rất nhiều học trò, giờ đây không ít người đã làm quan trong kinh. Thầy về, đương nhiên phải đến thăm đôi lần.

Thầy còn bận hơn cả những người đang phải sao y bài thi. Để tránh sơ xuất “trông mặt mà bắt hình dong”, sau khi Thiên triều thực hiện phương pháp Hồ Danh, bèn thêm một thủ tục. Chờ bài thi được sao y xong mới giao cho khảo quan phòng ấy đánh giá, xếp xong thứ hạng mới ghép phách, đem bài thi gốc ra. Để quan chủ khảo điểm danh đọc bài, nếu gặp chữ đẹp hoặc bài hợp ý, thứ hạng người nọ sẽ được tăng thêm một bậc.

Ngoài ra, quan chủ khảo còn một việc phải làm, ấy là phúc thăm lại một lần những bài thi bị tước quyền tham gia, xem thử có “người tài bị bỏ sót” nào không. Chủ khảo khóa này là ông sui nhà Lương tướng, đại học sĩ điện Văn Hoa, thượng thư bộ Lễ Vu Kế, đồ muện hơn Lương Túc ba khóa, cũng là trạng nguyên. Ông xem lại bài thi đánh loại, chẳng thấy bài nào đáng để nhặt về. Lại chọn vài bài trong mớ viết tốt ra, sửa thứ hạng. Đừng nghĩ rằng đồ hay rốt mới quan trọng, thực ra thứ hạng khi đồ cũng quan trọng không kém, trên dưới một hạng có khi không phải là tiến sĩ nữa, mà đã trở thành đồng tiến sĩ* rồi.

[*Theo thời Minh Thanh thì đồ nhất giáp hoặc nhị giáp sẽ được thưởng danh tiến sĩ, còn tam giáp sẽ là đồng tiến sĩ.]

Vu Kế đang kéo bài thi xếp thứ hai mươi ba của một người tên Hồng Khiêm lên thứ tư, một vị khảo quan nói: “Bài thi của người này mạch lạc rõ ràng, có điều chữ viết hơi kém.” Vu Kế đáp: “Cần là cần những người trong lời có ý như vậy.” Khảo quan thăm nhủ, tôi cũng chẳng có thằng con nào muốn đồ truyền lu*, ông muốn chọn ai thì thôi tôi mặc, dù gì ba người báng một đều văn thơ thanh nhã, cũng tạm ổn rồi.

[*Người đứng đầu nhị giáp.]

Đình xong tên tuổi, bèn gom bài thi lại trình lên Quan gia, Người bảo Lương Túc: “Chữ của truyền lư không đẹp được bằng thám hoa.” Lương Túc ấy mới đáp: “Vậy nên thám hoa mới là thám hoa, truyền lư mới là truyền lư.” Đoạn xin được đọc bài thi, xem xong bèn cười tấu: “Chữ tuy không bằng, lý lẽ lại hơn.” Quan gia có thầy là Tô Chính nhưng bản thân không phải người cực kỳ giỏi, nghe hai vị trạng nguyên cùng khẳng định thì hẳn là đúng thế.

Lập tức quyết định thứ hạng, yết bảng công cáo. Quân thần hai người bàn chuyện “truyền lư”, “thám hoa” thì cũng chỉ là hạng trên giấy, trước giờ đứng đầu là trạng nguyên, nhì là bảng nhãn, thứ ba thám hoa, hạng bốn truyền lư. Thực ra phải vào thi đình xong mới xếp lại lần nữa, khi ấy cái danh thám hoa, truyền lư mới gắn chặt vào người. Thi đình từ bấy hiếm khi nhằm mục đích đánh rớt ai, tổ chức chỉ là để phòng có người được thi thay trước đó hoặc gian lận này nọ, bắt buộc phải độ sức ngay trước mặt Quan gia.

Vậy nên bảng vừa công cáo, ai đỗ ai rớt đều rõ cả. Tô Chính đương nhiên đã biết Hồng Khiêm đỗ, Lệ Ngọc Đường bên kia cũng vô cùng quan tâm, đã sai người đi dò bảng từ sớm, vừa dò đã mừng vui quá đỗi, tiếc nỗi không thể hét lên cho bản dân thiên hạ cùng hay — Cậu sui nhà ông đỗ rồi! Kéo bừa một gã trường tùy* đến: “Gọi Cửu Ca tới đây cho ta, bảo nó áo xống chỉnh tề, đến nhà cha vợ chúc mừng!”

[*Tôi tớ chuyên theo hầu quan.]

Trường tùy không vội sang gọi Cửu Ca mà báo trước với Thân thị, Thân thị mừng Lệ Ngọc Đường vợ vẫn mãi thôi, đích thân đến khuyên: “Còn chưa thi đình mà mình đã phô trương quá như thế, chỉ lộ vẻ huênh hoang thôi.” Lệ Ngọc Đường nghe đoạn bình tĩnh lại, xoa tay bảo: “Chờ Quan gia đích thân đề hạng thi lại đến chúc mừng cậu sui sau.” Thân thị cười cong cả mắt: “Ái chà, thế này thì ổn rồi, mẹ chồng còn muốn gặp Cửu Nương một bận đấy.” Lệ Ngọc Đường đáp: “Mẹ hẳn sẽ thích Cửu Nương mà.”

Thân thị hỏi: “Chẳng mấy chốc sẽ yết bảng, có cần phải kiếm con rể không nhỉ? Lục Tỷ nhà mình...” Lệ Ngọc Đường vừa ngượng vừa hăng, xoa tay đáp: “Vợ à, mấy hôm trước cháu trai nhà Tô tiên sinh đến, ta thấy thằng bé ấy ổn lắm...” Thân thị tin tưởng cái đức của thầy Tô, nhưng chưa từng gặp mặt Tô Bình, không tiện quyết định luôn, đành nói: “Phải gặp một lần mới biết, ta không rõ tính tình thằng bé, cũng chẳng hay nhà họ đã đính hôn chưa.” Lệ Ngọc Đường bảo: “Cũng là mình thu xếp gọn gàng, mình xem—” Thân thị đáp: “Cậu Hồng cũng đã dặn rồi, chưa yết bảng thì không tiện đến thăm thầy Tô, tình hình này, chắc chẳng mấy ngày nữa hai nhà sẽ lại qua lại với nhau.”

Lệ Ngọc Đường mừng rỡ: “Đúng thế, đúng thế, có thể nhờ cậu Hồng làm mối.” Thân thị nói: “Hằng đã từ từ, gác chuyện ấy lại trước, ta phải chuẩn bị quà mừng đầu đó cho cậu ấy đã. Còn nữa, đám Lục Ca và Hiếu Mẫn Thái tử quá cố là anh em cùng tộc, phải để tang vài tháng, giờ đã mãn kỳ, cũng nên thu vén cho tui nó rồi, mình viết thư gửi về Giang Châu đề các ông bà sui đưa dâu lên.” Lệ Ngọc Đường bèn giao hết mọi chuyện cho Thân thị.

Thân thị sai người gọi Cửu Ca đến gặp, biết y đã lại sang nhà họ Hồng thì cười mắng vài câu, dặn: “Cửu Ca về thi bảo nó tới chỗ ta.”

.....

Từ lúc Hồng Khiêm vào trường thi, Cửu Ca ngày ngày đến nhà vợ, khi thì đem kinh Ngọc Tỷ chép vào chùa Tướng Quốc, khi thì tiếp chuyện mẹ vợ, kể: “Hôm nay là ngày thi thứ mấy, trường thi thứ mấy, nội dung thi là gì, mấy ngày nữa sẽ về...” này nọ. Đám Tú Anh vào kinh vốn để đưa người đi thi, mấy chuyện kiểu khi nào bắt đầu, mấy ngày mới xong đã vanh vách thuộc lòng từ lâu. Nhưng khi sốt ruột, có người kể bên nhắc đôi câu liên quan, cũng có thể giảm bớt lo lắng.

Trong lòng Ngọc Tỷ, cha nàng đi thi vững như kiềng ba chân — mười phần chắc chín rồi, thế nên mặt mày bình tĩnh, còn ngon ngọt vỗ về mẹ một hồi. Vừa ngoảnh đầu về phòng thì bản thân lại không cầm nổi lo lắng, trước mặt Đóa Nhi cứ nhắc mãi: “Không biết trong ấy ăn uống ngủ nghỉ thế nào.”

Ngọc Tỷ an tâm cũng là có lý do. Được một danh sư như thầy Tô dạy dỗ thì khỏi bàn nữa, trước giờ Văn không xếp hạng, ông bảo xem Lý Thái Bạch và Đỗ Từ Mỹ* ai nhất ai nhì? Rốt là điều không thể rồi, cái cần so, chính là xếp bảng nào. Nét chữ là một, kể đến phải xem ông viết có đúng quy củ không, nếu câu từ quá hăng, kẻ có mắt nhìn người có khi sẽ cho ông làm trạng, nhưng nếu gặp phải kẻ không ưng món này, có khi còn nhắc tay loại bài. Cha nàng là người thấu tình đạt lý nhất, ắt sẽ không làm chim đầu đàn, trước nay chưa từng không chuẩn bị trước. Quan chủ khảo là ai, thích văn thể nào, hẳn đã biết từ khuya rồi. Thế này mà còn không đỗ thì chỉ còn nước trách ông trời bỏ mặc, ấy là chuyện người trần mắt thịt không thể thắng nổi, khỏi cần tiếc nuối.

[*Lý Bạch và Đỗ Phủ.]

Đến ngày rời trường thi, Trình Thực dẫn người đến đón chàng về. Trải qua mấy ngày thi, Hồng Khiêm hóc hác hơn đôi chút, về nhà tắm rửa thay đồ, hộp sạch hai bát cháo mới tạm hoàn hồn. Súc miệng xong thì nói chuyện với Cửu Ca trước: “Con có lòng rồi.” Sau lại thương Tú Anh vất vả, kể mới hỏi thăm cụ Lâm và Tổ Tỷ, cuối cùng sang gặp Ngọc Tỷ, Kim Ca.

Xong hết mọi việc, mới chậm rãi ngủ bù.

Sáng sớm hôm sau, ngủ đã giấc dậy, đập vào mắt là gương mặt nghiêm túc của Tú Anh, Hồng Khiêm phì cười: “Mặt mũi thế là sao? Dậy rửa mặt chải đầu nào.” Tú Anh không dám nhiều lời, thay áo rửa mặt cho chàng. Trên bàn ăn Ngọc Tỷ thoải mái hơn Tú Anh nhiều, hỏi thẳng Hồng Khiêm: “Cha thi thế nào?” Hồng Khiêm cười đáp: “Trả lời được hết.”

Ngọc Tỷ bèn không hỏi nữa, chỉ nói: “Mấy hôm nay cha vất vả rồi, phải ngủ vài ngày cho đã, đến lúc yết bảng thì chẳng được rảnh rỗi như này nữa đâu.” Hồng Khiêm cười hỏi: “Dù có yết bảng thì cha vẫn sẽ đưa chị em hai đứa ra ngoài chơi như trước, được chưa?” Ngọc Tỷ chun mũi, Kim Ca trông mong nhìn Hồng Khiêm mà không nói năng gì, Hồng Khiêm đưa tay xoa đầu cậu.

Cụ Lâm thấy Hồng Khiêm hãy còn sáng sủa, cũng lấy làm an tâm, trong lòng cụ, chuyện đỗ rớt không đáng nói, chỉ cần người còn ở đây là được. Nếu ở kinh thành thực sự không hợp thì gia nghiệp Giang Châu vẫn còn, về đây tuy không giàu có lắm nhưng không đến nỗi nghèo nàn, vẫn có thể sống như cũ. Lại hơi ngờ ngợ: Ngọc Tỷ bình tĩnh như thế, có lẽ đã biết chuyện gì đó mà không ai biết, dùng bữa xong sẽ hỏi thử.

Sau giờ cơm, Hồng Khiêm đọc vài quyển sách tiêu khiển, lại đánh một bài quyền, bé Kim Ca dạy chữ. Ngọc Tỷ vốn muốn đến chùa Đại Tướng Quốc, sau lại nghĩ trong kinh sĩ tử đang tề tụ, thi xong vẫn phải chờ yết bảng, có khi người ta lại bầu bạn dạo quanh, chùa Đại Tướng Quốc là điểm đến thu hút, chẳng ai đi cùng mình, nhờ đâu động phải kẻ nào đó thì lại thêm phiền. Dạo trước hai nhà cùng đi thi thôi, lần này không tiện đi riêng, mà đến kinh bao ngày rồi vẫn chưa đến thăm phủ Ngô vương, giờ cứ năng ra ngoài như vậy, chẳng phải rước rắc rối cho mình và Thân thị hay sao? Bèn chỉ đứng trong sân luyện vài đường quyền.

Bên kia Hồng Khiêm cũng không tùy tiện ra ngoài, chẳng đã tính trước, kỳ thi này đúng ngay dịp triều đình rộn chuyện, cái nên nói và không nên nói, chàng đã dự sẵn cả. Mà Vu Kế và ông sui Lương Túc có cùng chí hướng, không khó đoán họ thích hay ghét giọng văn nào. Hồng Khiêm cũng chẳng muốn tranh chức trạng nguyên thám hoa gì, cái danh tiến sĩ nắm chắc trong tay là được. Giờ đây cũng không cần phải giao thiệp nhiều với đám thư sinh, chờ yết bảng, đỗ thì ắt có bạn cùng đỗ, không đỗ thì vớt vát làm quen sau cũng chẳng muộn.

Cứ thế vài ngày, đến hôm yết bảng. Hôm ấy, Hồng Khiêm không đích thân đi mà sai Trình Thực. Lúc ở Giang Châu Trình Thực đã từng thực hiện nhiệm vụ này, đương nhiên chuẩn bị đầy đủ cả. Dắt đám tiểu tư Minh Trí đi cùng, là để giành đường. Ngờ đâu đến nơi thì người đã đông như nêm, mình có đi một đám hay đi riêng cũng vậy. Tới được trước bảng, vạt áo trước đã lỏng cả, mũ cũng lệch. Người xem bảng yết ấy mà, tạm không bàn đến chuyện bản thân thi có tốt không, chỉ thích rà từ trên xuống dưới một lượt, lúc thấy tên “Giang Châu Hồng Khiêm”, thì Trình Thực chỉ mới lướt qua tên ba người khác.

Trình Thực đã lạc mắt bọn Minh Trí từ lâu, người đứng bên trái nom có vẻ là một cử nhân nghèo mặc áo dài bó xanh, vùng vẫy cực lực mới đến được chỗ dán bảng, tay giáng một cú vào má Trình Thực, người bên phải mặc đồ ngắn, xem chừng là gia đình, thúc bả vai vạm vỡ đánh bốp, Trình Thực lệch cả nửa người đi. Sau lưng chả biết là ai xô ra trước, Trình Thực bị đè nghiêng vào tường, suýt nữa đã bị cán phăng.

Trình Thực chẳng để gì mà bò ra được, bên tai lại đi ù ù tiếng pháo, rất nhiều kẻ ăn vận như gia đình đang hô hào: “Tiểu thư nhà tôi vừa tròn mười tuổi, xinh đẹp tựa hoa, có cửa hồi môn ngàn quan, trăm khoảnh ruộng tốt...”, “Tiểu thư nhà tôi đương thì cập kê, cửa hồi môn năm ngàn...”, “Thái công nhà tôi ruộng tốt ngàn khoảnh, bò dê thành đàn, muốn gả con gái cung cho...” Hãy còn chưa thi đình đã có người ra tay kén rể rồi.

Trình Thực khó khăn lắm mới hoàn hồn, thấy đôi giày mới có ý đem ra mang hôm nay đầy những dấu chân, mũ trên đầu cũng bay mất, tóc tai bù xù, tấm áo đẹp chỉ còn hai ống đang xấn. Trình Thực chùi mồ hôi trên trán, chắc lưỡi hít hà: Không hổ là kinh đô, ngay cả việc dò bảng cũng hung hiểm gấp trăm lần Giang Châu.

Lại đợi thêm một lúc, đám Minh Trí đã chen ra tới, chúng nó cũng nhếch nhác chẳng kém gì Trình Thực, song mặt mày ai nấy đều treo nụ cười, Trình Thực bảo: “Về đợi thưởng thôi!” Kế bên lại có kẻ kén rể cười giễu họ: “Ồi giờ sao lại gấp thế? Chen lấn làm gì? Cũng có giành được rể hiền đâu.” Đám Trình Thực chưa kịp trả lời đã có người từng trải đáp thay: “Mấy ông anh đây hẳn là đi xem kết quả hộ lang quân nhà mình nhỉ? Đỗ hạng mấy? Thái công nhà tôi có...”

Gã vừa lên tiếng đã có một đám bu đến, bọn Trình Thực cuống cuống tháo chạy, về nhà báo tin, Tú Anh mừng rỡ: “Nghe nói chỉ cần đỗ đầu thì sang thi đình không loại nữa, ổn rồi, dù xếp hạng có thay đổi cũng không mất nổi cái danh tiến sĩ.” Đoạn thưởng mỗi người một mạch tiền, đích thân đến báo tin mừng cho Hồng Khiêm, còn dặn cả nhà thay áo mới chung vui cùng.

Bận rộn một hồi, sai người đưa thư sang anh chị sui, đoạn lo liệu quà biếu, chỉ chờ thi đình công bố thứ hạng xong sẽ đến cảm ơn Tô tiên sinh. Lại thu xếp tiền nhang đèn, chuẩn bị đến chùa Đại Tướng Quốc lễ tạ. Đây đó xong xuôi mới nhớ mà hỏi: “Có biết bao nhiêu cử nhân cùng quê Giang Châu đỗ không?” Trình Thực thưa: “Tiểu nhân chỉ xem nổi quan nhân thôi ạ, quan nhân xếp thứ tư, tiểu nhân xem xong về ngay, nào nhớ mấy người xếp sau?”

Tú Anh bèn bảo hẳn quay lại dò thử, nếu có đồng hương thì cũng tiện dựa dẫm nhau. Trình Thực xem xong về bữa, lần này cùng quê Giang Châu chỉ có một cử nhân trung niên đỗ tiến sĩ.

.....

Người bên Hồng Khiêm chưa kịp đến nhà họ Lê thì Lê Ngọc Đường và Thân thị đã sai tới tở sang chúc mừng rồi. Lúc Hồng Khiêm chưa đỗ cử nhân, Lê Ngọc Đường cũng đã ân cần với chàng, sau trở thành sui gia, lại này ra thêm một Tô Trường Trình, sao có thể không quan tâm đến kỳ thi này? Sớm đã phái người đứng đầu dưới bảng, biết được thứ hạng thi quá đổi vui mừng, xin tông chính cho nghỉ, đích thân về nhà báo với Thân thị.

Thân thị cũng mừng: “Đúng là chuyện tốt, sai người sang báo tin vui trước đã, mấy ngày sau thi đình xong mới đến chúc mừng đàng hoàng.” Lê Ngọc Đường gật đầu nhưng không cảm nổi lòng vui, lúc nhìn Cửu Ca cũng vừa mắt hơn nhiều. Thân thị lại nghĩ, cậu sui đã đỗ, thi đình chẳng qua cũng chỉ là hình thức, mình hẳn nên đến vương phủ một chuyến, báo cho mẹ chồng, thu xếp cho Ngọc Tỷ gặp bà nội chồng sớm một chút, ấy mới chu toàn lễ số.

Sai người đến nhà họ Hồng chúc mừng, đoạn đích thân về phủ Ngô vương, gặp Ngô vương phi. Ngô vương phi vốn hơi khó chịu, cháu dâu vào kinh không sớm tới thăm, thực sự không lễ phép cho lắm. Nhưng tin vào ánh mắt của Thân thị, lại nghe báo Hồng Khiêm phải chuẩn bị thi cử, cũng nhủ thầm trong lòng: “Kẻ tri thức ắt có tật xấu.” Thế mới dần nổi mình. Đến khi Thân thị tới báo tin mừng, nói rõ đầu đuôi ngọn ngành, cậu sui đỗ hạng tư. Ngô vương phi bấy mới thực lòng yêu thích: “Chả trách lại đỗ cao như thế, thi ra là người giàu chí khí, âu cũng do Cửu Ca có hậu.”

Thân thị bèn bảo, chờ thi đình yết bảng sẽ hẹn thông gia, lựa dịp đưa Ngọc Tỷ đến cho Ngô vương phi gặp. Ngô vương phi cười nói: “Cứ thế.” Lòng nhủ phải đổi quà gặp mặt quý hơn mới được. Lại nhớ đến chuyện Lục Ca sắp cưới cháu gái của Tôn thượng thư, Tôn thượng thư hiện nắm Lại bộ trong tay, gặp những người đỗ đạt khoa cử thật sự như cha vợ Cửu Ca, lại thêm thân phận thông gia, hẳn chẳng có lý nào không nâng đỡ. Nhà Lê Ngọc Đường có hai anh sui cậu sui này, cũng sẽ được lợi, lòng dễ chịu hẳn.

Tôn thượng thư hết như Ngô vương phi nghĩ, ông sớm đã dò ra chuyện cha vợ của con trai út Lê Ngọc Đường sẽ tham dự kỳ thi năm nay, bâng mồi yết, lướt mắt đã thấy Hồng Khiêm, cân nhắc một hồi, nghĩ chàng Hồng Khiêm này cũng chẳng phải kẻ tầm thường, đã là cột chèo, nên giúp cứ giúp. Xoay đi bèn suy xét xem hiện có chức quan nào ngon ngon một tý, để dành cho Hồng Khiêm.

Thời này không có lệ sau khi thi đình phải làm thứ cát sĩ* ba năm, mà là thi đình xong sẽ lập tức nhậm chức. Mỗi khi đến dịp này, có rất nhiều người đến nhờ vả Tôn thượng thư. Năm nay lại khác trước đây, Đông cung chưa lập, Tô Chính quay về chống đối Thái hậu, Triệu vương gặp vạ, vị Chân Nhất đạo nhân kia chỉ sợ cũng chẳng chịu để im. . . Tình hình này, người gian xảo như Tôn thượng thư đương nhiên sẽ chẳng buột miệng hứa hẹn gì. Cứ làm theo quy củ, không sai một bước, xúi xui lợi lộc cũng chẳng thêm nhận.

[*Một chức quan ngắn hạn trong Hàn Lâm Viện.]

Thấm thoát kỳ thi đình đã đến, Tô Chính đã biết thứ hạng từ sớm nhưng vẫn chẳng ho lấy một tiếng, chỉ lẳng lặng chờ kết quả. Dù bà Tô nhà mình hỏi mấy năm nay sống thế nào, thầy cũng chỉ đáp: “Gặp một ông cụ tốt bụng, dạy cháu gái cụ ấy kiếm cơm thôi.”

Tú Anh bấy giờ không sốt ruột nữa, lại còn hơi kích động, mấy hôm trước Thân thị đến bàn với nàng, sau kỳ thi đình, chỉ chờ yết bảng xong, nhà họ Hồng đến thăm thầy Tô là nghỉ nên làm, sau đó cũng tiện dắt Ngọc Tỷ đến gặp Ngô vương phi. Tú Anh vừa bấm tay bói thứ hạng của Hồng Khiêm, vừa suy nghĩ xem đến khi ấy Ngọc Tỷ nên mặc đồ gì.

Thi đình rất ngắn, cũng chẳng cần phải qua trọn kinh, sử, tử, tập, ngâm thơ, làm văn. Đầu tiên là trình diện Quan gia, kế tiếp là ra đề, lúc mọi người đối đáp thì Người sẽ dạo xem thêm lượt nữa. Trước đã bảo Quan gia văn võ chẳng món nào là quá giỏi, chuyện này chỉ diễn vậy thôi, thứ hạng không thay đổi là bao.

Theo ý Quan gia, Hồng Khiêm quá tốt mã, nhìn thế nào cũng là đáng mảy râu oai hùng, hẳn là người ý chí kiên định, khí chất đến cả trạng nguyên hay thám hoa cũng chẳng bì nổi. Muốn phê chàng làm trạng nguyên, chỉ tiếc chữ viết thực sự không đẹp bằng. Đừng bảo trạng nguyên, đến cả bảng nhãn, thám hoa cũng không tiện để chàng làm, truyền lư nhị giáp, đã không tồi. Quan gia không khỏi tiếc nuối trong lòng, ngại khen chàng tài hoa, bèn đổi thành: “Là người chăm chỉ thiết thực, hiền tài lương đồng.”

Lại vì hạng hai nhất giáp đã chọn từ trước mảy mắt thanh nhã, là một người tuấn tú, bèn khâm cho làm thám hoa. Vị đỗ đầu nhất giáp lại do răng hô mà bị đuổi xuống hạng hai nhị giáp, chuyển hạng ba nhất giáp lên làm trạng nguyên, hạng hai nhị giáp trở thành bảng nhãn.

Thứ hạng thi đình đã được quyết định như vậy.

Bảng vừa được yết, lại là một phen tranh đoạt, ấy mới thực sự là “dưới bảng cướp rể”. Thứ hạng vừa định, trong kinh ắt có người vui kẻ buồn. Nhà họ Hồng càng khỏi phải nói, Tú Anh chuẩn bị tiền thưởng cho người đến báo tin vui, lại muốn đốt pháo, thu xếp gia vụ, may áo mới, lo quà biếu thầy. Tuy bận nhưng lòng lại vui.

Ngọc Tỷ ngồi phòng thêu thùa, sắp gặp Ngô vương phi, đương nhiên phải chuẩn bị quà hiếu kính. Còn phải thăm thầy Tô, thầy thì không sao, nhưng vợ thầy thì cũng phải tặng quà. Áo xống của mình cũng phải chuẩn bị một phen. Nói chung là bận.

Lê Ngọc Đường vui điên lên được, không kìm nổi nữa, gặp ai khoe nấy, Hồng Khiêm có nghĩa nửa thầy với Tô Chính, trước đây đóng cửa đọc sách, là phong phạm của người quân tử, không đi dựa dẫm. Hễ thuận miệng là nhắc, học trò thực sự của Tô tiên sinh là con gái cưng duy nhất của Hồng Khiêm, là vợ hứa hôn của con trai Cửu Ca nhà ông. Ngay cả trước mặt Ngô vương ông cũng nói thế, lại khen mối hôn sự này tuyệt lắm. Chẳng bao lâu sau, khắp kinh thành đều biết vị truyền lư này là bậc quân tử khiêm nhường.

Những người kiểu Lương Túc thì không tiện dòm ngó tiến sĩ tân khoa, nhưng đám quan thấp cổ bé họng thì ưa nhất chốn ồn ào, về rí tai nhau, bàn người này người kia trông thế nào. Giờ nghe chàng có quan hệ với Tô Chính thì hồi hận lắm — Nên đi xem mặt từ sớm mới phải. Song sự đã thế cũng không tiện góp vui, dù gì sau khi thứ hạng được ban, tiến sĩ tân khoa được rồi rồi vài ngày thôi đã phải đến bộ Lễ học lễ nghĩa đặng dự Quỳnh Lâm yến, khi ấy muốn gặp ai mà không được? Bèn dằn lòng xuống.

Hồng Khiêm đã chuẩn bị xong quà, dắt con gái đến gặp thầy Tô. Tô tiên sinh vốn không vừa mắt Hồng Khiêm, giờ thấy chàng làm vậy, bụng bảo dạ thôi thi cũng là người tốt, sai tôi tớ mở cổng lớn đón vào. Lại phái người đưa Ngọc Tỷ đến gặp vợ, đám Ngọc Tỷ Tú Anh gặp Tô phu nhân, trước tiên là biếu đặc sản, sau đó Ngọc Tỷ mới tặng quà thêu.

Bà Tô tóc đã hoa râm, người mảnh mai, mặt mũi hiền từ, thấy Ngọc Tỷ xinh xắn, thêu thùa lại giỏi, nói sõi tiếng quan thoại, quỳ trên đệm cũng ngay ngắn thẳng thớm, thì trong lòng đã thích. Tuy bà không cứng đầu ưa tốt như Tô Chính, nhưng cũng là người đoan chính, vì trước khi thi Hồng Khiêm không đến nhà danh sư để lấy thanh thế, lúc đỗ đạt mới về báo ơn, bèn cảm thấy chàng là người không tệ.

Nghe lời đồn Lê Ngọc Đường tung ra, bà đã từng hỏi thầy Tô đầu đuôi sự việc. Tô tiên sinh bèn thuật lại chuyện Trình gia là nữ hộ này kia, Hồng Khiêm trước đây ở rể, đến hạn vẫn giao Kim Ca lại cho nhà họ Trình, bản thân thì cố gắng học hành, vân vân. Tô phu nhân bèn cho rằng Hồng Khiêm là người có lương tâm, cũng thương xót thay cảnh ngộ nhà họ Trình. Càng thân thiết hơn với Tú Anh, Ngọc Tỷ.

Gặp nhau một buổi, chẳng bao lâu sau trong kinh lại có tin mới, từ đó, Hồng Khiêm ngày càng bận rộn, gặp đồng niên, gặp khảo quan, gặp thông gia, gặp đồng hương. . . Chàng chẳng kỳ xuất thân của mình, chấp nhận mọi điều như quê hương gặp nạn, lưu lạc ở rê, gắng công học hành, về mặt điền nhiên, ai nấy đều tán tụng chàng là quân tử.

Đến cả những người lẫn lộn lâu giữa chốn quan trường như Lương Túc nghe cũng khen một tiếng: “Quân tử thẳng thắn vô tư.” Tuy có một vài kẻ không phục, cũng chẳng đâu nổi với Hồng Khiêm có hậu thuẫn vững chắc nhường kia. Càng ngạc nhiên hơn, tới cả Quan gia, chẳng hay vì sao cũng liên tiếp tán

thường Hồng Khiêm, cứ nhắc đến là khen “Bậc trượng phu là thế”.

.....

Cũng trong dịp này, Ngọc Tỷ diện kiến Ngô vương phi.

Hôm ấy trăm hoa đua nở, Ngô vương phi bày cỗ tại nhà, không mời bạn bè thân thích, chỉ người trong gia đình thôi đã chật cả sân. Đã gửi thiệp đến từ sớm, mời mẹ con Tú Anh đến chơi, Thân thị chọn đúng lúc, bảo “tình cờ gặp” hai mẹ con trên đường, cùng vào vương phủ. Hồng Khiêm thì tự cảm thắp đến bái kiến Ngô vương.

Ngọc Tỷ lần đầu tiên đến đây, thấy mặt tiền vương phủ trang hoàng đẹp đẽ, thăm cảnh giác trong lòng. Mở cổng chính, nâng kiệu vào rồi đổi sang kiệu nhỏ, ra vườn sau. Tú Anh là sui, Hồng Khiêm lại là truyền lư khóa này, lần đầu đến nhà được đón tiếp rất long trọng.

Đến phòng chính của vương phi, Ngô vương phi ngồi trên cao, phía dưới đầy những má hồng, đều đeo vàng giắt bạc, áo gấm thêu hoa. Vừa đến cửa, hương son phấn đã xộc thẳng vào mũi. Ngô vương thông thạo ngón vơ vét, phòng vương phi được trang trí rất xa hoa, Ngọc Tỷ nhận ra có vài bình hoa ẩm lỏ là cỗ vật triều trước, không phải thứ có thể mua bằng tiền.

Thế tử phi ra cửa đón đám Tú Anh thay mẹ chồng, nắm tay nàng bảo: “Rất cũng đợi được rồi.” Lại trông sang Ngọc Tỷ: “Đúng là một cô bé xinh đẹp, chẳng trách Tử Nương đính hôn ngay, ta vừa nhìn đã thích.” Chỉ nói hai câu rồi đưa người vào. Tim Tú Anh đập nhanh lắm, xoắn khăn tay tập trung tinh thần, có Thân thị bầu bạn mới cảm thấy ôn hơn đôi chút, tiến lên chào hỏi vương phi.

Vương phi sao dám để nàng dập đầu bái lạy? Thế tử phi và Thân thị vội đỡ Tú Anh, Tú Anh bèn thuận thế cúi chào. Đến phiên Ngọc Tỷ, là cháu dâu gặp bà nội chồng, thoải mái quỳ xuống dậm cội. Ngô vương phi khen giỏi mãi, lại gọi Ngọc Tỷ bước đến, nắm tay nàng, cảm nhận được mu bàn tay nhẵn mịn, còn lòng bàn tay có vài nốt chai, hẳn là do cầm bút gầy đàn. Đóa Nhi lại dâng quả thêu của Ngọc Tỷ lên, Ngô vương phi xem qua một lượt mới bảo: “Đều biết con gái đất nam thanh tú tháo vát, thạo thêu thùa, dáng hình xinh xắn, hôm nay mới biết lời đồn là thật.”

Lại tặng quả gắp mặt, là một bộ trang sức bằng vàng khảm đá quý cài đầu, trăm thoa kẹp tóc có cả, xem như đã nhận đứa cháu dâu này. Sau đó là đi ngắm hoa, Ngô vương phi len lén trông theo, Ngọc Tỷ bầu bạn cùng bà, đối đáp trôi chảy, nói sôi tiếng quan thoại. Cừ chỉ không thô lỗ, chốc chốc lại kín đáo lách người cho bà nhìn người khác, cũng biết cách dẫn dắt chủ đề câu chuyện để đám Thế tử phi và Thân thị có thể góp lời cùng, thực sự là người chu đáo.

Ngô vương phi theo dõi đến đây đã yên tâm, nếu Cửu Ca không phải cháu ruột của bà, Thân thị không là dâu thảo thì bà đã chẳng phải phí sức đến vậy với một đám cháu chất như nêm. Mọi người thấy bà hài lòng, cũng vun vào lời hay. Thân thị mới giới thiệu: “Đây là vợ abc, đây là chị họ Cửu Ca.” Ngọc Tỷ ăng theo tờ ghi chú mà Cửu Ca viết, thăm dò chiếu tên họ của những người thân này.

Ngoài kia Hồng Khiêm càng như cá gặp nước, Lệ Ngọc Đường là người văn nhả, nhưng Ngô vương thì nhậ nhệch bài bạc toàn tài, lại thích ngựa tốt. Hồng Khiêm ăn uống chơi bời ngón nào cũng tinh thông, hóp rượu đầu tiên đã có thể phẩm ra là Giai Nương ba mươi năm, Ngô vương khen liền ba tiếng. Rượu đến hồi ngất ngưỡng, Ngô vương suýt nữa đã kéo tay chàng xưng một tiếng “người anh em”, bất chàng phải đi cùng đến tàu ngựa ngắm ngựa, lại tặng Hồng Khiêm một thốt ngựa quý.

Đến khi họ Hồng về nhà, mặt trời đã ngã về tây. Tuy mệt nhưng cũng tạm gọi là giải quyết xong một chuyện. Hôm sau Hồng Khiêm phải tham gia diễn tập lễ tham bái, đề đủ điều kiện dự cổ Quỳnh Lâm.

Ngờ đâu vào bộ Lễ kiểm phòng, lại gặp phải một chuyện.

.....

Lại nói Hồng Khiêm áo vải, đến tập điệu vũ tham bái, một hồi nửa buổi đã đầu vầng mắt hoa. Không phải chàng kém mà là ở đây có trên trăm người, muốn chỉnh tề ngay ngắn, lúc diện Thánh được về vang, không phải chỉ một hai người giỏi là che đậy nổi. Vì buổi chiều còn phải tập tiếp, Hồng Khiêm bèn không về nhà mà đi chung với những người đỡ cùng khóa, ra quán rượu bên ngoài xơi bữa cơm.

Đi chẳng bao xa đã gặp một người, lúc hai người chạm mắt nhau, người kia bèn nổi giận: “Thằng trời đánh này! Mày cũng còn biết quay lại, tao tưởng mày chết ngất đâu ngoài đường rồi!”

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 68: Thân Sơ

“MỘT KẺ QUẦN LÀ ÁO LƯỢT CHẴNG NHỀ VƯỜN VAI CÁI BIỂN NGAY ĐƯỢC THÀNH TRUYỀN LƯ, MỘT TRỜI MỘT VỰC THẾ CƠ MÀ?”

Đến trưa, Hồng Khiêm và các đồng niên ra quán rượu dùng bữa, buổi tập lễ nghi vốn có bao com, nhưng thời gian nghỉ trưa lại dài, tuy cả bọn cảm chắc tương lai tươi sáng, cười ngửa xem hoa này đang đi học, song cũng chẳng muốn nhốt mình trong phòng tỉnh. Qua quýt miếng com bèn dặt dừ nhau ra ngoài tìm món ngon.

Ba vị đầu bảng mệt hơn những người còn lại nhiều, vài hôm sau khi Quỳnh Lâm yến kết thúc, mọi người cười ngửa dạo phố, ba người bọn họ phải giục ngựa đi đầu theo hình tam giác. Nên bây giờ ngoài chuyện lễ nghi còn phải thử ngựa, học cách khống chế ngựa trong tình huống đám đông chen chúc.

Đều là đàn ông, mệt mỏi cả buổi, chỉ muốn ăn thêm đôi miếng. Tuy com bao không dở, nhưng không bằng rượu thịt bên ngoài. Nhất là thơm hoa lang năm nay mới trên hai mươi, đang độ ăn khỏe, về ngoài nhô nhả tuần tú vậy thôi chứ trong lòng chỉ tiếc nỗi trước mắt không hề chế thức ăn để bồi bổ ngay tức khắc, đang còn chống chọi qua cơn dày vò chiều nay.

Người đứng đầu tam giáp là dân kinh thành, biết lúc nghỉ sẽ có người kiểm thức ăn thêm. Bèn mách cách đẩy không xa có một quán rượu: “Com canh rượu thịt ngon lành lắm. Vì quán nằm trên phố này, nên hằng năm tiến sĩ tới tập lễ nghi thường đến đây dùng bữa. Nghe khen dữ lắm, bếp chính của quán là em trai của một ngự thiện trong cung, hẳn phải có bí quyết nấu nướng.” Lại không đòi tiền com của các tiến sĩ tân khoa, vì dù có là ai trong số họ viết cho bức chữ thôi cũng đã đủ trả bữa ấy rồi. Sang năm có sĩ tử mộ danh đến ngắm chữ của tiền bối, thì “chặt” sau.

Trong số các tiến sĩ tân khoa, có vài người trước đó đã bị chủ quán chém ngọt một mẻ, giờ vừa khéo nốc vài bữa gỡ gạc, cũng không lỗ vốn. Hơn trăm tiến sĩ, trên phố cũng có dăm ba quán rượu, ai nấy lòi đồng hương kéo bạn bè, xé lẻ ra. Hồng Khiêm là truyền lư, danh tiếng tốt, lại ít nhiều có quan hệ với Tô tiên sinh, khá được đám trí thức kính trọng. Mọi người chỉ tiếc con gái chàng đính hôn quá sớm, con trai lại chưa trưởng thành, không thể lập tức kết thông gia.

Khi ấy trạng nguyên công họ Bành tên Hải như vẫn chưa nhứt chí, nhà hắn có cô con gái, là con của thê từ kết tóc, năm nay lên năm, vừa khéo nhỏ hơn Kim Ca một tuổi, cực kỳ muốn làm sui với Hồng Khiêm, bấy giờ eo đau lưng mỏi gì cũng mặc, nì nài chẳng. Hồng Khiêm đáp: “Tuy là con trai tôi nhưng lại không chung họ, chỉ e oan khuất cho con gái rượu nhà anh. Việc này cũng phải thưa rõ với mẹ vợ, ấy mới quyết được. Thực sự không dám đồng ý bữa, sau này lại thành trắc trở.” Bành Hải tiếc lắm.

Đương lúc chuyện trò lại chạm mặt một ông bác đứng tuổi, râu tóc hoa râm, đầu chít khăn lụa, qua lần lụa mỏng thấp thoáng trâm vàng búi tóc. Ăn mặc gọn gàng, áo bào mỏng màu nâu sáng, eo thắt ngọc bội, có một trường tùy trung niên và hai tiểu tư lạnh lợi theo hầu. Chạm thẳng mặt, ông bác đứng tuổi này trước là kinh ngạc, sau mới nổi giận, thấy Hồng Khiêm chẳng cất tiếng nào, bèn giận dữ quát: “Thằng trời đánh này! Mày cũng còn biết quay lại, tao tưởng mày chết ngất đâu ngoài đường rồi!”

Hồng Khiêm làm mặt lạnh, các đồng niên thấy tình hình không ổn, Bành Hải bước ra trước nhất, chấp tay báo: “Thưa cụ, tôi và vị đồng niên đây đều là tiến sĩ khóa này, cha cậu ấy mất sớm, phải chăng cụ đã nhận nhầm người?” Ông bác sừng sốt, ánh mắt lóe sáng quét thẳng sang Bành Hải, cộp mác trạng nguyên nên hắn chẳng sợ gì, bình tĩnh đối mặt.

Hai tay Bành Hải đầy những mồ hôi, vì đang phải học lễ nghi, hắn bèn tìm đọc quy chế pháp luật bốn triều hồng tham khảo, nhận ra ông bác này tuy ăn mặc có vẻ bình thường nhưng bên eo lại thắt ngọc bội chỉ có quan tam phẩm mới được dùng. Trước mắt đành ra vẻ không biết, còn cảnh đời của Hồng Khiêm đã được chứng thực từ lâu, mười mười và người Giang Châu, thế thì làm sao có thể liên quan đến ông bác quan to trong kinh này được? Lại còn “trở vè” nữa?

Ông bác ngờ vực sẫm soi Hồng Khiêm, Hồng Khiêm để yên cho ông quan sát, ông ta soi mà đôi mày cau chặt chập sấp nổi thẳng vào nhau. Đoạn vung tay áo bảo: “Vây mà giống đến lạ.” Bò Khánh Tu người kinh thành đứng đầu tam giáp bên nọ vội tiến lên xoa dịu tình hình: “Chỉ là hiểu lầm, hiểu lầm.” Hồng Khiêm gật đầu, mặt cười nhưng lòng thì không, cứ chỉ trích thượng: “Thì ra là nhận nhầm.” Khiến ông bác tức độ suất đã nghệt thờ mà chết, đám đồng niên thì chẳng cho rằng chàng nanh nọc, kể ra thì cho dù có là ai, trên phố không dung bị ai đó chửi mắng dạy đời mình như con trai họ, đều sẽ không thể vui vẻ được.

Hai bên tách ra. Trường tùy và tiểu tư nhà ông bác bước tới dúi: “Thái công.” Ông ta xoa ngực bảo: “Đi dò hỏi thử, đám kia là người thế nào?” Tiểu tư cao hơn bọn bên đi thăm dò, trường tùy lại an ủi: “Trông thì giống Đại Ca nhà chúng ta, nhưng vật giống vật, người giống người là chuyện thường, tiến sĩ tân khoa chỉ e khó mà nhận, với cả...” Đại Ca sao mà có bản lĩnh đồ ắt thành tài kia?

Ông bác xoa ngực mãi, chỉ nghe tiếng tim đang đập: “Ta có cảm giác ấy chính là nó! Con trai ta, há ta lại nhận không ra!” Trường tùy không dám khuyên thêm, bèn chuyển đề tài, thưa: “Trưa rồi, tạm tìm quán trà nào ngồi ngời chân đã ạ. Khu này khắp nơi toàn là tiến sĩ, Người cứ chậm rãi mà xem xét.”

Chuyện là ông bác này có một đứa con gái nhỏ, năm nay mười sáu muốn kén chồng, ông ta sợ giành rẽ ngay dưới bàn yết thì lại thành gà lăm gà lỏ hồng đời con, bèn muốn tới nơi tề tụ tiến sĩ tân khoa này xem xét cho kỹ. Ông cho rằng nếu gặp ở buổi đàn tràng thì chưa chắc người ta đã thật lòng thật dạ, quan sát bí mật kiểu này mới có thể thấy rõ tính tình. Nào ngờ lại gặp một Hồng Khiêm! Ông tin vào cái gọi là linh cảm cha con, bắt tiểu tư nọ đi dò hỏi.

Bên kia, đám Hồng Khiêm bước bữa vào quán rượu, Bò Khánh Tu thấy Hồng Khiêm có vẻ không vui, mà chuyện kia đúng là mất hứng thật, song ông bác ấy lại người không nên đắc tội. Bèn phân trần cùng các đồng niên: “Người kia là đại lý tự khanh đấy, chỉ mong Hồng huynh đừng để bụng, ông ấy là một người đáng thương. Ông ấy vốn là con trai thứ của gia đình hầu môn, lại không được tập tước*, bèn gắng công học hành đỗ tiến sĩ, kể ra cũng là bậc tiền bối của chúng ta. Vợ ông là người môn đăng hộ đối, nào ngờ mệnh bạc mất sớm, để lại đứa con trai. Sau đó ông tục huyền, có thêm ba trai một gái. Những người con khác đều ngoan ngoãn giỏi giang, chỉ có cậu cả, chắc hẳn những người hơi lớn tuổi vẫn còn nhớ, là một kẻ ngoa ngoắt.” Đoạn kể chuyện Chu Bái hư hồng thế nào, mất tích ra sao.

[*Kế thừa tước vị.]

Bành Hải than một câu: “Đáng thương thay tấm lòng cha mẹ trong thiên hạ, dù con cái có thế nào, cha mẹ đều không nỡ xử tệ.” Bò Khánh Tu cười đáp:

“Thôi can gì tới chúng ta? Đừng đòi hỏi với ông ta là được. Mà dù hôm nay không xảy ra vụ nhận nhầm này, thì ông ấy cũng chẳng vui về gì.” Thám hoa mới hỏi: “Sao lại thế?” Bò Khánh Tu trả lời: “Mấy người con sau của ông đều giỏi giang hơn con trưởng, cậu hai chưa đến nhọc quán đã đồ tú tài, đậu cử nhân...”

Bành Hải cười hỏi: “Thế thì có gì mà không vui?” Bò Khánh Tu nói: “Nếu cậu này từ lúc đỗ cử nhân đến giờ thì mãi mà vẫn rớt tiến sĩ thì sao? Chắc cũng mười năm rồi đó, quanh đi quẩn lại vẫn thế. Hai người con trai còn lại cũng êm xuôi đồ tú tài, nhưng chẳng ai đậu nổi cử nhân. Giờ tự đứng gập chur vị, há lại vui về?” Thám hoa lang mới thở dài: “Đúng là khó cho ông ta rồi. Mà gia đình như thế, vẫn còn ăm chức mà.”

Hồng Khiêm nghe mà cười, lắc đầu bảo: “Thì mãi không đỗ vẫn rằng thì, hẳn có nguyên nhân. Chi e bề trên trong nhà không muốn cậu ta thăng tiến nhờ ăm chức.” Mọi người thấy chàng đã bình tĩnh lại, bèn cùng gọi món. Vì buổi chiều vẫn phải luyện lễ nghi nên không ai dám uống rượu, chỉ ăn cơm suông. Dùng xong bữa, bảo bê chè xanh lên. Bò Khánh Tu mới hỏi: “Thấy sao? Cơm canh quán này cũng ổn nhỉ? Từ bấy cơm nước trong kinh là ngon nhất, là do ở đây quy tụ đủ loại người từ khắp mọi miền, muốn ăn món nào có món đó.”

Bành Hải bèn bảo quê nhà mình có một món canh rất hợp miệng, thanh đạm ngon lành, dần dà cả bọn lại bàn tới ẩm thực. Hồng Khiêm bảo: “Phương bắc thích mặn, miền nam lại ưa ngọt. Trước đây khi chưa đến Giang Châu, thức uống quê nhà cũng tương tự như trong kinh. Sau này gia đình gặp họa, đành phải đi xa, đến Giang Châu lại khác. Mà phương bắc chuộng mì, miền nam lại ưng cơm.” Mọi người đa số ở bắc, chỉ có thám hoa là người nam, song hẳn lại sôi tiếng quan thoại, nói chêm vào: “Đúng đấy. Trên đường tới đây, vì ăn uống không quen mà tôi còn sụt mất vài cân.”

Chuyện phiếm một lúc, quán cơm tới xin chữ, mọi người nhường nhau hồi lâu rồi Bành Hải mới ra tay, viết xong, cả bọn cùng về học lễ nghi.

.....

Lại nói Chu Chấn nghe tiểu tư bẩm lại đầu đuôi ngon ngành, quan nhân nọ dường như là người phương bắc trôi giạt đến đất nam, thì hơi khó chịu. Về nhà viết thiệp gửi sang thượng thư Hộ bộ, hẹn ông ta đi ăn cùng. Phu nhân Đoàn thị nghe tin ông về thì đến thư phòng tìm, ân cần chu đáo hỏi: “Có người nào xưng đôi với Tam Tỷ không ạ?”

Đoàn thị này là người khéo léo là lướt, ánh mắt như biết nói, lúc trò chuyện luôn ân cần, dịu dàng lắm thay. Thị chẳng nhỏ hơn Chu Chấn là bao, cũng đã năm mươi có lẻ, nhưng trông như vừa mới bốn mươi, được chăm sóc rất tốt. Tam Tỷ mà thị nhắc là con gái ruột Chu Khiết, trước cô ta còn hai người chị thứ xuất, đã gả đi từ lâu.

Chu Chấn vốn có tâm sự, lãnh đạm đáp: “Làm gì có chuyện vừa nhìn đã chọn được? Ta còn việc phải làm.” Đã nói đến thế, Đoàn thị đành ngượng ngừng lui xuống, nhưng ra đến cổng vẫn dặn tiểu tư hầu hạ chèo cho tốt. Hai ngày sau đó, Chu Chấn không ra ngoài tìm rảnh nữa mà nhấp nhòm trong lòng, lại hẹn dùng bữa với thượng thư bộ Lễ. Đoàn thị hỏi ông, ông cũng chỉ đáp qua loa.

Đoàn thị bèn gửi thư về nhà mẹ đẻ, chẳng mấy chốc đã có người từ đấy đến đón, thưa rằng mẹ thị nhớ mong con gái. Đoàn thị khăn gói về nhà. Mẹ thị hỏi: “Sao lại sốt sáng thế này?” Đoàn thị thưa: “Chẳng biết sao mà quan nhân bỗng đề mặc chuyện tiến sĩ rồi. Tam Tỷ đã lớn, ông ấy không sót ruột nhưng con thì có. Chỉ bằng nhờ cậu con bé đề ý hộ xem có ai thích hợp, chúng ta thăm dò trước rồi nói với đương sự sau.”

Mẹ thị bèn khuyên: “Con đừng gấp gáp như thế, nhờ lại chọe gặt nó.”

Đoàn thị nhếch mép cười, đáp: “Tam Tỷ rớt lại vẫn là con gái ruột của con, chẳng nhẽ con lại không được làm chủ? Mấy năm nay con hạ mình làm bé cũng đã quá đủ rồi,” Cầm hờn buông tiếng, “Năm ấy chỉ vì Oanh Nhi gọi Thanh nhi của con một tiếng Đại Ca, mà ông ta lại vung gậy đánh chết thị. Con trai cưng của ông ta chả biết đã biến quách đi đằng nào từ lâu, nếu không nhờ con tìm được Du Ca cho ông ta, thì thằng con cưng của ông ta đã tuyệt hậu rồi.”

Mẹ thị mới hỏi: “Con tính sao với Du Ca đây? Nếu nó thực là con trai thẳng kia thì tại sao tên nó vẫn không được thêm vào gia phả, còn nếu không phải, tại sao chồng con lại vẫn cứ nuôi như thế? Có phải con của thẳng kia không, con phải lo cho xong đi, bằng không nó đang mang cái tiếng con côi, sau này chia gia sản thì biết làm sao?” Đoàn thị đáp: “Con chẳng cần gấp, tự có kẻ quynh quáng. Đám bên nọ còn mong thẳng đấy có con để hồi phần kia kia. Cần gì con đứng ra lo?”

Mẹ Đoàn thị biết nhà Nghĩa An hầu bên kia đúng là không thể cắt đứt mối quan hệ thông gia này, vì cháu ngoại thờ ơ, con gái được gả sang đấy cũng như vật đại diện cho cả gia đình, không tiện lật mặt, thế nên trước đây của hồi môn đều vẫn để lại ở nhà họ Chu. Khi ấy là lo nhờ có một ngày cháu ngoại về mà mình lại rút hết của hồi môn thì thành ra vô lý. Sau đó thì như Đoàn thị đã nói “Vẫn muốn cái thẳng kia có con để còn lấy lại gia sản”. Chu Chấn không đồng ý thêm Du Ca vào gia phả, sót ruột nhất phải là gia đình Nghĩa An hầu.

Mẹ Đoàn thị bảo: “Có thể nương tay thì nương thay thôi con. Chỉ cần không gây trở ngại gì cho con, cứ vun vào đi.”

Đoàn thị đáp: “Mẹ bận lòng vì những kẻ ấy làm gì? Con lo liệu cho cái nhà này, có khi nào lại không dốc cạn sức? Nuôi con dạy cái có ai chê được không? Làm mẹ kẻ, nhẹ không được nặng không xong, con lẽ nào không mệt? Cái thẳng đấy mời thầy về dạy, đòi hết người này đến người nọ mà vẫn không nên nét, cứng đầu trời sinh, nếu không nhờ con can thiệp chịu đựng mời thầy giỏi, rớt cho một ít kiến thức thì lại chẳng bị miệng đời dèm pha là ngu dốt nát ấy? Nó bảy tám tuổi, con đang có mang nó lại xô cho một cái, con không lo đầu đó sớm thì chắc chờ nó trưởng thành nhai sống mình à? Mấy kẻ ưa gây thị phi hầu nó, nếu không nhờ con phát hiện rồi đuổi đi, chưa chừng sau này còn dấy lên sóng gió này kia trong nhà. Có chuyện gì mà con làm không thỏa chưa? Chẳng lẽ con ruột của con ngoan ngoãn, con của thị nữ thứ thiếp cũng được con dạy dỗ đàng hoàng, chỉ mỗi nó hư đốn lại trách con? Cha nó hề thấy mặt là lại rầy la, con đối xử với nó tốt hơn nhiều.”

Mẹ thị dặn: “Mấy lời này chỉ có thể nói ở nhà chúng ta, ra ngoài kia thì không được đâu nhé.” Đoàn thị hất mặt, nói: “Con đây chẳng phải đang sót ruột thay Tam Tỷ ư? Ông ta đẩy sang cho con, chẳng rành rành ra đấy à? Con không nói cũng có kẻ khác dèm pha.”

Mẹ con hai người lại trò chuyện một chập, cuối cùng mẹ Đoàn thị cũng nhận lời con gái, chờ con trai Đoàn Hựu về nhà thì thuật lại, bảo ông xem thử trong các tiến sĩ tân khoa có ai thích hợp không. Đoàn thị hài lòng về nhà, em trai thì là Đoàn Hựu rồi rãi bèn đến chỗ bộ Lễ xem xét đám tân tiến sĩ. Chẳng mấy ngày đã tái mặt mà về, mách mẹ: “Con thấy một người, khéo thay lại giống thằng bé Bái Ca trước kia bên nhà a tỳ.”

Mẹ ông lấy làm kinh hãi: “Sao có thể? Trước đây chưa từng nghe tin mà.” Đoàn Hựu đáp: “Con đã hỏi kỹ rồi, người ta bảo đây là Hồng Khiêm đất Giang Châu, tên không khóp, quê quán cũng lệch, nhưng về ngoài lại giống hệt.”

Các tiến sĩ nghe Bồ Khánh Tu kể chuyện, cũng có kẻ ngờ vực: “Nhẽ nào thực sự là chàng ta?” Trong đám lại có người khịt mũi khinh thường: “Một kẻ quần là áo lượt chẳng nhẽ vurun vai cái biển ngay được thành truyền lư, một trời một vực thế cơ mà?” Tuy mọi người từng nghe qua câu “Lãng tử quay đầu”, nhưng quả thật khó lòng xem phưởng huân quý lâu lổng tiếng ác đầy trời và truyền lư kiên nghị nhân nghĩa mạnh mẽ tự lập là một.

Vì tiếng xấu của Chu Bái quá rình rang nên đã làm nổi bật hẳn cái tốt cái ngoan của đám con cháu ăn chơi của các gia đình khác, cha mẹ của đứa nào đấy ghét con mình hư đồn thì cứ đem so với Chu Bái, khi ấy sẽ cảm thấy con mình còn ngoan lắm. Khó ai có thể tìm được một lý do đủ tính thuyết phục để người ta tin rằng Chu Bái đã thay đổi. Kẻ có thể thay đổi chàng ta, chắc trình phò độ phải cỡ Phật Tổ Bồ Tát tái thế.

Còn Hồng Khiêm lại tốt lành đến vậy, nhân nghĩa với gia đình bên vợ, phẩm cách cao thượng, lại không trốn tránh quá khứ đã từng ở rể. Nhìn thế nào cũng không giống kẻ ác trong lời đồn. Đến cả việc đi ở rể còn không tránh né, thì sao lại phải gạt đi cái thời niên thiếu lổng bong? Chẳng qua cũng chỉ là thừa thiếu thời bông bột, giờ đã đỡ truyền lư, cha con ôm nhau khóc một chập thì xong xuôi ngay ấy mà?

Các đồng niên tin tưởng nhân cách của Hồng Khiêm, hứa với nhau sẽ không bàn tán chuyện này để Hồng Khiêm khỏi phải buồn lòng, gia đình chàng cũng bớt lo lắng.

.....

Tú Anh chưa biết gì về chuyện này là do Hồng Khiêm giấu rất kỹ, cũng không nể ra ngoài đạo phở. Người trong kinh biết mặt Chu Bái, nhưng lại chẳng nhiều người có cơ hội gặp Hồng Khiêm ngay cả khi vẫn nhớ mặt chàng sau mười mấy năm. Nàng chỉ việc thu xếp việc nhà sau khi đã gặp Ngô vương phi. Điều cần quan tâm trước mắt là sắp đến ngày cưới của Lục Ca, nàng phải đến nhà họ Lê ăn cỗ, chuẩn bị quà biếu. Xét đến chuyện sau này người ta là chị dâu của Ngọc Tỳ, còn là cháu gái thượng thư, nàng chỉ e quà quá ít, không khỏi dẫn đo tới lui, muốn thêm vào thứ này thứ nọ. Và cả chẳng rõ của hồi môn trong kinh sắp xếp thế nào? Sợ của hồi môn của Ngọc Tỳ quá ít, miệng đời cười chê.

Ngọc Tỳ và Cừu Ca, vì đang ở kinh thành và vì tiếng tăm của Hồng Khiêm đang nổi, sợ gặp mặt nhau nhiều quá sẽ bị dèm pha, đành phải nín nhịn. Bèn đọc sách chép kinh, thêu thùa may vá, thấy cụ Lâm và Tổ Tỳ quá rồi rãi thì kéo cả Tú Anh đến đánh mặt chược. Trên bàn mặt chược bèn bảo Tú Anh: “Vẫn chưa hạ tang Thái tử đâu ă, ai khác thì không nói làm gì, chứ còn gia đình tông thất có ai lại không ngại tính chuyện cưới xin ngay dịp này chứ? Trước sau gì cũng phải chờ Thái tử an giấc nghìn thu mới bắt tay làm lễ, mẹ đừng vội quá làm gì.”

Tú Anh đánh một quân, đáp: “Cũng không phải chỉ vì chuyện cưới hỏi, cha con sắp ra làm quan, mà đằng chị dâu con lại đang giữ chức Lại bộ thượng thư. Tuy vẫn còn Tô tiên sinh chống lưng, nhưng thầy ấy cũng chỉ có một mình, nhà chúng ta lại không phải thân thích, sao có thể cứ cậy nhờ mãi? Mới cả nghe nói, trong cung còn một trận đấu to đang đợi thầy và vị kia kia. Chỉ vì thi cử khóa này mới gác tay lại. Con không thử nghĩ mà xem, ngoài mặt thì hoàn, nhưng trong lòng chưa chắc đã không cuộn cuộn.”

Tổ Tỳ chỉ việc đánh bài, cụ Lâm nói: “Cháu muốn nhờ vả cột chèo, cháu gái ông ta cũng không cha không mẹ, đến nhà chồng cũng phải dựa vào ai đấy. Ai nấy đều có cái cần nhờ cả, với lại cái danh truyền lư cũng chẳng đến nỗi nào. Cháu rể cũng không phải dạng vừa, gia đình mình trải bao gian khó đi từ Giang Châu mới đến được tận hôm nay. Tuy có làm quan đi nữa cũng chẳng đến phiên nó chọc vào mấy người tai to mặt lớn kia, không sao đâu.” Ngọc Tỳ cười đáp: “Cũng phải.”

Bốn người cứ đánh mặt chược như thế, rất chi an bình. Tú Anh nói: “Chỉ chờ vài ngày nữa Quỳnh Lâm yến kết thúc, quan nhân nhận chức quan kinh thành, gia đình mình cứ ở lại đây luôn nhé ă. Dưới chân Thiên tử, đất lành.” Chuyện khác nàng không rõ lắm, nhưng vẫn hiểu cái lẽ “núp bóng quan lớn”. Chứ không phải không nhớ quê.

Tối Hồng Khiêm về nhà, đùa Tú Anh rằng hôm nay gặp một ông bác, Bồ Khánh Tu bảo ông ta là đại lý tự khanh, nhận nhầm mình là con trai mất tích vân vân. Tú Anh ngạc nhiên: “Sao lại nhận người lung tung thế? Giống đến vậy à?” Hồng Khiêm giễu: “Ai mà biết được.” Tú Anh mới thắc mắc: “Chẳng phải bảo đã mất tích mười mấy năm à? Chỉ mới chạm mặt đã nhận người khác ra con mình, là nhìn nhầm hay do nhớ mãi không quên?” Hồng Khiêm nói: “Quan tâm làm gì? Chuyện riêng của mình ta còn lo không xuể đây này. Mấy ngày nữa sau cỗ Quỳnh Lâm, mình cùng sang thăm hỏi Tô tiên sinh, rồi tới chùa Đại Tướng Quốc dâng hương nhé.”

Vài hôm sau, lễ nghi đã hòm hòm, tiến sĩ tân khoa ai nấy thay áo xống, đến dự Quỳnh Lâm yến. Trên mâm, các tiến sĩ tân khoa đương nhiên là đích ngắm của mọi người, có vài người thường ngày không dễ tiếp cận, những kẻ muốn làm thân đăng kết giao cầu hôn đều tự đi tìm mục tiêu của mình. Trong số ấy có vài người vừa thấy Hồng Khiêm đã như trông thấy quý, Hồng Khiêm đành vờ không thấy. Vẫn cứ ăn uống, nói nói cười cười.

Sau cỗ Quỳnh Lâm thì ai nấy đều được ban chức làm quan. Tôn thượng thư quan tâm đến cột chèo nhà mình, cho Hồng Khiêm vào Ngự Sứ Đài, nhậm chức ngự sử thất phẩm. Còn đám trạng nguyên thám hoa văn hay chữ đẹp thì được xếp vào Quán Các giúp việc cho các học sĩ, nhậm chức biên tu này nọ. Mấy người còn lại cũng có kẻ ở lại kinh thành, nhưng phần nhiều sẽ phải rời đi các nơi làm quan địa phương.

Đám tiến sĩ mới đỗ đang độ gió xuân hớn hờ, ai lại không nể mặt ba phần? Đến khi được phân công nhậm chức thì đã trở thành thuộc hạ của người ta, gió đã đổi chiều. Quan lớn hôm qua tán tụng ông, thoát cái đã sai phải ông làm này làm kia. Có dịp nào mà không gặp tiến sĩ tân khoa tự cho mình là sao trời giáng thế, không chịu nổi sự chênh lệch này, nhất thời nghĩ không thông khiến bản thân lâm lờ đầu?

Hồng Khiêm tạm thời không sầu chuyện ấy, là vì trên cỗ Quỳnh Lâm, Quan gia nhiều lần đề ý đến chàng, cứ hễ nghĩ sự là lại bảo chàng góp vào vài câu.

Lại thích biến chàng thành đích ngắm, suốt nửa thì chỗ ngồi đã bị dòi tới trên cả Bành Hải rồi. Chúng quan trông thấy cũng chỉ biết kháo nhau “Quân thần hợp ý, là trời ban, không phải thứ mình mong là sẽ được.” Tôn thượng thư bụng bảo dạ, sắp cậu sui này một chức ngon là đúng.

Sao lại gọi là ngon? Thì là vì trước giờ hiếm có tiến sĩ tân khoa nào vừa đặt chân lên con đường làm quan lại được ban chức ngự sử chứ sao. Các nơi như Ngự Sử Đài và Quán Các, Thái Học đều là chốn thanh lưu, rất dễ nổi danh. Mà trong kinh bây giờ đang rình rang, Ngự Sử Đài cực kỳ được đề ý. Hễ là người có lòng cầu tiến, không ham dưỡng già thì có ai lại không muốn giành miếng thom này đâu? Huống chi Hồng Khiêm và Tô Chính là chỗ thân quen, làm ngự sử thanh lưu là đúng.

.....

Hồng Khiêm về nhà sau khi dự yến, gia đình biết chàng được ban chức ngự sử, chẳng ai không mừng. Tú Anh liền muốn thu xếp chuyện mua nhà mới: “Trong tay đã đủ tiền, mua xong nhà còn thừa khoảng ngàn lượng, vừa khéo có thể mua thêm vài mẫu đất, đủ để sống trong kinh.” Hồng Khiêm bảo: “Đừng vội, Kim Ca đã lên sáu, đúng độ học vỡ lòng, giờ đã quyết ở lại đất này, cũng tiện học hành. Minh thu xếp quả biếu, chúng ta sang thăm Tô tiên sinh, xem con cháu thầy ấy học ở đâu, tiện bề kèm cạ.”

Tú Anh vui vẻ: “Quan nhân vẫn cứ giỏi sắp xếp như thế.” Đoàn vội đi chuẩn bị.

Lúc ấy Lê Ngọc Đường cũng đến chúc mừng Hồng Khiêm: “Từ nay đã là quan cùng triều.” Lại thêm các đồng niên như Bành Hải được nhậm chức trong kinh, vì gia đình đều ở nơi khác nên được phép về thăm nhà, trước khi đi hẹn nhau đánh chén một bữa cáo biệt. Đi đi về về, cứ cảm thấy thường có người theo sau, ngoài công nhà cũng hay có kẻ theo dõi. Đến cả Tú Anh cũng nhận ra, hỏi Hồng Khiêm: “Trong kinh cũng có cái tục ngó nghiêng này à?”

Hồng Khiêm đáp: “Đề ý đến chúng làm gì? Minh cứ trông nom cửa ngõ cẩn thận thôi.” Đoàn hỏi Tú Anh thu xếp quả cáp thế nào rồi,ặng sang thăm thầy Tô. Tú Anh nghe chàng nhắc đến Kim Ca thì bèn gác lại chuyện khác, tiếp tục bận rộn. Hồng Khiêm cũng được nghỉ phép nhưng không nhiều như bọn Bành Hải, vừa đủ để sang thăm nhà thông gia và cột chèo như Lê Ngọc Đường, Tôn thượng thư. Với cả sang nhà Tô Trường Trình bàn chuyện Kim Ca.

Tô Trường Trình đang ở nhà, nghe Hồng Khiêm hỏi chuyện học hành, bèn đáp: “Đám tụi nó lớn thì vào Thái Học, nhỏ thì học cùng với nhà Lương Minh Sơn, Kim Ca cũng nên học vỡ lòng rồi, trò chuẩn bị thức tu, ta dắt nó sang học lý bên nhà ông ấy một chuyến. Học lý bên ấy nghiêm ngặt, dạy cũng tốt, lúc rồi tay Lương Minh Sơn cũng sẽ tham gia giảng bài. Nếu trò rảnh cũng có thể sang đây luận đạo với họ.”

Hồng Khiêm cười đồng ý, Tô Trường Trình lại bảo: “Trò đã nhận chức ngự sử thì phải có chí dẹp yên thiên hạ, ghét ác như thù, không được khoe tài. Gân đây trong triều rộn chuyện, phải đứng cho ngay.” Hồng Khiêm đứng dậy vâng lời. Tô Trường Trình chột thờ dài: “Thương thay tâm lòng cha mẹ trong thiên hạ, dù trò có tính toán thế nào cũng phải rõ một điều, mọi chuyện không được trái với lương tâm.” Hồng Khiêm lại vâng dạ.

Con trai trưởng con trai thứ nhà họ Tô biết cha mình chính trực, chờ thầy nói xong chuyện chính mới xoa dịu: “Hong huynh chẳng để gì mới đến đây một chuyến, mời xoi trà.” Lần trước đến đây, Hồng Khiêm khôn khéo nhận ra rằng không tiện đem cái danh học trò Tô Chính của con gái ra để xét vai vế, bèn tự thụt một bậc, trò chuyện bằng vai phải lứa với hai người này, còn về phần Ngọc Tỷ, thì “mỗi người tự xét”. Bởi thế hai người này mới gọi chàng là “Hong huynh”.

Vị tiểu sư muội thân thiết kia của họ đang ngồi trước mặt Tô phu nhân, rũ mày cúi mắt cầm khăn tay, nghiêm ngặt như bức họa mỹ nữ. Người đang trò chuyện với Tô phu nhân là Tú Anh. Bà Tô hỏi chuyện Lục Tỷ nhà họ Lê: “Ông nhà ta về bảo, sui gia quý phủ gia giáo tốt, đám cháu chất nhà này học hành cũng tạm, làm việc cũng gọi là ngay thẳng, bèn muốn xin dâu thảo về. Ông ấy về bảo ta, Lục Tỷ nhà sui gia của quý phủ, đương độ kết thân, chẳng hay đã có hôn ước chưa?”

Tô phu nhân nào phải chưa từng dò la? Nhưng phủ Ngô vương lại có rất nhiều cô được gả cho nhà lái buôn, trong lòng bà thực ra cũng thấy không thỏa. Không phải coi khinh lái buôn, nhưng ấy rõ ràng là “giao dịch hôn nhân”, bất chấp máu mủ ruột rà. Tô phu nhân cảm thấy chưa chắc trong gia đình thương nhân thì không có đứa trẻ đứng đắn, nhưng cứ gả đi như thế, con gái sao ngang đầu nổi ở nhà chồng?

Giờ nghe Tú Anh nói bèn thuật lại chuyện trong phủ Ngô vương, bảo: “Vì chuyện này mà ta mới hỏi cận kề gia phong nhà vị thiếu khanh này, mạo phạm chớ trách.”

Tú Anh nghe đoạn, rất muốn hai nhà kết thông gia, bèn nói: “Gia phong nhà ấy tốt thật đấy ạ. Nói thật lòng thì, nếu không tốt, sao cháu dám gả con gái mình sang ấy? Tuy nhà ông ấy có gốc gác vương phủ, nhưng cháu lại chẳng phải loại người bán cái cầu vịnh. Chủ mẫu nhà ấy hiền lương thực đức, con cái của vợ trước cũng được nuôi dạy đàng hoàng, cưới cho vợ hiền dâu thảo, đối đãi với con cái thứ xuất cũng tận lòng tận lực. Nghe nói tông thất rất nhiều trường hợp sẽ gả con gái bầy bạ, nhưng con gái nhà ấy đều được nên duyên với thư hương thế gia hoặc thân sĩ, không hứa hôn tùy tiện. Lục Tỷ thì chưa nghe nói đã mới mai cho ai, cũng là do không muốn qua quýt.” Lại nói chuyện dâu khác thì không biết, nhưng những đứa đã kết hôn ở Giang Châu, rõ ràng đều là dòng dõi thư hương.

Tô phu nhân đáp: “Ông nhà ta cũng nói thế, nhưng đàn ông thường cầu thả, giờ thì ta an tâm rồi. Có một việc muốn nhờ Tú Nương đây.” Nháy mắt ra hiệu, dâu thứ của bà là Hồ thị, mẹ của Tô Bình bèn đứng dậy vái Tú Anh một cái, Tú Anh vội trả lễ. Hồ thị mới bảo: “Xin nhờ em sang bên ấy gửi gắm đôi lời.”

Tú Anh cười nói: “Lục Tỷ nhà họ đoan trang giữ lễ, là chỗ thân thiết với Đại Tỷ nhà em, cũng biết may vá thêu thùa, văn hay chữ tốt. Lệnh lang đã là cháu tiên sinh, chắc hẳn cũng ngoan ngoãn đứng đắn. Em xin xoi chén rượu bà mai vậy.” Tô phu nhân và Hồ thị bèn nắm tay Ngọc Tỷ, hỏi ngắn hỏi dài chuyện Lục Tỷ. Dâu trưởng của Tô phu nhân thấy mẹ chồng và em dâu có chuyện chính phải bàn, bèn chăm nom Kim Ca, đưa trái cây cho nhóc, lại hỏi nhóc đã đọc những sách nào.

Chẳng bao lâu sau, Tú Anh thấy trời đã đứng nắng bèn xin cáo từ, Tô phu nhân giữ lại, nàng bảo: “Nhà cháu hãy còn người lớn tuổi. Mai sáng cháu sẽ đến nhà chồng Đại Tỷ, nếu xuống sẽ thì chiều lại sang đây báo tin, được không ạ?” Bà Tô mỉm cười cảm tạ.

Vừa khéo Hồng Khiêm cũng vì đã trưa, cáo từ bước ra, hai vợ chồng đều đang mỉm cười, nhìn thấy nhau đã biết cuộc gặp mặt hôm nay suông sẻ. Ra khỏi cổng nhà họ Tô, Tú Anh và Ngọc Tỷ lên kiệu. Hồng Khiêm bế Kim Ca lên ngựa trước rồi cũng xoay người lên ngồi sau, một tay giữ cương, tay kia ôm con, thúc ngựa đi chậm, kể chuyện kinh thành cho nhóc nghe.

Đến trước cổng nhà thuê, Hồng Khiêm chợt có cảm giác là lạ, ngoảnh đầu thì thấy ngoài ngõ có một thiếu niên choai choai đang đứng. Thiếu niên tầm mười lăm mười sáu, đứng dưới trời trưa, nhìn không rõ mặt, mặc đồ xanh sẫm, sau lưng có một tiểu tư theo hầu, thấy chàng nhìn sang, thiếu niên chăm chú nhìn lại. Kim Ca thấy thế, ngược đầu gọi: “Cha.” lại quay sang hai chiếc kiệu gọi mẹ và chị, Hồng Khiêm trở người xuống ngựa, bế nhóc xuống.

Lúc nhìn lại thiếu niên ấy thì người đã đi mất, tiểu tư đuổi theo gọi “Du Ca”, Hồng Khiêm đưa mắt ra hiệu, Bồng Nghiên hiểu ý, lên đi theo sau.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 69: Chưởng Hiền

“Ừ THÌ CHẮC ĐỘ BA NGÀY, NGƯỜI KINH THÀNH HẮN BIẾT TỔNG ÔNG LÀ CON RỪA MÉN.”

Lại nói Tú Anh theo Hồng Khiêm đến phủ họ Tô, Hồng Khiêm đã gửi gắm Tô tiên sinh đưa Kim Ca sang học lý nhà Lương tướng đương triều, Tô phu nhân lại nhờ nàng làm mai, dò ý Lê Ngọc Đường, muốn cầu hôn Lục Tỷ cho Tô Bình. Cũng tạm gọi là song hi lâm môn, một là Kim Ca không những được danh sư chỉ dạy mà còn sắp có quan hệ với gia đình tể tướng đương triều, nhà họ Hồng không có căn cơ trong kinh, chuyện cầu học này thực sự có lợi cho cậu. Hai là nhà họ Tô sẽ trở thành sui với Lê gia, cũng coi như có quan hệ cột chèo với nhà họ Hồng — Chắt của thầy Tô phải gọi con gái họ Hồng là mẹ.

Gặp bao chuyện mừng, Tú Anh dồn hết tâm trí vào đấy, ngồi trong kiệu chấp thì cân nhắc chuyện thức tu, quần áo nên mặc, bút nghiên cần dùng, tiểu tư theo hầu khi Kim Ca đi học, chấp thì suy xét chuyện có cần sai người đưa thiệp đến báo Thân thị mai mình sang chơi không. Khoảnh khắc Hồng Khiêm khựng lại trước cổng kia, nàng không phát hiện.

Về đến nhà, Tú Anh cởi áo dày đi ngoài, thay áo mỏng thường mặc ở nhà, mợ Viên dâng trà ướp lạnh dưới giếng lên, Tiểu Hi quạt hầu, trời đã vào hạ, kinh thành đông người, nhà lại chật, không đứng lại nóng hơn vài phần. Đám Ngọc Tỷ cũng thay áo, Kim Ca vẫn đang nghĩ chuyện cười ngựa khi này, len lén hỏi Tú Anh: “Mẹ, con đi học bằng gì ạ?”

Tú Anh thốt: “Ừ!” Khi này đắn đo nhiều thứ như thế, lại quên mất chuyện này, thuận miệng đáp, “Chờ mẹ bàn với cha con đã, xem đám trẻ trong kinh đi học ra sao.” Kim Ca cúi đầu đi mũi giày xuống đất. Bị Tú Anh vỗ hờ một cái lên vai: “Đã sắp đến trường rồi, không được trẻ con như này nữa. Đứng phải nghiêm, ngồi phải ngay ngắn,” Đưa mắt thấy Hồng Khiêm đã về, lại bảo chàng, “Nhìn thẳng nhóc con nhà mình này, đứng dặt đứng dẹo, trước khi đi học mình nhớ dạy lễ nghi cho nó đấy.”

Hồng Khiêm cười xoa đầu Kim Ca, đáp: “Ừ rồi.” Tú Anh bèn hỏi Kim Ca đến trường bằng cách nào, Hồng Khiêm bảo: “Bảo Minh Trí theo hầu con là được, mấy hôm nữa sẽ mua thư đông cho nó. Trước cứ thuê xe, chờ thẳng bé lớn tỷ sẽ dạy nó cưỡi ngựa, khi ấy sẽ mua thêm thớt ngựa.” Mắt Kim Ca sáng lên, lập tức đứng nghiêm, Hồng Khiêm bắt giác mỉm cười.

Tú Anh vỗ Kim Ca: “Sao còn chưa đi ôn bài?” Xua cậu đi rồi bảo với Hồng Khiêm: “Tô phu nhân nhờ ta làm mối, ta phận gái chẳng qua chỉ vun vào đôi lời, chuyện chính vẫn nên do mình ra mặt, được không?” Hồng Khiêm nhận lời. Tú Anh mới không nói nữa, ra ngoài chuẩn bị dụng cụ học tập cho Kim Ca.

Hồng Khiêm vào thư phòng ngồi một lúc, Bồng Nghiên đã về. Vái chào trước rồi bẩm: “Quan nhân, tôi đi theo hai người họ, tiểu lang ấy về thẳng một tòa nhà. Khu ấy đông người tới lui, hỏi thử một ông bán tương qua đường, nghe bảo là gia học của nhà Tế Nam hầu.” Dứt lời định bước lên châm trà cho Hồng Khiêm, chàng phát tay, Bồng Nghiên bèn lui xuống.

Bồng Nghiên theo hầu Hồng Khiêm đã lâu, sau lại được Tú Anh gả Tiểu Hi cho, nếu không có gì bất trắc thì sẽ là ứng cử viên của chức quản sự Hồng phủ. Lúc Hồng Khiêm ra ngoài thường dắt hần theo, vì hay đi lại nên biết được nhiều chuyện, cũng loáng thoáng nghe được vài lời đồn không tốt, chuyện lại có liên quan đến con em nhà Tế Nam hầu kia. Giờ đi dò la được tin này, thấy Hồng Khiêm không vui thì không dám nói gì nữa, len lén lui xuống, những chuyện đã làm trong hôm nay không dám tiết lộ cả vợ nghe.

Hần không nói, không có nghĩa là không ai biết.

Hồng Khiêm vẫn như trước, nên làm việc gì thì làm việc đấy, chẳng lộ vẻ gì. Nhưng quanh nhà họ Hồng, đúng là có thêm một số người. Có kẻ sang láng giềng dò la, láng giềng cũng chỉ ở thuê, đôi bên không thân quen gì lắm, chỉ biết gia đình này có một tân tiến sĩ, làm ngự sử, Bồng Nghiên đã có thể hỏi thăm chuyện người ta, người ta cũng có thể nghe ngóng chuyện nhà họ Hồng. Hôm ấy, mợ Viên mua thức ăn tươi về chuẩn bị com canh, lại chạm mặt

một người đầu phố. Trong mắt người ngoài, những bà cô đứng tuổi như mợ Viên là đối tượng lắm mồm lắm miệng nhất, “già hay lắm nhảm” là thế, bèn thừa cơ đâm sầm vào mợ, lại nhặt hộ đồ rơi hòng bắt chuyện.

Vừa xin lỗi vừa nói: “Chẳng hay quý phủ ở đâu, tôi đưa mợ về.” Mợ Viên bèn bảo không cần, đây là một người đàn bà sạch sẽ độ ba mươi, khẳng khăng đòi tiền, mợ Viên mới nói: “Ngay trên con phố này thôi, không xa đâu, tôi tự về được.” Người nọ nhìn theo tay mợ: “Nhà cửa khang trang biết bao, chẳng hay quý chủ nhân là người thế nào?” Mợ Viên cũng lấy làm vẻ vang, bèn đáp là nhà của tân ngự sử, người nọ lại vin vào đó hỏi tiếp.

Nào ngờ lúc còn theo hầu chủ cũ, mợ Viên là người nhất gan ngại phiền nhất, từ lúc sang nhà họ Hồng, vì chủ nhân hiền hậu, mợ quyết định sẽ ở lại dưỡng già, càng không muốn đi sai bước nhảm, gây họa miệng lưỡi, lập tức cảnh giác, xách làn chạy. Về đến nhà tìm vẫn đập thỉnh thịch, kể lại với Tiểu Trà: “Quái lạ thế đấy, chuyện là vậy.”

Hai người Tiểu Trà và Trình Trí đã biết Tú Anh sắp xếp thế nào từ trước, chắc chắn sẽ trở thành thị tỳ theo hầu Ngọc Tỷ, lòng ắt nghiêng về chủ nhân, bèn thuật lại cho Ngọc Tỷ. Ngọc Tỷ từ nhỏ đã có chủ kiến, bèn bảo Tiểu Trà và Đóa Nhi năng ra ngoài mua trái cây, mỗi khi rời nhà cứ vờ ra về nhiều chuyện, léo nhéo, khéo léo, khéo léo mấy lời đồn đầu ngõ cuối xóm. Quả nhiên, có người tới bắt chuyện. Đóa Nhi khờ nhưng Tiểu Trà lại khôn khéo, chẳng để lộ điều gì. Trình Trí lén đi theo kẻ kia, phát hiện ra đó là tôi tớ nhà Nghĩ An hầu.

Ngọc Tỷ thán ngạn: Nhà mình sao lại dính đến gia đình quyền quý như thế trong kinh chứ? Bỗng hỏi: “Chỉ hỏi chuyện cha ta?” Tiểu Trà đáp: “Theo em, tuy họ hỏi thăm cả nhà, nhưng lại chỉ nhắm riêng vào quan nhân.” Ngọc Tỷ hí mắt, vẫy tay: “Chỉ bảo Minh Trí ra quán trà quán rượu dò xét thử, nhà Nghĩ An hầu mới xảy ra chuyện gì, có kẻ thù như nào, có ai mất tích không?”

Tiểu Trà vâng lời.

Ngọc Tỷ không chờ Tiểu Trà về thưa chuyện, vừa khéo Tú Anh sang bên Thân thị làm mai, được bà giữ lại dùng cơm đặt hỏi thêm vài chuyện, buổi trưa không về. Ngọc Tỷ bèn vào bếp làm vài món bưng đến thư phòng cho Hồng Khiêm. Hồng Khiêm nằm lòng cái lẽ “Không dung lại ân cần, chẳng cướp thì trộm”, lại ngay thời buổi rối ren, bèn hất hàm, như cười như không nhìn Ngọc Tỷ tát bật: “Trông tình hình thì con có chuyện cần nói nhỉ, nghe thử xem nào.” Ngọc Tỷ thưa: “Cha, ăn cơm ạ.”

Hồng Khiêm ngẹn họng, bật cười lắc đầu: “Cũng phải, dùng bữa trước khi lên đoạn đầu đài.” Ngọc Tỷ nhếch mép cười. Hồng Khiêm gấp vài đĩa, hỏi Ngọc Tỷ: “Con không ăn à?” Ngọc Tỷ đáp: “Thường ngày cha phiền lòng nhiều việc, ăn nhiều một chút lấy sức đi ạ.” Hồng Khiêm thờ dài, chậm rãi dùng hết thức ăn, Đóa Nhi vào dọn bát đĩa, lúc ra ngoài còn khép kín cửa lại.

Hồng Khiêm nói: “Cha biết con là người kỹ tính.” Ngọc Tỷ thưa: “Cha đã no rồi thì cứ nói với con đi ạ. Để con còn tiện chuẩn bị, gần đây hay có kẻ vờn ngoài cổng nhà ta, Tiểu Trà và Đóa Nhi ra ngoài mua trái cây còn bị họ ngăn lại hỏi chuyện. Cha cũng chỉ là ngự sử, lại không phải ngự sử đại phu, nào đáng để họ làm đến mức ấy? Hẳn có nguyên do. Cha nói con nghe còn hơn để con nghe tin từ bên ngoài, trở tay không kịp. Nhà hãy còn mẹ, cha không nói con nghe thì nên kể với mẹ đi ạ.”

Hồng Khiêm đáp: “Chẳng qua là đồn đãi trong kinh thôi, bảo cha con trông giống con trai mất tích của đại lý tự khanh ấy mà.” Ngọc Tỷ giật nảy người, lại căn tay áo nhìn Hồng Khiêm, Hồng Khiêm bảo: “Hành động kỳ lạ gì thế này?” Ngọc Tỷ cười luôn mồm, thưa: “Đúng là có duyên thật, trên đường ngồi thuyền đến đây đã nghe chuyện người này, thực sự giống cha lắm à? Chẳng hay lúc cha giờ ngón vô lại ra thì trông thế nào nhỉ? Cha nói sớm với mẹ thì hơn, dạo này mẹ hay phải tụ tập với vợ các quan, coi chừng lại nghe đám bà hầu lắm điều điều toa bảo trước đây cha có thằng con rơi của tỳ nữ nào thì mệt.”

Hồng Khiêm nghe mà cười run cả người: “Bậy bạ gì đó! Con là con đầu lòng của ta, cứ nghĩ con hiểu chuyện, yên tâm giao em trai cho mà dạy dỗ, con lại bắt chước cái ngón leo mép này! Coi chừng ta mách mẹ đánh cho.” Ngọc Tỷ đáp: “Thì con bắt chước cha chứ ai.” Dứt lời bèn xách làn vẩy xanh biếc, co giò chạy mất.

.....

Tú Anh sang làm khách ở nhà Lê Ngọc Đường được chia cho sau khi ra riêng, ngồi tiếp chuyện với cả Thân thị và đám con dâu, được tiếp đãi khá long trọng. Lần đầu làm bà mai, Tú Anh thật chả biết người ta mỗi mai thế nào, lúc năng hứa gả Ngọc Tỷ cho Cửu Ca, nghe tin đã mừng, quên bằng sạch tình hình khi đó, người làm mới đã nói những gì.

Thế nên khi Tú Anh đưa thiệp sang Lê phủ, hôm sau đến chơi, Thân thị tiếp đón lại chẳng hay nàng có chuyện gì, song vẫn thân thiết lắm. Tú Anh vào ngồi, không biết mình nên mào đầu thế nào bèn dứt khoát chờ chào hỏi xong, cười bảo: “Em có chuyện tốt muốn báo chị sui nghe đây, có điều mấy đứa con gái chưa lấy chồng không tiện biết.”

Tuy Lục Tỷ Thất Tỷ không rõ chuyện gì, nhưng hiểu rằng Tú Anh không có ác ý, bèn lén lui ra ngoài. Các con dâu thấy mẹ chồng không lên tiếng thì ở lại.

Khi ấy Thân thị đang cân nhắc trong lòng, lắng tâm của Thái tử sắp xong rồi, bà đã mất tang Thái tử, chỉ chờ cậu ta nhập thổ sẽ chuẩn bị hôn lễ cho Lục Ca và Tôn thị. Chỉ vì là tông thất nên trước mắt không tiện chuẩn bị rình rang, nhưng đã gom đám con dâu lại, kín đáo bàn xem trong kho nhà còn bao nhiêu của cải, thiếu món gì trước rồi, lại bảo Lục Tỷ Thất Tỷ đi theo học hỏi. Nghe bảo Tú Anh đến chơi, bèn tạm ngừng việc đang làm lại.

Tú Anh thấy hai cô chưa chồng đã ra ngoài, bèn nói thẳng với Thân thị: “Hôm qua em sang thăm nhà Tô tiên sinh, vốn định hỏi tiên sinh trong kinh nơi nào có thầy giỏi đặt đưa Kim Ca nhà em đến học võ lòng. Ngờ đâu Tô phu nhân giữ em lại hàn huyên, chị đoán thử xem tại sao?”

Thân thị lấy làm căng thẳng, hỏi ngay: “Sao thế?”

Tú Anh đáp: “Chuyện là, bà Tô nghe thầy Tô bảo phù mình nếp sống lành mạnh, thầy ấy có một đứa cháu mười lăm tuổi siêng năng chăm chỉ muốn lấy vợ...” Chưa dứt lời, Thân thị đã buột thốt: “Ấy!” một tiếng. Tú Anh cười bảo: “Đúng là vậy đó, muốn hỏi thăm Lục Tỹ đã hứa hôn với ai chưa, nếu chưa thì định kết thân.”

Thân thị thăm khấn tạ trời Phật, ý cười hiển hiện khó mà che đậy. Đám con dâu của bà bèn vây lấy Tú Anh gọi “thím”, khen nàng là phúc tinh mãi. Thân thị cũng rất vui, cười nói: “Lần trước Tô tiên sinh bảo cháu thầy đến đây thăm viếng, ông nhà ta sau khi tiễn khách đã liền mạch thẳng bé họ Tô ấy xuất sắc như nào như nào — Ấy chẳng là duyên phận còn gì? Chẳng hay đứa nào thế em?”

Tú Anh đáp ngay: “Là cháu thứ hai của thầy, tên Tô Bình.”

Thân thị thốt: “Đúng là thẳng bé ấy!” Tú Anh hỏi: “Chị sui thế là ưng rồi nhỉ? Không cần bàn với anh sui một tiếng ă? Đặng đưa Lục Tỹ sang gặp mặt một lần.” Thân thị đáp: “Bên nhà ấy chẳng có đứa nào kém cả, nhưng đúng là ta muốn xem mặt con cháu họ Tô thứ. Còn Lục Tỹ nhà mình, cũng nên dắt sang để phu nhân nương từ nhà ấy gặp trước.” Tú Anh bảo: “Vay em về trả lời ngay nhé?” Thân thị nói: “Đừng gấp, mình trò chuyện tý đã.”

Đương lúc chuyện gẫu, Ngũ Nương là người Giang Châu nên luôn miệng gọi thím, giữ lại dùng bữa. Đại Nương vào bếp xem com canh chuẩn bị thế nào, Tam Nương thì ra sau nhà mách cho Lục Tỹ Thất Tỹ nghe, có khách đến nhà, hai cô phải dùng bữa ở hậu viện, lại cười đùa Lục Tỹ: “Lục Tỹ sắp có chuyện tốt rồi đấy nhé, số đỏ nhé.” Hễ có người đùa kiểu này thì các thiếu nữ khuê phòng quá nửa đều có thể đoán được sự tình. Lục Tỹ đỏ mặt: “Tam Nương xấu xa, dám ghẹo muội.” Tam Nương cười đáp: “Xấu xa xấu xa, chỉ có Lục Tỹ là tốt, ta không tốt, thôi đành chịu vậy.” Lục Tỹ bước tới níu tay cô mãi không buông. Tam Nương dùng bữa cùng Lục Tỹ Thất Tỹ.

Lúc ăn com, Tú Anh cũng tiện thể quan sát quy củ nhà họ, đám con dâu thấy món ăn được bung lên đã so đo dằng Thân thị, Thân thị bèn bảo các cô ngồi xuống, không cần hầu hạ luôn tay, ăn không trò chuyện. Thăm nhủ Thân thị hiền hậu.

Dùng bữa xong, Tú Anh được Thân thị giữ lại, bèn kể sạch những gì có thể, lại tả Hồ thị, mẹ của Tô Bình rằng: “Là một người dịu dàng tươm tất, đầu mày cuối mắt đều rất ôn hòa. Gia đình ấy, nói trắng ra thì làm sao có phụ nữ không hiểu chuyện được?” Thân thị nghĩ, con gái mình cũng là người lễ phép biết điều, gả vào nhà thư hương như thế cũng vừa lòng hợp ý.

Tiền Tú Anh về, Thân thị cứ quay ra sau ngắm Ngọc Tỹ mãi, càng ngắm càng vừa ý, Ngọc Tỹ ngượng ngừng lăm, bất chấp mẹ ở đấy, quay sang chỗ Thất Tỹ chơi song lục*. Tồi Lệ Ngọc Đường về nhà, thấy Thân thị cứ cười luôn thì lấy làm lạ: “Sao hôm nay mình lại cười ghê thế?” Thân thị đáp: “Còn bảo ta cười ghê cơ, để xem mình biết rồi còn cười ghê tới mức nào. Hôm nay cô sui Hồng đến chơi.” Nói đoạn cố ý ngừng lại một chút.

[*Một trò chơi, còn tên gọi khác là “đánh ngựa”, nói chung là lạ lẫm]

Lệ Ngọc Đường đáp: “Tối chơi thì tối chơi, mình cứ đón thôi, sao ta lại phải cười?”

“Đến làm mối.”

Lệ Ngọc Đường: “Cho Lục Tỹ?”

Thân thị không úp mở nữa, nói thẳng luôn: “Muốn làm mối thẳng cháu thứ hai của Tô tiên sinh cho Lục Tỹ...”

Lệ Ngọc Đường mừng điên lên được, nhảy phát cao ba thước: “Ta trúng số rồi!” Thân thị cuống cuống kéo ông xuống: “Xem mình kia!” Lệ Ngọc Đường rì rầm mãi: “Tốt quá tốt quá, đúng là quá tốt rồi! Mối lành, đồng ý, đồng ý ngay. Ta đi báo với cha mẹ.”

Thân thị giữ ông lại: “Chiều rồi, phủ bên ấy chắc đã đóng cổng, mình sang quấy rồi à? Thiếp canh còn chưa trao đổi, thế này thành ra dang dở ầu ầu rồi. Chờ chuyện đã hòm hòm mới báo. Ấy dà, cưới đúng người cho Cửu Ca rồi, may phước thật! Nó với Cửu Nương nên duyên trước Phật cơ mà. Cô sui lại làm mai cho mối tốt thế này.”

Lệ Ngọc Đường toét miệng cười to.

.....

Nhà họ Lệ vui vẻ, còn bầu không khí giữa vợ chồng họ Hồng lại hơi trầm trọng.

Hồng Khiêm đã hứa với Ngọc Tỹ, cũng cảm thấy thay vì để Tú Anh biết chuyện qua lời kẻ khác thì mình tự nói còn hơn. Bèn bảo nàng, có kẻ nói mình trông rất giống con trai đại lý tự khanh, có khi sẽ có kẻ mượn chuyện này gây sự, nếu Tú Anh có nghe thấy lời gì không hay ngoài kia thì phải cẩn thận, đừng kích động.

Tú Anh tái mặt hỏi: “Thế nào là lời không hay? Lời đồn nhảm thì sao lại phải trịnh trọng dặn ta như vậy? Rốt lại mình họ gì?” Không chờ Hồng Khiêm trả lời, đã lại nói, “Ngày ấy trên thuyền có bão, người tên Chu Bái kia hãy còn một thẳng con do thị tỷ sinh đúng không?”

Hồng Khiêm cứng rắn đáp: “Ta chỉ mang họ Hồng, là chồng mình, chúng ta có một trai một gái, ta và kẻ khác chẳng can gì nhau. Mình cứ nhớ rõ thế là được.”

Tú Anh nghiêng răng ken két, nhìn chăm chăm vào mắt Hồng Khiêm: “Mình thề cho ta. Mình nên nói thật để ta còn biết đường mà chuẩn bị, đừng để trống đánh xuôi kèn thổi ngược. Ban nãy mình bảo chỉ mang họ Hồng, là thật đúng không? Ta sẽ ra mặt họ mình, cũng là để bảo vệ cái nhà này đâu ra đấy.”

Hồng Khiêm nói: “Ta khác có cách giải quyết, mình không cần phải đôi co với kẻ khác.”

Tú Anh cười lạnh: “Mình thì biết gì? Những lời ta và Ngọc Tỷ nói trên thuyền hôm ấy, mình nghĩ là gió thoảng qua tai ư? Mồm mép đàn bà là độc nhất, mặc xác mình thế nào! Nếu bà mẹ ghẻ hiền lương nhà ấy lại ra mặt, vai vế trên cơ mình, đuổi giết mình bà ta chỉ cần bày mưu ba năm, huống chi là mắng vài câu? Cái nhà này còn cần mặt mũi không? Ngọc Tỷ sau này sao có thể đứng vững ở nhà chồng? Kim Ca dám vợ thế nào đây?”

Hồng Khiêm nói: “Bà ta là người nhà họ Chu, còn ta họ Hồng, tổ tiên sang năm mình sẽ cúng bái.” Dứt lời bèn vén tay áo lên thề với nàng. Tú Anh nghe chàng nói: “Nếu mang họ Chu, chắc chắn sẽ thân bại danh liệt.” thì không kìm nổi nữa, nước mắt chảy dài. Nàng và Ngọc Tỷ như nhau, trong lòng đều có khúc mắc, vợ chồng, cha con mười mấy năm, đã để ý, cũng đã nhận ra Hồng Khiêm là lạ. Chàng lại là người từ đất bắc trốn chạy về Giang Châu, cử chỉ hằng ngày không như người khác. Lại thông thuộc đường to lối nhỏ trong kinh, nói sõi tiếng quan thoại.

Tú Anh khóc xong lại ôm Hồng Khiêm vào lòng: “Đám giặc ác tâm, chàng đã phải chịu bao nhiêu khổ cực cho đành?”

Hồng Khiêm đáp: “Ta nào từng chịu khổ chứ? Không còn sớm nữa, nghỉ ngơi thôi.”

Chẳng ai hỏi rõ Hồng Khiêm có thật là Chu Bái không, chuyện này không thể rùm beng.

Hai người cả đêm trần trối, Tú Anh trở dậy lại phải chuẩn bị món tiền cho Hồng Khiêm, hôm nay tiễn các đồng hương Giang Châu thì rút về nhà. Người đồ cùng khóa nợ nhậm chức huyện lệnh ở một châu xa, cũng phải về nhà báo tin mừng rồi đưa gia đình đến đây công tác luôn thể. Hồng Khiêm ra tiễn. Thịnh Khải đột này không đồ, Hồng Khiêm cũng bảo hấn rằng: “Cậu còn trẻ, đừng nản, năm sau lại thử thách lần nữa.”

Thịnh Khải khề đáp vâng, thế lần sau vào kinh sẽ đồ hạng tốt.

Lúc về nhà Hồng Khiêm vẫn như cũ, lúc cần ăn thì ăn, khi nên ngủ thì ngủ, tựa như không biết ngoài phố đang đồn đãi cái gì, Tú Anh cũng an lòng hơn, lại muốn đứng ra làm chủ cho hai nhà Tô, Lê, bảo mẹ Viên nhà mình đứng bếp, lấy có món ăn Giang Châu, mời Tô phu nhân đến ném thử. Tô phu nhân được Tô Bình hộ tống sang, bên kia Thân thị cũng đưa Lục Tỷ đến, Cửu Ca thì tới thăm cha mẹ vợ. Hai nhà chào hỏi nhau, cái khác không nói, trông thấy người thì đều vừa lòng cả, chuyện mười phần chắc tám. Kế đến là nhờ quan mới viết thiệp canh, lại cảm tạ đám Tú Anh, vui vẻ cả làng.

Trong nhà yên ắng, ngoài phố lại không. Những lời đồn đãi tạm được kỳ thi dẹp yên lại bắt đầu rầm rộ. Ngọn nguồn là từ nhà Tề vương, Tề vương vốn không tin Triệu vương khắc mệnh, nào ngờ con trai đích trưởng của hấn lại ngã gãy cổ trong lúc cưỡi ngựa, bèn bắt nghi ngại. Lại thêm Chân Nhất đạo nhân cương quyết rằng mình chưa bao giờ cho quẻ sai, có chết cũng chẳng chịu nhận tội. Tề vương chỉ có một đứa con trai, để vương phi chữa đứa con đích trưởng này thì Tề vương đã phải sinh liên ba cô con gái. Đau lòng cùng cực, không lời tỏ nỗi.

Thục phi cũng chỉ có một đứa cháu trai này đây, vốn biết Triệu vương bị oan, nào ngờ khi cháu trai chết, Thục phi lại bắt đầu tin rằng Triệu vương khắc mệnh thật, đồn đại âm ỉ trong cung. Lý tài nhân bất đắc dĩ phải thất cổ tự tận, để lại di thư phản trần thay Triệu vương, càng như gián tiếp khẳng định lời đồn.

Thành phần trí thức chính chuyên thì không tin, thái học sinh lại cùng dâng tấu, ngờ đâu Hoàng thái hậu bỗng chợt xuất hiện trước mặt Quan gia. Cả đời Quan gia sợ nhất là Hoàng thái hậu, là “sợ” thật, Ngai vốn là con thứ xuất của Tiên đế, đã tính làm vương gia cho êm chuyện, ai ngờ được sau cuộc giành giật đập lộn của đám anh em, Hoàng thái hậu lại đích thân tôn Ngai vào Đông cung. Lại kèm cặp nghiêm khắc, lúc Quan gia còn nhỏ, Hoàng thái hậu vẫn còn là Hoàng hậu, đã có tiếng là cực nghiêm trong cung. Mới vào Đông cung, Ngai đã sùng ái vài nữ nhân cung nữ, Hoàng thái hậu bảo Ngai không thể trầm mê nữ sắc, giết sống một mớ người, từ khi thành niên Quan gia đã sợ bà. Chuyện không kể đúng sai, cứ hễ Hoàng thái hậu xụ mặt là Quan gia lại run giò — Từ nhỏ đã bị bà dọa tới lớn.

Hoàng thái hậu chợt xuất hiện ngay trước mặt: “Sao ta coi trọng ai thì kẻ đó lại bị biếm đi thế? Quan gia hiểu thảo quá!” Quan gia đương nhiên không dám đồng ý với lời cầu “trực xuất kẻ yêu gian Chân Nhất ra khỏi kinh” của thái học sinh nữa, đành tạm gác lại.

Mà lạ là Quan gia sợ Hoàng thái hậu nhưng triều thần thì không. Người xung phong đi trước lại là Hồng Khiêm, vị tân ngự sử này không thuật lời đồn, cũng chẳng báo ai là phường yêu gian, chỉ vịn vào một vị thuốc để nói chuyện, lời rằng: “‘Thế thuyết’ có Vân Hoàn Công sang Thục, đến Tam Hiệp, trong đội ngũ có kẻ bắt được một con vượn. Vượn mẹ than khóc trên bờ, đuổi theo ngoài trăm dặm, cuối cùng nhảy lên thuyền rồi chết. Mổ bụng vượn mẹ, thấy ruột đứt từng tác. Công nghe mà giận, trút miến người nọ. Đến cầm thú vẫn có tình máu mủ. Hoàn Ôn là thần tử mưu đồ soán vị, ấy mà vẫn còn lòng thương xót. Nay phụ nữ cung cấm lại dùng Lộc Thai dưỡng nhan, bắt nai mẹ, mổ bụng lấy chữa, nghe sao mà nhẫn tâm? Thần thực chẳng muốn biết! Đã nhẫn tâm làm chuyện như thế, còn chuyện gì là không dám làm? Phụ nữ tứ đức, đức ngôn công dung, đức đi đầu, dung xếp cuối, xin Hoàng thái hậu, Hoàng hậu làm gương cho thiên hạ, đừng bắt nhân thất đức nhường này.”

Chẳng nhắc một chữ nào đến rắc rối trong kinh, càng không bàn chuyện Thái tử hoẵng thệ và Triệu vương hàm oan, nhưng lại tóm Hoàng thái hậu và Hoàng hậu lại cào rách mặt vứt đất, dùng chân đi thật mạnh. Đến cả các ngự sử thành tinh như Chung Thận cũng phải xoắn xuýt, tới người chấp chương Ngự Sử Đài còn phải khen ngón này của Hồng Khiêm, chiều này đúng là ghi khắc tận xương. Tấu chương vừa dâng lên, phút chốc kinh đô chẳng ai không biết. Triệu vương nhăm nhai câu: “Đã nhẫn tâm làm chuyện như thế, còn chuyện gì là không dám làm?” Có rất nhiều người nhăm nhai câu này, vì chả ai không rõ Chân Nhất là kẻ được Hoàng thái hậu xem trọng.

Đám Hoàng thái hậu, Hoàng hậu trong cung ngâm bồ hòn, đành phải hạ lệnh thiên chí, cấm Lộc Thai trong cung. Lộc Thai ấy à, đúng là có tác dụng bảo dưỡng nhan sắc, nhưng lại còn là vị thuốc phụ khoa cực tốt, nhất là hậu phi muốn sinh con đẻ cái, sợ mình mắc chứng cung hàn thì nên dùng nó, không phải chỉ để dưỡng nhan. Nhưng hễ là người hiểu biết ý lý thì đều không dám phủ nhận công dụng dưỡng nhan của nó, hai cung đành nhìn, rửa xả Hồng Khiêm không ngớt lời.

Ngô vương bên kia lại chửi Lê Ngọc Đường một chập: “Hai thông gia nhà này đúng là đầu bò óc lợn, không biết tính toán! Đắc tội Hoàng thái hậu thì không sao, nhưng mày có biết Quan gia chỉ có ba đứa con trai không? Triệu vương tạt nguyên, chỉ còn Tề Lỗ nhị vương là còn cơ hội vào Đông cung,

dù là ai lên thì thông gia nhà mày cũng chết chắc!”

Lệ Ngọc Đường vốn muốn về nhà khoe mẽ, nào ngờ lại bị ăn mắng, ông lại không sợ: “Lẽ phải khắc lòng người, với cả, dẫu có là Quan gia cũng không dám đắc tội kẻ sĩ.” Ngô vương tức giận chết, ném gậy trong tay vào Lệ Ngọc Đường, ông bị đánh đến mức phải trốn chạy về nhà.

Hôm sau là ngày Thái tử được hạ táng. Tô Chính lệnh lẽ quan sát ba Hoàng tử, về tiêu tụy của Triệu vương thì khỏi tả, Tề vương thì hốc mắt đỏ hoe, Lỗ vương khóc lóc thảm thiết, nhưng so ba người thì, Triệu vương yếu đuối độ chừng gục ngã, nhị vương còn lại tuy có kẻ diu, nhưng chân bước lại vững vàng. Không khỏi cười thâm thúy.

.....

Thái tử được chôn cất xong, kinh thành lại bắt đầu nhộn nhịp. Lục Ca nhà Lệ Ngọc Đường thành thân với cháu gái Tôn thượng thư, ông lại viết thư về Giang Châu, thỉnh hai cặp thông gia khác đưa dâu đến hoàn hôn.

Hoàng thái hậu lập uy trên triều, cất chức vài vị quan xuất thân tiến sĩ rồi đuổi đi, bảo rằng có vài kẻ trí thức là “đạo đức giả hám danh hám lợi”, Quan gia chỉ đành trốn không ra mặt. Hồng Khiêm biết bà chỉ dẫu mắng hộc, bèn dâng tấu nhắm thẳng vào việc Hoàng thái hậu tham chính, rằng “Gà mái gáy sáng”. May nhờ chàng lên tiếng, lại cũng may được Quan gia bảo vệ. Cứ hễ Hồng Khiêm mắng ai là Quan gia lại chống lưng cho chàng, bảo ấy là “Bè tôi trung trinh cương trực”, thực sự đã trở thành chỗ dựa vững chắc cho Hồng Khiêm.

Đám ngự sử bên kia thấy Hồng Khiêm đơn độc nhắm thẳng vào Hoàng thái hậu thì lấy là hổ thẹn, lại thêm việc vài đồng niên bị Hoàng thái hậu độc ác tước chức, người nào người nấy sôi sục căm hờn, không nhờ Hồng Khiêm ra mặt nữa mà cùng nhau buộc tội ngoại thích phạm pháp. Bầu không khí trong châu như sôi lên.

Chẳng mấy ngày sau bỗng có tin đồn Hồng Khiêm chính là Chu Bái, rằng chàng gian ngoan giả dối, chẳng đếm xỉa đến nhân luân, quên nguồn quên cội, là một gã nguy hiểm từ mua danh chuộc tiếng. Đến tận khi có ngự sử hạch tội vị Hồng đồng liêu này, thuật lại lời của người còn nhớ về ngoài cửa Chu Bái năm xưa, rằng bên tai hắn có một nốt ruồi son. Mọi người liếc nhìn tai Hồng Khiêm, có một nốt ruồi son thật.

Tô tiên sinh không ngồi im nữa, thoát đầu là tin đồn, thầy vờ không biết, đến cả Lương Túc cũng chẳng dám hỏi thẳng trước mặt thầy, chỉ sợ lại ăn mắng: “Phi lễ chớ nghe.” Giờ đây đã có ngự sử tham tấu, Tô tiên sinh không thể không chất vấn Hồng Khiêm giữa triều.

Hồng Khiêm ung dung đáp: “Tiên sinh hỏi thế lại buồn cười, ta từ bấy họ Hồng, nếu bảo ta nhận người khác làm cha, thì chẳng phải bảo phủ định mình là con cháu họ Hồng ư. Không phải cứ hễ ai bảo ta không phải con của cha ta thì ta đều phải nhảy dựng lên phản trần, kẻ nói ra điều ấy mới là kẻ cần đưa ra chứng cứ xác thực...” Quét mắt sang nhìn Trương ngự sử hạch tội chàng, nhếch mép cười lạnh, “Lẽ nào thầy lại quên mất gã- Trương-nào-đó rồi, cái gã con roi gãi điếm được ăn mày nuôi nấng ngoài thành ấy? Trước giờ sống nhờ ăn mày, vừa xin xỏ được cơm thừa canh cặn nhà quan lớn quý nhân đã chịu làm chó cho họ, cần bậy sủa um khắp cả. Ông tưởng ông trông giống Trương ngự sử, khoác áo quan lên người thì tôi không còn nhận ra nữa đấy?”

Cả đời thầy Tô chưa từng gặp kiểu vô lại này, lại chưa nghĩ ra mình nên đáp lại thế nào. Trương ngự sử thì giận tái cả mặt, nhảy xổ ra, mắng: “Người người, người ăn nói hàm hồ, người, người, làm nhục tư vấn!” Hồng Khiêm ngoáy lỗ tai: “Ông cũng biết cái gọi là ăn nói hàm hồ à?”

Trương ngự sử đáp: “Người kinh thành đều biết.” Hồng Khiêm bảo: “Ừ thì chắc độ ba ngày, người kinh thành hẳn biết tổng ông là con rùa mèn.” Trương ngự sử trợn trắng mắt, phụt máu, bất tỉnh nhân sự.

Quan gia sững sờ, cười nắc nẻ. Bị Tô tiên sinh lừa cho một cái, giật mình nắc cụt, cuống quýt bùm miệng bãi triều.

Vừa bãi triều thầy Tô đã kéo Hồng Khiêm cùng về Tô phủ, đóng cửa thư phòng, bắt đầu tra hỏi. Hồng Khiêm chẳng chờ thầy lên tiếng đã nói luôn: “Từ khi tôi đỗ đã liên có người quanh co khắp nơi, đại lý tự khanh đã nhận nhầm tôi, giờ tôi cũng đã hiểu tại sao trước kia thầy lại nghiêm khắc với tôi như vậy.” Thầy Tô là người đứng đắn, không chống nổi miệng nồm léo mép của Hồng Khiêm, ngơ vờ: “Trò thực sự không phải Chu Bái?” Hồng Khiêm bất lực đáp: “Tôi là Hồng Khiêm. Mả... Quà là giống thật. Chẳng giấu gì tiên sinh, tôi biết rõ chuyện nhà hắn cũng có nguyên nhân cả, nhưng trước mắt không thể nói, không bao lâu sau chân tướng sẽ rõ ràng.”

Chàng không nói, Tô tiên sinh cũng không tiện gặng hỏi. Còn chuyện huyết thống thì, quả thực chẳng cách nào có thể nghiệm được thật giả. Thầy Tô là chính nhân quân tử, bèn bằng lòng tin lời Hồng Khiêm, với cả hôm trên thuyền bàn chuyện gia đình họ Chu, vợ con chàng bảo mẹ kế Chu gia không tốt, Hồng Khiêm lại chẳng nói một lời, không có vẻ gì là căm phẫn.

Hồng Khiêm nói được làm được, lời đồn về thân thế vị Trương ngự sử kia ngày càng bất thường, không còn một vị quan nào dám nói xằng trên triều nữa. Nhưng lời qua tiếng lại giữa các bà các cô thì khác.

.....

Ngọc Tỷ còn đỡ, tuy đã đính hôn nhưng chưa thành thân, cũng chỉ năng qua lại với các cô chưa chồng, chẳng ai không ngại lời thô tục, sợ bị cười chê.

Hôm ấy phu nhân Chung Thận mời mọi người đến ngắm hoa xoi cổ, Tú Anh và Ngọc Tỷ cũng đến, Ngọc Tỷ thấy có rất nhiều cô bé mà mình không quen ở đây, bèn than với Lục Tỷ Thất Tỷ: “Lúc ở Giang Châu còn tưởng chúng ta đã trải đời, giờ mới hay mình là ếch ngồi đáy giếng.” Hai đứa không quen biết ai trong kinh, Đại Nương bèn xin Thân thị cho Lục Nương Tôn thị theo canh chừng. Tôn thị vốn là người kinh thành, cô biết mặt tất cả các khuê các nổi danh trong kinh. Lần lượt giới thiệu cho ba người.

Họ ngồi cùng nhau, vì chưa rõ lai lịch nên không vội trò chuyện với các cô kia. Chợt thấy một thiếu nữ áo đỏ cao dong dong lướt qua ngay trước mắt, da mặt trắng nõn, mặt xoan má đào, hất mặt thật cao, nụ cười treo khóe miệng. Tôn thị nói: “Đây là cháu họ ngoại của Thục phi, con của vợ cả Nguyên hầu.

Bên cạnh cô ta là hai em gái thứ xuất.” Ngọc Tỷ trông sang, đúng là phúc sức không bằng.

Tôn thị lại lên chỉ một thiếu nữ áo vàng hoa hạnh: “Đây là cháu họ của Hoàng hậu.” Về ngoài đoan trang dịu dàng, tuy không cười cũng chẳng ai dám bỏ mặc.

Đến tận khi có một nhóm người lướt qua bên cạnh, bỏ lại vài tiếng hừ lạnh. Ngọc Tỷ ngạc nhiên, từ lúc vào kinh đến nay mình chẳng quen được mấy người, sao lại có kẻ lườm nguyệt? Tôn thị hơi lúng túng, nhưng không thể không nói: “Áy là Tam Tỷ nhà đại lý tự khanh.” Ngọc Tỷ nhướn mày, nhếch môi cười mỉm. Tôn thị thấy nàng không giận không ngượng, thăm nhủ Cửu Nương đúng là người khoan hậu. Chẳng trách ông nội lại bảo, muội ấy là người không thể trêu vào, cha muội ấy là một người cực kỳ lợi hại, xem ra muội ấy cũng thế. Lại nghĩ, tại sao Chu Tam Tỷ cũng tới đây? Nhà Chung ngự sử không thể nào qua quýt như thế.

Chưa nghĩ xong đã có hai thiếu nữ dắt tay nhau sang, ánh mắt tò mò, chào Tôn thị: “Từ hồi Đại Tỷ làm dâu nhà người đã không tụ tập cùng chúng muội nữa. Đây là em gái Đại Tỷ à?” Tôn thị đáp: “Ừm. Đây là Đại Tỷ nhà Hồng ngự sử, đây là Lục Tỷ Thất Tỷ nhà chồng ta.” Lại giới thiệu cho cả ba: “Đây là Tam Tỷ nhà Nghĩa An hầu.” Nghĩa An hầu Đồng gia, đạo gần đây cũng chẳng im ắng. Ngọc Tỷ cười mỉm chào họ, chị em mỗi người kéo một tay của Ngọc Tỷ, hỏi ngắn hỏi dài Giang Châu trông thế nào.

Ngọc Tỷ cười đáp: “Áy là quê cũ, hỏi ta ta đương nhiên sẽ bảo đẹp rồi.” Tam Tỷ cũng cười: “Gặp cô đã biết nơi ấy thực sự là đất lành.”

Tình hình các bà ngoài kia lại khác. Tú Anh từ lâu đã nhận ra có người cứ nhìn mình mãi, nhưng vờ ra vẻ không hay, ngồi cùng Thân thị, trò chuyện với phu nhân nhà họ Chung. Tạm giao thiệp với các nương tử quan trên. Chẳng bao lâu sau, Chung phu nhân tiếp khách khác, có người bèn đến nói chuyện với Tú Anh.

Chuyện phiếm kinh thành, không nhắc vụ Hồng Khiêm, chỉ kháo nhau tiểu lang nhà ai muốn gấp gỡ cưới vợ, dần dà nói sang chuyện gặp mặt con dâu thế nào. Trong đám có người lỡ lời, thuận mồm nhắc đến Chu Khiết, bảo cô bé gia giáo tốt, Đoàn thị hiền lương văn văn. Đúng là đám các bà các cô trong kinh mỗi bàn chuyện, mười lần hết chín sẽ nhắc tới Đoàn thị, ấy là người có bản lĩnh, gia đình lại ấm êm—— Tội gì không nhắc? Cũng như mỗi khi nhắc đến tài tử thiếu niên, vị Tạ Linh An nọ sẽ lại được chọn.

Tú Anh bĩu môi: “Biết người biết mặt chẳng biết lòng.” Mọi người đều là vợ quan, cũng có đôi phần khôn khéo, nếu Hồng Khiêm thực sự là Chu Bái thì ấy thực sự là “quên nguồn quên cội”, chừ nghe nói, đám Nghĩa An hầu lấy làm rục rịch, nhìn chăm chăm vào nhà chàng. Ở đây có vài cô có chồng năm xưa từng cùng Chu Bái kết bè kết hội, lúc về nhà đều bảo giống thật, tuy đã hơn mười năm nhưng nốt ruồi son của Chu Bái vẫn hết như cũ.

Lại có kẻ bất bình, kẻ Đoàn thị tốt bụng ra sao, lại khen thị quá tốt với hai họ Đồng Nghĩa An hầu, đoạn ám chỉ Hồng Khiêm chính là Chu Bái.

Tú Anh dựng thẳng mày, giận dữ bảo: “Nếu là con trai mình, cô chịu để nó chưa vợ đã có con rồi à? Giống trông khua chiêng sợ người đời không biết ư? Nếu là con gái mình, cô chịu gả nó cho kẻ chưa vợ đã có con rồi à? Tốt vậy đấy hả? Nghe nói nhà nọ có thằng con căm, bung bít đến tận năm mười tám tuổi phải thành hôn, chẳng ai biết nó tàn tật. Vậy chuyện này sao lại phải đồn ra ngoài? Trên đời có cái kiểu mẹ hiền như thế ư? Người tốt cơ đấy!”

“Chắc một ngày ba lần đi viếng người vợ đã khuất của chồng, sáng bảo ‘Con trai ta ngoan hơn con bà’, trưa vãi ‘Hôm nay con bà ra ngoài lêu lổng, ta cho tiền nó rồi đấy’, tối khấn ‘Ta mới kiếm được thằng-con-roi-tin-đồng của con trai bà này, chờ nó lớn rồi, xem ai chịu gả con gái cho con bà nữa’, các cô bảo có đáng yêu không?”

“Người hiền lương là người thế nào? Nuôi dạy tốt cả con trai lẫn con gái. Còn như thị, dạy hư con đích trưởng người ta, rèn giữa con thứ xuất thật tốt dẫn mặt, khinh người chết không biết nói à! Người đầy đủ chân tay mất tích một tháng, không nghĩ xem chừng nào chàng ta trở về đã vội vàng nhặt mụ chưa ở đâu về đập vào cho đủ số, cây mạ còn phải chờ trở giống, thị cứ thế chắc mẫm chàng không thể quay về, nhận ngay thằng bé kia là con người ta? Sao thị biết chàng sẽ không về? Chẳng nhẽ chính thị giết hại chàng ta?!”

“Cái ngữ gian trá ấy bảo quan nhân nhà ta giống con nhà mình, cô vậy mà cũng thềm tin? Chẳng có nhẽ trời nóng không được uống trà mát nên văng đầu rồi?”

Vợ nhà quan cũng có người xuất thân từ gia đình dân thường, sang quý nhờ chồng, mệnh lười khôn khéo chưa từng tha ai, lại không ngờ Tú Anh vừa lên tiếng đã lợi hại đến thế, lời thốt ra lại khiến người như vậy. Vừa nghĩ đến cảnh Đoàn thị nói chuyện với bài vị mà rét lạnh cả người.

Chung phu nhân nghe thế cũng không tiện ngăn lại. Bà mời khách cũng trăm lựa ngàn chọn, đã mời nhà họ Hồng thì không mời nhà họ Chu, cũng muốn lên giữ Tú Anh lại trò chuyện sau buổi gặp, hỏi rõ đầu đuôi. Nào ngờ mấy đứa con gái tới báo, rằng Chu Tam Tỷ khẳng khái xin một người bạn thân dắt đến. Hai chị em nhà họ Đồng cũng lên theo người khác tới, mà đã đến thì lại chẳng thể đuổi mấy cô bé ra ngoài. Bà sợ xảy ra chuyện mới rời đi xem thử. Nào ngờ bên đám các cô thì bình yên, còn phe các bà lại lên con trước?

Chung phu nhân cũng cho rằng Đoàn thị này chẳng tốt đẹp được như ngoài mặt, nhưng con người thường hay gió chiều nào theo chiều đó, trước đây chưa từng nghĩ nhiều. Với cả Hoàng hậu cũng là vợ kẻ, bất hòa với Đồng cung, ai rồi hơi bàn luận lung tung chứ? Hoàng hậu dễ đối phó chứ Thái hậu thì không à nha. Định dàn hòa thì vị nương tử bị Tú Anh mắng cho kia lại cũng là một người nóng tính, đáp luôn: “Sao cô lại nghĩ xấu cho người ta như vậy? Chưa chắc họ đã thế, chính lòng dạ cô tối tăm thì có.”

Tú Anh phi nhỏ: “Vậy chắc các vị quan thanh liêm, Hình bộ thượng thư, phán quan ngày thăm dương đêm tra âm đều bị ném vào chảo dầu dưới tầng địa ngục thứ mười tám rồi, ai bảo họ lại nhìn thấu bao nhiêu là mưu đồ lươn lẹo, phá bao nhiêu là án oan, án giết người tàn nhẫn, án hãm hại như kia?”

Chung phu nhân bước tới hỏi: “Đang nói chuyện gì thế, sôi nổi như kia?” Tú Anh cười đáp: “Chỉ đang bàn về mấy lời đồn trong kinh thôi.” Ngoài người bị Tú Anh hạ bệ mặt mũi kia ra, số còn lại đều đang suy xét, có khi là vậy thật. Mọi người đều là đàn bà quanh năm suốt tháng chôn chân sau nhà, khá nhiệt tình với những chuyện như này, càng nghĩ càng thấy đúng. Mẹ ghê bày mưu ác lại che giấu thật tốt, nghe còn lý kỳ hơn một đứa con bất hiếu nhiều.

Dù đều là vợ nhà quan, cũng không kìm được cảm giác muốn về nhà kể lại cho người khác nghe.

Người đã ra mặt hộ Đoàn thị giận dữ lắm, cô ta xưa nay có quan hệ rất tốt với Đoàn thị, cảm xúc rối loạn, giờ lại chẳng rõ cảm xúc trong lòng là gì, định bụng về nhà tìm dịp sang họ Chu hỏi rõ Đoàn thị.

Mọi người không dám đắc tội Tú Anh nữa, một là do nàng khéo nói, hai là vì chẳng cách nào chứng thực chuyện Hồng Khiêm có phải là Chu Bái không. Nếu phải, đây cũng là chuyện nhà người ta, Chu Bái sai, nhưng theo cách nói của Tú Anh, Đoàn thị kia cũng chẳng hiểu gì, rõ ràng Du Ca nhà họ Chu được sống mười lăm mười sáu năm nay là do lỗi của Đoàn thị, ấy không phải là việc mà một người cần trọng nên làm. Nếu không phải thì là mình vô duyên ép Hồng Khiêm nhận người dung làm cha mẹ, lại đem cặp cha mẹ hờ này ra làm có mặt chàng, chẳng đang gây thù chuốc oán với người ta là gì?

Quan thanh khó đoán chuyện nhà, Chung phu nhân không bình luận, chỉ bảo mọi người ngấm hoa. Cái danh bất lương của Đoàn thị cứ thế truyền ra ngoài.

.....

Chuyện giữa các bà vợ bên đây chưa dứt, bên kia Hồng Khiêm ưa chôn rình rang, nào sợ chuyện bé xé to, bèn tâu lên một bản, xin được trở về họ Thâm. Quan gia thấy chàng đề nghị, lập tức đồng ý, lại lời bản hình dung Thâm thị ra, con trai nhà họ Thâm có một nốt ruồi son bên tai, tay có sẹo. Lại càng có nhiều người ngóng tai Hồng Khiêm hơn nữa.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 70: Chuyện Cũ

ÔNG KHÔNG PHẢI THÌ THÔI, CỨ CẦN CHẶT MẸ KÉ NHÀ NGƯỜI TA LÀM GÌ? THÀNH RA LỘ ĐUÔI.

Những ngày nắng cực nóng đã thúc đẩy sự phát triển của một ngành nghề — bán băng ướp, thường có phú thương đào hầm băng to, ngày đông cắt băng, đến hạ lại gọi xe đến kéo vào thành bán. Nhà nào dư dả sẽ thỉnh thoảng mua về giảm nhiệt. Kinh sự phồn hoa, ngày càng có nhiều người theo nghề này, chỉ cần có tiền trong tay thì chẳng gì là không mua được. Nhưng nguồn khách chính vẫn chỉ là những gia đình bậc trung, nghèo hơn thì không mua được, còn giàu hơn, ở nhà tự đào hầm băng, cũng đông cắt hạ dùng.

Nhà Tể Nam hầu là huân quý khai quốc, đến nay đã gần trăm năm, chuyện gì khác không nói chứ hầm thì đúng là có đào, chẳng cần ra ngoài mua băng. Thái phu nhân Hoa thị, mẹ của Tể Nam hầu vốn cũng thuộc dòng huân quý, hai nhà liên hôn, đã mấy chục năm giữ chức nữ chủ nhân của hầu phủ, nơi ở không thể thiếu băng giảm nhiệt.

Phòng chính của thái phu nhân có năm gian, ba sáng hai tối. Bấy giờ cụ bà không ra sảnh giữa mà an vị ghé gấp gian phụ, Tể Nam hầu Chu Lô và người em đại lý tự khanh của mình ngồi dưới, đối diện nhau. Trong phòng mát rượi, nhưng ba người lại hơi nóng. May mà đều là những người đã trải mấy chục năm mưa gió, vẫn còn bình tĩnh nổi.

Thái phu nhân cũng như bao bà cụ khác trong thiên hạ, càng già càng tin tăng đạo, trong cung sùng Đạo, bà lại tín Phật, lần tràng hạt trong tay, hạt tràng bằng gỗ, đến nay đã nhẵn bóng, hẳn là do được dùng thường xuyên. Cụ bà không ngại tay, hỏi Chu Chấn trước: “Thực sự là Bái Ca?” Cụ đã gần tám mươi, bạc trắng mái đầu, song tinh thần hãy còn tốt, tuy không tai thính mất tinh, nhưng đầu óc vẫn chưa đến hồi mờ mịt.

Chu Chấn ngẩng đầu nhìn mẹ mình, đến khi đôi khuyên vàng cắn đá to của cụ lướt qua trước mắt, mới cúi đầu khẽ đáp: “Con thấy giống lắm ạ.”

Chu Lô vội hỏi: “Phải thì bảo phải, sao lại nói giống hay không?”

Thái phu nhân bảo: “Con cũng có thượng triều mà, dứt khoát nói xem phải hay không.”

Uy thế thái phu nhân đã gây dựng nhiều năm, cụ vừa lên tiếng, Chu Lô không dám đón lời nữa. Chu Chấn nói: “Cũng đã gần hai mươi năm...” Chu Lô không dám tiếp chuyện mẹ, nhưng vẫn mở mồm khiển trách em trai được: “Giờ nói chuyện đó thì ích gì? Phải hay không, để còn kịp nghĩ cách nữa,” chấp tay vái thái phu nhân, “Mẹ, con cũng từng nhìn qua vị Hồng ngự sử ấy, vừa thấy đã giật nảy mình, cũng có cảm giác đây là Bái Ca. Nhưng cậu ta lại không nhận, tự xưng mình là người Giang Châu.”

Chu Chấn nói: “Con đã tìm cách qua lại đôi lần với Hộ bộ thượng thư và Lại bộ thượng thư, nhờ họ thân chinh kiểm tra sổ vàng. Chỗ Lại bộ báo Hồng Khiêm là người Giang Châu. Bên Hộ bộ thì nói ở Giang Châu có người tên Hồng Khiêm, từ ở rể rồi chuyển sang gia đình bình thường. Mười lăm năm trước đã trú lại Giang Châu, khi ấy Bái Ca đã mất tích được hai, ba năm. Hồng Khiêm đến Giang Châu là do nạn lưu vong, nguyên quán ở phủ Bắc Định. Phủ Bắc Định liên tiếp gặp hạn hán lũ lụt, người dân trôi giạt tứ xứ, triều đình vừa vỗ về vừa diệt trừ, cho phép xuôi nam kiếm ăn, Hồng Khiêm theo dân chạy nạn đến Giang Châu. Trên sổ vàng miêu tả tướng mạo con người nhưng không có hình vẽ, phủ Bắc Định thực sự có người tên Hồng Khiêm, cũng chỉ ghi tên, tả rằng mặt trắng không râu này nọ...”

Chu Lôi sót ruột: “Nói mấy thứ này ích gì? Phải hay không, cha ruột như đệ phải cho chúng ta câu trả lời chính xác đi chứ, đừng còn ứng phó kịp thời. Giờ cứ lưng chừng thế này thì ra thế thống gì nữa? Muốn phản trần cũng không tiện, muốn mặc kệ lại bị miệng đời chỉ trích sau lưng.” Nói đoạn nổi điên, “À nhà đệ đúng là phường yêu quái khuấy phá gia đình! Đệ cũng vậy, lúc đầu hẳn nên quán chế thị mới phải.” Ấy là mắng Đoàn thị, hoàn toàn không nhớ lúc Đoàn thị mới được gả vào, ông ta và vợ mình đã khen bà dịu dàng hiền thực ra sao.

Thái phu nhân không lần tràng hạt nữa, buông tiếng thở dài “Chuyện này không trách nổi Nhị Ca, việc này ta sai, con cũng có lỗi. Người vợ kế này là ta chọn cho nó, lúc ấy thấy thị sáng sủa thẳng thắn lại giỏi quản gia, là duyên lành. Lại tự ý đón Bái Ca sang đây nuôi để em con được gần gũi với thị, sinh con đẻ cái, có con rồi thì thị cũng sẽ an tâm. Nào ngờ lòng người thay đổi, nếu Bái Ca sớm được thị dạy dỗ, có lẽ tình hình sẽ tốt hơn. Từ nhỏ đã không có tình cảm, đến lúc thị có con trai ruột, đương nhiên sẽ chuộng mất Bái Ca.”

Chu Lôi biết điều thái phu nhân nói là tình hình thực, cụ thương con thứ còn trẻ đã góa vợ, lại sợ nhà Chu Chấn không có chủ mẫu thì chẳng ra sao, Chu Chấn vừa hết tang vợ đã cưới ngay vợ kế Đoàn thị cho. Lại thương Chu Bái mất mẹ, đón sang nuôi. Khi Đoàn thị vào làm dâu, e thị còn trẻ không biết cách chăm sóc con nít, lại muốn thị bầu bạn với Chu Chấn nhiều hơn, sớm ngày sinh con đẻ cái. Đoàn thị cũng giỏi, vừa gả đến được một năm đã có mang, khi ấy dù có muốn chăm sóc Chu Bái thì thái phu nhân cũng không tiện đồng ý.

Đường phân cách chuyện cũ

Đoàn thị có bản lĩnh, sau khi ở cữ sinh con trai xong, chẳng bao lâu sau lại có mang, đến tháng thứ sáu thứ bảy, do sơ ý trượt ngã mà sảy một thai nam, cơ thể tổn thương, phải tĩnh dưỡng.

Chu Bái lại lớn lên bên bà nội và bác gái. Thái phu nhân thương cậu, bác gái cũng xót cậu còn nhỏ đã mất mẹ, vì là con trẻ cùng chi, lại mồ côi mẹ, xem ý của Chu Chấn thì cũng muốn cậu cố gắng học hành, sau này thi đỗ nhập sĩ theo nghiệp mình, với cả cậu cũng là em họ của đám con nhà mình, có thể đỡ dằn lằn nhau, dẫu sao “gà cùng một giống chẳng hoài đánh nhau”, nên rất tốt với cậu.

Hồi bé Chu Bái khá thông minh, nhưng lại xa cách cha mẹ ruột, thêm bác gái cưng chiều, tuy biết chữ thuộc bài nhanh nhưng tính cách lại hơi xấc láo. Đến hồi Chu Bái lên năm, lão Nghĩa An hầu qua đời, sau tang lễ, thái phu nhân bèn quyết định chia gia sản cho hai đứa con trai này, miễn cho sau này ròi reng, hai anh em mất cảm tình với nhau. Chuyển đồ gia dụng, chia tiền, hai anh em nhường nhau mãi, cũng khá êm xuôi. Chu Bái đành phải sống với bà nội đến năm lên sáu, về tới nhà mình, tình hình hoàn toàn khác với lúc trước.

Đoàn thị hồi trẻ đã khôn khéo vô cùng, nói chuyện làm việc cực thẳng thắn, thái phu nhân ưng thị cũng là vì cái tính ấy. Lúc mới gả vào đã rõ mình chỉ là vợ kế, vì Chu Chấn là con thứ, thị cũng biết sẽ không có tước vị, thôi thì cứ nuôi con trai vợ trước rồi tự sinh thêm vào nữa, chiếm cảm tình của chồng, sống cho thoải mái. Đến khi chia gia sản, thị nhiều con trai thì cũng sẽ được chia nhiều một chút. Nếu có thể nuôi dạy tốt con vợ trước, thì có khi còn thêm nguồn trợ lực.

Thái phu nhân thương thị, để thị sinh một mụn con trai cho Chu Chấn an ủi lòng mình, khi ấy Chu Bái cũng chỉ mới hơn một tuổi, thị thực sự sợ cậu chết vì nuôi không đúng cách, thành ra mình có tội. Bèn để mẹ chồng nuôi Chu Bái vài năm, con nít tuổi ấy đã không dễ xảy ra chuyện nữa, thị cũng có con trai riêng, đôi bên cùng có lợi. Thị chỉ cần mỗi ngày sang hầu mẹ chồng thì ngắm Chu Bái đôi lần, thể hiện rằng mình không quên còn có đứa con này.

Nào ngờ lần nữa một thôi một hồi, đến khi Chu Bái hiểu chuyện rồi mới đón về. Tình hình đã khác. Chu Chấn xót con trai mới lọt lòng đã mất mẹ ruột, không khỏi coi trọng hơn, xếp con thứ của Đoàn thị ra sau, đích thân dạy dỗ Chu Bái. Lúc sống với thái phu nhân, Chu Bái chỉ cần hiểu lễ nghi thôi là được, mọi chuyện còn lại đều tùy ý cậu. Người mẹ kế này chỉ mỗi ngày liếc qua một cái, nói chuyện cũng mềm mỏng, nào ngờ cậu vừa rời khỏi bà nội, bà ta đã muốn quán thúc.

Lại thêm Chu Chấn đặt hy vọng rất nhiều vào đứa con cả này, thấy cậu đã sáu tuổi, hồi còn ở với thái phu nhân thuộc chữ cũng nhanh, bèn đích thân dạy vỡ lòng cho cậu, quản càng nghiêm hơn. Vì con trai thứ nhỏ hơn Chu Bái đến hai tuổi, chưa đến lúc dạy dỗ nghiêm túc nên gạt sang bên, Đoàn thị trông thấy thì khá xót lòng. Từ lúc thị về làm dâu, mẹ chồng sáng suốt, chồng cũng giữ lễ, chẳng một à thị thiệp đắc sủng nào dám tỏ thái độ với thị, lại được nắm quyền xử lý việc nhà, đã có phong phạm quản gia, cũng nuôi dạy con vợ trước như mẹ ruột, muốn cậu yêu thương anh em, nên nhắc đến Chu Thanh trước mặt Chu Chấn nhiều hơn.

Khi ấy trong lòng Chu Bái nghĩ, cha nghiêm, mẹ kế lạnh nhạt lại hay ép uống mình, lại thường nghe mấy lời đồn kể mẹ ghê không tốt, thử kiểm chứng thì, đây chẳng phải hết câu “Có mẹ ghê thì có luôn cha dượng” đấy thôi? Sao mà thèm nghe lời Đoàn thị dạy? Tuy không gây gỗ nhưng lại chẳng xem Đoàn thị ra gì. Chu Chấn không cho phép con trai bất hiếu với mẹ kế, không khỏi nghiêm mặt giảng đạo. Chu Bái từ lâu đã khó chịu trong lòng, càng bướng hơn. Ấy mà lại chạy sang chỗ thái phu nhân ở liền mấy ngày, với cụ thì Đoàn thị không đến nỗi, Chu Chấn càng chẳng có vấn đề, Chu Bái tính tình trẻ nít cũng không sai, ba người chỉ đang có mâu thuẫn nhỏ ấy mà. Bèn giữ Chu Bái lại vài ngày, nói lý với cậu, chờ hết giận thì đưa về nhà.

Ngờ đâu người bác Chu Lôi của cậu cũng khá quan tâm đến cháu mình, được Chu Chấn nhờ bèn dạy cậu cưỡi ngựa bắn cung, huấn quý lập nghiệp quá nửa đều nhờ quân công, con cháu cũng có người không quên nguồn cội, tập luyện môn này. Chu Bái chán mớ lý lẽ đao to búa lớn của Chu Chấn, nhưng lại khá hợp với người bác này. Lúc về nhà đã vắc theo một đồng vũ khí. Từ đấy lại càng ngang tàng, chẳng vừa mắt kẻ sĩ.

Cậu giận đối cha mình, Chu Chấn lại không thể không quản, tuy bận nhưng vẫn thường xuyên dạy dỗ răn đe, cũng chẳng thiếu roi vọt, cái mớ “mực đen” thuở thiếu thời đều do Chu Chấn rót vào bụng cậu không chữ ai. Vì Chu Chấn chỉ quan tâm Chu Bái, con trai mình không có dịp lượn lờ trước mặt ông. Đoàn thị chưa xót. Dằn tỏ thái độ, không giảm cái ăn cái mặc của Chu Bái, nhưng đương nhiên không thể đối xử với cậu tốt như con ruột nổi. Tội tở trong nhà nhận ra, khoảng cách đôi bên càng lớn, ngay cả giữa tở tở hầu hạ đôi bên cũng thường lời qua tiếng lại.

Cứ thế không vui là Chu Bái lại sang chỗ bà, tìm bác cả, anh họ luyện võ. Chu Chấn giận dữ, thái phu nhân lại bảo: “Từ bấy quân công là cao nhất, nó cũng chẳng ra làm lính mà là làm quan, đâu nhất thiết phải thi cử. Hiện thời phương bắc đang rối, phải cần một thời gian mới có thể bình định, đến lúc thẳng bé trưởng thành, vừa khéo có thể nhận việc lập quân công.” Chu Chấn không muốn con trai trở thành kẻ thiếu kiến thức, dẫu có làm quan võ cũng phải biết lễ nghĩa căn bản đáng được cái danh nho tướng, nếu không, võ quan không biết chữ, dù có công lập triều cũng bị sĩ nhục coi khinh. Không cảm

cậu đến chỗ bác cả, nhưng lại ép học hơn.

Khoảng cách giữa hai cha con càng lớn.

Chu Bái lên tám, Đoàn thị lại có mang, Chu Thanh cũng bắt đầu lên lớp, hai anh em không thân thiết gì mấy. Con nít cãi nhau là chuyện thường, tuy Chu Bái chả bỏ công bắt nạt thằng em bé hơn mình nhiều này, nhưng Chu Thanh lại cứ khoe khoang mẹ ruột Đoàn thị thương mình cưng mình thế nào trước mặt cậu, Chu Bái nghe mà bức, đưa tay đẩy Chu Thanh ngã, tay rách miếng da. Về bị Đoàn thị trông thấy, thị không rầy Chu Bái mà đi thẳng đến trước mặt Chu Chấn bảo: “Thiếp rót chẳng phải mẹ ruột thằng bé, nặng nhẹ gì cũng khó mà quản nổi, hai đứa đều là con của quan nhân, xin chàng đối xử bình đẳng với chúng.”

Chu Chấn lại trách Chu Bái ghét bỏ em trai, Chu Bái chả thèm giải thích rằng nó chọc mình trước. Cậu cứ tầm ngàm như thế, Chu Chấn phạt quỳ từ đường một canh giờ. Xong xuôi Chu Bái lại sang chỗ thái phu nhân, không nói rõ nguyên nhân, chỉ bảo chán ở nhà. Lúc quay về, Đoàn thị lại cười lạnh với cậu, cậu không hành lễ chào thị, thị nữ của Đoàn thị ngăn lại bị cậu đá vào đùi té ngã, cậu đẩy Đoàn thị ra định đi, ai ngờ Đoàn thị lại trượt chân.

Chu Chấn về nhà, nghe bảo con mình đẩy mẹ kế có mang, không khỏi lại đập cho một trận. Từ đấy lời đồn Chu Bái tính tình ngang ngược hung tàn cứ thế truyền ra, lại thêm cậu thích luyện võ, thi thoảng lại đi diễn luyện, ra tay mạnh mẽ, nên rất nhiều người tin. Đoàn thị đối đãi với nhà Nghia An hầu như với nhà mẹ đẻ, chỉ kể cái tốt giấu cái xấu của Chu Bái, lúc thành thân cũng từng sang phủ Nghia An hầu kết nghĩa, nhận Đồng thị làm chị.

Thế nên nhà cậu Chu Bái cũng gọi cậu sang bảo phải kính trọng mẹ kế, khiến cậu chán cả bên này. Đoàn thị trở tay bên bán nhũ mẫu Chu Bái, vì cậu tám tuổi rồi, không cần nhũ mẫu nữa. Chu Chấn cũng có ý đó, thấy con trai trưởng không nên chung đụng với đàn bà quá lâu, bên mua tiêu tư hầu cậu. Nhũ mẫu là thị tỷ bồi giá mẹ ruột Chu Bái, ra ngoài lấy chồng rồi lại lo lắng cho cậu chủ nhỏ, xin thái phu nhân cho trở về hầu hạ. Dù không hầu trong phòng Chu Bái nữa thì vẫn có thể trông chừng gần đấy. Sau do mẹ chồng mất, đành theo chồng về quê thủ hiếu, ấy mới bật tin.

Ban ngày Chu Chấn phải đến nha môn điểm danh và xử lý vài công vụ, Đoàn thị bèn không cấm Chu Bái ra ngoài, dẫu sao Chu Bái có ra ngoài cũng không muốn báo thị, thị vợ không biết, dù có xảy ra chuyện gì cũng là do Chu Bái trẻ nít không hiểu chuyện, không thừa cha mẹ đã ra ngoài chơi. Nhưng lại diễn tròn vai, mọi thứ Chu Bái nên có đều có đủ, mặc cậu tiêu xài phung phí bên ngoài, thỉnh thoảng còn cho thêm một khoảng.

Đến nỗi thái phu nhân cũng phải than thở rằng đứa cháu này lúc nhỏ thông minh, càng lớn càng hỏng. Đến năm mười ba mười bốn tuổi, Chu Bái đã nổi danh cậu ấm toàn thành, mọi người đều biết sáng cha không có ở nhà, mẹ kế không quản nổi, lại thêm đám Chu Thanh hiếu học làm nản, trông cậu càng bất kham. Cậu trời sinh lạnh lợi, chỉ cần muốn học thì học gì cũng nhanh, học cái tốt nhanh, đương nhiên học cái xấu cũng không kém gì, chưa tới nửa năm đã đầy đủ mọi ngành. Cũng vì khôn khéo mà từ đầu tới cuối, ngoại trừ lần đầu đi đánh bạc thua người ta ba trăm lượng, về nhà Đoàn thị lại thoải mái chi trả cho chủ nợ đến đòi tiền thì sau đấy, cậu chưa từng thua tiền bất cứ trò nào nữa.

Người người bảo cậu hư hỏng, lại thêm Tô Trường Trình rồi việc kiểm chuyện hạch tội, tự xưng quảng bá tên tuổi cho cậu, người ta có bêu cũng là bêu tên tốt, cậu lại được bêu tiếng xấu. Chu Bái không phục, cũng bức mình, nhưng không lập nổi miệng đòi.

Chợt có một ngày, Chu Bái nổi hứng ra ngoài đi săn, rồi không quay về nữa. Chẳng bao lâu sau, Đoàn thị lại dắt một con nha đầu về, bảo là đã được Chu Bái thu dụng, có mang. Bấy giờ Chu Bái chưa về nhà, gia đình thực sự tin rằng một người hư hỏng hay ghé ngõ hoa phố liễu như cậu dám làm ra chuyện như vậy lắm. Thái phu nhân quyết định sẽ giữ cái thai này, Đoàn thị can ngăn, bảo: “Cũng nên hỏi qua ý Đại Ca, không nó về lại nổi giận nữa.” Dứt lời khóc ngay, ý rằng cậu gây chuyện thì giỏi, còn mình lại khó xử rồi. Chu Bái hư hỏng chẳng trách ai, phải trách thị.

Thái phu nhân biết tính Chu Bái, đành phải hoãn lại, còn an ủi Đoàn thị. Ngoài kia chả biết khi nào lại có người đồn Chu Bái chưa vợ đã có con rồi, khiến thị nữ có thai rồi trốn. Chu Chấn thất vọng vô cùng, mãi đến ngày Oanh Nhi thị nữ của Đoàn thị nhờ miệng, gọi Chu Thanh là “Đại Ca”.

Khi ấy Chu Chấn nghe ả gọi “Đại Ca” thì lấy làm kích động, cho rằng Chu Bái đã về, câu “thằng con trời đánh” còn chưa thốt ra đã trông thấy Chu Thanh. Tuy Chu Chấn thi thoảng cũng có ý “Cái thằng trời đánh ấy nên bóp mũi chết từ lúc lọt lòng mới phải”, nhưng cũng chỉ giận cậu không có lòng cầu tiến, chứ không muốn cậu chết thật. Á thị nữ này lại xem thằng con đích trưởng của mình như đã chết, Chu Chấn sao không giận cho nổi? Mà Đoàn thị lại không can, cứ như ngàm cho phép.

Chu Chấn không rõ chuyện nhà cửa, chưa từng cho rằng trong nhà lại không hòa thuận, nhiều lần cũng chỉ nghĩ Chu Bái còn trẻ không hiểu chuyện, trưởng thành lấy vợ rồi thì khác — Có ai khi không lại nghĩ xấu cho vợ mình chứ? Ông không ngốc, nếu không cũng chẳng lên được tới chức đại lý tự khanh. Nhưng chuyện trước mắt đây không khỏi khiến ông phải suy xét đôi điều. Nhất là Chu Bái lại mất tích luôn từ đấy.

Chu Chấn lập tức đánh chết Oanh Nhi, tuy Oanh Nhi là thị nữ của Đoàn thị nhưng Chu Chấn lại là chủ nhân, ông làm việc không để lại sơ hở, cũng nằm lòng các lý do để giết người. Với người nhà thì bảo là do ả coi khinh Chu Bái, với người ngoài thì bảo con thị tỷ này trộm đồ, nhờ tay đánh chết. Đoàn thị muốn xin tha, Chu Chấn lại chả thèm gập thị, lại cắt chức hết đám quân sự mà Đoàn thị cất nhắc, quá nửa số người nắm chức quân sự sẽ bòn rút nợ kia, ông tra xét một hồi, đánh cho chết dờ rồi bán đi xa. Lấy lại quyền quản lý việc nhà của thị, mọi chuyện giao cả cho tới tở cũ, nếu mẹ con Đoàn thị có ý chèn ép họ sẽ bắt Chu Thanh đến đánh cho một trận. Chẳng bao lâu sau, mọi chuyện tạm lắng xuống.

Đoàn Hựu em trai Đoàn thị vốn muốn nhờ anh rể lo lót hộ chức quan, Chu Chấn đã chuẩn bị xong đầu đó cho ông ta rồi, vì ông ta cũng xuất thân từ quan võ, ra ngoài kiếm chút công lao, về sẽ được thăng chức. Chuyện này không giúp nữa, Đoàn Hựu cứ thế kẹt mãi với chức chính thị đại phu, không có thực quyền, cứ phí thời gian như vậy.

Đoàn thị vốn không hay tin, thực ra là do Đoàn Hựu làm quan xa, khi ấy lại đầy lưu dân do nạn đói hoành hành, Đoàn Hựu phụng mệnh đi tiền trừ. Vì muốn lập quân công nên giữa hai đường an ủi và tiêu diệt, quan võ đương nhiên chọn về sau. Hôm vây quét ấy lại nhặt được một chiếc thất lưng, Đoàn Hựu lấy làm quen mắt, cầm lên xem thì thấy trên ấy có vết máu, ngọc bội khắc gia huy họ Chu. Bình tĩnh cất lại, về báo với Đoàn thị, Đoàn thị còn tưởng em trai đã xử lý giúp mình. Giết người thì đã sao? Chu Bái chết rồi, Chu Chấn vẫn phải nhờ vào con bà phụng dưỡng. — Đây là điều đám Chu Chấn không biết.

Sau này do Chu Chấn ngày càng mạnh tay, thị mới nhận ra, đành cẩn thận gầy dựng lại cảm tình. Mới đầu không dám nói Chu Bái đã chết, sau lại vẫn hỏi được một tí tình cảm của Chu Chấn, ông mới cho thị thêm hai đứa con một trai một gái.

•••Trở về thực tại•••

Thái phu nhân nói: “Nếu thị là vợ đầu vợ cả, hẳn có thể êm xuôi qua ngày. Mọi thứ chẳng qua là do tạo hóa trêu ngươi, chỉ xót thay Bái Ca nhà ta.” Dứt lời bèn khóc. Hai anh em vội khuyên lơn.

Thái phu nhân nghẹn ngào: “Từ đầu đã có lỗi với Bái Ca, cũng có lỗi với mẹ nó, con bé mất rồi mà mình lại không chăm sóc tốt được cho thằng nhỏ, trái lại khiến nó không thể sống nổi trong chính nhà mình. Lại vì Bái Ca mất tích, Nhị Ca vẫn phải có con nối dõi, không thể không... Lại có lỗi với nó lần nữa, đều tại ta cả.”

Chu Chấn cuống cuống quỳ xuống thưa: “Là con trai bất tài, không nắm rõ chuyện nhà, không dạy dỗ được Bái Ca. Nó rời nhà rồi, trái lại nên người. Nào cần chứng cứ gì chứ? Vừa nhìn đã biết đây là con trai con. Tìm chứng cứ, chẳng qua chỉ là để có cái ăn nói với người đời.”

Chu Lôi vốn đã xem Hồng Khiêm là Chu Bái, sau vì Chu Chấn không có chứng cứ nên lại nghi ngờ, giờ đây buột miệng hỏi: “Là Bái Ca thật ư?”

Thái phu nhân nói: “Cha con một lòng, sao có thể nhận nhầm được? Nốt ruồi son bên tai nó ta nhận ra, trên ót có hai xoáy tóc, là đứa trẻ thông minh. Bảo cái gì mà trên tai thằng bé nhà họ Thẩm cũng có nốt ruồi, trên tay có sẹo, ta đã từng gặp thằng bé ấy hồi nó còn nhỏ rồi, nốt ruồi thế nào đã quên, nhưng chỉ gương mặt thôi đã khác xa Bái Ca, sao mà nhầm được? Lại còn mượn danh nó nữa chứ? Hai người chẳng có điểm chung, ai nấy đều biết là hai đứa khác nhau, cũng chỉ miễn cưỡng qua mắt mọi người, hồng chứng minh câu ‘cùng đặc điểm nhưng chưa chắc là người nọ’ thôi. Nếu nó thực sự không phải Bái Ca thì chẳng đã âm lên rồi đấy, làm gì có chuyện thành thoi, điểm tình chửi nhau với Trương ngự sử? Vợ của nó cũng là một cô gái tốt, biết bảo vệ chồng, câu nào câu nấy nể nang Đoàn thị bất lương, nếu thực sự không phải, thì cần gì phải đề tâm như vậy? Nếu chồng con bé không phải là Bái Ca thật thì đã chẳng mắng kiêu này, mà sẽ mắng chúng ta điên, con cháu lông bông mất tích không lo tìm lại nhận vợ tiến sĩ nhà người ta, con bé là đang bắt bình, trút giận hộ chồng.”

Chu Chấn không khỏi vừa ăn năn vừa giận mình. Chu Lôi bảo: “VẬY...”

Thái phu nhân nói: “Đừng bảo không bằng không chứng, dẫu có chứng cứ cũng không thể ép nó nhận đâu. Nếu nó nhận thì tàn đời ngay, vợ nó, con cái nó cũng vậy. Trước kia đã có lỗi với nó, lần này phải bảo vệ nó thôi, có lẽ còn chuộc lại được cái nghiệp khi ấy. Phải giải thích rằng do nhà mình không có phúc, tham có con cháu đỗ đạt tiến sĩ, vậy thôi. Đứng là tự tạo nghiệp.”

Ba mẹ con ôm nhau khóc ròng, Chu Lôi hờn Đoàn thị đến cực cùng, nhưng đẩy lại là em dâu, không tiện động vào, bèn tính dời mục tiêu sang em trai Đoàn Hựu và mấy đứa cháu trai thị, muốn lột sạch chức quan của chúng. Tiếc nỗi bây giờ không thể hành động thiếu suy nghĩ, lập chí chờ tin tức lắng xuống sẽ ra tay.

Ba mẹ con bên này đã quyết định bùng bít vụ việc. Thái phu nhân bèn bảo Chu Lôi sai người truyền ra, bảo Hồng Khiêm không phải Chu Bái, nhưng tướng mạo giống thật, còn bảo nếu Hồng ngự sử rồi rồi thì xin quá bộ đến nhà viếng thăm, an ủi nỗi lòng mong mỏi cháu trai của thái phu nhân. Lại bảo vợ của Chu Lôi là Hàn thị sang bên Nghĩa An hầu, dù có chứng cứ cũng xin dằn lại, nếu nhận nhau thì thanh danh Hồng Khiêm sẽ hỏng cả.

.....

Vợ chồng Chu Lôi theo lệnh mà làm, Chu Chấn thì ra về chẳng có việc gì, vẫn vào châu điểm danh như cũ. Tế Nam hầu và Nghĩa An hầu đều công bố ra. Bên phía Nghĩa An hầu nghe đồn đãi gần đây về Đoàn thị, nghĩ bụng, chẳng nhẽ thế thật? Gần như không muốn gặp Hàn thị, Hàn thị phải quanh co lắm mới gặp được thái phu nhân nhà Nghĩa An hầu, bà thuật lại đầu đuôi câu chuyện, thái phu nhân Nghĩa An hầu cũng khóc to một trận, hai bên trái lại hòa giải, chỉ mắng mồi Đoàn thị: “Lòng dạ đen tối, thế nào cũng sẽ bị quả báo.”

Con cái nhà mình luôn là đứa ngoan nhất, nếu nó có không ngoan, thì cũng phải tìm cho ra cái lý do khiến nó hư hỏng.

Cụ bà nhà Nghĩa An hầu khóc xong, lại hỏi: “VẬY Dư Ca rốt cuộc có phải con trai cháu ngoại ta không? Cháu ta từ nhỏ đã chịu bao áp lực, không thể lại để nó áp lực sang đến cả chuyện con cháu nữa. Ta thấy Hồng ngự sử chẳng có vẻ gì là muốn nhận, quá nửa chắc không phải rồi.”

Hàn thị đáp: “Dư Ca chưa được vào gia phả, là do Nhị Ca định dành ra cho Bái Ca xử lý. May mà còn chưa cho vào, để xử lý, cho nó vài mẫu ruộng, đuổi đi thật xa là được. Con của thị tỷ, bác cũng biết rồi đấy ạ, dù có là con ruột, cũng chẳng là gì. Dòng của em dâu, nếu bác đồng ý, mẹ chồng cháu sẽ nhận một đứa cháu từ nhà mình sang làm con thừa tự, nối dõi tông đường. Của hồi môn của em dâu, xin trả lại cho bác sui.”

Thái phu nhân Nghĩa An hầu vội phát tay: “Đừng làm thế đừng làm thế.” Nếu mà đòi của hồi môn lại, thì tình cảm hai nhà mất bằng sạch. Dù có máu mủ ruột rà cũng còn có thể trở mặt vô tình, thái phu nhân Nghĩa An hầu vẫn xót đứa con gái mất sớm lắm.

Hàn thị nói: “Thực ra còn một nguyên nhân nữa. Hồng ngự sử có một đứa con trai theo họ vợ, cũng là máu mủ của cậu ấy. Thằng bé năm nay sáu tuổi, đang theo học bên nhà Lương tướng, ngoan ngoãn nghiêm chỉnh. Phủ mình có đứa nào hờm hờm tuổi thằng bé không ạ? Hứa hôn cùng của hồi môn vậy.”

Thái phu nhân Nghĩa An hầu cảm kích: “Ta sẽ bàn lại với chúng nó.” Không kể đến quan hệ huyết thống, chỉ riêng việc kết thông gia với nhà tiến sĩ thôi cũng đã có lời. Con gái đích trưởng của cụ chịu lấy một thằng con thứ, chính là vì Chu Chấn tự dốc sức nỗ lực đỗ tiến sĩ.

Thế là thái phu nhân hai họ cùng mời Hồng Khiêm đến gặp mặt một lần, Hồng Khiêm đang chuẩn bị tinh thần đương đầu với rắc rối, lập tức ngăn ra.

Kiểu của hai cụ đến ngay trước ngõ nhà chàng, gặp hay không đây? Chàng cũng chỉ đành bịt mũi đưa chân tới viếng thôi.

Hai người mỗi người nắm một tay chàng, không ngừng bảo: “Giống, thực sự rất giống!” Sau lưng Hồng Khiêm là Kim Ca, lúc tan học cậu được cha đích thân đến đón về nhà, thấy hai bà cụ này mau nước mắt còn hơn bà ngoại mình thì giật thót.

Cụ bà Tế Nam hầu nắm lấy tay Hồng Khiêm, vì ở sát bên nên thì thầm bên tai chàng: “Đinh đầu hai xoáy đúng không? Trên eo có nốt ruồi nhỉ?” Cụ bà Nghĩa An hầu bên còn lại mới hỏi: “Trời nóng, vẫn ngứa gang bàn chân chứ cháu?” Hồng Khiêm giật mình.

Hai người cùng nói: “Nếu cháu ta còn sống, chắc cũng lớn cỡ này.” Không nhận chàng là cháu ruột. Lại xin thất lễ, một người cầm tóc chàng bảo: “Trên đầu cháu ta có một cái xoáy, thằng bé này lại hai, đúng là không phải thật.” Người còn lại xòe tay chàng ra, bảo lòng bàn tay Chu Bái có cái bớt, Hồng Khiêm không có. Rửa sạch hiem nghi cho Hồng Khiêm, Trương ngự sử bên kia toi công làm rửa, lại bị bãi chức quan, xám xịt về nhà.

Bên này Hồng Khiêm cũng xám ngắt mặt mày được hai bà cụ kèm cặp đưa về, gọi Tú Anh, Ngọc Tỷ ra chào. Đám Chu Lôi, Hàn thị, Nghĩa An hầu Đồng Cách, phu nhân Nghĩa An hầu Vu thị thấp tùng, hai bên ngồi vào chỗ của mình, thái phu nhân Nghĩa An hầu cứ ôm riết lấy Ngọc Tỷ, gọi mãi: “Đại Tỷ nhà bà.” Ngọc Tỷ giống cha, tuy có đôi chỗ giống mẹ nhưng đường nét chính lại giống Hồng Khiêm như tạc, Hồng Khiêm thì lại giống mẹ, một đời hai đời, giờ tuy không y hệt nhưng bà cụ lại chắc chắn con bé là cháu mình.

Vu thị lại an ủi mẹ chồng, ai nấy biếu quà gấp mặt, vừa muốn kết thông gia, vừa muốn kết nghĩa. Tú Anh không dám đồng ý ngay, luống cuống nhìn Hồng Khiêm. Ngọc Tỷ thì thoải mái tự nhiên, dịu dàng vỗ về thái phu nhân Nghĩa An hầu, lại cầm khăn tay mình khê khàng chấm nước mắt cho cụ. Quen tay rồi, vì xưa giờ Tổ Tỷ khóc nhiều quá mà.

Thái phu nhân Tế Nam hầu thì xem xét Tú Anh, cứ luôn miệng khen tốt với Hàn thị.

Hồng Khiêm chột thờ dài, vái mọi người: “Chư vị quá yêu thương cháu rồi. Vài ngày nữa, có lẽ cháu sẽ làm chuyện có lỗi với mọi người. Không phải việc tư mà là việc công, đã cười lên lưng cọt thì phải truy cho tận ngọn nguồn.” Thái phu nhân Tế Nam hầu hỏi: “Nói thế là thế nào? Việc công sao lại chúng ta lại trách cháu được?” Lại định làm mai, hứa hôn đích tôn của Đồng Cách cho Kim Ca.

Hồng Khiêm không dám từ chối nữa, lập tức rút cây trâm vàng cài tóc của Tú Anh ra, làm tín vật. Chu Lôi vỗ vai Hồng Khiêm, không nói gì. Hồng Khiêm bảo: “Đồn đãi dạo trước quá cấp bách, văn bối đã mĩa mai trả đũa, giờ đây các tiền bối lại quá bộ đến giải vây hộ, ôi lúc trước uống công cháu làm tiểu nhân rồi.”

Tuy Chu Lôi không xuất thân tiến sĩ nhưng cũng nghe ra được chàng đang ám chỉ chuyện Đoàn thị. Động vào Đoàn thị sao có thể không mắc miu đến nhà họ Chu, bết lăm cũng phải liên đới sang Chu Chấn. Nhưng Chu Lôi biết Chu Bái cứng đầu, dù Hồng Khiêm có tự nhận mình là Chu Bái đi nữa thì Đoàn thị vẫn là kẻ thù của chàng, hôm nay hai gia đình họ giải vây cho Hồng Khiêm, thực tế đã đặt chàng vào thế khó đôi đường. Những người tinh táo lại không khỏi bật thốt một câu: Ông không phải thì thôi, cứ cần chặt mẹ kẻ nhà người ta làm gì? Thành ra lời đuổi.

Chu Lôi lúng túng, Hồng Khiêm cười bảo: “Văn bối tự có tính toán, chỉ e không xứng với lòng yêu thương bảo vệ của tiền bối thôi.” Đồng Cách trái lại cảm thấy Hồng Khiêm nên cho Đoàn thị một bài học, nghiêng rằng bảo: “Mấy năm nay đỡ bọn ta như đỡ đám khờ ấy! Nếu không phải vì của hồi môn của em gái, bọn ta há lại nhịn để thị lộng hành...” Vu thị háng giọng một tiếng.

Chu Lôi bèn thuật lại ý của hai nhà. Mắt Hồng Khiêm uрон ớt, Tú Anh cũng đã phải gạt lệ. Nhưng mọi người thực sự không rõ Hồng Khiêm muốn làm gì Đoàn thị, và sao lại liên lụy đến nhà họ Chu. Chuyện xảy ra sau đó, hai nhà mới nghĩ lại mới thấy sợ, bắt đầu nằm lòng câu “Người tốt sẽ được báo đáp, may mà lúc đầu không có ý xấu”.

Ba gia đình quây quần lại, hai vị thái phu nhân và lão an nhân đều đã cao tuổi, ngồi trò chuyện với nhau. Cụ Lâm tính ý đến mức nào chứ? Bèn kể hỏi còn ở Giang Châu Hồng Khiêm đã tốt bụng ra sao, hai người nghe đến là vui vẻ. Cụ Lâm như thăm, mối hôn sự này khá tốt, nhà mình còn yếu, Kim Ca có người vợ như vậy, cũng vững vàng hơn — Chỉ không biết tính cách thế nào? Lại nghĩ, cô bé ấy hãy còn nhỏ, vẫn có thể dạy được.

Lại không ngờ rằng, người được lợi từ chuyện viếng thăm đầu tiên của thân thích hai nhà không phải là Kim Ca, mà là Ngọc Tỷ. Mấy ngày sau, Hoàng thái hậu trong cung truyền lời cho Thân thị, bảo bà tiến cung, dắt theo Lục Tỷ, Thất Tỷ và Ngọc Tỷ. Xét ra thì Hoàng thái hậu là bác gái họ của Thân thị, muốn gặp mặt vợ tương lai của cháu họ mình cũng là chuyện hợp lẽ.

Hoàng thái hậu đang đầy một bụng giận dữ, chiều này là Hoàng hậu xúi. Không gọi Tú Anh vào cung là do nàng là ngoại mệnh phụ, vợ kẻ sĩ, Ngọc Tỷ cũng là con kẻ sĩ, không dung lại gọi vào cung, cẩn thận tấu chương hạch tội chôn luôn cả cấm cung. Nhưng nếu lấy cớ Hoàng thái hậu muốn gặp cháu dâu, tuy hơi khập khiễng nhưng ai dám dèm pha? Hoàng thái hậu đã đi một nước rất hay.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 71: Ngự Tỷ

HỒNG THỊ NÀO CHỈ DỪNG HAI CHỮ GIAN GIẢO LÀ CÓ THỂ HÌNH DUNG NỔI, ẤY RÕ RÀNG LÀ CÁO CHÍN ĐUÔI ĐÃ THÀNH TÍNH!

Non sông ngàn dặm nước, Chín tầng cửa để đô. Không xem cung điện lớn, Đâu biết đất nhà vua.

Một bài “Đế kinh thiên” của Lạc Tân vương thời Đường đã tỏ rõ sự huyền bí của cung cấm. Tuy vương triều này chỉ vừa mới lập không lâu, vài vị Đế vương kế tục đều chưa dám xa hoa phung phí quá, cung cấm vẫn như triều trước chứ chưa coi nói thêm, hơi chật chội bí bách, bày biện cũng chưa đến nỗi mệnh mang lộng lẫy, dù vậy, ấy vẫn là nơi ở của Đế vương. Ngọc Tỷ cũng tạm gọi là có hiểu biết, đến phủ Ngô vương làm khách vài lần, tòa nhà mà Tô tiên sinh được ban cho cũng khá rộng, nhưng khi chiêm ngưỡng cảnh tượng trước mắt đây, tầm mắt nàng đã mở mang thêm nhiều.

Ngọc Tỷ được Thân thị dắt vào, Tú Anh thì chưa nhận được lệnh, không thể đến. Trên đường đi, Thân thị đã gọi Ngọc Tỷ, Lục Tỷ và Thất Tỷ cùng vào xe mình, dẫn tới dẫn lui phải hành lễ ở đâu, thưa chuyện thế nào, lại thăm soi Ngọc Tỷ hai ba lượt, hôm nay nàng mặc áo vàng nhạt, váy màu lục, tóc vấn gọn gàng cài hai ba cây trâm, mười ngón tay thon dài đang vò khăn to.

Thân thị càng nhìn càng hài lòng, nói: “Cái uy của nương nương vốn đã vậy, con đừng quá e ngại, Người hẳn có chừng mực. Người không thích ai quá gò bó, dù trong lòng chênh vênh cũng đừng gắng gượng nghiêm mặt, cứ cười, mình cũng sẽ thấy thoải mái hơn.”

Ngọc Tỷ bèn cúi đầu cười một cái, Lục Tỷ ôm ngực bảo: “Cười thế này thì không ổn đâu, hờn ta bay mất rồi.” Thân thị miết trán cô, lại dặn: “Nếu có câu nào mà con không tiện đáp thì cứ làm thinh, ta sẽ đỡ lời, bảo con còn nhỏ, thẹn thùng.” Ngọc Tỷ cười thưa: “Xin thím an lòng, con hiểu mà.” Lại hỏi Lục Tỷ có đi thăm Tô phu nhân chưa.

Tô tiên sinh mười mấy năm không về nhà, lúc rời kinh còn mang tiếng bị trục xuất, tuy Tô phu nhân ở trong kinh vẫn được bạn bè cũ của thầy chăm sóc, nhưng vẫn tất tả mãi thôi. Khi trước còn chống đỡ nổi, nay thầy Tô đã về, bà nhất thời mừng vui, mệt mỏi nhiều năm tích tụ đã tràn cả ra, bệnh liệt giường. Vì Kim Ca và cháu nhà họ Tô là bạn học nên cậu nhóc hay tin, về nhà mách ngay với chị, Ngọc Tỷ mới thử hỏi xem Thân thị, Lục Tỷ biết chuyện chưa.

Lục Tỷ đáp: “Thăm rồi, đại phu bảo là tuổi tác đã cao, phải tĩnh dưỡng.” Ngọc Tỷ nói: “Cụ lang đột trước cũng bảo thế, chắc là vậy thật.”

Thân thị nghe ngoài kia đã không còn tiếng người ồn ã, bèn đưa tay ra hiệu bảo hai đứa đừng nói chuyện nữa — Đến gần cấm cung rồi.

Đám Thân thị có môn tịch nhưng Ngọc Tỷ thì chưa, thủ tục vào cung lâu hơn người khác một chút. Lướt qua tiền triều, đến thẳng hậu cung. Hoàng thái hậu không sống tại điện Chính Trung mà ở điện Từ Thọ phía Tây. Đến điện Từ Thọ, bên trong sớm đã nói cười rôm rả, rất nhiều nữ quyến được mời đến.

Thân thị vội dắt con gái và con dâu tiến lên trước lễ chào, Hoàng thái hậu cất giọng ôn hòa, không rõ vui giận: “Đều là người một nhà, nào có lăm nghi thức xã giao như vậy? Ban ngồi.” Thân thị được ngồi, ba cô gái sau lưng đành phải đứng, Hoàng thái hậu quét mắt đánh giá, Lục Tỷ, Thất Tỷ thì bà gặp qua rồi — Vì thường nghe Ngô vương phi khen Thân thị hiền lương, từ lúc về kinh, Hoàng thái hậu đã triệu mẹ con Thân thị vào cung vài lần — Cô bé lạ mắt kia hẳn là con gái Hồng Khiêm.

Hoàng thái hậu nhìn sang, cô bé này mười bốn mười lăm tuổi, mặt trái xoan, mắt phượng mày ngài, dáng hình thướt tha, duyên dáng yêu kiều. Ngay cả đứng giữa cung cấm đầy những mỹ nhân cũng đã rất xuất sắc, nếu không phải là con gái Hồng Khiêm thì hẳn Hoàng thái hậu sẽ cưng chiều nàng lắm. Cơ mà, ai bảo cha nàng là một ô tai vạ chứ?

Mấy hôm trước, Hồng Khiêm tự xưng lại tổ một bản khiến Hoàng thái hậu trầy da tróc vảy, đích thực là sau hôm Tô Chính bị trục xuất khỏi kinh xưa kia, đây là lần đầu tiên sau mười mấy năm Hoàng thái hậu được người ta “can gián” thẳng, xấu hổ cứ phải gọi là chẳng ai thấu nổi. Thôi thì cũng mặc, dù sao cả thành ai cũng rõ mối quan hệ giữa Hồng Khiêm và Tô Chính, thầy về mà không làm khó dễ thì bà mới thấy lạ ấy chứ, ai bảo bà cần đến Tô Chính, muốn mượn danh thầy? Bằng không, chỉ riêng việc Hoàng hậu và Tề vương dính đến cái chết của Thái tử thôi là đã phải trầy trật một phen.

Nhưng cần dùng không có nghĩa là cứ chịu đòn oan mãi, bà đã cam chịu việc Thanh Tịnh thế chỗ Chân Nhất, song không rõ nổi Tô Chính, chẳng có nhẽ cũng không thể rõ vào tay sai của Tô Chính nổi? Vừa khéo đẩy lên lời đồn Hồng Khiêm trông giống Chu Bái, mấy năm nay Hoàng thái hậu và Hoàng hậu cũng lơ mơ có ý xem trọng Đoàn thị, tuy không tán dương quá rõ ràng, nhưng ngầm trao kỳ vọng. Không phải vì Chu Chấn mà chỉ do Đoàn thị là vợ kế, con trai vợ trước hồng, con trai thị lại cầu tiến vẫn vẫn. Thực có vài tiếng lòng khó tỏ.

Ai ngờ Hồng Khiêm lại khôn khiếp như vậy? Trương ngự sử nọ có thể tạm gọi là thuộc phe cánh Hoàng thái hậu, cũng đã mượn miệng gã hạch tội người khác được một hai lần, mấy trận khẩu chiến trước đây không dùng hết lời mặt sát, ai nấy vẫn luôn chừa cho nhau vài phần mặt mũi. Nào biết Hồng Khiêm lại lọt luôn cái vỏ vắn nhả ra, triều đường ngập tràn gạch đá!

Quan văn cả triều như đã chết rồi, người nào người nấy mắt mù tai điếc, không điếc không mù thì câm. Bình thường mũ quan đội lệch cũng đã bảo ngự sử tóm lấy chân chỉnh nhau, miệng mồm nanh nọc của Hồng Khiêm lại chẳng ai dám ý kiến!

Tức nhất là Hồng Khiêm ngang ngược đến thế, song lại được nhiều người ưu ái, lũ lượt dâng tấu hoặc hạch tội Trương ngự sử hoặc minh oan cho những người trước đây đã bị Trương ngự sử hạch tội. Lại có một số người chỉ trích gay gắt chuyện ngoại thích phạm pháp hơn. Đến cả họ Vương, nhà mẹ đẻ của Hoàng hậu quả cô cũng có động thái khác thường, thêm Thái tử phi, cháu gái Vương thị cũng dọa tự sát, khi thì muốn thủ lĩnh, khi thì đòi xuất gia, cả ngày cứ ôm chặt con gái, cứ như đang canh chừng kẻ nào đấy sẽ hại con bé.

Hoàng thái hậu, thực sự trắc trở trăm bề. Sau đó Đoàn thị lại bị Tú Anh lột da, dù có gây chuyện ừ mưu thật hay không thì danh tiếng đã rui sạch, khéo thay lại y như Chu Bái thuở trước, có muốn phân trần cũng không được. Hoàng thái hậu là người sáng suốt, nếu mi không phải Chu Bái, cứ cần chặt Đoàn thị không buông làm gì? Nào ngờ gia đình Tề Nam hầu và Nghĩa An hầu thân nhau đến độ thống nhất phủ nhận thân phận Hồng Khiêm, trở giáo đòi kết tình thông gia với chàng. Hoàng thái hậu thực sự nuốt không trôi con giận này.

Họ Trần thường ngằm tán tụng Đoàn thị, dùng chuyện Chu gia bóng gió Đông cung, gờ Đoàn thị rớt đài, Đông cung lại hoăng, họ Trần có miệng lại chẳng thể phân trần. Nếu tuyền Đoàn thị vào cung thì lại quá gây chú ý, Hoàng thái hậu chưa mặt dày đến độ “mắc cười mặc ai” như thế. Đành ra oai phủ đầu với người nhà Hồng Khiêm, hòng để chàng biết điều một chút, bớt tự cho mình là đúng. Thực ra thì Hoàng thái hậu không ngăn loại chính nhân quân tử như thầy Tô nhưng dạng khốn nạn như Hồng Khiêm thì bà lại sợ thật, lúc cần ai thì còn dừ hơn chó dại, tay hay dứt gì cũng như mải chà buồng.

Nghĩ tới đây, con giận trong lòng Hoàng thái hậu lại bùng lên, ngoài mặt lại chẳng tỏ rõ, chỉ ngoắc tay bảo: “Đây hẳn là vợ chưa cưới của Cửu Ca nhi, đến đây ta xem nào.” Thân thị ngoái đầu bảo Ngọc Tỷ: “Nương nương gọi con, đi đi.” Giọng yêu thương ưu ái.

Ngọc Tỷ nhẹ nhàng cất bước, Hoàng thái hậu để ý, nằng bước chậm giữ váy không kêu, lại chẳng có vẻ gì là e dè sợ hãi. Nếu là người khác, có khi Hoàng thái hậu đã khen thưởng thật hậu rồi, nhưng giờ chỉ biết cười nhạt. Hỏi tên tuổi Ngọc Tỷ, nàng trả lời lần lượt, tiếng quan thoại cực chuẩn. Vừa đáp vừa nghĩ, vị Hoàng thái hậu này nghiêm thật. Nàng lại hiểu rõ trong lòng, nhà mình với vị Hoàng thái hậu này là kẻ thù không đội trời chung. Tạm không bàn đến chuyện thầy Tô quyết phải tra bằng được nguyên nhân cái chết của Thái tử, chỉ một bản tấu của Hồng Khiêm thôi đã đắc tội Hoàng thái hậu rồi, mình lại là học trò thầy, có muốn né cũng không né được.

Hoàng thái hậu chỉ cánh má đào ngồi dưới, trẻ già có đủ: “Đây là Tề vương phi, đây là Lỗ vương phi, đây là Tam Nương...” Nụ cười mỉm bên môi Ngọc Tỷ thoáng về ngượng ngùng, hơi nghiêng đầu nhìn sang. Trong số này có cả vài tiểu thư họ Trần, mấy cô nàng gặp ở Chung phủ cũng có mặt, ngoài ra còn vài quý bà cao tuổi thuộc tông thất hoặc ngoại thích. Trong đây có một cô có thân phận gần tương đương Ngọc Tỷ, là vợ chưa cưới của đích tôn nhà Yên vương em út Ngô vương, vẫn chưa đính hôn nhưng hai gia đình đã chịu nhau rồi, chỉ vì hôm đính hôn rơi vào khoảng thời gian để tang Thái tử, đành phải thu xếp lại từ đầu, chưa đến ngày lành mới chọn.

Tiểu thư này họ Phụng, là con gái thái thường thiếu khanh, hiền hậu đoan trang, cư xử hợp lễ. Hoàng thái hậu gọi cô đến cũng là muốn so sánh với con gái Hồng Khiêm, khen Phụng thị thật nhiều đáng tỏ cái chưa tốt của Hồng thị. Tuy có nghe đồn Tô Chính là thầy của con gái Hồng Khiêm nhưng Hoàng thái hậu hẳn còn đinh ninh ấy chỉ là cái cớ che mắt mà Tô-nào-đó cấu kết với Hồng Khiêm dựng nên. Một Hồng Khiêm vô lại cùng một ả vợ chưa ngoa thì có thể sinh được đứa con gái tốt giỏi ngoan hiền đến mức nào chứ? Với cả thiếu nữ xuân thì hẳn sẽ có tật ngượng ngùng ư ư nghĩ, so bì vài lần nó sẽ ảm ức cái thay cha, khi ấy cũng tiện mĩa mai vài câu.

Nào ngờ Ngọc Tỷ lại chẳng để lộ một tí lỗi nào cho bà có dịp soi mói, từ hành động đến ngôn từ, chẳng vượt một ly. Khuôn phép như này, trái lại chẳng có vẻ gì là ruột rà máu mủ của cặp vợ chồng kia cả. Chẳng có hề... là học trò Tô Chính đích thân dạy dỗ thật? Tô Chính già khản thế kia, nom cũng chả phải phong cách này. Lại nhìn Ngọc Tỷ, rõ là một cô gái e lệ dịu dàng, mặt không hất cao, đến cả nụ cười mỉm cũng vương nét thẹn thùng.

Đúng là một cô bé đáng yêu ngoan ngoãn, tiếc rằng lại có một người cha thế nọ một người thầy thế kia. Nghĩ đến gốc gác của Ngọc Tỷ, Hoàng thái hậu lại cảm thấy cái điệu chẳng sai sót mảy may này càng thể hiện rằng nàng là một người đầy gian trá. Đẹp tiếng than lòng, cất giọng: “Sau này đã là người một nhà, nên gần gũi hơn.”

.....

Tam Nương là con ruột của Thục phi, đã có chồng, tuy công chúa triều này vốn mềm mỏng dịu dàng, nhưng cô ta lại bạo dạn bước đến kéo Ngọc Tỷ: “Mau sang đây nào.” Ngọc Tỷ vẫn thẹn thùng dỗi theo Hoàng thái hậu, đôi mắt tựa làn nước thu êm dịu lướt qua, sóng nước mệnh mang khiến người ta chìm đắm. Hoàng thái hậu gạt đầu, nàng lại nhìn sang Thân thị, Thân thị cũng gạt đầu, đoạn đẩy Lục Tỷ Thất Tỷ ra: “Mấy đứa trẻ các con ra trò chuyện cùng nhau đi, cô mà học phong thái thực nữ của Tam Nương đấy.” Rồi chê Thất Tỷ khờ.

Trần thị, cháu gái của Hoàng hậu vẫn thích váy vàng hạnh như trước, cô chừng mười lăm mười sáu, đứng hàng thứ hai trong nhà, hỏi Ngọc Tỷ: “Nghe nói Tô tiên sinh hỏi còn ở phủ đã từng là thầy của Cửu Nương? Tô tiên sinh là chuyên gia thư pháp đương thời, Ngọc Tỷ có thể viết vài chữ không, để bọn ta được mở rộng tầm mắt?” Trần thị có một người em họ thích váy đỏ, cũng tầm tuổi này, khéo cái cũng đứng hàng thứ hai, bèn đưa mắt liếc cô ta, cười bảo: “Tỷ bắt nạt người ta mới đến lần đầu, ngượng ngùng thế này sao mà tiện? Hay là mỗi người viết một bức, đỡ phải mang ý ức hiếp người mới.”

Chuyện là các cô đều đã đọc kha khá sách, lại thêm bút pháp của Phụng thị là đẹp nhất, ấy mới nghĩ ra trò này.

Hoàng thái hậu hỏi: “Mấy đứa đang nói gì thế?” Tề vương phi thưa ngay: “Bọn nó đang muốn viết chữ với nhau.” Hoàng thái hậu bèn bảo muốn xem, sai người trái giấy mài mực.

Ngọc Tỷ vẫn cảm khăn tay mỉm cười, giọng vừa trong vừa nhẹ, song mọi người đều có thể nghe rõ: “Nào dám bêu xấu?” Lục Tỷ nghe mà muốn cười luôn, tuy thường ngày Ngọc Tỷ cũng lễ phép đoan trang, nhưng không e thẹn kiểu này. Với cả bản lĩnh của Ngọc Tỷ, Lục Tỷ còn chưa rõ chắc? Nếu nàng cố ý nhái nét chữ của Tô tiên sinh thì đến cả Lục Tỷ và Lệ Ngọc Đường cũng không thể nhận ra, trong nhà chỉ có Cửu Ca phân biệt nổi.

Các cô gái nhường nhau một hồi, lại để Phụng thị viết trước, đẩy Ngọc Tỷ ra viết thứ hai. Tuy Phụng thị không có thầy là danh gia, nhưng đã từng mô phỏng thiếp của danh gia, nét chữ cũng không đến nỗi nào. Ngọc Tỷ thấy cô ta hạ bút vững vàng, cô tay chắc chắn, xem ra cũng đã từng khổ luyện, rồi nhìn chữ viết, không tệ, thực cũng thuộc loại ưu trong số các tiểu thư khuê các. Nói một câu bất hiểu thì, viết còn đẹp hơn Hồng Khiêm vài phần. Nhưng Ngọc Tỷ ngắm chữ của thầy Tô nhiều rồi, không cảm thấy kinh ngạc nữa, sau đó đến phiên nàng.

Ngọc Tỷ áng chừng thế cục trước mắt đã biết nếu đây không phải Hồng Môn yến thì cũng là trận ra roi phủ đầu. Ví như Hoàng thái hậu tỏ rõ ý muốn kiểm tra thì còn quang minh chính đại được một chút, chứ đằng này lại có vẻ gian trá. Không phải Ngọc Tỷ khinh thường cách này, nếu là người khác, hẳn sẽ bại dưới tay Phụng thị. Đến cả nàng, nếu bình luận viên có lòng thiên vị thì với tôn chỉ “văn không hạng nhất” xưa nay, cứ khẳng khẳng bảo nàng không bằng Phụng thị, thì biết cãi làm sao? Nàng biết hôm nay không thể giả nai rồi, nếu tỏ ra yếu thế, chưa kể sẽ khiến cha và thầy mất mặt mà sau này gả cho Cửu Ca mình cũng chả thể ngóc đầu giữa đám thân thích ấy chứ?

Từ lúc biết Hồng Khiêm tấu cấm ăn lộc thai, Ngọc Tỷ đã rõ mình sẽ phải trải qua một màn này, đã chuẩn bị sẵn tâm lý, kẻ đã định, lòng đã vững thì

chẳng còn gì đáng sợ. Cổ tay trắng nõn khe khẽ nhấc lên, hạ bút như thần, lời rằng “Phi đạm bạc vô dĩ minh chí, phi ninh tinh vô dĩ trí viễn.”*

[*Không đạm bạc thì không thể có trí tuệ sáng suốt, không yên tĩnh thì không có chí vươn xa. – Lời dạy con của Khổng Minh.]

Trước giờ, chuyện nhận xét bình phẩm thường không có tiêu chuẩn nhất định, chỉ cần có một ví dụ để so sánh thì cứ thế phân cao thấp thôi. Mọi người chưa kịp nói gì, ngoài kia lại có hoạn quan vào truyền bẩm, rằng thái phu nhân Tế Nam và Nghĩa An hầu cùng cầu kiến. Hai nhà đều là huân quý buổi đầu lập quốc, đâu có là Hoàng thái hậu cũng chẳng thể không tiếp. Dù biết lý do họ đến, bà cũng chỉ đành sai người tuyên vào.

Hàn thị, Vu thị theo hầu mẹ chồng, quét mắt nhìn sang, thấy Ngọc Tỷ vẫn xinh đẹp đứng đấy, có lẽ chưa thiết thòi gì mới an tâm hơn. Bốn người họ vừa đến, Hoàng thái hậu không tiện thiên vị quá nhiều. Với cả chữ của Ngọc Tỷ rõ ràng đẹp hơn Phương thị, thái phu nhân Tế Nam hầu khen: “Viết đẹp như thế, tôi đây hẳn phải xin nương nương một bức đem về cho đám con cháu trong nhà học hỏi tiểu thư thiếu nữ người ta, ôi sao lại giỏi giang như thế.” Thái phu nhân Nghĩa An hầu lại đòi thêm bức nữa. Hoàng thái hậu đành phán Ngọc Tỷ về nhất, thưởng đôi vòng ngọc.

Ngọc Tỷ hãy còn khiêm tốn: “Tiên sinh trung thành chính trực, cương nghị một lòng, ấy là thứ mà phận gái thi thiếp đây không tài nào sánh nổi, nương nương tán thưởng, thiếp thực không dám nhận. Nếu nói trong chữ có cốt cách, thì ngay đến cha, thiếp cũng không bằng.” Đoạn đưa mắt nhìn Hoàng thái hậu. Ánh mắt thế mà lại vương nét giễu nhại!

Vốn lòng che chở của hai vị thái phu nhân đã khiến Hoàng thái hậu khó chịu, càng muốn khiến Ngọc Tỷ lộ ra chỗ chưa tốt. Lại thấy nàng đã ngón nào cũng giỏi mà còn vờ nguơng, đúng là ngoài thì thật thà trong thì gian ngoan! Giờ lại còn dám cợt nhả! Hoàng thái hậu càng muốn dạy dỗ Ngọc Tỷ, phải bới cho ra khuyết điểm của nàng. Trần Nhị Tỷ áo vàng đòi thi vẽ, lại cũng thua kém.

Qua chuyện này mới xác nhận được tài văn của Ngọc Tỷ xứng thực với cái danh học trò Tô Trường Trinh, đến cả võ nghệ, đám con gái thường không chú trọng môn này. Còn phần may vá, Giang Châu là nơi nào chứ? Thêu thùa cứ phải gọi là nức tiếng thiên hạ. Ca múa đàn thì không tiện thắng thường. Hoàng thái hậu đảo mắt, cười bảo: “Ngắm các cô bé này, ta như thấy lòng mình trẻ lại.” Đoạn hỏi Ngọc Tỷ: “Trước chưa từng gặp con, có biết chơi bài không?”

Thất Tỷ ngây thơ đáp hộ: “Hồi còn ở Giang Châu đã được mẹ con dạy, đành về còn tiện bốc bài hầu bà nội, giải sầu cùng các bà.”

Hoàng thái hậu bèn lệnh bày bàn đánh bài, Ngọc Tỷ cứ nhún nhường mãi: “Thiếp chỉ biết sơ thôi.” Rồi đưa mắt e dè nhìn Thân thị, đoạn trông sang hai vị thái phu nhân. Nàng càng chắc mẫm đây là đòn ra oai phủ đầu, tuy không thắng mặt, song vẫn muốn thừa cơ mỉa mai cha và thầy mình. Tề vương phi cười luôn: “Ồ đây ai dám khoe mình gì giỏi môn này chứ? Chơi cùng cho vui thôi mà.”

Hàn thị lấy làm bức tức, ai chả biết hễ cứ rồi rồi là đám các bà các mợ trong cung sẽ chơi mấy trò này, cung sâu quanh quẩn, năm dài tháng rộng, ai khác thì chưa rõ, nhưng Thục phi là nhà nghề trong số. Nghe con dâu mình kể lại, cô Tề vương phi này được chân truyền từ mẹ chồng, Ngọc Tỷ bao tuổi chứ? Chưa kể còn đang ngại. Con bé mới bấy lớn, nào có chuyện trăm món rành rẽ? Chắc phần nhiều là lấy bên này đắp bên kia thôi.

Lỗ vương phi nói: “Đã thế, chi bằng chơi song lục?”

Ngọc Tỷ có một người cha ruột ngũ độc tinh thông như Hồng Khiêm, hồi bé lại hay dạo phố thị cùng Hồng Khiêm, thành ra điêu luyện vài trò. Thắng liên tiếp hai cô Trần thị, lại đấu cờ tướng với Phương thị, cũng thắng. Tam Nương thấy thú vị, muốn đo xem ai giải cửu liên hoàn nhanh hơn, vẫn thua Ngọc Tỷ.

Ngọc Tỷ vẫn cười thẹn, đoạn cười nhìn Hoàng thái hậu. Hoàng thái hậu đón ánh mắt ấy lại càng nóng hơn. Dấu sao trong lòng vẫn e dè, không dám gọi thẳng người lỏi nàng ra ngoài đập một trận. Hai vị thái phu nhân và Thân thị cũng lờ mờ nhận ra điều không ổn, lý do à, liên tưởng đến Hồng Khiêm và Tô Chính, thì còn không hiểu nữa mới lạ?

Cuối cùng bày bàn đánh bài thật, lần này Ngọc Tỷ lại thấy khó xử, khẽ duỗi tay. Hoàng thái hậu cười bảo: “Cứ chơi bữa thôi.” Ngọc Tỷ thưa: “Chơi bởi cả nửa ngày, hãy còn chưa hầu bề trên, vô lễ quá.” Ngọc Tỷ mới đánh bại tất cả mà mặt mày vẫn thoảng về thẹn thùng, lại như cười như không đưa mắt nhìn sang Hoàng thái hậu, ý giễu nhại đầy mắt, bà thấy rành rành!

Hoàng thái hậu bèn bảo: “Thế cháu cứ chơi cùng ta đi.” Đoạn gọi Hoàng hậu, Thục phi và cả Ngọc Tỷ, đánh mạt chược. Bà ta không tự chơi mà sai cung nữ xếp bài cho mình, Hoàng hậu lệnh Lỗ vương phi, Thục phi gọi Tề vương phi. Ba mặt, Hoàng thái hậu ngồi hướng đông, cung nữ ngồi cùng bà, Hoàng hậu ngồi hướng nam cùng Lỗ vương phi, Thục phi ngồi hướng tây, Tề vương phi bầu bạn, chỉ mỗi mình Ngọc Tỷ ngồi mặt bắc. Hai vị thái phu nhân và Thân thị muốn tiến đến, Ngọc Tỷ ngoái đầu lắc nhẹ tay, khẽ hé môi mọng, cất giọng dịu dàng: “Không cần đâu ạ.” Hoàng thái hậu càng được dịp gai mắt.

Trần Nhị Tỷ áo đỏ nói ngay: “Cửu Nương phải cược món quý đây nhé. Không thể cứ khoi khoi nhận quà của điện Từ Thọ đâu.”

Ngọc Tỷ đáp: “Những món nương nương ban tặng, ta không dám đem ra cược, ấy là bất kính, với cả, cần gì phải hơn thua nhau như thế? Cược nhỏ làm vui, cược to hại mình. Thôi thì chọn vài món nhẹ nhàng. Nếu ta thua thì trước đó xem như không công. Còn mà thắng thì cũng phải có quà gì đấy để đem về khoe cha mẹ, thiết nghĩ nương nương sẽ không hẹp hòi. Đồ đã vào tay ta thì không rời-đi-đâu-được-nữa-hết.”

Hoàng thái hậu ngồi bên tay phải nàng, lại bị cái nhìn ấy khiến sồn cả da gà. Bèn sai mang vàng bạc đến, vàng bạc trong cung được đúc thành thỏi để tặng thưởng, đôi khi cũng dùng để đặt cược. Nhắc thấy tám hoạn quan lực lưỡng bước đến, mỗi hai người cầm một chiếc khay gỗ chắc cực nặng, mỗi khay hai thước vuông, bên trên đầy những thỏi vàng đúc nhỏ, vàng vừa ít tạp chất vừa nặng, một thỏi vàng hai lượng chỉ dùng hai ngón tay đã có thể nhón lên, nhưng khi cầm lại phải tốn sức.

Ngọc Tỷ cười bảo: “Thiếp lại không mang thứ này.” Tháo đôi xuyên vàng trên tay ra, nhẹ nhàng đặt cạnh tay mình. Ngao ngễ như thế, đến cả Thân thị

cũng cảm thấy ngạc nhiên.

Nào ngờ bấy giờ Quan gia lại đến, Ngài bị Tô tiên sinh ép phải sang cứu sự muội mình.

.....

Các bà các cô cuống quýt nấu mình, Ngọc Tỷ cũng nhón đôi xuyên vàng, tránh đi. Quan gia hỏi đang làm gì, Hoàng thái hậu đáp: “Ngồi chuyện phiếm cùng nhau ấy mà, Quan gia đến đây làm gì? Tiền triều rồi rồi?” Quan gia cười gượng: “Nhớ nương nương nên đến thăm.”

Hoàng thái hậu bảo: “Bọn ta đang chơi cả nhau, con lại đến thăm à.” Quan gia trông thấy đồng vàng thôi, buông lời: “Nương nương đem cả nửa kho quỹ ra đây rồi.” Hoàng thái hậu lạnh mặt, trách Ngài đến quấy quả. Quan gia gia vẫn sợ bà, quỳnh quáng tránh đi: “Nương nương chơi đi ạ, ta muốn xem, thường ngày không sờ vào, hơi nhớ rồi.”

Hoàng thái hậu nói: “Đàn bà con gái cả, con xía vào làm gì?” Quan gia bèn kê ghế ngồi đằng xa, mồm đáp: “Ta chỉ xem thôi mà, đều là thân thích, kiêng cữ làm gì?” Hoàng thái hậu lại bắt đầu gom bài.

Ván đầu Hoàng thái hậu làm cái, chờ ai nấy xào bài xong, bà sai cung nữ ném súc sắc thay. Cung nữ này quen tay thạo việc, lúc xào bài bấm vào quân mình cần, nhớ rõ vị trí đặt, ném súc sắc thì có đến sáu bảy phần sẽ ra số mà ả muốn, khi ấy khui bài thắng ngay là được. Đảo tay khi nhanh khi chậm, xếp bài xong, có đến tám quân cần khi ừ. Ngọc Tỷ tay trái cầm khăn chống má, mắt nhìn viên súc sắc, ra về trông đợi. Tay trái lại bắt cần va vào mép dưới bàn, khéo thay lại khiến súc sắc không ngừng ở con số mà ả nọ muốn. — Ngọc Tỷ sao có thể không nhận ra mảnh lối của ả?

Sau đó là chia bài, ba người trước mỗi người đánh một quân thí, đến phiên Ngọc Tỷ, nàng bốc rồi khui bài ừ luôn, là nước địa hòa. Ba nhà thua. Sau đó đến phiên Hoàng hậu làm cái, lần này không phải địa hòa nữa, qua hai lượt bốc bài, nàng lại thắng bằng nước hoa hòa. Đến lượt Thục phi, nàng hòa một ván. Phiên mình, bốc bài không đánh, nhìn này nhìn nọ rồi khui luôn, nước thiên hòa.

Thiên hòa là nước nhà cái vừa bốc hết bài là khui luôn, tiền cược ba nhà còn lại đều công cho nhà cái. Tính ra thì dù có thông thạo bài bạc đến đâu đi nữa, nếu bàn ngón nghề mảnh lối, ả cung nữ và hai vị vương phi nọ sao độ nổi với gã con ông cháu cha món nào cũng toàn vẹn? ả cung nữ biết xếp bài, tay Ngọc Tỷ lại nhanh hơn ả, lúc Ngọc Tỷ làm cái, mảnh lối cung nữ không đủ tinh, phá đám không nổi.

Sau đó đếm thử, cả khay vàng thôi kia hơn năm ngàn lượng, Ngọc Tỷ che miệng trợn mắt nhìn Hoàng thái hậu: “Vậy sao được ạ? Nhiều như thế, sao có thể nhận cả? Nếu dọn sạch một nửa gia tài của nương nương, chỉ e khiến nương nương đau lòng. Thiếp chỉ xin một thôi làm quà dâng về nhà khoe với gia đình, mở mang tầm mắt là được.” Đoạn nhón lấy một thôi, cho vào tay áo. Nàng vừa nói vừa cười khanh khách, tựa như con cháu thân thiết làm nũng với bề trên, nhưng hai người nào có gần gũi như vậy?

Hoàng thái hậu giận dữ: “Tỷ vàng này ta vẫn thua được, chẳng đến nước nọ nần cháu đâu.” Quan gia đằng xa hùa vào: “Đúng đấy đúng đấy!” Hoàng thái hậu sắp bốc phát, trừng mắt lườm Quan gia, nhác thấy người đứng cạnh Ngài mới dần con giận xuống, mọi người biết tại sao không? Xưa nay bên người Đế vương, trái là sự quan ghi lời, phải là sự quan chép việc, Quan gia đến thỉnh an Hoàng thái hậu tỏ lòng hiếu thảo là chuyện lớn, sao có thể không đùm đám kéo theo chép lại sự mẹ hiền con thảo này? Hôm nay vừa khéo có thể chép cả việc Hoàng thái hậu chơi bài thua nọ.

Ngọc Tỷ dịu dàng cười nhận năm ngàn lượng vàng hơn, lại không quên ghi sổ trước khi xuất cung, đỡ sau này lại không giải thích rõ được!

Đến lúc cáo từ xuất cung, lại vô tình bỏ sự huynh Quan gia lại chỗ Hoàng thái hậu, tới trước cửa cung thấy nữ quyến hai họ hầu gia đều lộ vẻ lo lắng, mới sửa áo xống vái một cái: “Xin yên lòng, mọi sự bình an.” Thân thị sai xe đến chờ con dâu, con gái và vàng về, nhìn vàng lại sầm muện: “Con từ bấy là một đứa trẻ biết chừng mực, hôm nay sao lại dắc tội với nương nương thế này?”

Ngọc Tỷ thờ dài: “Thím biết mà, gia đình con sớm đã dắc tội với hai cung rồi. Hôm nay đến đây, hung hiểm nhường nào? Không làm thế này, nhờ bị họ bắt chẹt, con sẽ thành trò cười mất. Đến cả thím, cũng sẽ không thể chẳng bị miệng đời dèm pha rằng có một đứa con dâu hèn kém, mặt mũi Cửu Ca biết giấu vào đâu? Song liên lụy đến gia đình thím, con thật rất áy náy, đến lúc nước sôi lửa bỏng, thím cứ giữ sạch quan hệ đi ạ, đừng con đỡ bản khoản trong dạ...”

Thân thị vội bịt miệng nàng lại, đáp: “Nhà ta không vô lương tâm như vậy. Dù có chuyện gì xảy ra, cũng sẽ không đổ lên đầu con.” Với cái nét ngay thẳng của Tô tiên sinh, Thái tử buổi sinh thời bị coi nhẹ lại chết không minh bạch, sao thầy có thể bỏ qua không tra hỏi? Mà đã hỏi, thì chẳng không đề thêm chuyện ra? Đã cậy nhờ cái danh Tô Chính, thì phải nhận lấy hệ lụy phía sau nó. Thật đúng là nhân quả tuần hoàn. Thân thị suy xét, dù Hồng Khiêm không ra mặt thì Lệ Ngọc Đường cũng không thoát nổi rầy rà, đằng nào chẳng dây vào?

Ngọc Tỷ nói khẽ: “Quan gia mới là chủ của thiên hạ, đạo gần đây tổ ngoại thích, có bao kẻ gặp rắc rối?” Dứt lời ngồi thẳng dậy. Thân thị ngẫm một hồi, đoạn đáp: “Những chuyện to tát ấy, một chốc một lát ta không hiểu cận kề nổi, con rõ là được.” Bà nghĩ Ngọc Tỷ là con Hồng Khiêm, Hồng Khiêm vốn nhìn xa trông rộng, có khi đã dự trước chuyện ngày hôm nay.

Lại chẳng hay Ngọc Tỷ tự có chính kiến, muốn bảo vệ cha và thầy Tô. Hiểu rõ, Quan gia chỉ còn ba đứa con trai, Triệu vương tàn tật, Thái tử đã định sẵn sẽ là con Hoàng hậu hoặc Thục phi, tân quân hẳn phải chọn một trong hai vương Tề, Lỗ, ấy cũng là lý do Hoàng thái hậu dám rêu rao rằng mạng Triệu vương không tốt. Nàng biết tính thầy chính trực, dẫu không thể tra sâu tra tận, cũng phải tìm cho ra đúng sai phải trái, ít nhất cũng phải... biết được ai có tội ai không, phé truất tội đồ, kẻ vô tội mới có thể đường hoàng trở thành Đông cung chánh vị.

Nhưng dù có thế nào đi chăng nữa, Hoàng thái hậu cũng sẽ không ngã ngựa, Quan gia chẳng có cái chí ấy, nào dám tuyên rằng “Chưa xuống suối vàng, chẳng gặp mặt”*, cho nên sau này dù ai trong hai vị Tề Lỗ thượng tọa Đông cung, Hoàng thái hậu cũng sẽ đổ con giận hủy hoại thanh danh nhà họ Trần lên đầu thầy Tô cả. Tân quân đang cơ hân sẽ hàm ơn bọn thầy Tô, nhưng trong khoảng thời gian Hoàng thái hậu còn sống, mọi người vẫn sẽ phải trác trở.

[*Diễn cổ trong Tả truyện, nôm na chỉ mẹ con vua hận thù không nhìn mặt nhau đến cuối đời.]

Bèn muốn đứng ra đối đầu với Hoàng thái hậu để Tô tiên sinh tránh được kiếp bị cưỡng chế rời kinh, tốt nhất là mình có thể cho thầy một chốn an thân, tỉ như biếu thầy một tòa thư viện. Ngọc Tỷ vốn muốn thuyết phục Hồng Khiêm gom khoản tiền này, dù có phải bán của bán nả, cũng phải xây một tòa thư viện để thầy dạy học ở ngoại ô, đặt tiện việc gom sĩ tử trong thiên hạ về làm học trò, đến lúc đó, nếu Hoàng thái hậu không muốn bản thân để lại tiếng xấu muôn đời thì sẽ không dám đụng vào một cọng lông của thầy Tô. Bằng không sẽ trở thành căn nguyên của họa đảng cố* — Ấy không phải cái tiếng mà ai cũng dám gánh.

[*Thời Đông Hán, quan lại chuyên quyền, các thế gia đại tộc liên kết với thái học sinh công kích chuyện triều chính.]

Hôm nay Hoàng thái hậu khéo lại tự đưa mình tới cửa tranh thầu, nàng đương nhiên vui vẻ nhận. Ngọc Tỷ cầm tiền thắng về xây thư viện, nhờ có tin đồn thì cũng chỉ đồn nằng nằng rồi hào hiệp, như Thái Bạch đã viết “Ngàn vàng tiêu hết rồi có thôi*”, còn Hoàng thái hậu chỉ còn nước làm đá kê chân cho nàng và thầy.

[*Trích Tương tiền tửu của Lý Bạch (tự Thái Bạch).]

Thân thị đưa nàng về nhà họ Hồng, mấy khay vàng cũng về đến. Tú Anh nhìn mà hoa mắt: “Mẹ sống cả đời rồi mà chưa bao giờ trông thấy nhiều vàng đến vậy, ở đâu ra thế?”

Ngọc Tỷ cười thưa: “Hoàng thái hậu thích con, cố tình thua để thưởng đấy.” Thân thị dờ khóc dờ cười, vỗ nàng một cái: “Con thì gan rồi, bọn ta suýt nữa thông cả tin.” Tú Anh vội hỏi đầu đuôi câu chuyện, Thân thị kể xong, Tú Anh nghe báo Hoàng thái hậu muốn làm khó con gái mình thì giận lắm, đến đoạn cuối lại bật cười: “Nó hết cha mình, không thích chịu thiệt đâu.” Thân thị hỏi: “Không sao thật à?” Ngọc Tỷ chen vào đáp: “Con đã tính hết thật rồi, chỉ chờ bàn xong với cha sẽ nói rõ.” Thân thị không hỏi nữa.

Ngọc Tỷ lại bảo: “Mấy năm nay thường lễ Phật cầu nguyện, lại có duyên với Phật, hôm nay được vàng, vừa khéo có thể đắp vàng Bồ Tát. Thím... giúp con một tay không ạ? Có làm thì cả hai nhà cùng làm...” Đắp vàng không phải nung lỏng vàng rồi đúc, mà là đem vàng dát lớp ngoài tượng Phật, nghiền vàng thành lá dát kỹ, đỡ tốn tiền hơn, Ngọc Tỷ bỏ ra năm mươi lượng, Thân thị hiểu ý cũng hứa sẽ góp năm mươi lượng thay Cửu Ca.

Ngọc Tỷ lại để riêng một trăm lượng vàng biếu Tô phu nhân: “Tần tảo bao nhiêu năm nay, tiên sinh lại thanh liêm, phu nhân bệnh, vừa khéo biếu chút của mọn an lòng.” Đòi đích thân đến nhà thăm. Thân thị thấy nàng đã tính sẵn đâu ra đấy, cho rằng Hồng Khiêm có dự trước thật, cũng yên tâm. Trước giờ dù thông minh thì phụ nữ vẫn phải dựa dẫm vào đàn ông, suy nghĩ của Thân thị cũng chẳng ngoại lệ, an lòng về nhà: “Ta cũng chuẩn bị vàng đấy, mai sáng chúng ta cùng đến chùa Đại Tướng Quốc.” Ngọc Tỷ tiễn bà ra cửa.

Hồng Khiêm sang, Ngọc Tỷ thuật lại đầu đuôi, ngờ ý xây thư viện. Hồng Khiêm chấp tay trước trán: “Rõ!” Ngọc Tỷ mời Hồng Khiêm cùng sang phủ thầy Tô. Thế mà lại gặp Thanh Tịnh đạo nhân ở đấy, chuyện là vị đạo nhân này theo dòng Đan Đình song không dám luyện thuốc trong cung, tay nghề giỏi không có chỗ xài, nghe tin Tô phu nhân bệnh mà ngự y chữa không khỏi, bèn mạnh dạn đứng ra xin được đến khám.

Thầy Tô tuy gia trưởng nhưng cũng cảm thấy có lỗi với vợ mình, dù lão là đạo nhân hay lui tới điện Từ Thọ, thầy cũng cho vào nhà. Phán rằng Tô phu nhân một nhọc là thật, nhưng thực chất còn có tâm bệnh. Tô tiên sinh quần vợ hỏi, bà lại không nói. Đến tận khi cha con họ Hồng tới, Thanh Tịnh đạo nhân thấy cả hai vợ chồng thầy có khách, bèn xin lui ra, tránh quấy rầy. Vừa khéo chạm mặt Ngọc Tỷ.

Hồng Khiêm nói chuyện với Tô tiên sinh, Ngọc Tỷ thì sang thưa với Tô phu nhân, thuật lại đầu đuôi xong, bà Tô chợt thấy nhẹ nhõm hẳn — Đúng là bà đang lo cho cái tính của thầy Tô, sợ thầy đối đầu với Hoàng thái hậu, rồi chịu giầy vò. Nhưng biết tính tình của thầy, can không nổi, chỉ đành lo sưng. Giờ đây Ngọc Tỷ chuẩn bị sẵn đường lui cho thầy, bà Tô bay biến tâm sự, nhẹ lòng hơn hẳn.

Tô tiên sinh nghe Hồng Khiêm thuật lại tất cả, rầy Ngọc Tỷ: “Làm liều! Thủ đoạn của Hoàng thái hậu, nó nhẽ nào không biết? Lần này chỉ do nó may mắn, lần sau, chưa chắc đã được thế đâu.” Hồng Khiêm cười bảo: “Bà ta dám thì cứ để bà ta chịu thiệt thêm thôi. Bà ta cũng chỉ dựa vào cái gọi là danh phận, tôi thì nắm ‘nghĩa lớn’, xem thử mèo nào cắn mỉu nào. Thầy có bằng lòng bảo vệ Ngọc Tỷ không? Truyền cái tiếng tôn sư trọng đạo hàm ơn tất báo của con bé ra?”

Tô tiên sinh bảo: “Rốt thì ai bảo vệ ai chứ?” Song cũng động lòng, không phải vì bản thân mà là do cái nghĩa giảng dạy, nhận thêm vài học trò, vừa khéo có thể khiến thế gian nhiều hơn vài phần chính trực liêm khiết. Hồng Khiêm cười nói: “Vậy tôi đi lo mua đất, mua gạch ngói gỗ đá đây. Về phần học trò, nên sớm đón người đón ta, ấy mới dễ kiếm.” Thầy Tô đồng ý.

Mấy hôm sau, đầu đuôi câu chuyện bắt đầu lan truyền trong kinh. Tiếng tăm của cha con Hồng Khiêm càng tốt đẹp hơn, danh tài thầy Tô càng nổi hơn. Hồng Khiêm sung sẽ mua đất và vật liệu, thư viện chưa xây xong đã có rất nhiều học trò và cha học trò đưa thiệp đến nhà, xin được vào học.

Tú Anh bèn bảo nhà mình: “Vậy Kim Ca chẳng cũng có thể —“

.....

Hoàng thái hậu nghe tin, đứng là quê quá hóa khùng. Chuyện này bà giờ ngón đàn bà ra, không phải do tầm nhìn hạn hẹp, tuy bị giam trong thâm cung nhưng có thể đưa một đứa con trai không phải ruột thịt của mình lên ngôi, rồi cho hai đứa cháu gái vào cung thành một hậu một phi, lại còn khiến cháu Quan gia không dám nói “không” trước mặt mình, Hoàng thái hậu chả phải dạng dễ ăn. Ấy chẳng qua chỉ do mấy chục năm nay bà quá thuận lợi sông sẽ, không khỏi lười nhác, bực mình chuyện mấy hôm trước thôi. Trong số chuyện bực mình, Hồng Khiêm là người khiến bà chướng mắt nhất.

Thái hậu triệu Ngọc Tỷ, chỉ muốn dạy một bài nho nhỏ, chưa phạt quỳ phạt đứng, cũng chẳng đánh mắng gì. Chỉ ngồi chơi cùng nhau, muốn khiến nàng

bức rức khó chịu, để nàng dù khổ cũng khó thốt thành lời thôi. Hồng Khiêm thương đứa con gái này cực, bà ta muốn mượn cơ hội này nhắc nhở Hồng Khiêm, răn chàng bớt gây chuyện. Nào ngờ cả ngày bất nhận lại bị nhận mỗ cho mù mắt!

Giờ bà không tiếc mớ vàng nữa, lúc ấy chỉ thấy Hồng thị gian xảo, bịp tiền mình. Hôm nay bắt đầu nghĩ Hồng thị nào chỉ dùng hai chữ gian xảo là có thể hình dung nổi, ấy rõ ràng là cáo chín đuôi đã thành tinh! Tiếng tốt lại được hai hầu phủ bảo vệ, sao động được vào nó? Tô Trường Trinh phá núi lập phe, nó tuy phạm gái nhưng đám trí thức vẫn phải công nhận nó là mạnh thường quân, càng đâu dám động nó nữa? Ngay cả Hồng Khiêm cũng không tiện rờ vào luôn.

Chưa rõ đám Tô Trường Trinh tính chuyện lập trừ thế nào, Hoàng thái hậu lúng túng cực. Qua vụ anh em tranh nhau thời Tiên đế, bà không tin hai đứa Tề, Lỗ sẽ hòa thuận với nhau được. Lúc Thái tử còn sống, chúng có thể hợp tác với nhau, còn như bây giờ, không đập lộn trước mặt đã là quá giỏi rồi.

Hoàng thái hậu vốn cho rằng còn phải rầy rà khá lâu, nào ngờ Hồng Khiêm lại dâng tấu, tố rằng hơn mười năm trước, Đoàn Hựu “giết sạch trăm họ, đổ tiếng giặc cỏ, hòng giành quân công”, cấp trên bấy giờ của Đoàn Hựu là em trai Trần Kỳ của Hoàng hậu, nên tố luôn cả Trần Kỳ.

Ấy là chuyện cũ đã ngót nghét hai mươi năm, thiên tai phủ Bắc Định, trong đám nạn dân có một số người giờ ngón phạm pháp, triều đình thi hành chính sách vừa đánh diệt vừa an ủi, nhiệm vụ này đối với quan văn thì khó, nhưng với quan võ thì nó nhẹ nhàng hơn đánh giết giặc ngoài nhiều. Chẳng ai muốn vươn lên mà không nhân cơ hội này tranh công. Anh trai Hoàng hậu thì còn có tước hầu là do triều đình ban cho ngoại thích, về phần em trai, đành phải tự giành công giành cán. Lại gặp Đoàn Hựu khi ấy đang rèn luyện bên ngoài, vừa khéo trời kết duyên oan.

Bạn đang đọc truyện *Nữ Hộ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở www.EbookFull.Net.